GIẢI
MAN
BOOKER
-2009-

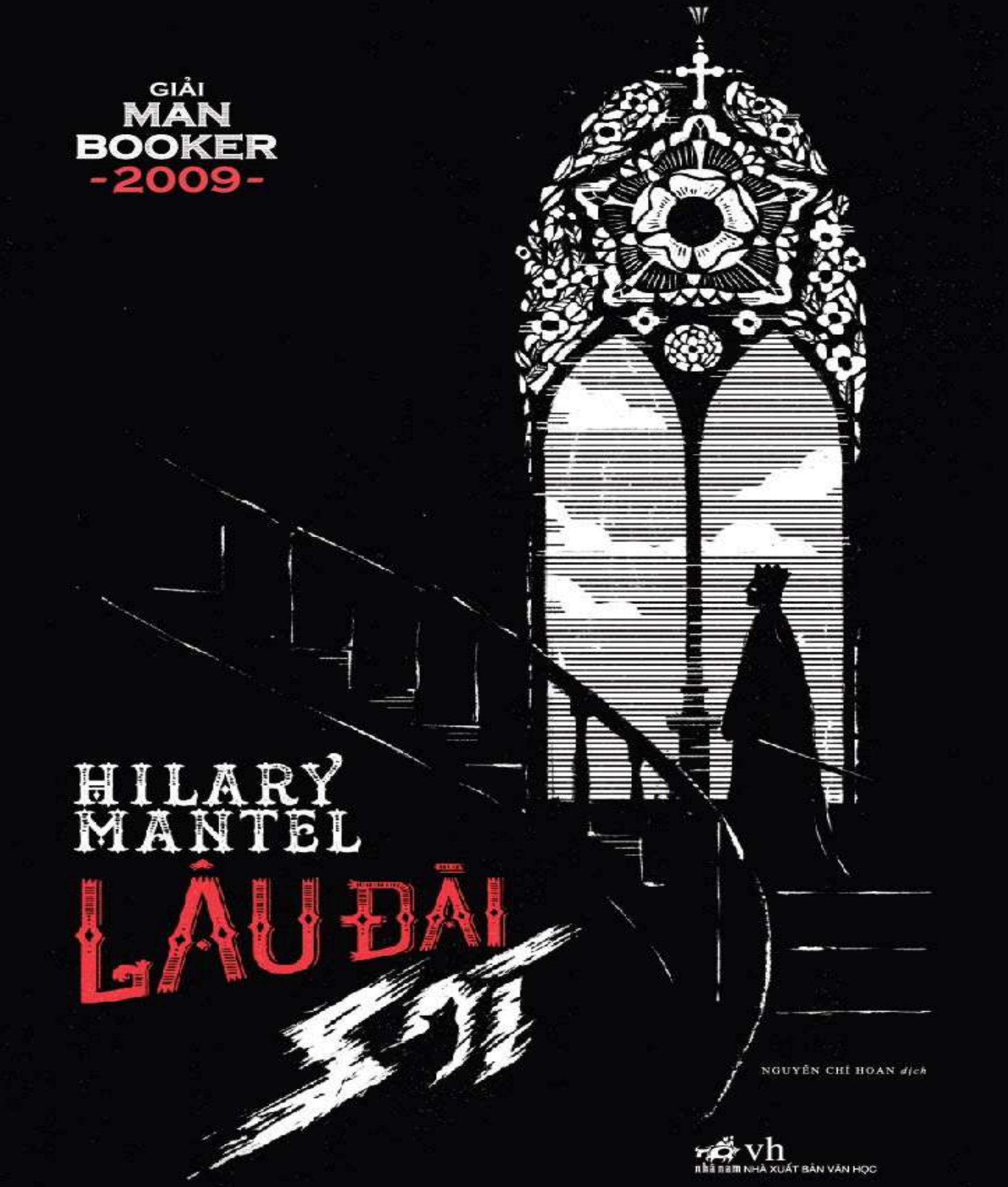

HILARY
MANTEL

LÂU ĐÀI

NGUYỄN CHÍ HOAN *dịch*

vh
nhã nam NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

VĂN HỌC CỔ ĐIỂN NƯỚC NGOÀI

VĂN HỌC ANH

LÂU ĐÀI SÓI

Tác giả: Hilary Mantel

Người dịch: Nguyễn Chí Hoan

Giải Man Booker 2009

Phát hành: Nhã Nam

Nhà xuất bản Văn Học 09/2016

—★—

ebook©vctvegroup

16/07/2019

https://thuviensach.vn

Cuốn sách này dành tặng Mary Robertson
người bạn đặc biệt của tôi.

https://thuviensach.vn

NHÂN VẬT

Ở Putney, năm 1500

Walter Cromwell, thợ rèn và người nấu rượu.

Thomas, con trai của Walter.

Bet & Kat, con gái Walter.

Morgan Williams, chồng Kat.

Tại Tu viện Austin Friars*, từ năm 1527

Thomas Cromwell, luật sư.

Liz Wykys, vợ Thomas.

Gregory, con trai Thomas.

Anne & Grace, con gái Thomas.

Henry Wykys, cha của Liz, người buôn len.

Mercy, vợ Henry.

Johane Williamson, chị của Liz.

John Williamson, chồng của Johane.

Johane (Jo), con gái John và Johane.

Alice Wellyfed, cháu gái của Cromwell, con gái của Bet Cromwell.

Richard Williams, về sau gọi là Cromwell, con trai của Kat với Morgan.

Rafe Sadler, chánh thư ký của Cromwell, được nuôi nấng tại Tu viện Austin Friars.

Thomas Avery, kế toán trong gia đình.

Helen Barre, một phụ nữ nghèo được gia đình cho ở nhờ.

Thurston, đầu bếp.

Christophe, gia nhân.

Dick Purser, cậu bé giữ chó canh nhà.

https://thuviensach.vn

Tại Westminster

Thomas Wolsey, tổng giám mục vùng York, hồng y, khâm sứ tòa thánh, đại pháp quan: người bảo trợ cho Thomas Cromwell.

George Cavendish, phụ tá của Wolsey và về sau là người viết tiểu sử.

Stephen Gardiner, hiệu trưởng Đại học Trinity, thư ký của đức hồng y, về sau là thái sư cho Henry VIII: kẻ thù sốt sắng nhất của Cromwell.

Thomas Wriothesley, quan chưởng ấn, nhà ngoại giao, được Cromwell và Gardiner bảo hộ.

Richard Riche, luật sư, sau là cố vấn pháp luật.

Thomas Audley, luật sư, chủ tịch hạ viện, đại pháp quan sau khi Thomas More từ nhiệm.

Tại Chelsea

Thomas More, luật sư và học giả, đại pháp quan sau khi Wolsey sụp đổ.

Alice, vợ Thomas.

Sir John More, người cha già.

Margaret Roper, con gái cả của Thomas, được gả cho Will Roper.

Anne Cresacre, con dâu Thomas.

Henry Pattinson, gia nhân.

Trong thành phố

Humphrey Monmouth, thương nhân, bị tống giam vì che chở cho William Tyndale, người dịch Kinh Thánh sang tiếng Anh.

John Petyt, thương nhân, bị tống giam vì nghi ngờ dị giáo.

Lucy, vợ của ông ta.

John Parnell, thương nhân, bị kéo vào vụ tranh tụng kéo dài với Thomas More.

Bilney Choắt & John Frith, học giả bị thiêu vì dị giáo.

Antonio Bonvisi, thương nhân, người vùng Lucca.

Stephen Vaughan, thương nhân ở Antwerp, bạn của Cromwell.

Tại triều đình

https://thuviensach.vn

Henry VIII

Katherine xứ Aragon, người vợ đầu tiên của ngài, về sau được biết đến là Công chúa Thừa kế xứ Wales.

Mary, con gái của họ.

Anne Boleyn, người vợ thứ hai của nhà vua.

Mary, chị của Anne, quả phụ của William Carey và từng là tình nhân của Henry.

Thomas Boleyn, cha của Anne, sau là bá tước xứ Wiltshire và quan chưởng ấn: thích được gọi là "đức ông".

George, em trai của Anne Boleyn, sau là tử tước Rochford.

Jane Rochford, vợ của George.

Thomas Howard, công tước xứ Norfolk, cậu của Anne.

Mary Howard, con gái Thomas.

Mary Shelton & Jane Seymour, thị nữ.

Charles Brandon, công tước vùng Suffolk, bạn cũ của Henry VIII, kết hôn với em gái của Henry là Mary.

Henry Norris, Francis Bryan, Francis Weston, William Brereton, Nicholas Carew, các nội thị hầu cận nhà vua.

Mark Smeaton, nhạc công.

Henry Wyatt, triều thần.

Thomas Wyatt, con trai Henry Wyatt.

Henry Fitzroy, công tước vùng Richmond, con trai ngoài giá thú của nhà vua.

Henry Percy, bá tước vùng Northumberland.

Giới tăng lữ

William Warham, tổng giám mục già vùng Canterbury.

Hồng y Campeggio, khâm sứ tòa thánh.

John Fisher, giám mục vùng Rochester, cố vấn pháp luật cho Katherine xứ Aragon.

Thomas Cranmer, học giả Cambridge, tổng giám mục cải cách xứ Canterbury, nối nghiệp Warham.

Hugh Latimer, thầy tu cải cách, sau là giám mục Worcester.

https://thuviensach.vn

Rowland Lee, bạn của Cromwell, sau là giám mục Coventry và Lichfield.

Ở Calais

Nam tước Berners, thống sứ, học giả và dịch giả.

Tử tước Lisle, thống sứ kế tục.

Honor, vợ của ông ta.

William Stafford, gắn bó với đơn vị đồn trú.

Tại Hatfield

Phu nhân Bryan, mẹ của Francis, phụ trách chăm sóc công chúa nhỏ, Elizabeth.

Phu nhân Anne Shelton, cô của Anne Boleyn, phụ trách chăm sóc công chúa bị phế truất Mary.

Các sứ thần

Eustache Chapuys, nhà ngoại giao chuyên nghiệp vùng Savoy, sứ thần của hoàng đế Charles V tại London.

Jean de Dinteville, sứ thần của Francis I.

Những Kẻ Đòi Ngôi vùng York

Henry Courtenay, hầu tước xứ Exeter, hậu duệ một con gái của Edward IV.

Gertrude, vợ Henry.

Margaret Pole, nữ bá tước vùng Salisbury, cháu gái của Edward IV.

Nam tước Montague, con trai bà.

Geoffrey Pole & Regirald Pole, con trai bà.

Gia đình Seymour ở Lâu đài Sói

Sir John già, ngoại tình với vợ của con trai cả Edward.

Edward Seymour & Thomas Seymour, con trai ông.

Jane, con gái ông: ở trong cung.

Lizzie, con gái ông, được gả cho thống sứ vùng Jersey.

William Butts, thầy thuốc.

https://thuviensach.vn

Nikolaus Kratzer, nhà thiên văn học.

Hans Holbein, họa sĩ.

Sexton, anh hề của Wolsey.

Elizabeth Barton, nữ tiên tri.

https://thuviensach.vn

Cây phả hệ

Nhà Tudor

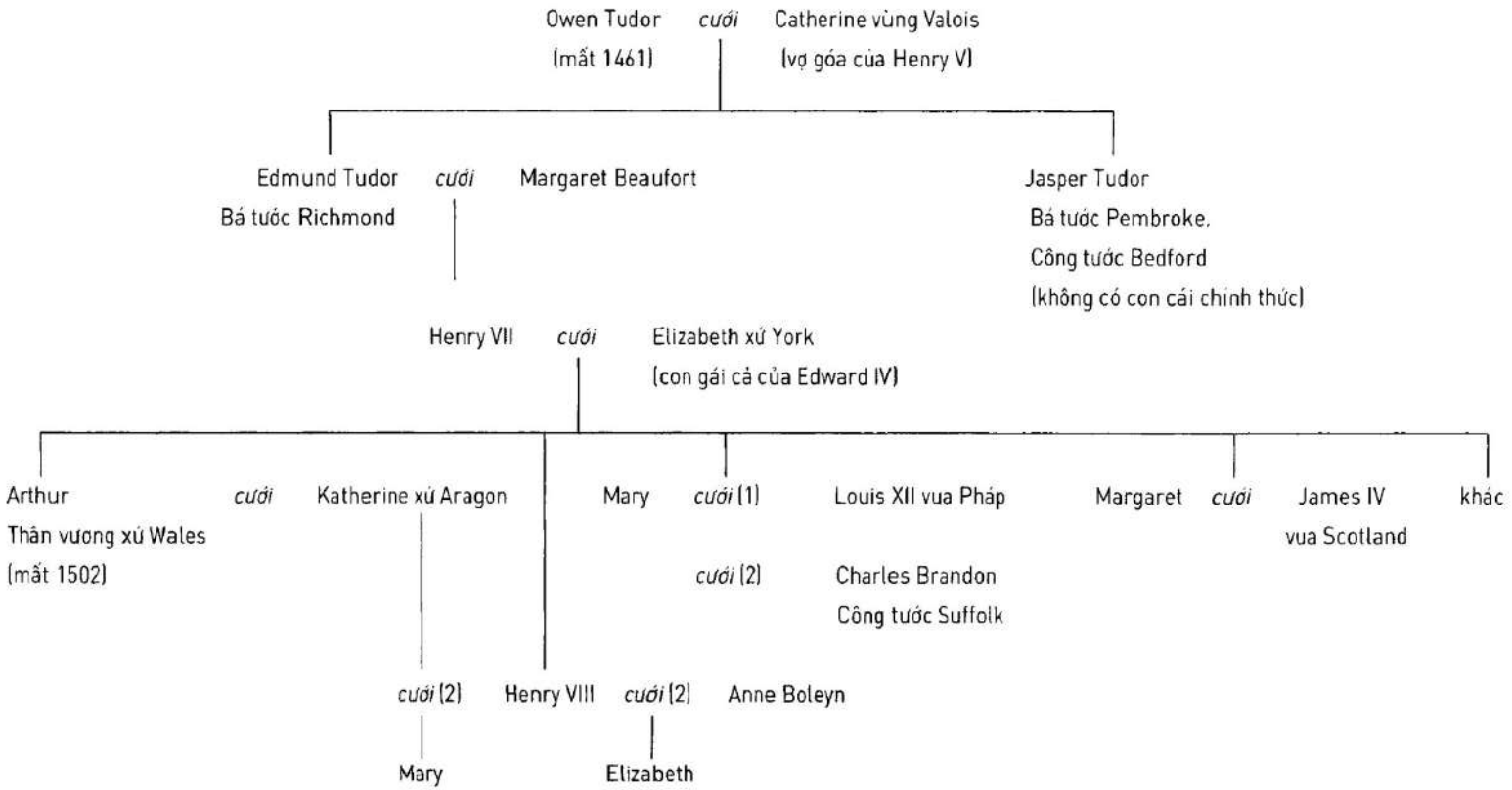

https://thuviensach.vn

Những Kẻ Đòi Ngôi vùng York

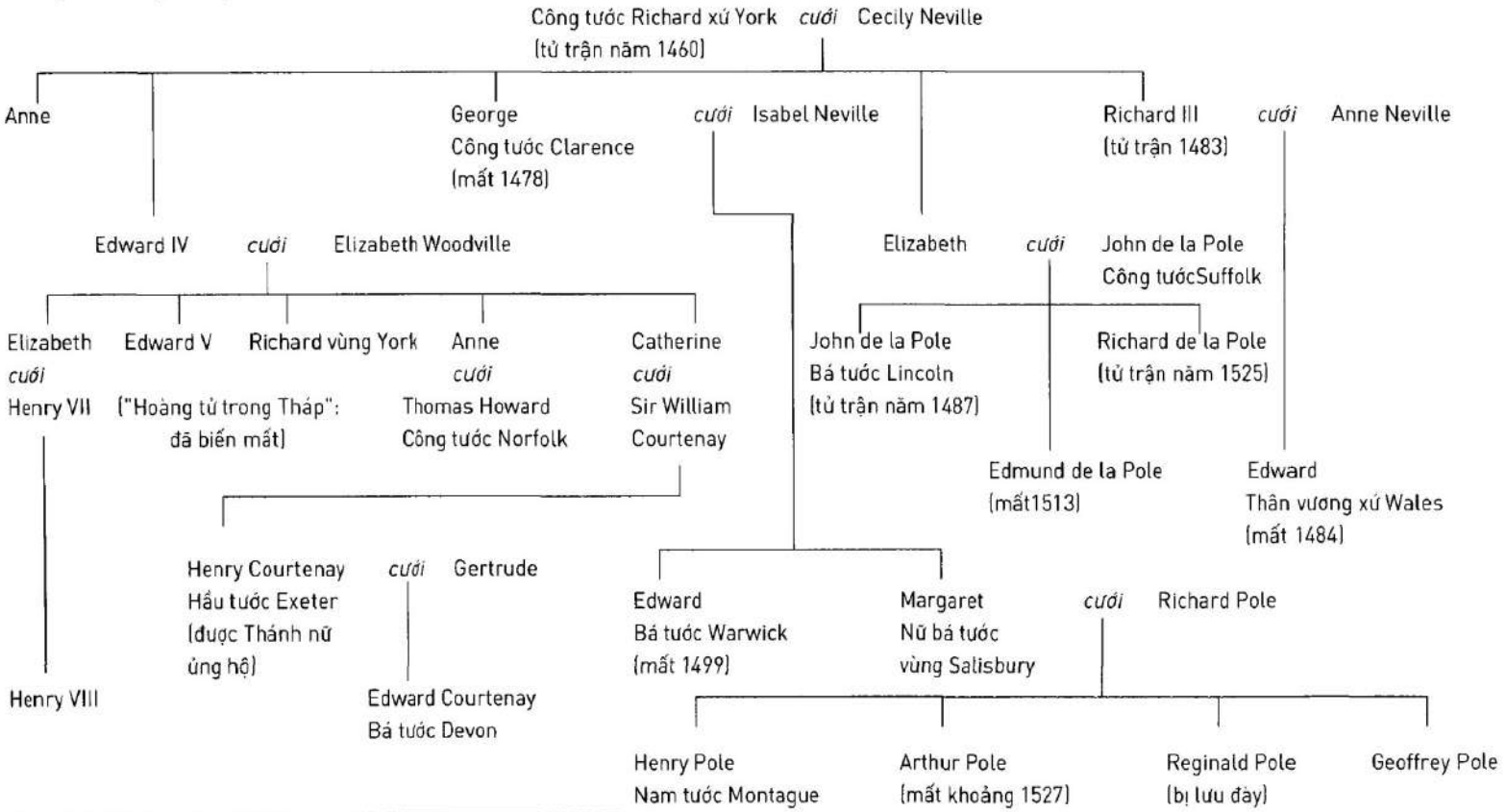

Nếu Edward IV là con ngoài giá thú, nhà Pole, con cháu của công tước George xứ Clarence, có quyền đòi ngôi mạnh nhất.

https://thuviensach.vn

“Có ba loại kịch, một gọi là bi kịch, thứ hai là hài kịch, thứ ba là kịch Satyr*. Các cảnh bài trí và kịch bản của chúng đều khác nhau. Bi kịch được trần thiết với những cột trụ, trán tường, tượng cùng các đồ vật phù hợp với vua chúa; các vở hài kịch trình bày cảnh nhà riêng, có ban công và cảnh trí tượng trưng cho hàng dãy cửa sổ, theo cách thức của những nơi ở thông thường; kịch giễu nhại trang trí cây cỏ, hang động, núi non và những đồ vật dân dã trình bày theo lối phong cảnh.”

VITRUVIUS, *Kiến trúc*, phần về nhà hát,
khoảng năm 27 TCN

TÊN DIỄN VIÊN:

Hạnh Phúc
Tự Do
Điều Độ
Lộng Lẫy
Thất Thường
Giả Đạo Mạo
Đơm Đặt

Mầm Ác
Thâm Hiểm
Rồ Dại
Đen Đủi
Nghèo Khó
Tuyệt Vọng
Tai Ách

Hảo Vọng
Bù Đắp
Thận Trọng
Kiên Trì

Tráng lệ: Màn chuyển tiếp,

https://thuviensach.vn

JOHN SKELTON, khoảng năm 1520

https://thuviensach.vn

PHẦN MỘT

https://thuviensach.vn

I
VƯỢT BIỂN HẸP

Putney, 1500

“Đứng lên ngay.”

Cậu bé bị đánh ngã sóng soài trên sân sỏi, choáng váng, câm lặng. Đầu cậu ngoẹo qua một bên; mắt hướng về phía cổng, như thể có lẽ sẽ có ai tới giải cứu cho cậu. Một cú đánh nhằm đúng chỗ lúc này sẽ giết cậu chết mất.

Máu nhỏ ròng ròng trên mặt cậu từ vết toạc trên đầu sau cú đầu tiên cha cậu giáng xuống. Đã vậy, mắt trái cậu không trông thấy gì được nữa; nhưng nếu cố he hé mắt phải nhìn qua thì cậu cũng thấy được đường chỉ khâu trên chiếc ủng của cha đang bung ra. Mối gút nơi sợi bện bung ra khỏi lớp da ủng vướng vào lông mày cậu và rạch thêm một vết nữa.

“Đứng lên đi!” Walter gầm lên và lựa chỗ để tiếp tục đá. Cậu cố ngóc đầu lên vài phân và nằm úp bụng mà trườn tới, cố không để hở hai bàn tay ra vì Walter khoái đạp lên. “Mày là thứ gì đây, là con lươn à?” Cha cậu quát. Lão lơn tơn chạy lui, lấy đà, nhắm cú đá tiếp theo.

Đòn này làm cậu bé hộc hơi; cậu thoáng nghĩ có lẽ đấy là hơi thở cuối cùng rồi. Trán lại gục xuống mặt sân, cậu nằm chịu trận, đợi Walter nhảy giẫm lên mình. Con chó Bella bị nhốt tít đằng sau nhà kho đang sủa. Cậu bé nghĩ, mình sẽ nhớ con chó đây. Trên sân nồng mùi bia và mùi máu. Có ai đó đang la hét dưới bờ sông. Cậu không thấy đau đớn gì, hoặc là khắp người cậu chỗ nào cũng đau, vì cậu không phân biệt được riêng một chỗ đau nào. Nhưng cái lạnh giáng vào cậu, chỉ mỗi một chỗ: cứ thấm qua gò má cậu đang áp trên sỏi.

“Nhìn đây, nhìn đây,” Walter rống lên. Lão nhảy lò cò một chân như thể đang khiêu vũ. “Xem đây. Đá vào đầu mày làm giày tao rách cả rồi.”

Cậu bé nhích tới trước. Từng phân một. Tự nhủ mặc kệ lão muốn gọi mình là gì cũng được, là con lươn con sâu con rắn. Không ngẩng lên, không khiêu khích lão. Máu đóng cục lại trong mũi khiến cậu phải há mồm mà thở. Khi cha cậu nhất thời không để ý vì lo cho đôi ủng tốt, cậu được chút thong thả để nôn

https://thuviensach.vn

ra. “Được đấy,” Walter rống lên. “Chỗ nào cũng khạc nhổ. Chỗ nào cũng khạc nhổ, trên sỏi sạch của tao. Nào, đứng dậy đi, thằng kia. Để xem mày đứng dậy này. Thề có máu của Chúa bò lê, đứng lên đi.”

Chúa bò lê ư? Cậu bé nghĩ. *Lão muốn nói gì?* Đầu cậu ngoặt qua một bên, tóc dính bết lên chất nôn của chính cậu, tiếng chó sủa, tiếng Walter gào, và tiếng chuông ngân lan trên mặt nước. Cậu cảm nhận được sự chuyển động, tựa hồ mặt đất bẩn thỉu này đã hóa thành sông Thames. Mặt đất trĩu xuống và tròng trành bên dưới cậu; cậu thở hắt ra, một hơi dài cuối cùng. “Lần này ông làm thế này thì thôi rồi,” giọng một ai đó bảo Walter. Nhưng cậu bé bít chặt tai, hoặc Chúa đã làm giùm cậu. Cậu bị kéo xuôi dòng, theo một con triều đen kịt.

Điều tiếp theo cậu biết là đã gần trưa rồi, và cậu đang tựa vào khung cửa bên nhà Pegasus Phi Mã. Chị Kat từ bếp đi ra tay cầm một rổ bánh nóng hổi. Nhìn thấy cậu, Kat suýt đánh rơi rổ bánh. Miệng chị há ra kinh ngạc. “Trông cậu kìa!”

“Kat, đừng có hét lên, em đau lắm.”

Chị gào lên gọi chồng: “Morgan Williams!” Chị cứ đứng đó mà xoay như chong chóng, đôi mắt dại đi, mặt bừng bừng hơi lửa. “Đem cái khay này đi, Chúa ơi, các người đâu cả rồi?”

Cậu bé run bần bật từ đầu đến chân, y như con Bella cái lần bị rớt khỏi thuyền.

Một đứa hầu gái chạy vào. “Ông chủ lên phố rồi ạ.”

“Ta biết rồi, đồ ngu.” Trông thấy tình cảnh em trai thế này tâm trí chị bấn loạn. Chị dúi cái khay cho đứa hầu gái. “Để vào đâu mà mèo tha được thì ta bợp tai mày đến nổ đom đóm ra đấy nhé!” Hai bàn tay đã rảnh, chị chắp lại cầu nguyện dữ dội một hồi. “Lại đánh nhau à, hay cha đánh cậu?”

Phải, cậu gật đầu lia lịa làm máu vón cục trong mũi chảy ra: phải, cậu chỉ vào mình như muốn nói rằng Walter đang ở đây. Kat gọi lấy chậu, mang nước, đổ nước vào chậu, gọi khăn tới, gọi ma quỷ đội mồ dậy mà mang Walter thuộc hạ của chúng đi ngay đi. “Ngồi xuống đi kẻo cậu gục bây giờ.” Cậu bé cố giải thích là cậu vừa mới gượng dậy được. Từ mặt đất ngoài sân. Có lẽ cậu đã nằm gục một giờ, hay một ngày không biết, và theo những gì cậu biết thì hôm nay có thể là ngày mai; trừ chuyện nếu cậu nằm ở đó một ngày thì hoặc Walter sẽ đến mà giết cậu chết, vì cậu nằm chắn đường, hoặc các vết thương sẽ se miệng một chút, và lúc này cậu sẽ đau ê ẩm cả người và cứng đờ đến không cử động

https://thuviensach.vn

được; có quá nhiều kinh nghiệm về các đòn đấm đá của Walter rồi, cậu biết rằng tình trạng đau đớn sang ngày hôm sau luôn tồi tệ hơn. “Ngồi đi. Đừng nói gì,” Kat bảo.

Chậu nước được đưa tới, chị đứng trước mặt lau rửa cho cậu, chấm nhẹ trên đôi mắt cậu nhắm nghiền, lau tỉ mẩn chút một quanh viền tóc cậu. Hơi thở chị đứt quãng, một bàn tay nắm vai đứa em. Chị lẩm bẩm nguyền rủa, thỉnh thoảng lại khóc, và vừa kì cọ sau gáy cậu vừa thì thầm, “Nào, nín đi, nào,” như thể chính cậu đang khóc, dẫu cậu không khóc. Cậu cảm thấy như mình đang trôi, và chị ghì cậu xuống mặt đất; cậu những muốn vòng tay ôm lấy chị, áp mặt vào tạp dề của chị, và lắng nghe tiếng tim chị đập. Nhưng cậu không muốn làm áo quần chị xộc xệch, làm dây đầy máu khắp vạt trước váy áo chị.

Morgan Williams bước vào, mặc chiếc áo khoác đẹp kiểu dân trên phố. Trông anh như người xứ Wales và sẵn sàng gây sự; rõ là anh đã biết chuyện. Anh đứng bên Kat, nhìn chằm chằm xuống cậu bé, nhất thời không thốt được một lời; rồi anh bảo, “Thấy chưa!” Anh siết nắm đấm và dứ dứ ba phát. “Đó!” anh nói. “Đó, cho lão Walter. Lão sẽ nhận lấy. Từ tay tôi.”

“Tránh nào,” Kat nhắc. “Anh muốn dây bẩn lên áo khoác London của anh à.”

Anh ngừng. Lui lại. “Anh chẳng quan tâm đâu, nhưng hãy trông cậu kìa. Cậu đập què lão cục súc đó trong một trận ngang tài ngang sức được mà.”

“Đây không hề là một trận ngang tài ngang sức,” Kat nói. “Ông ta lẻn đến từ sau lưng cậu, đúng không, Thomas? Trong tay ông ta có gì đó.”

“Trông kiểu này thì có vẻ là một cái chai,” Morgan Williams bảo. “Phải là cái chai không?”

Cậu bé lắc đầu. Mũi lại rỏ máu.

“Đừng thế, cậu,” Kat nói. Máu dính khắp bàn tay chị; chị chùi vào mình. Loang lổ cả chiếc tạp dề; rốt cuộc cậu có thể ngả đầu vào đó được rồi.

“Anh nghĩ là cậu không trông thấy?” Morgan hỏi. “Chính xác thì lão cầm vật gì?”

“Đó là cái lợi,” Kat nói, “khi đánh từ đằng sau - anh quên ghế pháp quan đi. Nghe này, Morgan, để em cho anh biết về cha em nhé? Ông vớ lấy bất cứ thứ gì tiện tay. Thỉnh thoảng là cái chai, đúng đấy. Em đã thấy ông đánh mẹ em như thế. Ngay cả Bet bé bỏng nhà ta, em cũng thấy bị ông đập vào đầu. Tệ hơn, cũng có khi em *không* trông thấy, vì khi đó chính em bị đánh ngã lăn.”

https://thuviensach.vn

“Sao tôi lại cưới con nhà ấy chứ,” Morgan Williams kêu.

Thật ra đó chỉ là một lối quen miệng của Morgan; có những ông hay sổ mũi, có những bà thường đau đầu, còn Morgan thì hay thắc mắc như vậy thôi. Cậu bé không lắng nghe anh; cậu nghĩ, nếu cha đã đánh mẹ như vậy, mà mẹ thì chết lâu rồi, hay là lão đã làm mẹ chết? Không, nếu thế chắc chắn lão ta đã bị bắt; Putney vô luật lệ, nhưng đừng mong trốn tội sát nhân. Kat bây giờ như mẹ: khóc thương xót cậu, lau gáy cho cậu.

Cậu bé nhắm mắt lại để mắt phải cùng nhắm như mắt trái; rồi cậu cố gắng mở hai mắt cùng lúc. “Kat,” cậu gọi, “em còn một con mắt ở chỗ này không? Vì bên này em không nhìn thấy gì.”

“Ừ, ừ, ừ,” Kat đáp, trong khi Morgan vẫn tiếp tục gặng hỏi các tình tiết vụ việc; quyết định rằng đó là một vật sắc cạnh, cứng, khá nặng, nhưng có thể không phải là một cái chai vỡ, nếu không thì Thomas đã thấy mép lởm chởm, trước khi Walter rạch lông mày của cậu và định chọc mù mắt cậu. Cậu nghe Morgan Williams lập giả thuyết nên cậu muốn kể về chiếc ủng, về cái nút thắt, cái gút nơi dây xoắn đó, nhưng xem ra cái cố gắng nhếch môi là quá sức. Nhìn chung thì cậu đồng ý với kết luận của Morgan; cậu thử nhún vai, nhưng quá đau, và cậu cảm thấy thân mình như giập nát, rã rời, không biết có phải đã gãy cổ rồi không.

“Này,” Kat nói, “nhưng cậu đã làm gì để ông ta gây chuyện hả Tom? Mọi ngày nếu không có cớ gì thì đến chiều tối ông ta mới bắt đầu gây náo loạn.”

“Phải đấy,” Morgan Williams nói, “có nguyên cớ gì không?”

“Hôm qua. Em đánh nhau.”

“Hôm qua cậu đánh nhau ư? Lạy Chúa cậu đánh nhau với ai vậy?”

“Em không biết.” Cậu đã quên mất cái tên, cùng với nguyên nhân vụ việc; nhưng cậu cảm thấy như thể khi rút đi thì vật ấy lấy theo một mảnh xương vỡ lởm chởm trên sọ. Cậu thận trọng sờ lên. Cái chai à? Có thể.

“Ồi,” Kat bảo, “chúng nó đánh nhau như cơm bữa. Lũ con trai. Dưới mé sông ấy.”

“Để tôi kể lại sự việc xem đúng không nhé,” Morgan nói. “Hôm qua nó về nhà quần áo thì tơi tả, các khớp ngón tay xây xước, và lão già bảo, ‘cái gì đây, lại đánh nhau à?’ Lão đợi qua ngày, rồi lấy chai đập nó. Rồi đấm nó ngã lăn ra sân, đá túi bụi khắp người nó, vớ lấy một thanh củi và phang nó từ đầu đến chân từ chân lên đầu...”

https://thuviensach.vn

“Ông ta làm thế à?”

“Cả giáo khu này biết! Người ta xếp hàng trên bến phà để kể với tôi, người ta gào lên với tôi khi phà còn chưa vào tôi bờ. ‘Morgan Williams, nghe này, cha vợ anh đánh Thomas và nó ngắc ngoải bò tới nhà vợ anh, vợ anh cho người đi gọi linh mục rồi...’ Em đã gọi linh mục rồi à?”

“Ôi, nhà Williams các anh!” Kat nói. “Các anh nghĩ mình là ông lớn trong vùng đấy hả. Dân tình xếp hàng để kể lể với anh. Nhưng vì sao thế? Bởi vì nói gì mà anh chẳng tin.”

“Nhưng sự việc đúng là thế còn gì!” Morgan kêu lên. “Hầu như đúng là thế! Chẳng phải thế à? Trừ chuyện gọi linh mục. Và thằng bé thì chưa chết.”

“Anh chắc chắn sẽ được lên ngồi ghế quan tòa đấy,” Kat nói, “nếu anh chịu xem xét kỹ sự khác nhau giữa một cái xác với cậu em của em.”

“Tôi mà lên ghế quan tòa thì cha cô sẽ vào cùm. Phạt lão ấy ư? Phạt thế nào cho vừa được. Ích gì trừng phạt một kẻ chỉ ra đường để đi cướp hay moi tiền của một người vô tội tình cờ gặp hắn?”

Cậu bé rên rỉ: cố rên mà không xen vào câu chuyện.

“Nào, nào, nào,” Kat thì thầm.

“Tôi dám nói các quan tòa đã chán ngấy rồi,” Morgan bảo. “Lão không pha nước vào rượu thì cũng thả rông thú vật trên đất công, nếu lão không chiếm đất công thì cũng hành hung viên chức giữ trật tự, nếu lão không say thì cũng say mèm, và nếu lão không chết sớm thì không còn gì là công lý trên đời nữa.”

“Đã xong chưa?” Kat nói. Chị quay lại thằng bé. “Tom, tốt hơn cậu nên ở đây với anh chị. Morgan Williams, anh thấy sao? Cậu ấy sẽ làm được các việc nặng nhọc, khi cậu ấy khỏe lại. Cậu ấy có thể làm tính giúp anh, cậu ấy biết làm tính cộng và... còn gì nữa nhỉ? Được rồi, đừng cười em, anh nghĩ xem em có bao nhiêu thời gian để học làm tính, khi có một người cha như thế? Em mà viết được tên em thì cũng là nhờ cậu Tom dạy cho.”

“Ông ta sẽ không,” cậu bé nói. “Thích chuyện đó đâu.” Cậu chỉ thốt được như vậy: những câu tuyên bố, cụt lủn, đơn giản.

“Thích à? Lão ấy nên thấy hổ thẹn,” Morgan nói.

Kat đáp, “Chúa đã bỏ sót nỗi hổ thẹn khi tạo ra cha em.”

Cậu bé bảo, “Bởi vì. Chỉ cách có một dặm. Ông ta dễ dàng.”

“Đuổi theo cậu hả? Lão thử xem.” Morgan lại giơ nắm đấm: quả đấm xứ Wales nóng nảy của anh.

https://thuviensach.vn

Sau khi Kat lau rửa cho cậu và Morgan Williams đã thôi huênh hoang, ngừng dựng lại trận đòn, cậu bé nằm thiếp đi khoảng vài giờ để lấy sức. Trong lúc cậu nằm, Walter đã tới ngoài cổng, kéo theo vài tòng nhân nào đó, đã có những tiếng la hét và đạp cửa mà cậu bé nghe mơ hồ chập chờn ngỡ như là mơ thấy. Câu hỏi trong tâm trí cậu lúc này là ta sẽ làm gì đây, bởi ta không thể ở lại Putney nữa. Phần là bởi cậu đang dần nhớ lại, về chuyện ngày hôm kia và trận đánh lộn trước đấy, mà cậu nghĩ có xuất hiện một con dao; bất kể con dao đó đã đâm vào ai thì cũng không phải vào cậu, vậy là cậu đâm? Chuyện này trong tâm trí cậu lờ mờ thôi. Điều rõ rệt là ý nghĩ của cậu về Walter: ta chịu đựng thế là đủ rồi. Nếu lão còn săn đuổi ta nữa ta sẽ giết, và nếu ta giết lão họ sẽ treo cổ ta, và nếu họ treo cổ ta thì ta muốn một lý do chính đáng hơn.

Dưới nhà, giọng họ vẳng lên. Cậu bé không nghe ra được từng lời. Morgan bảo anh không thể thối lui được nữa rồi. Kat thì ân hận vì đề nghị ban đầu của chị, về một chân kiểu như bồi rượu, thằng chạy việc; bởi vì, giọng Morgan, “Walter sẽ luôn qua lại đây, đúng không?” Và “Tom đâu, đưa nó về nhà, ai trả cho lão thầy tu chết tiệt đó để dạy nó học đọc học viết, là tôi chứ ai, mà bây giờ cô gặt hái vậy đấy, cô thiệt là ăn hại.”

Cậu đi xuống nhà. Morgan cất tiếng vẻ vui mừng, “Cậu trông khỏe rồi đấy.”

Sự thực về Morgan Williams là - nhưng cậu không vì thế mà bớt thích anh - sự thực là, cái ý nghĩ một ngày nào đó sẽ đập cho cha vợ một trận chỉ nằm trong trí anh thôi. Thực tế, anh sợ Walter chết khiếp, cũng như phần lớn dân chúng ở Putney, cả ở Mortlake và Wimbledon.

Cậu bảo, “Vậy thì em đi đây.”

Kat nói, “Đêm nay cậu phải ở đây. Cậu biết ngày thứ hai sẽ tồi tệ nhất mà.”

“Em đi rồi ông ta sẽ đánh ai?”

“Đấy không phải chuyện của mình,” Kat nói. “Bet có chồng và thoát được cảnh đó rồi, ơn Chúa.”

Morgan Williams bảo, “Để anh nói cậu nghe, Walter mà là cha anh, thì anh đã tếch rồi.” Anh đợi một chút. “Bởi có chuyện đó, anh chị đã gom sẵn một ít tiền.”

Im lặng.

“Em sẽ trả lại anh sau.”

Morgan bật cười, nhẹ nhõm, bảo, “Cậu sẽ làm thế nào để trả, Tom?”

https://thuviensach.vn

Cậu bé không biết. Cậu thấy vẫn khó thở, nhưng không hề gì, chỉ là máu còn đọng trong mũi. Hình như mũi cậu không bị giập; cậu đưa tay lên sờ, vẻ suy đoán, rồi Kat nói, "cẩn thận cậu, cái tạp dề này sạch đấy." Chị cười mếu máo, chị không muốn em đi, tuy nhiên làm sao chị cãi lại Morgan Williams được chứ? Nhà Williams có thân thế, ở Putney, ở Wimbledon. Morgan mê mẩn chị, anh nhắc chị đã có các hầu gái lo nướng bánh và ủ bia, tại sao chị không ngồi trên gác mà thêu thùa như một quý bà, và cầu nguyện cho anh thành công khi anh đi London mặc chiếc áo khoác thị thành để làm vài vụ giao dịch? Ngày vài lần chị sẽ ăn mặc đẹp, lượn qua tòa nhà Pegasus, cắt đặt lại đâu ra đấy: ý anh là vậy. Và dẫu theo như anh thấy thì chị vẫn làm lụng vất vả như đã làm từ khi còn bé, anh cũng biết là chị thích anh khuyến khích chị ngồi yên mà làm bà chủ.

"Em sẽ trả lại anh sau," cậu bé nói. "Em có thể ra đi và đăng lính. Em sẽ trích tiền lương để gửi anh và em có thể có chiến lợi phẩm."

Morgan bảo, "Nhưng có cuộc chiến nào đâu."

"Sẽ có ở đâu đó," Kat nói.

"Hoặc em có thể làm phụ việc trên tàu. Nhưng, anh chị biết đấy, còn Bella - anh chị nghĩ em có nên quay lại đem nó đi? Nó kêu ghê lắm. Ông ta nhốt nó lại."

"Để nó không đớp mất ngón chân lão à?" Morgan nói. Anh mỉa mai khi nói đến Bella.

"Em muốn mang nó theo."

"Anh có nghe nói người ta đem mèo lên tàu. Không nghe có chó trên tàu."

"Nó nhỏ lắm mà."

"Nhỏ nhưng mà không phải mèo," Morgan cười. "Thế nào thì cậu cũng đã quá lớn không làm thằng bé phụ việc được đâu. Bọn phụ việc phải leo lên dây buồm dây lèo như lũ khỉ con ấy - cậu đã thấy khỉ bao giờ chưa, Tom? Chiến binh thì hợp hơn. Nói thật, cha nào con ấy - khi Chúa ra tay cậu sẽ không phải là đứa sau cùng lãnh đâu."

"Được rồi," Kat nói. "Để xem ta hiểu chuyện này như thế nào nhé? Một hôm Tom em tôi ra ngoài đường đánh lộn. Để phạt cậu ấy, cha tôi từ sau lưng đi lại đánh cậu ấy bằng một thứ gì đó, chắc là nặng, có lẽ là sắc, và rồi, khi cậu ấy ngã xuống đất thì suýt móc mắt cậu ấy ra, rồi lấy hết sức đá vào mạng sườn cậu ấy, đập cậu ấy bằng một thanh củi tiện tay vớ được, đập vào mặt cậu ấy

https://thuviensach.vn

đến mức nếu tôi không phải là chị ruột tôi đã không tài nào nhận ra: và rồi chồng tôi bảo, câu trả lời cho việc này là, 'Thomas, ra trận đi, đi tìm kẻ nào đó cậu không quen biết, móc mắt rồi đá vào mạng sườn *hắn*, tôi nghĩ thật ra là *giết* chết hắn, và kiếm tiền từ việc đó'."

"Cũng giống," Morgan nói, "như đi đánh nhau dưới bờ sông đó, Morgan nói chẳng lợi lộc gì cho ai. Nhìn cậu ấy xem - vào tay tôi thì tôi sẽ dấy binh gây chiến để thuê cậu ấy."

Morgan móc ví ra. Anh dốc tiền xuống: canh, canh, canh, những tiếng reo chậm rãi cuốn hút.

Cậu bé sờ tay lên gò má. Sưng bầm, còn lành lặn: nhưng sao mà lạnh.

"Em bảo này," Kat bảo, "chúng mình đều là dân ở đây, có lẽ sẽ có ai đó giúp được Tom chứ..."

Morgan ném ánh mắt sang chị: cái nhìn đó nói lên thật hùng hồn rằng có phải ý chị là sẽ có nhiều người muốn đứng về phía đối đầu với Walter Cromwell? Để cho lão ta có dịp đến phá sập cửa nhà họ? Thế là chị nói, như thể chị nghe những ý nghĩ của anh bật lên thành lời, "Không. Có lẽ thế. Có lẽ thế, Tom à, cậu thấy làm như thế là hay hơn cả phải không?"

Cậu bé đứng dậy. Chị bảo, "Morgan, xem cậu ấy này, cậu ấy không nên đi ngay đêm nay."

"Em thấy là nên. Một tiếng nữa ông ta sẽ say bí tỉ và quay lại. Ông ta sẽ châm lửa đốt cả chỗ này nếu biết là em ở đây."

Morgan bảo, "Cậu đã có các thứ để đi đường chưa?"

Cậu bé muốn quay sang Kat để nói chưa.

Nhưng Kat đã quay mặt đi mà khóc. Chị không khóc vì cậu, thằng bé nghĩ, bởi sẽ không bao giờ có ai khóc vì cậu, Chúa đã không tạo ra cậu cho một cuộc đời như vậy. Chị ấy khóc vì cảnh đời chị ấy mong: sau khi đi lễ Chủ nhật ở nhà thờ, các chị em, chị em dâu, các bà vợ xúm lại hôn hít, vỗ về, nựng nịu con của nhau và xoa xoa những mái đầu nhỏ xinh của chúng, cánh phụ nữ chuyền tay nhau những đứa trẻ và săm soi so sánh, cánh đàn ông tụ tập trò chuyện về công việc làm ăn, len, sợi xe, dài ngắn, tàu bè chuyên chở, bọn Flanders chết tiệt, quyền đánh cá, nấu bia, doanh thu hằng năm, tin tức cập nhật, nhờ cậy qua lại, những món lót tay nhỏ, tiền thuê luật sư, luật sư của tôi bảo... Cưới Morgan Williams là phải vậy, vì nhà Williams có thân thế ở Putney... Nhưng không hiểu sao cuộc đời chị không được thế. Walter đã phá hỏng cả.

https://thuviensach.vn

Thận trọng và ê ẩm cả người, cậu bé đứng thẳng dậy. Giờ đây toàn thân cậu chỗ nào cũng đau. Ngày mai cái đau sẽ còn tệ hơn; sang ngày thứ ba các vết bầm tím sẽ lộ hiện trên da và cậu sẽ phải trả lời khi người ta hỏi vì sao bị thế. Lúc đó thì cậu đã đi khỏi đây rồi, và có lẽ sẽ chẳng ai kể về cậu, bởi không ai biết cậu, không ai quan tâm đến cậu. Người ta sẽ nghĩ cái mặt cậu bị ăn đòn là chuyện thường tình.

Cậu nhặt lấy chỗ tiền. Cậu nói, bằng tiếng xứ Wales, *"Hwyl, Morgan Williams. Diolch am yr arian."* Cám ơn anh về món tiền này. *"Gofalwch am Katheryn. Gofalwch am eich busness. Wela I chi eto rhywbryd. Pobl lwc."* Hãy chăm sóc chị của em. Hãy trông nom việc làm ăn của anh. Rồi có lúc em sẽ gặp lại anh.

Morgan Williams nhìn đăm đăm.

Cậu bé gần như cười tươi; có lẽ là vậy, nếu cười không làm mặt cậu rách toét ra. Bấy nhiêu ngày cậu quanh quẩn với người nhà Williams đó: liệu họ có nghĩ cậu đến đây chỉ vì bữa ăn?

"Pobl lwc," Morgan chậm rãi nói, bằng tiếng xứ Wales. "Chúc may mắn".

Cậu bé nói, "Em định đi theo bờ sông, chắc cũng được nhỉ?"

"Cậu định đi đâu?"

"Ra biển."

Trong một thoáng, Morgan Williams có vẻ ái ngại vì chuyện đã ra nông nỗi này. Anh bảo, "Cậu sẽ ổn chứ, Tom? Anh nói cậu nghe này, nếu con Bella qua tìm cậu, anh sẽ không để nó phải nhịn đói mà về đâu. Kat sẽ cho nó cái bánh."

Cậu bé phải dè sẻn chỗ tiền. Cậu có thể tìm cách đi xuôi theo sông; nhưng cậu sợ bị Walter biết và bắt lại, thông qua những chỗ giao du và bè bạn của lão ta, những kẻ sẽ làm bất cứ điều gì vì một bữa nhậu. Thoạt đầu cậu định lẻn lên một chiếc thuyền buôn lậu nào đó ra Barking, Tilbury. Nhưng rồi cậu lại nghĩ nước Pháp mới là nơi đang có các cuộc chiến tranh. Vài người cậu hỏi chuyện - cậu bắt chuyện với người lạ rất dễ dàng - cũng tin như vậy. Thì đi Dover. Cậu lên đường.

Nếu ta giúp một tay chất hàng lên xe ta sẽ được đi nhờ, thường là vậy. Điều này khiến cậu nghĩ thiên hạ chất hàng lên xe thật dở tệ. Người ta cứ cố cắm đầu đi thẳng qua khung cửa hẹp mà trên lưng vác một cái rương gỗ to. Chỉ xoay thứ đó một cái là giải quyết được lắm thứ rắc rối. Rồi thì những con

https://thuviensach.vn

ngựa, mà cậu luôn quanh quẩn bên lũ ngựa, lũ ngựa kinh hoàng nữa chứ, bởi vào buổi sáng khi vẫn còn chếnh choáng hơi men loại bia nặng lão vẫn giữ riêng cho mình và bạn bè, Walter sẽ quay sang nghề thứ hai, làm thợ rèn và thợ đóng móng ngựa; và dù là do hơi thở chua nồng hay cái giọng sang sảng của lão, hay nói chung là cách làm của lão, ngay cả những con ngựa đã đủ lớn để đóng móng cũng bắt đầu lắc bờm và lùi lại để tránh hơi nóng. Khi những cái móng của chúng bị kẹp chặt trong hai bàn tay Walter, chúng run như cầy sấy; việc của cậu bé là ôm đầu chúng, vuốt ve cái khoảng mượt như nhung giữa hai tai chúng, bảo chúng rằng chúng được mẹ yêu biết bao và vẫn còn nhắc đến chúng, và Walter sẽ làm xong nhanh thôi.

Đâu độ một ngày rồi cậu không ăn uống gì; đau quá. Nhưng đến khi cậu tới Dover thì vết toác trên đầu đã khép miệng, và những phần mềm bên trong cơ thể, cậu tin thế, đã tự lành lại: thận, phổi và tim.

Theo cái cách người ta nhìn, cậu biết mặt mình vẫn còn tím bầm. Morgan Williams đã kiểm tra một loạt trước khi cậu ra đi: răng (như có phép lạ) vẫn gắn trong hàm, hai mắt kỳ lạ thay vẫn còn thấy đường. Hai tay, hai chân lành lặn: ta còn muốn gì nữa nào?

Cậu bé đi quanh các cầu tàu hỏi han người nọ người kia, xem có ai biết lúc này ở đâu có đánh nhau không.

Người nào nghe cậu hỏi cũng nhìn chằm chặp vào mặt cậu, lùi lại mà bảo, “Mày nói tao nghe thử!”

Chuyện này lại làm họ khoái, họ cười rũ về sự dí dỏm của mình, nên cậu bé cứ đi hỏi tiếp, để thiên hạ vui lòng.

Cậu ngạc nhiên thấy mình rời Dover với túi tiền khá hơn khi đến đây. Cậu đã quan sát một người chơi xảo bài ba lá, và khi nắm được cách cậu bèn tự mình bày trò. Bởi thấy cậu trẻ con, người ta dừng lại chơi thử. Vậy là họ thua.

Cậu tính toán số tiền kiếm được và khoản đã tiêu. Trừ ra một món nhỏ làm cuộc ôm ấp ngắn ngủi với một cô bướm đêm. Đó không phải là việc ta có thể làm ở Putney, ở Wimbledon hay Mortlake. Người nhà Williams sẽ biết chuyện và đàm tiếu về ta bằng tiếng xứ Wales.

Cậu thấy ba đàn anh dân Hà Lan đang vật lộn với những bao hàng nên đến giúp. Các bao hàng mềm và to kềnh càng, những mẫu vải len. Một tay viên chức cảng đến kiếm chuyện về giấy tờ nọ kia, quát tháo vào mặt ba người này. Cậu bé đứng quanh quẩn sau lưng tay viên chức, vờ làm một chú Hà Lan ngốc

https://thuviensach.vn

nghếch, và giơ mấy ngón tay ra hiệu cho các thương nhân kia về khoản tiền đút lót mà cậu nghĩ là hợp lý. Một trong ba người kia bèn nói với tay viên chức cảng, bằng thứ tiếng Anh chật vật, “Thưa, ngài vui lòng giữ mấy đồng xu Anh này giúp tôi chứ ạ? Tôi thấy chúng dư ra.” Tay viên chức bất chợt tươi cười niềm nở. Ba người dân Hà Lan cũng cười; lẽ ra họ đã phải trả nhiều hơn. Khi lên thuyền họ bảo, “Thằng bé này đi cùng với chúng tôi.”

Trong lúc chờ nhổ neo, họ hỏi tuổi cậu. Cậu bé bảo mười tám, nhưng bọn họ cười và nói, “bé con, làm gì có chuyện đó.” Cậu bé bảo mười lăm, bọn họ trao đổi với nhau rồi cho rằng độ tuổi mười lăm thì được; họ nghĩ cậu còn ít tuổi hơn thế, nhưng họ không muốn làm cậu phải ngượng. Họ hỏi về những vết thương trên mặt cậu. Có thể bịa ra nhiều chuyện để trả lời, nhưng cậu chọn cách nói thật. Cậu bé không muốn mấy người này nghĩ cậu là thằng trộm bị đòn nào đó. Họ quay sang trao đổi với nhau rồi một người có khả năng phiên dịch nói với cậu, “Bọn ta đang bảo, người Anh tàn bạo với con cái. Và nhẫn tâm. Đứa con thì phải đứng lên khi cha bước vào phòng. Đứa con luôn luôn phải nói năng lễ phép, ‘thưa cha của con,’ và ‘thưa mẹ của con’.”

Cậu bé ngạc nhiên. Trên đời này có những người không tàn bạo với con cái mình sao? Lần đầu tiên, cái khối nặng đè trong ngực cậu lay chuyển chút ít; cậu nghĩ, vậy hẳn là có những chốn khác, tốt đẹp hơn. Cậu bé trò chuyện; cậu kể với họ về con Bella, và họ tỏ vẻ ái ngại, họ không nói điều gì ngớ ngẩn kiểu như rồi mày sẽ có con chó khác thôi. Cậu kể cho họ về tòa nhà Pegasus, về nhà nấu bia của cha cậu, về chuyện Walter bị phạt vì chế bia dỏm mỗi năm hai lần là ít. Cậu kể với họ lão ta bị phạt vì trộm củi, chặt cây của người khác, chuyện lão chăn thả quá nhiều cừu trên đất công. Họ lắng nghe chăm chú; họ lấy các mẫu len ra xem và bàn luận với nhau về trọng lượng và kiểu dệt, chốc chốc lại quay sang cho cậu tham gia vào chuyện và hướng dẫn cậu. Nói chung họ không quá lưu tâm đến vải đã dệt của Anh, cho dù các mẫu hàng này có thể khiến họ đổi ý... Cậu bé đâm ra lạc mất mạch trò chuyện khi họ cố giải thích cho cậu lý do vì sao họ đi Calais, về những người khác nhau ở đó mà họ quen.

Cậu bé kể cho họ về công việc thợ rèn của cha cậu, và người nói được tiếng Anh trong bọn họ tỏ ra quan tâm, hỏi cậu có biết đóng móng ngựa không. Cậu bèn làm điệu bộ cho họ thấy việc ấy như thế nào, sắt nóng đỏ và người cha cáu bẳn ở một nơi chật chội. Cả bọn cười lăn; họ khoái xem cậu kể chuyện. Một tay trong đám bảo, “kể hay đấy.” Trước khi thuyền cập bến, người trầm lặng nhất trong số họ đứng lên nói gì đó trịnh trọng kỳ lạ, một người nghe rồi gật

https://thuviensach.vn

đầu, người còn lại dịch cho thằng bé. “Chúng tôi là ba anh em. Đây là phố phường của chúng tôi. Nếu có bao giờ cậu đến thăm thành phố chúng tôi, sẽ có giường và lò sưởi và thức ăn cho cậu.”

“Tạm biệt,” cậu nói với họ. “Tạm biệt và chúc các bác gặp nhiều may mắn trong đời.” *Hwyl,* những người buôn vải. *Golfalwch eich busness.* Cậu sẽ không dừng chân cho đến khi được đi đánh trận.

Trời lạnh mà biển thì phẳng lặng. Kat đã cho cậu đeo một mặt tượng. Cậu vẫn luồn dây đeo ở cổ. Cái mặt dây chuyền gây cảm giác lành lạnh trên da ở đoạn cổ họng. Cậu tháo sợi dây đeo mặt tượng ra. Cậu khẽ chạm môi vào mặt tượng, để lấy may. Rồi ném đi; cái mặt dây chuyền bay vèo xuống nước. Cậu bé sẽ ghi nhớ quang cảnh biển khơi lần đầu cậu thấy đây: một vùng bao la gờn gợn xám, như đám tàn của một giấc mơ.

https://thuviensach.vn

II
LÀM CHA

1527

Đấy: Stephen Gardiner. Đi ra, khi anh vào. Trời ẩm ướt, và một đêm tháng Tư thì thế này là ấm khác thường, nhưng Gardiner mặc áo lông, trông như một bộ lông vũ dày và đen óng; anh ta đứng đó, giũ giũ bộ lông đó, gom y phục sát vào thân người cao nhẳng nom giống bộ cánh của thiên thần bóng tối.

"Muộn đấy," thầy Stephen nhấm nhẳn nói.

Anh ôn tồn. "Tôi à, hay anh?"

"Anh." Anh ta chờ giải thích.

"Bọn say rượu ngoài sông. Đám thuyền chài bảo là đêm kính lễ thánh bảo hộ của họ."

"Anh có khẩn cầu với bà ấy không?"

"Tôi sẽ cầu khấn bất cứ ai, Stephen ạ, cho đến khi tôi đặt chân lên đất liền."

"Tôi lấy làm lạ anh không tự mà chèo lấy thuyền. Anh chắc hẳn đã biết việc sông nước, từ khi còn là thằng cu."

Stephen cứ ca mãi một bài. Ông bố vô lại của anh. Xuất thân thấp kém của anh. Mà người ta tin Stephen là hạng con rơi nửa thứ dân nửa hoàng tộc: được kín đáo gửi nuôi có trả tiền cấp dưỡng, coi như con nhà người ta, ở một nhà kín tiếng trong một thị tứ nhỏ. Họ là dân buôn len, những người mà thầy Stephen hận lắm và chỉ muốn quên phắt; và bởi chính anh quen tất cả dân buôn len, nên anh biết quá rõ quá khứ của Stephen khiến anh ta không cảm thấy yên tâm cho được. Thằng bé mồ côi đáng thương này!

Thầy Stephen căm uất mọi điều về địa vị thân phận mình. Anh ta hận vì là ông anh họ không được nhìn nhận của nhà vua. Anh ta hận vì đã được đưa vào giáo hội, dù giáo hội đã cho anh ta nên người. Anh ta tức tối vì đêm đã khuya vẫn có người được đến trò chuyện với đức hồng y mà thầy Stephen là thư ký tin cẩn của ngài. Hận vì sự thực anh ta là một trong những kẻ dài lưng mà rỗng bụng, chẳng có quyền thế đáng kể nào nâng đỡ đằng sau; anh ta hận cái điều

https://thuviensach.vn

luôn biết rõ rằng nếu hai người họ gặp nhau ngoài đường một đêm tối trời thì thầy Thos. Cromwell sẽ là kẻ phủi tay bỏ đi cười mỉm.

"Chúa ban phước lành cho anh," Gardiner nói, rồi bước vào đêm ấm khác thường này.

Cromwell đáp, "Cám ơn."

Đức hồng y vừa viết vừa nói mà không ngẩng lên, "Thomas, trời còn mưa à? Ta nghĩ anh tới sớm hơn kìa."

Người chèo thuyền. Con sông. Vị thánh. Anh đã đi từ sáng sớm và cưỡi ngựa gần cả hai tuần đi lo việc cho đức hồng y và giờ xuống từng chặng, những chặng không dễ dàng, từ Yorkshire. Anh đã đến chỗ các thư ký của đức hồng y ở quán trọ Gray và mượn áo quần để thay. Anh đã đi về phía Đông đến thành phố để nghe ngóng xem những tàu nào đã về đến rồi hỏi thăm về một chuyến hàng gửi không đăng ký mà anh đang chờ. Nhưng anh chưa ăn uống gì và vẫn chưa về nhà.

Đức hồng y đứng lên. Ngài mở một cánh cửa, nói với mấy người hầu luôn loanh quanh ngoài đó. "Đem anh đào ra! Cái gì, không có anh đào à? Các ngươi bảo sao, tháng Tư à? Chỉ mới tháng Tư à? Thôi thì các ngươi phải chịu khó làm vui lòng khách của ta vậy." Hồng y thở dài. "Các ngươi có gì thì mang lên đi. Mà chẳng được gì đâu, các ngươi biết mà. Sao ta phải chịu cảnh này chứ?"

Thế là cả căn phòng nhộn nhịp lên: đồ ăn, rượu, nhóm lửa. Một người đỡ lấy chiếc áo khoác ướt nhẹp cho Thomas với một tiếng lẩm bẩm lo lắng. Tất cả kẻ hầu người hạ trong nhà đức hồng y đều như thế: dễ chịu, rón rén, bao giờ cũng giữ vẻ biết lỗi và chịu phiền. Mọi khách khứa của đức hồng y đều được tiếp đãi như nhau. Nếu suốt mười năm đêm nào anh cũng lù lù dẫn xác đến, ngồi ì ra đó ăn ủ dột cau có thì anh vẫn là khách quý ở đây.

Đám gia nhân khép nép lui dần ra phía cửa. "Anh còn muốn gì nữa không?" Đức hồng y hỏi.

"Mặt trời ló dạng chăng?"

"Muộn vậy à? Anh thử thách khả năng của ta đấy."

"Bình minh là được rồi."

Đức hồng y nghiêng đầu về phía đám gia nhân. "Ta sẽ đích thân xem xét yêu cầu này," hồng y nghiêm nghị bảo; và đám thuộc hạ trang trọng lẩm bẩm, rồi

https://thuviensach.vn

lui ra.

Hồng y đan hai bàn tay vào nhau. Ngài thở dài khoan khoái, như con báo nằm yên vào một chỗ ấm áp. Ngài ngắm gã thương nhân của mình; gã thương nhân ấy cũng đang nhìn đức hồng y. Đức hồng y ở tuổi năm mươi lăm vẫn còn đẹp như thời trai trẻ. Đêm nay ngài không mặc áo thụng đỏ như mọi ngày, mà mặc bộ tím đen có đăng ten trắng mịn: như một vị giám mục khiêm nhường. Thân hình ngài cao đáng nể; cái bụng tròn, nói đúng ra thì phù hợp hơn với một kẻ sống đời nhàn hạ, chỉ như một nét sang trọng nữa nơi vóc dáng của ngài, trên đó ngài thường nhẹ dạ để bàn tay to bè, trắng trẻo, đeo nhẫn. Cái đầu lớn đường bệ - hẳn là Chúa đã tạo ra để đội vương miện giáo hoàng - ngự uy nghi trên đôi vai rộng: trên đó (dù lúc này thì không) đeo sợi dây chuyền lớn của đại pháp quan Anh quốc. Cái đầu nghiêng lại; đức hồng y nói bằng thứ giọng ấm ngọt, lừng tiếng suốt từ đây tới thành Viên, “Nào, nói ta nghe xem Yorkshire ra sao.”

“Bẩn thỉu,” anh nói và ngồi xuống. “Thời tiết. Dân chúng. Lề thói. Đạo đức.”

“Ừ, ta cho đấy là chỗ đáng phàn nàn. Dù ta đã kêu với Chúa về cái thời tiết đó.”

“Ồ, còn đồ ăn nữa. Năm dặm trong nội địa không có cá tươi.”

“Và khó mà mong thấy một quả chanh, ta nghĩ thế. Ở đó người ta ăn gì nhỉ?”

“Ăn dân London, mỗi khi họ gặp được. Ngài chưa từng thấy những dân quê kệch thế bao giờ đâu. Họ rất cao, mà trán thì thấp. Ăn lông ở lỗ, mà ở những vùng đó thế cũng được xem là quý phái rồi đấy.” Ngài nên thân chinh tới mà xem, đức hồng y à; ngài là tổng giám mục York, mà chưa từng đến thăm tòa giám mục. “Còn về chuyện công việc của đức cha...”

“Ta đang nghe đây,” hồng y bảo. “Thực ra, còn hơn thế nhiều. Ta bị lôi cuốn.”

Khi ngài nghe, mặt ngài nhăn lại, những nếp nhăn niềm nở, chăm chú thường trực. Chốc chốc ngài ghi lại những con số mà Thomas thông báo. Đức hồng y nhấp một ngụm thứ rượu vang hảo hạng của ngài và lên tiếng sau một khoảng dài im lặng, “Thomas... anh đã làm gì, cái tay nô bộc ghê gớm kia? Một mẹ bề trên có con? Hai, hay ba mẹ bề trên hả? Hay là, để ta xem nào... Anh đã châm lửa đốt Whitby, trong cơn bốc đồng à?”

https://thuviensach.vn

Đối với thuộc hạ Cromwell của mình, đức hồng y có hai chuyện cười, đôi khi chúng được gộp làm một. Thứ nhất là chuyện tay này cứ bước vào là đòi anh đào vào tháng Tư và đòi rau diếp vào tháng Mười hai. Thứ hai là anh ta cứ đi về vùng thôn dã làm những chuyện ngông cuồng bậy bạ rồi đẩy cho đức hồng y chịu. Và thi thoảng đức hồng y cũng có những trò cười khác: khi nào anh ta đòi hỏi.

Đã khoảng mười giờ đêm. Những ngọn lửa trên nến sáp lễ độ cúi mình chào đức hồng y, rồi lại cháy đứng ngọn. Mưa - trời đã mưa suốt từ tháng Chín năm ngoái - bắn lên kính cửa sổ. "Ở Yorkshire," Thomas nói, "dự án của cha không được lòng ai."

Dự án của đức hồng y là: với sự cho phép của đức giáo hoàng, ngài tính sáp nhập khoảng ba mươi tu viện nhỏ hoạt động kém vào các tu viện lớn hơn, và biến nguồn thu của các cơ sở này - tuy tàn tạ nhưng thường là cổ kính - thành nguồn hoa lợi cho hai trường mà ngài sẽ lập: Đại học Hồng y, ở Oxford, và một đại học thành phố quê nhà ngài ở Ipswich, nơi ngài được trọng vọng nhắc đến như người con thành danh của một ông hàng thịt ngoan đạo và khá giả, một người của phường hội, người còn làm chủ một nhà trọ lớn làm ăn suôn sẻ, thuộc loại đón toàn những lữ khách hạng nhất. Cái khó ở đây là... Không, phải nói đúng là có nhiều cái khó. Đức hồng y, mười lăm tuổi đỗ tú tài văn chương, giữa tuổi đôi mươi đỗ tú tài thần học, làu thông luật pháp nhưng không ưa những sự trì trệ của nó; ngài hoàn toàn không chấp nhận rằng không thể biến bất động sản thành tiền, dễ dàng nhanh chóng như khi ngài biến mẩu bánh thánh thành thánh thể. Có lần, để thử xem sao, Thomas trình bày với đức hồng y một điều luật về đất đai về - thôi, không cần để ý đâu, đó là một điều khoản thứ yếu - thì anh thấy ngài giận toát mồ hôi và bảo, "này Thomas, ta có thể cho anh cái gì, để anh thôi đừng bao giờ đề cập chuyện này với ta nữa? Hãy tìm ra một cách, làm đi," hồng y sẽ nói thế khi có những trở ngại nảy sinh; và khi ngài nghe có đôi kẻ nhỏ nhen cản trở dự đồ lớn của ngài, ngài sẽ bảo, "Thomas, cho chúng ít tiền để chúng biến đi."

Anh có một lúc thư thả nghĩ về điều đó, bởi hồng y đang chăm chú cúi xuống bàn, nhìn vào bức thư ngài đang viết dở. Ngài nhìn lên. "Tom..." Và rồi, "Thôi, đừng để ý. Nói ta nghe sao anh lại cau có thế."

"Bọn người trên ấy bảo rằng họ sẽ giết con."

https://thuviensach.vn

“Thật hả?” Hồng y bảo. Vẻ mặt ngài thì nói ta ngạc nhiên và thất vọng về anh. “Và chúng sẽ giết anh à? Hay anh nghĩ sao?”

Phía sau lưng hồng y có một tấm thảm treo hết chiều dài bức tường. Vua Solomon, hai bàn tay vươn trong bóng tối, đang gặp gỡ nữ hoàng xứ Sheba.

“Ta nghĩ, nếu anh định giết ai thì cứ làm. Đừng có viết thư báo cho hắn biết. Đừng có lớn tiếng dọa dẫm làm cho hắn đề phòng.

“Chừng nào anh định lơ là mất cảnh giác, hãy cho ta biết. Ta rất muốn thấy chuyện ấy đấy. Anh có biết những ai... Nhưng ta cho là chúng không ký tên vào thư. Ta sẽ không từ bỏ dự án của ta. Ta đã đích thân lựa chọn cẩn thận các cơ sở này, và đức thánh cha đã chuẩn phê. Những kẻ phản đối đã hiểu lầm ý định của ta. Ai lại đẩy các tu sĩ già ra đường chứ.”

Điều này là thật. Sẽ có sự sắp xếp lại chỗ ở; có trợ cấp, đền bù. Đó là việc có thể thương lượng, với thiện ý từ cả hai phía. “Hãy chấp nhận điều không thể tránh,” hồng y chủ trương. Hãy kính nhường đức hồng y. Hãy trân trọng sự quan tâm đầy tình cha con và sâu sát của ngài; tin tưởng rằng con mắt ngài chỉ nhắm đến lợi ích tối cao của giáo hội. Đây là những cụm từ dùng để đàm phán. Thanh bần, khiết hạnh và vâng phục: đó là những điều cần nhấn mạnh khi anh bảo với tay huynh trưởng lẩm cẩm nào đó biết phải làm gì. “Người ta không hiểu lầm,” Thomas nói. “Họ chỉ muốn tự họ làm việc này.”

“Anh sẽ phải mang một cận vệ võ trang khi lên phía Bắc lần tới.”

Đức hồng y, người luôn nghĩ đến một kết cục tín hữu Cơ Đốc cho mình, đã cho thiết kế sẵn mộ phần, nhờ tay một nhà điêu khắc xứ Florence. Thi hài ngài sau này sẽ nằm dưới những đôi cánh thiên thần trải rộng, trong một cái quách bằng đá Pocfia. Đá có vân sẽ là đài tưởng niệm khi những mạch máu của ngài đã được hút khô bằng thảo dược ướp xác; khi mà chân tay ngài im lìm như cẩm thạch, đạo hạnh của ngài được khắc nổi chữ vàng. Nhưng các trường đại học kia mới là tượng đài sống động, hoạt động và tồn tại dài lâu sau khi ngài ra đi: những thằng bé nghèo, những học giả nghèo, sẽ đưa vào thế giới tính hóm hỉnh của đức hồng y, cảm thức về sự kỳ diệu và về vẻ đẹp của ngài, bản năng về sự đoan trang và niềm vui thú, sự tao nhã của ngài. Tất nhiên anh lắc đầu. Nhìn chung người ta không việc gì phải đưa cảnh vệ võ trang đi bảo vệ cho một luật sư. Hồng y ghét bất kỳ biểu hiện vũ lực nào. Ngài thấy chuyện đó không được tinh tế. Thỉnh thoảng người của hồng y - Stephen Gardiner chẳng hạn - đến tố giác với ngài về những ổ dị giáo trong thành phố. Ngài sẽ nói hết

https://thuviensach.vn

sức chân thành, “ôi những linh hồn lạc lối đáng thương. Anh hãy cầu nguyện cho chúng, Stephen, và ta cũng sẽ cầu nguyện cho chúng, rồi ta sẽ xem xem chúng ta có làm chúng tỉnh ngộ được chăng. Và hãy bảo chúng, sửa đổi những lề lối của chúng đi, nếu không Thomas More sẽ bắt chúng nhốt vào xà lim. Rồi thì ta chỉ còn nghe những tiếng kêu gào sợ hãi.”

“Này Thomas.” Hồng y ngẩng lên. “Anh biết chút tiếng Tây Ban Nha nào không?”

“Đôi chút. Quân đội, ngài biết mà. Thô thiển lắm.”

“Chắc là anh từng phục vụ trong quân đội Tây Ban Nha.”

“Pháp.”

“À. Ra vậy. Và không thành thân hữu chứ?”

“Không quá mức. Con có thể nhục mạ kẻ khác bằng phương ngữ Castile.”

“Ta sẽ ghi nhớ điều đó,” hồng y bảo. “Rồi sẽ đến thời của anh. Còn bây giờ thì... ta đang nghĩ có thêm bạn bè trong đám gia nhân của hoàng hậu thì tốt hơn.”

Ý ngài là có những tay gián điệp. Để biết bà ấy có được tin tức bằng cách nào. Để biết hoàng hậu xứ Catalina nói gì, trong chỗ riêng tư và tự do, khi bà thoát được cái thòng lọng tiếng La tinh ngoại giao tiết lộ cho bà biết rằng nhà vua - sau khoảng hai mươi năm cùng bà chung sống - muốn cưới một người đàn bà khác. Một tiểu thư nào cũng được. Một công chúa quan hệ rộng nào đó mà nhà vua nghĩ có thể sinh con trai cho ngài.

Đức hồng y đưa tay chống cằm; mấy ngón tay dụi dụi mắt. “Sáng nay nhà vua cho gọi ta,” ngài nói, “sớm khác thường.”

“Đức vua gọi làm gì?”

“Đáng tiếc. Vào một giờ như thế. Ta nghe lễ Mass sớm cùng ngài ấy, mà ngài nói suốt buổi. Ta yêu mến nhà vua. Chúa biết ta yêu mến ngài như thế nào. Nhưng đôi khi cái nguồn cảm thông của ta cũng phải cạn.” Ngài nâng cốc rượu lên, nhìn qua miệng cốc. “Tự hình dung ra mà xem, Tom. Tưởng tượng chuyện đó thế nào. Anh là một thằng đàn ông tuổi ba lăm, anh khỏe khoắn và hau háu, đại tràng của anh ngày nào cũng mở để trút ra, các khớp của anh trơn tru, xương cốt anh cứng cáp, mà anh lại còn là vua Anh quốc. Thế nhưng.” Đức hồng y lắc đầu. “Thế nhưng! Giá mà ngài ấy muốn cái gì đó giản dị thôi. Hòn đá phù thủy. Thuốc trường sinh. Một cái rương vẫn có trong các truyện kể ấy, đầy ắp vàng thỏi.”

https://thuviensach.vn

“Mà mỗi khi ta lấy đi một ít, nó lại đầy lên như cũ?”

“Đúng vậy. Giờ ta chỉ hy vọng là cái rương vàng, và thuốc trường sinh bất lão, mọi thứ. Nhưng ta sẽ tìm đâu được một đứa con trai để trị vì đất nước sau ngài ấy?”

Sau lưng hồng y, gạn trong một làn gió thoảng qua, hình vua Solomon cúi đầu, gương mặt mờ tối. Nữ hoàng Sheba - mỉm cười, phơi phới - khiến Thomas nhớ đến góa phụ trẻ mà anh đã ở trọ cùng ngày còn ở Antwerp. Vì đã ngủ chung giường, anh có nên cưới cô ta không nhỉ? Chắc chắn là nên. Nhưng nếu cưới Anselma thì anh đã không thể cưới Liz; và như thế những đứa con của anh sẽ khác, không phải những đứa con anh bây giờ.

“Nếu đức cha không thể tìm cho nhà vua một đứa con trai,” anh nói, “thì cha phải tìm cho ngài một đoạn kinh sách. Để làm dịu lòng ngài ấy.”

Dường như đức hồng y đang tìm nó trên mặt bàn. “Được, Sách Thứ luật. Sách này khuyên một người đàn ông nên cưới chị dâu của người anh quá cố. Như ngài đã làm.” Rồi đức hồng y thở dài. “Nhưng ngài lại không thích Sách Thứ luật.”

Không cần phải hỏi, sao lại không chứ? Cũng chẳng ích gì khi gợi ý, nếu Sách Thứ luật bảo ngươi phải cưới chị dâu khi anh ngươi chết, mà Sách Lê vi lại bảo không được, nếu sẽ không được nối dõi thì ngươi hãy cố mà sống với mâu thuẫn đó, và chấp nhận rằng câu hỏi về việc sách nào có thẩm quyền hơn đã được tranh luận kịch liệt ở Rome từ hai mươi năm qua trong hàng ngũ chóp bu của giáo triều, để thu được một khoản phí béo bở khi ban phát những giấy phép đặc ân có dấu phê chuẩn của đức giáo hoàng.

“Con không hiểu sao nhà vua lại chọn Sách Lê vi. Ngài ấy có một con gái đang còn sống.”

“Nhưng ta nghĩ nói chung mọi người hiểu chữ ‘con cái’ trong Kinh Thánh nghĩa là ‘con trai’.”

Đức hồng y diễn giải kinh sách, tham chiếu đến tiếng Do Thái; giọng ngài êm dịu, ủi an. Ngài yêu thích việc chỉ dẫn, ở nơi đâu có ý muốn được chỉ dẫn. Hai người biết nhau đã vài năm, và mặc dù đức hồng y là đấng cao trọng, việc cư xử theo nghi thức giữa họ với nhau đã bớt hẳn. “Ta có một đứa con trai,” ngài bảo. “Dĩ nhiên, anh biết chuyện đó rồi, Chúa tha thứ cho ta. Một sự yếu đuối của xác thịt.”

https://thuviensach.vn

Con trai của đức hồng y - người ta gọi tên là Thomas Winter - dường như thiên về một đời học giả ẩn thân nơi u tịch; dù rằng người cha có lẽ có những ý định khác. Hồng y cũng có con gái, một cô gái trẻ chưa ai từng thấy mặt. Khá châm chọc, ngài gọi cô là Dorothea, tức món quà của Chúa; cô đã được đưa vào một trường dòng nữ, ở đó cô sẽ cầu nguyện cho cha mẹ mình.

“Mà anh cũng có con trai,” hồng y bảo. “Hay ta nên nói anh có một đứa con trai mang họ của anh. Nhưng ta ngờ rằng còn vài đứa khác mà anh không biết, bọn chúng bây giờ lang thang trên bờ sông Thames?”

“Hy vọng là không. Khi bỏ nhà đi con còn chưa được mười lăm tuổi nữa mà.”

Wolsey thấy buồn cười, tuổi y mà y còn không biết. Đức hồng y nhìn xuyên xuống các giai tầng xã hội, đến một tầng lớp ngay dưới tầng lớp của ngài với tư cách đứa con trai quý tử của ông hàng thịt; nhìn tới nơi mà tay bề tôi này được sinh ra, vào ngày nào không rõ, vô danh tiểu tốt. Không nghi ngờ gì vào lúc nó ra đời thì cha nó say khướt; mẹ nó thì dễ hiểu là không rảnh rang. Kat ghi ngày sinh cho nó; nó biết ơn về việc này.

“Ừ, mười lăm...” Hồng y bảo. “Nhưng ta cho là anh đã có thể làm chuyện đó ở tuổi mười lăm phải không? Ta có thể, ta biết mà. Giờ thì ta có con trai, tay chèo thuyền cho anh trên sông có con trai, gã ăn mày xin xỏ anh trên đường phố có con trai, những kẻ định giết anh ở Yorkshire thì không nghi ngờ gì đều có con trai cả, những đứa con sẵn sàng thề tiếp tục săn đuổi anh ở thế hệ sau, và chính anh, như chúng ta đã đồng ý, chính anh đã sinh ra cả một bộ lạc du thủ du thực vùng ven sông - thế mà nhà vua, chỉ mình ngài ấy, không có con trai. Lỗi của ai vậy?”

“Của Chúa ạ?”

“Gần gũi hơn Chúa?”

“Hoàng hậu?”

“Chịu trách nhiệm nhiều hơn hoàng hậu trong mọi việc?”

Thomas phì cười. “Vậy chính là cha, thưa đức cha.”

“Chính ta, chính đức cha này đây. Ta sẽ phải làm gì với chuyện đó đây? Ta nói cho anh hay điều có thể ta sẽ làm. Ta sẽ sai thầy Stephen đến Rome để hỏi xem ý tòa thánh thế nào. Nhưng rồi ta cần anh ta ở đây...”

Wolsey nhìn vẻ mặt của anh rồi cười. Bọn bề tôi ưa cãi vã! Ngài biết rõ rằng, không hài lòng về nguồn gốc xuất thân của mình, bọn họ tranh nhau làm

https://thuviensach.vn

đứa con cưng của ngài. “Bất kể anh nghĩ gì về thầy Stephen, anh ta là người giỏi về luật giáo hội, và là một anh chàng rất có sức thuyết phục, trừ lúc anh ta định thuyết phục anh. Ta sẽ kể cho anh...” hồng y chợt dừng lời; ngài cúi mình về phía trước, hai bàn tay đỡ lấy cái đầu sư tử to lớn, cái đầu quả đã đội chiếc miện giáo hoàng, nếu như vào cuộc bỏ phiếu sau cùng số tiền cần có được đưa đến đúng nơi những người cần đưa. “Ta đã cầu xin ngài ấy,” hồng y kể. “Thomas ạ, ta quỳ thụp xuống và từ tư thế khiêm hạ đó ta đã cố can gián ngài. ‘Thưa bệ hạ,’ ta nói, ‘xin hãy nghe thần dẫn dắt. Nếu ngài muốn thoát khỏi vợ ngài thì chuyện đó sẽ chỉ kéo theo một lô phiền phức và phí tổn’.”

“Và ngài ấy nói...?”

“Ngài ấy giơ một ngón tay lên. Cảnh báo. Ngài bảo, ‘Đừng bao giờ gọi bà ấy là vợ ta, cho đến khi ông có thể cho ta thấy vì sao, và làm thế nào mà như vậy được. Từ nay tới lúc đó, gọi bà ấy là chị gái của ta, người chị yêu của ta. Bởi hoàn toàn rõ ràng bà ấy là vợ của anh ta, trước khi trải qua một hình thức hôn phối với ta.’”

Ta sẽ không bao giờ nghe được từ Wolsey một lời lẽ nào bất trung với nhà vua. “Cái đó thì,” hồng y nói, “thì...” và ngài ngập ngừng trước khi thốt ra từ này, “theo quan điểm của ta... thật lố bịch. Dù quan điểm của ta, dĩ nhiên, không bước ra khỏi căn phòng này. Ồ, đừng nghi ngờ, lúc đó đã có những kẻ ngờ vực nhướng mắt về chuyện chuẩn y đặc cách. Và hết năm này sang năm khác luôn có những kẻ nhỏ to bên tai nhà vua; ngài không lắng nghe, dù bây giờ thì ta phải tin là ngài đã nghe đấy. Nhưng anh biết nhà vua là người hết mực chiều vợ. Bất cứ nghi ngờ nào cũng bị xua tan.” Ngài để một bàn tay xuống bàn, nhẹ nhàng và cương quyết. “Xua đi, xua đi hết.”

Nhưng không có gì để nghi ngờ điều lúc này Henry muốn. Một phán quyết vô hiệu. Một tuyên bố rằng cuộc hôn nhân của nhà vua chưa hề tồn tại. “Suốt mười tám năm,” đức hồng y nói, “ngài đã sống trong một sự nhầm lẫn. Ngài ấy đã nói với cha giải tội rằng ngài phải chuộc lại một lỗi lầm suốt mười tám năm.”

Ngài đợi, đợi phản ứng nhỏ nhoi dễ chịu nào đó. Kẻ nô bộc của ngài vẫn chỉ nhìn lại ngài: cứ tưởng rằng nói ra bí mật lời xưng tội của nhà vua thì sẽ khiến đức hồng y thấy dễ chịu.

“Vậy nếu đức cha cử thầy Stephen đến Rome,” Thomas nói, “việc đó sẽ mang lại cho ý thích nhất thời của nhà vua, con được phép chứ ạ...”

https://thuviensach.vn

Đức hồng y gật đầu: anh có thể diễn đạt như vậy.

"... một sự phô bày ra thế giới?"

"Thầy Stephen sẽ đi một cách kín đáo. Thực ra là để gặp riêng giáo hoàng xin phép."

"Cha không hiểu Rome rồi."

Wolsey không thể tranh cãi với anh. Ngài chưa bao giờ cảm thấy hơi lạnh trên gáy khiến ta ngoái nhìn qua vai khi, đi từ vùng sáng ánh hoàng kim của sông Tiber, ta tiến vào vùng bóng tối khủng khiếp nào đó. Bên một cây cột ngã, bên một phế tích trơ trụi, những tên trộm đạo hạnh chờ chực, con điếm nào đó của giám mục, một gã cháu chắt ba đời nào đó, kẻ quyến rũ rủng rỉnh tiền thở ra mùi lông lá; anh đôi khi có cảm giác mình đã may mắn thoát ra khỏi cái thành phố ấy mà linh hồn vẫn còn nguyên vẹn.

"Đơn giản là thế này," Thomas nói, "bọn gián điệp của giáo hoàng sẽ đoán được sứ mệnh của Stephen là gì khi thầy ấy còn đang gói ghém áo xống, rồi các hồng y cùng đám thư ký của họ sẽ có thời gian mà ấn định giá cả. Nếu cha phải cử thầy ấy đi thì hãy đưa thầy ấy một số tiền mặt thật lớn. Các vị hồng y ở đó không nghe hứa hẹn đâu; cái họ thực sự thích là một túi vàng để xoa dịu đám chủ nhà băng, vì họ hầu như hết sạch các khoản được vay rồi." Anh nhún vai. "Con biết chuyện này."

"Chắc ta nên cử anh đi," hồng y nói, vẻ trêu đùa. "Anh có thể cho giáo hoàng Clement vay một khoản."

Sao lại không chứ? Anh hiểu biết các thị trường tiền tệ; việc đó hoàn toàn có thể dàn xếp được. Nếu anh là Clement, anh sẽ vay mượn thật nhiều trong năm nay để thuê quân đội đi khoanh vùng lãnh thổ của mình. Có thể là đã quá muộn; để đánh trận trong mùa hè, ta cần chiêu binh trước dịp lễ Nến. Anh nói, "Cha sẽ tiến hành vụ án của nhà vua trong thẩm quyền của ngài chứ? Cho ngài ấy xúc tiến những bước đầu đi, rồi ngài ấy sẽ biết liệu mình có thực sự muốn điều ngài ấy nói là mình muốn hay không."

"Ta cũng có ý đó. Ý ta là sẽ thu xếp triệu tập một phiên tòa sơ cấp ở London đây. Chúng ta sẽ đưa vấn đề ra với ngài ấy theo một cách gây giật mình: vua Henry, xem ra, suốt những năm qua đã sống theo cách trái đạo, với một người phụ nữ không phải vợ ngài. Ngài ấy ghét - xin hoàng thượng thứ lỗi - khi hóa ra là mình sai: đó là chỗ chúng ta sẽ phải đặt ngài vào, một cách rất vững chắc. Rất có thể nhà vua sẽ quên rằng ban đầu những đắn đo là ở ngài. Rất có thể

https://thuviensach.vn

ngài sẽ quát vào mặt chúng ta, rồi trong cơn phẫn nộ vội vàng quay lại với hoàng hậu. Bằng không thì ta sẽ phải cho hủy lệnh miễn trừ, ở đây hoặc ở Rome, và nếu chia tách được nhà vua với Katherine ta sẽ, một cách khôn khéo, cưới cho ngài một bà công chúa Pháp."

Không cần phải hỏi liệu đức hồng y đã dự tính một nàng công chúa nào trong đầu hay chưa. Ngài không chỉ có một, mà là hai hoặc ba. Ngài không bao giờ chỉ sống với một thực tế, mà sống trong sự dịch chuyển linh hoạt, trong sự đan xen một mạng lưới những khả năng ngoại giao. Trong khi cố hết sức giữ cuộc hôn nhân của nhà vua với hoàng hậu Katherine và hoàng tộc Tây Ban Nha của bà, bằng cách cầu xin Henry quên đi những đắn đo, đức hồng y cũng dự liệu một thế cục khác để thay vào, trong đó những đắn đo của nhà vua phải được lưu ý tới, và cuộc hôn nhân với Katherine là vô hiệu. Một khi thực trạng vô hiệu đó đã được nhìn nhận - và mười tám năm tội lỗi cùng đau khổ chịu đựng vừa qua đã được xóa khỏi sử sách - hồng y sẽ điều chỉnh lại thế quân bình của châu Âu, liên minh Anh quốc với nước Pháp, hình thành nên một khối quyền lực đối lập với hoàng đế Charles* trẻ tuổi, người cháu của Katherine. Rồi thì mọi hậu quả đều có khả năng xảy ra, mọi hệ quả đều có thể xử lý, thậm chí được nhào nặn cho thành ra đáng thèm muốn: cầu nguyện và gây sức ép, gây sức ép và cầu nguyện, mỗi việc xảy đến sẽ đều xảy đến bởi ý định của Chúa, một ý định đã được vạch vẽ lại và tiên liệu lại, với những chỉnh sửa hữu ích bởi bàn tay của đức hồng y. Ngài vẫn nói, "Nhà vua sẽ làm như thế, như thế." Dần dần ngài chuyển sang nói, "Chúng ta sẽ làm như thế, như thế." Giờ đây ngài bảo, "Đây là điều ta sẽ làm."

"Còn với hoàng hậu thì sao?" Thomas hỏi. "Nếu nhà vua vứt bỏ bà ấy, bà ấy đi đâu được?"

"Các trường dòng cũng tiện nghi mà."

"Có lẽ bà ấy sẽ trở về quê nhà ở Tây Ban Nha."

"Không, ta không nghĩ vậy. Đấy là một xứ khác rồi. Đấy là - gì nhỉ? - sau hai mươi bảy năm bà ấy đặt chân lên Anh quốc." Đức hồng y thở dài. "Ta còn nhớ bà ấy, ngày bà ấy đến xứ này. Đoàn người của bà ấy, như anh biết, đã chậm hành trình vì thời tiết, và ngày này qua ngày khác bà ấy bị nhồi lắc ngoài Eo Biển. Tiên vương cương quyết ra ngoài thành để đón bà. Lúc đó bà ấy đã tới ở Dogmersfield, trong cung của giám mục xứ Bath, tiến rất chậm về

https://thuviensach.vn

London; lúc ấy tháng Mười một và, chậc, mưa. Khi tiên vương đến, tùy tùng của bà ấy vẫn giữ cung cách Tây Ban Nha: công chúa vẫn phải che mạng, cho đến khi tân lang được thấy cô dâu trong đêm hôn lễ. Nhưng anh biết tiên vương rồi đấy!"

Dĩ nhiên Thomas không biết; anh sinh ra vào khoảng thời gian mà ông vua già đó, một kẻ suốt đời phản loạn và lưu vong, tìm cách giành lấy cái ngai vàng bấp bênh. Wolsey nói như thể ngài đã tận mắt chứng kiến mọi chuyện, là một chứng nhân, và trên một phương diện nào đó thì đúng là vậy, vì quá khứ mới đây đã tự nó sắp xếp đúng theo khuôn mẫu mà cái đầu thượng thặng của ngài công nhận, và vừa mắt ngài. Ngài mỉm cười. "Tiên vương, khi ấy đã già, chỉ một mảy may cũng có thể đem lòng ngờ vực. Nhà vua giả vờ ghìm cương ngựa để tham vấn đoàn tùy tùng của ông, thế rồi ông nhảy phắt - ông vẫn là một người gầy gò - từ trên yên ngựa xuống, nói vào mặt những người Tây Ban Nha kia, rằng ông sẽ xem mặt công chúa. 'Đất đai của ta và luật lệ của ta,' ông nói; 'ở đây chúng ta không có mạng miếc gì cả. Tại sao ta không được phép nhìn công chúa, ta bị lừa à, cô ta dị dạng à, có phải các ngươi định gả một con quái vật cho Arthur con trai ta?'"

Thomas nghĩ, ông ta còn quá thể hơn cả một tay xứ Wales.

"Trong lúc đó các nữ tỳ đã đưa cái sinh linh nhỏ nhắn ấy vào giường; hoặc nói đã làm vậy, vì họ nghĩ ở trong giường thì công chúa được an toàn trước nhà vua. Nhưng không hề. Vua Henry sải bước qua các gian phòng, trông như thể ông sẵn sàng xé tung các tấm phủ giường. Đám nữ tỳ đã quấn công chúa lại trong chừng mực họ nghĩ còn tạm coi được. Nhà vua xộc vào. Nhìn thấy công chúa, ông quên cả tiếng La tinh. Ông lắp bắp và trở lui như một thằng bé sượng sùng líu lưỡi." Đức hồng y cười tủm tỉm. "Rồi đến lần đầu tiên bà ấy khiêu vũ trong điện - hoàng tử Arthur đáng thương của chúng ta ngồi trên bệ cao mỉm cười, nhưng cô gái nhỏ thì không thể ở yên trên ghế - chẳng ai biết các điệu nhảy Tây Ban Nha, nên công chúa cùng một nữ tỳ ra khiêu vũ. Ta sẽ không bao giờ quên được cái dáng xoay đầu của công chúa, cái khoảnh khắc mái tóc đỏ tuyệt vời lòa xòa xuống một bên vai... Tay đàn ông nào trông thấy mà không mường tượng - dù điệu nhảy đó thật ra rất nghiêm trang... Ai cha. Cô ấy mười sáu tuổi."

Đức hồng y nhìn sững vào không trung và Thomas nói, "Chúa tha thứ cho cha ạ?"

https://thuviensach.vn

“Chúa tha thứ cho tất cả chúng ta. Ông vua già đều đặn xưng tội về lòng háo dục của ông ấy. Hoàng tử Arthur chết, rồi không lâu sau thì hoàng hậu chết, và vua cha khi thấy mình thành người góa vợ thì nghĩ mình có thể cưới Katherine. Nhưng rồi...” Ngài ưỡn đôi vai nghi vệ. “Người ta không thỏa thuận được về hồi môn, anh biết đấy. Con cáo già Ferdinand, cha của cô ấy. Ông ta sẽ mưu mẹo mà moi của ta bất kỳ khoản tiền nào phải trả. Mà bệ hạ của chúng ta hiện thời khi ấy chỉ là cậu bé mười tuổi khiêu vũ trong lễ cưới của ông anh, và, ta tin lúc đó và ở đó ngài đã phải lòng cô dâu rồi.”

Hai người ngồi trầm ngâm giây lát. Đáng buồn, cả hai đều biết là chuyện đáng buồn. Ông vua già ghẻ lạnh với cô ấy, không cho cô rời khỏi vương quốc và để mặc cô túng thiếu, không sẵn lòng quên phần hồi môn mà nhà vua nói người ta nợ ông, cũng không hề có ý cho cô hưởng phần của người vợ góa và để cô ra đi. Tuy nhiên không khỏi có điều thú vị, các mối liên hệ ngoại giao sâu rộng mà cô gái nhỏ đó thu nhặt được suốt những năm tháng đó, sự thành thạo đánh đổi lợi ích này với lợi ích khác. Khi Henry lấy cô, ngài mới mười tám tuổi, đầu óc chân chất thật thà. Vua cha băng chưa được bao lâu thì ngài đã lấy Katherine. Cô lớn tuổi hơn nhà vua, và những năm lo buồn đã làm cô trở nên tư lự, bớt đi phần nhan sắc. Nhưng người đàn bà của thực tại đó lại không sống động bằng cái hình ảnh trong tâm tưởng của nhà vua; ngài thiết tha khao khát người mà anh trai từng sở hữu. Ngài cảm nhận lại cái run run nơi bàn tay nhỏ bé của cô lúc cô vịn tay ngài khi ngài mới mười tuổi. Như thể là nàng tin cậy ở ngài, như thể - như ngài nói với những người thân cận - nàng đã nhận ra rằng nàng không được để dành làm vợ Arthur, ngoại trừ trên danh nghĩa, thân xác nàng là dành để cho ngài, người con trai thứ, người mà nàng hướng đôi mắt xanh tro yêu kiều tới, và nở nụ cười ngoan ngoãn. Ngài thường nói, nàng luôn yêu ta. Thời gian hơn bảy năm theo đòi hỏi ngoại giao, có thể nói như vậy, khiến ta không thể ở bên nàng. Nhưng giờ đây ta không cần phải sợ ai nữa. Rome đã miễn trừ. Các thủ tục giấy tờ đã hợp lệ. Các đồng minh vẫn yên vị. Ta đã cưới một trinh nữ, bởi người anh xấu số của ta không động đến nàng; ta đã cưới một đồng minh, họ hàng thân thích Tây Ban Nha của nàng; nhưng, trên tất cả mọi điều, ta cưới vì tình yêu.

Vậy bây giờ thì sao? Không còn gì. Cũng gần như không còn gì: nửa đời người đang chờ để được gạch bỏ, loại khỏi hồ sơ.

“Thôi, được rồi,” đức hồng y bảo. “Ta sẽ có gì đây? Nhà vua sẽ chờ đợi theo cách của mình, còn bà ấy, sẽ khó mà lay chuyển bà.”

https://thuviensach.vn

Còn một câu chuyện nữa về Katherine, một câu chuyện khác. Khi Henry đi chinh chiến ở Pháp, ngài để Katherine làm nhiếp chính. Quân Scotland tràn xuống; chúng bị đánh tả tơi và vua của chúng bị chặt đầu ở Flodden. Chính Katherine, thiên thần trắng trẻo hồng hào, đã định bỏ cái thủ cấp đó vào túi gửi qua eo biển đến doanh trại để cổ vũ nhà vua - chồng của cô. Chúng thần đã can ngăn, bảo cô hay rằng đó là một cử chỉ không giống người Anh chút nào. Vậy là, thay vào đó, cô gửi một bức thư. Kèm theo thư là tấm chiến bào của vua xứ Scotland tử trận, tả tơi và cứng đờ máu khô của ông ta.

Lửa tắt, khúc củi thành tro lịm dần; đức hồng y, nãy giờ đắm mình vào mộng tưởng, đứng lên khỏi ghế và tự đưa chân hất nó vào. Ngài đứng cúi nhìn xuống đất, xoay mấy chiếc nhẫn trên ngón tay, chìm trong suy tư. Rồi ngài lắc đầu choàng tỉnh và bảo, “Đi suốt rồi. Về nhà đi. Đừng ngủ mơ thấy bọn Yorkshire.”

Thomas Cromwell lúc này chỉ mới quá bốn mươi tuổi. Anh là một người đàn ông không cao nhưng cường tráng, vẻ mặt anh nói lên nhiều điều, mà rõ rệt nhất là biểu lộ sự kiềm chế niềm khoái trá. Tóc anh đen, dày và gợn sóng, và đôi mắt nhỏ rất tinh anh sáng lên trong khi trò chuyện: sứ thần Tây Ban Nha sẽ kể cho chúng ta như vậy, sớm thôi. Người ta nói rằng anh thuộc lòng toàn bộ kinh Tân Ước bằng tiếng La tinh, và một người dưới trướng của đức hồng y cần có năng lực như vậy - sẵn sàng đọc ra một đoạn kinh sách khi các cha bề trên lầm lẫn vấp váp. Anh nói giọng trầm và nhanh, phong thái vững vàng; anh luôn ung dung tự tại khi ở tòa cũng như trên sóng nước, ở Tòa Giám mục cũng như trong sân một khách điếm. Anh biết thảo hợp đồng, huấn luyện chim ưng, vẽ bản đồ, chặn đứng một cuộc ẩu đả ngoài đường, trần thiết nhà cửa và chỉ định một bồi thẩm đoàn. Anh sẽ sẵn sàng trích dẫn cho ta một câu phù hợp tình huống từ các tác gia cổ, từ Plato đến Plautus và ngược lại. Anh biết những bài thơ mới và có thể đọc lên bằng tiếng Ý. Anh luôn làm việc, thức dậy trước tiên và đi ngủ sau cùng. Anh làm ra tiền và biết chi tiêu. Anh sẽ liều đánh cuộc trong bất cứ việc gì.

Thomas đứng lên để ra về, nói, “Nếu cha đã thưa với Chúa và đúng là mặt trời ló dạng thì nhà vua sẽ có thể cưỡi ngựa ra ngoài cùng đám vương tôn, và nếu nhà vua đã không bực dọc tù túng đến thế thì tâm trạng ngài sẽ khá lên, và có lẽ ngài không nghĩ đến Sách Lê vi nữa, và cuộc sống của cha sẽ dễ chịu hơn.”

https://thuviensach.vn

“Anh chỉ hiểu được nhà vua phần nào thôi. Ngài ấy thích thần học, hầu như cũng ngang với thích cưỡi ngựa ra ngoài chơi.”

Thomas đã ra đến cửa. Wolsey nói, “Nhân đây ta bảo, cuộc nói chuyện ở triều... công tước xứ Norfolk than phiền rằng ta đã gọi một ác thần và dẫn dắt hắn theo đuổi ông ta khắp nơi. Nếu có ai đề cập chuyện đó với anh... thì cứ chối phắt đi.”

Anh vẫn đúng ở cửa, chậm rãi nở nụ cười. Đức hồng y cũng cười, như để nói rằng, ta sẽ để dành rượu ngon cho đến phút chót. Ta lại không biết anh thích gì hay sao? Rồi hồng y lại cúi xuống các giấy tờ trên bàn. Ngài là người mà, khi phụng sự Anh quốc, hiếm khi cần ngủ; bốn tiếng đồng hồ đủ làm ngài tươi tỉnh lại, và ngài sẽ thức dậy khi chuông bên điện Westminster lại rung buổi sớm mai ẩm ướt, âm u, đầy sương khói một ngày tháng Tư nữa.

“Chúc cha ngủ ngon,” anh nói.

“Chúa ban phước cho anh, Tom.”

Ở bên ngoài, các tùy tùng của anh đốt đuốc đợi sẵn để đưa anh về nhà. Anh có một ngôi nhà ở Stepney nhưng đêm nay anh về ngôi nhà trên phố. Một bàn tay đặt lên tay anh: đó là Rafe Sadler, một chàng trai mảnh khảnh có đôi mắt màu nhạt. “Việc ở Yorkshire thế nào rồi?”

Nụ cười của Rafe lấp lánh, gió kéo lửa từ ngọn đuốc vào màn sương mưa mờ đục.

“Ta không phải nói chuyện đó; đức hồng y sợ chuyện đó làm bọn ta ngủ thấy ác mộng.”

Rafe cau mày. Suốt hai mươi mốt năm tuổi đời cậu chưa từng gặp ác mộng; từ lúc lên bảy đã luôn ngủ yên dưới mái nhà Cromwell, đầu tiên ở phố Fenchurch rồi bây giờ ở Tu viện Austin Friars; cậu lớn lên với một đầu óc minh mẫn, và những nỗi lo ban đêm của cậu đều là những điều thiết thực: lo trộm, lo chó sổng, lo những cái hố bất ngờ trên đường.

“Công tước xứ Norfolk...” anh nói, nhưng rồi, “thôi, đừng để ý. Ai hỏi thăm ta khi ta đi xa?”

Những con phố ướt đẫm và vắng tanh; sương từ sông cứ tràn dần lên. Những vì sao chìm trong hơi ẩm và mây. Khắp thành phố là cái mùi ngòn ngọt tan rữa của những tội lỗi ngày qua chưa hồi tưởng. Công tước Norfolk quỳ gối, răng lập cập vào nhau, bên giường ngủ; ngòi bút của đức hồng y trong đêm khuya sột soạt, sột soạt, như thể có một con chuột dưới đệm giường. Trong lúc,

https://thuviensach.vn

bên cạnh anh, Rafe tóm tắt các tin tức ở văn phòng, anh vạch ra lời phủ nhận, gửi những người có liên quan: "Đức hồng y bác bỏ hoàn toàn bất cứ lời quy kết nào rằng ngài đã sai một linh hồn ác đến rình công tước xứ Norfolk. Ngài phản đối ý đó bằng những lời lẽ mạnh mẽ nhất có được. Không có con bê cụt đầu, không thiên thần sa ngã trong bộ dạng một con chó thè lưỡi, không tấm vải liệm cũ biết bò, không một Lazarus hay một thây ma sống lại nào do ngài cử đến để theo đuổi công tước: cũng không có một sự theo đuổi nào như thế đang được dự liệu."

Có tiếng ai đó gào la, phía những cầu tàu. Đám chèo đò đang hát. Một tiếng quẫy nước xa xăm, yếu ớt; có lẽ họ đang dìm ai đó. "Việc đức hồng y chúng tôi đưa ra tuyên bố này không phương hại gì đến quyền của ngài ấy được quấy quả và khiến cho công tước xứ Norfolk đau khổ bằng bất cứ phương tiện *âm thuật* nào mà trí khôn ngoan đức hồng y có thể chọn: vào bất cứ thời điểm nào trong tương lai, và không báo trước: chỉ tùy theo quan điểm của đức hồng y trong việc này."

Thời tiết này làm cho những vết sẹo cũ trở đau. Nhưng anh bước vào ngôi nhà của mình như thể đang vào lúc giữa ngày: tươi cười, và tưởng tượng ra cảnh ngài công tước run lẩy bẩy. Đã một giờ sáng. Công tước Norfolk, trong trí tưởng tượng của anh, vẫn đang quỳ. Một con tiểu yêu mặt mày đen đúa cầm đinh ba đang chọc vào hai gót chân chai sần của ông ta.

https://thuviensach.vn

III
TẠI TU VIỆN AUSTIN FRIARS

1527

Lizzie vẫn còn thức. Khi nghe thấy gia nhân ra mở cửa cho anh vào, cô ra, bế con chó nhỏ đang vùng vẫy kêu ăng ẳng.

"Quên mất anh sống ở đâu rồi à?"

Anh thở dài.

"Ở Yorkshire thế nào?"

Anh nhún vai.

"Đức hồng y à?"

Anh gật đầu.

"Anh ăn chưa?"

"Rồi."

"Anh mệt?"

"Không mệt lắm."

"Anh uống không?"

"Ừ."

"Vang Rhine?"

"Sao lại không nhỉ."

Ván ốp tường đã được sơn. Anh đi vào vùng sáng vàng kim và xanh lục dịu. "Gregory..."

"Thư nhé?"

"Đủ cả."

Cô đưa anh bức thư và con chó rồi đi lấy rượu. Rồi cô ngồi xuống, cũng uống một cốc.

"Nó chào hỏi mình. Làm như chỉ có một người. Tiếng La tinh dở tệ."

"À, ừ," cô nói.

https://thuviensach.vn

“Thôi, nghe này. Nó mong em vẫn khỏe. Hy vọng anh vẫn khỏe. Hy vọng các cô em gái đáng yêu Anne và bé Grace vẫn khỏe. Bản thân nó vẫn khỏe. Và giờ thì dừng bút vì không còn thời gian, rồi đến ký tên đứa con trai ngoan, Gregory Cromwell.”

“Ngoan à?” Cô nói. “Thế thôi à?”

“Thì bọn chúng chỉ được dạy đến chừng đó.”

Con Bella gặm đầu ngón tay anh, đôi mắt tròn xoe ngây thơ nhìn anh như hai vầng trăng lạ lẫm. Liz trông khỏe mạnh, dù héo hon vì ngày dài; hàng nến cao và thẳng đứng sau lưng cô. Cô đeo chuỗi ngọc trai và thạch ngọc lựu mà anh tặng cô dịp năm mới.

“Nhìn em dễ chịu hơn nhìn đức hồng y nhiều,” anh nói.

“Đó là lời khen dở nhất một phụ nữ từng nhận được.”

“Vậy mà anh đã nghĩ câu đó suốt trên đường từ Yorkshire về.” Anh lắc đầu. “À được!” Anh nâng bổng con chó lên; nó vung chân vui vẻ. “Việc làm ăn thế nào?”

Liz làm ít sản phẩm lụa. Những đuôi tua cho dấu niêm phong văn thư; những tấm lưới buộc tóc xinh xắn cho các tiểu thư trong triều. Cô nuôi hai đứa gái học việc trong nhà, và có con mắt nhạy bén về thời trang; nhưng cũng như mọi khi, cô phàn nàn về những người trung gian, về giá sợi.

“Ta nên đi Genoa,” anh bảo. “Anh sẽ dạy em xem và đánh giá các nhà cung cấp.”

“Thích quá nhỉ. Nhưng anh có bao giờ xa đức hồng y được đâu.”

“Tối nay ngài ấy cố thuyết phục anh tìm hiểu người trong cung hoàng hậu. Những người nói tiếng Tây Ban Nha.”

“Thế sao?”

“Anh đã nói ngài rằng tiếng Tây Ban Nha của anh không đủ làm chuyện đó.”

“Không đủ ư?” Cô cười. “Anh né tránh đấy thôi.”

“Ngài ấy không cần phải biết hết những gì anh biết.”

“Em vừa đến khu Cheapside,” cô nói. Cô kể tên một người bạn cũ, là vợ một thợ cả kim hoàn. “Anh muốn nghe tin mới không? Người ta đã đặt mua một viên ngọc lục bảo lớn và cho dát ngọc để làm một chiếc nhẫn, một chiếc nhẫn của phụ nữ.” Cô ra dấu cho anh thấy viên ngọc lục bảo to bằng ngón tay cái.

https://thuviensach.vn

“Mất vài tuần phấp phỏng mới thấy nó đây, rồi người ta gia công nó ở Antwerp.” Mấy ngón tay cô búng ra. “Vỡ tan tành!”

“Vậy ai chịu thiệt hại?”

“Thợ cắt ngọc nói anh ta bị lừa, viên ngọc đã bị một vết nứt kín trong phần đá nền. Người buôn ngọc bảo, nếu là vết nứt kín, làm sao tôi biết được. Thợ cắt nói vậy thì anh đi mà đòi thiệt hại ở nhà đã bán ngọc cho anh...”

“Họ sẽ mất hàng năm kiện tụng đấy. Họ có kiếm được viên khác không?”

“Họ đang cố. Nên chúng em nghĩ chắc đây là việc của nhà vua. Ở London này không ai tìm mua một viên đá cỡ ấy. Thế thì viên đá quý ấy dành cho ai? Không phải cho hoàng hậu.”

Lúc này con Bella nhỏ nhắn nằm dài trên cánh tay anh, mắt nhấp nháy, đuôi vẫy nhẹ. Anh nghĩ, mình sẽ tò mò muốn biết liệu có xuất hiện một chiếc nhẫn ngọc lục bảo không và khi nào. Đức hồng y sẽ kể với mình. Đức hồng y bảo, rất tốt, việc này làm nhà vua hoãn lại mà lo tìm quà, nhưng đến hè thì ngài ấy sẽ đưa được cô ta vào giường, chắc chắn rồi, và đến mùa thu thì sẽ chán, cho cô ta về vườn; nếu ngài không làm, ta sẽ làm. Nếu Wolsey đang xúc tiến đưa về một công chúa người Pháp mắn đẻ, ngài sẽ không muốn những tuần đầu của cô ta bị phá hỏng vì mấy trận cãi vã thù oán với mấy bà thiếp bị thất sủng. Nhà vua, Wolsey nghĩ, cần tỏ ra rắn mặt hơn với những người đàn bà của ngài.

Liz đợi một lát, rồi cô hiểu cô sẽ không được một lời gợi ý nào. “Này, còn Gregory,” cô nói. “Mùa hè đến nơi rồi. Ở đây, hay đi?”

Gregory sắp được mười ba tuổi. Thằng bé ở Cambridge với gia sư. Anh đã gửi mấy đứa cháu, các con trai của em gái Bet, lên học với Gregory; đó là một việc anh thấy vui khi làm cho gia đình mình. Mùa hè là lúc cho chúng nghỉ ngơi; ở thành phố thì chúng làm gì? Cho đến giờ Gregory vẫn không hứng thú lắm với sách vở, cho dù cậu thích được nghe kể chuyện, chuyện về rồng, chuyện về người cây sống trong rừng; anh có thể lôi cậu qua đánh vật một đoạn tiếng La tinh nếu thuyết phục được cậu rằng cứ đọc rồi sẽ thấy một câu chuyện về con rắn biển hay con ma. Cậu thích ở trong rừng, ở ngoài đồng và cậu thích săn bắn. Cậu còn phải cao lớn thêm nữa, và họ hy vọng cậu sẽ trở nên cao lớn.

Ông ngoại của nhà vua, như người già nào cũng sẽ kể lại cho ta nghe, cao gần hai mét. (Thế nhưng cha của nhà vua lại chỉ cao lớn hơn Morgan Williams chút đỉnh.) Nhà vua cũng cao hơn một mét tám đôi chút, và đức hồng y cao

https://thuviensach.vn

ngang tầm ngài. Henry thích các thuộc hạ của mình trông giống như người em rể Charles Brandon, một tầm vóc ấn tượng về chiều cao và vai rộng. Cao không phải là mốt ở hẻm hóc; và dĩ nhiên, cũng không ở Yorkshire.

Anh mỉm cười. Điều anh vẫn nói về Gregory là, ít nhất nó không giống ta khi ta ở vào tuổi nó; và khi mọi người bảo, hồi ấy anh thế nào? Thì anh bảo, à, ta quen thọc dao vào người ta. Gregory hẳn sẽ không bao giờ làm chuyện đó; nên anh không phải lo - hay ít phải lo hơn người ta nghĩ - nếu nó không thực sự nắm vững các phép biến cách và các phép chia động từ. Khi người ta bảo anh rằng Gregory không làm được việc gì, anh nói, "Nó còn đang bận lớn." Anh hiểu cái nhu cầu được ngủ của cậu; chính anh không bao giờ được ngủ đẫy giấc, khi Walter đi thình thịch xung quanh, rồi sau khi trốn đi thì anh luôn trên đường hay trên thuyền, rồi ra trận mạc. Điều người ta không hiểu về quân đội là sự lãng phí triền miên do ì trệ: anh phải đi sục sạo kiếm cái ăn, anh bị đưa đi đóng trại ở một nơi đang có nước dâng vì gã chỉ huy điên khùng bảo như thế, giữa đêm anh đột ngột bị chuyển đến một vị trí sơ hở, do vậy anh không bao giờ có giấc ngủ đích thực, trang bị của anh thì hỏng hóc, đám pháo thủ cứ bắn càn, đám cung thủ nếu không say sưa thì cũng bận cầu nguyện, tên nỏ có lệnh đưa lên nhưng không thấy đâu, và choán hết tâm trí anh là một nỗi lo lắng cồn cào rằng sự thể sẽ trở nên tồi tệ bởi *il principe*[quân vương] hay ông kễnh con nào đó nhận vị trí chỉ huy hôm nay, sẽ khá kém cỏi về đường suy nghĩ. Anh chỉ đánh trận vài mùa đông rồi vào quân dự bị. Ở Ý, ta luôn có thể đánh trận vào mùa hè, nếu ta muốn. Nếu ta muốn đi.

"Ngủ à?" Liz nói.

"Không. Nhưng đang mơ màng."

"Xà phòng xứ Castile đến rồi đấy. Và sách của anh từ Đức gửi về. Nó được đóng gói như mấy thứ khác. Em suýt đã gửi thằng bé đi rồi."

Ở Yorkshire, giữa những kẻ bốc mùi lâu không tắm, khoác những tấm da cừu và toát mồ hôi vì giận dữ, anh đã mơ đến xà phòng Castile.

Lát sau cô hỏi, "Vậy người đàn bà ấy là ai vậy?"

Bàn tay anh, đang để trên bầu ngực trái quen thuộc nhưng đáng yêu của cô, rụt đi bối rối. "Gì cơ?" Liệu cô có nghĩ anh đã ngủ với người đàn bà nào đó ở Yorkshire? Anh nằm ngửa và nghĩ xem làm thế nào thuyết phục cô rằng chuyện không phải như thế; nếu cần anh sẽ đưa cô tới đó, cô sẽ thấy.

https://thuviensach.vn

“Cô để tặng ngọc lục bảo ấy?” Cô nói. “Em hỏi chỉ vì mọi người bảo nhà vua đang tính làm một việc cực kỳ quái lạ; mà thật em không thể tin được chuyện đó. Nhưng trong thành đang đồn ầm lên.”

“Thật sao?” Tin đồn đã đi trước, trong hai tuần lễ anh ở miền Bắc giữa những thằng trán vồ.

“Nếu ngài ấy cố làm việc đó,” cô bảo, “thì một nửa thế giới sẽ phản đối.”

Anh chỉ nghĩ một điều, và Wolsey cũng chỉ nghĩ một điều, rằng Hoàng đế và nước Tây Ban Nha hẳn sẽ chống lại việc đó. *Chỉ* Hoàng đế thôi. Anh mỉm cười trong bóng tối, khoanh hai tay sau đầu. Anh không hỏi mà chờ Liz kể xem những ai phản đối. “Tất cả phụ nữ,” cô bảo. “Tất cả phụ nữ khắp nơi trên nước Anh. Tất cả những phụ nữ có con gái mà không có con trai. Tất cả những phụ nữ từng mất một đứa con. Tất cả những phụ nữ đã mất hết hy vọng có một đứa con. Tất cả những phụ nữ bốn mươi tuổi.”

Cô gối đầu lên vai anh. Mệt quá không nói nổi nữa, cả hai nằm lặng bên nhau, trên tấm trải bằng loại lanh hảo hạng, dưới tấm chăn chần bằng xa tanh vàng Thổ Nhĩ Kỳ. Thân thể họ thoang thoảng tỏa ra hương thơm của mặt trời và thảo dược. Anh nhớ là bằng tiếng xứ Castile, anh có thể hạ nhục thiên hạ.

“Anh ngủ đấy à?”

“Không. Đang nghĩ.”

“Thomas,” cô nói, giọng có vẻ thảng thốt, “ba giờ rồi.”

Rồi sáu giờ. Anh nằm mơ thấy tất cả phụ nữ Anh quốc trên giường, xô đẩy và cố tống anh ra khỏi giường. Vậy là anh dậy, đọc cuốn sách từ Đức gửi về, trước khi Liz kịp nói gì.

Cô có nói gì đâu; hay chỉ khi bị khiêu khích, cô bảo, “Em đọc cuốn kinh cầu nguyện là đủ rồi.” Và thật là cô vẫn đọc cuốn đó, lúc giữa ngày lơ đãng cầm cuốn sách trên tay - nhưng một mắt vẫn trông chừng công việc đang làm - xen vào những lời tụng lầm rầm là những câu chỉ dẫn sai bảo gia nhân; cuốn đó là một món quà cưới, một cuốn kinh nhật tụng, của người chồng trước tặng cô và ghi vào đó tên họ của cô sau khi cưới, Elizabeth Williams. Đôi khi, nổi lòng ghen, anh những muốn viết vào đó cái gì đó khác, những tình cảm trái ngược; anh biết người chồng trước của Liz nhưng không có nghĩa là anh ưa gì anh ta. Anh đã bảo, “Liz này, có cuốn của Tyndale, cuốn Tân Ước, trong cái rương có khóa đó, đọc đi, chìa khóa đây;” thì cô bảo, “nếu anh quan tâm thế thì anh đọc

https://thuviensach.vn

cho em đi," và anh bảo, "sách viết bằng tiếng Anh, em tự đọc đi: cái chính là đấy, Lizzie. Em đọc rồi em sẽ ngạc nhiên về những gì không có trong đó."

Anh đã nghĩ khơi gợi như vậy sẽ lôi cuốn được cô: nhưng hình như là không. Anh không tưởng tượng được cảnh mình ngồi đọc cho người nhà; anh không giống như Thomas More, thuộc dạng thầy tu xuất, một cha cố thất chí. Anh chưa bao giờ thấy More - một vì sao ở một vòm trời khác, hạ cố cho anh một cái gật đầu nghiêm nghị - mà lại không muốn hỏi ông ta, này ông sao thế hả? Hay ông thấy tôi làm sao à? Tại sao mọi thứ ông biết, mọi điều ông học lại khẳng định cho những gì ông tin trước đó? Trong khi về phần tôi, những gì tôi nếm trải và trưởng thành, những gì tôi vốn nghĩ là mình tin cứ vỡ vụn dần đi, một mẩu rồi một mảnh rồi lại một mảnh nữa. Mỗi tháng qua đi, những gì chắc chắn của thế giới này cứ vỡ ra: và cả cái thế giới kế tiếp nữa. Chỉ cho tôi xem chỗ nào, trong Kinh Thánh ấy, nói về "luyện ngục". Chỉ cho tôi xem những chỗ nào nói về các thánh tích, tu sĩ, nữ tu. Chỉ tôi xem chữ "giáo hoàng" nằm ở đâu.

Anh quay lại đọc cuốn sách tiếng Đức. Nhà vua, được Thomas More giúp sức, đã viết một cuốn sách chống Luther, nhờ việc đó mà được giáo hoàng ban danh hiệu Người Bảo vệ Đức tin. Chẳng phải anh yêu quý gì Cha Martin; anh với đức hồng y cùng cho rằng nếu không có Martin Luther trên đời thì vẫn hơn, hay tốt hơn là ông ta sinh ra làm người tế nhị hơn. Tuy nhiên, anh vẫn theo sát những gì được viết ra, theo sát tình hình những gì được tuồn qua các cảng ở Eo Biển, những vịnh biển hẹp vùng Đông Anglia, những nhánh sông thủy triều mà một con thuyền nhỏ chở chuyến hàng mờ ám có thể cập bãi rồi chống sào lui ra, dưới ánh trăng, ra biển. Anh luôn cho đức hồng y hay tin, để khi More cùng các giáo sĩ thân cận của ông ta ập đến, hét ra lửa những tin tức về bè dị giáo gần đây nhất thì đức hồng y có thể làm cử chỉ xoa dịu và nói, "Quý vị, ta đã được thông báo rồi." Wolsey sẽ đốt sách, chứ không thiêu người. Ngài đã làm thế, chỉ một lần hồi tháng Mười năm ngoái, ở thập giá nhà thờ thánh Paul: một cái lò thiêu ngôn ngữ tiếng Anh, ngốn vào lửa bao nhiêu truyện kể và mực in.

Cuốn Tân Ước anh cất trong rương là bản in lậu ở Antwerp, dễ kiếm được hơn bản chính thức in ở Đức. Anh biết William Tyndale; trước khi London trở nên quá nguy hiểm với anh ta, anh ta đã trọ sáu tháng trong thành phố với Humphrey Monmouth, một người buôn vải. Anh ta là một người chính trực, một người cứng cỏi, vậy mà Thomas More gọi anh ta là Thú Dữ; trông như thể

https://thuviensach.vn

anh ta cả đời không nở một nụ cười, thế nhưng, có gì để cười, khi mà ta bị dạt trôi xa nơi bản quán? Cuốn Tân Ước anh ta soạn in trên loại giấy rẻ mạt, khổ gập tám: trên trang nhan đề, nơi đáng lẽ để tên và địa chỉ người xuất bản, có dòng chữ "IN Ở UTOPIA". Anh hy vọng Thomas More đã xem một cuốn này rồi. Anh thấy muốn cho ông ta xem, chỉ để nhìn mặt More thế nào.

Anh gấp cuốn sách mới lại. Đến giờ bắt tay vào công việc trong ngày. Anh biết anh không có thời gian tự chuyển văn bản này sang tiếng La tinh, để kín đáo lưu hành; anh nghĩ nên bảo ai đó làm thay anh, vì tình cảm hoặc vì tiền. Thật ngạc nhiên, thời buổi này, có nhiều tình cảm đến thế giữa những người đọc tiếng Đức.

Đến bảy giờ, anh đã cạo râu, ăn sáng và ăn vận đẹp đẽ với đồ đũi mới tinh cùng len màu tối hảo hạng. Thỉnh thoảng, vào giờ này, anh lại nhớ cha của Liz; ông già tốt bụng đó luôn dậy sớm, sẵn sàng để xòe bàn tay dẹp lép vỗ lên đầu anh mà nói, "sống một ngày vui nhé, Thomas, giùm ta."

Anh đã thích ông cụ Wykys từ trước. Mới đầu Wykys gặp anh vì một vấn đề liên quan đến pháp luật. Hồi đó anh - khoảng hăm sáu, hay hăm bảy nhỉ? - từ nước ngoài về chưa bao lâu, thường có tật đầu câu nói thứ tiếng này cuối câu nói thứ tiếng khác. Wykys khôn ngoan nên đã tạo được một gia sản kha khá trong ngành buôn len. Ông là người gốc gác Putney, nhưng đó không phải là lý do ông thuê anh; mà vì anh được giới thiệu và lấy thù lao thấp. Trong buổi gặp làm việc đầu tiên, khi bày các tài liệu ra, Wykys hỏi, "Anh là con nhà Walter phải không? Đã có chuyện gì thế? Vì, thề có Chúa, không tay nào rắn mặt hơn anh hồi anh còn nhỏ."

Anh hắn đã giải thích, nếu anh biết có cách giải thích nào mà Wykys hiểu được. *Tôi đã bỏ nghề chinh chiến bởi vì, khi sống ở Florence, ngày ngày tôi vẫn xem những bức bích họa?* Anh nói, "Tôi đã tìm được một cách sống dễ chịu hơn."

Về sau này, Wykys trở nên mệt mỏi hơn, mặc cho việc làm ăn trượt dài. Ông ta vẫn gửi vải len khổ rộng sang thị trường miền Bắc nước Đức, trong khi - theo ý kiến của anh, len đã tồn tại quá lâu trong ngành dệt thời nay, và loại vải len khổ rộng khó dệt - ông già cần chuyển sang loại vải len kẻ sọc, vải nhẹ hơn, xuất qua Antwerp đến Ý. Nhưng anh lắng nghe - anh là người biết lắng nghe - những phàn nàn của ông già rồi nói, "Thời thế thay đổi rồi. Năm nay tôi sẽ dẫn ông đến hội chợ vải vóc."

https://thuviensach.vn

Wykys biết mình nên có mặt ở Antwerp và Bergen op Zoom, nhưng ông lại không thích vượt biển. “Đi với tôi ông ấy sẽ ổn thôi,” anh nói với bà chủ Wykys. “Tôi quen một gia đình tử tế sẽ cho chúng tôi ở nhờ.”

“Được rồi, Thomas Cromwell,” bà ta bảo. “Lưu ý điều này nhé. Không uống đồ lạ Hà Lan. Không đàn bà. Không nghe giảng đạo cấm dưới hầm. Tôi biết anh làm gì đấy.”

“Tôi không biết liệu tôi có tránh được các nhà hầm không.”

“Thỏa thuận thế này. Anh có thể đưa ông ấy đi nghe giảng nếu anh không đưa đến nhà thổ.”

Anh đồ rằng lòng nhân từ bắt nguồn từ một gia đình mà sách vở của John Wycliffe thường được giữ gìn và trích dẫn, nơi người ta làu thông kinh sách bằng tiếng Anh; những mẩu ghi chép được cất giữ, những câu thơ cấm giữ kín trong đầu. Những thứ này lưu truyền qua các thế hệ, cũng như màu mắt và dáng mũi di truyền, cũng như di truyền tính nhu mì hay khả năng yêu thương, như sức mạnh cơ bắp hay nhu cầu mạo hiểm. Thời này, nếu anh phải mạo hiểm thì mạo hiểm với thầy giảng đạo còn hơn với gái điếm; tránh xa ngài Sốt Xuất Huyết, mà ở Florence gọi là sốt gợn sóng, còn ở Naples, không nghi ngờ gì, gọi là bệnh mục xương Florence. Lương tri thì ép buộc kiêng khem - ở bất cứ nơi nào trên khắp châu Âu, gồm cả các đảo ở đây. Cuộc sống của chúng ta bị hạn chế theo cách ấy, còn cuộc sống của cha ông chúng ta thì không.

Ở trên thuyền, Thomas lại nghe những lời than vãn quen thuộc của đám hành khách: lũ con hoang, những tay hoa tiêu này, không thèm đánh dấu luồng lạch, những thứ độc quyền của người Anh. Các thương nhân của Hội buôn thích người của họ đưa thuyền đến tận Gravesend hơn: người Đức là một phường trộm cướp, nhưng bọn họ lại biết cách đưa thuyền đi ngược dòng. Lão Wykys ra ngoài biển thì say sóng. Anh bèn ở lại trên boong, giúp vài việc nhà thuyền; “anh chắc đã từng là một thằng bé nhà thuyền,” một thủy thủ nói. Khi đã đến Antwerp, anh và lão Wykys tìm đến dấu hiệu Chúa Thánh Thần. Tay gia nhân ra mở cửa hét toáng lên “Thomas về với chúng ta này,” cứ như anh chết rồi nay sống lại. Ba ông già chạy ra, ba người anh em trên chiếc thuyền buổi nào, xuýt xoa, “Thomas, đứa trẻ bụi đời tội nghiệp, anh bạn nhỏ bị đánh đập của bọn ta. Mừng anh đến, vào đây sưởi ấm đi nào!”

Chỉ ở đây anh mới còn là thằng bé bị đòn roi và trốn chạy.

https://thuviensach.vn

Những người vợ của họ, những đứa con gái của họ, những con chó của họ phủ kín anh bằng những cái hôn. Anh để lão Wykys ngồi lại bên bếp sưởi - thật là lạ cái tính phổ quát của ngôn ngữ giữa những người già, trao đổi với nhau về những mẹo thuốc thang chữa đau nhức, ái ngại cho những bất hạnh nho nhỏ và trò chuyện về các thói tật và đòi hỏi của mấy bà vợ. Người em út trong số họ sẽ phiên dịch, như mọi lần: nghiêm trang, ngay cả khi từ ngữ đi sâu vào chi tiết.

Anh cùng ba cậu con trai của ba ông già ra ngoài tìm chỗ uống. "*Wat will je?*" Ba tay trẻ châm chọc anh. "Cơ nghiệp của ông lão? Hay là vợ ông ấy sau khi ông ấy về trời?"

"Không," anh nói, và ngạc nhiên về chính mình. "Tôi nghĩ tôi muốn cô con gái ông ấy."

"Trẻ không?"

"Một góa phụ. Khá trẻ."

Khi về lại London anh đã biết mình có thể xoay chuyển việc làm ăn. Nhưng anh vẫn cần nghĩ đến công việc từng ngày. "Tôi xem kho hàng của ông rồi," anh nói với lão Wykys. "Tôi cũng đã xem sổ sách kế toán của ông. Bây giờ hãy cho tôi gặp nhân viên của ông."

Đó là vấn đề then chốt, tất nhiên rồi, là cái chìa khóa sẽ mở cánh cửa lợi nhuận. Con người luôn là yếu tố quyết định, và nếu ta có thể nhìn thẳng vào mặt họ, ta có thể khá chắc liệu họ có thật thà và đủ sức cho công việc hay không. Anh hất cẳng tay chánh thư ký - nói rằng, "anh đi, hoặc chúng ta cùng lên tòa" - rồi thay vào chỗ tay này một tay cấp dưới có tật nói lắp, một thằng bé ai cũng bảo là đần. Thằng bé đó đúng là nhút nhát; hằng đêm anh kiểm lại hết mọi việc trong ngày của nó, nhẹ nhàng và không nhiều lời chỉ ra từng lỗi sai, từng khiếm khuyết, vậy là trong vòng bốn tuần thằng bé vừa thành thạo vừa nhiệt tình, và đã bắt đầu theo anh như một chú cún. Bốn tuần đầu tư, và vài ngày ra cầu tàu, kiểm tra xem ai ăn hối lộ: đến cuối năm đó, lợi nhuận được đưa trở lại cho Wykys.

Wykys lật đật quay đi sau khi anh đưa lão xem kết toán. "Lizzie?" lão gọi lớn. "Lizzie? Xuống đây xem nào."

Cô xuống.

"Con muốn đi bước nữa. Anh ta được không?"

https://thuviensach.vn

Cô đứng lặng nhìn anh từ đầu đến chân. “Thưa cha. Cha đã không nhận anh ấy vì vẻ bề ngoài.” Nhướng mày về phía anh, cô nói, “Anh *muốn* lấy vợ phải không?”

“Ta nên lui đi cho các con bàn chuyện đó chứ?” lão Wykys bảo. Anh sửng sốt: dường như anh nghĩ cả hai sẽ ngồi lại viết ra luôn một tờ hôn ước.

Họ gần như đã làm vậy. Lizzie muốn có nhiều con; anh muốn một người vợ có những mối quan hệ thị thành, có chút của giắt lưng. Ít tuần sau họ cưới nhau. Gregory ra đời trong năm đó. Khóc to, khỏe mạnh, mới một giờ tuổi, bế từ trong nôi ra: anh hôn lên thóp đầu mềm của con và nói, “cha thô bạo với ta bao nhiêu thì nay ta sẽ nhẹ nhàng với con bấy nhiêu. Sinh con đẻ cái vì cái gì, nếu mỗi đời không tử tế hơn đời trước?”

Vậy là sáng nay - thức dậy sớm, ngẫm nghĩ về điều Liz nói đêm qua - anh tự hỏi vì sao vợ mình lại buồn phiền về những người đàn bà không có con trai? Có thể phụ nữ thường làm vậy: dành thời gian để hình dung mình trong cảnh một người phụ nữ khác.

Người ta có thể học hỏi nhiều điều từ đó, anh nghĩ.

Tám giờ. Lizzie trên gác xuống. Tóc cô vén dưới chiếc mũ vải mềm, tay áo xắn lên. “Ôi kìa Liz,” anh nói, đùa cô. “Em trông như vợ ông hàng bánh.”

“Anh để ý cái cung cách của anh đi,” cô bảo. “Bồi rượu.”

Rafe vào: “Quay lại chỗ đức hồng y trước phải không ạ?”

“Còn đi đâu nữa,” anh bảo.

Anh gom các tài liệu cho công việc trong ngày. Nựng vợ, hôn con chó. Bước ra. Buổi mai có mưa nhẹ nhưng đang hửng lên, và trước khi họ đến Cung York thì rõ là đức hồng y đã giữ y lời. Nắng tràn trên mặt sông, xanh nhạt như màu lát chanh.

https://thuviensach.vn

PHẦN HAI

https://thuviensach.vn

I
TAI ƯƠNG

1529

Bọn họ đang xáo tung nhà đức hồng y. Phòng này sang phòng khác, đám người của nhà vua đang lột sạch đồ của chủ nhân Cung York. Những kẻ này dồn thành bó các cuộn giấy và ghi chép trên giấy da cừu, sách lễ cùng các tập ghi nhớ và sổ kế toán riêng của đức hồng y; bọn họ lấy thậm chí cả mực và bút lông ngỗng. Họ bóc hết những tấm bảng trên tường vẽ huy hiệu của đức hồng y.

Bọn họ đến vào một ngày Chủ nhật, hai vị đại thần đầy vẻ thù hận: công tước xứ Norfolk một con diều hâu quắc mắt, công tước xứ Suffolk không kém phần cú vọ. Hai người này bảo với đức hồng y ông đã bị cách chức đại pháp quan, và đòi ông giao nộp đại ấn của Anh. Anh, Cromwell, khẽ chạm vào cánh tay của đức hồng y. Một cuộc hội ý gấp gáp. Rồi hồng y quay ra nhã nhặn nói với hai công tước: "xem ra các vị cần có trát do nhà vua ngự phê; có văn bản nào không nhỉ? Ô, hai vị thật bất cẩn làm sao." Phải dày dạn rắn mặt lắm mới giữ được vẻ điềm tĩnh như vậy; nhưng đức hồng y là người dày dạn.

"Ông muốn chúng tôi quay lại tận Windsor?" Charles Brandon tỏ ý ngờ vực. "Chỉ vì một mảnh giấy à? Tình thế rõ ràng rồi còn gì?"

Đúng kiểu Suffolk; nghĩ rằng văn bản pháp lý đó là loại xa xỉ. Cromwell lại thì thầm với đức hồng y, và hồng y nói, "Không, ta nghĩ tốt hơn là hãy nói với họ, Thomas à... không nên kéo vấn đề dây dưa quá thực chất của nó... Thưa hai vị, luật sư của ta đây nói rằng ta không thể trao ấn tín đó cho các vị, dù có thư yêu cầu hay không. Anh ta nói rằng đúng ra ta chỉ được giao nó cho chánh lục sự, cho nên tốt nhất là các vị đưa anh ta tới đây."

Cromwell nói, nhẹ nhàng, "Hãy mừng là chúng tôi đã nói cho các ngài biết, thưa các ngài. Nếu không thì phải là ba chuyến đi rồi, phải không?"

Norfolk cười toe toét. Ông ta thích chuyện nhảm nhí. "Xin đa tạ, ông thầy," ông ta nói.

https://thuviensach.vn

Khi hai nhà quý tộc kia đi rồi, Wolsey quay sang ôm chầm lấy anh, mặt rạng rỡ. Cho dù đây sẽ là thắng lợi cuối cùng của họ và họ biết vậy thì điều quan trọng vẫn là phải tỏ ra khôn khéo; hai mươi bốn giờ cũng đáng bõ công giành lấy, bởi nhà vua đang lúc dễ đổi ý. Thêm nữa, họ khoái trá. “Chánh lục sự,” Wolsey bảo. “Anh biết chuyện đó à, hay anh dựng ra đấy?”

Sáng thứ Hai, hai vị công tước quay lại. Họ được lệnh đuổi những người trong nhà đức hồng y ngay trong ngày, bởi nhà vua muốn đưa ngay đồ đạc và thợ xây riêng đến chuẩn bị cung điện sẵn sàng để trao cho tiểu thư Anne, cô nàng muốn có một tòa riêng ở London.

Anh đã sẵn sàng đứng ra cãi lại: “tôi có nghe nhầm không đấy? Cung điện này là thuộc địa phận của tổng giám mục York. Tiểu thư Anne thành tổng giám mục khi nào vậy?”

Nhưng biển người như nước vỡ bờ đã cuốn họ đi. Hai ông công tước cố ý không để cho họ gặp mặt, thế thì tranh cãi với ai đây. Một cảnh tượng kinh khủng, ai đó nói: “thầy Cromwell ngại chống cự. Nên giờ đây đức hồng y sẵn sàng ra đi, nhưng đi đâu?” Bên ngoài bộ áo đỏ quen thuộc, hồng y khoác một chiếc áo choàng đi đường của ai đó; bọn họ tịch thu tủ áo của ngài không sót gì, nên tiện thứ gì thì ngài phải chộp lấy thứ đấy. Mùa thu rồi, và mặc dù là người to béo ngài vẫn cảm thấy lạnh.

Đám người tràn vào đang lật tung các hòm xiểng trong nhà đổ hết mọi thứ ra. Giấy tờ tung tóe trên sàn, thư của giáo hoàng, thư của các học giả châu Âu: từ Utrecht, Paris, San Diego de Compostela; từ Erfurt, Strassburg, Rome. Bọn họ đóng gói những bộ kinh sách của đức hồng y đem về thư viện nhà vua. Sách vở nhiều đến nặng trĩu tay, và nếu phải hít cái mùi ở đó thì kinh khủng; giấy làm bằng da của những con bê chết lưu thai, chết yểu, được những người tô màu tô điểm lại bằng chất nhuộm màu đá da trời và lá cây.

Bọn họ lột các thảm trang trí xuống chừa lại những bức tường trơ trụi. Các vua chúa bằng len bị cuộn lại, Solomon và Sheba; và bởi họ bị cuộn lại với nhau nên đôi mắt này lấp đầy đôi mắt kia, hai lồng ngực nhỏ hít thở những thớ sợi ở đùi và bụng. Những bức vẽ cảnh săn bắn của đức hồng y bị hạ xuống, các cảnh trí thú vui trần thế: những nông dân khỏe khoắn đùa giỡn tung nước dưới ao, những con bò trong chuồng, chó săn kêu inh ỏi, những con chó giống Tây Ban Nha kéo căng dây buộc bằng lụa, chó săn lớn tai rủ mang vòng cổ đầy đinh nhọn: các thợ săn với đai lưng kỵ sĩ đeo dao, những tiểu thư ngồi trên

https://thuviensach.vn

lưng ngựa đội những chiếc mũ mềm ngộ nghĩnh, ao nước cây cói viền quanh, cảnh đồng cỏ với cừu ngoan ngoãn, và màu xanh xanh điểm các ngọn cây, chạy mải miết về một khoảng xa màu mận chín, đến quang cảnh có những vách đá vôi với một bầu trời mây trắng lững lờ trôi.

Đức hồng y đứng nhìn đám kền kền đang xâu xé gia tài của ngài. “Ta có gì mời các vị khách này không nhỉ?”

Ở hai gian lớn thông với hành lang bọn họ đã kê những chiếc bàn dài. Mỗi bàn dài tới sáu mét mà chúng còn đang nối thêm. Trong Phòng Mạ Vàng, bọn người này đã bày ra đĩa bằng vàng, trang sức và đá quý của đức hồng y, lần đọc các bảng liệt kê và xướng lên cân nặng của từng chiếc đĩa. Ở Phòng Hội đồng chúng dồn đống những đồ dùng bằng bạc và các đồ mạ vàng một phần của đức hồng y. Bởi mọi món đều đã được kê khai, cho đến tận cái chảo móp cuối cùng trong nhà bếp, nên chúng đặt các sọt lớn dưới bàn để ném vào đó bất cứ thứ gì có vẻ không vừa mắt nhà vua. Ngài William Gascoigne, tay quản khố của đức hồng y, cứ không ngừng tới lui giữa các gian phòng, lo lắng, luôn mồm, nhắc đám người nhà vua khi chúng bỏ sót xó xỉnh, hòm rương, tủ chìm nào đó.

Chạy lăng xăng sau anh ta là George Cavendish, phụ tá của đức hồng y, mặt mày đau đớn và lộ vẻ chán nản. Bọn họ lôi xiêm y, áo lễ của đức hồng y ra. Được thêu dày, đính ngọc trai lấm tấm, nạm đá quý, những chiếc áo lễ cứng đanh dường như có thể tự đứng được. Đám người càn quét này xô đổ từng bộ áo lễ như thể chúng đang đánh gục Thomas Becket*. Chúng liệt kê, rồi sau khi bắt đống áo ấy phải quỳ gối và bị bẻ gãy cột sống, chúng ném hết áo vào các sọt lớn mang theo. Cavendish e dè nói, “Vì Chúa, thưa quý vị, xin hãy lấy vải lanh mịn lót dày gấp đôi trong các sọt này. Các vị sẽ xé nát công trình đẹp đẽ mà các nữ tu mất cả đời để làm ra hay sao?” Anh ta quay sang Thomas, “Thầy Cromwell, thầy nghĩ liệu ta có tống tiễn được bọn người này trước khi trời tối không?”

“Chỉ với điều kiện ta giúp họ một tay. Nếu chẳng tránh được chuyện đó thì ta có thể đảm bảo sao cho bọn họ làm chuyện đó một cách đúng mực.”

Đó là một cảnh tượng ngang tai trái mắt: con người đã từng chi phối Anh quốc bị hạ bệ. Bọn người của nhà vua khuân ra những súc vải lanh Hà Lan hảo hạng, nhung, nhiễu, vải tơ và vải sô, vải màu đỏ tươi từng thước: thứ lụa ngài

https://thuviensach.vn

mặc bất chấp cái nóng mùa hạ London, đồ thêu kim tuyến đỏ thắm giữ cho máu nóng ấm thân thể ngài khi tuyết rơi xuống điện Westminster và mưa tuyết cuồn cuộn xoáy trên sông Thames. Mỗi khi bước ra ngoài đức hồng y đều mặc phẩm phục màu đỏ, chỉ có màu đỏ, dĩ nhiên có bộ dày bộ mỏng, nhiều kiểu may, nhiều sắc độ kiểu nhuộm khác nhau, nhưng tất cả đều là hạng đầu bảng, đều là những màu đỏ thuộc loại đắt tiền nhất. Có những hôm, xênh xang bước ra, ngài bảo, "Được rồi, thầy Cromwell, hãy thử định giá chung chung cho ta xem nào!"

Và anh nói, "Để con xem," rồi chậm rãi đi vòng quanh ngài; anh bảo, "Con được phép chứ ạ?" rồi ngón trỏ và ngón cái thành thạo nhón một bên tay áo ngài; rồi đứng lùi lại, anh nhìn và ước tính vòng bụng đức hồng y - mỗi năm ngài lại mập thêm - rồi đưa ra một con số. Đức hồng y sẽ vỗ tay, hài lòng. "Để cho lũ ghen ăn tức ở chiêm ngưỡng chúng ta! Đi, đi, đi nào." Đám rước hình thành quanh ngài, với những cây thánh giá bằng bạc, với những cây rìu chiến mạ vàng của đội thị vệ của ngài: đức hồng y khi đi ra ngoài bao giờ cũng có tiền hô hậu ủng.

Cứ như vậy hết lần này lần khác, theo yêu cầu của ngài và để làm cho ngài vui, anh sẽ tính ra một giá trị nào đó trên mình ngài. Giờ đây thì nhà vua cử một đội quân thư lại đến để làm chính cái việc đó. Anh những muốn giằng lấy cây bút từ tay chúng viết thẳng vào bản kiểm kê của chúng: *Thomas Wolsey là con người vô giá*.

"Nào, Thomas," đức hồng y vỗ nhẹ vào anh. "Mọi thứ ta có đều là nhờ nhà vua. Nhà vua đã cho ta nơi này, bây giờ nếu ngài muốn lấy Cung York với đầy đủ đồ trần thiết, ta chắc rằng chúng ta sẽ có những căn nhà khác, chúng ta sẽ có những chỗ khác trú thân. Đây không phải là Putney, anh hiểu chưa." Đức hồng y nắm lấy vai anh. "Bởi thế ta cấm anh đánh bất cứ một kẻ nào." Anh giả vờ ép hai cánh tay bên sườn, nhịn cười. Mấy ngón tay hồng y run run.

Quản khố Gascoigne bước vào nói, "Con nghe bảo rằng đức cha sẽ phải đi ngay đến Tháp London."

"Anh nghe thấy thế à?" Anh bảo. "Anh nghe thấy chuyện đó ở đâu?"

"Thưa anh William Gascoigne," đức hồng y lên tiếng, gọi đầy đủ tên họ anh ta một cách chậm rãi, "anh nghĩ ta đã làm gì để khiến nhà vua phải tống ta vào Tháp?"

https://thuviensach.vn

“Như thể,” anh nói với Gascoigne, “anh đi rêu rao mọi thứ anh nghe thấy người ta nói. Đấy là tất cả những gì anh giúp được phải không - bước vào đây cùng những lời đồn đại độc địa? Không ai vào Tháp cả. Chúng ta sẽ” - và tay gia nhân kia đứng đờ như cấm khẩu, nín thở đợi, khi anh ứng biến - “đi tới Esher. Và công việc của anh,” anh không thể nhịn mà xô nhẹ vào ngực anh ta một phát, “công việc của anh là hãy để mắt đến đám người lạ mặt này và xem xem những thứ bị lấy khỏi đây có đến đúng nơi người ta muốn chúng đến không, xem có món nào thất thoát dọc đường không, bởi vì nếu để xảy ra chuyện đó thì anh sẽ phải đấm cổng Tháp lạy lục xin được cho vào trong, để chạy trốn ta.”

Đủ thứ tiếng ồn nhộn nhạo: chủ yếu là từ phía cuối phòng, những tiếng hò reo bị kìm nén. Hầu như khó thoát khỏi cảm giác đây là một vở diễn, và đức hồng y phải sắm vai trong đó: đức hồng y cùng đoàn tùy tùng. Và đó là một vở bi kịch.

Cavendish túm lấy anh, lo lắng, toát mồ hôi. “Nhưng thầy Cromwell này, ngôi nhà ở Esher là một ngôi nhà trống hoác, mình sẽ không có lấy một cái ấm đun nước, không một con dao hay một cái xiên nướng thịt, đức cha chúng ta sẽ ngủ ở đâu, tôi sợ ta không có nổi một cái giường khô thoáng, ta cũng không có cả chăn lanh và củi nhóm lò... rồi ta đi tới đó bằng cách nào?”

“Ngài William,” đức hồng y quay sang Gascoigne, “đừng mếch lòng vì thầy Cromwell, trong lúc như thế này thầy ấy là người dễ nổi khùng với bất cứ sai sót nào; mà hãy ghi vào lòng những việc được dặn. Bởi vì mọi thứ ta có được là nhờ nhà vua thì mọi thứ phải được giao lại cho đúng chỗ.” Ngài quay đi, đôi môi co giật. Trừ cái lúc cười nhạo hai công tước ngày hôm qua, suốt cả tháng rồi ngài không hề nở nụ cười. “Tom,” ngài bảo, “bao nhiêu năm ta đã dạy anh đừng có ăn nói như thế.”

Cavendish báo với anh, “Bọn chúng chưa giữ chiếc thuyền lớn của đức cha chúng ta. Cũng không bắt ngựa.”

“Không à?” Anh để một tay lên vai Cavendish. “Chúng ta sẽ ngược dòng, đi tới tận chỗ nào mà cái thuyền này tới được. Đàn ngựa sẽ đón chúng ta ở - thực sự là ở Putney - rồi thì... chúng ta sẽ đi mượn các thứ cần thiết. Làm nhanh thôi nào, George Cavendish, trổ tài khôn khéo đi, những năm qua chúng ta đã từng giải quyết nhiều chuyện khó khăn hơn việc đưa mọi người đến Esher nhiều.”

https://thuviensach.vn

Thật thế không nhỉ? Anh chưa bao giờ lưu tâm nhiều đến Cavendish, một người thuộc loại nhạy cảm hay nói những chuyện bếp núc. Nhưng anh thử tìm cách thổi vào anh ta một niềm quả cảm cứng rắn, và cách tốt nhất là gợi lên cảm giác họ từng là chiến hữu từ một trận đánh nào đó xa xưa.

"Vâng, vâng," Cavendish mau mắn, "chúng ta sẽ gọi thuyền tới luôn."

"Tốt đấy," anh nói, và đức hồng y bảo, "Putney à?" và ngài gượng cười. Ngài nói, "này, Thomas, anh đã bảo Gascoigne, được đấy; có gì đó ở con người này mà chưa bao giờ ta ưa," anh thưa "vậy mà sao ngài vẫn dùng anh ta?" Thì đức hồng y bảo "à, ừ, phải," rồi ngài lại nhắc, "Putney, hả?"

Anh nói, "Bất kể gặp phải điều gì cuối hành trình này, chúng ta cũng sẽ không quên rằng, cách đây chín năm, để hai nhà vua gặp nhau, đức ngài đã xây nên thành phố hoàng kim trên những cánh đồng ẩm xứ Picardy. Và rồi từ đó trở đi, sự sáng suốt của đức cha và lòng yêu kính của nhà vua với cha chỉ có tăng lên."

Anh nói để mọi người cùng nghe; anh nghĩ trên ý niệm thì lần đó là hướng tới sự hòa hoãn, còn lần này đây, chưa ai hiểu do chuyện gì, sẽ là ngày đầu của một chiến dịch chưa biết dài hay ngắn; tốt hơn là chúng ta nên ẩn mình và hy vọng sẽ giữ được các nguồn cung cấp. "Tôi thấy ta sẽ xoay xở tìm được ít cây cời lửa và nồi nấu canh, và những gì nữa mà George Cavendish cho rằng không thể thiếu. Vì tôi còn nhớ đức cha đã chuẩn bị cho các đội quân của nhà vua, sau đó đã chiến đấu ở Pháp."

"Đúng," đức hồng y nói, "và tất cả chúng ta đây đều biết anh nghĩ gì về các chiến dịch của chúng ta, Thomas ạ."

Cavendish nói, "Thế nào?" và đức hồng y bảo, "George này, anh không nhớ Cromwell của ta đã nói gì ở hạ viện năm năm về trước khi chúng ta muốn có một khoản trợ cấp cho cuộc chiến tranh mới sao?"

"Nhưng thầy ấy đã nói ý kiến bất đồng với đức cha!"

Gascoigne - nãy giờ vẫn lì lợm bám theo cuộc đối thoại - lên tiếng, "Lúc đó anh đã không tự tiến thân được, ông thầy ạ, khi nói lời bất đồng với nhà vua và đức hồng y, bởi tôi nhớ những lời đó của anh, mà tôi cam đoan với anh những người khác cũng sẽ nhớ, và anh đã không giành được chút ân huệ nào ở đó, Cromwell."

Anh nhún vai. "Lúc đó tôi không cầu xin ân huệ. Chúng tôi đây không phải ai cũng giống anh, Gascoigne. Tôi muốn hạ viện rút lấy vài bài học từ việc mới

https://thuviensach.vn

xảy ra. Để khiến họ nhớ lại."

"Thầy đã nói chúng ta sẽ thua."

"Tôi nói rằng chúng ta sẽ bị khánh kiệt. Nhưng để tôi nói cho mà nghe, tất cả các cuộc chiến tranh của chúng ta lẽ ra đã nhận kết cục tồi tệ hơn nhiều nếu không có đức hồng y của chúng ta trợ giúp."

"Vào năm 1523..." Gascoigne nói.

"Này bây giờ ta phải đánh lại cuộc chiến đó hay sao?" Đức hồng y bảo.

"Công tước xứ Suffolk lúc ấy chỉ còn cách Paris có năm mươi dặm."

"Được," anh nói, "vậy anh có biết năm mươi dặm đó là thế nào không, đối với một tên lính bộ binh gần chết đói trong mùa đông, ngủ trên nền đất ướt nhoẹt và tỉnh dậy thì lạnh cóng? Anh có biết năm mươi dặm đó là thế nào với một đoàn vận lương không, bùn ngập đến tận trục bánh xe? Còn về những vinh quang năm 1513 - Chúa che chở cho chúng ta."

"Tournai! Thérouanne!"* Gascoigne kêu to. "Ông thầy có mù mới không thấy cái gì đã xảy ra chứ? Hai thành của Pháp ta đã chiếm được! Nhà vua thật oai hùng giữa sa trường!"

Nếu lúc này tôi với anh đang ở ngoài sa trường, anh nghĩ, thì tôi sẽ nhổ toẹt vào anh. "Nếu anh thích nhà vua đến thế, đi mà làm việc cho ngài ấy. Hay là anh đã làm rồi?"

Đức hồng y khẽ hắng giọng. "Tất cả chúng ta đều làm cho nhà vua," Cavendish nói, và đức hồng y bảo, "Thomas, chúng ta là công trình của ngài."

Khi họ đi ra chiếc thuyền lớn của hồng y thì lá cờ riêng của ngài đang tung bay trên đó: bông hồng nhà Tudor, những con quạ đen chân đỏ nhà Cormwell. Cavendish mắt mở to hết cỡ nói, "Xem cái đám thuyền nhỏ cứ lượn lờ xuôi ngược kìa." Trong thoáng chốc, đức hồng y nghĩ dân London đã đổ cả ra để chúc lành cho ngài. Nhưng khi ngài xuống thuyền thì tiếng huýt sáo la ó vang lên từ đám thuyền kia; những kẻ hiếu kỳ tụ tập đông nghịt trên bờ, và dẫu người của đức hồng y cố đẩy họ lui ra thì ý đồ của họ cũng đã rõ ràng. Khi các tay chèo bắt đầu khoát nước ngược dòng, không phải xuôi dòng về phía Tháp thì xung quanh vang lên những tiếng oán thán và gào thét đe dọa.

Đó là lúc đức hồng y suy sụp, ngồi vật xuống ghế, bắt đầu nói, nói, nói và nói suốt chặng đường đến Putney. "Dân này ghét ta đến thế sao? Ta đã làm gì ngoài việc thúc đẩy chuyện làm ăn của chúng, tỏ lòng tốt với chúng? Ta đã

https://thuviensach.vn

gieo thù hận à? Không. Chẳng bức hại ai. Năm nào thóc gạo kém cũng tìm phương kế xoay xả. Khi bọn thợ thuyền nổi loạn, ta đích thân quỳ trước nhà vua khóc lóc xin tha cho những kẻ vi phạm, trong khi bọn đó đứng phơi đầu với thòng lọng sẵn sàng trước mặt treo cổ chúng lên."

"Dân chúng," Cavendish nói, "luôn luôn thèm khát một sự đổi thay nào đó. Họ không bao giờ biết một vĩ nhân dựng nên cơ nghiệp như thế nào nhưng họ phải hạ bệ người đó - để có được một cái gì mới mẻ."

"Mười lăm năm làm đại pháp quan. Hai mươi năm phụng sự ngài. Trước đó là phụng sự vua cha của ngài ấy nữa. Không bao giờ cho phép bản thân nhàn hạ... dậy sớm, thức khuya..."

"Đó, ngài thấy đó," Cavendish nói, "phục vụ một ông hoàng là thế đó! Ta nên dè chừng cái tính khí thất thường của họ."

"Các ông hoàng không buộc phải trước sao sau vậy," Cromwell nói. Anh nghĩ, ta có thể quên mình mà với tay xô ngươi lộn cổ xuống nước.

Đức hồng y chẳng hề quên bản thân mình, không một chút nào; ngài đang nhớ lại, tận hai mươi năm trước đây khi vị vua trẻ tuổi lên ngôi. "Có người bảo, hãy để nhà vua bắt đầu trị vì. Nhưng ta bảo, 'không, ngài hãy còn trẻ tuổi. Hãy cứ để ngài săn bắn, đấu thương, luyện lũ chim ưng và đại bàng của ngài...'"

"Chơi đàn chơi địch," Cavendish tiếp. "Lúc nào cũng gảy gảy bấm bấm đàn này đàn kia. Và hát."

"Anh làm như ngài ấy là Nero."

"Nero á?" Cavendish nhảy dựng. "Tôi không hề nói thế."

"Vị hoàng tử phong nhã nhất, tài trí nhất thế giới Cơ Đốc," đức hồng y nói. "Ta không muốn nghe bất cứ một lời nào chống lại ngài từ bất cứ ai."

"Ngài cũng sẽ không nói," anh bảo.

"Nhưng hãy xem ta đã có thể làm gì cho ngài ấy! Vượt qua Eo Biển dễ dàng như một người bước qua vũng nước tiểu trên đường phố." Đức hồng y lắc đầu. "Thức hay ngủ, trên lưng ngựa hay khi lần chuỗi hạt... hai mươi năm trời..."

"Chuyện đó có liên quan gì tới dân chúng Anh quốc không?" Cavendish sốt sắng hỏi. Anh ta vẫn còn nghĩ đến những tiếng la ó sau lưng khi bọn họ xuống thuyền; và thậm chí cả đến lúc này, vẫn còn những đám dân chạy theo hai bên bờ sông, ra dấu tục tĩu và huýt sáo inh ỏi. "Thầy Cromwell nói bọn tôi nghe

https://thuviensach.vn

xem, thầy đã từng ra nước ngoài. Có phải riêng bọn chúng là một dân tộc bạc bẽo? Tôi thấy như chúng thích sự thay đổi chỉ để mà thay đổi."

"Tôi không nghĩ chỉ dân Anh mới thế. Tôi nghĩ dân chúng là như vậy. Thiên hạ luôn mong có cái gì đó tốt đẹp hơn."

"Nhưng thay đổi thì họ được gì?" Cavendish không chịu thôi. "Một con chó đã no nê thịt thay bằng một con chó đói gặm trụi lủi khúc xương. Ra đi là một người đã tràn trề vinh hiển và kẻ đến thì đói khát, gầy còm."

Anh nhắm mắt lại. Dòng sông trôi dưới chân họ, phác một ẩn dụ ảm đạm về vận may. Vầng Hào quang Tàn lụi đang ngự ở giữa họ. Bên tay phải ngài là Cavendish nghiêng mình như một Kẻ Can gián Đạo hạnh lắp bắp những lời khuyên giải vô vị, muộn màng mà con người quyền thế đáng thương kia nghiêng tai vẻ chăm chú; còn anh, như một Kẻ Xúi giục, ngồi ở bên trái ngài, bàn tay đeo đầy nhẫn ngọc hồng lựu và sắc khí thạch của ngài siết lấy bàn tay mình một cách đau đớn. George chắc chắn đã bị ném xuống sông, có điều những gì anh ta đang nói, dù rất tầm phào, lại đem đến một cảm giác tuyệt vọng trống trải. Là vì sao? Vì Stephen Gardiner, anh nghĩ. Thật không phải khi ví đức hồng y với một con chó no nê nhưng Stephen thì chắc chắn là kẻ đói khát gầy còm, và đã được nhà vua đưa lên địa vị thư ký riêng. Đó không phải là một sự thuyên chuyển bất thường đối với đội ngũ phục vụ của đức hồng y, những người đã được nuôi dạy chu đáo dưới tay Wolsey về kỹ năng và nếp chuyên cần; dẫu vậy, vị trí đó khiến Stephen thành ra - nếu anh ta thực thi bổn phận một cách phù hợp - là người thân cận với nhà vua hơn bất kỳ ai, có lẽ chỉ trừ mấy quý ông hầu hạ hoàng thượng lúc ngài đi đại tiện, đứng đợi dâng khăn cho ngài chùi. *Ta sẽ không phải nghĩ ngợi nhiều như vậy*, anh tự nhủ, *nếu Stephen nhận được công việc ấy.*

Đức hồng y nhắm mắt lại. Nước mắt ứa ra dưới mi ngài. "Đúng thật là," Cavendish nói, "vận may thì vô thường, bấp bênh và dễ đổi..."

Anh làm một động tác ra hiệu ngắt lời, thật nhanh, trong lúc đức hồng y nhắm mắt. Cavendish hiểu ý vội đưa tay ôm lấy cổ. Hai người nhìn nhau, lúng túng ngại ngần. Một người đã nói quá nhiều; một người thì cảm nhận quá nhiều. Quả là không dễ tìm được điểm cân bằng trong hoàn cảnh này. Anh quét mắt nhìn hai bên bờ sông Thames. Đức hồng y vẫn rên rỉ và nắm chặt bàn tay anh.

https://thuviensach.vn

Khi họ lên ngược dòng thì vùng ven sông đã thôi náo động. Chẳng phải vì dân Anh quốc vùng Putney ít tính đồng bóng hơn. Mà chỉ vì họ chưa biết chuyện.

Tốp ngựa đã chờ sẵn trên bờ. Đức hồng y, vì là cha nhà thờ, đã quen cưỡi một con la to khỏe; dầu vậy, vì đã đi săn với nhà vua suốt hai mươi năm, tư thái vững vàng trên yên của ngài vẫn khiến các nhà quý tộc ghen tị. Con thú đứng đó, đôi tai dài giật giật, yên cương đỏ sẫm như thường lệ, đứng cạnh là thầy Sexton anh hề của ngài.

“Nhân danh Chúa hắn ta ở đây làm gì vậy?” Cromwell hỏi Cavendish.

Sexton bước tới trước kề tai đức hồng y nói điều gì đó; hồng y cười. “Hay đấy, Patch. Nào, hãy đỡ ta lên, có một ông bạn tốt đây.”

Nhưng Patch - là thầy Sexton - không làm nổi việc này. Đức hồng y có vẻ đã yếu hẳn; dường như ngài cảm thấy gánh nặng da thịt đè trên xương cốt ngài. Anh, Cromwell, tụt khỏi lưng ngựa, gật đầu gọi ba trong số các gia nhân lực lưỡng. “Thầy Patch, giữ lấy đầu con Christopher.” Thấy Patch giả bộ không hiểu Christopher là tên con la, mà thò tay ghì cổ người đứng bên vật xuống, anh bảo “này hãy vì Chúa mà tránh ra, Sexton, không thì ta cho mi vào bao tải dìm chết toi bây giờ.”

Người vừa bị ghì cổ đến suýt rụng đầu đứng lên, xoa xoa cái cổ, nói cám ơn thầy Cromwell rồi tập tễnh bước tới nắm lấy dây cương con la. Anh, Cromwell, cùng hai người nữa kiệu đức hồng y lên yên. Ngài có vẻ ngượng ngùng. “Cám ơn anh, Tom.” Ngài cười méo mó. “Ta đã bảo mi rồi, Patch.”

Bọn họ ai nấy đã sẵn sàng xuất phát. Cavendish ngước nhìn lên. “Cầu các thánh che chở chúng con!” Một tay kỵ mã đang phi xuống từ ngọn đồi trước mặt. “Có lệnh bắt!”

“Đi một người sao?”

“Một thị vệ,” Cavendish nói, và anh bảo, "Putney là đất dữ nhưng không đến nỗi phải cử người đi thám sát. Rồi có người chợt kêu to, “Là Henry Norris đấy.” Henry từ trên yên quăng mình xuống. Bất kể anh ta đến vì việc gì thì đó cũng là việc làm cho anh ta phải chạy đứt hơi. Henry Norris là một trong những bạn bè thân tín nhất của nhà vua; nói cho đích xác anh ta chính là Người Bưng Bô của nhà vua, tận tay đưa giẻ chùi.

https://thuviensach.vn

Wolsey thấy ngay rằng nhà vua sẽ không sai Norris đến bắt ngài về chịu quản thúc. “Ngài Henry này, nghỉ cho đỡ mệt đã. Chuyện gì mà khẩn cấp thế?”

Norris nói, “xin xá lỗi, thưa ngài, thưa đức hồng y,” vừa nói vừa cúi mình quét chiếc mũ lưỡi trai có chùm lông tô điểm sát đất, rồi đưa cánh tay lên quẹt mặt, mỉm cười duyên dáng hết sức mình. Anh ta nhã nhặn nói với đức hồng y: “nhà vua lệnh cho tôi lên ngựa chạy theo sao cho bắt kịp đức cha, để nói với đức cha lời an ủi của ngài và trao cho đức cha chiếc nhẫn này, chiếc nhẫn đức cha biết rõ” - anh ta chìa ra một chiếc nhẫn trong lòng bàn tay đeo găng.

Đức hồng y lật đật tụt xuống lưng la và ngã kềnh ra đất. Ngài đón lấy chiếc nhẫn và áp chặt lên môi. Ngài cầu nguyện. Cầu nguyện, và cảm ơn Norris, và ban phước lành cho vị quân chủ của ngài. “Ta chẳng có gì để gửi tới ngài. Chẳng có gì đáng giá để gửi tới nhà vua.” Ngài ngẩng nhìn xung quanh, như thể mắt ngài sẽ soi ra được món quà nào; một cái cây chăng? Norris cố đỡ ngài đứng lên, cuối cùng lại quỳ xuống bên ngài - quỳ, con người tinh tươm đẹp đẽ này, mà quỳ trong bùn đất Putney. Dường như thông điệp anh ta vừa trao cho đức hồng y nói lên rằng nhà vua chỉ tỏ ra không hài lòng, chứ không thực sự bất bình; rằng ngài biết đức hồng y có những kẻ thù; rằng chính ngài ấy, Henricus Rex, không nằm trong số họ; chuyện thị uy này chỉ để làm bọn địch thủ đó hài lòng; rằng nhà vua có thể sẽ bù đắp lại cho đức hồng y gấp đôi những gì đã lấy đi.

Đức hồng y bật khóc. Trời bắt đầu mưa, và gió tạt nước ròng ròng trên mặt họ. Đức hồng y thấp giọng nói nhanh điều gì đó với Norris, rồi ngài cởi một dây chuyền trên cổ ra, cố choàng sang cổ Norris, làm vướng vào dây áo cưỡi ngựa của ngài nên nhiều người ùa tới giúp mà không được, rồi Norris đứng lên, một bàn tay mang găng phủi bụi còn tay kia nắm chặt sợi dây chuyền. “Đeo vào đi,” đức hồng y nài nỉ, “và mỗi khi nhìn vào sợi dây đó hãy nghĩ đến ta và nói với nhà vua về ta.”

Cavendish lồng lên, cưỡi ngựa tới sát bên cạnh. “Sợi dây thánh tích của đức cha đấy!” George trông thật thất vọng và kinh ngạc. “Của như thế mà cho đi! Đấy là một mẩu thánh giá thật!”

“Bọn ta sẽ kiếm cho ngài một cái khác. Tôi biết một người ở Pisa nhận làm với giá năm florin một chục cái, và nếu đặt tiền trước thì được đúng một tá luôn. Rồi xin một giấy chứng nhận có điểm chỉ của thánh Peter, để biết đó là đồ thật.”

https://thuviensach.vn

“Không biết ngượng!” Cavendish nói, giật cương cho ngựa lảng ra xa.

Lúc này Norris cũng đang quay đi, thông điệp anh ta đã trao rồi, và bọn họ cùng nhau giúp đức hồng y trèo lại lên lưng con la. Lần này thì bốn người to khỏe bước tới, như thể đã thành lệ. Tấn kịch đã hóa thành một kiểu màn hài tầm thường nào đó; đấy, anh nghĩ, là lý do vì sao có tay Patch ở đây. Anh cưỡi ngựa tới và ngồi trên yên nhìn xuống, bảo, “Norris, anh có giấy tờ gì về việc này không?”

Norris cười, nói, “Khó quá, thầy Cromwell; đó là mật thư gửi cho đức hồng y chúng ta. Chủ nhân của tôi chỉ gửi lời riêng cho ngài.”

“Thế thì chuyện bù đắp mà anh nói sẽ thế nào?”

Norris cười to - anh ta luôn cười như vậy để tước vũ khí đối thủ - và rồi thì thầm, “Tôi nghĩ đó là một lối nói bóng bẩy.”

“Tôi cũng nghĩ thế.” Gấp đôi trị giá tài sản của đức hồng y ư? Không phải lấy ở thu nhập của vua Henry. “Hãy trả lại những thứ đã lấy cho chúng tôi. Chúng tôi không yêu cầu gấp đôi.”

Norris đưa tay lên sờ sợi chuỗi, bây giờ đã đeo trên cổ anh ta. “Nhưng tất cả mọi thứ đều do đức vua mà có. Anh không thể bảo đấy là ăn cướp.”

“Tôi không gọi đó là cướp.”

Norris gật đầu trầm ngâm. “Anh cũng không nói vậy nữa.”

“Lẽ ra họ không được lấy lễ phục. Những món dành cho lễ nghi là thuộc về chủ nhân tôi, vì ngài là người của giáo hội. Rồi người ta sẽ lấy gì nữa? Các nguồn hoa lợi của chủ nhân à?”

“Esher đó - các anh đang đi về đấy, phải không? - dĩ nhiên sẽ là nơi đức hồng y chúng ta giữ với tư cách giám mục của Winchester.”

“Rồi sao?”

“Trong lúc này thì ngài vẫn ở địa vị và danh hiệu đó, nhưng... nói thế nào nhỉ... sự việc sẽ do nhà vua cân nhắc phán xét phải không nào? Anh biết rằng đức hồng y chúng ta bị buộc tội theo các luật về quyền tài phán giáo hoàng*, vì xác nhận quyền tài phán ngoại bang trên lãnh thổ vương quốc.”

“Đừng dạy tôi về luật pháp.”

Norris cúi đầu.

Anh nghĩ, từ mùa xuân năm ngoái, khi tình hình bắt đầu tồi tệ đi, lẽ ra ta đã phải thuyết phục chủ nhân để cho ta quản lý các nguồn lợi của ngài, và gửi một

https://thuviensach.vn

số tiền ra nước ngoài ở chỗ mà bọn chúng không thể với tới được; nhưng rồi ngài không hề chịu nhìn nhận bất cứ biểu hiện xấu nào của tình thế. Sao mà ta lại để ngài yên trí với mọi chuyện thế chứ?

Norris đã đặt tay lên dây cương. “Tôi vẫn luôn là người tôn kính chủ nhân của anh,” anh ta nói, “và tôi hy vọng trong cảnh hoạn nạn thì ngài sẽ nhớ tới điều đó.”

“Tôi tưởng ngài không phải đang trong hoạn nạn? Theo những gì anh nói?”

Sẽ đơn giản biết bao nếu anh được phép sấn tới mà lay Norris cho văng ra vài câu trả lời thẳng thắn. Nhưng sự thể lại không đơn giản; đây là điều mà cái thế giới này cùng với đức hồng y đã toa rập với nhau dạy cho anh biết. Lạy Chúa, anh nghĩ, ngần này tuổi đầu anh phải biết chứ. Người ta không tiến thân nhờ độc đáo. Người ta không tiến thân bằng đầu óc sáng suốt. Người ta không tiến thân nhờ mạnh mẽ. Người ta tiến thân bằng một sự xảo trá tinh vi; anh nghĩ Norris theo cách nào đó là người như vậy, và anh cảm thấy một nỗi ác cảm vô lý đang bén rễ, mà anh cứ cố gạt đi, bởi anh thích những mối ác cảm của mình phải có lý do xác đáng, nhưng xét cho cùng, những chuyện xảy ra lúc này thật quá quắt, đức hồng y trong bùn đất, cuộc giằng co bẽ bàng để đỡ ngài lên lại lưng la, việc ngài cứ nói và nói suốt chuyến đi ngược sông, và tệ hơn, những lời ngài tuôn ra khi quỳ gối, như thể Wolsey đang lần tìm manh mối, theo một đống chỉ đỏ sẫm sẽ dẫn người ta lần về một mê cung đỏ sẫm với một con quái vật hấp hối ở trong lòng mê cung.

“Thầy Cromwell à?” Norris nói.

Anh không thể nói ra những gì đang nghĩ; vậy nên anh cúi nhìn Norris, vẻ mặt mềm mỏng đi, và bảo, “Cám ơn về sự an ủi này.”

“Được rồi, hãy đưa đức hồng y chúng ta đi tránh mưa. Tôi sẽ kể lại với nhà vua việc gặp ngài ấy ở đây.”

“Hãy kể cả chuyện anh cùng quỳ với ngài trong bùn. Có thể nhà vua sẽ thấy buồn cười.”

“Được.” Norris tỏ ra không vui. “Anh không bao giờ biết được cái gì sẽ gây cười đâu.”

Đúng lúc đó thì Patch kêu thất thanh. Dường như khi nhìn quanh tìm một món quà thì đức hồng y đã quyết định tặng tên hề này cho nhà vua. Như ngài thường nói thì Patch đáng giá ngàn vàng. Hắn ta sẽ phải đi theo Norris không lúc nào bằng lúc này; lại cần bốn người nữa trong số gia nhân của hồng y để

https://thuviensach.vn

bắt y quy thuận mục đích này. Patch chống cự. Hắn ta cắn. Hắn ta đấm đá đạp chọi tứ tung. Tận đến lúc họ quẳng được hắn ta lên lưng con la đã được lấy hết đồ xuống; tận đến lúc hắn ta bật khóc, nấc lên, lồng ngực phập phồng, hai chân chới với, áo khoác rách và túm lông trên mũ rụng trơ.

"Patch này," đức hồng y nói, "bạn yêu của ta. Mi sẽ thường gặp ta đấy, một khi nhà vua và ta hiểu nhau trở lại. Patch yêu quý ơi, ta sẽ viết thư cho mi, một lá thư cho riêng mi. Ngay tối nay ta sẽ viết," ngài hứa, "và sẽ đóng dấu bằng đại ấn của ta. Nhà vua sẽ cưng quý mi; Người là kẻ tốt bụng nhất trong thế giới Cơ Đốc."

Patch khóc than i ỉ, tựa như một kẻ bị bọn Thổ xử tử trên cọc nhọn xuyên người.

"Đó," anh nói với Cavendish, "Patch không chỉ là một gã hề. Lẽ ra hắn không nên làm mọi người chú ý đến mình mới phải."

Đến Esher: đức hồng y xuống khỏi lưng la dưới cái bóng đồ sộ của tháp lâu đài của vị giám mục Waynflete khi xưa với những ngọn tháp bát giác bên trên, cổng xây vào một tường thành phòng thủ trên đỉnh có đường tuần tra; thoạt nhìn thì thấy đường bệ chắc chắn nhưng toàn bộ đều xây bằng gạch, trang trí và hoa văn xinh xắn. "Ta không thể gia cố tháp này được," Cromwell bảo. Cavendish lặng thinh. "George, anh phải nói, 'Nhưng sẽ không bao giờ cần phải làm vậy'."

Đức hồng y đã không dùng chỗ này từ ngày ngài cho xây Cung Hampton. Bọn họ đã nhắn tin đi trước, nhưng chắc ở đây chưa làm được việc gì hay sao? "Hãy lo cho đức cha được thoải mái," anh bảo, rồi thì xuống ngay nhà bếp. Ở Cung Hampton nhà bếp có nguồn nước tự chảy; ở đây thì chỉ có nước mũi của bọn bếp là tự chảy mà thôi. Cavendish nói đúng. Thực ra tình hình tồi tệ hơn là anh nghĩ. Các tủ chạn chỉ lèo tèo vài thứ và kho dự trữ có dấu hiệu bị bỏ bê, ăn bớt ăn xén. Bột mì thì lắm mọt. Phân chuột ở chỗ nhồi bột làm bánh. Gần đến lễ thánh Martin, mà đám người ở đây thậm chí còn chưa nghĩ tới việc ướp muối thịt bò. Đến cái *batterie de cuisine** thì thật là một sự lăng mạ, cái nồi hầm thì mốc meo. Một đám mấy thằng bé đang ngồi quanh chỗ bếp sưởi, thấy bảo được cho tiền chúng mới chịu lao vào lau chùi dọn dẹp cọ rửa; bọn trẻ luôn sẵn sàng hào hứng với sự đổi mới, và dường như là đối với chúng thì cái ý lau dọn sạch sẽ quả là mới lạ.

https://thuviensach.vn

Anh bảo, “đức cha của chúng ta cần được ăn uống *ngay bây giờ*; và ngài cần ăn uống trong... bao lâu nữa chúng ta chưa biết. Nhà bếp này phải được sắp xếp lại vào nề nếp vì mùa đông tới nơi rồi.” Anh tìm được người biết viết và đọc cho ghi lại các mệnh lệnh. Anh nhìn chằm chặp tay thư ký nhà bếp. Bàn tay trái anh bấm ra các mục phải làm: “ngươi làm cái này, cái này, thứ ba là cái này.” Tay phải anh đập trứng vào chậu, mỗi quả một phát đập rất thành thục, lòng trắng trứng dính dấp nhỏ giọt ở kẽ tay. “Trứng này để bao lâu rồi? Kiếm người giao trứng khác đi. Ta cần nhục đậu khấu. Nhục đậu khấu đâu? Nghệ tây đâu?” Đám người làm trố mắt nhìn anh cứ như anh đang nói bằng tiếng Hy Lạp. Tiếng kêu khóc i ỉ của Patch vẫn còn nhức nhối tai anh. Các thiên thần bám bụi nhìn xuống anh nện gót quay lên nhà trên.

Tối muộn họ mới lo được cái giường ngủ tạm gọi là tươm tất xứng với đức hồng y. “Tay hầu phòng của ngài ở đâu rồi nhỉ? Tay quản gia của ngài đâu rồi?” Lúc này anh thực sự mới cảm thấy anh và Cavendish là những kẻ sống sót từ một chiến dịch xa xưa. Anh thức đến khuya cùng Cavendish - nói thế không có nghĩa là nếu họ muốn thì sẽ có giường - để bàn những việc họ cần làm nhằm lo đủ tiện nghi cho đức hồng y; họ cần có đĩa ăn, nếu không đức hồng y sẽ thết tiệc bằng những cái đĩa thiếc móp méo, họ cần tấm trải giường, khăn trải bàn, củi đốt lò sưởi. “Tôi sẽ cử vài tay,” anh nói, “đi lo việc bếp núc. Sẽ là người Ý. Đầu tiên tôi sẽ phải mạnh tay, nhưng sau ba tuần thì việc sẽ đâu vào đó.”

Ba tuần ư? Anh muốn cắt đặt đám trẻ con đánh sạch các món đồ đồng. “Ta có kiếm được chanh không?” Anh hỏi, vừa khi Cavendish nói, “Này bây giờ ai sẽ là đại pháp quan?”

Anh nghĩ, ta thì tự hỏi lũ chuột có vào đây không? Cavendish nói, “Triệu hồi đức cha xứ Canterbury à?”

Triệu hồi lão ấy - mười lăm năm sau khi đức hồng y tống lão ta ra khỏi chức vụ đó sao? “Không, Warham quá già rồi.” Và quá cứng đầu, không chiều theo những ước muốn của nhà vua. “Công tước xứ Suffolk cũng không nốt” - bởi trong mắt anh Charles Brandon cũng không khôn hơn con la Christopher, cho dù nói chung là giỏi đấu đá chưng diện và để khoe mẽ hơn - “Suffolk không được vì công tước xứ Norfolk sẽ không chịu gã đó.”

“Và ngược lại.” Cavendish gật đầu. “Giám mục Tunstall thì sao?”

“Không. Là Thomas More.”

https://thuviensach.vn

“Nhưng đó là người thế tục, một thứ dân cơ mà? Ông ta lại còn chống đối vụ hôn nhân của nhà vua.”

Anh gật đầu, phải, phải, sẽ là More đấy. Nhà vua thì ai cũng biết sẵn sàng bán bỏ lương tri cho kẻ trả thầu nhiều hơn. Có lẽ ngài hy vọng được cứu khỏi chính mình.

“Nếu nhà vua đưa đề nghị đó ra - và tôi thấy, như một cử chỉ thiện ý, rất có thể ngài sẽ làm vậy - chắc là Thomas More sẽ không chấp nhận chứ?”

“Ông ta sẽ nhận.”

“Dám cược không?” Cavendish bảo.

Hai người thỏa thuận các điều kiện đánh cược rồi bắt tay cam kết. Chuyện này làm họ tạm quên vấn đề khẩn cấp trước mắt, lũ chuột và cái lạnh; vấn đề làm thế nào họ thu xếp được đội ngũ gia nhân hàng trăm người, giữ lại ở Westminster, vào cái chốn nhỏ hẹp hơn nhiều ở Esher này. Đội quân người làm của đức hồng y, nếu bao gồm cả những tòa nhà chính, rồi đếm lên từ các linh mục, các luật sĩ, xuống cho đến những người hầu phòng và giặt giũ, có đến khoảng sáu trăm mạng. Hai người ước chừng có khoảng ba trăm đã đi theo ngay lập tức về đây. “Như tình hình này, chúng ta sẽ phải giải tán đội gia nhân,” Cavendish nói. “Nhưng ta lại không có sẵn tiền để trả công.”

“Họ sẽ nguyền rủa tôi nếu họ đi mà không được trả công,” anh bảo, và Cavendish nói, “Tôi nghĩ dù gì anh cũng sẽ bị nguyền rủa thôi. Sau những lời anh nói về sợi dây thánh tích.”

Anh bắt gặp ánh mắt George. Họ phá ra cười. Ít ra họ cũng đã kiếm được chút gì đáng gọi là để uống; các hầm rượu còn đầy, Cavendish bảo may quá vì mình cần có cái uống qua nhiều tuần nữa. “Anh nghĩ Norris *có ý* gì?” George hỏi. “Làm sao nhà vua có thể phân vân do dự? Làm sao đức hồng y chúng ta bị phế bỏ nếu nhà vua không muốn phế ngài? Làm sao nhà vua có thể nhượng bộ kẻ thù của đức cha chúng ta? Chẳng phải nhà vua là chủ của hết đám kẻ thù hay sao?”

“Anh nghĩ vậy cũng được.”

“Hay chính là *cô ta?* Chắc phải thế rồi. Nhà vua sợ cô ta, thầy biết đấy. Cô ta là một mụ phù thủy.”

Anh bảo, “đừng trẻ con thế.” George bảo, “cô ta *đúng là* phù thủy rồi: công tước xứ Norfolk bảo thế, mà ông ta là cậu của cô ta, ông ta phải biết chứ.”

https://thuviensach.vn

Đã hai giờ sáng, rồi ba giờ; đôi khi ta có cảm giác được tự do khi nghỉ sẽ không phải đi nghỉ bởi vì chẳng có lấy một cái giường. Anh không cần phải nghĩ đến chuyện về nhà; chẳng có nhà mà về, anh không còn gia đình. Anh nên ở đây uống với Cavendish, thu lu trong góc gian phòng lớn ở Esher, lạnh và mệt và lo sợ cho tương lai thì hơn là nghĩ về gia đình và về chuyện mất mát. "Ngày mai," anh bảo, "tôi cho gọi mấy thư ký của tôi từ London về rồi chúng ta sẽ thử tính ra tấm ra món tài sản của đức cha chúng ta còn những gì, mà việc đó sẽ không dễ dàng đâu vì bọn chúng đã lấy đi hết giấy tờ sổ sách. Các tay chủ nợ của đức hồng y sẽ không nghĩ đến chuyện giao tiền khi họ biết được việc gì vừa xảy ra. Nhưng vua nước Pháp có cho ngài một khoản trợ cấp và nếu tôi nhớ đúng thì khoản đó vẫn luôn còn khất ở đấy... Có lẽ ông ta sẽ muốn gửi sang một bị vàng, chờ đến khi đức cha chúng ta lại được sủng ái. Còn anh - anh có thể đi cướp."

Cavendish hai mắt trũng sâu mặt mày hốc hác khi anh đẩy anh ta lên lưng một con ngựa khỏe lúc mặt trời vừa ló dạng. "Cứ nhờ giúp đỡ. Hầu như không có một quý ông nào ở miền này lại không nợ đức cha chúng ta cái gì đó."

Lúc này đã vào cuối tháng Mười, mặt trời như một đồng xu mới búng lên trên đường chân trời. "Hãy giữ cho ngài vui vẻ," Cavendish nói. "Làm sao để ngài nói chuyện. Để ngài nói về những điều Henry Norris đã nói ấy..."

"Đi nhanh đi. Nếu anh có thấy than đã nướng ông thánh Lawrence ấy thì chúng ta có thể khiến cho những cục ấy có ích ở đây đấy."

"Ôi, đừng," Cavendish nài xin.

Đã đi xa suốt từ hôm qua, mà anh còn có thể bông đùa về các thánh tử đạo; nhưng anh đã uống quá nhiều suốt đêm rồi, cười lên bây giờ cũng đau. Nhưng không cười thì cũng đau vậy. George cúi đầu ủ rũ, con ngựa bồn chồn giậm chân, mắt anh ta đầy bối rối. "Làm sao lại ra thế này?" anh ta hỏi. "Đức hồng y chúng ta quỳ trên đất bẩn. Làm sao việc đó lại xảy ra được? Làm sao trên đời này lại có chuyện như vậy?"

Anh nói, "Nghệ tây. Nho khô. Táo. Và mèo, hãy kiếm nhiều mèo, những con to và đói háu ấy. Tôi không biết, George, mèo ở đâu ra được nhỉ? A khoan đã! Anh nghĩ chúng ta có kiếm được gà gô không?"

Nếu kiếm được gà gô chúng ta sẽ thái những miếng lườn và om tại bàn. Bất kể điều gì chúng ta có thể làm để kiếm ra những thứ đó, chúng ta sẽ làm; và như thế, nếu chúng ta làm được, đức cha chúng ta sẽ không bị ngộ độc.

https://thuviensach.vn

II
MỘT HUYỀN SỬ CỦA ĐẢO ANH

1521-1529

Ngày xưa, từ thời khai thiên lập địa, có một ông vua ở xứ Hy Lạp sinh được ba mươi ba cô con gái. Công chúa nào lớn lên rồi cũng nổi loạn, cô nào cũng giết chồng. Hoang mang không hiểu sao mình lại sinh ra lũ giặc cái như thế, và không muốn xuống tay hạ sát cốt nhục của mình, vua cha bèn lưu đày lũ con gái bằng cách bỏ chúng lênh đênh ra biển trên một con thuyền không người chèo lái.

Chiếc thuyền được chuẩn bị nước và lương thực cho sáu tháng. Hết kỳ hạn đó, sóng gió đưa đẩy các công chúa dạt vào đất này. Họ đặt chân lên hòn đảo chìm trong sương mù. Bởi đất này chưa có tên, nàng công chúa cả của ba mươi ba nữ sát nhân bèn lấy tên mình đặt cho xứ sở mới: Albina.

Họ bước lên đất liền, đói lả và thèm khát đàn ông. Nhưng ở đây không kiếm ra người đàn ông nào. Hòn đảo mênh mông này chỉ có quỷ ở.

Ba mươi ba công chúa đều ăn ở với quỷ và sinh ra một giống người khổng lồ, những gã này lại ăn ở với mẹ của chúng, lại tiếp tục sinh sôi dòng giống khổng lồ. Bọn khổng lồ đó lan tràn khắp đảo Anh. Chúng sống như vậy không cha xứ, không nhà thờ, không luật pháp. Cũng chẳng có cách nào để biết thời gian.

Sau tám thế kỷ thống trị trên đảo, chúng bị Brutus người Troy đánh đuổi.

Đứa chắt của Aeneas là Brutus, sinh ra ở Ý; người mẹ ông ta đã chết khi sinh ông ta, còn người cha không may bị một phát tên lạc của Brutus giết chết. Brutus bỏ quê hương ra đi rồi trở thành thủ lãnh một toán người từng bị bắt làm nô lệ ở Troy. Họ cùng nhau xuống thuyền làm một cuộc vượt biển đi về phương Bắc, thế rồi sóng gió khôn lường đưa đẩy bọn họ tới bờ biển xứ Albina, đúng nơi các công chúa đã đặt chân lên ngày trước. Họ đổ bộ và buộc phải nghênh chiến với những gã khổng lồ do Gogmagog dẫn đầu. Bọn khổng lồ thua trận, gã khổng lồ đầu đàn bị quăng ra biển.

https://thuviensach.vn

Dù ta nhìn câu chuyện từ góc độ nào thì tất cả cũng đều bắt đầu bằng việc giết chóc. Brutus người Troy và dòng dõi ông ta trị vì trên đảo cho tới lúc người La Mã xuất hiện. Thành London bây giờ từng có tên là Troy Mới trước khi có tên thành Lud. Và chúng ta là người Troy.

Có những người nói rằng nhà Tudor đã vượt lên cái lịch sử ma quỷ và đẫm máu này: họ bảo nhà Tudor là dòng giống Brutus bên chi Constantine, con trai thánh Helena, một người đảo Anh. Arthur, tiên đế của đảo Anh, là cháu nội của Constantine. Arthur có ba đời vợ, đều gọi tên là Guinevere, và mộ phần của ông nằm ở Glastonbury, tuy nhiên phải hiểu rằng ông không chết thực sự mà chỉ chờ đến thời của mình để rồi trở lại.

Người nối dõi may mắn của ông, thái tử Anh Arthur, sinh năm1486, là con trai cả của Henry vua đầu tiên vương triều Tudor. Thái tử Arthur đã cưới Katherine công chúa xứ Aragon, và chết khi mười lăm tuổi và được chôn tại nhà thờ Worcester. Nếu ông còn sống đến bây giờ hẳn ông sẽ là vua Anh. Người em trai Henry của ông hẳn sẽ là tổng giám mục Canterbury, và hẳn đã không (ít ra thì chúng ta cũng hết lòng mong như vậy) theo đuổi người đàn bà mà những chuyện về cô ta đến tai đức hồng y thì đều không có gì tử tế: một người đàn bà mà, nhiều năm trước khi xảy ra việc hai công tước xông vào cướp đoạt của hồng y, lẽ ra ngài đã phải rất lưu ý dè chừng; người đàn bà có cái lịch sử riêng tư mà lẽ ra ngài cần hiểu thấu, trước khi để cho cảnh thất sủng thất thế tóm được.

Đằng sau mỗi lịch sử lại có một lịch sử khác.

Cô nương đó xuất hiện ở triều đình vào dịp Giáng sinh năm 1521, mặc một bộ váy áo vàng bước ra khiêu vũ. Cô ta - bao nhiêu nhỉ? - khoảng hai mươi tuổi. Là con gái nhà ngoại giao Thomas Boleyn, cô ta được nuôi dạy từ nhỏ trong triều đình Burgundy ở Mechelen và Brussels, và gần đây hơn thì ở Paris, theo chân hoàng hậu Claude trong các lâu đài xinh đẹp vùng sông Loire. Giờ đây cô ta nói tiếng mẹ đẻ với một thứ giọng đơn đớt không rõ âm sắc, thỉnh thoảng lại chen vào mấy từ tiếng Pháp khi làm bộ như không thể diễn đạt được bằng tiếng Anh. Ở Shrovetide, cô ta khiêu vũ trong một vũ hội hóa trang của triều đình. Các quý bà quý cô hóa trang theo các Đức Hạnh, và cô ta chọn vai Kiên Trì. Cô ta nhảy duyên dáng nhưng thoăn thoắt, với vẻ mặt vui thú và nụ cười rắn lạnh, phớt đời đừng-động-đến-ta. Chẳng mấy chốc đã có một đám quý tộc tầm tầm bám theo cô ta; trong số đó có một chàng cũng không quá vô danh.

https://thuviensach.vn

Tiếng đồn lan ra là cô ta sẽ cưới Henry Percy, người thừa kế tước bá vùng Northumberland.

Đức hồng y cho đòi cha cô tới. “Sir Thomas Boleyn này,” hồng y bảo, “nói chuyện với con gái ông đi, nếu không ta sẽ nói. Chúng ta đưa con bé từ Pháp về đây để gả sang Ai len, cho người thừa kế nhà Butler. Vì sao con bé cứ lần lữa như thế?”

“Nhà Butler...” Sir Thomas mở miệng thì đức hồng y bảo, “Phải rồi? Nhà Butler có gì sao? Bất kể ngài thấy có rắc rối gì ở bên đó, ta sẽ thu xếp được với nhà Butler. Điều ta muốn biết bây giờ là, ngài đã chuẩn bị cho con bé sẵn sàng đến đó chưa? Cứ lén lút đầu mày cuối mắt trong góc với cái thằng ngốc đó sao? Bởi, Sir Thomas này, để ta nói lại cho ngài rõ: ta sẽ không chấp nhận việc ấy, nhà vua sẽ không chấp nhận việc ấy. Chấm dứt đi.”

“Nhiều tháng nay tôi chẳng mấy khi ở Anh. Đức cha không thể nghĩ tôi có nhúng tay vào sự vụ đó.”

“Không ư? Ngài sẽ ngạc nhiên vì chuyện ta nghĩ gì đấy. Ngài không có cái cớ nào hay hơn à? Mà nói rằng ngài không dạy bảo được con cái mình hay sao?”

Sir Thomas nhăn nhó và đưa hai tay lên. Lão ta định bảo, cái lũ thanh niên ngày nay... Nhưng đức hồng y không để lão ta nói. Đức hồng y nghi ngờ - và đã tỏ rõ nỗi nghi ngờ - rằng thiếu nữ này không bị lôi kéo bởi cái viễn cảnh về lâu đài Kilkenny với những tiện nghi khá đạm bạc ở đó, cũng không bởi cái kiểu cuộc sống xã giao mà năm thì mười họa, băng qua những con đường bẩn thỉu để tới Dublin, cô ta mới có được.

“Ai kia?” Boleyn nói. “Trong góc nhà đó?”

Đức hồng y phẩy tay. “Một luật sư của ta đấy.”

“Bảo anh ta ra đây.”

Đức hồng y thở dài.

“Có phải anh ta ghi chép lại cuộc nói chuyện này?”

“Anh làm thế à, Thomas?” Hồng y gọi. “Nếu thế thì dừng ngay đi.”

Hết nửa thiên hạ có tên gọi Thomas. Về sau, Boleyn không bao giờ chắc chắn được có phải là Thomas này không.

“Thế này, thưa cha,” lão ta nói, giọng uốn lượn rất giao đãi, lão ta thẳng thắn, là người thế tục, và nụ cười của lão ta bảo, Wolsey ơi Wolsey, ông cũng vậy thôi. “Bọn chúng còn trẻ.” Lão ta phác một cử chỉ biểu đạt sự thẳng thắn.

https://thuviensach.vn

“Con bé lọt vào mắt xanh gã trai. Chuyện ấy âu cũng là tự nhiên. Tôi đã phải nói cho nó biết. Nó biết chuyện ấy sẽ không đi đến đâu. Nó biết thân phận của nó.”

“Tốt rồi,” đức hồng y bảo, “bởi chuyện ấy là thấp kém với một người nhà Percy. Ý ta là,” ngài nói thêm, “thấp kém theo nghĩa vương triều. Ta không nói đến chuyện người ta có thể làm gì trong đụn rơm vào một đêm ấm trời nào đấy.”

“Gã trai không chấp nhận điều đó, cái thằng này. Người ta bảo anh ta cưới Mary Talbot, nhưng...” và Boleyn bật cười khinh suất, “anh ta lại không màng cưới Mary Talbot. Anh ta tin là anh ta được tự do chọn vợ cho mình.”

“Chọn!” Đức hồng y nói nửa chừng. “Ta chưa hề nghe chuyện gì như vậy. Hắn đâu phải là thằng dân cày. Hắn là người rồi sẽ phải trấn giữ phía Bắc cho chúng ta, một ngày gần đây, và nếu hắn không chịu hiểu ra cái vị trí của hắn trên đời thì rồi hắn phải mở mắt hay phải trả giá cho việc ấy. Việc mai mối với con gái của Shrewsbury là hợp cho hắn rồi, và là một mối do tay ta tác thành, được nhà vua ưng thuận. Mà, ta có thể nói với ông, bá tước xứ Shrewsbury sẽ không dễ chịu với chuyện hề ngớ ngẩn của gã trai đã hứa gả cho con gái ông ấy đâu.”

“Cái khó là...” Boleyn ngừng một chút theo phép ngoại giao ý tứ. “Tôi nghĩ, Henry Percy với con gái tôi, hai đứa có thể đã đi hơi quá xa trong chuyện này.”

“Cái gì? Ý ông là chúng ta *đang* nói về chuyện đống rơm một đêm ấm trời?”

Anh đứng trong bóng tối quan sát, nghĩ rằng Boleyn là con người lạnh lùng và thơn thớt nhất anh từng thấy.

“Theo những gì người ta kể với tôi, hai đứa đã ước hẹn trước sự chứng giám của nhiều người. Vậy thì làm sao sửa đổi được chuyện đó?”

Đức hồng y đấm xuống bàn. “Ta sẽ nói cho ông biết làm thế nào. Ta sẽ gọi cha hắn từ biên ải về, và nếu đứa hoang đàng kia bỏ ngoài tai lời ông ấy, thì cái món thừa kế sẽ rơi khỏi cái mõm hoang đàng của hắn. Bá tước còn những đứa con trai khác, tử tế hơn. Và nếu ông không muốn nhà Butler hủy hôn, còn cô con gái quý hóa nhà ông héo hon vì không cưới xin gì được nữa và ông phải nuôi nó đến hết đời ở Sussex thì ông hãy quên hết những chuyện hẹn ước này nọ đi, nhân chứng nữa - là những ai vậy, đám nhân chứng đó? Ta biết cái loại nhân chứng đó sẽ không bao giờ thò mặt ra khi ta cho gọi tới. Cho nên đừng

https://thuviensach.vn

bao giờ để ta nghe thấy chuyện ấy. Hứa hẹn. Nhân chứng. Hôn ước. Lạy Chúa tôi!”

Boleyn vẫn mỉm cười. Lão ta là người mảnh khảnh, vẻ ung dung; hẳn lão ta phải nỗ lực điều động nhịp nhàng mọi cơ bắp trong người một cách tuyệt vời mới giữ được nụ cười đó trên miệng.

“Ta không hỏi ông,” Wolsey nói, không thương xót, “liệu trong việc này ông đã xin lời khuyên từ họ hàng thân thích trong gia đình Howard chưa. Ta không muốn nghĩ rằng được họ thuận tình nên ông mới lao vào kế hoạch này. Ta sẽ lấy làm tiếc nếu nghe rằng công tước xứ Norfolk đã biết chuyện này: Ôi, thực sự rất đáng tiếc đấy. Vậy đừng để ta phải nghe, được chứ? Hãy đi xin họ hàng nhà ông vài lời khuyên *tử tế*. Hãy gả đứa con gái sang Ai len trước khi nhà Butler nghe được bất cứ tin đồn nào rằng cô ta đã là của ôi. Không phải ta muốn nhắc tới điều này. Mà trong triều đình bàn tán đó.”

Hai chấm đỏ ửng giận dữ xuất hiện trên gò má ngài Thomas. Lão ta nói, “Có vậy thôi phải không, thưa đức hồng y?”

“Đúng vậy. Đi đi.”

Boleyn quay bước, bộ đũi màu thẫm quét vòng. Phải chăng những giọt nước mắt nóng nảy ứa trong mắt lão ta? Ánh sáng khá mờ nhạt, nhưng anh, Cromwell, là một người rất tinh mắt. “Ô, hãy khoan, ngài Thomas...” đức hồng y bảo. Giọng ngài như thòng lọng ném qua phòng kéo giật nạn nhân lại. “Ngài Thomas, hãy nhớ đến tiên tổ của ngài. Gia đình Percy, ta nói thực, thuộc về tầng lớp quyền quý nhất trong xứ. Trong khi, dù cái vận may rất đáng kể của ông được lấy người nhà Howard, nhà Boleyn cũng đã từng làm cuộc mua bán, đúng không? Một người mang họ nhà ông là thị trưởng London, đúng không nào? Hay là ta đã lầm lẫn dòng dõi của ông với nhà Boleyn nào đấy quý phái hơn?”

Mặt ngài Thomas đanh lại; đốm đỏ trên gò má lão ta biến mất, và lão muốn chết ngất vì giận dữ. Khi ra khỏi phòng, lão ta lẩm bẩm, “Thằng con hàng thịt.” Và khi đi ngang qua bàn thư ký - viên thư ký có đôi bàn tay béo múp thong dong để trên bàn - lão ta cười khẩy, “Con chó của gã hàng thịt.”

Cửa đóng sầm. Đức hồng y bảo, “Ra đi, con chó ơi.” Ngài ngồi đó cười, khuỷu tay chống mặt bàn hai tay ôm đầu. “Ghi chép và học hỏi,” ngài nói. “Người ta không bao giờ nâng cao dòng dõi của mình lên được - và nói có Chúa biết, Tom ạ, anh sinh ra trong một cái nhà kém danh giá hơn ta nhiều - cho nên cái

https://thuviensach.vn

mẹo là luôn luôn khiến chúng phải khó xử theo chuẩn mực của chính chúng. Chúng đặt ra luật lệ; chúng không thể phàn nàn gì ta nếu ta là kẻ thực thi quá khắt khe. Nhà Percy cao hơn nhà Boleyn. Lão nghĩ mình là ai chứ?"

"Đó là một cách hay để chọc giận người ta sao?"

"Ồ không. Nhưng chuyện đó làm ta buồn cười. Cuộc sống của ta khó nhọc và ta thấy ta muốn có cái gì đó để mà cười." Đức hồng y ném sang anh cái nhìn trìu mến; anh liền ngờ rằng anh sẽ là trò tiêu khiển mới cho ngài chiều nay, khi mà Boleyn đã bị lột từng khoanh rồi ném xuống sàn như cái vỏ cam. "Ai là kẻ cần người ta ngước lên kính cẩn mình? Nhà Percy, nhà Stafford, nhà Howard, nhà Talbot: đúng vậy. Nếu cần, cứ lấy cây sào dài mà ngoáy chúng, về phần Boleyn - ừ, nhà vua ưa lão, và lão là một người tài trí. Đấy là lý do ta mở xem tất cả thư từ của lão, và ta làm như thế nhiều năm nay rồi."

"Vậy đức cha có nghe - nhưng thôi, tha thứ cho con, chuyện này không xứng tai ngài."

"Chuyện gì?" Đức hồng y hỏi.

"Chỉ là một tin đồn. Con không thích làm đức cha nhãng ý."

"Anh không thể nói rồi lại bảo không. Kể ngay cho ta nghe."

"Chỉ là chuyện đám phụ nữ bàn tán. Đám phụ nữ phường lụa. Và đám vợ các thương nhân hàng vải." Anh ngừng lại đợi, mỉm cười. "Những chuyện đó không có gì thú vị với đức cha, con chắc thế."

Đức hồng y cười, đẩy ghế lui, cái bóng của ngài đứng lên theo. Có ánh lửa soi, nó nhảy nhót. Cánh tay ngài vươn ra, tầm với dài nghêu ngao, bàn tay ngài như bàn tay của Chúa.

Nhưng khi Chúa thu tay lại, thần tử của ngài đã ở bên kia phòng, dựa vào tường.

Đức hồng y nhường bước. Bóng ngài mấp mô. Nó chập chờn rồi dừng lại. Đức hồng y đứng yên. Bức tường ghi nhận nhịp thở của ngài. Đầu ngài cúi xuống. Trong vầng sáng tỏa rạng ngài có vẻ ngừng lặng, nhìn chăm chú bàn tay nắm bắt thinh không. Ngài xòe các ngón tay, những ngón tay trên bàn tay khổng lồ ánh lửa soi. Ngài úp bàn tay xuống bàn. Bàn tay biến đi, lẫn vào bộ áo chùng dài. Ngài ngồi xuống lại. Ngài gục đầu; nửa gương mặt khuất trong bóng tối.

Anh, Thomas, cũng là Tomos, Tommaso và Thomaes Cromwell, thu những thân phận quá vãng vào cái thân hiện tại rồi lẻn dần về nơi anh từng hiện diện

https://thuviensach.vn

trước đây. Cái bóng đơn độc của anh trườn lên tường, như một kẻ viếng thăm mà không biết mình có được đón chào hay không. Chàng Thomas nào trong những Thomas này thấy sự biến đang tới? Có những khoảnh khắc mà một ký ức đi xuyên suốt qua ta. Ta né, ta lẩn, ta chạy; nếu không quá khứ siết tay anh thành nắm đấm và thúc nó vung ra, ngoài sự can dự của ý chí. Giả sử ta có con dao trong nắm tay đó thì sao? Việc sát nhân xảy đến như thế đấy.

Anh nói đôi điều, đức hồng y nói vài lời. Họ ngưng giữa chừng. Hai câu nói chẳng đầu đuôi. Đức hồng y lại ngồi vào ghế. Anh ngập ngừng trước ngài; rồi ngồi xuống. Đức hồng y nói, "Ta thực sự thích những thứ chuyện vỉa hè ở London. Nhưng ta đã không tính moi chuyện ở anh."

Đức hồng y cúi đầu, cau mày với giấy tờ trên bàn; ngài để cho thời khắc khó khăn trôi qua, và khi tiếp tục thì giọng ngài chừng mực ung dung, tựa như một người kể giai thoại sau bữa ăn: "Khi ta còn nhỏ, cha ta có một người bạn - thật ra là một khách hàng - một người mặt đỏ." Ngài chạm tay vào ống tay áo, để minh họa. "Như thế này... đỏ sẫm. Tên ông ta là Revell, Miles Revell." Bàn tay ngài lại buông lơi, lòng bàn tay áp vào gấm sẫm. "Vì lý do nào đó mà ngày ấy ta tin... dầu ta dám nói rằng ông ta là một công dân trung thực, như một cốc rượu Rhine... mà ngày ấy ta lại tin rằng ông ta là một kẻ uống máu người. Ta không hiểu... chắc là ta đã nghe câu chuyện do bà vú hay đứa trẻ ngu ngốc nào đó kể cho... và khi mấy người thợ học việc của cha ta biết - chỉ vì ta kêu khóc thật ngu ngốc làm sao - bọn họ kêu tướng lên, 'Revell đến uống máu kìa, chạy đi, Thomas Wolsey...' Vậy là ta phóng đi như ma đuổi. Chạy cách xa bọn họ cả cái bãi chợ. Ta lấy làm lạ sao mà ta không ngã lộn cổ vào cái xe nào. Ta cứ thế chạy, không kịp mở mắt. Thậm chí đến bây giờ," ngài nói - ngài nhặt lên một miếng sáp xi trên bàn, lật tới lật lui, lại bỏ xuống - "thậm chí đến bây giờ, cứ thấy đàn ông mặt đỏ nhợt nhạt - kiểu như công tước xứ Suffolk - là ta lại cảm thấy muốn òa khóc." Đức hồng y dừng lời. Cái nhìn dừng lại. "Vậy, Thomas... có phải một giáo sĩ không thể đứng lên, trừ phi anh nghĩ ông ta đuổi theo anh để uống máu?" Ngài lại nhặt miếng sáp xi lên; lật qua lật lại giữa các ngón tay; tránh ánh mắt anh; bắt đầu chơi chữ. "Một giám mục có làm anh luống cuống không? Một cha xứ có làm anh hoảng sợ không? Một thầy phó tế có làm anh mất bình tĩnh không?"

Anh nói, "Chữ đó là gì nhỉ? Con không biết từ này trong tiếng Anh... một cái *estoc*..."

https://thuviensach.vn

Có lẽ không có từ tiếng Anh để chỉ vật đó: một con dao lưỡi ngắn mà, khi cận chiến, ta thọc bên sườn địch thủ. Đức hồng y bảo, "Và đó là...?"

Chuyện đó là khoảng hai mươi năm về trước. Anh có một bài học và anh đã thấm thía. Đêm, băng giá, sâu trong lục địa châu Âu tĩnh lặng; một khu rừng, những cái hồ lấp lánh ánh bạc dưới trời sao mùa đông; một gian phòng, ánh lửa, một cái bóng lướt trên tường. Anh không thấy kẻ ám sát mình, nhưng thấy cái bóng của hắn dịch chuyển.

"Cũng thế cả..." đức hồng y bảo. "Đã bốn mươi năm từ khi ta gặp thầy Revell. Ta cho rằng ông ta đã chết lâu rồi. Còn kẻ của anh thì sao?" Ngài ngập ngừng, "Cũng chết lâu rồi chắc?"

Đó là cách khéo léo nhất để hỏi một người liệu anh ta đã lấy mạng một ai hay chưa.

"Và ở dưới địa ngục, con sẽ nghĩ thế. Nếu đức cha vui lòng."

Chuyện đó khiến Wolsey mỉm cười; không phải vì nói đến địa ngục, mà vì sự vâng phục tầm mức quyền hạn của ngài. "Vậy là nếu anh tấn công chàng Cromwell trẻ, anh sẽ lập tức sa hỏa ngục phải không?"

"Nếu cha thấy hắn, thưa cha. Hắn quá bẩn thỉu không vào luyện ngục được. Ta thường nói máu của con chiên có thể rửa sạch nhiều thứ, nhưng con ngờ rằng không thể rửa sạch cho cái gã này."

"Ta hoàn toàn ủng hộ một thế gian trong sạch," Wolsey nói. Trông ngài buồn bã. "Anh đã xưng tội đầy đủ chứ?"

"Cũng lâu rồi đấy ạ."

"Anh đã xưng tội sau đó chứ?"

"Thưa đức cha, khi ấy con là một chiến binh."

"Chiến binh cũng có hy vọng về thiên đường."

Anh nhìn lên gương mặt Wolsey. Không làm sao biết được ngài tin vào điều gì. Anh nói, "Tất cả chúng ta đều có hy vọng đó." Lính tráng, ăn mày, thủy thủ, vương hầu.

"Vậy ra hồi trẻ anh là kẻ côn đồ," đức hồng y bảo. "*Ça ne fait rien*.[Không sao]" Ngài nghĩ ngợi một lát. "Kẻ bẩn thỉu đã tấn công anh này... thực ra thì y không phải thầy tu đấy chứ?"

Anh cười. "Con không hỏi."

"Những trò chơi khăm của ký ức này..." đức hồng y nói. "Thomas, ta sẽ cố gắng không hành động nếu chưa cảnh báo anh. Theo cách đó chúng ta sẽ làm

https://thuviensach.vn

việc với nhau tốt đẹp.”

Nhưng đức hồng y quan sát anh; ngài vẫn thấy lúng túng khó hiểu. Mối giao kết giữa họ chỉ mới bắt đầu và tính cách của anh, như được đức hồng y tạo nên, ở giai đoạn này là công trình đang dang dở; thật ra, có lẽ chính từ buổi chiều đó mà nó hình thành chăng? Rồi những năm sau này, đức hồng y sẽ bảo, “Ta thường băn khoăn, về lý tưởng đời tu - đặc biệt ở chỗ áp dụng cho tuổi trẻ. Tay hầu cận Cromwell của ta chẳng hạn - tuổi trẻ y sống tách biệt, dành hầu hết thời gian ăn chay, cầu nguyện và nghiên cứu thần học. Đó là lý do vì sao bây giờ y hoang dã thế.”

Và khi người ta hỏi, thế à? - cố hết sức nhớ lại, một gã dường như kín kẽ lạ thường; và người ta bảo, thật hả? Tay Cromwell của ngài đó? Thì đức hồng y sẽ lắc đầu mà nói, nhưng dĩ nhiên là ta cố chỉnh đốn lại mọi chuyện. Khi y đập vỡ cửa sổ ta sẽ gọi thợ kính đến trả tiền rồi đi. Còn về những lời kêu ca của đám đàn bà trẻ... Những kẻ đáng thương, ta cho tiền cấp dưỡng để họ đi...

Nhưng đêm nay ngài quay lại với công việc; hai bàn tay chắp lại để trên mặt bàn như thể để tóm cả buổi chiều đã qua. “Nào, Thomas, anh đang kể ta nghe một tin đồn.”

“Đám phụ nữ rút ra từ các đơn đặt hàng cho các thương nhân hàng lụa một điều rằng nhà vua có một...” Anh ngừng nửa chừng rồi nói, “Thưa đức cha, nếu một ả điếm là con gái hiệp sĩ thì ngài gọi cô ta là gì?”

“A hà,” đức hồng y cất tiếng, đi thẳng vào vấn đề. “Trước mặt ả thì ‘thưa tiểu thư’. Còn sau lưng - ờ, tên ả là gì nhỉ? Hiệp sĩ nào?”

Anh hất đầu về phía mươi phút trước Boleyn đã đứng.

Đức hồng y trông lo lắng. “Tại sao anh không nói ra?”

“Làm thế nào con đưa việc ấy ra được?”

Đức hồng y đành chấp nhận cái khó khăn đó.

“Nhưng không phải cô nương Boleyn mới đến triều. Không phải cô nương của Henry Percy. Là cô chị.”

“Ta hiểu.” Đức hồng y lại thả mình ra ghế dựa. “Dĩ nhiên rồi.”

Mary Boleyn thuộc loại cô nàng xinh xắn tóc vàng mà người ta đồn là đã qua tay cả triều đình nước Pháp trước khi hồi hương về triều đình này, vung vãi thiện ý khắp nơi, cô em gái nhỏ cau có luôn thoăn thoắt theo sát gót.

“Dĩ nhiên, ta đã dõi theo hướng mà bệ hạ để mắt tới,” đức hồng y bảo. Ngài gật gù. “Họ bây giờ đã gần gũi chưa? Hoàng hậu có biết không? Hay là anh

https://thuviensach.vn

không nói ra được?”

Anh gật đầu. Đức hồng y thở dài. “Katherine là một vị thánh. Thế nhưng, nếu ta là một vị thánh, và là một bà hoàng, có lẽ ta sẽ không thấy bị tổn thương vì Mary Boleyn. Những món quà tặng, hả? Thuộc loại gì? Không hậu hĩ quá hả, như anh nói? Ta thấy tiếc cho cô ta đây; cô ta nên tranh thủ thời cơ. Không phải là nhà vua của chúng ta có quá nhiều chuyện phiêu lưu, dù thực sự người ta bảo... người ta bảo rằng hồi bệ hạ còn trẻ, chưa lên ngôi thì chính vợ của Boleyn là người đã giúp ngài hết còn trai tân.”

“Elizabeth Boleyn ạ?” Anh không mấy khi bị bất ngờ như thế. “*Mẹ* của người này?”

“Thế cả thôi. Có lẽ nhà vua thiếu trí tưởng tượng về mặt này. Không phải ta từng có khi nào tin chuyện đó... Nếu chúng ở phía khác, anh biết đấy,” ngài phác một cử chỉ về hướng Dover, “thì chúng ta thậm chí còn không thử lần theo dấu vết mấy người đàn bà đó. Vua Pháp François bạn của ta - người ta kể có lần ông ấy công khai tỏ cảm tình với người đàn bà đã qua đêm với ông ấy, trịnh trọng hôn tay, hỏi tên bà này, và ngỏ ý muốn họ thành bạn bè thân thiết hơn.” Ngài gật gù, có vẻ hài lòng với thành công của câu chuyện mình kể. “Nhưng Mary sẽ không gây khó dễ đâu. Cô ta luôn rộng mở vòng tay. Nhà vua có thể sa đà.”

“Nhưng gia đình cô ta sẽ muốn trục lợi qua chuyện đó. Trước đây họ đã kiếm được gì rồi?”

“Cơ may để họ biến mình thành hữu ích.” Wolsey ngừng lời và cúi xuống ghi chép. Anh có thể hình dung điều ngài ghi: cái mà Boleyn có thể có, nếu lão ta biết hỏi cho tử tế. Đức hồng y ngẩng lên. “Vậy trong cuộc nói chuyện vừa rồi với Sir Thomas lẽ ra ta phải - ta phải diễn đạt làm sao nhỉ - dịu dàng hơn?”

“Con không nghĩ cha có thể dịu dàng hơn được nữa. Phải nhìn mặt lão ta khi lão rời khỏi đây mới thấy. Nó hiện lên sự hài lòng khoan khoái.”

“Thomas, từ nay trở đi, bất cứ câu chuyện vỉa hè nào của London,” ngài chạm tay lên áo choàng, “cũng đều đến kể cho ta ngay. Đừng lo nghĩ gì về xuất xứ. Ta sẽ lo việc xác minh đó. Và ta hứa sẽ không bao giờ truy vấn anh. Thật đấy.”

“Thưa, đã quên chuyện đó rồi ạ.”

“Ta nghi ngờ điều đó. Chẳng gì anh cũng đã mang theo bao bài học suốt ngần ấy năm.” Đức hồng y ngồi ngửa người ra ghế; ngài cân nhắc. “Ít ra thì cô

https://thuviensach.vn

ta đã có chồng." Ý ngài là về Mary Boleyn. "Cho nên nếu cô ta có chửa, nhà vua có thể thừa nhận hoặc không tùy ý. Nhà vua đã có một con trai với cô gái nhà John Blount, mà ngài thì không muốn có quá nhiều đâu."

Vườn trẻ hoàng gia mà quá lớn thì có thể gây vướng víu cho vua. Lịch sử và các vương triều khác đầy những thí dụ về các bà mẹ tranh giành ngôi thứ, tìm cách đưa mấy đứa trẻ hư dự vào đường nối ngôi. Đứa con trai được Henry công nhận tên là Henry Fitzroy; đó là một thằng bé xinh trai tóc vàng trông hình dong giống nhà vua như hệt. Thằng bé được phong làm công tước xứ Somerset và công tước vùng Richmond; nó chưa đầy mười tuổi mà đã là quý tộc hàng đầu ở Anh quốc.

Hoàng hậu Katherine, mấy đứa con trai đều chết yểu, phải nhẫn nhịn: phải nói là bà cắn răng chịu đựng.

Khi rời nhà đức hồng y, lòng anh ảm đạm giận dữ. Nghĩ lại quãng đời trước - từ một thằng bé sống dở chết dở trên sân sỏi ở Putney - anh không cảm thấy mủi lòng cho mình, chỉ thấy hơi bực tức: sao anh không đứng lên? Đối với con người anh sau đó - vẫn sẵn sàng đánh đấm, hay ít nhất cũng là có mặt ở những nơi có thể có đánh đấm - anh cảm thấy điều gì như niềm khinh bạc, rồi thay bằng cảm giác lo lắng nôn nao. Thế gian vẫn vậy: một lưỡi dao trong bóng tối, một chuyển động ở rìa tầm mắt, một loạt cảnh báo len lỏi vào máu thịt. Anh đã gây cho đức hồng y một cú sốc, mà đó không phải việc của anh; phần việc của anh, như lần này ngài đã nói rõ, là cung cấp thông tin cho ngài, làm ngài nguôi giận, hiểu ngài và thêm thắt vào những câu bông đùa của ngài. Cái sai chỉ do vô tình nói không đúng lúc. Nếu đức hồng y đã không có thái độ nhanh như vậy; nếu anh đã không cáu kỉnh như vậy, không biết cách nào để ra dấu cho ngài bớt độc đoán với Boleyn. Vấn đề là ở Anh người ta có quá ít dấu hiệu cử chỉ, anh nghĩ vậy. Chúng ta sẽ phải nghĩ ra một loại dấu hiệu bằng tay để nói, "Né đi, quân vương của chúng ta đang ngủ với con gái người này đấy." Anh ngạc nhiên thấy người Ý đã không làm điều đó. Mặc dù có lẽ họ cũng làm, nhưng anh chưa bao giờ bắt gặp.

Vào năm 1529, đức hồng y vừa bị thất sủng, ngài sẽ nhớ lại buổi chiều này.

Anh ở Esher; đó là một đêm không đèn không lửa, khi hồng y đã vào giường (có lẽ là ẩm ướt), và chỉ có George Cavendish để giữ cho đầu óc anh tỉnh táo.

https://thuviensach.vn

“Sắp tới sẽ xảy ra chuyện gì,” anh hỏi George, “cho Henry Percy và Anne Boleyn?”

Anh chỉ biết câu chuyện qua sự diễn dịch lạnh lùng bài bác của đức hồng y. Nhưng George nói, “Tôi sẽ kể cho anh việc xảy ra thế nào. Này. Đứng lên, thầy Cromwell.” Anh đứng dậy. “Sang trái một chút. Bây giờ anh muốn là gì nào? Là đức cha chúng ta hay làm tay thừa kế trẻ?”

“Ồ tôi hiểu rồi, mình đóng kịch hả? Anh làm đức hồng y đi. Tôi cảm thấy mình không đủ tư cách.”

Cavendish chỉnh lại tư thế, hơi quay người khỏi phía cửa sổ, nơi mà bóng đêm và cây cối trơ trọi sẽ là khán giả của họ. Cái nhìn của anh ta đăm chiêu vào hư không, như thể anh ta đang trông thấy quá vãng: những bóng người mờ ảo, di chuyển trong căn phòng không thắp sáng. “Anh làm bộ khổ sở được không?” George hỏi. “Như thể anh đang nghiền ngẫm những lời bất tuân, nhưng còn chưa dám nói? Không, không, không phải thế. Anh trẻ trung, lóng ngóng, đầu cúi, đỏ mặt.” Cavendish thở dài. “Đúng là anh cả đời chưa bối rối bao giờ, thầy Cromwell. Nhìn này.” Cavendish nhẹ nhàng để hai tay lên hai cánh tay anh. ”Chúng ta đổi vai đi. Ngồi xuống đây. Anh làm đức hồng y.”

Lập tức anh thấy Cavendish biến đổi. George vặn vẹo, ấp úng, chỉ thiếu nước khóc lóc; anh ta biến thành một Henry Percy run run, một chàng trai đang yêu. “Tại sao tôi lại không được sánh đôi với cô ấy?” Anh ta rền rĩ. “Dù cô ấy chỉ là một thị nữ bình thường...”

“Bình thường à?” Anh hỏi. “Thị nữ à?”

George nhìn anh giận dữ. “Đức hồng y chưa bao giờ nói thế!”

“Công nhận, lúc đó thì không.”

“Nào để tôi lại làm Henry Percy. ‘Dù cô ấy chỉ là một người hầu gái, cha cô ấy chỉ là một hiệp sĩ, nhưng dòng dõi tử tế...’”

“Cô ta cũng gần như chị em họ của nhà vua phải không?”

“Gần như chị em họ à?” Cavendish lại ngừng vai diễn, bực bội. “Đức cha sẽ trải dòng dõi của họ ra cho anh ta xem, tất cả đều được các sứ giả vẽ nên.”

“Vậy thì tôi phải nói gì đây?”

“Chỉ cần làm bộ! Này nhé: cha ông cô ta không phải không có công trạng, chàng Percy sẽ cãi như thế. Nhưng anh chàng càng tranh luận thì đức hồng y càng nổi nóng. Anh chàng bảo, chúng tôi đã làm hôn ước, không khác gì hôn nhân thật...”

https://thuviensach.vn

“Anh ta làm thế à? Ý tôi là, anh ta đã nói thế à?”

“Đúng vậy, ý nghĩa là ở đó. Không khác gì một cuộc hôn nhân thật.”

“Thế đức cha đã nói sao?”

“Ngài bảo, ‘lạy Chúa lòng lành, chàng trai, anh đang nói chuyện gì đấy? Nếu anh đã can dự vào bất cứ một kiểu nghi lễ trá hình nào như vậy thì nhà vua ắt biết. Ta sẽ gọi cha anh về đây, và giữa chúng ta với nhau chúng ta sẽ tìm ra cách tuyên bố vô hiệu cái việc làm ngu ngốc này của anh.’”

“Thế Henry Percy nói sao?”

“Không có gì nhiều. Anh chàng cúi gằm.”

“Tôi nghĩ không biết cô ta có chút mến mộ nào với anh ta không.”

“Không. Cô ta thích tước hiệu của anh chàng.”

“Tôi hiểu.”

“Vậy là cha anh chàng từ phía Bắc về - anh sẽ làm ông bá tước hay đóng vai anh chàng?”

“Anh chàng. Giờ tôi biết làm thế nào rồi.”

Anh nhổm đứng lên, bắt chước điệu bộ một kẻ hối tiếc. Cứ như thể họ đã có một cuộc trò chuyện thật lâu, trong hành lang dài, bá tước và đức hồng y; rồi họ uống rượu. Hẳn là thứ gì đó mạnh. Bá tước nện dọc hành lang, rồi ngồi xuống, Cavendish nói, trên một băng ghế mà các cậu giúp lễ thường ngồi chờ được gọi. Ông ta bảo kẻ nối dõi kia ra đứng trước mặt ông ta, kéo riêng anh ta ra trước mặt đám người hầu.

“Thưa ngài, ‘anh vẫn luôn là một kẻ khinh bạc, tự phụ, ngạo mạn và hết sức hoang phí.’ Mở đầu như vậy được chứ?” Cavendish nói.

“Tôi thích,” anh bảo, “cái cách anh nhắc lại đúng đến từng lời. Lúc đó anh ghi chép lại hay sao? Hay anh tự biên tự diễn?”

Cavendish trông ranh mãnh. “Chẳng ai vượt được anh về trí nhớ,” anh ta nói. “Đức cha mà cần tính toán việc này việc khác thì anh luôn có tất cả số liệu cần thiết trong tay anh rồi.”

“Có khi tôi vẽ ra đấy.”

“Ồ, tôi không nghĩ thế đâu.” Cavendish giật mình. “Anh không thể bịa ra mãi được.”

“Đó là phương pháp ghi nhớ. Tôi học được ngày còn ở Ý.”

https://thuviensach.vn

“Nhiều người, trong nhà này và bên ngoài nữa, sẽ sẵn lòng trả rất nhiều để biết hết những gì anh học được ở Ý.”

Anh gật đầu. Dĩ nhiên là vậy. “Nhưng này, mình nói đến đâu rồi? Henry Percy thì như anh kể, coi như đã cưới tiểu thư Anne Boleyn, đang đứng trước mặt cha anh ta, và ông ta nói...”

“Nói rằng nếu anh ta mà nhận tước hiệu thì đó sẽ là cái chết cho gia đình quý tộc của anh ta - anh ta sẽ là vị bá tước cuối cùng của cả Northumberland. Và ‘Tạ ơn Chúa,’ ông ta bảo, ‘ta còn nhiều đứa con trai nữa để chọn...’ Rồi ông ta hầm hầm đi ra. Anh chàng đứng đấy và khóc. Trái tim chàng ta đã trao trọn cho tiểu thư Anne rồi. Nhưng đức hồng y lại xe duyên chàng ta với Mary Talbot, nên bây giờ anh chàng khốn khổ như bình minh Thứ Tư Lễ Tro*’. Tiểu thư Anne bảo - lúc đó tất cả chúng ta đều cười - rằng nếu có thể làm bất cứ việc gì để cho đức hồng y phải khổ, cô ta sẽ làm. Anh có tưởng tượng được chúng tôi cười thế nào không? Một con ranh cớm nắng, tha lỗi cho tôi, con nhà hiệp sĩ, mà lại đi hăm dọa đức hồng y! Cô ta hậm hực vì không lấy được một ông bá tước! Nhưng bọn tôi không thể hiểu làm thế nào cô ta vẫn cứ ngoi lên được.”

Anh mỉm cười.

“Nói xem nào,” Cavendish bảo, “bọn tôi đã làm gì sai? Để tôi kể anh nghe. Suốt thời gian đó, chúng ta như mê lú, đức hồng y, anh chàng Henry Percy, cha của cậu ta, anh, tôi nữa - bởi khi nhà vua nói tiểu thư Anne sẽ không phải về làm dâu xứ Northumberland thì tôi nghĩ, tôi nghĩ, nhà vua đã để mắt đến cô ta rồi, từ lâu trước đó.”

“Nghĩa là trong khi gần gũi Mary thì ngài ấy tơ tưởng đến cô em Anne?”

“Đúng rồi, đúng rồi!”

“Tôi lấy làm lạ,” anh nói, “sao mà có thể như thế được, dù mọi người đều nghĩ người ta biết nhà vua thích gì, nhà vua lại thấy đi tới đâu cũng bị ngăn trở.” Mọi nơi mọi lúc đều bị chọc gậy bánh xe: tức tối và hoang mang. Tiểu thư Anne, người ngài chọn làm nguồn vui thú, trong khi người vợ cũ kia bị ghẻ lạnh và người vợ mới thì đã đưa về, không chịu chiều lòng nhà vua. Cô ta làm thế nào mà từ chối được nhỉ? Chẳng ai biết được.

Cavendish cúi mặt vẻ buồn bã vì họ không tiếp tục diễn kịch. “Hắn là anh mệt rồi,” anh ta nói.

https://thuviensach.vn

“Không, tôi chỉ đang nghĩ xem. Làm sao đức cha của chúng ta...” Anh muốn nói: làm sao mà đức hồng y lại không nhìn ra một trò bợm. Nhưng đó không phải lối cung kính để nói về một đức hồng y - Anh ngẩng lên. “Tiếp đi nào. Sau đó thì có chuyện gì?”

Tháng Năm năm 1527, cảm thấy khó xử tứ bề và bức bối, đức hồng y cho mở một phiên điều trần ở Cung York, để xem xét tính hiệu lực cuộc hôn nhân của nhà vua. Đó là một phiên tòa kín; hoàng hậu không được triệu tập, thậm chí không cần phải cử người đại diện; lẽ ra bà cũng không được biết, nhưng cả châu Âu đều biết. Vua Henry được vời đến, và đệ trình cái đặc ân cho phép ngài lấy người vợ góa của anh trai. Ngài làm như vậy những tin rằng phiên điều trần sẽ bới ra một lỗi pháp lý nào đó trong các giấy tờ liên quan đến cuộc hôn nhân này. Wolsey đã sẵn sàng để tuyên bố rằng cuộc hôn nhân còn có điều nghi vấn. Nhưng ngài không biết, như ngài nói với vua Henry, phiên tòa khâm sứ tòa thánh này có thể giúp gì cho nhà vua, ngoài việc là một bước chuẩn bị; bởi chắc chắn Katherine sẽ khiếu nại tới Rome.

Nhà vua và Katherine đã sáu lần (như cả thiên hạ đều biết) hy vọng sinh được kẻ nối ngôi. “Ta còn nhớ đứa trẻ sinh vào mùa đông,” Wolsey nói. “Thomas ạ, ta nghĩ khi đó anh chưa về lại Anh. Hoàng hậu bỗng dưng bị đau đẻ rồi hoàng tử ra đời thiếu tháng, ngay vào dịp bước sang năm mới. Khi hoàng tử còn chưa đầy một giờ tuổi ta đã ẵm cậu ta trên tay, mưa tuyết rơi ngoài cửa sổ, gian phòng lung linh ánh lửa, trời sập tối từ lúc ba giờ, tuyết trong đêm xóa sạch bóng chim tăm cá, quét sạch mọi bóng dáng cũ dưới gầm trời, xua đi hết mọi nỗi đớn đau. Chúng ta gọi cậu bé là Tân Niên hoàng tử. Chúng ta nói cậu bé sẽ là người giàu có nhất, đẹp đẽ nhất, ngoan đạo nhất. Cả London rực sáng ăn mừng... Cậu ta sống được năm mươi hai ngày, và ta đếm từng ngày một. Ta nghĩ nếu cậu ta còn sống, có lẽ nhà vua của chúng ta - ta không nói sẽ là một ông vua tử tế hơn, bởi khó mà có chuyện đó - sẽ là một tín hữu Cơ Đốc mãn nguyện hơn.”

Đứa tiếp theo, cũng con trai, đã chết trong vòng một giờ. Năm 1516 hoàng hậu sinh con gái, công chúa Mary, nhỏ nhắn nhưng mạnh mẽ. Năm sau đó, hoàng hậu sảy mất một nam thai nhi. Một công chúa nhỏ bé nữa chỉ sống được vài ngày; tên công chúa lẽ ra đã là Elizabeth, lấy theo tên mẹ của nhà vua.

Đức hồng y bảo, thỉnh thoảng nhà vua lại nhắc đến mẫu hậu, Elizabeth Plantagenet, và mắt ngài rớm lệ. Thái hậu, anh biết đấy, là một quý bà hết sức

https://thuviensach.vn

xinh đẹp và điềm tĩnh, ngoan ngoãn chịu đựng những điều không may mà Chúa giáng xuống cho bà. Bà và thái thượng hoàng được cho nhiều con cái, và một số đã chết non. Nhưng, như nhà vua nói, Arthur anh ta được cha mẹ ta sinh hạ ngay trong năm đầu cuộc hôn nhân của họ, và sau đó, cũng không bao lâu, họ lại có một quý tử nữa, chính là ta. Vậy mà vì sao sau hai mươi năm ta chỉ còn lại một đứa con gái mỏng manh mà một cơn gió lang thang cũng có thể cướp đi?

Giờ đây thì hai người, sau một thời gian dài hôn phối, đeo đẳng một ý thức về tội lỗi khiến họ hoang mang. Một số thì bảo, có lẽ nên nhân từ mà giải thoát cho họ? “Ta ngờ rằng Katherine sẽ không nghĩ vậy đâu,” đức hồng y bảo. “Nếu hoàng hậu mà bị một cảm giác tội lỗi đè nặng lương tâm, thì cứ tin lời ta, bà ấy sẽ rũ sạch cảm giác đó. Ngay cả nếu việc ấy phải mất thêm hai chục năm nữa.”

“Ta đã làm gì?” Vua Henry hỏi đức hồng y. “Ta đã làm gì, hoàng hậu đã làm gì, hai chúng ta đã làm những gì?” Đức hồng y không đưa ra được câu trả lời nào ngay dù trái tim ngài đau xót cho ông hoàng rộng lượng nhất của mình; không đưa ra được câu trả lời nhưng ngài phát hiện thấy điều gì đó không hoàn toàn thành thực trong câu hỏi của nhà vua; ngài nghĩ, dẫu ngài sẽ không nói ra, trừ phi một mình trong căn phòng nhỏ đối diện với tay thương nhân của ngài, rằng không có người khôn ngoan nào lại có thể thờ phụng một đấng Chúa chỉ biết thù hận và trừng phạt, mà ngài thì tin rằng nhà vua là một người khôn ngoan. “Hãy xem những thí dụ trước ta đấy,” ngài bảo. “John Colet, nhà học giả đáng kính đó. Ông ta là một trong hai mươi hai người con và là đứa duy nhất sống qua được tuổi ẵm ngửa. Một số người cứ bảo, nếu bị trời giáng quả báo đến mức ấy thì hẳn cha mẹ ông ta, ngài Henry Colet và vợ, phải là những kẻ vô luân trái đạo, để tai tiếng khắp trên thế giới Cơ Đốc. Nhưng, thực tế thì ngài Henry là thị trưởng London...”

“Hai lần.”

“... và tạo được cơ nghiệp lớn, vậy ta có thể nói không thể có chuyện ông ta bị Chúa Trời xử tệ; mà đúng hơn là ông ta nhận được mọi dấu hiệu của ơn trên.”

Không phải là bàn tay của Chúa giết hại những đứa trẻ của chúng ta. Đó là do dịch bệnh và đói kém và chiến tranh, do chuột cắn và do không khí bẩn thỉu, do uế khí hôi hám từ những ổ bệnh dịch; đó là do những năm mùa màng

https://thuviensach.vn

thất bát như năm ngoái với năm nay; là do những bà vú bất cẩn. Anh nói với Wolsey, ”Hoàng hậu bao nhiêu tuổi rồi ạ?”

“Ta nghĩ bà ấy bốn mươi hai.”

“Nhà vua nói bà ấy không thể sinh nở nữa hay sao? Mẹ con sinh con khi bà năm mươi hai tuổi.”

Đức hồng y nhìn anh chăm chú. “Anh chắc chứ?” Ngài hỏi; rồi ngài cười, thật thoải mái, vui vẻ, khiến ta nghĩ thật là hay khi làm một ông hoàng của giáo hội.

“Vâng, dù sao thì cũng khoảng đó. Quá năm mươi.” Trong gia đình Cromwell bọn họ mù tịt về những chuyện như thế.

“Thế rồi bà ấy đã sống sót sau cuộc vượt cạn đó hả? Bà sống sót chứ? Ta chúc mừng cả hai mẹ con anh. Nhưng anh sẽ không kể cho ai, phải không?”

Thành quả còn sống sau những cuộc sinh nở của hoàng hậu là cô Mary tí hon - không hẳn là cả một cô công chúa, có lẽ chỉ được hai phần ba. Anh đã trông thấy cô bé ấy khi anh vào triều cùng đức hồng y, và anh nghĩ cô bé chỉ lớn bằng Anne con gái anh, vốn nhỏ hơn công chúa hai ba tuổi.

Anne Cromwell là một cô bé rắn rỏi. Con bé ăn sáng bằng cả một cô công chúa cũng được. Giống như đấng Chúa của thánh Paul, cô bé chẳng nể nang ai, và đôi mắt con bé, nhỏ và trầm tĩnh như mắt cha nó, nhìn lạnh lùng kẻ nào cản trở mình; mọi người trong nhà đùa rằng không biết thành London sẽ trở nên thế nào nếu Anne của chúng ta làm thị trưởng London. Mary Tudor lại là một con búp bê sáng sủa xanh xao có mái tóc hung đỏ như lông cáo và giọng nói còn trang nghiêm hơn cả một giám mục hạng trung. Cô bé chỉ mới mười tuổi thì đã được vua cha cho tới Ludlow giữ ngôi vị công chúa xứ Wales. Đấy là nơi xưa kia Katherine trở thành nàng dâu triều đình, cũng là nơi ông hoàng Arthur chồng bà chết; cũng là nơi bản thân bà tưởng suýt chết trong một năm dịch bệnh, rồi lay lắt nằm đó, giữa bừa bộn rác rưởi và đau đớn ngày nối ngày, yếu ớt và bị lãng quên cho đến khi hoàng thái hậu bỏ tiền túi ra để đưa Katherine về lại London. Katherine đã che giấu - bà che giấu bằng hết - mọi nỗi đắng cay khi phải chia lìa với con gái. Bản thân bà là con gái một nữ hoàng đang trị vì. Tại sao Mary lại không trị vì được Anh quốc chứ? Bà đã xem tước vị của con gái là dấu hiệu cho thấy nhà vua được hài lòng.

Nhưng giờ đây bà biết rằng sự thể không phải thế.

https://thuviensach.vn

Ngay khi phiên xử kín được triệu tập, những đau buồn mà Katherine dồn nén bấy lâu tức thì tuôn trào. Theo bà, toàn bộ chuyện này là do lỗi của hồng y. “Ta đã bảo anh,” Wolsey bảo. “Ta đã nói anh hay sự thể sẽ như vậy. Tìm xem bàn tay của nhà vua ở đâu trong việc đó ư? Tìm hiểu ý muốn của nhà vua thể hiện trong việc đó ư? Không, bà ấy không thể làm như vậy. Bởi trong mắt bà, nhà vua hoàn hảo.”

Hoàng hậu quả quyết rằng từ khi Wolsey nổi lên nhờ phụng sự nhà vua, vị hồng y vẫn tìm cách đẩy bà rời khỏi địa vị chính đáng của bà là người thân tín và cố vấn của đức vua. Bà nói, “ông ta đã dùng mọi cách có thể để tách ta ra khỏi nhà vua, để khiến ta không biết gì về các dự định của nhà vua, và để cho chính ông ta, ông hồng y đó, lèo lái mọi việc. Ông ta ngăn cản ta gặp sứ thần Tây Ban Nha. Ông ta cài tai mắt vào đám gia nhân - đám thị tỳ trong nhà ta đều làm do thám cho hồng y.”

Đức hồng y mệt mỏi bảo, “ta chưa bao giờ ưu ái nước Pháp hay Hoàng đế Tây Ban Nha: ta ủng hộ hòa bình. Ta chưa hề ngăn trở bà ấy gặp sứ thần Tây Ban Nha, mà chỉ là đưa ra đòi hỏi hoàn toàn hợp lý rằng bà ấy không nên đi một mình trong cuộc gặp đó, làm sao ta kiểm tra được tên sứ thần có nói với bà những điều dối trá hay bóng gió ám chỉ gì không. Những phụ nữ trong đám gia nhân của hoàng hậu đều là người Anh quý phái, họ có quyền hầu hạ hoàng hậu; sau gần ba mươi năm sống ở Anh quốc, chẳng lẽ bà ấy không có gì ngoài đám người Tây Ban Nha theo hầu hay sao? Còn về chuyện đẩy bà ấy tránh xa nhà vua, sao ta làm vậy được? Suốt bao nhiêu năm những lời ngài ấy nói thường là, ‘Cái này hoàng hậu phải xem mới được,’ và ‘Katherine sẽ thích nghe chuyện này, chúng ta sang chỗ hoàng hậu ngay đi.’ Chẳng có người đàn bà nào hiểu những nhu cầu của chồng mình hơn đâu.”

Bà biết các nhu cầu ấy; nhưng lần đầu tiên, bà không muốn tuân phục những đòi hỏi ấy.

Liệu một người đàn bà có phải phục tùng như một người vợ hiền thục không, nếu kết quả là sự phục tùng ấy sẽ hất bà ra khỏi địa vị người vợ? Anh, Cromwell này, ngưỡng mộ Katherine: anh thích nhìn bà đi đi lại lại trong cung điện, đường bệ như địa vị cao quý của bà, đính vào áo dài tua tủa đá quý đến mức như thể không phải để tôn lên vẻ đẹp mà là để chịu được những nhát kiếm đâm chém vào. Mái tóc nâu đỏ của bà đã nhạt màu và điểm những sợi xám, dém ra sau bên dưới tấm khăn trùm đầu, trông như đôi cánh một con chim sẻ phố bình thường. Bên trong chiếc áo choàng, bà mặc bộ đồ nữ tu dòng Francis.

https://thuviensach.vn

Wolsey vẫn bảo hãy cố tìm hiểu xem người ta mặc gì bên dưới y trang. Nếu là lúc còn trẻ hơn thì hẳn anh đã ngạc nhiên; anh vẫn nghĩ bên dưới lớp áo quần người ta mặc chỉ là thịt da.

Đức hồng y bảo, có nhiều tiền lệ có thể giúp giải quyết những mối băn khoăn hiện thời của nhà vua. Vua Louis XII đã được phép gạt bà vợ đầu qua một bên. Gần quê nhà hơn, người chị gái của nhà vua là Margaret ban đầu cưới vua xứ Scotland, rồi ly dị với người chồng thứ hai, và lại đi bước nữa. Còn người bạn thân của nhà vua là Charles Brandon hiện là chồng của Mary em gái út nhà vua thì trước đó đã gạt qua một bên một thông gia trong hoàn cảnh khó mà qua nổi một phiên điều trần.

Nhưng bỏ qua chuyện đó thì vẫn còn thực tế là giáo hội sẽ không can dự vào việc phá vỡ các cuộc hôn nhân đã thiết lập hay tuyên bố ai đó là con hoang. Nếu lệnh đặc ân cho việc này đã là bất toàn về mặt kỹ thuật, hoặc là bất toàn về một phương diện nào khác thì hà cớ gì lại không sửa lại bằng một lệnh đặc ân mới? “Giáo hoàng Clement có thể nghĩ như thế,” Wolsey bảo.

Khi ngài nói vậy thì đức vua làm ầm ĩ lên. Anh sẽ nhún vai bỏ qua, chuyện la hét đó; người ta đã quen dần, và anh quan sát cách đức hồng y ứng xử, khi giông tố bùng ra trên đầu ngài; cười nhếch mép, cung kính, tỏ vẻ hối lỗi, ngài sẽ chờ cho mọi sự lắng lại. Nhưng Wolsey đang trở nên mất bình tĩnh, chờ đứa con gái của Boleyn - không phải cô lẳng lơ, mà là cô em, cô tiểu thư ngực lép - dừng những trò treo cao giá ngọc của cô ta lại, và làm nhà vua được hài lòng. Nếu cô ta nghe theo, nhà vua có thể thấy đời vui vẻ hơn và sẽ bớt nói chuyện lương tâm; xét cho cùng, nhà vua nói gì được nữa, khi đã vướng trong ba cái chuyện yêu đương đó? Nhưng người thì có ý rằng cô gái kia đang mặc cả với đức vua; người thì nói rằng cô ta muốn là người vợ mới chính thức; “chuyện ấy thật nực cười,” Wolsey bảo, nhưng nhân bởi nhà vua đang mê mẩn, nên có lẽ ngài không dám bác bỏ, ngại nói ra trước mặt cô ta. Anh đã lưu ý đức hồng y về chiếc nhẫn ngọc lục bảo mà tiểu thư Anne đang đeo, đã kể cho ngài nghe về lai lịch và giá cả chiếc nhẫn đó. Hồng y trông sững sờ.

Sau khi chuyện với Henry Percy rã đám, đức hồng y đã đưa được Anne về lại với gia đình cô ta ở Hever, nhưng cô ta đã tự lo lót sao đó để quay lại triều đình, ở trong đám nữ lưu dưới trướng hoàng hậu, và bây giờ ngài không tài nào biết được cô ta sẽ có mặt ở đâu và liệu Henry có thoát khỏi vòng kiềm tỏa của ngài hay không vì nhà vua đang đuổi theo cô ta khắp xứ sở. Ngài tính chuyện

https://thuviensach.vn

gọi ngài Thomas cha cô ta đến, trách mắng một lần nữa, nhưng - ngay cả khi không nhắc đến lời đồn đại cũ về quan hệ giữa Henry và Mary Boleyn - làm thế nào ta nói với một người rằng bởi đứa con gái đầu của lão ta đã là điếm thì đứa thứ hai cũng sẽ như vậy: tức ám chỉ rằng đó là thứ việc nhà mà lão ta đẩy hai đứa con gái mình vào?

"Boleyn không giàu có gì," anh nói. "Con có thể mời lão ta đến. Tính toán với lão ta. Bên có. Bên nợ."

"À, ờ," đức hồng y nói, "nhưng anh là bậc thầy về các giải pháp thực dụng, trong khi ta thì, là tu sĩ, phải thận trọng không chủ động khuyên vị quân vương của ta cố ý dấn thân vào con đường thông dâm." Ngài lùa mấy chiếc bút lông ngỗng trên bàn, xóc xóc giấy tờ. "Thomas này, nếu có bao giờ anh... Ta nói thế nào đây nhỉ?"

Anh không hình dung được đức hồng y sắp nói đến chuyện gì.

"Nếu có bao giờ anh được gần nhà vua, nếu anh thấy, có lẽ là sau khi ta ra đi..." Không dễ mà nói về cái gì không tồn tại, ngay cả khi người ta đã cho xây xong ngôi mộ cho mình rồi.

Wolsey không thể tưởng tượng được một cõi thế gian không có Wolsey. "Đúng rồi. Anh biết là ta vẫn muốn anh phụng sự đức vua, và ta sẽ không bao giờ níu kéo anh lại, nhưng cái khó là..."

Putney, ý ngài là thế. Đó là sự thật rành rành. Và bởi anh không phải là tu sĩ, chẳng có một tước hiệu giáo hội nào để người ta làm mờ bớt nó đã khỏa lấp sự thật rành rành ở Ipswich.

"Ta băn khoăn," Wolsey bảo, "rằng liệu anh có lòng kiên nhẫn với quân vương của chúng ta hay không? Khi những lúc nửa đêm rồi mà ngài ấy còn thức uống rượu và cười hinh hích với Brandon, hoặc hát hò, mà sớ biểu trong ngày chưa bút phê, rồi khi anh thúc giục thì ngài bảo ta đi ngủ đây, ngày mai chúng ta sẽ đi săn... Nếu anh có cơ hội hầu hạ nhà vua, anh sẽ phải chấp nhận con người ấy như vốn thế, một ông hoàng ham vui. Và ngài ấy sẽ phải chấp nhận anh đúng như thế, khá là giống một con chó xông trận mà bọn kẻ dưới dắt đi bằng dây thừng. Nhưng lắm khi anh cũng có sức mê hoặc đấy, Tom à."

Cái ý nghĩ rằng anh hay ai đó có thể có được vị trí của Wolsey bên đức vua nghe cũng giống như chuyện Anne Cromwell trở thành thị trưởng London. Nhưng anh chẳng hoàn toàn xem nhẹ chuyện đó. Người ta nghe kể về nữ thánh Jeanne d'Arc; không vì thế mà người ta bị đưa lên giàn thiêu.

https://thuviensach.vn

Anh về nhà đem chuyện chó xông trận kể với Liz. Cô cũng nghĩ ví von đó rất phù hợp. Anh không nói với cô về sức mê hoặc thất thường, sợ rằng chỉ có đức hồng y mới hiểu chuyện này.

Phiên điều trần sắp sửa giải tán, gác lại vấn đề để cân nhắc thêm thì tin tức từ Rome cho hay các toán quân Đức và Tây Ban Nha của Hoàng đế, đã nhiều tháng trời chưa được trả lương, đang tự tung tự tác tràn qua Thành phố Thánh địa để kiếm chác, cướp phá các kho báu và đập vỡ các tác phẩm nghệ thuật. Ăn mặc dị hợm bằng quần áo cướp được, chúng hãm hiếp đàn bà con gái của Rome. Chúng vật ra đất các tượng và các nữ tu, đập đầu họ trên vỉa hè. Một tên lính quèn lấy trộm một mũi giáo từng đâm toác sườn Chúa Kitô, rồi đem gắn vào cán giáo của mình. Lính tráng cùng đội của tên lính này đã phá các ngôi mộ cổ đổ tro cốt ra tung lên cho gió thổi. Sông Tiber ngập những thi thể còn mới, những thi thể bị đâm và bị bóp cổ dập dềnh dạt lên bờ. Tin tệ nhất là giáo hoàng bị cầm tù. Bởi vị hoàng đế trẻ Charles thống lĩnh các đội quân này trên danh nghĩa chắc rằng sẽ lợi dụng tình thế, khẳng định quyền bá chủ, nên vụ án hôn nhân của vua Henry bị hoãn lại. Charles là cháu của hoàng hậu Katherine, và khi bản thân còn nắm trong tay Hoàng đế thì giáo hoàng Clement khó mà xem xét có lợi cho bất kỳ lời kêu cầu nào từ sứ thần tòa thánh ở Anh.

Thomas More nói binh lính của đế quốc Tây Ban Nha thích xiên trẻ con đem nướng sống. “Ồ, ông ta thì có!” Thomas Cromwell bảo. “Nghe đây, binh lính không làm chuyện đó. Lính tráng chỉ mải lo mang đi mọi thứ có thể đổi ngay ra tiền.”

Rất nhiều người biết More thường mặc một áo khoác chẽn dệt bằng lông đuôi ngựa bên trong áo khoác ngoài. Ông ta tự hành xác bằng một cái roi nhỏ, theo lối một số dòng tu vẫn làm. Thomas Cromwell cứ canh cánh chuyện người ta đã chế ra thứ này để làm dụng cụ tra tấn hằng ngày. Người ta chải mớ lông đuôi ngựa thành một bó xù xì, cột lại rồi chặt bỏ những ngọn lông cùn, biết rõ là rồi chúng sẽ tưa ra dưới da, làm cho vết rách rộp lên và buốt xót. Phải chăng các tu sĩ chế ra những cái roi đó, thắt nút và cắt tỉa trong một cơn cuồng lòng công chính, vừa làm vừa cười thầm nghĩ đến nỗi đau đớn chúng sẽ gây ra cho những người họ chẳng biết là ai? Phải chăng những dân làng chất phác được trả tiền - thế nào nhỉ, theo từng tá à? - để làm những cái néo có nút thắt bọc sáp? Có phải đấy là công việc cho đám nông phu có cái để làm trong những tháng mùa đông lê thê? Khi ngửa tay nhận những đồng tiền do công sức

https://thuviensach.vn

lao động lương thiện của mình, liệu những người chế tạo đó có nghĩ đến những bàn tay sẽ cầm lên các sản phẩm đó?

Chúng ta không việc gì phải rước lấy đau đớn, anh nghĩ. Đau đớn đang chờ ta kìa: mà chẳng bao lâu đâu. Hỏi những trinh nữ thành Rome thì biết.

Anh cũng nghĩ những người kia phải nên tìm lấy công việc nào tử tế hơn.

Lúc này đức hồng y bảo, "ta phải lùi lại trong tình thế này đã." Ngài chợt tư lự với nỗi lo lắng thực tình; ngài vẫn luôn biết rõ rằng một trong những bí quyết của sự ổn định ở châu Âu là giáo hoàng có địa vị độc lập, không bị nước Pháp hay Hoàng đế khống chế. Nhưng đầu óc nhanh nhạy của ngài cũng đã chuyển sang hướng tìm ra lợi thế cho Henry.

"Cứ cho là," ngài nói - "trong tình thế khẩn cấp này, theo ta thì đức giáo hoàng Clement sẽ trông mong thế giới Cơ Đốc đoàn kết lại với nhau - giả sử ta vượt Eo Biển, ghé lại Calais để trấn an dân chúng ta ở đó và dẹp bỏ những tin đồn vô bổ, rồi ta vào nước Pháp mở cuộc hội đàm tay đôi với vua của họ, rồi đi tiếp tới Avignon là nơi người ta biết cách tổ chức một giáo triều, và là nơi những người hàng thịt, người hàng bánh, người làm nến và chủ nhà trọ và quả là cả những cô điếm đã nhiều năm nay sống trong hy vọng. Ta sẽ mời các hồng y đến gặp ta, và sắp đặt một công đồng, như vậy thì công việc của giáo triều vẫn sẽ tiếp tục trong lúc đức thánh cha phải chịu đựng cái tình hữu hảo của Hoàng đế. Nếu công việc đưa ra trước công đồng này phải bao gồm cả chuyện riêng của nhà vua, liệu chúng ta có chính đáng không khi khiến một quân vương rất Cơ Đốc giáo chờ giải quyết các sự kiện quân sự ở Ý? Chúng ta không điều khiển được hay sao? Không cần phải quá khôn ngoan hay siêu phàm mới đưa tin được tới giáo hoàng Clement, kể cả ông ta đang bị giam cầm, và cũng không cần quá khôn ngoan hay siêu phàm mới đem tin hồi đáp ra lại - chắc chắn là chuẩn y cho chúng ta điều khiển, vì lúc ấy thì chúng ta đã nắm rõ các sự kiện. Và khi, dĩ nhiên, đến lúc đến thì - mà tất cả chúng ta đều trông đợi biết bao - giáo hoàng Clement được trao trả tự do hoàn toàn, ông ta sẽ hài lòng thấy trật tự được duy trì tốt đẹp khi ông ta vắng mặt đến mức mà một vấn đề nhỏ mọn như chữ ký hay con dấu chỉ là chuyện hình thức. *Voilà** - vua Anh sẽ là một chàng trai chưa vợ."

https://thuviensach.vn

Trước khi điều ấy diễn ra thì nhà vua phải nói chuyện với Katherine; nhà vua không thể lúc nào cũng bận đi săn ở đâu đó được, trong khi hoàng hậu đợi ngài, kiên nhẫn, trung trinh, luôn dọn bàn ăn tối cho hai người, bà và ngài, trong khu phòng riêng của bà. Đó là vào tháng Sáu năm 1527; mái tóc xoăn và râu ria gọn ghẽ, cao ráo và vẫn thanh mảnh ở nhiều góc cạnh, ăn vận đồ lụa trắng trang nhã, nhà vua tới cung hoàng hậu. Từ người ngài tỏa ra đám mây mùi hương tinh dầu hoa hồng: như thể ngài sở hữu tất cả hồng, tất cả những đêm mùa hạ.

Giọng nhà vua trầm, nhã nhặn, thuyết phục, và đầy hối lỗi. “Nếu ta được tự do,” ngài bảo, “nếu không có điều ngán trở thì chính nàng, trên muôn vạn đàn bà, là người ta sẽ chọn làm vợ. Việc chưa có con trai không thành vấn đề; ý Chúa đã định.” Nhà vua không muốn gì hơn là lại được cưới bà; mà lần này thì hoàn toàn hợp pháp. Nhưng rắc rối là ở đó: chuyện này không tự quyết được. Bà từng là vợ của anh trai ngài. Sự kết hợp của hai người lâu nay đã vi phạm giáo luật.

Ta còn nghe được những gì Katherine nói. Một tấm thân rã rời chỉ còn gắn với nhau bằng những đăng ten và áo ngực, mà chứa đựng một giọng nói đến tận ở Calais còn nghe thấy: vang vọng từ đây tới Paris, từ đây tới Madrid, tới Rome. Bà cương quyết giữ vững vị thế của bà, giữ vững các quyền của bà; những cánh cửa sổ run lên bần bật, từ đây tới tận Constantinople.

“Thật đúng là một người đàn bà,” Thomas Cromwell nhận xét bằng tiếng Tây Ban Nha: một cách vu vơ.

Đến giữa tháng Bảy đức hồng y lo chuẩn bị cho chuyến vượt Biển Hẹp. Thời tiết nóng ấm đã mang chứng sốt đổ mồ hôi đến London, thành phố trở nên vắng tanh. Một số ít người đã ngã xuống, và nhiều người nữa tưởng tượng mình mắc bệnh, than vãn về chứng đau đầu và chân tay nhức mỏi. Chuyện vỉa hè quanh hàng quán đều về các loại thuốc viên và thuốc uống, những tu sĩ khất thực trên phố hái ra tiền nhờ bán những mặt tượng thánh thiêng. Bệnh dịch này đã tới thành phố năm 1485, cùng với các đội quân đã đem về đây vua Henry Tudor Đệ Nhất. Từ đó cứ vài năm bệnh dịch này lại một lần làm đầy các nghĩa địa. Bệnh này giết người ta chỉ trong một ngày. “Bữa sáng còn vui vẻ, chiều đã chết rồi,” họ nói vậy.

Như vậy nên đức hồng y đỡ buồn khi rời thành phố, dẫu là ngài không thể xuống thuyền nếu không có đoàn tùy tùng xứng với tầm cỡ một ông hoàng của

https://thuviensach.vn

giáo hội. Ngài phải thuyết phục vua François có những nỗ lực ở Ý để giải cứu giáo hoàng Clement bằng hành động quân sự; ngài phải khẳng định với François về tình hữu nghị và sự yểm trợ của vua nước Anh, nhưng không cam kết gì rõ ràng về việc gửi quân hay gửi tiền. Nếu Chúa cho đức hồng y được xuôi chèo mát mái, ngài sẽ mang về không chỉ một lệnh tuyên bố vô hiệu hóa hôn nhân cho nhà vua mà cả một hiệp ước tương trợ giữa Anh và Pháp, sẽ khiến quai hàm to bè của vị Hoàng đế trẻ run lên và khiến đôi mắt hẹp dòng Habsburg của ông ta ứa lệ.

Vậy mà sao đức hồng y không phấn chấn hơn khi ngài sải bước trong phòng riêng ở Cung York? “Ta sẽ được gì, Cromwell, nếu ta đạt được tất cả những điều ta đòi hỏi? Hoàng hậu, người chẳng ưa gì ta, sẽ bị gạt bỏ và, nếu nhà vua cứ khăng khăng làm điều rồ dại thì nhà Boleyn được đưa vào cũng đều là những kẻ không ưa gì ta; cô gái nhà này thù oán ta, cha cô ta thì nhiều năm bị ta biến thành thằng ngốc, còn cậu cô ta, Norfolk, thì ước thấy ta chết rấp dưới mương. Anh có nghĩ là khi ta về thì dịch bệnh đã qua rồi không? Người ta nói những tai họa này đều do Chúa giáng xuống, nhưng ta không thể làm ra vẻ hiểu biết các mục đích của ngài. Trong khi ta đi xa thì anh cũng nên rời khỏi thành phố đi.”

Anh thở dài; anh chỉ có lo việc của đức hồng y thôi sao? Không; anh là ông chủ lúc nào cũng phải có mặt. Công việc không ngừng tăng lên. Khi anh làm cho đức hồng y, ở London hay đâu cũng vậy, anh tự trang trải chi phí cho mình cũng như cho những người anh sai đi lo việc của Wolsey. Đức hồng y bảo anh cứ lấy lại tiền, tin tưởng để cho anh lấy thêm số phần trăm thỏa đáng; ngài không kì kèo, bởi cái gì tốt cho Thomas Cromwell thì cũng tốt cho Thomas Wolsey - và ngược lại. Việc hành nghề luật của anh phát đạt, anh có khả năng cho vay lấy lãi và dàn xếp những khoản vay lớn hơn, trên thị trường quốc tế, kiếm một khoản tiền môi giới. Thị trường bấp bênh - các tin tức từ Ý hôm nay sang hôm sau giá trị đã khác rồi - nhưng có những người luôn để mắt đến tình hình thịt ngựa hay gia súc lớn vỗ béo, còn anh để mắt đến cơ hội mạo hiểm. Một số lãnh chúa mang ơn anh, không chỉ về chuyện dàn xếp các khoản vay, mà còn về việc làm cho các bất động sản của họ sinh lợi hơn. Đó không phải là vấn đề bóp nặn thêm từ công xá nông nô, mà, trước hết, cung cấp cho chủ đất những khảo sát chính xác về giá trị đất đai, năng suất mùa vụ, thủy lợi, các công trình hạ tầng, và đánh giá tiềm năng của tất cả những nhân tố đó; tiếp theo là việc chọn những người sáng giá đặt vào vị trí quản lý đất đai, và giúp

https://thuviensach.vn

những người này lập ra hệ thống kế toán giúp hiểu được các số liệu hằng năm và kiểm tra được công việc qua sổ sách. Trong giới thương nhân thành thị, anh luôn được xin lời khuyên về các đối tác buôn bán nước ngoài. Anh có nghề phụ là làm trọng tài phân xử, hầu hết là các tranh chấp thương mại, do năng lực của anh trong việc đánh giá các nhân tố thực tế ở mỗi trường hợp, đưa ra quyết định một cách nhanh chóng và công tâm, được tín nhiệm ở đây, ở Calais và ở Antwerp. Nếu hai bên tranh chấp có thể ít nhất là đồng ý về sự cần thiết tiết kiệm chi phí và những trễ nải do đưa nhau ra tòa thì Cromwell là người mà ta cần đến, với một khoản phí; và anh ta thường có cái đặc quyền dễ chịu là khiến cho cả hai bên thỏa mãn ra về.

Đấy là thời gian tốt đẹp với anh: mỗi ngày là một trận đánh mà anh có thể chiến thắng. “Anh vẫn thờ phụng Chúa của người Do Thái, ta biết,” ngài Thomas More nhận xét vậy. “Ý ta là, anh thờ Thần Tài*.” Nhưng khi mà More, một học giả được kính trọng ở khắp châu Âu, thức dậy ở Chelsea chuẩn bị buổi cầu nguyện đầu ngày bằng tiếng La tinh thì anh tỉnh dậy trước một đấng sáng tạo nói năng bằng thứ phương ngữ liến thoắng của phường chợ búa; khi More thu xếp để bắt đầu vào cuộc phạt roi hành xác, anh và Rafe phóng đến phố Lombard để xem các tỉ giá hối đoái trong ngày. Thực thì chẳng phải anh phóng; một vết thương cũ thỉnh thoảng vẫn nhói lên, và khi mệt mỏi thì một bàn chân hướng vào trong, như thể anh đang quay bước về phía mình. Người ta đồn đoán ràng đó là hậu quả của một mùa hạ với Cesare Borgia. Anh thích những câu chuyện người ta kể về ông này. Nhưng Cesare bây giờ đâu? Ông ta đã chết.

“Thomas Cromwell ấy à?” Dân chúng bảo. “Đó là một người rất sáng ý. Có biết là anh ta thuộc lòng cả cuốn Tân Ước không?” Nếu nổ ra cuộc tranh luận về Chúa thì phải tìm đến anh ta; anh ta chính là người bảo cho nông nô của ta cả chục lý do chính đáng rằng tô tức là hợp lý. Anh ta là người giải quyết mọi thưa kiện lôi thôi đã trói buộc người ta suốt ba đời, hay thuyết phục đứa con gái nhỏ thút thít của ta lấy tấm chồng mà con bé thề rằng sẽ không bao giờ lấy. Đối với thú vật, phụ nữ và những người khiếu kiện nhút nhát thì anh ta cư xử mềm mỏng nhẹ nhàng; nhưng anh ta sẽ làm cho đám chủ nợ phải khóc. Anh ta có thể bàn luận với ta về vùng Caesars hay đặt làm cho ta các món đồ thủy tinh Venice với một cái giá rất phải chăng. Không ai nói giỏi hơn anh ta khi anh ta

https://thuviensach.vn

định nói. Không ai giữ được cái đầu tỉnh táo hơn anh ta, khi mà thị trường sụt giảm, đầy những người đứng than vãn ngoài phố xé bỏ thư tín dụng.

"Liz này," một đêm anh nói, "anh tin rằng một hai năm nữa mình sẽ giàu đấy."

Liz đang thêu mấy chiếc sơ mi cho Gregory với một mẫu trang trí màu đen; cùng một kiểu như hoàng hậu làm, vì bà tự tay may sơ mi cho nhà vua.

"Nếu anh là Katherine anh sẽ gài kim ở trong đấy."

Cô cười toét miệng. "Anh thì thế thật."

Lizzie đã trở nên trầm lặng và bướng bỉnh hơn từ khi anh kể với cô những điều nhà vua nói, ở cuộc gặp với Katherine. Nhà vua đã bảo bà rằng họ nên ly thân, trong khi chờ một phán quyết về cuộc hôn nhân của họ; có lẽ bà sẽ muốn rời khỏi triều đình chăng? Katherine đã nói không; bà nói việc đó là không thể được; bà nói bà sẽ tìm lời khuyên từ các luật sĩ của giáo hội, và nhà vua hãy nên tự liệu mà tìm các luật sư giỏi hơn, các giáo sĩ giỏi hơn; và rồi, khi lời qua tiếng lại đã xong, những kẻ hóng hớt bảo đã nghe thấy Katherine khóc. "Ông ấy không thích bà ấy khóc."

"Đàn ông nói," Liz với tay lấy cái kéo, " 'tôi không chịu được khi thấy đàn bà khóc lóc' - cũng như kiểu ta bảo, 'tôi không chịu được tiết trời ẩm ướt này'. Làm như chuyện khóc lóc đó chẳng dính gì đến bọn đàn ông cả. Chỉ là một việc vẫn xảy ra thế thôi."

"Anh chưa bao giờ làm em khóc, phải không?"

"Chỉ cười thôi," cô đáp.

Cuộc trò chuyện chuyển dần vào cảnh im lặng dễ chịu; cô thêu thùa những ý nghĩ riêng của cô, anh phác trong đầu kế hoạch sử dụng các khoản tiền của mình trên thị trường. Anh đang nâng đỡ hai học giả trẻ, không phải người liên quan đến gia đình anh, thông qua Đại học Cambridge; của cho ban phước kẻ cho. Ta sẽ tăng những món học bổng đó, anh nghĩ, và - "Anh định sẽ viết một bản di chúc," anh nói ra lời.

Cô vươn ra nắm lấy tay anh. "Tom ơi, đừng chết."

"Lạy Chúa lòng lành, không phải, anh không tính chuyện chết đâu."

Anh nghĩ, ta có thể chưa giàu nhưng ta may mắn. Xem ta đã thoát khỏi mũi giày của Walter, thoát ra khỏi mùa hạ của Cesare, và bao đêm tồi tệ trong những ngõ hẻm khuất khúc. Người ta cho rằng đàn ông muốn trao truyền trí khôn ngoan cho những đứa con trai; anh thì sẵn lòng trả một giá đắt để che chở

https://thuviensach.vn

cho con trai khỏi phải biết đến dù chỉ một phần những gì anh biết. Cái bản tính mềm mỏng nhẹ nhàng của Gregory ở đâu ra nhỉ? Hẳn đó là kết quả từ những lời cầu nguyện của mẹ nó. Richard Williams, con trai của Kat, thì sắc sảo, nhiệt tình và tự phụ. Christopher, con trai của Bet em gái anh thì thông minh và cũng nhiệt tâm. Và rồi anh có Rafe Sadler, thằng bé anh tin như chính con đẻ của mình; đó chưa phải là một triều đại nhưng là một sự khởi đầu, anh nghĩ vậy. Những khoảnh khắc yên tĩnh thế này là ít thấy, bởi nhà anh ngày nào cũng nườm nượp người, những người muốn được đưa vào ra mắt đức hồng y. Có những họa sĩ tìm hình mẫu để vẽ. Có những học giả Hà Lan vẻ nghiêm trang sách dày cắp nách, và những thương nhân Lübeck thoải mái huyên thuyên những chuyện đùa nghiêm nghị của Đức; có những nhạc sĩ hát rong trình tấu bằng những nhạc cụ lạ lùng, và những cuộc họp ồn ào của những tay đại lý cho các ngân hàng Ý; có những nhà giả kim muốn dâng công thức lạ và những nhà chiêm tinh muốn dâng lời đoán vận lành, rồi những người Ba Lan lẻ loi buôn bán lông thú tạt vào xem có ai nói được tiếng mẹ đẻ của họ không; có những người in ấn, những thợ chạm khắc, người thông ngôn và những kẻ vô công rồi nghề; và những nhà thơ, những người thiết kế vườn, những người thần bí và các nhà hình học. Đêm nay họ đâu cả rồi nhỉ?

“Yên nào,” Liz bảo. “Nghe trong nhà xem.”

Thoạt nghe, không có động tĩnh gì. Rồi tiếng những thanh gỗ khẽ cọt kẹt, như thở. Trong các ống khói, chim làm tổ lao xao. Một luồng hơi lạnh từ ngoài sông phả về, lay nhẹ những ngọn cây. Họ nghe tiếng bọn trẻ thở trong giấc ngủ, hay họ tưởng tượng hơi thở đó từ các căn phòng. “Vào giường thôi,” anh nói.

Nhà vua không thể nói như thế với vợ ngài. Hoặc, với người đàn bà mọi người bảo ngài đang yêu.

Giờ đây hành trang của đức hồng y đã được chuẩn bị xong để lên đường sang Pháp; đoàn hộ tống của ngài cũng chẳng kém hào hùng so với lần ngài vượt biển bảy năm trước để đến Cánh đồng Lều Vàng*. Lịch trình chuyến đi khá thoải mái, trước khi ngài xuống thuyền: qua Dartford, Rochester, Fayesham, Canterbury trong ba bốn ngày, cầu nguyện ở hầm mộ thánh Becket.

“Này Thomas,” ngài bảo, “nếu anh biết nhà vua có được Anne rồi thì hãy gửi thư cho ta biết ngay lập tức. Ta chỉ tin nếu chính anh thông báo sự việc.

https://thuviensach.vn

Anh làm thế nào để biết được đây? Ta nghĩ anh phải thấy tận mặt ngài ấy. Và nếu anh không có cái vinh dự trông thấy thì sao? Hay đấy. Ước gì ta đã tiến cử anh; lẽ ra ta phải nắm lấy ngay khi có cơ hội."

"Nếu nhà vua không chán Anne nhanh quá," anh nói với đức hồng y, "thì con không thấy những việc cha sắp làm có ích gì. Chúng ta đều biết các ông hoàng vốn đã thích gì làm nấy, nên thường thì vẫn có thể hoa mỹ mà bao biện cho các hành vi của họ. Nhưng ta có thể nói được gì về cô con gái nhà Boleyn đây? Cô ta đem lại cái gì cho nhà vua nào? Không hiệp ước. Không lãnh thổ. Không tiền bạc. Ngài ấy đưa ra cái gì để nói sự kết hợp này là khả tín?"

Wolsey ngồi chống khuỷu tay lên mặt bàn, mấy ngón tay vỗ vỗ trên đôi mắt nhắm nghiền. Ngài hít một hơi thật sâu, rồi bắt đầu nói: ngài nói về Anh.

"Ta không thể biết Albion," ngài bảo, "trừ phi ta có thể trở lại trước khi Albion được nghĩ tới. Ta phải trở lại lúc trước khi có các binh đoàn của Caesar, vào thời xương cốt những con thú khổng lồ và xương người còn ngổn ngang trên mặt đất ở nơi mà rồi một ngày sẽ mọc lên thành London. Ta phải trở lại thời của thành Troy Mới, Jerusalem Mới, với những tội lỗi và tội ác của các ông vua đã chiến đấu dưới lá cờ tả tơi của Arthur, những người đã cưới các phụ nữ từ dưới biển lên hay từ những quả trứng nở ra, những người đàn bà có vi, có vảy và có lông vũ; đặt bên những chuyện đó," ngài bảo, "cuộc gắn bó với Anne sẽ không bất thường là mấy. Đó là những câu chuyện cổ xưa," ngài bảo, "nhưng có một số người, nhớ lại mà xem, lại rất tin vào."

Ngài nói về cái chết của các ông vua: Richard Đệ Nhị đã vào lâu đài Pontefract rồi biến mất, hoặc đã bị giết hoặc đã chết đói trong ấy; Henry Đệ Tứ, kẻ tiếm ngôi, chết vì bệnh hủi, căn bệnh đã tàn phá và co rút cơ thể ông ta lại chỉ còn bằng một người lùn hay đứa trẻ con. Ngài nói về các chiến thắng của Henry Đệ Ngũ trên đất Pháp, và cái giá phải trả, không phải bằng tiền, cho Agincourt*". Ngài nói về nàng công chúa nước Pháp mà ông hoàng vĩ đại đó cưới làm vợ; bà là một cô gái dịu dàng, nhưng vua cha của bà thì bị điên và tin rằng ông ta được làm bằng thủy tinh. Từ cuộc hôn nhân này - Henry Đệ Ngũ với công chúa Thủy tinh - đã sinh ra một Henry nữa trị vì một nước Anh ảm đạm như mùa đông, lạnh lẽo, cằn cỗi, đầy tai họa. Edward Plantagenet, con trai của công tước xứ York, ra đời như tín hiệu đầu tiên của mùa xuân đến: ông ta chính là người sinh ra trong cung Bạch Dương, cung thứ nhất của hoàng đạo mà từ đó toàn bộ thế gian được tạo nên.

https://thuviensach.vn

Năm mười tám tuổi Edward lên chiếm vương quyền, và ông ta làm việc đó vì nhận được một dấu hiệu. Quân đội của ông ta rối loạn và tơi tả vì chiến trận, đó là thời khắc đen tối nhất trong những năm đen tối nhất mà Chúa giáng xuống đầu người, vào đúng lúc ông ta nghe tin choáng váng: cha và em út ông ta bị quân Lancashire bắt, sỉ nhục và giết chết. Bấy giờ là lễ Nến; ngồi chụm cùng các tướng lĩnh tụ họp trong lều, ông ta cầu nguyện cho những linh hồn bị sát hại. Ngày Lễ thánh Blaise, mồng 3 tháng Hai, tối tăm và băng giá. Lúc mười giờ sáng, ba mặt trời xuất hiện trên bầu trời: ba cái đĩa bạc lờ mờ, lấp lánh và nhòe đi sau những lớp sương mù. Ánh sáng của ba mặt trời trải trên những dải đất buồn bã, những cánh rừng ướt đẫm vùng biên cương xứ Wales, trên đội quân thiếu lương và nhụt chí của Edward. Tất cả bọn họ quỳ xuống trên mặt đất băng giá và cầu nguyện. Các hiệp sĩ của ông ta quỳ lạy trời đất. Toàn bộ sự sống trong ông ta như được chắp cánh bay lên. Trong ánh sáng ngập tràn đó ông ta nhìn thấy tương lai. Trong khi không ai khác thấy thì ông ta thấy: điều đó có nghĩa ông ta là vua. Tại trận Mortimer’s Cross ông ta bắt được một người tên là Owen Tudor. Ông ta xử trảm người này giữa bãi chợ Hereford rồi bêu đầu đến thối rữa trên cây thập tự ở bãi. Một người đàn bà không rõ là ai đã mang một chậu nước đến rửa cho cái thủ cấp đó; chải mớ tóc đẫm máu trên cái đầu bị bêu.

Kể từ đó - từ ngày thánh Blaise có ba mặt trời cùng chiếu sáng - mỗi lần ông ta tuốt gươm là mỗi lần ông ta chiến thắng.

Ba tháng sau ông ta vào London và lên ngôi vua. Nhưng không bao giờ ông còn nhìn thấy tương lai rõ rệt như vào năm đó nữa. Lóa mắt từ ánh sáng ấy, ông ta *mò mẫm* trong vương quyền của mình như trong đám *sương mù*. Ông ta hoàn toàn là sản phẩm của các nhà chiêm tinh, các tu sĩ và những kẻ vẽ vời tưởng tượng. Ông ta không lấy vợ dù với tư cách một ông vua thì nên lấy, để có lợi thế ở nước ngoài, mà lại vướng vào một loạt những hứa hẹn dang dở với không biết bao nhiêu đàn bà. Một trong số đó là con gái nhà Talbot, tên là Eleanor, mà cô ta thì có gì đặc biệt? Nghe nói cô ta có dòng dõi - về đàng ngoại - từ một người đàn bà vốn là con thiên nga. Và tại sao ông ta, rốt cuộc, lại thắt chặt mối tình cảm với góa phụ của một hiệp sĩ trong quân Lancaster? Có phải là bởi, như một số người nghĩ, vẻ đẹp tóc vàng lạnh lùng của cô ta đã khiến tim ông ta đập nhanh? Điều đó không thật đúng; mà bởi cô ta tự nhận là dòng dõi của người đàn bà rắn, Melusine, mà ta có thể bắt gặp trong các bản sách cổ, bà ta quấn mình quanh Cây Hiểu Biết và chủ trì sự kết hợp của mặt

https://thuviensach.vn

trăng với mặt trời. Melusine biến hình giả dạng làm một cô công chúa bình thường, một người trần, nhưng một hôm chồng cô ta bắt gặp lúc cô ta trần truồng và thoáng thấy cái đuôi rắn. Khi trườn đi khỏi tay người chồng, cô ta tiên đoán con cái mình sẽ lập ra một triều đại trị vì vĩnh viễn: quyền lực vô hạn độ, được quỷ sứ bảo đảm. “Cô ta trườn đi mất và từ đó không còn ai trông thấy cô ta nữa,” đức hồng y nói.

Một vài cây nến đã cháy hết; Wolsey không gọi người thắp thêm. “Anh thấy đấy,” đức hồng y bảo, “các cố vấn của vua Edward đã xếp đặt việc cưới cho nhà vua một công chúa nước Pháp. Như ta... như ta đã định. Thế mà xem đã xảy ra chuyện gì. Xem cái kiểu lựa chọn của ngài ấy đấy.”

“Bao lâu rồi ạ? Kể từ thời Melusine?”

Trời đã khuya; Cung York rộng lớn hoàn toàn im ắng, thành phố yên ngủ; dòng sông trườn đi trong những kênh sâu của nó, tấp phù sa vào bờ. “Trong những chuyện như thế,” đức hồng y bảo, “không thể đo lường thời gian; các linh hồn đó trượt khỏi tay ta và trượt qua các thời đại, như rắn, không thể nắm bắt, quỷ quyệt.”

“Nhưng người đàn bà vua Edward cưới - bà ta đem đến, phải không ạ, một lời khẳng định về ngai vàng xứ Castile? Có phải đã rất cổ xưa, rất mù mịt rồi?”

Đức hồng y gật đầu. “Đó là ý nghĩa của ba vầng mặt trời. Ngai vàng nước Anh, ngai vàng nước Pháp, và ngai vàng Castile. Vậy nên khi đương kim nhà vua của chúng ta bây giờ cưới Katherine thì ông ấy đã đi tới gần hơn các quyền từ xa xưa của mình. Ta nghĩ, không phải là có ai dám giải thích các ý nghĩa đó ứng vào hoàng hậu Isabella và vua Ferdinand. Nhưng đồng thời người ta vẫn nhớ rõ, thỉnh thoảng vẫn nhắc lại rằng nhà vua của chúng ta là người trị vì ba vương quốc. Dù là mỗi xứ đều có vua riêng.”

“Theo con tính, thưa cha, ông nội Plantagenet của nhà vua đã chém đầu cụ nội dòng Tudor của mình.”

“Chuyện đó để biết vậy. Không phải để bàn.”

“Còn nhà Boleyn thì sao? Con nghĩ họ là các thương nhân, nhưng chẳng biết con có cần phải thấy họ có cánh hay có răng rắn hay không?”

“Anh giễu ta, thầy Cromwell.”

“Hoàn toàn không ạ. Nhưng con muốn có càng đầy đủ thông tin càng tốt, nếu đức cha giao cho con theo dõi tình thế này.”

https://thuviensach.vn

Đức hồng y bèn kể vẻ chuyện giết chóc. Ngài kể về tội lỗi; về những gì sẽ được làm để chuộc tội. Ngài kể về vua Henry Đệ Lục, bị giết trong Tháp; về vua Richard, sinh ra dưới chòm sao Bọ Cạp, cung chủ về các mối quan hệ bí mật, nỗi đau khổ và lỗi lầm. Ở Bosworth, nơi ông vua cầm tinh Bọ Cạp đó chết, đã có nhiều lựa chọn sai lầm; công tước xứ Norfolk chiến đấu ở bên phe thua trận, và con cháu ông ta sau bị truất bỏ tước phong. Họ đã phải xoay xở rất vất vả, lâu dài và vất vả, để giành lại nó. Cho nên anh có thắc mắc, ngài bảo, tại sao công tước Norfolk bây giờ thỉnh thoảng lại giật mình khi nhà vua nóng giận? Đó là bởi ông ta nghĩ ông ta sẽ mất hết mọi thứ ông ta có, vì ý muốn thất thường của một người nổi cơn điên.

Đức hồng y thấy rằng người trợ thủ của ngài thầm ghi nhớ điều này trong đầu; rồi ngài nói về xương người rải rác bên dưới nền đá của tòa Tháp, những xương xẩu được xây vào các cầu thang và bồi vào bùn sông Thames. Ngài nói về hai đứa con trai của vua Edward đã biến mất một cách khó hiểu, trong đó người em nhất quyết muốn khôi phục triều đại cũ, cơ hồ đã gạt được Henry Tudor khỏi vương quốc. Ngài nói về những đồng tiền mà Kẻ Đòi Ngôi đó cho đúc, có rập dòng thông điệp dành cho vua Tudor: “Ngươi sắp tàn đời rồi. Ngươi được để lên bàn cân: còn thiếu.”

Ngài nói về nỗi sợ hãi ngày ấy, nỗi sợ nội chiến trở lại. Katherine đã được hứa gả sang Anh, đã được gọi là “Hoàng phi xứ Wales” từ khi mới lên ba tuổi; nhưng trước khi để con gái xuống thuyền ở Corunna, hoàng gia bên đó đòi một cái giá bằng máu xương. Họ yêu cầu Henry lưu ý đến kẻ đòi ngôi hàng đầu dòng Plantagenet, cháu của vua Edward và ông vua nguy hiểm Richard, kẻ đã bị vua Henry giam vào Tháp từ lúc y còn là một đứa trẻ lên mười. Để xoa dịu, vua Henry chấp thuận; Hoa Hồng Trắng, hai mươi bốn tuổi, được đưa ra dưới mặt trời và không khí của Chúa, để lên đoạn đầu đài. Nhưng luôn luôn có một Hoa Hồng Trắng khác; dòng dõi nhà Plantagenet, dẫu không phải không bị giám sát. “Sẽ luôn luôn có nhu cầu giết chóc thêm nữa;” đức hồng y bảo, “người ta phải có cái gan đó, dù ta không biết có bao giờ ta có được cái gan ấy không; ta luôn phát ốm mỗi khi có vụ hành quyết. Ta cầu nguyện cho họ, những người thiên cổ đó. Thậm chí đôi khi ta vẫn cầu nguyện cho vua Richard độc ác, dù Thomas More bảo ta ông ấy đang bị thiêu trong hỏa ngục rồi.”

Wolsey cúi nhìn xuống hai bàn tay, xoay xoay những chiếc nhẫn. “Ta thắc mắc,” ngài lẩm bẩm. “Thắc mắc địa ngục là thế nào.” Những kẻ ghen tị với đức hồng y nói ông có một chiếc nhẫn có thể làm cho người đeo nó bay được,

https://thuviensach.vn

giúp cho chủ nhân chiếc nhẫn nắm quyền sinh quyền sát đối với địch thủ của mình. Chiếc nhẫn đó phát hiện được các chất độc, khiến dã thú trở nên vô hại, đảm bảo người đeo nó được các ông hoàng sủng ái, và không chết chìm khi xuống nước.

"Con cho rằng những người khác thì biết, thưa đức cha. Bởi họ đã thuê các pháp sư, để cố vẽ lại một họa đồ địa ngục."

"Nếu ta biết, chính ta cũng sẽ cho vẽ cái họa đồ đó ra. Ta sẽ cho anh một bản."

"Một lần, ở Ý, con đã cầm một con rắn đấy."

"Sao anh lại làm trò đó?"

"Để cá cược."

"Nó có độc không?"

"Không biết được. Vì thế mới cá cược."

"Anh có bị nó cắn không?"

"Dĩ nhiên rồi."

"Tại sao lại dĩ nhiên?"

"Sẽ chẳng có gì nhiều để thành chuyện, phải không ạ? Nếu con thả nó xuống mà không bị sao, và nó bò đi mất thì có gì để nói?"

Bất đồ đức hồng y bật cười. "Ta sẽ làm được gì nếu không có anh," ngài bảo, "giữa cái đám người Pháp miệng lưỡi xảo quyệt?"

Trong ngôi nhà thuộc khuôn viên Tu viện Austin Friars, Liz nằm trên giường nhưng vật vã không ngủ yên. Cô nửa mê nửa tỉnh gọi tên anh và nhích dần vào vòng tay anh. Anh hôn lên tóc cô và nói, "Ông nội của đức vua chúng ta đã cưới một con rắn."

Liz mấp máy môi, "Em thức hay đang ngủ anh?" Lát sau thì cô đã trườn ra xa anh, trở mình, duỗi một cánh tay ra; anh tự hỏi cô sẽ mơ thấy gì. Anh nằm mở mắt, suy nghĩ. Tất cả những việc Edward làm, những trận đánh, những cuộc chinh phục, đều dựa vào tiền bạc của nhà Medici; những tờ thư tín dụng của họ còn quan trọng hơn các điềm triệu và các phép lạ. Nếu vua Edward, như người ta nói, không hề là con trai của cha ông ta, không phải con trai của công tước xứ York; nếu mẹ của vua Edward, như một vài người tin, đã mang thai ông ta với một người lính Anh trung thực, một cung thủ tên là Blaybourne; rồi nếu Edward cưới một con rắn đội lốt đàn bà thì con cháu của ông ta sẽ là...

https://thuviensach.vn

Không đáng tin, từ này hiện ra trong tâm trí anh. Nếu tin vào tất cả những câu chuyện xưa cũ đó, và một số người, cứ nhớ lại mà xem, thực sự tin vào chúng thì đức vua mang một phần dòng máu của tay cung thủ thấp hèn đó, một phần rắn trá hình, một phần dòng máu dân xứ Wales, và tất cả đều mắc nợ các nhà băng Ý... Anh cũng nhích người ra, chìm dần vào giấc ngủ. Đầu óc tính toán của anh lơi đi; cái thế giới ảo diệu dâng lên chiếm dần chỗ của những trang giấy tờ tài liệu. Đức hồng y bảo, luôn phải cố mà biết người ta mặc gì bên trong quần áo ngoài, bởi vì dưới lớp vải đó không chỉ là da thịt người ta. Hãy lộn trái nhà vua ra, anh sẽ thấy cái lớp vảy tổ tiên của ngài: lớp da thịt chắc nịch nóng hổi của loài rắn.

Dạo ở Ý, lần anh cầm con rắn để cá cược, anh đã cầm cho đến khi họ đếm đến mười. Họ đếm, khá chậm rãi, bằng một thứ tiếng kéo dài hơn: *eins, zwei, drei...* Đếm đến bốn thì con rắn giật mình, ngoắt đầu lại cắn anh. Từ bốn đến năm anh siết chặt nắm tay. Có vài người gào lên, "Vì Chúa, vứt đi!" Số thì cầu nguyện còn số khác thì chửi thề, số còn lại tiếp tục đếm. Con rắn trông lả đi; khi họ đếm đủ mười, không sớm hơn, anh thả lỏng tay cho cái thân cuộn tròn kia nhẹ nhàng rơi xuống đất, để mặc nó trườn đi theo đường của nó.

Anh không thấy đau, nhưng ta có thể thấy rõ vết rắn cắn trên tay anh. Theo bản năng, anh nếm nó, suýt cắn cổ tay mình. Anh nhận thấy, và ngạc nhiên, da thịt bên trong cánh tay mình: trắng trẻo, của một người Anh; anh trông thấy những đường tĩnh mạch nhỏ màu xanh mà con rắn đã tiêm nọc vào.

Anh thu tiền thắng cược. Anh chờ chết, mà điều đó không hề xảy đến. Có chăng thì anh thành ra khỏe hơn, lẩn tránh nhanh hơn và ra đòn nhanh hơn. Không viên hạ sĩ quan phụ trách lái tàu người Milan nào có thể to tiếng được với anh, không viên thuyền trưởng thuê người Berne nào mà không lùi bước trước tiếng tăm dữ dằn của anh là đánh đấm trước mặc cả sau. Đêm nay trời nóng, tháng Bảy rồi; anh ngủ; anh nằm mơ. Thấy đang ở nơi nào đó bên Ý, thấy một con rắn có bầy con. Nó gọi đám con nó là Thomas; chúng mang trên đầu những bức vẽ sông Thames, với đôi bờ cạn đầy bùn mà thủy triều không tràn tới được, dòng nước không dâng tới xóa đi được.

Sáng hôm sau, anh dậy mà Liz vẫn còn đang ngủ. Tấm vải trải giường ướt mồ hôi. Người cô nóng và ửng đỏ, mặt mịn màng như mặt con gái. Anh hôn lên trán cô chỗ chân tóc. Cô có mùi muối mặn. Cô mấp máy môi, "Khi nào anh về thì gọi em."

https://thuviensach.vn

“Liz, anh sẽ không đi,” anh nói. “Anh sẽ không đi với Wolsey.” Anh để cô lại đó. Thợ cạo đến cạo mặt cho anh. Anh nhìn đôi mắt mình trong tấm gương sáng bóng. Trông lanh lẹ; như mắt rắn. Thật là một giấc mơ lạ lùng, anh tự nhủ.

Khi đang xuống gác anh nghĩ là anh thấy Liz đi theo anh. Anh nghĩ anh nhìn thấy ánh trắng chiếc mũ vải của cô. Anh quay lại, bảo, “Liz, về giường đi em...” Nhưng không thấy cô. Anh nhầm. Anh cầm lấy tập hồ sơ rồi đi đến quán trọ Gray.

Giờ nghỉ giữa buổi. Công việc không phải về pháp lý; cuộc thảo luận là về sách vở, về tung tích của Tyndale (nơi nào đó bên nước Đức), và vấn đề vừa nảy sinh là một luật sư đồng nghiệp (vậy mà ai sẽ nói anh không nên có mặt ở đó, ghé qua quán trọ Gray?) tên là Thomas Bilney, đồng thời cũng là một giáo sĩ, và là thành viên của Trinity Hall*. Mọi người gọi anh ta là “Bilney Choắt”, do chỗ vóc người thấp và dáng vẻ gầy còm; anh ta ngồi vắt chân trên một cái ghế dài, nói về sứ mạng của mình với những người bệnh phong.

“Thánh, đối với tôi, cứ như là mật ong,” Bilney Choắt nói, nhúc nhích bộ mông còm, vung cặp giò khẳng khiu. “Tôi đã say lời Chúa.”

“Vì Chúa, này anh,” anh nói. “Đừng nghĩ anh có thể ngo ngoe ra khỏi lỗ vì hồng y đi vắng. Bởi vì giám mục London lúc này lại rảnh tay, chưa nói đến bạn của chúng ta ở Chelsea.”

“Thánh lễ, ăn chay, cầu kinh thâu đêm, ơn tha ra khỏi luyện ngục... thảy đều vô ích,” Bilney nói. “Tôi đã được soi rạng điều này. Thật ra, chỉ còn một việc là đi đến Rome và thảo luận công việc đó với đức thánh cha. Tôi tin chắc ngài sẽ quay sang nghĩ như tôi.”

“Anh nghĩ quan điểm của anh là độc đáo, phải không?” anh buồn bã nói. “Cũng có lẽ, cha Bilney. Nếu anh nghĩ giáo hoàng sẽ hoan nghênh lời khuyên của anh trong các vấn đề đó.”

Anh bỏ đi, và bảo, “có người sẽ nhảy vào lửa, nếu được mời. Các thầy, cẩn thận ở đó nhé.”

Anh không dẫn Rafe theo đến những cuộc gặp gỡ này. Anh sẽ không kéo một thành viên nào trong nhà mình vào nhóm người nguy hiểm. Nhà Cromwell

https://thuviensach.vn

cũng chính thống như bất cứ nhà nào ở London, và ngoan đạo. “Nhà ta phải là những người không ai quở trách được,” anh nói.

Thời gian còn lại trong ngày hôm đó không có việc gì đáng kể. Lẽ ra anh đã về nhà sớm, nếu không phải anh đã xếp cuộc hẹn ở khu tô giới Đức, khu Steelyard, với một người từ Rostock đến, người này dẫn theo một người bạn ở Stettin, hứa dạy anh một ít tiếng Ba Lan.

“Thứ tiếng này còn tệ hơn tiếng Wales,” vào cuối buổi chiều anh thốt ra. “Tôi sẽ phải thực hành nhiều. Đến nhà tôi đi,” anh bảo. “Thông báo cho chúng tôi biết rồi chúng tôi sẽ muối ít cá trích; nếu không thì có gì ăn nấy thôi.”

Có chuyện gì đó không hay rồi, khi ta về nhà lúc chạng vạng thì thấy đèn đuốc sáng trưng. Bầu không khí dịu nhẹ khiến người ta cảm thấy khoan khoái khi bước vào, thấy mình trẻ trung, không tì vết. Thế rồi anh nhìn thấy những gương mặt ủ dột; tất cả đều quay đi khi anh nhìn đến.

Mercy bước tới đứng trước mặt anh, nhưng, không chút bao dung*. “Xin hãy nói đi,” anh van vỉ bà.

Bà nhìn tránh đi và nói, “mẹ rất tiếc.”

Anh nghĩ bà nói đến Gregory; anh nghĩ đứa con trai mình đã chết. Rồi anh hiểu ra phần nào, bởi Liz đâu rồi? Anh van, “Xin hãy nói đi.”

“Cả nhà đã đi tìm anh. Mẹ bảo, ‘Rafe, đến quán trọ Gray xem thầy có đó không, gọi anh về,’ nhưng mấy người gác cửa ở đó nói cả ngày hôm nay họ không thấy anh. Rafe về bảo, ‘cứ yên tâm, con sẽ tìm được thầy ấy dù phải đi khắp thành phố,’ nhưng không thấy tăm hơi anh đâu cả.”

Anh nhớ lại lúc sáng: tấm vải trải giường ướt đẫm, trán Liz ướt đẫm. “Liz ơi,” anh nghĩ, “em không chiến đấu ư? Nếu anh thấy được khi cái chết chạm đến em, thì anh đã tóm lấy nó, đánh nó giập đầu; thì anh đã đóng đinh nó lên tường.”

Hai đứa con gái vẫn thức, dẫu ai đó đã cho chúng mặc váy ngủ, như thể vẫn là một buổi tối như mọi ngày. Tay chân chúng để trần, và hai cái mũ ngủ tròn nhỏ trên đầu hai đứa, do mẹ chúng may, được buộc ngay ngắn dưới cằm bởi một bàn tay cả quyết. Mặt Anne như tạc bằng đá. Nó nắm chặt tay bé Grace. Grace nhìn lên anh, vẻ ngờ vực. Hầu như chẳng bao giờ nó thấy anh; vì sao anh lại ở đây? Nhưng nó tin cậy để cho anh bế nó lên, không giãy giụa, ôm

https://thuviensach.vn

trong vòng tay. Tựa vào vai anh nó gục đầu ngủ ngay, tay quàng quanh cổ anh, chỏm đầu đút dưới cằm anh. “Nào, Anne,” anh bảo, “cha con mình phải cho Grace vào giường, vì em còn bé. Cha biết con chưa buồn ngủ, nhưng con phải vào nằm với em nhé, vì em có thể thức giấc và thấy lạnh.”

“Con cũng có thể thấy lạnh,” Anne nói.

Mercy đi trước anh đến phòng của bọn trẻ. Grace được đặt xuống giường yên ổn không thức giấc. Anne khóc, nhưng nó khóc lặng lẽ. “Mẹ sẽ ở đây với bọn nhỏ,” Mercy nói, nhưng anh bảo, “để con.” Anh chờ đến khi nước mắt Anne ngừng tuôn, và bàn tay con bé lơi ra trong tay anh.

Những việc này vẫn xảy ra; nhưng không phải với chúng tôi chứ.

“Bây giờ để con gặp Liz,” anh nói.

Căn phòng - vừa mới sáng nay chỉ là phòng ngủ của hai người - xộc lên mùi hương thảo dược được đốt để chống lây bệnh. Mọi người đã thắp nến ở phía trên đầu và dưới chân Liz. Họ buộc vải lanh quanh hàm cô, nên gương mặt cô trông không còn giống cô nữa. Cô trông như người chết; trông cô không sợ hãi, và như cô có thể phán xét ta; cô trông đẹp hơn và chết chóc hơn những người chết anh từng thấy ngoài chiến trường mà ruột gan lòi ra.

Anh đi xuống nhà, để nghe kể phút lâm chung của cô; để gặp người ở nhà. “Vào lúc mười giờ sáng,” Mercy kể, “Liz bỗng ngồi xuống: ‘Chúa ơi, con mệt quá. Đang giờ làm việc thế này. Không như con mọi khi, phải không?’ Con bé nói. Mẹ bảo, ‘Liz, con không như thế này.’ Mẹ đặt tay lên trán con bé, và mẹ nói, ‘Liz mến yêu...’ Mẹ bảo con bé, ‘vào giường, nằm nghỉ đi, con phải ra mồ hôi cho hết mệt.’ Con bé bảo, ‘không, đợi chút đã, con thấy chóng mặt, có lẽ con cần ăn chút gì,’ nhưng hai người ngồi xuống bàn thì con bé gạt món ăn đi...”

Anh chỉ muốn bà kể ngăn ngắn thôi, nhưng anh hiểu bà cần kể ra cho bằng hết, kể lại từng thời khắc, kể thành tiếng. Giống như cả một bọc lời lẽ bà gói ghém, để giao tận tay anh: “bây giờ thì anh nhận hết đi, của anh đấy.”

"Vào khoảng giữa ngày, Elizabeth đi nằm. Người con bé run cầm cập, dù da thịt nóng như lửa. Con bé bảo, ‘Rafe có ở nhà không? Bảo nó đi tìm Thomas.’ Và Rafe đã đi, và bao nhiêu người đi tìm đi nữa cũng không tìm được anh.

“Vào lúc mười hai giờ rưỡi, con bé bảo, ‘nói với Thomas trông nom bọn trẻ.’ Và rồi thì thế nào? Con bé kêu đau đầu. ‘Nhưng không nói gì với con,

https://thuviensach.vn

không nhắn gửi gì con à?' Không; con bé kêu khát nước. Không nói gì thêm nữa. Nhưng Liz là thế, con bé vốn không bao giờ nói nhiều.

"Lúc một giờ, con bé bảo gọi linh mục đến. Lúc hai giờ, nó được xưng tội. Con bé nói đã có lần nó cầm một con rắn, ở bên Ý. Linh mục bảo đấy là cơn sốt đang nói. Ông ta làm phép giải tội cho Liz. 'Rồi ông ta nôn nóng,' Mercy nói, ông ta không nấn ná mà đi luôn, ông ta sợ có thể bị lây bệnh mà chết.

"Vào lúc ba giờ chiều, con bé thoi thóp dần. Lúc bốn giờ, con bé đã trút bỏ gánh nặng trần gian này."

"Con cho là," anh nói, "Liz sẽ muốn được chôn cất bên người chồng trước của cô ấy."

"Sao anh lại có thể nghĩ thế?"

"Vì con đã đến muộn hơn." Anh vùng đứng dậy bỏ đi. Chẳng cần viết những chỉ dẫn theo lệ thường về đồ tang, người cầu nguyện thuê, đèn nến để làm gì. Giống như những người đã bị dịch bệnh này cướp đi, Liz phải bị hỏa táng không trì hoãn. Anh sẽ không thể gọi Gregory về hay mời cả gia đình đến. Quy định chung là tang gia kiểu này sẽ phải treo một bó rơm ngoài cổng dấu hiệu bệnh lây nhiễm, rồi hạn chế vào trong bốn mươi ngày, và càng ít đi ra ngoài càng tốt.

Mercy bước vào và bảo, "một cơn sốt, có thể là một cơn sốt bất kỳ, nhà ta không buộc phải nhận là bệnh sốt tháo mồ hôi... Nếu tất cả chúng ta ngồi nhà thì London này sẽ đứng chững lại mất."

"Không được," anh nói. "Chúng ta phải làm đúng. Đức hồng y chúng ta đã đặt ra các quy định này và con vi phạm thì không phải phép."

Mercy hỏi, "nhân tiện, anh đã ở đâu suốt ngày vậy?" Anh nhìn vào mặt bà; rồi bảo, "mẹ biết Bilney Choắt không? Con nói chuyện với anh ta; con cảnh cáo anh ta, bảo cho biết anh ta sắp nhảy vào lửa."

"Còn sau đó?"

"Sau đó con học tiếng Ba Lan."

"Dĩ nhiên. Hẳn là như vậy," bà nói.

Bà không cần biết những việc đó thì có ý nghĩa gì. Anh không hề định làm cho những việc đó có chút ý nghĩa gì hơn đối với cái tình cảnh lúc này. Anh thuộc lòng toàn bộ sách Tân Ước, nhưng tìm đi xem nào: trang dòng câu đoạn nào nói về tình cảnh này đây.

https://thuviensach.vn

Về sau, khi nhớ lại buổi sáng hôm đó, anh những muốn nắm bắt lại cái ánh chớp trắng chiếc mũ vải của cô: cho dù khi đó anh quay nhìn thì chẳng thấy gì cả. Anh những muốn mường tượng hình ảnh của cô, sau lưng là cảnh nhà nhộn nhịp ấm cúng, đứng trên lối cửa, bảo, "Khi nào anh về thì gọi em." Nhưng anh chỉ có thể vẽ lên hình ảnh cô đơn độc bên cửa; và phía sau cô là đất hoang ngút xa, trong nền ánh sáng nhuốm xanh trời.

Anh nghĩ đến đêm hôn lễ của họ; tấm áo choàng bằng vải mỏng của cô lướt thướt, cái điệu bộ cô ôm hai khuỷu tay tỏ một chút e dè. Hôm sau cô bảo, "Vậy là ổn rồi."

Và mỉm cười. Đấy là tất cả những gì cô gửi lại cho anh. Liz thực sự là người không nhiều lời.

Suốt cả tháng trời anh ở nhà: anh đọc sách. Anh đọc cuốn Tân Ước, nhưng anh đã biết trong đó nói gì. Anh đọc Petrarch mà anh yêu thích, xem ông bất chấp các thầy lang: họ bó tay bỏ mặc ông với cơn sốt khi ông vẫn còn sống, và sáng hôm sau họ quay lại thì thấy ông đang ngồi viết. Từ đó nhà thơ không còn tin tưởng một thầy lang nào; nhưng Liz thì quá vội bỏ anh lại vì lời khuyên của lương y, dù là hay dở ra sao, hay vì các tay bào chế dược liệu cùng những cây ba đậu, những gừng núi những ngải tây, những mảnh giấy in lời cầu nguyện.

Anh đã có được cuốn sách của Niccolò Machiayelli, cuốn *Đấng Quân vương;* đó là một bản tiếng La tinh, in tồi ở Naples, có vẻ đã qua tay nhiều người. Anh nghĩ đến cảnh Niccolò trên chiến trường; cảnh Niccolò trong buồng tra khảo. Anh cảm thấy anh đang ở trong buồng tra khảo nhưng anh biết rồi một ngày anh sẽ tìm thấy cửa ra, bởi chính anh là người có chìa khóa. Có người hỏi anh, "trong sách ấy có gì thế?" thì anh bảo, "có mấy câu cách ngôn, vài điều hiển nhiên, chẳng có gì mà ta chưa biết."

Mỗi khi anh rời trang sách nhìn lên thì đều thấy Rafe Sadler ở đó. Rafe là một cậu bé mảnh khảnh, nên Richard cùng những người khác thích trêu đùa bằng cách giả như không thấy cậu, nói rằng, "Tôi đang nghĩ không biết Rafe ở đâu rồi nhỉ?" Bọn họ khoái cái trò đùa ấy y như một đám trẻ lên ba. Rafe có đôi mắt xanh da trời, tóc màu nâu pha vàng sậm, nên người ta không thể coi cậu mang dòng máu Cromwell. Tuy nhiên cậu vẫn là một tặng vật cho người đã nuôi dạy cậu: gan góc, đầy vẻ mỉa mai, nhanh trí.

Anh và Rafe đã đọc cuốn sách về cờ vua. Đó là một cuốn sách có từ trước khi anh ra đời, nhưng kèm theo tranh minh họa. Hai người nghiền ngẫm, hoàn

https://thuviensach.vn

thiện kỹ năng chơi. Dường như hàng giờ liền cả hai không ai đi nước nào. "Con ngu quá," Rafe nói, ngón tay dừng trên đầu một quân tốt. "Lẽ ra con đã tìm được thầy. Khi bọn họ bảo không thấy thầy ở nhà trọ Gray, lẽ ra con phải biết thầy ở đâu."

"Làm sao con biết được? Ta không chắc là nơi nào ta không nên có mặt. Con có đi con tốt này không, hay là chỉ vỗ đầu nó thôi?"

"J'aboube[*]." Rafe vội rụt tay lại.

Suốt một lúc lâu họ ngồi nhìn trân trân mấy con cờ của mình, vào thế cờ khóa cứng họ lại. Họ biết tình thế đang lâm vào: cờ bí rồi. "Chúng ta quá giỏi không đấu với nhau được đâu."

"Có lẽ ta nên đấu với kẻ khác."

"Để sau. Khi chúng ta có thể diệt bất cứ ai."

Rafe nói, "A, khoan đã!" Cậu nhấc quân mã lên nhảy một nước. Rồi cậu nhìn thế cờ thay đổi, thất kinh.

"Rafe, *con fontu*[nguy] rồi."

"Không nhất thiết ạ." Rafe xoa xoa trán. "Biết đâu thầy lại làm điều gì đó ngốc nghếch."

"Ừ. Mong đi con."

Những giọng nói rì rầm. Bên ngoài trời nắng. Anh cảm thấy muốn ngủ, nhưng cứ nhắm mắt là thấy Liz Wykys hiện về, vui vẻ hoạt bát, mà khi tỉnh lại thì anh nếm trải thêm lần nữa sự thiếu vắng cô.

Từ một phòng nào có tiếng trẻ con khóc. Những bước chân đổ đến. Tiếng khóc ngừng. Anh cầm quân vua lên nhìn vào bên dưới, như để xem nó được làm như thế nào. Anh lẩm bẩm, *"J'adoube."* Rồi đặt nó về chỗ cũ.

Anne Cromwell ngồi cạnh anh, bên ngoài trời đang mưa, và con bé tập viết những chữ La tinh vỡ lòng vào cuốn vở. Đến ngày Lễ thánh John con bé đã biết hết các động từ thông dụng. Con bé sáng dạ hơn anh nó và anh bảo cho nó biết như vậy. "Để cha xem nào," anh nói, đưa tay về phía cuốn vở của Anne. Anh thấy con bé cứ viết đi viết lại tên mình, "Anne Cromwell, Anne Cromwell..."

Từ nước Pháp bay về tin thắng lợi của đức hồng y, những cuộc diễu hành, những lễ Mass cho cả ngàn người và những bài diễn thuyết ứng khẩu bằng

https://thuviensach.vn

tiếng La tinh. Dường như vừa đổ bộ vào lục địa ngài đã đứng trên mọi điện thờ cao ngất ở Picardy và ban phát các lễ giải tội cho tín đồ. Những người ấy tức một đám vài ngàn người Pháp, được tự do để làm lại từ đầu.

Nhà vua dành hầu hết thời gian ở Beaulieu, một tòa nhà ở Essex mà ngài vừa mua lại của ngài Thomas Boleyn, được ngài phong làm tử tước Rochford. Nhà vua đi săn suốt ngày, không quản gì cảnh ẩm ướt lầy lội. Vào buổi tối ngài chiêu đãi. Công tước Suffolk và công tước Norfolk ăn bữa tối cùng nhà vua, có mặt cả ông tử tước mới được phong. Công tước Suffolk là người bạn lâu năm của nhà vua, nên nếu vua bảo hãy đan cho ta đôi cánh làm sao để ta bay được thì ông quận này sẽ nói, cánh màu gì thưa bệ hạ? Công tước Norfolk, dĩ nhiên, là người đứng đầu gia đình Howard và là em vợ của Boleyn: một kẻ chụp giật hèn mọn gân guốc, luôn luôn chụp giật cho lợi ích riêng.

Anh không viết cho đức hồng y biết rằng ở Anh mọi người đều nói nhà vua tỏ ý sẽ cưới Anne Boleyn. Anh không có cái tin tức mà đức hồng y muốn biết, nên anh không viết gì cả. Anh cho các thư ký của anh viết thư, để ngài được cập nhật về các công việc pháp lý và tình hình tài chính của ngài. Anh bảo các thư ký viết cho ngài rằng ở đây mọi người vẫn bình an vô sự. Cho ngài biết anh vẫn tôn kính và mẫn cán với ngài. Để ngài biết ở đây chúng ta mong được gặp lại ngài như thế nào.

Trong nhà không có thêm ai bị ốm. Năm nay London đã thoát nạn bệnh dịch một cách nhẹ nhàng - hay ít ra thì mọi người nói như vậy. Người ta cầu nguyện trong lễ Tạ ơn ở các nhà thờ trong thành phố; hay ta phải gọi đó là những buổi cầu nguyện an ủi? Trong những cuộc tụ tập trò chuyện buổi tối, người ta truy vấn ý định của Chúa. Thành London biết thế là tội lỗi. Như Kinh Thánh dạy ta rằng, “Một thương nhân thì khó mà giữ mình khỏi làm điều sai quấy.” Và trong một đoạn khác lại có câu rằng, “Kẻ nóng vội làm giàu thì sẽ không vô tội.” Đó là một dấu hiệu chắc chắn của những tâm trí đa đoan, cái thói quen trích dẫn, “Chúa sửa phạt kẻ Người yêu.”

Đến đầu tháng Chín, bệnh dịch đã hết và cả nhà bây giờ có thể họp lại cầu nguyện cho Liz. Giờ đây cô sẽ hưởng các lễ nghi mà khi đột ngột rời bỏ họ cô chưa nhận được. Áo choàng đen được phát cho mười hai người nghèo trong giáo khu, những người khóc mướn sẽ đi sau quan tài cô; và mỗi người trong gia đình đã hứa dâng bảy năm lễ Mass cầu nguyện cho linh hồn cô. Vào ngày đã định, trời quang đãng được chốc lát, có mùi giá lạnh chớm về trên không trung. “Mùa gặt đã qua, mùa hạ đã tận, và chúng ta không được cứu.”

https://thuviensach.vn

Con bé Grace thức dậy trong đêm và bảo nó trông thấy mẹ khoác tấm vải liệm. Con bé không khóc kiểu trẻ con, ầm ĩ nức nở, mà khóc như người lớn, nỉ non thút thít đầy sợ hãi.

"Tất cả những dòng sông đều đổ vào biển mà biển vẫn chưa đầy."

Morgan Williams cứ teo tóp lại theo năm tháng. Hôm nay trông anh ta nhỏ thó, bợt bạt và đầy ưu phiền khi anh ta nắm lấy cánh tay anh mà nói, "Tại sao những người tốt đẹp nhất lại bị bắt đi? Tại sao lại là họ chứ?" Rồi bảo, "Anh biết cậu hạnh phúc với cô ấy, Thomas."

Họ đã về lại Tu viện Austin Friars, một đám đàn bà trẻ con và những đàn ông khỏe mạnh mà đám tang cũng khó mà khiến họ bỏ ra màu đen thông thường của họ, áo chùng của luật sư, thương nhân, kế toán và người môi giới. Em gái anh đây, Bet Wellyfed; hai đứa con trai của Bet, và đứa con gái nhỏ Alice. Đây là Kat, chị của anh, đang chụm đầu bàn với em gái xem ai sẽ dọn đến ở để giúp Mercy một tay chăm mấy cô bé, "cho đến khi cậu tục huyền, Tom ạ."

Hai đứa cháu gái xinh xắn của anh vẫn đang nắm chặt tràng hạt. Chúng lơ ngơ nhìn quanh, không biết phải làm gì tiếp. Không ai ngó ngàng đến, người qua kẻ lại nói chuyện trên đầu, hai đứa đứng dựa tường, nhìn hết người này sang người khác. Chúng từ từ trượt dần xuống ngồi xổm dưới chân tường, trông chỉ còn như đứa bé hai tuổi. "Alice! Johane!" Ai đó gọi giật; hai đứa lại từ từ đứng lên, mặt nghiêm nghị, ngay ngắn trở lại. Con bé Grace đến với hai đứa nhỏ; hai đứa lặng lẽ quây lấy nó, nhấc mũ nó xuống, xổ mớ tóc vàng của nó ra và bắt đầu tết bím. Trong lúc mấy ông anh em rể đang nói về chuyện đức hồng y làm gì ở Pháp thì anh quay qua chú ý đến con gái. Mắt Grace mở to khi hai đứa chị em họ kéo mạnh tóc nó ra đằng sau. Miệng nó mở ra như im lặng kêu, giống như miệng một con cá. Rồi khi nó buột miệng thét lên thì chính cô chị của Liz, Johane lớn, băng ngang qua phòng bế Grace lên. Dõi theo Johane, anh nghĩ, như luôn vẫn nghĩ, sao mà hai chị em giống nhau thế: đúng vậy.

Anne con gái anh đang quay lưng về đám phụ nữ, đút cánh tay vào cánh tay ông bác. "Chúng ta nói chuyện về buôn bán với Hà Lan," Morgan bảo nó.

"Có một điều chắc chắn, bác ạ, ở Antwerp người ta sẽ không hài lòng nếu Wolsey ký một hiệp ước với nước Pháp."

"Đó là điều chúng ta đang nói với cha cháu. Nhưng mà, ờ, cha cháu sẽ sát cánh với đức hồng y. Thôi mà, Thomas! Cậu cũng chẳng ưa gì nước Pháp hơn

https://thuviensach.vn

bọn ta."

Anh biết, điều mà họ không hay, rằng đức hồng y cần tình hữu nghị của vua François đến thế nào; nếu không có một trong mấy cường quốc chính của châu Âu nói đỡ vào thì nhà vua làm sao mà ly dị được?

"Hiệp ước Hòa bình Vĩnh viễn ấy à? Thử nghĩ xem, Hòa bình Vĩnh viễn mới nhất là khi nào nhỉ? Tôi cho là ba tháng." Ông em rể Wellyfed vừa nói vừa cười; John Williamson, chồng của Johane, hỏi xem mọi người có đánh cược chuyện này không: ba tháng, sáu tháng? Rồi anh ta chợt nhớ bọn họ đang trong một ngày trang trọng. "Xin lỗi, Tom," anh ta nói, và chợt ho dữ dội.

Giọng Johane cắt ngang: "Nếu cái ông con bạc già này cứ ho như thế thì mùa đông sẽ đem ông ấy đi, và rồi tôi sẽ cưới anh, Tom à."

"Có không đấy?"

"Ơ, chắc chắn. Chừng nào tôi có được giấy tờ hợp lệ từ Rome."

Cả đám cười và cố giấu nụ cười. Họ nhìn nhau vẻ hiểu ý. Gregory nói, "sao chuyện đó có gì buồn cười? Người ta không thể lấy chị gái của vợ mình, phải không?" Cậu cùng mấy người anh em họ kéo ra một góc nói chuyện riêng - Christopher và Will, các con trai của Bet, Richard và Walter con trai của Kat - "sao họ lại đặt tên cho đứa con đó là Walter? Họ cần sự nhắc nhở về người cha sao, còn lẩn quất sau khi chết, để nhắc họ đừng có đâm vui quá?" Gia đình chưa hề gặp nhưng anh tạ ơn Chúa là Walter không còn hiện diện giữa họ nữa. Anh tự nhủ anh nên nhân từ hơn với cha mình, nhưng lòng tử tế của anh chỉ đến mức bỏ tiền tổ chức một lễ Mass cầu nguyện cho ông ta.

Trong năm trước khi anh về hẳn Anh, anh thường qua lại hai bờ eo biển, do dự không quyết; anh có bao nhiêu là bạn bè ở Antwerp, bên cạnh những quan hệ làm ăn tốt đẹp, và bởi thành phố mở rộng, mỗi năm một rộng thêm, dường như đó ngày càng đúng là cái nơi tốt đẹp để định cư. Nếu anh thấy nhớ nhà thì đó là nỗi nhớ Ý: ánh sáng xứ đó, tiếng nói, cái tên Tommaso của anh theo cách gọi bên ấy. Venice chữa cho anh khỏi nỗi hoài nhớ về hai bờ sông Thames. Florence và Milan đã cho anh những ý tưởng linh hoạt hơn nhiều so với những người ru rú góc nhà. Nhưng có điều gì đó vẫn lôi kéo anh - nỗi tò mò muốn biết những ai còn ai mất hay mới sinh ra, nỗi khao khát muốn gặp lại chị và em gái, và cười - người ta luôn luôn có cái để cười - với những chuyện họ được nuôi dạy ra sao. Anh đã viết thư cho Morgan Williams để nói, "rằng em nghĩ

https://thuviensach.vn

sắp tới em sẽ ở London. Nhưng đừng nói cho cha em biết. Đừng nói với ông ta là em sẽ về."

Những tháng đầu anh mới về, anh chị em cố dỗ dành anh. "Xem đấy, Walter yên ổn rồi, cậu sẽ không nhận ra đâu. Ông ấy bớt rượu chè rồi. Đúng, ông ấy biết rượu sẽ giết chết ông ấy. Bây giờ ông ấy tránh xa pháp đình. Thậm chí ông ấy còn tình nguyện làm trong giáo xứ."

"Cái gì?" Anh bảo. "Và lão không uống say rượu của giáo đường nữa hả? Lão không cuỗm tiền quỹ dầu đèn nữa hả?"

Không cách gì họ thuyết phục được anh xuống Putney. Anh để sau hơn một năm cho đến lúc anh lấy vợ và làm cha. Rồi anh cảm thấy an toàn để về thăm.

Đã hơn mười hai năm rồi từ ngày anh rời Anh. Anh phải ngạc nhiên trước những đổi thay của con người ở quê hương. Anh ra đi khi họ còn trẻ, bây giờ họ đã nhu nhã đi hoặc rắn rỏi thành tuổi trung niên. Dáng dấp uyển chuyển nhanh nhẹn nay đã gầy còm khô héo. Kẻ tròn trĩnh đã phì nộn. Những nét thanh tú đã nhăn đã chùng. Những đôi mắt sáng đã lờ đờ. Có vài người thoạt nhìn anh không nhận ra.

Nhưng anh sẽ nhận ra Walter dù ở bất cứ đâu. Khi người cha xuất hiện đi về phía anh, anh nghĩ ta đang nhìn chính ta hai mươi, ba mươi năm nữa, nếu ta còn đến lúc ấy. Người ta nói rượu gần như đã giết lão rồi, nhưng trông lão không có vẻ gì như sắp chết. Lão trông vẫn như hồi nào: như thể lão có thể đấm gục anh, và có lẽ định làm như vậy. Thân hình thấp và rắn rỏi của lão bành ra và thô tháp đi. Tóc lão, dày và xoăn, vẫn hầu như không một sợi bạc. Lão nhìn gườm gườm; đôi mắt nhỏ, màu nâu vàng sáng. "Mày cần có đôi mắt tốt ở xưởng rèn," lão thường nói. "Mày phải có đôi mắt tốt dù mày ở bất cứ đâu, hoặc chúng sẽ cướp sạch của mày."

"Lâu nay anh đi đâu?" Walter nói. Ngày xưa giọng lão từng nghe giận dữ thì nay chỉ nghe tức tối. Nghe như thể thằng con trai vừa đi đưa tin sang Mortlake cho lão, mà đi quá lâu.

"À... chỗ nọ chỗ kia," anh nói.

"Trông anh giống một tay ngoại quốc."

"Tôi là người ngoại quốc."

"Vậy anh đã làm những việc gì?"

Anh hình dung mình sẽ nói, "Việc này việc nọ." Anh đã nói thế.

"Thế việc này việc nọ anh đang làm bây giờ là loại việc gì?"

https://thuviensach.vn

“Tôi học nghề luật.”

“Luật!” Walter nói. “Nếu không vì cái thứ gọi là luật, chúng ta đây hẳn đã là chúa đất. Của trang ấp này. Và cả mớ trang ấp khác quanh đây.”

Đấy, anh nghĩ, đấy là điều thú vị đáng nói. Nếu ta thành chúa đất nhờ đánh đập, chửi mắng, nhờ to khỏe hơn, giỏi giang hơn, bạo dạn hơn và vô sỉ hơn người ở gần mình thì Walter đã là một ông chủ. Nhưng sự thể còn tệ hơn; Walter nghĩ lão có quyền. Anh đã nghe những điều như vậy suốt bao năm thiếu thời: nhà Cromwell từng giàu có, chúng ta có điền sản. Đã nhiều lần anh hỏi, “Ở đâu, khi nào?” Walter luôn nói, “Đâu đó ở phía Bắc, trên đó!” và quát tháo đánh trống lảng. Cha anh là người không thích bị nghi ngờ ngay cả khi lão nói những lời dối trá trắng trợn. “Vậy làm thế nào nhà ta lại đến cảnh sa sút thế này?” Anh sẽ hỏi lại và Walter sẽ bảo tại đám luật sư và bọn lừa đảo mà luật sư toàn là đồ lừa đảo, là bọn ăn trộm đất của các chủ đất. “Cố mà hiểu chuyện đó nếu mày có thể hiểu, Walter sẽ bảo thế, vì tao không thể - tao không ngu, nghe chưa. Làm thế nào bọn chúng dám lôi tao ra tòa và phạt tao vì chăn thả súc vật trên cái gọi là đất công? Nếu ai có đất nấy thì đất công là của tao.”

“Được, nếu đất đai của gia tộc ở miền Bắc thì đất ấy thế nào?” Hỏi câu ấy thật chẳng để làm gì - thực tế đó là cách nhanh nhất để nhận một bài học từ nắm đấm của Walter. “Nhưng đất ấy không lấy được tiền à?” Anh vẫn không chịu. “Có chuyện gì trên đó?”

Chỉ có một lần, khi tỉnh táo hơn, Walter mới nói đôi điều nghe có vẻ là thật, và theo đầu óc của lão, có vẻ hùng hồn: tao cho là, lão ta nói, “tao cho là chúng ta đã phung phí chỗ đó mất rồi. Tao cho là cái gì một khi mất đi là nó mất đi. Tao cho là vận may, khi mất rồi thì sẽ không bao giờ đến lại.”

Anh nghĩ về chuyện đất đai đó của gia đình suốt nhiều năm. Vào cái ngày trở lại Putney, anh hỏi cha, “Nếu nhà Cromwell đã có lúc giàu, và nếu tôi đi tìm xem còn lại gì, vậy ông có bằng lòng không?”

Giọng anh có ý xoa dịu nhưng Walter quá rắn không dịu đi được. “Ờ, đúng rồi, rồi đem chia chác ra, ấy hả? Anh với cái thằng Morgan mà anh thân thiết. Nếu ai có tiền riêng, thì đấy là tiền của ta.”

“Là tiền của gia đình thì đúng hơn.” Chúng ta làm cái trò gì đây, anh nghĩ, mới được năm phút đã cãi cọ ngay, ầm ĩ về món của cải không hề tồn tại ư? “Cha có cháu nội rồi đấy.” Anh nói thêm, không kín giọng, “Và ông sẽ không được bén mảng đến gần nó.”

https://thuviensach.vn

“Ôi, ta đã có nhiều rồi,” Walter nói. “Các cháu nội. Con bé là gì, một đứa con gái Hà Lan à?”

Anh nói cho lão về Liz Wykys. Do đó mà thừa nhận rằng anh đã về Anh đủ lâu để cưới vợ và có một đứa con. “Kiếm được cho mình một bà góa giàu,” Walter nói, cười khẩy. “Ta cho là việc đó quan trọng hơn đến thăm ta. Hẳn là vậy. Ta cho là anh nghĩ có lẽ ta đã chết. Luật sư, phải không? Anh vốn là đứa nói luôn mồm. Một cái tát không chữa được cái miệng.”

“Nhưng Chúa biết là ông đã cố chữa cho tôi.”

“Ta cho là anh không chấp nhận làm việc trong xưởng rèn nữa. Hay là giúp việc cho bác John của anh và ngủ giữa đống vỏ củ cải.”

“Chúa lòng lành, cha ạ,” anh nói, “ở Cung Lambeth người ta không ăn củ cải. Hồng y Morton mà ăn củ cải! Ông nghĩ gì vậy?”

Khi anh còn là thằng bé con và ông bác John còn là đầu bếp cho một người cao trọng, anh thường trốn nhà chạy qua tòa Lambeth, vì ở đó có nhiều cơ may được cho ăn hơn. Anh thường lảng vảng trên lối vào cung ở gần sông nhất - thời ấy Morton vẫn chưa xây cổng lớn - và quan sát người đi kẻ đến, hỏi xem họ là ai và lần sau đó thì nhận ra họ qua màu sắc trang phục cùng những hình vẽ con thú và đồ vật trên tấm khiên của họ. “Đừng có đứng lớ ngớ đó,” người ta quát anh, “làm gì cho được việc đi.”

Những đứa trẻ khác tỏ ra được việc trong nhà bếp, chạy tới chạy lui mang nọ vác kia, hay những ngón tay nhỏ của chúng được việc khi vặt lông chim và moi lõi dâu tây. Mỗi bữa tối đến đội gia nhân làm thành một đám rước dài từ trong bếp ra, mang lên những khăn trải bàn và muối mỏ. Bác John của anh là người kiểm tra các ổ bánh và những ổ nào không đạt sẽ bị ném vào một cái giỏ dành cho gia nhân lớp dưới. Cái nào được thì bác đếm khi mang lên phòng ăn; đứng cạnh bác, tự xem như người giúp việc, anh học cách tính đếm. Đi vào phòng ăn trên sảnh lớn là những món thịt và pho mát, hoa quả tẩm đường và bánh quế, đưa tới bàn của tổng giám mục - khi đó ngài chưa là hồng y. Khi những đĩa thừa đồ vụn trả về thì được phân chia ra. Gia nhân làm trong nhà bếp được chọn trước. Rồi đến phần cho nhà tế bần và nhà thương, rồi cho những người ăn xin ngoài cổng. Những thứ còn lại không để cho ai thì cho đám trẻ con và lợn.

Có những thằng bé sớm tối kiếm ăn bằng cách chạy lên lối cầu thang sau mang bánh mì và bia chất vào chạn của các quý ông trẻ là tiểu đồng của hồng

https://thuviensach.vn

y. Các tiểu đồng xuất thân gia đình khá giả. Đám này thường hầu ở bàn ăn và do vậy mà thành thân mật với các đại nhân. Tiểu đồng hóng chuyện và học hỏi từ đó. Khi không hóng ở bàn thì họ học trong những tập sách của các ông thầy nhạc và các thầy khác nữa, những quý ông tay cầm bó hoa thơm hay sáp thơm đi tới đi lui trong nhà, nói chuyện bằng tiếng Hy Lạp. Người ta chỉ cho anh một trong số các tiểu đồng đó: thầy Thomas More, người mà chính đức tổng giám mục bảo rằng sẽ trở thành một vĩ nhân, học vấn thâm sâu và khôn ngoan rất mực.

Một hôm anh mang một ổ bánh mì cho vào chạn rồi cứ nấn ná ở lại, thế rồi thầy Thomas bảo, “Tại sao mi cứ nấn ná đó thế?” Nhưng anh ta không ném cái gì để đuổi anh. “Có gì trong quyển sách lớn thế?” anh hỏi, và thầy Thomas mỉm cười, đáp, “Có chữ, chữ, chỉ là chữ thôi.”

Năm đó thầy More mười bốn tuổi, có người bảo vậy, và thầy sắp đi Oxford. Anh không biết Oxford ở đâu, hay liệu mình có muốn tới đó hoặc được gửi tới đó hay không. Một thằng bé thì có thể được gửi đi; và thầy Thomas thì chưa phải là người lớn.

Mười bốn là hai lần bảy. “Con bảy tuổi rồi hả?” Anh hỏi. “Đừng có ừ không thôi đấy. Nói cho con biết tuổi con là bao nhiêu?” Cha anh nói, “vì Chúa, Kat, bịa ra cho nó cái ngày sinh. Bảo cho nó cái gì cũng được, để nó im đi.”

Khi nào cha anh bảo, “tao phát ốm khi thấy mặt mày,” anh bèn rời Putney đi sang Lambeth. Bao giờ bác John bảo, “tuần này ta có nhiều thằng nhỏ đây, tìm đâu ra việc cho cái đám ngồi không chứ” thì anh lại lên đường về Putney. Thỉnh thoảng anh cũng được cho món quà đem về. Đôi khi quà là đôi bồ câu đã buộc chân, nhỏ máu ra đằng mỏ. Anh đi dọc bờ sông, liệng vòng đôi chim trên đầu, để nhìn như chúng đang bay, cho đến lúc có ai đó quát bảo thôi đi! Anh không làm việc gì mà không bị quát mắng. John nói, “có gì phải ngạc nhiên đâu, khi mày dính vào trò tai quái, hay cãi lại, và lúc nào cũng chường mặt ở chỗ không nên?”

Trong một căn phòng nhỏ lạnh lẽo tách biệt với lối đi xuống bếp có một người đàn bà tên là Isabella, bà làm bánh hạnh nhân có hình thù, dành cho tổng giám mục và khách khứa của ngài dùng chơi sau bữa tiệc. Một số là hình các anh hùng, như ông hoàng Alexander, ông hoàng Caesar. Một số là hình các vị thánh; “hôm nay làm thánh Thomas,” bà bảo. Một hôm bà làm hình thù các con vật và cho anh một con sư tử. “Cháu ăn nó được đấy,” bà bảo; anh muốn

https://thuviensach.vn

giữ nó hơn, nhưng bà Isabella nói chẳng mấy chốc nó sẽ vỡ ra. Bà hỏi, “Cháu không có mẹ hay sao?”

Anh học đọc qua các giấy má chữ viết nguệch ngoạc của người coi kho, những lệnh xuất nhập bột mì hay đậu khô, lúa mạch và trứng vịt. Đối với Walter, mục đích của việc biết đọc là để lợi dụng những người không biết đọc; việc học viết cũng nhằm mục đích đó. Vậy là lão gửi anh cho cha xứ dạy. Nhưng anh lại tiếp tục mắc lỗi, bởi các thầy tu có những quy tắc thật lạ lùng; anh chỉ được đi thẳng từ nhà tới lớp, không phải từ bất cứ việc gì khác anh đang làm, không xách theo con cóc trong túi, hay mang dao theo người rồi lôi ra mài, và không bị cắt cứa hay bầm tím vì những cánh cửa anh luôn đi qua (những cánh cửa tên là Walter). Cha xứ quát mắng, và quên cho anh ăn, vậy là anh lại bỏ đi sang Lambeth.

Những khi anh thò mặt về Putney thì cha anh bảo, “thánh thần ơi mày đã đi đâu”: trừ phi lão ta bận bịu trong nhà, nằm trên một bà mẹ kế của anh. Một vài đời mẹ kế kết thúc chóng vánh đến nỗi khi lão dùng họ xong và khi anh về thì lão đã đá họ ra đường, nhưng chị Kat và Bet kể cho anh biết, rồi ré lên cười. Một hôm anh bước vào nhà, bẩn thỉu và ướt nhẹp thì bà mẹ kế của ngày hôm đó nói, “Thằng bé này con nhà ai?” rồi ra sức đuổi anh xuống sân.

Một lần về gần đến nhà anh thấy con Bella đầu tiên nằm giữa đường, và không ai nhòm ngó đến. Con chó chỉ còn bằng một con chuột nhỏ, vẻ đầy sợ hãi và lạnh run đến mức không sủa được. Anh mang nó về, vừa vặn trên lòng bàn tay, trong bàn tay kia là một miếng pho mát bọc trong lá cây xô thơm.

Con chó chết. Em Bet bảo, “anh có thể tìm con khác mà.” Anh tìm trên phố nhưng chẳng bao giờ thấy. Có nhiều chó, nhưng đều là chó có chủ.

Đi từ Lambeth về Putney khá lâu nên thỉnh thoảng anh ăn phần quà mang về, nếu đó không phải đồ sống. Nhưng nếu quà chỉ là cái bắp cải thì anh đá, anh lăn, anh đập cho đến khi nát bét không còn chút gì.

Ở Lambeth anh cứ lẽo đẽo theo chân mấy người quản gia và ghi nhớ các con số khi họ đọc lên; do vậy người ta bảo nhau nếu không có thời giờ để viết con số nào ra thì cứ gọi thẳng cháu ông John. Anh sẽ để mắt tới một bao tải đựng bất kỳ món gì khi nhập kho, rồi nhắc ông bác kiểm lại xem có đủ trọng lượng hay không.

Buổi tối ở Lambeth, khi trời còn sáng và tất cả các bình các vò đã cọ sạch, lũ trẻ kéo ra chỗ sân sỏi chơi đá bóng. Chúng la hét vang trời. Chúng chửi rủa và

https://thuviensach.vn

xô vào nhau, và tới khi có người kêu ngưng lại thì chúng thụi nhau và đôi khi đứa nọ cắn đứa kia. Từ cửa sổ trên cao mở rộng, đám quý ông trẻ tuổi hát một bài hát ba bè với giọng cao nắn nót mà bọn họ vừa học được.

Thỉnh thoảng gương mặt thầy Thomas More hiện ra. Anh vẫy chào anh ta, nhưng thầy Thomas nhìn xuống đám trẻ bên dưới mà không nhận ra anh. Anh ta mỉm cười thờ ơ; bàn tay thư sinh trắng trẻo thò ra kéo cửa chớp đóng lại. Trăng lên. Đám tiểu đồng chui vào những chiếc giường đẩy của họ. Đám trẻ nhà bếp quấn mình vào bao tải ngủ trước lò sưởi. Anh còn nhớ một đêm mùa hạ khi lũ trẻ chơi bóng đứng im, nhìn lên. Lúc ấy đã chạng vạng. Một nốt nhạc sáo lẻ loi run run trong không, thanh và cao vút. Một con chim két cất tiếng hót theo từ trong bụi cây nào đó gần cửa cống. Một người chèo thuyền từ ngoài sông huýt vọng vào.

Năm 1527: khi đức hồng y từ Pháp trở về ngài lập tức đặt các đơn hàng để làm tiệc chiêu đãi. Người ta đang trông đợi các sứ thần từ nước Pháp đóng dấu phê chuẩn lên bản điều ước ngài thu xếp giữa tòa thánh với triều đình. “Không có gì,” ngài bảo, “không có gì là đủ đối với các quý ông này.”

Triều đình rời Beaulieu vào ngày 27 tháng Tám. Không lâu sau đó, Henry gặp đức hồng y vừa trở về, cuộc gặp trực tiếp đầu tiên kể từ đầu tháng Sáu. “Anh sẽ nghe nói rằng nhà vua tiếp ta lạnh nhạt,” Wolsey bảo, “nhưng ta có thể nói với anh rằng không phải thế. Cô ta - tiểu thư Anne - có mặt ở đó... đó là sự thật.”

Nhìn bề ngoài thì phần lớn sứ mệnh của ngài đã thất bại. Các hồng y không chịu gặp ngài ở Avignon; viện cớ rằng họ không muốn đi xuống miền Nam nóng nực. “Nhưng giờ đây,” ngài nói, “ta có một kế hoạch hay hơn. Ta sẽ yêu cầu giáo hoàng cử đến cho ta một viên khâm sứ, rồi ta sẽ cố gắng giải quyết vấn đề của nhà vua ở ngay nước Anh.”

Khi cha còn đang ở Pháp, anh nói, “vợ con, Elizabeth đã mất.”

Đức hồng y ngước lên. Hai bàn tay ngài vung về phía quả tim. Bàn tay phải lần xuống cây thánh giá ngài đeo. Đức hồng y hỏi chuyện đó đã xảy ra như thế nào. Ngài lắng nghe. Ngón tay cái của ngài đưa đi đưa lại trên thân hình bị tra tấn của Chúa, như thể đó chỉ là một mảnh kim loại. Ngài cúi đầu. Ngài lẩm bẩm, “Chúa sửa phạt...” Cả hai ngồi lặng. Rồi anh hỏi đức hồng y những câu hỏi vu vơ, để phá vỡ cảnh lặng lẽ.

https://thuviensach.vn

Anh hầu như không cần nghe thuật lại những chiến thuật của mùa hè vừa qua. Đức hồng y đã hứa giúp tiền để tổ chức một đội quân Pháp sẽ được gửi sang Ý nhằm cố trục xuất Hoàng đế khỏi đó. Trong lúc ấy, giáo hoàng, người đã mất không chỉ thành Vatican mà cả địa vị thánh cha, và phải ngồi nhìn xứ Florence tuột khỏi tay những người họ hàng Medici của ông ta, sẽ cảm kích và thuận theo ý vua Henry. Nhưng về phần lập lại mối quan hệ hữu hảo với nước Pháp về lâu dài - thì anh, Cromwell, có cùng mối hoài nghi của các bạn hữu trong thành phố. Nếu ai đã từng đi qua đường phố Paris hay Rouen, và thấy một bà mẹ túm cổ đứa con lôi về, mồm thì nói, “Câm ngay nếu không tao gọi ông người Anh đến bây giờ,” thì sẽ thiên về chỗ tin rằng bất cứ một thỏa ước nào giữa hai nước đều mang tính hình thức và tạm thời. Người Anh sẽ không bao giờ được tha thứ về cái tài tàn phá mà họ luôn luôn thi triển mỗi lần ra ngoài xứ đảo của mình. Quân đội Anh để lại rác rưởi điêu tàn trên những vùng đất họ đi qua. Như thể cố ý một cách có hệ thống, họ làm tất cả những hành vi bị cấm theo các điều luật về tính thượng võ, và đạp lên mọi luật lệ về chiến tranh. Các trận đánh chẳng là gì phải nói; những gì quân Anh làm giữa các trận chiến mới để lại dấu ấn. Họ cướp bóc và hãm hiếp trong vòng bốn mươi dặm xung quanh tuyến hành binh của họ. Họ đốt mùa màng ngoài đồng, đốt cả nhà cửa có người ở trong. Họ ăn đút lót bằng tiền và hiện vật và khi đóng trại ở đâu thì đòi dân ở đó nộp tiền cho mỗi ngày không bị họ nhũng nhiễu. Họ giết giáo sĩ rồi treo trần truồng lên trên cột ngoài bãi chợ. Như một lũ vô đạo, họ cướp bóc các thánh đường, nhét chén thánh vào ba lô, lấy sách quý làm củi nấu ăn; họ ném vung vãi các thánh tích và cướp sạch đồ trên bàn thờ. Họ tìm thân nhân của người chết và đòi trả tiền chuộc xác; nếu người sống không trả tiền thì sẽ phải chứng kiến các thi thể bị đốt ngay trước mắt, không chút nghi lễ, không một lời cầu nguyện, vứt bỏ người chết như thể đó là xác gia súc chết dịch.

Sự thể như vậy, các ông vua có thể tha thứ cho nhau; dân chúng thì hầu như không bao giờ. Anh không nói điều này với Wolsey, vì đã đủ các tin xấu chờ đón ngài rồi. Trong lúc ngài vắng mặt, nhà vua đã cử sứ giả riêng đi Rome tiến hành các đàm phán bí mật. Đức hồng y đã biết ra chuyện đó; nên tất nhiên các đàm phán đó không đi đến đâu. “Nhưng nếu nhà vua không thành thực với ta thì thái độ ấy không giúp gì cho công việc của chúng ta.”

Ngài chưa bao giờ gặp trò hai mặt kiểu này. Thật ra thì nhà vua biết trường hợp của ngài yếu về pháp lý. Ngài ấy biết, mà lại không muốn nhìn nhận tình thế ấy. Trong thâm tâm, nhà vua tự thuyết phục rằng mình chưa hề cưới vợ và

https://thuviensach.vn

do đó bây giờ được tự do lấy vợ. Cứ giả dụ lý trí ngài đã tin, nhưng lương tâm thì không. Nhà vua biết giáo luật, và chỗ nào không biết thì đã tự mình làm chuyên gia. Henry, với tư cách em của người kế vị, đã được nuôi nấng và dạy dỗ để đi vào giáo hội, để trở thành giáo sĩ cao cấp nhất. “Nếu người anh Arthur của hoàng thượng còn sống,” Wolsey nói, “thì hoàng thượng đã là hồng y, chứ không phải ta. Có một điều phải lo nghĩ đây. Anh biết không, Thomas, ta đã không nghỉ lấy một ngày kể từ... kể từ lúc ta ngồi trên thuyền, ta cho là vậy. Kể từ ngày ta bị say sóng, khởi hành ở Dover.”

Họ đã có lần cùng nhau vượt Biển Hẹp. Đức hồng y nằm bẹp dưới boong, cầu Chúa, nhưng anh, đã quen với các chuyến hải hành, cứ ở suốt trên boong, vẽ những buồm và lèo dây của những con tàu tưởng tượng và những dây dợ tưởng tượng, và cố thuyết phục viên thuyền trưởng - “Không hề có ý xúc phạm ông,” anh nói - nhưng có một cách để tàu đi nhanh hơn. Viên thuyền trưởng ngẫm nghĩ một lát rồi nói, “Khi nào anh trang bị cho một con tàu buôn của riêng anh thì anh có thể lái theo cách đó. Dĩ nhiên lúc ấy, bất cứ tàu nào của dân Cơ Đốc cũng sẽ nghĩ tàu anh là tàu hải tặc, nên đừng trông đợi có ai đến giúp khi anh gặp khó khăn. Các thủy thủ,” ông ta giải thích, “không ưa bất cứ cái gì mới mẻ.”

“Cũng không ai khác ưa,” anh bảo. “Theo những gì tôi thấy cho đến nay.”

Ở nước Anh không thể có cái gì mới. Có thể có những cái cũ mới đưa ra, hay những cái mới làm như vẫn là cái cũ đã quen. Để được tin tưởng, những người mới phải giả mạo cho mình một dòng dõi cổ xưa, như Walter đó, hoặc đi theo hầu hạ những gia tộc có nguồn gốc cổ xưa. Đừng cố gắng độc hành, nếu không người ta sẽ nghĩ anh là hải tặc.

Mùa hạ này, khi đức hồng y đã về lại đất liền, anh nhớ chuyến vượt biển đó. Anh chờ cho địch thủ đến cặp mạn tàu, và chờ cuộc cận chiến tay đôi bắt đầu.

Còn lúc này anh đi xuống dãy nhà bếp xem họ trổ tài ra sao để gây ấn tượng với sứ giả từ Pháp sang. Họ đã làm đến cái tháp chuông trên cái bánh theo mô hình nhà thờ thánh Paul, nhưng vẫn loay hoay khó khăn với hình thập giá và vòm tròn trên đỉnh. Anh bảo, “Làm bánh bột hình sư tử đi - đức hồng y thích chúng.”

Đám bếp tròn mắt kêu lên, việc này có bao giờ xong không?

Từ khi ở Pháp về chủ nhân của họ tính khí chua chát khác thường. Không chỉ vì những thất bại rõ rệt khiến ngài cằn nhằn, mà còn bởi những việc bẩn

https://thuviensach.vn

thỉu ở hậu trường. Những bài châm biếm và vu cáo chống đức hồng y in ra nhanh đến mức ngài vừa kịp thu mua hết thì một mẻ mới đã lại tung ra đường phố. Dường như hết thảy trộm ở Pháp đều đổ xô đến đoàn xe chở hành lý của ngài; ở Compiègne mặc dù ngài đã cắt một người canh giữ thùng đĩa vàng cả ngày lẫn đêm, người ta vẫn phát hiện một thằng bé chạy lên chạy xuống cầu thang sau nhà, chuyền đĩa ra cho một tên trộm to đầu nào đó đã huấn luyện nó.

"Thế rồi sao? Có bắt được nó không?"

"Thằng cướp to đầu bị đóng gông. Thằng nhỏ chạy mất. Rồi một đêm, một tên gian đảng lẻn vào phòng ta, khắc một hình bên cửa sổ..." Sáng hôm sau, một tia nắng sớm, xuyên qua sương mù và mưa, lọt vào rọi nổi bật lên một cái giá treo cổ, toòng teng chiếc mũ hồng y.

Lại một mùa hè nữa ướt đẫm. Anh dám cam đoan rằng không thấy tia nắng nào. Mùa màng sẽ hỏng mất. Nhà vua và đức hồng y trao đổi cho nhau những đơn thuốc. Nhà vua quy định những cách thức chăm sóc lúc chẳng may ngài hắt hơi sổ mũi, và tự kê đơn cho mình một ngày thư giãn sáng tác nhạc hay dạo chơi - nếu mưa ngớt - trong vườn ngự uyển. Chiều lại, thỉnh thoảng nhà vua với Anne nghỉ ngơi trong chỗ riêng tư. Nghe đồn rằng cô ta đã cho phép nhà vua cởi bỏ xiêm y cho mình. Chiều tối, rượu ngon ngăn khí lạnh, và Anne đọc Kinh Thánh, chỉ cho nhà vua những điều răn liên quan nhiều đến ngài. Sau bữa tối nhà vua trở nên trầm ngâm, nói ngài nghĩ rằng vua nước Pháp đang cười cợt ngài; ngài nghĩ cả Hoàng đế cũng vậy. Tối lại nhà vua tương tư. Ngài u sầu mơ màng, đôi khi không gặp nhà vua được. Ngài uống rượu rồi ngủ vùi, ngủ một mình; khi tỉnh dậy, bởi là một người đàn ông mạnh khỏe và còn trẻ, ngài lạc quan, minh mẫn, sẵn sàng cho một ngày mới. Trong ánh sáng ban ngày, vụ kiện của ngài vẫn còn hy vọng.

Đức hồng y không ngừng làm việc cho dù ngài đang ốm. Ngài cứ cặm cụi bên bàn, hắt hơi, đau ê ẩm, và than vãn.

Sau này nhìn lại toàn cảnh, dễ thấy sự xuống dốc của đức hồng y đã khởi từ đâu, nhưng vào lúc này thì khó thấy được. Nhìn lại, ta sẽ nhớ khi mình đang trên biển. Đường chân trời chìm khuất đến choáng ngợp, và dải bờ biến mất trong sương mù.

Tháng Mười đến, chị em gái anh cùng Mercy và Johane đem quần áo của người vợ đã khuất của anh ra cẩn thận sửa thành những bộ đồ kiểu khác.

https://thuviensach.vn

Không có gì bị phung phí. Mỗi mẩu vải còn tốt đều được may lại thành một thứ đồ nào đó.

Dịp Giáng sinh trong triều có bài ca rằng:

Cây ô rô lớn lên xanh tốt
Chẳng đổi sắc bao giờ
Ta cũng thế, mãi hoài vẫn thế,
Vươn tới nàng ta thật lòng yêu.
Ô rô với thường xuân mọc lên xanh tốt.
Dẫu gió đông tới tấp trên cao.
Cây ô rô lớn lên xanh tốt,
Lẻ loi với thường xuân,
Khi hoa đã không còn
Và lá cây xanh đã rụng,
Cây ô rô vẫn xanh tươi.

Mùa xuân, năm 1528: Thomas More, đi đi lại lại, vui vẻ, luộm thuộm. "Đúng là người đó," ông ta nói. "Thomas, Thomas Cromwell. Đúng là người tôi muốn gặp."

Ông ta vui vẻ, lúc nào cũng vui; cổ áo sơ mi ông ta bẩn thỉu. "Năm nay anh phải đi Frankfurt phải không, thầy Cromwell? Không à? Tôi nghĩ đức hồng y có thể sai anh đến hội chợ ở đó, trà trộn trong bọn bán sách dị giáo. Ngài đã bỏ ra rất nhiều tiền mua hết sách vở chúng viết ra, nhưng cơn thủy triều bẩn thỉu đó cũng không bao giờ hạ xuống được."

More, trong những tập sách nhỏ chống Luther, gọi người Đức đó là đồ thối tha. Ông ta nói miệng con người kia chỉ là cái lỗ hậu môn của thế giới. Ta sẽ không tin nổi những lời lẽ như thế lại phát ra từ Thomas More, nhưng đúng là vậy đấy. Chưa ai từng làm cho tiếng La tinh tục tĩu hơn thế.

"Thực sự không phải việc của tôi," Cromwell nói, "những thứ sách dị giáo đó. Dị giáo ở nước ngoài thì nước ngoài giải quyết. Giáo hội ở khắp nơi."

"Ô, nhưng một khi những kẻ Kinh Thánh này đến được Antwerp, anh biết đấy... Cái thành phố thật là! Không giám mục, không đại học, không có chỗ học hành nào ra hồn, không các nhà chức trách nào ra hồn để ngăn chặn đà nảy nở của cái thứ gọi là dịch thuật, dịch kinh mà theo ý tôi là ma quỷ và cố ý làm

https://thuviensach.vn

người ta lầm đường lạc lối... Nhưng dĩ nhiên anh biết chuyện đó rồi, anh đã có mấy năm ở đấy. Rồi bây giờ thì người ta nói thấy Tyndale ở Hamburg. Nếu thấy hắn thì hắn là anh sẽ nhận ra, đúng không?"

"Giám mục London cũng sẽ nhận ra. Có lẽ là cả ông nữa."

"Thực vậy. Thực vậy." More ngẫm nghĩ. Ông ta cắn môi. "Và anh sẽ bảo tôi, 'ôi, đó không phải việc của luật sư, đi lùng mấy bản dịch lầm lạc.' Nhưng tôi hy vọng có phương tiện để đi tố những người anh em về tội xúi giục nổi loạn, anh hiểu chứ?" *Những người anh em,* ông ta nói; kiểu đùa nhỏ nhít của ông ta; giọng ông ta đầy khinh thị. "Nếu có một tội chống nhà nước, các hiệp ước của chúng ta sẽ có hiệu lực, thì tôi có thể yêu cầu dẫn độ chúng về. Để chúng phải tự trả lời trong một phiên tòa nghiêm khắc hơn."

"Ông tìm thấy sự xúi giục nổi loạn trong sách của Tyndale à?"

"À, thầy Cromwell!" More xoa xoa hai tay với nhau. "Tôi thích anh đấy, quả thật là thế. Bây giờ tôi cảm thấy như gạo đã xay rồi thì phải nấu. Một người non tay hơn - một luật sư non tay hơn - hắn sẽ nói, 'Tôi đã đọc sách của Tyndale, mà không thấy có gì sai trái trong đó.' Nhưng Cromwell thì không bị va vấp - anh ta hất trả lại, đúng hơn anh ta sẽ hỏi tôi, *ông* đã đọc Tyndale chưa? Và tôi thừa nhận. Tôi đã nghiên cứu con người đó. Tôi đã chọn ra những cái gọi là dịch thuật của hắn, và tôi đã xem xét từng chữ một. Tôi đã đọc hắn ta, dĩ nhiên, tôi đọc. Thừa lệnh. Của đức giám mục tôi."

"Trong sách Huấn ca có nói, 'Kẻ mà đã chạm vào hắc ín sẽ bị vấy đen.' Trừ phi tên người đó là Thomas More."

"Được rồi, tôi biết anh là một người đọc Kinh Thánh! Tài nhất. Nhưng nếu một kẻ chăn chiên nghe lời xưng tội, và chuyện là chuyện phóng đãng thì việc đó có khiến kẻ chăn thành cùng một bè phóng đãng hay không?" Đánh trống lảng, More bỏ mũ và vẻ lơ đãng gập mũ lại trong hai bàn tay; ông ta gấp nó thành hai nửa; đôi mắt sáng và mệt mỏi liếc quanh, như thể ông ta có thể bị tất cả mọi người xung quanh bác bỏ. "Và tôi tin rằng chính đức hồng y ở York cũng cho phép các môn sinh thần học trẻ tuổi của ngài ở Học viện Hồng y đọc các tập sách của kẻ dị giáo. Có lẽ anh cũng được ngài ban cho đặc ân đó. Có phải không?"

Đức hồng y mà đưa cả luật sư của mình vào hàng được phép đọc sách của những kẻ dị giáo thì thật lạ; nói chung cho phép luật sư nào làm vậy thì cũng thật lạ. "Chúng ta đã đi giáp vòng rồi," anh nói.

https://thuviensach.vn

More cười tươi. “Phải, nói gì đi nữa, sang xuân rồi. Chúng ta lại sắp khiêu vũ quanh cây nêu tháng Năm. Thời tiết thuận lợi cho một chuyến hải hành. Anh có thể tranh thủ lo vài vụ buôn len chứ, trừ phi dạo này anh chỉ lừa đảo người thôi? Và nếu đức hồng y yêu cầu anh đi Frankfurt, tôi nghĩ anh sẽ đi chứ? Nếu ngài ấy muốn dẹp bỏ một vài tu viện nhỏ, khi ngài nghĩ nó được bảo trợ nhiều, khi ngài nghĩ các tu sĩ ở đó già rồi, xin Chúa ban phước cho họ, và đầu óc hơi lẩn thẩn rồi; khi ngài nghĩ các kho lẫm đều đầy và dưới hồ sẵn cá, bò với cừu thì béo mà cha viện trưởng thì già và lưng còng... thì anh sẽ đi, Thomas Cromwell. Bắc, Nam, Đông hay Tây. Anh và mấy cậu học việc nhỏ bé của anh.”

Nếu là một người nào khác thốt ra những lời này, anh hẳn sẽ tìm cách gây sự đánh nhau. Nhưng khi Thomas More nói thì nó dẫn đến một lời mời ăn tối. “Đi ra ngoài Chelsea đi,” ông ta bảo. “Họ nói chuyện hay lắm, và chúng tôi sẽ muốn nghe anh thêm vào vài điều. Thức ăn của chúng tôi không có gì bày vẽ, nhưng ngon.”

Tyndale nói một thằng nhỏ rửa bát trong nhà bếp làm đẹp lòng Chúa chẳng khác gì một người giảng đạo trên bục giảng hay một tông đồ trên bờ Galilee. Có lẽ, anh nghĩ, ta sẽ không đề cập đến quan điểm của Tyndale.

More vỗ vào cánh tay anh. “Anh không định đi bước nữa à, Thomas? Không hả? Có lẽ như vậy là khôn ngoan đấy. Cha tôi luôn nói, chọn vợ cũng giống như thò tay vào một cái túi đầy những loài trơn tuột, cứ một con lươn thì có đến sáu con rắn. Cơ may nào để anh tóm ra được một con lươn?”

“Cha ông đã cưới vợ, xem nào, ba lần phải không?”

“Bốn.” Ông ta mỉm cười. Nụ cười thật tình làm đuôi mắt ông ta có nếp nhăn. “Ta cầu nguyện cho anh, Thomas,” ông ta nói, thong thả bước đi.

Khi người vợ đầu của More chết, người vợ kế tiếp đã có mặt trong nhà khi thi thể kia còn chưa lạnh. More lẽ ra đã là giáo sĩ, nhưng xác thịt kêu gọi ông ta cùng những đòi hỏi phiền phức. Không muốn làm một linh mục tồi, ông ta vậy là đã trở thành ông chồng. Ông ta phải lòng một cô gái mười sáu tuổi, nhưng chị gái cô ấy, mười bảy tuổi, vẫn chưa chồng; ông ta lấy cô chị, như vậy cho lòng tự tôn của cô ta không bị thương tổn. Ông ta không yêu cô này; cô không biết đọc biết viết; ông ta hy vọng có thể sửa đổi điều đó, nhưng dường như không thể. Ông ta cố gắng giúp vợ học thuộc lòng các bài kinh nguyện, nhưng cô ta cứ làu bàu và ngoan cố muốn dốt nát; ông ta đưa trả vợ về nhà cha vợ thì

https://thuviensach.vn

ông nhạc gợi ý con rể nên dùng vũ lực, khiến cô này nghe sợ quá đành phải thề không bao giờ làu bàu nữa. “Vậy là cô ta thôi hẳn kêu ca,” More nói. “Tuy rằng cô ta vẫn không học lấy một bài nguyện nào.” Dường như ông ta nghĩ cuộc giằng co đó đã được giải quyết thỏa đáng: các bên đều bảo toàn được danh dự. Người đàn bà cứng đầu ấy sinh cho ông ta mấy đứa con, rồi khi cô ta chết lúc hai mươi bốn tuổi, More cưới một bà góa thị dân, ngày càng già và càng thêm cứng đầu: lại một bà nữa không biết đọc. Thế đấy: nếu anh cứ khoan dung với chính mình mà nhất định phải sống với một người đàn bà thì vì lợi ích của linh hồn anh, anh nên chọn cái người đàn bà mà anh không ưa chút nào ấy.

Hồng y Campeggio, được giáo hoàng cử sang Anh theo yêu cầu của Wolsey, đã từng có vợ trước khi trở thành giáo sĩ. Điều đó khiến ông ta trở nên người đặc biệt thích hợp để giúp Wolsey - vốn không có kinh nghiệm trong các vấn đề hôn nhân - trong giai đoạn tiếp theo của sứ mệnh cản trở nhà vua chạy theo tiếng gọi trái tim. Cho dù quân đội của Hoàng đế đã triệt thoái khỏi Rome, những cuộc thương thảo mùa xuân cũng đã không đưa đến một kết quả dứt khoát nào. Stephen Gardiner đã có mặt ở Rome, mang theo một lá thư của đức hồng y, ca ngợi tiểu thư Anne, cố làm cho giáo hoàng bỏ ý nghĩ nào ông ta có thể có rằng vua Anh là ngoan cố và bốc đồng trong việc chọn cô dâu. Đức hồng y đã bỏ nhiều thời giờ ngồi liệt kê ra trong thư các đức hạnh của Anne, chính tay ngài viết. “Thùy mị... trinh bạch... ta có thể nói là trinh bạch được không?”

“Cha nên nói thế thì tốt hơn ạ.”

Đức hồng y ngẩng nhìn lên. “Anh biết chuyện gì à?” Ngài do dự, rồi trở lại với bức thư. “Có khả năng sinh nở nhiều à? Ờ, gia đình cô ta đông đúc. Là con gái đằm thắm và thành tâm của giáo hội... Có lẽ nên phóng đại một điểm... họ nói cô ta có các bản kinh sách bằng tiếng Pháp luôn để sẵn trong phòng, và để cho đám phụ nữ cùng đọc, nhưng có lẽ ta không biết chắc...”

“Vua François cho phép Kinh Thánh bằng tiếng Pháp. Con cho là cô ta đọc kinh sách ở đó.”

“À, nhưng phụ nữ mà, anh biết đấy. Phụ nữ đọc Thánh Kinh, đó là một điểm gây tranh cãi nữa. Liệu cô ta có biết Cha Martin nghĩ vị trí của phụ nữ là ở chỗ nào không? Chúng ta không nên làm tang lễ, anh ta nói, khi vợ hay con gái chết trong khi sinh nở - Chúa đã tạo ra họ chỉ để cho việc ấy. Rất khắc nghiệt,

https://thuviensach.vn

Cha Martin ấy, rất khó lay chuyển. Và có lẽ cô ta không phải là đàn bà đọc Kinh Thánh. Có lẽ đó là chuyện đặt điều cho cô ta. Có lẽ chỉ là cô ta hết kiên nhẫn với giới tu sĩ. Ta ước gì cô ta không đổ lỗi cho ta về những chuyện khó khăn của cô ta. Không đổ lỗi quá nhiều."

Tiểu thư Anne gửi những lời nhắn thân thiện đến đức hồng y, song ngài nghĩ cô ta không thực bụng. "Nếu," đức hồng y đã nói rồi, "ta thấy được một triển vọng tuyên bố hôn nhân vô hiệu cho nhà vua thì ta đã thân chinh đến Rome, chích máu ta ra để viết các văn bản. Anh có nghĩ nếu Anne biết điều đó cô ta sẽ hài lòng hay không? Ta nghĩ là không, nhưng nếu anh gặp bất kỳ ai nhà Boleyn, hãy cho họ biết. Nhân đây, ta cho là anh biết một người có tên là Humphrey Monmouth? Ông ta là người đã sáu tháng nuôi Tyndale trong nhà mình, trước khi Tyndale bỏ đi đâu không rõ. Người ta nói ông này vẫn gửi tiền cho hắn, nhưng chưa chắc chuyện đó là thật, bởi làm thế nào ông ta biết nơi để gửi? Monmouth... Ta chỉ nói đến cái tên ông ta. Bởi... ừ tại sao ta làm thế?" Đức hồng y nhắm nghiền mắt. "Bởi ta chỉ đơn thuần nhắc đến cái tên đó."

Các nhà tù của giám mục London đã đầy ứ. Ông ta giam giữ những người theo Luther và các giáo phái ở Newgate và Fleet, lẫn với bọn tội phạm thông thường. Họ sẽ còn ở đó cho đến khi nào họ chịu rút lui chính kiến và công khai ăn năn hối lỗi. Nếu tái phạm, những người này sẽ bị hỏa thiêu; không có cơ may nào nữa.

Khi nhà của Monmouth bị khám xét bất ngờ, các bản văn tình nghi không có ở đó. Cứ như thể anh ta đã được báo trước. Không hề có sách vở hay thư từ gì chứng tỏ anh ta liên quan đến Tyndale cùng bạn hữu của anh ta. Mặc dù thế, anh ta vẫn bị đưa vào Tháp London. Gia đình anh ta khiếp sợ. Monmouth là một người dịu dàng và nhân từ như người cha, một ông chủ hàng vải, được cả phường hội và dân thành phố yêu mến. Ông ta thương người nghèo, thường mua vải vào cả khi việc buôn bán ế ẩm, để thợ dệt còn giữ được công ăn việc làm. Chắc chắn việc giam cầm này là nhằm làm ông lụn bại; đến khi ông được phóng thích thì cơ sở làm ăn của ông đã sa vào cảnh bấp bênh đổ vỡ. Bọn họ buộc phải thả ông vì thiếu chứng cớ, bởi không thể khơi ra tí lửa nào từ một nhúm tro ấm trong lò.

Bản thân Monmouth sẽ là cái nhúm tro nóng đó, nếu để Thomas More làm theo cách của ông ta. "Chưa ghé thăm chúng tôi phải không, thầy Cromwell?" More nói. "Vẫn còn bẻ bánh mì khô dưới hầm à? Nghe này, miệng lưỡi tôi sắc hơn anh xứng đáng đấy. Chúng ta phải là bạn hữu, anh biết chứ."

https://thuviensach.vn

Nghe như một lời đe dọa. More bỏ đi, lắc đầu: “Chúng ta phải là bạn hữu.”

Tro tàn, bánh mì khô. Đức hồng y nói nước Anh vẫn luôn luôn là một đất nước khốn khổ, là mái nhà cho một dân tộc bị ruồng bỏ và xua đuổi, đang từ từ đi tới giải thoát, và là một dân tộc bị Chúa trừng phạt bằng những nỗi khổ đau đặc biệt. Nếu Anh chịu lời nguyền của Chúa, hay thứ bùa chú ác độc nào đó thì dường như có một thời bùa chú ấy đã bị phá bỏ, nhờ thời thịnh trị của nhà vua cùng vị hồng y sáng suốt của ông. Nhưng thời hoàng kim đó đã qua, và mùa đông này biển sẽ đóng băng; những ai chứng kiến sẽ ghi nhớ suốt đời.

Johane đã dọn vào ở nhà tại Tu viện Austin Friars cùng với John Williamson chồng cô và cô con gái nhỏ Johane - Jo, bọn trẻ con gọi con bé như thế vì thấy nó còn nhỏ quá nên không gọi tên đầy đủ. Công việc của Cromwell cần đến John Williamson. “Thomas này,” Johane nói, “chính xác thì công việc của anh bây giờ là gì?”

Bằng cách đó cô giữ chân anh lại trò chuyện. “Công việc của chúng tôi,” anh bảo, “là làm cho mọi người giàu lên. Có nhiều cách để làm việc này và John sẽ giúp tôi một cách đắc lực đấy.”

“Nhưng John sẽ không phải làm việc với đức hồng y, phải không?”

Dân thành phố kháo nhau rằng có nhiều người - những người có thế lực - phàn nàn với nhà vua, và nhà vua trách cứ Wolsey, về những tu viện mà ngài đã đóng cửa. Người ta không nghĩ tới cái lợi ích từ việc hồng y sử dụng các bất động sản này; người ta không nghĩ tới các đại học, các học giả ngài cưu mang, các thư viện mà hồng y dựng lên. Họ chỉ quan tâm đến việc thò được tay mình vào những món lợi từ tài sản giáo hội ở đấy. Và bởi họ bị gạt ra ngoài công việc này, nên họ làm bộ tin rằng các tu sĩ bị bỏ rơi trần như nhộng kêu than ngoài đường. Không có cảnh đó. Các tu sĩ được chuyển tới một số nơi khác, tới những tòa nhà to rộng hơn và được quản lý tốt hơn. Một số tu sinh trẻ được hoàn tục, những người không có ơn gọi vào đời tu. Hỏi chuyện những người này, anh thường nhận ra họ chẳng hiểu gì, khiến cho việc các tu viện của họ tự xem như những ngọn đèn tri thức hóa ra là vô nghĩa. Những người này đọc ngắc ngứ một câu nguyện bằng tiếng La tinh thì cũng xong, nhưng khi anh bảo, “Thôi được rồi, nói ta nghe câu ấy có ý nghĩa gì,” thì họ đáp, “Ý nghĩa ấy ạ, thầy?” như thể họ nghĩ từ ngữ với ý nghĩa chỉ gắn hờ vào nhau và giật một cái là tuột ra cả.

https://thuviensach.vn

“Đừng lo về chuyện người ta xì xào,” anh bảo Johane. “Tôi chịu trách nhiệm về việc ấy, là tôi, mình tôi thôi.”

Đức hồng y đón nhận những lời kêu ca đó với một thái độ kiêu hãnh bề trên. Ngài giận dữ ghi vào sổ riêng tên tuổi những kẻ trách móc. Rồi đem cái danh sách đó trao cho trợ thủ của ngài, với một nụ cười môi mím chặt. Tất cả những gì ngài quan tâm là những tòa nhà ngài mới cho xây, những dải cờ hồng y tung bay, huy hiệu hồng y rập nổi trên nền gạch, các sinh viên nhận học bổng của ngài ở Oxford; ngài lùng sục Cambridge để đem về Đại học Hồng y những tiến sĩ trẻ ưu tú nhất. Trước lễ Phục sinh đã xảy ra chuyện rắc rối, hiệu trưởng phát hiện sáu người trong số những người mới này sở hữu một số sách cấm. “Giam chúng lại bằng mọi giá,” Wolsey bảo, “nhốt lại và thuyết phục chúng. Nếu trời không quá nóng, hoặc không quá ẩm ướt, ta có thể đến và nói lý lẽ với chúng.”

Chẳng ích gì mà giải thích những điều đó với Johane. Cô chỉ muốn biết rằng chồng cô không rơi vào tầm bắn của những miệng lưỡi thị phi đang ào ào kia. “Tôi nghĩ anh biết việc anh đang làm.” Cô vụt nhìn lên thẳng vào anh. “Ít nhất, Tom à, anh luôn luôn trông như thể anh biết việc mình làm.”

Giọng nói của cô, bước đi của cô, đôi lông mày cô khi nhướng lên, nụ cười châm chọc của cô, tất cả đều gợi cho anh hình ảnh của Liz. Đôi khi anh quay lại, tưởng rằng Liz vừa bước vào phòng.

Những sắp xếp mới làm bé Grace bối rối lẫn lộn. Nó biết người chồng trước của mẹ được gọi là Tom Williams; mọi người đọc cái tên đó trong lúc cả nhà cầu nguyện. Nó hỏi vậy cậu Williamson là con trai của ông ấy à?

Johane cố giải thích cho nó. “Chỉ tốn hơi thôi,” Anne nói. Con bé vỗ nhẹ lên đầu em. Những ngón tay nhỏ nhẹ của Anne nảy trên những hạt ngọc trai nhỏ trên mũ của nó. “Chậm hiểu,” Anne bảo.

Về sau, anh nói với Anne, “Grace không chậm hiểu đâu, chỉ là em nó còn bé thôi.”

“Con nhớ là con không bao giờ ngu ngốc như thế.”

“Tất cả đều chậm hiểu, trừ cha với con à? Đúng thế không?”

Vẻ mặt Anne nói lên rằng điều đó ít nhiều là đúng. “Tại sao người ta cưới nhau?”

“Để có trẻ con.”

“Ngựa có cưới đâu. Mà có bọn ngựa non.”

https://thuviensach.vn

“Phần nhiều người ta,” anh nói, “cảm thấy như thế thì hạnh phúc hơn.”

“Ồ, thế ạ,” Anne nói. “Thế con chọn chồng cho con được không?”

“Dĩ nhiên,” anh bảo; ra ý là, trong chừng mực nào đó.

“Vậy thì con sẽ chọn Rafe.”

Một phút, rồi hai phút gì đó trôi qua, anh cảm thấy cuộc đời mình có thể lành lặn trở lại. Rồi anh nghĩ, làm sao mà ta bảo Rafe chờ đợi được? Nó cần lập gia đình riêng của nó. Ngay cả năm năm nữa thì Anne cũng còn là quá trẻ chưa thể làm cô dâu.

“Con biết,” Anne nói. “Và thời gian trôi chậm lắm.”

Đó là sự thật; người ta dường như luôn chờ đợi điều gì đó. “Xem ra con đã nghĩ chuyện này đâu vào đấy rồi,” anh bảo. Mình không buộc phải nói ra hết với con bé, mà hãy giữ lại trong đầu, bởi vì nó đã tự biết cả; mình không cần phải dẫn dắt đứa con gái này qua một cuộc đối thoại với những đổi thay và những chối từ nho nhỏ mà hầu hết phụ nữ đòi hỏi. Con bé không như một cánh hoa hay chim sơn ca: nó giống như... giống như một thương nhân mạo hiểm, anh nghĩ. Một cái nhìn xuyên thấu lòng dạ người đối diện, một cú đập tay biểu thị một giao dịch đã thành.

Con bé bỏ chiếc mũ mềm ra; nó xoắn những hạt ngọc trai, kéo một món tóc sẫm, kéo và duỗi thẳng những nếp uốn lượn. Nó vét hết mớ tóc còn lại, xoắn lại và quấn quanh cổ. “Con quấn được hai vòng đấy,” nó bảo, “nếu cổ con nhỏ hơn.” Con bé có vẻ cáu kỉnh. “Grace nghĩ con không thể cưới Rafe vì chúng ta là họ hàng. Nó nghĩ ai sống chung một nhà thì cũng phải là anh chị em.”

“Con không phải em họ của Rafe.”

“Cha chắc thế không?”

“Cha chắc chứ. Anne... con đội mũ vào đi. Dì con sẽ bảo sao?”

Con bé làm mặt hề. Đó là vẻ mặt bắt chước dì Johane. “Ôi, Thomas,” nó lẩm bẩm, “anh lúc nào cũng chắc chắn thế à!”

Anh đưa tay bụm miệng cười. Trong chốc lát Johane có vẻ bớt đáng ngại. “Con đội mũ lên nào,” anh dịu giọng bảo.

Nó đập cái mũ lên đầu lại. Nó còn nhỏ quá, anh nghĩ; tuy nhiên, nó nên đội cái mũ rộng vành thì hợp hơn. “Làm sao mà Rafe đến đây vậy cha?” Nó hỏi.

Rafe từ Essex đến đây, bởi cha cậu có thời ở đó. Henry cha cậu là quản gia cho ngài Edward Belknap, một người anh em họ của gia đình Grey, do đó có họ

https://thuviensach.vn

hàng với hầu tước xứ Dorset, mà hầu tước là người bảo trợ của Wolsey khi đức hồng y còn là một học giả ở Oxford. Vậy nên có thể nói là anh em theo cách đó; và thực tế là, khi anh mới về Anh quốc được một đôi năm, anh ta đã phần nào thuộc nhóm người thân tín của đức hồng y, mặc dù anh ta chưa bao giờ giáp mặt con người nổi tiếng đó; còn anh, Cromwell, thì đã là một người hữu dụng được dùng. Anh làm cho gia đình Dorset trong một số vụ kiện tụng rắc rối. Bà hầu tước già sai anh tìm kiếm các thứ màn trướng và thảm thêu cho bà. Gửi cái nọ. Đến chỗ kia. Đối với bà ta thì cả thế gian này là một lũ đầy tớ. Nếu bà ta muốn ăn tôm hùm hay cá tầm, bà ta gọi, và nếu bà ta muốn được thấy ngon miệng bà cũng cho gọi kiểu đó. Bà hầu tước vuốt ve những tấm lụa Florence, hài lòng rít lên the thé. “Anh mua đấy à, thầy Cromwell,” bà ta thường nói. “Rất đẹp đấy. Công việc bây giờ của anh là làm cách nào để chúng ta trả tiền cho món này.”

Đâu đó giữa bộn bề nghĩa vụ và bổn phận, anh gặp Henry Sadler, và đồng ý nhận con trai anh này vào giúp việc cho mình. “Hãy dạy cho nó mọi thứ anh biết,” Henry đề nghị, giọng hơi sợ sệt. Anh đã sắp xếp để đón Rafe khi đi công tác ở vùng của anh ta về, nhưng ngày đó lại thật xấu trời: đường sá lầy lội và mưa tầm tã, mây ùn ùn từ phía biển kéo vào. Khi anh đội mưa tới cửa nhà Henry thì mới qua hai giờ chiều mà ánh ngày đã gần tắt; Henry Sadler bảo “anh không thể ở lại hay sao, chắc anh sẽ không về kịp London trước khi người ta đóng cổng thành.”

“Tôi cần phải về đến nhà tối nay,” anh đáp. “Tôi phải có mặt ở tòa, và ở đó tôi sẽ tống tiễn những người thu nợ bà chủ Dorset, và anh biết việc đó là thế nào rồi...”

Người vợ của Sadler liếc nhìn ngoài trời vẻ lo sợ, rồi nhìn xuống đứa con: cô ta sẽ phải xa rời nó bây giờ, phó thác nó, mới bảy tuổi đầu, cho trời đất và những chặng đường.

Việc này không khó khăn, đó chỉ là chuyện bình thường. Nhưng vì Rafe còn nhỏ đến độ anh thấy gần như thật khó khăn. Mái tóc quăn của thằng bé đã được cắt ngắn nên mấy sợi tóc màu vàng rơm dựng đứng trên đỉnh đầu. Hai vợ chồng Henry quỳ xuống nựng con. Rồi họ bọc rồi quấn rồi buộc thằng bé vào trong bao nhiêu lớp vải lót mềm, khiến dáng người mảnh khảnh của nó phình ra như một cái thùng tô nô nhỏ. Anh nhìn xuống thằng bé rồi nhìn ra ngoài trời đang mưa và nghĩ, thỉnh thoảng mình cũng nên được khô ráo và ấm áp như ai chứ; làm sao họ làm được như vậy còn mình thì không bao giờ có thể? Cô vợ

https://thuviensach.vn

Sadler quỳ xuống đưa hai bàn tay ôm lấy gương mặt đứa con. “Nhớ tất cả những điều cha mẹ đã dặn con nhé,” cô ta thì thầm. “Hãy cầu nguyện. Thầy Cromwell, xin hãy trông cho cháu nhớ cầu nguyện.”

Khi cô ta nhìn lên anh thấy mắt cô ta nhòa lệ và anh thấy thằng bé không chịu đựng nổi nữa, đang run rẩy trong mớ áo quần dày cộm và sắp òa khóc. Anh choàng áo khoác lên mình. Những giọt mưa tung bay, làm phép rửa cho cảnh chia ly. “Nào, Rafe, con thấy thế nào? Làm một trang nam nhi được chưa...” Anh chìa bàn tay đeo găng. Bàn tay thằng nhỏ đặt vào lọt thỏm. “Để xem chúng ta sẽ đi tới đâu nhé?”

Ta sẽ làm cho nhanh để con khỏi lưu luyến, anh nghĩ. Gió mưa giữ chân cha mẹ thằng bé lại bên ngưỡng cửa. Anh tung thằng bé lên yên ngựa. Mưa bay ngang vào mặt họ. Đến ngoại ô London thì gió lặng. Ngày ấy anh sống ở phố Fenchurch. Đến cửa nhà, một người giúp việc ra đón chìa tay định đỡ lấy Rafe, nhưng anh bảo, “Bọn ta là những người đắm tàu sẽ bám chặt lấy nhau.”

Thằng bé đã thành một khối nặng trĩu trong tay anh, thịt da nhăn nheo lại trong bảy lớp vải len quấn đẫm nước mưa. Anh đặt Rafe đứng trước lò sưởi; hơi nước bốc lên từ người thằng bé. Được hơi ấm đánh thức, nó nhúc nhắc những ngón tay nhỏ đông cứng và bắt đầu mò mẫm tháo cởi những lớp ủ, tự giải thoát cho mình. “Đây là đâu thế ạ,” nó nói, giọng rành mạch, lễ độ.

“London,” anh nói. “Phố Fenchurch. Nhà mình.”

Anh lấy một chiếc khăn vải lanh nhẹ nhàng lau những vết bùn mà hành trình vừa qua in lên mặt thằng bé. Anh lau đầu cho nó. Tóc Rafe dựng lên như bàn chải. Liz bước vào. “Cái gì đây hả trời: thằng bé hay là con nhím?” Rafe xoay mặt qua nhìn cô. Nó mỉm cười. Nó cứ đứng thế mà ngủ.

Khi bệnh sốt đổ mồ hôi trở lại vào mùa hè này, năm 1528, dân chúng nói, như năm trước họ cũng đã nói, rằng ai không nghĩ đến bệnh dịch thì sẽ không mắc bệnh. Nhưng làm sao mà không nghĩ đến được? Anh gửi hai con gái đi khỏi London; đầu tiên đến tòa nhà ở Stepney, rồi đi xa hơn. Lần này dịch bệnh lan đến cả triều đình. Henry cố chạy trốn bệnh dịch, chuyển từ chòi săn bắn này đến chòi săn bắn kia. Anne được cho về Hever. Bệnh sốt bùng phát ở đó trong gia đình Boleyn và cha của Anne quỵ đầu tiên. Ông ta sống sót; người chồng của cô chị Mary chết. Anne ngã bệnh nhưng trong vòng hai mươi bốn giờ có tin cô ta đã trở dậy được rồi. Thế nhưng căn bệnh có thể tàn phá dung nhan

https://thuviensach.vn

một phụ nữ. Anh nói với đức hồng y: “chắc cha không biết cầu nguyện cho cái kết quả gì.”

Đức hồng y bảo, “Ta cầu nguyện cho hoàng hậu Katherine... và cũng cho tiểu thư Anne đáng mến. Ta cầu nguyện cho các đạo quán của vua François ở Ý, cầu cho họ gặp may mắn, và đừng may mắn quá đến mức họ quên là họ cần tình liên minh hữu hảo của vua Henry. Ta cầu nguyện cho ngôi báu của nhà vua và quần thần của ngài, cho thú ngoài đồng, cho đức thánh cha và cho giáo triều, cầu cho các quyết định của họ được ơn trên dẫn dắt. Ta cầu nguyện cho Martin Luther, cho tất cả những ai bị nhiễm dị giáo của anh ta, và cho tất cả những người đấu với anh ta, nhất là cho đại pháp quan của lãnh địa công tước Lancaster, cho người bạn Thomas More thân yêu của chúng ta. Ngược lại mọi hiểu biết thông thường và những gì trông thấy được, ta cầu nguyện cho một năm được mùa, cho mưa ngừng gió tạnh. Ta cầu nguyện cho tất cả mọi người. Ta cầu nguyện cho mọi sự vật. Làm một hồng y là như vậy đó. Chỉ khi ta nói với Chúa, ‘Thưa, về Thomas Cromwell...’ thì Chúa mới nói với ta, ‘Wolsey, ta chẳng đã bảo ngươi sao? Ngươi không biết khi nào thì từ bỏ sao?’”

Khi bệnh dịch lan đến Cung Hampton, đức hồng y tách mình hẳn với thế giới bên ngoài. Chỉ có bốn người hầu được phép tiếp xúc với ngài. Khi xuất hiện trở lại, ngài thực sự trông như vẫn còn đang cầu nguyện.

Đến cuối mùa hè, khi bọn con gái trở lại London, chúng đã lớn hẳn lên và Grace thì tóc cháy nắng. Con bé thấy anh thì có vẻ e sợ, anh thầm băn khoăn không biết có phải bây giờ nhìn anh, con bé chỉ biết liên tưởng đến cái đêm anh bế nó về giường sau khi mọi người bảo rằng mẹ nó đã mất. Bé Anne nói, “mùa hè sau, dù có chuyện gì thì con cũng muốn ở lại nhà với cha hơn.” Cơn bệnh đã rời thành phố, nhưng những lời cầu nguyện của đức hồng y lại ứng nghiệm theo kiểu rất khác. Mùa màng kém; quân Pháp thua nặng ở Ý và viên tướng chỉ huy chết vì bệnh dịch.

Mùa thu tới. Gregory quay lại với gia sư giám hộ; thấy rõ là cậu ngần ngừ không muốn đi, dù anh luôn biết tính cậu rất kín đáo. “Có chuyện gì thế,” anh hỏi, “chuyện gì hả con?” Cậu bé không nói. Với những người khác, cậu tươi cười và hoạt bát, nhưng với cha mình thì cậu bé lại lễ độ và giữ kẽ, như thể giữ khoảng cách trịnh trọng giữa hai người. Anh bảo Johane, ”Gregory sợ tôi hay sao?”

https://thuviensach.vn

Cô lườm anh một cái nhanh như kim đâm qua vải. “Nó không phải là thầy tu; nó có chuyện à?” Rồi cô dịu giọng. “Thomas, nó làm sao phải sợ? Anh là một người cha tốt; thật ra, tôi nghĩ là quá tốt bụng.”

“Nếu nó không muốn quay lại chỗ gia sư, tôi sẽ gửi nó sang Antwerp cho người bạn tôi Stephen Vaughan.”

“Gregory sẽ không bao giờ thành một thương nhân.”

“Phải.” Ta không thể thấy thằng bé cò kè một giao dịch về lãi suất với các đại lý của nhà băng Fugger hay mấy tay thư ký khinh khỉnh nhà Medici. “Vậy tôi sẽ cho nó làm gì?”

“Tôi sẽ nói cho anh hay - khi nó đã sẵn sàng thì hãy cưới vợ cho nó ngay. Gregory là một người nho nhã. Ai cũng thấy điều đó.”

Anne nóng lòng muốn học tiếng Hy Lạp. Anh bèn nghĩ xem ai giỏi nhất để dạy nó, nên anh dò hỏi quanh. Anh muốn chọn một người tương hợp với mình, người để anh trò chuyện suốt bữa ăn tối, một học giả trẻ sẵn lòng sống trong nhà này. Anh thấy hối tiếc về lựa chọn gia sư giám hộ cho con trai và các cháu trai, nhưng vào lúc này anh sẽ không lôi chúng về. Tay gia sư đó là một người hay kiếm chuyện cãi cọ, và chắc chắn đã có một việc tồi tệ khi một trong những đứa trẻ y nuôi làm phòng bốc cháy vì thắp nến đọc sách trong giường ngủ. “Chắc không phải Gregory gây ra, phải không?” Anh hỏi thế, đầy hy vọng; dường như tay gia sư nghĩ anh coi đó là chuyện đùa. Y cũng luôn luôn gửi phiếu đòi thanh toán những khoản mà anh nghĩ anh đã trả rồi; ta cần một viên kế toán gia đình, anh nghĩ.

Anh ngồi ở bàn làm việc, trên bàn chất chồng cao ngất những bản vẽ và đồ án xây dựng cho Ipswich và Đại học Hồng y, cùng dự toán công thợ và hóa đơn cho những bài trí cây cảnh của Wolsey. Anh nhìn chăm chú một vết sẹo trong lòng bàn tay mình; đó là một vết bỏng xưa, trông như một đoạn dây thừng. Anh nghĩ về Putney. Anh nghĩ đến Walter. Anh nghĩ đến một con ngựa nhút nhát cứ bồn chồn né sang một bên, và mùi của nhà ủ bia. Anh nghĩ đến khu nhà bếp ở Lambeth, đến thằng bé tóc vàng bạch kim thường đem lươn đến. Anh nhớ có lần túm tóc dúi đầu nó vào một chậu nước, và dìm một lúc. Anh nghĩ, có đúng mình đã làm thế không nhỉ? Mình tự hỏi vì sao nhỉ. Có lẽ đức hồng y đúng, mình thì không thể cứu rỗi được nữa rồi. Vết sẹo này thỉnh thoảng lại nhói lên ngứa; nó cứng tựa một mẩu xương. Anh nghĩ, ta cần một

https://thuviensach.vn

viên kế toán. Ta cần một gia sư tiếng Hy Lạp. Ta cần Johane, nhưng ai bảo rằng ta có thể có được cái ta cần?

Anh mở một bức thư. Lá thư từ một giáo sĩ tên là Thomas Byrd. Ông ta đang túng tiền, và có vẻ như đức hồng y nợ ông ta một khoản. Anh ghi chú, cho kiểm tra rồi trả tiền, rồi lại cầm bức thư lên. Thư có nhắc đến hai học giả, tên là Clerke và Sumner. Anh biết hai cái tên này. Đó là hai trong số sáu học giả trẻ ở Oxford giữ sách của Luther. "Nhốt chúng lại và nói lý lẽ với chúng," đức hồng y từng bảo. Anh cầm bức thư trên tay, hướng mắt đi. Anh biết lại sắp có chuyện gì tồi tệ; bóng của nó lướt trên tường.

Anh đọc tiếp lá thư. Clerke và Sumner đã chết. Người viết thư nói đức hồng y nên được biết việc này. Vì không có chỗ nào trong trường đủ an toàn để giam người, hiệu trưởng cho rằng giam vào các gian hầm cũng được, những gian hầm nhà sâu và lạnh lẽo vốn định để làm kho trữ cá. Ngay cả ở cái nơi im lìm, lạnh lẽo, khuất nẻo đó thì cơn dịch bệnh mùa hè cũng tìm ra họ. Hai người đó đã chết trong bóng tối và không được linh mục rửa tội.

Suốt cả mùa hè chúng ta đã cầu nguyện mà vẫn chưa đủ thành tâm. Có phải chỉ vì đức hồng y đã quên mất đám dị giáo của ngài? Ta phải đến và kể với ngài, anh nghĩ.

Đó là vào tuần đầu tháng Chín. Nỗi u uất bị dồn nén của anh trở thành cơn giận dữ. Nhưng giận dữ thì anh làm gì được? Lại cũng phải kìm nén thôi.

Nhưng khi cuối cùng thì năm mới cũng sắp đến, đức hồng y bảo, "Thomas, ta biết lấy gì làm quà năm mới cho anh đây?" thì anh nói, "Cho con Bilney Choắt." Và không chờ đức hồng y trả lời, anh bảo, "Thưa đức cha, anh ta đã ở trong Tháp cả năm rồi. Bất cứ ai cũng phải sợ ở Tháp, mà Bilney là người nhút nhát và không được mạnh khỏe và con sợ anh ta bị canh giữ gắt gao, và thưa đức cha, cha hãy nhớ đến Sumner và Clerke, và họ đã chết ra sao. Thưa đức cha, dùng quyền lực của ngài đi, viết thư, thỉnh cầu nhà vua nếu đức cha thấy cần phải làm. Để Bilney được thả ra."

Đức hồng y ngả người ra sau. Ngài chụm mấy đầu ngón tay. "Thomas," ngài nói. "Thomas Cromwell thân mến của ta. Tốt thôi. Nhưng Cha Bilney phải quay lại Cambridge. Anh ta phải từ bỏ dự định đi Rome và viết thư cho đức giáo hoàng để khiến ông ta có lối suy nghĩ đúng đắn. Có rất nhiều hầm sâu bên dưới Vatican, và tay ta sẽ không với tới Cha Bilney dưới đó đâu."

https://thuviensach.vn

Suýt thì anh đã buột miệng rằng, “Ngài còn không thể với tới những gian hầm nhà trong chính ngôi trường ngài làm chủ.” Nhưng anh đã kịp dừng. Dị giáo - việc anh tiếp xúc với nó - là một đặc ân nhỏ mà đức hồng y thưởng cho anh. Anh luôn vui mừng được nhận những tập sách cấm mới nhất buộc dây lụa, và bất cứ câu chuyện đồn thổi nào đến từ Steelyard, nơi các thương nhân người Đức sinh sống. Anh sung sướng lật xem một hai đề mục, rồi thích thú với những cuộc tranh luận sau bữa ăn tối. Nhưng với đức hồng y thì bất cứ điều gì có khả năng gây bất đồng đều phải được gói bọc lớp lớp bằng những lời lẽ trơn tru, mịn như tơ. Bất cứ ý kiến nguy hiểm nào cũng đều phải được làm cho tròn trịa bằng lời xin lỗi xởi lởi đến mức nó cũng dày và vô hại như mấy tấm nệm ta dựa lưng. Sự thực là khi nghe tin về những người chết dưới hầm, ngài đã xúc động rơi nước mắt. “Sao ta lại không biết cơ sự này?” Ngài nói. “Mấy chàng trai tử tế ấy!”

Những tháng gần đây ngài đâm ra mau nước mắt, cho dù điều đó không có nghĩa những nước mắt ấy kém thành thực; và quả thật lúc này ngài đang gạt lệ khi biết chuyện: Bilney Choắt ở quán trọ Gray, rồi người đàn ông nói tiếng Ba Lan, những người đưa tin vô vọng, những đứa trẻ bàng hoàng ngác ngơ, gương mặt Elizabeth Cromwell ngưng đọng vẻ chết chóc nghiệt ngã. Ngài cúi người qua mặt bàn và nói, “Thomas, xin đừng tuyệt vọng. Anh còn bọn trẻ con. Và vào lúc thích hợp anh sẽ mong muốn tục huyền.”

Mình là một đứa trẻ, anh nghĩ, đứa trẻ không an ủi được. Đức hồng y đặt tay lên bàn tay anh. Những viên đá lạ lùng lấp lánh dưới ánh sáng, khoe chiều sâu của chúng: một viên ngọc hồng lựu như giọt máu, một viên ngọc lam rực rỡ ánh bạc, một viên kim cương long lanh ánh vàng xám, như mắt mèo.

Anh sẽ không bao giờ kể với đức hồng y về Mary Boleyn, cho dù thôi thúc kể có trỗi dậy trong lòng. Wolsey có thể sẽ cười, ngài có thể sẽ bị sốc. Anh phải ngầm đưa ra cho ngài nội dung, mà không trình bày bối cảnh.

Mùa thu, năm 1528: anh đang ở triều đình lo công việc của đức hồng y. Mary chạy tới phía anh, váy cô ta kéo lên, để lộ đôi tất dài bằng lụa xanh lá cây tuyệt hảo. Có phải cô em Anne đang đuổi theo cô ta? Anh chờ xem sao.

Cô ta dừng lại đột ngột. “A, là anh!”

Anh không nghĩ Mary biết mình. Cô ta tì một tay lên gỗ ốp tường, lấy lại nhịp thở, còn tay kia chống lên vai anh, như thể anh là một phần bức tường. Mary vẫn còn xinh rạng rỡ; tóc vàng, đường nét mềm mại. “Cậu tôi, sáng nay,”

https://thuviensach.vn

cô ta nói. “Cậu tôi Norfolk. Ông ấy gào lên rủa anh. Tôi nói với em tôi, cái người ghê gớm là ai thế thì nó bảo...”

“Anh ta là một người trông cứ như bức tường?”

Mary cất tay đi. Cô ta cười, đỏ mặt, ngực phập phồng một chút cố trấn tĩnh.

“Ngài Norfolk phàn nàn về cái gì?”

“Ồ...” cô ta lấy tay phẩy phẩy quạt, ông nói, “các vị hồng y, các vị khâm sứ, không bao giờ có ngày vui ở nước Anh này khi còn có các ông hồng y ở với chúng ta. Ông nói hồng y xứ York đang tước đoạt tài sản của các gia đình quý tộc, ông ta nói ông ta sẽ tự mình kiểm soát tất cả, và các quý ngài sẽ như học trò bò vào mà ăn roi. Anh đừng để tâm gì những điều tôi nói...”

Cô ta trông mỏng manh, thở vẫn hụt hơi: nhưng đôi mắt anh giục cô nói. Cô cười khẩy rồi nói, “George em tôi cũng gào thét. Cậu ta bảo hồng y York sinh ra trong nhà thương tế bần và ông ta dùng một người sinh ra dưới cống rãnh. Thân phụ tôi bảo, ‘xem nào, con yêu, cứ nói cho chính xác có mất gì đâu: không hẳn là cống rãnh, mà là sân nhà gã ủ bia, ta tin thế, bởi hắn ta chắc chắn không phải là một quý ông’.” Mary lùi lại một bước. “Anh trông như một quý ông. Tôi thích bộ nhung màu xám của anh, anh tìm đâu ra vậy?”

“Ý.”

Anh đã được thăng tiến, từ chỗ là một bức tường. Bàn tay Mary lần lại; vẻ mê mẩn, cô ta vuốt ve anh. “Anh tìm cho tôi một ít được không? Kể ra với phụ nữ thì màu này hơi nghiêm trang quá, có lẽ thế nhỉ?”

Không quá nghiêm trang cho một bà góa, anh nghĩ. Hắn là ý nghĩ hiện ra mặt anh, bởi Mary nói tiếp, “Chuyện, anh biết đấy. William Carey mất rồi.”

Anh cúi đầu và tỏ ra rất đúng mực; Mary nhắc nhở anh. “Triều đình thương tiếc anh ấy. Chắc anh cũng vậy.”

Thở dài. “Anh ấy tử tế. Xét theo hoàn cảnh này.”

“Khó khăn cho bà quá.”

“Khi nhà vua quay sang với Anne, ngài nghĩ rằng, vì đã biết chuyện đã diễn ra làm sao ở Pháp, cô ta có thể bằng lòng với một... một địa vị nhất định, ở triều đình. Và trong trái tim ngài, như ngài nói. Ngài nói sẽ sẵn lòng từ bỏ hết các tình nhân khác. Những bức thư của ngài, chính tay ngài viết...”

“Thật ư?”

Đức hồng y luôn luôn nói người ta không bao giờ có thể khiến nhà vua viết thư. Kể cả cho một ông vua khác. Kể cả thư cho giáo hoàng. Kể cả khi thủ bút

https://thuviensach.vn

của nhà vua sẽ tạo nên sự khác biệt.

"Vâng, từ mùa hè năm ngoái. Ngài viết và rồi đôi khi, ở chỗ đáng lẽ ký tên Henricus Rex..." Cô ta cầm lấy tay anh, lật lòng bàn tay anh lên, dùng ngón trỏ vạch một hình. "Ở chỗ lẽ ra ký tên ngài, ngài lại vẽ hình trái tim - và hai chữ cái đầu tên của họ trong đó. Ồ, anh đừng cười..." Cô ta thì không dứt cười được. "Ngài nói ngài đang đau khổ."

Anh muốn bảo, "Mary, những bức thư đó, lấy trộm về cho tôi được không?"

"Em gái tôi bảo, 'đây không phải là nước Pháp, và tôi không ngốc như chị, Mary à.' Cô ta biết tôi đã từng là tình nhân của Henry và thấy tôi bị bỏ rơi như thế nào. Nên cô ta rút ra bài học."

Anh gần như nín thở nhưng cô ta không cần biết, cô ta muốn nói cho thỏa.

"Nói để anh biết, họ sẽ cưới nhau dù phải xuống địa ngục. Họ đã thề thốt rồi. Anne bảo cô ta sẽ có được ngài và cô ta không quan tâm dù Katherine và tất cả đám người Tây Ban Nha đó có đi ra biển mà chết chìm đi nữa. Cái gì Henry muốn là sẽ được, cái gì Anne muốn thì cô ta sẽ có, tôi có thể nói thế, vì tôi biết cả hai người, còn ai biết hơn được?" Đôi mắt cô ta dại đi và ngân ngấn lệ. "Nên đó là lý do vì sao," cô ta nói, "vì sao mà tôi thấy nhớ William Carey, bởi bây giờ cô ta là tất cả, còn tôi bị gạt ra sau bữa ăn tối cứ như những thứ đồ bỏ. Bây giờ tôi chẳng là vợ ai, người ta muốn nói gì vào mặt tôi cũng được. Cha tôi bảo tôi ăn hại còn cậu Norfolk bảo tôi là con điếm."

Như thể lão không làm cô ta thành như vậy. "Bà có thiếu tiền không?"

"Có chứ!" Cô ta nói. "Có, có, có, mà không một ai nghĩ đến điều ấy! Chưa từng có ai hỏi tôi như thế. Tôi còn các con tôi. Anh biết mà. Tôi cần..." Cô ta ấn mấy ngón tay lên miệng, để môi khỏi run. "Nếu anh thấy con trai tôi... ừ, anh nghĩ vì sao tôi lại gọi nó là Henry? Nhà vua hẳn sẽ nhận nó làm con trai ngài, đúng như ngài đã nhận Richmond, nhưng em gái tôi lại cấm ngài làm thế. Ngài thì làm những gì cô ta bảo. Cô ta muốn tự sinh một hoàng tử cho ngài, nên cô ta không muốn con tôi được vào cung."

Các báo cáo đã được gửi đến cho đức hồng y: đứa con của Mary Boleyn là một bé trai khỏe mạnh tóc vàng đỏ và háu ăn. Cô ta có một đứa con gái, lớn hơn, nhưng trong bối cảnh này thì đứa con gái không đáng quan tâm. Anh nói, "Con trai bà mấy tuổi rồi, phu nhân Carey?"

"Tháng Ba này ba tuổi. Con gái tôi Catherine thì lên năm."

https://thuviensach.vn

Cô ta lại chạm tay lên miệng, vẻ kinh hãi. “Tôi quên... vợ anh đã mất. Làm sao tôi có thể quên được nhỉ?” Thậm chí là làm sao cô ta lại biết, anh tự hỏi, nhưng cô ta đã lập tức trả lời. “Anne biết hết mọi chuyện về những người làm việc cho đức hồng y. Cô ta hỏi rồi ghi vào một cuốn sổ.” Cô ta ngước lên. “Thế anh có con chứ?”

“Vâng... bà có biết là cũng chưa có ai hỏi tôi điều đó không?” Anh dựa một bên vai lên gỗ ốp tường, và cô ta nhích đến gần hơn một chút, hai gương mặt dịu đi, có lẽ, từ nỗi đau ngày ngày quá sâu sắc của họ thành một sự đồng cảm của cảnh thiếu vắng. “Tôi có đứa con trai lớn,” anh nói, “nó đang ở Cambridge với gia sư giám hộ. Đứa con gái nhỏ của tôi tên Grace; nó xinh xắn, tóc sáng màu, dù tôi không... Vợ tôi không phải một người đàn bà đẹp, còn tôi thì bà thấy đấy. Con gái lớn tôi tên Anne. Anne muốn học tiếng Hy Lạp.”

“Chúa ơi,” cô ta nói. “Với một phụ nữ thì, anh biết đấy...”

“Vâng, nhưng nó bảo, ‘Tại sao con gái của Thomas More lại cần phải hơn người?’ Nó biết những từ hay như thế đấy. Và nó sử dụng được hết.”

“Anh yêu nó nhất đấy nhỉ.”

“Bà ngoại các cháu sống với chúng tôi, cả cô chị vợ tôi nữa, nhưng không... với Anne thì đó không phải là cách thu xếp hay nhất. Tôi có thể gửi nó vào một nhà khác, nhưng mà... chậc, còn tiếng Hy Lạp của nó nữa... và như thế tôi khó gặp được nó.” Anh có cảm giác đấy là buổi nói chuyện lâu nhất mà anh nói đã một thời gian nay rồi, trừ những lúc nói chuyện với Wolsey. Anh bảo, “Cha của bà sẽ phải chu cấp tử tế cho bà. Tôi sẽ xin đức hồng y nói chuyện với ông ấy.” Đức hồng y sẽ khoái việc này lắm đây, anh nghĩ.

“Nhưng tôi cần một người chồng khác. Để người ta thôi thóa mạ tôi. Đức hồng y có thể tìm chồng cho tôi không?”

“Đức hồng y có thể làm bất cứ việc gì. Bà muốn có được một người chồng như thế nào?”

Cô ta cân nhắc. “Một người sẽ chăm sóc các con của tôi. Một người có thể chịu đựng được gia đình tôi. Một người không chết sớm.” Cô ta chụm các đầu ngón tay vào nhau.

“Bà nên yêu cầu một người còn trẻ và đẹp trai nữa. Không cầu thì không được.”

“Thật à? Tôi được nuôi dạy theo một truyền thống khác.”

https://thuviensach.vn

Vậy thì cô lại lớn lên theo cách khác với em cô, anh nghĩ. “Trong lễ hội hóa trang, ở Cung York, bà nhớ không... bà là Sắc Đẹp, hay là Lòng Tốt nhỉ?”

“Ờ...” cô ta cười, “phải đến, xem nào, đến bảy năm rồi nhỉ? Tôi không nhớ. Tôi đã hóa trang quá nhiều lần rồi.”

“Dĩ nhiên, bà vẫn là cả hai đấy.”

“Tôi đã từng chỉ quan tâm đến chừng ấy thứ. Hóa trang. Tuy nhiên tôi còn nhớ Anne. Cô ta là Kiên Trì.”

Anh nói, “Đức hạnh riêng của cô ta có thể bị thử thách.”

Hồng y Campeggio đã đến với chỉ thị từ Rome là gây cản trở. Cản trở và trì hoãn. Làm gì cũng được, nhưng tránh đưa ra phán quyết.

“Anne thì lúc nào cũng thấy viết thư hay ghi chép trong cuốn sổ nhỏ. Cô ta đi lên đi xuống, đi tới đi lui. Khi thấy phụ thân tôi thì cô ta giơ bàn tay lên, không dám nói... còn khi gặp tôi, cô ta véo tôi một cái. Giống như...” Mary mô tả bằng động tác véo gió, bằng tay trái. “Như thế đấy.” Cô ta đưa tay phải vuốt nhẹ theo cổ họng mình, cho đến chạm tới cái chỗ lõm phập phồng bên trên xương đòn. “Đấy,” cô ta nói. “Đôi khi tôi bị bầm tím. Cô ta nghĩ sẽ làm cho tôi xấu xí đi.”

“Tôi sẽ thưa với đức hồng y,” anh nói.

“Nói đi.” Cô ta chờ đợi.

Anh cần phải đi. Có nhiều chuyện phải làm.

“Tôi không muốn là người nhà Boleyn nữa,” cô ta bảo. “Hay người nhà Howard. Nếu nhà vua mà chịu nhìn nhận con trai tôi thì chuyện sẽ khác, nhưng đã thế thì tôi không thiết những thứ hội hóa trang tiệc tùng và ăn mặc theo các Đức Hạnh nữa. Bọn họ làm gì có đức hạnh. Tất cả là diễn hết. Nếu bọn họ không muốn nhìn nhận tôi, tôi cũng không muốn nhìn họ. Tôi thà làm kẻ ăn mày còn hơn.”

“Thực sự thì... không cần phải làm thế đâu, phu nhân Carey.”

“Anh có biết tôi muốn gì không? Tôi muốn một người chồng làm cho bọn họ phải lo ngại. Tôi muốn cưới một người khiến cho bọn họ sợ hãi.”

Một tia sáng bất ngờ lóe lên trong đôi mắt xanh của cô ta.

Một ý tưởng đã ló dạng. Cô ta để một ngón tay mảnh mai lên mặt nhung xám mà cô ta ngưỡng mộ, và nói nhẹ nhàng, “Không cầu thì không được.”

Thomas Howard ông cậu? Thomas Boleyn là cha? Nhà vua, ít lâu nữa, là em?

https://thuviensach.vn

“Họ sẽ giết bà mất,” anh nói.

Anh nghĩ mình không nên nói thêm: hãy cứ để biết thế.

Cô ta cười, cắn môi. “Dĩ nhiên. Dĩ nhiên họ sẽ. Tôi đang nghĩ gì vậy? Dù thế nào, tôi cũng biết ơn và hài lòng với những gì anh đã làm. Vì một quãng bình yên ngắn ngủi sáng nay - bởi khi họ gào lên về anh thì họ không la hét về tôi. Có ngày,” cô ta nói, “Anne sẽ muốn nói chuyện với anh. Cô ta sẽ cho gọi anh đến và anh sẽ được phỉnh phờ khen nịnh đấy. Cô ta sẽ có chút việc gì cho anh làm, hoặc sẽ muốn đôi lời khuyên. Vậy trước khi chuyện đó xảy ra, anh có lời khuyên của tôi đây. Hãy quay lưng và bỏ đi.”

Cô ta hôn lên đầu ngón trỏ rồi đặt lên môi anh.

Tối nay đức hồng y không cần anh, nên anh về nhà trong Tu viện Austin Friars. Linh cảm bảo anh giữ khoảng cách với bất cứ ai trong nhà Boleyn. Có lẽ sẽ có những người đàn ông bị hấp dẫn bởi một người đàn bà từng là tình nhân của hai ông vua, nhưng anh thì không. Anh nghĩ về cô em Anne, vì sao cô ta lại để ý đến anh; có thể cô ta có thông tin qua cái mà Thomas More gọi là “hội huynh đệ Tin Lành”, vậy nhưng đây vẫn là điều khó hiểu: nhà Boleyn không có vẻ là một gia đình nghĩ nhiều đến phần hồn của họ. Ông cậu Norfolk đã có các giáo sĩ lo phần hồn cho ông ta. Ông ta ghét các tư tưởng và không bao giờ đọc lấy một cuốn sách. Người em George thì thích đàn bà, săn bắn, quần áo, đá quý và quần vợt. Ngài Thomas Boleyn, nhà ngoại giao duyên dáng, thì chỉ quan tâm đến bản thân.

Anh muốn kể với ai đó về chuyện vừa xảy ra. Không có ai để nói, nên anh nói với Rafe. “Con nghĩ thầy tưởng tượng ra chuyện đó,” Rafe nói một cách nghiêm cẩn. Đôi mắt màu nhạt của Rafe mở to khi nghe anh kể đến hai chữ cái đầu tiên trong hình trái tim, nhưng thậm chí cậu còn không cười. Cậu chỉ ngờ vực lời cầu hôn. “Bà ấy phải có ý gì khác nữa trong đó.”

Anh nhún vai; thật khó mà thấy được ý đó là gì. “Công tước Norfolk chắc sẽ chồm vào ta như một lũ sói,” Rafe nói. “Ông ta sẽ đến rồi châm lửa đốt trụi nhà ta mất.” Cậu lắc đầu.

“Nhưng còn chuyện cấu véo. Giải quyết bằng cách nào?”

“Áo giáp. Rõ quá,” Rafe nói.

“Chuyện đó có thể sẽ khiến người ta thắc mắc.”

“Lúc này không ai để ý đến Mary.” Cậu bé nói thêm, vẻ trách cứ, “trừ thầy.”

https://thuviensach.vn

Việc khâm sứ của giáo hoàng đến London khiến cái gia đình gần như hoàng thân của Anne Boleyn suy yếu. Nhà vua không muốn vấn đề rối rắm; hồng y Campeggio có mặt ở đây để giải quyết những nỗi giày vò nhà vua về cuộc hôn nhân với Katherine, mà ngài khăng khăng là không hề dính dáng đến tình cảm nào ngài có thể có đối với tiểu thư Anne. Cô ta đã khăn gói đi Hever, có người chị đi cùng. Có tin đồn bay về London rằng Mary có thai. Rafe nói, "Xin thầy thứ lỗi, thưa thầy, thầy có chắc là thầy chỉ dựa vào tường không?" Gia đình người chồng quá cố của Mary nói đó không thể là đứa con của anh ta, mà nhà vua thì cũng phủ nhận. Thật đáng buồn khi thấy người ta sốt sắng cho rằng nhà vua nói dối. Anne thấy chuyện đó thế nào nhỉ? Cô ta sẽ có thời gian để nguôi ngoai trong khi bị cho về vui thú điền viên. "Mary sẽ bị véo cho thâm tím cả người," Rafe nói.

Đi đến đâu trong thành phố người ta cũng kể cho anh cái tin đồn đó, không cần biết anh quan tâm ra sao. Chuyện ấy làm anh buồn, làm anh hồ nghi, làm anh phân vân về nhà Boleyn. Tất cả những gì diễn ra giữa anh với Mary giờ anh thấy và nghe lại theo một cách khác. Anh sởn gai ốc khi nghĩ rằng nếu mình đã chịu nghe phỉnh phờ, đã mềm lòng, nếu đã nói một tiếng ừ với cô ta thì có thể anh sẽ sớm thành cha của một đứa bé chẳng giống Cromwell chút nào mà rất giống một người Tudor. Đó là một cái bẫy, mà anh phải bái phục. Mary có thể trông như một con búp bê nhưng cô ta không ngốc. Khi cô ta chạy dọc hành lang, để lộ đôi tất dài màu xanh thì con mắt sắc sảo của cô ta đã trông thấy con mồi. Với những người trong nhà Boleyn, người khác là thứ để dùng rồi vứt bỏ. Cảm xúc của người khác chẳng là gì, hoặc thanh danh của họ, tên tuổi dòng dõi của họ.

Anh mỉm cười với cái ý nghĩ rằng nhà Cromwell là một dòng họ có tên tuổi gì. Hay có thanh danh nào mà bảo vệ.

Dù là chuyện gì đã xảy ra thì vẫn chưa có kết quả gì. Có lẽ Mary nhầm, hoặc những đàm tiếu ấy chỉ là ác ý; có Chúa biết, gia đình đó mời chào việc này. Có lẽ đã có một đứa bé, nhưng cô ta để mất nó. Chuyện cứ thế nhạt đi, không có một kết cục gì rõ ràng. Không con cái. Nó giống như những câu chuyện cổ tích kỳ lạ của đức hồng y, trong đó chính thiên nhiên trở nên sa đọa, đàn bà là rắn tùy cơ biến hiện.

Hoàng hậu Katherine từng mất một đứa con. Vào năm đầu chung sống với Henry, bà bị sảy thai, nhưng các ngự y nói bà mang một thai đôi, và chính đức hồng y còn nhớ trông thấy bà ở triều đình, áo lót lụng thụng với một nụ cười bí

https://thuviensach.vn

ẩn trên môi. Bà đã đóng cửa phòng ở cữ; một thời gian sau, bà xuất hiện lại, thân hình gọn ghẽ, bụng phẳng, và không có con.

Đó hẳn là một đặc điểm của nhà Tudor.

Không lâu sau đó, anh nghe nói Anne đã nhận bảo trợ cho đứa con trai của chị mình, Henry Carey. Anh tự hỏi liệu cô ta có định đầu độc thằng bé. Hay ăn thịt nó.

Năm mới 1529: Stephen Gardiner ở Rome, đưa ra một số lời đe dọa cho giáo hoàng Clement, nhân danh nhà vua; nội dung cụ thể của những đe dọa đó vẫn chưa tiết lộ cho đức hồng y. Clement thường dễ trở nên yếu bóng vía, nên không có gì phải ngạc nhiên khi thầy Stephen phả hơi lưu huỳnh bên tai ông ta, ông ta phát ốm. Người ta nói rằng có lẽ ông ta sẽ chết, vậy là tay chân của đức hồng y đi khắp châu Âu, thăm dò ý kiến và đếm số người ủng hộ, vui vẻ xủng xoẻng túi tiền. Sẽ có một giải pháp chóng vánh cho vấn đề của nhà vua, nếu Wolsey là giáo hoàng. Ngài làu bàu một chút về địa vị giáo chủ khả dĩ này; đức hồng y yêu xứ sở của mình, những vòng hoa tháng Năm, tiếng chim hót du dương. Trong những cơn ác mộng ngài vẫn thấy bọn người Ý béo lùn khạc nhổ, một rừng những cái thòng lọng, cánh đồng rải đầy thây người. “Ta sẽ cần anh đi cùng ta tới đó, Thomas. Anh có thể ở bên ta và phản ứng nhanh nếu có một hồng y nào tìm cách đâm ta.”

Anh thử vẽ ra hình ảnh chủ nhân của mình bị cắm đầy dao găm, như thánh Sebastian mình tua tủa tên cắm. “Tại sao giáo hoàng lại phải có mặt ở Rome? Sách nào ghi điều đó?”

Một nụ cười từ từ nở trên môi đức hồng y. “Mang ngôi thánh cha về đây. Sao lại không nhỉ?” Ngài thích một kế hoạch táo bạo. “Ta cho là ta không thể đưa nó về London chăng? Giá mà ta là tổng giám mục Canterbury, ta sẽ họp giáo triều ở Cung Lambeth... nhưng lão Warham vẫn cứ quanh quẩn đó, lão luôn luôn cản bước ta...”

“Đức cha có thể dời về giáo phận của cha.”

“York xa xôi lắm. Anh không nghĩ ta có thể giữ ngôi thánh cha ở Winchester sao? Cố đô nước Anh của chúng ta? Và gần nhà vua hơn?”

Quả là một triều đại khác thường sẽ mở ra theo cách đó. Nhà vua dùng bữa tối với giáo hoàng, đồng thời cũng là đại pháp quan của nhà vua... Nhà vua sẽ tự tay trao khăn ăn cho ngài, mời ngài ăn trước chăng?

https://thuviensach.vn

Khi tin Clement bình phục bay về, đức hồng y không nói gì, một cơ may vinh quang vuột mất. Ngài bảo, “Thomas, chúng ta sẽ làm gì đây? Chúng ta sẽ phải mở phiên tòa khâm sứ, việc không thể trì hoãn hơn nữa.” Ngài bảo, “Đi tìm cho ta một người tên là Anthony Poynes.”

Anh vẫn đứng đó, khoanh tay, chờ đợi sự chỉ dẫn cụ thể rõ ràng hơn.

“Thử tới đảo Wight xem. Và tìm cho ta ngài William Thomas, ta tin rằng người này đang ở Carmarthen - ông ấy lớn tuổi rồi, nên hãy bảo người của anh đi chậm thôi.”

“Con không dùng ai chậm chạp cả.” Anh gật. “Dẫu vậy, con hiểu ý. Đừng giết nhân chứng.”

Phiên tòa xem xét vấn đề lớn của nhà vua đang tới gần. Nhà vua tính nêu lên rằng hoàng hậu Katherine đến với mình không còn trong trắng, đã trải qua hôn nhân với Arthur anh ngài. Để làm việc đó, nhà vua sẽ triệu đến những người đã theo hầu cặp vợ chồng hoàng gia đó sau lễ cưới tại lâu đài Baynard, rồi sau đó là tại Windsor mà triều đình chuyển tới vào tháng Mười một năm đó, rồi ở Ludlow nơi họ được cử đến để vờ làm thân vương và vương phi xứ Wales. “Arthur,” Wolsey nói, “sẽ trạc tuổi anh bây giờ, Thomas ạ, nếu ngài ấy còn sống.” Những người tháp tùng, những người chứng kiến, ít nhất cũng già hơn một thế hệ. Và đã bao nhiêu năm qua rồi - chính xác là hai mươi tám. Liệu họ còn nhớ được ra hồn không?”

Sự việc lẽ ra không phải tới mức này - tới mức phơi bày ra trước bàn dân thiên hạ thật không tưởng tượng nổi. Hồng y Campeggio đã khẩn nài Katherine cúi đầu vâng mệnh đức vua, chấp nhận rằng cuộc hôn nhân của hai người là không tồn tại và chịu lui về sống trong tu viện. Hiển nhiên, bà trả lời nhẹ nhàng, rằng bà sẽ làm một nữ tu: nếu nhà vua cũng sẽ làm một thầy tu.

Trong khi đó thì bà đưa ra những lý do vì sao phiên tòa khâm sứ không nên xét xử vấn đề này. Đầu tiên là vấn đề này còn *snb judice** ở Rome. Thêm nữa, bà nói bà là người lạ trên một xứ sở lạ; bà không cần biết hàng thập niên đã gắn bó mật thiết với mọi bước ngoặt trong chính sách của Anh. Bà kêu rằng các phán quan bất công với bà; hiển nhiên là bà có những lý do để tin như vậy. Campeggio đặt tay lên ngực cam đoan với bà rằng ông ta sẽ đưa ra một phán quyết trung thực ngay dù ông ta lo sợ cho tính mạng mình. Katherine thấy ra rằng ông ta quá gần gũi với các vị khâm sứ đồng nghiệp; bà nghĩ rằng bất cứ ai đã lâu năm quen biết Wolsey thì sẽ không còn biết thật thà là gì.

https://thuviensach.vn

Ai là người cố vấn cho Katherine? Là John Fisher, giám mục Rochester. “Anh có biết ta không thể chịu được điều gì ở con người đó không?” Đức hồng y nói. “Ông ta chỉ có da bọc xương. Ta ghê sợ vị giáo sĩ xương xẩu nhà anh. Nó làm cho tất cả chúng ta thành ra xấu xa. Trông... xác thịt.”

Ngài thì xác thân uy nghi tráng lệ, mặc bộ áo đỏ tía hảo hạng, khi vua và hoàng hậu được triệu tập đến trước hai vị hồng y ở Blackfriars. Mọi người cho là Katherine sẽ cử người đại diện đến, nhưng bà đã thân chinh có mặt. Bồi thẩm đoàn tập hợp toàn thể các giám mục. Nhà vua trả lời khi được gọi, bằng một giọng rõ ràng, sang sảng, thoát ra từ bờ ngực rộng đeo đầy ngọc. Nếu là anh, Cromwell, anh sẽ khuyên nhà vua đưa tay làm một chút cử chỉ, lí nhí, cúi đầu một chút trước quyền uy của tòa. Trong mắt anh, hầu hết vẻ khiêm cung là giả bộ; nhưng sự giả bộ lại có thể mang thắng lợi về.

Trong sảnh chật cứng. Anh và Rafe đứng xem từ ngoài xa. Sau đó, khi hoàng hậu trả lời xong - một vài người trong cử tọa đã khóc - cả hai bước ra ngoài nắng. Rafe bảo, “Nếu chúng ta vào gần hơn, chúng ta có thể xem nhà vua có dám nhìn thẳng vào mắt bà ấy hay không.”

“Đúng. Thật ra thì mọi người chỉ cần biết có vậy.”

“Con xin lỗi vì nói thế này, nhưng con tin Katherine.”

“Khẽ thôi. Đừng tin bất cứ một ai cả.”

Có cái gì che mất ánh sáng. Ra là Stephen Gardiner, đen tuyền và cau có, bộ dạng chẳng có gì cải thiện sau chuyến đi Rome.

“Thầy Stephen à!” Anh nói. “Hành trình về nhà thế nào? Không thể vui khi trở về với hai bàn tay trắng, phải không? Tôi cảm thấy tiếc cho anh. Tôi cho là anh đã làm hết sức, mà chỉ có vậy thôi.”

Gardiner càng cau có hơn. “Nếu phiên tòa này không đem lại được cho nhà vua điều ngài muốn thì chủ của anh cũng xong luôn. Và lúc ấy tôi mới là người cảm thấy tiếc cho anh.”

“Trừ phi anh không tiếc được.”

“Trừ phi tôi không tiếc được,” Gardiner thừa nhận; và bỏ đi.

Hoàng hậu không trở lại dự phần hèn hạ trong phiên xử. Luật sư của bà phát ngôn thay; bà đã nói với cha nghe xưng tội về những đêm Arthur để bà một mình và không hề động đến, và bà đã cho phép cha phá luật giữ kín lời xưng

https://thuviensach.vn

tội để công khai lời khẳng định của bà. Bà đã nói trước tòa án cao nhất có được, tòa án của Chúa; chẳng lẽ bà nói dối, để chuốc lấy sự đày đọa phần hồn?

Bên cạnh đó, có một sự kiện khác, mà mọi người đều lưu ý. Sau khi Arthur chết, bà trở thành đóa hoa mơn mởn đối với hai chàng rể - với vua cha, có thể, hoặc vị hoàng tử trẻ Henry. Họ đã có thể đưa đến một thầy thuốc để xem tình trạng của bà. Bà sẽ sợ hãi, có lẽ sẽ kêu khóc; nhưng sẽ tuân theo. Có thể giờ đây bà ước gì đã có việc đó; ước rằng người ta đã đưa tới một người đàn ông xa lạ với bàn tay vô cảm. Nhưng người ta đã không hề đòi bà chứng minh những điều bà khẳng định; có lẽ thời đó người ta không vô sỉ như bây giờ. Đặc ân tòa thánh cho phép cuộc hôn nhân của bà với Henry bao hàm ý nghĩa công nhận cả hai trường hợp: bà còn hoặc không còn trinh trắng. Các văn kiện bằng tiếng Tây Ban Nha khác với các văn kiện bằng tiếng Anh, và đó là chỗ ta phải tranh luận lúc này, quanh các điều khoản nhỏ, nghiên cứu giấy và mực, không tranh cãi tại tòa về một mảnh da hay vệt máu trên một tấm vải trải giường.

Nếu là cố vấn của hoàng hậu, anh sẽ giữ bà lại phiên tòa, dù bà có kêu ca thế nào đi nữa. Bởi, liệu các nhân chứng, khi vắng mặt bà, có nói giống như khi bà có mặt ở đó hay không? Bà có thể ngượng ngùng khi đối diện các nhân chứng, với vẻ nhăn nheo và tóc sương da mồi và họ nhớ lại hết; nhưng anh sẽ dặn bà chào hỏi họ tử tế và tuyên bố bà không hề nhận ra được họ, sau ngần ấy năm tháng; rồi hỏi thăm họ có cháu nội chưa, mùa hè nóng ấm có giúp họ bớt đau nhức bệnh già không? Người ngượng ngùng hơn sẽ là họ: họ sẽ không ngập ngừng do dự, không ấp úng dưới cái nhìn kiên định từ đôi mắt trung thực của hoàng hậu ư?

Katherine không có mặt, phiên tòa biến thành một cuộc giải trí tục tĩu. Bá tước vùng Shrewsbury ra trước tòa, ông ta là người đã chiến đấu bên tiên vương ở Bosworth. Ông ta dông dài kể lại đêm tân hôn đã xa lắc của mình, khi mà, giống như thái tử Arthur, ông ta còn là một thằng bé mười lăm tuổi; ông ta nói trước buổi đó ông ta chưa gần đàn bà bao giờ, tuy nhiên ông ta vẫn làm trọn bổn phận với cô dâu. Vào buổi tối sau lễ cưới của Arthur, ông ta và bá tước Oxford cùng tháp tùng thái tử đến cung của Katherine. “Đúng thế,” hầu tước xứ Dorset nói, “tôi cũng có mặt ở đó; Katherine nằm dưới chăn, thái tử vào nằm bên cô ấy.”

“Không ai sẵn lòng thề rằng đã chui vào nằm cùng họ,” Rafe nói khẽ. “Nhưng con lấy làm lạ là họ không tìm ra ai đó.”

https://thuviensach.vn

Phiên tòa đành phải bằng lòng với bằng chứng là cái được kể về sáng hôm sau. Thái tử, từ phòng cô dâu đi ra, kêu khát nước và gọi ngài Anthony Willoughby mang cho mình cốc bia. “Đêm qua ta đã ở Tây Ban Nha,” thái tử nói thế. Một câu đùa sống sượng của một gã thiếu niên, nay được lôi ra ánh sáng; gã thiếu niên đó, từ ba mươi năm nay, đã là một xác chết. Thật lẻ loi làm sao khi chết trẻ, đi vào bóng tối mà không có ai ở bên! Maurice St John không ở đó với chàng ta, dưới mái vòm Thánh đường Worcester: không ông Cromer cũng không William Woodall, không bất cứ ai từng nghe thấy chàng ta nói, “Này các thầy, lấy vợ là trò tiêu khiển hay đấy.”

Sau khi nghe hết những điều này, và đã ra ngoài không khí thoáng đãng, anh cảm thấy lạnh lạ lùng. Anh đưa tay sờ lên mặt, chạm lên gò má. Rafe nói, “Đúng là loại chuyện tầm phào kiểu như một chàng rể sau đêm tân hôn sáng ra bảo, ‘Chào, các thầy. Chưa làm ăn gì cả!’ Anh ta nói khoác, phải không ạ? Có thế thôi. Các ông ấy đã quên mất khi mười lăm tuổi thì thế nào.”

Ngay khi phiên tòa còn đang tiếp diễn thì ở Ý vua François thua một trận. Giáo hoàng Clement sửa soạn ký một hiệp ước mới với hoàng đế Charles V, cháu của Katherine. Anh chưa biết tin đó khi anh nói, “Đúng là việc xui xẻo. Nếu chúng ta muốn châu Âu cười vào mặt thì bây giờ họ đã có đủ lý do để cười rồi.”

Anh liếc nhìn sang Rafe, rõ ràng cậu ta đang loay hoay với ý nghĩ không thể tưởng tượng được có ai đó, kể cả một thằng mười lăm xốc nổi, lại muốn động vào Katherine. Hắn là giống như ngủ với một bức tượng. Dĩ nhiên Rafe chưa được nghe đức hồng y nói về sức quyến rũ ngày xưa của hoàng hậu. “Được, ta chưa đưa ra ý kiến vội. Đấy là điều phiên tòa này sẽ làm. Đấy là tất cả những gì họ có thể làm.” Anh bảo, “Rafe, con gần với những chuyện này hơn nhiều. Ta không thể nhớ hồi mười lăm tuổi như thế nào.”

“Chắc không ạ? Chẳng phải ngày thầy độ mười lăm tuổi thì thầy đã trôi dạt sang Pháp?”

“Ừ, chắc là thế rồi.” Lời Wolsey: “Arthur sẽ trạc tuổi anh bây giờ, Thomas, nếu ngài còn sống.” Anh nhớ một người đàn bà ở Dover, tựa vào một bờ tường; xương nhỏ mỏng manh, gương mặt cô ta xanh xao trống trải, non nớt. Anh cảm thấy một cảm giác hoảng sợ, mất mát; nếu câu đùa của đức hồng y không chỉ là đùa cợt, mặt đất này nhan nhản những đứa trẻ con anh, và anh đã chưa hề làm được gì tốt cho chúng? Chỉ có một điều trung thực đáng làm:

https://thuviensach.vn

chăm sóc con cái. “Rafe,” anh bảo, “con có biết ta chưa làm di chúc? Ta đã nói sẽ làm nhưng chưa bao giờ làm. Ta nghĩ nên về nhà và thảo ra ngay.”

“Tại sao ạ?” Rafe tỏ vẻ kinh ngạc. “Tại sao lại là lúc này? Đức hồng y sẽ cần thầy.”

“Về thôi.” Anh nắm cánh tay Rafe. Phía bên trái, một bàn tay chạm vào tay anh: những ngón trơ xương. Một bóng ma biết đi: Arthur, thận trọng và xanh xao. Vua Henry, anh nghĩ, ngài đã đưa ông ta lên; bây giờ ngài lại hạ ông ta xuống.

Tháng Bảy năm 1529: Thomas Cromwell, quý ông người London. Khỏe mạnh và minh mẫn. Cho con trai Gregory sáu trăm sáu mươi sáu bảng mười ba si linh bốn xu. Cùng các giường, gối chăn xa tanh Thổ màu vàng, giường xứ Flanders và tủ lớn chạm trổ và các tủ chạn, đồ bạc và đồ mạ bạc và mười hai chiếc thìa bạc. Các hợp đồng cho thuê trang trại được người thừa hành di chúc giữ cho Gregory tới khi cậu đủ tuổi, cộng thêm số vàng trị giá hai trăm bảng vào ngày đó. Tiền giao cho người thừa hành để nuôi dưỡng và cấp hồi môn cho con gái cả là Anne và con gái út là Grace. Một món hồi môn cho cháu gái là Alice Wellyfed; các áo choàng dài, áo chẽn, áo khoác ngắn cho các cháu trai; cho Mercy tất cả các loại đồ dùng trong nhà và vài món đồ bạc và bất cứ thứ gì nữa mà người thừa hành di chúc cho rằng bà cần có. Những thứ để lại cho chị gái của vợ anh là Johane, và chồng cô John Williamson, và một món hồi môn cho con gái của cô, cũng tên Johane. Tiền cho người hầu hạ trong gia đình. Bốn mươi bảng sẽ được chia cho bốn mươi cô gái chưa chồng nghèo khi họ lấy chồng. Hai mươi bảng để sửa sang đường sá. Mười bảng dùng để nuôi tù nhân nghèo trong các ngục ở London.

Thi hài của anh sẽ được chôn ở giáo khu nơi anh chết: hoặc theo hướng dẫn của những người thừa hành di chúc.

Phần tài sản còn lại dành để tổ chức các thánh lễ cầu nguyện cho cha mẹ anh.

Linh hồn anh dâng cho Chúa. Cho Rafe Sadler sách vở của anh.

Khi dịch bệnh mùa hè trở lại, anh nói với Mercy và Johane, “chúng ta sẽ gửi bọn trẻ đi xa chứ?”

“Về hướng nào,” Johane bảo: không phải thách đố anh, chỉ là muốn biết thôi.

https://thuviensach.vn

Mercy bảo, “ai có thể chạy nhanh hơn dịch bệnh?” Người ta tự an ủi với lòng tin rằng bệnh dịch đã giết hại nhiều đến thế năm vừa rồi thì năm nay nó sẽ bớt khốc liệt đi; anh không nghĩ điều đó nhất thiết là đúng, anh nghĩ người ta dường như gán cho bệnh dịch này cái trí thông minh của người hay ít ra cũng là trí khôn của loài thú: con sói sẽ mò xuống chuồng cừu, nhưng không phải vào những đêm mục đồng và chó thức canh nó. Trừ phi họ nghĩ bệnh dịch này còn hơn cả thú dữ hay con người - rằng có bàn tay của Chúa ở đằng sau - Chúa, với những trò đùa xưa rích của ngài. Khi nghe tin dữ từ Ý, về hiệp ước mới giữa Clement với Hoàng đế, Wolsey cúi đầu rồi nói, “Chủ nhân của ta tính khí thất thường. Ngài không có ý nói đến nhà vua đâu.”

Vào ngày cuối cùng của tháng Bảy, hồng y Campeggio cho tạm ngưng phiên tòa. Ông ta nói là do những ngày nghỉ lễ La Mã. Tin tức cho hay công tước xứ Suffolk, người bạn chí thiết của nhà vua, đã đập búa xuống bàn trước mặt Wolsey, đe dọa thẳng vào mặt ngài. Bọn họ đều biết rằng phiên tòa này sẽ không bao giờ nhóm họp lại. Bọn họ đều biết đức hồng y đã thua.

Buổi tối đó ở với Wolsey, lần đầu tiên anh tin rằng đức hồng y sẽ bị hạ bệ. Nếu ngài sụp đổ, anh nghĩ, ta sẽ chịu chung với ngài. Thanh danh của anh sẽ tăm tối. Như thể lời nói đùa của đức hồng y đã thành hiện thực: như thể anh lội qua những dòng sông máu, để lại đàng sau một vệt dài những kính vỡ và lửa cháy, những bà góa và trẻ mồ côi. Cromwell, người ta sẽ bảo: đó là một kẻ xấu. Đức hồng y sẽ không còn nhắc đến những việc đang xảy ra ở Ý, hay những chuyện ở phiên tòa. Ngài nói, “Ta nghe nói bệnh sốt đổ mồ hôi đang trở lại. Ta sẽ làm gì? Ta sẽ chết chăng? Ta đã bốn lượt vật lộn với nó. Vào năm... năm nào nhỉ?... ta nghĩ là năm 1518... nói thì anh sẽ cười, nhưng nó là vậy đấy - khi những cơn bệnh lìa bỏ ta, trông ta như giám mục Fisher. Da thịt ta tiều tụy. Chúa vực ta dậy và làm hai hàm răng ta đánh lập cập.”

“Đức cha tiều tụy ư?” Anh nói, cố nhếch mép cười. “Giá mà ngài cho vẽ một bức chân dung vào lúc đó.”

Giám mục Fisher đã nói tại phiên tòa - ngay trước lễ La Mã - rằng không quyền thế nào, con người hay thần thánh, có thể chấm dứt cuộc hôn nhân của nhà vua với hoàng hậu. Nếu có thể dạy Fisher một điều, anh muốn bảo ông ta chớ có nói lời đao to búa lớn. Anh biết những gì luật pháp có thể làm, khác xa với điều mà giám mục Fisher nghĩ.

https://thuviensach.vn

Từ trước tới nay, mỗi một ngày, mỗi một tối cho đến thời điểm này, nếu ta nói với Wolsey một việc gì đó là không thể, ngài chỉ cười. Tối nay ngài bảo - khi rốt cuộc có thể khiến ngài quay lại với vấn đề chính yếu - vua François bạn ta bại trận và ta cũng bị bại trận. Ta không biết làm gì đây. Có bệnh dịch hay không thì ta nghĩ chắc ta cũng chết.

"Con phải về nhà," anh nói. "Nhưng cha sẽ ban phước cho con chứ ạ?"

Anh quỳ xuống trước ngài. Wolsey đưa bàn tay lên, và rồi, có vẻ như ngài quên mất mình đang làm gì, cứ để bàn tay lửng lơ đó. Ngài nói, "Thomas, ta chưa sẵn sàng để ra mắt Chúa."

Anh nhìn lên, mỉm cười. "Có lẽ Chúa chưa sẵn lòng gặp cha."

"Ta hy vọng anh sẽ ở bên ta khi ta chết."

"Nhưng ngày ấy còn xa đấy ạ."

Ngài lắc đầu. "Giá anh thấy Suffolk hôm nay tấn công ta thế nào. Ông ta, Norfolk, Thomas Boleyn, ngài Thomas Darcy, tất cả bọn chúng chỉ chờ có chuyện này, chờ ta thua tại phiên tòa này, và bây giờ ta nghe thấy bọn chúng đang xúm lại nghĩ ra những điều khoản, đang thảo ra cả loạt lời cáo buộc, rằng ta đã xem nhẹ giới quý tộc ra sao, và cứ thế - chúng viết ra một quyển sách gọi là - chúng sẽ đặt tên là gì nhỉ? 'Hai mươi năm bôi nhọ' chắc? Chúng sẽ ninh một nồi rồi cho vào đó mọi thứ cặn bã là từng sự khinh thị theo như chúng quan niệm được, mà ý chúng là từng tí sự thật ta đã bảo cho chúng..." Ngài thở dài rồi nhìn lên trần nhà có in nổi hình bông hồng huy hiệu nhà Tudor.

"Sẽ không có những nồi hầm như thế trong bếp của đức cha," anh nói. Anh đứng lên. Anh nhìn vào đức hồng y, và tất cả những gì anh thấy được là lại có thêm việc để làm.

"Liz Wykys," Mercy nói, "hẳn sẽ không muốn các con gái bị lôi đi lang thang khắp miền quê. Nhất là Anne, theo như mẹ biết, sẽ khóc lóc nếu không thấy anh."

"Anne hả?" Anh kinh ngạc. "Anne khóc à?"

"Anh nghĩ gì thế?" Mercy hỏi, có vẻ hơi khó chịu. "Anh nghĩ các con anh không yêu anh hay sao?"

Anh để cho bà quyết định. Các con gái anh vẫn ở nhà. Đó là quyết định sai lầm rồi. Mercy treo lên ngoài cửa nhà dấu hiệu có người bệnh sốt đổ mồ hôi. Bà kêu, "sao chuyện này lại xảy ra được chứ? Chúng ta tẩy uế, chúng ta cọ

https://thuviensach.vn

sạch sàn nhà khắp các phòng, mẹ không nghĩ ta tìm được nơi nào ở London này sạch sẽ hơn nhà chúng ta. Chúng ta vẫn cầu nguyện. Mẹ chưa từng thấy đứa nào cầu nguyện như Anne. Con bé cầu nguyện như thể nó sắp đi đánh trận."

Anne ngã bệnh đầu tiên. Mercy và Johane gào la và lay thúc để giữ con bé tỉnh táo, vì người ta bảo người ốm nếu ngủ thì sẽ chết. Nhưng cơn bệnh mạnh hơn sức họ, và con bé lả đi bên gối, thở thoi thóp, rồi chìm sâu hơn, vào một vùng lặng im thăm thẳm, chỉ có bàn tay là còn cử động, các ngón tay quắp lại rồi duỗi ra. Anh cầm tay con bé trong tay mình, cố giữ những ngón tay con yên lại, nhưng nó cứ như bàn tay một chiến binh bồn chồn vào trận.

Lâu sau, con bé tự tỉnh lại, hỏi tìm mẹ. Nó đòi đưa cho nó quyển vở nó đã chép tên mình. Vào lúc rạng đông thì cơn sốt dứt. Johane òa khóc vì nhẹ nhõm, Mercy bèn đưa cô qua phòng khác ngủ. Anne gượng ngồi dậy, nó nhìn anh tỉnh táo, nó cười, gọi tên anh. Người nhà bê vào một chậu nước rắc cánh hoa hồng, rửa mặt cho con bé; nó đưa ngón tay, ngập ngừng, lùa những cánh hoa trong nước, để mỗi cánh thành một con thuyền ngập nước, một cái cốc, một cái chén thánh đầy hương thơm.

Nhưng khi mặt trời lên thì cơn sốt quay lại. Anh sẽ không để cho mọi người làm như trước nữa, không lay thúc cấu véo giật lắc nữa; anh trao con bé vào tay của Chúa, và xin Chúa hãy tử tế với mình. Anh nói chuyện với con nhưng nó không có vẻ gì nghe thấy. Bản thân anh không sợ gì lây bệnh. Nếu đức hồng y có thể sống sót qua bốn lần dịch bệnh thì ta tin chắc ta sẽ không sao, và nếu ta chết thì di chúc ta đã viết rồi. Anh ngồi bên con, nhìn lồng ngực nó phập phồng, nhìn nó chiến đấu và thua cuộc. Anh không có ở đó khi con bé chết - vì Grace cũng bệnh rồi, nên anh đi chăm sóc nó. Nên anh đã ra khỏi phòng Anne nằm, và đến khi mọi người dẫn anh vào thì gương mặt nhỏ nhắn nghiêm nghị của con bé đã ngủ yên dịu dàng. Trông nó thụ động, điềm nhiên; bàn tay của nó đã rất nặng, nặng quá sức nâng của anh.

Anh ra khỏi phòng; anh nói, "Nó đã bắt đầu học tiếng Hy Lạp rồi."

"Dĩ nhiên," Mercy bảo: "con bé là một đứa trẻ tuyệt vời, và thật đúng là con gái của anh." Bà dựa vào vai anh mà khóc. Bà bảo, "Nó thông minh và tốt bụng, và anh biết đấy, nó đẹp, vẻ đẹp riêng của nó."

Anh đã nghĩ: con bé đang học tiếng Hy Lạp: có lẽ bây giờ nó biết rồi.

https://thuviensach.vn

Grace thì chết trên tay anh; nó chết nhẹ nhàng, tự nhiên như khi được sinh ra. Anh nhẹ đặt nó xuống khăn trải giường ẩm ướt: một đứa con hoàn hảo đến không thể tin được, mấy ngón tay con bé duỗi ra nuột nà như phiến lá mỏng manh. Mình chưa bao giờ quen nó, anh nghĩ; mình chưa bao giờ biết mình có nó. Với anh thì dường như không thể có chuyện anh đã làm một hành động gì khiến nó có mặt trên đời, một việc không kịp nghĩ đến mà anh và Liz đã làm, vào một đêm nào đó không thể nhớ ra được. Hai người từng định đặt tên Henry nếu nó là con trai, Katherine nếu là con gái, và Liz nói, điều đó còn để tỏ lòng tôn kính chị Kat của anh. Nhưng khi anh trông thấy nó, gọn ghẽ, đẹp đẽ, trọn vẹn và hoàn hảo, anh đã thốt ra cái tên hoàn toàn khác và Liz đồng ý. Chúng ta không thể giành được ân sủng*. Chúng ta không xứng đáng với nó.

Anh hỏi linh mục xem liệu đứa con gái lớn của anh có thể đem theo xuống mộ cuốn vở của nó, trong đó nó đã chép tên mình: Anne Cromwell. Ông linh mục nói ông ta chưa từng nghe thấy chuyện như vậy. Anh quá mệt và giận nên không tranh cãi.

Hai con gái của anh bây giờ đang ở luyện ngục, một xứ sở những ngọn lửa cháy từ từ và băng lởm chởm. Chỗ nào trong Phúc Âm nói đến "luyện ngục"?

Tyndale nói, "hãy giữ đức tin, hy vọng và tình yêu, thậm chí cả ba; mà trong đó cái lớn lao hơn cả là tình yêu."

Thomas More nghĩ đó là một cách dịch sai ác ý. Ông ta khăng khăng bảo đó là "lòng nhân đức". Ông ta có thể xích người ta lại vì chuyện dịch sai. Ông ta sẽ, vì một điểm sai biệt trong tiếng Hy Lạp, giết ta.

Anh lại phân vân liệu người chết có cần phiên dịch; có lẽ trong tích tắc, chỉ cần tan biến đi một cái là họ sẽ biết hết mọi điều cần biết rồi.

Tyndale nói, "Tình yêu không bao giờ mất."

Tháng Mười tới. Wolsey như thường lệ chủ tọa các cuộc họp của hội đồng cố vấn của nhà vua. Nhưng ở các phiên họp xét xử, khi mùa Lễ thánh Michael bắt đầu, các bản án được xoay lại chống đức hồng y. Ngài bị buộc tội vì thành công. Ngài bị buộc tội lạm quyền. Đặc biệt là ngài bị buộc tội vì cho phép một quyền tài phán ngoại bang trong vương quốc của nhà vua - tức là ngài thực thi vai trò khăm sứ tòa thánh. Điều mà họ muốn nói là: ngài thành ra *alter rex**. Ngài, như ngài vẫn luôn tỏ ra, độc đoán quyền thế hơn cả vua. về việc đó, nếu đấy là một tội, ngài có tội.

https://thuviensach.vn

Vì vậy mà lúc này bọn họ nghênh ngang kéo đến Cung York, công tước xứ Suffolk, công tước xứ Norfolk: hai quý tộc lớn của vương quốc. Suffolk, hàm râu vàng hoe lởm chởm, trông như con lợn giữa đám nấm cục; một gã hào nhoáng, anh nhớ, khiến đức hồng y phát ốm. Norfolk trông lo lắng, và khi ông ta lật tung đồ đạc của đức hồng y, rõ ràng ông ta nghĩ sẽ tìm thấy những hình người bằng sáp, có lẽ là hình ông ta, có lẽ bị những cây đinh dài xuyên qua. Đức hồng y có được những chiến công của mình là nhờ bắt tay với quỷ dữ; ông ta đinh ninh như vậy.

Anh, Cromwell, đã xua bọn họ đi. Họ trở lại. Họ trở lại với nhiều sứ mạng hơn và lớn hơn, có những chữ ký nặng cân hơn, và bọn họ đưa theo cả viên chánh lục sự. Bọn họ lấy đi đại ấn từ tay đức hồng y.

Norfolk liếc xéo sang anh, và ném vào anh một nụ cười gằn thoáng qua nhăn nhở. Anh không rõ vì sao.

“Hãy đến gặp ta,” công tước nói.

“Tại sao, thưa ngài?”

Norfolk ngậm câm. Ông ta không bao giờ giải thích.

“Khi nào?”

“Đừng vội,” Norfolk nói. “Khi nào anh sửa đổi cách cư xử thái độ của anh thì hãy đến.”

Đó là ngày 19 tháng Mười năm 1529.

https://thuviensach.vn

III
ĐƯỢC ĂN CẢ NGÃ VỀ KHÔNG

Lễ Các thánh, 1529

Chiều Halloween: chốn dương gian nứt ra ở nơi tiếp giáp với thế giới bên kia. Đó là lúc các quan coi giữ luyện ngục, bọn thư lại và quản ngục ở đấy, nghe lỏm phía dương gian, lắng nghe những người sống cầu nguyện cho những người chết.

Thời gian này trong năm, cùng với giáo khu nơi mình ở, anh và Liz tham gia những lễ cầu nguyện đêm khuya. Hai người sẽ cầu nguyện cho Henry Wykys, cha của cô; cho người chồng quá cố của Liz, Thomas Williams; cho Walter Cromwell, và cho những anh chị em họ xa; cho những cái tên hầu như đã bị quên lãng, những người chị em đã khuất từ lâu, những đứa con riêng đã mất.

Đêm Halloween này, anh thức cầu nguyện một mình. Anh không ngủ, cầu mong Liz trở về; chờ cô đến và nằm xuống bên anh. Mà thật ra anh đang ở Esher với đức hồng y, đâu phải trong căn nhà ở Tu viện Austin Friars. Nhưng, anh nghĩ, cô ấy sẽ biết làm thế nào để tìm được mình. Cô sẽ tìm đức hồng y, lần qua không gian theo hương trầm và ánh nến. Nơi nào có đức hồng y thì anh ở đó.

Hắn anh đã ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Khi ánh ngày lại, căn phòng trống rỗng đến mức như không có cả anh.

Ngày Lễ Các thánh: nỗi buồn thương ập đến như từng lớp sóng. Giờ thì nó như muốn lật úp anh. Anh không tin vào chuyện người chết trở về; nhưng không vì thế mà anh không cảm thấy như những đầu ngón tay, đầu cánh của họ chạm phớt qua vai anh. Bởi từ đêm trước họ đã không còn là những dáng dấp và gương mặt riêng rẽ mà đã thành một đám đông kết lại kìn kịt, thịt da họ chen chúc tan lẫn vào nhau, áo quần họ ken thành mảng dày như những đám phù sinh dưới biển, gương mặt bọn họ xanh xao thứ ánh sáng từ đáy sâu.

Giờ đây anh đứng bên khung cửa sổ, tay cầm cuốn kinh nguyện của Liz. Grace con gái anh thích xem cuốn kinh này, và hôm nay anh còn cảm thấy

https://thuviensach.vn

những ngón tay bé bỏng của con bé in dấu dưới ngón tay anh. Đó là mấy bài kinh lạy Đức Bà dành cho những giờ kinh nhật tụng, các trang có vẽ hình minh họa một con bồ câu, một bình hoa huệ. Giờ kinh Thần vụ, và Mary quỳ trên một nền gạch kẻ ô vuông. Thiên thần chúc tụng bà, những lời chúc tụng viết trên một dải băng uốn lượn mở ra dưới hai bàn tay thiên thần vỗ, như thể chính hai bàn tay đang nói. Đôi cánh có tô màu: xanh da trời.

Anh giở sang trang. Kinh sáng. Đây có một bức vẽ hình chuyến Thăm viếng. Mary bụng thon gọn được thánh nữ Elizabeth, người em họ đang mang thai, đón mừng. Hai vầng trán cao, lông mày nhướng lên, họ trông vẻ ngạc nhiên, mà quả thật họ phải thế; một người là trinh nữ, người kia đã lớn tuổi. Hoa xuân mọc dưới chân, và mỗi người mang trên đầu một vương miện tươi tắn kết bằng những sợi mạ vàng óng đẹp như mái tóc vàng.

Anh lật trang. Grace, thầm lặng và nhỏ bé, cùng giở với anh. Kinh giờ Nhất. Tranh minh họa về chuyện giáng sinh: Jesus bé bỏng trắng ngần nằm trên những nếp áo choàng của mẹ. Kinh giờ Sáu: các tu sĩ dâng chén ngọc; hậu cảnh là một thành phố trên ngọn đồi, một thành phố Ý, với tháp chuông, quang cảnh địa hình cao dần và rặng cây xa mờ. Kinh giờ Chín: Joseph mang một giỏ bồ câu vào đền thờ. Kinh giờ Chiều: một lưỡi dao găm bởi tay Herod khoét một lỗ hẹp trên người một đứa bé bàng hoàng. Một người đàn bà giơ hai bàn tay lên để phản đối, hay cầu nguyện: hai bàn tay bất lực, đầy biểu cảm. Xác đứa bé rơi ra ba giọt máu, có hình như giọt nước mắt. Mỗi giọt lệ máu có màu đỏ tươi.

Anh ngẩng lên. Như một dư ảnh, hình ảnh những giọt nước mắt ấy trôi trong mắt anh; bức vẽ nhòe đi. Anh chớp mắt. Ai đó đang đi về phía anh. Đó là George Cavendish. Hai bàn tay anh ta xoa xoa vào nhau, mặt lộ vẻ lo âu chăm chú.

Cầu cho anh ta không nói gì với mình. Cầu cho anh ta đi qua đi.

“Thầy Cromwell,” anh ta cất lời, “tôi thấy là anh khóc. Chuyện gì thế? Có tin xấu về chủ nhân chúng ta hay sao?”

Anh toan gấp cuốn sách kinh của Liz lại, nhưng Cavendish đã đưa tay cầm lấy. “À, anh đang cầu nguyện.” Trông anh ta rất ngạc nhiên.

Cavendish không thể thấy những ngón tay con gái anh lật trang, hay thấy được tay vợ anh đang giữ cuốn sách này. Cavendish chỉ nhìn những bức minh họa, lộn ngược. Anh ta hít một hơi sâu rồi nói, “Thomas...?”

https://thuviensach.vn

“Tôi khóc cho chính tôi,” anh bảo. “Tôi sẽ mất tất cả, tất cả những gì tôi đã ra công tạo dựng, cả đời tôi, bởi tôi sẽ sụp đổ theo đức hồng y - đừng, George, đừng ngắt lời tôi - bởi tôi đã làm những gì ngài bảo tôi làm, đã là bạn của ngài, đã là cánh tay phải của ngài. Nếu tôi chỉ bám lấy công việc của tôi ở thành phố, không chạy đó chạy đây khắp các vùng để mà chuốc lấy thù địch thì tôi đã là một người giàu có rồi - và anh, George ạ, tôi sẽ mời anh đến căn nhà mới của tôi ở ngoại ô, và hỏi ý kiến anh về đồ đạc với luống hoa. Nhưng nhìn tôi mà xem! Tôi xong đời rồi.”

George cố cất lời: anh ta lắp bắp an ủi.

“Trừ phi,” anh nói. “Trừ phi, George ạ. Anh nghĩ thế nào? Tôi đã cử thằng bé Rafe đến Westminster.”

“Nó sẽ làm gì ở đấy?”

Nhưng anh lại khóc. Những bóng ma đang tụ lại, anh thấy lạnh, tình thế của anh là không thể vãn hồi. Khi ở Ý anh đã học được cách ghi nhớ có hệ thống, nên anh nhớ được mọi thứ: mọi bước đã đưa anh đến tình cảnh bây giờ. “Tôi nghĩ,” anh bảo, “tôi nên đi tìm nó.”

“Xin anh,” Cavendish nói, “đừng đi trước bữa tối.”

“Sao?”

“Vì chúng ta cần nghĩ cách làm thế nào thanh toán nốt cho những người phục vụ của đức cha chúng ta.”

Một khắc trôi qua. Anh gấp cuốn kinh nguyện lại; ôm nó trong vòng tay. Cavendish đã cho anh điều mà anh cần: một vấn đề phải tính toán. “George,” anh bảo, “anh biết là các cha cố dưới trướng đức cha chúng ta đều đã dồn cả về đây theo ngài, tất cả bọn họ kiếm được - xem nào? - một trăm, hai trăm bảng một năm, nhờ sự hào phóng của ngài phải không? Vậy, tôi nghĩ... ta sẽ bắt các cha cố và giáo sĩ thanh toán cho những người phục vụ trong nhà, bởi điều tôi nghĩ, điều tôi nhận xét là, đám gia nhân yêu quý đức cha chúng ta hơn nhiều các giáo sĩ yêu quý ngài. Được rồi, đi ăn tối nào, rồi sau bữa tối tôi sẽ làm cho các vị ấy phải hổ thẹn, và tôi sẽ khiến họ phải cắt gân máu mà nhỏ tiền ra. Chúng ta cần trả cho gia nhân ít nhất ba tháng lương, và một khoản làm của riêng cho họ nữa. Để chờ cho đến ngày đức cha chúng ta được phục chức.”

“Phải,” George nói, “nếu có ai làm được việc này thì đó chính là anh.”

Anh thấy mình nở nụ cười. Có lẽ đó là một nụ cười ảm đạm, nhưng anh không hề nghĩ hôm nay mình cười được. Anh bảo, “Làm xong việc đó, tôi sẽ

https://thuviensach.vn

chia tay anh. Tôi sẽ trở lại chừng nào đã chắc có một chỗ trong nghị viện."

"Nhưng hai ngày nữa là nghị viện họp rồi... Anh làm thế nào xoay xở được bây giờ?"

"Tôi không biết, nhưng phải có ai đó lên tiếng cho đức cha chúng ta. Nếu không bọn họ sẽ giết ngài mất."

Anh trông thấy vẻ đau đớn và hoảng hốt; anh muốn rút lại lời vừa nói; nhưng đó là sự thật. Anh nói, "Tôi chỉ có thể cố gắng. Tôi sẽ hết sức, được ăn cả ngã về không, trước khi về gặp lại anh."

George hầu như cúi đầu. "Được ăn cả ngã về không," anh ta lẩm nhẩm. "Bình thường anh có nói thế bao giờ đâu."

Cavendish đi quanh nói với người trong nhà rằng Thomas Cromwell vừa đọc một cuốn kinh nguyện. Thomas Cromwell khóc. Chỉ đến lúc này George mới thực sự nhận ra mọi việc xấu tới mức nào.

Có lần, ở Thessaly, có một nhà thơ tên là Simonides. Anh ta nhận việc đến bữa tiệc do một người tên Scopas mở và đọc một bài thơ ca ngợi chủ nhân. Các nhà thơ tính khí thật lạ lùng thất thường, nên bài thơ của Simonides có cả những câu ca ngợi Castor và Pollux, cặp sinh đôi nhà trời. Scopas bực bội, bảo rằng ông ta sẽ chỉ trả nhà thơ một nửa số tiền công: "Phần còn lại, hãy nhận ở chỗ Anh em sinh đôi."

Một lát sau, một người hầu đi vào phòng tiệc. Người này thì thầm với Simonides; "có hai thanh niên ở ngoài kia, yêu cầu gặp đích thân nhà thơ."

Simonides bèn rời phòng tiệc. Anh ta ra ngoài nhìn quanh, nhưng không thấy có hai thanh niên nào cả.

Khi anh ta quay vào, định ăn cho xong bữa thì nghe một tiếng ầm khủng khiếp, đá nút vỡ và đổ sụp. Anh ta nghe thấy những tiếng gào khóc hấp hối, bởi mái nhà phòng tiệc đã sập. Trong số những người dự tiệc, anh ta là kẻ duy nhất sống sót.

Các thi thể đều bị giập nát và biến dạng đến mức thân nhân họ không thể nhận dạng được ai. Nhưng Simonides là một người khác thường. Mọi thứ anh ta trông thấy đều in sâu vào trí nhớ của anh ta. Anh ta dẫn từng người tìm kiếm đến chỗ thi thể người thân của họ trong đám đổ vỡ ngổn ngang; và chỉ vào những đống nát bấy còn lại, anh ta bảo, "người nhà của ông bà đây." Nhớ được

https://thuviensach.vn

tên của từng thi thể như vậy là bởi anh ta đã ghi lại trong đầu sơ đồ các chỗ ngồi trong tiệc.

Cicero là người kể lại cho chúng ta câu chuyện này. Ông kể Simonides đã phát minh ra thuật nhớ ra sao vào ngày hôm đó. Anh ta ghi nhớ những cái tên, những bộ mặt, người thì cau có và húp híp, kẻ thì hớn hở, kẻ thì ủ dột. Anh ta nhớ chính xác ai ngồi chỗ nào, vào lúc trần nhà sụp xuống.

https://thuviensach.vn

PHẦN BA

https://thuviensach.vn

I
TRÒ BA LÁ

Mùa đông 1529 - mùa xuân 1530

Johane: “Anh bảo, ‘Rafe, đến đó và tìm cho ta một chỗ trong nghị viện khóa mới.’ Vậy là thằng bé đi, giống như đứa hầu gái được bảo mang đồ giặt vào nhà.”

“Khó hơn chứ ạ,” Rafe nói.

Johane bảo, “Làm sao cậu biết việc này?”

Nhìn chung thì các ghế ở hạ viện là món quà của các quý ngài; các quý tộc, các giám mục, bản thân nhà vua. Một đám ít ỏi cử tri, khi bị sức ép từ bên trên, thường làm theo những gì người ta bảo họ làm.

Rafe đã kiếm cho anh một ghế làm đại biểu vùng Taunton. Đó là lãnh địa của Wolsey; người ta sẽ không để anh có chỗ nếu nhà vua không ưng thuận, nếu Thomas Howard không gật đầu. Anh đã sai Rafe đi London để thăm dò vùng đất bất trắc - ý đồ của công tước: để tìm xem có gì đằng sau cái cười nhăn nhở đó. *”Xin tuân lệnh, thưa thầy.”*

Bây giờ thì anh đã biết. “Công tước xứ Norfolk,” Rafe nói, “tin rằng đức cha chúng ta đa chôn giấu của cải, và ông ta nghĩ thầy biết nơi chôn.”

Họ chỉ có hai người với nhau. Rafe: “Ông ta sẽ đòi thầy đến và làm việc cho ông ta đấy.”

“Ừ. Có lẽ không nói rõ ra.”

Anh ngắm nhìn gương mặt Rafe trong lúc lượng định tình thế. Norfolk là nhà quý tộc hàng đầu trong vương quốc, nếu không tính đến cậu con hoang của nhà vua. “Con đã cam đoan với ông ta,” Rafe nói, “về sự tôn trọng của thầy, sự... tôn kính của thầy, ước nguyện của thầy là được ở bên... e hèm...”

“Cố vấn luật?”

“Đại loại thế ạ.”

“Rồi ông ta nói gì?”

“Ông ta bảo, hừm.”

https://thuviensach.vn

Anh cười. “Giọng ông ta như thế à?”

“Giọng như thế.”

“Rồi ông ta gật đầu dữ tợn?”

“Vâng.”

Được đấy. Ta sẽ lau khô nước mắt, nước mắt từ ngày Lễ Các thánh. Ta sẽ ngồi với đức hồng y, bên lò sưởi ở Esher trong cái phòng có ống khói. Ta sẽ nói, thưa đức cha, ngài có nghĩ con sẽ bỏ ngài mà đi không? Ta tìm người trông coi các bếp lò và ống khói. Ta sẽ giao các công việc cụ thể. Ta sẽ đi London, đến Blackfriars. Hôm đó sẽ có sương mù, ngày Lễ thánh Hubert. Norfolk. Norfolk sẽ đợi ta ở đó; để bảo ta rằng y sẽ là một chủ nhân tốt của ta.

Công tước đã đến cái tuổi lục tuần, nhưng xem ra ông ta không chịu nhường nhịn gì tuổi tác. Gương mặt rắn lạnh với cặp mắt cú vọ, ông ta còm như bộ xương đã róc hết thịt và lạnh lẽo như lưỡi rìu; xương khớp của ông ta dường như nối với nhau bằng những cái móc mềm oặt, và quả thật khi cử động thì người ông ta phát ra tiếng lục cục, bởi áo quần của ông ta che giấu những đồ thánh tích: trong mấy cái hộp nhỏ nạm đá quý có đựng các mẩu vụn da và tóc, mớ mề đay đeo cổ ông ta gắn mấy mẩu vụn xương thánh tử đạo. Khi thề thốt hay nguyền rủa ông ta kêu, “Lạy Đức Mẹ Mary!” và “Nhân danh Thánh lễ!” và đôi khi lôi ra những mặt tượng hay tấm bùa đeo đâu đó trên người, ông ta hôn tới tấp, cầu khẩn một vị thánh hay thánh tử đạo nào đó giúp ông ta kìm cơn giận, cho ông ta tỉnh táo lại. “Thánh Jude xin hãy cho con đức kiên nhẫn!” Ông ta sẽ kêu tướng lên; có lẽ ông ta nhầm mình là Job, cái tên ông ta nghe được trong truyện tích từ khi còn là một thằng bé quỳ trong lễ lạy đầu đời. Không thể hình dung nổi công tước ra sao lúc còn là một cậu nhỏ, hay còn thanh niên hay thế nào đó khác với cái bộ dạng hiện thời của ông ta. Ông công tước nghĩ Kinh Thánh là một cuốn sách không cần thiết đối với thứ dân, dẫu ông hiểu rằng các linh mục dùng sách thánh làm được những việc ơn ích. Ông ta nghĩ việc đọc sách nhìn chung là thứ màu mè vờ vịt, và ông ta mong cho trong triều có ít người đọc sách thôi. Cô cháu ông ta, Anne Boleyn, lúc nào cũng đọc sách và có lẽ việc ấy khiến nó chưa lấy được chồng dù đã hai mươi tám tuổi. Ông ta không hiểu vì sao một quý ông lại phải đi viết thư; việc đó đã có đám thư lại rồi mà.

Giờ đây ông ta dồn cái nhìn vào một con mắt, đỏ và dữ dằn. “Cromwell, ta hài lòng vì anh đã là một đại biểu thị dân trong nghị viện.”

https://thuviensach.vn

Anh cúi đầu. “Vâng thưa ông.”

“Ta đã thưa với nhà vua về việc của anh và ngài cũng hài lòng. Anh sẽ theo các chỉ dẫn của ngài ở hạ viện. Và chỉ dẫn của ta.”

“Có như nhau không, thưa ông?”

Công tước quắc mắt. Ông ta bước đi; xương cốt kêu vài tiếng lục cục; rồi ông ta không nhịn được, “Quỷ tha ma bắt cả đi, Cromwell, tại sao anh là... một *người* như thế được? Không có vẻ gì là anh chịu được như vậy.”

Anh mỉm cười, chờ đợi. Anh biết công tước định nói gì. Anh là một người, một sự hiện diện. Anh biết cách làm thế nào lén lút lẻn vào phòng mà không ai thấy; nhưng có lẽ những ngày ấy qua rồi.

“Cứ cười đi,” công tước bảo. “Nhà Wolsey là một ổ rắn độc. Không phải...” Ông ta đưa tay sờ một mặt tượng, lưỡng lự, “Chúa xá tội chứ ta nên...”

Ví một người đứng đầu giáo hội với rắn. Tay công tước này muốn lấy tiền của hồng y, muốn lấy vị trí kề cận nhà vua của hồng y: nhưng trái lại ông ta không muốn bị thiêu trong hỏa ngục. Ông ta đi qua phòng; vỗ hai tay vào nhau; xoa xoa; rồi quay lại. “Nhà vua đang chuẩn bị rầy rà anh đấy, thầy ạ. Đúng thế. Ngài sẽ ban cho anh một cuộc diện kiến bởi vì ngài muốn hiểu các việc đức hồng y làm, nhưng ngài, rồi anh sẽ thấy, nhớ rất dai và chính xác, và điều mà ngài nhớ, thầy ạ, là lần trước thầy từng là một đại biểu thị dân ở nghị viện, và thầy đã phản đối cuộc chiến tranh của ngài.”

“Tôi hy vọng nhà vua không còn nghĩ đến việc xâm chiếm nước Pháp.”

“Chúa nguyền rủa anh! Người Anh nào mà không vậy! Chúng ta sở hữu nước Pháp. Chúng ta phải giành lại cái của ta.” Một thớ cơ trên má ông ta co giật, ông ta sải bước, bực tức; ông ta quay lại, tay xoa gò má; cơ mặt thôi co giật, và ông ta nói, bằng một giọng hoàn toàn thản nhiên, “Nói để anh hay, anh đúng.”

Anh chờ đợi. “Chúng ta không thắng được,” công tước nói, “nhưng chúng ta vẫn phải đánh như thể chúng ta sẽ thắng. Bỏ qua chuyện phí tổn. Bỏ qua chuyện phí phạm - tiền nong, nhân lực, ngựa, thuyền bè. Đấy là chỗ mà Wolsey sai, thấy chưa. Lúc nào cũng ngồi thương thuyết. Làm sao một đứa con nhà hàng thịt hiểu được...”

“La gloire*?”

“Anh có phải con nhà hàng thịt không?”

https://thuviensach.vn

“Con nhà thợ rèn.”

“Thật à? Đóng móng ngựa?”

Anh nhún vai. “Nếu tôi phải sinh vào nhà đó, thưa ông. Nhưng tôi không thể hình dung...”

“Anh không thể? Anh có thể hình dung cái gì? Một bãi chiến trường, một doanh trại, đêm trước một trận đánh - anh có hình dung được không?”

“Tôi từng là một chiến binh.”

“Anh hả? Ta chắc không phải trong quân đội Anh. Thời chiến trận, anh biết đấy.” Công tước nghiến răng, hoàn toàn không có ý thù địch. “Ta biết ở anh có gì đấy. Ta biết ta không ưa anh, nhưng ta không rõ là cái gì. Anh hồi đó ở đâu?”

“Garigliano.”

“Bên?”

“Người Pháp.”

Công tước huýt sáo. “Chọn nhầm phe rồi, nhóc.”

“Tôi đã biết điều đó.”

“Bên người Pháp hả,” ông ta cười tủm tỉm. “Bên người Pháp cơ đấy. Rồi anh làm thế nào chui ra khỏi cái thảm họa đó?”

“Tôi đi lên miền Bắc. Tôi vào làm...” Anh định nói chuyện tiền nong, nhưng công tước chắc sẽ không hiểu việc buôn tiền. “Vải vóc,” anh nói. “Chủ yếu là lụa. Ngài biết chợ là gì rồi, có lính tráng ở bên đó.”

“Nhân danh Thánh lễ, đúng vậy! Thằng Đánh Thuê - nó cõng tiền trên lưng. Bọn Thụy Sĩ! Giống như một gánh hát. Đăng ten, kẻ sọc, những cái mũ vui mắt. Mục tiêu dễ hạ, có vậy thôi. Là cung thủ hả?”

“Thỉnh thoảng.” Anh cười. “Không giỏi lắm.”

“Ta cũng vậy. Này, Henry giương cung. Rất oách. Kéo căng hết mức. Thẳng cánh tay. Vững vàng. Chúng ta không còn chiến thắng những trận chiến như thế nữa.”

“Vậy không đánh nữa thì thế nào? Thương thuyết, thưa ông. Việc đó đỡ tốn hơn.”

“Ta bảo này, Cromwell, anh thật dày mặt mà đến đây.”

“Thưa ông, ông đã cho gọi tôi.”

“Ta ấy hả?” Norfolk trông lo lắng. “Lại còn thế nữa hả?”

https://thuviensach.vn

Các cố vấn của nhà vua đang soạn thảo không dưới bốn mươi tư điều buộc tội đức hồng y. Từ tội xúc phạm vương quyền - tức là ủng hộ quyền tài phán của giáo hoàng trên đất Anh, cho đến việc mua thịt bò cho gia nhân với giá bằng giá nhà vua mua; từ hoạt động tài chính phi pháp cho đến việc không ngăn được dị giáo Luther lan tràn.

Luật xúc phạm vương quyền có từ một thế kỷ nào khác. Thời nay không ai thực sự hiểu được ý nghĩa của luật này. Dường như dần dần nhà vua bảo nó có nghĩa gì thì nó có nghĩa đó. Vấn đề này được tranh cãi trong mọi cuộc bàn luận ở khắp châu Âu. Trong khi ấy đức hồng y ngồi một chỗ, khi thì lẩm bẩm một mình, khi thì nói lên thành tiếng, bảo, “Thomas, các trường của ta! Dù ta có mệnh hệ gì thì các trường cũng phải được cứu. Đến gặp nhà vua đi. Bất kể ngài ấy thù hận gì ta, nghĩ ra những gì làm tổn thương ta, muốn hủy hoại ta, chắc hẳn ngài không thể có ý định dập tắt ngọn đèn học thức chứ?”

Ở chốn lưu đày Esher, đức hồng y sải bước buồn phiền. Cái đầu óc vĩ đại một thời suy xét các vấn đề của châu Âu giờ đây ngẫm nghĩ triền miên về sự mất mát của riêng nó. Ngài rơi vào tình trạng thụ động lặng câm, ưu tư khi ngày tắt; “vì Chúa, Thomas ơi,” Cavendish khẩn nài, “đừng bảo ngài anh sẽ đến nếu như anh không đến.”

“Được thôi,” anh bảo, “và tôi sẽ đến, nhưng đôi lúc tôi bị giữ chân ở đó. Hạ viện họp rất lâu và trước khi rời Westminster tôi phải tập hợp các thư từ và các kiến nghị thỉnh cầu gửi cho đức hồng y chúng ta, nói chuyện với tất cả những ai muốn nhắn gửi nhưng lại không muốn viết ra.”

“Tôi hiểu,” Cavendish nói, “nhưng Thomas ạ,” anh ta than, “anh không thể hình dung cái cảnh ở Esher đây như thế nào.” ‘Mấy giờ rồi?’ Đức hồng y chúng ta hỏi. ‘Mấy giờ thì Cromwell sẽ có mặt ở đây?’ Rồi một tiếng sau, lại hỏi: ‘Cavendish, mấy giờ rồi?’ Ngài sai bọn tôi cầm đèn ra ngoài xem trời mưa gió gì không vào báo lại với ngài; cứ như Cromwell là người dễ bị mưa gió hay băng tuyết ngăn cản không bằng. Rồi lần tới ngài lại hỏi, liệu anh có gặp chuyện bất trắc gì dọc đường không? Đường từ London về đây trộm cướp; những vùng đất hoang không người và vùng bụi rậm, khi tối trời, nhan nhản bọn gian phi. Từ chuyện ấy ngài sẽ quay sang nói, rằng thế gian này đầy cạm bẫy và ảo tưởng, và ta đã sa vào nhiều thứ đó, ta là kẻ tội lỗi khốn khổ làm sao.

Khi anh, Cromwell, sau cùng cũng về tới trút chiếc áo khoác kỵ mã và buông mình xuống một chiếc ghế bên bếp lửa - *lạy Chúa tôi*, cái ống khói đó -

https://thuviensach.vn

thì đức hồng y không để anh kịp lấy lại hơi nữa. “Ngài công tước Suffolk đã nói gì? Ngài công tước Norfolk có vẻ thế nào? Còn nhà vua, anh có gặp nhà vua không, nhà vua có nói chuyện với anh không? Còn tiểu thư Anne, cô ta có khỏe không, dung nhan thế nào? Anh có nghĩ ra chước gì làm hài lòng cô ta không - bởi vì chúng ta phải làm hài lòng cô ta, anh biết chứ?”

Anh nói, “Có một cách nhanh nhất để làm hài lòng cô nương đó, là trao cho cô ta vương miện hoàng hậu.” Anh ngậm miệng về chủ đề tiểu thư Anne, không có gì để kể thêm được nữa. Mary Boleyn nói Anne chú ý đến anh, nhưng đến tận mới đây anh vẫn không thấy Anne tỏ dấu hiệu gì như vậy. Cái nhìn cô ta lướt qua anh để hướng tới ai đó cô ta quan tâm hơn. Đôi mắt đó đen, hơi lồi, lóng lánh như những hạt tròn trên bàn tính; đôi mắt sáng và lúc nào cũng chạy tới chạy lui khi cô ta tính toán lợi thế riêng. Nhưng hắn ông cậu Norfolk của cô ta đã bảo, “Gã đang đi kia là người biết các bí mật của đức hồng y,” bởi giờ đây khi anh xuất hiện trong tầm mắt cô ta thì cái cổ dài ấy vươn ra; đôi hạt đen lóng lánh kia bắt đầu lách cách khi cô ta kiểm anh từ đầu đến chân để quyết định xem có dùng anh vào việc gì được chăng. Anh cho rằng cô ta đang khỏe mạnh, vì đã gần hết năm; cô ta không ho như một con ngựa ốm, chẳng hạn, cũng không liêu xiêu lảo đảo. Anh cho rằng cô ta trông xinh đẹp, nếu ngài muốn như vậy.

Một đêm, gần đến Giáng sinh, anh về đến Esher muộn và thấy đức hồng y đang ngồi một mình, lắng nghe một thằng bé chơi đàn luýt. Ngài bảo, “Cám ơn Mark, đi đi.” Thằng bé cúi chào đức hồng y; nó chỉ biệt đãi anh bằng một cái gật đầu, vừa vặn cho một đại biểu thị dân của nghị viện. Khi nó đi khỏi thì đức hồng y bảo, “Mark rất tinh thông, và là một đứa dễ chịu - ở Cung York nó là một đứa trong ca đoàn của ta. Ta nghĩ ta không nên giữ nó ở đây, mà nên gửi đến chỗ nhà vua. Hay có lẽ cho tiểu thư Anne, bởi nó trẻ trung xinh xắn đến thế kia mà. Liệu cô ta có thích nó không?”

Thằng bé nấn ná ở cửa uống lấy những lời ngợi khen. Một cái nhìn trừng trừng đúng kiểu Cromwell - ngang với một cú đá - khiến nó biến vội. Anh những mong đừng ai hỏi anh tiểu thư Anne thích và không thích cái gì.

Đức hồng y bảo, “Đại pháp quan More có nhắn gửi gì cho ta không?”

Anh bỏ một xấp giấy ra mặt bàn. “Ngài trông không khỏe, thưa đức cha.”

“Ừ, ta không khỏe. Thomas, chúng ta sẽ làm gì?”

https://thuviensach.vn

“Chúng ta sẽ mua chuộc mọi người,” anh nói. “Chúng ta sẽ hào phóng và trao tặng những bất động sản mà đức cha còn - vì ngài vẫn còn những hoa lợi để sử dụng, ngài vẫn còn đất đai. Xin hãy nghe, thưa cha - thậm chí nếu nhà vua lấy hết của ngài, mọi người sẽ đặt câu hỏi, liệu nhà vua có ban tặng một cách thực lòng những thứ thuộc sở hữu của đức hồng y? Sẽ không kẻ nào cảm thấy yên tâm về quyền sở hữu thứ nhà vua ban cho nữa, trừ phi cha xác nhận. Vậy là thưa cha, cha vẫn giữ các lá bài trong tay.”

“Và sau hết, nếu ý ngài ấy là kết một tội mưu phản...” giọng ngài đứt quãng, “nếu...”

“Nếu nhà vua định kết tội ngài mưu phản thì bây giờ ngài đã nằm trong Tháp rồi.”

“Quả vậy - và ta có ích gì cho ngài nữa, nếu đầu một nơi thân một nẻo? Sự thể là thế này: nhà vua nghĩ, bằng cách giáng cấp ta, ngài sẽ cho giáo hoàng một bài học thấm thía. Ngài ấy muốn chỉ ra rằng ngài là vua Anh nên ngài là ông chủ trong nhà của ngài. Ôi, nhưng ngài làm chủ ấy à? Hay là tiểu thư Anne, hay Thomas Boleyn? Một câu hỏi không được nói ra, không được nói ra bên ngoài căn phòng này.”

Trận chiến bây giờ là gặp được riêng nhà vua; tìm cho ra những ý định của ông ta, nếu ông ta còn tự nhận biết các ý định của mình, và có một thỏa thuận. Đức hồng y cần gấp tiền mặt trong tay, đó là việc đầu tiên phải tranh đấu. Ngày lại ngày, anh đợi một cuộc diện kiến. Nhà vua chìa một tay ra, cầm lấy những thư từ anh dâng lên, liếc nhìn con dấu đức hồng y. Nhà vua không nhìn vào anh, chỉ buông một lời lơ đãng, “Cám ơn.” Một hôm, vẫn không nhìn anh, nhà vua nói, “Thầy Cromwell, ờ... ta không thể nói về chuyện đức hồng y.” Và khi anh vừa mở miệng, nhà vua bảo, “Ngươi không hiểu à? Ta không thể nhắc đến ông ấy.” Giọng nhà vua nhã nhặn, bối rối. “Để hôm khác,” ngài nói. “Ta sẽ cho gọi ngươi. Ta hứa.”

Khi đức hồng y hỏi anh, “Hôm nay nhà vua trông thế nào?” thì anh nói, trông như ngài ấy không ngủ được.

Đức hồng y cười. “Nếu ngài ấy không ngủ được thì là vì ngài không được đi săn. Mặt đất đóng băng quá cứng đối với bàn chân bọn chó săn, không thể cho chúng ra ngoài được. Thiếu không khí trong lành, Thomas ạ. Không phải chuyện lương tâm đâu.”

https://thuviensach.vn

Về sau, anh sẽ nhớ về cái đêm gần cuối tháng Mười hai khi anh thấy đức hồng y nghe nhạc. Anh sẽ duyệt lại hình ảnh đó trong trí nhớ, lật đi lật lại.

Bởi khi anh chia tay đức hồng y, lại chờ thấy con đường, bóng đêm thì anh nghe giọng một thằng bé, từ sau cánh cửa khép hờ đó là giọng của Mark, thằng bé chơi đàn luýt. "... vì tao có khả năng nên ông ấy sẽ thích gửi tặng tao cho tiểu thư Anne. Tao thấy mừng, vì ở đây làm gì nữa khi mà bất cứ lúc nào đức vua cũng có thể chém đầu ông bạn già? Tao nghĩ dám nhà vua làm vậy lắm, vì đức hồng y kiêu hãnh quá mà. Hôm nay là lần đầu tiên ông nói với tao một lời tử tế."

Im lặng. Rồi giọng ai đó the thé, khe khẽ; anh không thể đoán ra là ai. Rồi đến thằng bé: "Ờ, chắc chắn tay luật sư sẽ toi theo hồng y. Tao nói là luật sư, nhưng tay đó là ai chứ? Chẳng ai biết cả. Người ta bảo chính tay gã giết nhiều người mà không bao giờ xưng tội. Nhưng những loại rắn lạnh ấy, chúng nó luôn luôn than khóc khi thấy tên hành quyết treo cổ."

Anh không hề nghi ngờ gì việc thằng bé Mark này đang trông đợi cái ngày anh bị hành hình. Bên kia bức tường, thằng bé tiếp tục: "Nên khi tao đến chỗ tiểu thư Anne thì chắc chắn cô ta sẽ chú ý đến tao, và tặng quà cho tao." Một tiếng cười rinh rích. "Và sẽ ưu ái tao đấy. Mày không nghĩ thế à? Ai biết được cô ta quay về đâu trong lúc vẫn đang từ chối đức vua?"

Im lặng. Rồi lại Mark: "Cô ta không phải là con hầu. Không phải đâu."

Một cuộc đối thoại cuốn hút thật: chuyện trò của người ăn kẻ ở. Lại có tiếng trả lời khe khẽ, và rồi Mark: "Cô ta đã ở triều đình nước Pháp cơ mà, mày nghĩ xem làm sao về nhà làm một đứa hầu gái được? Không hơn chị gái cô ta tí gì hả? Và Mary thì là ngựa của bất cứ ai?"

Những chuyện này chẳng có gì đáng nói. Anh thất vọng. Anh đã mong nghe được điều gì cụ thể; đây chỉ là chuyện *on dit*[*]. Nhưng anh vẫn chần chừ, chưa bỏ đi.

"Vả lại, Tom Wyatt có được cô ta rồi, ai cũng biết, đến tận Kent. Tao đã đi xuống Penshurst với đức hồng y, mà mày biết rồi cung điện ấy ở gần Hever, là chỗ gia đình nhà cô nương đó ở, và nhà Wyatt cách có một quãng."

Nhân chứng đâu? Ngày tháng nào?

Nhưng tiếp theo là tiếng "Khẽ thôi!" của kẻ khuất mặt. Lại tiếng cười khẽ rinh rích.

https://thuviensach.vn

Không thể dùng chuyện này vào việc gì. Chỉ ghi nhớ trong đầu thôi. Cuộc trò chuyện là bằng tiếng Flanders: tiếng bản quán của Mark.

Giáng sinh tới, nhà vua cùng hoàng hậu Katherine đón lễ ở Greenwich. Anne ở Cung York; nhà vua có thể đi ngược sông lên gặp cô ta. “Vị khách của cô ta,” đám phụ nữ nói, “rất cẩn trọng”; các cuộc thăm viếng của nhà vua đều ngắn ngủi, thưa thớt và bí mật.

Ở Esher đức hồng y nằm liệt giường. Đã có thời ngài không bao giờ lâm vào cảnh ấy, dù ốm yếu đến mức nào. Ngài nói, “Sẽ không xảy ra chuyện gì trong khi nhà vua và tiểu thư Anne còn trao nhau những nụ hôn năm mới. Chúng ta sẽ an toàn không bị tấn công bất ngờ cho đến Đêm Thứ Mười hai*” Ngài trở đầu trên gối. Nói, dữ dội, “Lạy Chúa, Cromwell. Về nhà đi.”

Ngôi nhà ở Tu viện Austin Friars trang hoàng những vòng lá ô rô và thường xuân, lá nguyệt quế và thủy tùng. Nhà bếp bận rộn lo ăn cho người còn sống, nhưng năm nay họ bỏ những vở diễn và bài hát thường kỳ mỗi Giáng sinh. Không có năm nào đem lại sự tàn phá đến nhường này. Kat chị anh, cùng Morgan Williams chồng chị, cũng đã bị cái chết cướp đi nhanh như hai cô con gái của anh, hôm nay còn đi lại nói cười hôm sau đã lạnh ngắt như đá, rơi xuống hai nấm mồ bên bờ sông Thames được đào ở chỗ thủy triều không với tới, không còn thấy và ngửi được con sông; không còn nghe được tiếng quả chuông nứt nhà thờ ở Putney, không còn ngửi thấy mùi mực ướt, mùi hoa bia, mùi lúa mạch lên men, và thứ hương còn tươi mùi súc vật của các kiện len; đã lạnh ngắt trước hương thơm mùa thu sống động của nhựa thông và nến táo, của bánh nướng nồng nàn. Khi năm hết tết đến nhà anh lại nhận thêm hai trẻ mồ côi, Richard và Walter con. Morgan Williams, anh đúng là người lắm lời, nhưng anh đã khôn ngoan theo lối riêng của mình và cật lực làm việc vì gia đình. Và Kat - ừ, muộn màng nhưng chị đã hiểu được em trai mình như chị đã hiểu sự chuyển vận các vì sao: “Tôi chẳng bao giờ hiểu hết cậu, Thomas ạ,” chị đã nói vậy, và đó là cái thất bại hoàn toàn của anh, bởi còn ai ngoài anh là người dạy chị đếm trên đầu ngón tay, và đọc ra một tờ hóa đơn của thương nhân?

Nếu anh tự cho mình một lời khuyên dịp Giáng sinh, anh hẳn sẽ nói, “hãy rời đức hồng y ngay bây giờ nếu không mi sẽ lại ra đường với trò bài ba lá.” Nhưng anh chỉ đưa ra lời khuyên cho những ai muốn nghe.

https://thuviensach.vn

Ở Tu viện Austin Friars họ có một ngôi sao lớn mạ vàng mà họ thường treo lên ở sảnh lớn vào đêm giao thừa. Ngôi sao tỏa sáng suốt tuần ở đó, đón chào khách khứa đến nhà vào dịp lễ Hiển linh. Từ mùa hạ trở đi, anh và Liz thường nghĩ ra trang phục cho Ba Vua, thèm thuồng tích cóp những mẩu áo quần kỳ lạ mà họ thấy, cùng bất kỳ thứ đồ điểm trang mới nào; rồi từ tháng Mười, Liz bí mật may các trang phục đó, sửa sang lại áo năm cũ bằng cách đắp thêm những ô lóng lánh, chần một đường vai và làm dày thêm một đường viền, và mỗi năm lại làm ra vài cái vương miện mới đẹp kỳ lạ. Phần của anh là nghĩ xem các món quà trong những cái hộp của các ông vua sẽ là gì. Có lần một ông vua đã giật mình kinh ngạc làm rơi chiếc hộp khi món quà cất tiếng hát.

Năm nay chẳng ai còn lòng dạ nào treo ngôi sao lên nữa; nhưng anh vẫn vào xem nó trong nhà kho tối om. Anh kéo những cánh vải bạt bọc các cánh sao, kiểm tra xem chúng có sứt mẻ bạc màu không. Sẽ có những năm tốt đẹp hơn, khi ấy họ sẽ lại treo ngôi sao này lên; song anh không thể hình dung ra những năm đó sẽ như thế nào. Anh phủ những cánh vải che lại, hài lòng là chúng được may khéo léo vừa vặn làm sao. Những chiếc áo choàng của Ba Vua được xếp vào một cái rương, cũng như những bộ da cừu dành cho bọn trẻ đóng vai cừu. Những cây gậy mục đồng dựa trong một góc; một cái móc trên tường là chỗ treo đôi cánh thiên thần. Anh chạm tay lên chúng. Ngón tay anh rút ra đầy bụi. Anh đưa ngọn nến ra xa cho an toàn, rồi nhấc đôi cánh khỏi cái móc và nhẹ nhàng giũ. Đôi cánh loạt soạt nhẹ, và một mùi thơm hổ phách thoang thoảng phả vào không khí. Anh treo đôi cánh trở lại lên mắc; đưa bàn tay vuốt nhẹ, để vỗ về nó thôi run rẩy. Anh cầm cây nến lên. Đi ra rồi đóng cửa lại. Anh dụi tắt ngọn nến, vặn khóa rồi giao chìa cho Johane.

Anh bảo cô, “Tôi ước gì chúng ta có một đứa bé. Có vẻ như lâu lắm rồi nhà này không có tiếng trẻ con.”

“Đừng nhìn tôi thế,” Johane nói.

Dĩ nhiên là anh nhìn cô. Anh bảo, “Dạo này John Williamson không làm nghĩa vụ với cô à?”

Cô bảo, “Bổn phận của anh ấy không phải là làm tôi hài lòng.”

Anh bước đi và nghĩ, mình không nên có một cuộc trò chuyện kiểu này.

Ngày đầu năm mới, khi đêm xuống, anh ngồi ở bàn làm việc; anh viết mấy lá thư cho đức hồng y, và thỉnh thoảng đứng dậy đi ngang qua phòng đến chỗ bàn tính gạt gạt mấy cái. Có vẻ như đổi lại việc ngài chính thức nhận cái tội

https://thuviensach.vn

được buộc cho ngài là xúc phạm vương quyền thì nhà vua sẽ để cho hồng y được sống, và có một mức độ tự do nhất định; nhưng bất cứ khoản tiền nào dành cho ngài, để duy trì vị thế của ngài, sẽ chỉ còn là một phần nhỏ so với thu nhập trước đó của ngài. Cung York thì đã bị lấy, Cung Hampton cũng không còn, và nhà vua đang nghĩ cách làm thế nào để bòn rút giáo phận Winchester giàu có.

Gregory bước vào. “Con mang đèn cho cha. Dì Johane bảo con vào với cha.”

Gregory ngồi xuống. Thằng bé đợi. Cậu bồn chồn. Thở dài. Cậu đứng lên. Cậu đi qua bàn viết của anh và cứ lừng chừng trước mặt anh. Rồi, dường như ai đó bảo, “Làm được gì thì làm đi,” cậu ngượng ngùng đưa tay ra bắt đầu xếp gọn lại các giấy tờ trên bàn.

Anh liếc lên nhìn con trai, trong khi vẫn cắm cúi làm công việc của mình. Lần đầu tiên, có lẽ vậy, kể từ khi Gregory còn là đứa bé ẵm ngửa, bây giờ anh mới để ý thấy hai bàn tay của nó, và anh thảng thốt trong bụng: không còn là bàn tay trẻ con non nớt nữa, đây đã là đôi tay to đầy đặn trắng trẻo vô ưu của con trai một người quý phái. Gregory làm gì vậy? Thằng bé đang xếp các tài liệu thành một chồng. Nó đang sắp xếp theo nguyên tắc nào vậy? Nó không biết đọc các tài liệu này, nên xếp sai cả rồi. Nó không gom lại theo các chủ đề. Nó xếp theo trật tự ngày tháng chăng? Chúa ơi, nó *làm* gì thế này?

Anh cần viết cho xong câu, với những mệnh đề phụ quan trọng. Anh lại liếc nhìn thì nhận ra Gregory xếp các giấy tờ theo một kiểu. Đó là một hệ thống đơn giản tuyệt vời: tờ lớn ở dưới, tờ bé ở trên.

“Thưa cha...” Gregory lên tiếng. Cậu thở dài. Cậu đi ngang phòng đến chỗ cái bàn tính. Cậu đưa ngón trỏ gạt các hạt bàn tính. Rồi cậu gom các hạt lại, dồn thành hàng và gảy chúng lại thành một khối gọn ghẽ.

Sau cùng anh ngẩng lên. “Đấy là một phép tính. Cha đã để nó khác cơ mà.”

“Ôi, con xin lỗi,” Gregory nói một cách lễ phép. Cậu ngồi xuống cạnh bếp sưởi và cố không thở mạnh.

Đôi mắt dịu dàng nhất cũng có thể khắt khe; thằng bé cứ nhìn nên anh hỏi, “Việc gì thế?”

“Cha có ngừng viết một tí được không ạ?”

“Chờ một phút,” anh nói, giơ bàn tay lên trì hoãn; anh ký tên vào lá thư, theo lối thường vẫn làm: “người bạn tin cậy của ngài, Thomas Cromwell.”

https://thuviensach.vn

Liệu có phải Gregory sắp nói với anh lại có ai trong nhà đang bệnh gần chết, hay nói rằng nó, Gregory, đã hứa hôn với một cô thợ giặt, hay báo tin Cầu London đã sập, dù gì anh cũng phải sẵn sàng nghe như một người đàn ông; nhưng anh còn phải rắc cát làm khô lá thư và gắn sáp xi phong bì. Anh ngẩng lên. “Sao nào?”

Gregory ngoảnh mặt đi. Thằng bé khóc à? Nếu có vậy hẳn cũng không lạ, phải không nhỉ, bởi chính anh cũng đã khóc, không che giấu? Anh đi qua bên kia phòng. Ngồi xuống đối diện đứa con trai, bên bếp sưởi. Anh bỏ chiếc mũ nhung mềm ra và đưa tay vuốt ngược mái tóc.

Một lúc lâu cả hai cha con không nói gì. Anh nhìn xuống bàn tay mình, những ngón to, đầy sẹo và các dấu bỏng khuất trong lòng bàn tay. Anh nghĩ, quý ông à? Ta tự xưng là vậy, nhưng ta trông đợi ai tưởng lầm chứ? Chỉ những người chưa bao giờ gặp ta, hay những người ta giữ khoảng cách theo phép lịch sự, các thân chủ trong công việc pháp lý và các đồng sự ở hạ viện, các đồng nghiệp ở quán trọ Gray, gia nhân của các triều thần, chính các quan lại đó... Tâm trí anh lan man sang bức thư kế tiếp anh phải viết. Rồi Gregory nói, giọng cậu rì rầm như thể cậu đã lùi về tận đâu trong quá khứ, “Cha có nhớ lễ Giáng sinh, lúc mà có người khổng lồ trong đám rước?”

“Ở giáo khu này hả? Cha nhớ.”

“Ông đó nói, ‘Ta là người khổng lồ, tên ta là Marlinspike.’ Người ta bảo ông ấy cao như cây nêu Cornhill. Cây nêu Cornhill là gì?”

“Họ đã hạ cây đó xuống. Năm ấy có nhiều cuộc nổi loạn. Ngày Tháng Năm Đen Tối, người ta gọi thế. Khi ấy con còn bé lắm.”

“Thế cây nêu ấy bây giờ ở đâu?”

“Cất trong kho của thành phố.”

“Sang năm nhà mình có treo ngôi sao lên không?”

“Nếu vận may của nhà ta sáng sủa lên.”

“Nhà ta sẽ nghèo vì đức hồng y bây giờ đổ rồi?”

“Không.”

Những ngọn lửa nhỏ bập bùng, và Gregory nhìn lửa. “Cha có nhớ cái năm mặt con bôi đen, và con khoác một tấm da bê đen thui không? Lúc con đóng một vai quỷ trong vở kịch Giáng sinh ấy?”

“Có.” Mặt anh dịu xuống. “Cha nhớ.”

https://thuviensach.vn

Anne cũng muốn bôi mặt, nhưng mẹ nó bảo trò này không thích hợp với con gái. Anh ước gì đã nói rằng Anne thì phải được đóng vai một thiên thần của giáo khu - dù cho, vì da ngăm, nó sẽ phải đội một trong số mấy bộ tóc giả đan len màu vàng, vẫn hay tuột sang một bên đầu hay sụp xuống che cả mắt bọn trẻ.

Năm mà Grace đóng vai thiên thần, đôi cánh của nó làm bằng lông công. Chính anh nghĩ ra đôi cánh đó. Những đứa bé gái khác mang những đôi cánh thô kết bằng lông ngỗng, cánh sẽ rụng tả tơi khi bọn trẻ vướng vào các góc chuồng ngựa. Còn Grace đứng đó trong ánh màu lấp lánh, mái tóc tết sợi bạc; đôi vai nhỏ buộc đôi cánh như một vầng sáng xòe rộng, rung rinh và không khí xôn xao nhuốm mùi hương hơi thở của nó. Liz của anh bảo, “Thomas, khả năng của anh là vô tận, nhỉ? Con bé có đôi cánh đẹp nhất mà thành phố này từng được thấy.”

Gregory đứng lên; cậu đi lại để hôn chúc anh ngủ ngon. Trong một thoáng đứa con trai ngả người tựa vào anh, như thể lúc nó còn bé; hay như thể quá khứ kia, những hình ảnh trong lửa, là một cơn choáng váng.

Khi thằng bé đã quay về phòng ngủ anh trải ra xấp giấy nó đã gom gọn lại hồi nãy. Anh sắp xếp lại. Anh phân loại, bỏ ra những tài liệu đã chuẩn y, sẵn sàng để lưu hồ sơ. Anh nghĩ đến Ngày Tháng Năm Đen Tối. Gregory đã không hỏi vì sao có những cuộc nổi loạn đó. Đấy là những cuộc nổi loạn chống ngoại kiều. Bản thân anh khi ấy mới về nước chưa được bao lâu.

Khi năm 1530 bắt đầu, anh không tổ chức bữa tiệc ngày Hiển linh, bởi rất nhiều người, nhạy cảm với sự thất sủng của đức hồng y, sẽ buộc phải từ chối lời mời của anh. Thay vào đó, anh dẫn đám thanh niên đến quán trọ Gray, làm một cuộc liên hoan thoải mái vào Đêm Thứ Mười hai. Hầu như ngay lập tức anh thấy hối tiếc; năm nay đám trẻ ồn ào hơn, tục tĩu hơn bất cứ năm nào anh còn nhớ.

Các sinh viên luật diễn một hoạt cảnh nói về đức hồng y. Bọn chúng đóng cảnh ngài chạy khỏi nhà ở Cung York, xuống con thuyền trên sông Thames. Vài gã vẫy những tấm vải nhuộm, tượng trưng cho dòng sông, rồi một đám chạy lên vẩy nước từ các thùng bằng da vào chúng. Khi đức hồng y lật đật trèo vào thuyền thì vang lên những tiếng hò hét rượt theo, một gã rồ dại chạy vào sảnh cầm sợi xích dắt hai con chó săn. Rồi mấy gã khác cầm theo lưới và cần câu, để lôi đức hồng y trở lại bờ.

https://thuviensach.vn

Cảnh tiếp theo chúng diễn đức hồng y ngả nghiêng trong bùn lầy ở Putney, khi chạy đến nơi ẩn náu ở Esher. Đám sinh viên hò hét, la ó khi đức hồng y khóc và chắp hai tay lên cầu nguyện. Trong tất cả những người đã chứng kiến cảnh đó, anh tự hỏi, ai đã đưa nó ra làm trò hài kịch? Nếu anh mà biết, hay đoán được thì sẽ thật tồi tệ cho con người đó.

Đức hồng y nằm vật ra, một quả núi đỏ sẫm; ngài quơ cào hai tay; ngài dâng cả giáo phận Winchester cho bất kỳ ai đưa được ngài lên lưng con la. Vài gã sinh viên, dưới cái sườn đắp tấm da lừa, làm bộ như con la, ngoảnh lại và bông đùa bằng tiếng La tinh, đánh rắm ngay mặt đức hồng y. Rất nhiều câu chơi chữ giáo phận với dương vật*, nếu đám này là những phu quét đường thì trò đó còn được xem là dí dỏm, nhưng anh nghĩ các sinh viên luật phải làm được trò gì khá hơn chứ. Anh đứng lên rời chỗ, không chút hài lòng, và những người nhà Cromwell không thể làm gì hơn là cũng đứng dậy theo anh ra ngoài.

Anh dừng lại để nói một lời với mấy thầy bồi thẩm: "làm thế nào mà việc này lại được cho phép? Đức hồng y của York đang đau ốm, ngài có thể chết, các ông và những sinh viên này của các ông sẽ nói năng ra sao khi đến trước mặt Chúa đây? Cái loại thanh niên nào các ông đang dưỡng dục ở đây, những kẻ to gan công kích một đại nhân vừa sa cơ lỡ bước bởi thời buổi xấu xa - người mà chỉ mới vài tuần trước thôi, bọn họ có thể phải nài xin khẩn cầu ân huệ?"

Mấy thầy bồi thẩm đi theo sau anh, bày tỏ xin lỗi; nhưng tiếng của họ chìm nghỉm trong những tiếng hò hét cười cợt tràn ra từ trong hội trường. Đám gia nhân trẻ của anh nấn ná, liếc nhìn lui. Đức hồng y đang đề nghị tặng hậu cung gồm bốn mươi trinh nữ của ngài cho bất kỳ ai giúp ngài trèo lên lưng la; ngài ngồi dưới đất than khóc, trong khi một bộ phận mềm oặt hình thù tựa con rắn, đan bằng len đỏ, thò dần ra từ bên dưới áo thụng của ngài.

Ở ngoài đường, ánh đèn chiếu mỏng manh trong không khí đầy hơi băng giá.

"Về nhà," anh nói. Anh nghe thấy Gregory thì thầm, "Chúng ta chỉ được cười nếu cha cho phép."

"Ừ, nói cho cùng," anh nghe thấy Rafe nói, "thầy là người đứng đầu."

Anh đi chậm lại một chút, để nói với chúng. "Thế này, Alexander, vị giáo hoàng xấu xa nhà Borgia mới là người sở hữu bốn mươi cô gái. Và ta có thể

https://thuviensach.vn

nói cho các con, trong số ấy không một ai là trinh nữ cả."

Rafe chạm tay vào vai anh. Richard đi bên trái anh, cứ áp sát vào. "Con không phải đỡ ta đâu," anh nói nhẹ nhàng. "Ta không phải như đức hồng y." Anh dừng lại. Cười thành tiếng. Và nói, "Ta cho là vì..."

"Vâng, chỉ là chuyện buồn cười thôi ạ," Richard nói. "Đức cha có cái vòng eo chắc phải đến một mét rưỡi."

Đêm vang lên những tiếng ồn của xương khua rổn rảng, và sống động ánh đuốc. Một đội người đóng vai ngựa ồn ào đi qua bọn họ, hát hò, và một nhóm trai tráng đội sừng tuần lộc, gót chân đeo chuông. Khi về đến gần nhà thì họ gặp một thằng bé ăn mặc như trái cam lăn qua, với bạn của nó, một quả chanh. "Gregory Cromwell!" Chúng gọi to, và với anh như là kẻ bề trên, chúng lễ độ nhấc lên, thay vì mũ, cái chóp vỏ quả. "Chúa ban cho ông một năm mới tốt lành."

"Chúc cho các cậu cũng được như thế," anh kêu lên. Và, hướng về phía quả chanh: "Bảo cha cháu đến gặp ta về việc cho thuê ở Cheapside nhé."

Họ về đến nhà. "Đi ngủ thôi," anh bảo. "Muộn rồi." Anh cảm thấy cần nói thêm, "Chúa che chở tất cả an lành đến sáng."

Mọi người đều đã đi ngủ. Anh ngồi vào bàn làm việc. Anh nhớ Grace, vào cuối cái buổi tối con bé đóng vai thiên thần: đứng trong ánh lửa, gương mặt nhợt ra mệt mỏi, đôi mắt long lanh, và những con mắt của lông công trên đôi cánh bắt ánh lửa lấp lánh, mỗi con mắt như một viên hoàng ngọc, vàng rực, ám khói. Liz bảo, "Đứng xa bếp, xa ngọn lửa ra, không thì cánh của con bén lửa đấy." Đứa con gái nhỏ của anh lui lại, vào khoảng tối; những chiếc lông vũ có màu tro và than hồng khi nó đi về phía cầu thang, và anh nói, "Grace, con định mang cánh đi ngủ đấy à?"

"Đến lúc con cầu nguyện ạ," con bé nói, liếc mắt nhìn lui. Anh đi theo nó, lo cho nó, sợ có lửa và thứ nguy hiểm nào khác nữa, mà anh không biết mối nguy ấy là gì. Con bé đi lên cầu thang, những chùm lông rung lao xao, bộ cánh chìm dần trong bóng tối.

Ôi Chúa ơi, anh nghĩ, ít ra thì ta sẽ không bao giờ phải trao con bé cho ai nữa. Nó đã chết nên ta sẽ không phải ưng thuận gả nó cho một thằng công tử keo kiệt nhỏ nhen nào đó chỉ nhăm nhe món hồi môn của nó. Grace hẳn là muốn có một tước hiệu. Con bé hẳn sẽ nghĩ vì nó đáng yêu nên ta sẽ mua cho nó một tước hiệu: tiểu thư Grace. Ta ước gì có Anne con gái ta ở đây, anh nghĩ,

https://thuviensach.vn

ta ước có Anne ở đây và hứa hôn với Rafe Sadler. Nếu Anne đủ tuổi. Nếu Rafe trẻ hơn. Nếu Anne vẫn còn sống.

Một lần nữa anh cúi xuống xem xét những bức thư của đức hồng y. Wolsey viết cho các nhà cai trị châu Âu, yêu cầu họ trợ giúp ngài, bào chữa cho ngài, chiến đấu cho chính nghĩa của ngài. Anh, Thomas Cromwell, chỉ mong đức hồng y đừng làm thế, hay nếu phải làm thì ngài có thể viết thật kín đáo khéo léo không? Liệu việc Wolsey thúc giục các nước khác ngăn chặn nhà vua đạt được mục đích có bị xem là mưu phản không? Henry sẽ nghĩ là vậy đấy. Đức hồng y không yêu cầu các nước gây chiến với Henry, nhân danh ngài: ngài chỉ yêu cầu họ rút lui sự tán đồng của họ với một ông vua vốn rất thích được ưa chuộng.

Anh ngồi ngả người ra ghế, đưa tay che miệng, tựa hồ để tự che giấu ý kiến của mình. Anh nghĩ, ta lấy làm mừng vì ta yêu mến đức hồng y, bởi nếu không, ta đã là địch thủ của ngài - thử xem nếu ta là Suffolk, thử xem nếu ta là Norfolk, thử nghĩ nếu ta là nhà vua - ta sẽ đưa đức hồng y ra tòa ngay tuần tới.

Cửa phòng mở ra. “Richard à? Con không ngủ được à? Ờ, ta biết. Vở diễn làm con quá háo hức.”

Lẽ ra nó sẽ cười chứ nhỉ, nhưng Richard không cười; gương mặt cậu u uẩn. Cậu bảo, “Thưa cậu, con có câu hỏi muốn hỏi cậu. Cha chúng con đã chết và bây giờ cậu là cha của chúng con.”

Richard Williams, và Walter đặt theo tên Walter Williams: đấy là các con trai của anh. “Ngồi xuống đi,” anh bảo.

“Vậy bọn con sẽ đổi sang họ của cậu chứ ạ?”

“Con làm ta ngạc nhiên đấy. Thường thì ta vẫn thấy, những người được gọi là Cromwell mới muốn được đổi sang họ Williams.”

“Nếu con mang họ của cậu, con sẽ không bao giờ chối bỏ cái họ ấy.”

“Liệu cha các con có thích chuyện này không? Con biết cha con tin rằng ông ấy thuộc dòng dõi các ông hoàng xứ Wales mà.”

“À, có thể đấy ạ. Khi cha con uống vào, cha con sẽ bảo, có ai cho mình lấy một đồng vì dòng dõi hoàng tộc của mình đâu nhỉ?”

“Kể cả là vậy thì con vẫn mang tên nhà Tudor trong dòng dõi của con. Vì một số nguyên nhân.”

“Đừng nói thế ạ,” Richard khẩn nài. “Chuyện ấy làm trán con nổi gân máu.”

https://thuviensach.vn

“Không quá đáng như thế đâu.” Anh cười. “Nghe nhé. Tiên vương có một ông cậu, là Jasper Tudor. Jasper có hai cô con gái không chính thức, là Joan và Helen. Helen là mẹ của Gardiner. Joan lấy William ap Evan - bà ấy là bà nội của con đấy.”

“Có thế thôi ạ? Tại sao cha con lại làm như dòng dõi sâu xa lắm? Nhưng nếu con là anh em con chú con bác với nhà vua,” Richard ngập ngừng, “và anh em con chú con bác với Stephen Gardiner... thì chuyện đó có gì hay với con đây? Chúng ta không ở triều đình và có vẻ sẽ không ở đó, vì giờ đây đức hồng y... à...” Cậu nhìn đi chỗ khác. “Thưa cậu... những khi cậu đi xa, có khi nào cậu nghĩ ngộ nhỡ cậu chết dọc đường?”

“Có. Ờ, có chứ.”

Richard nhìn anh: “Cảm giác ấy như thế nào ạ?”

“Ta cảm thấy,” anh nói, “bực tức. Ta thấy có vẻ phí hoài, ta cho là thế. Đã đi xa đến vậy. Vượt biển. Chết vì...” Anh nhún vai. “Có Chúa biết vì sao.”

Richard nói, “Mỗi ngày con đều thắp một ngọn nến cho cha con.”

“Việc đó có giúp gì con không?”

“Không. Con cứ làm thế thôi.”

“Cha con có biết được không?”

“Con không hình dung được cha con biết điều gì. Con biết là người sống thì phải an ủi dỗ dành kẻ khác.”

“Việc này an ủi ta, Richard Cromwell à.”

Richard nhổm dậy, hôn lên má anh. “Đêm tốt lành. *Cysga’n daiwel.*”

Chúc ngủ ngon; đó là cách thức quen thuộc cho những người thân trong nhà. Cách nói vẫn được dùng đối với các bậc cha anh. Cái họ mà chúng ta chọn mang, cái danh mà chúng ta tạo dựng, là rất quan trọng. Những người nằm xuống giữa sa trường sẽ thành vô danh, những thây người thường không có dòng dõi, không có sứ giả nào đi tìm họ và cũng không có tiền phúng điếu, không người hằng năm cầu nguyện cho. Huyết thống của Morgan sẽ không tuyệt diệt, anh tin chắc điều đó, dầu anh ta chết vào một năm người ta luôn luôn bận rộn với sự chết chóc, năm mà London không lúc nào rời khỏi bộ đồ tang đen. Anh sờ lên cổ họng, nơi từng có chiếc mặt tượng, chiếc mặt tượng mà Kat cho anh; những ngón tay anh ngỡ ngàng không tìm thấy vật cần tìm trên cổ. Và thế là lần đầu tiên anh hiểu vì sao ngày trước anh đã gỡ mặt tượng

https://thuviensach.vn

đó ra và ném xuống biển. Là để không cho bàn tay người sống nào lấy được nó. Sóng lấy nó đi, và sóng mãi còn giữ nó.

Ống khói ở Esher tiếp tục tỏa khói. Anh đến chỗ công tước xứ Norfolk - người luôn luôn sẵn sàng gặp anh - và hỏi ông ta sẽ làm gì với những người dưới trướng của đức hồng y.

Trong việc này, cả hai ông công tước đều sẵn lòng giúp đỡ. “Không ai bất mãn hơn,” Norfolk nói, “một kẻ không có chủ nhân. Không có gì nguy hiểm cho bằng. Bất kể người ta nghĩ gì về hồng y xứ York, ông ta đã luôn luôn được hầu hạ chu đáo. Dâng những người đó cho ta, gửi tới chỗ ta. Chúng sẽ là người của ta.”

Ông ta đưa một cái nhìn thăm dò sang Cromwell. Anh ngoảnh nhìn lơ đi. Anh biết mình được ông công tước thèm muốn. Và anh diễn điệu bộ một tiểu thư có món thừa kế: ranh mãnh, e ngại, lạnh lùng.

Anh đang dàn xếp một khoản vay cho công tước. Các mối giao dịch của anh ở nước ngoài không hề vồ vập. “Đức hồng y lặn,” anh bảo, “công tước mọc, giống như mặt trời buổi sớm, và chễm chệ bên tay phải của Henry.”

“Tommaso,” họ nói, “nghiêm túc nhé, anh sẽ lấy gì để đảm bảo nào? Một ông công tước già nào đó có thể sống nay chết mai - người ta nói ông ta dễ cáu, nhỉ? Anh đang đề nghị đưa lãnh địa đất phong của ông quận làm món đảm bảo, vùng đất ở cái hòn đảo man di của các anh, nơi luôn luôn có thể rơi vào một cuộc nội chiến ấy, hả? Và một cuộc chiến tranh nữa sắp xảy ra đấy, nếu ông vua ngang ngạnh của các anh gạt bà dì của Hoàng đế qua một bên, và đặt con điếm của ông ấy lên ngôi hoàng hậu, phải không?”

Không hề gì: anh sẽ có được các thỏa thuận, ở một chỗ nào đó.

Charles Brandon nói, “Lại anh đây rồi, thầy Cromwell, với cái danh sách ấy hả? Anh có đặc biệt giới thiệu cho ta một người nào trong đó không?”

“Có, nhưng tôi e rằng người này là loại kém cỏi thôi, chắc là thích hợp hơn thì tôi nên hỏi ý kiến người quản lý nhà bếp của ông...”

“Không, cứ nói cho ta,” công tước bảo. Ông ta không chịu nổi sự hồi hộp.

“Chỉ là một người chăm nom các bếp lò các ống khói, không thể là chuyện để ông lưu tâm...”

“Ta sẽ nhận người đó, ta sẽ nhận người đó,” Charles Brandon bảo. “Ta thích việc củi lửa phải ổn.”

https://thuviensach.vn

Thomas More, đại pháp quan, là người đầu tiên đặt bút ký vào bản buộc tội Wolsey. Người ta nói ông ta đã ra lệnh cho thêm vào một lời tố cáo kỳ quặc. Đức hồng y bị buộc tội thì thầm vào tai đức vua và thở cả vào mặt ngài; bởi đức hồng y có bệnh đậu mùa, vậy ông ta định làm lây bệnh cho đấng quân vương.

Nghe kể chuyện đó thì anh nghĩ, cứ thử hình dung đến chuyện sống trong đầu tay đại pháp quan này xem. Tưởng tượng việc viết ra một lời buộc tội như thế và đem đi in, và cho lưu hành khắp trong triều ngoài nội, khắp cả vương quốc, phơi ra chỗ dân chúng sẵn lòng tin bất cứ điều gì; đưa ra đó cho đám mục đồng trên sườn đồi, cho bọn dân cày của Tyndale, cho kẻ ăn mày trên khắp các ngả đường và những con gia súc nhẫn nại trong chuồng bò chuồng ngựa; phơi ra trước những ngọn gió mùa đông khắc nghiệt, và dưới vầng mặt trời le lói sớm mai, dưới tuyết rơi trên những khu vườn thành London.

Đó là một buổi mai nhợt nhạt, mây thấp đóng dày không kẽ hở; ánh sáng lọc mong manh qua cửa kính, ánh lên màu thiếc xỉn. Nhà vua thì màu sắc rực rỡ bừng sáng biết bao, giống như hình con vua trong một cỗ bài mới: đôi mắt xanh phẳng lì của ngài nhỏ bé làm sao.

Một đám đông các quý tộc xúm quanh Henry Tudor; bọn họ chẳng thèm ngó ngàng khi anh tiến lại. Chỉ mình Henry Norris mỉm cười, lịch sự chào anh. Theo một cử chỉ ra hiệu của nhà vua, đám quý ông lui ra một quãng; những tấm áo khoác kỵ mã của bọn họ bóng bẩy - đây là một buổi sáng đi săn bắn - bọn họ lao xao, xê dịch, túm tụm; bọn họ thì thầm, kẻ nọ với kẻ kia, rồi bàn bạc bằng những cái gật đầu nhún vai.

Nhà vua đưa mắt nhìn ra cửa sổ. “Vậy...,” ngài nói, “ông ấy...?” Dường như nhà vua miễn cưỡng nhắc tên đức hồng y.

“Bao giờ được bệ hạ đoái thương thì ngài ấy mới khỏe mạnh lại được.”

“Bốn mươi bốn lời kết tội,” nhà vua nói. “Bốn mươi bốn, ông thầy.”

“Xin bệ hạ thứ lỗi, có câu trả lời cho mỗi lời kết tội đó, và nếu có phiên tòa thì chúng thần sẽ trả lời.”

“Ngươi có thể trả lời ngay lúc này ở đây chứ?”

“Nếu bệ hạ sẵn lòng ngồi lại.”

“Ta nghe nói ngươi là một người luôn sẵn sàng.”

“Thần có dám tới đây mà chưa sẵn sàng không?”

https://thuviensach.vn

Anh hầu như ứng đáp không cần nghĩ. Nhà vua mỉm cười. Nét môi đỏ cong lên rất đẹp. Ngài có cái miệng xinh xắn, gần như miệng phụ nữ; quá nhỏ so với gương mặt. “Phải hôm khác thì ta sẽ cho ngươi thử,” nhà vua nói. “Nhưng công tước Suffolk đang đợi ta. Trời sẽ hửng lên chứ, ngươi có nghĩ thế không? Ta ước gì ta đã ra ngoài trước lễ Mass.”

“Thần nghĩ trời sẽ quang,” anh nói. “Một ngày tốt để săn đuổi thứ gì đó.”

“Thầy Cromwell này?” Nhà vua quay lại, ngài nhìn anh, vẻ kinh ngạc. “Ngươi không cùng ý kiến với Thomas More, phải không?”

Anh chờ. Anh không hình dung được điều nhà vua sắp nói.

“La chasse. Ông ấy nghĩ việc đó man rợ.”

“Ô, thần hiểu rồi. Không, thưa bệ hạ, thần ưa chuộng bất cứ trò thể thao nào đỡ tốn kém hơn chiến trận. Thà là...” Anh nói thế nào đây? “Ở một số nước, người ta săn bắt gấu, và chó sói và lợn lòi. Chúng ta có thời đã có những loài vật đó trên đảo Anh, khi những khu rừng lớn của chúng ta vẫn còn.”

“Người anh em Pháp của ta có lợn rừng để săn. Thỉnh thoảng ông ta nói sẽ gửi tàu chở sang cho ta mấy con. Nhưng ta cảm thấy...”

Ngài cảm thấy ông ta chế nhạo ngài hẳn.

“Chúng ta vẫn nói,” Henry nhìn thẳng mặt anh, “chúng ta thường nói, các quý tộc chúng ta, việc săn bắn giúp chúng ta sẵn sàng cho trận mạc. Điều đó đưa chúng ta đến một vấn đề khó xử, thầy Cromwell.”

“Thực ra là thế,” anh nói, cảm thấy vui.

“Ngươi đã nói, ở nghị viện, khoảng sáu năm về trước, rằng ta không đủ sức lo liệu cho một cuộc chiến tranh.”

Là bảy năm: năm 1523. Và cuộc bệ kiến này kéo dài được bao lâu? Bảy phút ư? Bảy phút và nhà vua đã chuẩn bị cả rồi. Không còn đường tháo lui nữa; lui bước thì Henry sẽ truy đuổi anh tới cùng. Tiến lên thì có thể nhà vua sẽ dao động. Anh nói, “Không có nhà cai trị nào trong lịch sử thế giới từng có đủ sức lo một cuộc chiến. Họ không có đủ tài lực vật lực. Chưa từng có bậc quân vương nào nói rằng, ‘Đây là ngân sách của ta; vậy ta có thể tham chiến.’ Ta bước vào một cuộc chiến thì rồi nó sẽ ngốn sạch tiền của ta, vét sạch túi ta và làm ta khánh kiệt.”

“Khi ta tiến quân vào đất Pháp năm 1513 ta đã chiếm thành phố Thérouanne, cái nơi mà trong lời phát biểu ngươi gọi là...”

https://thuviensach.vn

“Hang chó, thưa hoàng thượng.”

“Hang chó,” nhà vua lặp lại. “Làm sao mà ngươi nói vậy được?”

Anh nhún vai. “Thần đã từng ở đó.”

Một cơn giận bừng lên. “Ta cũng từng, cầm đầu ba quân. Nghe ta đây, ông thầy - ngươi đã nói ta không nên đánh nhau vì thuế má sẽ làm đất nước lụn bại. Đất nước để làm gì, nếu không để hậu thuẫn bậc quân vương của mình và sự nghiệp của người ấy?”

“Thần tin rằng thần đã nói - xin bệ hạ thứ lỗi - chúng ta không có đủ vàng để phụng mệnh hoàng thượng cho một chiến dịch dài cả năm trời. Tất cả vàng bạc của đất nước sẽ bị chiến tranh nuốt chửng. Thần đọc thấy người ta viết rằng đã có thời dân chúng dùng những đồng xu bằng da để trao đổi, vì thiếu tiền kim loại. Nên thần mới nói chúng ta có thể phải trở lại những ngày ấy.”

“Ngươi đã nói rằng ta không được cầm quân. Ngươi nói nếu ta bị bắt, đất nước không thể có đủ tiền chuộc ta về. Vậy ngươi muốn gì? Ngươi muốn một ông vua không chiến đấu à? Ngươi muốn ta co ro sau cánh cửa như một đứa con gái ốm yếu thôi hả?”

“Như vậy có lẽ là tốt nhất, vì những mục đích tài chính.”

Nhà vua thở hổn hển. Ngài đã lớn tiếng. Bây giờ - và đây là một điều ít gặp - ngài quyết định cười. “Ngươi chủ trương thận trọng. Thận trọng là một đức tính. Nhưng còn có những đức tính khác thuộc về các bậc quân vương.”

“Đức ngoan cường.”

“Đúng. Tính xem nó đáng giá nào.”

“Điều đó không có nghĩa là can đảm trong chiến trận.”

“Ngươi đang dạy ta đấy à?”

“Nó có nghĩa là kiên định trong mục đích. Nó nghĩa là sức chịu đựng. Nó nghĩa là có sức mạnh quyết sống còn trước những gì ngăn trở ta.”

Henry bước qua bên kia phòng. Tiếng ủng cưỡi ngựa nện rầm, rầm, rầm; nhà vua đã sẵn sàng để *săn đuổi*. Ngài quay lại, khá chậm rãi, để gây ấn tượng mạnh hơn về sự nghi vệ quân vương: đường bệ ngay ngắn và sáng sủa. “Chúng ta sẽ theo đuổi chuyện này. Điều gì ngăn trở ta?”

“Sự cách trở,” anh nói. “Các hải cảng. Địa hình, dân chúng. Những trận mưa mùa đông và bùn lầy. Khi các tiên vương chiến đấu ở Pháp thì tất cả các tỉnh đều do Anh nắm giữ. Từ đó chúng ta có nguồn cung cấp, chúng ta có thể trang

https://thuviensach.vn

bị. Bởi bây giờ chúng ta chỉ có một Calais, làm thế nào chúng ta có thể hậu thuẫn một đội quân trong nội địa?”

Nhà vua nhìn đăm đăm ra ngoài ban mai ánh bạc. Ngài cắn môi. Phải chăng ngài đang trong cơn giận từ từ, âm ỉ, sắp sôi sùng sục? Nhà vua quay lại, và nụ cười rạng rỡ. “Ta biết,” nhà vua nói. “Vậy khi lần tới đây chúng ta tiến vào nước Pháp, chúng ta sẽ cần một vùng duyên hải.”

Dĩ nhiên. Chúng ta cần chiếm vùng Normandy. Hay Brittany. Vậy thôi.

“Biện luận tốt đấy,” nhà vua bảo. “Ta không có ác ý gì với ngươi. Ta chỉ cho là ngươi không có kinh nghiệm về chính sách, hay cầm quân.”

Anh lắc đầu. “Không gì cả.”

“Ngươi đã nói - ý ta là trước kia, trong bài phát biểu của ngươi trước nghị viện - rằng trong vương quốc có một triệu bảng bằng vàng.”

“Thần đã đưa ra một con số làm tròn.”

“Nhưng làm thế nào ngươi tính ra con số đó?”

“Thần đã học nghề ở các nhà băng ở Florence. Và ở Venice.”

Nhà vua nhìn anh chằm chằm. “Howard nói nhà ngươi là một tên lính quèn.”

“Cũng đúng.”

“Còn gì nữa?”

“Hoàng thượng có ý muốn thần là gì?”

Nhà vua quay mặt lại nhìn hắn vào anh: một điều hiếm có ở ngài. Nhà vua nhìn lui; đó mới là thói quen của nhà vua. “Thầy Cromwell, ngươi không có tiếng tốt đâu.”

Anh cúi đầu.

“Ngươi không tự bào chữa cho mình à?”

“Bệ hạ có thể có quan điểm riêng của mình.”

“Có thể. Ta sẽ có.”

Ở cửa, lính gác rẽ mũi giáo; đám hầu cận dạt qua một bên và cúi mình; Suffolk sầm sập vào. Charles Brandon đấy: trông ông ta ăn mặc mà phát nực. “Bệ hạ đã sẵn sàng chưa?” Ông ta nói với nhà vua. “Ồ, Cromwell.” Ông ta cười toe toét. “Thầy tu béo nhà anh thế nào?”

Nhà vua đỏ mặt vẻ không hài lòng. Brandon không để ý thấy. “Anh biết đấy,” ông ta cười tủm tỉm, “người ta kể một hôm hồng y cưỡi ngựa ra ngoài

https://thuviensach.vn

với một người theo hầu, dừng cương ở đầu một thung lũng, nhìn xuống thì thấy một vùng đất bao la và tòa giáo đường rất đẹp đẽ ngự trên đó. Hồng y nói với người hầu, 'này Robin, vùng đất kia của ai? Ta muốn nó là hoa lợi của ta!' Và Robin nói, 'Đúng vậy, thưa chủ nhân, đúng vậy'."

Câu chuyện của ông ta chỉ được hưởng ứng lèo tèo, nhưng ông ta lại cười tự tán thưởng.

Anh nói, "Thưa ông, chuyện ấy người ta kể khắp nơi ở Ý. Về ông hồng y này, hay ông hồng y nọ."

Brandon xụ mặt. "Cái gì, cùng câu chuyện đó à?"

"*Mutatis mutandis**. Tên người hầu không phải là Robin."

Nhà vua nhìn mắt anh. Ngài mỉm cười.

Khi cáo lui, anh đi lấn qua đám các quý tộc, và anh còn phải gặp ai nữa ngoài tay thư ký của nhà vua! "Xin chào, xin chào!" Anh nói. Anh không hay lặp lời vồn vã như vậy, nhưng đây dường như là lúc làm kiểu đó.

Gardiner đang xoa xoa hai bàn tay xanh tái vào nhau. "Lạnh, không à?" anh ta bảo. "Và chuyện ra sao rồi, Cromwell? Tôi chắc là khó chịu?"

"Ngược lại," anh nói. "Ồ, mà hoàng thượng sắp ra ngoài với Suffolk rồi; anh sẽ phải đợi." Anh bước tiếp, nhưng rồi quay lại. Có một cảm giác đau đớn âm ỉ bên trong lồng ngực. "Gardiner, chúng ta không thể ngừng chuyện này lại được sao?"

"Không," Gardiner nói. Anh ta sụp mắt xuống hấp háy. "Không, tôi không nghĩ là ta có thể."

"Tốt," anh nói. Anh bỏ đi. Anh nghĩ, ngươi đợi đấy. Ngươi có thể phải đợi một năm hai năm, nhưng cứ đợi đấy.

Esher, hai ngày sau: anh còn chưa qua cổng thì Cavendish đã phóng mình qua sân ra. "Thầy Cromwell! Hôm qua nhà vua..."

"Bình tĩnh, George," anh khuyên.

"... hôm qua nhà vua gửi cho chúng ta bốn xe đồ đạc - đến mà xem! Thảm, đĩa, màn trướng - việc đó do anh thỉnh cầu à?"

Ai biết được? Anh đã không hề trực tiếp cầu xin bất cứ thứ gì. Nếu anh yêu cầu thì phải là những thứ cụ thể hơn. Không phải cái màn *kia,* mà cái màn *này,* cái mà đức cha tôi muốn; ngài thích các nữ thần hơn thánh tử đạo đồng trinh,

https://thuviensach.vn

nên bỏ thánh Agnes đi mà lấy Venus trong rừng. Đức cha tôi thích đồ thủy tinh Venice; đem mấy cái ly bạc chân cao cũ rích này đi đi.

Ngài trông khinh thị khi xem xét các món đồ mới. “Chỉ là đồ tốt nhất cho bọn nhóc Putney nhà các anh thôi,” Wolsey bảo. ”Có thể là,” ngài nói thêm, hầu như hối lỗi, “nhà vua bảo đưa cho ta những món khác không phải những món đã gửi tới đây. Tráo đổi những đồ kém hơn, do bọn thấp kém mó tay vào đấy mà.”

“Việc đó là hoàn toàn có thể,” anh nói.

“Dẫu vậy. Dù là thế. Thứ này cũng giúp chúng ta dễ chịu hơn.”

“Cái khó là,” Cavendish nói, “chúng ta cần động tay động chân thôi. Toàn bộ cái nhà này cần được lau chùi và thông khí.”

“Đúng vậy,” đức hồng y nói. “Thánh Agnes, phước lành cho bà, chắc sẽ ngã lăn ra vì mùi mốc meo.”

“Vậy là anh sẽ thỉnh nguyện với hội đồng cố vấn của nhà vua à?”

Anh thở dài. “George, anh nghĩ gì thế hả? Nghe này. Tôi không nói chuyện với Thomas Howard. Tôi không nói chuyện với Brandon. Tôi nói chuyện với *ngài ấy.”*

Đức hồng y mỉm cười. Gương mặt giáo phụ to béo rạng lên.

Anh thấy ngạc nhiên - khi họ tranh luận các khoản thanh toán tài chính cho đức hồng y - rằng Henry nắm vững các chi tiết. Wolsey đã luôn luôn nói rằng nhà vua có đầu óc mẫn tiệp, nhanh nhạy như vua cha, nhưng thông minh hơn. Vua cha khi có tuổi đã trở nên hẹp hòi; ông ta giữ nước Anh trong một bàn tay cứng rắn; không nhà quý tộc nào không bị ông ta nắm bằng một món nợ hoặc trái phiếu, và ông thẳng thắn nói rằng nếu ông không được mến yêu thì ông muốn được người ta sợ hãi. Henry có một bản tính khác, nhưng bản tính đó là gì? Wolsey cười mà nói, “ta nên viết cho anh một cuốn sách chỉ nam.” Nhưng khi bước trong những khu vườn ở nhà nghỉ săn bắn ở Richmond, nơi nhà vua đã để cho ngài lui về, tâm trí đức hồng y trở nên u ám, ngài nói chuyện về những lời tiên tri, về sự sụp đổ của hàng giáo sĩ Anh quốc, điều mà ngài nói đã được báo trước, và giờ sẽ xảy ra.

Ngay dù anh không tin vào các điềm báo - cá nhân mà nói, anh không tin - thì anh vẫn có thể thấy được vấn đề. Bởi nếu đức hồng y có tội khẳng định quyền tài phán của mình với tư cách khâm sứ tòa thánh thì chẳng phải là toàn bộ hàng giáo sĩ, kể từ các giám mục trở xuống, những người tán thành vai trò

https://thuviensach.vn

pháp lý của ngài, cũng là có tội chăng? Không chỉ mình anh nghĩ đến điều này; nhưng hầu hết các đối thủ của đức hồng y lại không thể nhìn thấy gì hơn ngoài chính ngài; cái bóng dáng đỏ sẫm khổng lồ của ngài lừng lững trên đường chân trời; bọn họ sợ cái bóng ấy sẽ sừng sững trở lại, sẽ ra tay báo thù. “Thời này không tốt cho những giáo chủ cao ngạo,” Brandon nói, vào lần gặp anh sau đó. Nghe giọng ông ta phởn phơ, một kẻ phải huýt sáo để tự khích lòng can đảm của mình. “Chúng ta không cần các hồng y trong vương quốc này.”

“Còn hắn ta,” đức hồng y nói, phẫn nộ, “hắn ta, Brandon ấy, khi mà hắn ta nhanh tay cưới lấy em gái nhà vua - khi hắn ta cưới cô ấy ngay từ những ngày cô ấy vừa góa chồng, vì biết rằng nhà vua đã có ý định gả em cho một vị vua khác - thì lẽ ra hắn đã đầu lìa khỏi cổ rồi, nếu không phải nhờ ta, một hồng y bình thường, khẩn cầu việc hắn ta với hoàng thượng.”

Ta, một hồng y bình thường.

“Vậy mà Brandon viện cớ gì?” Đức hồng y nói. “‘Ôi, thưa bệ hạ, Mary em gái ngài khóc lóc. Cô ấy khóc lóc và vật nài thần cưới cô ấy! Thần chưa bao giờ thấy một người đàn bà nào khóc lóc đến thế!’ Vậy là hắn ta lau nước mắt cho cô ấy rồi đưa mình tới địa vị công tước! Vậy mà bây giờ hắn ta nói như thể hắn có được cái tước hiệu ấy từ thuở Vườn Địa đàng. Nghe đây, Thomas, nếu những người học hành tử tế và có thiên hướng tử tế đến gặp ta - như giám mục Tunstall đến, như Thomas More đến - và trình bày rằng giáo hội phải được cải cách thì còn có lý do để ta lắng nghe. Còn Brandon à! Nói đến những giáo sĩ cao ngạo à! Hắn ta vốn là cái gì? Thằng chăn ngựa của nhà vua! Mà ta từng biết có những con ngựa còn khôn ngoan hơn.”

“Thưa đức cha,” Cavendish biện hộ, “xin hãy bớt giận. Và Charles Brandon, ngài biết đấy ạ, thuộc về một nhà dòng dõi lâu đời, sinh ra đã là quý tộc rồi.”

“Quý tộc, hắn ta hả? Một kẻ huênh hoang tự đại. Đó là Brandon.” Đức hồng y ngồi lại, kiệt sức. “Ta đau đầu,” ngài bảo.

“Cromwell, đến triều đình đi và mang về cho ta những tin tốt đẹp hơn.”

Ngày lại ngày tại Richmond anh nhận các chỉ dẫn của Wolsey và rong ruổi tới nơi đâu nhà vua có mặt. Anh nghĩ đến nhà vua như một lãnh thổ anh phải dấn tới, mà không có một vùng duyên hải nào làm hậu thuẫn cho.

Anh hiểu cái mà Henry đã học được từ đức hồng y nhà anh: ngoại giao tùy ý tùy thời và cái khoa học về sự lập lờ nước đôi tối nghĩa. Anh nhìn thấy nhà vua áp dụng cái khoa học đó như thế nào vào việc hủy hoại chủ nhân anh một cách

https://thuviensach.vn

đáng ngờ, kín đáo và chậm rãi. Mỗi cử chỉ tử tế, Henry đều gắn kèm với một sự tàn nhẫn, một lời buộc tội hay tước đoạt nữa. Cho đến lúc đức hồng y rên lên, "Ta muốn đi khỏi đây."

"Winchester," anh gợi ý với hai công tước. "Đức cha tôi sẽ sẵn lòng chuyển tới cung của ngài ở đó."

"Cái gì, gần nhà vua thế à?" Brandon nói. "Chúng ta không tự biến mình thành lũ ngốc, thầy Cromwell."

Nhân bởi anh, trợ thủ của đức hồng y, cứ thường xuyên yết kiến Henry, nên tin đồn lan đi khắp châu Âu rằng Wolsey sắp được triệu hồi. Người ta bàn tán rằng nhà vua đang có một thỏa thuận nhằm lấy tài sản của giáo hội để đổi lấy việc Wolsey được sủng ái trở lại. Những tin đồn rỉ ra từ hội đồng cố vấn, từ viện cơ mật: nhà vua không thích bộ sậu mới của ông. Norfolk hóa ra là dốt nát; Suffolk bị cái tội cười ồn gây khó chịu.

Anh bảo, "Đức cha tôi sẽ không lên phía Bắc. Ngài chưa sẵn sàng cho việc đó."

"Nhưng ta muốn ông ta lên phía Bắc," Howard nói. "Bảo ông ta đi đi. Bảo ông ta rằng Norfolk nói ông ta phải lên đường và rời khỏi đây ngay. Hay là - bảo ông ta câu này - ta sẽ tới chỗ ông ta, và ta sẽ xé xác ông ta bằng răng ta đấy."

"Thưa ông." Anh cúi mình. "Tôi được phép thay bằng từ 'cắn' chứ ạ?"

Norfolk sấn tới. Ông ta đứng áp sát anh. Mắt ông ta trừng lên tưởng bật máu. Gân cốt run bắn. Ông ta nói, "Không thay gì cả, đồ đê tiện". Lão công tước gí mạnh ngón tay vào vai anh. "Anh... thứ người," ông ta nói; rồi lại nói, "thứ chẳng ra gì từ địa ngục chui lên, thứ dòng giống đĩ bợm, thứ một giuộc với quỷ sứ, thứ luật sư nhà anh."

Ông ta đứng đó, ra sức đẩy, như anh thợ làm bánh cố ấn những lỗ xoáy lên mẻ bột. Da thịt Cromwell rắn chắc không suy suyển. Ngón tay ông ta cứ trượt đi.

Trước khi họ rời Esher, một con mèo họ đã đem về để diệt chuột đẻ một lứa trong phòng đức hồng y. Một con vật, có gì để nói! Nhưng xem nhé - một sự sống mới, trong nơi ở của đức hồng y? Có thể là một *điềm báo* không? Ngày nọ, anh thấy sợ, liệu sẽ có một điềm báo thuộc dạng khác: một con chim chết rơi vào ống khói chẳng hạn, thế rồi - ôi, bọn ta thật khốn khổ! - anh sẽ nghe mãi chuyện đó.

https://thuviensach.vn

Nhưng lúc này thì đức hồng y thấy vui, đặt lũ mèo con vào tấm nệm trong một cái rương để mở, xem bọn chúng lớn dần. Trong bọn mèo này có một con màu đen rất háu ăn, bộ lông như len và đôi mắt màu vàng. Khi nó được cai sữa anh bế nó về nhà mình. Anh lấy nó từ bên trong áo khoác ra, nó cuộn mình lại ngủ tựa vào vai anh. “Gregory, nhìn này.” Anh đưa nó ra cho con trai xem. “Ta là người khổng lồ, tên ta là Marlinspike.”‘

Gregory nhìn anh, vẻ thận trọng, khó hiểu. Ánh mắt cậu do dự; bàn tay rụt đi. “Bọn chó giết nó mất,” Gregory bảo.

Marlinspike đi xuống bếp, để lớn khỏe cứng cáp và sống theo bản năng loài mèo của nó. Mùa hè sắp tới rồi, dẫu anh không thể hình dung có những gì dễ chịu; thỉnh thoảng đi dạo trong vườn anh vẫn thấy con mèo, trông đã khá lớn, nằm ườn giương mắt trên một cây táo hay ngủ ngon trên bờ tường dưới nắng.

Mùa xuân năm 1530: Antonio Bonvisi, một thương nhân, mời anh đến ăn tối tại tòa nhà cao ráo đẹp đẽ của anh ta ở Bishopsgate. “Ta sẽ không đến muộn đâu,” anh bảo Richard, tưởng đó sẽ là buổi họp mặt căng thẳng như mọi khi, mọi người cáu kỉnh và đói bụng: bởi ngay cả một người Ý giàu có với đầu bếp tài ba cũng chẳng thể nghĩ được cả trăm cách nấu nướng để nấu cá chình hun khói hay cá tuyết muối. Đám thương nhân ở Lent nhớ món thịt cừu với rượu vang nho Địa Trung Hải, nhớ tiếng ứ hự hằng đêm trên giường nệm lông chim với vợ hay tình nhân; từ bây giờ đến tận Thứ Tư Lễ Tro bọn họ phải sẵn dao sắc trong tay để kiếm vài tin tức cạnh tranh khốc liệt, vài lợi thế thương mại ngon lành.

Nhưng đây lại là một dịp long trọng hơn anh nghĩ; có mặt đại pháp quan, giữa đám quan khách là những luật sư và ủy viên hội đồng thành phố. Humphrey Monmouth, đã có lần bị More bắt giam, được xếp ngồi cách xa hẳn cái ông đại nhân đó; More trông vui vẻ thoải mái, đang lôi cuốn đám khách bằng một câu chuyện về học giả vĩ đại Erasmus, người bạn thân của ông ta. Nhưng khi ngẩng lên và nhìn thấy Cromwell, ông ta im bặt giữa chừng câu; ông ta đưa mắt nhìn xuống, và một vẻ lạnh lùng mờ đục loang ra trên mặt.

“Ông định nói về tôi phải không?” Anh hỏi. “Ông cứ việc nói khi tôi còn có mặt ở đây, ngài đại pháp quan. Da tôi dày đấy.” Anh đặt mạnh cốc rượu xuống và cười. “Ông có biết Brandon nói gì không? Ông ta không thể hiểu được những gì tôi đã trải qua. Những chuyến đi của tôi. Có hôm ông ta gọi tôi là một thằng Do Thái bán hàng rong.”

https://thuviensach.vn

“Và ngay trước mặt anh?” Tay chủ nhà hỏi một cách ý tứ.

“Không. Nhà vua kể lại cho tôi. Nhưng ngược lại đức hồng y của tôi gọi Brandon là tên chăn ngựa.”

Humphrey Monmouth nói, “Nay thì anh đã vào nghị viện, Thomas. Vậy anh nghĩ gì, khi bây giờ anh là một triều thần?”

Quanh bàn nhiều người cười. Bởi, dĩ nhiên, ý đó thật ngớ ngẩn, cái hoàn cảnh chỉ tạm thời mà thôi. Đám người theo More chỉ là các thị dân, không ông nọ bà kia gì; nhưng More thì *sui generics**, là một học giả và một người thông minh sắc sảo. Nên More nói, “Có lẽ chúng ta chẳng nên nhấn mạnh chuyện này. Ở đây có nhiều chuyện tế nhị. Có lúc cần im lặng.”

Một lão nhân của phường vải cúi người qua bàn cảnh cáo, thấp giọng: “Thomas More đã nói, khi vừa ngồi vào bàn, rằng ông ấy sẽ không bàn về đức hồng y, cũng không về tiểu thư Anne.”

Cromwell nhìn những người quanh bàn. “Dẫu thế, nhà vua làm tôi ngạc nhiên. Điều mà ngài khoan thứ.”

“Cho anh à?” More nói.

“Ý tôi là cho Brandon. Mọi người sắp đi săn: ông ta bước vào và gào lên, bệ hạ sẵn sàng chưa?”

“Đức hồng y chủ anh coi đó là một cuộc chiến đấu thường trực,” Bonvisi nói, “từ những năm đầu của triều đại. Ngăn những người thân cận đức vua đâm quá suồng sã đối với ngài.”

“Ông ta muốn chỉ một mình ông ta được suồng sã,” More gợi ý.

“Dù vậy, dĩ nhiên, nhà vua có thể cất nhắc ai tùy ngài.”

“Đến một chừng mực nào đó thôi, Thomas,” Bonvisi nói, một vài tiếng cười theo.

“Và nhà vua vui vẻ với các quan hệ bạn bè của ngài. Vậy là tốt chứ sao?”

“Anh nói khéo quá đấy, thầy Cromwell.”

“Không hề,” Monmouth nói. “Ai cũng biết thầy Cromwell là một người hết mình vì bạn bè.”

“Tôi nghĩ...” More ngừng lại; ông ta nhìn xuống mặt bàn. “Nói thật lòng, tôi không chắc liệu có ai dám coi một bậc quân vương là bạn hay không.”

https://thuviensach.vn

“Nhưng chắc hẳn,” Bonvisi nói, “ông đã biết Henry từ lúc ngài còn là đứa trẻ.”

“Ừ, nhưng tình bạn thì nên bớt mệt mỏi hơn thế... nên bổ ích. Không như...” More quay về phía anh, lần đầu kể từ lúc anh tới, có vẻ như mời anh bình luận. “Đôi khi tôi có cảm giác việc đó như... như là Jacob đánh vật với thiên thần.”

“Ai biết được,” anh nói, “cuộc vật lộn đó là vì cái gì?”

“Đúng, kinh sách không nói gì điều đó. Như với Cain và Abel. Ai biết được?”

Anh cảm nhận một chút xôn xao bất an quanh bàn, giữa những kẻ thừa lòng mộ đạo mà thiếu tính vui đùa; hay chỉ là những kẻ nóng lòng chờ món tiếp theo. Sẽ là món gì nhỉ? Cá!

“Khi anh nói chuyện với Henry,” More nói, “tôi xin anh, hãy nói với trái tim nhân hậu. Chứ đừng nói với ý chí mạnh mẽ.”

Anh đã định theo đuổi chủ đề này, nhưng lão nhân phường vải đã vẫy tay gọi đem thêm rượu và hỏi anh, “Ông bạn Stephen Vaughan của anh thế nào rồi? Ở Antwerp có gì mới không?” Rồi cuộc trò chuyện quay sang nói về thương mại; về tàu bè chuyên chở, các mức lời lãi; không hơn gì những tiếng ầm ừ làm nền cho những phỏng đoán phóng túng. Nếu ta vào phòng rồi bảo, chúng ta sẽ không nói về những chuyện này chuyện kia nhé thì sau đó ta sẽ chẳng nói đến chuyện gì nữa cả. Nếu đại pháp quan không có mặt ở đây thì câu chuyện hẳn chỉ xoay quanh thuế nhập khẩu và các kho hàng; chúng ta sẽ không nghĩ đến đức hồng y áo đỏ trầm ngâm, và những đầu óc đói khát Mùa Chay của chúng ta sẽ không có chỗ để hình dung những ngón tay của nhà vua lần lên một bộ ngực trinh nữ phập phồng bướng bỉnh. Anh ngả người ra sau và nhìn đăm đăm vào Thomas More. Đúng lúc đó có một khoảng dừng tự nhiên của cuộc trò chuyện, một thời gian tạm lắng; và sau một phần tư giờ không nói năng gì, viên đại pháp quan phá vỡ im lặng, giọng ông ta trầm và giận dữ, mắt ông ta vẫn nhìn vào chỗ thức ăn còn lại trên đĩa. “Hồng y xứ York,” ông ta nói, “có một lòng tham không bao giờ thỏa, là thống trị mọi người.”

“Ngài đại pháp quan,” Bonvisi nói, “ngài đang nhìn vào món cá trích của ngài như thể ngài căm ghét nó.”

Người khách lịch sự đáp lời, “Món cá trích không sao cả.”

Anh cúi người ra phía trước, sẵn sàng cho cuộc đấu này; anh tỏ ý không để chuyện này bị bỏ qua. “Đức hồng y là một người của công chúng. Ông cũng

https://thuviensach.vn

vậy. Chẳng lẽ đức hồng y lại nên lánh khỏi công chúng hay sao?"

"Đúng." More nhìn lên. "Đúng, tôi nghĩ, ông ta nên làm vậy một chút. Bớt chút thèm khát lộ liễu, có lẽ."

"Đã muộn," Monmouth nói, "để mà cho hồng y một bài học về tính khiêm nhường."

"Những người bạn đích thực của ông ta đã nhắc từ lâu rồi, nhưng bị lờ đi."

"Vậy ông tự coi mình là bạn của ngài?" Anh ngồi thẳng lại, khoanh tay. "Tôi sẽ kể cho ngài ấy biết, đại pháp quan ạ, và thề trên máu đấng Kitô ngài ấy sẽ thấy chút an ủi, khi ngài ngồi ở chốn lưu đày và tự hỏi vì sao ông đã vu khống ngài với nhà vua."

"Quý vị..." Bonvisi đang ngồi đứng thẳng lên, cáu kỉnh.

"Đừng," anh bảo, "ngồi xuống. Hãy nói chuyện này cho thẳng thắn. Thomas More ở đây sẽ kể cho các anh rằng, tôi lẽ ra đã là một tu sĩ bình thường, nhưng cha tôi cho tôi theo nghề luật. Tôi hẳn sẽ suốt đời sống trong giáo hội, nếu tôi được lựa chọn. Tôi, như các anh biết, thờ ơ với của cải. Tôi hiến mình cho những việc thuộc phần hồn. Tiếng tăm trần thế đối với tôi không là gì cả." Anh nhìn cả lượt quanh bàn. "Vậy ông ta đã trở thành đại pháp quan như thế nào? Có phải một sự tình cờ?"

Cửa ra vào bỗng mở; Bonvisi bật đứng lên; vẻ mừng rỡ thoát nạn tràn ngập mặt anh ta. "Xin chào đón, xin chào đón," anh ta nói. "Thưa quý vị: sứ thần của Hoàng đế đây rồi."

Đó là Eustache Chapuys, đi vào cùng lúc những món tráng miệng lên; viên sứ thần mới, như người ta gọi hắn ta vậy, cho dù hắn đã ở cương vị đó từ mùa thu. Hắn ta đĩnh đạc dừng bên ngưỡng cửa, để mọi người thấy và trọng vọng: một người nhỏ bé còng lưng, mặc một chiếc áo khoác chẽn tay phồng với các đường xẻ, xa tanh xanh lơ phồng lên qua lớp đen ngoài, bên dưới là đôi chân khẳng khiu mặc quần bó đen. "Tôi rất tiếc vì đến muộn thế này," hắn ta nói. Hắn cười màu mè. *"Les dépêches, toujours Les dépêches.*[*]"

"Đời sứ thần là thế mà." Anh nhìn lên và mỉm cười. "Thomas Cromwell."

"Ah, c'est le juif errant!"[*]

Viên sứ thần lập tức làm cử chỉ xin lỗi: trong lúc đó mỉm cười nhìn quanh, như thể khoái trá, bởi hiệu quả câu nói đùa của mình.

https://thuviensach.vn

“Ngồi xuống, ngồi xuống,” Bonvisi nói, đám người hầu lăng xăng bận rộn, khăn ăn được cuốn đi, những người ngồi quanh ngồi lại cho thoải mái hơn, trừ viên đại pháp quan vẫn ngồi nguyên chỗ cũ. Hoa quả dự trữ từ mùa thu đem ra, với rượu mùi, và Chapuys ngồi vào chỗ danh dự bên cạnh More.

“Chúng ta sẽ nói tiếng Pháp, quý vị,” Bonvisi nói.

Tiếng Pháp lâu nay là thứ ngôn ngữ hàng đầu của sứ thần của đế quốc và Tây Ban Nha; và như mọi nhà ngoại giao, hắn ta không bao giờ chịu nhọc công học tiếng Anh, bởi nó sẽ giúp được gì hắn ta trong nhiệm vụ tiếp theo? “Tử tế quá, tử tế quá”, viên sứ thần vừa nói vừa ngồi xuống, yên vị trong chiếc ghế chạm trổ mà chủ nhà đã dành sẵn; chân hắn ta gần như không chạm tới đất. Rồi More nhổm lên; ông ta với viên sứ thần chụm đầu vào nhau. Anh chú mục vào bọn họ; cả hai liếc nhìn lại một cách giận dữ; nhưng nhìn thì có làm sao đâu.

Trong khoảnh khắc ngắn ngủi bọn họ ngừng chuyện, anh xen vào. “Thưa ông Chapuys? Ông biết đó, gần đây tôi có nói chuyện với nhà vua về những sự kiện, thật đáng tiếc, khi quân của chủ nhân ông cướp bóc Thành phố Thánh địa. Có lẽ ông có thể chỉ bảo cho chúng tôi chăng? Thậm chí bây giờ chúng tôi vẫn không hiểu được những việc ấy.”

Chapuys lắc đầu. “Những sự kiện hết sức đáng tiếc.”

“Thomas More nghĩ đó là do những chiến binh Mohammed giấu mặt trong quân đội của các ông hoành hành - ồ, và dân tôi nữa, dĩ nhiên rồi, những người Do Thái lang thang. Nhưng trước đó, ông ta bảo đấy là người Đức, bọn theo Luther, là những kẻ hãm hiếp các trinh nữ đáng thương và mạo phạm cướp phá đền đài. Dù có thế nào, như đại pháp quan nói, Hoàng đế cũng phải tự trách lấy bản thân ngài; nhưng chúng tôi phải trách ai đây? Ông có thể chỉ ra giúp chúng tôi không?”

“Ngài đại pháp quan thân mến!” Viên sứ thần sửng sốt. Hắn ta quay sang nhìn Thomas More. “Có phải ông đã nói thế, về Hoàng đế chủ nhân tôi?” Hắn ta liếc thật nhanh ra sau, và chuyển sang dùng tiếng La tinh.

Đám khách, tinh thông ngôn ngữ, ngồi nhìn hắn ta mà cười. Anh nhẹ nhàng khuyên, “Nếu ông muốn úp úp mở mở, thử dùng tiếng Hy Lạp xem. *Allez*[*], ông Chapuys, cứ nói tha hồ đi! Đại pháp quan sẽ hiểu ông mà.”

https://thuviensach.vn

Bữa tiệc tan không lâu sau đó, đại pháp quan đứng lên để đi; nhưng trước khi rời bước, ông ta thông báo với khách khứa, bằng tiếng Anh, “Tôi thấy dường như vị thế của thầy Cromwell thật bấp bênh. Anh ta không thân thuộc gì với giáo hội, như chúng ta đều biết, nhưng anh ta lại bạn bè với một giáo sĩ. Và giáo sĩ đó là kẻ sa đọa nhất trong thế giới Cơ Đốc.”

Ông ta gật đầu cộc lốc rồi quay bước. Ngay cả Chapuys cũng không kịp phân bua gì thêm. Viên sứ thần nhìn theo đại pháp quan, hồ nghi, cắn môi: như thể muốn nói, tôi tới đây để tìm tình thân hữu và sự giúp đỡ cơ mà. Anh để ý thấy, mọi biểu hiện của Chapuys đều giống như diễn xuất. Khi suy nghĩ, hắn ta cụp mắt xuống, chống hai ngón tay lên trán. Khi buồn, hắn ta thở dài. Khi bối rối, hắn ta lắc cằm, cười nửa miệng. Anh giống như một người đi lang thang bỗng tình cờ lọt vào một vở kịch, rồi phát hiện ra đó là hài kịch, rồi quyết định ở lại và xem đến hết.

Bữa ăn đã xong; khách khứa lần lượt ra về, biến vào ánh chạng vạng đầu hôm. “Có lẽ là sớm hơn anh mong muốn phải không?” Anh nói, với Bonvisi.

“Thomas More là bạn cũ của tôi. Anh không nên tới đây và trêu chọc ông ấy.”

“Ô, tôi đã làm hỏng bữa tiệc của anh hay sao? Anh mời Monmouth; không phải để như ông ta à?”

“Không, Humphrey Monmouth cũng là bạn tôi.”

“Còn tôi?”

“Dĩ nhiên.”

Một cách tự nhiên họ chuyển về dùng tiếng Ý. “Hãy nói tôi nghe chuyện gì làm tôi tò mò đi,” anh bảo. “Tôi muốn nghe về Thomas Wyatt. Wyatt đã đi Ý, tham gia một phái đoàn ngoại giao, khá là đột ngột: đã ba năm nay. Anh ta đã trải qua một thời gian kinh khủng ở đó, nhưng chuyện ấy để một buổi khác sẽ nói; câu hỏi bây giờ là, tại sao anh ta chạy trốn triều đình Anh quốc vội vã đến thế?”

“A, Wyatt và tiếu thư Anne,” Bonvisi nói. “Một câu chuyện cũ, phải thế không?”

“Ừ, có lẽ,” anh nói, rồi anh kể cho anh ta nghe câu chuyện thằng bé Mark, thằng bé chơi nhạc đó, là kẻ dường như biết chắc rằng Wyatt đã có được cô ta; nếu chuyện này truyền miệng đi khắp Âu châu, trong đám kẻ hầu người hạ, làm sao mà nhà vua lại chưa nghe được?

https://thuviensach.vn

“Theo tôi nghĩ thì một phần trong nghệ thuật cai trị là biết được khi nào cần phải mũ ni che tai. Wyatt thì điển trai,” Bonvisi nói, “theo kiểu Anh, dĩ nhiên. Anh ta cao ráo, tóc vàng, dân xứ tôi trầm trồ về anh ta; ‘các anh sinh đâu ra được người như thế hả? Và rất là tự tin, dĩ nhiên. Một nhà thơ nữa chứ!’”

Anh cười ông bạn, bởi, như mọi người Ý, anh ta không phát âm được tên “Wyatt”: nó biến thành *Guiett*, hay gần giống như vậy. Có một người tên là Hawkwood, một kỵ sĩ ở Essex, từng hãm hiếp đốt phá giết chóc ở Ý, vào thời các hiệp sĩ; người Ý gọi ông ta là *Acuto*, nghĩa là Cây Kim.

“Ừ, nhưng Anne...” Anh cảm nhận được, từ những lần thoáng nhìn cô ta, rằng cô ta không có vẻ gì là người dễ động lòng bởi những thứ phù du như là vẻ đẹp. “Vài năm nay cô ta ở vào cảnh cần một tấm chồng hơn bất cứ điều gì khác: một cái tên, một thế lực, một địa vị mà từ đó cô ta thương lượng với nhà vua. Mà, Wyatt đã cưới vợ. Anh ta có thể mang lại gì cho cô ta?”

“Những câu thơ chăng?” Tay thương nhân nói. “Không phải vì công việc ngoại giao mà anh ta đi khỏi Anh quốc. Đó là vì cô ta hành hạ anh ta. Anh ta không còn dám có mặt trong phòng nào có cô ta. Trong lâu đài nào có cô ta. Trong cùng một đất nước.” Bonvisi lắc đầu. “Người Anh kỳ quặc chứ nhỉ?”

“Chúa ơi, thế sao?” Anh nói.

“Anh phải cẩn thận đấy. Gia đình của cô nương đó, họ đang từng chút một đẩy tới giới hạn những điều có thể làm. Họ bảo, vì sao cứ phải chờ giáo hoàng? Chúng ta không thể có một hôn ước mà thiếu giáo hoàng được hay sao?”

“Dường như đó cũng là cách hay.”

“Nếm một quả hạnh nhân ngâm đường này xem.”

Anh mỉm cười. Bonvisi bảo, “Tommaso, tôi cho anh lời khuyên được chứ? Đức hồng y vậy là hết thời rồi.”

“Đừng chắc mẩm như vậy.”

“Chắc chứ, và nếu anh không yêu mến ông ấy đến thế, anh sẽ thấy đó là sự thật.”

“Chỉ là đức hồng y rất tốt với tôi.”

“Nhưng ông ấy sẽ phải lên phía Bắc.”

“Thiên hạ sẽ săn lùng ngài. Anh cứ hỏi các sứ thần. Hỏi Chapuys. Hỏi bọn họ xem họ tấu trình lại với ai. Chúng tôi đụng họ ở Esher, ở Richmond. *Toujours Les dépêches.* Chúng tôi là thế đấy.”

https://thuviensach.vn

“Nhưng đấy chính là tội người ta buộc cho đức hồng y! Cai trị một đất nước bên trong một đất nước!”

Anh thở dài. “Tôi biết.”

“Và anh sẽ làm gì?”

“Yêu cầu ngài khiêm nhường hơn?”

Bonvisi cười. “À, Thomas. Xin anh, anh biết rằng khi ông ấy đi lên Bắc thì anh sẽ là một người không có chủ nhân. Đấy là vấn đề. Anh đang được gặp nhà vua, nhưng chỉ trong lúc này thôi, trong lúc ông ta đang tính toán xem trả cho hồng y món nào để ông ấy ngậm miệng lại ngồi yên. Sau đó thì sao?”

Anh lưỡng lự. “Nhà vua thích tôi.”

“Nhà vua là một người tình thất thường.”

“Với Anne thì không.”

“Đó chính là chỗ tôi phải cảnh báo anh. Ồ, không phải vì chuyện Guiett... không phải vì bất cứ chuyện đồn thổi nào, không bất cứ điều không đáng nào... mà bởi tất cả chuyện đó sẽ phải sớm chấm dứt... cô ta sẽ ngã lòng, cô ta chỉ là đàn bà... hãy nghĩ xem một người đàn ông ngu ngốc đến mức nào để mà gắn cơ đồ của mình với chị gái của cô nương đó, người đã đến trước cô ta.”

“Đúng, nghĩ mà xem.”

Anh nhìn quanh phòng. Kia là chỗ đại pháp quan đã ngồi. Bên tay trái ông ta là các thương nhân háu đói. Bên phải ông ta là tay sứ thần mới. Kia nữa, Humphrey Monmouth kẻ dị giáo. Kia, Antonio Bonvisi. Ở đây, Thomas Cromwell. Và còn chỗ cho những cái bóng lớn vởn, cho công tước xứ Suffolk to lớn và nhạt nhẽo, cho Norfolk cứ rung những mặt tượng thánh và kêu lên ”Nhân danh Thánh lễ!” Có một chỗ dành cho nhà vua, và cho bà hậu nhỏ bé gan góc, đói quắt trong mùa chay sám hối này, bụng sôi lên bên trong xiêm áo kiên cường như giáp sắt. Có chỗ dành cho tiểu thư Anne, cặp mắt đen bồn chồn đảo quanh, không ăn gì, không bỏ lỡ thứ gì, giật giật xâu chuỗi hạt quanh cần cổ nhỏ xíu của cô ta. Có một chỗ cho William Tyndale, và một cho giáo hoàng; Clement nhìn vào những quả mộc qua nhào đường, cắt thành những miếng quá lớn, và cặp môi nhà Medici của ông ta cong lên. Còn Cha Martin Luther ngồi kia, béo và bóng nhẫy; trừng trừng nhìn mọi người, phì phì nhổ xương cá.

Một người hầu bước vào. “Hai quý ông trẻ ở ngoài kia, thưa thầy, đòi gặp đích danh ông.”

https://thuviensach.vn

Anh ngẩng lên. “Gì thế?”

“Cậu Richard Cromwell với cậu Rafe. Cùng các gia nhân, chờ để đưa ông về.”

Anh hiểu rằng toàn bộ mục đích của bữa tiệc tối nay là nhằm cảnh báo anh: để bảo anh liệu mà tránh xa ra. Anh sẽ ghi nhớ, ghi nhớ cái *sơ đồ chỗ ngồi* chết chóc: nếu nó rồi đây hóa ra là chết chóc. Những tiếng suỵt khẽ và tiếng thì thầm, là tiếng đá nứt vỡ chăng; tiếng rung chuyển từ xa của những bức tường sụp xuống, là tiếng thạch cao vỡ, đất đá đổ xuống sọ người mỏng manh chăng? Đó là âm thanh mái nhà của thế giới Cơ Đốc đổ sụp xuống đầu những người bên dưới.

Bonvisi nói, “Anh có một đội quân riêng, Tommaso. Theo tôi thì anh phải dè chừng đấy.”

“Anh biết là tôi có dè chừng.” Ánh mắt anh quét qua căn phòng: nhìn một lần cuối. “Chúc ngủ ngon nhé. Bữa ăn tối ngon lắm. Tôi khoái món cá chình. Anh sẽ cho đầu bếp của anh qua gặp đầu bếp của tôi chứ? Tôi có một thứ nước xốt mới sẽ tỏa sáng các bàn tiệc mùa lễ này. Một món cần có bột vỏ nhục đậu khấu và gừng, ít lá bạc hà khô thái nhỏ...”

Bạn anh nói, “Tôi xin anh. Tôi van anh hãy coi chừng.”

“... một chút, chỉ một chút tỏi thôi...”

“Sắp tới đây bất kể anh đi ăn tối ở đâu, cũng xin anh đừng...”

“... thêm bánh mì vụn, một vốc vơi thôi...”

“... ngồi với người nhà Boleyn.”

https://thuviensach.vn

II
CROMWELL VÔ VÀN YÊU QUÝ

Mùa xuân - tháng Mười hai 1530

Anh tới Cung York lúc sáng sớm. Những con chim hải âu mắc mồi, bị nhốt trong sân, kêu ra những người anh em tự do ngoài sông đang quang quác chao liệng qua những bức tường cung điện. Những người đánh xe đẩy hàng hóa dưới sông chuyển lên, và trong sân tỏa mùi bánh mì nướng. Mấy đứa trẻ chuyển những cây bấc tươi, buộc thành bó, gọi tên anh và chào. Vì sự lễ phép của chúng, anh cho mỗi đứa một đồng xu, và chúng dừng lại để nói với anh. "Vậy là ông sắp đến chỗ mụ quỷ đấy. Mụ đã bỏ bùa đức vua, ông biết không? Ông có mặt tượng hay thánh tích hộ mạng không, ông thầy?"

"Ta có một mặt tượng. Nhưng ta đánh mất rồi."

"Ông nên hỏi đức hồng y," một đứa nói. "Ngài sẽ cho ông một cái khác."

Những cây bấc tỏa mùi hương tươi mát và nồng nàn; buổi mai đẹp đẽ. Những gian phòng của Cung York anh không xa lạ gì, và khi băng qua dãy phòng ngoài để đi vào những phòng lớn phía trong, anh nhác thấy một gương mặt quen quen, anh gọi, "Mark à?"

Gã trai đứng thẳng lên khỏi bức tường nó đang dựa mình.

"Mi đi đâu sớm thế. Mi khỏe không?"

Một cái nhún vai hờn dỗi.

"Quay lại ở Cung York này chắc phải thấy xa lạ hả, thế gian bây giờ đổi thay hết rồi."

"Không."

"Mi không nhớ đức hồng y chủ ta?"

"Không."

"Mi vui vẻ chứ?"

"Có."

"Chủ ta sẽ hài lòng biết được điều đó." Anh đi tiếp, tự nói với mình, có thể mi không bao giờ nghĩ đến chúng ta, Mark ạ, nhưng chúng ta nghĩ đến mi. Hay

https://thuviensach.vn

ít nhất ta nghĩ đến mi, nghĩ đến việc mi gọi ta là tội đồ và tiên đoán ta chết. Thực sự là đức hồng y luôn nói không có nơi nào là chỗ an toàn, không có căn phòng nào đóng kín, người ta có thể đứng ở phố Cheapside mà gào tướng lên về những tội lỗi của mình chẳng khác gì xưng tội với cha cố ở bất cứ đâu trên Anh quốc. Nhưng khi ta kể với đức hồng y việc ta giết người, khi ta thấy một cái bóng trên tường thì không có ai ở đó mà nghe được; vậy nếu Mark coi ta là một kẻ sát nhân thì đó chỉ vì nó nghĩ ta giống như một kẻ sát nhân.

Tám tiền sảnh: cuối dãy đó, nơi trước vốn là chỗ của đức hồng y, anh thấy Anne Boleyn. Trông kìa, Solomon và Sheba, đã lại trải ra treo trên tường. Có luồng gió thổi; Sheba xoay mình tiến đến phía anh, hồng hào, tròn trịa, và anh nhận ra cô: Anselma, thiếu phụ bằng len, ta nghĩ hẳn ta không bao giờ còn gặp lại cô nữa.

Anh đã từng gửi lời nhắn về Antwerp, kín đáo hỏi tin tức; “Anselma lấy chồng rồi,” Stephen Vaughan bảo, “lấy một chàng trẻ hơn, một chủ ngân hàng.”

“Vậy nếu anh ta có chết đuối hay làm sao đó,” anh bảo, “hãy cho tôi biết nhé.”

Vaughan viết thư hồi đáp: “Thomas, thôi đi nước Anh chẳng phải đầy những bà góa hay sao? Và những cô gái trẻ trung?”

Sheba khiến cho Anne trông xấu tệ: vàng vọt và góc cạnh. Cô ta đứng bên cửa sổ, những ngón tay nóng nảy mân mê giật giật một ngọn hương thảo. Trông thấy anh, cô ta buông ngọn cỏ và hai bàn tay nhanh chóng thụt sâu vào trong tay áo dài.

Vào tháng Mười hai, nhà vua mở yến tiệc, mừng việc cha cô ta được phong bá tước xứ Wiltshire. Hoàng hậu ở chỗ khác, nên Anne ngồi vào chỗ dành cho bà. Ngoài trời đầy băng giá, mặt đất đầy băng giá. Họ chỉ nghe nói về chuyện này, từ đám gia nhân của Wolsey. Công tước phu nhân Norfolk (luôn luôn giận dữ về chuyện gì đó) đã nổi giận vì cháu bà lại được đưa lên hàng trên trước. Phu nhân công tước Suffolk, là em gái của vua Henry, từ chối dùng bữa ở tiệc. Cả hai đại phu nhân đều không thèm nói chuyện với cô con gái nhà Boleyn. Dẫu sao, Anne đã chiếm chỗ cho mình như là đệ nhất phu nhân của vương quốc.

Nhưng bây giờ là cuối tuần Chay, và Henry đã về với vợ; nhà vua không mặt mũi nào dám có mặt bên người thiếp yêu khi tất cả đang hướng tới tuần lễ

https://thuviensach.vn

Chúa Chịu Nạn. Cha cô ta đang ở nước ngoài, với công việc ngoại giao; em trai của cô ta là George, nay mang tước hầu Rochford, cũng vậy; cũng đang ở nước ngoài là Thomas Wyatt, tay nhà thơ mà cô ta dằn vặt. Anne một mình buồn bã ở Cung York; và cô ta đành cho mời Thomas Cromwell, để xem liệu anh có mang lại chút khuây khỏa nào.

Một đám chó con bù xù - ba con - chạy tung ra từ váy Anne, ăng ẳng sủa và phóng về phía anh. "Đừng để chúng nó chạy ra ngoài," Anne nói, vậy là anh khéo léo thành thạo vốc mấy con chó lên - chúng là giống chó như con Bella xưa kia của anh, với những đôi tai rũ và những cái đuôi nhỏ ngoe nguẩy, loại chó mà vợ các thương nhân thường ưa, ở bên kia Biển Hẹp. Khi anh thả bọn chó về phía cô ta, chúng đã kịp gặm ngón tay và áo khoác của anh, liếm láp mặt anh và ngỏng cổ nhìn với những cặp mắt tròn lóng lánh: cứ như anh là ai đó mà chúng thương nhớ lắm.

Anh nhẹ nhàng đặt hai con xuống sàn nhà; con nhỏ nhất anh trao lại tận tay Anne. "*Vous êtes gentil*,*" cô ta nói, "mấy đứa nhỏ của ta thích ông chưa kìa! Ông biết không, ta không làm sao yêu được mấy con vượn mà Katherine nuôi. *Les singes enchaînés**. Những bàn tay bé xíu, những cái cổ nhỏ bị tròng xích. Mấy đứa nhỏ của ta yêu quý ta chỉ vì con người ta."

Cô ta thật nhỏ nhắn. Xương mảnh, eo nhỏ xíu, nếu hai sinh viên luật gộp lại bằng một hồng y thì hai Anne mới bằng một Katherine. Khá nhiều phụ nữ ngồi la liệt trên các ghế thấp, đang thêu thùa hay đúng hơn làm ra vẻ thêu thùa. Một trong số đó là Mary Boleyn. Mary cố cúi đầu thật thấp. Trong đám có Mary Shelton, một người chị em con cô con cậu trắng hồng dạn dĩ của nhà Boleyn, ngẩng nhìn anh và - rất nghiễm nhiên - nói một mình, "lạy Đức Bà, kia là cái món hay nhất mà phu nhân Carey nghĩ mình có thể kiếm được ư?" Khuất bóng phía sau là một đứa con gái nữa đang cố quay đầu giấu mặt đi. Anh không biết con bé đó, nhưng anh hiểu vì sao nó cứ nhất quyết cúi gằm xuống sàn nhà. Có vẻ Anne khuyến khích thái độ ấy; lúc này khi đã thả bọn chó con xuống, anh cũng làm đúng như vậy.

"*Alors*,*" Anne nhẹ nhàng nói, "bỗng nhiên chuyện gì cũng nói về ông. Nhà vua luôn miệng thầy Cromwell nói thế này thế nọ." Cô ta phát âm như thể cô ta không nói sõi tiếng Anh: *Cremuel*. "Thầy ấy rất đúng, chính xác trong tất cả các vấn đề... Còn nữa, xin đừng quên, thầy Cremuel làm chúng ta cười."

https://thuviensach.vn

“Thỉnh thoảng tôi thấy nhà vua cũng cười. Còn tiểu thư thì sao, thưa cô? Trong tình cảnh của cô bây giờ? Như cô tự nhận thấy?”

Một cái lườm ra sau vai. “Ta cho là hiếm khi. Cười ấy. Nếu ta suy nghĩ. Nhưng đã lâu rồi ta không suy nghĩ gì.”

“Cuộc đời cô đã đến nỗi thế cơ à.”

Những mảnh vụn, lá khô và cuống lá, rơi xuống trên váy cô ta. Anne nhìn chăm chăm ra ngoài ngày đương sớm.

“Để tôi nói thế này,” anh nói. “Từ khi đức hồng y tôi bị hạ bệ, cô thấy sự nghiệp của mình tiến triển được nhiều không?”

“Không chút nào.”

“Không ai hiểu biết về mọi vấn đề của các xứ Cơ Đốc giáo được như đức hồng y tôi. Không ai thân thiết với nhà vua hơn được. Hãy nghĩ xem ngài sẽ là chỗ dựa chắc chắn cho cô như thế nào, thưa tiểu thư Anne, nếu cô giúp xóa đi những hiểu lầm hiện nay và để ngài có lại được ân sủng của hoàng thượng.”

Cô ta không trả lời.

“Hãy nghĩ xem,” anh nói. “Ngài là người duy nhất ở Anh có thể giúp tiểu thư đạt được điều mình cần.”

“Được lắm. Trình bày vấn đề của ông ấy đi. Ông có năm phút.”

“Tôi có thể thấy là tiểu thư thực sự bận rộn.”

Anne nhìn anh vẻ khó chịu, và nói bằng tiếng Pháp. “Ông biết gì về chuyện ta bận rộn đến mức nào?”

“Thưa tiểu thư, chúng ta sẽ nói chuyện này bằng tiếng Anh hay tiếng Pháp? Hoàn toàn theo lựa chọn của cô. Nhưng hãy chọn rõ thứ này hay thứ kia, được không?”

Bằng khóe mắt anh nhận thấy một cử động ở phía kia; con bé thập thò đã ngẩng mặt lên. Con bé xanh xao và không có gì nổi bật; trông nó thảng thốt.

“Không có vấn đề gì với ông chứ?” Anne nói.

“Không.”

“Được lắm. Tiếng Pháp.”

Anh nói lại một lượt với cô ta: Đức hồng y là người duy nhất có thể khiến giáo hoàng đưa ra một phán quyết có lợi. Ngài là người duy nhất có thể giải thoát cho lương tâm của nhà vua, khiến cho lương tâm ấy được trong sạch.

https://thuviensach.vn

Cô ta lắng nghe. Anh sẽ trình bày cho cô ta hiểu. Anh luôn luôn tự hỏi làm sao phụ nữ có thể nghe cho thủng chuyện gì, bên dưới những nếp gấp của mũ với mạng bịt kín, nhưng Anne cho ấn tượng rằng cô ta đã nghe những gì anh nói. Ít ra cô ta biết đợi khi anh ngừng lời; cô ta không xen ngang, cho đến lúc cuối cùng thì cô ta cũng ngắt lời anh: "vậy thì," cô ta nói, "nếu nhà vua muốn việc đó, và đức hồng y muốn việc đó, mà ngài từng là thần dân hàng đầu trong vương quốc thì ta phải nói rằng, thầy Cremuel, tất cả những việc ấy phải còn lâu kinh khủng lắm mới xảy ra!"

Từ góc mình ngồi cô chị gái nói thêm, chỉ vừa đủ nghe thấy, "Mà cô ta có trẻ thêm được đâu."

Kể từ khi anh xuất hiện trong phòng này, đám phụ nữ chẳng thêu thêm được mũi nào.

"Ta có thể tiếp tục chứ?" Anh hỏi, cố thuyết phục cô ta. "Vẫn còn một ít thời gian chứ?"

"Ồ đúng rồi," Anne nói. "Nhưng chỉ một phút thôi đấy: vào tuần Chay ta vẫn dè sẻn lòng kiên nhẫn."

Anh bảo cô ta hãy xua đi những kẻ sàm tấu, những kẻ buộc tội đức hồng y ngáng trở sự nghiệp của cô ta. Anh nói cho cô ta biết đức hồng y sẽ đau buồn ra sao nếu nhà vua không có được nỗi khát khao của trái tim ngài, mà cũng là nỗi khát khao của đức hồng y. Anh kể cho cô ta nghe tất cả thần dân của nhà vua đã đặt hy vọng vào cô ta như thế nào, hy vọng về một người kế vị ngôi báu; và về phần anh đoan chắc rằng họ hy vọng như vậy là đúng. Anh nhắc nhở cô ta về nhiều lá thư nhã nhặn trước đây cô ta đã gửi đến đức hồng y: anh còn giữ tất cả số thư đó trong hồ sơ.

"Hay lắm," cô ta nói, khi anh ngừng. "Hay lắm, thầy Cremuel, nhưng ta nhắc lại nhé. Một điều. Chỉ một điều đơn giản chúng ta yêu cầu ở đức hồng y, vậy mà ông ấy không chịu làm. *Một điều giản đơn thôi.*"

"Tiểu thư biết việc đó không đơn giản mà."

"Có lẽ ta là một người đơn giản," Anne nói. "Ông có thấy thế không?"

"Có lẽ thế. Tôi có biết gì về tiểu thư đâu."

Câu trả lời này làm cô ta điên tiết. Anh thấy cô chị cười mỉa. "Ông đi được rồi," Anne nói: và Mary bật dậy, theo anh ra ngoài.

https://thuviensach.vn

Một lần nữa đôi má Mary ửng lên, đôi môi hé mở. Cô ta cầm theo cả món đồ đang thêu, điều anh thấy thật là lạ; nhưng có lẽ nếu cô ta bỏ lại đó thì Anne sẽ rứt các mối chỉ ra. “Lại hụt hơi à, phu nhân Carey?”

“Chúng tôi cứ tưởng cô ta sẽ sấn tới tát vào mặt anh. Anh có quay lại nữa không? Shelton và tôi không thể đợi được.”

“Cô ta có thể chịu được,” anh nói, và Mary bảo, thật ra cô ta thích cãi lý với ai đó ngang tầm cô ta. “Cô làm gì ở đây?” anh hỏi, và cô ta chìa tấm thêu ra. Huy hiệu mới cho Anne. “Trên mọi thứ, tôi cho là thế,” anh bảo, và cô ta cười thoải mái, “ồ vâng, trên áo khoác chẽn, khăn tay, mũ ni và mạng che; cô ta có những món đồ chưa ai từng mặc bao giờ, để cô ta cho khâu huy hiệu vào, ấy là chưa nói đến tấm trang trí treo tường, khăn trải bàn...”

“Còn cô thì sao?”

Cô ta nhìn xuống, ánh mắt lảng đi. “Cũ kỹ. Anh có thể bảo, hơi sờn. Dịp Giáng sinh thì...”

“Họ cãi nhau. Có người nghe thấy vậy.”

“Đầu tiên ông ấy cãi nhau với Katherine. Rồi ông ấy đến đây tìm sự thông cảm. Anne nói, ‘sao! Em đã bảo ngài đừng tranh cãi với Katherine, ngài biết là ngài lần nào cũng thua.’ Nếu ông ấy không phải là vua,” cô ta nói một cách thích thú, “người ta có thể đã thương hại ông ấy. Vì cuộc sống khốn khổ mà bọn họ đưa đẩy ông ấy tới.”

“Có tin đồn là Anne...”

“Vâng, nhưng không phải đâu. Tôi hẳn đã là người biết trước tiên. Nếu cô ta tỏ ra chỉ một phân, tôi chứ không ai khác sẽ phải nới rộng áo cho cô ta. Với lại, cô ta không thể, bởi bọn họ không làm. Chưa làm.”

“Hẳn cô ta đã kể với cô?”

“Dĩ nhiên - để chọc tức!” Mary vẫn không nhìn anh. Nhưng dường như cô ta cảm thấy mắc nợ anh thông tin. “Khi chỉ có họ với nhau, cô ta để cho ông ấy cởi áo lót.”

“Ít ra thì ngài cũng không gọi cô đến làm việc ấy.”

“Ông ấy kéo yếm của cô ta xuống và hôn vào ngực.”

“Ngài thật là giỏi nếu ngài tìm ra được.”

Mary cười; một cái cười dữ dội, không có tình chị em chút nào. Hẳn là bên trong kia nghe được, bởi hầu như ngay lập tức cửa phòng mở ra và đứa gái giấu mặt khi nãy thoắt bước ra theo cánh cửa. Vẻ mặt con bé trầm trọng, hoàn

https://thuviensach.vn

toàn giữ kẽ; làn da nó mịn đến mức như nhìn xuyên qua được. “Phu nhân Carey,” cô bé bảo, “tiểu thư Anne muốn gặp bà.”

Con bé xướng tên hai người như thể nó đang giới thiệu hai con gián với nhau.

Mary buột miệng kêu, “Ôi, lạy các thánh!” Rồi quay gót, hất tung cái đuôi váy ở đàng sau một cách tự nhiên thuần thục.

Anh ngạc nhiên thấy đứa nhỏ gái xanh xao kia đón ánh nhìn của anh; sau cái lưng Mary Boleyn đang chạy vào, con bé ngước mắt lên phía Cao Xanh.

Anh rời bước - đi qua tám gian tiền sảnh để về với phần ngày còn lại - biết rằng Anne đã bước ra chỗ để cho anh thấy được, ánh buổi mai viền sáng dọc nét cổ cô ta. Anh nhìn thấy đường vòng cung lông mày mỏng tanh, nụ cười, cái quay đầu trên cổ dài thanh mảnh. Anh thấy sự nhanh nhẹn, trí tuệ và sự khắt khe của cô ta. Anh không nghĩ cô ta sẽ giúp đức hồng y, nhưng đưa ra lời yêu cầu thì mất gì chứ? Anh nghĩ, đây là đề nghị đầu tiên ta đặt ra với ả; có lẽ chưa phải đề nghị cuối cùng.

Có một thoáng ngắn ngủi Anne đã dồn sự chú tâm vào anh: ánh nhìn xiên tăm tối. Nhà vua cũng rất biết cách nhìn; đôi mắt xanh, với ánh dịu mềm lừa mị. Hai người họ nhìn nhau cũng theo lối ấy chăng? Hay theo cách nào đó khác? Trong một khoảnh khắc anh vụt hiểu ra; nhưng rồi lại thấy vẫn như chưa hiểu. Anh đứng bên một cửa sổ. Một đàn sáo đá đậu giữa đám chồi đen trên một cái cây trơ trụi. Rồi, tựa như những chồi đen ấy nở ra, đàn chim tung cánh; chúng bay liệng và kêu ríu ran, khuấy động mọi thứ, bầu không khí, những đôi cánh, những nốt nhạc đen. Anh dần nhận ra anh đang dõi theo chúng với niềm khoan khoái: rằng có gì đó đã hầu tuyệt diệt, một cử chỉ chớm hướng về tương lai, sẵn sàng đón đợi mùa xuân; anh đang trông ngóng với chút tuyệt vọng liều lĩnh đến lễ Phục sinh, thời điểm cuối tuần Chay, kết thúc thời kỳ sám hối. Có một thế giới ở bên kia cái thế giới tối đen này. Một thế giới của mọi sự có thể. Một thế giới nơi Anne có thể là hoàng hậu cũng là thế giới nơi Cromwell có thể là Cromwell. Anh vụt trông thấy cái thế giới ấy; rồi lại không thấy được nữa. Khoảnh khắc thoáng qua. Nhưng cái thấy thì không thể lấy lại được. Người ta không thể trở lại cái thời khắc đã sống qua.

Trong tuần Chay vẫn có những người hàng thịt chịu bán thịt bò cho ta, chỉ cần biết chỗ mà tìm đến. Ở Tu viện Austin Friars, anh xuống nói chuyện với nhà

https://thuviensach.vn

bếp, bảo người đầu bếp chính, “Đức hồng y bị ốm, ngài được miễn ăn kiêng tuần Chay.”

Người đầu bếp bỏ mũ và thưa, “Đức giáo hoàng cho phép ạ?”

“Ta.” Anh đưa mắt nhìn suốt lượt dao bếp trên giá, những cái rìu để chẻ xương. Anh cầm một cái lên xem xét, nghĩ cần phải mài lại, và bảo, “Anh trông ta có giống một kẻ giết người không? Theo ý anh?”

Im lặng. Một lát sau, Thurston mở lời, “Ngay lúc này, thưa thầy, có lẽ tôi phải nói...”

“Không, hãy giả sử ta đang đi vào quán trọ Gray... Anh có hình dung được không? Mang theo cặp đựng giấy tờ và sừng đựng mực ấy?”

“Tôi thực sự cho là mấy món đó thì thường hay do một viên chức mang.”

“Vậy anh không thể hình dung được à?”

Thurston lại bỏ mũ xuống, và lộn trái nó ra. Anh ta nhìn vào như thể óc anh ta có lẽ nằm trong đó, hay ít ra ở trong đó cũng có gợi ý cho điều cần nói. “Tôi thấy thầy rất ra dáng một luật sư. Không giống một kẻ giết người đâu, không. Nhưng nếu thầy tha thứ, thưa thầy, trông thầy luôn có vẻ của một người biết cách xẻ thịt đấy.”

Anh bảo nhà bếp làm món thịt bò trộn ô liu cho đức hồng y, với lá xô thơm và kinh giới, bó gọn ghẽ xếp cạnh nhau trên khay, để cho nhà bếp ở Richmond không cần làm gì thêm ngoài việc cho vào lò mà nướng. Hãy chỉ ta xem đoạn nào trong Kinh Thánh nói rằng một người sẽ không được ăn thịt bò trộn ô liu vào tháng Ba.

Anh nghĩ đến tiểu thư Anne, đến cơn thèm tranh đoạt không thỏa của cô ta; những người đàn bà buồn bã quanh cô ta. Anh gửi cho những người đó mấy giỏ bánh ngọt trái cây, làm bằng cam để dành và mật ong. Phần Anne, anh gửi một đĩa kem hạnh nhân. Kem có vị nước hoa hồng và trang trí những cánh hoa hồng ướp, với kẹo hình hoa vi ô lét. Anh mà cưỡi ngựa đi khắp vùng ngoại ô, tự tay đưa đồ ăn thì lại thành tử tế quá; nhưng tử tế đến mức này thì không sao. Kể cũng chưa quá lâu từ những ngày trong nhà bếp Frescobaldi ở Florence; hay có lẽ cũng lâu lắm rồi, nhưng anh còn nhớ rõ ràng và chính xác. Anh vừa chưng món chân bê nấu đông, vừa tán gẫu bằng thứ ngôn ngữ hổ lốn của anh pha trộn tiếng Pháp, tiếng vùng Tuscany và tiếng vùng Putney, thì có tiếng ai đó hét to, “Tommaso, họ gọi anh lên gác ngay.”

https://thuviensach.vn

Anh cứ thong thả rồi quay ra hất đầu sai một thằng nhỏ phụ bếp mang cho anh một chậu nước. Anh rửa tay sạch, lau khô bằng một cái khăn lanh. Anh tháo tạp dề và treo lên một cái mắc trên tường. Theo những gì anh biết, mọi sự vẫn y nguyên ở đó.

Anh thấy một thằng bé - ít tuổi hơn anh - đang bò ra lau những bậc cầu thang. Nó vừa làm vừa hát:

"Scaramella va alla guerra
Colla lancia et la rotella
La zombero boro borombetta,
La boro borombo..."

"Vui lòng cho nhờ, Giacomo," anh nói. Để anh đi qua, nên thằng bé né sang bên vào khúc cong của bức tường. Anh sáng dịch chuyển quét sạch sự tò mò trên gương mặt anh, giải tỏa hết, dìm quá khứ của anh vào dĩ vãng, làm sáng rõ tương lai. Scaramella ra trận... Nhưng ta đã ra trận rồi, anh nghĩ.

Anh đã lên gác. Trong tai anh lùng bùng những hồi trống trận của bài hát kia. Anh đã lên gác và không bao giờ xuống lại nữa. Trong một góc phòng kế toán nhà Frescobaldi, một cái bàn đang chờ anh. *Scaramella fa la gala,* anh ngâm nga. Anh đã ngồi vào chỗ. Chuốt nhọn một cái bút lông ngỗng. Suy nghĩ của anh sục sôi cuộn xoáy, những lời thệ bằng thổ ngữ Tuscany, Putney, Castile. Nhưng khi anh chuyển ý nghĩ lên mặt giấy thì chúng lại bằng tiếng La tinh, hết sức trôi chảy.

Từ nhà bếp ở Tu viện Austin Friars lên, anh còn chưa kịp vào phòng thì đám phụ nữ ở nhà đã biết rằng anh vừa đi gặp Anne.

"Thế nào," Johane thắc mắc. "Cao hay thấp?"

"Chẳng thế nào cả."

"Tôi nghe bảo cô ấy rất cao. Trông bợt bạt lắm không?"

"Phải, bợt bạt."

"Người ta bảo cô ta duyên dáng. Khiêu vũ giỏi."

"Chúng tôi có khiêu vũ đâu."

Mercy nói, "Nhưng anh nghĩ sao? Một người bạn để cùng đọc Kinh Thánh?"

Anh nhún vai. "Bọn con đâu có cầu nguyện."

https://thuviensach.vn

Alice, cô cháu gái của anh hỏi, “Bà ấy mặc gì?”

À, ta có thể tả cho con nghe; anh liệt kê giá cả và nguồn gốc các trang phục trên mình cô ta, từ chóp khăn choàng đến gấu quần, từ ngón chân đến ngón tay. Khăn đội đầu thì Anne nhại phong cách Pháp, vành khăn trùm đầu tròn tôn lên gương mặt xương xương nhỏ nhắn của cô ta. Anh giải thích điều này, song mặc dù giọng anh tả thản nhiên, tính toán, đám phụ nữ có vẻ gì đấy không tán thưởng.

“Cậu không *thích* bà ấy, phải không?” Alice nói, và anh bảo, “điều đó thì anh không có quyền có ý kiến; hay cả con nữa, Alice ạ,” anh nói rồi ôm lấy nó, cù nó cười rinh rích. Bé Jo nói, “ông thầy nhà chúng ta đang vui.” Mercy nói, “Trang phục lông sóc này lịch thiệp,” và anh bảo, “của vùng Calabria.” Alice nói, “ôi, Calabria,” rồi chun mũi; Johane nhận xét, “tôi phải nói, Thomas ạ, có vẻ như anh đã đứng rất gần.”

“Răng cô ta đẹp không?” Mercy hỏi.

“Lạy Chúa tôi, đàn bà: khi nào răng ấy cắn vào tôi, tôi sẽ kể ngay.”

Khi đức hồng y nghe kể rằng công tước xứ Norfolk nói sẽ tới Richmond dùng răng mà xé xác ngài, ngài đã cười và bảo, “Lạy Đức Bà, Thomas, đến lúc phải đi rồi.”

Nhưng để đi lên miền Bắc, đức hồng y cần được cấp tiền. Vấn đề được đưa ra hội đồng cố vấn của nhà vua, hội đồng cãi cọ, và còn tiếp tục tranh cãi trước mặt nhà vua. “Nói cho cùng,” Charles Brandon bảo, “người ta không thể để cho một tổng giám mục bò đến lễ thụ phong như một gã kẻ ăn người ở lấy trộm thìa.”

“Ông ta đã làm những thứ tệ hơn trộm thìa nhiều,” Norfolk nói. “Ông ta ăn những bữa tối đủ nuôi cả Anh quốc. Ông ta đã ăn cắp khăn trải bàn, lạy Chúa, và uống cạn cả hầm rượu.”

Nhà vua có vẻ lảng tránh. Một hôm, anh nghĩ mình đã được hẹn yết kiến Henry thì lại chỉ gặp được là thái sư. “Ngồi đi,” Gardiner bảo. “Ngồi đi và nghe tôi nói đây. Hãy cứ kiên nhẫn, có vài vấn đề tôi sẽ đặt ra thẳng thắn với anh.”

Anh nhìn anh ta loay hoay đi đi lại lại, đúng một con ma ban ngày. Gardiner là người có xương khớp lỏng lẻo, các nếp nhăn toát ra vẻ đe dọa; hai bàn tay to

https://thuviensach.vn

bè lông lá, và các khớp ngón tay bẻ gập lục khục khi anh ta nắm bàn tay phải đặt vào lòng bàn tay trái.

Anh nhận hết cả sự đe dọa và thông điệp. Ngừng lại trên lối ra, anh nhẹ nhàng nói, “Người anh em họ của anh gửi lời chào đấy.”

Gardiner nhìn anh trừng trừng. Lông mày anh ta tua tủa, như đám ria chó. Anh ta nghĩ rằng Cromwell giả bộ...

“Không phải nhà vua,” anh nói đấu dịu. “Không phải hoàng thượng. Tôi nói người em họ của anh, là Richard Williams.”

Hoảng kinh, Gardiner nói, “Chuyện đó xưa rồi!”

“Ồ, xem nào,” anh bảo. “Là một đứa con rơi của hoàng tộc đâu có nhục nhã gì nhỉ. Hoặc là chúng tôi vẫn nghĩ vậy, trong gia đình chúng tôi.”

“Trong gia đình anh à? Bọn họ thì có hiểu gì về tính đúng mực? Tôi không quan tâm đến thằng nhóc đó, chẳng công nhận họ hàng dây mơ rễ má gì, và tôi sẽ không làm gì giúp cho nó đâu.”

“Đúng vậy, anh không cần phải làm gì. Bây giờ nó gọi mình là Richard Cromwell.” Khi bước đi - lần này thì đi thật - anh nói thêm, “Đừng để chuyện này làm anh mất ngủ, Stephen. Tôi đã tìm hiểu chuyện này. Anh có thể có họ hàng với Richard, nhưng không bà con gì với tôi.”

Anh mỉm cười. Bên trong anh, một Cromwell giận dữ đang cuộn lên, không thể ngăn trở, như thể máu anh loãng ra và pha đầy chất nọc độc không màu của một con rắn. Ngay khi về tới nhà ở Austin Friars, anh ôm lấy Rafe Sadler và vò mái tóc cậu ta bờm xờm lên. “Cái gì đây hở trời: thằng bé hay con nhím đây? Rafe, Richard, ta đang thấy ân hận.”

“Tại mùa này đấy ạ,” Rafe nói.

“Ta muốn,” anh nói, “trở nên hoàn toàn bình tĩnh. Ta muốn có thể chui vào chuồng gà mà không làm rụng lấy một cọng lông gà. Ta muốn đừng giống như cậu Norfolk, mà giống với Marlinspike nhiều hơn.”

Anh điềm tĩnh nói chuyện hồi lâu với Rafe bằng tiếng xứ Wales, khiến Rafe cười vì nhiều từ cổ anh chỉ còn nhớ lơ mơ, và anh cứ xen qua tiếng Anh, mà các ranh giới về ngữ điệu rất mỏng manh. Anh cho mấy đứa cháu gái những chuỗi vòng tay san hô và ngọc trai mà anh đã mua từ nhiều tuần trước, mà quên đưa cho chúng. Anh đi xuống nhà bếp, gợi ý việc này việc kia, thảy đều vui vẻ.

https://thuviensach.vn

Anh cho gọi tất cả gia nhân và thư ký đến. “Chúng ta cần có kế hoạch,” anh nói, “làm thế nào để đức hồng y được đủ tiện nghi trên đường lên miền Bắc. Ngài muốn hành trình sẽ chậm thôi để dân chúng có thể chiêm bái ngài. Ngài cần đến được Peterborough kịp cho Tuần lễ Thánh, và từ đó đi từng chặng đến Southwell, đến đấy ngài sẽ vạch lộ trình đi tiếp lên York. Cung tổng giám mục ở Southwell có phòng ốc tốt, nhưng chúng ta cũng vẫn cần gọi thợ xây vào...”

George Cavendish nói với anh rằng đức hồng y đã quen dành thời gian cho việc cầu nguyện. Ở Richmond có một vài tu sĩ mà ngài đã kết giao; mấy người này tiết lộ với ngài về giá trị của gai đâm vào da thịt và của muối xát vào vết thương, sự xứng đáng của bánh mì với nước lã và nỗi hài lòng u tối khi dùng roi tự hành xác. “Ôi, để mặc chuyện đó đi,” anh nói, bực bội. “Chúng ta phải đưa ngài lên đường. Có lẽ ngài sẽ khá hơn ở Yorkshire.”

Anh bảo Norfolk, “Nào, thưa ông, ta sẽ thực hiện việc đó thế nào đây? Ông muốn đức hồng y đi hay không? Muốn sao? Thì đi với tôi vào gặp nhà vua.”

Norfolk gầm gừ. Các thông điệp đã gửi đi. Độ một ngày sau, hai người thấy mình đã ngồi ở tiền sảnh. Họ chờ. Norfolk sải bước đi quanh. “Ôi, nhân danh thánh Jude!” Ông ta nói. “Chúng ta sẽ hít thở không khí trong lành tí chứ? Hay bọn luật sư các anh không cần?”

Họ đi dạo ngoài vườn; hay phải nói: anh dạo, còn công tước nện chân. “Khi nào thì hoa mới nở?” Ông công tước nói. “Hồi ta còn là một đứa bé, bọn ta không bao giờ có hoa. Buckingham, anh biết đấy, là người đã đưa vào kiểu vườn hoa cắt tỉa này. Ôi trời, nó hay đấy chứ!”

Công tước xứ Buckingham, người say mê vườn tược, đã bị chặt đầu vì tội mưu phản. Đó là vào năm 1521: ngót mười năm về trước. Dường như thật buồn khi nói đến chuyện ấy vào lúc này, khi mùa xuân đang có mặt: tiếng xuân ca trong mỗi bờ bụi, trên mỗi cành cây.

Có lệnh cho vào. Trong lúc đi đến cuộc diện kiến, ông công tước có vẻ lảng tránh thoái thác; mắt ông ta trợn tròn, lỗ mũi căng phồng lên, thở như hụt hơi. Khi ông ta đặt một tay lên vai anh, anh buộc phải bước chậm lại, rồi hai người cập kè đi tiếp - anh cố cưỡng lại nỗi thôi thúc rụt người đi - giống như hai gã phế binh trên đường đi cầu thực. *Scaramella va alla gnerra*... Bàn tay Norfolk run lẩy bẩy.

Nhưng chỉ tới khi họ vào diện kiến thì anh mới hiểu một cách đầy đủ nỗi căng thẳng giày vò ông công tước đến thế nào khi phải cùng trong một phòng

https://thuviensach.vn

với Henry Tudor. Điệu nồng nhiệt kiểu cách khiến người ông ta co rút lại bên trong y phục. Henry chào bọn họ thân ái. Nhà vua nói ngày hôm nay thật kỳ diệu và thế giới cũng tuyệt vời không kém. Ngài xoay vòng vòng quanh phòng, hai tay dang rộng, ngâm vài câu thơ ngự chế. Ngài sẽ nói về bất cứ chuyện gì trừ chuyện đức hồng y. Chán nản, Norfolk mặt mũi đỏ sậm lại, bắt đầu càu nhàu. Bãi chầu, họ cùng lui ra. Henry gọi, "Ồ, Cromwell..."

Anh và công tước liếc nhìn nhau. "Nhân danh Thánh lễ..." công tước làu bàu.

Anh để một tay ra sau lưng, ra dấu, "tạm biệt, ngài Norfolk, tôi sẽ gặp ông sau."

Henry đứng khoanh tay, mắt nhìn xuống đất. Nhà vua không nói gì cho tới lúc anh, Cromwell, tới gần. "Một ngàn bảng nhé?" Henry thì thầm.

Anh toan nói rằng "đó sẽ là khoản mở đầu cho mười ngàn bảng, là khoản tiền mà, theo tất cả những gì thần biết và thần tin, ngài đã nợ đức hồng y xứ York từ cả thập niên nay."

Dĩ nhiên anh đã không nói thế. Vào những khoảnh khắc thế này đây, Henry đợi kẻ cầu xin quỳ xuống - công tước, bá tước, thứ dân, to nhỏ, trẻ già. Anh quỳ; vết sẹo kéo căng; ít có ai trong chúng ta, đến cỡ tứ tuần, mà không mang thương tích.

Nhà vua ra hiệu, anh có thể đứng lên. Ngài nói thêm, giọng tò mò, "Công tước xứ Norfolk tỏ nhiều dấu hiệu thân tình và ưu ái ngươi đấy."

Đặt bàn tay lên vai, ý nhà vua chỉ cái phút xúc động bất ngờ mà bàn tay công tước dựa vào xương thịt kẻ thứ dân. "Ngài công tước rất cẩn thận duy trì mọi dấu hiệu phân biệt đẳng cấp." Henry có vẻ nhẹ nhõm.

Một ý nghĩ bất nhẫn lẻn vào đầu anh: sẽ thế nào nếu ngài, Henry Tudor, bỗng đau yếu và gục dưới chân tôi? Tôi có được phép đỡ ngài dậy không, hay tôi phải gọi một ông bá tước đến làm việc đó? Hay một giám mục?

Henry bỏ đi. Ngài quay lại và nói, thấp giọng, "Mỗi ngày ta đều nhớ đức hồng y xứ York." Ngừng một chút. Nhà vua thì thầm, "hãy lấy tiền đi với lời chúc lành của chúng ta. Đừng nói với công tước. Đừng nói với ai cả. Hãy bảo chủ nhân của ngươi cầu nguyện cho ta. Nói với ngài đây là điều tốt nhất ta có thể làm được."

Anh nói lời cảm tạ, vẫn trong tư thế quỳ, lời cảm tạ hùng hồn và dào dạt. Henry nhìn anh ánh mắt trống trải và nói, "Chúa lòng lành, thầy Cromwell,

https://thuviensach.vn

ngươi biết nói chuyện mà, phải không?"

Anh ra về, giữ vẻ mặt bình thản, cố nén cái thôi thúc ngoác miệng cười. *Scaramella fa la gala...* "Mỗi ngày ta đều nhớ đức hồng y xứ York."

Norfolk gặng hỏi "cái gì, cái gì, nhà vua nói cái gì?"

"Ồ, có gì đâu," anh bảo. "Chỉ là mấy câu đặc biệt khó nghe nhà vua muốn tôi chuyển tới đức hồng y."

Lộ trình được vạch xong. Đồ đạc tư trang của đức hồng y đang chất lên các xuồng lớn duyên hải, để đi tới Hull rồi từ đó lên đất liền. Đích thân anh ép các tay lái đò phải hạ xuống một mức giá phải chăng.

Anh bảo Richard, "con biết đấy, một ngàn bảng không nhiều nhặn gì khi ta buộc một vị hồng y phải đi." Richard hỏi, "Trong việc này cậu phải mất bao nhiêu tiền riêng ạ?"

"Có vài món nợ không bao giờ nên ghi nhớ," anh bảo. "Tự ta, ta biết những gì mang nợ ta, nhưng nhờ Chúa ta biết ta nợ những gì."

Với Cavendish anh bảo, "Đức hồng y mang theo bao nhiêu gia nhân?"

"Chỉ có một trăm sáu mươi người."

"Chỉ à?" Anh gật. "Được."

Hendon. Royston. Huntingdon. Peterborough. Anh có người cưỡi ngựa đi trước, được dặn dò kỹ lưỡng.

Đêm cuối cùng đó, Wolsey đưa cho anh một cái gói. Bên trong đó có một vật nhỏ và cứng, một con dấu hay cái nhẫn gì đó. "Để ta đi rồi hãy mở."

Phòng riêng của đức hồng y người ra kẻ vào, khuân đi những rương hòm và những bó giấy tờ. Cavendish vơ vẩn đi qua, ôm một bình nước phép bằng bạc.

"Anh sẽ đi lên Bắc chứ?" Đức hồng y bảo.

"Con sẽ lên tìm đức cha, ngay khi nhà vua cho vời ngài trở lại." Anh tin mà cũng không tin rằng chuyện đó sẽ xảy ra.

Đức hồng y đứng lên. Bầu không khí có chút căng thẳng. Anh, Cromwell, quỳ xuống để ngài ban phước. Đức hồng y đưa tay ra cho anh hôn nhẫn. Chiếc nhẫn mặt đá màu ngọc bích không còn trên tay ngài. Việc đó không lọt qua được mắt anh. Trong một thoáng, bàn tay đức hồng y dừng trên vai anh, các ngón xòe rộng, ngón cái nằm ngay trong hõm xương đòn của anh.

Đây là lúc ngài coi như đã đi rồi. Đã có quá nhiều điều nói ra giữa họ với nhau đến mức không cần phải thêm một câu chú thích nào. Anh không có

https://thuviensach.vn

quyền đánh bóng mối giao kết giữa họ, cũng không thể gắn thêm vào đó một màu luân lý. Đây không phải dịp để ôm hôn. Nếu đức hồng y không còn lời hùng hồn nào để nói thì chắc hẳn anh cũng không có. Trước khi anh đi ra tới cửa phòng thì đức hồng y đã quay lại bên bếp sưởi. Ngài đẩy chiếc ghế ra trước ngọn lửa hừng hực, đưa một bàn tay lên che mặt; nhưng bàn tay ấy không phải giữa ngài với ngọn lửa, mà là giữa ngài với cánh cửa đang khép lại kia.

Anh đi ra sân. Anh ngập ngừng; trong một hốc ám khói nơi ánh lửa tự tắt đi, anh tựa mình vào tường. Anh khóc. Anh kêu với chính mình, *đừng để George Cavendish đi ngang đây mà thấy ta, mà ghi chép lại rồi làm thành vở kịch.*

Anh lẩm bẩm rủa thầm, bằng nhiều thứ tiếng: rủa đời này, rủa bản thân anh vì nhượng bộ những đòi hỏi của nó. Các gia nhân đi qua, nói, "Ngựa của thầy Cromwell ở đây rồi nhé! Người hộ tống của thầy Cromwell ở ngoài cổng!" Anh chờ cho đến lúc tự chủ lại, và bước ra, dốc những đồng xu trong túi ra cho gia nhân.

Khi anh về đến nhà, gia nhân hỏi, "chúng ta có phải xóa các huy hiệu của đức hồng y đi không?"

"Không, vì Chúa," anh đáp. "Ngược lại, tô cho rõ hơn lên." Anh bước lùi lại xem xét. "Các con quạ chân đỏ này cần làm sao trông sống động hơn. Và chúng ta cần màu mũ đỏ tươi hơn."

Anh hầu như không ngủ được. Anh mơ thấy Liz. Anh tự hỏi cô có nhận ra anh không, người đàn ông mà anh thề sẽ sớm trở nên: kiên nghị, mềm mỏng, một người gìn giữ hòa bình cho đức vua.

Đến gần sáng, anh thiếp đi; khi tỉnh dậy anh nằm nghĩ, chắc lúc này đức hồng y đang lên ngựa, tại sao ta không có mặt với ngài?

Hôm đó ngày mồng 5 tháng Tư. Johane gặp anh trên cầu thang; rất trong sáng, cô hôn anh vào má.

"Tại sao Chúa thử thách chúng ta?" Cô thì thầm.

Anh mấp máy môi, "Tôi cảm thấy chúng ta sẽ không qua được."

Anh bảo, "có lẽ tôi cũng nên lên đường đi Southwell chăng?"

"Con sẽ đi cho thầy," Rafe nói.

Anh cho Rafe một danh sách việc phải làm. "Lau chùi sạch sẽ toàn bộ tòa giám mục. Đức cha chúng ta sẽ đem theo giường của ngài tới đó. Tuyển nhân

https://thuviensach.vn

sự nhà bếp ở King’s Arms. Kiểm tra chuồng ngựa. Tuyển dụng nhạc công. Lần mới đây đi ngang ta để ý thấy mấy cái chuồng lợn lụp xụp dựng vào tường cung điện. Hãy tìm xem chủ nhân là ai, trả tiền cho người ta rồi đập hết đi. Đừng có uống ở Crown; bia ở đó còn tệ hơn của cha ta đấy.”

Richard nói, “Thưa cậu... đã đến lúc phải để đức hồng y đi ạ.”

“Đây là một cuộc rút lui chiến thuật, không phải cuộc tháo chạy.”

Mọi người tưởng anh đã đi khỏi nhưng anh chỉ lui vào một phòng xép phía sau. Anh trốn giữa đống hồ sơ. Anh nghe Richard nói, “Thầy chỉ đang để cho trái tim dẫn dắt.”

“Đó là một trái tim từng trải.”

“Nhưng một viên tướng có thể tổ chức một cuộc rút lui không khi mà ông ta không biết địch quân ở đâu? Nhà vua rất nước đôi trong vấn đề này.”

“Người ta có thể lui ngay vào vòng tay ngài.”

“Chúa tôi. Anh nghĩ thầy ta cũng nước đôi sao?”

“Ít nhất cũng gấp ba lần,” Rafe nói. “Nghe này, thầy không bao giờ được lợi gì khi bỏ rơi một ông già - thầy sẽ được gì ngoài tiếng là kẻ bỏ rơi? Bằng cách kiên trì thì có lẽ còn đạt được điều gì đó. Chúng ta cũng thế.”

“Anh phải đi rồi, cậu bé chăn lợn. Còn ai sẽ lo về mấy cái chuồng lợn chứ? Thomas More, chẳng hạn, sẽ không bao giờ nghĩ đến những việc ấy đâu.”

“Hoặc ông ta chắc đang cố thuyết phục người chăn lợn, này người anh em công chính, lễ Phục sinh sắp tới rồi...”

“... ngươi đã dọn mình để đón nhận lễ ban thánh thể chưa?” Rafe cười. “Nhân đây, Richard, thế còn ngươi thì sao?”

Richard bảo, “Ngày nào ta cũng có thể kiếm được một mẩu bánh mì.”

Trong Tuần lễ Thánh, các báo cáo từ Peterborough về: dân chúng trong thành phố tụ tập để được thấy Wolsey đông chưa từng thấy. Khi đức hồng y chuyển lên miền Bắc anh dõi theo ngài bằng cái bản đồ lộ trình qua các đảo mà anh luôn nhớ trong đầu. Stamford, Grantham, Newark; đoàn người tới Southwell nhằm ngày 28 tháng Tư. Anh, Cromwell, viết thư để xoa dịu ngài, để cảnh giác ngài. Anh e rằng nhà Boleyn, hay Norfolk, hay cả hai đã tìm được cách cài gián điệp vào đoàn tùy tùng của đức hồng y.

Sứ thần Chapuys, vừa vội bỏ đi sau cuộc bệ kiến nhà vua, chạm tay áo anh, kéo anh qua một bên. “Ông Cremuel, tôi đã tính ghé nhà ông. Chúng ta là láng

https://thuviensach.vn

giềng, ông biết đấy.”

“Tôi nên vui mừng chào đón ngài.”

“Nhưng người ta cho tôi biết bây giờ ông thường ở chỗ nhà vua, chuyện đáng hài lòng, phải không? Chủ nhân cũ của ông thì tôi vẫn hằng tuần nghe tin. Ông ấy đâm ra lo lắng cho sức khỏe của hoàng hậu. Ông ấy hỏi liệu tâm trạng của bà có được tốt không, và cầu xin bà nghĩ đến việc sẽ sớm được tái hợp trong lòng đức vua. Và trong giường.” Chapuys mỉm cười. Hắn ta tự lấy làm thích thú. “Bà thiếp yêu sẽ không giúp đỡ đức hồng y. Chúng tôi biết ông đã cố nói chuyện với bà ấy mà không thành. Nên bây giờ chủ nhân ông quay lại với hoàng hậu.”

Anh buộc phải hỏi, “Và hoàng hậu bảo sao?”

“Bà nói, ta hy vọng Chúa với lòng nhân từ sẽ thấy có thể tha thứ cho đức hồng y, bởi ta thì không bao giờ tha thứ được.” Chapuys đợi. Anh không nói gì. Viên sứ thần nói tiếp: “Tôi nghĩ ông đoán nhận được mớ rắc rối còn lại sau khi việc ly hôn đó được ban phép, hay, ta phải nói rằng, được moi ra bằng cách nào đó từ đức thánh cha? Hoàng đế, để bảo vệ người dì của mình, có thể sẽ gây chiến với Anh quốc. Các thương nhân bạn bè ông sẽ mất đường sinh sống, và nhiều người sẽ mất mạng. Đức vua Tudor của ông sẽ có thể mất ngôi, và cánh quý tộc già sẽ tự tung tự tác.”

“Tại sao anh lại nói với tôi chuyện này?”

“Tôi nói với mọi người Anh.”

“Đến từng nhà ấy à?”

Hắn ta có ý muốn khiến anh chuyển tới đức hồng y thông điệp này: ngài đã hết được Hoàng đế tín nhiệm. Thông điệp đó để làm gì nếu không phải để dồn đức hồng y đến chỗ kêu gọi sự giúp đỡ của vua nước Pháp? Cách nào đi nữa thì cũng có sự phản trắc.

Anh hình dung đức hồng y giữa các tăng lữ ở Southwell, ngồi trên chiếc ghế dựa trong nhà nguyện, ngự dưới mái vòm cao như một bậc quân vương nghỉ ngơi trên trảng cỏ giữa rừng, đội vành miện chạm lá và hoa. Những thứ ấy thật mềm dẻo như thể các cột, các xà mái đã sống lại, như đá nở ra thành sinh thể hồng hào; các đầu cột điểm tô bằng những chùm quả mọng, các đầu mái dây leo chằng chịt, hoa hồng bám trên các chấn song, hoa cỏ đua nở trên một thân ống khói; từ tán lá, những gương mặt ló nhìn, mặt những con chó, mặt những con thỏ, những con dê. Có cả mặt người, sống động đến nỗi có lẽ chúng có thể

https://thuviensach.vn

đổi thay vẻ mặt; có lẽ chúng thảy đang trông xuống, đầy kinh ngạc, cái hình hài áo đỏ to béo ông chủ của anh; và có lẽ trong tĩnh mịch của đêm, khi tăng đoàn ngủ cả thì những tượng đá huýt sáo hát ca.

Ở Ý anh đã học được một phương pháp ghi nhớ và cung cấp cho nó các hình ảnh. Số thì vẽ cảnh rừng cây cánh đồng, cảnh hàng rào với khoảng rừng thưa: những con thú e ngại giấu mình, mắt lấp loáng sau bụi cây. Số thì vẽ cáo và nai, số thì sư điểu và rồng. Có những hình ảnh vẽ đàn ông với đàn bà: nữ tu, chiến binh, giáo phụ. Trong tay họ anh đặt vào những vật khó tin, thánh Ursula một cái nỏ, thánh Jerome một lưỡi hái, trong khi Plato mang một muôi xúp và Achilles một chục quả mận tím trong cái bát gỗ. Không trông mong gì những vật thông thường, những bộ mặt hao hao giúp ta ghi nhớ. Người ta cần những cách phối hợp làm ngạc nhiên, những hình ảnh ít nhiều kỳ quặc, lố bịch, thậm chí khiếm nhã. Khi đã tạo ra các hình ảnh rồi, ta đặt nó vào thế giới ở những địa điểm ta lựa chọn, mỗi hình ảnh đi cùng một cụm từ, cụm chữ số, những cái sẽ giúp ích cho ta. Ở Greenwich, một con mèo không râu có thể lén nhìn ta từ sau tủ chén; ở cung Westminster, một con rắn có thể liếc mắt khêu gợi từ trên xà nhà và rít tên ta.

Một số hình ảnh này thì phẳng dẹt, ta có thể bước trên đó. Một số thì khoác bộ da và đi quanh phòng, nhưng có thể chúng là người với cái đầu quay ngược ra sau, hoặc có chiếc đuôi quấn cong như những con báo trên huy hiệu. Một số trừng mắt như Norfolk nhìn anh, hoặc há hốc miệng nhìn, như ngài Suffolk, với vẻ hoang mang bối rối. Một số thì nói còn một số lại kêu như vịt. Anh giữ những hình ảnh đó, theo một trật tự nghiêm ngặt, trong phòng trưng bày là trí tưởng tượng của mình.

Có lẽ bởi anh đã quen dùng những hình ảnh đó nên trong đầu anh chen chúc các vai của cả ngàn vở kịch, cả vạn màn chuyển tiếp. Bởi thực hành cái hệ thống ghi nhớ đó mà anh cứ thoáng thấy người vợ đã khuất lẩn quất ở đầu cầu thang, gương mặt trắng toát ngước lên, hay thấy cô lướt quanh một góc ở Tu viện Austin Friars, hay ở ngôi nhà đằng Stepney. Bây giờ hình ảnh cô lại bắt đầu nhòa nhập vào người chị gái Johane, và mọi thứ từng gắn với Liz giờ đây chuyển sang Johane: nụ cười nửa miệng, cái liếc mắt dò hỏi, cái cách cô trút bỏ y phục. Đến khi anh bảo, đủ rồi đấy, và xóa đi hình ảnh cô trong tâm trí.

Rafe lấy ngựa đi tới chỗ Wolsey cùng thông điệp tối mật không thể chuyển qua thư từ. Lẽ ra thì chính anh phải đi, nhưng dù nghị viện đang nghỉ giữa kỳ anh vẫn không thể đi được, bởi anh sợ người ta có thể nói những điều chống

https://thuviensach.vn

Wolsey khi không có anh ở đó để đập lại; và sợ bất đồ nhà vua hoặc tiểu thư Anne có thể cho gọi anh. “Và cho dù thân con không ở cùng ngài,” anh viết, “nhưng xin hãy tin chắc rằng con, chừng nào còn sống, luôn mang ân huệ ngài trong trái tim, trong linh hồn, trong lời cầu nguyện và việc phụng sự...”

Đức hồng y phúc đáp: anh là “nơi ẩn lánh tử tế, đáng tin cậy và chắc chắn nhất của riêng ta trong tai họa này”. Anh là “Cromwell vô vàn yêu quý của ta”.

Thư ngài viết yêu cầu đem cho ngài chim cút. Đem cho ngài hạt giống. “Hạt giống ư?” Johane nói. “Ngài tính chuyện lâu dài ư?”

Trong ánh chiều tàn nhà vua sầu muộn. Thêm một ngày thoái bộ, trong cuộc vận động để ngài lại là một người có vợ; nhà vua chối bỏ, dĩ nhiên, việc ngài đã cưới hoàng hậu. “Cromwell,” nhà vua nói, “ta cần tìm ra cách để sở hữu những...” Ngài nhìn tránh đi xa xôi, không muốn nói rõ ý. “Ta hiểu có nhiều khó khăn về pháp lý. Ta không giả vờ hiểu đấy là gì. Và trước khi nhà ngươi bắt đầu, ta không muốn nghe giải thích những điều đó.”

Đức hồng y đã tài trợ cho trường Đại học Oxford của ngài, cũng như ngôi trường ở Ipswich, bằng đất đai với quyền thu hoa lợi vĩnh viễn. Henry muốn thu lấy các kho bát đĩa bạc vàng của các trường đó, lấy các thư viện, lấy hoa lợi hằng năm của họ và lấy đất đai sản sinh ra hoa lợi ấy; và nhà vua thấy chẳng lý do gì ngài lại không có được thứ mình muốn. Của cải tiền bạc từ hai mươi chín tu viện đã gom về các trường sở này - tịch thâu theo chuẩn thuận của giáo hoàng, với điều kiện tiền thu được để dùng cho các trường sở đó. “Nhưng ngươi biết chưa nhỉ,” Henry nói, “ta bắt đầu rất chẳng để tâm đến giáo hoàng và các chuẩn thuận của ông ta?”

Mới vào hạ. Buổi chiều kéo dài, cỏ và không khí đượm hương. Ta có thể nghĩ một người đàn ông như Henry, vào một đêm như thế này, sẽ tìm đến cái giường nào làm ông ta thích thú. Trong triều đình đầy những người đàn bà sẵn lòng. Nhưng sau cuộc trò chuyện vừa rồi nhà vua sẽ ra vườn với tiểu thư Anne, bàn tay cô ta níu cánh tay ngài, đắm vào cuộc thủ thỉ; rồi ngài sẽ về với cái giường đơn chiếc của mình, và cô ta, cứ cho là thế, cũng vậy.

Khi nhà vua hỏi anh có tin tức gì từ đức hồng y, anh nói ngài nhớ nhung mặt rồng của bệ hạ, rằng việc chuẩn bị cho lễ thụ phong của đức hồng y ở York đã xong. “Vậy sao ông ấy không đến York? Ta thấy có vẻ như ông ấy cứ lần lữa mãi.” Henry trừng trừng nhìn anh. “Ta sẽ nói với ngươi thế này. Ngươi tận trung với con người đó.”

https://thuviensach.vn

“Thần chưa từng nhận được gì từ đức hồng y ngoài sự tử tế. Lẽ nào thần lại không vậy?”

“Và ngươi không có người chú nào khác,” nhà vua nói. “Công tước Suffolk hỏi ta, cái ngữ ấy là dòng giống nào? Ta bảo ông ấy rằng có các nhà Cromwell ở Leicestershire, Northamptonshire - các lãnh chúa, hoặc đã có thời là lãnh chúa. Ta cho rằng ngươi thuộc về một chi không may mắn của họ ấy?”

“Thưa không phải.”

“Có thể ngươi không biết về nguồn gốc dòng dõi nhà ngươi. Ta sẽ cho các sứ giả đi hỏi xem.”

“Bệ hạ thật rộng lượng. Nhưng các sứ giả đó sẽ khó mà thành công.”

Nhà vua có vẻ bị chạm nọc. Anh không biết lợi dụng lời mời chào này: một dòng dõi, cho dù chẳng đáng bao lăm. “Đức hồng y nói với ta ngươi xưa là trẻ mồ côi. Ông ấy bảo ngươi được nuôi nấng trong tu viện.”

“À, đấy là một trong những chuyện kể linh tinh của đức hồng y.”

“Ông ấy kể cho ta câu chuyện linh tinh sao?” Một loạt sắc diện nối nhau vụt qua trên gương mặt nhà vua: bực bội, buồn cười, ước muốn nhớ về một quá vãng. “Ta cho rằng ông ấy làm thế thật. Ông ấy bảo ngươi đem lòng căm ghét những kẻ sống cuộc đời tu hành. Thế nên ông ấy thấy ngươi siêng năng trong những công việc của ông ấy.”

“Đó không phải là lý do.” Anh nhìn lên. “Thần được phép nói chứ ạ?”

“Ô, vì Chúa lòng lành,” Henry kêu lên. “Ta ước gì có ai nói.”

Anh giật mình. Rồi anh hiểu. Henry cần một cuộc trò chuyện, bất cứ chuyện gì. Chuyện gì không dính đến ái tình, đến săn bắn, hay chiến tranh. “Bây giờ Wolsey đã đi rồi, chẳng có nhiều đề tài mà nói nữa; trừ phi ta muốn nói với một tu sĩ có hạng nào đấy.” Và nếu ngài cho đòi một giáo sĩ thì cuộc chuyện trò sẽ quay về cái gì? “Về tình yêu; về Anne; về những thứ ta muốn mà không thể có được.”

“Nếu bệ hạ hỏi thần về các thầy tu, thần sẽ nói bằng kinh nghiệm, không thành kiến, và dù thần không hề nghi ngờ rằng có một số cơ sở được quản trị tốt, thần lại có kinh nghiệm về sự lãng phí và đồi bại. Thần xin gợi ý với bệ hạ được không, nếu ngài muốn xem một cuộc diễu hành của bảy trọng tội, bệ hạ đừng tổ chức một vũ hội hóa trang trong triều mà hãy viếng thăm một tu viện mà không báo trước? Thần từng thấy những tu sĩ sống như đại quý tộc, nhờ sự cung phụng của dân nghèo là những người thích mua phước lành hơn mua

https://thuviensach.vn

bánh mì, và đấy không phải là phẩm hạnh của tín hữu Cơ Đốc. Thần cũng không coi các tu viện là kho chứa tri thức như một số người vẫn tin cậy. Grocyn có phải là tu sĩ không, hay Colet, hay Linacre, hay bất cứ ai trong số các học giả lớn của chúng ta? Họ đều là người của các trường đại học. Các tu sĩ nhận trẻ em vào rồi dùng chúng làm gia nhân, không dạy dỗ gì ngay cả thứ tiếng La tinh bồi. Thần không ác cảm với họ về một vài thứ tiện nghi trần tục. Không phải lúc nào cũng ăn chay hãm mình. Cái mà thần không thể chấp nhận nổi là thói đạo đức giả, gian trá, ăn không ngồi rồi - những thánh tích tả tơi, những phụng vụ sáo mòn của họ, việc họ không có phát kiến gì mới. Đã bao giờ có cố gắng tốt đẹp nào từ một tu viện chưa? Họ không phát kiến, họ chỉ lặp lại, và những thứ họ lặp lại thì bị sai lạc. Suốt hàng trăm năm các tu sĩ ôm lấy cây bút, và những gì họ viết ra chúng ta coi là lịch sử của chúng ta, mà thần thì không tin điều đó đúng. Thần tin rằng họ đã dìm đi cái lịch sử họ không thích, và viết ra thứ lịch sử làm có lợi cho Rome."

Henry dường như nhìn đăm đăm xuyên qua anh, vào bức tường sau lưng anh. Anh đợi. Henry nói, "Hang chó, hả?"

Anh cười mỉm.

Henry bảo, "Lịch sử của chúng ta... Ngươi biết đấy, ta vẫn đang cho tập hợp chúng cứ. Các bản viết. Các ý kiến. Làm các so sánh, xem ở các nước khác người ta xếp sắp những tài liệu như thế nào. Có lẽ nhà ngươi nên tham vấn với những học giả đang làm việc này. Định hướng một chút cho những nỗ lực của họ. Hãy nói chuyện với tiến sĩ Cranmer - anh ta sẽ bảo ngươi cái gì cần thiết. Ta có thể dùng luồng tiền bạc vẫn hằng năm chảy về Rome cho hữu ích. Vua François giàu hơn ta nhiều. Ta không có được một phần mười thần dân của ông ta. Ông ta tha hồ đánh thuế tùy thích. Còn ta, ta phải kêu gọi nghị viện. Nếu ta không làm thế, sẽ có bạo loạn." Nhà vua nói thêm, vẻ cay đắng, "Và vẫn bạo loạn nếu ta làm."

"Đừng học theo vua François," anh nói. "Ông ta ham đánh nhau, quan tâm quá ít đến thương mại."

Henry cười nhạt. "Ngươi không nghĩ vậy, nhưng với ta nói thế là hạ thấp một ông vua đấy."

"Sẽ thu được nhiều thuế hơn nếu việc buôn bán được thuận lợi. Và nếu việc tăng thuế bị ngăn trở thì đã có những cách khác."

https://thuviensach.vn

Henry gật đầu. “Được lắm. Hãy bắt đầu từ các trường đại học. Hãy ngồi lại với các luật sư của ta.”

Henry Norris có mặt để dẫn anh rời nội cung của nhà vua.

Không cười lấy một lần, vẻ cứng nhắc, anh ta nói, “Tôi thì sẽ không muốn làm quan thu thuế cho nhà vua đâu.”

Anh nghĩ, phải chăng những khoảnh khắc hệ trọng nhất trong đời ta đều xảy đến dưới con mắt săm soi của Henry Norris?

“Ngài ấy đã giết những người giỏi nhất của phụ vương. Empson, Dudley. Không phải đức hồng y đã được một trong những ngôi nhà của bọn họ hay sao?”

Một con nhện mau mắn chạy trốn từ dưới một cái ghế và một sự thực bày ra trước anh. “Nhà của Empson trên phố Fleet. Được ban cho ngày mùng 9 tháng Mười, trong năm đầu của triều đại.”

“Một triều đại rạng rỡ,” Norris nói: như thể anh ta đang phát hành một bản đính chính.

Gregory được mười lăm tuổi khi mùa hè bắt đầu. Thằng bé cưỡi ngựa trông thành thục ngon lành, và việc học đánh kiếm của cậu được nhiều lời nhận xét tốt. Tiếng Hy Lạp của cậu... à, tiếng Hy Lạp của cậu thì vẫn đâu đóng đấy.

Nhưng cậu có một chuyện. “Bọn ở Cambridge cười cợt đám chó săn thỏ của con.”

“Tại sao?” Mấy con chó đen là một cặp đẹp đôi. Cơ bắp ở cổ chúng vồng lên và bàn chân xinh xắn; mắt chúng cụp xuống, kín đáo và ngoan ngoãn, cho đến khi chúng trông thấy con mồi.

“Bọn nó bảo sao mày lại nuôi những con chó mà người khác không thấy được trong đêm? Chỉ những ác nhân mới có loại chó như vậy. Bọn nó bảo con đi săn trong rừng, trái phép. Bọn nó bảo con săn chồn xám, như một kẻ vô học.”

“Con muốn gì?” Anh hỏi. “Những con chó trắng, hay chó đốm?”

“Một trong hai thứ đó ạ?”

“Cha sẽ lấy đàn chó đen của con.” Anh thì chẳng có thời gian đi săn đi bắn, nhưng Richard hay Rafe sẽ dùng.

“Nhưng nếu người ta cười thì cha làm gì?”

https://thuviensach.vn

“Nói thực nhé, Gregory,” Johane bảo. “Đây là cha cháu. Dì cam đoan với cháu, sẽ không ai dám cười đâu.”

Khi trời quá ẩm ướt không đi săn được, Gregory ngồi nghiền ngẫm cuốn *Những huyền tích vàng*; cậu thích cuộc đời của các thánh. “Một vài chuyện trong đó là có thật,” cậu nói, “một vài chuyện thì không.” Cậu đọc cuốn *Cái chết của Arthur,* và bởi đây là bản mới ra nên mọi người xúm lại quanh cậu, nhìn qua vai cậu vào trang tựa đề. “Đây là phần mở đầu cuốn sách thứ nhất về đấng quân vương cao quý và xứng đáng nhất là vua Arthur đôi khi còn gọi là vua nước Anh...” Trong bức tranh minh họa ở mặt trước, có hai cặp ôm nhau. Cưỡi trên con ngựa đang tung vó là một người đội chiếc mũ kỳ dị, làm bằng những ống cuộn xoắn xuýt trông như đàn rắn béo tròn. Alice hỏi, “thưa cậu, khi còn trẻ cậu có đội cái mũ thế này không,” thì anh bảo, “mỗi ngày trong tuần ta đội một màu, có nhiều màu khác nhau, nhưng mũ của ta to hơn.”

Sau lưng người đàn ông đó, một người đàn bà ngồi trên yên sau. “Cha có nghĩ đây là hình chỉ tiểu thư Anne không?” Gregory hỏi. “Người ta bảo nhà vua không muốn rời bà ấy, nên đặt bà ấy ở đằng sau lưng giống như vợ của một trại chủ.” Người đàn bà này có đôi mắt lớn, trông vẻ nhợt nhạt vì phi ngựa; có lẽ chính là Anne. Có một tòa lâu đài nhỏ, không cao hơn người đàn ông là bao, có thanh ván bắc làm cầu kéo. Chim chóc lượn vòng tròn bên trên, trông như một đám tiểu phi đao. Gregory nói, “Đức vua chúng ta có dòng dõi từ Arthur này. Ông ấy không bao giờ chết thật mà chỉ chờ trong rừng đợi đến thời của mình, hoặc có thể chờ dưới một cái hồ. Ông ấy có tuổi bằng nhiều thế kỷ. Merlin là một pháp sư. Ông này xuất hiện về sau. Xem sẽ thấy. Có hai mươi mốt chương. Nếu trời cứ mưa nữa thì con sẽ đọc hết tất cả. Có những chuyện trong này là thật cũng có một vài chuyện bịa. Nhưng chuyện nào cũng hay.”

Lần sau đó khi nhà vua vời anh đến, ngài muốn có một thông điệp gửi cho Wolsey. Một thương nhân từ Breton có chiếc tàu bị người Anh bắt giữ tám năm về trước nay đang khiếu nại rằng vẫn chưa nhận được khoản bồi thường như đã hứa. Không ai tìm ra các giấy tờ liên quan vụ việc này. Đức hồng y là người đã thụ lý vụ đó - ông ấy sẽ nhớ ra chứ? “Thần tin chắc đức cha sẽ nhớ ra,” anh nói.

“Đó là chiếc tàu lấy bột ngọc trai làm đồ dằn tàu, khoang chứa hàng chất đầy sừng kỳ lân phải không?”

https://thuviensach.vn

“Chúa xá tội!” Charles Brandon nói; nhưng nhà vua cười và bảo, “Là cái tàu ấy đấy.”

“Nếu việc tính toán có gì đáng ngờ, hay cả toàn bộ vụ việc, thần có thể lo, được không ạ?”

Nhà vua ngập ngừng, “Ta không chắc ngươi có một *locus standi** trong sự vụ này.”

Chính vào lúc đó Brandon, hoàn toàn ngoài trông đợi, chứng nhận cho anh. “Henry, để anh ta làm. Chừng nào gã này tiêu, người Breton sẽ trả tiền cho ngài.”

Các công tước chỉ giao du trong giới đại quý tộc của họ. Khi họ hạ cố hỏi han thì không phải để làm vừa lòng tầng lớp khác; họ muốn có đám quần thần của riêng mình xúm quanh, với những người ngưỡng mộ họ và khúm núm tận tụy. Để giải khuây, họ có thể ở bên một người chăm chó như thể đang bên một công tước khác; bởi thế mà anh có một giờ dễ chịu với Brandon, đứng xem đàn chó săn của nhà vua. Chưa phải mùa săn hươu, nên những con chó dồn mồi được cho ăn tử tế trong cũi; bản hòa âm những tiếng sủa của chúng cất lên trong bầu khí chiều tối, còn những con chó lùng sục, im khe bởi đã được huấn luyện, ngồi nhỏm trên hai chân sau và chảy dãi ngóng bữa ăn tối. Bọn trẻ chăn chó mang đến những giỏ bánh mì và xương, từng xô lòng và chậu tiết lợn đặc sánh. Charles Bradon hít hít ngửi ngửi, thưởng thức: trông như một quả phụ giữa vườn hồng.

Một thợ săn gọi một con chó cái cưng trong đàn chạy lại, lông trắng điểm khoang hạt dẻ, tên Barbada, bốn tuổi. Người thợ săn giữ con chó giữa hai chân rồi kéo ngược đầu nó lên cho thấy hai con mắt bị kéo một màng mờ. Người thợ săn ghét phải hóa kiếp cho nó, nhưng anh ta ngờ rằng nó không còn ích dụng bao nhiêu cho mùa săn này. Cromwell đưa bàn tay nắm lấy hàm con chó. “Anh có thể khều cái màng này ra bằng một cái kim móc. Tôi biết việc này. Anh phải giữ thật chắc và khều thật nhanh. Con chó không chịu đâu nhưng nó cũng đâu muốn bị mù.” Anh vuốt bên sườn nó, cảm thấy nhịp đập hoảng hốt nơi trái tim nhỏ bé của con vật. “Cái kim phải thật mảnh. Dài cỡ chừng này.” Anh đưa ngón cái và ngón trỏ ra để mô tả. “Để tôi bảo thợ rèn.”

Suffolk liếc sang anh. “Anh đúng là một người tháo vát.”

https://thuviensach.vn

Họ bước đi. Công tước nói, “Nghe này. Vấn đề là vợ ta.” Anh đợi. “Ta đã luôn muốn cho Henry có được thứ gì ngài muốn, ta luôn luôn trung thành với ngài. Ngay cả lúc ngài đòi chém đầu ta vì đã cưới em gái ngài. Nhưng bây giờ, ta làm gì đây? Katherine là hoàng hậu. Có chắc không? Vợ ta luôn luôn là một người bạn của hoàng hậu. Gần đây vợ ta hay nói, thật không hiểu sao nữa, rằng bà ấy sẵn lòng hy sinh tính mạng cho hoàng hậu, đại loại thế. Và vì cháu của Norfolk có quyền trên trước với vợ ta, từng là hoàng hậu Pháp quốc - chúng ta không thể chấp nhận chuyện đó được. Hiểu chứ?”

Anh gật đầu. Tôi hiểu. “Thêm nữa,” công tước nói, “ta nghe là Wyatt từ Calais sắp về.”

“Vâng thì sao?”

“Ta nghĩ hay là ta phải nói với ông ta. Ý ta là, với Henry đó. Quái quỷ thật.”

“Thưa ông, hẵng cứ để yên đã,” anh bảo. Công tước rơi vào một tình trạng mà, nếu ở một người khác, ta có thể gọi là sự trầm ngâm.

Mùa hạ: nhà vua đi săn. Nếu anh muốn gặp ngài, anh phải săn đuổi, và nếu ngài cho đòi, anh đến. Trên lộ trình mùa săn, Henry ghé thăm các bạn bè ở Wiltshire, ở Sussex, ở Kent, hoặc lưu lại trong các tòa nhà của mình hay những tòa nhà tước của đức hồng y. Thỉnh thoảng, thậm chí ngay lúc này, hoàng hậu nhỏ nhắn và rắn rỏi cũng cưỡi ngựa đeo cung ra ngoài, trong khi nhà vua đi săn ở những công viên mênh mông của hoàng gia hay của các đại thần, nơi bọn hươu nai được lùa ra cho các cung thủ. Tiểu thư Anne cũng lên ngựa - trong những dịp riêng - và thích thú trò rượt đuổi. Nhưng có một mùa để các quý bà quý cô ở lại nhà, cưỡi ngựa vào rừng cùng bầy chó tìm mồi và chó dồn mồi; để thức dậy trước buổi lê minh khi ánh ngày mới hé như ngọc trai; để hỏi han cánh thợ săn, rồi đi tìm con bò rừng đã nhắm sẵn. Không thể biết cuộc săn đuổi sẽ chấm dứt ở đâu, hay lúc nào.

Henry Norris nói với anh, cười cười, “sẽ sớm đến phiên anh đấy, thầy Cromwell, nếu nhà vua cứ tiếp tục sủng ái anh như bây giờ. Một lời khuyên nhé: ngay từ đầu ngày, anh lên ngựa, hãy nhắm chọn một cái khe. Hình dung nó trong đầu anh. Khi nhà vua đã quần tơi tả đến con tuấn mã thứ ba, khi tiếng kèn rúc lên báo một cuộc săn đuổi nữa, anh sẽ mơ về cái rãnh đó, anh sẽ tưởng tượng mình ngả lưng dưới đó, với đống lá rụng và nước khe mát lạnh là tất cả những gì anh thèm khát.”

https://thuviensach.vn

Anh nhìn Norris: cái sự tự ti duyên dáng của tay này. Anh nghĩ, mi đã có mặt bên đức hồng y ở Putney, khi ngài quỳ trên bùn dưới chân mi; liệu có phải mi đã đem cái hình dung trong đầu mi ra kể ở triều đình, kể với thiên hạ, với đám sinh viên ở quán trọ Gray? Nếu không phải mi thì là ai?

Ở trong rừng người ta có thể bỗng thấy mình lạc lối, không bạn đồng hành. Người ta có thể gặp một con sông không có trong bản đồ. Người ta có thể mất dấu con mồi săn, và quên không biết mình tới đây làm gì. Người ta có thể gặp một chú quỷ lùn, hay gặp đấng Christ còn sống, hay gặp một kẻ thù cũ; hay một kẻ thù mới, một kẻ ta vẫn không biết cho tận đến lúc ta thấy bộ mặt hắn hiện ra trong tiếng lá sột soạt và thấy ánh lưỡi dao găm lóe lên. Người ta cũng có thể gặp một người đàn bà ngủ trên đám lá dưới bóng cây. Trong thoáng chốc, trước khi ta thấy không nhận ra được cô ta, ta sẽ nghĩ cô ta là một người ta quen.

Ở Tu viện Austin Friars, ít có dịp được một mình, hay một mình chỉ với một người bên cạnh. Mọi con chữ trong bảng chữ cái dõi theo anh. Trong phòng kế toán có chàng trẻ trai Thomas Avery, là người anh đang kèm cặp để nắm vững các sự vụ tài chính riêng của anh. Đến giữa bảng chữ cái thì Marlinspike tha thẩn trong vườn giương đôi mắt vàng quan sát. Đến cuối bảng chữ cái thì Thomas Wriothesley đọc là Risley tới. Anh ta là một chàng trai sáng giá, khoảng hai mươi lăm tuổi và có thân có thế, con trai của khâm sứ xứ York, cháu của thống soái Garter. Lúc còn trong đám môn khách của Wolsey anh ta làm việc dưới sự chỉ dẫn của anh, rồi Gardiner lấy tư cách thái sư đem chàng trai này đi làm việc cho anh ta. Bây giờ Risley lúc thì ở trong triều lúc thì đến Tu viện Austin Friars. “Anh ta là gián điệp của Stephen” - bọn trẻ, Richard và Rafe, nói vậy.

Thầy Wriothesley cao, tóc màu đỏ đồng, nhưng lại không có thiên hướng như người khác có vẻ ngoài đó - như ở nhà vua chẳng hạn - đỏ hồng lên khi vừa ý, hay ửng từng đốm khi bực tức; anh chàng này luôn luôn xanh xao và lành lạnh, luôn luôn đẹp trai theo kiểu của anh ta, luôn luôn tự chủ. Ở Đại học Trinity anh ta là một nghệ sĩ cừ khôi trong những vở diễn của sinh viên, và anh ta có những kiểu cách rõ ràng, một ý thức về bản thân, về vẻ ngoài của mình; bọn trẻ Rafe và Richard nhại những điệu bộ ấy sau lưng anh ta, nói, “Tên tôi là Wri-oth-es-ley, nhưng bởi tôi muốn các anh đỡ nhọc công, nên các anh có thể gọi tôi là Risley.” Bọn trẻ bảo, anh ta làm rắc rối chuyện cái tên anh ta chỉ để

https://thuviensach.vn

được tới đây ký vào các thứ và dùng cạn cả mực nhà ta. Bọn trẻ bảo, “thầy biết Gardiner đấy, ông ta rất ghét phải nói những cái tên dài, Gardiner chỉ gọi anh ta là “mi”.” Bọn trẻ khoái đùa chuyện này và có thời gian, cứ mỗi lần anh W xuất hiện, bọn chúng lại kêu to, “Mi đến đấy!”

“Hãy rủ lòng thương thầy Wriothesley,” anh nói. “Dân Cambridge phải được ta kính trọng.”

Anh những muốn hỏi bọn chúng, cả Richard, Rafe và thầy Wriothesley gọi tôi là Risley: “trông ta có giống một kẻ sát nhân không? Có thằng bé bảo ta giống thế.”

Năm nay mùa hè không có bệnh dịch. Dân London quỳ xuống cầu nguyện tạ ơn. Dịp đêm Lễ thánh John lửa mừng cháy suốt đêm. Sáng sớm, hoa huệ trắng từ ngoài đồng chuyển về. Đám con gái trong thành những ngón tay run run kết hoa ấy thành những vòng buông rủ, để gắn lên các cổng thành và cửa nhà.

Anh nghĩ đến đứa con gái nhỏ như bông hoa trắng muốt đó; đứa gái ở chỗ tiểu thư Anne, con bé đã khéo léo lách mình quanh cánh cửa. Hắn cũng dễ hỏi ra tên con bé, mà anh không hỏi, vì lúc đó anh bận tâm moi bí mật từ lời của Mary. Lần sau mà gặp con bé... nhưng anh nghĩ đến việc đó làm gì nhỉ? Nó sẽ xuất thân từ một nhà quý tộc nào đấy. Anh đã định viết thư cho Gregory và bảo, “cha đã gặp một con bé dễ thương như thế, cha sẽ tìm cách biết nhân thân của nó và, nếu trong vài năm tới đây cha khéo xoay xở việc nhà mình, con có thể cưới con bé ấy.”

Anh đã không viết ra. Trong tình thế bấp bênh của anh lúc này, điều đáng quan tâm hẳn là cái gì thiết thực như những lá thư Gregory thường viết cho anh: “*Cha yêu quý, con hy vọng cha vẫn khỏe. Con hy vọng con chó của cha vẫn ổn. Thôi con không viết thêm nữa vì không có thời gian.*”

More đại pháp quan, “Hãy đến gặp ta, rồi chúng ta sẽ bàn về các trường sở của Wolsey. Ta có cảm giác chắc chắn nhà vua sẽ làm điều gì đó cho đám thư sinh nghèo. Đến đi. Đến mà xem vườn hồng của ta kẻo trời nóng sẽ làm hỏng hết. Đến xem tấm thảm mới của ta.”

Đó là một ngày xám xịt âm u, khi tới Chelsea, anh thấy chiếc xuồng lớn của thái sư buộc ở bến, lá cờ nhà Tudor ủ dột trong bầu khí oi bức. Bên kia cổng lớn, tòa nhà bằng gạch đỏ, mới xây, khoe mặt tiền sáng sủa ra sông. Anh thong thả đi tới, xuyên qua đám dâu tằm. Stephen Gardiner đứng trên hè, dưới bóng những cây kim ngân. Khuôn viên nhà ở Chelsea đầy những con thú nuôi nhỏ,

https://thuviensach.vn

và khi anh bước tới, chủ nhà đón chào, anh thấy đại pháp quan Anh ôm một con thỏ tai cụp lông trắng như tuyết; con thỏ nằm yên trên tay ông ta trông như thể ông ta đeo găng hở ngón bằng lông chồn.

"Hôm nay con rể Roper của ông có ở đây với chúng ta không?" Gardiner hỏi. "Tiếc nhỉ. Tôi đã hy vọng lại được thấy cậu ta cải đạo. Tôi muốn làm chứng nhân."

"Dạo vườn một vòng chứ?" More mời.

"Tôi đã nghĩ ta sẽ gặp cậu ta chịu làm bạn của Luther như trước kia, nhưng rồi lúc họ đem nho Hy Lạp và quả lý gai tới thì trở lại giáo đường."

"Will Roper bây giờ đã chịu dừng lại," More nói, "trong đức tin của nước Anh và của Rome."

Anh nói, "Năm nay không thật thuận cho trái mọng."

More liếc mắt nhìn anh; anh cười. Anh tán gẫu một cách vui vẻ trong khi ông ta dẫn họ vào nhà. Henry Pattinson, lẵng nhẵng đi sau bọn họ, là một gia nhân mà More thỉnh thoảng gọi là anh hề của ông ta, là người ông ta cho phép được nói năng tùy thích. Kẻ này là một tay cực kỳ bẻm mép; thông thường người ta mang một anh hề về để che chở, nhưng trong trường hợp của Pattinson thì cả thiên hạ cần được che chở. Phải chăng hắn ta thực sự đầu óc đơn giản? Có gì đó nham hiểm ở More, ông ta khoái làm cho người khác phải bối rối; cũng như việc ông ta có một thằng hề không phải là hề. Người ta cho rằng Pattinson đã bị ngã dập đầu từ một gác chuông nhà thờ. Ở thắt lưng hắn ta đeo một sợi dây có các nút thắt mà khi thì hắn gọi là chuỗi tràng hạt của mình; khi thì bảo đó là sự trừng phạt cho mình. Cũng đôi khi hắn ta bảo đó là sợi dây thừng lẽ ra đã cứu hắn khỏi cú ngã kia.

Bước vào nhà, khách thấy cả gia đình chủ nhân treo trên tường. Ta sẽ thấy hình vẽ bằng cỡ người thực trước khi gặp những con người ấy bằng xương bằng thịt; và More, ý thức được cái hiệu ứng nhân đôi ấy, dừng lại, để khách thưởng lãm, ghi vào tâm trí. Cô con gái cưng là Meg, ngồi bên chân cha với cuốn sách mở trên đầu gối. Quây quần quanh ngài đại pháp quan là John con trai ngài; Anne Cresacre người được ngài bảo trợ, vợ của John; Margaret Giggs cũng là người được bảo trợ; cha già của ngài, ngài John More; các con gái của ngài là Cicely và Elizabeth; Pattinson, có cặp mắt ốc nhồi; và Alice vợ ngài, đầu cúi thấp, đeo thánh giá, ở rìa bức tranh. Thầy Holbein nhìn bao quát cả

https://thuviensach.vn

nhóm người, và gắn họ lại mãi mãi: chừng nào mối mọt không gặm, không bị lửa thiêu hay mốc meo hay rận rệp tàn phá.

Ngoài đời thực thì chủ nhà của họ có gì đó xơ xác, có thể ngờ là chỉ dệt đang bung ra; đang lúc nhàn hạ, chủ nhà mặc một chiếc áo choàng len giản dị. Tấm thảm mới, để họ xem, trải dài trên hai chiếc phản. Màu nền của nó không đỏ thắm mà có màu ánh đỏ: không phải màu hoa hồng của cây miên thảo, anh nghĩ, mà là thuốc nhuộm đỏ trộn nước sữa. “Đức cha tôi thích thảm Thổ Nhĩ Kỳ,” anh lẩm bẩm. “Thống sứ* có lần gửi biếu ngài sáu mươi tấm.” Len đây là loại len mềm làm từ lông cừu núi, nhưng giống đó không con nào có lông màu đen; nên những chỗ bề mặt có màu tối sẫm sẽ có cảm giác giòn dễ gãy, là vì nhuộm không đều, và dùng lâu thì lông sẽ xơ ra. Anh lật một góc thảm lên, rà đầu ngón tay qua các nút thắt, đếm số nút trên một đơn vị đo chiều dài, động tác thành thục. “Đây là loại nút thắt Ghiordes*,” anh bảo, “nhưng mẫu dệt lại là của Pergamon - ông thấy trong các hình bát giác này, cái ngôi sao tám cánh không?” Anh vuốt góc thảm xuống, bước ra xa một chút, quay lại, bảo “đó” - rồi bước tới nhẹ nhàng đặt tay trên chỗ thảm lỗi, chỗ gián đoạn trong mối dệt, đường hình thoi hơi bị méo đi, lệch khỏi trục đứng. Trong trường hợp xấu nhất thì tấm thảm này thật ra là hai tấm, ghép với nhau. Cùng lắm thì nó được một gã hề Pattinson nào đó trong làng dệt, hay được bàn tay những nô lệ Venice trong sân sau một xưởng thủ công chắp vá lại hồi năm ngoái. Để biết chắc, anh cần phải lật cả tấm thảm lên. Chủ nhà bảo, “Món này không đáng mua à?”

“Đẹp đấy,” anh nói, không muốn làm ông ta mất vui. Nhưng lần sau thì, anh nghĩ, hãy đưa tôi đi cùng ông. Anh đưa bàn tay lướt trên mặt thảm, dày và mềm. Chỗ lỗi không quan trọng cho lắm. Một tấm thảm Thổ thì có ghê gớm gì. Trên đời này có những người muốn cái gì cũng chính xác vuông thành sắc cạnh, cũng có những người cho phép vài lệch lạc nhỏ ngoài lề. Anh có cả hai kiểu ấy trong mình. Chẳng hạn anh sẽ không cho phép sự mơ hồ bất cẩn trong một hợp đồng cho thuê, nhưng bản năng mách bảo anh rằng đôi khi một bản hợp đồng không cần phải quá chặt chẽ. Các hợp đồng, các trát lệnh, các đạo luật tất thảy được viết ra để đọc, và mỗi người lại đọc các văn bản đó dưới ánh sáng tư lợi. More nói, “Quý vị nghĩ sao? Để giẫm lên hay để treo tường?”

“Để giẫm lên đi.”

“Thomas, sở thích của anh thật xa xỉ!” Và họ cùng cười. Trông vào hắn ta sẽ nghĩ họ là bạn hữu.

https://thuviensach.vn

Họ đi ra khu vườn chim; họ đứng đó mải mê nói chuyện, trong lúc đám chim sẻ chao lượn líu lo. Một đứa cháu chập chững đi tới; một người đàn bà đeo tạp dề tỏa bóng lên đứa bé, chẳng rõ trai hay gái. Đứa trẻ chỉ vào bầy chim, kêu lên sung sướng, đập đập cánh tay. Rồi nó nhìn Stephen Gardiner; cái miệng nhỏ bỗng trề ra. Người bảo mẫu sà xuống, kịp trước khi nước mắt nó rơi; "phải làm thế nào," anh hỏi Stephen, "để được dễ dàng có uy như thế với bọn trẻ?" Stephen cau có.

More kéo cánh tay anh. "Nào, nói chuyện các trường đại học," ông ta bảo. "Tôi đã tâu với nhà vua và thái sư đây đã cố hết sức - thật, cố lắm đấy. Nhà vua có thể sẽ tái lập Đại học Hồng y theo tên ngài, còn về Ipswich thì tôi thấy không có hy vọng, nói gì đi nữa đó chỉ là... tôi rất tiếc phải nói thế này, Thomas, đó chỉ là bản quán của một người giờ đã bị thất sủng, do đó không có quyền nào đòi hỏi chúng tôi."

"Đây là một điều đáng tiếc cho các học giả."

"Dĩ nhiên, là vậy. Chúng ta vào dùng bữa tối chứ?"

Trong đại sảnh nhà More, việc trò chuyện chỉ dùng tiếng La tinh, dù Alice vợ More là bà chủ và chẳng biết lấy một chữ nào. Nhà họ có lệ đọc một đoạn trong kinh thay lời cầu nguyện trước bữa ăn. "Tối nay đến lượt Meg," More bảo.

Ông ta sốt sắng khoe con gái cưng của mình. Meg cầm quyển sách, hôn lên đó; bỏ qua những trò gây gián đoạn của gã hề, cô ta đọc bằng tiếng Hy Lạp. Gardiner ngồi mắt nhắm nghiền; anh ta trông chẳng sùng mộ gì, mà có vẻ bực dọc. Anh ngắm Margaret. Có lẽ cô ta khoảng hai mươi nhăm. Đầu cô ta bóng mượt, hơi nhọn, giống như đầu con cáo nhỏ mà More nói ông ta đã thuần hóa được; dẫu vậy, ông ta vẫn nhốt nó trong một cái chuồng cho an toàn.

Đám gia nhân vào. Họ nhìn theo ánh mắt của Alice mà đặt các đĩa; "ở đây, thưa bà, và đây ạ?" Cái gia đình trong tranh thì không cần gia nhân, dĩ nhiên rồi; gia đình chỉ tồn tại một mình, lửng lơ trên tường. "Ăn đi, ăn đi," More nói. "Tất cả mọi người trừ Alice, áo ngực bà ấy sẽ bục ra mất."

Nghe đến tên mình Alice ngoảnh lại. "Bà ấy vốn không có cái vẻ đau đớn ngạc nhiên như thế đâu," More nói. "Đó là do bà ấy vén hết tóc ra sau rồi cài chặt bằng đám trâm ngà to đến mức gây nguy hại cho sọ bà ấy. Bà ấy tin rằng trán mình quá thấp. Dĩ nhiên, là vậy đó. Alice, Alice," ông ta bảo, "hãy nhắc ta nhớ xem vì sao ta cưới bà."

https://thuviensach.vn

“Để giữ nhà, thưa cha,” Meg nói khẽ giọng.

“Phải, phải,” More nói. “Cứ nhìn Alice là ta thoát được hoen ố vì ham muốn xác thịt.”

Anh nhận thấy một điều kỳ quặc, như thể thời gian đã khoanh vòng hay quăng thòng lọng bắt nó; anh đã thấy bọn họ như được tay Hans nào kia cho hóa đá trên tường, còn ở đây họ tự đóng vai chính mình, có đủ biểu hiện khác nhau, xa lánh hay khoái chí, tử tế và nhân từ: các vai của một gia đình hạnh phúc. Anh thích vị chủ nhà như Hans kia đã vẽ hơn: Thomas More trên tường, ta thấy rằng ông ta đang suy tư, mà không phải cái ông ta suy tư, và như vậy mới đúng. Tay họa sĩ đã sắp xếp bố cục cho bọn họ khéo léo đến mức không còn khoảng trống giữa các dáng người cho người nào nữa. Một kẻ ngoài cuộc chỉ có thể thấm vào đó như một vết ố hay giọt nước lỡ tay; chắc chắn, anh nghĩ, Gardiner là một vết ố hay giọt nước dính vào. Gardiner vung vẩy ống tay áo đen; anh ta đang sôi nổi tranh luận với chủ nhà. Thánh Paul có ý gì khi ngài nói Jesus được đặt thấp hơn một chút so với các thiên thần? Người Hà Lan có bao giờ biết đùa không? Huy hiệu gì là xứng hợp cho người thừa kế của công tước xứ Norfolk? Có phải có tiếng sấm xa xa không, cái nóng này sẽ tiếp tục? Đúng như trong bức tranh, Alice có một con khỉ nhỏ cột sợi xích mạ vàng. Trong tranh con khỉ chơi quanh gấu váy Alice. Thực tế bây giờ nó ngồi trong lòng bà ta và bám lấy bà như một đứa bé. Thỉnh thoảng bà ta cúi xuống nói với nó, để không ai nghe được.

More không uống rượu, dù ông ta mời khách uống. Có nhiều món ăn bày ra, mà mùi vị đều như nhau - loại thịt nào đó, với một thứ nước xốt sàn sạn như bùn sông Thames - rồi các món sửa đông, với pho mát mà ông ta bảo do một trong những cô con gái ông ta làm - một trong những cô con gái, con nuôi, con riêng của ông, một trong bao phụ nữ có đầy trong nhà. “Bởi con người ta phải luôn có việc mà làm,” ông ta nói. “Họ không thể lúc nào cũng ôm quyển sách, và mấy thiếu nữ thì dễ gây phiền lụy và ngồi rồi.”

“Chắc rồi,” anh lẩm bẩm. “Tiếp đó họ sẽ đánh nhau ngoài phố.” Mắt anh bất giác hướng đến món pho mát; nó lỗ chỗ và liêu xiêu, giống như mặt thằng bé coi ngựa sau một đêm đi hoang về.

“Tối nay Henry Pattinson háu quá,” More nói. “Có lẽ phải chích máu cho hắn. Tôi hy vọng hắn ta đã ăn một tuần chay không quá nhiều thịt.”

“Ô,” Gardiner lên tiếng, “tôi không lo lắng gì về khoản này.”

https://thuviensach.vn

Ông già John More - hắn đã tám mươi tuổi - cũng xuống dự bữa tối, và bọn họ nhường cuộc trò chuyện cho ông; ông già ưa kể chuyện. “Các anh có biết chuyện Humphrey công tước xứ Gloucester với người ăn xin kêu là bị mù không? Các anh đã bao giờ nghe chuyện về người không biết Đức Mary Đồng Trinh là dân Do Thái chưa?” Với một luật sư già sắc sảo như thế người ta hy vọng nghe được nhiều chuyện khác hơn, kể cả với cái đầu óc lẩn thẩn của ông ta. Rồi ông già bắt đầu kể các giai thoại về những phụ nữ ngốc nghếch, cái này thì ông ta có một bộ sưu tập bát ngát, và thậm chí khi ông ta ngủ thiếp đi rồi thì chủ nhân bữa tiệc vẫn còn kể nữa. Alice phu nhân ngồi đó cau mày. Gardiner, từng nghe tất cả những chuyện này từ trước, nghiến răng.

“Trông Anne con dâu tôi kìa,” More nói. Cô gái kia cụp mắt xuống; đôi vai căng lại, như thể cô chờ cái điều sẽ tới. “Anne khao khát - ta kể với mọi người nhé, cưng? - Anne đã khao khát có một xâu chuỗi ngọc trai. Nó không ngừng nhắc đến chuyện đó, anh biết các cô gái trẻ rồi đấy. Nên khi ta cho nó một cái hộp kêu lóc xóc, hãy tưởng tượng bộ mặt nó. Lại hình dung mà xem khi nó mở cái hộp. Bên trong là gì? Đậu sấy khô!”

Cô gái hít một hơi sâu. Ngẩng lên. Anh thấy rõ cô ta phải gắng sức đến mức nào. “Cha,” cô ta nói, “đừng quên kể chuyện người đàn bà không tin thế giới có hình tròn.”

“Không, chuyện đó thì hay,” More nói.

Khi anh nhìn sang Alice, nhìn chồng đăm đăm đau đớn, anh nghĩ, bà ta vẫn không tin điều ấy.

Sau bữa tối họ nói chuyện về vua Richard hung bạo. Nhiều năm trước Thomas More đã khởi thảo một cuốn sách về ông vua này. Ông ta không quyết định được sẽ viết bằng tiếng Anh hay tiếng La tinh, vậy là ông ta viết bằng cả hai thứ tiếng, tuy nhiên cuốn sách chưa bao giờ được viết xong, chưa bao giờ đưa in một phần nào. “Richard sinh ra để làm quỷ dữ,” More nói; “điều đó đã được ghi trên người ông ta lúc chào đời.” More lắc đầu. “Văn tự bằng máu. Các trò của vua chúa.”

“Thời đen tối,” thằng hề nói.

“Đừng bao giờ để nó quay lại.”

“Amen.” Thằng hề chỉ vào các vị khách. “Cũng đừng bao giờ để những người này quay lại.”

https://thuviensach.vn

Ở London nhiều người nói rằng John Howard, ông cố của nhà Norfolk bây giờ, liên can không ít đến sự biến mất của những đứa trẻ đã đi vào Tháp mà không bao giờ quay ra. Người London nói - và anh nghĩ dân London biết - rằng người ta còn thấy các hoàng tử lần cuối là trong phiên gác của Howard; mặc dù Thomas More nghĩ chính viên quản ngục Brackenbury là người trao chìa khóa cho bọn sát thủ. Brackenbury đã chết ở Bosworth; ông ta không thể đội mồ dậy mà kêu ca.

Thực tế thì Thomas More thân thiết với Norfolk hiện thời, và sốt sắng chối bỏ việc cha ông của ông ta góp tay xóa sổ bất kỳ ai, nói gì đến hai đứa trẻ mang dòng máu hoàng tộc. Trong trí tưởng tượng, anh đóng khung bức vẽ tay công tước hiện thời: ông ta một bàn tay đầm đìa và gân guốc nắm một thi hài nhỏ tóc vàng, bàn tay kia cầm một con dao loại người ta đem vào bàn ăn để cắt thịt.

Anh quay lại với hiện tại: Gardiner, dứ dứ trong không, đang ép đại pháp quan đưa ra chứng cứ. Những tiếng làu bàu ư ử của thằng hề đã đến mức chịu không nổi. “Cha,” Margaret nói, ”xin hãy bảo Henry ra ngoài đi.” More đứng lên mắng thằng hề, nắm cánh tay hắn. Mọi con mắt đổ dồn theo thằng hề. Nhưng Gardiner lợi dụng khoảng tạm ngưng. Anh ta nghiêng người tới, thấp giọng nói bằng tiếng Anh. “Về thầy Wriothesley. Nhắc nhở tôi nhé. Thầy ấy làm việc cho tôi, hay cho anh?”

“Cho anh, chắc là tôi nghĩ thế rồi, anh ta bây giờ là quan chưởng ấn. Bọn họ chẳng phải là giúp việc cho thái sư à?”

“Tại sao anh ta lại luôn luôn ở chỗ nhà anh?”

“Anh ta không phải người học việc bị ràng buộc. Đến và đi là tùy thôi.”

“Tôi cho là anh ta đã chán mấy giáo sĩ. Dạo này anh ta muốn biết có thể học được gì từ... anh tự cho anh là gì cũng được.”

“Một con người,” anh điềm tĩnh nói. “Công tước xứ Norfolk nói tôi là một con người.”

“Thầy Wriothesley chỉ để mắt đến lợi ích của mình.”

“Tôi hy vọng tất cả chúng ta đều thế. Không thì vì sao Chúa cho chúng ta con mắt?”

“Anh ta nghĩ cách gây dựng tài sản cho mình. Mà ta đều biết tiền bạc cứ dính vào tay ta.”

https://thuviensach.vn

Như những con rệp trên các cây hoa hồng của More. “Không đâu,” anh thở dài. “Than ôi, nó tuột qua kẽ tay người ta. Anh biết đấy, Stephen, tôi thích sự xa hoa thế nào. Đưa tôi một tấm thảm xem, tôi sẽ bước lên nó.”

Chửi mắng hắt hủi thằng hề xong, More trở lại với bọn họ. “Alice, ta đã bảo bà về chuyện uống rượu vang rồi. Mũi bà đang đỏ lựng lên kìa.” Mặt Alice căng ra, bất bình và sợ sệt. Đám phụ nữ trẻ hơn, hiểu hết những gì vừa nghe, cúi mặt nhìn bàn tay, lựa chiều xoay những chiếc nhẫn cho mặt nhẫn bắt sáng. Rồi có vật gì đó rơi thịch xuống mặt bàn, vậy là Anne Cresacre bị khiêu khích phải nói bằng tiếng mẹ đẻ, kêu lên, “Henry, thôi ngay!” Có một căn gác lửng phía trên họ, với những cửa sổ lồi; thằng hề, thò hắn người qua một cửa sổ, rải vụn vỏ bánh xuống bọn họ. “Đừng ngại, các thầy,” thằng hề kêu la. “Tôi liệng mình Chúa xuống các thầy đây.”

Nó nhắm một phát trúng ông già, ông ta giật mình thức dậy. Ngài John nhìn quanh; rồi ông ta cầm khăn ăn lau nước dãi nhỏ trên cằm. “Này, Henry,” More nói với lên. “Mi đã làm cha ta thức giấc. Mi đang báng bổ. Và phí phạm bánh mì.”

“Lạy Chúa, phải cho hắn ăn roi,” Alice bồi vào.

Anh nhìn quanh mình; anh cảm thấy điều gì như nỗi ái ngại, một xao động nặng nề trong lồng ngực. Anh tin rằng Alice có một tấm lòng tử tế; anh vẫn tin như vậy ngay cả khi, trước lúc ra về, nói lời cảm ơn bà ta bằng tiếng Anh, bà ta thốt hỏi cộc lốc, “Thomas Cromwell, tại sao anh không tái hôn?”

“Sẽ không ai lấy tôi, thưa bà Alice.”

“Vớ vẩn. Chủ nhân của anh có thể đổ, nhưng anh đâu có nghèo, đúng không? Anh có tiền ở nước ngoài, người ta bảo tôi thế. Có ngôi nhà tốt, phải không? Có cái tai của nhà vua, chồng tôi bảo thế. Và cứ như các chị em tôi trong thành phố nói, có mọi việc tốt đẹp trôi chảy.”

“Alice!” More bảo. Mỉm cười, ông ta cầm lấy cổ tay bà vợ, lay nhẹ bà một cái. Gardiner cười: tiếng trầm sâu khục khặc, như tiếng cười qua một khe nứt trong lòng đất.

Khi họ ra tới chiếc xuồng của thái sư, mùi hương trong khu vườn dâng đậm đặc trong không khí. “More đi ngủ lúc chín giờ,” Stephen nói.

“Cùng Alice?”

“Người ta bảo là không.”

“Anh có tai mắt trong nhà này à?”

https://thuviensach.vn

Stephen không đáp.

Chiều chạng vạng; ánh ngày chập chờn trên sóng. “Chúa ơi, tôi thấy đói,” thái sư rên rẩm. “Ước gì tôi giữ lại một vụn bánh của thằng hề. Tôi ước đã đặt tay vào con thỏ trắng đó, chắc tôi sẽ ăn sống luôn.”

Anh bảo, “Anh thấy đấy, ông ta không dám nói thẳng ra.”

“Quả là ông ta không dám,” Gardiner nói. Dưới tấm trướng che, Stephen ngồi co ro thu mình, cứ như anh ta đang bị lạnh. “Nhưng chúng ta đều biết các ý kiến của ông ta, mà tôi nghĩ là không suy suyển và không cho tranh cãi. Khi ông ta nhận nhiệm sở, ông ta nói sẽ không can dự vào việc ly hôn, và nhà vua chấp nhận như vậy, nhưng tôi tự hỏi nhà vua còn chấp nhận chuyện đó được bao lâu nữa?”

“Tôi không định nói là ông ta không dám nói thẳng với nhà vua. Ý tôi là, với Alice.”

Gardiner cười. “Đúng, nếu bà ấy hiểu những gì ông ta nói về mình thì bà ấy đã lôi ông ta xuống bếp vặt lông quay chín.”

“Giả sử bà ấy chết thì sao? Rồi ông ta sẽ hối tiếc.”

“Ông ta sẽ có vợ khác ở trong nhà trước khi mồ bà ấy xanh cỏ. Bà nào đó trông còn khó coi hơn.”

Anh trầm ngâm: nhìn thấy trước, một cách mơ hồ, một cơ hội để đặt cược. “Người đàn bà trẻ đó,” anh nói. “Anne Cresacre. Cô ta là đứa con có của thừa kế, anh có biết không? Một cô gái mồ côi?”

“Đã có chuyện tai tiếng, phải không?”

“Sau khi cha cô ta chết những người hàng xóm trộm dắt cô về, để cưới cho con trai họ. Thằng bé cưỡng hiếp cô ta. Cô ta mới mười ba tuổi. Chuyện xảy ra ở Yorkshire... chuyện ở đó là như vậy. Đức hồng y tôi nghe biết chuyện thì nổi giận. Chính ngài đưa cô ta khỏi đó. Ngài đặt cô ta vào dưới mái nhà của More vì ngài nghĩ ở đó cô ta an toàn.”

“Cô ta được an toàn mà.”

Không tránh được sỉ nhục. “Từ khi con trai của More cưới cô ta, thằng đó sống nhờ vào đất đai của cô ta. Cô ta có một trăm bảng mỗi năm. Ta nghĩ hẳn cô ta có thể có một chuỗi ngọc trai chứ.”

“Anh có nghĩ More thất vọng về thằng con trai không? Nó chẳng có tài cán làm ăn gì. Dẫu vậy, tôi nghe anh có một đứa con trai như vậy. Anh chắc muốn sớm tìm một cô gái có của thừa kế cho thằng bé.” Anh không đáp. Chuyện đó

https://thuviensach.vn

đúng; John More, Gregory Cromwell, chúng ta đã làm gì với những đứa con trai chúng ta? Đã biến chúng thành những quý ông trẻ lười nhác - nhưng ai có thể chê trách chúng ta vì muốn cho bọn trẻ được hưởng sự an nhàn mà chúng ta đã không được hưởng? Một điều ở More, ông ta chưa từng biếng nhác lấy một giờ, cả đời ông ta đọc, viết, nói chuyện hướng vào những gì ông ta tin là tốt đẹp và thịnh vượng chung cho thế giới Cơ Đốc. Stephen nói, "Dĩ nhiên có thể anh còn những đứa con trai khác. Anh không trông chờ người vợ mà Alice sẽ tìm cho anh à? Bà ấy ca ngợi anh thật nhiệt tình."

Anh cảm thấy sợ. Chuyện này giống như Mark, thằng bé chơi đàn luýt: người ta tưởng tượng ra những điều họ không biết được. Anh chắc mình với Johane vẫn giữ được bí mật. Anh nói, "Anh không bao giờ nghĩ đến chuyện hôn nhân?"

Một luồng lạnh giá lan rộng trên sông nước. "Tôi là tu sĩ mà."

"Ồ, thôi nào, Stephen. Anh phải có đàn bà chứ. Phải không?"

Sự ngừng lặng thật dài, thật yên ắng, khiến anh nghe được tiếng mái chèo rẽ sâu vào lòng nước sông Thames, tiếng vỗ nho nhỏ khi mái chèo quạt lên; anh nghe được tiếng nước óc ách về đuôi thuyền. Anh nghe được tiếng một con chó sủa, từ phía bờ nam. Viên thượng thư hỏi, "Cuộc điều tra ở Putney là gì vậy?"

Sự ngưng lặng kéo dài đến tận Westminster. Nhưng trên toàn cục, chuyến đi không quá tệ. Như anh nói, tới khi họ cập bến, rời thuyền, không ai trong hai người quẳng người kia xuống sông. "Tôi sẽ đợi đến khi nước lạnh hơn," Gardiner bảo. "Và tới khi tôi có thể buộc vật nặng vào người anh. Anh có một mẹo để nổi lên, đúng không? Nhân đây, tại sao tôi lại đưa anh đến Westminster nhỉ?"

"Tôi sẽ đi gặp tiểu thư Anne."

Gardiner nổi khùng. "Anh có nói thế đâu."

"Tôi phải báo cáo mọi kế hoạch của tôi cho anh à?"

Anh biết rõ đấy là điều Gardiner muốn. Có tin nhà vua đang mất dần kiên nhẫn với hội đồng cố vấn của ngài. Ngài quát tháo bọn họ, "Hồng y là người lo việc giỏi hơn bất cứ ai trong số các ngươi." Anh nghĩ, nếu đức hồng y ta trở lại - bởi một con đồng bóng thất thường của nhà vua, có thể bất cứ lúc nào - thì các ông sẽ toi hết, Norfolk, Gardiner, More. Wolsey là người khoan dung độ lượng, nhưng chắc chắn một điều: lòng khoan dung đó có giới hạn.

https://thuviensach.vn

Mary Shelton đang theo hầu; cô ta ngẩng lên, cười làm dáng. Anne trông lộng lẫy trong chiếc áo choàng mặc đêm bằng lụa sẫm. Tóc buông xõa, đôi bàn chân thon thả để trần trong đôi dép ngủ. Anne ngồi ủ rũ trong một chiếc ghế, tựa như ngày dài đã dốc hết tinh lực trong người cô ta. Tuy nhiên, khi ngẩng nhìn lên, đôi mắt của cô ta vẫn bắn ra những tia sáng, thù nghịch. “Ông đã ở đâu vậy.”

“Utopia.”

“Ồ.” Cô ta quan tâm. “Có chuyện gì nào?”

“Phu nhân Alice có một con khỉ nhỏ ngồi trên đầu gối tại bàn ăn.”

“Ta ghét mấy thứ đó.”

“Tôi biết tiểu thư không ưa.”

Anh bước quanh trong phòng. Anne để cho anh xử sự như ngang hàng với cô ta, trừ phi bất chợt, một cách thô bạo cô ta nắm lại vai trò của người ta-sẽ-là-hoàng-hậu, quở trách anh. Cô ta ngắm nghía đầu mũi dép của mình. “Người ta nói Thomas More có tình ý với đứa con gái của ông ta.”

“Tôi nghĩ có thể họ đúng.”

Anne cười rinh rích. “Con bé xinh không?”

“Không. Dù vậy lại có học.”

“Bọn họ có nói gì về ta không?”

“Trong nhà đó họ không hề nói đến tiểu thư.” Anh nghĩ, ta thì muốn nghe nhận định của Alice.

“Thế đã nói chuyện gì?”

“Những lầm lỗi và ngốc nghếch của đàn bà.”

“Ta cho là ông cũng tham gia chứ? Dù sao, vậy cũng đúng. Hầu hết đàn bà đều ngu ngốc. Và xấu xa. Ta từng thấy cả. Ta sống trong đám nữ lưu quá lâu.”

Anh nói, “Norfolk và thân sinh của cô đang bận gặp gỡ các sứ thần. Pháp, Venice, người của Hoàng đế - chỉ trong hai ngày vừa qua.”

Anh nghĩ, họ đang bàn bạc cho đức hồng y ta vào bẫy. Ta biết chứ.

“Ta không ngờ ông đủ sức có được thông tin tốt như vậy. Dù người ta nói ông đã chi cả ngàn bảng vào việc của hồng y.”

“Tôi trông đợi sẽ thu lại được khoản đó. Chỗ này chỗ khác.”

“Ta cho là nhiều người sẽ mang ơn ông. Nếu họ nhận được bổng lộc từ đất đai của hồng y.”

https://thuviensach.vn

Anh nghĩ, em trai của cô George, tử tước Rochford, cha cô Thomas, bá tước vùng Wiltshire, những người ấy mà không làm giàu từ việc đức hồng y sa cơ hay sao? Nhìn cách ăn mặc của George bây giờ xem, nhìn những món tiền hắn tiêu vào ngựa và gái xem; mà ta không thấy nhà Boleyn tỏ ra quá biết ơn gì đâu. Anh nói, "Tôi chỉ lấy phần tôi, thù lao cho luật sư soạn thảo giấy tờ chuyển nhượng."

Cô ta cười. "Xem ra ông giỏi về việc đó."

"Tiểu thư biết đấy, có biết bao là cách thức... Đôi khi người ta chỉ cần nói tôi biết họ cần gì thôi."

Đó là một lời chào mời. Anne gục đầu. Cô ta đang ngấp nghé trở thành một người trong đám thủ lợi kia. Nhưng có lẽ không phải ngay đêm nay. "Cha ta bảo, không bao giờ có thể chắc chắn về kẻ đó, không bao giờ có thể biết kẻ đó đang làm việc cho ai. Ta thiết nghĩ - nhưng gì thì ta cũng chỉ là đàn bà - rằng hoàn toàn rõ ràng là ông làm việc cho chính mình."

Điều đó làm chúng ta giống nhau, anh nghĩ: nhưng tất nhiên không nói ra.

Anne ngáp, như một con mèo nhỏ. "Tiểu thư mệt rồi," anh nói. "Tôi xin kiếu. Cũng xin hỏi, tại sao cô lại cho gọi tôi?"

"Chúng ta muốn biết ông ở đâu."

"Muốn vậy thì sao phụ thân cô không cho gọi tôi, hay em trai cô chẳng hạn?"

Cô ta ngẩng lên. Có lẽ lúc này đã muộn, nhưng vẫn không quá muộn cho nụ cười hiểu biết của Anne. "Họ không tin ông sẽ đến."

Tháng Tám: hồng y viết thư cho nhà vua, một bức thư đầy những lời phàn nàn, kể rằng ông bị các chủ nợ săn đuổi, "bị vây bọc trong khổ sở và sợ hãi" - nhưng những câu chuyện bay về lại nói khác. Đức hồng y đãi những bữa tối, mời tới tất cả các quý tộc địa phương. Ngài phân phát của từ thiện theo tầm mức vương giả trước đây của ngài, phân xử các vụ kiện cáo, dùng lời lẽ ngọt ngào dàn hòa hàn gắn các đôi vợ chồng chia rẽ.

Gọi-tôi-là-Risley đã tới Southwell trong tháng Sáu, cùng William Brereton từ cơ mật viện của nhà vua: lấy chữ ký của đức hồng y vào một thỉnh nguyện thư Henry đang cho lưu hành, mà ý là muốn gửi tới tay giáo hoàng. Đó là ý tưởng của Norfolk, muốn cho giới quý tộc danh gia và các giám mục ký tên vào bức thư này yêu cầu Clement để cho nhà vua được tự do. Bức thư chứa

https://thuviensach.vn

đựng những đe dọa mờ ám, không rõ rệt, nhưng Clement thì đã quen bị đe dọa rồi - không ai giỏi hơn ông ta trong việc kéo dài một vấn đề, cho phe này chống lại phe khác, đục nước béo cò.

Đức hồng y trông khỏe mạnh yên ổn, theo nhận xét của Wriothesley. Và công việc xây dựng của ngài thì dường như đã đi quá việc sửa chữa và tân trang chút đỉnh. Ngài vẫn tiếp tục cho tìm kiếm khắp đất nước các thợ kính, thợ mộc và thợ ống nước; khi đức hồng y mà quyết định cải thiện tình trạng vệ sinh thì thật là đáng ngại. Ngài không dựng hẳn một nhà thờ giáo xứ mới nhưng ngài xây tháp chuông cho cao hơn; không bao giờ trú chân ở đâu mà không thiết kế hệ thống thoát nước, sắp tới sẽ là những việc đào đắp, xây cống, đặt ống dẫn nước. Tiếp đó ngài sẽ xây các trụ cấp nước. Bất cứ nơi đâu ngài tới dân chúng đều hoan hỉ đón chào.

“Dân chúng à?” Norfolk nói. “Dân chúng sẽ đón chào cả con vượn Barbary. Ai quan tâm chúng đón chào cái gì? Treo cổ hết.”

“Nhưng rồi ai sẽ đóng thuế cho ông chứ?” Anh bảo, và Norfolk nhìn anh e ngại, không biết chắc liệu anh có bỡn ông ta không.

Những tin đồn về việc đức hồng y được lòng dân không làm anh thấy mừng, chúng làm anh sợ. Nhà vua đã xá tội cho Wolsey, nhưng nếu ngài đã phật ý một lần, ngài có thể lại phật ý. Nếu bọn họ đã nghĩ ra được bốn mươi bốn điều buộc tội - thì rồi - nếu sức tưởng tượng không bị sự thật ghìm lại - bọn họ có thể nghĩ ra thêm bốn mươi bốn điều khác nữa.

Anh thấy Norfolk và Gardiner chụm đầu lại với nhau. Cả hai ngẩng lên nhìn anh; trừng mắt không nói lời nào.

Wriothesley luôn tháp tùng anh, theo anh như bóng với hình, viết những lá thư tối mật cho anh, những lá thư gửi cho đức hồng y và cho nhà vua. Wriothesley không bao giờ hé răng kêu mệt. Không bao giờ mở miệng kêu muộn. Nhớ tất cả mọi điều anh yêu cầu anh ta ghi nhớ. Ngay cả Rafe cũng không thể hoàn hảo hơn.

Đã đến lúc cho mấy đứa con gái làm quen việc nhà. Johane kêu ca đứa con gái của cô may vá xoàng xĩnh, và dường như, khi kín đáo cầm kim sai cách, con bé đã nghĩ ra một lối khâu có chút vụng về mà ta rất khó bắt chước theo. Nó được giao việc khâu các thư từ tài liệu anh gửi lên miền Bắc.

Tháng Chín năm 1530: đức hồng y rời Southwell, thong dong từng đoạn về York. Phần tiếp theo này trên lộ trình của ngài trở thành một cuộc khải hoàn.

https://thuviensach.vn

Dân chúng từ khắp các miền quê kéo tới nghẽn cả đường để trông ngài, chờ sẵn ngài từ các lối ven đường để ngài đặt hai bàn tay thần diệu lên đầu con cái họ; họ gọi đó là "kiên tín", nhưng có vẻ như đấy là một lễ bí tích nào đó cổ xưa hơn. Dân chúng kéo tới cả hàng ngàn người, chen lấn trước nhan ngài; và ngài cầu nguyện cho tất cả.

"Hội đồng đang giám sát đức hồng y," Gardiner nói khi đi lướt qua anh. "Họ đã lệnh đóng cửa các hải cảng."

Norfolk nói, "Bảo hồng y nếu ta mà còn thấy lại, ta sẽ nhai nát ông ta, cả xương, thịt, và sụn." Anh ghi lại đúng như vậy và gửi lên phía Bắc: "cả xương, thịt và sụn". Anh còn nghe được tiếng rào rạo và nhóp nhép trong hàm răng tay công tước.

Ngày 2 tháng Mười đức hồng y tới dinh của ngài ở Cawood, cách York mười dặm. Lễ thụ phong của ngài được dự kiến vào ngày 7 tháng Mười một. Tin tức cho hay ngài đã triệu tập một cộng đồng địa phương của giáo hội miền Bắc; cuộc họp sẽ diễn ra ở York vào ngày sau lễ thụ phong. Đó là một dấu hiệu về vị thế độc lập của đức hồng y; một số người có thể nghĩ đó là một dấu hiệu tạo phản. Ngài đã không thông báo cho nhà vua, không thông báo cho ông già Warham, tổng giám mục Canterbury; anh có thể nghe thấy giọng ngài, nhẹ nhàng và khoái trá, bảo, "nào, Thomas, sao họ lại phải biết chứ?"

Norfolk cho gọi anh đến. Mặt ông ta đỏ tía miệng hơi sùi bọt khi ông ta bắt đầu gào thét. Công tước đang gặp kẻ lo giáp phục cho ông ta, nên vẫn còn đang đeo một vài món lỉnh kỉnh - yếm giáp ngực, đai giáp lưng - khiến ông ta trông như một cái ấm sắt đang lục bục sắp sôi. "Có phải ông ta nghĩ ông ta có thể đào hào đắp lũy dựng vương quốc riêng của ông ta trên đó hả? Cái mũ hồng y không đủ với ông ta hả, chỉ có vương miện mới vừa ý ông ta Thomas khốn kiếp Wolsey cái đồ thằng con nhà hàng thịt khốn kiếp đó hả, và để ta cho anh biết, ta cho anh biết..."

Anh hạ ánh mắt xuống phòng khi lão ngừng lại rồi đọc thấy những ý nghĩ của mình. Anh nghĩ, đức cha tôi thừa sức làm một minh quân; thật tử tế, thật tự tin và khéo léo trong mọi công việc, thật hợp tình họp lý, thật uyển chuyển và sáng suốt. Nền cai trị của ngài hẳn sẽ là nền cai trị tốt nhất, quần thần của ngài sẽ là những triều thần giỏi nhất; rồi ngài có thể tận hưởng vị thế của ngài ra sao.

https://thuviensach.vn

Anh đưa mắt dõi theo tay công tước đang giận sôi sùi bọt mép; nhưng lạ chưa, khi quay lại, ông ta đánh đét vào đùi bọc giáp sắt và một giọt nước mắt - vì đau đớn, hay gì đó nữa - trào lên trong mắt ông ta. “A, anh nghĩ ta là người bất nhẫn, hả Cromwell. Ta không bất nhẫn đến mức không thấy anh bị bỏ rơi như thế nào. Anh có biết ta nói đến gì không? Ta nói ta không thấy ở Anh này có ai làm được những điều như anh đã làm, cho một kẻ đã thất sủng và thất bại. Nhà vua nói như vậy. Ngay cả hắn ta, Chapuys, người của Hoàng đế, hắn nói, ta không thể phê phán cái-con-người-đó. Ta bảo, thật tiếc là anh chưa bao giờ gặp Wolsey. Thật tiếc là anh không làm cho ta.”

“À,” anh nói, “tất cả chúng ta cùng chung ý muốn. Để cho cháu của ông thành hoàng hậu. Tại sao chúng ta không thể làm cùng nhau?”

Norfolk làu bàu. Anh nhận thấy có gì đó lầm rồi với mấy tiếng “cùng nhau”, nhưng anh không thể nói ra cho rành mạch đó là gì. “Đừng quên địa vị của anh.”

Anh cúi đầu. “Tôi ghi nhận lòng ưu ái ông vẫn dành cho.”

“Nghe này, Cromwell, ta muốn hôm nào anh đến gặp ta tại nhà ở Kenninghall, và nói chuyện với phu nhân ta. Bà ấy là người đàn bà có những yêu cầu quái lạ. Bà ấy nghĩ ta không nên có thê thiếp trong nhà, để ta được khuây khỏa thỏa lòng, anh biết đấy? Ta bảo, thế thì để vào đâu nào? Bà muốn ta một đêm đông phải nhọc lòng liều ra ngoài đường băng giá hả? Có vẻ như ta không có khả năng diễn đạt cho đúng để bà ấy hiểu; anh nghĩ xem anh có thể đến trình bày giúp ta được không?” Ông ta nói, vội vã, “Không phải lúc này, dĩ nhiên. Không. Chuyện cần hơn... gặp cháu ta đi...”

“Tiểu thư thế nào?”

“Theo như ta thấy,” Norfolk đáp, “Anne đang quyết tâm triệt hạ. Nó muốn thấy lục phủ ngủ tạng của hồng y trong khay cho đàn chó giống Tây Ban Nha của nó ăn, thấy tứ chi ông ta bị đóng đinh trên các cổng thành York.”

Đó là một buổi sáng ảm đạm nên đôi mắt anh tự nhiên hướng về phía Anne, song vẫn như có gì đó mập mờ lẩn vởn, ở quanh quất ngay rìa khoảng sáng. Anne nói, “Tiến sĩ Cranmer vừa ở Rome về. Ông ấy không mang tin tốt cho chúng ta, dĩ nhiên.”

Họ biết nhau; Cranmer đã làm việc cho đức hồng y lần này lần khác, bởi thực ra làm gì có ai không từng làm cho hồng y? Lúc này anh ta lo việc của nhà vua. Họ ôm chào dè chừng: học giả Cambridge với người Putney.

https://thuviensach.vn

Anh nói, “Sao anh không đến trường của chúng tôi? Ý tôi là Đại học Hồng y? Đức cha rất lấy làm tiếc vì anh không tới. Chúng tôi hẳn đã khiến anh được thoải mái.”

“Ta nghĩ ông ấy muốn lâu dài hơn,” Anne nói, cười khẩy. “Nhưng với lòng tôn kính, tiểu thư Anne, nhà vua có ý nói với tôi rằng ngài sẽ lấy trường Oxford.” Anh cười. “Vậy có lẽ trường sẽ được gọi tên theo tên cô chăng?”

Sáng hôm đó Anne đeo cây thánh giá với sợi xà tích vàng. Thỉnh thoảng cô ta lại đưa mấy ngón tay giật sợi xà tích một cách nóng nảy, rồi lại thu tay về trong ống tay áo. Cái thói quen ấy ở cô ta rõ đến mức mọi người cho rằng cô ta che giấu gì đó, một dị tật chẳng hạn; nhưng anh nghĩ chỉ là cô ta không muốn phô bàn tay mình ra. “Cậu Norfolk nói Wolsey đi đâu cũng có đội vũ trang tám trăm người theo sau. Người ta nói ông ấy có giữ những bức thư của Katherine - có đúng vậy không? Người ta nói Rome sẽ ban hành một đạo dụ bảo nhà vua tránh xa ta.”

“Đấy sẽ là một sai lầm hiển nhiên về phía Rome,” Cranmer nói.

“Đúng thế đấy. Bởi ngài sẽ không *nghe lời*. Vua của Anh, ngài có phải là một cha xứ quèn đâu? Có phải trẻ con đâu? Chuyện này không có ở nước Pháp; vua bên họ đặt tăng lữ dưới quyền ông ta. Thầy Tyndale nói, ‘Một nước không thể có hai vua, hai luật lệ, đó là ý Chúa.’ Ta đã đọc cuốn sách của thầy ấy, cuốn *Đức vâng phục của một người Cơ Đốc*. Chính ta đã đưa cho nhà vua xem và đánh dấu vào những đoạn văn liên quan đến thẩm quyền của ngài. Thần dân phải vâng phục vua của mình như vâng phục Chúa của mình; ta hiểu như thế đúng không? Giáo hoàng sẽ hiểu ra địa vị của ông ta.”

Cranmer nhìn cô ta với nụ cười nửa miệng; cô ta như đứa trẻ được ta dạy đọc chữ, làm ta lóa mắt với cái năng khiếu chợt lộ.

“Khoan đã,” cô ta nói, “ta có cái này cho các ông xem.” Cô ta đưa mắt gọi. “Phu nhân Carey...”

“Ôi, tôi xin,” Mary bảo. “Đừng đem nó ra rêu rao.”

Anne búng tay. Mary Boleyn tiến ra chỗ sáng, mái tóc vàng lóa lên. “Đưa đây,” Anne nói. Đó là một tờ giấy và cô ta mở ra. “Ta tìm thấy cái này trong giường ngủ của ta, các ông có tin không? Chuyện thế này, một hôm buổi tối con ranh mặt búng ra sữa kia giở tấm vải trải giường ra nhặt được, mà tất nhiên có hỏi nó cũng chẳng biết được gì, chỉ nhác nhìn đến nó là nó khóc rồi. Nên ta không biết ai đã bỏ vào đấy.”

https://thuviensach.vn

Cô ta mở bức vẽ. Có ba hình trong đó. Hình vẽ chính giữa là nhà vua. Trông to lớn đẹp đẽ, và để chắc chắn không nhận lầm, người vẽ cho hình này đội vương miện, ở hai bên là hai người đàn bà; người ở bên trái không có đầu. "Đó là hoàng hậu," cô ta nói, "Katherine. Còn kia là ta." Cô ta cười to. "Anne *sans tête*[*]."

Tiến sĩ Cranmer chìa tay về phía tờ giấy. "Đưa cho tôi, tôi sẽ hủy nó đi."

Cô ta vò nát mảnh giấy trong bàn tay siết chặt. "Ta tự hủy được. Có lời tiên tri rằng một hoàng hậu Anh sẽ bị thiêu. Nhưng một lời tiên tri sẽ không dọa được ta, mà ngay dù lời đó là thật, ta cũng sẽ liều xem."

Mary đứng, đơ như tượng, ở ngay chỗ mà Anne bỏ cô ta lại; hai bàn tay nắm vào khoảng không như thể mảnh giấy kia vẫn ở đấy. Ôi Chúa ơi, anh nghĩ, hãy cho cô ấy được ra khỏi đây; hãy đưa cô ấy tới nơi đâu cô ấy có thể quên mình là một người nhà Boleyn. Cô ấy đã một lần yêu cầu ta. Ta đã làm cô ấy thất vọng. Nếu cô ấy lại yêu cầu ta, ta sẽ lại làm thất vọng thôi.

Anne quay ra phía ngược ánh sáng. Đôi má cô ta như hai hố rỗng - giờ đây cô ta mỏng manh làm sao - đôi mắt sáng lên. "*Ainsi sera*,[*]" cô ta nói. "Chẳng cần biết ai hậm hực, chuyện ấy sẽ đến. Ta quyết có được ngài."

Trên đường trở ra, anh và tiến sĩ Cranmer không nói năng gì, cho đến khi họ thấy đứa gái nhỏ xanh xao đi về phía họ, con ranh mặt búng ra sữa đó, cầm khăn xếp.

"Tôi nghĩ đây là cái đứa đã khóc," anh bảo. "Vậy nên đừng nhìn về phía nó."

"Thầy Cromwell," con bé lên tiếng, "mùa đông năm nay chắc là dài. Ông gửi cho chúng tôi thêm ít bánh cam nướng nhé."

"Lâu rồi ta không thấy cô... cô bây giờ làm gì, cô ở đâu?"

"May vá thôi ạ." Cô bé thận trọng tách câu hỏi ra. "Nơi nào người ta cử tôi đến."

"Và do thám, ta nghĩ thế."

Cô bé gật đầu. "Tôi làm việc đó không tốt lắm."

"Không biết được đâu. Cô rất bé và không gây chú ý."

Anh tỏ ý đó là một lời khen; cô bé chớp mắt, công nhận.

https://thuviensach.vn

“Tôi không nói tiếng Pháp. Xin ông cũng đừng nói. Ông nói tiếng Pháp tôi sẽ không có gì để báo lại.”

“Cô do thám cho ai?”

“Các anh tôi.”

“Cô biết tiến sĩ Cranmer không?”

“Không,” cô bé đáp; nó nghĩ đó là một câu hỏi thật.

“Nào,” anh chỉ thị cho cô bé, “cô phải nói xem cô là ai.”

“Ồ, tôi hiểu rồi. Tôi là con gái của John Seymour. Ở Lâu đài Sói.”

Anh ngạc nhiên. “Ta nghĩ các con gái của ông ấy ở với hoàng hậu Katherine chứ.”

“Vâng. Cũng có lúc thôi. Bây giờ thì không. Tôi nói ông rồi. Tôi ở chỗ nào được cử đến.”

“Chứ không phải chỗ nào cô được trọng vọng.”

“Có chứ, theo cách này. Ông biết đấy, tiểu thư Anne sẽ không chối từ bất kỳ phu nhân nào ở chỗ hoàng hậu muốn sang với cô ấy.” Cô bé nhướng mắt, gương mặt xanh xao thoáng bừng lên. “Rất ít có ai muốn.”

Mọi gia đình đang phất đều cần thông tin. Bởi nhà vua tự coi mình là trai chưa vợ, bất cứ cô gái mới lớn nào cũng có thể nắm chiếc chìa khóa của tương lai, ngài không cược hết vào Anne. “Tốt, chúc may mắn,” anh bảo. “Ta sẽ cố chỉ nói tiếng Anh.”

“Tôi sẽ rất biết ơn.” Con bé cúi đầu. “Chào tiến sĩ Cranmer.”

Anh quay nhìn theo con bé rảo bước như chạy về hướng Anne Boleyn. Một chút nghi ngờ len vào tâm trí anh, về mảnh giấy trong giường ngủ của Anne. Không, anh nghĩ. Chuyện đó là không thể.

Tiến sĩ Cranmer nói, mỉm cười, “Anh quen biết rộng trong giới nữ lưu ở triều nhỉ.”

“Không rộng lắm. Tôi còn không biết con bé này là đứa nào, ít nhất có ba đứa. Và tôi cho là các con trai nhà Seymour cũng rất tham vọng.”

“Tôi gần như không biết họ.”

“Đức hồng y đã nuôi nấng Edward. Cậu ta sáng ý. Tom Seymour thì không ngốc đến mức như cậu ta làm bộ.”

“Còn người cha?”

“Vẫn ở Wiltshire. Chúng tôi chưa bao giờ gặp ông ta.”

https://thuviensach.vn

“Người ta có thể ghen với ông ấy,” tiến sĩ Cranmer lẩm bẩm.

Cuộc sống thôn quê. Nếp dư dật thôn dã. Một cám dỗ anh chưa từng biết. “Anh đã ở Cambridge bao lâu, trước khi nhà vua vời đến?”

Cranmer cười. “Hai mươi sáu năm.”

Họ đều ăn mặc như để sẵn sàng lên ngựa. “Anh về Cambridge hôm nay à?”

“Không phải để ở lại. Gia đình” - ý anh ta chỉ nhà Boleyn - “muốn có tôi ở bên. Còn anh, thầy Cromwell?”

“Có một khách hàng của tôi đang đợi. Tôi không thể kiếm sống từ đôi mắt đen của tiểu thư Anne.”

Bọn trẻ cùng ngựa chờ sẵn. Tiến sĩ Cranmer lấy ra mấy thứ từ mớ y phục xếp nếp bao bọc anh ta. Một là củ cà rốt đã bổ dọc gọn ghẽ, một nữa là quả táo bổ làm bốn đã khô nhăn nheo. Như thể anh là một đứa trẻ, đã giao hẹn tử tế với nhau, anh ta đưa cho anh hai miếng cà rốt và nửa quả táo, để anh cho ngựa của anh ăn, như anh ta, và anh ta nói, “Anh nợ Anne Boleyn nhiều đấy. Có lẽ nhiều hơn là anh nghĩ. Cô ta đã có ý kiến tốt về anh. Tôi không chắc có phải cô ta cân nhắc làm em vợ của anh không, nhớ kỹ cho...”

Hai con ngựa ngoái cổ lại, nhai nhai, rung tai vẻ khoái khẩu. Đó là một khoảnh khắc bình yên, giống như một phúc lành. Anh bảo, “Không có gì bí mật chứ?”

“Không. Không. Hoàn toàn không có gì.” Anh chàng giáo sĩ lắc đầu. “Anh đã hỏi tôi vì sao không đến trường đại học của hồng y.”

“Tôi gợi chuyện thôi.”

“Dẫu thế... như chúng tôi nghe được ở Cambridge, anh đã làm biết bao nhiêu việc để tạo lập cơ sở... các sinh viên và ủy viên thảy đều khen ngợi anh... không có gì lọt qua mắt thầy Cromwell. Dẫu nói cho đúng thì, tiện nghi mà anh tự hào này.” Giọng anh ta, mềm mỏng và không gây chú ý, vẫn đều đều không đổi. “Dưới hầm để cá ấy à? Nơi mấy sinh viên đã chết ấy?”

“Đức hồng y tôi đã không xem nhẹ chuyện đó.”

Cranmer nhẹ nhàng nói, “Tôi cũng không.”

“Đức cha tôi không bao giờ là người hạ nhục kẻ khác chỉ vì các ý kiến của người ta. Anh có thể được yên ổn mà.”

“Tôi đoan chắc với anh ngài sẽ không thấy ở tôi chút dị giáo nào. Ngay cả trường Sorbonne cũng không thể chê trách tôi. Tôi chẳng có gì phải sợ.” Một

https://thuviensach.vn

nụ cười nhợt nhạt. “Nhưng có lẽ... à ừ... có lẽ trong thâm tâm tôi đúng là một người Cambridge.”

Anh nói với Wriothesley, “Anh ta là thế à? Chính thống về mọi mặt?”

“Rất khó nói. Ông ta không thích các tu sĩ. Hai người sẽ ăn ý với nhau.”

“Ở Đại học Jesus anh ta có được yêu mến không?”

“Họ nói ông ta là một giám khảo nghiêm khắc.”

“Ta cho là anh ta không bỏ sót gì đâu. Dù vậy. Anh ta nghĩ Anne là một quý cô đức hạnh.” Anh thở dài. “Còn chúng ta thì nghĩ gì nhỉ?”

Gọi-tôi-là-Risley khịt mũi. Anh ta vừa cưới vợ - một người có liên quan với bên Gardiner - nhưng các quan hệ của anh ta với đàn bà, nói chung, không êm đẹp.

“Anh ta có vẻ thuộc loại người sầu muộn,” anh nói. “Loại người muốn sống xa lánh thế gian.”

Cặp lông mày đẹp của Wriothesley nhướng lên, hầu như không nhận thấy được. “Ông ta đã nói với thầy về cô hầu bàn chưa?”

Khi Cranmer đến nhà chơi, anh thết anh ta món thịt hoẵng ngon; chỉ có hai người dùng bữa với nhau, và anh biết về cuộc đời anh ta từ chính miệng anh ta, một cách từ tốn, từ tốn và thoải mái. Anh hỏi tiến sĩ xem anh ta từ đâu tới, và khi anh ta bảo, anh không biết nơi đó đâu thì anh bảo, cứ nói với tôi xem, hầu như chỗ nào tôi cũng từng đến rồi.

“Nếu anh từng đến Aslockton, anh sẽ không nghĩ anh đã có lúc ở đó. Nếu một người ở đó đi mười lăm dặm tới Nottingham, cho anh ta nghỉ lại một đêm thì anh ta sẽ quên sạch về nó.” Làng quê Cranmer thậm chí không có nổi một ngôi nhà thờ; chỉ có dăm ba túp lều tồi tàn với ngôi nhà của cha anh ta, nơi gia đình anh ta đã sống qua ba thế hệ.

“Cha anh là một quý tộc?”

“Thực ra là vậy.” Cranmer có vẻ hơi giật mình: ông ấy có thể là gì khác được chứ? “Nhà Tamworth vùng Lincolnshire nằm trong số họ hàng của tôi. Nhà Clifton ở Clifton. Gia đình Molyneux, những người anh sẽ nghe đến đấy. Hoặc anh nghe rồi?”

“Và nhà anh có nhiều đất đai?”

“Nếu nghĩ tới chuyện này thì tôi đã mang các sổ cái đến.”

“Thứ lỗi nhé. Dân làm ăn chúng tôi...”

https://thuviensach.vn

Đôi mắt kia nhìn anh, thẩm định. Cranmer gật đầu. “Cũng có ít đất. Tôi thì không phải là con trưởng. Nhưng ông nuôi dạy tôi tử tế. Dạy tôi cưỡi ngựa. Ông cho tôi cây cung đầu tiên của tôi. Ông cho tôi con chim ưng đầu tiên của tôi để luyện.”

Đã chết rồi, anh nghĩ, người cha đã chết từ lâu: vẫn còn tìm kiếm bàn tay anh ta trong bóng tối.

“Khi tôi mười hai tuổi ông gửi tôi vào trường. Tôi khổ sở ở đấy. Thầy dạy rất khắc nghiệt.”

“Với anh? Hay với mọi người khác cũng thế?”

“Thành thực mà nói, tôi chỉ nghĩ tới bản thân. Tôi yếu ớt, rõ rồi. Tôi cho là ông ấy tìm kiếm những kẻ yếu. Những thầy giáo tư thục ấy.”

“Anh không thể kêu với cha anh à?”

“Bây giờ tôi tự hỏi sao tôi lại không làm thế. Nhưng rồi ông mất. Lúc đó tôi mười ba. Thêm một năm nữa rồi mẹ tôi gửi tôi đến Cambridge. Tôi sung sướng được giải thoát. Khỏi ngọn roi của ông thầy. Chẳng phải ngọn lửa tri thức thắp sáng gì. Gió đông thổi nó tắt. Oxford - đặc biệt là Magdalen, đức hồng y nhà anh từng ở đấy - là tất cả vào thời ấy.”

Anh nghĩ, nếu ta sinh ra ở Putney, hằng ngày nhìn thấy dòng sông trôi, và hình dung con sông trải mình vào biển. Ngay cả nếu ta chưa bao giờ thấy biển thì trong đầu ta cũng đã có một hình ảnh về nó qua câu chuyện của những người nước ngoài thỉnh thoảng lại ngược dòng sâu vào nội địa. Bạn biết chắc một ngày ta sẽ ra đi đến một thế giới có những vỉa hè lát đá cẩm thạch và những con công, những sườn đồi hừng hực nóng, mùi thơm của thảo dược bị giẫm nát dâng lên theo những bước ta đi. Ta đã có kế hoạch cho những chuyến du hành sẽ tới: chạm tay vào đất nung ấm sực, bầu trời đêm của một vùng khí hậu khác, những loài hoa xa lạ, mắt tượng đá của những vị thánh của các dân tộc khác chăm chăm nhìn. Nhưng nếu ta sinh ra ở Aslockton, trong những cánh đồng bằng lặng dưới một bầu trời bao la thì hẳn ông bạn chỉ có thể hình dung đến Cambridge thôi: không hơn.

“Một người ở trường tôi,” tiến sĩ Cranmer nói với vẻ không chắc chắn lắm, “nghe đức hồng y kể rằng khi còn bé anh đã bị hải tặc bắt đi.”

Anh ngây nhìn anh ta một thoáng, rồi cười thong thả thích thú. “Tôi nhớ đức cha tôi quá chừng. Bây giờ ngài lên phía Bắc rồi, chẳng còn ai để sáng tạo nên tôi.”

https://thuviensach.vn

Tiến sĩ Cranmer thận trọng: “Vậy chuyện đó là không thật à? Bởi tôi đã tự hỏi liệu có mối nghi ngờ về việc anh được rửa tội chưa hay không. Tôi e rằng đó là vấn đề, trong một sự kiện như thế.”

“Nhưng sự kiện đó chẳng bao giờ diễn ra. Thật đấy. Bọn hải tặc hẳn đã trả tôi về.”

Tiến sĩ Cranmer cau mày. “Anh từng là đứa trẻ ngỗ ngược nhỉ?”

“Nếu tôi biết anh từ ngày đó thì tôi đã đấm gục ông giáo trường tư giúp anh.”

Cranmer đã ngừng ăn; không có nghĩa anh ta đã thưởng thức đủ nhiều. Anh nghĩ, xét theo một số phương diện nhân thân anh ta thì con người này sẽ luôn tin rằng ta là một kẻ thô lậu; ta sẽ không mở mắt cho anh ta vội. Anh bảo, “Anh có thấy nhớ các sinh viên của anh không? Cuộc sống của anh bị gián đoạn từ khi nhà vua cho anh làm sứ thần khiến anh phải quăng quật trên những vùng biển xa xôi.”

“Ở vịnh Biscay, cái lần tôi đi từ Tây Ban Nha, chúng tôi phải tát nước trong tàu ra. Tôi đã nghe thấy lời xưng tội của các thủy thủ.”

“Hẳn là cái gì đó nên nghe.” Anh cười. “Gào lên át tiếng gió bão.”

Sau chuyến đi vất vả đó - dù nhà vua thấy hài lòng về chuyến đi sứ của anh ta - Cranmer có thể đã rơi trở lại cảnh đời cũ khi trước nếu không nhờ anh ta đề cập, khi tình cờ gặp Gardiner, rằng các đại học châu Âu có thể bỏ phiếu về vụ hôn nhân của nhà vua. Ông đã thử dùng các luật sĩ giáo hội; bây giờ hãy thử với các nhà thần học. Sao lại không chứ? Nhà vua bảo: “Tìm cho ta tiến sĩ Cranmer, giao việc này cho anh ta. Vatican cho hay giáo triều chẳng có gì phản đối ý tưởng này, trừ một điều đừng có dâng tiền cho các nhà thần học: một lưu ý vui nhộn từ một vị giáo hoàng mang họ de Medici.” Với anh, cái sáng kiến này dường như khá phù phiếm - nhưng anh nghĩ đến Anne Boleyn, anh nghĩ đến điều chị cô ta đã bảo: cô ta đâu có trẻ thêm ra được nữa. “Xem nào, anh đã tìm được cả trăm học giả, ở cả chục trường đại học, và một số trong bọn họ cho rằng nhà vua đúng...”

“Hầu hết...”

“Và nếu anh tìm được hai trăm vị nữa chuyện ấy có quan trọng gì? Lúc này Clement không sẵn lòng để cho thuyết phục đâu. Chỉ chịu sức ép. Và tôi không nói đến chuyện gây sức ép về đạo lý.”

https://thuviensach.vn

“Nhưng không phải chúng ta thuyết phục Clement về vụ của nhà vua. Mà thuyết phục cả châu Âu. Tất cả tín hữu Cơ Đốc.”

“Tôi sợ rằng các nữ tín hữu Cơ Đốc thì còn khó hơn nữa.”

Cranmer cúi mặt xuống. “Tôi chưa bao giờ thuyết phục được vợ tôi điều gì. Tôi chẳng bao giờ nghĩ đến việc thử thuyết phục cô ấy.” Anh ta ngừng một lát. “Chúng ta là hai người góa vợ, tôi nghĩ vậy, thầy Cromwell, và nếu rồi đây chúng ta trở thành đồng sự, tôi không được để anh phải băn khoăn, hoặc nghe theo những chuyện này nọ người ta sẽ đưa đến tai anh.”

Ánh sáng nhạt dần đi quanh họ trong lúc anh ta nói, và giọng anh ta, một chút thầm thì, một chút ngập ngừng, tan vào bóng chiều nhập nhoạng. Bên ngoài căn phòng họ ngồi, ngôi nhà đang vào nhịp sống ban đêm, có tiếng sập mạnh và tiếng cọ quẹt, như thể ai đang xê dịch những mẻ phản, và văng vẳng tiếng vui đùa. Nhưng anh bỏ cả ngoài tai, chú ý cả vào tay giáo sĩ này. “Joan, một cô gái mồ côi,” anh ta kể, “làm gia nhân trong nhà một quý ông anh ta thường đến chơi; không người thân thích, không của hồi môn; anh ta thương cho cô gái.” Một tiếng thì thầm trong căn phòng ốp ván gỗ đánh thức các linh hồn từ những khu đồng trũng, gọi người đã chết về: Cambridge sẩm tối, hơi ẩm thẩm thấu từ các đầm lầy và những ngọn đèn bấc thắp sáng trong một căn phòng trống trơ trụi nơi một hành động yêu đương diễn ra. “Tôi không thể không cưới cô ấy,” tiến sĩ Cranmer nói, “và thực ra, làm thế nào người đàn ông tránh được chuyện lấy vợ? Dĩ nhiên nhà trường đã cắt chân thầy giảng của anh ta, người ta không thể nhận một thầy giảng có vợ. Và lẽ đương nhiên cô ta phải rời khỏi mái nhà đang ở, và không biết phải xoay xở với cô thế nào, anh ta để cô trọ lại ở Dolphin, nơi anh ta có mấy người quen biết, mấy người” - anh ta thú thực, không khỏi đưa mắt nhìn xuống - “mấy người họ hàng, quả thật là có mấy người họ hàng làm chủ quan trọ Dolphin.”

“Chẳng có gì phải ngượng ngùng. Dolphin nhà ấy tốt đấy chứ.”

“A, anh biết chỗ đó,” và anh ta cắn môi.

Anh chăm chú quan sát tiến sĩ Cranmer: cái cách anh ta hấp háy mắt, ngón tay cẩn trọng chống cằm, ánh mắt biểu cảm và đôi bàn tay chắp lại xanh xao. Vậy là, anh ta nói, “Joan không phải, anh thấy đấy, không phải hầu bàn quán rượu, bất kể người ta nói gì nữa, và tôi biết thật ra họ nói những gì. Cô ấy là một người vợ với đứa con trong bụng, còn anh ta là một học giả nghèo, chuẩn bị chung sống với cô trong cảnh nghèo lương thiện, nhưng chuyện ấy đã không

https://thuviensach.vn

thành, trong thực tế. Anh ta đã nghĩ có thể tìm được một chân thư ký cho quý ông nào đó, hoặc làm gia sư, hoặc có thể kiếm sống bằng ngòi bút, song tất cả những dự tính ấy đều đã vô ích. Anh ta nghĩ có thể hai vợ chồng phải rời khỏi Cambridge, thậm chí khỏi Anh, nhưng cuối cùng đã không phải đi đâu. Anh ta đã hy vọng ai đó trong số thân thích sẽ giúp anh ta đôi chút, trước khi đứa bé ra đời: nhưng khi Joan chết trong lúc lâm bồn thì không ai có thể làm gì được cho anh ta, không gì nữa cả. Nếu đứa bé sống được thì tôi còn vớt vát được gì đó. Chuyện đã thế, ai còn biết nói gì với tôi. Người ta không biết nên an ủi tôi vì vợ tôi mất hay chúc mừng tôi vì Đại học Jesus nhận tôi trở lại. Tôi nhận giáo phẩm; sao lại không đây? Tất cả những thứ kia, cuộc hôn nhân của tôi, đứa con tôi nghĩ mình sẽ có, các đồng nghiệp của tôi dường như xem là một loại tính toán sai lầm. Như lạc lối giữa rừng sâu. Anh về được đến nhà rồi thì không bao giờ nghĩ đến nữa."

"Trên đời cũng có những người lạnh lùng kỳ lạ. Đấy là các giáo sĩ, tôi nghĩ thế. Xin thứ lỗi. Tự rèn luyện để tránh những tình cảm con người tự nhiên. Tất nhiên là họ có ý tốt."

"Đó không phải là điều lầm lỡ. Chúng tôi đã chung sống với nhau được một năm. Mỗi ngày tôi đều nghĩ đến cô ấy."

Cửa mở; Alice mang đèn vào. "Đây là con gái anh à?"

Thay vì giải thích về gia đình mình, anh bảo, "Đây là Alice yêu quý của tôi. Có phải việc của con đâu, Alice?"

Con bé nhún mình, hơi khuỵu gối về phía giáo sĩ. "Không ạ, nhưng Rafe và mọi người muốn biết các thầy nói chuyện gì mà lâu thế. Bọn họ đang đợi xem liệu có thư tín gì chuyển tới đức hồng y đêm nay không. Jo đang đứng cầm sẵn kim chỉ rồi."

"Hãy bảo mọi người ta sẽ tự tay viết, và chúng ta sẽ gửi đi vào ngày mai. Jo đi ngủ được rồi."

"Ôi, bọn con không đi ngủ. Bọn con đuổi mấy con chó săn của Gregory chạy ngược xuôi trong sảnh ầm ĩ đến mức người chết cũng phải thức dậy."

"Ta có thể hiểu vì sao các con chưa muốn thôi."

"Vâng, tuyệt lắm ạ." Alice nói. "Bọn con cư xử cứ như mấy cô hầu rửa bát và sẽ không ai muốn lấy bọn con. Nếu bà Mercy hồi con gái mà như chúng con bây giờ thì bà sẽ ăn cốc đầy đầu đến chảy máu ra đằng tai."

"Thời ấy chúng ta sống hạnh phúc," anh bảo.

https://thuviensach.vn

Khi con bé đã đi ra và cửa đóng lại, Cranmer bảo, “Bọn trẻ chắc không bị đánh đòn?”

“Chúng tôi cố gắng dạy dỗ chúng bằng cách làm gương, như Erasmus gợi ý, dù tất cả chúng tôi đều thích chạy đua với lũ chó và vui đùa ầm ĩ, nên về mặt đấy thì chúng tôi làm không tốt lắm.” Anh không biết mình có nên cười hay không; anh có Gregory; anh có Alice, và Johane cùng Jo bé, và bên khóe nhìn của anh, không ra ngoài tầm mắt, là con bé xanh xao làm do thám ở nhà Boleyn. Anh có những con chim ưng ở chuồng ngựa sẽ bay tới chỗ có giọng nói của anh. Người đàn ông này, anh ta có gì?

“Tôi nghĩ về các viên cố vấn của nhà vua,” tiến sĩ Cranmer nói. “Loại người bây giờ loanh quanh bên ngài ấy.”

Anh còn có đức hồng y, nếu hồng y vẫn còn nghĩ tốt về anh sau tất cả những chuyện mới đây. Nếu anh chết, anh sẽ có con chó săn chồn của con trai nằm dưới chân anh.

“Họ đều là những người có năng lực,” Cranmer nói, “những người sẽ làm bất cứ gì ngài ấy muốn, nhưng tôi thấy dường như - mà tôi không biết với anh thì thế nào - dường như tất cả bọn họ hoàn toàn không hiểu biết chút nào về tình thế của ngài ấy... không chút bụng ăn năn hoặc tử tế. Chút thương cảm. Hay thương yêu.”

“Đó là cái khiến tôi nghĩ ngài sẽ gọi hồng y trở lại.”

Cranmer nhìn anh dò xét. “Tôi sợ rằng lúc này không thể có việc ấy.”

Anh có mỗi ước ao được nói, được dốc tuột niềm giận dữ dồn nén và thương tổn anh cảm nhận. Anh bảo, “Thiên hạ tìm cách gây hiểu lầm giữa chúng tôi. Để thuyết phục đức hồng y rằng tôi không hành động vì lợi ích của ngài, chỉ của tôi thôi, rằng tôi đã bị mua đứt, rằng tôi gặp Anne hằng ngày...”

“Dĩ nhiên, thực sự anh gặp cô ta...”

“Nếu không thì làm sao tôi biết phải làm gì tiếp? Đức cha tôi không biết được, ngài không hiểu được, rằng ở đây bây giờ như thế nào.”

Cranmer nhẹ nhàng nói, “Anh nên tới chỗ ngài, không phải sao? Sự có mặt của anh sẽ xua tan mọi ngờ vực.”

“Không còn thời gian nữa. Cái thòng lọng đã giăng ra trên đầu ngài nên tôi không dám rời mắt khỏi đây.”

https://thuviensach.vn

Không trung có mùi lạnh giá; những con chim mùa hạ đã ra đi, và những bộ cánh đen các luật sư đang tụ tập cho một kỳ học mới ngoài sân các quán trọ Lincoln và Gray. Mùa săn bắn - hay ít ra, mùa mà ngày nào nhà vua cũng đi săn - sắp chấm dứt rồi. Bất cứ chuyện gì xảy ra ở bất cứ đâu, bất kỳ lừa phỉnh và uất ức nào, ta cũng có thể quên hết khi phi trên cánh đồng. Người săn bắn nằm trong số những con người vô tư lự nhất; sống những thời khắc sôi động khiến anh ta cảm thấy mình nhẹ tênh. Khi trở về lúc chiều tối, mình mẩy đau nhừ, tâm trí anh ta đầy những hình ảnh cây lá và bầu trời; anh ta không muốn ngó ngàng đến giấy tờ gì cả. Những nỗi khổ sở, những băn khoăn bứt rứt của anh ta đã lùi đi, xa lắc, miễn là - sau bữa rượu thịt, cười nói và chuyện vãn - buổi sáng anh ta thức dậy rồi lại tiếp tục như vậy.

Nhưng đức vua trong mùa đông, ít bận rộn ngoài trời, sẽ bắt đầu suy nghĩ về lương tâm mình. Ngài sẽ bắt đầu suy nghĩ về niềm kiêu hãnh của mình. Ngài sẽ bắt đầu sắp xếp phần thưởng cho những ai đem kết quả về cho mình.

Một ngày mùa thu, vầng mặt trời trắng mờ vụt sau những cành lá lưa thưa lấp lánh. Họ đi vào khu tập bắn. Nhà vua muốn làm mấy việc một lúc: chuyện trò, hướng các mũi tên đến mục tiêu. “Chúng ta có một mình ở đây,” nhà vua nói, “và ta sẽ được tự do để bộc bạch với ngươi.”

Thực ra, cư dân của một cái làng nhỏ - Aslockton, chắc thế - đang đi lại xung quanh họ. Nhà vua không biết “một mình” nghĩa là gì. Có bao giờ ngài một mình? Ngay cả trong suy nghĩ của ngài, ngay cả trong những giấc mơ của ngài? “Một mình” nghĩa là không có Norfolk cưỡi ngựa lóc cóc bám đằng sau. “Một mình” nghĩa là không có Charles Brandon, kẻ mà nhà vua trong một cơn lôi đình mùa hạ đã khuyên cáo y hãy liệu đừng để ngài trông thấy và không được bén mảng đến triều đình trong vòng năm mươi dặm. “Một mình” nghĩa là chỉ với viên hiệu úy giữ cung cho ta và đám lính của ta, một mình với các cận thần của Cơ mật viện, những người do ta chọn lựa và là bạn bè trong chỗ riêng tư. Trừ những buổi nhà vua ở với hoàng hậu ra thì hai trong số cận thần này thường xuyên nằm dưới chân giường ngài; và họ đã làm cái phận sự ấy mấy năm nay.

Lúc nhìn Henry giương cung, anh nghĩ, mình đang nhìn ngài làm vua đây. Ở trong vương quốc hay ở nước ngoài, trong thời bình hay thời chiến, lúc vui vẻ hay khi phiền muộn, nhà vua cũng thích tập luyện nhiều bận mỗi tuần, như một người Anh chính cống; vận sức mạnh từ vóc dáng cao ráo, những cơ bắp được rèn tập đẹp đẽ của đôi tay, của vai và ngực, ngài đưa những mũi tên phóng

https://thuviensach.vn

thẳng đến hồng tâm. Rồi ngài dang tay ra, để cho người thì đến tháo ra rồi đeo lại tấm đai che tay vương giả; người thì đưa cây cung khác cho ngài chọn. Một kẻ hầu khúm núm dâng chiếc khăn nhỏ, để ngài lau trán, rồi nhặt lên khi nhà vua thả nó xuống đất; rồi có lúc, bực bội, vài mũi tên đi chệch quá xa, vua nước Anh búng ngón tay, để Chúa làm gió đổi hướng.

Nhà vua nói lớn, "Ta nhận được lời khuyên từ nhiều nơi khác nhau rằng ta nên cân nhắc việc bãi bỏ hôn nhân của ta phù hợp trước mắt châu Âu Cơ Đốc giáo, rồi có thể tái hôn theo ý ta. Và sớm thôi."

Anh không đáp.

"Nhưng những người khác thì nói..." Gió lạnh thổi, mang lời nhà vua đi, hướng tới châu Âu.

"Thần nằm trong số những người khác đó."

"Chúa tôi," Henry kêu. "Điều đó sẽ làm ta mất tự chủ. Ngươi nghĩ ta còn kiên nhẫn được bao lâu nữa?"

Anh ngập ngừng bảo, ngài vẫn đang chung sống với vợ ngài. Hai người vẫn chung một mái nhà, một triều đình, hễ cùng nhau ở bất cứ đâu, bà ấy cũng ngồi ở ngai hoàng hậu, ngài ở ngai vua; ngài nói với đức hồng y bà ấy là chị gái chứ không phải là vợ, nhưng nếu hôm nay ngài bắn không được như ý, nếu gió không thuận chiều cho ngài hay bất chợt ngài thấy mắt mình nhòa lệ thì chỉ có cô chị gái Katherine là người ngài có thể nói cùng; ngài không cho phép mình tỏ ra yếu đuối hay thất bại trước Anne Boleyn.

Anh vẫn để tâm xem xét Henry qua cung cách hành động. Anh nhấc lấy một cây cung theo lời mời của nhà vua, khiến dậy lên cơn sửng sốt rụng rời trong đám các quý ông đang đạp đinh thúc ngựa trên cỏ hay tựa mình vào thân cây, với những bộ lụa là màu dâu tây, vàng và tía. Dù Henry bắn tốt, nhưng ngài không có cái hành động của một cung thủ bẩm sinh; cung thủ bẩm sinh bao giờ cũng đặt được toàn thân vào cây cung. Ngài sao so được với Richard Williams, giờ đây là Richard Cromwell. Ông nội gọi theo họ Evan của cậu ta từng là một nghệ sĩ cung thuật. Anh chưa bao giờ được thấy ông, nhưng anh dám chắc rằng ông có những bắp cơ săn chắc như dây chão và từ đầu đến chân ông mỗi bắp cơ ấy đều tham gia vào đường bắn. Ngắm nghía nhà vua, anh thấy hài lòng là ông cố nội ngài không phải là cung thủ Blaybourne như người ta vẫn kể, mà là Richard công tước xứ York. Ông nội nhà vua là hoàng tộc, mẹ ngài là hoàng

https://thuviensach.vn

tộc; ngài bắn cung như một quý tộc tay chơi, mà ngài lại đường đường là một ông vua.

Nhà vua bảo, "ngươi có cánh tay vững con mắt tốt đấy." Anh nói, vẻ khinh khoái, "ồ, khoảng cách thế này có gì đâu. Chủ nhật nào chúng tôi cũng thi đấu, cùng các gia nhân nhà tôi. Chúng tôi đi lễ ở nhà thờ thánh Paul rồi đi ra khu Moortields, ở đấy chúng tôi gặp các bạn bè bên phường hội rồi cùng đi tiêu diệt đám hàng thịt với hàng tạp hóa, và rồi bọn tôi cùng nhau ăn tối. Bọn tôi có những trận đấu kinh khủng với cánh buôn rượu..."

Henry quay sang anh, vẻ phấn khích bất ngờ: "nếu ta đi với các ngươi một tuần thì sao? Nếu ta cải dạng để đi? Đám thứ dân kia chắc sẽ thích chứ, phải không? Ta sẽ bắn ở bên phía ngươi. Một vị vua thỉnh thoảng cũng nên lộ mình, ngươi không cảm thấy sao? Việc đó vui đấy, đúng không?"

Không vui lắm đâu, anh nghĩ. Anh không dám đoan chắc nhưng anh nghĩ Henry ứa nước mắt. "Chắc chắn chúng ta sẽ thắng thôi," anh nói. Đó là điều mà người ta sẽ bảo với một đứa trẻ con. "Đám buôn rượu chắc sẽ rống lên như bầy gấu."

Trời bắt đầu mưa lâm thâm, và khi bọn họ đi về phía những tán cây che, bóng lá tỏa xuống gương mặt nhà vua. Nhà vua nói, "Anne dọa sẽ bỏ ta. Cô ấy nói rằng còn có những người đàn ông khác và cô ấy đang phí hoài tuổi trẻ."

Norfolk, hoảng kinh, ấy là vào tuần cuối tháng Mười năm 1530: "Nghe này. Ông bạn ở đây," ông ta vung ngón tay, một cách thô lỗ, chỉ vào Brandon - đã quay lại triều, dĩ nhiên hắn ta quay lại rồi - "gã đó kìa, mới vài năm trước, đánh nhà vua một đòn nguy hiểm trên trường đấu, suýt nữa thì giết chết ngài. Henry đã không hạ giáp che mặt, chỉ có Chúa mới biết vì sao - nhưng chuyện như vậy vẫn xảy ra. Quý ông đây đưa ngọn giáo - bum! - vào mũ sắt của nhà vua, và ngọn giáo gãy đôi - cách mắt ngài một phân, *chỉ một phân."*

Norfolk gắng sức diễn tả lại đến mức đau cả một bên tay. Nhăn mặt, nhưng giận dữ, hăng hái, ông ta tố thêm. "Một năm sau đó, Henry đuổi theo con chim ưng - đấy là vùng đất chằng chịt, bằng phẳng, khó lường, các vị biết đó - ngài chạy tới một con mương, ngài chống một cây sào để phóng qua, cái của nợ ấy gãy, nó mục cả rồi, và thế là hoàng thượng ngã sấp mặt trong nước và bùn lấp xấp, và nếu không có tên hầu nào đó túm lấy ngài kéo ra, à, thưa các quý ông, ta nghĩ đến mà rùng mình."

https://thuviensach.vn

Anh nghĩ thế là câu hỏi đó đã có câu trả lời. Trong lúc hiểm nguy, người ta có thể kéo nhà vua lên. Vớt ông ấy ra. Sao cũng được.

"Thử nghĩ xem nếu ngài chết?" Norfolk bảo. "Giả sử một cơn sốt đem ngài đi hoặc ngài ngã ngựa gãy cổ? Rồi thì sao? Đến lượt đứa con hoang của ngài, Richmond à? Ta không có gì phản đối cậu ta, cậu ta là một gã trai rất được, và Anne nói ta nên gả con gái Mary của ta cho cậu ta, Anne không điên, nó bảo, làm sao để bất cứ nơi nào nhà vua nhìn đến cũng phải có một người nhà Howard. Giờ ta không cãi cọ gì với Richmond, trừ việc cậu ta là con ngoài giá thú. Cậu ta có trị vì được không? Các vị hãy tự hỏi mình câu đó đi. Nhà Tudor đã giành được vương miện như thế nào? Bằng tước hiệu ư? Không. Bằng sức mạnh ư? Chính xác là vậy. Nhờ ơn Chúa họ luôn thắng trận. Tiên vương, ngài có một quả đấm mà anh đi xa hàng dặm còn chưa gặp được, ngài có những quyển sổ lớn để ngài ghi vào đó những mối thù hận và rồi tha thứ, bỏ qua, khi nào vậy? Không bao giờ! Đó là cách một người cai trị, thưa các thầy." Ông ta quay về phía thính giả, với những viên cố vấn đang chờ đợi và theo dõi, với các quý ông của triều đình và của phòng ngủ; với Henry Norris, với người bạn của anh ta William Brereton, với thái sư Gardiner; với, một cách ngẫu nhiên, như đúng rồi, Thomas Cromwell, người bây giờ ngày càng có mặt thường xuyên ở những nơi anh ta không nên có mặt. Ông ta nói, "Tiên vương sinh con đẻ cái, và bởi ý trời ngài sinh được các con trai. Nhưng khi Arthur chết, lắm kẻ ở châu Âu mài gươm, và đám ấy mài gươm để cắt xẻ vương quốc này. Henry bây giờ ấy, vẫn còn là đứa trẻ, chín tuổi. Nếu tiên vương không gắng gượng thêm vài năm nữa, các cuộc chiến tranh hắn đã lại bùng ra ở khắp nơi. Một đứa trẻ không thể giữ được Anh quốc. Còn một đứa con hoang? Xin Chúa cho ta sức mạnh! Và lại tháng Mười một rồi!"

Không thể chê trách những điều mà công tước nói. Anh hiểu hết những điều đó; ngay cả tiếng kêu thống thiết cuối cùng, bật ra từ quả tim của công tước. Tháng Mười một đây, và một năm đã trôi qua kể từ khi Howard và Brandon bước vào Cung York và đòi đức hồng y nộp chìa khóa thư phòng, và tống ngài ra khỏi nhà ngài.

Im lặng bao trùm. Rồi có người ho hắng, có người thở dài. Ai đó - có lẽ là Henry Norris - cười. Chính là anh ta lên tiếng. "Nhà vua có một người con trong giá thú."

Norfolk quay lại. Mặt ông ta đỏ lên, lốm đốm tím xanh. "Mary à?" ông ta nói. "Nhóc lùn tịt ấy à."

https://thuviensach.vn

“Cô ấy sẽ cao lớn.”

“Tất cả chúng ta sẽ đợi,” Suffolk nói. “Cô ấy bây giờ mười bốn tuổi rồi, phải không?”

“Nhưng mà mặt con bé,” Norfolk nói, “chỉ bằng cái ngón tay cái của ta.” Lão công tước giơ ngón tay về phía người nghe. “Một người đàn bà trên ngai vàng Anh, điều đó trái tự nhiên.”

“Bà ngoại của cô ta là hoàng hậu xứ Castile.”

“Cô ta không thể cầm quân.”

“Isabella đã làm đấy thôi.”

Công tước bảo, “Cromwell, tại sao anh ở đây? Nghe chuyện của các quý ông à?”

“Thưa ông, khi ông hét lên, bọn ăn mày ngoài phố cũng nghe thấy. Ở Calais.”

Gardiner đã quay sang phía anh; anh ta tỏ vẻ quan tâm. “Vậy anh nghĩ Mary có thể trị vì?”

Anh nhún vai. “Còn tùy thuộc vào ai cố vấn cho cô ấy. Còn tùy thuộc cô ấy cưới ai.”

Norfolk bảo, “Chúng ta phải sớm hành động. Katherine có đến một nửa số luật sư ở châu Âu thúc đẩy hồ sơ của bà ấy. Đặc ân này. Rồi đặc ân kia. Rồi đặc ân khác với những lời dao chém đá khác mà bọn họ nói là nhận được từ Tây Ban Nha. Không thành vấn đề. Việc này đã vượt ra ngoài phạm vi giấy tờ.”

“Tại sao?” Suffolk nói. “Cháu ông đang có thai à?”

“Không! Đáng tiếc hơn kìa. Bởi nếu nó có thai thì ngài ấy đã phải làm gì đó rồi.”

“Cái gì?” Suffolk nói.

“Ta không biết. Tự ban cho mình quyền ly dị ư?”

Có tiếng sột soạt, tiếng nghiến răng, tiếng thở dài. Vài người nhìn vào công tước; vài người cúi nhìn xuống mũi giày. Không có kẻ nào trong phòng này lại không muốn Henry có được cái điều ngài muốn. Mạng sống của họ và vận may của họ tùy thuộc vào đó. Anh nhìn thấy con đường nhỏ phía trước: một con đường nhỏ ngoằn ngoèo xuyên qua vùng địa hình trống trải bằng phẳng, đường chân trời rõ rệt một cách lừa mị, vùng thôn quê chằng chịt mương rãnh, và Tudor lúc này đây, bùn tung tóe khắp người và mặt, được lôi lên chới với

https://thuviensach.vn

hớp không khí. Anh bảo, “Con người tốt bụng đã kéo nhà vua lên khỏi rãnh, tên hắn ta là gì nhỉ?”

Norfolk bảo, lạnh nhạt, “Thầy Cromwell thích nghe chiến tích của những kẻ hạ đẳng.”

Anh không cho rằng có bất cứ kẻ nào ở đây biết được. Nhưng Norris lên tiếng, “Tôi biết. Tên y là Edmund Mody.”

“Muddy thì đúng hơn*”, Suffolk nói. Ông ta ré lên cười. Mọi người chằm chằm nhìn công tước.

Nay là ngày Các Linh hồn: như Norfolk đã nói, lại tháng Mười một rồi. Alice và Jo đến gặp anh. Hai đứa nhỏ dắt con Bella - con Bella bây giờ - bằng một sợi dây lụa hồng. Anh ngẩng lên: “tôi hầu gì được cho hai quý cô đây?”

Alice nói, “Thưa cậu, dì Elizabeth chết đã được hai năm rồi. Cậu sẽ viết thư cho đức hồng y, yêu cầu ngài nói với giáo hoàng để cho dì con ra khỏi luyện ngục chứ?”

Anh bảo, “Vậy còn dì Kat của con thì sao? Rồi hai chị họ bé nhỏ của con nữa, các con gái của ta đó?”

Hai đứa trẻ liếc nhìn nhau. “Bọn con không nghĩ hai chị ở đó lâu đến thế. Anne Cromwell tự hào là đã biết viết các con số và khoe rằng chị đang học tiếng Hy Lạp. Grace tự phụ về mái tóc của chị ấy và thường nói rằng chị ấy có cánh, đấy là một lời nói dối. Chúng con nghĩ có lẽ hai chị phải chịu khổ sở thêm nữa. Nhưng đức hồng y có thể thử xem.”

Không đòi thì không được, anh nghĩ.

Alice nói, vẻ cả quyết, “Cậu đã rất tích cực lo việc cho đức hồng y nên hẳn ngài sẽ không từ chối. Và cho dù nhà vua không sủng ái đức hồng y nữa thì chắc là giáo hoàng vẫn còn sủng ái ngài chứ?”

“Còn con mong,” Jo nói, “rằng đức hồng y sẽ viết cho đức giáo hoàng mỗi ngày. Dù con không biết ai sẽ khâu những bức thư cho ngài. Và con cho rằng đức hồng y có thể gửi cho giáo hoàng một món quà vì công khó của ngài. Một ít tiền, ý con là thế. Bà ngoại Mercy nói rằng giáo hoàng không làm gì nếu không có tiền.”

“Đi với ta,” anh nói. Hai đứa bé liếc nhìn nhau. Anh đẩy chúng đi trước. Con Bella sải chân nhỏ chạy theo. Jo buông rơi sợi dây dắt chó, nhưng con

https://thuviensach.vn

Bella vẫn theo sát gót nó.

Mercy và Johane đang ngồi với nhau. Cái im lặng không chia sẻ giữa hai người. Mercy đang đọc, lẩm nhẩm đủ cho mình nghe. Johane nhìn chăm chăm vào tường, bộ đồ khâu để trong lòng. Mercy lên tiếng. “Chuyện gì thế, lại một sứ thần à?”

“Jo, nói với mẹ con,” anh bảo. “Nói với mẹ con điều mà các con vừa hỏi ta.”

Jo òa khóc. Alice lên tiếng trình bày. “Chúng con muốn dì Liz của chúng con được ra khỏi luyện ngục.”

“Hai người đã dạy chúng nó cái gì vậy?” anh hỏi.

Johane nhún vai. “Có nhiều người lớn cũng tin những điều mà bọn trẻ tin.”

“Lạy Chúa tôi, chuyện gì đang xảy ra trong cái nhà này thế? Những đứa trẻ này tin rằng giáo hoàng có thể xuống dưới âm ty cầm theo một chùm chìa khóa. Trong khi Richard thì từ chối các phép bí tích...”

“Gì cơ?” Miệng Johane há hốc. “Nó làm sao cơ?”

Mercy nói, “Richard đúng rồi. Khi đấng Chúa lòng lành nói, đây là thân xác ta, ngài có ý nói rằng đây là dấu chỉ thân thể ngài. Ngài không cấp chứng chỉ cho các linh mục làm pháp sư.”

“Nhưng ngài nói, *đây là*. Ngài không nói, cái này như thể thân xác ta, ngài đã bảo, *đây là*. Chúa có nói dối hay không? Không. Ngài không thể nói dối được.”

“Chúa có thể làm bất cứ điều gì,” Alice nói.

Johane nhìn con bé trừng trừng. “Con ranh này.”

“Nếu mẹ cháu có ở đây, mẹ sẽ tát cho dì một cái vì chuyện đó.”

“Đừng tranh cãi nữa,” anh bảo. “Làm ơn đi?”

Ngôi nhà ở Tu viện Austin Friars giống như một thế giới thu nhỏ. Vài năm gần đây thì nó giống như một bãi chiến trường hơn là một ngôi nhà; hoặc là giống như một bãi lều cắm trại trong đó những kẻ sống sót nhìn tuyệt vọng vào tứ chi gãy nát của mình và vào những niềm mong đợi đã tan vỡ. Nhưng anh phải chỉ huy bọn họ, những đội quân cuối cùng đã được tôi luyện đó; nếu họ không bị nghiền nát trong cuộc tấn công tới đây thì chính anh là người phải dạy cho họ cái thuật tự vệ là nhìn cả hai hướng, đức tin và thực tế, giáo hoàng và giáo đoàn mới, Katherine và Anne. Anh nhìn Mercy đang cười mỉa. Anh nhìn Johane, đôi má cô đang ửng đỏ. Anh rời mắt khỏi Johane và xua đi những ý nghĩ của mình, những ý nghĩ chẳng có chút tính thần học nào. Anh nói với

https://thuviensach.vn

bọn trẻ, “Các con không làm gì sai cả.” Nhưng bộ mặt hai đứa trẻ vẫn căng thẳng, và anh xoa dịu chúng: “Ta sẽ cho con một món quà, Jo, vì con đã khâu những lá thư gửi đức hồng y; ta cũng sẽ cho con một món quà, Alice, ta chắc rằng không cần phải có lý do nào đâu. Ta sẽ cho con mấy con khỉ đuôi sóc.”

Hai đứa nhìn nhau. Jo không nén được. “Dượng biết mua chúng ở đâu sao?”

“Ta nghĩ vậy. Ta đã đến nhà của đại pháp quan, thấy vợ ông ta có một sinh vật như thế, và nó ngồi trên đầu gối bà ấy ngóng theo mọi lời bà ấy nói.”

Alice bảo, “Khỉ đuôi sóc bây giờ không hợp thời nữa.”

“Dù sao bọn tôi cũng cảm ơn anh,” Mercy nói.

“Dù sao chúng con cũng cám ơn,” Alice lặp lại. “Nhưng người ta không thấy bọn khỉ đuôi sóc trong triều kể từ khi tiểu thư Anne xuất hiện. Để cho hợp thời chúng ta nên thích mấy con cún của Bella.”

“Cuối cùng rồi cũng sẽ thế,” anh nói. “Có lẽ.” Căn phòng đầy những lời không nói ra, mà trong số đó có đôi điều anh không hiểu được. Anh bế con chó lên, cắp nó dưới tay và đi ra để tính xem làm thế nào kiếm được ít tiền cho người anh em George Rochford. Anh đặt Bella trên bàn, để nó khoanh người ngủ trên đống giấy tờ. Nãy giờ nó ngậm đầu sợi dây lụa, và đang cố khéo léo làm cho bung gút thắt ở cổ ra.

Vào ngày mồng 1 tháng Mười một năm 1530, một lệnh bắt giữ đức hồng y được trao cho Henry Percy, tay bá tước trẻ vùng Northumberland. Bá tước đến Cawood để bắt giữ hồng y, bốn mươi tám giờ trước khi ngài thực hiện kế hoạch đến York để làm lễ thụ phong. Ngài bị giải đến lâu đài Pontefract, từ đó đi Doncaster, và từ đó đi Sheffield Park, nhà riêng của bá tước vùng Shrewsbury. Ở đây tại nhà của Talbot ngài ngã bệnh. Vào ngày 26 tháng Mười một viên quản ngục của Tháp đến, đem theo 24 người có vũ trang, để áp tải ngài đi xuống phía Nam. Từ đó ngài đi đến tu viện Leicester. Ba ngày sau ngài mất.

Nước Anh là cái gì, trước khi có Wolsey? Một hòn đảo nhỏ chơ vơ, nghèo nàn và lạnh lẽo.

George Cavendish đến Tu viện Austin Friars. Anh ta vừa kể vừa khóc ròng. Thỉnh thoảng anh ta lau khô nước mắt rồi nói chuyện đạo lý. Nhưng hầu như anh ta khóc suốt. “Chúng tôi thậm chí còn chưa ăn xong bữa tối,” anh ta nói. “Đức cha chúng ta đang ăn món tráng miệng thì tay trẻ Henry Percy bước vào.

https://thuviensach.vn

Anh ta người lấm láp bùn dọc đường, tay xách chùm chìa khóa đã lấy từ người gác cổng và anh ta cắt người trấn gác các lối cầu thang. Đức cha chúng ta đứng lên, ngài bảo, 'Henry, nếu ta biết thì ta đã đợi anh cùng ăn bữa tối. Ta sợ rằng chúng ta đã ăn xong món cá rồi. Ta sẽ cầu xin một phép lạ chứ?'"

"Tôi thì thầm với ngài, 'thưa đức cha, xin đừng báng bổ.' Rồi Henry Percy tiến tới: 'thưa cha, tôi bắt cha vì tội đại nghịch'."

Cavendish dừng lại chờ. Anh ta đợi cho anh nổi cơn thịnh nộ chăng? Nhưng anh đan hai bàn tay vào nhau, như một người đang cầu nguyện. Anh nghĩ, Anne dàn xếp chuyện này, và hẳn là cô ta đang ngấm ngầm hài lòng lắm; cuộc báo thù bị trì hoãn, cho bản thân cô ta, cho gã người tình cũ của cô ta, gã đã một lần bị đức hồng y chửi mắng và đuổi khỏi triều đình. Anh nói, "Trông anh ta như thế nào? Henry Percy ấy?"

"Anh ta run rẩy từ đầu đến chân."

"Thế còn đức cha chúng ta?"

"Yêu cầu anh ta đưa cho xem trát, lệnh ủy nhiệm. Percy bảo có những điều khoản trong chỉ thị cho tôi mà ngài sẽ không được xem. Vậy thì, đức cha chúng ta bảo, 'nếu anh không đưa ta xem, ta sẽ không nộp mình cho anh,' vậy là ở đây có một tình thế không dễ chịu, Henry ạ. Này, George, đức cha bảo tôi, 'chúng ta sẽ vào phòng ta, và hội ý một chút.' Bọn họ theo ngài sát gót, đám người của bá tước ấy, vậy là tôi đứng ở cửa và ngăn chúng lại. Đức hồng y chúng ta đi vào phòng, hoàn toàn tự chủ, và khi quay sang tôi ngài bảo, 'Cavendish, nhìn mặt ta đây: ta không sợ bất cứ người sống nào'."

Anh, Cromwell, bước ra xa, để không phải nhìn nỗi đau đớn của người này. Anh nhìn lên tường, nhìn những tấm ván ốp, nhìn vào tấm phủ bằng vải lanh mới, và đưa ngón tay trỏ chạy dọc những rãnh trên mặt vải. "Khi bọn họ đưa ngài ra khỏi nhà, dân chúng trong thành phố đã tụ tập ở bên ngoài. Họ quỳ trên đường và kêu khóc. Họ kêu Chúa giáng đòn báo thù xuống Henry Percy."

Chúa không cần phải nhọc công, anh nghĩ: ta sẽ ra tay.

"Chúng tôi lên đường đi xuống phía Nam. Thời tiết bắt đầu khó chịu. Chúng tôi tới Doncaster thì trời đã tối. Trên phố dân chúng chen vai thích cánh, mỗi người cầm một ngọn nến giơ lên trong bóng tối. Chúng tôi nghĩ rằng dân chúng sẽ giải tán, nhưng họ đứng đó suốt đêm ngoài đường. Nến của họ tàn lụi. Trời cũng gần như đã rạng sáng."

"Chuyện đó hẳn đã khích lệ tim ngài. Thấy dân chúng như vậy."

https://thuviensach.vn

“Vâng, đến lúc đó - tôi đã không kể, mà lẽ ra tôi nên kể với anh - ngài đã không ăn uống gì suốt một tuần.”

“Tại sao? Tại sao ngài lại làm như vậy?”

“Có người bảo ngài có ý muốn tự hủy hoại thân xác. Tôi không thể tin chuyện đó, một linh hồn Cơ Đốc... Tôi đã dặn làm cho ngài một đĩa bánh lê lớn, nướng với gia vị - tôi làm thế có phải không?”

“Và ngài ăn chứ?”

“Một chút thôi. Rồi ngài đặt tay lên ngực. Ngài bảo có cái gì đó rất lạnh ở bên trong ta, lạnh và cứng như một hòn đá mài. Và đấy là chỗ nó bắt đầu.” Cavendish đứng lên. Giờ thì anh ta cũng đi đi lại lại trong phòng. “Tôi cho gọi thầy lang. Ông ta chế một gói thuốc bột rồi tôi bảo ông ta pha thành ba cốc. Tôi uống một cốc. Ông ta, ông thầy lang, uống một cốc. Thầy Cromwell, tôi không tin bất kỳ ai. Đức cha chúng ta uống chén thuốc và có vẻ như cơn đau thuyên giảm, và ngài bảo, đó, có gió đấy, và chúng tôi cùng cười, và tôi nghĩ, ngày mai ngài sẽ khá hơn.”

“Rồi Kingston đến.”

“Vâng. Làm sao tôi có thể nói với đức cha chúng ta rằng tên quản ngục Tháp có mặt ở đây để giải ngài đi? Đức cha chúng ta ngồi xuống một cái rương đồ đạc. Ngài nói, ‘William Kingston à? William Kingston à?’ Ngài cứ kêu tên hắn ta liên tục.”

Và suốt lúc đó một khối nặng đè trong ngực anh, một hòn đá mài, một khối thép, một con dao sắc trong ruột gan anh.

“Tôi nói với ngài, ‘thôi cha hãy vui lên, thưa đức cha. Cha sẽ đến trước mặt nhà vua và gột sạch điều tiếng.’ Kingston cũng nói như thế, nhưng đức cha chúng ta bảo, ‘các anh định cho ta ăn bánh vẽ. Ta biết điều gì đang đợi ta, và cái chết nào đã được sửa soạn.’ Đêm đó chúng tôi không ngủ. Đức cha chúng ta nôn ra máu đen. Sáng hôm sau ngài quá yếu không dậy được, và như vậy thì chúng tôi không thể lên đường được. Nhưng rồi chúng tôi vẫn đã lên đường. Và rồi chúng tôi đến Leicester.

“Ngày càng lúc càng ngắn, nắng yếu. Vào buổi sáng thứ Hai, ngài thức dậy lúc tám giờ. Lúc ấy tôi vừa mang vào mấy cây nến mỡ bò nhỏ, và đặt chúng trên cái tủ nhỏ đầu giường. Ngài bảo, này bóng của ai nghiêng nghiêng ở trên tường kia thế? Rồi ngài khóc gọi tên thầy. Chúa tha thứ cho tôi, tôi đã bảo ngài thầy đang trên đường tới. Ngài bảo, đường sá trắc trở lắm. Tôi nói, ‘cha biết

https://thuviensach.vn

Cromwell rồi, quỷ sứ cũng không ngăn anh ta được - nếu anh ta nói anh ta đang trên đường thì tức là anh ta sẽ có mặt ở đây'."

"George, làm ơn kể ngắn ngắn thôi, tôi không thể chịu đựng được."

Nhưng George phải kể cho hết: sáng hôm sau lúc bốn giờ, một bát xúp gà, nhưng ngài không ăn nổi. Có phải hôm đó không phải là ngày ăn kiêng đúng không? Ngài bảo mang ngay bát xúp đi. Lúc ấy ngài đã ốm tám ngày rồi, liên tục nôn ra mật xanh mật vàng và máu, rồi ngài bảo hãy tin ta, cái chết sẽ chấm dứt chuyện này.

Cứ thử đặt đức cha chúng ta vào một cảnh khó khăn mà xem, ngài sẽ tìm ra lối; bằng sự khéo léo và khôn ngoan của ngài, ngài sẽ tìm ra một lối đi, một lối thoát. Thuốc độc ư? Nếu thế thì chỉ bởi chính tay ngài thôi.

Tám giờ sáng ngày hôm sau thì ngài trút hơi thở cuối cùng. Xung quanh giường ngài treo đầy những chuỗi hạt; ở bên ngoài những con ngựa bồn chồn gõ móng trong chuồng, vầng trăng mùa đông mỏng tanh tỏa sáng trên con đường London.

"Ngài ra đi trong giấc ngủ à?" Anh những muốn đức hồng y được bớt đau đớn.

George nói, "không, ngài còn nói đến phút cuối cùng."

"Ngài có nhắc đến tôi nữa không?"

Bất cứ điều gì chăng? Một tiếng nào chăng?

"Tôi lau rửa cho ngài," George bảo, "đặt ngài nằm ngay ngắn để khâm liệm. Tôi đã tìm thấy, bên trong chiếc áo sơ mi Hà Lan vải mịn của ngài, một cái roi tết bằng tóc... Tôi rất tiếc phải kể với anh, tôi biết anh không phải là người ưa lối thực hành đó, nhưng chuyện là thế đấy. Tôi nghĩ trước giờ ngài chưa bao giờ làm vậy, chỉ đến khi ngài tới Richmond ở với đám tu sĩ."

"Nó thế nào rồi? Cái roi tóc ấy?"

"Các tu sĩ ở Leicester giữ nó rồi."

"Lạy Chúa Toàn năng! Bọn họ bán lấy tiền đấy."

"Anh có biết, bọn họ không cung cấp được gì hơn ngoài một chiếc quan tài bằng ván mỏng?" Chỉ khi nói đến điều đó George Cavendish mới thực sự sụp đổ; chỉ vào lúc ấy anh ta mới buột miệng nguyền rủa và nói, thề có Đấng Kitô chịu nạn, tôi nghe thấy bọn họ đóng vội đóng vàng. Khi tôi nghĩ đến các thợ điêu khắc người Florence và ngôi mộ của ngài, đá cẩm thạch đen, đồng, các thiên thần trên đầu mộ và cuối mộ... Nhưng tôi đã thấy ngài mặc phẩm phục

https://thuviensach.vn

tổng giám mục, tôi gỡ những ngón tay ngài để đặt vào đó cây quyền trượng của ngài, đúng như tôi nghĩ tôi sẽ thấy ngài cầm quyền trượng đó trong lễ thụ phong ở York. Chỉ còn hai ngày nữa thôi. Đồ đạc chúng tôi đã gói ghém đâu vào đấy và chúng tôi sẵn sàng lên đường; cho đến khi Henry Percy bước vào."

"Anh biết đấy, George," anh nói, "tôi đã khẩn khoản xin ngài, hãy bằng lòng với những gì cha đã đào bới gỡ lại được từ đống đổ nát, hãy đi York, hãy lấy làm mừng vì cha vẫn còn sống... Cứ bình thường mà nói, ngài hẳn sẽ còn sống được mười năm nữa, tôi biết là ngài sẽ như vậy."

"Chúng tôi cho mời thị trưởng và tất cả các chức sắc của thành phố đến, để bọn họ được thấy ngài trong quan tài, để không thể có những tin đồn sai lạc rằng ngài vẫn còn sống và trốn sang Pháp. Một số xì xào về xuất thân thấp kém của ngài, Chúa chứng giám tôi ước gì anh có mặt ở đó..."

"Tôi cũng vậy."

"Bởi vì có mặt anh, thầy Cromwell à, bọn họ chắc đã không làm chuyện đó, cũng sẽ không dám làm. Khi ánh ngày đã tắt chúng tôi tiếp tục canh thức cầu nguyện, với những dãy nến nhỏ thắp sáng xung quanh quan tài của ngài, cho đến bốn giờ sáng, anh biết đấy là giờ cầu kinh. Rồi chúng tôi làm lễ Mass cầu nguyện. Sáu giờ sáng chúng tôi đưa ngài xuống hầm mộ. Rồi để ngài ở đó."

Sáu giờ sáng, một ngày thứ Tư, ngày lễ hội thánh Andrew tông đồ. Ta, một hồng y khiêm nhường. Để ngài ở đó rồi lên ngựa xuôi về phía Nam, để tìm đến bệ kiến nhà vua ở Cung Hampton. Nhà vua là người nói với George, "Ta sẽ không tiếc hai mươi nghìn bảng nếu đức hồng y không chết."

"Này, Cavendish," anh bảo, "nếu có ai hỏi anh đức hồng y đã nói gì trước lúc lâm chung thì đừng có nói nhé."

George nhướng mày. "Tôi không nói gì cả. Tôi không kể cái gì với ai. Nhà vua đã hỏi tôi. Cả công tước Norfolk nữa."

"Anh có nói bất kỳ cái gì cho Norfolk lão cũng sẽ gán ghép điều đó vào tội phản nghịch."

"Dẫu thế, bởi ông ta là đại thần trông coi Quốc khố, ông ta đã thanh toán tiền lương cho tôi. Tôi bị khất lương đã chín tháng rồi."

"Anh được trả bao nhiêu, George?"

"Mười bảng một năm."

"Anh nên đến chỗ tôi mà lấy."

https://thuviensach.vn

Đấy là những sự kiện. Đấy là những con số. Nếu ngày mai Chúa địa ngục hiện lên trong cơ mật viện, và đề nghị trả lại người đã chết kia, từ dưới mộ lên sạch sẽ tinh tươm, từ dưới hầm mộ lên nguyên vẹn, cái phép lạ Lazarus để lấy hai mươi nghìn bảng - thì Henry Tudor sẽ buộc phải đi quơ cào gom góp đấy. Norfolk làm đại thần Quốc khố ư? Tốt thôi; kẻ nào giữ cái tước vị đó, kẻ giữ chùm chìa khóa lanh canh mở những rương hòm trống rỗng thì có quan trọng gì.

"Anh biết không," anh nói, "nếu đức hồng y còn nói được, như ngài từng nói với tôi, 'này Thomas, anh muốn quà năm mới là cái gì nào' thì tôi sẽ nói, tôi muốn xem sổ sách của quốc khố."

Cavendish ngập ngừng; anh ta mở miệng nói; anh ta ngừng lại; anh ta lại bắt đầu. "Nhà vua đã nói với tôi một điều. Ở Cung Hampton. 'Ba người có thể giữ bí mật, nếu hai người kia không có mặt'."

"Tôi nghĩ đó là một câu tục ngữ."

"Nhà vua nói, 'nếu ta biết cái mũ của ta biết bí mật của ta, ta sẽ ném cái mũ đó vào lửa'."

"Tôi nghĩ đó cũng là một câu tục ngữ nữa."

"Nhà vua có ý nói rằng lúc này ngài sẽ không lựa chọn một cố vấn nào: không phải công tước Norfolk, cũng không Stephen Gardiner, hay bất kỳ ai, bất kỳ người nào để thân cận ngài, như đức hồng y đã từng thân cận."

Anh gật đầu. Đó có vẻ là một lối giải thích hợp lý.

Cavendish trông rất mệt mỏi. Đấy là do sự căng thẳng của những đêm dài mất ngủ, của đêm canh thức bên quan tài. Anh ta cảm thấy lo lắng về nhiều khoản tiền khác nhau mà đức hồng y đã có được trên suốt hành trình, mà anh ta đã không có được khi ngài chết. Anh ta lo lắng về việc làm thế nào thu hồi được các tài sản thuộc sở hữu của anh ta ở Yorkshire đem về nhà; dường như Norfolk đã hứa cho Cavendish một chiếc xe và trợ cấp chuyên chở. Anh, Cromwell, nói chuyện về những điều ấy trong khi vẫn nghĩ về nhà vua, và không để cho George thấy anh gập từng ngón tay, từng ngón một thật chặt vào trong lòng bàn tay. Mary Boleyn đã dò tìm, trong lòng bàn tay anh, một hình dạng nhất định nào đó; anh nghĩ, Henry, tôi có quả tim ngài trong tay tôi đây.

Khi Cavendish đi rồi, anh đến chỗ ngăn kéo bí mật lấy ra cái gói mà đức hồng y đã cho anh vào ngày ngài bắt đầu chuyến đi lên phương Bắc. Anh gỡ sợi dây buộc quanh gói. Nó gồ ghề, nổi gụ, anh chậm rãi gỡ ra; anh còn chưa

https://thuviensach.vn

kịp nghĩ đó là gì thì chiếc nhẫn mặt đá màu ngọc bích đã lăn vào lòng bàn tay anh, lạnh như vừa lăn ra từ nấm mộ. Anh hình dung đôi bàn tay của đức hồng y, những ngón tay dài, trắng trẻo mịn màng, đã bao năm vững vàng trên bánh lái của con tàu nhà nước; thế nhưng chiếc nhẫn vừa vặn cứ như đã được đặt làm cho anh.

Những bộ y phục đỏ của đức hồng y giờ đây đã gấp gọn vô chủ. Không thể để lãng phí được. Chúng sẽ được may cắt lại thành những bộ quần áo khác. Ai biết được những bộ quần áo ấy sẽ đi về đâu trong những năm tới đây? Người ta có thể sẽ bắt gặp thấy một miếng đệm màu đỏ sẫm hay một miếng đắp màu đỏ ở trên một cờ hiệu hay một phù hiệu gì đấy. Người ta có thể bất chợt thấy chúng trong vải lót bên trong cánh tay áo một người đàn ông hay lấp ló trong váy lót của một gái làng chơi.

Sẽ có người đi Leicester để xem xét nơi ngài mất và thưa chuyện với tu viện trưởng. Sẽ có người nhọc công hình dung lại sự kiện đó nhưng anh thì không. Màu đỏ của một tấm thảm trải sàn, màu ửng hồng trên ngực chim cổ đỏ hay con chim mai hoa, màu đỏ của dấu sáp xi hay là một nhụy hồng: đã ăn sâu vào tâm trí anh, in sâu vào tận đáy võng mạc mắt anh, và trong ánh lấp lánh của một viên hồng ngọc, trong màu của máu, đức hồng y vẫn tiếp tục sống và tiếp tục cất lời. Hãy nhìn vào mặt ta xem: ta không sợ bất cứ một con người sống nào.

Ở Cung Hampton, trong đại sảnh người ta trình diễn một hoạt cảnh ngắn; hoạt cảnh được đặt tên là “Hồng y đọa hỏa ngục”. Việc này khiến anh nhớ lại năm trước, ở quán trọ Gray. Dưới sự trông coi của đám quan lại của nhà vua, các tay thợ mộc đang hùng hục làm việc vì lời hứa có thưởng, dựng lên những cái khung để căng vải vẽ những cảnh tra tấn. Trên bức tường cuối sảnh, các tấm phông vẽ đầy những ngọn lửa hừng hực.

Trò giải trí là thế này: một hình hài màu đỏ sẫm to lớn, nằm ngửa tênh hênh, bị kéo ngang qua sàn, gào rú, bởi những diễn viên giả trang quỷ sứ. Có bốn con quỷ, chia nhau nắm lấy tứ chi người chết. Lũ quỷ đeo mặt nạ. Chúng đều cầm đinh ba và chọc vào kẻ đóng giả hồng y, và khiến cho hắn quằn quại vặn vẹo và van xin. Anh đã hy vọng đức hồng y chết mà không phải chịu đau đớn nhưng Cavendish đã kể điều ngược lại. Ngài chết khi vẫn tỉnh táo, nói về nhà vua. Ngài đã giật mình thức giấc mà hỏi, bóng của ai trên tường kia?

https://thuviensach.vn

Công tước Norfolk đi quanh sảnh cười như bị cù, “Cái này hay đấy chứ, hả? Đủ hay để in ra được đấy! Nhân danh Thánh lễ, ta sẽ làm vậy! Ta sẽ in nó ra, để ta mang về nhà, và để đến Giáng sinh chúng ta có thể diễn lại lần nữa.”

Anne ngồi đó cười, chỉ trỏ, vỗ tay. Anh chưa bao giờ thấy cô ta như thế này: vẻ mặt say sưa, bừng sáng. Henry ngồi như hóa đá bên cô ta. Thỉnh thoảng ngài cũng cười, nhưng anh nghĩ nếu lại gần hơn người ta có thể thấy vẻ lo sợ trong ánh mắt nhà vua. Kẻ đóng vai hồng y lăn lộn trên sàn, đạp tứ tung vào bọn quỷ, nhưng bọn này không buông tha, trong những bộ đồ bằng vải len đen, chúng gào lên, “Nào, Wolsey, chúng ta phải điệu ông về hỏa ngục, vì chủ nhân bọn ta là quỷ vương Beelzebub đang đợi ông dùng bữa.”

Khi cái đống đỏ sẫm đồ sộ ngóc được đầu lên hỏi, “ông ấy đãi rượu gì đấy?” thì anh suýt vô ý bật cười. “Ta sẽ không uống rượu Anh đâu,” cái thây ma kia tuyên bố: “Cũng không cái thứ nước đái lũ mèo nhà công tước Norfolk đái vào.”

Anne reo lên đắc thắng; cô ta chỉ tay; cô ta chỉ vào ông cậu; tiếng ồn dâng lên đến tận mái nhà cuộn vào với khói từ lò sưởi, những tiếng cười cợt và lảm nhảm chuyện trò từ các bàn, tiếng hú gào từ hình hài giáo chủ béo ú. Không đâu, chúng cam đoan với hồng y, vua quỷ là người Pháp, vậy là những tiếng hò hét và huýt sáo và bài ca dậy lên. Mấy con quỷ lúc này tròng một cái thòng lọng vào đầu cái hình hài hồng y. Chúng kéo cái thây đứng dậy, nhưng hắn vùng vẫy chống cự. Những quả đấm tới tấp không hoàn toàn là đóng giả, và anh nghe tiếng bọn chúng làu bàu vì bị thoi hộc cả hơi. Nhưng có tới bốn tên treo cổ mà có một cái túi đỏ lớn vô nghĩa, bị ngộp thở, cào cấu; đám đông ở dưới gào lên, “Thả nó xuống! Thả nó xuống còn sống cơ!”

Bọn diễn viên vung tay lên; chúng nhảy lui lại để cho hồng y giả rơi xuống. Khi cái hình nộm đó lăn lộn trên sàn, hổn hển, bọn quỷ thọc những cái đinh ba vào gã làm xổ ra những búi len đỏ dài ở trong ruột.

Hình nộm hồng y bật ra những tiếng chửi thề báng bổ. Gã đánh rắm, rồi pháo hoa đột nhiên bắn lên từ các góc đại sảnh. Bằng khóe mắt, anh trông thấy một người đàn bà bỏ chạy, một tay bưng lấy miệng; nhưng ông cậu Norfolk thì hùng dũng đi đi lại lại, chỉ tay, “Xem đấy, đấy là ruột ông ta xổ ra đấy, bởi kẻ treo cổ lẽ ra phải làm việc đó! Sao à, ta sẵn sàng trả tiền để được xem cảnh này!”

https://thuviensach.vn

Ai đó kêu lên, “Thật đáng xấu hổ, Thomas Howard, ông đã bán linh hồn ông để xem Wolsey chết.” Nhiều cái đầu ngoảnh lại, và anh cũng ngoảnh lại, nhưng không ai biết người vừa nói là ai; nhưng anh nghĩ ắt đó là, có lẽ là, Thomas Wyatt? Mấy gã đóng quỷ sứ đã phủi bụi len trên người và trấn tĩnh lại. Hét lên “Nào!” Chúng nhảy ào tới; hồng y bị kéo lê về địa ngục, cái nơi mà có lẽ nằm đằng sau những tấm màn sân khấu ở bức tường lớn cuối sảnh.

Anh theo đám diễn viên ra đằng sau lớp màn. Mấy chú tiểu đồng chạy ra mang khăn lau cho các diễn viên, nhưng đám quỷ sứ tràn vào xô dạt chúng sang một bên. Ít nhất một thằng bé ăn cả một cái cùi chỏ vào mắt, và đánh rơi chậu nước nóng lên chân. Anh nhìn những con quỷ giật bỏ mặt nạ, chửi thề và ném vào một góc; anh quan sát chúng loay hoay tháo những bộ đồ giả trang nịt sát người. Chúng quay sang nhìn nhau, cười cợt giúp nhau kéo những bộ trang phục qua đầu. “Cứ như là áo của con Nhân Mã,” George Boleyn nói, trong lúc Norris tháo áo cho y.

George hất đầu chỉnh lại mái tóc; làn da trắng của anh ta mẫn đỏ vì cọ xát với len thô. George và Henry Norris là hai con quỷ tay, tóm hai tay của hồng y. Bọn quỷ chân thì vẫn đang loay hoay cởi phục trang cho nhau. Đó là một gã trẻ tên Francis Weston, và William Brereton, kẻ cũng như Norris đã đủ lớn để biết điều phải quấy. Cả đám rõ ràng say sưa, đua nhau báng bổ, cười cợt, gọi mang thêm khăn sạch - đến mức không gã nào nhận thấy có người đang quan sát chúng, mà dù sao thì chúng cũng thây kệ rồi. Chúng tự vã nước lên mình và té nước rửa cho nhau, lau sạch mồ hôi, giật lấy áo sơ mi trên tay các tiểu đồng, choàng vội qua đầu. Rồi vẫn mang những bộ móng vuốt giả trang, các gã này nghênh ngang bước ra để chào khán giả.

Ở giữa khoảng trống bọn chúng để lại, cái hình hài giả hồng y nằm ì chỏng chơ, được lớp màn che khuất khỏi đại sảnh; có lẽ gã đang thiếp ngủ.

Anh đi đến bên cái đống đỏ lù lù. Dừng lại. Nhìn xuống. Chờ đợi. Gã diễn viên hé một bên mắt. “Địa ngục đây hả,” hắn bảo. “Nếu tay người Ý có mặt ở đây thì thành địa ngục thật đấy.”

Người chết trút bỏ mặt nạ. Chính là Sexton, gã hề: thầy Patch. Thầy Patch, kẻ đã gào lên thảm thiết, một năm trước, khi bị lôi đi xa khỏi đức hồng y chủ nhân của gã.

Patch chìa tay ra để anh giúp gã đứng lên, nhưng anh không cầm bàn tay đó. Gã tự lồm cồm dậy, làu bàu rủa. Gã bắt đầu gỡ bỏ bộ giả trang màu đỏ, giật và

https://thuviensach.vn

lấy răng xé bừa ra. Anh, Cromwell, đứng khoanh tay nhìn, bàn tay phải siết lại thành nắm đấm giấu vào trong. Gã hề quăng những miếng độn, những cái gối nhồi đầy lông chim. Thân hình gã hốc hác giơ xương, rạc rài, ngực đầy lông lá. Anh bảo, "Sao mi đến đất nước của ta, gã người Ý kia? Sao không ở đất nước của mi, hả?"

Sexton là một gã hề, nhưng đầu óc không đến nỗi. Gã thừa biết gã không phải người Ý.

"Ông mới nên ở lại bên đó," Patch nói, bằng giọng London của gã. "Ông bây giờ có thành lũy riêng. Có thánh đường. Có bánh hạnh nhân của giáo chủ mà ăn sau bữa tối. Có tất cả mọi thứ trong một hay hai năm, hả, cho đến khi một con thú lớn hơn đến bên và hất ông ra khỏi máng ăn chứ gì?"

Anh nhặt lên những đồ giả trang Patch vừa ném. Màu đỏ của nó chói lọi, rẻ tiền, loại mau phai nhuộm bằng cây thuốc Brazil, và bốc ra mùi mồ hôi xa lạ. "Làm sao mà mi có thể diễn trò này?"

"Tôi diễn cái trò tôi được trả tiền để diễn. Còn ông?" Gã cười: tiếng như sủa nhức tai, gần như của người điên. "Chẳng lạ nếu tâm trạng ông bây giờ cay đắng nhỉ. Không ai trả lương cho ông, hả? Ông Cremuel, lính đánh thuê mất việc."

"Không đến nỗi mất việc. Ta có thể trả thù mi."

"Với con dao găm ông giắt ở chỗ từng là mạng sườn ông chứ gì." Patch vụt lui ra, nhảy chân sáo. Anh, Cromwell, dựa mình vào tường, nhìn gã. Anh nghe có tiếng trẻ con thút thít, đâu đó ngoài tầm mắt; có lẽ đấy là thằng nhỏ bị thoi trúng mắt, bây giờ lại bị tát tai vì làm rơi cái chậu, hay đơn giản vì nó khóc. Tuổi thơ là thế đấy; bị trừng phạt, rồi lại bị trừng phạt nữa vì phản kháng. Vậy nên người ta học được cách không kêu ca; đó là một bài học khắc nghiệt, nhưng người ta không bao giờ quên.

Patch đang thử làm những điệu bộ khác nhau, với những cử chỉ tục tĩu; như thể gã đang chuẩn bị cho trò diễn sắp tới nào đó. Gã nói, "Tôi biết từ cái rãnh nào ông chui ra, nó cũng không xa cái rãnh của tôi lắm đâu." Gã quay về phía sảnh đường, không thấy được và bên kia tấm màn sân khấu, có lẽ nhà vua đang tiếp tục hưởng một ngày vui vẻ. Patch giạng chân, thè lưỡi. "Thằng hề đã bảo với tâm can nó, làm gì có giáo hoàng." Gã quay đầu lại; gã cười nhăn nhở. "Mười năm nữa hãy quay lại đây, thầy Cromwell, rồi hãy bảo tôi xem ai là thằng hề."

https://thuviensach.vn

“Mi đang phí công làm trò cho ta đấy, Patch. Làm mòn ngón nghề của mi.”

“Những thằng hề có thể nói bất cứ điều gì.”

“Ở nơi quả đấm của ta vươn tới thì không đâu.”

“Và chỗ ấy là chỗ nào? Chẳng chỗ nào hết ngay cả ở cái vũng nước trong sân sau chỗ ông được rửa tội. Đến đây gặp tôi, mười năm nữa kể từ hôm nay, nếu ông còn sống.”

“Hắn là mi sợ nếu ta chết.”

“Bởi vì tôi sẽ đứng yên, để cho ông quật ngã tôi.”

“Ta có thể đập đầu mi vào tường bây giờ. Bọn chúng chẳng tiếc xót gì mi đâu.”

“Thật vậy,” thầy Sexton nói. “Sáng ra bọn họ sẽ lôi tôi ra ném vào hố rác. Một thằng hề thì là cái gì? Nước Anh đầy rẫy bọn hề.”

Anh ngạc nhiên thấy vẫn còn chút ánh ngày; anh tưởng đã là đêm từ lâu rồi. Trong những sân và sảnh này, Wolsey còn vảng vất; ngài đã xây nên chúng. Cứ quay vào bất kỳ xó xỉnh nào các người cũng sẽ nhìn thấy chủ nhân ta, tay cầm cuộn bản vẽ, niềm sung sướng của ngài khi có sáu mươi tấm thảm Thổ Nhĩ Kỳ, hy vọng của ngài về việc đem về đây những thợ làm gương giỏi nhất Venice - “Này, Thomas, anh thêm vào thư mấy câu thân tình nhé, vài đoạn gợi ý rõ ràng, nói bằng thổ ngữ sao cho khéo léo nhất ấy, rằng ta sẽ trả mức thù lao cao nhất.”

Và anh sẽ viết thêm rằng người Anh nồng nhiệt chào đón những người ngoại quốc, khí hậu nước Anh thì dễ chịu. Rằng những con chim bằng vàng líu lo trên những cành vàng, ông vua bằng vàng ngồi trên núi tiền ở đây, ca những bài ca tự ngài viết ra.

Khi về đến nhà ở Tu viện Austin Friars anh có cảm giác đi vào một không gian xa lạ và trống rỗng. Từ Cung Hampton về cũng mất nhiều giờ nên đã muộn rồi. Anh nhìn lên khoảng tường chỗ huy hiệu của đức hồng y rực rỡ: chiếc mũ đỏ, theo yêu cầu của anh, mới được tô lại. “Các anh xóa nó đi được rồi.”

“Chúng ta sẽ vẽ gì lên đó thưa ông?”

“Bỏ trống.”

“Chúng ta vẽ một biểu tượng gì đẹp lên được không?”

“Ta chắc vậy.” Anh quay mình bỏ đi. “Nhớ chừa lại một chỗ đấy.”

https://thuviensach.vn

III
NGƯỜI CHẾT CHÊ TRÁCH ĐÁM TANG

Tuần Giáng sinh năm 1530

Quá nửa đêm thì có tiếng gõ cổng. Người gác cổng đánh thức cả nhà dậy, và khi anh xuống nhà - bộ mặt mang vẻ dữ tợn nhưng còn mặc nguyên áo quần - anh thấy Johane mặc bộ quần áo ngủ, tóc buông xõa, hỏi, "Chuyện gì thế này?" Richard, Rafe, cánh nam giới dẫn cô qua một bên; đứng giữa sảnh Tu viện Austin Friars là William Brereton người của cơ mật viện, cùng một đội hộ tống có vũ trang. Bọn họ đến bắt ta, anh nghĩ. Anh đi lại chỗ Brereton. "Chúc mừng Giáng sinh, William à? Anh dậy sớm hay về muộn đây?"

Alice và Jo ló ra. Anh nghĩ tới cái đêm Liz mất, lúc hai cô con gái của anh mặc váy ngủ đứng bơ vơ ngơ ngác, đợi anh về nhà. Jo òa khóc. Mercy xuất hiện và kéo cả hai đứa bé đi. Gregory xuống, nai nịt gọn ghẽ sẵn sàng. "Nếu anh cần thì tôi đây rồi," cậu nói rụt rè.

"Nhà vua đang ở Greenwich," Brereton nói. "Ngài cho gọi anh ngay bây giờ." Anh ta tỏ vẻ nôn nóng như mọi lần: đập đập găng tay vào lòng bàn tay và giậm chân.

"Quay vào ngủ cả đi," anh bảo mọi người trong nhà. "Nhà vua không đòi ta đến Greenwich để bắt đâu; chuyện đó không diễn ra theo cách ấy." Cho dù anh hầu như không biết được chuyện đó sẽ xảy ra thế nào; anh quay sang Brereton. "Ngài gọi tôi có việc gì nhỉ?"

Mắt Brereton đang đảo quanh, xem ở đây người ta sống thế nào.

"Quả thật tôi không thể nói cho anh rõ được."

Anh nhìn Richard, thấy cậu đang nóng mắt muốn đấm vào mồm tay quý tộc dương dương tự đắc này đến thế nào. *Ta cũng đã từng như vậy. Còn bây giờ ta dịu dàng như một sớm tháng Năm.* Họ đi, Richard, Rafe, anh, con trai anh, bước vào bóng tối và cái lạnh như quất vào mặt.

Một đội người mang đuốc đang đứng chờ trong ánh lửa. Một chiếc thuyền chờ ở bến gần nhất. Đường đến Điện Placentia xa xôi, sông Thames đen thẫm,

https://thuviensach.vn

đến nỗi như bọn họ đang chèo thuyền dọc theo Sông Âm phủ. Mấy đứa con trai ngồi đối diện anh, túm tụm, không nói năng, trông như một khối gắn bó ruột thịt; dầu dĩ nhiên Rafe không phải là ruột thịt với anh. Ta đang trở nên giống như tiến sĩ Cranmer, anh nghĩ: nhà Tamworth ở Lincolnshire là chỗ họ hàng, nhà Clifton ở Clifton, gia đình Molyneux, anh sẽ nghe nói đến, hay anh biết rồi? Anh ngẩng nhìn lên những vì sao nhưng chúng dường như mờ đi và xa lắc; mà anh nghĩ, có lẽ là vậy.

Vậy anh nên làm gì bây giờ? Có nên gợi chuyện với Brereton không? Về đất đai của gia đình ở Staffordshire, Cheshire, trên các vùng giáp ranh xứ Wales. Ngài Randal vừa mới mất năm nay nên con trai ông ta thành người được khoản thừa kế kếch sù, ít nhất một ngàn bảng mỗi năm bổng lộc vương triều gia ân, thêm chừng ba trăm bảng từ các tu viện địa phương... Anh cộng nhẩm trong đầu. Thừa kế thì chẳng có gì là quá sớm cả; gã này hẳn cũng bằng tuổi anh, hay gần như vậy. Walter cha anh thì hẳn đã hợp với nhà Brereton, một toán om sòm, những kẻ quấy đảo cảnh bình yên. Anh nhớ lại một vụ kiện cáo bọn họ tại hội đồng cơ mật, đã mười lăm năm về trước... Chuyện đó thì chắc là không thể đem ra làm đề tài rồi. Mà Brereton cũng không có vẻ gì muốn nói chuyện.

Chuyến đi nào rồi cũng đến; tại một cầu tàu, một bến phà nào đấy mờ mịt trong sương, đèn đuốc chờ sẵn. Bọn họ phải lập tức đến chỗ nhà vua, tận trong nội cung. Henry Norris đón họ ở đó; còn ai nữa đây? “Ngài thế nào?” Brereton hỏi. Norris đảo mắt.

“Nào, thầy Cromwell,” anh ta bảo, “chúng ta gặp nhau toàn trong những hoàn cảnh lạ lùng nhất. Các con trai anh đây à?” Anh ta mỉm cười nhìn một lượt mấy gương mặt trẻ. “Không, đúng là không. Trừ phi chúng khác mẹ.”

Anh kể tên: thầy Rafe Sadler, thầy Richard Cromwell, thầy Gregory Cromwell. Anh thoáng thấy một ánh ảm đạm trên mặt con trai, và anh nói rõ hơn, “Đây là cháu tôi. Còn đây, con trai tôi.”

“Chỉ mình anh vào thôi,” Norris nói. “Đi nào, ngài đang đợi.” Anh ta nói với lại, “Nhà vua sợ bị nhiễm lạnh. Anh đi lấy cái áo choàng ngủ nâu đỏ, cái có viền lông chồn ấy nhé?”

Brereton càu nhàu thay câu trả lời. Công việc mới chán phèo, chỉ là giũ áo lông, trong khi ta có thể lên Chester, đánh thức dân chúng, khua trống khắp các bức tường phố.

https://thuviensach.vn

Đó là một gian phòng rộng lớn có một chiếc giường cao chạm trổ; anh lướt mắt nhìn một lượt. Trong ánh nến, màn trướng trên giường đen như mực. Giường trống. Henry ngồi trên một chiếc ghế bọc nhung. Nhà vua trông như có một mình, nhưng có mùi hương thơm hoa khô trong phòng, mùi quế ấm sực, khiến anh nghĩ hẳn đức hồng y đang đứng trong bóng tối, cầm trái cam đã bỏ ruột, gói với hương liệu, là món ngài luôn luôn mang theo mỗi khi phải ở vào chỗ đông đúc. Người chết, chắc chắn rồi, sẽ lảng tránh mùi hương của người sống; nhưng những gì anh có thể thấy, bên kia gian phòng, không phải cái bóng to lù lù của đức hồng y, mà là hình ô van chập chờn nhợt nhạt gương mặt của Thomas Cranmer.

Nhà vua quay đầu về phía anh khi anh bước vào. “Cromwell, người anh đã chết của ta về gặp ta trong giấc mơ.”

Anh không trả lời. Câu trả lời nào sẽ là hợp lẽ cho chuyện này đây? Anh nhìn nhà vua. Không có gì buồn cười ở đây. Nhà vua nói, “Trong mười hai ngày, từ ngày Giáng sinh đến ngày lễ Hiển linh, Chúa cho phép người chết đi về. Việc đó ai cũng biết.”

Anh nói nhẹ nhàng, “Trông ngài ấy thế nào, anh trai của ngài?”

“Trông anh ấy như ta vẫn nhớ... nhưng xanh xao, rất gầy. Có một ngọn lửa trắng bao quanh, một ánh sáng. Nhưng ngươi biết đấy, chắc Arthur cũng phải bốn mươi nhăm tuổi rồi. Là bằng tuổi ngươi phải không, thầy Cromwell?”

“Khoảng như vậy,” anh nói.

“Ta giỏi đoán tuổi người khác. Ta tự hỏi Arthur giống ai, nếu anh ấy còn sống. Cha ta, chắc thế. Còn ta, giống ông nội ta.”

Anh nghĩ nhà vua sẽ nói, anh giống ai? Nhưng không: anh đã xác định là mình không tổ tiên dòng dõi.

“Anh ấy chết ở Ludlow. Trong mùa đông. Đường sá không thể đi được. Họ phải đưa quan tài của anh ấy về bằng xe bò. Một hoàng tử Anh, trên xe bò. Ta không thể coi đó là một việc làm đúng.”

Lúc này Brereton bước vào, cầm chiếc áo ngủ nhung đỏ, viền lông chồn. Henry đứng dậy và trút bỏ một lớp áo nhung đang mặc, choàng chiếc kia lên, dày hơn êm hơn. Viền lông chồn chảy xuống bàn tay ngài, như thể ngài là một vua quỷ, mọc đầy lông trên mình. “Họ chôn anh ấy ở Worcester,” nhà vua nói. “Nhưng việc đó làm ta bất an. Ta đã không thấy anh ấy chết.”

https://thuviensach.vn

Tiến sĩ Cranmer nói, từ trong bóng tối, “Người chết không quay về để trách cứ đám ma của họ. Đấy là việc người sống làm.”

Nhà vua kéo áo chặt quanh người. “Kể từ đó ta chưa từng thấy mặt anh trong mơ bao giờ. Còn thân hình anh ấy, sáng trắng lên.”

“Nhưng đó không phải thân thể của huynh trưởng,” Cranmer nói. “Đó là hình ảnh do tâm trí bệ hạ tạo ra. Loại hình ảnh đó là *qnasi corpora* - giống như thân thể. Xin hãy xem trong Augustine.”

Nhà vua không có vẻ gì là muốn gọi đem sách đến. “Trong giấc mơ anh ấy đứng và nhìn vào ta. Trông anh ấy buồn, buồn lắm. Hình như anh ấy nói ta đã đứng vào chỗ của anh ấy. Hình như anh ấy nói, ‘ngươi đã giành vương quốc của ta, và ngươi đã lấy vợ của ta.’ Anh ấy quay về để khiến ta phải hổ thẹn.”

Cranmer nói, hơi mất kiên nhẫn, “Nếu huynh trưởng của bệ hạ đã chết trước lúc kịp trị vì thì đó là ý Chúa, về phần cuộc hôn nhân của ngài, tất cả chúng ta đều biết và tin rằng việc đó hoàn toàn trái với kinh sách. Chúng ta đều biết con người ngồi ở Rome kia không có quyền bỏ qua luật của Chúa. Có tội lỗi ở đó, chúng ta nhìn nhận; nhưng Chúa có đủ lòng nhân từ.”

“Không dành cho ta,” Henry nói. “Khi ta đến nơi phán xét anh trai ta sẽ kiện ta. Anh ấy đã quay về để làm ta hổ thẹn và ta phải chịu đựng điều đó.” Ý nghĩ đó làm nhà vua nổi khùng. “Ta, một mình ta.”

Cranmer định nói gì đó; anh nhìn vào mắt anh ta, kín đáo lắc đầu. “Arthur anh ngài có nói gì với ngài không, trong mơ ấy?”

“Không.”

“Ngài ấy có ra dấu gì không?”

“Không.”

“Nếu vậy tại sao không tin là ngài ấy chẳng có ý định gì khác với bệ hạ ngoài thiện ý? Thần nghĩ dường như bệ hạ đã đọc trên mặt anh mình những điều thực ra vốn không có ở đó, điều mà chúng ta hay lầm lẫn về người chết. Xin hãy nghe thần.” Anh đặt tay lên con người vương giả, lên cánh tay áo nhung dày, siết lại vừa đủ để nhà vua cảm nhận được anh. “Ngài biết trong luật có câu *‘Le mort saisit le vif’* chứ? Người chết nắm giữ người sống. Thái tử chết thì quyền lực của thái tử chuyển giao ngay vào thời điểm cái chết của ngài ấy xảy ra, không có sự thất hiệu, không có sự đứt quãng. Nếu anh trai ngài về gặp ngài thì không phải để làm ngài hổ thẹn, mà để nhắc ngài rằng ngài đã

https://thuviensach.vn

được trao cho quyền lực với cả người sống lẫn người chết. Đó là dấu hiệu để ngài kiểm lại vương quyền của ngài. Và hành xử."

Henry nhìn lên anh. Nhà vua suy nghĩ. Ngài mân mê cổ tay áo lông chồn và tỏ vẻ bối rối. "Có thể là thế à?"

Cranmer lại cất lời. Anh lại cắt lời anh ta. "Ngài biết điều gì được ghi trên mộ Arthur không?"

"Rex quondam rexqne futurus. Người đã trị vì sẽ trị vì tương lai."

"Đức vua cha của ngài đã đảm bảo điều đó được thực hiện. Là một thân vương từ xứ Wales ra đi, đức vua đã hoàn thành lời hứa với các tổ phụ của ngài. Vượt khỏi cuộc lưu đày chung thân, tiên vương đã trở về đòi lại quyền ngày xưa của ngài. Nhưng chỉ việc đó chưa đủ để giành lại một đất nước; nó phải được gìn giữ. Nó phải được gìn giữ và bảo vệ, ở mỗi đời. Nếu anh trai ngài dường như nói ngài đã chiếm chỗ của ông ấy thì nghĩa là ông ấy nói ngài hãy làm như lẽ ra ông ấy sẽ làm. Bản thân anh ngài không thể hoàn thành lời tiên tri, nhưng muốn ngài thực hiện di nguyện đó. Anh ngài đã có lời hứa, đến lượt ngài thực hiện những điều đã được hứa hẹn."

Nhà vua đưa mắt sang tiến sĩ Cranmer, và anh ta nói, không tự nhiên, "Thần không thấy có gì chống lại điều đó. Thần vẫn can gián chuyện để tâm đến các giấc mơ."

"Ô, nhưng," anh nói, "giấc mơ của bậc quân vương không như giấc mơ ở những người khác."

"Có thể anh đúng."

"Nhưng sao lại vào lúc này?" Henry nói, khá hợp lý. "Tại sao anh ấy lại về vào lúc này? Ta đã làm vua hai mươi năm rồi."

Anh kịp giữ không buột miệng mà bảo, *vì ngài đã bốn mươi rồi nên ông ta nói phải trưởng thành đi thôi.* Đã bao nhiêu lần ta diễn những câu chuyện về Arthur - bao nhiêu lễ hội hóa trang, bao nhiêu đám hoạt cảnh, bao nhiêu gánh hát với những khiên giấy gươm que? "Bởi vì đây là lúc quyết định," anh nói. "Bởi vì đây là lúc để trở thành nhà cai trị đúng như ngài cần, là người đứng đầu duy nhất và tối cao của vương quốc. Xin cứ hỏi tiểu thư Anne. Cô ấy sẽ nói cho ngài nghe. Cô ấy cũng sẽ nói những điều như vậy."

"Đúng thế," nhà vua thừa nhận. "Cô ấy nói chúng ta không nên cúi đầu trước Rome nữa."

https://thuviensach.vn

“Và nếu như phụ vương ngài có hiện về với ngài trong mộng, xin hãy hiểu nó như hiểu giấc mơ này. Rằng đức vua về để tiếp thêm sức cho bàn tay của ngài. Chẳng người cha nào lại không muốn thấy con trai mạnh mẽ hơn mình.”

Henry thong thả nở nụ cười. Từ giấc mộng, từ đêm tối, từ bóng đêm phủ nỗi kinh hoàng, từ nơi dòi bọ đục khoét, ngài dường như không còn co quắp nữa, mà vươn mình ra. Nhà vua đứng dậy. Mặt ngài rạng lên. Ánh lửa vạch những vệt sáng trên áo choàng, và trong những nếp gấp sâu nhấp nhánh màu đất và màu nâu vàng, màu của đất và đất nung. “Được lắm,” nhà vua bảo. “Ta hiểu rồi. Bây giờ ta hiểu cả rồi. Ta đã biết sẽ cho gọi người nào. Ta luôn luôn biết.” Nhà vua quay đầu nói vào bóng tối. “Henry Norris? Mấy giờ rồi? Bốn giờ phải không? Lấy áo choàng đi lễ Mass cho ta.”

“Có lẽ để thần phụng lễ Mass này cho ngài,” tiến sĩ Cranmer gợi ý, nhưng Henry bảo, “Thôi, các ngươi mệt rồi, ta đã dựng các ngươi khỏi giường để tới đây.”

Nhẹ nhàng, mà dứt khoát uy quyền. Bọn họ quay ra. Đi qua đám lính gác. Bọn họ im lặng trở lại chỗ Brereton đang đứng trông chừng mấy người thân của anh. Rốt cuộc thì tiến sĩ Cranmer cũng lên tiếng, “Tuyệt khéo đấy.”

Anh quay nhìn. Lúc này thì anh muốn cười lắm mà không dám.

“Một lời nhắc rất khôn khéo, ‘và nếu phụ vương ngài có hiện về với ngài...’ Tôi nghe thế thì biết anh không muốn quá thường xuyên bị dựng đầu dậy lúc đêm hôm khuya khoắt nữa.”

“Cả nhà tôi đã bị kinh động đấy.”

Tiến sĩ trông vẻ ân hận, như thể anh ta đã trót làm một việc vô bổ. “À đúng rồi,” anh ta lẩm bẩm. “Bởi tôi không phải là người có vợ, tôi không nghĩ đến những chuyện đó.”

“Tôi cũng không có vợ.”

“Phải rồi. Tôi quên.”

“Anh phản đối những điều tôi vừa nói à?”

“Hoàn hảo về mọi lẽ. Cứ như anh đã nghĩ trước tất cả rồi.”

“Làm thế nào tôi nghĩ trước được?”

“Thật đấy. Anh đúng là người sáng trí kinh khủng. Nhưng còn... về sách Phúc Âm, anh biết...”

“Về sách Phúc Âm, tôi tin việc đó cũng mất cả đêm.”

https://thuviensach.vn

“Nhưng tôi tự hỏi,” anh ta nói, gần như với chính mình. “Tôi băn khoăn không biết anh coi Phúc Âm là gì. Có phải anh coi đó là một cuốn sách với những trang trắng mà Thomas Cromwell điền những mong muốn của mình vào?”

Anh dừng bước. Anh đặt tay lên cánh tay anh ta và bảo, “Tiến sĩ Cranmer, nhìn tôi đây này. Hãy tin tôi. Tôi thành thật. Tôi làm gì được nếu Chúa đã cho tôi có một phần tội lỗi trong người. Hắn là ngài sẽ phải có ý gì đó chứ.”

“Tôi dám chắc là thế.” Cranmer cười. “Ngài đã cố ý chuẩn bị bộ mặt anh nhằm làm cho địch thủ của chúng ta rối loạn. Và bàn tay của anh, để nắm lấy một tình thế - khi anh nắm lấy cánh tay nhà vua và siết, chính tôi cũng phải nhăn mặt. Và Henry, ngài ấy cảm thấy được.” Anh ta gật đầu. “Anh là một con người có sức mạnh ý chí lớn lao.”

Các giáo sĩ có thể làm điều này: nói về tính cách của bạn. Còn cho người ta những lời nhận định: việc này thì có vẻ thiện chí, dù rằng ông tiến sĩ, giống như một thầy bói, không nói gì hơn những điều anh đã biết rồi. “Đi nào,” Cranmer bảo, “các cậu trai nhà anh đang lo lắng khổ sở mong thấy anh bình an vô sự.”

Rafe, Gregory, Richard quây lấy anh: “Có chuyện gì thế ạ?”

“Nhà vua nằm mộng.”

“Nằm mộng?” Rafe thảng thốt. “Nhà vua lôi chúng ta ra khỏi giường chỉ vì ngài nằm mộng?”

“Nghe tôi đi,” Brereton bảo, “ngài lôi người ta ra khỏi giường vì những chuyện nhỏ hơn thế nhiều.”

“Tiến sĩ Cranmer và tôi đã đồng ý rằng các giấc mơ của một ông vua thì không giống như giấc mơ của những người bình thường.”

Gregory hỏi, “Một giấc mơ không tốt ạ?”

“Ban đầu. Ngài nghĩ nó không hay. Bây giờ thì không phải thế nữa.”

Bọn trẻ nhìn anh, không hiểu, nhưng Gregory hiểu ra. “Khi còn nhỏ có lần con mơ thấy quỷ. Con nghĩ chúng ở dưới giường con, nhưng cha bảo, không thể như vậy được, con không thể gặp được quỷ bên bờ sông phía nhà mình, lính gác sẽ không để cho chúng qua Cầu London.”

“Vậy em có sợ,” Richard nói, “nếu em đi qua sông tới Southwark?”

Gregory hỏi, “Southwark à? Southwark là gì?”

https://thuviensach.vn

“Thầy biết không,” Rafe nói, giọng trưởng tràng, “có những lần con thấy ở Gregory cũng lóe lên được một tia sáng ý đấy. Không phải một ngọn lửa, chắc rồi. Chỉ là một tia lóe lên.”

“Anh mà cũng nhạo báng chuyện đó ấy hả! Với một bộ râu như thế.”

“Đấy mà là bộ râu à?” Richard bảo. “Mấy cái sợi hung đỏ lưa thưa ấy à? Tôi cứ nghĩ chắc tay thợ cạo sơ suất gì đây.”

Bọn họ đang ôm chầm lấy nhau, nhẹ nhõm đến muốn phát điên. Gregory bảo, “Bọn con nghĩ nhà vua đã kịp cho cha vào nhà giam rồi.”

Cranmer gật gù, vẻ khoan hòa bao dung, cười cười. “Các con anh yêu quý anh.”

Richard nói, “Chúng tôi không làm gì được nếu không có người đứng đầu.”

Còn mấy tiếng đồng hồ nữa mới đến sáng. Trời giống như cái buổi sáng không ánh ban mai mà đức hồng y qua đời. Trong không khí thoảng mùi của tuyết.

“Tôi nghi là nhà vua sẽ lại cần bọn ta,” Cranmer nói. “Khi mà ngài đã nghĩ xong những điều anh vừa nói, hay phải chăng ta nên bảo thế này, ngài đã theo đuổi dòng ý nghĩ của ngài, đúng không?”

“Dẫu vậy tôi sẽ phải quay lại thành phố mà trình diện.” Ta phải thay quần áo, anh nghĩ, và chờ xem chuyện gì sẽ đến. Với Brereton anh bảo, “Anh biết tìm tôi ở chỗ nào rồi, William.”

Gật đầu chào, anh bước đi. “Tiến sĩ Cranmer, hãy nói với tiểu thư Anne rằng chúng ta đã mất cả đêm làm một việc vì cô ta đấy.” Anh khoác vai con trai thì thầm, “Gregory này, những chuyện kể về Merlin mà con đọc - chúng ta sẽ viết thêm vài chuyện nữa.”

Gregory nói, “Ôi con chưa đọc xong. Đã có nắng rồi.”

Cũng ngày hôm đó anh quay lại, đi vào một gian phòng ốp gỗ ở Greenwich. Đó là ngày cuối của năm 1530. Anh ung dung tháo đôi găng tay, mềm và thơm mùi hổ phách. Những ngón tay bên tay phải chạm vào chiếc nhẫn mặt đá ngọc lam, chỉnh cho ngay ngắn.

“Hội đồng đang đợi,” nhà vua bảo. Ngài cười, vẻ như đang có điều riêng đắc ý. “Vào cùng với các quý vị đó đi. Họ sẽ cho ngươi tuyên thệ.”

Tiến sĩ Cranmer đang ở đó với nhà vua; rất xanh xao, rất trầm lặng. Tiến sĩ gật đầu, tỏ ý chào anh; thế rồi, thật đáng ngạc nhiên, một nụ cười nở ra tràn

https://thuviensach.vn

trên mặt anh ta, làm sáng cả bầu không khí chiều.

Một tinh thần ứng biến lớn vởn trên đầu mọi người suốt cả giờ sau đó. Nhà vua không muốn chờ đợi và đó là lý do mà hội đồng cố vấn bỗng được triệu tập bất ngờ. Các công tước ai nấy đang ở tại xứ của mình chủ trì tuần Giáng sinh. Tổng giám mục Canterbury, lão Warham có mặt. Đã mười lăm năm rồi từ khi Wolsey đá lão ta ra khỏi chiếc ghế đại pháp quan; hay, nói theo cách của đức hồng y, giải thoát cho lão ta khỏi công vụ trần thế, để lão ta dành hết những năm còn lại mà sống đời cầu nguyện. “À, Cromwell,” lão ta nói. “Anh là một ủy viên của hội đồng rồi! Cái thế giới này thật là!” Mặt lão ta nhăn nheo, đôi mắt đục lờ như mắt cá chết. Đôi tay lão run run khi nâng sách thánh lên.

Thomas Boleyn có mặt, bá tước vùng Wiltshire, quan chưởng ấn viện Cơ mật. Đại pháp quan cũng có mặt; anh cáu kỉnh đang nghĩ tại sao More không bao giờ có thể cạo mặt cho tử tế đáng vai vế? Chẳng lẽ ông ta không thể tìm đâu ra thời giờ nào nữa, rút ngắn cái thời biểu vùn vụt? Khi More đi vào chỗ sáng hơn, anh mới thấy ông ta râu ria khác thường, mặt hốc hác, quầng đỏ sậm dưới hai mắt. “Ông có chuyện gì vậy?”

“Anh chưa nghe tin phỏng. Cha tôi mất rồi.”

“Ông cụ là người giỏi giang,” anh nói. “Chúng ta sẽ nhớ những lời khuyên sáng suốt của cụ về luật pháp.”

Còn những câu chuyện tẻ nhạt của ông ta. Ta không nghĩ vậy.

“Cụ mất trên tay tôi.” More bật khóc; hay nói khác đi, dường như ông ta nhỏ thó lại, toàn thân ông ta ứa ra nước mắt. Ông ta bảo, “cụ là ánh sáng của đời tôi, cha tôi ấy.”

“Chúng ta không phải là những người tầm cỡ như thế, chúng ta chỉ là một cái bóng so với họ. Hãy nói những người nhà anh ở Tu viện Austin Friars cầu nguyện cho cụ.”

“Thật lạ, Thomas này, nhưng từ lúc cụ ra đi, tôi cảm nhận được tuổi tác của mình. Cứ như tôi vẫn luôn là một thằng con trai, cho đến cách đây mấy hôm. Thế rồi Chúa búng tay một cái, và tôi thấy những năm tháng tươi đẹp nhất của tôi ở sau lưng cả rồi.”

“Ông biết đấy, sau khi Elizabeth chết, vợ tôi...” Anh định nói, và rồi các con gái tôi, chị gái tôi, nhà tôi cứ mười người mất một, người trong nhà không bao giờ thôi mặc đồ đen, và mới đây là đức hồng y tôi mất... Nhưng anh quyết

https://thuviensach.vn

không thừa nhận, dù chỉ trong một khoảnh khắc, rằng nỗi đau buồn đã vắt kiệt ý chí anh. Người ta không thể có người cha thứ hai, nhưng anh thì còn hầu như không muốn có; còn về mấy bà vợ, họ đối với More chỉ đáng vài xu. “Lúc này chắc ông không tin, nhưng cảm xúc sẽ có lại. Cho thế gian và tất cả những gì ta phải làm.”

“Anh cũng đã chịu những mất mát, ta biết. Phải rồi, phải rồi.” Đại pháp quan sụt sịt, ông ta thở dài, lắc đầu. “Thôi ta hãy làm việc cần thiết này đi.”

Chính More là người bắt đầu đọc lời cho anh tuyên thệ. Anh thề sẽ đưa những lời khuyên đáng tin cậy, lời nói ngay thẳng không quanh co bất trắc, với cung cách kín đáo cẩn mật, giữ đúng phận tôi trung. Anh đang tới chỗ lời khuyên thận trọng thì cửa bỗng mở tung và Gardiner sà vào, như một con quạ đánh hơi thấy mùi cừu chết. “Tôi không ngờ các vị làm việc này mà lại vắng mặt thái sư,” anh ta nói, nên Warham từ tốn bảo, “nhân danh Thánh giá Ân phúc, chúng ta phải cho anh ta tuyên thệ lại từ đầu hay sao đây?”

Thomas Boleyn đang vuốt râu. Mắt ông ta nhìn xuống chiếc nhẫn hồng y, và vẻ mặt ông chuyển từ sửng sốt sang chua chát mỉa mai. “Nếu chúng ta mà không biết thủ tục,” ông nói, “tôi dám chắc Thomas Cromwell sẽ lưu ý ngay. Để cho anh ta một hay hai năm, rồi thì tất cả chúng ta sẽ thấy mình hóa ra thừa.”

“Tôi tin chắc tôi sẽ không còn sống mà thấy chuyện ấy,” Warham nói. “Ngài đại pháp quan, chúng ta tiếp tục chứ? Ôi, anh đáng thương quá! Lại khóc lóc kìa. Tôi rất lấy làm tiếc cho anh. Nhưng cái chết sẽ đến với tất cả chúng ta mà.”

“Lạy Chúa tôi,” anh nghĩ, “nếu đấy là lời hay ho nhất chúng ta nhận được từ tổng giám mục Canterbury thì ta cũng có thể làm được.”

Anh tuyên thệ ủng hộ các thẩm quyền của nhà vua. Địa vị tối cao của ngài, quyền tài phán của ngài. Anh tuyên thệ ủng hộ những người thừa kế và kế vị hợp pháp của ngài, và nghĩ đến đứa con hoang Richmond, đến Mary thấp cổ bé họng, và công tước Norfolk giơ ngón tay cái lên với mọi người. “Tốt, xong rồi,” tổng giám mục bảo. “Nói ‘A men’ chứ, vì chúng ta có được chọn lựa gì đâu? Chúng ta sẽ làm một cốc rượu cho ấm? Trời này lạnh thấu xương.”

Thomas More bảo, “Nay anh là ủy viên hội đồng, tôi hy vọng anh sẽ nói với nhà vua những việc ngài cần phải làm, chứ không chỉ những việc ngài có thể

https://thuviensach.vn

làm. Nếu con sư tử ấy mà đã biết sức mạnh của nó thì khó mà điều khiển nó đấy."

Bên ngoài mưa tuyết rơi. Những bông tuyết thẫm rơi xuống dòng sông Thames. Nước Anh trải ra trước mắt anh, vầng mặt trời đỏ thấp trên những cánh đồng tuyết phủ.

Anh nghĩ lại cái ngày Cung York bị cướp phá. Anh và Cavendish đứng bên những hòm xiểng mở tung và đồ tế nhuyễn của đức hồng y bị lấy đi. Những áo lễ thụng thêu chỉ vàng và bạc, họa tiết ngôi sao bằng vàng, những chim những cá, thỏ và sư tử, các thiên thần, hoa lá và những bánh xe Catherine. Khi tất cả đã gói ghém và đóng hòm trở lại, đám người của nhà vua moi móc đến các hộp đựng áo dài và áo thụng giáo chủ, mỗi chiếc được gấp bởi bàn tay lành nghề, phẳng phiu xếp nếp. Bị chuyền tay, áo nhẹ như những cánh thiên thần đang nghỉ, tỏa ánh sáng dìu dịu; một gã bảo, "mở ra một chiếc xem nào." Những ngón tay giật mấy dải vải mịn; "đây, để tôi," Cavendish nói. Được giũ ra, y phục đó như lửng lơ trong không khí, trắng lóa, mỏng như cánh mối. Những nắp rương áo quần hé mở tỏa ra mùi gỗ tuyết tùng và hương liệu, ưu uẩn, xa xăm, khô khan miền sa mạc. Nhưng những cánh thiên thần như mây trôi đó đã bị đóng gói đem đi trong mùi oải hương; mưa London trôi trên kính cửa, và hương mùa hạ tràn ngập bóng chiều âm u.

https://thuviensach.vn

PHẦN BỐN

https://thuviensach.vn

I
CHỈNH LẠI VẺ MẶT

1531

Vì đớn đau hay sợ hãi; hay bởi một khiếm khuyết bẩm sinh nào; hoặc bởi sức nóng mùa hè, hoặc bởi tiếng tù và phường săn rúc xa xa, hay bởi những đám bụi lấp lánh cuộn xoay trong căn phòng trống; hay có thể là đứa trẻ mất ngủ, trong khi từ lúc tinh mơ những người phu vác lều của cha nó đã lục tục gói ghém xung quanh; dù vì bất cứ lý do gì, cô bé thu mình lại, đôi mắt nó một màu nước rãnh. Một lần, khi đang đi qua những nghi thức xã giao mào đầu bằng tiếng La tinh, anh để ý thấy cô bé cứ nắm chặt lưng ghế mẹ nó đang ngồi. "Thưa lệnh bà, công chúa nên được yên vị." Sợ rằng những ý muốn sẽ trái ngược nhau, anh nhấc lấy một chiếc ghế đẩu và đặt một cách dứt khoát xuống bên nếp váy của Katherine.

Hoàng hậu ngả người ra sau, thân hình bó cứng trong lớp váy lót thì thầm với con gái. Các quý bà Ý dường như luôn thoải mái với cái khung sắt bên trong lụa là trên mình họ. Cần có lòng kiên nhẫn vô hạn, không chỉ trong quá trình tán tỉnh, mới cởi được váy xống của họ.

Mary cúi đầu thì thầm đáp lại; cô bé nói bóng gió bằng tiếng Castile rằng đó là vì cô bé đang đến tháng. Hai đôi mắt nhìn lên nhìn mắt anh. Ánh mắt cô con gái hầu như mất tập trung; anh có cảm tưởng rằng cô bé nhìn anh như nhìn một khối bóng đen đồ sộ, trong một khoảng không tràn đầy nỗi đau khổ. Đứng thẳng lên, Katherine nói khẽ: "như một công chúa Anh." Tựa vào lưng ghế, Mary hít một hơi sâu. Cô bé quay sang anh gương mặt không điểm trang nhăn nhó: "rắn như ngón tay cái của Norfolk."

Đầu giờ trưa, trời rất nóng. Ánh mặt trời hắt lên tường làm dịch chuyển những ô màu vàng và hoa cà. Những cánh đồng héo hon của Windsor trải ra bên dưới họ. Sông Thames co mình tránh hai bờ.

Hoàng hậu nói bằng tiếng Anh. "Con biết đây là ai không? Đây là thầy Cromwell. Là người viết ra tất cả luật pháp hiện thời."

https://thuviensach.vn

Cảm thấy khó xử giữa các thứ tiếng, anh bảo, “Thưa lệnh bà, chúng ta sẽ dùng tiếng Anh, hay tiếng La tinh?”

“Ông hồng y nhà anh cũng sẽ hỏi câu này. Cứ như ta là người xa lạ ở đây. Ta sẽ nói với anh, cũng như đã nói với ông ấy, ta trước hết đã được người ta thưa bẩm là vương phi xứ Wales từ lúc ba tuổi. Ta mười sáu tuổi khi tới đây để cưới Arthur chồng ta. Ta là một trinh nữ mười bảy tuổi khi ngài mất. Ta hai mươi bốn tuổi khi trở thành hoàng hậu Anh, và ta sẽ nói để khỏi ai nghi hoặc rằng ta bây giờ bốn mươi sáu tuổi, vẫn là hoàng hậu, và ta tin là đến nay ta đã là một phụ nữ Anh. Nhưng ta sẽ không lặp lại với anh tất cả những điều ta đã nói với hồng y. Ta cho là ông ấy sẽ để cho anh các ghi chép về mọi chuyện.”

Anh cảm thấy mình nên cúi đầu. Hoàng hậu nói, “Từ đầu năm đến nay người ta đã đưa một số dự luật ra nghị viện. Cho đến bây giờ tài năng của thầy Cromwell là ở việc cho vay tiền, nhưng lúc này anh ta thấy anh ta có cả tài năng lập pháp nữa - nếu người ta muốn có một luật mới, chỉ cần hỏi anh ta. Ta nghe nói anh mang các bản dự thảo về nhà làm vào buổi đêm - nhà anh ở đâu nhỉ?” Bà ta khiến từ này nghe như “cái hang chó của anh”.

Mary nói, “Các đạo luật này được viết ra bất lợi cho giáo hội. Con thấy lạ là các đại thần của chúng ta lại cho phép.”

“Con biết đấy,” hoàng hậu nói, “hồng y xứ York bị buộc tội theo luật xúc phạm vương quyền là tước quyền tài phán của đức vua cha con với tư cách người trị vì nước Anh. Bây giờ thầy Cromwell và bạn bè lại thấy rằng tất cả hàng tăng lữ đều là đồng lõa trong tội trạng này, và yêu cầu bọn họ nộp phạt hơn một trăm ngàn bảng.”

“Không phải tiền phạt. Chúng ta gọi đó là một khoản thiện nguyện.”

“Ta gọi đó là bóp nặn.” Bà quay sang con gái. “Nếu con hỏi vì sao giáo hội không được bảo vệ, ta chỉ có thể nói với con rằng có những quý tộc trên đất này” - Suffolk, bà định nói là Norfolk - “đã nói rằng họ sẽ hạ bệ quyền lực của giáo hội, rằng họ sẽ không bao giờ còn phải chịu đựng - họ dùng chữ ấy đấy - một tu sĩ bành trướng đến như ông hồng y quá cố. Rằng chúng ta không cần một Wolsey mới, ta tán thành. Còn những công kích các giám mục, ta không tán thành. Ta xem Wolsey như kẻ thù. Điều đó không làm thay đổi tình cảm của ta đối với giáo hội Thánh Mẫu của chúng ta.”

Anh nghĩ, ta xem Wolsey như người cha và người bạn. Điều đó không làm thay đổi tình cảm của ta đối với giáo hội Thánh Mẫu của chúng ta.

https://thuviensach.vn

“Anh và chủ tịch hạ viện Audley, các anh chụm đầu quanh ngọn nến.” Hoàng hậu nói đến cái tên của chủ tịch nghe như thể gọi “thằng phụ bếp của anh”. “Và sáng ngày ra các anh đến dụ dỗ nhà vua để ngài tự xem mình như người đứng đầu giáo hội ở Anh.”

“Trong khi,” cô bé nói, “đức giáo hoàng là người đứng đầu giáo hội ở mọi nơi, và từ ngôi của thánh Peter tràn ra tính hợp pháp cho tất cả các chính quyền. Không từ nguồn nào khác cả.”

“Công chúa Mary,” anh nói, “công chúa không ngồi xuống sao?” Anh nắm được cánh tay cô bé đúng lúc cô vừa khuỵu gối, nhẹ nhàng đỡ cô ngồi xuống ghế. “Chỉ là vì trời nóng thôi mà,” anh nói, để cô bé khỏi ngượng. Cô bé nhìn lên, đôi mắt nông cạn màu xám, toát ra vẻ biết ơn giản dị; và ngay khi đã ngồi yên vị thì nét đó lập tức thay bằng vẻ câm lặng như tường thành bị vây hãm.

“Lệnh bà nói ‘dụ dỗ’,” anh nói với Katherine. “Nhưng thưa lệnh bà, hơn bất cứ ai, lệnh bà biết rõ rằng đức vua là người không để bị dẫn dắt.”

“Nhưng ngài có thể bị lôi kéo.” Bà quay sang Mary, đang ngồi khoanh tay trước bụng. “Vậy là đức vua cha của con được xưng tụng là người đứng đầu giáo hội, và để an ủi lương tâm của các giám mục, bọn họ đã tạo ra một công thức để đưa vào đó: ‘trong chừng mức luật của Chúa Kitô cho phép’.”

“Thế nghĩa là gì?” Mary nói. “Chẳng có nghĩa gì cả.”

“Thưa lệnh bà, như thế là đủ mọi ý nghĩa.”

“Phải. Thông minh lắm.”

“Tôi cầu xin lệnh bà,” anh nói, “hãy nhìn nhận điều đó theo cách này, rằng nhà vua chỉ minh định một vị thế vốn có từ xưa, một vị thê mà các bậc tiên quân...”

“... Vừa mới nghĩ ra mấy tháng trước...”

“... Cho thấy là quyền của ngài.”

Dưới tấm choàng đầu lòa xòa, trán Mary lấm tấm mồ hôi. Cô bé nói, “Cái gì được minh định thì có thể minh định lại, phải không?”

“Thực đúng,” bà hoàng nói. “Và minh định lại vì lợi ích của giáo hội - phải chi ta nghe theo những mong muốn của bọn họ, và tự rời bỏ địa vị một hoàng hậu và một người vợ.”

Công chúa nói đúng, anh nghĩ, vẫn có chỗ để thương lượng được. “Không có gì là không thể bãi bỏ.”

https://thuviensach.vn

“Đừng, hãy chờ xem ta mang cái gì đến bàn hiệp thương của anh.” Katherine chìa hai bàn tay ra - nhỏ bé, ngắn, múp míp - để cho thấy chúng trống không. “Chỉ mình giám mục Fisher che chở ta. Chỉ mình ông ấy vẫn trung trinh. Chỉ ông ấy đủ khả năng nói sự thật, rằng hạ viện đầy những kẻ ngoại đạo.” Bà thở dài, hai bàn tay buông thõng xuống hai bên mình. “Và bây giờ theo sự thuyết phục nào mà chồng ta rũ áo ra đi không một lời từ biệt? Trước đây ngài không bao giờ làm thế. Chưa bao giờ.”

“Nhà vua có ý đi săn ngoài Chertsey vài hôm.”

“Với người đàn bà đó,” Mary nói. “Con người đó.”

“Rồi ngài sẽ theo đường Guildford để thăm ngài Sandys - ngài muốn xem phòng trưng bày mới đẹp đẽ của ông ta ở Vyne.” Giọng anh tỏ ra nhẹ nhàng, an ủi, giống như giọng đức hồng y; có lẽ giống quá mức hay sao? “Từ đấy, tùy theo thời tiết, và cuộc săn, nhà vua sẽ đến nhà William Paulet ở Basing.”

“Ta có phải đi theo không, khi nào?”

“Nhà vua sẽ quay về trong vòng hai tuần nữa, nếu Chúa phù hộ.”

“Cả hai tuần,” Mary nói. “Một mình với con người đó.”

“Trước lúc đó, thưa lệnh bà, lệnh bà sẽ đi đến một cung điện khác - nhà vua đã chọn More, ở Hertfordshire, nơi mà lệnh bà biết là rất tiện nghi.”

“Là nhà của hồng y,” Mary nói, “thì hẳn phải xa hoa.”

Các con gái ta, anh nghĩ, hẳn sẽ không bao giờ nói năng kiểu ấy. “Công chúa,” anh bảo, “xin công chúa, với lòng tử tế nhân hậu, hãy thôi nói không hay về một người chưa bao giờ làm tổn thương đến công chúa được không?”

Mary đỏ bừng từ cổ đến trán. “Ta không có ý phạm đến đức nhân từ.”

“Đức hồng y quá cố là cha đỡ đầu của công chúa. Công chúa nợ ngài ấy những lời cầu nguyện.”

Mắt cô bé liếc nhanh về anh; trông cô bé luống cuống. “Ta sẽ cầu nguyện cho ông ấy được bớt thời gian ở luyện ngục...”

Katherine ngắt lời con gái. “Cứ chuyển một cái rương đến Hertfordshire ấy. Chuyển một cái gói. Chứ đừng tìm cách chuyển ta.”

“Lệnh bà sẽ có ở đó toàn bộ cung nhân hoàng hậu. Gia nhân sẵn có ở đó cho hai trăm người.”

“Ta sẽ viết thư cho nhà vua. Anh có thể cầm thư đi. Chỗ của ta là ở bên ngài.”

https://thuviensach.vn

“Lời khuyên của tôi,” anh nói, “xin hãy nhẹ nhàng thôi, nếu không nhà vua có thể...” Anh phác một cử chỉ về phía công chúa. Anh chắp hai bàn tay vào rồi tách ra. Chia tách các người đấy.”

Đứa con cố nén nỗi đau. Người mẹ cố dằn cơn buồn phiền giận dữ, nỗi ghê tởm và sợ hãi. “Ta đã nghĩ tới điều này,” hoàng hậu nói, “nhưng ta không ngờ ngài ấy cử một người như anh đến báo cho ta.” Anh chau mày: phải chăng bà nghĩ nghe điều này từ Norfolk thì sẽ hay hơn? “Bọn họ nói anh trước làm nghề thợ rèn, đúng thế không?”

Bây giờ bà ấy sẽ bảo, đóng móng ngựa phải không?

“Đó là nghề của cha tôi.”

“Ta bắt đầu hiểu anh.” Bà gật đầu. “Thợ rèn tự rèn dụng cụ cho mình.”

Những bức tường đá phấn trắng dài nửa dặm, như một tấm gương sáng lóa, hắt vào anh sức nóng hừng hực. Trong bóng râm một cánh cổng, Gregory và Rafe đang vật nhau, luôn mồm hạ nhục đối phương bằng những câu lăng mạ của nhà bếp mà anh đã dạy chúng: “Nào thưa ngài, ngài là một gã Flanders béo ú; mà còn trét bơ lên bánh mì. Nào thưa ngài, ngài là gã La Mã ăn mày, cầu cho cháu chắt ngài ăn ốc sên.” Thầy Wriothesley khom người dưới nắng xem hai đứa chơi, miệng cười uể oải; mấy con bướm lượn quanh đầu anh ta.

“Ồ, là *mi* à,” anh nói. Trông Wriothesley có vẻ mừng rỡ hàm ơn. “Trông anh lên tranh được đấy, thầy Wriothesley. Một áo chẽn xanh da trời, và một vạch sáng đặt rất đúng chỗ.”

“Thưa ông, Katherine nói sao?”

“Bà ấy bảo dòng dõi chúng tôi là giả mạo.”

Rafe lên tiếng: “Bà ấy có hiểu rằng thầy với tiến sĩ Cranmer đã ngồi suốt đêm mới nghĩ ra tổ tiên thầy không?”

“Ồ, cái thời ngông cuồng!” Gregory nói. “Ngồi đến sáng bạch, với tiến sĩ Cranmer!”

Anh quàng tay qua đôi vai nhỏ xương xẩu của Rafe và siết lấy; được tránh xa khỏi Katherine, xa khỏi đứa con gái lúng túng như con chó bị đòn đúng là được giải thoát. “Một lần chính ta, với Giovannino - ờ, với mấy đứa ta quen nữa...” Anh dừng lại: “Gì thế này? Ta không kể chuyện về mình chứ nhỉ.”

“Kể đi ạ...” Wriothesley nói.

https://thuviensach.vn

“Ừ, bọn ta làm ra một bức tượng, một tiểu thiên thần có cánh vui mắt, rồi bọn ta lấy búa và xích đập cho nó giống đồ cổ rồi thuê một người đánh la chở lên Rome bán cho một vị hồng y.” Một ngày rất nóng nực, khi họ được dẫn đến gặp hồng y: choáng váng, tiếng sấm đằng xa, bụi trắng từ công trường xây dựng bay lơ lửng trong không khí. “Ta còn nhớ vị hồng y rớm nước mắt khi trả tiền cho bọn ta. (Nghĩ mà xem trên đôi bàn chân nhỏ duyên dáng này và các đầu cánh mềm mại này, có thể ánh mắt hoàng đế Augustus từng lưu lại.) Lúc bọn trẻ dân Portanari đó lên đường đi Florence thì bọn chúng è cổ vác những hầu bao nặng trịch.”

“Còn thầy?”

“Ta lấy phần lời của ta và ở lại để bán nốt mấy con la.”

Họ đi xuống đồi xuyên qua các khoảng sân trong. Khi ló ra ngoài nắng, anh đưa tay che mắt như để nhìn xuyên qua tầng lớp những ngọn cây trải về xa. “Ta nói với hoàng hậu, hãy để Henry đi yên ổn. Nếu không ngài sẽ không để cho công chúa chuyển vào nội địa cùng với bà.”

Wriothesley kinh ngạc nói, “Nhưng việc ấy đã quyết rồi mà. Họ sẽ bị tách ra. Mary sẽ đến Richmond.”

Anh đã không được biết. Anh hy vọng sự ngập ngừng ở anh sẽ không bị nhận thấy. “Dĩ nhiên. Nhưng hoàng hậu chưa được biết, và điều đó cũng đáng để thử, phải chứ?”

Thấy thầy Wriothesley hữu ích chưa. Thấy anh ta đem cho ta những tin mật ở chỗ thái sư Gardiner chưa. Rafe nói, “Chuyện đó thật bất nhẫn. Dùng đứa con gái nhỏ chống lại người mẹ của nó.”

“Bất nhẫn, phải... nhưng vấn đề là, anh đã chọn quân vương cho anh chưa? Bởi chính anh đã làm việc đó, anh chọn ông ta, và anh biết ông ta là người thế nào. Và rồi, khi anh đã chọn, anh sẽ phải nói vâng với ông ta - vâng, việc đó là có thể được, vâng, việc đó có thể làm được. Nếu anh không ưa Henry, anh hãy ra nước ngoài mà tìm cho mình quân vương khác, nhưng ta nói con nghe - nếu đây là Ý, Katherine chắc đã lạnh cứng trong mộ rồi.”

“Nhưng cha đã thề,” Gregory nói, “rằng cha tôn kính hoàng hậu.”

“Cha thề như vậy. Và cha sẽ tôn trọng thi hài bà ấy.”

“Cha sẽ không gây ra cái chết cho bà ấy chứ, phải không cha?”

Anh ngừng. Anh nắm lấy tay con trai, xoay nó lại nhìn vào mặt anh. “Hãy nhớ lại từng câu chúng ta đã nói trong chuyện này.” Gregory giằng ra. “Đừng,

https://thuviensach.vn

nghe đây, Gregory. Cha đã nói, anh phải nhượng bộ các đòi hỏi của nhà vua. Anh phải dọn đường cho các ham muốn của nhà vua. Đó là những gì một triều thần phải làm. Nào hãy hiểu lấy điều này: không thể có chuyện Henry yêu cầu cha hay bất cứ người nào khác làm hại hoàng hậu. Nhà vua là gì, là quái vật à? Ngay cả bây giờ đây nhà vua vẫn thương mến bà ấy; sao mà không được? Và ngài ấy có một linh hồn mà ngài muốn được cứu rỗi. Ngài xưng tội hằng ngày với các cha cố. Con nghĩ hoàng đế La Mã có ăn năn được nhiều đến thế không, hay là vua François? Trái tim của Henry, cha đoan chắc với con, là một trái tim đầy cảm xúc; và linh hồn của Henry, cha thề, là linh hồn hay được thẩm xét nhất thế giới Cơ Đốc."

Wriothesley nói, "Thầy Cromwell, cậu ấy là con trai thầy, không phải sứ thần."

Anh buông cho Gregory đi. "Bọn ta ra sông thôi chứ? Có thể sẽ có gió mát đấy."

Ở Lower Ward, sáu cặp chó săn nhốn nháo ăng ẳng trong mấy cái chuồng có bánh xe sắp đưa chúng đi qua vùng thôn quê. Chúng ngoe nguẩy đuôi và trèo cả lên mình nhau, ve vẩy tai và gặm, tiếng tru và sủa của chúng thêm vào cảm giác đã gần hoảng loạn đang bao trùm tòa lâu đài này. Trông nó giống như một cuộc sơ tán pháo đài hơn là nơi bắt đầu một chuyến du hành mùa hạ. Những phu khuân vác mồ hôi nhễ nhại đang hì hục khuân các món giường tủ bàn ghế của nhà vua chất lên mấy cỗ xe. Hai gã khiêng một cái rương lớn có đinh tán bị mắc kẹt ở một khung cửa ra vào. Anh nghĩ đến chính anh ngày còn lang thang dặm trường, một thằng bé thâm tím khắp mình, bốc dỡ hàng để được đi nhờ. Anh thong thả tới. "Làm sao thế này, mấy đứa?"

Anh giữ chắc lấy một góc rương và đẩy bọn chúng lui lại vào bóng tối trong cửa; vỗ một cái chỉnh lại góc xoay; dò dẫm và vấp váp một tí, vậy là bọn chúng đã vọt ra ngoài sáng, hét lên "Thấy chưa!" như thể chúng đã tự mình nghĩ ra cách. Xong thì đi chuyển đồ đạc của hoàng hậu, anh bảo, "để đem tới cung hồng y ở More," và bọn chúng đáp, vẻ ngạc nhiên, "vậy hả ông thầy, nếu hoàng hậu không đi thì làm gì?" Anh bảo "thì bọn ta sẽ cuộn bà ấy trong một tấm thảm và cho lên xe của các chú." Anh cho chúng mấy đồng xu: "làm thong thả thôi, trời nắng quá đừng gắng sức thế này." Anh tha thẩn quay lại chỗ bọn trẻ của anh. Một người dắt đến mấy con ngựa sẵn sàng để thắng cương vào kéo các chuồng chó săn, và vừa ngửi thấy mùi lũ ngựa này đàn chó nhao nhao lên sủa, ra mãi đến ngoài sông anh vẫn còn nghe thấy.

https://thuviensach.vn

Nước sông có màu nâu, lờ đờ trôi; bên dải bờ Eton, một bầy thiên nga nhẩn nha lượn ra lượn vào đám sậy. Thuyền của họ bập bềnh bên dưới họ; anh nói, "Không phải Sion Madoc đó sao?"

"Chẳng bao giờ quên mặt một ai, hả?"

"Mặt xấu thì không quên được."

"Đã tự nhìn mình chưa, *ông độc thân?"* Tay chèo thuyền nãy giờ vẫn đang gặm một quả táo, ăn cả lõi, sạch sành sanh; vẻ kiểu cách, gã búng những cái hạt qua một bên.

"Cha anh thế nào?"

"Chết rồi." Sion nhổ ra cái cuống táo. "Có đứa nào là con ông không?"

"Tôi," Gregory đáp.

"Kia là con tôi." Sion hất hàm qua phía tay chèo đối diện, một cậu chàng cục mịch, đỏ mặt nhìn lảng đi. "Cha anh thường nghỉ chèo vào những hôm trời như thế này. Tắt lửa lò và đi câu."

"Quất cái cần câu xuống nước thì có," anh bảo, "đánh lũ cá túi bụi. Nhảy xuống và lôi chúng còn đang ngáp từ đáy sâu xanh thẳm lên. Móc mấy ngón tay qua mang cá mà bảo: 'Mày nhìn cái gì, đồ con hoang toàn vảy? Mày nhìn tao à?'"

"Ông ấy không phải cái ngữ ngồi một chỗ ngắm mặt trời lên," Madoc giải thích. "Tôi có thể kể cho anh nhiều chuyện, về Walter Cromwell."

Thầy Wriothesley đăm chiêu ra mặt. Anh thì không hiểu người ta còn có thể học được biết bao điều từ dân chài lưới, mà cái thứ tiếng lóng của họ rất nhanh và đầy báng bổ. Mười hai tuổi anh đã nói trôi chảy thứ tiếng ấy, tiếng mẹ đẻ của anh, và bây giờ nó lại tuôn ra miệng anh, cái thì tự nhiên, cái thì thô tục. Có những biến cách của tiếng Hy Lạp mà anh đã thành thục, mà anh trao đổi với Thomas Cranmer, với Gọi-Tôi-Là-Risley: thứ ngôn ngữ ban đầu, không tàn úa, như quả chín mềm. Nhưng một học giả tiếng Hy Lạp chưa bao giờ khiến ta chăm chú lắng nghe được như Sion bây giờ, với cái quan niệm kiểu Putney về bọn Bullen* khốn kiếp. Henry đi ấy với bà mẹ ấy, thôi thì chúc ông ta gặp may. Ông ta đi ấy với cô chị ấy, làm một ông vua để làm gì nào? Nhưng đến đâu đó thì cũng phải thôi chứ. Chúng ta đâu phải thú hoang ngoài đồng. Sion gọi Anne là con lươn, anh ta gọi Anne là một thứ luồn lách dưới bùn không nắm được, và anh nhớ lại những lời đức hồng y từng nói về cô ta: "địch thủ của ta như

https://thuviensach.vn

một con rắn.” Sion bảo, “cô ta đi ấy với cả em cô ta;” anh nói, “gì cơ, George em trai Anne ấy à?”

“Bất cứ thằng anh em nào cô ta có. Cái ngữ ấy chơi cái trò ấy trong nhà. Bọn nó làm những trò kiểu Pháp bẩn thỉu, như...”

“Anh thấp giọng xuống được không?” Anh nhìn quanh, cứ như bọn gián điệp biết đâu đang bơi theo sau thuyền.

“... Và đấy bảo sao cô ta dám tự tin không chịu chìu Henry, vì nếu cô ta để ông ấy làm rồi cô ta bầu nguyên cái thằng con trai thì ông ấy sẽ kiểu như, ‘cám ơn nhiều nha, bây giờ thì biến đi, gái ạ’ - cho nên cô ta mới, ‘ôi, thưa bệ hạ, thiếp không thể cho phép’ - bởi cô ta biết đích xác đến đêm thằng em trai sẽ lại ở trong cô ta, liếm lên tận phổi, và rồi thằng em thì, ‘em xin lỗi, chị ơi, em sẽ làm gì với cái bọc lớn này đây’ - cô ta bảo, ‘ồ, đừng lo cho khổ thân, em yêu ơi, cứ nhét vào ở lối cửa sau, ở đó chẳng hại gì đâu’.”

“Cảm ơn,” anh nói, “ta chẳng biết bọn họ thu xếp như thế nào.”

Bọn trẻ nhà anh chỉ nghe được lõm bõm vài từ trong câu chuyện. Sion được món tiền thưởng nhỏ. Cũng đáng chút gì chứ, được làm quen lại với đầu óc tưởng tượng của dân Putney. Anh sẽ giữ trong lòng nụ cười màu mè của Sion: chẳng giống Anne thực chút nào.

Sau đó, về nhà rồi, Gregory bảo, “Người ta có cần phải nói nặng như thế không? Lại còn được trả tiền cho chuyện đó nữa?”

“Anh ta nói thực lòng mình.” Anh nhún vai. “Cho nên, nếu con muốn biết lòng người ta...”

“Gọi-Tôi-Là-Risley sợ cha. Anh ta nói khi xưa cha cùng với thái sư từ Chelsea về, cha đã dọa ném ông ấy ra khỏi thuyền cho chết đuối.”

Theo anh nhớ thì cuộc đối thoại không hoàn toàn là như thế.

“Vậy Gọi-Tôi-Là có nghĩ cha sẽ làm thật không?”

“Có. Anh ta nghĩ cha có thể làm bất kỳ điều gì.”

Vào dịp năm mới anh đã biếu Anne những cái dĩa ăn bằng bạc chuôi bằng đá thạch anh. Anh hy vọng cô ta sẽ dùng chúng để ăn, không để chọc vào người khác.

“Đồ Venice!” Anne thốt lên hài lòng. Cô ta giơ chúng lên, để những cái chuôi bắt ánh sáng lấp lánh.

https://thuviensach.vn

Anh cũng mang đến một món quà khác, nhờ cô ta chuyển.

Món quà bọc trong một miếng lụa xanh da trời. “Đây là quà cho con bé con hay khóc.”

Miệng Anne hơi hé ra. “Ông không biết à?” Đôi mắt đen cô ta trào lên ánh mừng rỡ khó hiểu.

“Lại đây, để ta nói tận tai ông.” Má cô ta phớt má anh. Da cô ta thoảng mùi phấn: hổ phách, hoa hồng. “Ngài John Seymour ấy? Ngài John thân mến ấy? Ngài John *Già* như mọi người vẫn gọi ấy biết không?” Ngài John, có lẽ, không già hơn ông quá một chục tuổi, nhưng lòng nhân hậu chắc cũng phải lão hóa; vì hai con trai Edward và Tom bây giờ là những chàng trai quanh quẩn ở triều đình, ông ta thực sự gây ấn tượng là ông ta đã lui về dưỡng già. “Nay thì chúng ta hiểu vì sao không bao giờ chúng ta gặp ông ta,” Anne thì thào. “Nay thì chúng ta biết ông ta làm cái gì dưới quê.”

“Đi săn thôi, tôi nghĩ vậy.”

“Ừ, và ông ta giăng bẫy Catherine Fillol, vợ của Edward. Bọn họ bị bắt quả tang, nhưng ta không biết được ở chỗ nào, ở trên giường cô kia, hay giường ông ta, hay trên một bãi cỏ, một đống rơm - ừ thì lạnh, đúng rồi, nhưng họ sưởi ấm cho nhau. Và giờ đây ngài John đã thú nhận hết rồi, giữa đàn ông với nhau, nói vào mặt con trai rằng ông ta đã được cô ta đều đặn mỗi tuần kể từ sau đám cưới, vậy là khoảng hai năm và, xem nào sáu tháng, nên...”

“Cô cứ làm tròn đi là một trăm hai mươi lần, cứ cho là bọn họ kiêng khem vào những dịp lễ chính...”

“Bọn thông dâm chẳng nhịn vào Mùa Vọng đâu.”

“Ồ, vậy mà tôi tưởng là có chứ.”

“Cô kia được hai đứa con, như vậy trừ đi một thời gian ở cữ... Và đấy là hai thằng con trai, ông biết chứ. Vậy là Edward...” Anh hình dung Edward thì thế nào. Cái nét mặt nhìn nghiêng diều hâu khoằm khoằm. “Anh ta tống cả hai đứa khỏi gia đình. Hai thằng sẽ là con hoang. Cô kia, Catherine Fillol, cô ta bị đưa vào tu viện. Ta nghĩ lẽ ra anh ta nên nhốt cô kia vào cũi! Anh ta đang yêu cầu một án hủy bỏ hôn nhân. Còn về ngài John đáng mến, ta nghĩ chúng ta sẽ không sớm gặp ông ta trong triều đâu.”

“Tại sao ta lại thì thầm thế? Tôi chắc là người cuối cùng ở London được nghe chuyện này.”

https://thuviensach.vn

“Nhà vua chưa biết. Mà ông hiểu ngài đúng mực thế nào rồi. Nên nếu có ai tới trước mặt ngài mà bông đùa về chuyện đó thì đừng để đó là ta hay ông.”

“Còn đứa con gái? Jane, phải không nhỉ?”

Anne cười khẩy. “Con mặt bột hả? Đã đi xuống Wiltshire rồi. Lối tốt nhất cho nó đi là theo bà chị dâu vào nhà tu. Chị gái nó Lizzie có nơi có chốn rồi, nhưng không ai muốn cưới một con mít ướt, và bây giờ thì sẽ không ai cả.” Anne nhìn xuống gói quà; cô ta cất tiếng, bất đồ có vẻ xao xuyến, ghen tị, “Gì thế này?”

“Chỉ là một cuốn sách mẫu thêu thôi mà.”

“Miễn là không phải thứ gì bắt nó phải vắt óc. Tại sao ông lại muốn cho quà nó nhỉ?”

“Tôi thấy thương cho nó.” Bây giờ còn thương xót hơn, dĩ nhiên.

“Ô. Ông không thích nó đấy chứ?” Câu trả lời đúng như mong đợi ở đây phải là, không, thưa tiểu thư Anne của tôi, tôi chỉ thích cô. “Bởi vì, việc gửi quà cho con bé liệu có xứng với ông không?”

“Nào phải là mấy chuyện kể của Boccaccio đâu.”

Anne cười. “Bọn họ có thể kể một câu chuyện cho Boccaccio, những kẻ tội lỗi ở Lâu đài Sói đó.”

Cuối tháng Hai, Thomas Hitton, một mục sư, bị Fisher, giám mục địa phận Rochester, bắt và đưa lên giàn lửa như một kẻ buôn lậu các kinh sách do Tyndale soạn. Không lâu sau đó, đứng lên từ bàn tiệc thanh đạm của ông giám mục, cả chục khách ăn ngã lăn, nôn mửa, cứng đờ vì đau đớn, thảy đều nhợt nhạt và hầu như không còn bắt được mạch, và được đưa về giường cho đám y sư chăm sóc. Thái y Butts nói đây là do nước canh; kiểm chứng với đám trẻ hầu bàn thì chỉ có một đĩa duy nhất mà các khách kia đã nếm chung.

Có những chất tự nó thành độc chất khi lên men, và anh, trước khi cho tra khảo người nấu bếp của giám mục, sẽ ghé qua nhà bếp và hớt một môi nước trong chảo ra xem. Nhưng chẳng ai khác ngờ rằng có một vụ âm mưu ở đây.

Chẳng mấy chốc tay bếp thừa nhận đã cho vào nồi nước xuýt một thứ bột trắng mà một kẻ đưa cho y. Ai? Chỉ biết là một người đàn ông. Một người lạ mặt đã bảo đây chỉ là một trò đùa bỡn, để cho Fisher và khách khứa của ông có phen rửa ruột.

https://thuviensach.vn

Nhà vua không kiềm chế được: ngài giận dữ và lo sợ. Nhà vua buộc tội bọn dị giáo. Thái y Butts, lắc đầu, trề môi, nói rằng độc dược là cái Henry còn sợ hơn địa ngục.

"Mi có thể bỏ thuốc độc vào bữa ăn của giám mục chỉ vì một kẻ lạ mặt bảo mi việc ấy sẽ gây ra một trận cười thôi hay sao?" Tay đầu bếp không nói gì thêm, hoặc có lẽ gã đã tới nước không còn nói gì được nữa. "Cuộc thẩm vấn bị tiến hành sai lệch rồi," anh nói với Butts; "tôi lấy làm lạ." Viên thái y, một người yêu thích Thánh Kinh, cười chua chát bảo, "Nếu người ta muốn gã này nói ra thì lẽ ra họ phải gọi Thomas More đến."

Người ta đồn rằng đại pháp quan đã trở thành bậc thầy trong nghệ thuật kéo căng và nén chặt các tôi tớ Chúa. Khi những kẻ dị giáo bị bắt, ông ta đứng ở cổng Tháp trong lúc diễn ra cuộc tra tấn. Người ta thuật lại rằng ông ta cùm các nghi phạm lại trong cái chòi gác ở nhà ông ta tại Chelsea, rồi vừa thuyết giảng vừa quấy đảo cân não họ: tên người in cho anh, tên của người chủ tàu đã chuyển những cuốn sách này đến Anh. Người ta kể More dùng roi, dùng các thứ cùm và khung tra khảo gọi là Con gái của Skeffington. Đó là một thiết bị mang vác theo được, người bị cho vào đó phải gập mình lại đầu gối thúc ngực, với một cái vành bằng sắt bó ngang sau lưng; khi vặn con ốc, chiếc đai sẽ siết vào đến khi ép gãy xương sườn người ta. Chỗ tinh xảo của nó là đảm bảo người bị ép sẽ không chết ngạt: bởi nếu để anh ta chết, những gì anh ta biết sẽ mất theo.

Trong tuần sau đó, hai trong số khách ăn trúng độc đã chết; bản thân Fisher thì gượng hồi phục được. Anh nghĩ, cũng có thể việc đúng như gã bếp đã nói, nhưng điều gã nói lại không phải để dành cho những cái tai của các đối tượng thông thường.

Anh đến gặp Anne. Một cái gai giữa hai bông hồng, cô ta đang ngồi với người em họ Mary Shelton và người em dâu Jane, phu nhân Rochford. "Thưa tiểu thư, cô có biết nhà vua đã nghĩ ra một cách mới để tử hình gã đầu bếp nhà Fisher? Gã sẽ bị luộc sống."

Mary Shelton giật mình hé miệng, và đỏ bừng mặt như thể có gã trăng hoa nào vừa véo trộm.

Jane Rochford dài giọng, "*Vege dignum et justum est, aequum et salutare.*" Cô ta dịch cho Mary: "Đáng lắm."

https://thuviensach.vn

Gương mặt Anne không biểu lộ chút gì. Ngay cả một người hay chữ đến như anh cũng không đọc được gì trên đó. “Họ sẽ làm việc ấy như thế nào?”

“Tôi lại không hỏi về các phương tiện cách thức. Cô có muốn tôi tìm hiểu không? Tôi nghĩ chắc là sẽ có việc kéo gã lên bằng dây xích, để cho đám đông trông thấy da gã lột ra và nghe tiếng gã kêu gào.”

Công bằng mà nói, với Anne, nếu anh đến trước mặt cô ta và bảo, cô sắp bị đem luộc thì hẳn cô ta sẽ nhún vai: *c’est la vie*.*

Fisher nằm bẹp giường suốt một tháng. Khi dậy được thì ông ta trông như cái thây biết đi. Các thiên thần và các thánh cầu nguyện giùm cho ông cũng không đủ để vá lại gan ruột thủng và đắp lại thịt da lên bộ xương ông ta.

Đấy là những ngày cho sự thật phũ phàng như Tyndale viết. Các thánh không phải bạn bè ta và họ sẽ không che chở ta. Họ không thể giúp ta được cứu rỗi. Ta không thể níu kéo họ với những lời cầu nguyện và nến hương, như cách ta thuê người làm khi vụ mùa đến. Cuộc hiến sinh của đức Kitô đã hoàn tất trên đồi Calvary; việc đó không diễn ra trong lễ Mass. Các linh mục không thể giúp ta lên thiên đàng; ta không cần các linh mục làm trung gian giữa ta với Chúa. Không công trạng nào của ta có thể cứu chuộc ta: chỉ những công trạng của đức Kitô hằng sống.

Tháng Ba: Lucy Petyt, người có chồng là một thương nhân hàng xén và là thành viên trong hạ viện, đến Tu viện Austin Friars để gặp anh. Bà ta mặc áo da cừu đen - hàng nhập khẩu, đoán vậy - với áo dài len xám khiêm nhường; Alice cầm lấy đôi găng tay từ bà khách và lén cho một ngón tay vào trong để thử xem lớp lụa lót. Anh từ bàn làm việc đứng lên cầm lấy đôi bàn tay bà ta, đưa bà ta đến ngồi bên bếp lửa và ấn vào tay bà ta một cốc rượu mùi nóng. Đôi bàn tay bà khách vẫn run khi lắc cốc rượu và nói, “Tôi ước gì John có được cảnh này. Rượu này. Lửa này.”

Tuyết đã rơi vào buổi bình minh cái ngày bến Sư tử bị ập vào lục soát, nhưng không lâu sau vầng mặt trời mùa đông đã ló dạng, cọ rửa các ô kính cửa sổ, làm nổi bật các căn phòng ghép ốp gỗ của những ngôi nhà trong thành phố, với những khe bóng tối và từng luồng ánh sáng lạnh lẽo. “Đấy là cái tôi không thể gạt ra khỏi đầu,” Lucy nói, “cái lạnh lẽo ấy.” Và chính More, gương mặt lút trong lớp lông thú, đứng ngay cửa cùng đám quân lính, sẵn sàng soát xét các nhà kho và phòng riêng của họ. “Tôi có mặt ở đó trước tiên,” Lucy kể, “và tôi

https://thuviensach.vn

giữ chân ông ta bằng những lời lẽ lịch sự - tôi gọi lên, 'mình ơi, ngài đại pháp quan đến đây vì công việc nghị viện đây này'." Rượu bốc lên mặt bà ta, làm bà nói năng trôi chảy. "Tôi cứ nói tiếp, 'thưa, ngài đã dùng bữa sáng chưa, chắc không ạ,' đám gia nhân thì quấn lấy chân ông ta, cản ông ta lại" - bà ta, chẳng vui vẻ gì, bật ra vài tiếng cười ngắc ngứ - "và suốt trong lúc ấy John nhồi giấy tờ tài liệu ra đằng sau một tấm ván..."

"Bà làm tốt lắm, Lucy."

"Khi bọn họ lên tới gác thì John đã sẵn sàng tiếp ông ta - ô, ngài đại pháp quan chứ, viếng thăm tệ xá của tôi - nhưng tội nghiệp cái ông vô phúc, ông ấy đã ném cuốn Tân Ước dưới bàn làm việc, mắt tôi tự nhiên đưa thẳng vào đấy, tôi lấy làm lạ sao mắt bọn họ lại không nhìn theo ánh mắt tôi."

Một giờ lục soát không tìm thấy gì; John, đại pháp quan bảo, "vậy là anh có chắc rằng anh không có cuốn nào thuộc số sách mới này, bởi vì có người đã báo cho tôi là anh có?" (Mà Tyndale nằm kia, giống như một vết độc dược trên nền gạch.) "Tôi không biết ai là người có thể nói về tôi như thế với ngài," John Petyt đáp.

"Tôi tự hào về ông ấy," Lucy nói, đưa cốc ra để nhận thêm rượu, "tôi tự hào rằng ông ấy đã lên tiếng."

More nói, "đúng thực hôm nay tôi không tìm thấy gì, nhưng anh phải đi cùng những người này. Ông trung úy, ông sẽ đưa ông này đi chứ?"

John Petyt không còn trẻ. Theo lệnh của More ông ấy phải ngủ trên một ổ rơm trải lên nền đá; More chấp nhận cho người thăm viếng chỉ nhằm để loan tin về hàng xóm láng giềng là John trông đã ốm yếu đến thế nào. "Chúng tôi đã gửi vào thức ăn và quần áo ấm," Lucy nói, "nhưng bị trả về theo lệnh của đại pháp quan."

"Có bảng giá các khoản hối lộ đấy. Bà đưa tiền cho các tay coi ngục đó. Bà có cần tiền mặt không?"

"Nếu tôi cần tôi sẽ đến gặp anh." Bà ta đặt chiếc cốc xuống bàn anh. "Ông ta không thể nhốt tất cả chúng ta lại được."

"Ông ta có đủ nhà tù đấy."

"Cho thân xác, đúng vậy. Nhưng thân xác là gì? Ông ta có thể lấy hàng họ của chúng tôi, nhưng Chúa sẽ làm cho chúng tôi thịnh vượng. Ông ta có thể đóng cửa các hiệu sách, nhưng sẽ vẫn có sách. Bọn họ lấy được những mẩu xương cũ, tượng thánh khảm cửa sổ, nến và hầm mộ, nhưng Chúa đã cho

https://thuviensach.vn

chúng ta máy in.” Hai gò má bà ta ửng lên. Bà ta liếc nhìn vào các bản vẽ trên bàn anh. “Đây là gì, thầy Cromwell?”

“Bản thiết kế cho khu vườn của tôi. Tôi đang hy vọng mua được vài ngôi nhà phía sau chỗ này, tôi muốn có đất.”

Bà ta mỉm cười. “Một khu vườn... Đấy là điều dễ chịu đầu tiên tôi nghe được trong những ngày này.”

“Tôi hy vọng bà và John sẽ đến chơi và thưởng thức.”

“Còn cái này... Anh sẽ làm một sân tennis à?”

“Nếu tôi có chỗ. Còn đây, bà thấy đấy, tôi định trồng một vườn cây ăn quả.”

Nước mắt dâng trong mắt bà ta. “Hãy tâu với nhà vua. Chúng tôi trông cậy ở anh.”

Anh nghe thấy tiếng chân bước: của Johane. Lucy đưa nhanh bàn tay lên miệng. “Chúa tha tội cho con... Thoạt trông tôi tưởng cô là em cô.”

“Nhầm thì đã rồi,” Johane nói. “Và thỉnh thoảng vẫn nhầm. Chị Petyt, tôi rất tiếc nghe tin chồng chị đang ở trong Tháp. Nhưng chính các ông các bà đã tự rước chuyện này. Các ông các bà là những người đầu tiên tung những lời vu khống nhằm vào cố đức hồng y. Nhưng bây giờ tôi nghĩ chắc các ông các bà muốn có ngài trở lại.”

Lucy đi ra mà không nói thêm câu nào, chỉ nhìn hồi lâu. Anh nghe tiếng Mercy chào bà ta ở bên ngoài; bà ta sẽ nhận được một lời chân tình hơn ở ngoài đó. Johane bước đến bếp lửa hơ đôi bàn tay. “Bà ấy nghĩ anh có thể làm gì cho bà ấy?”

“Đến gặp nhà vua. Hoặc tiểu thư Anne.”

“Và anh sẽ đi à? Đừng,” cô bảo, “đừng làm việc đó.” Cô cong ngón tay gạt một giọt nước mắt; Lucy đã làm cô buồn. “More sẽ không tra tấn ông John. Tiếng đồn sẽ lọt ra ngoài, và thành phố chắc sẽ không chịu. Nhưng ông ấy chắc đằng nào cũng chết.” Cô liếc nhìn lên anh. “Bà ấy đúng là già rồi, anh thấy chứ, Lucy Petyt ấy. Bà ấy không cần phải mặc màu xám. Anh có thấy má bà ấy chảy xệ không? Bà ấy sẽ không có con được nữa.”

“Tôi hiểu ý rồi,” anh nói.

Bàn tay cô nắm váy áo. “Nhưng nếu ông ta làm thì sao? Nếu ông ta dùng hình khảo thì sao? Và ông kia khai ra những cái tên thì sao?”

“Việc đó nhằm gì đến tôi?” Anh quay đi. “Ông ta biết tên tôi rồi mà.”

https://thuviensach.vn

Anh nói với tiểu thư Anne. Và cô ta bảo: “Ta làm gì được?” Cô ta hỏi thì anh đáp, “tôi cho là cô biết làm thế nào để nhà vua hài lòng;” cô ta cười và nói, “gì cơ, trinh tiết của ta vì một ông hàng xén à?”

Anh thưa với nhà vua khi có dịp, nhưng ngài nhìn anh vô cảm và bảo đại pháp quan hiểu công việc của ông ta. Anne bảo, ta đã thử rồi, ông biết là chính ta từng đặt những cuốn sách của Tyndale vào tay ngài ấy, bàn tay vương giả đó; theo ông thấy thì Tyndale có còn quay về vương quốc này được không? Họ thương thuyết suốt mùa đông, thư từ qua lại Eo Biển. Sang xuân, Stephen Vaughan, người của anh ở Antwerp, đã dàn xếp một cuộc gặp: buổi chiều, kín đáo lúc chạng vạng, một khu cánh đồng bên ngoài những bức tường thành phố. Cầm lá thư của Cromwell trên tay, Tyndale khóc: “tôi muốn về nhà,” anh ta bảo, “tôi phát ốm vì tình cảnh này rồi, bị săn đuổi từ thành phố này đến thành phố kia, từ nhà này sang nhà khác. Tôi muốn trở về quê hương chỉ cần nhà vua có thể nói đồng ý, chỉ cần ngài đồng ý cho dịch các kinh sách sang tiếng mẹ đẻ của chúng ta, ngài có thể lựa chọn dịch giả của ngài, tôi sẽ không bao giờ viết thêm gì nữa. Nhà vua muốn làm gì tôi cũng được, cho ngài vừa lòng, tra khảo tôi hay giết tôi, nhưng chỉ cần để cho dân Anh được nghe lời của thánh thư.”

Henry vẫn chưa bác bỏ. Nhà vua đã không nói: không bao giờ. Dù bản dịch của Tyndale và bất cứ bản dịch nào khác hiện vẫn đang bị cấm, một ngày kia nhà vua có thể chấp nhận một bản dịch do tay một dịch giả mà ngài chấp thuận. Làm sao nhà vua có thể hứa ít hơn thế được? Ngài muốn làm Anne hài lòng.

Nhưng sang mùa hè thì anh, Cromwell, biết rằng mình đã đi đến mép vực và phải tìm đường quay lại. Henry quá nhát gan, Tyndale thì quá là cố chấp. Bức thư của anh gửi Stephen đánh đi một tín hiệu hoảng hốt: bỏ tàu thôi. Anh không có ý định hy sinh bản thân mình vì tính hung hăng của Tyndale; lạy Chúa, anh nói, More, Tyndale, bọn họ xứng đôi vừa lứa đấy, những con lừa mà cứ được cho là con người này. Tyndale sẽ không ra mặt ủng hộ cho việc ly hôn của Henry; thầy tu Luther cũng sẽ nói không với vấn đề đó. Bạn hắn đã nghĩ bọn họ có thể hy sinh một vấn đề nguyên tắc nhỏ, để được làm bạn với Vua nước Anh: nhưng không.

Và khi Henry chất vấn, “Tyndale là ai mà phán xét ta?” thì Tyndale đã bắn một thông điệp hồi đáp, nhanh hết mức: một tín hữu Cơ Đốc có thể phán xét đạo hữu của mình.

https://thuviensach.vn

“Một con mèo cũng có thể nhìn vào mặt một ông vua,” anh nói. Anh ôm con Marlinspike trên tay, và đang chuyện trò với Thomas Avery, cậu bé mà anh đã dạy nghề buôn bán. Anh đã cho Avery ở bên Stephen Vaughan, để cậu ta có thời gian thực hành giữa các thương nhân bên đó, nhưng một chuyến thuyền nào cũng có thể đưa cậu về Tu viện Austin Friars với một cái túi nhỏ, bên trong có chiếc áo khoác chẽn bằng da, vài cái sơ mi. Cậu ta về đến nơi ồn ã những tiếng chào hỏi với Mercy, với Johane, với mấy đứa con gái nhỏ, cậu ta tặng họ ít kẹo đường, những món lưu niệm vặt mua của đám bán hàng rong. Còn với Richard, Rafe, Gregory khi gặp, cậu ta tặng vài quả thụi để nói tôi đã về, nhưng vẫn luôn cặp nách cái túi nhỏ.

Cậu bé theo anh vào thư phòng. “Thầy có bao giờ nhớ nhà không, khi ngày trước thầy đi đây đi đó?”

Anh nhún vai: “ta cho là có nếu ta đã từng có một mái nhà.” Anh đặt con mèo xuống, mở cái túi. Ngón tay anh khều lên một sợi dây chuỗi hạt mân côi; để cho có ạ, Avery nói, và anh bảo, thằng bé giỏi. Con Marlinspike nhảy lên bàn anh; nó nhìn chòng chọc vào cái túi, đưa một chân cào cào. “Chuột trong này chỉ là mấy cái kẹo thôi.” Cậu bé kéo tai con mèo, hai bên khều nhau. “Bọn con chẳng có một con vật nuôi nào trong nhà thầy Vaughan.”

“Anh ta chỉ biết công việc thôi, Stephen đó. Và dạo này lại rất cứng rắn.”

“Ông ấy thường hỏi, Thomas Avery, tối qua mấy giờ đi ngủ? Đã viết thư cho thầy cháu chưa? Có đi lễ Mass không? Cứ như ông ấy quan tâm đến lễ Mass lắm! Tất cả có thế thôi nhưng, bụng thầy thế nào ạ?”

“Mùa xuân tới con có thể về nhà được rồi.”

Khi hai người đang nói chuyện thì anh mở chiếc áo khoác chẽn ra. Giũ một cái anh lộn trái chiếc áo và dùng một chiếc kéo nhỏ rạch một đường khâu ra. “Khâu đẹp đấy... Ai làm cái này?”

Thằng bé ngập ngừng; cậu ta đỏ mặt. “Jenneke.”

Anh lôi từ trong lớp vải lót ra một tờ giấy gấp mỏng. Trải ra: “Cô ấy phải có đôi mắt tốt nhỉ.”

“Đúng ạ.”

“Và đôi mắt cũng đáng yêu chứ?” Anh liếc lên cậu ta, mỉm cười. Thằng bé nhìn thẳng mặt anh. Trong một thoáng dường như cậu ta giật mình, và có vẻ như định nói; rồi ánh mắt cậu chùng xuống và quay đi.

https://thuviensach.vn

“Chỉ chọc con thôi, Tom, đừng để bụng làm gì.” Anh chăm chú đọc lá thư của Tyndale. “Nếu cô ấy là cô gái tốt, và là người trong nhà Stephen thì có hại gì?”

“Tyndale nói gì ạ?”

“Con chuyển nó đi mà không đọc sao?”

“Con không biết thì hơn. Phòng khi.”

Phòng khi bỗng đâu ta lại thấy mình là khách của Thomas More. Anh nắm lá thư trong bàn tay trái; bàn tay phải anh co vào thành một nắm đấm hờ. “Cứ để hắn đến gần người của ta. Ta sẽ lôi hắn ra khỏi cung của hắn ở Westminster và đập đầu hắn trên đá sỏi cho tới lúc ta nhồi được vào đầu hắn vài hiểu biết về tình yêu Thiên Chúa và cho biết tình yêu đó nghĩa là gì.”

Thằng bé nhe răng cười ngồi phịch xuống một cái ghế đẩu. Anh, Cromwell, liếc lại bức thư. “Tyndale nói anh ta nghĩ có thể không bao giờ quay về, ngay cả nếu tiểu thư Anne của ta là hoàng hậu... một dự tính mà anh ta sẽ không bao giờ tiếp tay, ta phải nói vậy. Anh ta bảo sẽ không bao giờ tin tưởng có một quá trình thực hiện an toàn việc này, ngay cả khi đích thân nhà vua ký kết, khi mà Thomas More còn sống và còn tại vị, bởi More nói ông ta không cần giữ lời mà ông ta đã hứa với một kẻ dị giáo. Đây. Con đọc mà xem. Ngài đại pháp quan chúng ta không thèm đếm xỉa cả bọn ngu dốt lẫn người ngây thơ.”

Thằng bé ngần ngại, nhưng cậu ta vẫn đón lấy tờ giấy. Cái thế giới này là gì đây nơi mà người ta không giữ lời hứa. Anh nói nhẹ nhàng, “Kể ta nghe Jenneke là ai nào. Con có muốn ta viết thư cho cha nó giúp con không?”

“Không ạ.” Avery nhìn lên, giật mình; cậu ta cau mày. “Không ạ, cô ấy là trẻ mồ côi. Thầy Vaughan bỏ tiền ra nuôi cô ấy. Tất cả bọn con dạy cô ấy tiếng Anh.”

“Vậy là không có tiền để đến với con?”

Thằng bé bối rối. “Con nghĩ Stephen sẽ cho cô ấy một món hồi môn.”

Trời quá ấm nên không cần đốt bếp sưởi. Ngày còn sớm chưa cần thắp nến. Thay vì đốt, anh xé vụn lá thư của Tyndale. Con Marlinspike, vểnh hai tai, nhai một mảnh vụn giấy. “Cái anh mèo này,” anh nói. “Nó chưa bao giờ thích Kinh Thánh cả.”

Scriptura sola. Chỉ có thánh kinh mới dẫn dắt và an ủi ngươi. Chẳng ích gì cầu nguyện trước một cây cột chạm trổ hay thắp nến trước một bộ mặt sơn vẽ. Tyndale nói “gospel” nghĩa là tin mừng, nghĩa là ca hát, nghĩa là nhảy múa: có

https://thuviensach.vn

chừng mực thôi, dĩ nhiên. Thomas Avery nói, “Mùa xuân tới con có thể về thật ạ?”

John Petyt ở trong Tháp được cho phép ngủ trên giường: dù vậy, không có cơ may ông sẽ được quay về nhà ở bến Sư tử.

Cranmer đã nói với anh, vào một đêm họ trò chuyện đến khuya, rằng thánh Augustine bảo chúng ta không cần phải hỏi đâu là nhà của chúng ta, bởi sau rốt tất cả chúng ta sẽ về nhà Chúa.

Mùa Chay làm tinh thần người ta nao núng, dĩ nhiên mục đích của nó là vậy. Lại đến gặp Anne, anh nhận thấy có thằng bé Mark, gập mình trên cây đàn luýt nó lấy ra điệu gì đó sầu thảm; anh búng một ngón tay lướt trên đầu nó, và bảo, “Chơi vui lên, được không?”

Mark suýt thì ngã lộn khỏi ghế. Anh thấy có vẻ như bọn họ đang lơ mơ, mấy con người này, dễ bị giật mình thảng thốt, dễ bị phủ đầu bất ngờ. Anne, bừng tỉnh cơn mơ màng, nói, “Ông vừa làm gì thế?”

“Đánh Mark,” anh diễn tả, “bằng một ngón tay.”

Anne nói, “Mark à? Ai? Ô. Là tên nó à?”

Mùa xuân này, năm 1531, anh coi việc của mình là vui tươi lên. Đức hồng y trước kia là chúa càu nhàu, nhưng ngài luôn càu nhàu theo kiểu mua vui. Ngài càng kêu ca phàn nàn, tay trợ thủ Cromwell càng trở nên vui vẻ; chuyện đó đã thành nếp rồi.

Nhà vua cũng là một người hay kêu ca. Ngài bị chứng đau đầu. Quận công Suffolk thì ngu ngốc. Trời quá nóng so với tiết này trong năm. Đất nước thì đang trên đà khánh kiệt. Nhà vua còn lo âu; sợ bị trù yểm, sợ dân chúng nuôi những ý nghĩ xấu về ngài một cách cụ thể hay mơ hồ. Nhà vua càng lo âu thì tay nô bộc mới của ngài càng trở nên bình tĩnh tự tại, càng trở nên lạc quan hy vọng hơn, vững vàng hơn. Và nhà vua càng hay gạt bỏ, bắt bẻ thì những kẻ cầu xin thỉnh nguyện ngài càng hay tìm đến tạo quan hệ với Cromwell, mà anh luôn giữ một cung cách lịch thiệp dễ mến.

Ở nhà, Jo tìm đến anh vẻ bối rối. Con bé nay đã thành một cô nương, có kiểu cau mày rất thiếu nữ, một nếp nhăn mềm mại trên trán, giống y như ở mẹ nó Johane. “Thưa thầy, chúng ta sẽ vẽ những quả trứng Phục sinh nhà ta như thế nào đây?”

“Năm ngoái con đã vẽ như thế nào?”

https://thuviensach.vn

“Những năm trước nhà ta cho chúng đội mũ như mũ của đức hồng y.”

Con bé theo dõi vẻ mặt anh, cố đoán tác động từ những lời nó vừa nói; đó chính xác là thói quen của anh, và anh nghĩ, không chỉ riêng con mình là con cái mình. “Có gì sai ạ?”

“Không có gì sai cả. Ước gì ta biết được. Nếu ngài cần ta sẽ mang cho ngài một quả. Ngài chắc sẽ thích.”

Jo đặt bàn tay bé mềm mại vào bàn tay anh. Vẫn là bàn tay trẻ con, làn da xước ở các khớp ngón, móng tay cắn lam nham. “Bây giờ ta là cố vấn của nhà vua,” anh bảo. “Con hãy vẽ các hình vương miện nếu con thích.”

Cái chuyện điên rồ với mẹ con bé, sự điên rồ đang diễn ra này, phải dừng lại thôi. Johane cũng biết điều ấy. Cô thường kiếm cớ để có mặt ở nơi anh có mặt. Nhưng bây giờ nếu anh ở Tu viện Austin Friars thì cô ở bên nhà đằng Stepney.

“Mercy biết đấy,” cô lẩm bẩm trong lúc đi qua.

Đáng ngạc nhiên là cô đã để chuyện ấy kéo dài đến thế, nhưng ở đây có một bài học; ta nghĩ mọi người luôn luôn để mắt đến ta, nhưng đó là mặc cảm tội lỗi, khiến ta sợ bóng sợ gió. Tuy nhiên cuối cùng Mercy cũng thấy rằng mình có một đôi mắt để trông, một cái lưỡi để nói, và chọn được một thời điểm họ chỉ có hai người với nhau. “Người ta kể mẹ hay nhà vua đã tìm được lối đi vòng qua ít nhất một trong những chướng ngại đối với ngài. Ý mẹ là, cái khó làm thế nào ngài cưới được tiểu thư Anne, khi mà chị của cô ta là Mary đã ở trong giường ngài.”

“Chúng con đã có mọi lời khuyên tốt nhất rồi,” anh từ tốn đáp. “Tiến sĩ Cranmer theo tiến cử của con được cử đi Venice, tới gặp một ban giáo sĩ Do Thái uyên thâm, để xin ý kiến về ý nghĩa của các văn bản cổ xưa.”

“Vậy đó không phải là loạn luân? Trừ phi anh đã thực sự kết hôn với một trong hai chị em?”

“Các giáo sĩ bảo là không.”

“Việc đó tốn kém bao nhiêu?”

“Tiến sĩ Cranmer chắc là không biết. Các linh mục và các học giả ngồi vào bàn thương thảo, rồi một người không thuộc hạng giáo sĩ gì mấy tìm họ, mang một túi tiền. Họ không buộc phải gặp nhau, khi đến hoặc khi về.”

“Chuyện đó cũng chẳng giúp gì được cho trường hợp của anh,” Mercy nói thẳng.

“Không gì giúp được trong trường hợp của con.”

https://thuviensach.vn

“Con bé muốn nói chuyện với anh. Johane ấy.”

“Nói gì kia chứ? Tất cả chúng ta đều biết...” Tất cả chúng ta đều biết chuyện sẽ chẳng đi được đến đâu. Dù rằng John Williamson, chồng của Johane, vẫn còn ho hắng: người ta luôn luôn để tâm lắng nghe, ở đây và ở Stepney, cái tiếng khò khè báo hiệu trên đầu cầu thang hay ngay trong phòng kế bên; nhưng có một điều chắc chắn ở John Williamson, là anh ấy sẽ không bao giờ gây ngạc nhiên cho người ta. Thái y Butts đã khuyên anh ấy nên hít thở không khí đồng quê, tránh xa các thứ mùi mạnh và khói. “Đó là một khoảnh khắc yếu lòng thôi,” anh nói. Rồi... gì nữa? Lại một thời khắc mềm lòng khác. “Chúa biết tất cả. Họ bảo con vậy đấy.”

“Anh phải nghe con bé nói.” Gương mặt Mercy, khi bà quay đầu lại, rực sáng như thiêu đốt. “Anh còn nợ nó điều đó.”

•••

“Em thấy dường như chuyện đó đã là một phần quá khứ.” Giọng Johane run run; mấy ngón tay cô xoay nhẹ chỉnh lại chiếc mũ trùm đầu hình bán nguyệt và nhấc mạng che mặt, một áng mây bằng lụa, qua một bên vai. “Suốt một thời gian dài, em không nghĩ Liz đã thực sự ra đi. Em cứ trông đợi có một hôm lại thấy em ấy bước vào.”

Thời gian đó có một điều không ngừng quyến rũ anh, là thấy Johane ăn mặc đẹp, và anh thỏa mãn mong muốn đó bằng cách, như Mercy nói, *ném* tiền vào các cửa hàng kim hoàn và tơ lụa, vậy nên phụ nữ ở Tu viện Austin Friars trở thành chuyện bàn tán hàng đầu cho các bà vợ khắp trong thành phố, họ lấy tay che miệng mà thì thào (nhưng một cách sùng bái, hầu như e sợ), “lạy Chúa, Thomas Cromwell, tiền tràn trề như ân sủng của Chúa.”

“Nên bây giờ em nghĩ,” cô nói, “những gì ta đã làm là bởi cái chết của em ấy, trong khi chúng ta bị choáng váng, trong khi chúng ta thương xót, nay chúng ta phải bỏ đi thôi. Em muốn nói, chúng ta vẫn thương xót. Chúng ta sẽ luôn luôn thương xót.”

Anh hiểu cô. Liz đã chết ở một thời đại khác, khi mà đức hồng y vẫn đang còn huy hoàng, và anh là người của đức hồng y. “Nếu,” cô nói, “anh muốn lấy vợ, Mercy đã có danh sách rồi. Nhưng có lẽ anh có danh sách riêng. Trong đó chúng em không biết ai cả.”

https://thuviensach.vn

“Nếu, dĩ nhiên,” cô nói. “Nếu John Williamson đã - xin Chúa tha tội cho con nhưng mỗi mùa đông em lại nghĩ đó là mùa đông cuối cùng của anh ấy - thì dĩ nhiên em, không phải hỏi, ý em là, tức khắc, Thomas, ngay sau khi mồ yên mả đẹp, không còn chắp tay cầu nguyện bên linh cữu anh ấy... nhưng rồi nhà thờ chắc sẽ không cho phép việc đó. Luật lệ sẽ không cho phép.”

“Ta làm sao biết trước được,” anh bảo.

Cô vung hai bàn tay, lời lẽ cô tuôn ra như thác đổ. “Họ nói anh định, điều mà anh tính, sẽ lật đổ các giám mục và đưa nhà vua lên thành người đứng đầu giáo hội và lấy tất cả thu nhập của giáo hội từ tay đức thánh cha để chuyển vào tay Henry, rồi Henry có thể tuyên bố luật tùy thích và gạt bỏ người vợ chính thức tùy ý rồi cưới tiểu thư Anne và ông ta sẽ là người bảo cái gì là tội lỗi cái gì không và ai có thể được cưới hỏi. Còn công chúa Mary, xin Chúa che chở cô ấy, sẽ là đứa con hoang rồi sau Henry vị vua kế vị sẽ là bất cứ đứa bé nào cô kia cho ông ta.”

“Johane... khi nghị viện tái nhóm họp, chắc em muốn đến đó và nói với họ những điều em vừa nói không? Vì như thế sẽ tiết kiệm được nhiều thời gian đấy.”

“Anh không thể làm thế,” cô nói, vẻ kinh ngạc. “Hạ viện sẽ không bỏ phiếu việc này. Viện quý tộc cũng sẽ không. Giám mục Fisher sẽ không cho phép việc này. Còn tổng giám mục Warham. Công tước Norfolk. Thomas More.”

“Fisher ốm yếu. Warham già rồi. Norfolk thì, ông ta nói riêng với anh mới hôm nào, ‘Ta đã chán’ - nếu em chấp nhận được cách nói này - ‘tranh đấu dưới lá cờ trải giường có vết ố của Katherine, mà nếu Arthur đã vui hưởng bà ấy, hay ngài chưa được vui hưởng bà ấy thì còn ai mà thèm - ai mà quan tâm nữa?’ Anh nhanh miệng đổi lời mà thực sự công tước đã thốt ra, vốn cực kỳ thô lỗ. ‘Cứ để Anne cháu ta nó vào đi,’ ông ta bảo, ‘và để cho nó phá’.”

“Cô ta phá cái gì?” Miệng Johane há ra sững sờ; những lời này của công tước sẽ tràn xuống phố Gracechurch, tràn ra sông và tràn qua cầu, đến khi đám phụ nữ son phấn ở Southwark truyền đi từ cửa miệng này sang cửa miệng khác như chứng lở mồm; nhưng đó là Howard, là nhà Boleyn; dù có anh hay không, tin tức về tính cách của Anne sẽ đến với London và toàn thế giới.

“Cô ta chọc giận nhà vua,” anh nói. “Ngài phàn nàn rằng Katherine cả đời chưa bao giờ nói với ngài một lời như Anne nói. Norfolk bảo cô ta nói với nhà vua bằng thứ ngôn ngữ mà người ta với chó cũng không nói thế.”

https://thuviensach.vn

“Lạy Chúa tôi! Em lấy làm lạ sao ngài không quật roi cô ta.”

“Có lẽ ngài sẽ quật, khi họ lấy nhau rồi. Hãy nghĩ xem, nếu Katherine rút lại lời thỉnh cầu ở Rome, nếu hoàng hậu quy thuận phán quyết vụ án của bà tại Anh quốc, hay nếu giáo hoàng thừa nhận các mong muốn của nhà vua, khi đó toàn bộ điều này - mọi chuyện em vừa nói, sẽ không xảy đến, nó sẽ chỉ là...” Bàn tay anh phác một động tác rút lui, trơn tru, như cuộn lại một tờ giấy da.

“Nếu Clement một sớm đến bên bàn làm việc, còn chưa hết ngái ngủ, tay trái ký một vài văn bản mà ông ta chưa đọc, vậy đấy, ai có thể trách ông ta? Thế rồi anh bỏ ông ta đấy, chúng ta bỏ ông ta lại, được yên thân, vẫn sở hữu các nguồn thu nhập, vẫn giữ được các thẩm quyền của ông ta, bởi vì Henry bây giờ chỉ muốn có mỗi một chuyện, đó là Anne lên giường với ngài; nhưng thời gian trôi qua, và tin anh đi, ngài sẽ bắt đầu tơ tưởng đến những thứ khác mà ngài muốn.”

“Vâng. Cũng theo cái lối riêng của ông ta.”

“Ngài là vua. Ngài đã quen như thế rồi.”

“Còn nếu giáo hoàng vẫn không nghe?”

“Ông ta sẽ đi mà van xin để có thu nhập.”

“Nhà vua sẽ lấy tiền của dân Cơ Đốc chứ? Nhà vua giàu có mà.”

“Em sai rồi. Nhà vua nghèo.”

“Ô. Ông ta có biết thế không?”

“Anh không chắc ngài có biết tiền của mình từ đâu mà ra, hay nó đi đâu mất. Khi đức hồng y chúng ta còn tại thế, nhà vua không bao giờ phải thèm khát một viên ngọc để đính vào mũ hay một con ngựa hay một ngôi nhà đẹp. Henry Norris giữ quỹ riêng của vua, nhưng ngoài chuyện đó ra thì anh ta còn nhúng tay quá sâu vào nguồn thu nhập mà anh không thích vậy. Henry Norris,” anh nói trước khi cô kịp hỏi, “là cái tai họa trong đời anh.” Nhưng anh không nói thêm, rằng anh ta luôn luôn có mặt cạnh Anne mỗi khi anh cần gặp riêng cô ta.

“Giả sử Henry cần ăn bữa tối, ông ta có thể đến đây. Không phải Henry Norris. Ý em là, Henry, ông vua nghèo khó của chúng ta.” Johane đứng lên; cô thấy mình trong gương; cô nhìn lảng đi, như thể e thẹn với hình bóng của chính mình, và chỉnh lại vẻ mặt nhẹ nhõm hơn, tò mò và xa cách hơn, ít riêng tư đi; anh thấy những biểu hiện ấy, đôi mày nhích lên một tí, khóe môi cong lên một chút. Anh có thể vẽ chân dung em, anh nghĩ; nếu anh có tài vẽ. Ta đã bao lâu nay nhìn vào cô ấy; nhưng nhìn ngắm không mang người chết trở về,

https://thuviensach.vn

ta càng cố sức nhìn họ càng đi xa hơn nhanh hơn. Anh cũng chưa bao giờ cho rằng Liz Wykys sẽ nhìn từ trên thiên đường xuống mà mỉm cười với những gì anh làm với chị gái của cô. Không, anh nghĩ, những gì ta đã làm là đẩy Liz vào bóng tối; điều gì đó chợt hiện về, đó là điều Walter có lần bảo, rằng mẹ anh thường cầu nguyện với một bức tượng thánh nhỏ bà mang theo trong gói từ thời bà còn trẻ ở miền Bắc, và bà thường quay bức tượng đi trước khi vào giường với ông. Walter đã kể, "lạy Chúa, Thomas, nếu ta không nhầm thì đó là ông thánh Hạnh phúc chết tiệt, và mặt bà ấy xoay vào tường đúng cái đêm ta có mày."

Johane đi lại trong phòng. Căn phòng rộng rãi và đầy ánh sáng. "Tất cả những thứ này," cô nói, "những thứ chúng ta có bây giờ đây. Cái đồng hồ. Cái rương mới kia mà anh bảo Stephen gửi về từ Flanders, cái rương chạm trổ chim chóc hoa lá, chính tai em nghe anh nói với Thomas Avery, 'ồ, cứ bảo với Stephen ta muốn cái rương đó, không cần biết giá cả là bao nhiêu.' Tất cả những bức tranh vẽ những người mà chúng ta không biết, tất cả, em không biết là gì, đàn luýt và sách nhạc, chúng ta chưa bao giờ biết đến, khi còn con gái em cũng chưa quen soi gương, mà bây giờ ngày nào cũng soi. Và một cái lược, anh đã cho em một cái lược ngà. Trước đây em chưa bao giờ có một cái lược riêng. Liz thường tết tóc cho em rồi vén hết xuống dưới mũ trùm, rồi em bím cho em ấy, và nếu bọn em không nhìn xem mình cần trông như thế nào thì sẽ sớm có người bảo cho biết."

Tại sao chúng ta ôm chặt đến như vậy những khắc nghiệt của thời đã qua? Tại sao chúng ta tự hào đến thế vì đã chịu đựng các ông bố các bà mẹ chúng ta, những ngày không lửa ấm, những ngày không thịt ăn, những mùa đông nghiệt ngã và miệng lưỡi chua cay? Không phải là chúng ta đã được lựa chọn. Ngay cả Liz, một lần thời họ còn trẻ, khi cô thấy anh lúc tảng sáng để sơ mi của Gregory trước lửa cho ấm, ngay cả Liz cũng đã nói gay gắt, "đừng làm thế, rồi ngày nào nó cũng đợi."

Anh bảo, "Liz - anh muốn nói, Johane..."

Anh rất hay làm vậy, nét mặt cô nói thế.

"Anh muốn tử tế với em. Hãy nói xem anh có thể cho em cái gì."

Anh chờ đợi cô hét lên, như phụ nữ vẫn làm, "anh nghĩ anh mua được tôi sao," nhưng cô không cất tiếng, cô lắng nghe, và anh nghĩ cô bị mê hoặc,

https://thuviensach.vn

gương mặt cô chăm chú, đôi mắt cô không rời anh, khi cô biết những lý thuyết của anh về những gì có thể mua được bằng tiền.

"Trước kia có một người đàn ông ở Florence, một thầy dòng, là Fra Sayonarola, ông ta dụ được mọi người nghĩ vẻ đẹp là tội lỗi. Một số người cho rằng ông ta là thầy phù thủy và họ bị ông ta mê hoặc suốt một mùa, họ đốt lửa trên đường phố và ném vào đó mọi thứ họ ưa thích, mọi thứ họ đã làm ra hay sản xuất ra để bán, những súc lụa, vải đũi mà mẹ họ thêu dành để trải giường cưới cho họ, những tập thơ thủ bút của các nhà thơ, trái phiếu và di chúc, sổ thu tô, bằng khoán, chó mèo, áo sơ mi đang mặc trên người, nhẫn trên tay, phụ nữ quẳng mạng che mặt vào đó, và em có biết điều tồi tệ nhất là gì không, Johane - họ ném vào lửa cả những chiếc gương soi. Vậy là họ không còn có thể tự thấy mặt mình và biết được mình khác như thế nào với thú ngoài đồng và các sinh linh gào thét trên giàn thiêu. Và khi đã đốt cháy hết gương họ quay về với ngôi nhà trống rỗng, nằm dưới sàn nhà vì giường đã đốt hết, và khi thức dậy sáng hôm sau mình mẩy họ đau đớn vì sàn nhà cứng, chẳng có bàn để ngồi ăn sáng vì bàn đã đem đốt những đống lửa ngoài trời, không có ghế để ngồi vì ghế đã bị chẻ vụn hết, và không có bánh mì vì thợ làm bánh đã quẳng vào lửa cả chậu, men, bột mạch bột mì và khuôn. Em biết điều tệ nhất là gì không? Họ đang tỉnh táo. Tối qua họ đã lấy rượu ra..." Anh xoay tay, bắt chước người rót thứ gì vào lửa. "Nên họ tỉnh táo và đầu óc sáng sủa, nhưng nhìn quanh thì chẳng còn gì để ăn, chẳng có gì để uống và chẳng còn gì để ngồi lên."

"Nhưng đó chưa phải điều tệ nhất. Anh đã nói những chiếc gương là điều tệ nhất. Không còn có thể tự soi mình."

"Đúng rồi. Ừ, anh nghĩ vậy. Anh hy vọng luôn luôn có thể tự nhìn vào mặt mình. Và em, Johane ạ, em cũng nên luôn luôn có một chiếc gương tốt để thấy chính em. Bởi em là một người phụ nữ đáng ngắm nhìn."

Ta có thể viết được một bài sonnet, Thomas Wyatt có thể viết cho nàng một bài sonnet, nhưng không thể tạo nên được hiệu quả này... Cô quay đi, nhưng qua lớp mạng mỏng tang anh có thể thấy làn da cô ửng lên. Bởi vì phụ nữ sẽ dụ hoặc: nói em nghe, nói em nghe điều gì đi, nói xem anh nghĩ gì; và anh đã nói rồi.

Họ chia tay nhẹ nhàng. Thậm chí họ tránh cả một lần cuối nhắc về những ngày đẹp đẽ đã qua. Mà thực sự không phải họ chia lìa, nhưng bây giờ họ theo

https://thuviensach.vn

những cách khác nhau. Mercy bảo, “Thomas à, khi nào anh thấy lạnh lẽo hay nặng nề quá thì chính anh phải nói ra nhé.”

Nhà cửa trở lại êm ả, bình lặng. Những xáo trộn trong thành phố bị bỏ lại bên ngoài cánh cổng; anh cho mua thêm ổ khóa, mua thêm xích. Jo mang cho anh một quả trứng Phục sinh. “Thưa dượng, chúng con dành quả này cho dượng.” Đó là một quả trứng trắng không có đốm. Không trang trí gì đặc biệt, ngoài một lọn quăn, màu vỏ hành tây, thò ra dưới một cái vương miện đặt lệch. Anh chọn quân vương của mình và anh biết đấy là gì: hay anh có biết không?

Đứa trẻ nói, “Mẹ con nhắn: hãy bảo với dượng, về quà cho mẹ, mẹ thích một chén uống nước làm bằng vỏ trứng con sư điểu. Đấy là loài sư tử đầu chim và có cánh; loài đó chết hết rồi, nên cậu không thể tìm được nữa đâu.”

Anh bảo, “Hỏi xem mẹ con muốn cái chén đó màu gì.”

Jo hôn chụt lên má anh.

Anh nhìn vào kính cửa và toàn bộ căn phòng sáng sủa hiện lên trong mắt anh: đàn luýt, các bức chân dung, màn lụa. Trước kia ở Rome có một chủ nhà băng tên là Agostino Chigi. Tại Siena nơi anh ta xuất thân, dân chúng vẫn đinh ninh anh ta là người giàu nhất thế giới. Khi giáo hoàng đến chơi và dùng bữa, Agostino đãi tiệc ngài với những chiếc đĩa bằng vàng. Rồi quang cảnh sau tiệc trước mắt ông ta - các vị hồng y no nê phè phởn nằm ườn, bỏ lại hàng đống bừa bộn, những miếng xương gặm dở và xương cá, vỏ cam và vỏ sò hun khói - và ông ta bảo, vứt hết đi, đỡ công rửa dọn.

Khách khứa ném đĩa ăn qua cửa sổ rơi thẳng xuống sông Tiber. Những chiếc khăn bàn loang lổ bay theo, trong lúc những chiếc khăn ăn trắng phấp phới giống như lũ mòng biển tham ăn ngụp xuống tìm những miếng rơi vãi. Những tràng cười La Mã ngật ngưỡng tuôn vào đêm La Mã.

Chigi đã giăng lưới sẵn hai bên bờ sông, và thuê thợ lặn chực sẵn thu lượm bất cứ thứ gì quăng ra. Một tên gia nhân tin cẩn tinh mắt của ông ta đã đứng sẵn bên bờ sông khi trời rạng sáng, kiểm tra các món đồ theo danh mục, mỗi món mò lên được lại lấy kim chọc một lỗ vào bảng kê.

Năm 1531: mùa hè có sao chổi xuất hiện. Trong ánh hoàng hôn ngưng đọng mãi, dưới vành trăng non đang mọc và ánh sáng của ngôi sao lạ, hai quý ông mặc áo khoác dài đen khoác tay nhau dạo bước trong vườn, bàn về sự cứu rỗi. Đó là Thomas Cranmer, Hugh Latimer, các linh mục và thầy ký từng làm cho nhà Anne nhưng đã rời bỏ nơi đó và dạt đến Tu viện Austin Friars theo ngọn

https://thuviensach.vn

gió những đàm đạo lan man về thần học: giáo hội đã lầm đường lạc lối ở chỗ nào? Làm thế nào ta đưa giáo hội về lại đường công chính? “Sẽ là sai lầm,” anh nói, trong lúc đứng ở cửa sổ dõi nhìn bọn họ, “nếu cho rằng có ai trong hai người kia đồng ý với nhau về bất cứ điểm nào trong vấn đề thông diễn Kinh Thánh. Cứ cho bọn họ một kỳ nghỉ tránh xa Thomas More, họ sẽ rơi vào cảnh ngược đãi lẫn nhau cho mà xem.”

Gregory đang ngồi trên tấm nệm đùa với con chó. Cậu bé dùng một cái lông ngoáy mũi cho con chó và nó hắt hơi cho cậu thích thú. “Thưa cha,” cậu bảo, “tại sao những con chó của cha lần nào cũng được đặt tên là Bella và đều là chó nhỏ?”

Phía sau lưng anh ở một chiếc bàn gỗ sồi, Nikolaus Kratzer, thầy chiêm tinh của nhà vua, đang ngồi với một cái thước chiêm tinh, lọ mực và sổ sách trước mặt. Ông ta đặt bút xuống và nhìn lên. “Thầy Cromwell,” ông ta nhỏ nhẹ cất lời, “hoặc những tính toán của tôi sai, hoặc là vũ trụ không phải như ta vẫn nghĩ.”

Anh bảo, “Tại sao sao chổi lại là điềm dữ? Tại sao lại không là điềm lành? Tại sao chúng lại báo trước sự sụp đổ của các quốc gia? Tại sao không phải là báo trước sự hưng thịnh của một đất nước?”

Kratzer là dân Munich đến, một người khá u sầu so với tuổi của anh ta với một khuôn miệng dẩu hài hước. Anh ta tới đây để kết giao, vì những cuộc đối thoại đầy hiểu biết và lý thú, một phần được nói bằng tiếng mẹ đẻ của anh ta. Đức hồng y từng là người bảo trợ của Kratzer và anh ta đã làm tặng đức hồng y một chiếc đồng hồ mặt trời bằng vàng tuyệt đẹp. Khi nhìn thấy chiếc đồng hồ đó, con người vĩ đại ấy đỏ mặt sung sướng. “Chín mặt, ôi Nikolaus! Nhiều hơn công tước Norfolk đến bảy mặt.”

Vào năm 1456 đã từng xuất hiện một sao chổi như ngôi sao này. Các học giả đã ghi nhận, giáo hoàng Calixtus rút phép thông công ngôi sao này, và có lẽ một hai người già từng thấy nó hiện vẫn còn sống. Sao chổi đó được ghi lại có đuôi hình lưỡi gươm cong chĩa xuống và vào năm đó quân Thổ Nhĩ Kỳ tiến đánh vây hãm Belgrade. Cũng là để người ta lưu ý về những điềm báo nào đấy từ trời cao mà nhà vua tìm kiếm những lời khuyên khả dĩ nhất. Theo sau sự tụ hội các hành tinh ở cung Song Ngư, mùa thu năm 1524, là những cuộc chiến dữ dội ở nước Đức, sự trỗi dậy của giáo phái Luther, những cuộc khởi nghĩa của thứ dân và 100.000 thần dân của Hoàng đế bỏ mạng; và mưa ròng rã ba

https://thuviensach.vn

năm liền. Cuộc cướp phá thành Rome đã được tiên đoán, cả chục năm trước khi sự kiện này xảy đến, thông qua những tiếng binh đao trận mạc trong không trung và dưới lòng đất: cuộc đụng độ của những đội quân vô hình, sắt thép khua, và phảng phất tiếng kêu khóc của những kẻ hấp hối. Bản thân anh không có mặt ở Rome để nghe được âm thanh đó, nhưng anh đã gặp nhiều người kể rằng họ có người bạn biết người đã nghe thấy.

Anh nói, “Được rồi, nếu anh có thể trả lời về việc đọc các góc đo sao thì tôi có thể kiểm tra lại các kết quả công việc của anh.”

Gregory hỏi, “Thưa tiến sĩ Kratzer, sao chổi sẽ đi vào đâu khi ta không nhìn thấy nó?”

Mặt trời đã ngả bóng; tiếng chim hót lặng phắc; hương thơm từ những luống thảo mộc dâng lên qua cửa sổ rộng mở. Kratzer vẫn im lặng, anh ta chìm đắm vào cầu nguyện hoặc vào câu hỏi của Gregory, chằm chằm nhìn xuống các trang ghi chép của mình, những ngón tay dài xương xẩu đan vào nhau. Dưới kia trong vườn, tiến sĩ Latimer nhìn lên và vẫy anh. “Hugh đói rồi. Gregory, đưa các vị khách nhà ta vào đi.”

“Tôi sẽ xem qua các số đo trước đã.” Kratzer lắc đầu. “Luther nói, Chúa cao hơn toán học.”

Anh gọi mang nến cho Kratzer. Mặt bàn gỗ sẩm tối trong bóng chiều, và ánh sáng tỏa lên đó những cung tròn run rẩy. Đôi môi học giả của Kratzer mấp máy, như đôi môi của một tu sĩ đang tụng niệm; những con số quánh ướt chảy ra từ ngọn bút của anh ta. Anh, Cromwell, quay lại đứng ở cửa nhìn vào. Những con số chấp chới bay từ mặt bàn, liệng đi và tan vào các góc phòng.

Thurston từ bếp thình thịch đi lên. “Thỉnh thoảng tôi tự hỏi người ta nghĩ chuyện gì đang diễn ra ở đây! Mời mấy bữa tối đi, nếu không chúng tôi tiêu. Tất cả các quý ông đi săn đi bắt này, các quý bà nữa, họ đã gửi đến cho nhà ta đủ thịt để nuôi cả một đội quân.”

“Gửi biếu hàng xóm đi.”

“Mỗi ngày Suffolk gửi cho nhà ta một con hươu.”

“Ngài Chapuys hàng xóm chúng ta ấy, ông ta ít được nhận quà.”

“Còn Norfolk thì...”

“Cho đi ở đằng cửa sau. Hỏi giáo xứ xem còn những ai bị đói nữa.”

“Nhưng đây là chuyện làm thịt! Còn làm da, còn xẻ phần!”

https://thuviensach.vn

“Ta sẽ đến giúp các anh một tay nhé?”

“Ông không thể làm thế được!” Thurston vắt vắt cái tạp dề.

“Ta thích mà.” Anh tháo chiếc nhẫn hồng y trên ngón tay.

“Cứ ngồi yên! Xin cứ ngồi yên, và làm một quý ông, thưa ông chủ. Soạn thảo cái gì đấy đi, phải không ạ? Viết một bộ luật! Thưa ông, ông phải quên đi chuyện ông đã từng biết những việc này.”

Anh ngồi trở lại, thở dài đánh sượt. “Các ân nhân của chúng ta nhận được thư cảm ơn chưa? Ta nên đích thân ký các thư đó.”

“Họ đang cám ơn rối rít đấy,” Thurston nói. “Cả tá ký lục đang hí hoáy.”

“Anh phải tìm thêm bọn trẻ phụ bếp.”

“Còn ông chủ thì thêm người chép thuê.”

Khi nhà vua cho gọi, anh rời London đến nơi nào ngài đang có mặt. Một ngày tháng Tám, anh cùng một nhóm triều thần xem Anne, đứng giữa một khoảng nắng, ăn vận như nàng Marian* giương cung ngắm bắn.

“Chúc một ngày lành, William Brereton,” anh nói. “Anh không ở Cheshire à?”

“Có chứ. Dù tôi đang có mặt đây.”

Ta hỏi vì chuyện đó đấy. “Chỉ vì tôi nghĩ anh hẳn đang săn băn trong lãnh địa của anh.”

Brereton cau mày. “Tôi có phải bẩm báo với anh về nhất cử nhất động của tôi không nhỉ?”

Trong khoảng xanh rừng thưa với trang phục lụa xanh điệp màu, Anne đang cáu kỉnh. Cây cung này không hợp ý cô ta. Nóng nảy, cô ta ném nó ra bãi cỏ.

“Cô ta vẫn thế từ khi còn bé.” Anh quay sang thì thấy Mary Boleyn cạnh mình: hơi sát quá so với người khác.

“Robin Hood đâu rồi?” Mắt anh nhìn ra phía Anne. “Tôi có mấy bản tấu trình.”

“Ngài ấy sẽ không nhìn đến trước khi mặt trời lặn đâu.”

“Khi ấy ngài sẽ không bận gì nữa à?”

“Nó đang bán từng phân một trên người. Tất cả đám quý ông đều nói anh đang cố vấn cho nó. Nó đòi quà bằng tiền mặt mỗi lần tiến xa hơn phía trên đầu gối nó đấy.”

https://thuviensach.vn

“Không như cô nhỉ, Mary. Chỉ cần đẩy một cái và, cô gái ngoan, cho cô bốn xu đây là xong.”

“Ơ. Anh biết đấy. Nếu là các ông vua đẩy.” Cô ta cười. “Anne có đôi chân dài lắm. Đến lúc tôi được chỗ kín của nó chắc nhà vua sẽ phá sản mất. Các cuộc chiến tranh với nước Pháp còn là rẻ, so với việc ấy.”

Anne đã hất đi một cây cung khác mà cô hầu Shelton đưa tới. Cô ta điềm nhiên băng qua bãi cỏ về phía bọn họ. Lưới vàng chụp tóc trên đầu cô ta lấp lánh những hạt kim cương. “Cái gì thế? Mary? Muốn phá hoại thanh danh của thầy Cromwell nữa hay sao đây?” Có vài tiếng rúc rích cười trong đám người. “Ông có tin gì vui cho ta không?” Cô ta hỏi anh. Giọng cô ta dịu xuống, cái nhìn mềm mại đi. Cô ta đặt một bàn tay lên cánh tay anh. Tiếng rúc rích ngừng bặt.

Trong một gian phòng xép quay về hướng Bắc, xa mọi sự ngó nghiêng, cô ta bảo anh, “Thực ra là ta có tin cho ông đây. Gardiner sẽ nhậm chức ở Winchester.”

Winchester vốn là giáo phận giàu có nhất của Wolsey; tất cả số liệu về giáo khu ấy còn trong đầu anh. “Ưu đãi thế có lẽ anh ta sẽ vâng lời.”

Cô ta cười: một cái nhếch môi. “Không phải với ta. Ông ta đã làm mọi cách để gạt bỏ Katherine, nhưng ông ta không thích thấy ta thay vào đó. Ngay cả với Henry ông ta cũng không giấu giếm ý nghĩ này. Ta ước gì ông ta không phải là thái sư. Ông...”

“Quá sớm.”

Cô ta gật đầu. “Ừ. Có lẽ thế. Ông biết là người ta đã thiêu Bilney Choắt chưa? Trong lúc chúng ta vẫn ở trong rừng chơi trò bọn thảo khấu.”

Bilney bị giải tới trước giám mục Norwich, bị bắt lúc đang rao giảng ngoài đồng và phân phát cho người nghe những trang Kinh Thánh của Tyndale. Ngày anh ta bị thiêu trời nổi gió và gió cứ thổi bạt ngọn lửa đi khiến phải khá lâu anh ta mới chết. “Thomas More nói anh ta đã xin từ bỏ dị giáo khi bị lên giàn thiêu.”

“Tôi nghe những người chứng kiến kể lại thì không phải thế.”

“Anh ta là một thằng điên,” Anne nói. Mặt cô ta bừng bừng, đỏ lên giận dữ. “Người ta phải nói bất kể cái gì để giữ mạng sống, chờ đến khi thuận lợi hơn. Đấy không phải là tội lỗi. Ông sẽ không thế à?” Anh không quen ngập ngừng. “Ô kìa, xem nào, cô đã nghĩ đến thế rồi.”

https://thuviensach.vn

“Bilney đã tự dẫn xác lên giàn thiêu. Tôi đã luôn bảo anh ta sẽ thế mà. Anh ta đã xin từ bỏ trước đó và đã được thả rồi, nên anh ta không thể được khoan hồng thêm nữa.”

Anne cúi mặt xuống. “Chúng ta thật may vì không bao giờ mất lòng bao dung của Chúa.” Dường như cô ta rùng mình. Cô ta duỗi dài hai cánh tay. Từ cô bay ra mùi lá tươi và hoa oải hương. Trong bóng chiều những hạt kim cương trên tóc cô ta trông tựa như những giọt mưa mát. “Hiệp sĩ Rừng xanh sẽ về nhà đấy. Chúng ta nên đến ra mắt ngài.” Cô ta vươn thẳng sống lưng.

Mùa màng đang được thu hoạch. Đêm màu tím và ngôi sao chổi tỏa sáng trên những cánh đồng lởm chởm gốc rạ. Cánh thợ săn đang gọi chó về. Sau ngày lễ Suy tôn Thánh giá lũ hươu nai sẽ được vén thân. Khi anh còn nhỏ thì đây là thời gian cho những đứa trẻ đi hoang suốt mùa hè trên các truông các bãi về nhà làm lành với cha mẹ, lèn vào các đêm tiệc cơm mới trong khi giáo khu Uống rượu tưng bừng. Bởi từ trước kỳ lễ Hiện xuống bọn chúng đã sống bằng cách đi nhặt nhạnh và xin xỏ, bắn chim bẫy thỏ về nấu nướng bằng một cái nồi sắt, đuổi theo trêu chọc bất kỳ đứa con gái nào chúng gặp khiến tụi con gái phải kêu thét mà chạy về nhà, và những đêm mưa lạnh thì lẻn vào những gian nhà phụ hay kho vựa, hát hò diễn trò và đố câu đố để khỏi rét. Khi mùa gặt năm đó hết là tức anh đi bán cái vạc sắt, đem từ nhà này sang nhà khác và tán về giá trị món đồ. “Cái nồi này không bao giờ trống rỗng,” anh rao như thế. “Nếu các ông các bà chỉ có vài cái đầu cá, quẳng vào đây thì một con cá bơn sẽ nổi lên.”

“Nó có thủng không đấy?”

“Cái nồi này ngon lành, mà nếu không tin tôi, thưa bà chủ, cứ tiểu vào đó xem. Nào, hãy nói xem bà chủ cho tôi được gì nào. Không một cái nồi nào bằng được cái này kể từ thời phù thủy Merlin còn cởi truồng. Ném vào đây một con chuột bà chủ bẫy được thì lúc sau bà chủ sẽ thấy một cái đầu lợn rừng mắm muối đầy đủ có cả táo nhét trong mồm.”

“Cậu bao nhiêu tuổi rồi?” Một bà hỏi.

“Tôi không nói được đâu.”

“Sang năm quay lại nhé, rồi bọn ta có thể nằm vào cái giường nệm lông chim của ta.”

Anh ngập ngừng. “Năm tới tôi đi xa rồi.”

“Cậu sẽ đi rao hết vùng này sang vùng khác à? Với cái nồi của cậu à?”

https://thuviensach.vn

“Không, tôi nghĩ tôi sẽ làm cướp đường ngoài truông. Không thì chăn gấu cũng là một nghề ổn định đấy.”

Người đàn bà bảo, “Hy vọng cậu ổn cả.”

Đêm ấy, sau khi đã tắm, đã ăn uống, đã hát và khiêu vũ, nhà vua muốn đi dạo. Ngài có những ưa thích dân dã, thích cái ta gọi là rượu ngang, chẳng mạnh gì, nhưng những ngày này ngài uống hết cốc đầu tiên rất nhanh và gật đầu ra dấu gọi thêm; nên phải cần đến cánh tay của Francis Weston cho ngài vịn khi đứng dậy khỏi bàn ăn. Sương đã rơi nặng hạt, và đám quý ông cầm đuốc bước ràn rạt trên cỏ. Nhà vua hít vài hơi dài thứ không khí ẩm ướt. “Gardiner,” ngài nói. “Các ngươi không hòa hợp.”

“Thần không tranh cãi với anh ta,” anh đáp với giọng bình thản.

“Thì anh ta tranh cãi với ngươi.” Nhà vua biến vào bóng tối; tiếp đấy ngài lên tiếng từ sau một ngọn lửa đuốc, giống như Thiên Chúa từ bụi cây bốc cháy. “Ta biết cách trị Stephen. Ta biết con người đó. Anh ta là loại bề tôi mạnh mẽ ta cần, những lúc này. Ta không muốn những người sợ tranh cãi.”

“Bệ hạ nên vào trong cung thôi. Khí đêm như thế này không lợi cho sức khỏe.”

“Nói như đức hồng y.” Nhà vua cười.

Anh áp vào bên tay trái nhà vua. Weston, trẻ và mảnh khảnh, đang có vẻ lập cập muốn khuỵu hai gối. “Dựa vào thần, thưa ngài,” anh nhắc. Nhà vua choàng cứng một cánh tay quanh cổ anh, theo kiểu như đấu vật. Chăn gấu là một nghề ổn định. Trong một thoáng anh cảm thấy như nhà vua đang khóc.

Anh đã không bỏ đi vào năm kế đó, vì việc dạy gấu hay bất cứ công ăn việc làm nào. Đó là năm dân Cornwall tràn lên, loạn quân quay ra đốt thành London, bắt vua nước Anh và buộc vua theo ý dân Cornwall. Nỗi sợ hãi đã đi trước cả các đội quân đó, vì chúng khét tiếng hay đốt các đống rơm, cắt gân gia súc, đốt nhà có người bên trong, tàn sát giáo sĩ, ăn thịt trẻ con và đạp lên bánh lễ.

Nhà vua đột ngột buông anh ra. “Về với những cái giường lạnh lẽo của chúng ta thôi. Hay chỉ có giường của ta nhỉ? Ngày mai ngươi sẽ đi săn. Nếu ngươi không có ngựa tốt chúng ta sẽ cung cấp. Ta sẽ xem có vắt kiệt sức ngươi được không, dù Wolsey đã bảo đấy là điều không thể có. Ngươi và Gardiner,

https://thuviensach.vn

các ngươi phải học cách làm việc cùng nhau. Mùa đông này các ngươi phải mang vai cày lên cổ thôi."

Không phải ngài muốn có những con bò, mà muốn những gã dữ dằn sẽ đối đầu nhau, đả thương và tự gây thương tật cho mình trong trận chiến vì lợi ích của ngài. Rõ ràng các cơ hội của anh trong mắt nhà vua sẽ sáng sủa nếu anh bất hòa với Gardiner hơn là cố hòa hợp với gã. Chia để trị. Nhưng rồi đằng nào ngài cũng trị.

Mặc dù nghị viện đã không được triệu tập, lễ thánh Michael là khoảng thời gian anh bận rộn chưa từng thấy. Từng chồng hồ sơ công việc của nhà vua tuôn đến hầu như hằng giờ, và ở Tu viện Austin Friars chật cứng các thương nhân thành phố, các tu sĩ và linh mục đủ kiểu đủ loại, xin được năm phút trong thời giờ của anh. Như thể đánh hơi thấy điều gì đó, một sự chuyển giao quyền lực, một cảnh tượng kỳ vĩ đang xuất lộ, dân London túm năm tụm ba bắt đầu tụ lại quanh cổng nhà anh, chỉ cho nhau những bộ chế phục của khách khứa ra vào: người nhà công tước Norfolk, gia nhân của bá tước Wiltshire. Từ cửa sổ anh nhìn xuống đám đông ấy và cảm thấy có gì đó quen thuộc; những người kia họ là con trai của những người cứ mỗi mùa thu lại tụ tập sưởi ấm và tán dóc bên cửa lò rèn của ông cha anh. Kia là những đứa trẻ giống như anh đã từng: hiếu động bồn chồn, chờ đợi một chuyện gì đó sắp xảy ra.

Anh nhìn xuống bọn họ và chỉnh lại vẻ mặt mình. Erasmus bảo ta phải chỉnh lại vẻ mặt mỗi buổi sáng trước khi ra khỏi nhà: "đeo một cái mặt nạ vào, có thể nói như thế." Anh áp dụng điều ấy ở từng nơi chốn, từng lâu đài hay quán trọ hay chỗ ngồi của một tay quý tộc, bất cứ nơi nào anh tỉnh dậy thấy mình ở đó. Anh gửi một khoản tiền cho Erasmus, như đức hồng y xưa vẫn làm. "Để ngài mua cháo," đức hồng y vẫn nói vậy, "và giữ linh hồn thanh tịnh trong mực và bút." Erasmus kinh ngạc; ông ta từ trước vẫn nghe kể những điều chẳng ra gì về Thomas Cromwell.

Từ cái ngày được tuyên thệ vào hội đồng cố vấn của nhà vua, anh đã chỉnh lại vẻ mặt. Anh đã bỏ ra mấy tháng đầu năm nay để quan sát bộ mặt những người khác, để thấy khi họ biểu lộ nỗi nghi ngờ, sự dè dặt, tính nổi loạn - để nắm bắt cái khoảnh khắc nhất thời đó trước khi bọn họ khuôn mình vào những nét mặt ngọt nhạt của các triều thần, những người được việc, những kẻ vâng lời. Rafe nói với anh, "chúng ta không thể tin Wriothesley được," và anh cười: "ta biết ta ở đâu với Gọi-Tôi-Là chứ. Anh ta rất thân cận với trong triều, nhưng

https://thuviensach.vn

khởi nghiệp từ trong đám hầu cận của hồng y: ai lại không thế? Gardiner vốn là chủ của anh ta ở Đại học Trinity, và anh ta đã chứng kiến cả hai chúng ta cùng nổi lên trong thiên hạ. Anh ta đã thấy bọn ta gồng mình lên, hai con chó chiến, và anh ta không quyết định được nên đặt tiền vào cửa nào." Anh bảo Rafe, "ta có thể tự đặt mình vào vị trí của anh ta và biết cái cảm giác đó; thời trước ta rất dễ, chỉ cần đặt hết vào cửa Wolsey." Anh không chút gì lo ngại về Wriothesley, hay bất cứ kẻ nào như anh ta. Ta có thể tính được các hành động của những người không có nguyên tắc. Chừng nào ta còn nuôi bọn họ thì bọn họ sẽ còn chạy theo ta. Khó tính được hơn, nguy hiểm hơn, là những người như Stephen Vaughan, những người viết thư cho anh mà bảo, như Vaughan viết: "Thomas Cromwell, tôi sẽ làm bất cứ việc gì vì anh." Những người nói rằng họ hiểu ta, những người với những cái ôm thật chặt và cứng ngắc, họ sẽ đưa ta đến vực thẳm.

Ở Tu viện Austin Friars anh cho đem bia và bánh phát cho những người đứng ngoài cổng: nước dùng nữa, khi mà các buổi sáng ngày càng buốt giá hơn. Thurston nói, "được thôi, nếu ông chủ định nuôi cả vùng này." Chỉ mới tháng trước, anh bảo, anh vừa kêu ca rằng chạn nào cũng đầy ứ và các hầm hết chỗ rồi. Thánh Paul dạy chúng ta phải biết làm thế nào để thịnh vượng cả trong lúc khốn khó và lúc dư thừa, trong khi bụng đầy cũng như trong khi bụng rỗng. Anh xuống nhà bếp để nói chuyện với bọn trẻ phụ bếp mà Thurston nhận vào. Bọn trẻ xướng to tên từng đứa và khả năng làm bếp của chúng, anh nghiêm nghị ghi vào một cuốn vở: Simon biết bày món xa lát và đánh trống, Matthew có thể đọc Kinh Lạy Cha. Tất cả các *garzonea** này phải có khả năng học hỏi. Một ngày kia chúng phải đủ sức bước lên nhà trên, như anh đã từng, và nhận một chỗ trong phòng kế toán của anh. Tất cả phải được ăn mặc tử tế và đủ ấm, và được khuyên phải mặc, chứ không được đem bán, vì anh vẫn nhớ những ngày anh chịu cái lạnh lưu cữu trong những phòng kho ở nhà Lambeth; trong các gian bếp của Wolsey ở Cung Hampton, nơi các ống khói được thiết kế tốt và giữ được hơi nóng, anh đã thấy những bông tuyết lạc vào dạt trên các xà nhà và tụ trên bậu cửa.

Sớm mai khi vừa rõ mặt người, anh rời khỏi nhà với một đoàn thư ký tháp tùng thì dân London đã tập họp rồi. Bọn họ lui lại và ngắm nhìn anh, không thân thiện cũng không thù địch. Anh vui vẻ cất tiếng chào họ Chúa ban phước lành cho các ông các bà, một vài người lên tiếng chào đáp lại. Bọn họ bỏ mũ

https://thuviensach.vn

và, bởi anh là một ông cố vấn hoàng gia, bọn họ đầu trần đứng đó đến lúc anh đi khỏi.

Tháng Mười: Monsieur Chapuys, sứ thần của Hoàng đế, đến Tu viện Austin Friars dùng bữa, và nghị trình có cả Stephen Gardiner. “Vừa được bổ nhiệm đến Winchester thì đã được cử ra ngoại quốc,” Chapuys nói. “Và ông nghĩ sao, liệu vua François sẽ thích anh ta chứ? Anh ta có thể làm gì với sứ mạng ngoại giao mà ngài Thomas Boleyn không làm được? Dù tôi cho rằng ông ta là *parti prisa** đấy. Vì là cha của quý cô kia. Gardiner... nước đôi hơn, ông thấy thế không? Nói chính xác là vô tư hơn. Tôi không thấy vua François được gì trong việc ủng hộ cuộc đấu này, trừ phi đức vua của ông sẽ trao cho ông ta - cái gì nhỉ? Tiền? Chiến thuyền? Xứ Calais?”

Ngồi ở bàn với những người trong nhà anh, Chapuys chuyện thoải mái về thơ, tranh chân dung, những năm đại học của hắn ta ở Turin; quay sang Rafe, người nói tiếng Pháp tuyệt hảo, hắn nói chuyện về nuôi chim ưng, bởi có vẻ như chuyện này thu hút những người trẻ tuổi. “Ngài phải đi với thầy tôi,” Rafe bảo. “Việc đó gần như là trò vui duy nhất của thầy thời gian này.”

Monsieur Chapuys hướng đôi mắt nhỏ tinh anh sang anh. “Giờ thì ông ta đang chơi trò của nhà vua.”

Khi đứng lên khỏi bàn, Chapuys ca ngợi các món ăn, âm nhạc, đồ trần thiết trong nhà. Người ta có thể thấy trí óc hắn ta đang xoay trở, nghe được những tiếng lích kích nho nhỏ, như những cái lẫy của một ổ khóa tinh xảo, khi hắn ta đánh mã các ý kiến của anh cho các tấu thư hắn ta sẽ gửi về Hoàng đế.

Sau đó, trong phòng làm việc của anh, viên sứ thần xổ tung mớ câu hỏi của mình; một hơi, không dừng chờ lời đáp. “Nếu giám mục Winchester đang ở Pháp, Henry sẽ làm thế nào khi vắng thái sư của ông ấy? Sứ vụ của thầy Stephen không thể sớm kết thúc được. Có lẽ đây là cơ hội để ông leo lại gần hơn, ông có thấy thế không? Cho tôi biết đi, có thật Gardiner là tay con hoang có họ hàng gần với Henry không? Và cậu trai Richard nhà ông, cũng thế? Hoàng đế thấy khó hiểu về những chuyện như vậy. Có một ông vua lại ít tính chất hoàng tộc đến thế. Nên có lẽ không ngạc nhiên là ông ấy muốn cưới một quý cô nghèo rớt.”

“Tôi sẽ không gọi tiểu thư Anne là nghèo đâu.”

https://thuviensach.vn

“Thật chứ, nhà vua đã làm giàu cho gia đình cô ta.” Chapuys cười mỉa. “Ở xứ này đấy là chuyện thường gặp, trả trước cho cô gái để được cô ta hầu hạ, phải không?”

“Thực ra cũng đúng - ông nên nhớ điều đó - tôi hẳn sẽ lấy làm tiếc khi thấy ông bị rượt theo đòi tiền ngoài đường.”

“Ông làm cố vấn cho cô ta, tiểu thư Anne ấy?”

“Tôi xem xét các tài khoản. Thế không phải là nhiều, cho một người bạn thiết.”

Chapuys cười sung sướng. “Một người bạn cơ đấy! Cô ta là một mụ phù thủy, ông biết chứ? Cô ta làm cho nhà vua bị bùa mê thuốc lú, để ông ấy đánh liều mọi chuyện - bị đuổi khỏi thế giới Cơ Đốc, bị nguyền rủa. Mà tôi nghĩ cũng phần nào biết điều đó. Tôi đã thấy ông ấy dưới con mắt của cô ta, trí khôn của ông ấy tan tành và tán loạn, hồn phách ông ấy loay hoay luống cuống như một con thỏ dưới bóng con ưng. Có lẽ cô ta đã mê hoặc cả ông nữa.” Ông Chapuys nghiêng người về phía trước rồi để bàn tay nhỏ co quắp như tay khỉ lên tay mình. “Giải bùa mê đi, *mon cher ami**. Ông sẽ không phải hối tiếc đâu. Tôi phụng sự một ông hoàng hào phóng nhất trên đời.”

Tháng Mười một: ngài Henry Wyatt đứng trong sảnh nhà Tu viện Austin Friars; ông nhìn vào khoảng trống trên tường, nơi huy hiệu hồng y đã bị xóa đi. “Ngài ra đi chỉ mới một năm, Thomas ạ. Đối với ta thì dường như đã lâu hơn. Người ta bảo khi ta già rồi thì năm nào cũng như năm nào. Ta có thể nói với anh điều đó không đúng.”

“Ôi, nào thưa ông,” mấy đứa con gái nhỏ kêu lên, “ngài chưa già đến mức không kể chuyện được đâu. Chúng đưa ông ta đến một chiếc ghế bọc nhung mới và trân trọng mời ngồi. Ngài Henry có thể là cha, và nếu họ được chọn, là ông nội tất cả mọi người. Ông đã phục vụ trong quốc khố từ đời Henry trước và cả đời Henry bây giờ; nếu nhà Tudor có nghèo, đó không phải là lỗi của ông.

Alice và Jo đã ra vườn, ra sức đuổi bắt con mèo. Ngài Henry thích nhìn thấy một con mèo được tôn quý trong một gia đình; theo yêu cầu của lũ trẻ, ông sẽ giải thích lý do.

“Ngày xưa,” ông bắt đầu, “ở vùng này của nước Anh bỗng nổi lên một tên bạo chúa hung dữ tên là Richard Plantagenet...”

https://thuviensach.vn

“Ôi, họ đó là những người độc ác,” Alice buột kêu. “Mà ông có biết, vẫn còn những người của dòng họ ấy không ạ?”

Có tiếng cười. “Ôi, thật mà,” Alice kêu lên, má đỏ bừng.

“... Và ta, lão nô bộc Wyatt của các người... đang kể chuyện này, bị tên bạo chúa đó quẳng vào ngục hầm, ngủ trên rơm rạ, ngục hầm chỉ có một cửa sổ nhỏ, cửa sổ có chấn song...”

“Mùa đông đến,” ngài Henry kể, “mà ta không có lửa sưởi; ta không có thức ăn hay nước uống, vì lính gác quên ta rồi.” Richard Cromwell ngồi nghe, tay chống cằm; cậu với Rafe nhìn nhau; cả hai cùng đưa mắt nhìn anh, và anh phác một cử chỉ, giảm nhẹ đi nỗi khủng khiếp của quá khứ. Bọn họ đều biết ngài Henry không bị bỏ quên ở Tháp. Đám lính gác gí những lưỡi dao nung đến sáng rực vào da thịt ông. Chúng nhổ răng ông.

“Vậy ta phải làm gì?” ngài Henry tiếp. “May cho ta, ngục hầm ta nằm ẩm ướt. Ta uống nước chảy trên tường.”

“Còn thức ăn?” Jo hỏi. Giọng con bé lắng xuống sợ hãi.

“À, bây giờ đến phần hay nhất của câu chuyện đây. Một hôm,” ngài Henry kể, “khi ta đã nghĩ nếu không được ăn chắc ta sẽ chết, ta bỗng nhận thấy khoảng sáng trên cửa sổ ngục hầm bị che mất; nhìn lên, ta thấy gì nào, hình dáng một con mèo, một con mèo London nhị thể trắng đen. “Nào, Pusskins,” ta nói với nó; và nó kêu meo meo, và vì kêu thế nó làm rơi cái miếng ngậm trong mồm. Thử nghĩ xem nó mang gì đến cho ta?”

“Một con bồ câu!” Jo kêu to.

“Thưa tiểu thư, hoặc chính cô đã ở trong tù, hoặc cô đã nghe câu chuyện này rồi.”

Mấy cô thiếu nữ đã quên rằng ông không có bếp, không có lửa, không có xiên để nướng; bọn thanh niên cụp mắt xuống, ngại ngần với hình ảnh trong đầu về một người tù xé bằng đôi tay bị cùm một mớ lỏng với thịt với chấy rận...

“Rồi, điều tiếp đó ta nghe thấy, lúc nằm trên ổ rơm, là tiếng những quả chuông rung lên, tiếng kêu gào ngoài đường phố, ‘Người nhà Tudor! Người nhà Tudor!’ Không có món quà của mèo, ta chắc không còn sống để nghe tiếng reo đó, để nghe tiếng chìa khóa xoay trong ổ, và chính vua Henry kêu lên, ‘Wyatt, ông đó ư? Hãy đến nhận phần thưởng của ông nào!’”

https://thuviensach.vn

Ở đây có vài điều phóng đại chấp nhận được. Vua Henry không đến gian ngục hầm đó, nhưng vua Richard thì có; chính ông ta là người giám sát việc nung lưỡi dao, và lắng nghe, hơi nghiêng đầu đi, khi Henry Wyatt gào thét; là người đã lánh đi, khó chịu, vì mùi ghê tởm của thịt cháy, lệnh cho nung lại lưỡi dao, và làm lại.

Người ta kể rằng Bilney Choắt, đêm trước ngày bị thiêu, đã đưa các ngón tay mình vào ngọn lửa nến, và cầu xin Chúa Jesus dạy cho mình cách chịu đựng đau đớn. Thật không khôn ngoan, khi tự làm què quặt mình trước lúc xảy ra sự kiện đó; khôn ngoan hay không đây, anh suy nghĩ. “Nào, ngài Henry,” Mercy nói, “ngài phải kể cho chúng tôi nghe chuyện con sư tử ấy, nếu không được nghe chúng tôi sẽ không đi ngủ đâu.”

“Ừ, thật ra đó là câu chuyện của con trai ta, nên có nó ở đây.”

“Nếu có anh ấy,” Richard bảo, “các quý cô đây sẽ tròn mắt ngắm, và thở dài - vâng, cả cô đấy, Alice - và họ sẽ không quan tâm đến chuyện sư tử hay gì nữa.”

Khi ngài Henry đã bình phục sau cuộc giam cầm và trở thành một người có thế lực trong triều đình, có một người ngưỡng mộ đã gửi biếu ông một con sư tử con. “Ở Lâu đài Arlington ta nuôi dạy nó như một đứa con,” ngài Henry nói, “và như một đứa trẻ, nó lớn lên với một tâm tính của riêng nó. Một hôm sơ sểnh, do lỗi của ta, nó thoát ra ngoài chuồng. ‘Leontina,’ ta gọi nó, ‘đứng yên đó ta dẫn con vào;’ nhưng lúc đó nó thu mình lại, rất êm, và hướng vào ta, đôi mắt nó như lửa cháy. Đó là lúc ta nhận ra,” ngài bảo, “ta không phải cha nó, bất chấp mọi yêu thương ta đã dành cho nó: ta thành bữa tối của nó rồi.”

Alice cất lời, một tay bưng lấy miệng, “Ngài Henry, lúc ấy ngài nghĩ là phút cuối cùng của đời mình ạ.”

“Quả thật ta nghĩ thế, mà thế thật, nếu lúc ấy Thomas con trai ta không tình cờ bước vào sân. Nhìn thoáng qua nó đã hiểu ngay tình thế nguy hiểm, và nó gọi, ‘Leontina, đến chỗ ta này,’ và con sư tử quay đầu lại. Trong khoảnh khắc đó, ánh mắt nó sao nhãng, ta lùi một bước, rồi bước nữa. ‘Xem đây này,’ Thomas gọi. Ngày hôm ấy nó mặc sặc sỡ, tay áo dài rộng phất phơ, áo dài rộng gió lùa, và tóc nó màu sáng, các cô biết đấy, nó để dài, trông nó cứ như một ngọn lửa, ta nghĩ vậy, cao lớn và lấp lánh trong ánh nắng, và trong một lúc con sư tử đứng ngẩn ra, bối rối, còn ta cứ tránh dần ra, lùi lại lùi lại...”

https://thuviensach.vn

Leontina xoay mình; nó thu người; rời mắt khỏi người cha, nó bắt đầu tiến về phía người con trai. Ta còn thấy được bước chân nó đi êm và cảm thấy mùi tanh máu trong hơi thở của nó. (Trong lúc ông, ngài Henry, lạnh toát vì sợ, lùi ra, lùi xa hẳn, về hướng có trợ giúp.) Bằng giọng đều đều nhẹ nhàng, lầm rầm một cách âu yếm, bằng ngữ điệu lời cầu nguyện, Tom Wyatt nói với con sư tử, "xin thánh Francis khai mở trái tim hung bạo của nó thấy ân sủng." Leontina nhìn chăm chú. Nghe ngóng. Nó nhe răng. Nó gầm, "Nó nói gì nhỉ?"

"Phì, phò, phì phò, ta ngửi thấy mùi máu một người Anh."

Tom Wyatt đứng yên như pho tượng. Đám chăn ngựa cầm lưới rón rén băng ngang qua sân. Leontina chỉ còn cách Tom một tầm nhảy, nhưng một lần nữa nó xem xét, nghe ngóng. Nó dừng sững, vẻ do dự, đôi tai rần rật. Tom đã nhìn rõ dãi từ miệng nó nhỏ ra và ngửi thấy được mùi lông hôi ẩm. Con sư tử rùn mình lại trên hai chân sau. Tom ngửi thấy hơi nó thở. Nó đã sẵn sàng chồm tới. Anh ta thấy cơ bắp của nó rùng rùng, hàm nó ngoác ra; nó phóng tới - nhưng nó quay tròn trên không, một mũi tên găm vào sườn nó. Con sư tử vặn mình, cố đập gãy mũi tên, gầm gào, rền rĩ; một phát tên nữa lút sâu vào cái lườn dày ụ của nó, và khi nó lại vặn mình, hộc lên, những tấm lưới chụp xuống đầu nó. Ngài Henry, sải bước điềm tĩnh tiến đến, bắn phát tên thứ ba của ông ngay cổ họng con sư tử.

Thậm chí đã chết rồi nó vẫn còn gầm. Nó khạc ra máu và giãy giụa. Một trong những người coi ngựa đến nay vẫn còn mang vết móng nó trên mình. Tấm da con sư tử bây giờ còn treo trên tường ở Allington. "Các cô, xin mời đến chơi thăm ta, các quý cô trẻ tuổi," ngài Henry nói. "Rồi các cô sẽ thấy nó trước đây dữ tợn thế nào."

"Lời cầu nguyện của Tom không được đáp lại," Richard nói, mỉm cười. "Theo như tôi thấy thì thánh Francis chẳng làm gì trong vụ đó."

"Ngài Henry," Jo kéo tay áo ông, "ngài chưa kể cái đoạn hay nhất."

"Chưa. Ta quên rồi. Sau đó Tom con trai ta bỏ đi khỏi, người anh hùng đấy, và nôn vào một bụi cây."

Lũ trẻ thở phào. Tất cả cùng khen. Vào thời đó, câu chuyện đã lan đến trong triều, và nhà vua - khi ấy còn trẻ, tính tình còn dịu nhẹ - có phần kinh sợ. Khi gặp Tom, ngay cả ngày nay, ngài thường gật đầu, và lẩm bẩm một mình, "Tom Wyatt. Anh ta thuần phục được cả sư tử."

https://thuviensach.vn

Ăn xong món quả mâm xôi mọng với kem màu vàng, ông vốn thích quả mềm, ngài Henry bảo, “Có chuyện muốn nói riêng với anh,” và bọn trẻ cùng cánh phụ nữ lui ra. “Nếu ta ở địa vị anh,” ngài Henry nói, “ta sẽ xin hoàng thượng cho ta làm Giám quản Ngọc khố. Từ vị trí đó, khi ta còn trông coi, ta mới thấy có một cái nhìn bao quát hết các nguồn thu.”

“Làm sao để xin ngài?”

“Để tiểu thư Anne nói với ngài.”

“Có lẽ con trai ông giúp được cái việc nhờ Anne đấy.”

Ngài Henry cười; hay đúng hơn, ông khẽ tằng hắng để ra dấu ông hiểu đấy là một câu đùa. Theo những câu chuyện của dân nhậu trong các nhà ủ bia ở Kent, và những lời to nhỏ của đám gia nhân trong triều (mà nhạc công Mark là một), Anne đã dành cho Thomas Wyatt tất cả những ưu ái mà một người đàn ông có thể đòi hỏi một cách hợp lý, ngay cả loại yêu cầu ở một nhà thổ.

“Ta định năm nay sẽ xin cáo quan,” ngài Henry nói. “Đến lúc viết di chúc rồi. Ta có thể ghi tên anh là người giám sát thi hành được không?”

“Thật vinh dự cho tôi.”

“Chẳng có ai ta thấy muốn giao phó việc riêng. Anh là người có bàn tay vững vàng nhất mà ta biết.”

Anh cười, bối rối; anh thấy dường như trong thế giới của anh không có gì bền vững.

“Ta hiểu anh,” Wyatt nói. “Ta biết ông bạn già áo đỏ của chúng ta suýt làm anh sụp. Nhưng trông anh bây giờ xem, ăn hạnh nhân, với hàm răng còn nguyên vẹn, gia đình xúm quanh, việc làm ăn phát đạt, và những người như Norfolk nói với anh một cách lễ độ.” Trong khi đó thì, ông ta chẳng cần phải thêm vào, một năm trước đây bọn họ còn đang chùi chân lên anh. Ngài Henry, nhón mấy ngón tay, bẻ một chiếc bánh quế, đặt lên lưỡi, một cách cẩn trọng, như ăn thánh thể ngoài đời. Đã bốn mươi năm, hay hơn, từ vụ bị giam cầm ở Tháp, mà cái hàm bị đập vỡ của ông vẫn cứng đơ và hành hạ ông đau đớn. “Thomas, ta có điều muốn yêu cầu anh... Anh sẽ để mắt đến con trai ta chứ? Như một người cha đối với nó chứ?”

“Tom thì, gì nhỉ, hai mươi tám rồi? Anh ta có lẽ không thích một người cha nữa đâu.”

“Anh không thể làm tệ hơn ta đã làm. Ta có nhiều điều phải hối tiếc, chủ yếu là chuyện hôn nhân của nó... Khi ấy nó mười bảy, nó không muốn, là ta muốn,

https://thuviensach.vn

bởi vì cha con bé là nam tước Cobham, và ta muốn nâng vị thế ta giữa những người láng giềng ở Kent. Tom luôn luôn dễ coi, một thằng bé tử tế và cũng hào hoa lịch sự, hẳn anh đã nghĩ nó là đủ cho con bé ấy rồi, nhưng ta không biết liệu con bé đã chung thủy với nó được một tháng chưa. Thế rồi, dĩ nhiên, nó trả cho con bé đúng cái kiểu ấy... Chỗ của nó đầy bọn tình nhân, cứ mở một cái phòng xép ở Arlington là thấy vài con điếm rơi ra. Nó phiêu bạt ở nước ngoài để rồi được gì ở đó? Kết cục là vào tù ở Ý, ta không bao giờ hiểu được vụ ấy. Từ khi sang Ý nó lại còn ít tỉnh táo hơn nữa. Viết cho anh một khổ thơ ba câu terza rima à, dĩ nhiên, nhưng còn ngồi xuống và tính xem tiền của nó đi đâu rồi thì...” ông xoa xoa cằm. “Nhưng anh biết chuyện rồi đấy. Bao nhiêu chuyện nói cả rồi, không có thằng bé nào can đảm hơn thằng bé nhà tôi.”

“Ông sẽ quay lại và chung vui với mọi người nhé? Ông thấy đấy ông đến thăm là nhà chúng tôi nghỉ lễ luôn.”

Ngài Henry chật vật nâng mình đứng thẳng lên. Ông ta to béo, dù chỉ ăn canh và cháo đặc. “Thomas, ta đã già đi thế nào ấy nhỉ?”

Khi họ quay ra sảnh thì một vở kịch đang diễn. Rafe đang đóng vai con Leontina còn những người trong nhà hò reo đuổi nó. Không phải bọn con trai không tin câu chuyện con sư tử; chỉ là chúng muốn lời nói của chính mình được đưa vào câu chuyện. Anh đưa tay về phía Richard một cách dứt khoát, cậu ta đang đứng trên một cái ghế ghép mà hét hò, “Con ghen tị với Tom Wyatt đấy.”

“A, đừng nóng với bọn con, thầy ơi.” Rafe lấy lại hình thù người và ngồi phịch xuống một cái ghế dài. “Kể cho bọn con về Florence đi. Kể xem thầy còn làm gì nữa, thầy với Giovannino.”

“Ta không biết có nên kể không. Các con sẽ lại dựng thành vở kịch mất.”

“A, kể đi,” lũ trẻ thuyết phục anh, và anh nhìn quanh: Rafe cổ vũ anh bằng tiếng hừ hừ âu yếm. “Chúng ta chắc Gọi-Tôi-Là-Risley không có mặt ở đây chứ? Được rồi... khi bọn ta có ngày nghỉ, bọn ta thường đi phá dỡ các tòa nhà.”

“Phá các tòa nhà hả?” Henry Wyatt nói. “Anh làm thế hả?”

“Tôi muốn nói là, giật sập chúng đi. Nhưng không bao giờ không có sự chấp thuận của chủ nhà. Trừ phi bọn tôi nghĩ chúng đang đổ sụm và là mối nguy hiểm cho người qua đường. Bọn tôi chỉ tính tiền chất nổ. Không tính công.”

“Ta chắc là đáng kể đấy?”

https://thuviensach.vn

“Phải đào bới rất nhiều trong mấy giây hồi hộp. Nhưng hồi đó tôi quen mấy thằng bé đi theo nghiệp này luôn. Ở Florence,” anh nói, “đó chỉ là thứ anh có thể làm để vui thôi. Như đi câu vậy. Nó giúp chúng tôi không gây sự lôi thôi.” Anh ngập ngừng. “Ừ, không, cũng không tránh được. Không hoàn toàn thế.”

Richard nói, “Có phải Gọi-Tôi-Là đã kể với Gardiner? Về thần Tình ái của thầy?”

“Con nghĩ sao?”

Nhà vua lần đó nói với anh, ta nghe kể anh làm một pho tượng cổ. Ngài cười, nhưng hẳn cũng lưu ý để bụng; cười bởi vì câu chuyện đùa đó đả phá các giáo sĩ, chống các hồng y, và ngài đang trong tâm trạng thích một chuyện đùa như thế.

Thái sư Gardiner: “Tượng à, tượng à, cũng không khác gì nhiều.”

“Trong việc lập pháp thì một chữ là tất cả. Nhưng các tiền lệ của tôi không phải là giả mạo.”

“Mà phóng đại?” Gardiner nói.

“Thưa bệ hạ, công đồng Constance ban cho tổ phụ ngài, Henry V, quyền kiểm soát đối với giáo hội ở Anh mà chưa một ông vua Cơ Đốc giáo nào từng có được trong vương quốc của mình.”

“Các nhượng bộ đó đã không được áp dụng. Không có sự nhất quán. Tại sao vậy?”

“Thần không rõ. Vì thiếu năng lực chăng?”

“Nhưng giờ đây chúng ta có các ủy viên cố vấn giỏi hơn cơ mà?”

“Những ông vua giỏi hơn, thưa bệ hạ.”

Sau lưng Henry, Gardiner phồng mang trợn má nhìn thẳng vào anh. Suýt nữa anh bật cười.

Kỳ họp khép lại. Anne bảo, “đến nhà ta ăn một bữa tối đơn sơ Mùa Vọng. Chúng ta sẽ dùng bộ dĩa đó.”

Anh đến, nhưng anh không ưa đám thực khách ở đây. Cô ta coi bạn bè của nhà vua như chó cảnh chim nuôi, những quý ông thuộc cơ mật viện của ngài: Henry Norris, William Brereton, những người đó và dĩ nhiên là em trai cô ta, tử tước Rochford. Anne cứng rắn trước sự có mặt của bọn họ và khắc nghiệt với những lời khen của họ chẳng khác gì một bà nội trợ bẻ cổ những con sẻ đồng để làm bữa. Nếu nụ cười khe khắt của cô ta tắt ngấm trong chốc lát, tất cả

https://thuviensach.vn

bọn họ sẽ chồm người tới, băn khoăn không biết làm thế nào cho cô ta hài lòng. Muốn tìm một đám ngu ngốc đông hơn thế thì anh còn phải đi xa nữa mới gặp.

Với anh thì anh có thể đi tới bất cứ đâu, anh đã đi khắp rồi.

Trưởng thành từ những cuộc trò chuyện bên bàn ăn trong gia đình Frescobaldi, gia đình Portinari, và sau này tại bàn ăn của đức hồng y giữa các nhà bác học và những người thông thái, anh không sợ lúng túng giữa đám người hay ho mà Anne tập họp lại quanh cô ta. Có Chúa chứng giám, bọn họ đã làm hết cách, cái đám quý ông này, để khiến anh lúng túng; anh mang lại sự thoải mái, ung dung tự tại, trò chuyện chính xác và sắc bén. Norris, một người hóm hỉnh, và không non trẻ gì, tự khiến mình trở nên lố bịch khi kết giao với đám này: và tại sao như vậy? Ở gần Anne khiến anh ta run sợ. Việc này nghe như đùa, nhưng là một chuyện đùa mà không có người kể.

Ngay khi có cơ hội, Norris theo sau anh ra bên ngoài, khẽ chạm vào tay áo anh và khiến anh dừng lại, mặt đối mặt. “Anh không để ý à? Anne ấy?”

Anh lắc đầu.

“Vậy anh thích sao? Một cô nàng phốp pháp từ những chuyến du hành chăng?”

“Người phụ nữ tôi yêu sẽ là một người phụ nữ nhà vua không bao giờ quan tâm mảy may.”

“Nếu đấy là một lời khuyên thì hãy nói với con trai ông bạn Wyatt của anh.”

“Ồ tôi nghĩ chàng Wyatt trẻ đã thực hiện rồi. Cậu ta có vợ rồi. Cậu ta tự bảo, hãy viết một bài thơ về những mất mát của mình. Chẳng phải tất cả chúng ta đều trở nên lớn khôn hơn, từ những buồn phiền vặt vãnh cho đến *amonr propre*[*]?”

“Anh có thể nhìn vào tôi,” Norris nói, “và nghĩ tôi khôn ngoan hơn không?”

Anh đưa khăn tay của anh cho Norris. Norris lấy khăn lau trán rồi trả lại. Anh nghĩ đến thánh Veronica, dùng tấm mạng che mặt của mình thấm lau các vết thương trên mặt Chúa Kitô chịu khổ hình; anh tự hỏi, khi anh về nhà thì những nét mặt quý ông của Henry có còn in dấu trên khăn không, nếu như vậy, anh sẽ treo nó lên tường chăng? Norris quay đi, cười khẽ: “Weston - tay Weston trẻ, anh biết đấy - nó ghen với một thằng bé mà có vài tối cô ta đưa vào hát giúp vui bọn tôi. Nó ghen với tay thợ đến sửa bếp lò, hoặc cồ hầu phòng

https://thuviensach.vn

giúp cô ta cởi tất. Mỗi lần cô ta nhìn anh, nó đều đếm, rồi bảo, 'đấy, đấy, các ông thấy không, bà ấy đang nhìn gã hàng thịt béo kìa, trong vòng hai tiếng đồng hồ mà bà ấy nhìn hắn mười lăm lần'."

"Đức hồng y mới là ông hàng thịt béo."

"Với Francis, tên lái buôn nào cũng như nhau."

"Tôi hiểu rồi. Xin có lời chúc anh ngủ ngon."

"Ngủ ngon, Tom," Norris nói, đập vào vai anh, vẻ lơ đãng, bối rối, hầu như thể họ là ngang hàng, như là bè bạn; đôi mắt anh ta quay lại phía Anne, bước chân quay lại phía các địch thủ của mình.

Tên lái buôn nào cũng như nhau ư? Trong đời thực không có chuyện đó. Bất cứ kẻ nào có bàn tay vững chắc với một con dao pha cũng có thể tự gọi mình là tay hàng thịt: nhưng không có thợ rèn thì anh ta lấy đâu ra con dao đó? Không có người rèn dũa kim loại, các người làm sao có búa, lấy đâu ra lưỡi hái, lưỡi liềm, kéo và lưỡi bào? Lấy đâu ra vũ khí và áo giáp, đầu mũi tên, mũi giáo và súng? Lấy đâu ra tàu bè trên biển và mỏ neo? Ở đâu ra móc sắt chùm, đinh, chốt, bản lề, que còi và kẹp? Lấy đâu ra xiên, ấm đun, kiềng bếp, khoen móc yên cương, khóa thắt lưng và hàm thiếc? Và dao của các người?

Anh nhớ lại cái ngày họ nghe tin quân Cornwall đang tràn tới. Lúc đó anh khoảng mười hai thì phải? Anh đã lau chùi các ống bễ lớn và đang tra dầu vào da. Walter đến và xem xét. "Cần hàn lại."

"Được," anh đáp. (Đấy là kiểu trò chuyện giữa anh với Walter).

"Nó không tự kín lại được đâu."

"Con đã nói, được, được, con đang làm đây!"

Anh ngẩng lên. Người hàng xóm Owen Madoc đã đứng trên lối cửa từ lúc nào. "Bọn chúng đang tiến quân. Suốt dọc sông ai cũng kể. Henry Tudor sẵn sàng ứng chiến. Hoàng hậu và lũ nhỏ trong Tháp."

Walter quệt tay lên miệng. "Bao lâu?"

Madoc nói, "Có Chúa mới biết. Bọn khốn kiếp như biết bay."

Anh thẳng người lên. Trong tay anh chiếc búa nặng hai cân cán đầy tro như bồng bềnh.

Mấy ngày sau đó bọn họ làm việc cho đến lúc chân tay rời rã. Walter đã hứa làm áo giáp cho các bạn của ông, còn anh thì mài bất cứ thứ gì có thể cắt, xé, xẻ thịt loạn quân. Dân Putney không có lòng cảm thông nào với bọn dị giáo

https://thuviensach.vn

đó. Bọn họ đóng thuế phần mình: tại sao dân Cornwall lại không chứ? Đám phụ nữ thì sợ quân Cormvall sẽ làm ô uế họ. “Linh mục chúng ta nói bọn đó chỉ làm việc ấy với chị em chúng,” anh bảo, “nên em sẽ không sao đâu, Bet nhà mình ạ. Nhưng trái lại, linh mục nói bọn chúng có tay chân đầy vảy lạnh như quỷ sứ, nên chắc em có thể muốn có đồ trang sức kiểu mới đấy.”

Bet vớ cái gì đó ném anh. Anh né.

“Ở cái nhà này luôn có lý do đổ lỗi khi có vật gì gãy vỡ, vì tôi lấy ném Thomas.”

“Thôi được rồi, anh không biết em thích gì,” anh bảo.

Tuần đó, tin đồn tới tấp về. “Dân Cornwall làm việc dưới mặt đất, nên mặt mày chúng đen sì. Bọn chúng như muốn mù rồi nên ta có thể dùng lưới mà bắt chúng. Nhà vua sẽ trả một si linh cho mỗi tên phiến loạn bắt được, hai si linh nếu đấy là một tên to con. Vậy bọn chúng to lớn cỡ nào? Bởi vì chúng bắn những mũi tên dài cả thước.”

Giờ đây tất cả các đồ gia dụng được nhìn một cách khác trước: những que xiên thịt lớn nhỏ, những que xiên mỡ, bất cứ thứ gì có thể dùng để tự vệ lúc xáp lá cà. Dân quanh vùng đang trả hết tiền vào một nghề khác của nhà Walter, cái nhà ủ bia, làm như họ nghĩ quân Cornwall định uống cạn nước Anh. Owen Madoc đến đặt làm một con dao săn, có tấm che tay, lưỡi lê và lưỡi dao dài ba tấc. “Ba tấc hả?” Anh nói. “Ông vung một vòng thì nó cắt tai ông mất.”

“Khi bọn Cornwall bắt được mày thì mày sẽ chẳng hỗn hào thế đâu. Bọn chúng xiên những đứa trẻ như mày và nướng trên đống lửa đấy.”

“Ông không lấy mái chèo mà quật chúng đi?”

“Tao đập mày câm họng bây giờ,” Owen Madoc gầm lên. “Thằng oắt lỏi, mày đúng là đã mang tiếng xấu từ trong bụng mẹ.”

Anh cho Owen Madoc xem con dao anh tự làm cho mình, đeo lủng lẳng trên một sợi dây dưới lần áo sơ mi: lưỡi dao ngắn giống như chiếc răng độc nhất của quỷ. “Ông thấy thế nào?”

“Chúa ơi,” Madoc kêu. “Cẩn thận cái kẻ mày lia vào.”

Anh nói với Kat chị anh - vừa đặt chiếc búa nặng hai cân lên bậu cửa sổ nhà Pegasus của chị - tại sao em lại mang tiếng xấu từ trước lúc sinh ra?

“Hỏi Morgan Williams ấy,” chị bảo. “Anh ấy sẽ kể cho cậu. Ôi, Tom, Tom,” chị nói. Chị ôm lấy đầu anh mà hôn. “Cậu đừng đem thân ra ngoài đó. Cứ để

https://thuviensach.vn

ông ta đi đánh."

Chị hy vọng quân Conrwall giết chết Walter đi cho rồi. Chị không nói ra, nhưng anh biết.

"Khi em thành người đàn ông trong nhà này," anh bảo, "mọi thứ sẽ khác, em nói với chị như thế."

Morgan kể cho anh - mà đỏ mặt, vì anh ta là một người mực thước - rằng bọn trẻ con ngoài phố thường bám theo sau mẹ anh, hò hét, "Nhìn con lừa già có chửa kìa!"

Bet em gái anh nói, "Bọn Cornwall có một chuyện khác nữa, bọn họ có một tên khổng lồ gọi là Bolster, tên này phải lòng thánh Agnes và cứ đi theo vị thánh nên dân Comwall để hình bà trên cờ và tên khổng lồ sẽ theo bọn họ đến London."

"Bolster à?" Anh khịt mũi. "Anh mong là nó to *cỡ đó.*"

"Ờ, rồi anh sẽ thấy," Bet nói. "Lúc ấy anh sẽ chẳng nhanh miệng thế."

Cánh đàn bà trong vùng, Morgan kể, cười tủm tỉm quanh mẹ anh vờ làm ra vẻ quan tâm: đứa này đẻ ra sẽ là cái gì nhỉ, trông bà ấy như cả nửa cái nhà.

Rồi khi anh chào đời, khóc thét, đôi bàn tay nắm chặt và mái tóc đen quăn ướt đẫm thì Walter cùng đám bạn bè ông vòng đi vòng lại khắp Putney, hò hát. Họ gào lên, "Bọn con gái đến đây mà ấy này!" và "Các bà vợ hiếm muộn về đây đi!"

Họ đã không hề ghi lại ngày sinh. Anh nói với Morgan, "tôi không quan tâm. Tôi không có lá số tử vi. Vậy tôi không có số mệnh."

Như số mệnh đã định, ở Putney không xảy ra trận chiến nào. Đối với bọn lính thám và bọn trốn chạy, cánh phụ nữ đã sẵn sàng đón bằng dao cắt bánh và dao cạo, cánh đàn ông nện chúng bằng xẻng và cuốc chim, moi ruột chúng bằng rìu và xiên chúng bằng cây mài dao của hàng thịt. Trận đánh lớn lại nổ ra ở Blackheath : quân Cornwall tan tác như ong vỡ tổ, bị cỗ máy xay thịt là quân đội của Tudor nghiền nát. Tất cả họ ở Putney được an toàn: nhưng không an toàn trước Walter. Bet em gái anh nói, "Anh biết tên khổng lồ đó không, Bolster ấy? Nó nghe tin thánh Agnes chết. Nó chặt cánh tay đi và trong lúc buồn phiền máu nó trôi ra biển. Máu nó tràn đầy một cái hang mà từ xưa đến nay chưa bao giờ đầy, máu chảy vào một cái hố, chảy xuống tận đáy biển rồi vào tâm lòng đất rồi xuống địa ngục. Nên nó chết."

"Ô, tốt quá. Bởi vì anh rất ngại cái thằng Bolster đấy."

https://thuviensach.vn

“Chết cho đến lần sau thôi,” cô em bảo.

Vậy là vào một ngày không biết là ngày nào, anh đã được sinh ra. Lúc lên ba, anh thường nhặt củi mỏng cho lò rèn. “Thấy thằng nhóc của tôi không này?” Walter thường bảo thế, âu yếm vỗ vỗ quanh đầu anh. Những ngón tay ông ta có mùi khét cháy, lòng bàn tay cứng và đen.

Những năm gần đây, tất nhiên các học giả đã cố gắn cho anh một số phận; những người biết xem thiên văn đã cố suy ngược từ chỗ anh đang là gì, như thế nào, để tìm ra anh sinh ngày nào. Sao Mộc đóng ở vị trí tốt chủ về thịnh vượng phát đạt. Sao Thủy xuất hiện đem lại khả năng ứng đối nhanh và có sức thuyết phục. Kratzer bảo, nếu sao Hỏa không ở vào chòm Bọ Cạp, tôi đã không biết được nghề này. Trước kia mẹ anh đã năm mươi hai tuổi nên mọi người nghĩ là không còn thụ thai hay sinh con được. Bà đã giấu khả năng của mình, ngụy trang anh trong bụng bà dưới tầng tầng lớp lớp xếp nếp váy áo, chừng nào bà còn có thể tự xoay xở được. Anh ra đời và bọn họ kháo nhau, cái gì ấy nhỉ?

Vào trung tuần tháng Mười hai, James Bainham, một luật sư hội viên Middle Temple, tuyên thệ rút bỏ lạc thuyết của anh ta trước mặt giám mục London. Dân thành phố kể rằng anh ta đã bị tra khảo, More đích thân thẩm vấn anh ta trong lúc vừa quay siết tay quay khung tra tấn vừa đòi anh ta kể tên những thành viên khác của Hội Luật sư đã bị tiêm nhiễm lạc thuyết đó. Vài ngày sau, một nguyên tu sĩ và một nhà buôn đồ da cùng bị lên giàn thiêu. Tu sĩ này đã trông coi các chuyến gửi sách qua các cảng ở Norfolk và rồi, ngu ngốc đến độ, qua bến thánh Katherine, ở đây đại pháp quan đã chờ sẵn. Nhà buôn da thì sở hữu cuốn sách của Luther *Tự do của một tín hữu Cơ Đốc*, tự tay anh ta sao chép bản văn đó ra. Đấy đều là những người anh biết, Bainham bị ruồng bỏ và thất bại, tu sĩ xứ Bayfield, John Tewkesbury, người mà có Chúa biết không phải là tiến sĩ thần học. Năm này đã kết thúc như thế đây, trong một luồng khói bốc lên, một đám tro người lơ lửng trên Smithfield.

Ngày đầu năm mới, anh thức giấc trước lúc bình minh thì thấy Gregory đứng dưới chân giường anh. “Cha đến đi. Tom Wyatt bị bắt rồi.”

Anh lập tức ra khỏi giường; ý nghĩ đầu tiên xuất hiện là More đã giáng đòn vào trung tâm phe nhóm của Anne. “Anh ta đang ở đâu? Họ chưa giải anh ta đến Chelsea chứ?”

https://thuviensach.vn

Gregory có vẻ hoang mang không hiểu. “Tại sao họ lại giải anh ta đến Chelsea?”

“Nhà vua không thể cho phép - việc này đến quá gần ngài rồi - Anne có mấy cuốn sách, cô ta đã cho ngài xem - chính ngài cũng đã đọc Tyndale - tiếp theo sẽ là gì, More sẽ bắt giữ nhà vua hay sao?” Anh với tay lấy một chiếc áo sơ mi.

“More không liên can gì chuyện này cả. Đây là mấy gã rồ bị bắt vì làm loạn ở Westminster, bọn họ nhảy qua những đống lửa trên phố và định đập vỡ các cửa sổ, cha biết những chuyện ấy diễn ra thế nào rồi...” Giọng Gregory có vẻ chán chường. “Rồi bọn họ kéo nhau đến đánh với lính gác rồi bị bắt giam, và rồi có tin gửi đến, liệu thầy Cromwell có tới tặng quà năm mới cho cai ngục không?”

“Chúa tôi,” anh kêu. Anh ngồi xuống giường, bất chợt nhận ra mình đang trần như nhộng, bàn chân, cẳng chân, bắp đùi, dương vật, mình lông lá, cằm râu lủa tủa: và mồ hôi túa ra trên bả vai. Anh choàng áo sơ mi vào. “Bọn chúng phải bắt ta nếu chúng tìm ra ta,” anh nói. “Nên ta phải ăn bữa sáng đã.”

Gregory nói, với một chút ác ý, “Cha đã đồng ý làm một người cha đối với anh ta. Đây là lúc một người cha phải thế nào chứ.”

Anh đứng dậy. “Gọi Richard đi.”

“Con sẽ đi.”

“Nếu thấy cần thì con cứ đi, nhưng cha cần Richard phòng trường hợp có rắc rối.”

Không có rắc rối gì, chỉ là một chút tranh cãi. Trời hửng sáng thì đám thanh niên này loạng choạng bước ra ngoài trời, phờ phạc hốc hác, tơi tả, áo quần rách rưới bẩn thỉu. “Francis Weston,” anh cất tiếng, “chúc buổi sáng tốt lành.” Anh nghĩ, nếu ta biết là mi ở đây, ta đã để cho mi ngồi lại. “Tại sao cậu không ở trong triều?”

“Thì có chứ,” gã trai mở miệng, ợ xộc một hơi thở chua. “Tôi ở Greenwich. Tôi không ở đây. Ông hiểu chưa?”

“Phân thân,” anh nói. “Được rồi.”

“Ôi Chúa ơi. Ôi Chúa tôi Đấng Cứu Chuộc của tôi.” Thomas Wyatt đứng sững trong tuyết sáng trắng, tay xoa xoa đầu. “Từ nay xin chừa.”

“Cho đến sang năm,” Richard nói.

Anh quay lại thì trông thấy cái bộ dạng lóng ngóng của gã công tử ra sau cùng ngã nhào ra đường. “Francis Bryan,” anh bảo. “Lẽ ra tôi phải biết cái hội

https://thuviensach.vn

này không đầy đủ được nếu thiếu anh chứ. Công tử."

Phơi mình trong cơn giá rét đầu tiên của năm mới, anh họ của Anne rùng mình như một con chó ướt rũ lông. "Nhân danh núm vú thánh Agnes, băng giá thế này." Áo chẽn của anh ta rách toạc còn cổ áo sơ mi rách bươm, và anh ta chỉ còn một chiếc giày. Anh ta túm chặt lại ống bít tất dài để khỏi tuột. Năm năm trước, anh ta đã mất một mắt vì cuộc cưỡi ngựa đấu thương; giờ đây cái miếng che mắt cũng mất nên cái hốc mắt phơi ra tái nhợt. Anh ta nhìn quanh bằng con mắt còn lại. "Cromwell à? Tôi nhớ là ông không ở cùng bọn tôi đêm qua mà."

"Tôi ở trên cái giường của tôi và hẳn là sẽ vui mừng nếu vẫn còn nằm đấy."

"Sao không về thôi nhỉ?" Dễ bị trượt chân nguy hiểm, anh ta vung hai bàn tay ra. "Cô vợ nào trong thành phố đang đợi ông nhỉ? Có phải suốt kỳ lễ Giáng sinh mười hai ngày, mỗi ngày ông lại có một bà không?" Anh suýt phì cười thì Bryan nói thêm, "Đám dị giáo các ông không chia chung đàn bà đấy chứ?"

"Wyatt," anh quay đi, "lo cho anh ta che kín người lại đi, không thì các bộ phận đông cứng hết bây giờ. Thiếu một mắt đã đủ tệ lắm rồi."

"Cảm ơn đi," Thomas Wyatt nói lớn, và đưa ngón cái lên ra dấu với đồng bọn. "Hãy nói cảm ơn thầy Cromwell và trả cho thầy những gì các anh nợ thầy. Làm gì có ai chịu dậy sớm đến thế vào ngày lễ, và sẵn sàng mở hầu bao? Bọn ta lẽ ra còn nằm trong đó đến ngày mai."

Trông bọn họ không giống như kẻ có đồng xu cắc bạc nào.

"Đừng lo," anh đáp. "Tôi sẽ ghi sổ."

https://thuviensach.vn

II
“TRỜI HỠI, TA PHẢI LÀM GÌ CHO TÌNH YÊU?”

Mùa xuân năm 1532

Bây giờ đã đến lúc phải xem xét đến những thỏa ước đã gắn kết thế giới này lại với nhau; khế ước giữa kẻ cai trị và kẻ bị trị, và khế ước giữa người chồng với người vợ. Cả hai loại thỏa thuận đó đều dựa trên một sự cung hiến tận tâm, của bên này đối với những lợi ích của bên kia. Người chủ và người chồng thì che chở và cung cấp; người vợ và gia nhân thì phục tùng. Đứng trên mọi ông chủ, đứng trên mọi ông chồng, Chúa trị vì hết thảy. Ngài tính sổ hết những trò nổi loạn nho nhỏ của chúng ta, những cơn điên rồ con người của chúng ta. Ngài vươn ra cánh tay dài, bàn tay nắm lại thành quả đấm.

Thử hình dung tranh luận những vấn đề này với George, tử tước Rochford. Anh ta khôn ngoan như bất kỳ người Anh trẻ tuổi nào, tao nhã và đọc nhiều; nhưng lúc này cái lôi cuốn anh ta là chất xa tanh màu lửa nổi lên trên những nếp xẻ trên tay áo nhung của anh ta. Anh ta nhón tay khều những múi vải phồng phồng, miết và búng cho phồng thêm, khiến anh ta trông như tên hề tung hứng mấy quả bóng lăn dọc hai bên cánh tay mình.

Đây cũng là lúc để nói xem nước Anh là gì, quy mô và ranh giới của nó: không phải là tính đếm đo lường hàng rào phòng thủ ở hải cảng và biên thành, mà là ước tính cái năng lực tự trị của nó. Đây cũng là lúc để nói xem một ông vua là gì, và ông ta nợ dân của mình những gì về lòng tin cậy và sự bảo vệ: che chở thế nào trước những sự xâm nhập của ngoại bang về tinh thần hay thực tế, quyền tự do nào trước đòi hỏi của những kẻ muốn bảo dân chúng Anh phải nói với đấng Chúa của mình như thế nào.

Nghị viện họp vào trung tuần tháng Một. Công việc đầu xuân là bẻ gãy sự chống đối của hàng giám mục trước chiếu chỉ mới của nhà vua, thực hiện luật lệ - dẫu hiện thời còn tạm đình hoãn - sẽ cắt các khoản thu nhập nộp cho Rome, làm cho quyền tối thượng của nhà vua trong giáo hội không chỉ nằm trong phạm vi ngôn từ nữa. Hạ viện soạn thảo một kiến nghị phản đối các tòa án giáo hội, do quá tùy tiện trong các thủ tục tố tụng, do quá kiêu ngạo trong

https://thuviensach.vn

việc đòi quyền phán xét; kiến nghị này chất vấn quyền phát xét đó, và chính sự tồn tại của các tòa án đó. Bản soạn thảo đã qua nhiều tay, song cuối cùng chính anh với Rafe và Gọi-Tôi-Là-Risley ngồi thâu đêm viết vội những sửa đổi bổ sung vào khoảng giữa các dòng bản thảo. Anh xua phe đối lập ra khỏi chỗ ẩn nấp: Gardiner, dù anh ta là thái sư của nhà vua, lại thấy miễn cưỡng dẫn đầu đám giáo sĩ tham gia buộc tội.

Nhà vua cho đòi thầy Stephen. Khi vào bệ kiến, tóc gáy anh ta dựng đứng và anh ta co rúm như một con chó săn tai cụp bị dẫn đến trước một con gấu. So với thân hình to lớn cua mình thì giọng nhà vua hơi cao quá, và khi ngài giận dữ thì cái giọng ấy vút lên the thé xé tai. “Các giáo sĩ có phải thần dân ta hay không, hay chỉ là thần dân một nửa? Có lẽ bọn họ không hề la thần dân của ta, vì làm thế nào được, họ thề vâng phục và ủng hộ giáo hoàng cơ mà? Chẳng lẽ bọn họ không nên,” ngài thét lên, “tuyên thệ trước *ta* hay sao?”

Khi trở ra Stephen dừng lại tựa mình vào một tấm gỗ vách có tranh trang trí. Chỗ anh ta tựa lưng là một tốp tiên nữ đang nô đùa trên một trảng cỏ. Anh ta rút khăn tay ra nhưng có vẻ như quên mất là để làm gì; anh ta xoắn nó quanh bàn tay to bè, quấn quanh các khớp ngón xương xẩu như băng bó. Mồ hôi đổ giọt trên mặt.

Anh, Cromwell, gọi người giúp việc. “Giám mục đang mệt kìa.” Bọn họ mang tới một chiếc ghế và Stephen nhìn trừng trừng vào đó, nhìn trừng trừng vào anh, rồi thận trọng ngồi xuống, như thể anh ta không tin được vào thứ đồ gỗ này. “Tôi hiểu là anh đã nghe ngài nói gì rồi?”

Từng lời. “Nếu ngài giam anh, tôi sẽ đảm bảo để anh có vài tiện nghi tử tế.”

Gardiner nói, “Chúa sẽ nguyền rủa anh, Cromwell. Anh là cái thá gì? Anh nắm chức vụ gì? Anh chẳng là gì. Chẳng là gì cả.”

Chúng ta phải thắng trong tranh luận, không chỉ quật ngã các địch thủ mà thôi. Anh đã từng đến gặp Christopher St German, một luật sư lão thành mà tiếng nói được cả châu Âu lắng nghe. Ông già đó đã tiếp đãi anh thân mật tại nhà riêng. “Ở Anh,” ông bảo, “không ai không tin rằng giáo hội chúng ta cần cuộc cải cách mà mỗi năm càng khẩn thiết hơn nữa, và nếu giáo hội không thể làm việc đó thì nhà vua thông qua nghị viện phải làm, và có thể làm. Đây là kết luận tôi đã rút ra, sau vài thập niên nghiên cứu chủ đề đó. Dĩ nhiên,” ông già nói, “Thomas More không đồng tình với tôi. Có lẽ thời của anh ta đã qua rồi. Utopia, nói cho cùng, không phải là cái nơi người ta sống được.”

https://thuviensach.vn

Khi anh gặp nhà vua, Henry nổi cơn thịnh nộ về chuyện Gardiner: “bất trung,” ngài hét lên, “vong ân bội nghĩa. Hắn ta có còn là thái sư của ta được nữa không, khi dám công nhiên đứng ra chống đối ta?” (Đấy là người mà chính Henry đã ca ngợi là kẻ tranh luận dũng cảm.) Anh ngồi yên lặng, dõi theo Henry, cố gắng dùng bầu khí yên tĩnh để xoa dịu tình hình; bao bọc nhà vua trong tấm chăn im lặng, để khiến cho ngài, Henry, lắng nghe được chính ngài. Một điều rất quan trọng, là có khả năng lèo lái cơn lôi đình của Sư tử Anh quốc. “Thần nghĩ...” anh nói nhẹ nhàng, “nếu bệ hạ cho phép, thần nghĩ là... như chúng ta đều biết, đức giám mục xứ Winchester là người hay tranh cãi. Nhưng không phải với vua của mình. Anh ta sẽ không dám làm điều đó để chơi đâu.” Anh ngừng một chút. “Nên quan điểm của anh ta, tuy sai lầm, là do sự trung thực của anh ta.”

“Quả là vậy, nhưng...” Nhà vua dừng lời. Henry đã nghe ra giọng của chính mình, cái giọng ngài đã dùng khi hạ bệ đức hồng y. Gardiner không phải là Wolsey - giá mà trong nghĩa là, nếu anh ta bị thí bỏ, sẽ không mấy ai thương tiếc. Vậy nhưng trong thời điểm này, để cho tay giám mục nóng tính ngồi yên ở địa vị của anh ta thì phù hợp cho anh; anh đang lo đến thanh danh của Henry ở châu Âu, nên anh nói, “Thưa bệ hạ, Stephen đã phụng sự ngài trong vai trò một sứ thần tận tụy đến hết mức mà anh ta có thể, nên tốt hơn có lẽ nên giảng hòa với anh ta, bằng sự thuyết phục chân thành, hơn là khiến anh ta manh động bằng sức nặng bất mãn của bệ hạ. Đó sẽ là đường lối dễ chịu hơn, và có danh dự hơn.”

Anh theo dõi nét mặt Henry. Nhà vua nhạy cảm với bất cứ điều gì liên can đến danh dự.

“Đây là lời khuyên lúc nào ngươi cũng đưa ra à?”

Anh cười. “Thưa không.”

“Ngươi không một mực khuyên ta nên cai trị trên tinh thần ngoan ngoãn của tín hữu Cơ Đốc đấy chứ?”

“Thưa không.”

“Ta biết ngươi không ưa Gardiner.”

“Đó là lý do vì sao bệ hạ nên cân nhắc lời khuyên của thần.”

Anh nghĩ, anh nợ ta nhé, Stephen. Sổ nợ này sẽ còn dài dài.

Tại nhà mình anh tiếp các nghị viên và các quý ông từ Hội Luật sư, từ các phường hội trong thành phố; gặp gỡ Thomas Audley chủ tịch của viện thứ dân

https://thuviensach.vn

và Richard Riche người được anh ta bảo trợ, một thanh niên tóc vàng, đẹp như thiên thần trong tranh, có đầu óc thế tục, nhanh nhẹn và chủ động; gặp Rowland Lee, một giáo sĩ bộc trực mạnh mẽ, một người ít tính linh mục nhất ta gặp trong chuyến diễu hành một ngày dài dằng dặc. Trong mấy tháng này, hàng ngũ bè bạn thành phố của anh thưa thớt hẳn đi vì bệnh tật và những cái chết bất thường. Thomas Somer, người anh quen biết đã nhiều năm, chết ngay sau khi được phóng thích khỏi Tháp, anh ta bị tống vào vì phân phát các bản Kinh Thánh bằng tiếng Anh; là người yêu thích áo đẹp ngựa hay, Somer có một tâm hồn bất khuất, cho đến khi cuối cùng tận số vì đại pháp quan. John Petyt đã được thả nhưng quá ốm yếu không tham gia công việc ở hạ viện được nữa. Anh đến thăm ông ta; giờ đây ông ta phải giam mình trong phòng. Thật đau đớn khi nghe ông ta vật lộn trong từng hơi thở. Mùa xuân năm 1532, những ngày ấm áp đầu tiên trong năm mà chẳng làm ông ta dễ chịu đi được. “Tôi cảm thấy,” ông ta nói, “như có một cái đai sắt quanh ngực, và bọn chúng đang siết chặt hơn.” Ông ta bảo, “Thomas này, anh sẽ trông nom Lucy sau khi tôi chết chứ?”

Đôi khi, lúc đi dạo trong các khu vườn với các thành viên hội đồng tự quản đô thị hay với các cha cố của Anne, anh lại cảm thấy vắng mất tiến sĩ Cranmer bên phía tay phải mình. Anh ta đã lên đường hồi tháng Một, làm sứ thần của nhà vua tới gặp Hoàng đế; trên đường đi, anh ta sẽ gặp gỡ các học giả ở Đức để vận động cho việc ly dị của nhà vua. Anh đã bảo anh ta, “Tôi sẽ làm gì nếu, trong khi anh ở xa, nhà vua lại nằm mộng?”

Cranmer cười. “Anh đã tự xử trí còn gì, lần vừa rồi đó. Tôi chỉ có mặt ở đó để gật đầu thông qua.”

Anh trông thấy con Marlinspike, đang dang chân treo mình trên một nhánh cây đen. Anh chỉ vào nó. “Quý vị xem, con mèo của đức hồng y đấy.” Thấy khách con Marlinspike phi dọc theo bờ tường, quất đuôi mất hút vào vùng đất lạ bên kia.

Dưới bếp ở Tu viện Austin Friars, mấy *garzone* phụ bếp đang học cách làm bánh xốp với hương liệu. Quy trình làm đòi hỏi ta phải tinh mắt, canh đúng thời lượng và vững tay. Có rất nhiều thời điểm trong quá trình ta có thể lỡ tay làm hỏng. Bột nhào hương liệu phải nhão vừa đủ, các khay nướng có cán dài bằng sắt phải xoa mỡ và nóng vừa mức. Khi ta ép các khay vào nhau sẽ có một tiếng xèo xèo, và hơi nước nóng xeo xeo bốc ra ngoài. Nếu ta run tay hoảng hốt không ép đủ mạnh thì kết quả ta sẽ có một mớ hỗn độn phải cạo đi. Ta phải

https://thuviensach.vn

chờ cho hơi nước nguội lại, rồi bắt đầu đếm. Nếu chỉ lỡ một nhịp thì mùi cháy khét bay ra liền. Thành công và thất bại chỉ cách nhau một giây.

Khi anh mang tới hạ viện một dự luật để đình chỉ thanh toán các thuế tăng lữ cho Rome, anh gợi ý việc chia hạ viện làm hai. Điều này thật còn xa mới gọi là thông thường, nhưng các nghị viên đã tuân theo giữa sự bàng hoàng và tiếng làu bàu tức giận: bên này là những người ủng hộ dự luật, những người phản đối ngồi bên kia. Nhà vua có mặt; ngài xem, để biết những ai hậu thuẫn mình và những ai không, và vào cuối quá trình này ngài cho tay cố vấn của mình một cái gật đầu lầm lì tán thành. Ở Viện quý tộc người ta không áp dụng chiến thuật này. Nhà vua sẽ phải thân chinh tới, đến ba lượt, tranh luận về trường hợp của mình. Lớp quan liêu cũ - những gia đình thế phiệt như thị tộc Exeter, cũng muốn giành ngôi vua - đứng về phía giáo hoàng và Katherine và không e ngại nói ra như vậy: hoặc chưa nói. Nhưng anh xác định rõ các địch thủ của mình, và bao giờ có thể thì phân lập bọn họ.

Hễ bọn trẻ nhà bếp vừa làm được một cái bánh xốp đáng khen ngợi, Thurston lại cho chúng làm thêm cả trăm lượt nữa. Động tác đó đã thành phản xạ, vung cổ tay để lăn nửa bên bánh lên cán môi gỗ rồi thảy bánh vào giàn sấy để làm giòn. Những cái bánh hoàn hảo - dần dà rồi bánh nào cũng đều hoàn hảo - được đóng dấu phù hiệu nhà Tudor, xếp chồng lên nhau từng tá trong những cái hộp chạm khảm xinh xắn để rồi dọn ra bàn ăn, từng chiếc đĩa vàng mỏng manh thơm mùi nước hoa hồng. Anh gửi một mẻ bánh cho Thomas Boleyn.

Với tư cách cha của hoàng hậu tương lai, Wiltshire nghĩ lão ta xứng đáng có cái danh hiệu nào đó đặc biệt, và lão ta để cho mọi người hiểu rằng sẽ chẳng có gì khó chịu cho lão nếu họ gọi lão là đức Ông. Anh hỏi ý lão ta, con trai lão ta cùng bạn bè, rồi đi tới gặp Anne, xuyên qua các đại sảnh ở Whitehall. Địa vị của cô ta tăng lên từng tháng, nhưng anh vẫn được người của cô ta cúi chào khi đi qua. Ở triều đình và ở các nơi làm việc trong Westminster anh ăn mặc không một chút quá địa vị quý ông của mình, với áo khoác ngắn rộng bằng len Lemster loại tốt sóng mềm như nước chảy, màu tím và chàm gần như đen trông như thể màu của bóng đêm đã thấm vào; mũ anh màu đen trên mái tóc đen, khiến điểm sáng duy nhất là đôi mắt ánh sắc và cử chỉ chắc nịch, dày dặn của đôi bàn tay; những cái đó, và những ánh lửa lóe lên từ chiếc nhẫn ngọc lam của Wolsey.

https://thuviensach.vn

Ở Whitehall - từng là Cung York - vẫn đang có đám thợ xây. Dịp Giáng sinh, nhà vua đã tặng Anne một phòng ngủ. Nhà vua đích thân dẫn cô ta vào, để nhìn cô ta trầm trồ những tranh treo tường bằng vải vàng vải bạc, chiếc giường chạm trổ với màn trướng bằng xa tanh đỏ tươi thêu hình hoa lá và trẻ em. Henry Norris kể lại với anh rằng Anne đã không sững sờ kinh ngạc, chỉ thong thả nhìn quanh phòng, mỉm cười, mắt chớp chớp. Rồi cô ta nhớ ra mình cần làm gì; cô ta giả bộ cảm thấy choáng vì hân hạnh, và chỉ khi cô ta đứng không vững khiến nhà vua phải đỡ lấy trong vòng tay ôm chặt thì tiếng ngạc nhiên đó mới thốt ra. “Tôi từ đáy lòng hy vọng,” Norris bảo, “rằng bọn ta có ít nhất một lần trong đời khiến cho một người phụ nữ bật lên tiếng kêu đó.”

Khi Anne bày tỏ lòng biết ơn, quỳ xuống, Henry phải đi, dĩ nhiên rồi; rời căn phòng lung linh đó, nắm tay kéo cô ta theo sau, trở lại bữa tiệc mừng năm mới, ra trước con mắt quần thần soi mói vẻ mặt ngài: chắc chắn rằng tin tức về sự kiện này sẽ được đưa đi khắp chốn ở châu Âu, qua đất liền qua biển, bằng cả mật ngữ lẫn không mật ngữ.

Sau cùng khi đã đi suốt các căn phòng ngày trước của đức hồng y, anh thấy Anne đang ngồi cùng đám nữ lưu của cô ta, cô ta đã biết, hay có vẻ đã biết, rằng cha và em trai cô ta đã nói những gì. Bọn họ nghĩ bọn họ đang chuẩn bị các chiến thuật cho cô ta, nhưng chính cô ta là nhà chiến thuật bậc nhất của mình rồi, và có khả năng suy xét lại, đánh giá những gì đã sai lạc; anh khâm phục bất cứ ai biết học những bài học từ lỗi lầm. Một hôm, cửa sổ mở ra với những tiếng đập cánh của lũ chim đang làm tổ, cô ta bảo, “Ông có lần bảo ta rằng chỉ hồng y mới có thể làm cho nhà vua được tự do. Ông biết bây giờ ta nghĩ gì không? Ta nghĩ Wolsey sẽ là người cuối cùng làm việc đó. Bởi vì ông ta quá tự tôn, bởi vì ông ta muốn làm giáo hoàng. Nếu ông ta khiêm cung hơn, Clement hẳn đã nghe lời ông ta.”

“Có thể còn có điều gì khác.”

“Tôi cho là chúng ta nên rút ra một bài học,” Norris nói.

Họ cùng quay lại. Anne nói, “Thật thế sao?” rồi anh bảo, “Đó có thể là bài học gì?”

Norris chịu cứng họng.

“Không ai trong chúng ta có thể thành hồng y,” Anne nói. “Ngay cả Thomas, người khao khát đủ mọi thứ, chắc cũng không mong điều đó.”

https://thuviensach.vn

“Thế ư? Tôi sẽ không đặt tiền vào cửa ấy đâu.” Norris nói và đủng đỉnh bỏ đi, theo kiểu chỉ một quý ông lụa là mới có thể đủng đỉnh như thế, bỏ lại anh với đám phụ nữ.

“Vậy, tiểu thư Anne,” anh nói, “khi nghĩ về đức hồng y quá cố, cô có dành thời giờ cầu nguyện cho linh hồn ngài không?”

“Ta nghĩ Chúa đã phán xử ông ấy, và những lời cầu nguyện của ta, nếu ta có cầu nguyện hay không, cũng chẳng tác dụng gì.”

Mary Boleyn nói, lịch thiệp, “Anh ta đùa em thôi, Anne.”

“Nếu không bởi đức hồng y, chắc tiểu thư đã thành hôn với Henry Percy rồi.”

“Ít ra,” cô ta đập lại, “thì ta cũng có được địa vị người vợ, là một địa vị danh giá, đằng này...”

“Ồ, nhưng chị ơi,” Mary Shelton nói, “Henry Percy hóa điên rồi. Mọi người đều biết. Anh ta tiêu hết sạch tiền của rồi.”

Mary Boleyn cười, “Anh ta vậy đó, và cô em tôi cho đấy là do nỗi thất vọng của anh ta về cô.”

“Thưa tiểu thư,” anh quay sang Anne, “cô hẳn sẽ không thích đến nơi xứ sở của Henry Percy. Vì cô biết anh ta sẽ làm như các ông chồng miền Bắc vẫn làm, nghĩa là giam cô vào một cái chòi tháp lạnh lẽo trèo lên bằng một cái thang quanh co, và chỉ cho cô xuống nhà để ăn bữa tối. Và khi cô vừa ngồi vào bàn, gia nhân vừa mang ra một ổ bánh hấp làm bằng bột yến mạch trộn với tiết một con gia súc mà bọn họ vừa mới xông vào chuồng bắt thì đức lang quân sầm sập đi vào, đung đưa một cái bao tải - ‘ô, chàng yêu dấu,’ cô sẽ bảo, ‘có món quà cho em ư?’ Thì anh ta bảo, ‘ây dà, phu nhân, nếu nàng thích nghĩ vậy,’ rồi mở bao để lăn vào lòng cô cái thủ cấp của một tên người Scotland.”

“Ôi, kinh quá,” Mary Shelton thì thào. “Bọn họ làm thế à?” Anne che tay lên miệng, cười.

“Và tiểu thư biết đấy,” anh nói, “bữa tối thì chắc cô thích một miếng ức gà rim, thái nhỏ bỏ vào xốt kem với ngải giấm. Thêm nữa là pho mát lâu năm do sứ thần Tây Ban Nha đưa đến, món mà rõ ràng ông ta có ý dành cho hoàng hậu, mà không rõ bằng đường nào lại lần đến nhà tôi.”

“Làm sao để ta được cung phụng tốt hơn đây?” Anne hỏi. “Cho một toán người lên đường lớn, phục kích món pho mát của Katherine nhỉ.”

https://thuviensach.vn

“Được đấy, bố trí một cú như vậy rồi thì tôi phải đi...” Anh phác một cử chỉ về phía tay chơi đàn luýt ở góc nhà, “và để tiểu thư ở lại với người yêu mắt trố của mình.”

Anne liếc nhanh thằng bé Mark. “Nó cứ trố mắt nhìn. Quả thật.”

“Tôi chuyển nó đi nhé. Cung này đầy cả nhạc công rồi.”

“Cứ để nó đấy,” Mary nói. “Nó là thằng bé đáng yêu.”

Mary Boleyn đứng lên. “Ta chỉ...”

“Bây giờ phu nhân Carey sẽ có cuộc hội kiến với thầy Cromwell,” Mary Shelton nói, giọng như đưa một tin dễ chịu.

Jane Rochford: “Chị ấy lại sắp dâng đức hạnh cho anh ta đây mà.”

“Phu nhân Carey, có điều gì mà bà không thể nói trước mặt tất cả chúng tôi?” Nhưng Anne gật đầu. Anh đi được. Mary đi được. Chắc là Mary sẽ chuyển thông điệp mà cô ta, Anne, quá nhạy cảm không thể đề cập trực tiếp.

Ở bên ngoài: “Đôi lúc tôi cần hít thở thoải mái một chút.” Anh đợi. “Jane và George em chúng tôi, anh biết là họ ghét nhau chứ? Cậu ta sẽ không chịu chung giường với nó đâu. Nếu không với một phụ nữ nào đó thì đêm cậu ta ngồi với Anne trong buồng. Họ đánh bài. Họ chơi bài giáo hoàng Julius đến tận sáng. Anh có biết nhà vua trả các món nợ chơi bài cho cô ta không? Cô ta cần có thêm thu nhập, cần một cái nhà riêng, một chỗ ẩn mình, đừng xa London quá, nơi nào gần bờ sông...”

“Cô ta đã nghĩ đến cái nhà của ai chưa?”

“Tôi không nghĩ cô ta muốn đuổi ai ra khỏi nhà cả.”

“Nhà cửa thường là thuộc về ai đó.” Rồi anh chợt nghĩ ra một ý. Anh mỉm cười. Mary nói, “Tôi đã có lần bảo anh tránh xa cô ta. Nhưng bây giờ chúng tôi không thể làm gì không có anh. Cả cha tôi và cậu tôi cũng nói thế. Không có gì nên chuyện được, không có gì, nếu không được nhà vua sủng ái, nếu không có bạn gần gũi của ngài, và dạo này nếu anh không có mặt chỗ Henry thì cha tôi muốn biết anh đang ở đâu.”

Cô ta lùi lại, nhìn anh vẻ thăm dò trong khoảnh khắc như thể anh là một người xa lạ.

“Cả em gái tôi cũng vậy.”

“Tôi cần làm việc, phu nhân Carey. Làm một cố vấn thì không đủ. Tôi cần có một vị trí chính thức trong cung.”

“Tôi sẽ nói với cô ta.”

https://thuviensach.vn

“Tôi muốn một chức vụ ở Ngọc khố. Hoặc ở Ngân khố.”

Cô ta gật đầu. “Nó biến Tom Wyatt thành một nhà thơ. Nó khiến Henry Percy thành người điên. Tôi chắc nó có vài ý tưởng biến anh thành cái gì.”

Vài ngày trước khi nghị viện nhóm họp, Tom Wyatt đã tới xin lỗi về việc khiến anh phải ra khỏi nhà sáng sớm ngày đầu năm mới.

“Ông hoàn toàn có quyền tức giận tôi, nhưng tôi tới đây để xin ông không giận. Ông biết dịp năm mới là thế nào. Chúc tụng thì phải cạn chén, chén rượu chuyền quanh, và anh phải uống cạn chén!”

Anh quan sát Wyatt khi cậu ta đi đi lại lại trong phòng, quá tò mò và bồn chồn, nửa ngượng nghịu không dám ngồi xuống nhìn thẳng vào mặt mà xin lỗi. Cậu ta xoay quả cầu vẽ hình thế giới và dừng ngón tay trỏ ở nước Anh. Cậu ta dừng lại xem mấy bức tranh, ở một bàn thờ nhỏ, và quay ra, đòi hỏi; “đó là vợ ta,” anh bảo, “ta giữ lại vì cô ấy.” Thầy Wyatt mặc một chiếc áo khoác ngắn thêu màu kem cứng viền lông chồn, loại áo mà có lẽ cậu ta không đủ khả năng tự sắm; cậu ta mặc áo chẽn bằng lụa màu vàng nâu. Đôi mắt cậu ta xanh dịu dàng và cậu ta có bộ tóc như bờm sư tử vàng, đã ít nhiều thưa đi. Thỉnh thoảng cậu ta lại để mấy đầu ngón tay lên đầu, e dè, như thể cơn đau đầu ngày năm mới vẫn còn; thật ra thì cậu ta muốn kiểm tra đường chân tóc, xem liệu trong năm phút vừa qua nó có lùi đi không. Cậu ta ngừng lời và nhìn mình trong gương; rất thường xuyên như thế. “Lạy Chúa lòng lành,” cậu ta nói. “Lê la ngoài đường với cái đám đông ấy. Tôi quá già không còn xử sự như vậy được. Nhưng hãy còn quá trẻ đâu thể rụng tóc. Ông nghĩ phụ nữ có quan tâm đến chuyện này không? Nhiều không? Ông có nghĩ nếu tôi để râu thì sẽ làm sao nhãng... Không, có lẽ là không. Đằng nào chắc tôi cũng sẽ để. Râu của nhà vua trông rất đẹp, phải không?”

Anh bảo, “Cha cậu không cho cậu lời khuyên nào à?”

“Ồ có. Uống một bát sữa trước khi đi này. Hầm mộc qua với mật ong này - ông nghĩ nó có tác dụng không?”

Anh cố nhịn cười. Anh định coi chuyện là nghiêm túc, cái vị trí mới của anh với tư cách người cha của Wyatt. Anh bảo. “Ý ta là, ông ấy chưa bao giờ khuyên cậu hãy tránh xa những người phụ nữ mà nhà vua quan tâm hay sao?”

“Tôi tránh xa rồi mà. Ông còn nhớ tôi đã đi Ý không? Sau đó tôi ở Calais một năm nữa. Một người đàn ông còn có thể tránh xa đến chừng nào đây?”

https://thuviensach.vn

Một câu hỏi cho chính cuộc đời anh; anh nhận ra điều đó. Wyatt ngồi xuống một cái ghế đẩu nhỏ. Chống hai khuỷu tay lên đầu gối. Cậu ta ôm lấy đầu, mấy đầu ngón tay để hai bên thái dương; cậu ta đang lắng nghe nhịp đập tim mình, cậu ta nghĩ ngợi; hay có lẽ cậu ta đang làm một bài thơ chăng? Cậu ta ngẩng lên. “Cha tôi nói Wolsey chết rồi và nay ông là người thông minh nhất nước Anh. Vậy ông có thể hiểu được điều này không, nếu tôi chỉ nói một lần này thôi? Nếu Anne không còn là một trinh nữ, thì đó không phải do tôi.”

Anh rót cho cậu ta một cốc ruợu nho. “Mạnh đấy,” Wyatt nói sau khi uống cạn. Cậu ta nhìn đăm đăm vào đáy cốc, ôm giữa những ngón tay.

“Tôi nghĩ tôi phải kể thêm.”

“Nếu cậu phải nói, hãy nói ở đây, chỉ một lần.”

“Có ai nấp sau các cửa bí mật không? Có người bảo tôi là có những gia nhân ở Chelsea để báo cáo cho ông. Thời buổi này, không gia nhân nhà ai mà tin được, chỗ nào cũng có gián điệp.”

“Hãy nói ta nghe có ngày nào mà không có gián điệp,” anh bảo. “Ở nhà More có một đứa bé, là Dick Purser, More đưa nó về nhà trong mặc cảm tội lỗi gì đó sau khi nó thành ra đứa trẻ mồ côi - ta không thể khẳng định hoàn toàn More đã giết cha nó, nhưng ông ta đã đóng gông cha nó trong Tháp, và việc đó tàn phá sức khỏe của người cha. Dick nói với những đứa trẻ khác rằng nó không tin có Chúa trong bánh thánh, thế là More phạt đòn nó trước mặt cả gia đình và người ăn kẻ ở. Nên ta đã đưa thằng bé về đây. Ta có thể làm gì nữa? Ta sẽ đón lấy bất kỳ ai bị ông ta ngược đãi à.”

Mỉm cười, Wyatt lướt bàn tay trên hình nữ hoàng Sheba: đúng ra là, trên Anselma. Nhà vua đã cho anh tấm thảm quý của Wolsey. Hồi đầu năm, khi anh đến gặp nhà vua ở Greenwich, ngài đã để ý thấy anh đưa mắt lên bức tranh này chào nàng, và nhà vua đã bảo, với nụ cười nửa miệng, “ngươi biết người đàn bà này sao?” Anh nói, “Thần trước đây có biết,” phân bua, xin lỗi; nhà vua nói, “không sao, chúng ta ai cũng có những cái ngu ngốc khi còn trẻ, và ta không thể cưới tất cả mọi người, đúng không...” Nhà vua hạ giọng nói, “ta nhớ bức tranh này trước thuộc về đức hồng y York, và rồi,” ngài nói nhanh hơn, “khi về nhà hãy dọn chỗ cho cô ta, ta nghĩ cô ấy nên đến sống cùng ngươi.”

Anh tự rót cho mình một cốc, rồi một cốc khác cho Wyatt, và bảo, “Gardiner có người ở ngoài cửa đó, theo dõi xem những ai đến và đi. Đây là một ngôi nhà trong thành phố, không phải một pháo đài - nhưng nếu bất kỳ ai không nên có

https://thuviensach.vn

mặt ở đây mà tới, người của ta sẽ rất khoái được đá văng chúng ra. Chúng ta khá là thích đánh đấm. Ta thích được bỏ lại quá khứ đằng sau lưng hơn, nhưng ta không được phép, ông cậu Norfolk luôn nhắc nhở ta từng là một tên lính quèn, mà còn không phải trong quân của ông ta nữa là."

"Ông gọi ông ấy như thế à?" Wyatt cười. "Cậu Norfolk à?"

"Giữa bọn ta với nhau thôi. Nhưng ta không cần nhắc cậu rằng nhà Howard nghĩ gì là việc của họ. Và cậu đã lớn lên là hàng xóm của Thomas Boleyn, nên cậu biết là đừng làm lão ta cáu, bất kể cậu cảm thấy thế nào về con gái lão ta. Ta hy vọng cậu không có bất cứ cảm tình gì - có không?"

"Suốt hai năm," Wyatt nói, "lòng tôi đau đớn khi nghĩ có kẻ nào khác đang động vào cô ta. Nhưng tôi có thể ngỏ lời gì được? Tôi là người đã có vợ rồi, mà cô ta thì không nhằm cái gì khác ngoài công tước hay hoàng tử. Tôi nghĩ là cô ta thích tôi, hoặc cô ta thích có tôi làm nô lệ cho cô ta, điều đó khiến cô ta vui. Chúng tôi có thể ở riêng với nhau, cô ta sẽ để cho tôi hôn, và tôi đã luôn luôn nghĩ... nhưng đó là mưu mẹo của Anne, ông hiểu đấy, cô ta bảo ừ, ừ, ừ, rồi cô ta nói không."

"Và dĩ nhiên, cậu là một người hào hoa phong nhã thế cơ mà."

"Cái gì, lẽ ra tôi phải cưỡng bức cô ta hay sao? Nếu cô ta nói ngừng lại tức cô ta có ý như vậy - Henry biết điều đấy. Nhưng rồi vào một hôm khác cô ta sẽ lại để cho tôi hôn. Ừ, ừ, ừ, không. Điều tồi tệ nhất là cô ta gợi ý bóng gió, hầu như khoe khoang, rằng cô ta nói không với tôi nhưng nói vâng với những kẻ khác..."

"Những ai?"

"Ồ, những cái tên, những cái tên sẽ làm hỏng cái trò vui của cô ta. Chuyện phải được dàn xếp sao để cho tất cả những người đàn ông mà ta gặp, từ trên triều xuống đến Kent, ta sẽ nghĩ, phải chăng là hắn? Là gã này, hay tên kia? Nên ta sẽ liên tục tự hỏi vì sao ta lại kém cỏi, vì sao không bao giờ ta làm nàng hài lòng, vì sao ta không bao giờ gặp được dịp may."

"Ta nghĩ cậu làm thơ rất hay. Đó là cái giúp cậu khuây khỏa. Những câu thơ của hoàng thượng hơi trùng lặp, chưa nói là ái kỷ."

"Bài ca của ông ấy, 'Vui vầy với bạn hiền'. Khi nghe tôi cứ thấy trong mình có cái gì đó, giống như một con chó nhỏ, muốn sủa."

"Đúng, nhà vua hơn bốn mươi rồi. Thật u sầu nghe ngài hát về những ngày ngài còn trẻ trung ngu ngốc." Anh ngắm nhìn Wyatt. Người đàn ông trẻ này

https://thuviensach.vn

trông mụ mị, như thể có một vết đau dai dẳng giữa hai con mắt cậu ta. Cậu ta cả quyết Anne không còn giằng xé cậu ta nữa, nhưng trông thì không có vẻ như vậy. Anh nói, thô bạo như một gã hàng thịt. “Vậy cậu nghĩ cô ta đã có bao nhiêu tình nhân rồi?”

Wyatt cúi nhìn xuống chân. Cậu ta nhìn lên trần nhà. Cậu ta bảo, “Một chục à? Hay không ai cả? Hay một trăm? Brandon cố bảo Henry cô ta là một món hàng hỏng rồi. Nhưng nhà vua đã tống Brandon khỏi triều. Hãy hình dung nếu tôi mà thử làm điều đó. Tôi không tin tôi còn sống mà ra khỏi cửa. Brandon tự buộc mình phải nói ra, vì ông ta nghĩ, sẽ đến cái ngày cô ta nhượng bộ Henry, rồi gì nữa? Ông ta sẽ không biết chăng?”

“Cứ cho cô ta lòng tin. Cô ta hẳn phải nghĩ về điều ấy. Bên cạnh đó, nhà vua không xét đoán về trinh tiết. Ngài thừa nhận như vậy. Với Katherine, phải mất hai mươi năm ngài mới đoán ra được là anh ngài đã ở đó trước ngài.”

Wyatt cười. “Khi cái ngày, hay cái đêm ấy đến, Anne khó mà nói điều đó cho nhà vua.”

“Nghe này. Đây là quan điểm của ta về việc này. Anne không hề bận tâm đến đêm tân hôn của mình vì chẳng có lý do gì phải bận tâm.” Anh muốn nói, bởi vì Anne không phải là một thân xác, cô ta là một kẻ tính toán, với một bộ óc nhanh nhạy lạnh lùng vận hành đằng sau đôi mắt đen hau háu. “Ta tin rằng người đàn bà có thể cự tuyệt vua Anh và cứ tiếp tục cự tuyệt thì phải có sự khôn ngoan để từ chối bất cứ kẻ nào, kể cả cậu, kể cả Henry Percy, kể cả còn ai nữa cô ta đã chọn để giày vò vì trò chơi riêng cô ta chơi trong khi sắp xếp sự nghiệp riêng theo cách phù hợp cho mình. Cho nên ta nghĩ, đúng, cậu đã bị biến thành kẻ ngốc, nhưng không hoàn toàn theo cách cậu nghĩ đâu.”

“Đấy có nghĩa là sự an ủi à?”

“Đấy nên là điều an ủi với cậu. Nếu cậu đã thực sự là người tình của cô ta thì ta sợ cho cậu thật. Henry tin vào sự trinh trắng của cô ta. Ngài còn tin gì nữa chứ? Nhưng ngài sẽ tỏ ra ghen tị, một khi họ đã thành hôn.”

“Khi họ sẽ à? Kết hôn à?”

“Ta đang làm việc cật lực với nghị viện, tin ta đi, và ta nghĩ ta sẽ bẻ gãy hàng giám mục. Còn sau đó, chỉ có Chúa biết được... Thomas More nói dưới triều vua John khi nước Anh bị giáo hoàng phạt vạ cấm chế thì gia súc lớn không sinh đẻ, ngũ cốc không chín, cỏ không mọc lên và chim trên trời rơi

https://thuviensach.vn

xuống. Nhưng nếu những chuyện đó xảy ra," anh mỉm cười, "ta tin chắc chúng ta có thể đảo ngược tình thế."

"Anne đã hỏi tôi: Cromwell đó, thực sự thì ông ta tin cái gì?"

"Vậy là hai người có trò chuyện à? Và nói về ta? Không chỉ ừ, ừ, ừ, không hả? Ta được hãnh diện đây."

Wyatt trông có vẻ không vui. "Ông chắc không thể lầm chứ? Về Anne?"

"Có thể. Hiện tại thì ta nhìn nhận cô ta theo cách cô ta tự đánh giá. Điều đó tiện cho ta. Tiện cho cả hai chúng ta."

Khi Wyatt đi: "Cậu phải sớm quay lại đấy. Bọn con gái nhà ta đã nghe nói cậu đẹp trai như thế nào rồi. Cậu cứ đội mũ cũng được, nếu cậu nghĩ bọn chúng nhỡ đâu vỡ mộng."

Wyatt là bạn chơi tennis thường xuyên của nhà vua. Do vậy cậu ta biết lòng kiêu hãnh bị hạ nhục là sao. Một nụ cười tỏa ra trên mặt cậu.

"Cha cậu đã kể cho chúng ta về chuyện con sư tử. Bọn con trai ở đây đã làm một vở kịch về chuyện đó. Có lẽ cậu sẽ muốn hôm nào đến đây và đóng chính vai của cậu."

"Ô, con sư tử. Đến nay, tôi nghĩ lại lúc ấy, dường như đó không phải là điều tôi nên làm. Đứng im, giữa chỗ trống trải, và dụ nó đến." Cậu ta ngừng một chút. "Giống việc gì đó chắc ông sẽ làm hơn, thầy Cromwell."

Thomas More đến Tu viện Austin Friars. Ông ta từ chối ăn, cũng từ chối uống, dẫu trông vẻ ông ta cần ăn và uống.

Đức hồng y thì hẳn sẽ không chịu nghe từ chối. Ngài chắc sẽ mời ông ta ngồi xuống và ăn món thạch sữa. Hoặc nếu đúng mùa, sẽ đưa cho ông ta một đĩa lớn dâu tây và một cái thìa nhỏ xíu.

More nói, "Trong mười năm gần đây người Thổ đã lấy Belgrade. Bọn chúng đã nhóm lửa doanh trại trong thư viện lớn ở Buda. Chỉ mới hai năm từ khi bọn chúng tới tận cổng thành Viên. Tại sao anh lại muốn làm một đợt công phá khác vào các bức tường thành của thế giới Co Đốc?"

"Vua Anh không phải là kẻ bất tín. Tôi cũng không."

"Anh không à? Tôi không biết liệu anh cầu nguyện với Chúa của Luther và người Đức, hay với các thần ngoại giáo nào anh đã gặp trong các chuyến du hành của anh, hay với thần linh nào của Anh quốc mà anh phát kiến ra. Có lẽ đức tin của anh là để mua bán. Anh hẳn sẽ phục vụ vua Thổ nếu được giá hời."

https://thuviensach.vn

Erasmus nói, thiên nhiên đã bao giờ sinh ra được thứ gì dịu dàng, ngọt ngào và hài hòa như tính cách của Thomas More chưa?

Anh im lặng. Anh ngồi ở bàn làm việc - More đã vào đúng lúc anh đang làm việc - hai nắm tay chống cằm. Đó là một tư thế cho thấy anh, có lẽ, giữ một lợi thế nào đấy trong giao chiến.

Đại pháp quan trông vẻ như sẵn sàng xé tung cả quần áo: việc đó chỉ có thể làm cho quần áo khá hơn thôi. Ai đó có thể thương hại ông ta, nhưng anh quyết định là không. "Thầy Cromwell, anh nghĩ anh là cố vấn thì anh có thể thương thuyết với bọn ngoại giáo, sau lưng nhà vua. Anh lầm rồi. Ta biết các thư từ qua lại giữa anh với Stephen Vaughan, ta biết anh ta đã gặp gỡ Tyndale."

"Ông đang dọa tôi đấy à? Tôi chỉ muốn biết vậy thôi."

"Đúng," More đáp buồn bã. "Đúng, đấy chính là điều tôi đang làm."

Anh trông thấy cán cân quyền lực giữa bọn họ đã xê dịch: không phải trong tư cách các quan lại của nhà nước, mà trong tư cách con người.

Khi More đi rồi, Richard nói với anh, "Ông ta không nên. Ý con là, dọa thầy. Hôm nay, vì chức phận của ông ta, ông ta bỏ đi, nhưng ngày mai, ai mà biết được?"

Anh nghĩ, khi ta là một đứa trẻ, khoảng chín tuổi gì đó, khi ta bỏ chạy tới London, khi ấy ta đã thấy một bà già bị hành hình vì niềm tin của bà. Ký ức tràn ngập trong anh và anh bước đi như đang lướt thuyền trên ngọn triều đó, nói mà không ngoái lại, "Richard, xem xem đại pháp quan có đi với đội hộ tống riêng không. Nếu không, cho ông ta một người, cố gắng đưa ông ta xuống thuyền quay về Chelsea. Chúng ta không thể để ông ta lang thang khắp London, hô hào ở bất kỳ cái cổng nhà nào mà ông ta gặp."

Anh nói mấy từ cuối bằng tiếng Pháp, mà anh cũng không biết vì sao. Anh nghĩ đến Anne, đến bàn tay cô ta vươn ra, kéo anh đến phía cô ta: *Maître Cremuel, à moi*[*].

Anh không nhớ đó là năm nào nhưng anh nhớ là tiết trời vào cuối tháng Tư, mưa nặng hạt rơi lên lá non xanh nhạt. Anh không thể nhớ lý do cơn giận của Walter, nhưng anh nhớ được nỗi sợ hãi anh cảm thấy từ tận trong xương tủy, và trái tim anh đập mạnh vào các lóng xương sườn. Vào những ngày đó nếu không trốn đến bác John của anh ở Lambeth thì anh tự đi vào thành phố xem ai có thể nhận anh - xem liệu anh có kiếm được xu nào bằng chạy việc vặt lên

https://thuviensach.vn

xuống bến tàu, bằng việc khuân giỏ hay chất hàng lên xe kéo. Nếu người ta huýt sáo gọi anh, anh đến; thật may mắn, bây giờ anh hiểu, anh đã không rơi vào đám hạ tiện sẽ dẫn anh đến chỗ bị đóng dấu bằng sắt nung hay ăn roi, hay thành một trong những cái thây nhỏ người ta vớt được dưới sông. Ở vào tuổi đó người ta không suy xét. Nếu có ai bảo, đằng kia có trò vui, anh sẽ đi theo hướng ngón tay đó chỉ. Anh chẳng thù ghét gì bà già đó, nhưng anh chưa từng thấy một vụ thiêu người.

"Bà ấy tội gì?" Anh hỏi, và người ta bảo, "bà ta là một Loller. Đấy là kẻ nói rằng Chúa trên cung thánh nhà thờ chỉ là một mẩu bánh mì."

"Cái gì, bánh mì như bánh của hàng bánh á?"

"Cho thằng bé này lên trên," bọn họ nói. "Hãy để nó được chỉ dẫn, nó được nhìn tận mắt thì tốt hơn cho nó, để sau này cho nó năng đi lễ Mass và vâng lời linh mục." Bọn họ đẩy anh lên phía trước đám đông. "Lại đây nào, cưng, đứng với tôi," một phụ nữ bảo. Chị ta có cái miệng cười rộng và đội chiếc mũ trắng mềm. "Chỉ xem thôi cậu cũng sẽ được ân giảm các tội lỗi," chị ta nói. "Ai mang củi đến góp vào giàn thiêu cũng sẽ được rời luyện ngục trong bốn mươi ngày."

Khi bà Loller bị giải ra giữa đám lính thì dân chúng hò hét nhạo báng bà. Anh thấy bà là một lão bà, có lẽ là người già nhất anh từng trông thấy. Mấy tên lính gác gần như khiêng bà đi. Bà không có mũ hay mạng che mặt. Tóc bà như bị xé khỏi đầu thành từng mảng tơi tả. Những người đứng sau lưng anh nói, "còn ngờ gì nữa mụ đã tự làm ra như thế, tuyệt vọng vì tội lỗi của mụ." Có hai thầy tu từ đằng sau bà Loller bước tới, đi như mấy con chuột béo xám ngoét, bàn tay hồng hào cầm thánh giá. Người đàn bà đội chiếc mũ sạch tinh siết vai anh: như một người mẹ làm, nếu ta có mẹ. "Nhìn bà ta xem," người phụ nữ bảo, "tám mươi tuổi, và đầy hung hiểm." Một người đàn ông nói, "xương nhiều hơn thịt kìa, sẽ không lâu đâu trừ phi gió đổi hướng."

"Nhưng bà ấy có tội gì?" Anh nói.

"Ta đã nói rồi. Bà ta nói các thánh chẳng qua chỉ là mấy khúc gỗ."

"Giống như cái cột bà ấy bị xích vào kia phải không?"

"Ấy dà, đúng như thế."

"Cái cột cũng bị đốt luôn?"

"Lần sau người ta sẽ có cái cột khác," người phụ nữ bảo. Chị ta nhấc hai tay khỏi vai anh. Chị ta siết hai bàn tay thành nắm đấm và đấm vào không khí, và

https://thuviensach.vn

từ sâu trong bụng chị ta thoát ra một tiếng thét, một tiếng hú, rin rít như giọng quỷ sứ. Đám đông bắt đầu gào thét. Họ sôi lên sùng sục và chen lấn tới trước để nhìn, họ hú huýt và giậm chân thình thịch. Nghĩ đến cảnh khủng khiếp sắp xem anh cảm thấy ớn lạnh.

Anh xoay người để nhìn lên gương mặt người phụ nữ đang như mẹ của anh giữa đám huyên náo này. “Nhìn đi,” chị ta bảo.

Mấy ngón tay mềm mại dịu dàng của chị ta xoay mặt anh về phía cảnh tượng kia. “Chú ý vào nhé.”

Mấy tên lính lấy xích trói bà lão vào cây cột. Cây cột trồng trên một đống đá, có mấy quý ông đi tới, rồi mấy linh mục, hay có lẽ giám mục, anh không rõ. Bọn họ kêu gọi bà Loller từ bỏ dị giáo. Anh đứng gần đến mức thấy môi bà lão mấp máy nhưng không thể nghe được bà nói gì. Nếu bà lão chịu đổi ý bây giờ thì sao, bọn họ có thả bà ấy ra không? “Họ không thả đâu,” người phụ nữ cười khúc khích. “Nhìn kìa, bà ta đang cầu khấn Satan giúp.” Mấy quý ông rút lui. Mấy tên lính chất củi và từng bánh rơm xung quanh bà Loller. Người đàn bà vỗ lên vai anh; “hy vọng là củi rơm ẩm, hả? Chỗ này xem tốt đây, lần trước tôi đứng xem từ phía sau lưng kìa.” Mưa đã ngừng từ nãy, mặt trời ló ra. Khi người hành quyết cầm đuốc tiến đến, nó nhợt nhạt trong nắng, chỉ còn là một vệt loang loáng, giống như bầy lươn nhúc nhích trong bị. Các tu sĩ đọc kinh và giơ thánh giá về phía bà Loller, và chỉ khi bọn họ nhảy lùi cả lại trước làn khói đầu tiên cuồn cuộn tràn ra thì đám đông mới biết giàn thiêu đã được châm lửa.

Dân chúng tràn tới trước, la hét om sòm. Đám lính cầm gậy tạo thành một hàng rào chắn gào lên những tiếng trầm đục, lui lại, lui lại, lui lại, đám đông kêu thét lên và dạt lui, để rồi một lần nữa tràn tới, kêu gào và hát hò, như thể đây là một cuộc chơi. Những cuộn khói che tầm nhìn của họ, đám đông xua khói đi, ho hắng sù sụ. “Ngửi mụ xem!” Họ gào lên. “Mùi con lợn nái sề này!” Anh nín thở, cố không hít cái mùi ấy vào. Trong đám khói bà Loller gào thét. “Bây giờ mụ kêu đến các thánh đấy!” Đám đông ồ lên. Người phụ nữ cúi xuống nói vào tai anh, “có biết là khi bị thiêu người ta đổ máu không? Có những người nghĩ rằng người bị thiêu chỉ teo lại thôi, nhưng trước đây tôi đã thấy nên tôi biết.”

Đến khi khói tan và họ lại trông thấy được, bà lão đang cháy đùng đùng. Đám đông bắt đầu reo hò. Bọn họ đã bảo vụ thiêu này nhanh thôi nhưng thật ra nó rất lâu, hay ít ra anh thấy dường như là thế, từ lúc bắt đầu cho tới khi tiếng

https://thuviensach.vn

gào thét của bà lão ngưng bặt. “Không có ai cầu nguyện cho bà lão sao,” anh nói, và người phụ nữ bảo, “cầu gì đây?” Ngay cả sau khi bà lão đã bị thiêu rụi chẳng thể kêu la, người ta vẫn chất thêm củi vào lửa. Đám lính đi quanh rìa đống lửa, dập tắt những tàn rơm cháy bay ra và đá hất những miếng tàn lửa lớn hơn vào lại.

Khi đám đông đã tản ra đi về, bàn tán, ta biết được những ai đã đứng ở bên cuối gió, vì mặt mày họ nhọ nhem tro bụi. Anh muốn về nhà nhưng lại nghĩ đến Walter lúc sáng đã nói rằng lão sẽ giết anh không còn mảnh xác. Anh nhìn đám lính quật gậy sắt vào những mảnh vụn còn lại của thi hài bà lão. Các mắt xích còn vương những mảnh da thịt, kẹt vào lủng lẳng. Mon men đến gần, anh hỏi, “lửa phải nóng đến mức nào, mới đốt được xương?” Anh cho là những người này hẳn phải biết. Nhưng họ không hiểu câu hỏi của anh. Những ai không làm thợ rèn đều cho rằng lửa nào cũng như lửa nào. Cha anh đã dạy anh về các sắc độ của màu đỏ: đỏ mặt trời lặn, đỏ anh đào, màu đỏ vàng sáng rực không có tên gọi trừ phi gọi là đỏ tươi.

Cái hộp sọ của bà Loller còn lại trên mặt đất, với những xương cẳng tay cẳng chân của bà. Lồng ngực của bà không to hơn khung sườn một con chó. Một tên lính dùng gậy sắt chọt qua hốc mắt trái trên xương sọ. Gã múc hộp sọ đặt lên một tảng đá để nó nhìn vào mình. Rồi gã vung gậy sắt giáng xuống đỉnh sọ. Cú đánh chưa giáng xuống anh đã biết nó sẽ trượt, lệch sang bên. Xương vụn bay lả tả như sao sa xuống đất bùn, nhưng phần lớn cái sọ vẫn còn nguyên. “Lạy Chúa tôi,” gã nói. “Này, thằng nhỏ, có muốn làm một phát không? Đập một cái cho ngon là mụ ta bẹp gí.”

Thường thì anh đồng ý bất kỳ lời mời nào. Nhưng lúc này anh lùi lại, thu hai tay sau lưng. “Thề có Chúa,” gã kia nói, “ước gì ta được kén chọn.” Không lâu sau trời lại tiếp tục mưa. Đám lính phủi tay, xỉ mũi và bỏ đi. Bọn họ vứt gậy sắt lại giữa những mảnh vụn sót lại thi thể của bà Loller. Đó chỉ còn là những mảnh xương vỡ và bùn quyện đặc tro. Anh nhặt lấy một cây gậy sắt, phòng khi cần đến vũ khí. Anh rà ngón tay lên đầu gậy đã được vót nhọn như một cái đục. Anh không biết mình đã cách nhà bao xa, và không biết liệu Walter có đến tìm mình hay không. Anh tự hỏi làm thế nào người ta giết một người đến không còn mảnh xác, bằng cách đốt hay băm nhỏ ra. Lẽ ra anh nên hỏi mấy tên lính khi bọn họ còn ở đây, bởi là công bộc của thành phố hẳn là họ biết.

Mùi hôi khét của bà lão vẫn còn trong không khí. Anh băn khoăn không biết lúc này bà đã xuống địa ngục, hay vẫn còn luẩn quẩn trên đường phố, nhưng

https://thuviensach.vn

anh thì không sợ ma. Trước đó bọn họ đã dựng một bục đứng cho các quý ông, và dù lúc này vòm che đã được dỡ đi thì cái sàn vẫn đủ cao để chui vào bên dưới. Anh cầu nguyện cho bà lão, nghĩ rằng việc đó chẳng tội tình gì. Anh mấp máy môi cầu nguyện. Nước mưa đọng lại bên trên anh và nhỏ những giọt lớn xuống qua khe ván. Anh tính nhẩm thời gian giữa hai giọt mưa rơi và khum hai bàn tay hứng.

Anh làm vậy chỉ để giết thời giờ. Hoàng hôn ập xuống. Giờ này thông thường anh đã đói bụng và đi tìm cái ăn.

Trong ánh chạng vạng có một đám người đến, có cả phụ nữ; anh biết, bởi có phụ nữ nên bọn họ không phải là lính hay là những người có thể làm hại anh. Bọn họ dàn nhau ra thành một vòng rộng xung quanh chỗ giàn thiêu trên đống đá. Anh chui ra khỏi gầm sàn và đến gần bọn họ. “Các ông các bà chắc sẽ tự hỏi cái gì đã xảy ra ở đây,” anh nói. Nhưng bọn họ không nhìn cũng không đáp lời anh. Những người này quỳ xuống và anh nghĩ họ đang cầu nguyện. “Tôi cũng đã cầu nguyện cho bà ấy,” anh nói.

“Cậu đã cầu nguyện hả? Cậu bé tử tế,” một người đàn ông trong đám nói. Anh ta còn chẳng buồn liếc mắt lên. Nếu anh ta nhìn mình, anh nghĩ, anh ta sẽ thấy mình không tử tế, mà là một thằng bé không ra gì bỏ đi chơi với con chó và quên pha nước muối ở xưởng rèn, nên khi Walter hét lên ‘chết giẫm cái chậu nước tao đâu rồi’ thì lão sẽ chẳng thấy. Ruột gan quặn lên muốn nôn, anh nhớ ra cái việc anh đã không làm và lý do vì sao anh sẽ bị giết. Tí nữa là anh òa khóc. Tựa hồ anh đang đau đớn.

Bây giờ anh mới thấy là những người đàn ông và đàn bà này không phải cầu nguyện. Họ đang bò trên đất. Họ là bạn của bà Loller và họ đang gom nhặt di hài của bà. Một phụ nữ đang quỳ, váy xòe rộng, cầm một cái bình đất nung. Mắt anh nhìn rõ ngay cả trong ánh mờ chiều tối, và anh nhặt ra từ đám bùn rác một mảnh xương. “Đây này,” anh nói. Người phụ nữ chìa cái bình ra. “Đây nữa này.”

Một người đàn ông trong đám đứng riêng một chỗ, tách biệt. “Tại sao ông ấy không giúp chúng ta?” Anh hỏi.

“Ông ấy lo canh gác. Ông ấy sẽ huýt sáo nếu có lính đến.”

“Bọn họ sẽ bắt chúng ta à?”

“Nhanh lên, nhanh lên,” một người khác nói.

Khi họ đã gom đầy, người phụ nữ giữ bình nói với anh, “Đưa tay cho tôi.”

https://thuviensach.vn

Hoàn toàn tin cậy, anh đưa bàn tay ra. Chị ta thọc sâu mấy ngón tay vào bình. Chị quẹt lên mu bàn tay anh một dấu đầy bùn và sạn, chất nhờn và tro. “Joan Boughton,” chị ta nói.

Giờ đây, khi nghĩ lại việc ấy, anh băn khoăn liệu ký ức anh có lầm lẫn gì không. Anh vẫn chưa bao giờ quên bà lão, chút di hài của bà anh đã mang theo là vết lấm lem trên da mình, nhưng tại sao quãng đời trẻ con của anh, những việc trước và sau đó dường như không ăn nhập với nhau? Anh không thể nhớ anh đã về đến nhà như thế nào, và Walter đã làm gì thay vì giết anh không còn mảnh xác, hoặc tại sao ban đầu anh đã bỏ đi mà không pha nước muối. Có lẽ, anh nghĩ, mình đã làm đổ muối nên quá sợ không dám nói với Walter. Chắc như vậy thì phải. Một nỗi sợ hãi gây ra sự sao nhãng, lỗi vi phạm đó lại mang đến nỗi sợ to lớn hơn, rồi tới một điểm khi sợ hãi đã quá mạnh khiến tinh thần người ta rũ bỏ mọi việc và đứa trẻ trở thành ngây dại đi lang thang vô định và kết cục là đi theo đám đông xem một vụ hành quyết.

Anh chưa bao giờ kể chuyện này cho ai. Anh không ngại kể cho Richard, kể cho Rafe nghe về quá khứ của anh - trong chừng mực - nhưng anh không định cho mọi người biết hết về con người mình. Chapuys rất thường xuyên đến ăn tối và ngồi bên cạnh anh, gỡ ra từng mẩu chuyện đời anh như gỡ những miếng thịt mềm ra khỏi xương.

“Có người bảo cha của ông là dân Ai len,” Eustache nói. Anh chờ, sẵn sàng nghe.

“Đó là lần đầu tiên tôi nghe thấy chuyện đó,” anh nói, “nhưng để tôi cho anh biết, ngay cả ông ấy còn không biết về mình.” Chapuys khịt mũi; “dân Ai len rất bạo liệt,” hắn ta nói. “Nói tôi nghe nhé, có phải ông đã chạy khỏi nước Anh từ khi mười lăm tuổi, trốn tù ra?”

“Chắc chắn rồi,” anh bảo. “Một thiên thần đã chặt đứt xiềng cho tôi.”

Đấy là để cho hắn ta có cái mà viết báo cáo gửi về nước. “Thần buộc tội Cremuel, người đã trả lời thần một cách báng bổ, không xứng tai Hoàng đế.” Chapuys không bao giờ thiếu chuyện để đưa vào tấu thư. Nếu tin tức ít ỏi thì hắn ta gửi tin đồn. Có tin đồn hắn ta lượm lặt, từ những nguồn đáng ngờ, cũng có tin đồn hắn ta cố ý cung cấp cho Hoàng đế. Vì Chapuys không nói được tiếng Anh, hắn ta lấy tin tức bằng tiếng Pháp từ Thornas More, bằng tiếng Ý từ thương nhân Antonio Bonvisi, và có Chúa mới biết bằng tiếng gì - La tinh chăng? - từ Stokesley, giám mục London, mà bàn ăn của ông ta cũng được hắn

https://thuviensach.vn

ta ban cho vinh dự. Chapuys đang hớt lẻo cho Hoàng đế chủ nhân của hắn ta cái ý tưởng dân chúng ở Anh quốc bất mãn với vua của họ đến mức chỉ cần có sự khuyến khích của vài toán quân Tây Ban Nha là họ sẽ nổi loạn. Chapuys, dĩ nhiên, đã cực kỳ nhầm lẫn. Người Anh có thể ưa thích hoàng hậu Katherine - nói rộng ra thì dường như là vậy. Có thể họ không thích hay không hiểu những biện pháp mới đây ở nghị viện. Nhưng bản năng bảo anh điều này; họ sẽ đoàn kết chặt chẽ chống lại sự can thiệp của ngoại quốc.

Họ thích Katherine vì họ đã quên bà là người Tây Ban Nha, vì bà đã sống ở đây từ rất lâu rồi. Cũng chính dân chúng đó đã nổi lên đánh lại người nước ngoài, vào Ngày Tháng Năm Đen Tối; cũng dân chúng đó, tâm địa hẹp hòi, cứng đầu cứng cổ, bám dính vào rẻo đất của họ. Chỉ một sức mạnh áp đảo - giả dụ một liên minh của François với Hoàng đế - mới lay chuyển được họ. Tất nhiên chúng ta không thể bác bỏ cái khả năng xuất hiện một liên minh như thế.

Khi xong bữa, anh dẫn Chapuys quay lại với người của hắn, những gã trai rắn chắc to lớn, các vệ sĩ, đang tha thẩn loanh quanh và tán gẫu bằng tiếng Flanders, thường là chuyện về anh. Chapuys biết anh đã từng đến Hà Lan; hắn ta nghĩ rằng anh không hiểu ngôn ngữ này sao? Hay đây là trò lừa kép tinh vi?

Từng có những ngày, cũng chưa quá xa, những ngày sau khi Lizzie qua đời, khi mà mỗi sáng thức dậy anh phải cân nhắc quyết định xem, trước khi nói chuyện với bất cứ ai, anh là gì và vì sao lại thế. Đã có những ngày anh choàng tỉnh giấc mơ thấy người đã khuất và cuộc tìm kiếm họ. Khi mà anh thức giấc người run bắn, trên ngưỡng cửa của những giấc mơ vừa trả anh về.

Nhưng những ngày đó không phải ngày hôm nay.

Thỉnh thoảng, khi Chapuys đã làm xong việc đào bới mồ mả Walter và biến cuộc đời riêng của anh thành xa lạ với anh, anh bỗng cảm thấy buộc phải lên tiếng bênh vực cho Walter, cho tuổi thơ của anh. Nhưng tự thanh minh cũng chẳng ích gì. Chẳng hay gì nếu đi giải thích. Sẽ là yếu đuối khi khoác tính giai thoại cho mình. Sẽ là khôn ngoan khi che giấu quá khứ ngay cả khi chẳng có gì để che giấu. Quyền lực của một người nằm trong bóng tối nhá nhem, những máy động của bàn tay không thấy rõ và nét mặt khôn dò. Chính sự thiếu vắng sự kiện mới khiến người ta sợ khoảng trống anh mở ra, và họ trút vào đó nỗi sợ hãi, điều tưởng tượng, niềm khát khao.

Ngày 14 tháng Tư năm 1532, nhà vua bổ nhiệm anh làm giám quản Ngọc khố. Từ nơi đây, như Henry Wyatt đã nói, anh có thể bao quát toàn bộ nguồn thu

https://thuviensach.vn

nhập và các khoản chi tiêu của nhà vua.

Nhà vua nói lớn tiếng, như để hướng đến bất cứ triều thần nào đi ngang qua, "Tại sao ta không được, nói ta nghe tại sao ta không được, tin dùng con trai một người thợ rèn lương thiện?"

Anh giấu nụ cười, nghe cái mô tả ấy về Walter; tâng bốc đến thế là cùng, hơn bất cứ viên sứ thần Tây Ban Nha nào nói được.

Nhà vua nói, "Ngươi là cái ta làm nên. Một mình ta. Ngươi làm cái gì đi nữa, có cái gì đi nữa, cũng sẽ đều từ tay ta cả."

Ý nghĩ đó cho anh một nỗi hài lòng ta khó mà hậm hực. Những ngày này Henry đang rất có thiện ý, hào phóng và sẵn lòng lắng nghe, nên anh phải tha thứ cho ngài cái tuyên bố bất bình thường về thân phận của anh, dù là có cần thiết hay không. Đức hồng y thường nói, người Anh sẵn sàng tha thứ cho vua của họ bất kể điều gì, cho đến khi nào ông ta cố tìm cách đánh thuế họ. Ngài cũng thường nói, vấn đề thật không nằm ở chỗ chức danh của cái địa vị đó. Hãy làm sao để tên đồng sự nào trong hội đồng quay lưng rồi khi hắn ta quay lại thì đã thấy mình nắm chức vụ của hắn rồi.

Một ngày tháng Tư anh đang ở trong thư phòng tại Westminster thì Hugh Latimer bước vào, vừa được thả sau khi bị quản thúc ở Cung Lambeth. "Thế nào?" Hugh nói. "Ắt là anh phải bỏ chữ nghĩa lại đó và đưa tay tôi xem."

Anh rời bàn đứng lên ôm lấy anh ta, áo khoác đen bẩn thỉu, gân guốc, xương xẩu. "Vậy là anh đã làm một bài diễn thuyết hay với Warham?"

"Tôi đã ứng khẩu, theo cách của tôi. Từ miệng tôi ra nó cứ tươi rói như từ miệng một con cừu non. Có lẽ lão già đang hết thèm thiêu người vì giờ lão cũng sắp tới số rồi. Lão đang quắt lại như một cái vỏ đậu phơi nắng, khi lão đi anh còn nghe thấy xương cốt lão kêu ràn rạt. Dù sao, tôi không thể giải thích được, nhưng tôi đang đứng trước mặt anh đây."

"Lão giữ anh như thế nào?"

"Bốn bức tường trơ trụi trong thư viện của tôi. May thay trong đầu tôi toàn sách. Lão thả tôi ra với một lời cảnh cáo. Bảo tôi là nếu tôi không nghe thấy mùi lửa thì sẽ ngửi thấy mùi chảo rán. Điều ấy trước kia tôi đã nghe rồi. Phải đến mười năm, từ khi tôi trình diện trước Con Thú Màu Đỏ vì tội dị giáo." Anh ta cười. "Nhưng Wolsey, ông ấy đã cấp lại cho tôi giấy phép giảng đạo. Và cái hồn hòa giải. Và bữa cơm tối. Thế nào? Chúng ta có gần một bà hoàng hậu yêu thích Phúc Âm được chút nào không?"

https://thuviensach.vn

Một cái nhún vai. “Chúng tôi - họ đấy - đang trao đổi với phía Pháp. Sắp có một bản hiệp ước. François có một đàn ngỗng hồng y có thể cho chúng ta mượn giọng tại Rome.”

Hugh cười mũi. “Vẫn đang chầu chực Rome.”

“Phải thế thôi.”

“Chúng ta sẽ hướng Henry. Chúng ta sẽ hướng ngài ấy đến Phúc Âm.”

“Có lẽ. Đừng đường đột. Mỗi lúc một ít.”

“Tôi sẽ yêu cầu giám mục Stokesley cho phép tôi thăm huynh đệ Bainham của chúng ta. Anh sẽ đến chứ?”

Bainham là tay luật sư năm ngoái bị More bắt giam và tra tấn. Ngay trước Giáng sinh anh ta đã đến trình diện giám mục London. Anh ta tuyên bố từ bỏ dị giáo và được thả vào tháng Hai. Anh ta là một người bình thường; anh ta muốn được sống, làm thế nào mà không chứ? Nhưng một khi anh được tự do thì lương tâm lại không để anh ta yên. Một ngày Chủ nhật anh ta bước vào một nhà thờ đang đông đúc và đứng đó trước tất cả mọi người, tay cầm cuốn Kinh Thánh của Tyndale, và nói lời tuyên xưng đức tin của mình. Bây giờ anh ta nằm trong Tháp chờ được biết ngày hành quyết.

“Thế nào?” Latimer nói. “Anh có đi hay không?”

“Tôi thì không nên đi cung cấp đạn dược cho đại pháp quan.”

Ta có thể làm nao núng quyết tâm của Bainham, anh nghĩ. Bảo với anh ta, cứ tin cái gì cũng được, người anh em, cứ thề thốt và làm dấu ở đằng sau lưng ấy. Nhưng bây giờ thì Bainham nói gì cũng không thành vấn đề nữa. Khoan dung không dành cho anh ta, anh ta phải lên giàn thiêu.

Hugh Latimer bỏ đi. Lòng nhân từ của Chúa đã giúp Hugh. Ngài đi cùng anh ta, bước cùng anh ta lên một chuyến đò, trả khách dưới bóng tòa Tháp; nếu đúng là thế, không cần có Thomas Cromwell.

More nói ta có nói dối bọn dị giáo, hoặc bẫy chúng thú tội thì cũng chẳng sao. Bọn chúng không có quyền im lặng, ngay cả nếu biết nói ra chúng sẽ bị buộc tội; nếu chúng không nói thì bẻ ngón tay chúng, tra bằng sắt nung, cột cổ tay chúng treo ngược lên. Việc đó hợp pháp, và thực ra More còn đi xa hơn; việc đó được ban phước.

Có một nhóm từ viện thứ dân ăn trưa với các linh mục ở quán rượu Queen’s Head. Câu chuyện nhóm này nói, và lan rộng trong dân London, rằng bất kỳ ai ủng hộ việc ly dị của nhà vua cũng sẽ bị nguyền rủa. Chúa tận tâm với chính

https://thuviensach.vn

nghĩa của các quý ông này đến mức, người ta bảo, một thiên thần đã đến dự các phiên họp của nghị viện cầm theo một cuộn giấy, ghi chép lại những ai bỏ phiếu và bỏ ra sao, và bôi một dấu đen vào tên những người sợ Henry hơn sợ Chúa Trời.

Ở Greenwich, một thầy dòng là William Peto, đứng đầu chi nhánh dòng Francis ở Anh, giảng kinh trước mặt nhà vua, trong đó anh ta lấy thí dụ về Ahab xấu số, vua thứ bảy của Israel, sống trong một cung điện làm bằng ngà voi. Chịu sự xui khiến của Jezebel chúa quỷ, ông ta cho xây một đền thờ ngoại giáo và cho các viên tư tế của Baal tham gia vào đoàn tùy tùng của mình. Nhà tiên tri Elijah bảo Ahab rằng lũ chó sẽ liếm máu của ông ta, và lời cam đoan đã thành hiện thực, như ta có thể hình dung, bởi người ta chỉ nhớ những tiên tri đúng. Bầy chó của Samaria đã được liếm máu của Ahab. Tất cả các con trai cháu trai của ông ta đều chết thảm. Bọn họ phơi thây trên đường phố không được chôn cất. Jezebel bị quẳng ra cửa sổ cung điện. Lũ chó hoang xé xác bà ta ra từng mảnh.

Anne nói, “Ta là Jezebel. Ông, Thomas Cromwell, là các thầy tư tế của Baal.” Đôi mắt Anne bừng lên. “Bởi ta là phụ nữ, ta là phương tiện đem tội lỗi vào thế gian. Ta là cửa ngõ của quỷ, cái lối vào đã bị nguyền rủa. Ta là phương tiện Satan dùng để tấn công đàn ông, cái người mà nó không đủ gan để tấn công, trừ phi thông qua ta. Được, đó là cách họ nhìn cái tình thế này. Dưới mắt ta thì đang có quá nhiều linh mục học thì ít nghề thì yếu. Và ta ước gì giáo hoàng với Hoàng đế cùng cả lũ Tây Ban Nha bị đưa ra biển và chết chìm hết đi. Và nếu có kẻ nào sẽ bị quẳng ra cửa sổ cung điện... *Alors,* Thomas, ta biết ta muốn quẳng ai. Trừ con bé Mary, bọn chó hoang sẽ không tìm được tí thịt nào mà gặm, và Katherine, bà ta béo đến mức sẽ nẩy tưng tưng lên.”

Khi Thomas Avery về đến nhà, cậu đặt xuống sàn đá phiến chiếc hòm nhỏ chứa mọi thứ cậu mang theo suốt thời gian viễn du rồi thẳng người lên dang tay như một đứa trẻ ôm chào thầy. Tin tức về sự thăng tiến của anh trong nội các đã tới tận Antwerp. Hình như Stephen Vaughan đã đỏ bừng mặt hài lòng và uống cạn cả một cốc vang không cần pha nước.

“Vào đi,” anh bảo, “có năm chục người đang ở đây chờ gặp ta nhưng để sau đi, vào đây kể ta nghe ở bên kia biển mọi người thế nào.” Thomas Avery lập tức bắt đầu kể. Nhưng vừa bước vào phòng anh, cậu ta ngừng nói. Thằng bé

https://thuviensach.vn

nhìn sững vào tấm tranh thảm nhà vua cho. Đôi mắt cậu ta dò xét tấm thảm, rồi quay sang mặt thầy, rồi lại quay sang tấm thảm. “Bà kia là ai ạ?”

“Con không đoán được à?” Anh cười. “Đây là Sheba gặp Solomon. Nhà vua cho ta. Trước kia nó là của đức hồng y ta. Nhà vua thấy ta thích. Còn ngài thì muốn tặng quà.”

“Nó hẳn là có giá lắm.” Avery nhìn bức thảm một cách trân trọng, đúng như cậu ta là một tay kế toán trẻ mẫn cán.

“Xem này,” anh bảo thằng bé, “ta có món quà khác, con nghĩ gì nào? Nó có lẽ là thứ tốt đẹp duy nhất từng có từ một tu viện. Thầy tu Luca Pacioli. Ông ta đã mất ba mươi năm mới viết xong.”

Quyển sách đóng bìa màu lục sẫm xung quanh nạm vàng, mép các trang sách mạ vàng khiến nó lấp loáng dưới ánh sáng. Các móc khóa nạm ngọc thạch lựu đen, nhẵn bóng, trong mờ.

“Chắc con không dám mở đâu,” thằng bé nói.

“Xem đi. Con sẽ thích đấy.”

Đó là cuốn *Summa de Arithmetica**. Thằng bé tháo móc khóa thì thấy một hình khắc gỗ vẽ tác giả với một cuốn sách trước mặt và một cây compa. “Đây là bản in mới ạ?”

“Không hẳn, nhưng mấy người bạn ở Venice lúc này vừa nhớ đến ta. Dĩ nhiên, khi Luca viết cuốn này, thì ta hãy còn là đứa trẻ, còn con thì còn chưa được nghĩ tới nữa.” Anh chạm nhẹ các ngón tay lên trang giấy. “Đây, ở đây ông ấy bàn về hình học, con thấy các con số không? Đây là chỗ ông ấy nói ta đừng đi ngủ cho đến khi nào sổ sách đã được tính toán xong.”

“Thầy Vaughan cũng dẫn châm ngôn đó. Khiến con phải thức đến sáng luôn.”

“Cả ta nữa.” Nhiều đêm ở nhiều thành phố khác nhau. “Con biết không, Luca là một người nghèo. Ông ấy xuất thân ở Sansepulcro. Ông là một người bạn của các nghệ sĩ và đã trở thành một nhà toán học hoàn hảo ở Urbino, một thị trấn nhỏ trên núi, ở đó bá tước Federigo *condottiere** vĩ đại có thư viện riêng hơn ngàn cuốn sách. Ông đã từng là thầy ở Đại học Perugia, sau đó ở Milan. Ta cứ nghĩ tại sao một người như ông mà vẫn là thầy tu, nhưng dĩ nhiên đã có nhiều người nghiên cứu đại số và hình học bị ném vào ngục vì bị coi là thầy phù thủy, nên có lẽ ông ấy nghĩ nhà thờ sẽ che chở cho ông... Ta đã nghe

https://thuviensach.vn

giảng ở Venice, cũng đến hơn hai chục năm rồi, ta chắc khi ấy ta cỡ tuổi con bây giờ. Ông ấy nói về sự cân xứng. Sự cân xứng trong việc xây dựng, trong âm nhạc, trong hội họa, trong công lý, trong sự thịnh vượng chung, nhà nước; các quyền nên được cân bằng như thế nào, quyền lực của một bậc quân vương và thần dân của ngài, kẻ thị dân giàu có nên giữ sổ sách minh bạch và siêng năng cầu nguyện và phục vụ người nghèo. Ông ấy nói một trang in trông phải như thế nào. Một luật lệ phải thế nào. Hay với một gương mặt, cái gì khiến nó nên đẹp."

"Trong cuốn sách này có nói không ạ?" Thomas Avery lại liếc nhìn lên nữ hoàng Sheba. "Con cho là họ biết, những người làm ra tấm thảm này."

"Jenneke thế nào?"

Thằng bé lật trang bằng những ngón tay cung kính. "Quyển sách đẹp thật. Các bạn của thầy ở Venice hẳn phải ngưỡng mộ thầy lắm."

Vậy là không còn chuyện Jenneke nữa, anh nghĩ. Cô bé hoặc chết rồi hoặc yêu người khác. "Đôi khi," anh nói, "bạn bè của ta ở Ý gửi cho ta những bài thơ mới, nhưng ta nghĩ tất cả thơ là ở đây... Không phải mỗi trang có con số là một câu thơ, mà bất cứ thứ gì chính xác cũng đều đẹp, bất cứ thứ gì cân đối ở tất cả các bề, bất cứ thứ gì cân xứng... con có nghĩ thế không?"

Anh băn khoăn nghĩ đến quyền năng Sheba hẳn phải có để cuốn hút đôi mắt thằng bé. Không thể có chuyện nó đã gặp Anselma, từng thấy cô ta, nghe nói về cô ta. Ta đã kể với Henry về cô ta, anh nghĩ. Một buổi trưa dạo đó, ta kể đôi điều, và ngài nói rất nhiều với ta: ngài đã run lên trước những khao khát của mình khi nghĩ đến Anne, ngài đã thử với các phụ nữ khác như thế nào, thử dùng họ như một phương tiện giải tỏa sức ép của thèm muốn, để ngài có thể suy nghĩ và nói năng như một người có lý trí, nhưng rồi ngài đã thất bại ra sao... Một cuộc thú nhận lạ lùng, nhưng nhà vua nghĩ việc thừa nhận đó biện minh cho ngài, ngài nghĩ việc đó xác minh tính đúng đắn trong cuộc theo đuổi của ngài, "vì ta đang chỉ đuổi theo một con nai cái," ngài nói, "một con nai lạ nhút nhát và nguyên sơ, và nó dẫn ta ra khỏi các lối mòn những người khác đã bước, và ta tự mình đi vào những bề sâu khác lạ của khu rừng."

"Được rồi," anh bảo, "ta sẽ để cuốn sách này trên bàn của con. Như vậy nó sẽ giúp con khuây khỏa những lúc có vẻ như chẳng có gì hợp lý cả."

https://thuviensach.vn

Anh có những kỳ vọng to lớn về Thomas Avery. Thật dễ thuê thằng bé nào đó cho nó cộng các cột lại rồi đưa kết quả cho anh xem, lấy chữ ký rồi cho vào hòm khóa lại. Nhưng việc đó để làm gì? Trang sổ kế toán là để ta dùng, giống như một bài thơ tình. Nó không ở đó để anh gật đầu rồi bỏ qua; nó ở đó để mở rộng trái tim anh trước những điều khả thể. Nó giống như thánh kinh: có ở đó để ta nghĩ ngợi, và khởi sự hành động. Yêu mến láng giềng. Nghiên cứu thị trường. Thúc đẩy sự mở rộng lòng từ ái. Đem về những con số tốt đẹp hơn trong năm tới.

Lịch hành quyết James Bainham được ấn định vào ngày 30 tháng Tư. Anh không thể đến gặp nhà vua, với chút hy vọng nào về một ân giảm. Từ lâu Henry đã được tặng danh hiệu Người Bảo vệ Đức tin; và ngài khăng khăng chứng tỏ vẫn xứng đáng.

Ở bãi Smithfield trên khán đài dành cho các chức sắc anh gặp sứ thần Venice là Carto Capello. Hai bên cúi chào nhau. “Với tư cách nào mà anh có mặt ở đây, Cromwell? Tư cách bạn bè của tên dị giáo này, hay nhờ phẩm cấp địa vị của anh? Thật ra, địa vị của anh là gì nhỉ? Có quỷ sứ mới biết thôi.”

“Tôi chắc chắn quỷ sứ sẽ nói cho ngài biết, khi lần tới đây hai vị trò chuyện riêng với nhau.”

Bị quấn trong những màn lửa, kẻ sắp chết hô lớn, “Xin Chúa trời tha thứ cho ngài Thomas More.”

Vào ngày 15 tháng Năm, các giám mục ký một văn bản đệ trình lên nhà vua. Theo đó hàng giám mục sẽ không ban hành pháp chế mới của giáo hội mà không có chiếu thư cho phép của nhà vua, và họ sẽ đệ trình tất cả các văn bản luật hiện hành để một ủy ban bao gồm cả nhân vật thế tục xem xét lại - các thành viên ủy ban này sẽ là nghị viên và những người do nhà vua chỉ định. Hàng giám mục sẽ không triệu tập công đồng mà không có sự chấp thuận của nhà vua.

Ngày hôm sau, anh đang đứng trong một hành lang ở Whitehall trông xuống một sân trong, một khu vườn, nơi nhà vua đang chờ đợi, và công tước Norfolk bận rộn đi đi lại lại. Anne đứng cạnh anh trên hành lang. Cô ta mặc áo dài màu đỏ sậm bằng gấm thêu, trông nặng nề đến mức đôi vai trắng trẻo bé nhỏ của cô ta như lọt thỏm vào trong. Thỉnh thoảng - theo một kiểu gần như mường tượng - anh tưởng tượng bàn tay anh đặt lên vai cô ta rồi ngón tay cái lần theo chỗ

https://thuviensach.vn

lõm giữa xương đòn với cổ họng của cô ta; tưởng tượng ngón trỏ dò theo đường rãnh giữa hai bầu vú nở nang của cô ta, như một đứa trẻ lần tay theo dòng kẻ.

Anne quay sang cười nửa miệng. “Ông ta tới kìa. Ông ta không đeo sợi dây chuyền đại pháp quan. Ông ta liệu đã làm gì với nó rồi nhỉ?”

Thomas More trông co ro và buồn nản. Norfolk thì có vẻ căng thẳng. “Cậu của ta đã cố để thu xếp việc này suốt mấy tháng rồi,” Anne nói. “Nhưng nhà vua sẽ không dễ lay chuyển đâu. Ngài không muốn mất More. Ngài muốn hài lòng tất cả mọi người. Ông biết thế là thế nào rồi.”

“Ngài biết Thomas More từ khi ngài còn trẻ.”

“Khi ta còn trẻ ta đã biết về tội lỗi.”

Họ quay sang, nhìn nhau và cười. “Còn bây giờ,” Anne nói. “Ông có cho đó là đại ấn của Anh không, cái ông ta mang trong cái túi da kia?”

Khi Wolsey giao nộp đại ấn, anh đã kéo dây dưa tiến trình được hai ngày. Nhưng lúc này nhà vua, trong cái thiên đường riêng tư dưới kia, đang xòe tay đợi.

“Vậy thì ai bây giờ?” Anne nói. “Đêm hôm qua ngài bảo, các viên đại pháp quan của ta chẳng làm được gì ngoài gây buồn phiền cho ta. Có lẽ ta sẽ chẳng cần đến kẻ nào nữa.”

“Các luật sư sẽ không thích điều đó. Phải có ai đó điều khiển các phiên tòa chứ.”

“Vậy ông nói xem là ai?”

“Hãy gợi ý cho ngài bổ nhiệm chủ tịch hạ viện. Audley sẽ làm việc với lòng trung thực. Để nhà vua thử dùng anh ta trong vai trò *pro tem**, nếu ngài dùng, rồi ngài không ưa thích anh ta thì ngài không cần xác quyết chức danh đó cho anh ta. Nhưng tôi nghĩ ngài sẽ thích anh ta. Audley là một luật sĩ giỏi và có tư cách, nhưng anh ta hiểu làm thế nào để thành người hữu dụng. Và tôi nghĩ là anh ta hiểu tôi.”

“Thử nghĩ có ai đó hiểu được mà xem! Chúng ta xuống đó chứ?”

“Tiểu thư không kìm lòng được à?”

“Ông cũng hơn gì đâu.”

Họ xuống theo lối cầu thang bên trong. Anne vịn hờ mấy ngón tay lên cánh tay anh. Trong khu vườn dưới kia, những con sơn ca đậu trên lồng. Im lặng

https://thuviensach.vn

sững sờ, chúng túm tụm quay về phía ánh nắng. Một đài phun nước nhỏ giọt xuống bồn. Mùi cỏ xạ hương dâng lên từ những luống thảo dược. Từ đâu đó trong cung điện có tiếng cười không rõ của ai. Tiếng cười ngưng bặt như thể có cánh cửa vừa đóng lại. Anh cúi xuống bứt một ngọn lá thuốc vò nát để mùi thơm thấm vào lòng bàn tay. Mùi cỏ đưa anh đến một nơi khác, xa hẳn chốn này. More cúi mình chào Anne. Cô ta chỉ gật đầu. Cô ta nhún gối thật thấp chào Henry, và tự đến bên cạnh nhà vua, mắt vẫn nhìn xuống đất. Henry nắm chặt cổ tay cô ta; ngài muốn nói với cô ta điều gì đó, hoặc chỉ muốn có riêng họ với nhau.

"Ông Thomas?" Anh chìa tay. More quay đi. Rồi nghĩ có lẽ thế thì tốt hơn, ông ta quay lại đón lấy bàn tay anh. Những ngón tay ông ta lạnh như tro nguội.

"Giờ ông sẽ làm gì?"

"Viết. Cầu nguyện."

"Theo thiển ý của tôi thì viết ít thôi mà cầu nguyện nhiều vào."

"Được, đó là một lời đe dọa à?" More nhếch miệng cười.

"Có thể. Đến lượt tôi, ông không nghĩ thế ư?"

Khi nhà vua nhìn Anne, gương mặt ngài sáng lên. Trái tim ngài rạo rực; trong bàn tay ủy viên cố vấn của anh, trái tim đó cháy như đuốc.

Anh tìm được Gardiner ở Westminster, trong một khoảng sân sau ám khói nơi ánh mặt trời không bao giờ vươn tới được. "Ngài giám mục đấy à?"

Gardiner nhíu đôi lông mày sâu róm.

"Tiểu thư Anne yêu cầu tôi cân nhắc về một ngôi nhà ngoại ô cho cô ta."

"Thì có liên quan gì đến tôi?"

"Để tôi nói rõ ra cho anh nhé," anh bảo, "cái cách tôi nghĩ là thế này. Đó là ngôi nhà nào ở gần bờ sông, thuận tiện đi về Cung Hampton, thuận tiện cho thuyền của cô ta đi Whitehall và Greenwich. Ngôi nhà nào không phải sửa sang gì lắm, vì cô ta nóng ruột, cô ta sẽ không chịu chờ đợi. Ngôi nhà nào có các khu vườn đẹp, được chăm sóc cẩn thận... Nên tôi nghĩ, về trang viên của Stephen ở Hanworth được không nhỉ, chỗ nhà vua đã cho anh ta thuê khi anh ta trở thành thượng thư ấy?"

Ngay cả trong cái ánh sáng nhập nhòa này anh cũng nhìn thấy các ý nghĩ nối nhau chạy qua đầu óc Stephen. Ôi hào nước của tôi, những cây cầu nhỏ của tôi, những vườn hồng và những luống dâu tây của tôi, vườn thảo dược của tôi,

https://thuviensach.vn

những tổ ong của tôi, những cái ao và vườn quả của tôi, ôi những phù điêu bằng gốm Ý của tôi, đồ khảm của tôi, đồ mạ của tôi, các phòng trưng bày của tôi, đài phun nước cẩn vỏ sò của tôi, rừng nuôi hươu của tôi.

“Hắn là sẽ đẹp mặt cho anh hơn nếu anh nhường cho cô ta thuê, trước khi có một lệnh của hoàng gia. Một việc làm tốt bù lại ấn tượng về ông giám mục cứng đầu đúng không? Ô, kìa, Stephen. Anh có những ngôi nhà khác. Chẳng có vẻ gì là anh sẽ ngủ dưới đống rơm cả.”

“Nếu ta là thế,” giám mục bảo, “chắc ta nên đợi một thằng bé nhà anh đem một con chó săn chuột, đến moi ta khỏi những giấc mơ của ta.”

Mạch đập của con sóc nuôi của Gardiner giật lên; đôi mắt đen nhánh long lanh. Giám mục đang thầm rít lên phẫn uất và giận đến nghẹt thở. Nhưng một phần khác trong anh ta thở phào, khi nghĩ đến điều đó, rằng bản dự luật đã được thông qua sớm như vậy, và rằng anh ta có thể đáp ứng các điều khoản của nó.

Gardiner vẫn là thái sư, nhưng anh, Cromwell, giờ đây gặp nhà vua hầu như mỗi ngày. Nếu Henry muốn một lời góp ý, anh có thể đưa ra, hoặc nếu đối tượng nằm ngoài chức phận của anh, anh sẽ tìm ra ai đó có thể. Nếu nhà vua có điều phàn nàn, anh sẽ nói, “hãy để thần lo, nếu được bệ hạ tin dùng, thần được phép tiến hành?” Nếu nhà vua hài hước vui vẻ anh sẵn sàng cười theo, nếu ngài cảm thấy khổ sở anh sẽ nhẹ nhàng cẩn trọng và lịch lãm với ngài. Nhà vua đã bắt đầu có khuynh hướng che giấu, điều mà viên sứ thần Tây Ban Nha, đôi mắt vẫn luôn sắc sảo, không bỏ qua. “Ngài gặp riêng ông, không phải lúc thiết triều,” hắn ta bảo. “Ngài thích để các nhà quý tộc của ngài không biết ngài thường xuyên tham vấn ông thế nào. Nếu ông bé nhỏ hơn một chút, hắn người ta đã đưa ông vào rồi lại đưa ra trong một cái thùng đem quần áo đi giặt. Tình hình này, tôi nghĩ các quý ông khá ác ý ở cơ mật viện sẽ không bỏ lỡ cơ hội kể cho bạn bè của họ, đơm đặt điều tiếng chống lại ông, và bày mưu tính kế hạ bệ ông.” Viên sứ thần mỉm cười nói thêm, “Nếu tôi được phép đưa ra một hình ảnh làm ông chú ý - có phải tôi gãi đúng chỗ ngứa không?”

Trong một bức thư Chapuys gửi về Hoàng đế, một bức thư tình cờ chuyển qua ông Wriothesley, anh biết ra được về tính cách của mình. Gọi-Tôi-Là đọc và nói lại với anh: “Hắn ta nói dòng dõi thầy vô danh tiểu tốt, tuổi trẻ thầy hoang đàng và bợm bãi, rằng thầy là một kẻ dị giáo thâm căn, một nỗi ô nhục

https://thuviensach.vn

đối với chức vụ cố vấn hoàng gia; nhưng trên phương diện cá nhân, hắn ta thấy thầy là một người vui tính, phóng khoáng, cởi mở, đáng mến...”

“Ta vẫn biết là hắn thích ta. Chắc ta nên xin hắn một công việc.”

“Hắn ta nói cái cách thầy lấy được lòng tin của nhà vua, thầy đã hứa sẽ làm cho nhà vua thành vị vua Anh giàu có nhất từ xưa tới nay.”

Anh mỉm cười.

Vào cuối tháng Năm, người ta bắt được hai con cá lớn đến mức hoang đường ở sông Thames, hay nói đúng hơn hai con cá đó bị dạt vào, ngắc ngoải, trên đám bùn lầy ven bờ. “Ta sẽ phải làm gì với chuyện này à?” Anh nói, khi Johane đến báo tin.

“Không,” cô bảo. “Ít nhất thì em không nghĩ thế. Đây là một điềm triệu, phải không? Một điềm báo, thế thôi.”

Vào cuối tháng Bảy anh nhận được thư của Cranmer từ Nuremberg. Trước lá thư này thì anh ta đã viết cho anh từ Hà Lan, xin ý kiến về các đàm phán thương mại của anh ta với Hoàng đế, các vấn đề mà anh ta cảm thấy ngoài tầm suy nghĩ của anh ta; từ các thị tứ dọc sông Rhine, anh ta khấp khởi viết về rằng Hoàng đế phải thỏa hiệp với các ông hoàng theo Luther, bởi Hoàng đế cần họ giúp đỡ trên mặt trận chống người Thổ. Anh ta viết về việc anh ta vật lộn thế nào để thành một kẻ thông thạo trong trò chơi ngoại giao thường xuyên của Anh quốc: trao cho tình hữu nghị của vua nước Anh, treo lơ lửng những lời hứa về vàng của người Anh, trong khi thực tế là chẳng cung cấp được tí gì.

Nhưng bức thư này thì khác. Do một tay thư ký chép theo lời đọc. Nói về hiệu lực của Chúa Thánh Thần trong trái tim. Rafe đọc lá thư cho anh nghe, và chỉ ra, phía dưới và chạy lên đến lề trái, có một vài câu chính tay Cranmer viết: “Đã có chuyện xảy ra. Không thể tin cậy ghi trong thư. Nó có thể gây xáo trộn. Sẽ có người bảo tôi là hấp tấp. Tôi sẽ cần lời khuyên của anh. Hãy giữ kín chuyện này.”

“Được rồi,” Rafe nói, “chúng ta sẽ đi rêu rao khắp Cheap: ‘Thomas Cranmer có chuyện bí mật này, mà bọn tôi không biết là chuyện gì!’”

Một tuần sau Hans xuất hiện ở Tu viện Austin Friars. Anh ta đã thuê một ngôi nhà ở Maiden Lane và đang tạm ở Steelyard trong lúc ngôi nhà kia được sửa sang bố trí lại theo ý anh ta. “Cho tôi xem bức tranh mới của anh nào, Thomas,” anh ta vừa nói vừa bước vào. Anh ta đứng trước bức tranh thảm.

https://thuviensach.vn

Khoanh tay. Lùi lại một chút. “Anh biết các nhân vật này chứ? Có giống thế này không?”

Hai chủ ngân hàng người Ý, hai kẻ toa rập, nhìn về người xem, nhưng lại muốn liếc nhìn nhau; một mặc đồ lụa, một khoác áo lông thú; một bình hoa cẩm chướng, một thước thiên văn, một con chim kim tước, một đồng hồ cát bằng thủy tinh cát đã chảy hết một nửa; qua một vòm cong cửa sổ, một con tàu giăng mắc toàn lụa, những cánh buồm trong mờ, bập bềnh trên một biển gương. Hans quay qua, vẻ hài lòng. “Làm thế nào ông ấy lột tả được cái ánh nhìn đó trong mắt, rất nghiêm khắc mà lại rất quỷ quyệt?”

“Elsbeth thế nào?”

“Béo. Buồn.”

“Có lạ gì đâu? Anh cứ về nhà, cho cô ấy một đứa con, rồi lại đi.”

“Tôi không tính chuyện làm một người chồng ngoan. Tôi chỉ gửi tiền về nhà.”

“Anh sẽ ở đây với chúng tôi bao lâu?”

Hans ậm ừ, bỏ cốc rượu xuống và nói về những gì anh ta bỏ lại sau lưng: nói về Basle, về các bang và các thành thị Thụy Sĩ. Những cuộc dấy loạn và những trận chiến ác liệt. Tranh ảnh, không tranh ảnh. Tượng, không tượng. Đây là thân thể Chúa, đây không phải là thân thể Chúa, đây phần nào là thân thể Chúa. Đây là máu của ngài, đây không phải là máu của ngài. Các linh mục được phép lấy vợ, họ không được phép. Có bảy phép bí tích, có ba thôi. Chúng ta bò lê gối đến cây thánh giá và kính cẩn hôn lên, hay chúng ta chặt cây thánh giá thành nhiều mảnh và đốt ở quảng trường. “Tôi không phải là người mến mộ giáo hoàng nhưng tôi thấy mệt vì chuyện này rồi. Erasmus đã chạy đến Freiburg với phe ủng hộ giáo hoàng còn bây giờ tôi chạy đến đây với anh và Junker Heinrich. Đấy là cách Luther gọi ông vua của anh. “Ngài Nhục Nhã, vua Anh.” Anh ta lau miệng. “Tôi chỉ muốn có việc gì tử tế để làm và được trả công. Và tôi mong các nỗ lực của tôi không bị tay dị giáo nào đó xóa sạch bằng một thùng vôi trắng.”

“Anh đến đây tìm bình yên thanh thản phải không?” Anh lắc đầu. “Muộn rồi.”

“Tôi vừa đi qua Cầu London và thấy ai đó đã đập tượng Đức Mẹ. Đập bay mất cái đầu đứa bé.”

https://thuviensach.vn

“Chuyện đó đã xảy ra một thời gian rồi. Có lẽ là tay quỷ sứ Cranmer đó. Anh biết khi có tí rượu vào anh ta sẽ làm những gì rồi.”

Hans cười toe. “Anh nhớ anh ta. Ai mà ngờ được các anh lại thành bạn bè chứ?”

“Lão Warham không được khỏe. Mùa hè này mà lão ấy chết, tiểu thư Anne sẽ xin Canterbury cho ông bạn của tôi.”

Hans ngạc nhiên. “Không phải Gardiner à?”

“Anh ta đã làm hỏng cơ may của mình trước mặt nhà vua rồi.”

“Anh ta là kẻ thù khủng khiếp nhất của chính mình đấy.”

“Tôi sẽ không nói thế.”

Hans cười. “Đó sẽ là một sự thăng thưởng lớn cho tiến sĩ Cranmer. Anh ta sẽ không thích chuyện ấy đâu. Không phải anh ta. Phù phiếm phô trương quá. Anh ta ưa sách vở của anh ta thôi.”

“Anh ta sẽ nhận. Đó sẽ là bổn phận của anh ta. Nhiều người trong chúng ta buộc phải làm trái ý mình.”

“Cái gì, anh?”

“Thật trái ý khi để ông chủ cũ của anh đến tận nhà đe dọa, và im lặng nhận lấy. Như tôi đã chịu. Anh đã đến Chelsea chưa?”

“Rồi. Cả một nhà buồn bã.”

“Ta đã rao với thiên hạ rằng ông ta từ chức vì những lý do sức khỏe kém. Để không làm ai phải xấu hổ.”

“Ông ấy nói đau ở đây,” Hans xoa tay lên ngực, “và cứ mỗi khi viết lại đau. Nhưng những người khác trông vẫn ổn cả. Cái gia đình treo trên tường ấy.”

“Bây giờ anh không cần đến Chelsea tìm việc nữa. Nhà vua giao cho tôi công việc ở Tháp, chúng tôi đang sửa sang các công trình phòng thủ. Nhà vua cho gọi các đám thợ xây và họa sĩ và thợ mạ rồi, chúng tôi đang tuốt các phòng cũ trong cung và thêm thắt vài thứ đẹp hơn, và tôi sẽ xây một nhà nghỉ mới cho hoàng hậu. Ở đất nước này, anh biết đấy, các ông vua với các bà hoàng nằm trong Tháp vào đêm trước ngày đăng quang. Khi ngày của Anne đến thì anh sẽ bận rộn đấy. Sẽ có các đám rước cần vẽ, yến tiệc, và thành phố sẽ đặt làm đĩa vàng đĩa bạc để làm quà cho nhà vua. Nói chuyện với các thương nhân ở Hội buôn đi, họ sẽ muốn tổ chức hội chợ. Nói họ lập kế hoạch. Giành việc của anh trước khi phân nửa thợ thủ công khắp châu Âu đổ về đây.”

“Bà ấy sẽ có trang sức mới chứ?”

https://thuviensach.vn

“Cô ta sẽ có đồ trang sức của Katherine. Nhà vua chưa mất trí hẳn đâu.”

“Tôi muốn vẽ bà ấy. Anne Bolena.”

“Tôi không rõ. Có thể cô ta không muốn bị ngắm nghía.”

“Người ta nói bà ấy không đẹp.”

“Ừ, có lẽ không. Anh sẽ không chọn cô ta làm mẫu vẽ Chúa Xuân. Hay Đức Mẹ Đồng Trinh. Hay một gương mặt Hòa Bình.”

“Thế thì gì nào, Eva à? Medusa* à?” Hans cười to. “Đừng trả lời.”

“Cô ta có dung mạo tuyệt vời, *esprit**... Có thể anh không đủ sức đưa nó vào tranh đâu.”

“Tôi hiểu là anh nghĩ khả năng tôi hạn chế.”

“Một vài chủ đề ta không dễ nắm bắt, tôi cảm thấy rõ điều đó.”

Richard vào. “Francis Bryan đến đây.”

“Anh họ của tiểu thư Anne.” Anh đứng dậy.

“Anh phải đến Whitehall đi. Tiểu thư Anne đang đập phá các tấm gương và đồ gỗ.”

Anh lẩm bẩm rủa thầm. “Hãy đưa thầy Holbein đi ăn tối.”

Francis Bryan cười ngặt nghẽo đến mức con ngựa anh ta cưỡi cứ vùng vằng, khó chịu, lồng sang hai bên, gây nguy hiểm cho người qua lại. Đến khi họ tới Whitehall thì anh đã ráp nối được đầu đuôi câu chuyện: Anne vừa nghe tin vợ của Henry Percy, là Mary Talbot, đang chuẩn bị đưa đơn lên nghị viện xin ly hôn. “Suốt hai năm,” cô ta bảo, “anh chồng không chịu ngủ chung với cô ta, và cuối cùng khi cô ta hỏi xem vì sao thì anh ta nói anh ta không thể kéo dài việc vờ vịt này nữa; bọn họ thực sự không có hôn nhân, chưa bao giờ có, bởi anh ta đã cưới Anne Boleyn trước rồi.”

“Tiểu thư nhà tôi tức giận lắm,” Bryan bảo. Miếng bịt mắt của anh ta, có đính ngọc, nhấp nháy khi anh ta cười. “Cô ta nói Henry Percy sẽ phá hỏng mọi thứ của cô ta. Cô ta không biết nên đâm chết anh ta bằng một nhát kiếm hay bêu anh ta bốn mươi ngày đánh roi trước công chúng, như người ta vẫn làm ở Ý.”

“Những chuyện này bị thổi phồng quá đáng.”

https://thuviensach.vn

Anh chưa bao giờ tận mắt thấy, hay thực sự tin, rằng tiểu thư Anne không kiềm chế được cơn nổi đóa. Khi anh được phép vào, cô ta đang đi đi lại lại, hai bàn tay nắm chặt, trông cô ta nhỏ bé và căng thẳng, như thể ai đó đã đan cô ta và siết các mũi len quá chặt. Ba quý cô - Jane Rochford, Mary Shelton, Mary Boleyn - đang cùng dõi theo từng cử chỉ của cô ta. Một tấm thảm nhỏ, lẽ ra phải ở trên tường, lăn lóc trên sàn. Jane Rochford nói, "Chúng tôi đã quét kính vỡ đi rồi." Sir Thomas Boleyn, đức ông, ngồi ở bàn, với một đống giấy tờ trước mặt. George ngồi trên một cái ghế đẩu bên cạnh lão ta. George đưa hai tay ôm đầu. Hai cánh tay áo của anh ta chỉ hơi phồng. Công tước Norfolk nhìn trừng vào bếp lò, củi đã gom nhưng chưa đốt, có lẽ định dùng quyền lực cái nhìn của ông để khiến lửa bùng lên.

"Đóng cửa lại, Francis," George nói, "và đừng để bất cứ ai khác vào."

Anh là kẻ duy nhất trong phòng này không phải là người nhà Howard.

"Tôi thấy chúng ta nên thu dọn đồ đạc của Anne đưa cô ta về Kent," Jane Rochford nói. "Cơn giận của nhà vua, một khi khơi lên..."

George: "Đừng nói nữa, không thì tôi đập cô đấy."

"Đó là lời khuyên thành thực của tôi." Jane Rochford, Chúa che chở cô ta, là một trong những người đàn bà không bao giờ biết khi nào nên dừng lại. "Thầy Cromwell, nhà vua ra ý chỉ phải có một cuộc điều tra. Phải đưa ra trước hội đồng cố vấn. Lần này thì không lơ mơ được. Henry Percy sẽ đưa ra lời khai không ngăn cản được. Nhà vua không thể làm tất cả những gì ngài đã làm, và tất cả những gì ngài định làm, cho một người đàn bà che giấu một cuộc hôn nhân trong bí mật."

"Tôi ước gì tôi có thể ly dị cô," George nói. "Ước gì cô cũng có hôn ước từ trước, nhưng lạy Chúa tôi, chẳng có cơ hội đó, trông ra thấy kín đặc bọn người đang chạy theo hướng ngược lại."

Đức ông giơ bàn tay ra hiệu ngừng. "Cho ta xin."

Mary Boleyn nói, "Gọi thầy Cromwell đến đây để làm gì, mà không nói cho anh ta nghe toàn bộ chuyện đã xảy ra? Nhà vua cũng đã nói với tiểu thư em tôi rồi."

"Ta bác bỏ mọi chuyện," Anne nói. Như thể nhà vua đang đứng trước mặt cô ta.

"Tốt," anh nói. "Tốt."

https://thuviensach.vn

“Chuyện bá tước thổ lộ tình yêu với ta, ta công nhận. Anh ta viết thơ tặng ta, và khi đó ta còn là một cô gái trẻ, và nghĩ chuyện ấy vô hại.”

Anh suýt bật cười. “Thơ à? Henry Percy à? Tiểu thư còn giữ đó không?”

“Không. Đương nhiên là không. Không có một chữ nào viết ra.”

“Cái đó sẽ khiến cho việc dễ dàng hơn,” anh nhẹ nhàng nói. “Và dĩ nhiên không có lời hứa nào, không hôn ước, hay ngay cả nói đến việc ấy.”

“Và,” Mary nói, “không có bất kỳ việc chung đụng thân xác nào. Không thể có. Em tôi có tiếng là một trinh nữ.”

“Còn nhà vua thế nào, ngài đã...”

“Ngài đi ra khỏi phòng,” Mary nói, “bỏ cô ta đứng ở đó.”

Đức ông ngẩng lên. Lão ta hắng giọng. “Trong lúc cấp thiết này, ta thấy dường như là, có nhiều lối khác nhau, có một số cách giải quyết, là người ta có thể...”

Norfolk bỗng phát khùng. Ông ta đi tới đi lui thình thịch trên sàn nhà, như Satan trong một vở Corpus Christi*. “Ôi, nhân danh tấm vải liệm bị làm bậy ba lần của Lazarus! Trong lúc anh đang lựa chọn một cách thức, thưa anh, trong lúc anh đang đắn đo quan điểm, thì quý cô con gái anh đây bị đồn thổi ngược xuôi khắp xứ này, thì tâm hồn nhà vua bị đầu độc, và cơ đồ của cái gia đình này bị phá hỏng ngay trước mắt anh.”

“Henry Percy,” George nói; anh ta giơ cả hai tay lên. “Nghe đã, có để tôi nói không nào? Như tôi hiểu, Henry Percy đã một lần được thuyết phục quên đi những đòi hỏi của hắn, vậy nếu đã xử lý hắn được một lần...”

“Đúng,” Anne nói, “đức hồng y đã phân xử cho anh ta, nhưng không may chút nào là ông hồng y ấy chết rồi.”

Có một nỗi lặng im: một lặng im du dương như nhạc. Anh nhìn họ, mỉm cười, với Anne, với đức ông, với Norfolk. Nếu cuộc đời là một sợi dây chuyền vàng thì đôi khi Chúa treo vào đấy một vật trang trí. Để kéo dài khoảnh khắc này, anh đi ngang qua phòng nhặt lên tấm thảm treo bị rơi lăn lóc. Khung dệt hẹp. Nền màu chàm. Kiểu thắt không đối xứng. Hàng Isfahan à? Một đoàn thú đi cứng đờ ngang qua, len qua những nút hình hoa. “Này,” anh bảo. “Mọi người có biết đây là gì không? Những con công đấy.”

Mary Shelton đến nhìn qua vai anh. “Những thứ ngoằn ngoèo có chân này là gì?”

https://thuviensach.vn

“Bọ cạp.”

“Lạy Đức Mẹ, chúng không cắn chứ?”

“Đốt.” Anh nói, “Tiểu thư Anne, nếu giáo hoàng còn không thể ngăn cản cô trở thành hoàng hậu, và tôi không nghĩ là ông ta có thể, thì Henry Percy chẳng thể cản đường cô.”

“Vậy hãy dẹp hắn đi,” Norfolk nói.

“Tôi có thể thấy vì sao đó không phải là một ý hay đối với các vị, với tư cách một gia đình...”

“Làm đi,” Norfolk nói. “Đập vỡ sọ nó ra.”

“Một cách bóng bẩy,” anh nói. “Thưa ông.”

Anne ngồi xuống. Quay mặt khỏi đám phụ nữ. Đôi bàn tay nhỏ bé thu lại thành hai nắm đấm. Đức ông xáo xấp giấy tờ. George, chìm vào suy nghĩ, cởi mũ và nghịch cái chóp đính ngọc, thử đầu ngón tay trỏ lên chóp nhọn.

Anh cuộn tấm thảm treo, ân cần trao cho Mary Shelton. “Cám ơn anh,” cô ta thì thầm, đỏ mặt như thể anh đã đề nghị điều gì thân mật lắm. George bỗng kêu ré lên; anh ta vừa làm được cái việc tự chích vào ngón tay mình. Ông cậu Norfolk nói cay độc, “Mi ngu như con nít vậy.”

Francis Bryan theo anh ra ngoài.

“Xin anh cứ tự nhiên quay lại được rồi, anh Francis.”

“Tôi nghĩ tôi sẽ đi cùng anh. Tôi muốn biết điều anh sẽ làm.”

Anh dừng bước, xòe tay vỗ vào ngực Bryan, khiến anh ta ngả nghiêng, và nghe tiếng đầu anh ta va bộp vào tường. “Đang vội,” anh nói.

Có ai đó gọi tên anh. Thầy Wriothesley vòng ra từ một góc. “Dấu hiệu thánh Mark và con Sư tử. Năm phút đi bộ.”

Gọi-Tôi-Là đã cho người bám theo Henry Percy từ lúc bá tước đến London. Anh lo ngại rằng những người ác ý với Anne trong triều đình - công tước Suffolk và vợ, và những kẻ mơ mộng tin rằng Katherine sẽ có lại được địa vị - những người đó có thể đã gặp bá tước và khuyến khích anh ta rằng một cái nhìn lôi lại quá khứ có thể sẽ hữu dụng, theo quan điểm của bọn họ. Nhưng dường như đã không có cuộc gặp nào diễn ra: trừ phi họ gặp nhau trong nhà tắm trên bờ Surrey.

Gọi-Tôi-Là ngoặt nhanh vào một ngõ hẻm, vậy là họ ló ra một cái sân bẩn thỉu của một quán trọ. Anh nhìn xung quanh; hai tiếng đồng hồ với một cây chổi và lòng tận tâm, người ta có thể biến chỗ này thành một nơi đáng trọng.

https://thuviensach.vn

Cái đầu vàng hung xinh đẹp của ông Wriothesley tỏa sáng như một ngọn hải đăng. Thánh Mark cót két phía trên đầu anh ta, bị cạo trọc một vành như đầu một tu sĩ. Hình sư tử thì nhỏ bé màu xanh lơ và có bộ mặt tươi cười. Gọi-Tôi-Là chạm nhẹ tay anh: "Ở trong đó." Hai người tính nép nhanh vào một cửa hông thì ở phía trên có tiếng huýt sáo lanh lảnh. Hai phụ nữ nghiêng người ra ngoài cửa sổ, ngả ngớn cười sằng sặc phô cả hai bộ ngực. "Lạy Chúa tôi," anh nói. "Lại thêm phụ nữ nhà Howard nữa."

Bên trong thánh Mark và Sư tử, mấy gia nhân mặc chế phục nhà Percy gục trên bàn và nằm dài dưới bàn. Bá tước vùng Northumberland đang uống rượu trong một phòng riêng. Đó sẽ là phòng riêng, nếu không có một cửa ngách cho hầu phòng có mấy bộ mặt cứ liếc ra đểu giả. Bá tước trông thấy anh. "Ồ, tôi cũng đã có ý chờ ông rồi." Vẻ căng thẳng, anh ta đưa bàn tay vuốt qua mái tóc cắt ngắn, vậy là tóc dựng lởm chởm khắp đầu bá tước.

Anh, Cromwell, bước tới chỗ cửa ngách, chỉ ngón tay vào mấy cái mặt ngó nghiêng và đóng mạnh cửa vào mũi chúng. Nhưng giọng anh vẫn mềm mỏng khi anh ngồi xuống với anh bá tước trẻ và bảo, "Nào, thưa bá tước, cần làm gì ở đây vậy? Tôi có thể giúp anh bằng cách nào? Anh nói anh không thể sống với vợ anh. Nhưng cô ấy cũng đáng yêu như bất cứ quý bà nào ở vương quốc này, nếu cô ấy có sai trái gì mà tôi chưa bao giờ nghe nói, vậy thì vì sao anh không thuận?"

Nhưng Henry Percy không tới đây để bị điều khiển như một con chim ưng nhút nhát. Anh ta tới đây để kêu gào khóc lóc. "Nếu tôi đã không thể hợp với cô ta vào ngày cưới thì làm sao bây giờ tôi hòa hợp được đây? Cô ta ghét tôi vì chúng tôi không được cưới xin xứng hợp. Tại sao chỉ nhà vua mới có ý thức về vấn đề đó, sao tôi lại không, nếu ngài nghi ngờ cuộc hôn nhân của ngài thì ngài hét toáng lên với toàn bộ thế giới Cơ Đốc, nhưng khi tôi nghi ngờ cuộc hôn nhân của tôi thì ngài sai kẻ tôi tớ hạ cấp nhất của ngài đến dỗ ngọt tôi bảo tôi về nhà mà cố gắng hết sức đi. Mary Talbot biết tôi đã hứa hôn với Anne, cô ta biết trái tim tôi thuộc về đâu và vẫn luôn như thế. Tôi trước đã nói ra sự thật, tôi nói chúng tôi đã làm một hôn ước có người làm chứng hẳn hoi và do đó không ai trong hai chúng tôi còn tự do nữa. Tôi đã thề thốt và đức hồng y đã bức tôi phải thoái ước; cha tôi nói ông sẽ gạch tên tôi ra khỏi dòng dõi, nhưng cha tôi chết rồi và tôi không sợ nói ra sự thật nữa. Henry có thể là vua nhưng ông ta đang cướp vợ người khác đấy; Anne Boleyn đường đường là vợ tôi, và

https://thuviensach.vn

ông ta sẽ làm thế nào mà đứng được trước ngày Phán xét, ngày ông ta phải đến trước Chúa với mình trần thân trụi chẳng có kẻ tùy tùng nào?"

Anh nghe bá tước nói hết. Lan man lẫn lộn một mớ bòng bong những... tình yêu đích thực... hôn ước... thề rằng cô ấy sẽ trao thân cho tôi, cho phép tôi cái tự do mà chỉ một người đàn bà đã hứa hôn có thể cho phép...

"Thưa bá tước," anh nói. "Anh đã nói những gì anh phải nói rồi. Bây giờ nghe tôi đây. Anh là người đã tiêu gần hết sạch tiền. Tôi là người biết anh đã tiêu tiền đó như thế nào. Anh là người đã vay mượn ở khắp cả châu Âu. Tôi là người biết các chủ nợ của anh. Chỉ một lời của tôi thì tất cả các khoản nợ của anh sẽ đổ xô về tính."

"Ô, và bọn họ làm gì được?" Percy nói. "Các chủ ngân hàng làm gì có quân đội."

"Anh cũng không có quân đội, bá tước ạ, nếu hầu bao của anh rỗng tuếch. Nhìn vào tôi đây. Hãy hiểu điều này. Anh có đất phong là từ tay nhà vua. Nhiệm vụ của anh là giữ an ninh phía Bắc. Nhà Percy và nhà Howard cam kết cùng nhau để bảo vệ xứ sở trước dân Scotland. Thử giả định Percy không thể cáng đáng. Người của anh sẽ không chiến đấu chỉ vì một lời nói ngọt đâu..."

"Chúng là nông nô của tôi, bổn phận chúng là chiến đấu."

"Nhưng bá tước này, họ cần được quân trang, họ cần lương thực, họ cần vũ khí, họ cần những tường thành những pháo đài tốt. Nếu anh không đảm bảo được những việc ấy thì anh còn tồi tệ hơn kẻ vô dụng. Nhà vua sẽ biếm tước hiệu của anh, thu đất đai của anh, các lâu đài của anh, và trao cho ai có thể làm được công việc mà anh đã không làm nổi."

"Nhà vua sẽ không làm thế. Ngài kính trọng tất cả các tước vị thế tập. Tất cả các quyền dòng dõi."

"Vậy thì ta cứ giả dụ là tôi sẽ làm." Giả dụ rằng ta sẽ tuốt xác anh ra. Ta và các chủ ngân hàng bạn bè của ta.

Làm thế nào anh giải thích được cho gã này hiểu đây? Cái thế giới này không tuân theo cái nơi mà gã nghĩ nó phải tuân theo. Không phải từ các pháo đài biên ải của gã, thậm chí không do Whitehall. Thế giới được điều hành từ Antwerp, từ Florence, từ những nơi mà gã chẳng bao giờ hình dung nổi; từ Lisbon, từ nơi những con tàu với những cánh buồm lụa lướt sóng về phía Tây và bị mặt trời thiêu đốt. Không phải từ những bức tường lâu đài, mà từ các phòng kế toán, không phải bởi tiếng kèn trận mà bởi tiếng gảy bàn tính, không

https://thuviensach.vn

bởi tiếng lách cách của bộ kim hỏa khẩu súng mà bởi tiếng sột soạt của bút trên tờ lệnh phiếu trả cho súng ống, cho thợ làm súng, cho đạn và thuốc súng.

"Tôi hình dung anh không tiền cũng không tước vị," anh nói. "Tôi thấy anh trong một túp nhà bẩn thỉu, mặc những đồ tự dệt, đem về một con thỏ để làm bữa. Tôi thấy người vợ hợp pháp của anh Anne Boleyn lột da làm thịt con thỏ đó. Tôi chúc anh mọi sự hạnh phúc nhé."

Henry Percy gục xuống mặt bàn. Nhưng giọt nước mắt giận dữ trào trên mắt anh ta.

"Anh chưa bao giờ biết đến việc dạm ngõ. Bất cứ một hứa hẹn ngu ngốc nào của anh cũng không có hiệu lực pháp luật. Bất kể anh nghĩ anh hiểu cái gì, anh đều không hiểu. Và còn một vấn đề khác, thưa anh. Nếu anh còn nói thêm một lời nào nữa về *tự do* của tiểu thư Anne" - anh trút vào hai tiếng tự do toàn bộ nỗi ghê tởm - "thì anh sẽ phải trả lời trước tôi và nhà Howard và nhà Boleyn, George Rochford sẽ không nương nhẹ với cái xác anh đâu, bá tước Wiltshire sẽ hạ cái tự tôn của anh xuống, còn công tước Norfolk, nếu ông ta nghe được dù chỉ một mảy may xúc phạm đến thanh danh của cháu ông ta thì ông ta sẽ lôi anh ra khỏi bất kể cái lỗ nào anh chui vào và cắn rụng hòn cà anh ra. Nào," anh nói, lấy lại vẻ ôn hòa lúc trước, "thế là rõ phải không, thưa anh?" Anh đi ngang qua phòng và mở lại cánh cửa ngách. "Các người lại có thể nhòm rồi." Những bộ mặt hiện ra, hay, nói cho đúng, những cái trán và những con mắt thập thò. Đến cửa phòng anh dừng bước quay về phía bá tước. "Và tôi sẽ bảo anh điều này, để khỏi có nghi ngờ gì. Nếu anh nghĩ tiểu thư Anne yêu anh thì anh không thể nhầm lẫn gì hơn thế nữa. Cô ta ghét anh. Điều tốt nhất anh có thể làm cho cô ấy bây giờ, thiếu nước chết đi mà thôi, là hãy rút lại những lời anh đã nói với người vợ đáng thương của anh, và hãy tuyên thệ bất kỳ điều gì được yêu cầu, để dọn đường cho cô ta lên ngôi hoàng hậu Anh."

Trên đường trở ra anh nói với Wriothesley, "Ta thực sự thấy thương cho cậu ta."

Gọi-Tôi-Là cười đến nỗi phải dựa cả người vào tường.

Hôm sau anh đến sớm để dự cuộc họp hội đồng cố vấn của nhà vua. Công tước Norfolk lấy chỗ cho mình ở đầu bàn, rồi lại chuyển đi khi nghe nói đích thân nhà vua sẽ điều khiển cuộc họp. "Warham cũng có ở đây," ai đó nói: cửa mở, chẳng thấy gì, thế rồi vô cùng chậm rãi ông giáo sĩ già lê bước vào. Lão ta ngồi vào chỗ. Đôi bàn tay lão lẩy bẩy tì trên khăn trải bàn trước mặt. Đầu lão rung

https://thuviensach.vn

rinh trên cổ. Da lão có màu của giấy da, giống như bức tranh Hans vẽ lão ta. Lão ta nhìn khắp lượt quanh bàn bằng ánh mắt thằn lằn chậm chạp hấp háy.

Anh bước qua phòng đứng bên bàn phía đối diện Warham, hỏi thăm sức khỏe giáo sĩ, theo nghi thức; rõ ràng là lão ta gần chết tới nơi rồi. Anh nói, "Nữ tiên tri ngài chứa chấp trong giáo phận ngài. Eliza Barton. Cô ta thế nào rồi?" Warham hầu như không ngẩng lên. "Anh muốn gì, hả Cromwell? Sứ mệnh phụng vụ của ta chẳng có gì ghét bỏ cô ta. Anh biết điều đó."

"Tôi nghe cô ta đang tuyên truyền cho những người đi theo rằng nếu nhà vua lấy tiểu thư Anne thì ngài sẽ chỉ trị vì được một năm."

"Ta không thể đoan chắc chuyện đó. Chính tai ta chưa nghe chuyện đó."

"Tôi hiểu rằng giám mục Fisher đã đi gặp cô ta rồi."

"À... hoặc là cô ta đến gặp. Người này hoặc người kia. Tại sao ông ấy lại không chứ. Cô ta là một thanh nữ linh thiêng."

"Ai đang điều khiển cô ta?"

Đầu Warham trông như thể sắp rời khỏi đôi vai. "Cô ta có thể không khôn ngoan. Cô ta có thể lầm lạc. Nói cho cùng, cô ta chỉ là một gái quê chất phác thôi mà. Nhưng cô ta có thiên bẩm, ta dám chắc chuyện đó. Khi dân chúng tìm đến cô ta, cô ta có thể nói ngay họ đang khổ sở vì chuyện gì. Những tội lỗi gì đang đè nặng lương tâm họ."

"Thực thế sao? Tôi phải đến gặp cô ta mới được. Chẳng hay cô ta có biết tôi đang khổ sở vì chuyện gì không?"

"Yên nào," Thomas Boleyn lên tiếng. "Henry Percy đến đây rồi."

Bá tước vào, đi giữa hai người trông coi. Đôi mắt đỏ hoe và hơi thở thoảng mùi nôn chua lè cho thấy anh ta đã cưỡng lại đám người giúp cố hết sức đè anh ta ra mà lau rửa. Nhà vua tới. Trời ấm nên ngài mặc đồ lụa nhạt màu. Những viên hồng ngọc trên các ngón tay ngài trông như những bong bóng máu. Nhà vua an tọa. Hai mắt xanh to của ngài dừng lại ở Henry Percy.

Thomas Audley - đại pháp quan tạm quyền - dẫn dắt bá tước lần lượt chối bỏ những gì đã cả quyết trước đó. Có dạm ngõ không? Không. Có bất kỳ một hình thức hứa hẹn nào không? Không. Không chung đụng chứ - ta hết sức lấy làm tiếc phải đề cập điều này? Tôi xin thề danh dự là không, không và không.

"Đáng buồn là phải nói, chúng ta sẽ cần nhiều hơn một lời hứa danh dự của ngươi," nhà vua lên tiếng. "Vấn đề đã đi quá xa rồi, bá tước."

Henry Percy trông hoảng hốt. "Vậy tôi còn phải làm gì nữa?"

https://thuviensach.vn

Anh mềm mỏng bảo, “Hãy lại chỗ tổng giám mục Canterbury, bá tước. Đức cha sẽ đưa Kinh Thánh ra.”

Dù sao thì đây cũng là việc mà ông già kia đang cố làm. Đức ông cố giúp lão ta, nhưng Warham gạt tay. Bấu lấy mép bàn, khiến khăn trải bàn tuột đi, lão gắng gượng đứng lên. “Henry Percy, anh đã bất nhất trong vấn đề này, anh xác quyết, rồi chối bỏ, rồi xác quyết, rồi bây giờ anh lại đưa ra lời chối bỏ nữa, nhưng lần này không chỉ trong mắt con người. Nào... anh có muốn đặt tay lên cuốn Kinh Thánh này mà thề trước ta và trước sự chứng kiến của nhà vua cùng hội đồng cố vấn của ngài rằng anh không có quen biết bất chính với tiểu thư Anne, và không có bất kỳ hôn ước nào với cô ấy?”

Henry Percy dụi mắt. Anh ta chìa bàn tay ra. Giọng run rẩy. “Tôi xin thề.”

“Thế là xong,” công tước Norfolk nói. “Anh sẽ tự hỏi tất cả những chuyện này từ đâu mà ra, phải không?” Ông ta bước lại bên Henry Percy và nắm khuỷu tay anh ta. “Chúng ta sẽ không còn nghe thấy gì về chuyện này nữa chứ, cậu bé?”

Nhà vua bảo, “Howard, ngươi đã nghe anh ta tuyên thệ rồi, đừng quấy rầy anh ta nữa. Có ai trong các vị giúp tổng giám mục đi kìa, các vị cũng thấy là ngài không được khỏe.” Giọng nhà vua mềm mỏng, ngài mỉm cười khắp lượt với các ủy viên hội đồng. “Quý vị, chúng ta sẽ vào nhà nguyện riêng của ta, và chứng kiến Henry Percy chịu lễ ban thánh thể để niêm giữ lời tuyên thệ của mình. Rồi tiểu thư Anne và ta sẽ dành cả buổi chiều để suy ngẫm và cầu nguyện. Ta sẽ không muốn bị khuấy động.”

Warham lê bước đến bên nhà vua. “Winchester đang thay áo để phụng lễ Mass cho ngài. Thần quay về giáo phận của mình bây giờ đây.” Miệng lẩm bẩm, Henry nghiêng người hôn nhẫn tổng giám mục. “Henry,” tổng giám mục nói, “thần thấy ngài đã cất nhắc trong triều đình và hội đồng của ngài những người mà dòng dõi và đạo đức khó chịu nổi việc kiểm tra nghiêm minh. Thần đã thấy ngài tôn sùng ý chí và sở thích riêng của ngài, gây phiền muộn và tai tiếng cho dân Cơ Đốc. Thần đã trung thành với ngài, đến mức làm trái lương tâm mình. Thần đã làm rất nhiều vì ngài, nhưng giờ đây thần vừa hoàn thành điều cuối cùng mà thần sẽ không bao giờ động đến nữa.”

Tại Tu viện Austin Friars, Rafe ngóng đợi anh về. “Xong ạ?”

“Xong.”

“Bây giờ thì sao ạ?”

https://thuviensach.vn

“Bây giờ Henry Percy có thể mượn thêm tiền nữa, và nhích gần hơn tới cảnh khánh kiệt. Một tiến trình mà ta sẽ vui lòng tạo điều kiện cho.”

Anh ngồi xuống. “Ta nghĩ rồi một ngày ta sẽ lấy đất phong bá tước khỏi tay hắn.”

“Thầy sẽ làm việc đó như thế nào?” Anh nhún vai: không biết. “Ta sẽ không muốn nhà Howard có nhiều thế lực trên vùng biên ải hơn mức bọn họ hiện có.”

“Không. Không, quả là không.” Anh đăm chiêu. “Con tìm tài liệu về nữ tiên tri của Warham nhé?”

Trong lúc đợi, anh mở cửa sổ nhìn xuống vườn. Màu hoa hồng nơi mấy giàn leo trắng lòa nắng. Ta thấy ái ngại cho Mary Talbot, anh nghĩ; cuộc sống của cô ta sau chuyện này sẽ không dễ thở hơn đâu. Trong vài ngày, chỉ một vài ngày, thay cho Anne cô ta sẽ thành đề tài buôn chuyện của đám triều thần. Anh nghĩ đến cảnh Henry Percy, bước vào để bắt đức hồng y, chùm chìa khóa trong tay: gã lập hàng rào lính gác, quanh giường người hấp hối.

Anh nghiêng người ra ngoài cửa sổ. Ta đang băn khoăn không biết trồng cây đào có được không nhỉ? Rafe mang bó tài liệu vào.

Anh cắt dây bao và trải ra các thư từ và bản ghi chép. Vụ việc khó chịu này đã khởi sự từ sáu năm trước, tại một nhà nguyện đổ nát ven bờ đồng lầy xứ Kent, khi một bức tượng Đức Mẹ Đồng Trinh bắt đầu thu hút khách hành hương, vậy là một thiếu nữ tên Elizabeth Barton bày trò cho họ xem. Ban đầu bức tượng đã làm gì mà gây được chú ý? Cử động, có lẽ thế: hay khóc ra máu. Cô gái này mồ côi, được nuôi trong nhà một người quản lý ruộng đất của Warham. Cô ta có một chị gái, ngoài ra không thân thích. Anh bảo Rafe, “Chẳng ai chú ý đến cô ta cho đến lúc cô ta chừng hai mươi tuổi, rồi cô ta bị bệnh gì đó, và khi khỏe lại cô ta bắt đầu có các thị kiến, nói bằng những giọng kỳ lạ. Cô ta nói đã gặp thánh Peter cầm chùm chìa khóa ở cổng thiên đường. Cô ta cũng thấy thánh Michael đang cân các linh hồn. Nếu người ta hỏi những người thân đã chết của họ ở đâu, cô ta trả lời cho biết. Nếu đang ở thiên đường, cô ta nói bằng một giọng cao. Nếu ở địa ngục, bằng một giọng trầm sâu.”

“Thế thì chắc là buồn cười lắm,” Rafe nói.

“Con nghĩ như vậy hả? Đúng là ta đã nuôi dạy một lũ trẻ bất kính.” Anh đọc, rồi ngẩng lên. “Khi thì cô ta không ăn suốt chín ngày. Khi thì cô ta đột nhiên ngã lăn ra đất. Có gì lạ đâu, phải không? Cô ta bị những cơn co quắp, vặn vẹo và hôn mê. Nghe có vẻ rất khó chịu. Đức hồng y trước đây đã từng

https://thuviensach.vn

thẩm vấn cô ta, nhưng...” bàn tay anh lật lật xấp giấy tờ, “chẳng thấy gì ở đây, không có báo cáo về cuộc gặp. Ta không biết đã có chuyện gì. Có lẽ ngài cố khuyên cô ta ăn, chắc là cô ta không thích. Theo cái này...” anh đọc, “... cô ta ở trong một tu viện tại Canterbury. Cái nhà nguyện đổ nát đã được thay mái mới và tiền chạy vào túi giới giáo sĩ địa phương. Có những đợt chữa bệnh. Người què đi lại được, kẻ mù nhìn thấy. Nến tự cháy sáng. Người hành hương kéo đến chật đường. Tại sao ta có cảm giác như ta đã nghe chuyện này rồi nhỉ? Cô ta có cả đàn tu sĩ và linh mục bao quanh, chúng hướng đôi mắt người ta lên trời trong lúc thò tay nẫng ví của người ta. Nên chúng ta có thể giả định đó cũng là các tu sĩ và linh mục đã hướng dẫn cô ta đi rêu rao ý kiến của cô ta về chủ đề hôn nhân sắp tới của nhà vua.”

“Thomas More đã gặp cô ta rồi. Fisher cũng thế.”

“Được, ta sẽ lưu ý việc đó. Ồ, và... nhìn này... Mary Magdalene có gửi cho cô ta một bức thư, sơn son thếp vàng.”

“Cô ta có đọc được không?”

“Có, có vẻ cô ta đọc được.” Anh nhìn lên. “Con nghĩ sao? Nhà vua sẽ chịu đựng chửi rủa, nếu là từ miệng một thánh nữ. Ta cho là ngài đã quen rồi. Anne vẫn thường nhiếc móc ngài suốt.”

“Có thể là ngài sợ.”

Rafe từng theo anh vào triều; rõ ràng là cậu còn hiểu Henry hơn một số người đã quen biết nhà vua cả đời. “Quả đúng là ngài sợ. Ngài tin vào những trinh nữ bình thường có thể nói chuyện với các thánh. Ngài có khuynh hướng tin vào những lời tiên tri, trong khi... ta nghĩ nên để sự việc này tiếp tục một thời gian. Xem ai đến gặp cô ta. Ai cúng bái cho cô ta. Một số mệnh phụ phu nhân đã tìm gặp cô ta rồi, muốn biết trước vận số của họ và muốn cầu nguyện cho mẹ họ thoát khỏi luyện ngục.”

“Phu nhân Exeter,” Rafe nói.

Henry Courtenay, hầu tước xứ Exeter, là người họ hàng đằng nội gần gũi nhất của nhà vua, cũng là một người cháu nội của tiên vương Edward; bởi thế, sẽ là người hữu dụng cho Hoàng đế khi ông ta đem quân đến hòng truất phế Henry và đưa một vua mới lên ngôi. “Nếu ta là Exeter, ta sẽ không để vợ ta cặp kè với một đứa con gái điên điên khùng khùng để cho bà ta ôm ấp cái mộng rằng một ngày kia bà ta sẽ là hoàng hậu.” Anh bắt tay thu xếp giấy tờ. “Cô gái này, con biết không, cô ta cả quyết là có khả năng làm người chết sống lại.”

https://thuviensach.vn

Tại đám tang John Petyt, trong khi đám phụ nữ xúm lại với Lucy ở trên gác, anh triệu tập một cuộc họp bất thường tại tầng dưới bến Sư tử, để nói với các thương nhân bè bạn của anh về tình hình rối ren trong thành phố. Antonio Bonvisi, bạn của More, cáo lỗi và nói anh ta sẽ về nhà; "Chúa Ba Ngôi ban cho anh phúc lành và thịnh vượng," anh ta nói, rút lui và mang theo cái hòn đảo lạnh giá di động đã theo gót anh ta từ lúc anh ta bất đồ tới viếng. "Anh biết đấy," anh ta dừng ở cửa, quay lại bảo, "nếu cần phải giúp đỡ bà Petyt, tôi sẽ vui lòng..."

"Không cần đâu. Bà ấy có đủ cả rồi."

"Nhưng thành phố sẽ để bà ấy đảm trách cơ sở làm ăn chứ?"

Anh ngắt lời, "Tôi sẽ lo việc đó."

Bonvisi gật đầu và đi ra. "Đáng ngạc nhiên anh ta còn vác mặt tới." John Parnell, của công ty vải, có cả một lịch sử đụng đầu với More. "Thầy Cromwell, nếu anh đang trông coi việc này, có nghĩa là - anh có định nói chuyện với Lucy không?"

"Tôi à? Không."

Humphrey Monmouth nói, "Chúng ta sẽ họp việc của chúng ta trước đi chứ, rồi mai mối sau? Chúng tôi quan tâm, thầy Cromwell, như anh cũng phải thế, nhà vua cũng phải thế... tất cả chúng ta, tôi nghĩ," anh ta nhìn xung quanh, "tất cả chúng ta, giờ Bonvisi bỏ chúng ta rồi, đều ủng hộ sự nghiệp mà vì nó Petyt người anh em quá cố của chúng ta đã quả thật là một người tuẫn đạo, những điều đó là để chúng ta giữ được sự yên ổn, để tách mình ra khỏi những trận báng bổ..."

Chủ nhật vừa rồi trong một giáo xứ của thành phố, vào khoảnh khắc linh thiêng dâng bánh lễ, và đúng khi linh mục tuyến bố, "*hoc est enim corpus meum**," thì ồ lên tiếng tụng, "*hoc est corpus, hocus pocus.*" Còn ở một giáo xứ lân cận, vào lúc suy niệm tưởng nhớ các thánh, khi linh mục yêu cầu nào chúng ta hãy tưởng nhớ tình bằng hữu của chúng ta với các thánh tuẫn đạo, "*cum Joane, Stepheno, Mathia, Barnaba, Ignatio, Alexandro, Marcellino, Petro...*" thì có kẻ gào lên, "đừng quên tôi với con em họ Kate, rồi Dick với thùng sò của nó trên Leadenhall, rồi con em gái Susan của nó cùng với con chó nhỏ Posset."

https://thuviensach.vn

Anh đưa bàn tay che miệng. “Nếu Posset cần một luật sư, các anh biết tìm tôi ở đâu rồi đấy.”

“Thầy Cromwell,” một tay lớn tuổi quàu quạu của phường hội Da thú nói, “anh triệu tập cuộc gặp này. Hãy đặt cho chúng ta vấn đề gì nghiêm trọng đi.”

“Thiên hạ đang đặt ra nhiều bài vè,” Monmouth nói, “về tiểu thư Anne - mà lời lẽ không nên nhắc lại ở đây. Gia nhân của Thomas Boleyn phàn nàn bọn họ bị réo chửi ở ngoài phố. Bị ném đồ uế tạp vào chế phục. Các ông chủ phải kiểm soát đám thợ học việc. Những đàm tiếu bất trung nên báo cáo lại.”

“Cho ai?”

Anh ta nói, “Tôi đây này.”

Anh thấy Johane ở Tu viện Austin Friars. Cô đã có lời cáo lỗi để ở nhà không đến đám tang: trời mùa hè này lạnh. “Hãy hỏi xem anh biết chuyện bí mật gì nào,” anh bảo.

Cô làm dáng, xoa xoa chóp mũi. “Để xem nào. Anh biết đến từng đồng si linh trong ngân khố của nhà vua à?”

“Anh biết đến từng đồng xu. Không phải chuyện đó. Hỏi đi. Chị yêu.”

Khi cô đã đoán đủ thứ, anh bảo, “John Parnell sẽ cưới Lucy.”

“Cái gì? Nhưng John Petyt còn chưa kịp xanh cỏ mà?” Cô quay đi, để trấn tĩnh lại vì điều cô đang cảm thấy dù là gì đi nữa. “Những người anh em của anh gắn bó với nhau. Gia đình John Parnell không phải là không có người theo dị giáo. Anh ta có một gia nhân đang nằm trong nhà tù của giám mục Stokesley, em nghe nói thế.”

Richard Cromwell thập thò ngoài cửa. “Thưa cậu. Tháp. Gạch. Năm si linh một nghìn.”

“Không.”

“Dạ.”

“Ta cứ nghĩ chị ấy sẽ cưới loại người nào an toàn hơn.”

Anh đi ra cửa. “Richard, lại đây.” Quay về phía Johane. “Anh nghĩ chị ta không quen biết ai.”

“Dạ sao thưa cậu?”

“Mặc cả bớt đi sáu xu, và kiểm tra mọi lô hàng. Điều con nên làm là chọn ra vài viên từ mỗi lô, xem xét thật kỹ vào.”

https://thuviensach.vn

Johane đứng sau lưng anh phía trong phòng: “Dù thế nào thì anh cũng đã làm chuyện sáng suốt.”

“Rồi, đo đạc chúng chẳng hạn... Johane, em nghĩ anh sẽ lấy vợ không suy xét sao? Một cách tình cờ thôi à?”

“Con xin lỗi?” Richard nói.

“Vì nếu con cứ đo cẩn thận, việc ấy sẽ khiến bọn thợ gạch hoảng, và con sẽ nhìn mặt bọn họ mà biết được liệu họ đang giở trò gì hay không.”

“Em cứ nghĩ anh sẽ nhắm quý cô nào đó trong triều đình. Nhà vua đã giao cho anh một chức vụ mới...”

“Chánh lục sự. Đúng. Một việc về tài chính của tòa đại pháp... Ở đó chẳng có vẻ gì sẽ có một lối đi đầy hoa tình ái cả.” Richard đã đi, lạch cạch tiếng chân xuống cầu thang. “Em biết anh nghĩ gì không?”

“Anh nghĩ nên đợi. Cho đến lúc cô ta, người đàn bà đó, thành hoàng hậu.”

“Anh nghĩ chính việc chuyên chở đã đẩy chi phí lên. Ngay cả bằng thuyền. Lẽ ra anh phải dọn trống một khu đất và xây lò gạch riêng.”

Chủ nhật, mồng 1 tháng Chín, tại Windsor: Anne quỳ trước mặt nhà vua nhận tước phong nữ hầu tước Pembroke. Các hiệp sĩ nhất phẩm Garter đứng trong các lều chăm chú quan sát cô ta, các nữ quý tộc Anh đi kèm hai bên cô ta, và (vì bà công tước đã từ chối, phun lời chửi rủa khi nghe gợi ý) Mary con gái Norfolk bưng chiếc miện nhỏ cho nữ hầu tước trên một gối nhung; nhà Howard và nhà Boleyn đều phục sức long trọng. Đức ông vuốt râu, gật đầu và mỉm cười khi nhận những lời chúc mừng lí nhí của sứ thần nước Pháp. Giám mục Gardiner xướng lên tước hiệu mới của Anne. Cô ta trông rỡ ràng trong bộ nhung đỏ viền lông chồn, mái tóc đen để xõa, kiểu trinh nữ e lệ, từng lọn quăn dài xuống ngang thắt lưng. Anh, Cromwell, đã dàn xếp khoản tiền thu từ mười lăm trang ấp để hậu thuẫn cho tước vị của cô ta.

Bản Kinh Tạ ơn cất lên. Một bài giảng giáo lý. Khi lễ thức đã xong, và đám phụ nữ cúi xuống nâng đuôi váy của cô ta, anh trông thấy lóe một ánh xanh biếc, như con bói cá, và anh liếc lên thì thấy đứa con gái nhỏ của John Seymour trong đám quý bà nhà Howard. Một con ngựa chiến ngẩng phắt đầu lên vì nghe thấy tiếng kèn trumpet, và các bà lớn cũng ngẩng nhìn mỉm cười theo; nhưng khi các nhạc công thổi một hồi kèn, và đám rước rời nhà nguyện

https://thuviensach.vn

thánh George, con bé cứ cúi gằm khuôn mặt xanh xao, đôi mắt nhìn cắm vào các ngón chân như thể nó sợ vấp.

Tại bữa yến tiệc Anne ngồi bên cạnh Henry trên bục cao, và khi quay qua để nói với nhà vua thì hàng mi đen cô ta phết trên hai gò má. Cô ta gần như đã ở đó rồi, gần như chạm đích rồi, thân thể cô ta căng như dây cung, làn da rắc vàng, ánh màu vàng mơ và mật ong; mỗi khi nhoẻn cười, mà cô ta làm thế thường xuyên, cô ta khoe hàm răng nhỏ xinh, trắng và sắc. Cô ta đang tính trưng dụng chiếc thuyền vương giả của Katherine, cô ta nói với anh, và cho xóa đi hai chữ "H & K", tẩy sạch các phù hiệu của Katherine. Nhà vua đã cho người đi đòi lại các món trang sức từ tay Katherine, để cô ta đeo trong chuyến đi Pháp đã dự định. Anh đã ở bên cô ta cả một buổi chiều, rồi hai, ba buổi chiều tháng Chín đẹp trời, cùng với thợ kim hoàn của nhà vua vẽ các kiểu mẫu, và anh với tư cách chuyên gia về ngọc để đưa thêm các gợi ý; Anne muốn làm lại các bộ trang sức. Đầu tiên Katherine từ chối giao lại ngọc ngà trang sức. Bà nói bà không thể rời bỏ vật sở hữu của hoàng hậu Anh để trao vào bàn tay của nỗi ô nhục cho thế giới Cơ Đốc. Phải có chỉ lệnh của nhà vua bà mới chịu giao lại món bổng lộc đó.

Anne hỏi ý anh trong mọi chuyện; cô ta nói, cười cười, "Cromwell, ông là người của ta." Gió đã thuận buồm và thủy triều đang dâng cho anh. Anh có thể cảm nhận sức đẩy đó dưới chân. Audley bạn anh chắc chắn sẽ được chuẩn y vị trí đại pháp quan; nhà vua đang quen dần với việc sử dụng anh ta. Những triều thần già nua đã xin cáo quan, thà thế còn hơn thần phục Anne; quan tổng quản mới là ngài William Paulet, một người bạn của anh từ thời Wolsey. Rất nhiều trong số triều thần mới là bạn thời Wolsey của anh. Mà đức hồng y thì không tin dùng những thằng ngốc.

Sau lễ Mass và lễ thụ phong của Anne, anh đứng chờ giám mục Winchester thay áo lễ, trút bỏ phẩm phục mà mặc vào bộ đồ phù hợp hơn cho một cuộc hội hè thế tục. "Anh có khiêu vũ không?" Anh hỏi giám mục. Anh ta ngồi trên bậu cửa sổ bằng đá, khá hờ hững nhìn xuống những việc diễn ra trong các sàn bên dưới, những nhạc công đang đem vào sáo và đàn luýt, đàn hạc và vĩ cầm ba dây, kèn ô boa, đàn viol và trống. "Anh có thể tạo một hình dáng đẹp. Hay bây giờ anh là giám mục rồi nên không khiêu vũ nữa?"

Stephen nói theo mạch ý nghĩ riêng. "Có lẽ anh nghĩ việc đó đã là đủ đối với bất cứ phụ nữ nào, phải không, được đường hoàng trở thành nữ hầu tước? Bây

https://thuviensach.vn

giờ cô ta sẽ nhượng bộ nhà vua. Rồi sẽ có người thừa kế ở trong bụng, xin Chúa đoái thương, trước khi lễ Giáng sinh tới."

"Ồ, anh muốn cô ta thành công hả?"

"Tôi mong tính khí nhà vua dịu đi. Và một kết quả nào đó từ chuyện này. Không thể làm tất cả những chuyện này mà chẳng được gì."

"Anh có biết Chapuys đang nói gì về anh không? Rằng anh nuôi hai cô gái trong đám gia nhân, cho mặc giả trai."

"Tôi à?" Anh ta cau mày. "Theo tôi thì tốt hơn hai thằng trai mặc giả gái. Vậy mới là nhục nhã." Stephen bật một tràng cười như sủa. Hai người cùng thong thả đi đến chỗ đám tiệc. Là lá la la, các nhạc công hát. "Vui vầy với bạn hiền, ta yêu và sẽ yêu đến trọn đời." Bản chất linh hồn là nhạc, các triết gia bảo. Nhà vua gọi Thomas Wyatt lên hát cùng ngài, và cùng nhạc công Mark. "Trời hỡi, ta phải làm gì cho tình yêu? Vì tình yêu, hỡi trời, ta phải làm gì đây?"

"Bất cứ điều gì ngài ấy nghĩ ra được," Gardiner nói. "Không có giới hạn nào, tôi thấy như vậy."

Anh bảo, "Nhà vua tử tế đối với những ai nghĩ ngài là tử tế." Anh nói với giám mục mà như bâng quơ, chìm trong tiếng đàn ca.

"Ờ," Gardiner nói, "nếu đầu óc người ta linh hoạt vô cùng tận. Như tôi thấy đầu óc của anh cũng sẽ như thế."

Anh nói chuyện với Jane Seymour. "Nhìn này," cô bé nói. Cô ta dong hai cánh tay áo lên. Màu xanh lơ sáng cô ta lấy may viền cổ tay, cái ánh xanh như chim bói cá đó, được cắt ra từ miếng lụa anh đã gói món quà mẫu thêu cho cô ta. "Mọi chuyện ở Lâu đài Sói bây giờ thế nào rồi," anh hỏi, khéo léo hết mức: ta làm sao hỏi thăm một gia đình sau khi xảy ra chuyện loạn luân? Tiểu thư Seymour nói bằng một giọng nhỏ rành rọt, "Sir John rất khỏe. Nhưng mà sir John lúc nào mà chẳng khỏe."

"Những người khác thì sao?"

"Edward giận dữ, Tom lo lắng không yên, quý bà mẹ tôi thì nghiến răng và sập mạnh cửa. Mùa gặt đến rồi, táo vẫn trên cây, các cô hầu gái trong chuồng vắt sữa, cha cố của chúng tôi bận rộn cầu nguyện, gà nằm trên ổ, đàn luýt thì réo rắt, còn sir John... sir John thì vẫn luôn luôn khỏe. Tại sao ông không có vài công việc gì ở Wiltshire rồi ghé xuống xem xét chỗ chúng tôi? Ồ, và nếu nhà vua có vợ mới, bà ấy sẽ cần các phu nhân tùy tùng, và Liz chị tôi sẽ vào

https://thuviensach.vn

trong triều. Chồng chị ấy là thống sứ ở Jersey, ông biết anh ấy không, Anthony Oughtred ấy? Tôi thì tôi muốn được đi vào nội địa theo hoàng hậu hơn. Nhưng người ta nói hoàng hậu lại di chuyển, và gia nhân của bà đang bị cắt giảm."

"Nếu ta là cha cô... không..." anh sửa lại câu, "nếu ta được khuyên cô, lời khuyên sẽ là hãy theo hầu tiểu thư Anne."

"Nữ hầu tước chứ," cô gái nói. "Dĩ nhiên, khiêm nhường thì tốt. Bà ta luôn phải chắc là chúng tôi thật khiêm nhường."

"Ngay lúc này cô ta đang căng thẳng. Ta nghĩ cô ta sẽ dịu đi, khi tâm nguyện của cô ta đã đạt được." Ngay cả khi nói ra như vậy anh cũng biết điều này không đúng.

Jane cúi đầu, cụp mắt hé lên nhìn anh.

"Đấy là bộ mặt khiêm nhường của tôi. Ông nghĩ nó có được việc không?"

Anh cười. "Bộ mặt ấy sẽ đưa cô tới bất cứ đâu cũng được."

Khi các vũ công dừng lại nghỉ, phe phẩy quạt, sau các điệu nhảy galliard, pavane và almane, anh và Wyatt hát một giai điệu ngắn của quân lính: Scaramella đã ra đi đến nơi chiến trận, với tấm khiên, ngọn giáo. Các khúc ca vẫn vậy, u sầu, bất kể ca từ là gì, khi ánh ngày đang tắt và giọng người, lẻ loi, chìm dần trong bóng tối gian phòng. Charles Brandon hỏi anh, "Nó nói về cái gì thế, bài ca đó về một cô nương à?"

"Không, chỉ là về một thằng bé ra chiến trận."

"Số phận của nó thế nào?"

Scaramella fa la gala. "Đó là một kỳ nghỉ tuyệt vời đối với nó."

"Những ngày ấy tốt đẹp hơn," công tước nói. "Làm chiến sĩ."

Nhà vua hát theo cây đàn luýt, giọng ngài khỏe, thật sang sảng: "Khi ta dạo chốn rừng hoang." Vài phụ nữ thút thít, tình trạng hơi tệ đối với loại vang nặng của Ý.

Ở Canterbury, tổng giám mục Warham nằm lạnh cứng trên một phiến đá; hai đồng tiền của vương quốc đặt trên hai bên mí mắt, như thể để đóng dấu vĩnh viễn vào trí não lão hình ảnh đấng quân vương. Tổng giám mục đang đợi để được đưa xuống lòng đất dưới thềm nhà thờ, trong hầm mộ trống rỗng tối tăm bên xương của Becket. Anne ngồi bất động như một pho tượng, mắt nhìn vào người tình của cô ta. Chỉ có những ngón tay bồn chồn của cô ta máy động; cô ta ôm chặt trong lòng một trong mấy con chó nhỏ của mình, và bàn tay cô ta

https://thuviensach.vn

vuốt ve lại bộ lông nó, xoắn những túm lông xoăn. Khi nốt nhạc cuối cùng đã tắt, nến được đưa vào.

Tháng Mười, vậy là chúng ta lên đường đi Calais - một đoàn xe cộ với hai ngàn người, trải dài từ Windsor đến Greenwich, từ Greenwich ngang qua những cánh đồng xanh tươi vùng Kent tới Canterbury: một công tước có đoàn hộ tống bốn mươi người, một hầu tước ba mươi nhăm, một bá tước hai mươi tư, trong khi một tử tước phải lọ mọ với hai mươi, còn anh thì với Rafe và tất cả những viên thư lại mà anh có thể nhét vào các xó xỉnh trên tàu. Nhà vua sẽ gặp người anh em Pháp của ngài, người có ý định gia ơn cho ngài bằng cách nói chuyện với giáo hoàng về cuộc hôn nhân mới của ngài. François đã ngỏ lời để một trong ba con trai ông ta - *ba con trai ông ta* cơ chứ, Chúa phải yêu ông ta đến thế nào - lấy người cháu của giáo hoàng, là Catherine de Medici; ông ta nói sẽ ra điều kiện trước cho mối hôn nhân đó là không cho phép hoàng hậu Katherine ra đi để đưa vụ án của bà tới Rome, và người anh em nước Anh của ông ta được phép dàn xếp các việc hôn nhân trong phạm vi tài phán của riêng mình, dùng những giám mục do mình lựa chọn.

Đây là lần đầu tiên hai vị quốc vương hùng mạnh gặp nhau kể từ sau cuộc hội kiến gọi là Cánh đồng Lều Vàng do cố hồng y dàn xếp. Nhà vua nói chuyến đi phải tốn phí ít hơn dịp trước, nhưng khi được hỏi cụ thể thì ngài lại muốn cái này thêm một cái nọ thêm hai - mọi thứ phải to lớn hơn, đặc biệt sang trọng hơn, lộng lẫy hơn, xa hoa hơn, và nhiều vàng dát hơn. Nhà vua mang theo các đầu bếp riêng và giường riêng, các thượng thư và các nhạc công, đàn ngựa, chó và chim ưng của ngài, và nữ hầu tước mới của ngài, người mà châu Âu gọi là thiếp của ngài. Ngài sẽ mang theo cả những kẻ đòi ngai vàng, gồm ngài Montague xứ York, và Nevilles xứ Lancaster, để cho thấy bọn họ thần phục thế nào và nhà Tudor vững chắc thế nào. Ngài sẽ mang bát đĩa vàng, khăn ăn, đầu bếp chuyên về bánh ngọt và những người chăn gia cầm, những người nếm món ăn để thử độc, thậm chí ngài sẽ mang cả rượu của ngài: chuyện này ta có thể xem là thừa thãi, mà anh biết cái gì chứ?

Rafe, đang giúp anh gói ghém tài liệu giấy tờ: “Con hiểu là vua François sẽ nói đỡ với Rome về việc của vua nước Anh. Nhưng con không chắc ngài sẽ thu được gì từ hiệp ước này.”

“Wolsey vẫn luôn nói rằng ký kết hiệp ước chính là hiệp ước. Có những điều khoản gì trong đó không thành vấn đề, chỉ cần có các điều khoản. Thiện chí

https://thuviensach.vn

mới quan trọng. Khi thiện chí mất thì hiệp ước tan, bất kể các điều khoản nói gì."

Chính các tiến trình mới quan trọng, việc tặng nhau lễ vật, các trò chơi hoàng gia đánh ki, đấu thương, đấu thương trên ngựa và vũ hội hóa trang: đó không phải những bước mào đầu cho tiến trình, mà chính những thứ ấy là tiến trình. Anne, đã quen với triều đình Pháp và nghi thức xã giao Pháp, đặt ra sẵn những khó khăn. "Nếu giáo hoàng đến thăm ông ấy thì bên Pháp có thể tiến về phía giáo hoàng, có lẽ sẽ gặp giáo hoàng trong sân triều. Nhưng hai quân vương gặp nhau, một khi trong tầm nhìn của nhau, mỗi bên cần bước tới bằng đúng số bước phía bên kia bước lại. Và việc này sẽ ổn, trừ phi một bên - *hélas** - bước những bước quá ngắn, nhằm buộc phía bên kia phải bước nhiều hơn qua khoảng giữa hai người."

"Lạy Chúa," Charles Brandon bật kêu lên, "người như thế chắc là một kẻ xỏ lá. Liệu François có làm như vậy không?"

Anne nhìn ông ta, mí mắt hơi cụp xuống. "Thưa công tước Suffolk, phu nhân của ông đã sẵn sàng cho chuyến đi chưa?"

Suffolk đỏ mặt. "Vợ ta là nguyên hoàng hậu Pháp."

"Ta biết rõ điều đó. François hẳn sẽ hài lòng được gặp lại bà nhà. Ông ta nghĩ bà nhà rất đẹp. Dẫu đương nhiên, ngày đó bà ấy còn trẻ."

"Em gái ta bây giờ vẫn đẹp," Henry nói, vẻ dàn hòa. Nhưng một cơn nóng giận cực độ đang sôi lên trong lòng Charles Brandon, và bục ra với một tiếng gầm như sấm nổ: "Bà có ý muốn cô ấy hầu hạ bà sao? Hầu con gái của Boleyn sao? Đem găng tay lại cho bà, thưa bà, rước bà ăn trước trên bàn ăn hay sao? Cứ nhớ lấy nhé - cái ngày đó không bao giờ tới." Anne quay sang Henry, bàn tay cô ta siết lấy cánh tay ngài. "Trước mặt ngài mà ông ta sỉ nhục thiếp."

"Charles," Henry nói, "ra khỏi đây ngay và bao giờ làm chủ được mình thì hãy quay lại. Còn chưa thì đừng." Nhà vua thở dài, ra dấu: "Cromwell, đi theo ông ta."

Công tước Suffolk giận sôi sùng sục. "Ra ngoài cho thoáng, thưa ông," anh gợi ý.

Trời đã sang thu; một cơn gió lạnh ngắt từ phía sông thổi vào. Gió cuốn cả một cụm lá ẩm ướt xoáy tung, lất phất trên lối họ đi như những lá cờ của một đội quân thu nhỏ. "Tôi vẫn nghĩ Windsor là một nơi lạnh lẽo. Ông thấy sao? Ý

https://thuviensach.vn

tôi là về tình thế, không chỉ là về lâu đài?" Giọng anh trôi chảy, nhẹ nhàng, khe khẽ. "Nếu tôi là nhà vua, tôi sẽ dành thời gian ở cung điện tại Woking nhiều hơn. Ông có biết ở đó không bao giờ có tuyết không? Ít nhất chưa một lần nào từ hai mươi năm nay."

"Nếu anh là nhà vua à?" Brandon lập cập xuống dốc. "Nếu mà Anne Boleyn thành hoàng hậu được thì sao lại không?"

"Tôi xin rút lại lời. Tôi nên dùng một cách diễn đạt khiêm nhường hơn."

Brandon gằn giọng. "Cô ấy sẽ không bao giờ có mặt, vợ ta ấy, trong bầu đoàn của con điếm kia."

"Thưa ngài, ông nên nghĩ cô ta trinh bạch thì hơn. Tất cả chúng ta đều nghĩ vậy."

"Phu nhân mẹ cô ta đã tập tành cho cô ta, mà bà ta là một mụ điếm thập thành, để ta nói anh nghe. Liz Boleyn, Liz Horward cũng thế - bà ta là người đầu tiên lôi Henry vào giường. Ta biết những chuyện đó, ta là người bạn lâu năm nhất của ông ấy. Mười bảy tuổi, và ông ấy không biết cho cái đó vào đâu. Cha ông ấy giữ cho con trai mình sống như một mụ phước non."

"Nhưng bây giờ không ai trong chúng ta tin chuyện ấy. Về vợ của đức ông."

"*Đức ông* hả! Lạy Chúa trên trời."

"Ông ấy thích được gọi như thế. Chẳng hại gì."

"Con chị Mary dạy dỗ cô ta, mà Mary thì được đào luyện trong một nhà thổ. Anh có biết chúng nó làm gì không, ở bên Pháp? Vợ ta kể với ta. À thì không kể, nhưng cô ấy viết ra cho ta đọc, bằng tiếng La tinh. Thằng đàn ông kia dựng đứng, và con kia ngậm lấy vào mồm! Anh có tưởng tượng được một chuyện như thế không hả? Một con đàn bà có thể làm chuyện bẩn thỉu như thế, anh có gọi là một trinh nữ được không?"

"Thưa ông... nếu vợ ông không sang Pháp, nếu ông không thể thuyết phục bà ấy... thì chúng ta sẽ nói bà ấy ốm vậy? Đó là một việc ông có thể làm vì nhà vua, mà ông biết vẫn là bạn ông. Điều đó tránh cho hoàng thượng khỏi..." Anh suýt nữa đã nói, khỏi miệng lưỡi ác nghiệt của cô ta. Nhưng anh đã kịp dừng lại, và nói điều khác. "Việc đó giúp giữ thể diện."

Brandon gật đầu. Họ vẫn đang đi về phía sông, và anh nhẩm tính nhịp điệu của cuộc đi dạo bởi Anne sẽ chờ anh sớm quay lại mang tin một lời xin lỗi. Khi công tước quay sang anh, gương mặt ông ta đúng là thiểu não. "Dù sao thì đó cũng là chuyện thật. Cô ấy ốm. Chút sắc đẹp của cô ấy" - ông ta phác một

https://thuviensach.vn

cử chỉ, hai bàn tay khum vào bốc lấy không khí - "đã rơi rụng cả rồi. Dù thế nào ta vẫn yêu cô ấy. Cô ấy gầy như que tăm. Ta bảo cô ấy, 'Mary này, sẽ có ngày anh thức dậy, và không thấy em đâu, vì anh tưởng em là sợi vải trên khăn trải giường'."

"Tôi rất lấy làm tiếc," anh nói.

Ông ta xoa mặt. "Ôi lạy Chúa. Trở lại với Henry, anh đi không? Bảo với ông ấy chúng ta không thể làm việc này."

"Ngài ấy sẽ mong ông có mặt ở Calais, nếu phu nhân không thể đi."

"Ta không muốn bỏ cô ấy lại, anh hiểu chứ?"

"Anne sẽ không buông tha đâu," anh nói. "Khó hài lòng, dễ phật ý. Thưa ông, hãy chịu khó nghe tôi."

Brandon gầm gừ. "Tất cả chúng ta đều theo. Tất cả chúng ta phải theo. Anh làm mọi việc, Cromwell. Bây giờ anh là mọi thứ. Chúng ta nói, làm sao mà ra như vậy? Chúng ta tự hỏi chính mình." Công tước khịt mũi. "Chúng ta tự hỏi chính mình, nhưng nhân danh máu nóng hổi của đấng Kitô chúng ta không có câu trả lời quái nào cả."

Máu nóng hổi của đấng Kitô. Đó là lời thề xứng hợp với Thomas Howard, công tước già. Từ khi nào mà anh thành ra người diễn giải các công tước, thành người giải thích bọn họ? Anh tự hỏi nhưng anh cũng không có câu trả lời quái nào cả. Khi anh trở lại với nhà vua và hoàng hậu tương lai, hai người đang nhìn nhau say đắm. "Công tước Suffolk xin được thứ lỗi," anh nói. "Được, được," nhà vua bảo. "Ta sẽ gặp anh sáng mai, nhưng không quá sớm đâu." Ai cũng có thể nghĩ cặp này đã là vợ chồng, một đêm nhàn nhã đang chờ họ, tràn đầy vui thú vợ chồng. Ai có thể cũng nghĩ như vậy, trừ anh vì lời Mary Boleyn kể rằng tước hầu chỉ mua được cho Henry cái quyền ve vuốt đến đùi non của cô em gái cô ta. Mary kể chuyện đó với anh, thậm chí còn không dùng tiếng La tinh. Mọi lần gần gũi riêng với nhà vua, Anne đều kể lại cho những người thân của mình, không chừa một chi tiết nào. Mọi người phải ngưỡng mộ cô ta; sự chính xác có tính toán, sự kiềm chế của cô ta. Cô ta dùng thân thể mình như một chiến binh, bảo toàn các nguồn lực của nó; giống như một ông thầy trong trường giải phẫu ở Padua, cô ta chia nó thành từng phần và đặt tên, đây là đùi tôi, đây là ngực tôi, đây là lưỡi tôi.

"Có lẽ là ở Calais," anh nói. "Có lẽ đến lúc ấy nhà vua sẽ được cái thứ ngài muốn."

https://thuviensach.vn

“Cô ta sẽ phải chắc chắn cơ.” Mary bước đi. Rồi dừng bước và ngoảnh lại, gương mặt đầy bối rối. “Anne nói, Cromwell là người của cô ta. Tôi không thích cô ta nói thế.”

Trong những ngày kế tiếp, những vấn đề khác nảy sinh làm đau đầu bên phía Anh. Quý phu nhân nào trong hoàng gia sẽ là bà chủ nhà tiếp đón Anne khi hai triều đình gặp gỡ ở Pháp? Hoàng hậu Eleanor sẽ không làm - ta không thể chờ đợi điều này, bởi bà ta là chị gái của Hoàng đế, với tình cảm gia đình bị động chạm vì Ngài Ô Nhục ruồng bỏ Katherine. Chị gái của François, hoàng hậu xứ Nayarre, thà cáo ốm còn hơn là tiếp đón tình nhân của vua nước Anh. “Đấy có phải cùng một thứ bệnh gây khổ sở cho công tước phu nhân Suffolk không?” Anne hỏi. Có lẽ, François gợi ý, nếu tân nữ hầu tước được nữ công tước vùng Vendôme, tức *maîtresse en titre** của ông ta, đón tiếp thì sẽ thích hợp?

Henry tức giận đến mức ngài bị đau răng. Thái y Butts đến mang theo hòm dụng cụ đặc biệt. Một liều thuốc mê có vẻ công hiệu nhất, nhưng khi nhà vua tỉnh dậy ngài vẫn bị đau răng đến mức vài giờ trước đó, dường như không có giải pháp nào ngoài việc hủy chuyến viễn du. Có thể họ không lĩnh hội được, có thể họ không nắm bắt được tình hình chăng, rằng Anne không phải là tình nhân của một người bình thường, mà là vị hôn thê tương lai của một ông vua? Nhưng lĩnh hội điều đó thì lại không phải là bản tính của François. Ông ta chẳng bao giờ chờ đợi đến hơn một tuần để có người phụ nữ ông ta muốn. Mẫu mực hiệp sĩ, ông ta ấy hả? Ông vua Cơ Đốc giáo nhất ư? “Tất cả những gì ông ta hiểu được,” Henry gầm lên, “là cơn động cỡn của một con hươu. Nhưng ta nói ngươi nghe, khi cơn động cỡn của ông ta xong thì bọn hươu đực non sẽ lôi ông ta xuống. Cứ hỏi bất cứ tay thợ săn nào mà xem!”

Rốt cuộc, giải pháp được gợi ý sẽ là để hoàng hậu tương lai ở lại Calais, trên đất Anh nơi cô ta sẽ không phải chịu đựng sự bẽ bàng, trong lúc nhà vua hội kiến François ở Boulogne. Calais, một thành phố nhỏ, có thể kiểm soát dễ dàng hơn London, ngay dù dân chúng có xếp hàng dọc bến cảng la hét *“Putain!”* và “Con điếm thập thành của nước Anh.” Nếu họ hát những bài ca tục tĩu, ta cứ lờ đi coi như không hiểu cho xong.

Ở Canterbury, với đoàn người hoàng gia thêm vào số khách hành hương đến đây từ mọi xứ sở, nhà nào nhà nấy đều chật như nêm từ các hầm kho đến bờ hiên. Anh và Rafe được trú ở một chỗ còn khá tiện nghi và gần nhà vua, khi

https://thuviensach.vn

mà nhiều quý ông phải ở trong các quán trọ đầy rệp và các hiệp sĩ vào trú trong phòng sau của các nhà thổ, khách hành hương bị đẩy ra các chuồng các kho bên ngoài nhà và ngủ dưới trời sao. Cũng còn may, thời tiết khá êm dịu so với trời tháng Mười. Nếu là năm nào trước đây thì nhà vua đã đến cầu nguyện ở thánh đền Becket và dâng cúng hậu hĩ. Nhưng Becket vốn là một người nổi loạn chống Ngai Vàng, không phải kiểu tổng giám mục lúc này chúng ta muốn khuyến khích. Trong thánh đường hương khói đám tang Warham vẫn còn lởn vởn, tiếng cầu nguyện cho linh hồn lão vẫn đang đều đặn rì rầm như tiếng vo ve của cả ngàn con ong ruồi. Thư từ bay đến chỗ Cranmer, ở đâu đó trên đất Đức theo triều đình luôn chu du của Hoàng đế. Anne đã bắt đầu nhắc tới anh ta với tư cách tổng giám mục được chọn. “Không ai biết bao lâu nữa anh ta mới bắt đầu về nhà. Với bí mật của thầy ấy,” Rafe nói. “Dĩ nhiên,” cậu ta nói, “bí mật của thầy ấy, đã được ghi ra bên cạnh trang thư hôm nào.”

Rafe đi viếng đền thờ. Lần đầu tiên trong đời cậu. Cậu ta quay về đôi mắt mở lớn, kể rằng ở đó nạm đầy những viên ngọc to cỡ quả trứng ngỗng.

“Ta biết. Con nghĩ có phải ngọc thật không?

“Người ta bày ra một cái sọ, nói là của Becket, đã bị các hiệp sĩ đập nát nhưng họ dựng lại trong một cái đĩa bạc. Nếu có tiền thì có thể hôn cái sọ. Cũng có cái khay đựng xương ngón tay Becket. Họ có chiếc khăn tay thò lò mũi xanh của ông ấy. Một miếng ủng của ông ấy. Và một cái lọ nhỏ họ lắc lên cho xem, nói là máu của ông ấy.

“Ở Walsingham, người ta có một lọ sữa của Đức Mẹ Đồng Trinh.”

“Lạy Chúa, con cứ băn khoăn đó là cái gì?” Rate trông buồn nôn. “Máu, người ta có thể bảo đó là nước với một ít đất son. Nó vón thành cục nổi trong đó.”

“Được rồi, lấy cây bút lông ngỗng này, bứt ra ở cánh của thiên thần Gabriel đấy, chúng ta sẽ viết thư cho Stephen Vaughan. Chúng ta có thể phải cử anh ta lên đường, đưa Thomas Cranmer về.”

“Không ngay được đâu ạ,” Rafe nói. “Chờ con một lát, thưa thầy, con phải rửa sạch Becket ở tay con đã.”

Cho dù không đi viếng đền thờ, nhà vua vẫn muốn xuất hiện trước công chúng, với Anne bên mình. Sau lễ Mass, bất chấp mọi lời khuyên ngài đi thẳng vào đám đông, đội thị vệ đứng lùi lại đằng sau, các ủy viên hội đồng cố vấn xung quanh ngài. Anne ngẩng cao đầu, trên cái cổ mảnh khảnh như một cọng

https://thuviensach.vn

hoa, quay qua quay lại để đón bắt những lời bình phẩm vang đến tai cô ta. Dân chúng ra sức vươn tay để chạm vào mình vua.

Norfolk, đi sát bên anh, cứng người vì lo sợ, mắt ngó quanh: "Ta không quan tâm cái nghi thức này đâu, thầy Cromwell." Bản thân anh, từng có lần sử dụng dao nhuần nhuyễn, đang cảnh giác với mọi động tĩnh dưới tầm mắt. Nhưng cái thứ gần giống vũ khí nhất ở đây là một cây thánh giá ngoại cỡ, trong tay một nhóm tu sĩ dòng Francis. Đám đông dân chúng nhường lối đi cho nhóm tu sĩ, cho một đám lộn xộn các mục sư mặc áo lễ, một đám các tu sĩ dòng Benedict ở tu viện ra, và giữa bọn họ là một phụ nữ trẻ ăn mặc theo lối nữ tu dòng Benedict.

"Bệ hạ?"

Henry quay lại. "Lạy Chúa, đấy là Thánh nữ," anh nói. Đội thị vệ dợm bước tiến tới, nhưng Henry giơ một bàn tay ngăn lại. "Để ta gặp cô ấy." Cô ta là một cô gái to béo, và không còn quá trẻ, có lẽ cũng đến hai mươi tám tuổi; gương mặt bèn bẹt, ngăm ngăm, vẻ kích động, đỏ gay vì cấp bách. Cô ta chen sấn về phía nhà vua, và trong khoảnh khắc anh thấy hình ảnh nhà vua qua mắt cô ta: nhòa nhòa hai màu vàng đỏ và làn da đỏ phừng, một thân thể dâm dục, sẵn sàng, một bàn tay như một đùi thịt vươn ra nắm lấy khuỷu tay khiết hạnh của cô ta. "Thưa cô, người có điều gì để nói với ta hay sao?"

Cô ta cố gắng nhún gối chào, nhưng bàn tay nhà vua giữ chặt không cho phép. "Tôi được ơn trên dạy," cô ta nói, "bởi các thánh mà tôi hầu chuyện, rằng những kẻ dị giáo quanh ông phải bị quăng vào một đống lửa lớn, và nếu ông không châm lửa thì rồi chính ông sẽ bị thiêu."

"Kẻ dị giáo nào? Chúng ở đâu? Ta không dùng những kẻ dị giáo bên mình."

"Đây là một này."

Anne rụt người nép vào nhà vua, trên áo chẽn đỏ và vàng của ngài cô ta tan ra như sáp ong.

"Và nếu ông đi vào một hình thức hôn phối với người đàn bà bất xứng này, ông sẽ không trị vì nổi bảy tháng."

"Thôi nào, cô, bảy tháng à? Làm tròn đi, được không? Nhà tiên tri kiểu gì mà nói 'bảy tháng'?"

"Đó là những điều ơn trên bảo tôi."

"Vậy rồi khi hết bảy tháng đó, ai sẽ thay thế ta? Nói đi, nói là cô muốn làm vua thay ta đi."

https://thuviensach.vn

Các tu sĩ và linh mục cố kéo cô ta ra xa; việc này không nằm trong kế hoạch của bọn họ. “Ngài Montague, ông ta là hoàng phái. Hầu tước Exeter, ông ta là người hoàng tộc đấy.” Đến lượt cô ta cố lùi xa khỏi nhà vua. “Tôi trông thấy thân mẫu của ông,” cô ta nói, “bị vây giữa những ngọn lửa nhạt màu.”

Henry buông cô ta ra như thể da thịt cô ta có lửa. “Mẹ ta hả? Ở đâu?”

“Tôi đã đi tìm đức hồng y York. Tôi đã tìm khắp thiên đường, địa ngục và luyện ngục, nhưng hồng y không có ở đó.”

“Chắc là cô ta điên rồi?” Anne nói. “Cô ta điên và phải bị phạt roi. Nếu cô ta không điên, phải treo cổ.”

Một trong số các linh mục nói, “Thưa bà, cô ta là một người rất thánh thiện. Lời nói cô ta được thần khải.”

“Đưa cô ta đi khuất mắt ta.”

“Sét sẽ đánh xuống ông,” nữ tu kia nói với Henry. Nhà vua cười có vẻ hơi do dự.

Norfolk xông vào nhóm người, nghiến răng, vung nắm đấm. “Lôi cổ nó về cái ổ điếm của nó đi, trước khi nó cảm thấy được cái này, nhân danh Chúa.”

Trong đám lộn xộn xô đẩy, một tu sĩ lấy thánh giá phang tay đồng đạo; Thánh nữ được kéo ra phía sau, vẫn luôn mồm tiên tri; tiếng ồn trong đám đông dấy lên, Henry chụp cánh tay Anne kéo cô ta trở lại lối họ vừa tiến ra. Anh chen theo Thánh nữ, bám sát nhóm người đó, tới lúc đám đông thưa ra và anh có thể đập vào cánh tay một tu sĩ đòi nói chuyện với cô gái. “Ta là bề tôi của Wolsey,” anh bảo. “Ta muốn nghe thông điệp của cô ta.”

Họ hỏi ý nhau rồi để anh đi qua. “Ông?” cô gái lên tiếng.

“Cô có thể thử đi tìm đức hồng y lần nữa được không? Nếu ta cúng lễ vật?”

Cô ta nhún vai.

Một thầy dòng Francis nói, “Sẽ phải là một món đồ cúng đáng kể đấy.”

“Anh là?”

“Tôi là Cha Risby.”

“Chắc chắn là ta có thể đáp ứng được những mong đợi của anh. Ta là người sung túc.”

“Ông chỉ muốn xác định nơi trú của linh hồn, giúp cho việc cầu nguyện của riêng ông, hay ông tính chuyện thuê người cầu nguyện thường xuyên, có lẽ, với một khoản trợ cấp?”

https://thuviensach.vn

“Anh đòi hỏi gì cũng được. Nhưng dĩ nhiên ta phải biết là ngài không ở địa ngục. Không ích gì phung phí các lễ Mass long trọng cho một trường hợp vô vọng.”

“Tôi sẽ phải thưa chuyện với Cha Bocking,” cô gái nói.

“Cha Bocking là Cha linh hướng của cô đây.”

Anh cúi đầu. “Hãy quay lại rồi hỏi tôi,” cô gái nói. Cô ta quay đi và biến vào đám đông. Anh bỏ một ít tiền cho kẻ này kẻ nọ, cho đoàn tháp tùng cô gái. Cho Cha Bocking, dẫu ông ta là ai cũng mặc. Bởi dường như Cha Bocking là người đặt ra bảng giá và giữ túi tiền.

Nữ tu kia đã ném nhà vua vào tâm trạng âm u ảm đạm. Người ta sẽ cảm thấy ra sao nếu bị tiên đoán sét sẽ đánh xuống mình? Buổi chiều tối ngài kêu đau đầu, đau ở hàm và mặt. “Lui đi,” nhà vua bảo đám thái y. “Các ông không bao giờ có thể chữa được, vậy sao các ông còn ở đây? Còn nàng,” nhà vua nói với Anne, “để đám nữ nhân của nàng đưa nàng đi ngủ, ta không muốn chuyện vãn, ta không chịu nổi những giọng nói như kim châm.”

Norfolk lầm bầm: chàng Tudor này, luôn luôn khó chịu về một cái gì đó.

Ở Tu viện Austin Friars, mỗi khi có ai hắt hơi sổ mũi hay trật khớp bong gân, bọn con trai lại diễn một đoạn hoạt cảnh gọi là “Nếu Norfolk là thái y Butts”. Đau răng hả? Nhổ nó ra! Kẹt ngón tay à? Chặt phứt bàn tay ấy đi! Đau trong đầu à? Bổ nó ra, anh lại có cái đầu khác.

Lúc này Norfolk dừng lời, để tìm cách cáo lui. “Bệ hạ, cô ta không nói rằng thực sự sét sẽ đánh chết ngài.”

“Đúng là như vậy,” Brandon vui mừng tiếp lời.

“Không chết nhưng bị truất ngôi, không chết nhưng bị sét đánh cháy đen, đấy là những thứ đáng mong, hay sao?” Vừa mô tả một cách thảm thương hoàn cảnh của mình, nhà vua vừa gào lên đòi một người hầu mang củi vào và một tiểu đồng vào hâm nóng rượu cho ngài. “Ta, vua nước Anh, phải ngồi đây với một cái bếp khốn khổ và không có gì để uống sao?” Trông ngài có vẻ lạnh thật. Ngài bảo, “Cô ta đã thấy mẫu hậu của ta.”

“Thưa bệ hạ,” anh nói, thận trọng, “ngài biết rằng trong thánh đường đó có một cửa sổ vẽ hình mẫu hậu ngài trên kính chứ ạ? Và ánh nắng không thể chiếu xuyên qua đó sao, do vậy dường như cô ta đã bị lóa mắt chăng? Thần nghĩ đó là điều nữ tu này đã trông thấy.”

https://thuviensach.vn

“Ngươi không tin những thị kiến đó à?”

“Thần nghĩ có lẽ cô ta không phân biệt được những gì cô ta thấy ở thế giới bên ngoài với những gì ở bên trong đầu óc cô ta. Có một số người như vậy. Có lẽ nên thương hại cho cô ta. Dù không đáng thương gì cho lắm.”

Nhà vua cau mày. “Nhưng ta yêu mẹ ta,” ngài nói. Rồi: “Buckingham coi trọng các thị kiến lắm. Ông ta có một tu sĩ để tiên tri cho riêng ông ta. Bảo ông ta rằng ông ta sẽ là vua.” Ngài không cần nói thêm, rằng Buckingham là một kẻ mưu phản và đã chết từ hơn mười năm rồi.

Khi triều đình xuống tàu đi Pháp thì anh ở trong đoàn của nhà vua, trên chiếc *Swallow.* Anh đứng trên boong nhìn nước Anh mờ dần, cùng với công tước xứ Richmond, đứa con hoang của Henry, vẻ phấn khích vì đây là chuyến đi biển đầu tiên của cậu ta, và vì được đồng hành với vua cha nữa. Fitzroy là một cậu bé mười ba tuổi đẹp trai, tóc vàng, cao so với tuổi nhưng mảnh mai: chắc hẳn giống như Henry khi còn là một hoàng tử trẻ, và được phú cho một ý thức về bản thân đúng mực và phẩm giá của mình. “Thầy Cromwell,” cậu ta nói, “ta đã không trông thấy thầy kể từ ngày hồng y thất thế.” Một thoáng khó xử bất tiện.

“Ta vui mừng thấy thầy phát đạt. Bởi cuốn *Triều thần* có nói rằng trong những người ở hạng thấp nhất chúng ta lại thường thấy những tặng vật cao quý của thiên nhiên.”

“Cậu đọc bằng tiếng Ý sao, thưa cậu?”

“Không, nhưng một vài phần cuốn sách đó được chuyển thành tiếng Anh cho ta. Đó là một cuốn sách rất tốt cho ta.” Ngừng một lát. “Ta ước gì” - cậu ta quay sang, hạ thấp giọng - “ta ước gì đức hồng y chưa chết. Bởi bây giờ công tước Norfolk là người giám hộ của ta.”

“Tôi nghe nói cậu sẽ cưới Mary con gái ông ta.”

“Đúng. Ta không muốn.”

“Tại sao không?”

“Ta thấy cô ta rồi. Cô ta không có ngực.”

“Nhưng cô ta có đầu óc sắc sảo, thưa cậu. Và thời gian sẽ sửa chữa vấn đề kia, trước khi hai người chung sống với nhau. Nếu người của cậu sắp dịch cho cậu phần tiếp theo trong cuốn sách của Castiglione liên quan đến các phụ nữ cao quý và các phẩm chất của họ, tôi chắc chắn cậu sẽ thấy Mary Howard có tất cả các phẩm chất ấy.”

https://thuviensach.vn

Cứ hy vọng, anh nghĩ, chuyện sẽ không thành như đám của Henry Percy, hay của George Boleyn. Cũng vì cô gái nữa; Castiglione viết rằng mọi điều đàn ông có thể hiểu thì đàn bà cũng có thể hiểu, khả năng lĩnh hội như nhau ở cả hai bên, cũng vậy với các sức mạnh tinh thần và thể chất, không nghi ngờ gì cả lòng yêu ghét cũng vậy. Castiglione yêu say đắm vợ mình là Ippolita, nhưng cô này chết khi họ mới chung sống được bốn năm. Ông ta viết một bài thơ cho vợ, một bản bi ca, tuy nhiên viết như chính Ippolita viết: như người phụ nữ đã khuất nói với ông ta.

Ở đường mớn nước thân tàu bầy mòng biển kêu thê thiết như tiếng những linh hồn đi lạc. Nhà vua lên boong và bảo cơn đau đầu của ngài đã tan hết. Anh nói, "Bệ hạ, chúng thần đang nói chuyện về cuốn sách của Castiglione. Ngài đã có lúc nào rảnh rỗi để đọc chưa?"

"Ta đọc rồi. Ông ấy nhiệt tình ca tụng *sprezzatura*. Cái nghệ thuật làm mọi việc một cách nhẹ nhàng tao nhã, không để lộ các cố gắng. Cũng là một phẩm chất các đấng quân vương nên trau dồi." Ngài nói thêm, khá mập mờ. "Vua François có nó."

"Vâng. Nhưng bên cạnh *sprezzatura* thì trước thiên hạ người ta phải luôn tỏ ra uy nghi biết tiết chế. Thần đang nghĩ có thể thần sẽ đặt một bản dịch làm quà cho ngài Norfolk."

Hẳn là trong tâm trí nhà vua còn nhớ hình ảnh Thomas Howard ở Canterbury, dọa đấm cô nữ tu linh thánh. Henry cười thoải mái. "Ngươi nên làm đi."

"Vâng, nếu ông ấy không coi đó như một lời khiển trách. Castiglione khuyên một người đàn ông không nên uốn tóc hay nhổ lông mày. Và bệ hạ biết rằng ông công tước làm cả hai việc đó."

Ông vua con cau mày với anh. "Tướng công Norfolk hả?" Henry buông một tiếng cười ha hả chẳng phong độ đế vương, chẳng uy vũ cũng không kiềm chế. Điều vừa nói lọt tai ngài. Những tấm ván sàn tàu nghiên ken két. Nhà vua vịn tay lên vai anh để đứng cho vững.

Gió thổi buồm căng. Nắng lung linh trên mặt nước. "Một tiếng nữa chúng ta ở trong hải cảng rồi."

Calais, tiền đồn của Anh, vị trí cuối cùng nước Anh còn giữ được ở Pháp, là một thị tứ nơi anh có nhiều bạn bè, nhiều bạn hàng và thân chủ. Anh biết thành phố này, Watergate và Lantern Gate, nhà thờ thánh Nicholas và nhà thờ Đức

https://thuviensach.vn

Bà, biết các tháp và những bức tường phòng vệ, các chợ, tòa án và bến tàu, nhà trọ Staple nơi viên thống sứ trú ngụ, và những tòa nhà của các gia đình Whethill và Wingfield, những tòa nhà với vườn rợp mát nơi có các quý ông hài lòng sống ẩn lánh xa rời Anh, xứ sở bọn họ nói là không còn hiểu được nữa. Anh biết các pháo đài - đang lung lay - và bên kia tường thành là những vùng đất xứ Pale*, những cánh rừng, làng mạc và đầm lầy của nó, những cống thủy lợi, đê điều kênh rạch. Anh biết con đường đi Boulogne, và đường đi Gravelines, là lãnh địa của Hoàng đế, và anh biết một trong hai quốc vương, hoặc François hoặc Charles, có thể lấy thành phố này chỉ bằng một cuộc tấn công cương quyết. Người Anh ở đây đã hai trăm năm, nhưng trên đường phố bây giờ người ta nghe nói tiếng Pháp và tiếng Flanders nhiều hơn.

Viên thống sứ chào đón hoàng thượng; nam tước Berners, học giả và chiến binh già, là hình mẫu đức hạnh thời xưa cũ, và nếu không có cái chân bị khập khiễng, cùng nỗi lo âu hiển hiện về những khoản chi phí khổng lồ ông sẽ phải gánh chịu thì ông đúng là từ cuốn *Triều thần* bước ra. Thậm chí thống sứ đã thu xếp cho nhà vua và nữ hầu tước ở trong các phòng có cửa thông bên trong. “Tôi nghĩ như vậy sẽ rất phù hợp, thưa ngài,” anh nói. “Chừng nào còn có then cài chắc chắn ở cả hai phía.”

Bởi Mary đã nói với anh, trước khi họ rời đất liền, “Cho đến mới đây cô ta vẫn không chịu, bây giờ cô ta chịu, nhưng nhà vua lại không. Ngài nói với cô ta rằng ngài phải biết chắc chắn là nếu cô ta có con thì đó là con sinh trong giá thú.”

Hai vị vua sẽ hội kiến trong năm ngày tại Boulogne, rồi tiếp năm ngày ở Calais. Anne cay đắng với ý nghĩ bị bỏ lại đằng sau. Anh có thể thấy qua vẻ bồn chồn của cô ta rằng cô ta biết đây là một miền đất bị tranh cãi, nhiều chuyện có thể xảy đến mà ta không thể nói trước được. Trong khi đó thì anh có việc riêng cần thực hiện. Thậm chí anh còn để Rafe ở lại, và lặng lẽ lẻn đi đến một quán trọ trong sân sau cách xa phố Calkwell.

Đó là một nơi hạ tiện, bốc mùi khói củi, mùi cá và mùi ẩm mốc. Trên một bên tường anh thấy có tấm gương mờ hơi nước, qua đấy anh thoáng thấy gương mặt mình, xanh nhợt nhạt, duy có đôi mắt sống động. Trong một thoáng điều đó khiến anh choáng váng; ta sẽ không trông đợi thấy hình ảnh mình ở một nơi tồi tàn thế này.

https://thuviensach.vn

Anh ngồi xuống bên một cái bàn và đợi. Năm phút trôi qua, chợt có xáo động trong không khí ở cuối phòng. Nhưng chẳng có gì xảy ra. Anh nhận thấy họ sẽ để anh chờ; để cho qua thời gian, anh điểm lại trong đầu những con số khoản thu năm ngoái từ công quốc Cornwall cho nhà vua. Anh định sẽ chuyển sang những con số do quan thị thần ở Chester đệ trình thì thấy một bóng đen hiện ra, rồi nó biến thành hình người là một ông lão mặc áo dài.

Hắn ta chệnh choạng tiến tới, và cùng lúc có hai người khác theo sau. Hoàn toàn có thể lẫn họ với nhau: đều ho hen, râu dài thậm thượt. Theo một dàn xếp nào đó mà họ trao đổi với nhau qua những tiếng ậm ừ, họ ngồi vào chỗ trên băng ghế đối diện. Anh ghét các nhà giả kim, và những người này anh trông giống như nhà giả kim: những vết bẩn không tên trên quần áo, mắt kèm nhèm, những tiếng khụt khịt bắn nước mũi. Anh chào họ bằng tiếng Pháp. Họ giật bắn, và một người trong bọn cất tiếng hỏi bằng tiếng La tinh liệu họ có gì để uống không. Anh gọi thằng bé hầu bàn, và yêu cầu mà không mấy hy vọng về cái anh gợi ý. “Uống ở chỗ nào khác ạ?” thằng bé đề nghị.

Một bình đựng thứ gì đó chua như giấm được đem tới. Anh để cho mấy ông già uống thoải mái rồi mới hỏi, “Ai trong các ông là thầy Camillo?”

Họ liếc mắt nhìn nhau. Mất thời gian cũng phải bằng ba chị em Graiae* đảo chung một con mắt.

“Thầy Camillo đi Venice rồi.”

“Vì sao?”

Vài tiếng ho. “Để hội ý.”

“Nhưng ông ta có ý định quay về Pháp chứ?”

“Rất có thể.”

“Vật các ông có, tôi muốn lấy cho chủ tôi.”

Im lặng. Thế nào đây nhỉ, anh nghĩ, hay là ta cất rượu đi cho đến lúc bọn họ nói điều gì đấy hữu ích? Nhưng một người đã đi trước anh: giật lấy chiếc bình; bàn tay ông ta run và rượu đổ tràn ra bàn. Hai người kia the thé kêu bực tức.

“Tôi nghĩ các ông có mang theo bản vẽ,” anh nói.

Bọn họ nhìn nhau. “Ô, không.”

“Nhưng có các bản vẽ đó chứ?”

“Không hẳn vậy.”

https://thuviensach.vn

Rượu đổ ra bắt đầu ngấm vào gỗ lăm dăm. Bọn họ khổ sở ngồi lặng nhìn vào đó. Một người trong bọn tỉ mẩn lấy ngón tay ngoáy qua một lỗ mọt ăn trên cánh tay áo.

Anh gọi thằng nhỏ lấy bình rượu thứ hai. “Chúng tôi không muốn làm mếch lòng anh,” người đại diện trong ba người lên tiếng. “Anh phải hiểu là thầy Camillo, lúc này, được vua François che chở.”

“Ông ấy định làm một mẫu cho nhà vua à?”

“Điều đó có thể đấy.”

“Một mô hình hoạt động được?”

“Bất kỳ mẫu nào gọi là mẫu, do bản tính của nó, là một mẫu hoạt động.”

“Nếu ông ấy thấy các điều khoản thuê ông ấy không được như ý, Henry chủ tôi sẽ vui mừng chào đón ông ấy ở Anh.”

Lại một khoảng ngừng nữa, cho đến lúc bình rượu đưa đến và thằng bé đã đi ra. Lần này, anh tự tay rót. Ba ông già lại đưa mắt nhìn nhau, và một người nói, “Thầy tin rằng sẽ không thích khí hậu ở Anh. Sương mù. Và nữa, cả hòn đảo đầy phù thủy.”

Cuộc thăm hỏi đã thành ra bất như ý. Nhưng người ta phải bắt đầu từ chỗ nào đó. Khi rời bước anh nói với thằng nhỏ, “Con dọn bàn đi được rồi.”

“Chắc là con nên chờ đến khi họ làm đổ bình thứ hai này, thưa ông.”

“Đúng đấy. Đem ít thức ăn cho họ. Ở đây có gì?”

“Xúp. Con sẽ không giới thiệu đâu. Trông nó như nước giặt váy của điếm.”

“Ta chẳng bao giờ biết gái Calais giặt cái gì. Con biết đọc không?”

“Một ít.”

“Còn viết?”

“Không, thưa ông.”

“Con nên học. Trong lúc đó thì dùng mắt của con đi. Nếu có ai đó khác đến nói chuyện với bọn họ, nếu họ đem đi bất cứ bản vẽ gì, giấy tờ gì có chữ, các thứ giấy cuộn lại, bất cứ gì kiểu như vậy ta cũng đều muốn biết.”

Thằng bé bảo, “Cái gì thế, thưa ông? Họ bán gì à?”

Anh suýt nói cho nó nghe. Việc đó có hại gì đâu? Nhưng rốt cuộc anh không nghĩ ra từ thích hợp để nói. Các cuộc hội kiến ở Boulogne diễn ra được vài hôm, anh nhận được một lời nhắn nói François muốn gặp anh. Henry cân nhắc kỹ trước khi cho phép anh; gặp riêng như thế này, các đấng quân vương chỉ

https://thuviensach.vn

tiếp xúc quân vương ngang hàng, các quý tộc và giáo sĩ cao cấp. Từ khi lên đất liền, Brandon và Howard, vốn khá thân thiện khi ở trên tàu, đã lạnh nhạt với anh, như thể cho người Pháp thấy rõ họ không ban cho anh vị thế nào; họ vờ như anh chỉ là một sở nguyện kỳ quặc nhất thời của Henry, một ủy viên cố vấn mới toe mà sẽ sớm biến mất cho một tay tử tước, nam tước hay giám mục thế chỗ.

Người đưa tin bên Pháp bảo anh, "Đây không phải là một cuộc tiếp kiến."

"Không," anh nói, "tôi hiểu. Không hề thuộc loại đó."

François ngồi chờ, chỉ có vài ba triều thần đứng hầu, không phải một cuộc yết kiến. Ông ta cao lớn lòng khòng như một cây sào, khuỷu tay và đầu gối chĩa ra, hai bàn chân to xương xẩu nhấp nhỏm trong đôi dép mềm khổng lồ dùng để đi trong nhà. "Cremuel," vua Pháp lên tiếng. "Nào, hãy cho ta biết về ngươi. Ngươi là người xứ Wales."

"Không, thưa hoàng thượng."

Đôi mắt như mắt chó buồn rầu; đôi mắt đó nhìn anh suốt lượt, lại nhìn anh suốt lượt nữa. "Không phải một người Wales."

Anh hiểu nỗi lúng túng của vua Pháp. Làm sao anh có được tấm thẻ vào triều đình, nếu anh không thuộc một nhánh họ hàng Tudor dù chỉ khiêm nhường nào? "Đó là do đức hồng y lúc sinh thời đã đưa tôi vào làm việc cho vua tôi."

"Phải, ta biết điều đó," François nói, "nhưng ta lại nghĩ còn gì đó nữa ở đây."

"Cũng có thể, thưa hoàng thượng," anh nói cả quyết, "nhưng chắc chắn không phải chuyện người Wales."

François khẽ chạm vào đầu mũi lòng thòng, gập xuống gần cằm hơn nữa. Hãy chọn đấng quân vương của anh đi: anh sẽ không muốn ngày nào cũng nhìn cái cảnh này đâu. Henry trông mạnh khỏe, thân hình mỡ màng, trắng trẻo hồng hào.

François nói, ánh mắt xa xăm, "Người ta nói ngươi đã từng chiến đấu vì danh dự nước Pháp."

Garigliano: trong thoáng chốc mắt anh nhìn xuống, như thể anh đang nhớ lại một sự việc rất tồi tệ bất ngờ xảy ra trên đường phố: những cẳng chân cẳng tay nát bét đứt lìa. "Vào một ngày hết sức đen đủi."

"Ừ thì... những chuyện đó rồi cũng qua. Bây giờ còn ai nhớ đến Agincourt?"

https://thuviensach.vn

Anh suýt bật cười. “Đúng như vậy,” anh nói. “Một hay hai thế hệ, hoặc ba... bốn... rồi những chuyện này chẳng là gì cả.”

François nói, “Họ bảo ngươi rất được lòng Cô Nương Đó.” Ông ta liếm môi. “Nói ta nghe, ta tò mò, người anh em quốc vương của ta nghĩ sao? Ông ấy có nghĩ cô ta là một nữ tỳ không? Bản thân ta, ta chưa bao giờ thử cô ta. Khi cô ta còn ở trong triều này thì cô ta hãy còn trẻ, và phẳng lì như tấm ván. Tuy nhiên, chị của cô ta...”

Anh muốn dừng ông ta lại nhưng người ta không thể cắt lời một ông vua. Giọng ông ta vuốt ve thân thể trần truồng của Mary, từ cằm xuống đến ngón chân, rồi xoay lật cô ta như một cái bánh rán để làm nốt mặt bên kia, từ gáy đến gót. Một tên hầu dâng cho ông ta một vuông vải mịn, và khi nói xong ông ta chấm khăn vào mép: rồi trả lại.

“Được, đủ rồi,” François nói. “Ta thấy ngươi không chịu thừa nhận là một người Wales, vậy thì các giả thuyết của ta cũng coi như xong.” Hai khóe miệng ông ta cong lên, hai khuỷu tay hơi ngọ nguậy; hai đầu gối ông ta giật; không-phải-tiếp-kiến đã xong. “Monsieur Cremuel,” vua Pháp nói, “ắt là chúng ta sẽ không gặp lại. Vận may bất ngờ của ngươi có thể không được lâu. Vậy, lại đây, đưa tay cho ta, như một chiến binh của nước Pháp. Và hãy đưa ta vào những lời cầu nguyện của anh.”

Anh cúi mình. “Người cầu nguyện của ngài, thưa ngài.”

Khi anh cáo từ, một triều thần bước tới, lầm rầm, “Một món quà từ hoàng thượng,” trao cho anh một đôi găng tay thêu.

•••

Anh nghĩ nếu là một người khác thì hẳn sẽ hài lòng, và sẽ thử mang vào tay. Còn anh, anh nhón bóp các ngón tay, và tìm được cái anh tìm. Anh giũ nhẹ chiếc găng, bàn tay anh khum lại đỡ lấy.

Anh đi thẳng tới chỗ Henry. Anh thấy nhà vua trong ánh nắng, đang chơi ki với vài người bạn quý tộc Pháp. Henry có thể làm cho một cuộc chơi ki ồn ào ngang với một cuộc đấu lớn: hú hét, gầm gừ, hô hào, rên rỉ, thề thốt. Nhà vua ngẩng nhìn anh, đôi mắt ngài nói, “Ổn không?” Đôi mắt anh bảo, “Nói riêng thôi,” mắt nhà vua nói, “Lát nữa,” và không nói một lời nào mà nhà vua vẫn tiếp tục đùa giỡn và vỗ lưng, rồi nhà vua đứng thẳng lên, dõi theo con ki gỗ của ngài trượt trên mặt cỏ xén phẳng, và chỉ về hướng anh. “Các ngài thấy viên

https://thuviensach.vn

cố vấn này của ta chứ? Ta dặn trước các ngài, đừng bao giờ chơi bất kỳ trò gì với anh ta. Vì anh ta sẽ không nể nang gì dòng dõi các ngài đâu. Anh ta không có huy hiệu cũng không có tên tuổi, nhưng anh ta tin rằng anh ta sinh ra để chiến thắng."

Một trong các quý tộc Pháp nói, "Thua một cách tao nhã là một nghệ thuật mà người quý phái nào cũng trau dồi."

"Tôi cũng hy vọng học được điều đó," anh nói. "Nếu ngài thấy một thí dụ nào tôi có thể noi theo, làm ơn xin chỉ ra."

Bởi vì anh nhận thấy bọn họ ai cũng chăm chăm thắng trò chơi này, chăm chăm lấy được tí vàng của vua nước Anh. Chơi để thắng thua không phải là một tật xấu, nếu người ta đủ sức để chơi. Có lẽ ta nên phát hành cho nhà vua các thẻ đánh bạc, anh nghĩ, các thẻ chỉ được bồi hoàn khi đích thân trình tại một cơ quan nào đó ở Westminster: kèm theo các thủ tục rắc rối, lệ phí cho thư lại, và có con dấu đặc biệt đóng vào. Chuyện đó có thể tiết kiệm được cho chúng ta một số tiền.

Nhưng con ki của nhà vua đang lăn trơn tru đến chỗ quả bóng đánh dấu. Trước sau gì Henry cũng sẽ thắng cuộc chơi này. Phía những người Pháp vang lên tiếng vỗ tay theo phép lịch sự.

Khi chỉ còn anh với nhà vua, anh nói, "Đây là cái mà ngài sẽ thích."

Henry thích nhận được những điều ngạc nhiên. Bằng ngón tay trỏ mập mạp, móng hồng hào sạch sẽ của người Anh, ngài lùa lùa viên hồng ngọc trên mu bàn tay. "Một viên đá tốt đấy," anh nói. "Thần là người thẩm định những thứ này." Ngừng một lát. "Thợ cả kim hoàn ở đây là ai? Đòi đến cho ta. Đây là một viên đá sẫm màu, François sẽ thấy lại món này; ta sẽ đeo nó trên ngón tay trước ngày kết thúc các cuộc hội kiến này. Nước Pháp sẽ thấy ta được cung phụng như thế nào." Ngài đang rất hào hứng. "Tuy nhiên, ta sẽ cho ngươi cái giá trị đó." Anh gật đầu, để xua đi. "Dĩ nhiên, ngươi sẽ kết hợp với thợ kim hoàn để khiến vật này có giá trị cao hơn, và thu xếp việc chia phần lời đó với hắn ta... nhưng ta sẽ vô can trong chuyện này."

Chỉnh lại vẻ mặt của anh đi.

Nhà vua cười. "Sao ta lại có thể tin tưởng giao phó việc của ta cho một kẻ nếu như hắn không thể thu xếp việc của mình? Hôm nào đó François sẽ cho ngươi một khoản trợ cấp. Ngươi phải nhận đấy. Nhân đây, ông ta đã hỏi ngươi chuyện gì?"

https://thuviensach.vn

“Ông ta hỏi thần có phải người xứ Wales không. Có vẻ đó là một vấn đề lớn với ông ta, thần rất tiếc phải gây thất vọng như vậy.”

“Ồ, ngươi không làm thất vọng,” Henry nói. “Nhưng để đến lúc nào ngươi như vậy, ta sẽ cho ngươi biết.”

Hai tiếng đồng hồ. Hai ông vua. “Ông biết gì không, Walter?” Anh đứng trong gió biển mặn muối, nói với người cha đã khuất.

Khi François cùng ông vua anh em quay lại Calais, chính Anne đưa vua Pháp ra khiêu vũ sau bữa dạ tiệc linh đình. Má cô ta ửng hồng, đôi mắt lấp lánh sau chiếc mặt nạ mạ vàng. Khi cô ta hạ chiếc mặt nạ xuống và nhìn thẳng mặt vua nước Pháp, cô ta mang một nụ cười nửa miệng lạ lùng, không hoàn toàn của con người, như thể sau chiếc mặt nạ kia lại có một mặt nạ khác. Ta có thể thấy hàm dưới ông ta trễ xuống; ta có thể thấy ông ta bắt đầu nhỏ dãi. Anne đan ngón vào bàn tay ông ta, đưa ông ta đến một chỗ ngồi bên cửa sổ. Hai người nói chuyện bằng tiếng Pháp khoảng một tiếng đồng hồ thì thầm, cái đầu màu sẫm bóng mượt của ông ta nghiêng về phía Anne; thỉnh thoảng họ cười, nhìn vào mắt nhau. Không nghi ngờ gì họ đang thảo luận một liên minh mới; vua Pháp có vẻ như nghĩ cô ta còn một hiệp ước nữa nhét bên trong áo lót. Một lần François cầm bàn tay cô ta lên. Cô ta rụt lại, kháng cự nửa vời, và trong khoảnh khắc có vẻ như ông ta định đưa những ngón tay nhỏ bé của cô ta lên cửa quần cái chỗ không tiện nói ra của ông ta. Ai nấy đều biết François mới đây đã chịu một đợt điều trị bằng thủy ngân. Nhưng chẳng ai biết nó có hiệu nghiệm hay không.

Henry khiêu vũ với vợ của các thân hào nhân sĩ ở Calais: điệu gigue, điệu saltarello. Charles Brandon, quên bẵng bà vợ đau ốm, làm cho các bạn nhảy kêu rú vì nhấc bổng làm váy họ bay tung lên. Nhưng Henry thì cứ đưa mắt về phía Anne cuối sảnh, về phía François. Lưng của nhà vua nước Anh cứng lại với nỗi hãi hùng riêng. Gương mặt ngài lộ vẻ đau đớn mà phải tươi cười.

Anh nghĩ, cuối cùng thì ta phải chấm dứt cảnh này: có thật vậy không, anh phân vân tự hỏi, như một thần dân phải cảm thấy, anh đã thực lòng yêu quý vua của mình?

Anh tìm lôi Norfolk ra khỏi cái góc khuất ông ta trốn vào vì sợ bị đề nghị làm bạn nhảy với bà vợ ông thống sứ. “Thưa ông, đưa cô cháu gái của ông ra đi. Cô ấy đã làm đủ phận sự ngoại giao. Vua chúng ta đang ghen đấy.”

https://thuviensach.vn

“Cái gì? Ông ấy phàn nàn cái quỷ gì bây giờ chứ?” Tuy nhiên Norfolk cũng nhác thấy chuyện gì đang diễn ra. Ông ta chửi thề rồi đi băng qua phòng - xuyên qua đám người khiêu vũ mà không đi vòng tránh họ. Ông ta nắm lấy cổ tay Anne, kéo ngược lên như muốn bẻ. “Xin ngài cho phép, hoàng thượng. Quý cô, chúng ta sẽ khiêu vũ chứ.” Công tước giật phắt Anne đứng lên. Họ khiêu vũ, dù điệu này trông chẳng giống bất cứ điệu nhảy nào ở bất kỳ đại sảnh nào trước đây. Phần công tước, một cơn sấm sét của con quỷ móng guốc; về phần Anne, một đóa bạch hoa trắng bợt, một cánh tay ôm trông như chiếc cánh gãy.

Anh nhìn sang Henry. Gương mặt nhà vua đã lộ vẻ hài lòng, mực thước điềm đạm. Anne phải bị trừng phạt, và bởi ai nếu không phải người thân thích của cô ta? Đám quý tộc Pháp túm tụm lại, tủm tỉm cười. François nheo nheo mắt nhìn theo.

Đêm đó nhà vua rời quần thần sớm, cho lui kể cả đám quý tộc cơ mật viện; chỉ có Henry Norris đi ra đi vào, theo sau là một thuộc hạ đem rượu vang, trái cây, một cái chăn lớn, rồi một chảo than; trời đã trở lạnh. Đến lượt đám phụ nữ trở nên khích động và gắt gỏng. Giọng Anne cao lên nghe rõ. Cửa đập rầm rầm. Khi anh đang nói chuyện với Thomas Wyatt, tiểu thư Shelton chạy nhanh tới chỗ anh. “Chủ nhân tôi cần một cuốn Kinh Thánh!”

“Thầy Cromwell có thể đọc lại toàn bộ sách Tân Ước,” Wyatt nói như muốn giúp.

Cô gái trông tuyệt vọng. “Tôi nghĩ bà ấy cần cuốn kinh để thề.”

“Việc đó thì tôi không giúp gì được.”

Wyatt nắm lấy hai bàn tay cô gái. “Ai sẽ sưởi ấm cho nàng đêm nay, tiểu thư Shelton?” Cô gái rút tay ra, vụt đi để tìm Kinh Thánh. “Để tôi nói cho anh biết là ai. Là Henry Norris.”

Anh nhìn theo cô gái. “Cô ta rút thăm à?”

“Tôi đã may mắn rồi.”

“Nhà vua à?”

“Có lẽ.”

“Mới đây à?”

“Anne sẽ moi gan bọn ta ra xào mất.”

https://thuviensach.vn

Anh cảm thấy mình không nên đi xa, phòng khi Henry cho gọi. Anh tìm được một góc chơi cờ với Edward Seymour. Giữa hai nước đi, “Em gái anh, Jane ấy...” anh nói.

“Con bé nhỏ xíu ấy sao?”

“Cô bé bao nhiêu tuổi rồi nhỉ?”

“Tôi không biết... hai mươi gì đó thì phải? Nó cứ đi quanh ở Lâu đài Sói miệng nói, ‘Đây là tay áo của Thomas Cromwell,’ mà chẳng ai hiểu nó nói về cái gì.” Anh ta cười. “Nó rất mãn nguyện.”

“Cha anh đã nhắm đám nào cho cô ấy chưa?”

“Thấy có nói đến vài người...” anh ta ngẩng lên. “Tại sao anh lại hỏi thế?”

“Chỉ để anh lãng trí thôi.”

Tom Seymour xồng xộc xông qua cửa. “Xin chào, anh hai,” cậu ta kêu to với anh mình. Cậu ta hất mũ đi và vò tóc. “Có mấy cô đang chờ chúng mình.”

“Bạn anh đây khuyên không nên.” Edward phủi bụi trên mũ. “Anh ấy bảo bọn họ như phụ nữ Anh cả thôi nhưng bẩn hơn.”

“Tiếng nói kinh nghiệm đấy à?” Tom nói.

Edward chỉnh lại mũ cho nghiêm chỉnh. “Em Jane của chúng ta bao nhiêu tuổi nhỉ?”

“Hai mươi mốt, hai mươi hai. Sao?”

Edward nhìn xuống bàn cờ, với lấy con hậu. Nhận ra mình đã rơi vào bẫy, anh ta ngước lên thán phục. “Làm sao anh bày được thế này nhỉ?”

Lúc sau, anh ngồi với tờ giấy trắng trước mặt. Anh định viết một bức thư cho Cranmer rồi gửi đi khắp nơi, tìm kiếm khắp châu Âu. Anh cầm bút lên nhưng không viết. Anh rà lại trong tâm trí cuộc trò chuyện với Henry, về viên hồng ngọc. Ông vua của anh hình dung anh tham gia vào một trò lừa dối hậu trường, thứ có lẽ đã mua vui cho anh những ngày anh biến nhiều bức tượng thành đồ cổ rồi đem bán cho các hồng y. Nhưng nếu ta tự biện bạch trước những lời buộc tội như vậy thì có vẻ như ta có tội. Nếu Henry không hoàn toàn tin tưởng anh, điều đó có đáng ngạc nhiên không? Một vị quân vương thì đơn độc: trong hội đồng cố tham vấn của ông ta, trong phòng ngủ, và sau cùng là trong phòng chờ ở địa ngục, mình trần thân trụi - như Hary Percy nói - chờ nghe Phán xét.

Chuyến thăm viếng lần này gói gọn những rắc rối và tranh cãi của triều đình, nhốt tất cả vào cái không gian nhỏ hẹp bên trong tường thành. Đoàn

https://thuviensach.vn

người viễn du này trở nên gắn bó mật thiết với nhau như những lá bài trong một bộ bài: áp vào nhau, nhưng những đôi mắt bằng giấy của chúng mù. Anh tự hỏi Tom Wyatt đang ở đâu, và gặp phải rắc rối kiểu nào. Anh không nghĩ mình ngủ được: dù không phải vì anh lo về Wyatt. Anh đến bên cửa sổ. Mặt trăng, như xấu hổ, che bằng những dải mây đen.

Trong các khu vườn, đuốc cháy sáng trong giá đỡ trên tường, nhưng anh đi tránh xa vùng sáng. Biển tràn vào rồi lùi xa mơ hồ, đều đặn nhịp nhàng như nhịp đập quả tim của anh. Anh biết anh gần gũi với bóng tối này, và lát sau thì chợt có tiếng bước chân, tiếng váy loạt soạt, tiếng thở hổn hển yếu ớt, một bàn tay khẽ chạm cánh tay anh. "Anh à," Mary nói.

"Tôi đây."

"Anh có biết bọn họ mở then cửa thông giữa hai phòng?" Cô ta cười, một tiếng rinh rích tàn nhẫn. "Cô ta đang ở trong vòng tay ông ấy, trần như nhộng. Bây giờ thì cô ta không đổi ý được nữa rồi."

"Hồi tối tôi tưởng họ sẽ cãi cọ."

"Họ cãi rồi. Họ thích cãi nhau. Cô ta kêu Norfolk làm gãy tay cô ta. Henry gọi cô ta là Magdalene và một vài cái tên nữa tôi không nhớ, tôi nghĩ là tên các bà La Mã. Không phải Lucrece."

"Không phải. Ít ra, tôi hy vọng là không. Vậy cô ta muốn tìm cuốn Kinh Thánh để làm gì?"

"Để bắt nhà vua thề. Có người làm chứng. Là tôi. Norris. Nhà vua đã thề ước. Họ đã kết hôn trước nhan Chúa. Và nhà vua thề ngài sẽ làm lại lễ cưới với cô ta ở Anh và phong hoàng hậu khi mùa xuân tới."

Anh nghĩ đến Thánh nữ, ở Canterbury: nếu ngài bước vào một hình thức hôn phối với người đàn bà bất xứng này, ngài sẽ không trị vì nổi bảy tháng.

"Vậy bây giờ," Mary nói, "vấn đề chỉ là liệu nhà vua có thấy mình đủ khả năng làm chuyện đó không."

"Mary." Anh cầm lấy tay cô ta. "Đừng làm tôi sợ."

"Henry thì nhút nhát. Ông ấy nghĩ người ta chờ đợi một màn trình diễn xứng tầm một ông vua. Nhưng nếu ông ấy ngại thì Anne sẽ biết phải giúp đỡ như thế nào." Cô ta cẩn thận nói thêm, "Tôi muốn nói là, tôi đã chỉ bảo cho cô ta." Bàn tay cô ta lần lên vai anh. "Nào bây giờ, cái gì cho chúng ta đây? Thật vất vả mệt mỏi để đưa bọn họ tới đây. Tôi nghĩ chúng ta cũng xứng được phần khuây khỏa cho riêng mình."

https://thuviensach.vn

Không có câu trả lời. “Anh không còn sợ ông cậu Norfolk của tôi nữa chứ?”

“Mary, tôi kinh sợ ông cậu Norfolk của cô.”

Tuy nhiên, đó không phải là lý do, không phải nguyên nhân làm anh ngập ngừng, không bị cuốn đi. Môi cô ta chạm đến môi anh. Cô ta hỏi, “Anh đang nghĩ gì thế?”

“Tôi đang nghĩ nếu tôi không phải là kẻ nô bộc tận trung của nhà vua thì có thể tôi ở trên chuyến tàu ngày mai rời khỏi đây.”

“Chúng ta sẽ đi đâu?”

Anh nhớ là mình không mời một người bạn nào. “Phía Đông. Dù tôi công nhận đấy không phải là một điểm xuất phát thuận lợi.” Phía Đông của nhà Boleyn, anh nghĩ. Phía Đông của mọi người. Anh đang nghĩ đến Địa Trung Hải, chứ không phải những vùng nước phương Bắc này; và riêng một đêm, một buổi nửa đêm ấm áp trong một ngôi nhà ở Larnaca: ánh đèn Venice tràn ra bờ sông nguy hiểm, tiếng bàn chân nô lệ giẫm mạnh trên nền đá, mùi thơm của hương trầm và rau mùi. Anh quàng một tay quanh người Mary, chợt chạm phải cái gì đó mềm mềm, hoàn toàn bất ngờ: lông cáo. “Thông minh đấy,” anh nói.

“Ồ, chúng tôi mang theo không thiếu thứ gì. Đến từng mũi thêu. Phòng khi chúng ta sẽ ở đây đến mùa đông.” Một khoảng sáng trên da thịt. Cổ cô ta thật trắng, thật mềm. Mọi sự dường như có thể, nếu lão công tước kia vẫn ngồi trong nhà. Đầu ngón tay anh khều lớp lông ra đến chỗ lớp lông tiếp giáp da thịt bên dưới. Vai cô ta ấm áp, thơm và hơi ẩm. Anh còn cảm nhận được nhịp đập bên trong.

Một tiếng động sau lưng anh. Anh xoay người, dao găm trong tay. Mary thét lên, kéo cánh tay anh. Mũi dao dừng trên áo chẽn của người đàn ông kia, ngay dưới xương ức. “Được rồi, được rồi,” một giọng Anh điềm đạm, bực tức. “Bỏ cái đó ra đi.”

“Trời ơi,” Mary nói. “Suýt nữa thì anh đã giết William Stafford.”

Anh đẩy kẻ lạ ra chỗ sáng. Khi thấy mặt anh ta, đến tận lúc thấy rõ hẳn, anh mới thu lưỡi dao về. Anh không biết Stafford là ai: tên giữ ngựa cho nhân vật nào chăng? “William, em tưởng anh không đến,” Mary nói.

“Nếu tôi không đến thì có vẻ như cô đã có người thay rồi.”

“Anh không biết phận đàn bà là thế nào đâu! Người ta nghĩ người ta đã có một người đàn ông để gắn bó rồi, hóa ra lại không có. Anh ta nói anh ta sẽ gặp ta, rồi anh ta không tới.”

https://thuviensach.vn

Đó là một tiếng kêu từ đáy lòng. “Chúc ngủ ngon nhé,” anh nói. Mary quay sang như muốn bảo, ôi, đừng đi. “Đến giờ cầu nguyện của tôi rồi.”

Một làn gió từ Biển Hẹp thổi lên, làm rung bần bật những dây lèo dây buồm trong cảng, đập ràn rạt các cửa sổ nhà trong phố. Anh nghĩ ngày mai có lẽ trời sẽ mưa. Anh thắp một ngọn nến và trở lại với bức thư. Nhưng bức thư không làm anh chú tâm được. Lá trút ào ào trong vườn, từ những vườn cây ăn quả. Những ảnh hình chập chờn bên ngoài kính cửa, bầy mòng biển lượn lờ như những bóng ma: lóe lên ánh trắng chiếc mũ của Elizabeth vợ anh, khi cô theo anh đến cửa trong buổi sáng cuối cùng ấy. Hoặc giả cô đã không làm thế: cô vẫn đang ngủ, đắp tấm chăn lót ướt mồ hôi, dưới chiếc chăn bông vàng Thổ Nhĩ Kỳ. Nếu anh nghĩ đến vận may đã đưa anh tới đây thì anh cũng nghĩ đến cái vận hạn đã đem anh đi buổi sáng năm năm về trước, bước ra khỏi cổng Tu viện Austin Friars là một người đàn ông có vợ, tay cắp giấy tờ công việc của Wolsey: khi ấy anh có hạnh phúc chăng? Anh không biết.

Đêm nao ở Cyprus, rất lâu rồi, anh sắp sửa trao thư thôi việc cho ngân hàng của anh, hay ít ra cũng yêu cầu họ viết thư giới thiệu cho anh lên đường đi sang phương Đông. Anh tò mò muốn biết Đất Thánh, xem cây cối và con người ở đó, hôn lên những hòn đá mà các môn đệ của Chúa đã đi qua, mặc cả trong những sàn bí mật ở những thành thị xa lạ và trong những cái lều tối nơi những người phụ nữ đeo mạng che mặt lẩn nhanh như những con gián vào các góc. Đêm đó vận may của anh đã thăng bằng. Trong căn phòng phía sau lưng, khi anh nhìn ra phía ánh đèn bến cảng, anh nghe tiếng cười khùng khục của một người đàn bà, giọng mềm mại *“al-hamdulillah”** khi cô ta xóc mấy viên súc sắc bằng ngà trong tay. Anh nghe cô ta đổ chúng ra, nghe chúng lách cách rồi dừng: “Cái gì đây?”

Cao thì Đông. Thấp thì Tây. Cờ bạc không phải là một tật xấu, nếu anh có đủ khả năng chơi.

“Ba với ba này.”

Thế là thấp à? Ta phải nói là thấp thôi. Số mệnh đã không cho anh một cú đẩy, mà một cái vỗ nhẹ nhàng thì đúng hơn. “Tôi sẽ về nước.”

“Dù sao thì cũng không ngay đêm nay. Quá muộn để kịp con nước triều rồi.”

https://thuviensach.vn

Ngày hôm sau anh cảm thấy các vị thần ngay đằng lưng mình, như một hơi gió lạnh. Anh quay lại hướng về châu Âu. Quê hương lúc ấy là một ngôi nhà hẹp hai cánh cửa khép chặt bên một dòng kênh tĩnh lặng, Anselma quỳ gối, tấm thân trần mịn màng dưới chiếc áo choàng gấm thêu xanh lá cây, óng ánh đen trong ánh nến; quỳ trước một khám thờ nhỏ bằng bạc cô đặt trong phòng riêng, cái khám thờ quý giá đối với cô, cô đã bảo anh, vật quý giá nhất mà tôi có. Cảm phiền chờ tôi một chút, cô bảo; cô cầu nguyện bằng thứ của cô, lúc dịu dàng thuyết phục, lúc gần như dọa dẫm, và cô hẳn đã gợi được từ các vị thánh bạc của cô vài lóe sáng ân huệ, hoặc nhận thấy vài ánh chiếu từ dung mạo uy nghiêm lấp lánh của họ, bởi cô đã đứng lên và quay sang anh, nói, “Tôi xong rồi,” giật sợi dây to buộc áo choàng ra cho hai bàn tay anh đón lấy hai bầu vú.

https://thuviensach.vn

III
LỄ MASS SỚM

Tháng Mười một năm 1532

Rafe đứng đầu giường anh, nói đã bảy giờ sáng rồi. Nhà vua đã đi lễ Mass.

Anh đã ngủ trên một cái giường đầy ma quỷ. “Chúng con không muốn đánh thức. Thầy có bao giờ ngủ dậy muộn thế đâu.”

Gió thở một tiếng câm lặng trong ống khói. Ít hạt mưa như sỏi tạt vào kính cửa ràn rạt, tung tóe bắn ra, rồi bị hất vào lại. “Có lẽ chúng ta phải ở Calais một thời gian,” anh nói.

Khi Wolsey đi Pháp, năm năm về trước, ngài đã yêu cầu anh theo dõi tình hình trong triều và gửi báo cáo khi nào nhà vua và Anne lên giường với nhau. Anh đã nói, con sẽ làm thế nào để biết khi nào việc đó xảy ra? Đức hồng y đã bảo, “Ta cho là anh sẽ biết qua vẻ mặt của ngài.”

Lúc anh tới nhà thờ thì gió đã lặng và mưa ngớt hẳn, nhưng đường sá đã trở nên lầy lội, và dân chúng đứng chờ xem các đại nhân đi ra vẫn còn trùm áo khoác lên che mưa, trông như một giống loài mới không đầu biết đi. Anh chen qua đám đông, rồi len lỏi và lẩm bẩm anh đi qua đám quý ông: “*s’il vous plaît, cest urgent*[*], mở đường cho một kẻ tội lỗi lớn đây.” Bọn họ cười và để anh qua.

Anne đi ra có thống sứ đỡ bên tay. Ông ta trông căng thẳng - có vẻ bệnh gút lại hành ông - nhưng ông chăm chú vào Anne, rì rầm những câu pha trò mà không được đáp lại; Anne giữ vẻ mặt bình thản thận trọng. Nhà vua khoác tay phu nhân Wingfield, mặt ngài vểnh lên, huênh hoang. Nhà vua không hề tỏ vẻ chú ý đến Anne. Trông ngài to lớn, bệ vệ, tử tế. Ánh mắt vương giả quét qua đám đông. Ánh mắt đó bắt gặp anh. Nhà vua mỉm cười.

Khi rời nhà thờ, Henry đội mũ lên. Đó là một cái mũ to, một cái mũ mới. Trên mũ có một chiếc lông chim.

https://thuviensach.vn

PHẦN NĂM

https://thuviensach.vn

I
HOÀNG HẬU ANNE

1533

Hai đứa trẻ ngồi trên một băng ghế trong sảnh nhà Tu viện Austin Friars. Chúng nhỏ bé đến nỗi chân chúng duỗi thẳng ra trên ghế, và vì chúng còn mặc áo choàng người ta không thể biết chúng là trai hay gái. Dưới vành mũ, hai gương mặt má lúm đồng tiền rạng rỡ. Chúng béo khỏe và hớn hở là niềm tự hào với thiếu phụ trẻ, Helen Barre, người giờ đây bắt đầu ngồi gỡ cuộn tơ lòng: là con gái của một thương gia nhỏ đã phá sản rồi rời khỏi Essex, là vợ của một tay Matthew Barre nào đó, kẻ đã đánh đập và bỏ rơi cô, "bỏ tôi mà đi," cô nói, chỉ tay, "lúc một đứa kia còn trong bụng."

Người quanh vùng luôn tìm đến anh mỗi khi giáo khu có chuyện gì. Những cánh cửa hầm không an toàn. Một nhà gây ồn ào vô lối. Một đôi vợ chồng la hét đập xoong chảo cả đêm, khiến hàng xóm mất ngủ. Anh cố gắng không lo lắng khi những chuyện đó làm mất thời giờ của anh, và anh để ý đến Helen ít hơn đến một cái nhà lộn xộn. Trong đầu, anh lấy thứ vải nhung hoa anh vừa thấy hôm qua, giá sáu si linh một thước, để thay cho thứ trang phục cũ bằng len vụn rẻ tiền cô mặc. Đôi bàn tay cô, anh để ý thấy, xương xẩu và sưng phồng vì công việc thô nặng; anh cho đôi găng da non.

"Tuy nhiên khi tôi nói anh ta bỏ rơi tôi, rất có thể anh ta đã chết. Anh ta nghiện rượu nặng và là một kẻ hay gây gổ. Một người quen biết anh ta kể cho tôi rằng anh ta trông rất thảm sau một trận ẩu đả, và bảo tôi nên tìm anh ta ở dưới đáy sông ấy. Nhưng lại có người đã thấy anh ta trên các cầu tàu ở Tilbury, với một cái bao đựng vật dụng đi đường. Vậy thì tôi là gì đây - vợ hay bà góa?"

"Tôi sẽ xem việc đó. Dù tôi nghĩ tốt cho cô hơn nếu tôi không tìm thấy anh ta. Cô sống bằng cách nào?"

"Khi anh ta đi rồi thì ban đầu tôi khâu vá cho một thợ buồm. Từ lúc lên London đi tìm anh ta, tôi làm thuê lấy công nhật. Tôi làm chân giặt giũ ở tu viện nữ gần nhà thờ thánh Paul, giúp việc giặt các khăn trải giường mỗi năm

https://thuviensach.vn

có một lần. Họ thấy tôi làm được việc, họ bảo sẽ cho tôi một chỗ nằm trên tầng áp mái, nhưng họ không chứa trẻ con."

Lại một thí dụ khác về lòng từ thiện của giáo hội. Anh chạm trán những chuyện như thế suốt thôi. "Chúng ta không thể để cô làm nô lệ cho một đám các bà đạo đức giả. Cô phải đến đây. Tôi cam đoan cô sẽ được việc. Cái nhà này đang đầy lên suốt ngày, và tôi đang xây dựng, cô thấy đấy." Cô hẳn là một cô gái tử tế, anh nghĩ, khi quay lưng lại với việc kiếm sống theo cái cách dễ đoán ra; nếu cô ta lang thang trên phố, cô hẳn sẽ không thiếu lời mời mọc. "Người ta bảo tôi cô muốn học đọc, để có thể đọc được thánh kinh."

"Có mấy phụ nữ tôi gặp đã đưa tôi đến chỗ người ta gọi là trường ban đêm. Đó là một cái hầm kho ở Broadgate. Trước đó, tôi biết Noah, Ba Vua, và cha già Abraham, nhưng chưa bao giờ được nghe đến thánh Paul. Ở quê nhà tôi chúng tôi có yêu tinh làm sữa lên men và thổi lên mưa bão, nhưng tôi được nghe rằng họ không phải tín đồ Kitô. Tôi ước gì chúng tôi vẫn làm nông, dù cho bao thứ đó. Cha tôi chẳng bấu víu được vào đâu ở cuộc sống thành phố." Đôi mắt cô ta, lo lắng, dõi theo hai đứa trẻ. Bọn chúng đã tự nhảy khỏi ghế và chập chững băng qua thềm đá để xem bức tranh đang hình thành trên tường, và mỗi bước chúng đi đều làm cô ta nín thở. Thợ vẽ là một người Đức, một cậu trai mà Hans giới thiệu để làm một công việc đơn giản, và cậu ta quay lại - cậu ta không nói được tiếng Anh - giải thích cho hai đứa bé cái mà cậu ta đang làm. Một bông hoa hồng. Ba con sư tử, xem chúng chồm này. Hai con chim màu đen.

"Đỏ," đứa lớn hét lên.

"Con bé biết các màu," Helen nói, mặt ửng lên vì tự hào. "Nó cũng bắt đầu tập đếm một hai ba."

Khoảng tường trước đây vẽ huy hiệu của Wolsey đang được vẽ lại huy hiệu mới được ban của chính ngài: *màu xanh biển, trên một dải băng ngang ở giữa ba con sư tử chồm lên hoặc, một bông hồng đỏ đậm, lá xanh uốn cong, ở giữa hai con quạ chân đỏ Cornwall cân xứng.* "Cô thấy không, Helen," anh nói, "những con chim đen kia là biểu trưng của Wolsey." Anh cười. "Nhiều người hy vọng sẽ không bao giờ thấy lại mấy con chim này nữa."

"Có những người, thuộc loại chúng tôi, không hiểu cái đó."

"Ý cô là những người ở trường ban đêm?"

https://thuviensach.vn

“Họ bảo làm thế nào một người yêu thánh kinh lại có thể yêu mến một con người như thế?”

“Tôi không bao giờ ưa những lối ngạo mạn của ngài ấy, cô biết chứ, với các đám rước mỗi ngày, sự phô trương mà ngài duy trì. Thế nhưng chưa bao giờ có ai tích cực hơn thế trong việc phụng sự nước Anh kể từ ngày khai sinh nước Anh. Và nữa,” anh buồn rầu nói, “khi một người đã chiếm được lòng tin ở ngài ấy, ngài ấy là người nhã nhặn và thoải mái... Helen, cô có thể đến ở đây hôm nay không?” Anh nghĩ đến những nữ tu kia với việc giặt tấm trải giường hằng năm của họ. Anh hình dung gương mặt thất kinh của đức hồng y. Đàn bà giặt giũ theo sau đoàn người của ngài như những cô điếm theo sau một đội quân, nóng hừng hực vì gắng sức giờ này qua giờ khác. Ở Cung York ngài cho xây một cái nhà tắm, bể tắm đủ sâu để đứng trong nước, phòng tắm được sưởi bằng một bếp lò như cái lò ta thấy ở Hà Lan, và đã nhiều lần anh thương thảo công việc với cái đầu đức hồng y bập bềnh, trông như đang trong nồi nước. Henry nay đã lấy cái bể bơi đó, và vỗ nước trong đó với các bạn bè được sủng ái, những người có mặt để bị dìm dưới nước và suýt chết đuối bởi tay chủ nhân, nếu vào lúc đó tính khí ông ta lôi kéo.

Người thợ vẽ đưa cây cọ cho đứa lớn. Helen rạng rỡ. “Cẩn thận, con yêu,” cô nói. Một giọt màu xanh lơ được sơn lên. Cháu là một đứa bé giỏi, người thợ vẽ bảo. *“Gefällt es Ihnen, Herr Cromwell, sind Sie stolz darauf?”*

Anh nói với Helen, anh ta hỏi tôi có thấy hài lòng và tự hào. Cô bảo, nếu ông không thấy thì các bạn ông sẽ tự hào về ông.

Ta luôn luôn đi thông dịch, anh nghĩ: nếu không từ tiếng này sang tiếng kia thì giữa người này với người nọ. Anne với Henry. Henry với Anne. Những ngày khi nhà vua muốn xoa dịu và cô ta thì châm chích như một bụi cây nhựa ruồi. Những lần - quả thật là có xảy đến - khi mắt nhà vua đi hoang theo một bóng hồng khác, vậy là cô ta nhìn theo, rồi đùng đùng bỏ đi về phòng. Anh, Cromwell, đi qua lại như một nhà thơ hát dạo, mang tới những lời cam đoan về nỗi khao khát, từ người này sang người kia.

Chưa đến ba giờ chiều mà căn phòng đã tranh tối tranh sáng. Anh bế đứa nhỏ hơn lên, nó choàng tay qua vai anh và ngủ thiếp đi nhanh như tốc độ một người bị xô ngã từ trên tường xuống đất. “Helen,” anh nói, “nhà này đầy những thanh niên vui tính đáng yêu và tất cả sẽ sẵn lòng dạy cô đọc, tặng cô quà và làm cô vui. Cô cứ học, cứ nhận những món quà, và vui vẻ ở đây với

https://thuviensach.vn

chúng tôi, nhưng bất kỳ ai mà quá nhiệt tình, cô phải nói với tôi, hoặc nói với Rafe Sadler. Cậu ta là cậu bé có tí râu đỏ ấy. Dù tôi không nên gọi là cậu bé." Gần được hai mươi năm rồi, từ cái ngày anh đón Rafe ra khỏi ngôi nhà của cha mẹ nó, một ngày mây thấp, tối trời như hôm nay, mưa trút nước từ trên trời, thằng bé gục trên vai anh khi anh mang nó vào sảnh nhà ở phố Fenchurch.

Mưa bão giữ chân họ ở Calais mười ngày. Tàu bè ngoài Boulogne bị đắm bị vỡ, Antwerp bị lụt, nhiều vùng thôn quê chìm trong nước. Anh muốn nhận được tin tức từ các bạn bè, hỏi thăm xem họ có yên ổn không và mất mát gì không, nhưng đường sá thì không đi lại được, bản thân Calais như một hòn đảo nổi trên đó một ông vua sung sướng trị vì. Anh đến khu phòng của nhà vua xin yết kiến - công việc không ngừng lại vì thời tiết xấu - nhưng anh được bảo, "Nhà vua không thể gặp ông sáng nay. Ngài và phu nhân Anne đang viết mấy giai điệu cho hạc cầm."

Rafe bắt gặp ánh mắt của anh và họ bỏ đi. "Ta cứ hy vọng cuối cùng họ cũng sẽ có một bài nho nhỏ làm bằng chứng."

Thomas Wyatt và Henry Norris uống say mềm cùng nhau trong một quán rượu xoàng. Họ thề thốt tình bạn mãi mãi. Nhưng đám tùy tùng của họ lại có một cuộc ẩu đả trong sân nhà trọ vật nhau lăn lộn trong bùn.

Anh không hề để mắt đến Mary Boleyn. Cứ cho là cô ta và Stafford đã tìm được cái xó nào đó để cùng nhau soạn nhạc.

Dưới ánh nến, buổi trưa, nam tước Berners đưa anh đi xem thư viện của ông ta, nhiệt tình khập khiễng từ bàn này sang bàn khác, cẩn trọng giở những trang giấy khổ lớn từ đó ông ta có những bản dịch uyên bác. Đây là một chuyện nghĩa hiệp về vua Arthur: "Khi ta mới đọc cuốn này thì ta đã suýt bỏ. Đối với ta thật rõ ràng câu chuyện này hoang đường quá không thể là thật được. Nhưng dần dần, khi ta đọc, anh biết đấy, dường như có một đạo lý trong câu chuyện này." Ông ta không nói đạo lý ấy là gì. "Và đây là bản dịch Froissart sang tiếng Anh, mà chính hoàng thượng lệnh cho ta thực hiện. Ta không thể làm bản nữa, vì ngài chỉ cho ta vay năm trăm bảng. Anh có muốn xem những bản dịch từ tiếng Ý của ta không? Đó là những thứ của riêng, ta không đưa đến thợ in."

Anh bỏ một buổi chiều xem các bản sao chép tay, và họ thảo luận về chúng trong bữa tối. Nam tước Berners giữ một chức vụ, thượng thư phụ trách Quốc khố, chức vụ Henry ban cho ông ta giữ suốt đời, nhưng vì ông ta không ở London đảm nhiệm vai trò đó nên chức vụ chẳng mang lại cho ông ta bao

https://thuviensach.vn

nhiêu tiền hay chút thế lực nào. Ta biết anh là người giỏi buôn bán làm ăn. Liệu anh có thể kín đáo xem qua tất cả các tài khoản của ta được không? Ta không thể nói là chúng có trật tự được."

Nam tước Berners để anh lại một mình với sổ sách kế toán của ông mà ông ta gọi là bữa sáng cho chó. Một giờ trôi qua: gió hú lên trên nóc ngói, ngọn lửa nến chập chờn, từng chùm mưa nặng hạt chọi kính cửa. Anh nghe tiếng cái chân tật của chủ nhà loạt soạt: một bộ mặt lo âu thò ra ở cửa. "Có gì vui không?"

Tất cả những gì anh có thể tìm ra là tiền nợ nần. Đấy là điều người ta thu được khi hiến mình cho học thuật và phụng sự đức vua từ bên kia biển, trong lúc người ta có thể có mặt tại triều đình bằng mắt sắc răng nhọn và cùi chỏ, sẵn sàng giành giật lợi thế cho mình. "Tôi ước gì ông đã gọi tôi sớm hơn. Luôn luôn có thể làm được điều gì đó."

"À, nhưng ai biết anh được, thầy Cromwell?" Lão thần nói. "Người ta trao đổi thư từ thì được. Công việc của Wolsey, công việc của đức vua. Nhưng ta chưa hề biết anh. Xem ra làm sao mà ta biết anh được, cho đến bây giờ."

Vào cái ngày rốt cuộc họ đã sẵn sàng lên tàu, thằng bé từ chỗ nhà trọ của các nhà giả kim xuất hiện.

"Cuối cùng thì con đây rồi! Con có gì cho ta?"

Thằng bé xòe hai bàn tay trắng rồi bắt đầu nói thứ gần gần tiếng Anh. "*On dit** mấy ông thầy phép đó đã *lộn về* Paris rồi."

"Vậy là ta thất vọng."

"Khó tìm ông quá, thưa ông. Con đến chỗ *le roi** *Henri* và *Grande Putain* đang trọ, *'je cherche** *ông chủ Cremuel của tôi,'* thì những người ở đó cười và đánh con."

"Đó là vì ta không phải chủ nhân của con."

"Nếu vậy thì con không biết một chủ nhân ở nước ông thì trông như thế nào." Anh cho thằng bé một đồng kẽm vì những cố gắng của nó, và một đồng nữa vì bị đòn, nhưng nó lắc đầu. "Con nghĩ sẽ theo hầu ông, thưa ông. Con đã quyết định đi xa."

"Tên con là gì?"

"Christophe."

https://thuviensach.vn

“Còn tên họ?”

*“Ca ne fait rien.”**

“Cha mẹ con?”

Một cái nhún vai.

“Tuổi con?”

“Ông xem khoảng bao nhiêu?”

“Ta biết con đọc được. Có đánh đấm được không?”

“Có đánh nhau nhiều không, *chez vous**?”

Chirstophe đã có vóc người bè bè; thằng bé hiện vẫn cần được cho ăn thêm nhiều nữa, nhưng một hay hai năm nữa thì sẽ khó ai quật ngã được nó. Anh đoán nó chỉ mười lăm tuổi, không hơn. “Con đang có rắc rối với pháp luật phải không?”

“Ở nước Pháp,” nó nói, vẻ khinh thị: như người ta thường nói, ở tận Cathay.

“Con là kẻ trộm à?”

Thằng bé phác một động tác đâm, con dao vô hình trong nắm đấm.

“Có ai chết à?”

“Trông y không ổn lắm.”

Anh cười toét miệng. “Con chắc chắn muốn tên mình là Christophe không? Con có thể đổi tên ngay bây giờ chứ muộn hơn thì không được đâu.”

“Ông hiểu con, thưa ông.”

Chúa ơi, dĩ nhiên ta hiểu. Cậu có thể là con trai ta. Rồi anh nhìn nó thật kỹ, để chắc rằng nó không phải là thế; rằng nó không phải là một trong những đứa trẻ đánh nhau ầm ĩ mà đức hồng y nói đến, đứa trẻ anh đã để rơi bên sông Thames, cũng không phải là không thể bên những dòng sông khác, ở những miền xa xôi khác. Nhưng đôi mắt của Christophe to, xanh bình thản. “Con không sợ đi biển chứ?” Anh hỏi. “Ở nhà ta bên London có nhiều người nói tiếng Pháp. Con sẽ sớm thành người cùng nhà với họ.”

Giờ đây ở Tu viện Austin Friars, Christophe cứ bám theo anh mà hỏi. “Mấy thầy pháp kia, họ có cái gì đấy? Đó là một tấm bản đồ chôn giấu kho báu à? Đó là,” - nó vỗ cánh tay anh - “hướng dẫn để làm một cỗ máy biết bay à? Nó

https://thuviensach.vn

có phải một cỗ máy *faire** những phát nổ không, hay một con rồng chiến, thở ra lửa?"

Anh bảo, "Con đã bao giờ nghe nói về Cicero chưa?"

"Chưa. Nhưng con sẵn sàng để nghe về ông ấy đây. Đến hôm nay con chưa bao giờ được nghe về giám mục Gardineur. *On dit* thầy lấy trộm của ông ấy mấy luống dâu tây rồi đem cho bà nhân tình của nhà vua, nên bây giờ ông ấy có ý định..." thằng bé chợt ngừng, rồi lại ra dấu về một con rồng chiến, "tiêu diệt ông và truy đuổi ông cho đến chết."

"Nếu ta hiểu người của ta thì còn xa hơn nữa ấy chứ."

Đã có những chuyện kể tồi tệ hơn về tình thế của anh. Anh muốn nói, cô ta không phải là một tình nhân, không còn là vậy nữa, nhưng cái bí mật đó - dù nó hẳn sẽ sớm là một bí mật ai cũng biết - không phải việc để anh nói ra.

Ngày hai mươi lăm tháng Một năm 1533, buổi sáng sớm, tại nhà nguyện ở Whitehall, bạn anh Rowland Lee trong tư cách linh mục, Anne và Henry tuyên thệ, khẳng định giao ước họ đã đưa ra ở Calais: hầu như trong vòng bí mật, không nghi lễ khoa trương, chỉ một nhóm nhân chứng, cặp phối ngẫu không nói gì trừ vài lời tỏ ý ưng thuận ngắn ngủi mà nghi thức buộc họ phải lên tiếng. Henry Norris trông xanh xao nhợt nhạt: bắt anh ta làm nhân chứng đến hai lần việc Anne được trao cho một người đàn ông khác thì có tử tế không?

William Brereton là một nhân chứng, bởi anh ta là một tùy tùng trong viện cơ mật của nhà vua. "Anh có thực sự có mặt ở đây không đấy?" Anh hỏi anh ta. "Hay anh còn có mặt ở đâu khác nữa? Mấy người quý tộc các anh bảo tôi là anh có thể phân thân, giống như các vị thánh uy vũ."

Brereton trừng mắt. "Anh đang viết thư từ gửi tới Chester."

"Công việc của nhà vua. Không làm sao được?"

Họ phải nói chuyện đó thật khẽ khàng, khi Rowland đặt tay cô dâu vào tay chú rể. "Tôi sẽ chỉ nói với anh một lần. Tránh xa chuyện gia đình tôi. Hoặc anh sẽ thành ra tệ hơn anh có thể tưởng đấy, thầy Cromwell."

Anne chỉ có một phu nhân tháp tùng, là chị gái cô ta. Khi họ đi ra - nhà vua kèm bên vợ ngài, bàn tay nắm bắp tay cô ta, hướng tới một điệu hạc cầm tấu lên thấp thoáng - Mary quay lại nở với anh một nụ cười lộng lẫy. Cô ta giơ một bàn tay lên, ngón cái và ngón trỏ cách nhau vài phân.

https://thuviensach.vn

Cô ta chẳng đã luôn luôn nói, tôi sẽ là người biết đầu tiên. Tôi sẽ là người cởi váy lót cho cô ta.

Anh gọi William Brereton lại, một cách lịch thiệp; anh bảo, "anh đã phạm sai lầm khi đe dọa tôi."

Anh quay lại thư phòng ở Westminster. Anh tự hỏi, nhà vua biết chưa? Có lẽ là chưa?

Anh ngồi xuống với những soạn thảo đang làm. Người hầu đem nến vào. Anh thấy cái bóng của bàn tay mình lướt qua các trang giấy, cái nắm đấm không thể che giấu được không bị ngụy trang bằng găng tay nhung. Anh muốn không có gì giữa làn da mình với thớ gợn mặt giấy, với những dòng chữ bằng mực đen, vậy là anh tháo mấy chiếc nhẫn ra, viên ngọc lam của Wolsey và viên hồng ngọc của François - vào dịp năm mới, nhà vua tháo nó từ ngón tay ngài và đưa trả lại anh, trên vành nhẫn do người thợ kim hoàn ở Calais làm, và nói, "như các bậc quân vương vẫn làm, đầy tin cậy, giờ đây vật này là dấu hiệu giữa chúng ta, Cromwell, cứ gửi một mảnh giấy kèm với vật này thì ta sẽ biết nó đến từ chính tay ngươi ngay cả khi không có con dấu."

Một người thân tín của Henry đang đứng hầu - lúc đó là Nicholas Carew - đã nhận xét, "nhẫn của hoàng thượng vừa khít ngón tay anh không cần chỉnh." Anh đáp, "đúng vậy."

Anh ngập ngừng, cây bút lông ngỗng chờn vờn. Anh viết, "Vương quốc Anh đây là một đế chế." *Vương quốc Anh đây là một đế chế, và đã được thế giới chấp nhận như vậy, được một quốc chủ cai trị và nhà vua...*

Lúc mười một giờ, khi mà ngày đã sáng hết mức rồi, anh dùng bữa với Cranmer ở khu phòng của anh ta tại Cannon Row, anh ta sẽ ở đây đến khi được ban phẩm tước mới rồi anh ta có thể chuyển vào Cung Lambeth. Anh ta đang tập chữ ký mới, Thomas được bầu xứ Canterbury. Chẳng mấy chốc nữa anh ta sẽ dùng bữa trong nghi thức xứng hợp, nhưng hôm nay, như một học giả nghèo xơ xác, anh ta gạt đống giấy tờ qua một bên trong lúc một cái khăn bàn nào đó được trải ra và người làm bưng vào món cá muối, và anh ta làm dấu ban phước lên đó.

"Cũng không làm nó khá hơn đâu," anh nói. "Ai nấu ăn cho anh đấy? Để tôi gửi qua vài người."

"Vậy là hôn lễ đã cử hành rồi?" Tựa như Cranmer đợi được kể cho nghe: âm thầm làm việc nhẫn nại suốt sáu giờ, vùi đầu vào đống sách.

https://thuviensach.vn

“Phải, Rowland đã làm đúng phận sự. Anh ta không kết hợp cô ta với Norris, hay nhà vua với chị gái cô ta.” Anh giũ khăn ăn. “Tôi biết một điều. Nhưng anh phải khéo moi ở tôi.”

Anh hy vọng rằng Cranmer, khi tìm cách thuyết phục anh, sẽ nói ra điều bí mật anh ta đã hứa trong thư, điều bí mật đã được viết ở bên lề trang giấy. Nhưng chắc hẳn đó chỉ là một tiết lộ thứ yếu và đã bị quên đi. Và bởi người được bầu xứ Canterbury còn đang bận ngập ngừng khều những vảy và da, anh nói, “Cô ta, Anne ấy, cô ta có một đứa con rồi.”

Cranmer ngước lên. “Nếu anh nói bằng cái giọng điệu ấy, người ta sẽ nghĩ chính anh là tác giả của việc ấy đấy.”

“Anh không ngạc nhiên à? Anh không hài lòng sao?”

“Tôi tự hỏi chuyện này sẽ có ý nghĩa gì?” Cranmer nói không mấy để tâm. “Lẽ đương nhiên là tôi thấy vui. Nhưng chuyện đó tôi biết rồi, anh thấy đấy, bởi cuộc hôn nhân này trong sạch - tại sao Chúa lại không chúc phúc nó bằng sự sinh sôi? Và bằng một người thừa kế?”

“Dĩ nhiên, bằng một người thừa kế. Xem này.” Anh lấy ra các tài liệu anh vừa soạn thảo. Cranmer lau mấy ngón tay dính cá rồi cúi về phía ngọn nến. “Vậy sau Phục sinh,” anh ta nói, vẫn đang đọc, “đệ trình bất kể vấn đề nào lên giáo hoàng xem xét lại là đi trái luật và chống lại đặc quyền của nhà vua. Vậy vụ án của Katherine sẽ chết và được chôn. Còn tôi, Canterbury, có thể quyết định việc của nhà vua tại các tòa án của chúng ta. Được, chuyện này chờ đợi thế cũng đủ lâu rồi.”

Anh cười. “Chờ đợi *anh* về thế đã đủ lâu rồi.” Cranmer đang ở Mantua thì nghe tin về cái vinh dự mà nhà vua dự kiến cho anh ta. Anh ta bắt đầu cuộc hành trình dài vòng vèo: Stephen Vaughan gặp anh ta ở Lyons, hối thúc anh ta trên những con đường mùa đông và xuyên qua những đụn tuyết ở Picardy để xuống thuyền. “Tại sao anh lại trì hoãn? Chẳng phải các cậu bé đều muốn thành tổng giám mục hay sao? Dù nhớ lại thì tôi không như thế. Điều tôi muốn lúc nhỏ chỉ là có riêng một con gấu.”

Cranmer nhìn anh, có vẻ suy đoán. “Tôi tin chắc có thể thu xếp được chuyện đó cho anh.” Gregory từng hỏi anh, làm sao ta biết được khi nào thì tiến sĩ Cranmer đang đùa cợt? Anh đã bảo con trai rằng, ta sẽ không biết, những chuyện ấy hiếm hoi như cây táo nở hoa vào tháng Một. Còn bây giờ, trong vài tuần, anh sẽ nơm nớp lo một con gấu bỗng xuất hiện trước cửa nhà anh.

https://thuviensach.vn

Hôm đó khi họ chia tay, Cranmer ngồi ở bàn nhìn lên và nói, “Dĩ nhiên, một cách chính thức thì tôi không biết.”

“Về đứa trẻ à?”

“Về hôn lễ. Bởi tôi là quan tòa trong vụ về cuộc hôn nhân trước của nhà vua, cho nên nếu tôi biết cuộc hôn nhân mới của ngài đã xảy ra thì thật là không phải.”

“Đứng,” anh nói. “Chuyện Rowland dậy sớm làm gì sáng hôm ấy là chuyện của riêng anh ta.” Cranmer cắm cúi với chỗ thức ăn còn lại, như thể đang tìm cách ráp lại con cá.

Bởi chúng ta chưa đoạn tuyệt hẳn với Vatican, chúng ta không thể có một tổng giám mục mới trừ phi giáo hoàng chỉ định một người. Các sứ thần đến Rome được quyền nói bất cứ điều gì, hứa bất cứ điều gì, *protem*[*], để có được sự đồng ý của Clement. Nhà vua nói, thất kinh, “Ngươi có biết cái sắc phong của giáo hoàng có giá bao nhiêu không, cho Canterbury? Và biết ta sẽ phải trả tiền cho chúng không? Và ngươi biết tốn bao nhiêu để làm lễ thụ phong cho anh ta không?” Ngài thêm, “Phải làm cho xứng hợp, dĩ nhiên, không bỏ bớt thứ gì, không thiếu thứ gì.”

“Đó sẽ là món tiền cuối cùng bệ hạ nộp cho Rome, nếu thần được lo việc này.”

“Và ngươi có biết,” nhà vua nói, như thể ngài đã phát hiện điều gì đáng kinh ngạc, “rằng Cranmer không có xu tiền riêng nào? Anh ta chẳng thể đóng góp được gì.”

Anh mượn tiền, nhân danh nhà vua, của một người giàu có ở Genoa tên là Salvago mà anh quen biết. Để thuyết phục ông ta, anh nhờ người chuyển đến nhà ông ta một bức phù điêu mà anh biết ông ta khao khát. Bức tranh tả một chàng trai trong một khu vườn, đôi mắt hướng lên một ô cửa sổ trống mà hy vọng là một cô nương sẽ xuất hiện chỉ trong giây lát nữa; mùi hương của nàng phảng phất trong không khí, và những con chim trên cành ngó nghiêng tìm trong khoảng không, sẵn sàng cất tiếng hót. Chàng trai cầm trong tay một quyển sách; quyển sách có hình trái tim.

Cranmer chủ trì các ủy ban mỗi ngày, trong dãy phòng sau ở Westminster. Anh ta đang viết một bản văn cho nhà vua, chỉ ra rằng ngay cả khi cuộc hôn nhân của anh trai ngài với Katherine chưa có sự gần gũi thì điều đó vẫn không

https://thuviensach.vn

ảnh hưởng gì tới vụ ngài đòi hủy bỏ hôn ước, bởi đương nhiên là hai người đó đã có ý định hôn phối, và ý định đó đã tạo ra sự gắn bó gần gũi; còn nữa, trong những đêm họ ở cùng nhau, họ phải có ý định sinh con, ngay cả nếu họ không làm theo lẽ thường. Để không biến Henry hay Katherine, người này hoặc người kia, thành kẻ nói dối, các thành viên ủy ban nghĩ ra những tình huống mà đôi vợ chồng này có thể đã phần nào ăn nằm với nhau, hoặc ăn nằm theo cách nào đó, và để làm như vậy họ phải hình dung ra mọi sự cố và ngượng ngùng có thể xảy ra giữa một người đàn ông với một người đàn bà một mình trong phòng tối. “Các ông có thích việc này không,” anh hỏi; nhìn những thân hình lom khom và bụi bặm của bọn họ, anh cho rằng họ đã có cái kinh nghiệm họ cần rồi. Trong văn bản Cranmer vẫn gọi hoàng hậu là “Katherine vô cùng điềm nhiên”, như để tách riêng gương mặt không chút bợn, giữa vuông gối lụa, khỏi những trò cưỡng ép nhục nhã phía dưới cơ thể bà: những sờ soạng và móc máy của gã trai đó, những cào cấu trên đùi bà.

Trong khi đó thì Anne, hoàng hậu giấu mặt của nước Anh, vùng chạy khỏi đám quý ông tháp tùng khi đang đi giữa một hành lang có mái ở Whitehall; cô ta vừa cười khanh khách vừa chạy, gần như nhảy chân sáo, khiến đám người chạy theo chặn cô ta lại, như thể cô ta là thứ nguy hiểm, nhưng Anne hất tay họ ra, miệng vẫn cười. “Các ông có biết là ta thèm được ăn táo quá không? Nhà vua bảo thế có nghĩa là ta đang có em bé, nhưng ta bảo ngài không, không, không phải thế đâu...” Cô ta xoay một vòng, lại một vòng nữa. Mặt bừng đỏ, nước mắt ứa ra rồi dường như bắn đi mất như nước từ một đài phun thất thường.

Thomas Wyatt chen qua đám người. “Anne...” Cậu ta chụp lấy hai bàn tay cô ta, kéo cô ta vào mình. “Anne, im nào, em yêu... im nào...” Cô ta bật khóc nức nở, gập người trên vai cậu ta. Wyatt ôm chặt cô ta; mắt đảo quanh, như thể cậu ta thấy mình bỗng trần truồng giữa đường phố và đang tìm xem có ai qua lại mang quần áo che cho cậu ta cơn xấu hổ. Trong đám người đứng quanh đó có Chapuys; viên sứ thần nhanh chóng và đầy chủ ý thoát ra ngoài, đôi chân nhỏ cất bước, nụ cười mỉa mai in trên mặt.

Vậy là tin tức đó bay đến tai Hoàng đế. Hẳn là cũng tốt thôi nếu cuộc hôn nhân cũ đã tan, cuộc hôn nhân mới đã thành, được khẳng định với châu Âu trước khi tin vui của Anne được xác nhận. Thế nhưng, cuộc đời chẳng bao giờ là hoàn hảo cho kẻ bề tớ của đấng quân vương; như Thomas More thường nói, ta đừng trông mong lên thiên đường khi nằm trên chăn êm nệm ấm.

https://thuviensach.vn

Hai ngày sau anh gặp Anne một mình; cô ta nhét người vào một khe cửa sổ hẹp, mắt nhắm nghiền, ườn ra như một con mèo trong một vạt nắng hiếm hoi mùa đông. Cô ta chìa bàn tay ra cho anh, hầu như không biết anh là ai; người đàn ông nào cũng được à? Anh cầm lấy mấy đầu ngón tay cô ta. Đôi mắt đen vụt mở. Giống như một cửa tiệm kéo cửa chớp xuống: chào buổi sáng, thầy Cromwell, hôm nay chúng ta bán gì cho nhau đây?

"Ta mệt vì Mary rồi," Anne nói. "Ta muốn thoát khỏi ả đó."

Có phải cô ta muốn nói đến con gái Katherine, cô công chúa? "Ả nên lấy chồng," cô ta nói, "và đi khuất mắt ta. Ta không muốn phải trông thấy ả. Ta không muốn phải nghĩ đến ả. Từ lâu ta đã hình dung ả sẽ cưới một kẻ vô danh tiểu tốt nào đó."

Anh đợi, vẫn phân vân.

"Ta nghĩ chị ta sẽ không phải người vợ tồi đâu, cho người nào sẵn sàng xích chị ta vào tường."

"À, Mary chị của cô."

"Thế ông nghĩ gì? Ồ," cô ta cười, "ông nghĩ ta nói đến Mary đứa con hoang của nhà vua. Được rồi, ông nói ta mới nhớ, con bé đó cũng nên lấy chồng. Con bé bao nhiêu tuổi rồi nhỉ?"

"Năm nay là mười bảy."

"Và vẫn là một cô lùn?" Anne không đợi câu trả lời. "Ta sẽ tìm một quý ông lớn tuổi cho nó, một tay quý tộc già nua nào đấy thật đáng kính và lẩy bẩy, người sẽ không có con với nó và ta sẽ trả lương để ông ta tránh xa triều đình. Nhưng về phần phu nhân Carey thì phải làm thế nào? Chị ta không thể lấy ông. Chúng ta trêu chị ta rằng chị ta chọn ông. Một số quý bà ngầm thích đàn ông thứ dân hơn. Chúng ta bảo, Mary, ơ kìa, chị khát khao ngả vào vòng tay một anh thợ rèn biết chừng nào... thậm chí mới nghĩ đến thôi chị cũng đã nóng bừng lên rồi kìa."

"Cô có hạnh phúc không?" Anh hỏi cô ta.

"Có." Cô ta cụp mắt xuống, đôi bàn tay nhỏ thu lại trên lồng ngực. "Có, vì cái này. Ông biết đấy," cô ta nói chậm rãi. "Ta luôn luôn được người ta khao khát. Nhưng bây giờ thì ta được khẳng định giá trị. Và ta thấy ra đó là một điều khác biệt."

Anh ngừng, để cô ta với suy nghĩ riêng: anh thấy việc này quý giá với cô ta. "Này," cô ta nói, "ông có đứa cháu Richard, gần như người nhà Tudor, dù ta

https://thuviensach.vn

chắc chắn là không thể hiểu chuyện ấy đầu đuôi ra thế nào."

"Tôi có thể vẽ ra cho cô xem cây phả hệ."

Cô ta lắc đầu, mỉm cười. "Ta không muốn làm ông nhọc công. Bởi thế này," những ngón tay cô ta trượt dần xuống, "buổi sáng ta thức dậy và gần như không nhớ ra tên mình. Ta luôn luôn tự hỏi vì sao phụ nữ ngu ngốc, và bây giờ thì ta hiểu."

"Cô vừa nhắc đến người cháu của tôi."

"Ta đã thấy cậu ta đi với ông. Cậu ta trông cương nghị. Cậu ta có thể hợp với chị ta. Những cái chị ta muốn là lông thú và ngọc ngà trang sức. Ông có thể cho chị ta, được không? Và cứ cách năm lại có một đứa trẻ trong nôi. Còn về người nào làm cha, ông có thể dàn xếp riêng với người trong nhà ông."

"Tôi nghĩ," anh nói, "chị của cô đã có một mối gắn bó rồi."

Anh không muốn báo thù: chỉ làm cho rõ ra thôi.

"Chị ta có à? Ồ phải, những mối gắn bó của Mary... thường là thoáng qua và đôi lúc kỳ quặc - như ông biết, phải không." Đó không phải là một câu hỏi. "Mang bọn họ vào triều, các con của ông ấy. Để xem bọn họ thế nào."

Anh đi, cô ta lại nhắm nghiền mắt, ép mình vào cái rẻo hẹp ấm áp, một thứ gọi là nắng mà tháng Hai chỉ có được ngần ấy.

Nhà vua đã cho anh một dãy phòng bên trong cung điện cũ ở Westminster, để anh ở những khi phải làm việc quá khuya. Vì vậy, anh phải đi dạo bằng tâm tưởng qua các gian phòng của anh ở Tu viện Austin Friars, nhặt nhạnh những hình ảnh ký ức từ những nơi anh đã bỏ lại trên bậu cửa sổ rồi dưới những cái ghế rồi trong những cánh hoa bằng len rải rác trên thảm dưới chân Anselma. Vào cuối một ngày dài, anh ăn tối với Cranmer và với Rowland Lee, anh này sầm sầm đi lại giữa các nhóm làm việc khác nhau, đôn đốc họ không ngừng. Đôi khi Audley, đại pháp quan, ăn cùng bọn họ, nhưng họ không chấp nê nghi thức, chỉ ngồi lại với nhau như những thư sinh tuềnh toàng, và chuyện trò cho đến giờ Cranmer đi ngủ. Anh muốn tìm hiểu họ, những con người này, kiểm xem anh có thể trông cậy họ đến chừng mực nào, và tìm ra những điểm yếu của bọn họ. Audley là một luật sư cẩn trọng, có thể sàng một câu giống như người đầu bếp sàng một bao gạo nhặt sạn. Là một diễn giả hùng biện, anh ta ngoan cường khi bảo vệ quan điểm, và hiến mình cho sự nghiệp; giờ đây đã là đại pháp quan anh ta nhắm tạo ra một thu nhập tương xứng với chức vụ. Về phần những điều anh ta tin thì còn phải bàn; anh ta tin vào nghị viện, tin vào

https://thuviensach.vn

quyền lực nhà vua hành xử trong nghị viện, và tin vào những vấn đề thuộc về đức tin... có thể nói những niềm tin của anh ta mềm dẻo linh hoạt, về Lee, anh tự hỏi liệu anh ta có tin vào Chúa chút nào không - dù điều đó không ngăn anh ta nhăm nhe chức giám mục. Anh bảo, “Rowland, anh sẽ thu nhận Gregory vào chỗ anh nhé? Tôi nghĩ Cambridge đã làm hết những gì họ có thể làm cho thằng bé. Tôi cũng thừa nhận rằng Gregory đã chẳng làm được gì cho Cambridge.”

“Tôi sẽ mang nó lên miền Bắc với tôi,” Rowland nói, “khi nào tôi đi để cãi cọ với các giám mục phía Bắc. Nó là một cậu bé ngoan, Gregory ấy. Không phải là nổi trội nhất, nhưng tôi có thể hiểu điều đó. Tuy nhiên chúng ta sẽ làm cho nó trở nên hữu dụng.”

“Anh không định hướng nó vào giáo hội chứ?” Cranmer hỏi.

“Tôi nói,” Rowland gầm gừ, “chúng ta sẽ biến nó thành người có ích.”

Ở Westminster các thư lại của anh đi ra đi vào, mang tin tức cùng tin đồn và giấy tờ sổ sách, anh giữ Christophe ở với mình, tiếng là để lo việc quần áo của anh, nhưng thực sự thì để anh thấy vui vẻ. Anh thấy nhớ tiếng nhạc hằng đêm ở Tu viện Austin Friars, và những giọng phụ nữ, vọng đến từ các phòng khác.

Anh ở tòa Tháp hầu như suốt các ngày trong tuần, thuyết phục các cai thầu đốc thúc người của họ làm việc trong mưa và gió lạnh; kiểm tra sổ sách của người phát lương và làm một bảng kiểm kê mới các món vàng ngọc của nhà vua. Anh ghé lại chỗ các quản đốc Sở Đúc tiền, yêu cầu kiểm soát tại chỗ trọng lượng đồng tiền của nhà vua. “Điều tôi muốn làm,” anh bảo, “là làm cho những đồng tiền Anh của chúng ta đáng tin cậy đến mức thương nhân bên kia biển không bao giờ phải bận tâm cân đo các đồng tiền đó nữa.”

“Ông có thẩm quyền về việc này không?”

“Tại sao, các anh che giấu cái gì?”

Anh đã viết một báo cáo cho nhà vua, lập bảng thống kê các nguồn lợi tức hằng năm của ngài, và kê chi tiết cơ quan nào thì trả cái gì. Nó chính xác một cách đáng nể. Nhà vua đọc đi rồi đọc lại. Ngài lật trang để xem liệu có cái gì rắc rối hay khó giải thích được ghi ra mặt sau không. Nhưng chẳng có gì ngoài những thứ mắt ngài đã thấy.

“Đó không phải là những gì mới mẻ,” anh nói, hơi chút phân bua. “Đức cố hồng y ghi nhớ giữ những chuyện này trong đầu. Thần sẽ tiếp tục ghé lại Sở Đúc tiền. Nếu bệ hạ vui lòng.”

https://thuviensach.vn

Ở Tháp anh ghé thăm một tù nhân, là John Frith. Theo yêu cầu của anh mà không phải là không có lý do, tù nhân này được cho ở trên mặt đất, sạch sẽ và có giường ấm, cho ăn uống đầy đủ, cấp cho rượu, giấy, bút mực; tuy nhiên anh đã khuyên cậu ta nếu nghe tiếng chìa khóa tra vào ổ thì cất các bản viết đi. Khi tên cai ngục cho anh vào, anh đứng chờ mở cửa, nhìn xuống đất, không thích trông những gì anh sắp thấy; nhưng John Frith đứng lên khỏi bàn, một gã trai mảnh mai, lịch thiệp, một học giả tiếng Hy Lạp, và nói, “thầy Cromwell, tôi biết ông sẽ đến.”

Khi cầm hai bàn tay Frith anh thấy chúng trơ xương, lạnh và khô với những vết mực lồ lộ. Anh nghĩ, cậu ta không thể mỏng manh thế đâu, nếu cậu ta đã sống lâu như vậy. Cậu ta là một trong những học giả bị nhốt hầm ở trường đại học của Wolsey, nơi những người phổ biến Kinh Thánh bị giam giữ bởi không có chỗ nào chắc chắn hơn. Khi bệnh dịch mùa hè tấn công cả các nhà hầm, Frith vật vờ trong bóng tối với các thây ma, cho đến khi có ai đó chợt nhớ và cho cậu ta lên.

“Thầy Frith,” anh nói, “nếu tôi có mặt ở London khi anh bị bắt thì...”

“Nhưng khi ông ở Calais thì Thomas More đã hành động.”

“Anh quay lại nước Anh vì cái gì? Không, đừng kể với tôi. Nếu anh đi vì công trình của Tyndale thì tốt hơn tôi không nên biết. Người ta nói anh đã có một cô vợ, có đúng không? Ở Antwerp à? Một điều mà nhà vua không thể chịu đựng được - không, ngài không chịu nổi nhiều thứ - nhưng ngài ghét các linh mục có vợ. Và ngài ghét Luther, mà anh đã dịch Luther sang tiếng Anh.”

“Ông diễn giải vụ này rất hay đấy, để truy tố tôi.”

“Anh phải giúp tôi để giúp chính anh. Nếu tôi thu xếp để anh được ra mắt nhà vua... anh sẽ phải chuẩn bị, ngài là một nhà thần học tinh anh sắc sảo đấy... anh có nghĩ anh sẽ làm dịu các câu trả lời, cho vừa ý ngài không?”

Lửa được nhóm lên nhưng căn buồng vẫn lạnh. Người ta không trốn được sương mù và hơi thở của sông Thames. Frith lên tiếng, giọng chỉ vừa đủ nghe, “Thomas More vẫn còn được đức vua tin dùng. Và ông ta đã viết cho nhà vua một lá thư, nói,” cậu ta gượng cười, “rằng tôi là Wycliffe, Luther và Zwingly được cuộn rồi cột lại với nhau - một nhà cải cách nhồi vào trong một nhà cải cách khác, như để làm bữa tiệc người ta nhồi một con gà lôi trong một con gà bên trong một con ngỗng. More có ý xơi tôi, nên ông đừng xúi khoan hồng mà

https://thuviensach.vn

làm tổn hại đến uy tín của mình. Về chuyện giảm nhẹ bớt các câu trả lời của tôi... tôi tin, và tôi sẽ nói trước bất cứ tòa án nào...”

“Đừng, John.”

“Tôi sẽ nói trước bất kỳ tòa án nào những điều tôi sẽ nói trước vị quan tòa tối hậu của tôi - thánh thể chỉ là bánh bột mì, chúng ta không cần việc hành xác thống hối, luyện ngục là một sự sáng chế không có căn cứ trong kinh sách...”

“Nếu có vài người đến gặp anh và bảo, đi với chúng tôi, Frith thì hãy đi với họ. Đó sẽ là người của tôi.”

“Ông nghĩ ông có thể đưa tôi ra khỏi Tháp sao?”

Kinh Thánh bản của Tyndale nói, có Chúa thì không gì là không thể. “Nếu không ra khỏi Tháp thì khi anh bị đưa đi thẩm vấn, đó sẽ là dịp may của anh. Hãy sẵn sàng nắm lấy.”

“Nhưng vì mục đích gì?” Frith hiền từ nói, như thể nói với cậu học trò của mình. “Ông nghĩ ông có thể giữ tôi ở nhà ông chờ đến khi đức vua đổi ý hay sao? Lẽ ra tôi nên trốn khỏi đó, đi đến nhà thờ Thập giá thánh Paul, và nói trước dân London những điều tôi đã nói.”

“Nhân chứng của anh không thể đợi được à?”

“Henry thì không. Tôi thì có thể đợi cho đến già mất.”

“Người ta sẽ thiêu anh.”

“Và ông nghĩ tôi không thể chịu được đau đớn. Ông đúng, tôi không thể. Nhưng họ sẽ không cho tôi lựa chọn. Như More nói, một người dẫu có bằng lòng chịu thiêu đứng thì cũng khó lòng thành anh hùng, một khi đã bị xích vào cột. Tôi đã viết các cuốn sách ấy và tôi không rút lại được. Tôi không thể không tin những gì tôi tin. Tôi không thể không sống cuộc đời tôi.”

Anh đi khỏi. Bốn giờ: thuyền bè trên sông thưa thớt, một làn hơi nước mỏng mịn lan giữa không khí và mặt nước.

Ngày hôm sau, trời xanh lạnh và khô, nhà vua theo thuyền hoàng gia xuống xem công việc tiến triển ra sao, cùng viên công sứ mới của Pháp; bọn họ trông vẻ thân tín, nhà vua bước đi mà một tay đặt trên vai de Dinteville, hay đúng hơn là trên miếng độn vai của anh ta; tay người Pháp mặc nhiều lớp áo đến nỗi trông anh ta như to hơn cả lối ra vào, mà anh ta vẫn rét run. “Anh bạn chúng ta đây phải chơi vài trò thể thao cho máu ấm lên,” nhà vua nói, “mà anh ta lại vụng về với cây cung - lần mới đây chúng ta vào bãi bắn, anh ta run đến nỗi ta nghĩ anh ta đến bắn vào chân mình mất. Anh ta phàn nàn chúng ta không có

https://thuviensach.vn

những người luyện chim ưng giỏi, nên ta bảo anh ta nên đi với anh, Cromwell."

Đây là lời hứa hẹn một khoảng thời gian rảnh rỗi hay sao? Nhà vua thong thả bước đi để họ lại đó. "Không phải vào lúc trời lạnh như thế này," viên công sứ nói. "Tôi sẽ không đứng giữa cánh đồng gió rít vào tai, thế thì tôi chết mất. Khi nào ta mới thấy lại mặt trời?"

"Ồ, khoảng tháng Sáu. Nhưng đến lúc đó thì chim ưng thay lông rồi. Tôi định cho đàn ưng của tôi bay lại vào tháng Tám, nên *nil desperandum**, thưa ông, chúng ta sẽ có trò nào đó để chơi."

"Anh sẽ không trì hoãn lễ đăng quang này, đúng không?" Bao giờ cũng vậy; cứ sau vài câu tán chuyện linh tinh, miệng anh ta lại bật ra cái mục đích của sứ thần. "Bởi vì khi chủ nhân tôi ký kết hiệp ước này, ngài không ngờ Henry sẽ khoe vị hôn thê của ông ấy cùng cái bụng phình to. Nếu ông ấy giữ kín chuyện bà ấy, vấn đề hẳn đã khác."

Anh lắc đầu. Sẽ không có sự trì hoãn nào. Henry tuyên bố ngài có sự hậu thuẫn của các giám mục, giới quý tộc, các quan tòa, nghị viện và dân chúng. Lễ đăng quang của Anne sẽ là dịp để ngài chứng tỏ điều đó. "Đừng lo," anh nói. "Ngày mai chúng tôi sẽ tiếp đãi sứ thần tòa thánh. Ông sẽ thấy chủ nhân tôi điều khiển ông ta thế nào."

Henry từ trên các bức tường gọi xuống chỗ bọn họ, "Lên đây, ngài, xem toàn cảnh dòng sông của ta."

"Anh có thắc mắc vì sao tôi run không?" Tay người Pháp nói dữ dội. "Anh có thắc mắc tại sao tôi run sợ trước ông ấy không? Sông của ta. Thành phố của ta. Sự cứu rỗi của ta, được cắt may và thêu thùa cho mình ta. Đấng Chúa Anh vừa vặn cho riêng ta." Viên công sứ lẩm bẩm chửi thầm rồi đi lên.

Khi sứ thần tòa thánh đến Greenwich, Henry cầm tay ông ta và nói thẳng rằng các viên cố vấn ngỗ ngược của ngài đã khiến ngài bị dằn vặt thế nào, và ngài mong ngóng được có lại tình hữu nghị hoàn hảo với giáo hoàng Clement.

Người ta có thể quan sát Henry mỗi ngày suốt cả mười năm mà không bao giờ thấy gì lặp lại. Hãy chọn bậc quân vương của anh đi: anh ngày càng ngưỡng mộ Henry hơn. Khi thì ngài có vẻ như không gặp may, khi thì yếu đuối vô tích sự, lúc lại như đứa trẻ con, có lúc lại thành thạo trong công việc. Khi thì ngài có vẻ như một nghệ sĩ, trong cái cách ngài lướt con mắt bao quát công

https://thuviensach.vn

trình của mình; khi thì bàn tay ngài cử động và dường như ngài không thấy nó cử động. Nếu như đời này ngài sinh vào một địa vị thấp hơn, chắc hẳn ngài đã là một kịch sĩ chu du, và chỉ huy gánh hát của mình.

Theo lệnh của Anne, anh đưa người cháu vào triều, cùng Gregory; Rafe thì nhà vua đã biết, vì cậu luôn sát cánh bên anh. Nhà vua nhìn Richard chằm chằm hồi lâu. "Ta thấy rồi. Quả là ta thấy rồi."

Theo như anh thấy thì trên mặt Richard không có gì cho thấy thằng bé có mang dòng máu Tudor, nhưng nhà vua nhìn bằng đôi mắt của một người muốn thấy họ hàng. "Ông nội đằng dòng Evan cung thủ nhà ngươi xưa là một bề tôi trung thành của phụ vương ta. Ngươi có dáng vóc khá đấy. Ta muốn thấy ngươi trên sân đấu thương. Ta muốn thấy ngươi mang màu cờ của ngươi trong trận đấu thương trên ngựa."

Richard cúi mình. Rồi nhà vua, vốn là tinh hoa lịch thiệp, quay sang Gregory mà bảo, "Còn ngươi, thầy Gregory, ngươi cũng là một thanh niên tuyệt vời đấy."

Khi nhà vua đi khỏi, gương mặt Gregory giãn ra sung sướng ngây thơ. Cậu đặt bàn tay lên cánh tay mình, chỗ nhà vua chạm vào, như thể chuyển ân sủng hoàng triều qua các đầu ngón tay. "Ngài thật lộng lẫy. Ngài rất tuyệt vời. Vượt xa những gì con từng nghĩ. Ngài lại còn nói với con!" Cậu ta quay sang anh. "Làm thế nào để cha nói chuyện với ngài hằng ngày được?"

Richard đưa mắt nhìn xéo Gregory. Gregory gí ngón tay vào tay cậu ta. "Đừng quan tâm ông nội cung thủ của anh, ngài sẽ nói gì nếu ngài biết cha anh ngày trước to lớn *như thế*!" Cậu đưa ngón giữa và ngón cái ra dấu tầm vóc của Morgan Williams. "Em đã được vào bãi đấu đó nhiều năm nay. Em đã vào chỗ có hình dân Saracen và cắm ngọn giáo thế này, bụp, ngay vào tim đen bọn Saracen."

"Ừ," Richard nói vẻ kiên nhẫn, "nhưng, mồi nổ à, em sẽ thấy cuộc sống hiệp sĩ là một nhiệm vụ còn gian nan hơn làm tên ngoại đạo ngu đần. Em chưa bao giờ nghĩ đến chi phí - áo giáp tốt, một chuồng ngựa thuần thục."

"Chúng ta đủ khả năng lo việc đó," anh nói. "Có lẽ những ngày làm lính bộ binh của chúng ta đã đi vào quá khứ rồi."

Đêm đó ở Tu viện Austin Friars anh gọi riêng Richard vào nói chuyện sau bữa ăn tối. Có thể anh có lỗi, khi đặt vấn đề ra như một đề nghị làm ăn, tiết lộ

https://thuviensach.vn

cho cậu biết gợi ý của Anne về việc hôn nhân cho cậu. “Chưa toan tính gì vội trong chuyện này. Chúng ta còn chưa có được sự chấp thuận của nhà vua.”

Richard nói, “Nhưng cô ta không quen biết con.”

Anh đợi, đợi những lời bác bỏ; không biết về ai đó, có phải là một sự bác bỏ không? “Ta sẽ không ép con đâu.”

Richard ngẩng lên. “Cậu có chắc không ạ?”

“Đã khi nào, đã khi nào ta ép ai bất cứ điều gì chưa,” anh định nói: nhưng Richard đã tiếp lời, “Không, cậu không làm thế, con thừa nhận, chỉ là cậu thạo thuyết phục, nên thưa cậu, đôi lúc thật khó mà phân biệt được là bị cậu thuyết phục hay bị đánh ngã và giẫm đạp ngoài đường.”

“Ta biết phu nhân Carey nhiều tuổi hơn con, nhưng cô ấy rất đẹp, ta nghĩ đẹp nhất trong các phụ nữ ở triều đình, và cô ấy không ngốc nghếch như mọi người vẫn nghĩ, cô ấy cũng không có chút nào cái tính hiểm ác của cô em gái.” Theo một cách kỳ lạ, anh nghĩ, cô ta đã là một người bạn tốt đối với ta. “Và thay vì là một người anh em họ không được nhìn nhận của nhà vua, con sẽ thành anh em cột chèo với ngài. Tất cả chúng ta sẽ có lợi.”

“Một tước hiệu, có lẽ thế. Cho con, và cho cậu. Những đám sáng sủa cho Alice và Jo. Còn Gregory thì sao? Ít nhất một nữ bá tước cho em ấy.” Giọng Richard bình thản. Có phải nó đang tự thuyết phục? Thật khó phân biệt. Với rất nhiều người, có lẽ là hầu hết, cuốn sách lòng họ mở ra trước mắt anh, nhưng có nhiều lúc mà đoán hiểu người ngoài lại dễ hơn người trong gia đình. “Và Thomas Boleyn sẽ là cha vợ của con. Và cậu Norfolk sẽ thực sự là ông cậu của chúng ta.”

“Thử tưởng tượng bộ mặt ông ta xem.”

“Ôi, mặt lão ấy. Đúng đấy, người ta sẽ sẵn sàng đi chân trần trên than nóng đỏ để được thấy vẻ mặt ấy.”

“Con cứ nghĩ về chuyện này đi. Đừng nói với ai cả.”

Richard đi ra không nói lời nào chỉ gật đầu. Dường như cậu hiểu “đừng nói với ai” là “đừng nói với ai ngoài Rafe”, vì mười phút sau Rafe vào, cứ đứng nhìn anh, đôi lông mày nhướn cao. Những người có tóc đỏ nhìn rất căng thẳng khi người ta nhướng đôi lông mày không thực có. Anh nói, “Con không cần bảo Richard rằng Mary Boleyn đã một lần ngỏ lời với ta. Chẳng có chuyện gì giữa ta với cô ấy. Chuyện này sẽ không như chuyện ở Lâu đài Sói, nếu đó là điều con nghĩ đến.”

https://thuviensach.vn

“Vậy nếu cô dâu có ý khác? Con thắc mắc tại sao thầy không cưới cô ta cho Gregory.”

“Gregory còn quá trẻ, Richard hai mươi ba rồi, tuổi ấy mà kết hôn là được rồi nếu ta có khả năng lo. Còn con cũng đã qua tuổi đó rồi - cũng đã đến lức con lấy vợ.”

“Con sẽ lấy vợ, trước khi thầy tìm được một người nhà Boleyn cho con.” Rafe quay đi và dịu giọng nói, “Chỉ có điều này, thưa thầy, con nghĩ đó là điều khiến Richard ngập ngừng... từ nay toàn bộ cuộc sống và vận may của chúng ta tùy thuộc vào bà phu nhân kia, và không những dễ thay đổi mà bà ta còn ghê gớm nữa, và toàn bộ lịch sử hôn nhân của nhà vua cho chúng ta biết rằng một đứa trẻ trong bụng không phải là người thừa kế từ trong nôi.”

Vào tháng Ba, tin tức từ Calais cho hay nam tước Berners vừa qua đời. Cái buổi chiều trong thư viện của ông, cơn bão lồng lộn bên ngoài: khi ông nhìn lại một bến cảng bình yên thì dường như đó là một giờ khắc sau cùng ông có được cho riêng mình. Anh muốn cung cấp một khoản cho những cuốn sách của ông - một khoản rộng rãi để giúp phu nhân Berners - nhưng những trang ghi chép khổ lớn tựa hồ đã nhảy khỏi bàn của ông ta và ra đi, một số theo hướng Francis Bryan, người cháu của ông già, số khác thì đến với người họ hàng khác của ông, là Nicholas Carew. “Ngài có tha nợ cho ông ấy được không,” anh hỏi Henry, “Ít ra cho phần cuối đời của vợ ông ấy? Ngài biết ông ấy không để lại...”

“Đứa con trai nào.” Tâm trí Henry đã đi trước: ta đã từng ở trong hoàn cảnh bất hạnh đó, không có con trai, nhưng ta sẽ sớm có người nối dõi.

Anh mang đến cho Anne một số bát sành Ý thời Phục hưng. Bên ngoài có vẽ chữ *maschio**, bên trong là hình những đứa bé tóc vàng bụ bẫm, mỗi đứa có một cái chim be bé. Cô ta cười. Người Ý nói để có một thằng cu thì phải giữ mình cho ấm, anh bảo. Hâm nóng rượu uống để làm ấm máu trong người. Không ăn hoa quả lạnh, không ăn cá.

Jane Seymour bảo, “Bà có nghĩ điều đó đã được quyết định rồi không, quyết định nó sẽ là gì, hay Chúa sẽ quyết định sau? Bà có nghĩ nó tự biết chính nó không, là cái gì? Bà có nghĩ nếu chúng tôi thấy được bên trong bà, chúng ta có thể đoán được không?”

“Jane, tôi ước gì cô vẫn ở dưới Wiltshire,” Mary Shelton nói.

https://thuviensach.vn

Anne bảo, “Mi không cần công kích ta đâu, tiểu thư Seymour. Nó là con trai, và sẽ không ai được nói hay nghĩ khác đi.” Cô ta cau mày, và mọi người có thể thấy ở cái nét cong ấy, rất tập trung, sức mạnh ý chí ghê gớm của cô ta.

“Tôi cũng muốn có được một đứa bé,” Jane nói.

“Liệu hồn đấy,” phu nhân Rochford bảo. “Nếu bụng mi to ra, chúng ta sẽ cho chôn sống mi đấy.”

“Trong gia đình nó,” Anne nói, “mọi người sẽ tặng nó một bó hoa chúc mừng. Bọn họ không biết trinh bạch có nghĩa là gì, dưới Lâu đài Sói ấy.”

Jane đỏ bừng mặt và run rẩy. “Tôi không có ý gì xấu.”

“Kệ nó,” Anne nói. “Cứ như chọc ghẹo một con chuột đồng.” Cô ta quay sang anh. “Dự luật của ông vẫn chưa được thông qua. Nói cho ta biết vì sao mà trì hoãn.”

Dự luật cô ta nói đến là luật cấm kháng cáo lên Rome. Anh mở miệng định giải thích cho cô ta sức mạnh của bên đối lập, nhưng cô ta nhướng mày lên và nói, “Cha ta đã nói giùm ông ở thượng viện, cả Norfolk nữa. Vậy ai dám chống đối chúng ta?”

“Tôi sẽ lo cho luật được thông qua trước lễ Phục sinh, nhờ vào dịp đó.”

“Người phụ nữ chúng ta gặp ở Canterbury, thiên hạ đồn người theo chị ta đang in một cuốn sách những lời tiên tri của chị ta.”

“Có thể là thế, nhung tôi sẽ làm sao cho chắc là không có ai đọc sách ấy.”

“Người ta nói vào ngày thánh Catherine vừa rồi, trong khi chúng ta còn ở Calais, chị ta có thị kiến cái gọi là công chúa Mary ấy đội vương miện hoàng hậu.”

Cô ta tiếp tục nói, trôi chảy, ào ạt, “đó là những kẻ thù của ta, nữ tiên tri này và những người lắng nghe chị ta, Katherine đang lập mưu với Hoàng đế, Mary con gái bà ta cho mình là người kế vị, bà gia sư cũ của Mary là Margaret Pole, phu nhân Salisbury, bà ta và cả gia đình bà ta là địch thủ của ta, con trai bà ta nam tước Montague, con trai bà ta Reginald Pole đang ở nước ngoài, dân chúng nói hắn ta đòi ngai vàng cho nên sao lại không đem hắn ta về đây, thử lòng trung thành của hắn? Henry Courtenay, hầu tước xứ Exeter, hắn tin rằng mình có quyền đòi ngai, nhưng khi nào con trai ta ra đời thì hắn sẽ hết dương dương tự đắc. Phu nhân Exeter, bà Gertrude, cứ kêu ca mãi rằng những người quyền quý bị những kẻ có xuất thân thấp hèn hạ bệ, mà ông biết bà ta định nói ai rồi đấy.”

https://thuviensach.vn

“Phu nhân ơi,” chị gái cô ta nói nhẹ nhàng, “đừng tự làm khổ mình.”

“Ta không đau khổ,” Anne nói. Bàn tay cô ta trùm lên cái thai đang lớn, cô ta bình tĩnh nói, “Bọn người đó muốn ta chết.”

Ngày vẫn ngắn, tâm tính nhà vua còn ngắn hơn. Chapuys cúi mình xoắn xuýt trước ngài, loay hoay và màu mè, như thể hắn ta có ý định mời nhà vua khiêu vũ. “Tôi đã khá bối rối khi đọc một số kết luận của tiến sĩ Cranmer...”

“Tổng giám mục của ta,” nhà vua nói lạnh lùng, “với phí tổn rất lớn, lễ xức dầu đã diễn ra.”

“... những kết luận có can hệ đến hoàng hậu Katherine...”

“Ai? Ông muốn nói đến vợ của người anh quá cố của ta, vương phi xứ Wales?”

“... vì hoàng thượng biết rằng các đặc ân miễn trừ đã được ban ra dưới hình thức cho phép cuộc hôn nhân của ngài hợp lệ, dù cuộc hôn nhân trước đó đã qua đêm tân hôn hay chưa.”

“Ta không muốn nghe mấy chữ đặc ân miễn trừ,” Henry nói. “Ta không muốn nghe ông đề cập đến cái ông gọi là hôn nhân của ta. Giáo hoàng không có quyền biến loạn luân thành hợp pháp. Ta không còn là chồng của Katherine cũng chẳng khác gì ông đâu.”

Chapuys cúi mình.

“Nếu không phải giao ước đó thật ra là vô hiệu,” Henry nói, kiên nhẫn một lần cuối, “Chúa hẳn đã không trừng phạt ta mà để ta mất những đứa con.”

“Chúng tôi không biết Katherine phúc đức đã qua tuổi mang thai đấy.” Hắn ta nhìn lên, ánh mắt tinh vi giảo hoạt.

“Hãy trả lời ta, ông nghĩ tại sao ta làm việc này?” Giọng nhà vua tò mò. “Vì dâm dục ư? Đó là điều ông nghĩ à?”

Giết một hồng y ư! Chia rẽ đất nước của ngài ư? Chia tách giáo hội ư? “Chuyện đó dường như thật thái quá,” Chapuys lẩm nhẩm.

“Nhưng đó là điều ông nghĩ. Đó là điều ông tâu với Hoàng đế. Ông nhầm rồi. Ta là người trị vì đất nước của ta, thưa ông, và nếu giờ đây ta lấy một người vợ trong một cuộc kết hợp được Chúa ban phúc, đó là để cô ta cho ta một đứa con trai.”

“Nhưng không có gì đảm bảo rằng hoàng thượng sẽ có một đứa con trai. Hay bất cứ đứa trẻ còn sống nào.”

https://thuviensach.vn

“Tại sao ta lại không?” Mặt Henry đỏ tía. Ngài đứng lên, la hét, nước mắt giận dữ tuôn trên mặt ngài. “Ta không phải là người đàn ông như bao đàn ông khác hả? Không hả? Không hả?”

Viên sứ thần của Hoàng đế là một chú chó săn nhỏ gan dạ; nhưng ngay cả hắn ta khi thấy rằng mình đã khiến một ông vua phát khóc thì cũng phải biết đã đến lúc rút lui. Trên đường quay ra hắn nói - phủi bụi trên mình, vẻ bối rối tự ti theo thói quen - “Có một sự phân biệt rạch ròi giữa sự thịnh vượng của đất nước với sự hưng thịnh của dòng dõi Tudor. Hay là ông không nghĩ như vậy?”

“Vậy anh thích kẻ ứng thí cho ngai vàng nào hơn? Anh ủng hộ Courtenay, hay Pole?”

“Ông không nên nhạo báng những người thuộc dòng hoàng tộc.” Chapuys vung tay áo. “Ít nhất bây giờ tôi mới được thông báo chính thức về địa vị của hoàng hậu, trong khi trước đó tôi chỉ có thể suy diễn từ những cảnh tượng điên rồ mà tôi chứng kiến... Ông có biết ông đặt cược bao nhiêu không, Cremuel, vào tấm thân một người đàn bà? Chúng ta hãy hy vọng không có con quỷ nào lảng vảng gần cô ta, hả?”

Anh nắm lấy cánh tay viên sứ thần, quay phắt anh ta lại. “Con quỷ nào? Nói xem ý anh là gì.”

“Nếu ông buông tay ra khỏi áo tôi. Cám ơn. Chưa gì ông đã dùng đến lối thô bạo với thiên hạ rồi, điều đó như người ta nói, cho thấy dòng dõi của ông.” Lời lẽ hắn ta nghe mạnh bạo, nhưng hắn ta thì run bắn. “Hãy nhìn quanh ông mà xem lòng tự phụ và ngạo mạn của cô ta xúc phạm đến sự cao quý của ông như thế nào. Ông cậu của cô ta chẳng còn hào hứng với những thủ đoạn của cô ta. Những người bạn lâu đời nhất của nhà vua đều đã cáo quan lánh xa triều đình.”

“Cứ chờ đến khi cô ta thụ phong,” anh nói. “Xem họ chạy mà đến.”

Vào ngày 12 tháng Tư, Chủ nhật Phục sinh, Anne xuất hiện cùng nhà vua trong lễ Trọng, và được dâng lời cầu nguyện cho với tư cách hoàng hậu nước Anh. Dự luật của anh được thông qua ở nghị viện mới hôm qua; anh chờ đợi một phần thưởng khiêm tốn, và trước khi đoàn người hoàng gia vào để chấm dứt tháng ăn chay của họ, nhà vua vẫy anh lại và trao cho anh chức cũ của nam tước Berners, thượng thư kho bạc. “Berners gợi ý trao anh chức vụ này.” Henry mỉm cười. Ngài thích cho; như một đứa trẻ, ngài thích đoán trước được người ta sẽ hài lòng như thế nào.

https://thuviensach.vn

Trong buổi lễ Mass, tâm trí anh lang thang khắp thành phố. Chuyện ồn ào ngớ ngẩn gì của hàng xóm đang chờ anh ở nhà? Những vụ ẩu đả nào trên đường phố, trẻ sơ sinh nào bị bỏ lại trên thềm nhà thờ, những thợ trẻ nào ngỗ ngược mà với họ anh sẽ vui lòng nói một lời? Alice và Jo đã vẽ những quả trứng Phục sinh chưa? Hai đứa đều lớn cả rồi, nhưng bây giờ chúng vẫn hài lòng làm trẻ con trong nhà cho đến khi thế hệ kế tiếp đến. Đến lúc anh phải để ý tìm chồng cho chúng rồi. Anne, nếu con bé còn sống, đã đến lúc lấy chồng được rồi, và gả cho Rafe, vì cậu ta vẫn chưa hứa hôn. Anh nghĩ đến Helen Barre; rằng cô học đọc rất nhanh, rằng bọn họ không thể thiếu cô ở Tu viện Austin Friars. Và anh nghĩ, anh tin rằng nay chồng cô đã chết rồi, ta phải nói chuyện với cô ấy, ta phải bảo cho cô ấy biết cô ấy tự do. Cô ấy quá đoan chính không tỏ lộ nỗi mừng vui, nhưng ai mà không thích biết rằng cô ấy không còn phụ thuộc vào một người đàn ông như thế nữa?

Suốt buổi lễ Mass, Henry rì rầm nói chuyện không ngừng. Nhà vua chọn ra các giấy tờ và chuyển lên chuyển xuống cho các ủy viên cố vấn; chỉ đến lúc dâng thánh thể ngài mới quỳ thụp xuống nhiệt thành cung kính, khi phép lạ diễn ra và bánh bột mì hóa nên mình Chúa. Ngay khi linh mục xướng lên, "*Ita, missa est,*" ngài thì thầm, đến mật phòng của ta, một mình.

Trước tiên quần thần phải cúi mình thi lễ với Anne. Những người tháp tùng lui cả lại sau để cô ta đứng riêng trong một khoảng nhỏ ánh nắng xiên vào. Anh quan sát, nhìn các quý ông và các đại thần, trong số họ, tại buổi yến tiệc này, có nhiều bạn thời trai trẻ của nhà vua. Anh nhìn ngài Nicholas Carew chăm chú hơn; không có thiếu sót gì trong nghi thức tôn kính hoàng hậu mới của anh ta, nhưng anh ta không kìm được cái miệng trễ xuống. "Chỉnh lại vẻ mặt của anh đi, Nicholas Carew, diện mạo gia tộc tổ tiên của anh đó." Anh như nghe lại câu của Anne, đó là những kẻ thù của ta: anh thêm Carew vào danh sách đó.

Đằng sau các phòng thiết triều và nghị sự là dãy phòng riêng của nhà vua, nơi chỉ những người thân tín của ngài mới bước vào, nơi đám quý ông hầu hạ ngài, và là nơi ngài có thể thoát khỏi đám các sứ thần và gián điệp. Đây là chỗ của Henry Norris, và Norris lịch sự chúc mừng anh về bổ nhiệm mới, rồi rời bước, nhẹ như mèo.

"Ngươi biết là Cranmer sẽ phải triệu tập một phiên tòa để chính thức hủy bỏ..." Henry đã nói ngài không muốn nghe thêm bất cứ điều gì về cuộc hôn nhân của ngài, cho nên ngài sẽ không nói cái từ ấy ra. "Ta đã yêu cầu anh ta

https://thuviensach.vn

triệu tập tại tu viện ở Dunstable, bởi vì nơi đó, xem nào, mười, mười hai dặm là đến Ampthill, nơi *bà ấy ở* - vậy để bà ấy có thể gửi các luật sư của bà ấy đến, nếu muốn. Hoặc thân chinh đến tòa. Ta muốn ngươi đến đó gặp bà ấy, đi bí mật thôi, chỉ nói chuyện với bà ấy...”

Để cho chắc bà ấy không làm gì bất ngờ.

“Để Rafe lại với ta trong lúc anh đi.” Thấy mình được hiểu ý dễ dàng như vậy, nhà vua yên tâm trở lại tâm trạng vui vẻ. “Ta trông cậy nó sẽ ăn nói được như Cromwell. Ngươi có một thằng bé giỏi đấy. Và nó giữ vẻ mặt nghiêm nghị giỏi hơn ngươi. Ta thấy ngươi, khi ngươi ngồi họp hội đồng, lấy tay che miệng. Đôi khi, ngươi biết không, chính ta cũng muốn cười.” Ngài buông mình xuống ghế, che mặt như thể muốn để giấu khuất đôi mắt. Anh thấy, một lần nữa, nhà vua muốn khóc. “Brandon nói em gái ta sắp chết. Không còn thầy thuốc nào có thể chữa cho cô ấy. Ngươi biết cô ấy một thời có mái tóc đẹp, tóc như sợi bạc - con gái ta cũng có tóc đó. Khi nó lên bảy nó là hình ảnh của em gái ta, như một vị thánh trên bức tranh tường. Hãy nói ta nghe, ta sẽ làm gì với con gái ta?”

Anh đợi, đến khi anh biết đó là một câu hỏi thật. “Xin hãy tử tế với cô ấy, thưa ngài. Hòa giải với cô ấy. Cô ấy không nên bị tổn thương.”

“Nhưng ta phải để nó thành con hoang. Ta phải đặt nước Anh lên vai những đứa con hợp pháp của ta.”

“Nghị viện sẽ làm chuyện đó.”

“Phải.” Nhà vua thút thít. Quệt nước mắt. “Sau khi Anne lên ngôi. Cromwell, một điều thôi, và rồi chúng ta sẽ đi ăn sáng, bởi vì quả là ta đói lắm rồi. Việc mối mai cho người anh em họ Richard của ta...”

Anh nghĩ, thật nhanh, theo cách của anh, lướt một vòng khắp giới quý tộc Anh. Nhưng không, anh thấy đó là Richard của anh, Richard Cromwell. “Phu nhân Carey...” Giọng nhà vua mềm đi. “Ờ, ta đã nghĩ cả rồi, và ta nghĩ là, không được. Hay ít ra thì cũng trong lúc này.”

Anh gật đầu. Anh hiểu lý do của ngài. Khi Anne hiểu ra điều đó, cô ta sẽ đóng đinh ngài mất.

“Đôi lúc đây là sự an ủi cho ta,” Henry nói, “không cứ phải nói thật nhiều lời. Ngươi được sinh ra để hiểu ta, có lẽ thế.”

Đó là một cái nhìn về tình thế của họ. Khi Henry chào đời thì anh đã được độ sáu tuổi, những năm mà anh đã tận dụng được rồi. Henry bỏ chiếc mũ thêu, ném xuống, lùa hai bàn tay vào tóc. Giống như mái tóc vàng óng của Wyatt,

https://thuviensach.vn

tóc ngài đang thưa dần, và để lộ hình dạng cái hộp sọ to lớn. Trong giây lát trông nhà vua như một bức tượng tạc, như một hình dạng đơn sơ hơn của chính bản thân ngài, hay của một trong số các tổ tiên của ngài: một trong dòng giống những người khổng lồ đã từng lang bạt khắp đất Anh, và không để lại chút dấu vết gì ngoại trừ trong giấc mơ của đám cháu con nhỏ nhắn.

Anh quay về Tu viện Austin Friars ngay khi dứt ra được. Liệu anh sẽ có được một ngày rảnh rỗi không?

Những đám đông ngoài cổng nhà anh giải tán cả rồi, bởi Thurston đã đãi bọn họ bữa tối Phục sinh. Anh đi ra nhà bếp trước tiên, để vỗ lên đầu anh bếp một cái và cho anh ta một miếng vàng. “Một trăm cái tàu há mồm, tôi thề đấy,” Thurston nói. “Và cứ đến bữa ăn chiều bọn họ lại xúm đến.”

“Thật đáng xấu hổ vì lại có người ăn xin.”

“Ăn xin cái nỗi gì. Những thứ từ bếp này đưa ra ngon lành đến mức ngoài đó có cả các ủy viên hội đồng thành phố, kéo mũ trùm để bọn tôi không nhận ra. Và tôi lúc nào cũng thấy khách đầy nhà, dù ông có nhà với chúng tôi hay không - tôi thấy người Pháp, người Đức, người Florence, tất cả bọn họ đều nói quen biết ông và đều muốn ăn bữa tối đúng khẩu vị riêng, tôi bảo gia nhân của bọn họ xuống đây, chỗ này một vốc, chỗ kia một nhúm. Chúng ta phải mời ăn ít đi thôi, hoặc xây một cái bếp nữa.”

“Ta sẽ lo chuyện đó.”

“Thầy Rafe nói để xây tòa Tháp ông đã mua hết các mỏ đá ở Normandy. Thầy ấy nói dân Pháp ở đó đều bị hẫng chân cả, và rơi xuống các hố trong lòng đất.”

Đá đẹp thật. Màu vàng bơ. Bốn trăm người trong bảng lương, và bất cứ ai đứng quanh quẩn lập tức được điều chuyển về làm việc xây dựng ở Tu viện Austin Friars. “Thurston, không được để bất cứ ai thò tay nêm nếm bữa ăn ở chỗ chúng ta.” Anh nghĩ, đó là lý do vì sao giám mục Fisher nay đã gần chết; trừ phi rốt cuộc đó chỉ là vì một cái nồi hầm đun chưa sôi. Ta không bao giờ có thể chê trách món hầm của Thurston. Anh đến ngó vào nồi đang sôi sùng sục. “Richard đâu rồi, anh biết không?”

“Đang thái hành ở thềm sau. Ồ, ý ông là thầy Richard ạ? Ở trên nhà. Đang ăn. Mọi người đâu cả rồi?”

Anh đi lên. Anh thấy là những quả trứng Phục sinh mang những nét đặc trưng không thể nhầm lẫn của anh. Trên một quả Jo đã vẽ cái mũ và mái tóc

https://thuviensach.vn

anh, vậy là trông anh như đội một cái mũ có hai tai ve vẩy. Con bé cho anh có ít ra là hai cái cằm. “Đúng rồi, cha ạ,” Gregory nói, “sự thật là cha đang phốp pháp ra. Khi nào Stephen Vaughan đến đây chắc không thể tin cha trông như thế.”

“Đức hồng y ta trước cũng tròn lên như mặt trăng ấy,” anh bảo. “Đó là một điều bí ẩn, bởi vì hầu như không lúc nào ngài được ngồi xuống bàn ăn mà không phải lại chồm lên vì một việc khẩn cấp nào đó, và ngay cả lúc ngồi ở bàn thì không ăn được vì cứ nói chuyện. Ta cảm thấy buồn cho ta. Từ đêm qua đến bây giờ vẫn chưa được bẻ miếng bánh mì nào.” Anh bẻ bánh, và nói, “Hans muốn vẽ ta.”

“Con hy vọng ông ấy làm nhanh lên,” Richard nói.

“Richard này...”

“Cậu ăn đi ạ.”

“Bữa sáng của ta đấy. Thôi, đừng để ý. Lại đây.”

“Chú rể hạnh phúc kìa,” Gregory nói, đùa giễu.

“Con,” cha cậu đe, “con sẽ đi lên Bắc với Rowland Lee. Nếu con nghĩ ta là một người khó tính khắt khe, cứ chờ gặp Rowland sẽ biết.”

Trong phòng làm việc, anh bảo, “Các con tập luyện ở trường đấu thế nào?”

“Tốt ạ. Người nhà Cromwell sẽ hạ gục bất kỳ ai nhận lời thách thức.”

Anh sợ cho con trai mình; sợ nó sẽ ngã xuống, sẽ bị thương, sẽ bị giết. Anh cũng sợ cho Richard; những đứa con trai này là niềm hy vọng của cái nhà này. Richard nói, “Vậy có đúng không? Con là chú rể hạnh phúc ấy?”

“Nhà vua không tán thành. Không phải vì gia đình ta, hay gia đình con - ngài gọi con là người anh em họ. Tại thời điểm này, dụng ý của ngài đối với chúng ta, ta có thể nói là tuyệt vời. Nhưng nhà vua cản Mary cho chính ngài. Đứa trẻ sẽ ra đời vào cuối hè này và ngài sợ động chạm tới Anne. Và ngài lại không muốn tiếp tục lại cuộc sống độc thân.”

Richard nhìn lên. “Nhà vua nói những chuyện đó ạ?”

“Ngài để cho ta hiểu điều đó. Và bởi ta hiểu, ta truyền đạt lại cho con, và chúng ta đều sững sờ, nhưng chúng ta sẽ vượt qua được.”

“Giả sử như hai chị em họ giống nhau hơn, một người sẽ bắt đầu hiểu ra được điều đó.”

“Ta cũng cho là,” anh bảo, “người ta có thể hiểu.”

https://thuviensach.vn

“Mà ngài lại là người đứng đầu giáo hội chúng ta. Thảo nào người nước ngoài họ cười cợt.”

“Nếu nhà vua là một mẫu mực về hạnh kiểm trong cuộc sống riêng tư của ngài, chắc người ta sẽ... ngạc nhiên... nhưng với ta, con thấy đấy, ta chỉ có thể quan tâm đến vương quyền của ngài. Nếu nhà vua đàn áp, nếu ngài qua mặt nghị viện, nếu ngài không đếm xỉa đến hạ viện mà chỉ điều hành vì cá nhân mình... Nhưng ngài không làm thế... nên ta không thể để mình can dự vào việc ngài cư xử ra sao với những người đàn bà của ngài.”

“Nhưng nếu ngài không phải là vua...”

“Ô, ta công nhận. Ta sẽ bắt giam ông ấy. Nhưng để ta nhắc lại, Richard, bỏ Mary qua một bên thì ngài đã cư xử khá tử tế. Ngài đâu có tống ra đầy một vườn trẻ những đứa con hoang, như những ông vua xứ Scotland vẫn làm. Có những người đàn bà này khác của ngài, nhưng ai có thể kể tên ra được? Chỉ có bà mẹ của Richmond, và chị em nhà Boleyn. Ngài rất kín đáo.”

“Con dám nói Katherine biết những cái tên đó.”

“Ai có thể nói mình sẽ là một người chồng chung thủy? Con à?”

“Có thể con không có cơ hội.”

“Ngược lại, ta có chọn một người vợ cho con. Con gái của Thomas Murfyn nhé? Con gái của một thị trưởng thì không phải là một triển vọng tồi. Và tài sản của con sẽ nhiều hơn mức xứng với tài sản của cô ấy, ta sẽ bảo đảm điều đó. Mà Frances thích con. Ta biết vì ta đã hỏi con bé rồi.”

“Cậu đã yêu cầu vợ con cưới con sao?”

“Vì hôm qua ta ăn tối ở đó - trì hoãn chẳng để làm gì, phải không?”

“Không hẳn.” Richard cười. Cậu ta lại dựa người vào ghế. Thân thể cậu ta - cái thân thể đầy năng lực, đáng ngưỡng mộ, đã gây ấn tượng đến thế với nhà vua - tràn đầy nỗi nhẹ nhõm. “Frances. Hay. Con thích Frances.”

Mercy chấp thuận. Anh không thể hiểu sao bà lại bắt đầu quan tâm đến phu nhân Carey; anh đã không đề cập chuyện đó với cánh phụ nữ trong nhà. Mercy bảo, “Đừng để quá lâu việc chọn một đám cho Gregory. Thằng bé còn rất trẻ, mẹ biết. Nhưng có những người không bao giờ trưởng thành cho đến khi nào anh ta có một đứa con trai của riêng mình.”

Anh đã không nghĩ đến điều đó, nhưng có lẽ là đúng. Trong trường hợp ấy, có hy vọng cho vương quốc Anh.

https://thuviensach.vn

Hai ngày sau anh trở lại Tháp. Thời gian trôi nhanh trong khoảng từ lễ Phục sinh đến lễ Chúa hiện xuống, khi Anne được thụ phong. Anh kiểm tra các căn phòng mới của cô ta và cho đặt các lò than bằng đồng để làm vữa khô nhanh hơn. Anh muốn tiếp tục làm các bức tranh tường - anh mong Hans sẽ đến, nhưng anh ta đang vẽ de Dinteville và nói cần ra sức với bức này, bởi viên sứ thần đang kiến nghị François cho ông ta được triệu hồi, một bức thư nài nỉ cứ mỗi chuyến tàu sang. Với bà hậu mới này chúng ta sẽ không vẽ những cảnh săn bắn mà ở đâu ta cũng thấy, hay các vị nữ thánh trinh khiết nghiêm nghị với các dụng cụ tra tấn họ, mà vẽ các nữ thần, bồ câu, chim ưng trắng, những tán cây xanh tươi. Trên nền xa xa, các thành thị nằm trên những ngọn đồi: trên nền tiền cảnh là các đền thờ, khóm cây, những cột lớn gãy đổ, với những mảng trời xanh rực nắng được viền, như một cái khung, bằng các màu Vitruvius, thần sa và thủy ngân, đất son cháy, khoảng xanh lục, chàm và tím. Anh trải các phác thảo mà các thợ sơn vẽ làm ra. Con cú của nữ thần Minerva dang cánh rộng trên một pa nô. Nữ thần Diana chân đất đang ướm tên vào cây cung. Một con nai cái trắng từ khóm cây nhìn nữ thần. Anh viết vội một dòng hướng dẫn cho người giám sát: *Phải làm nổi mũi bằng vàng. Tất cả các nữ thần đều mắt đen.* Như một chỏm cánh vươn ra từ bóng tối, nỗi sợ quệt vào anh: nếu Anne chết thì điều gì sẽ đến? Henry sẽ muốn có một người đàn bà khác. Nhà vua sẽ đưa cô ta đến dãy phòng này. Mắt cô ta có thể là màu xanh. Chúng ta sẽ phải tẩy những gương mặt này rồi vẽ lại, trên vẫn cái nền những thành thị ấy, những ngọn đồi tím xanh ấy.

Ra bên ngoài anh dừng lại xem một cuộc đánh nhau. Một thợ xây đá và một thợ xếp gạch cho thợ cả đang cầm cây gỗ chống ván vụt vào nhau. Anh đứng vào vòng người xem gồm những thợ trát cầm bay. “Vì cái gì thế?”

“Không có gì đâu. Thợ đá phải đánh thợ gạch thôi.”

“Giống như Lancaster với York à?”

“Giống như thế.”

“Các anh đã bao giờ nghe nói đến chiến trường gọi là Towton? Nhà vua kể cho ta nghe hơn hai mươi ngàn người Anh đã chết ở đó.”

Một tay thợ há hốc mồm quay sang anh. “Họ đánh nhau với ai?”

“Đánh với nhau.”

Đó là ngày Chủ nhật lễ Lá, năm 1461. Các đội quân của hai vua gặp nhau trong trời tuyết tơi bời. Vua Edward ông nội của nhà vua bây giờ là người

https://thuviensach.vn

thắng trận, nếu người ta có thể nói rằng cuối cùng cũng có kẻ thắng. Xác chết chất thành một cây cầu bập bềnh trên mặt sông. Không thể đếm hết số người bị thương bò lê lết, quằn quại và lăn trong máu của chính mình: số thì mù, số thì mặt mũi biến dạng, số thì tàn tật suốt đời.

Đứa trẻ trong bụng Anne là cái bảo đảm sẽ không có nội chiến nữa. Nó là sự bắt đầu, khởi sự một cái gì đó, hứa hẹn một non nước khác.

Anh bước vào chỗ hai người đánh nhau. Anh gầm lên buộc họ dừng tay. Anh đẩy cả hai một cú khiến họ ngã lăn ra đằng sau: hai gã dân Anh mỏng tang, xương giòn, răng xốp. Những kẻ chiến thắng trận Agincourt. Anh mừng vì Chapuys không có ở đó để thấy.

Cây cối vẫn còn đầy lá khi anh ruổi ngựa vào Bedfordshire, với một đoàn tháp tùng nhỏ không phải về việc công. Christophe cưỡi ngựa đi cạnh và không ngớt quấy quả: “thầy đã nói sẽ kể cho con ai là Cicero và ai là Reginald Pole.”

“Cicero là một người La Mã.”

“Một ông tướng ạ?”

“Không, ông ấy để việc làm tướng cho những người khác. Như ta, chẳng hạn, để việc đó cho Norfolk.”

“Ố, Norferk.” Christophe xướng tên công tước bằng lối phát âm kỳ quặc của nó. “Ông ta là người đái vào cái bóng của thầy.”

“Lạy Chúa, Christophe! Ta nghe nói có việc nhổ vào cái bóng của ai đó.”

“Vâng, nhưng chúng ta nói về Norferk. Còn Cicero?”

“Các luật sư chúng ta cố ghi nhớ tất cả những lời nói của ông ấy. Nếu ngày nay có ai đi quanh với tất cả sự khôn ngoan của Cicero trong đầu thì người đó sẽ là...” Sẽ là gì nhỉ? “Cicero sẽ ở bên nhà vua,” anh nói.

Christophe không tỏ ra có ấn tượng mấy. “Thế còn Pole, ông ta là một ông tướng ạ?”

“Một tu sĩ. Cũng không hoàn toàn đúng như vậy... Anh ta có chức phận trong giáo hội, nhưng anh ta không được thụ phong.”

“Sao lại không ạ?”

“Không nghi ngờ gì là để anh ta có thể lấy vợ. Chính dòng máu anh ta làm anh ta thành nguy hiểm. Anh ta là một người nhà Plantagenet. Các anh em ông ta vẫn ở trong vương quốc này dưới sự theo dõi của chúng ta. Nhưng Reginald thì ở nước ngoài và chúng ta sợ rằng anh ta đang âm mưu gì đó với Hoàng đế.”

https://thuviensach.vn

“Cử người đi giết ông ta. Con sẽ đi.”

“Không, Christophe, ta cần con làm cho mưa tạnh để khỏi hỏng mấy chiếc mũ của ta.”

“Như thầy muốn,” Christophe nhún vai. “Nhưng con sẽ giết một tay Pole nào nếu thầy yêu cầu, con sẽ vui vẻ làm.”

Trang viên ở Ampthill, từng được gia cố, có những tòa tháp thông thoáng và một chòi canh lộng lẫy. Tòa trang viên đứng trên một ngọn đồi trông ra vùng rừng lân cận; đó là một nơi dễ chịu, loại nhà mà người ta về nghỉ sau một cơn bệnh để hồi phục sức khỏe. Trang viên được xây bằng tiền kiếm được trong các cuộc chiến tranh với nước Pháp, vào thời người Anh quen với việc thắng trận.

Để phù hợp với vị thế mới của Katherine là công chúa thừa kế xứ Wales, Henry đã thu gọn số người trong cung của bà, nhưng quanh bà vẫn có các cha cố và cha xưng tội, có các quan lại và mỗi viên quan có đội ngũ thuộc hạ riêng, có các quản gia và thợ chạm, thầy thuốc, đầu bếp, phụ bếp, các thợ ủ bia, nhạc công thụ cầm, hạc cầm, người chăn nuôi gia cầm, người làm vườn, giặt giũ, người bào chế thuốc và một đoàn tùy tùng các nữ tỳ chăm sóc kho trang phục, các bà hầu phòng cùng các đầy tớ gái của họ. Nhưng khi anh được đưa vào thì bà gật đầu cho tất cả những người đang đứng hầu lui ra. Không ai báo cho bà anh sẽ đến, nhưng hẳn là bà có tai mắt trên tuyến đường. Bởi anh thấy bà dựng dựng diễn trò bận bịu: một cuốn kinh nguyện để trong lòng, vài miếng thêu dang dở. Anh quỳ trước bà, hất đầu về phía những thứ ấy. “Chắc hẳn, thưa lệnh bà, chỉ thứ này hoặc thứ kia thôi chứ?”

“Vậy là, hôm nay dùng tiếng Anh luôn hả? Đứng lên đi, Cromwell. Chúng ta sẽ không phí thời gian, như ở cuộc trao đổi của chúng ta lần trước, lựa chọn sử dụng ngôn ngữ nào. Bởi lẽ những ngày này anh bận rộn đến thế cơ mà.”

Các nghi thức đã xong, bà nói, “Điều trước hết, ta sẽ không tham dự phiên tòa của anh tại Dunstable. Đó là lý do anh tìm tới đây, phải không? Ta không công nhận phiên tòa này. Vụ án của ta là ở Rome, chờ đợi sự lưu tâm của đức thánh cha.”

“Ngài ấy thật chậm chạp, phải không?” Anh hướng đến bà một nụ cười khó hiểu.

“Ta sẽ đợi.”

“Nhưng nhà vua mong muốn giải quyết các sự vụ của ngài.”

https://thuviensach.vn

“Ông ấy có một người sẽ làm việc đó. Ta không gọi anh ta là tổng giám mục đâu.”

“Clement đã ban hành các sắc chỉ.”

“Clement bị làm cho lầm lạc. Tiến sĩ Cranmer là một tên dị giáo.”

“Có lẽ lệnh bà nghĩ nhà vua là một kẻ dị giáo chăng?”

“Không. Chỉ là một người có khuynh hướng ly giáo.”

“Nếu một công đồng của giáo hội được triệu tập, bệ hạ sẽ tuân thủ phán xét của công đồng.”

“Lúc ấy thì đã quá muộn rồi, nếu ông ấy bị rút phép thông công, và bị đặt ra ngoài giáo hội.”

“Tất cả chúng ta cùng hy vọng - tôi dám chắc lệnh bà cũng vậy, thưa lệnh bà - rằng cái ngày đó không bao giờ đến.”

“*Nulla salus extra ecciesiam.* Sẽ không có sự cứu rỗi ở bên ngoài giáo hội. Ngay cả các ông vua cũng phải bị phán xét. Henry biết điều đó, và sợ.”

“Thưa lệnh bà, hãy nhượng bộ nhà vua. Trong lúc này. Còn tương lai, ai biết được? Xin đừng vứt bỏ mọi cơ may tái hợp.”

“Ta nghe con gái Thomas Boleyn đang có con.”

“Thực vậy, nhưng...”

Katherine, hơn ai hết, phải hiểu rằng chuyện đó chẳng bảo đảm điều gì. Bà hiểu ý mà anh muốn nói; ngẫm nghĩ về chuyện ấy; gật đầu. “Ta thấy những tình cảnh mà ông ấy có thể quay lại với ta. Ta đã có đủ nhiều cơ hội để tìm hiểu tính cách của cô nàng kia, và cô ta thì không kiên nhẫn cũng chẳng tử tế gì.”

Không thành vấn đề; cô ta chỉ buộc phải có may mắn. “Trong trường hợp họ không có con, lệnh bà nên nghĩ đến công nương Mary con gái bà. Xin hãy giảng hòa với ngài, thưa lệnh bà. Nhà vua có thể sẽ xác nhận công nương là người kế vị. Và nếu lệnh bà nhượng bộ, nhà vua sẽ dành cho lệnh bà mọi danh dự, và địa vị cao trọng.”

“Địa vị cao trọng!” Katherine đứng lên. Đồ khâu vá trên váy bà tuột xuống, cuốn kinh nguyện bìa da rơi phịch xuống sàn, cái đê khâu bằng bạc nẩy tưng tưng qua mặt ván rồi lăn vào một góc nhà. “Trước khi anh đưa cho ta thêm bất cứ đề nghị vô lý nào nữa, thầy Cromwell, hãy để ta cung cấp cho anh một chương trong lịch sử của ta. Sau khi Arthur chồng ta chết, ta đã trải qua năm năm trong cảnh nghèo khó. Ta không thể trả tiền cho gia nhân. Chúng ta mua

https://thuviensach.vn

về những thực phẩm rẻ tiền nhất mà chúng ta tìm được, thực phẩm thô, thực phẩm cũ lâu ngày, cá ươn - tên nhà buôn nhỏ nào cũng có được bữa ăn tử tế hơn con gái của nước Tây Ban Nha. Tiên vương Henry đã không cho ta trở về với phụ vương ta bởi ngài nói phụ vương ta nợ tiền - ngài kì kèo mặc cả về ta giống như một mụ buôn thúng bán bưng bán tống cho chúng ta mớ trứng ung. Ta đặt lòng tin nơi Chúa, ta không tuyệt vọng, nhưng ta đã nếm trải tận cùng nỗi hổ nhục."

"Vậy thì sao lệnh bà lại muốn nếm trải lại điều đó?"

Mắt đối mắt. Họ trừng trừng nhìn nhau. "Hãy giả sử," anh nói, "hạ nhục chính là tất cả những gì nhà vua nhắm tới."

"Nói cho rõ ràng ra đi."

"Nếu lệnh bà bị phát hiện mắc tội mưu phản thì luật pháp sẽ thẳng tay với lệnh bà, như thể lệnh bà là một thần dân nào đó. Cháu trai của bà đang đe dọa xâm lăng chúng ta nhân danh bà."

"Sẽ không có chuyện đó. Không nhân danh ta."

"Đó là điều tôi nói, thưa lệnh bà." Anh dịu giọng. "Tôi nói Hoàng đế còn đang bận bịu với người Thổ, ông ấy không yêu mến người dì của ông ấy - xin ngài thứ lỗi - đến mức lập ra một đạo quân khác. Nhưng nhiều người lại bảo, ô, im đi, Cromwell, anh biết cái gì nào? Bọn họ nói chúng ta phải tăng cường phòng vệ các hải cảng, chúng ta phải chiêu binh, chúng ta phải đặt đất nước trong tình trạng báo động. Chapuys, như lệnh bà cũng biết, liên tục kích động Charles phong tỏa các bến cảng của chúng ta và ngăn chặn tịch thu hàng hóa thương nhân tàu bè buôn bán của chúng ta ở nước ngoài. Hắn ta thúc giục chiến tranh trong mọi tấu thư gửi về."

"Ta không biết gì về những điều Chapuys nêu trong các tấu thư của hắn."

Đó là một lời nói dối đáng kinh ngạc đến mức anh phải thán phục. Nói ra điều ấy xong, Katherine dường như hụt hơi; bà ngồi rũ xuống ghế, và anh chưa kịp giúp thì bà đã mệt mỏi gập người cúi nhặt miếng thêu lên; mấy ngón tay bà sưng phồng, và việc cúi xuống dường như khiến bà như hụt hơi. Bà ngồi lặng chốc lát, lấy lại thần sắc, và khi cất tiếng trở lại thì bà trầm tĩnh, cân nhắc. "Thầy Cromwell, ta biết ta đã khiến anh thất vọng. Phải nói là, ta đã khiến đất nước các người thất vọng, mà bây giờ cũng là đất nước của ta. Nhà vua từng là người chồng tốt đối với ta, nhưng ta đã không thể làm được cái việc cần thiết nhất đối với một người vợ. Tuy nhiên, ta đã, ta vẫn là, một người vợ - anh thấy

https://thuviensach.vn

đấy, phải không, rằng đối với ta thật không thể tin rằng suốt hai mươi năm ta chỉ là một con điếm? Bây giờ sự thật là, ta đã không mang đến cho nước Anh nhiều điều tốt đẹp, nhưng ta chắc chắn không bao giờ muốn gây cho nước Anh bất cứ sự tổn hại nào."

"Nhưng lệnh bà làm thế đấy, thưa lệnh bà. Có thể lệnh bà không có ý đó, nhưng tổn hại đã xảy ra rồi."

"Nước Anh không được lợi gì ở một lời nói dối."

"Đó là điều mà tiến sĩ Cranmer nghĩ. Do vậy anh ta sẽ bãi bỏ cuộc hôn nhân của bà, dù bà có tới phiên tòa đó hay không."

"Tiến sĩ Cranmer cũng sẽ bị rút phép thông công. Việc đó không gây cho anh ta một chút e sợ gì sao? Anh ta rất mải mê với mọi thứ?"

"Vị tổng giám mục này là người bảo vệ giáo hội tận tụy nhất, thưa lệnh bà, mà nhiều thế kỷ nay chúng ta mới thấy." Anh nghĩ đến những gì Bainham nói, trước khi họ thiêu anh ta; nước Anh đã trải qua tám trăm năm huyễn hoặc, chỉ có sáu năm sự thật và ánh sáng; sáu năm, kể từ khi Phúc kinh bằng tiếng Anh được đưa vào vương quốc. "Cranmer không phải kẻ dị giáo. Anh ta tin như nhà vua tin. Anh ta sẽ cải cách cái gì cần cải cách, vậy thôi."

"Ta biết chuyện này sẽ kết thúc ở đâu. Anh sẽ lấy đất đai của giáo hội và trao cho nhà vua." Bà cười. "Ồ, anh im lặng à? Anh sẽ làm thế. Ý anh là thế." Nghe bà gần như vui vẻ, như đôi khi có những người tỏ ra nhẹ nhõm khi nghe rằng mình đang hấp hối. "Thầy Cromwell, anh có thể trấn an nhà vua rằng ta sẽ không mang một đạo binh đến chống lại ông ấy đâu. Bảo ông ấy ta cầu nguyện cho ông ấy hằng ngày. Có một số người, những người không rõ ông ấy bằng ta, họ nói, 'Ôi, ngài sẽ làm theo ý ngài, bằng bất cứ giá nào ngài cũng phải có được cái ngài khao khát.' Nhưng ta biết ông ấy cần ở về phía ánh sáng. Ông ấy không phải một người như anh, một người gói ghém tội lỗi của mình rồi nhét dưới yên ngựa mang đi nước này qua nước khác, rồi khi nào thấy nhiều lên nặng quá thì huýt sáo gọi thêm một hai con lừa, rồi chẳng mấy chốc điều khiển cả một đoàn cùng một đội chăn dắt lừa. Henry có thể lầm lạc, nhưng ông ấy cần được tha thứ. Ta do đó mà tin, và tiếp tục sẽ tin, rằng ông ấy sẽ quay bước ra khỏi đường sai lạc, để được thanh thản với chính bản thân ông ấy. Mà bình yên là tất cả những gì chúng ta mong mỏi, ta chắc chắn điều đó."

"Thật đúng là lệnh bà đã tạo được một kết cục bình an, thưa lệnh bà. 'Bình yên là tất cả những gì chúng ta mong mỏi.' Như một tu viện trưởng. Nhân đây

https://thuviensach.vn

xin hỏi lệnh bà có thật chắc rằng lệnh bà sẽ không nghĩ đến việc trở thành một tu viện trưởng không?"

Một nụ cười. Một nụ cười tươi. "Ta sẽ lấy làm tiếc nếu không gặp lại anh. Anh đối đáp nhanh nhạy hơn rất nhiều so với mấy vị công tước."

"Mấy công tước sẽ quay lại."

"Ta đã vững vàng rồi. Có tin tức gì về phu nhân Suffolk của ta không?"

"Nhà vua nói bà ấy sắp chết. Brandon chẳng còn lòng dạ cho bất cứ việc gì."

"Ta có thể tin được chuyện ấy," bà nói khẽ. "Thu nhập của bà ấy ở ngôi hoàng hậu thừa kế của nước Pháp sẽ mất theo bà, và đó là phần lớn hơn trong thu nhập của ông ta. Tuy nhiên, không phải nghi ngờ việc anh sẽ dàn xếp cho ông ta một khoản vay, với một mức lãi suất bất công nào đó." Bà ngẩng lên. "Con gái ta sẽ tò mò muốn biết việc ta gặp anh. Nó tin rằng anh đã tử tế đối với nó."

Anh chỉ nhớ việc lấy một cái ghế cho cô ta ngồi. Cuộc sống của cô ta hẳn là ảm đạm nếu cô ta ghi nhớ một chuyện như thế.

"Đáng ra nó vẫn nên đứng, chờ ta ra dấu cho phép hay không."

Đứa con gái bé bỏng là nỗi đau của bà. Bà có thể cười, nhưng bà không nhân nhượng lấy một phân. Julius Caesar có lẽ còn biết dằn vặt hơn.

"Nói cho ta hay," bà thăm dò. "Nhà vua sẽ đọc thư ta gửi chứ?"

Henry đã cầm xé những bức thư của bà ra mà không đọc, hoặc đem đốt. Ngài nói những bức thư làm ngài ghê gai vì những bày tỏ tình yêu trong đó. Anh không nỡ kể cho bà nghe chuyện này. "Hãy nghỉ ngơi chờ đợi khoảng một tiếng đồng hồ," bà nói, "trong khi ta viết thư. Trừ phi anh sẽ ở lại đây với chúng ta một đêm? Ta sẽ rất vui có người cùng ăn bữa chiều."

"Cám ơn lệnh bà, nhưng tôi phải lên đường về ngay, ngày mai hội đồng nhóm họp. Thêm nữa, nếu tôi ở lại, tôi sẽ để đàn lừa của tôi vào đâu? Chưa nói đến đội chăn dắt chúng."

"Ô, mấy chuồng ngựa vẫn còn chỗ. Nhà vua để cho ta phải thiếu ngựa cưỡi. Ông ấy nghĩ ta sẽ cho gia nhân trốn đi bằng cách cưỡi ngựa ra vùng duyên hải rồi đào thoát theo tàu đến Flanders."

"Và lệnh bà sẽ đi?"

Anh đã nhặt lại cái đê khâu của bà; anh đưa cái đê cho bà; bà tung cái đê trong tay tựa như đó là con súc sắc và bà đã sẵn sàng gieo xuống.

https://thuviensach.vn

“Không. Ta sẽ ở đây. Hoặc đi tới đâu ta bị đưa tới. Như ý muốn của nhà vua. Như một người vợ nên làm.”

Cho đến khi bị rút phép thông công, anh nghĩ. Việc đó sẽ giải thoát cho bà khỏi mọi ràng buộc, với tư cách là vợ, với tư cách là thần dân. “Của lệnh bà đây nữa,” anh nói. Anh mở lòng bàn tay; trong là một cái kim, mũi kim hướng về phía Katherine.

Có lời đồn khắp thành rằng Thomas More đã rơi vào cành nghèo khó. Anh cười chuyện đó với thái sư Gardiner “Alice là một bà góa giàu có khi ông ta cưới bà.”

Gardiner nói, “Và ông ta còn có đất riêng; làm thế nào ông ấy nghèo được? Và những đứa con gái, ông ấy gả chúng cho chồng giàu cả.”

“Mà ông ta còn được bổng lộc của nhà vua.”

Anh đang soát các tài liệu làm việc cho Stephen, anh ta chuẩn bị có mặt tại phiên tòa ở Dunstable với vai trò cố vấn hàng đầu cho Henry. Anh đã cất hết các biên bản từ các cuộc thẩm vấn ở Blackfriars, những thứ dường như đã diễn ra ở một thời đại khác.

“Các thiên thần hãy che chở chúng con,” Gardiner nói, “còn cái gì anh không cất đi không?”

“Nếu cứ chịu khó lục đến đáy cái hòm này tôi sẽ tìm ra những lá thư tình cha anh gửi cho mẹ anh đấy.” Anh phủi bụi trên bó giấy cuối cùng. “Của anh đây.” Tập giấy rơi xuống bàn. “Stephen, chúng ta có thể làm gì được cho John Frith? Anh ta từng là học trò anh ở Cambridge. Đừng bỏ rơi anh ta.”

Nhưng Gardiner lắc đầu và loay hoay với mớ tài liệu, đọc lướt các trang, ậm ừ, thốt lên “Tốt, ai mà ngờ được!” và “Điểm này hay đây!”

Anh lấy thuyền đi xuống Chelsea. Cựu đại pháp quan đang ung dung trong phòng khách nhà mình, cô con gái Margaret đang rì rầm dịch tiếng Hy Lạp; khi anh đến gần, anh nghe ông ta nhắc con gái một số lỗi. “Để chúng ta nói chuyện, con gái ạ,” More nói khi nhìn thấy anh. “Cha sẽ không giữ con lại trong đám khách quỷ ma này làm gì.” Nhưng Margaret nhìn lên và mỉm cười, còn More đứng lên, hơi cứng nhắc như thể lưng ông ta bị đau, và chìa bàn tay ra.

Chính Reginald Pole, đang nằm ở Ý, là người nói anh là ma quỷ. Vấn đề là, ông ta nói lời đó theo nghĩa đen; với ông ta đó không phải là hình ảnh, như

https://thuviensach.vn

trong chuyện hoang đường, mà là cái gì đó ông ta coi là thật, như ông ta coi thánh kinh là sự thật.

"À này," anh nói. "Chúng tôi nghe rằng ông không thể đến dự lễ tấn phong vì ông không đủ tiền mua một cái áo khoác mới. Đích thân giám mục Winchester sẽ mua cho ông một cái nếu ông có mặt vào ngày đó."

"Stephen à? Anh ta sẽ mua à?"

"Tôi thề đấy." Anh nhấm nháp cái ý nghĩ là quay lại London yêu cầu Gardiner đưa cho mười bảng. "Hoặc phường hội thợ bạc sẽ quyên góp, nếu ông thích, để mua một cái mũ mới và một áo chẽn mới nữa."

"Còn ông sẽ ăn mặc thế nào khi đến đó?" Margaret nói một cách nhẹ nhàng, như thể cô ta được yêu cầu lo cho hai đứa trẻ để đến dự buổi chiều ấy.

"Người ta chuẩn bị cho tôi vài thứ. Tôi để những người khác lo việc đó. Chỉ cần tôi tránh đùa giỡn náo loạn là đủ."

Anne đã nói, anh đừng ăn mặc như luật sư vào ngày đăng quang của ta. Cô ta lớn tiếng gọi Jane Rochford, bấy giờ đang ghi chép như một thư ký: Thomas phải mặc lễ phục màu đỏ sẫm. "Tiểu thư Roper," anh nói, "bản thân cô có tò mò về lễ lên ngôi hoàng hậu không?"

Cha Margaret cắt ngang, gạt cô ra: "Đó là một ngày hổ thẹn cho phụ nữ Anh. Người ta có thể nghe dân chúng nói trên khắp các đường phố - khi nào Hoàng đế tới, những người vợ mới lại có quyền của mình."

"Cha à, con chắc họ cẩn thận tránh để thầy Cromwell nghe được."

Anh thở dài. Biết rằng tất cả các cô điếm trẻ vui tính đều đứng về phía ta thì cũng chẳng ích gì mấy. Tất cả những cô tình nhân, và những cô con gái bỏ nhà đi hoang. Anne bây giờ dù đã có chồng vẫn tự dựng mình làm gương. Chưa gì cô ta đã tát Mary Shelton, phu nhân Carey kể với anh, vì đã viết một câu khó hiểu vào cuốn sổ cầu nguyện của cô ta, mà đó thậm chí không hề là một câu khiếm nhã. Những ngày này hoàng hậu ngồi thẳng tắp, đứa bé quẫy đạp trong bụng, món đồ thêu trên tay, và khi Norris cùng Weston và đám bạn quý tộc của họ tụ tập trong cung của cô ta, đặt đầy dưới chân cô ta những món tặng vật thì cô ta nhìn như thể bọn họ đang rắc đầy nhện vào các nếp váy cô ta. Trừ phi đến gần cô ta với một đoạn Kinh Thánh trên miệng, bằng không tốt hơn là đừng đến.

Anh nói, "Thánh nữ đó có đến gặp ông nữa không? Cô nữ tiên tri đó?"

"Có," Meg nói, "nhưng chúng tôi không tiếp đâu."

https://thuviensach.vn

“Tôi tin là cô ta đã đến gặp phu nhân Exeter. Theo lời mời của bà ta.”

“Phu nhân Exeter là một phụ nữ ngu ngốc và tham vọng,” More nói.

“Tôi biết là Thánh nữ đã bảo bà ta rằng bà ta sẽ là hoàng hậu nước Anh.”

“Tôi vẫn lặp lại lời nhận xét của mình.”

“Ông có tin những thị kiến của cô ta không? Chúng có tính chất thần thánh không?”

“Không. Tôi nghĩ cô ta là một kẻ mạo danh. Cô ta làm thế để lôi kéo người ta chú ý.”

“Chỉ thế thôi sao?”

“Anh không bao giờ biết đám phụ nữ trẻ sẽ làm gì. Tôi có cả một nhà đầy con gái.”

Anh ngừng một lát. “Ông thật may mắn.”

Meg ngước nhìn lên; cô nhớ lại những mất mát của anh, dù cô chưa bao giờ nghe Anne Cromwell hỏi, tại sao tiểu thư More lại phải xuất sắc hơn? Meg nói, “Trước đây cũng đã từng có những thánh nữ. Một cô ở Ipswich. Chỉ là một con bé mười hai tuổi. Là con một gia đình tử tế, và họ nói con bé đã làm những phép lạ, và nó không kiếm chác gì từ các việc ấy, không lợi ích riêng tư, và nó chết sớm.”

“Nhưng rồi lại có thánh nữ ở Leominster,” More nói, với vẻ buồn bã. “Người ta nói cô ta bây giờ là gái điếm ở Calais, và cười cợt cùng đám khách hàng sau bữa tối về những trò bịp cô ta bày đặt với đám tín đồ.”

Cho nên ông ta không thích các thánh nữ. “Nhưng giám mục Fisher thì có. Ông ta vẫn thường gặp cô ta. Ông ta có những việc trao đổi với cô ta.” Như thể cậy từng lời ra khỏi miệng mình, More nói, “Dĩ nhiên, Fisher ấy, ông ta có quan điểm riêng.”

“Fisher tin là cô ta từng làm người chết sống lại.” More nhướng một bên lông mày. “Nhưng chỉ đủ lâu để cái xác đó xưng tội và được xá tội. Rồi lại lăn ra và chết.”

More cười nụ. “Phép lạ kiểu ấy đấy.”

“Có lẽ cô ta là một phù thủy,” Meg nói. “Ông có nghĩ thế không? Có nhiều phù thủy trong kinh sách. Tôi có thể trích dẫn ra cho ông.”

“Thôi nào.” More nói, “Meg, ta đã cho con biết chỗ ta để lá thư chưa?” Cô ta đứng lên, đánh dấu bằng một sợi chỉ chỗ đang đọc trong tập văn Hy Lạp. “Tôi đã viết thư cho cô Thánh nữ này, Barton... bà Elizabeth, chúng ta phải gọi

https://thuviensach.vn

thế, vì bây giờ cô ta là nữ tu tự xưng. Tôi đã khuyên cô ta lẳng lặng rời vương quốc này, ngừng quấy rối nhà vua bằng những lời tiên tri của cô ta, tránh đám khách khứa là những ông lớn bà lớn, lắng nghe những người chỉ bảo tâm linh của cô ta, và, nói ngắn gọn, hãy ở nhà mà cầu nguyện."

"Như tất cả chúng ta nên làm, ngài Thomas. Theo gương ông." Ông ta gật đầu lia lịa. "A men. Và tôi nghĩ ông có giữ một bản sao?"

"Lấy đi, Meg. Không có thì hẳn anh ta không bao giờ chịu về đâu."

More nói với con gái vài chỉ dẫn nhanh chóng. Nhưng anh hài lòng rằng ông ta không bảo con gái soạn ra ngay tại chỗ một bức thư như thế. "Tôi sẽ đi," anh nói, "đúng lúc. Tôi sẽ không bỏ lỡ lễ đăng quang. Tôi đã có quần áo mới để mặc rồi. Ông sẽ không đến cho chúng tôi có bạn à?"

"Các ông sẽ bầu bạn với nhau, dưới địa ngục."

Đây là điều mà ta quên, cơn giận lôi đình này; khả năng của ông ta bày những trò đùa lắt léo, nhưng lại không chấp nhận nghe đùa.

"Hoàng hậu trông yên ổn," anh nói. "Hoàng hậu của ông, ý tôi là thế, không phải của tôi. Bà ấy có vẻ rất thoải mái ở Ampthill. Nhưng ông biết chuyện đó rồi, dĩ nhiên."

More nói, không chớp mắt, "tôi không có thư từ liên lạc gì với bà, với công chúa thừa kế."

"Được," anh nói, "vì tôi đang theo dõi hai thầy dòng mang thư từ cho bà ấy ra nước ngoài - tôi đang bắt đầu nghĩ rằng toàn bộ dòng tu Francis đang hoạt động chống nhà vua. Nếu tôi bắt họ hay nếu tôi không thể thuyết phục bọn họ, mà ông biết tôi rất có khả năng thuyết phục, xác minh mối nghi ngờ của tôi, tôi có thể cột cổ tay treo bọn họ lên, và cho họ thi với nhau, để xem ai sẽ khôn hồn ra trước. Dĩ nhiên, tôi thì thích đưa bọn họ về nhà hơn, cho ăn cho uống thật nhiều rượu mạnh, nhưng nghĩ lại thì, ngài Thomas, tôi lại vẫn luôn nể trọng ông, mà ông là thầy của tôi trong các phương pháp này."

Anh phải nói tất cả những điều đó trước khi Margaret Roper trở lại. Anh gõ nhẹ ngón tay trên mặt bàn, để khiến More ngồi thẳng lên và chú ý nghe. "John Frith," anh nói. "Hãy xin gặp Henry. Nhà vua sẽ mừng đón ông như một đứa con thất lạc trở về." Hãy nói chuyện và đề nghị ngài gặp Frith trực tiếp. Tôi không đòi hỏi ông đồng tình với John - ông nghĩ anh ta là dị giáo, có lẽ anh ta là một kẻ dị giáo - tôi chỉ đang yêu cầu ông thừa nhận điều này, và nói lại với nhà vua, rằng Frith là một linh hồn trong sạch, anh ta là một học giả tinh thông,

https://thuviensach.vn

vậy hãy để anh sống. Nếu giáo thuyết của anh ta sai lạc và của ông là thực đúng thì ông có thể nói cho anh ta trở lại với ông, ông là một người có khả năng hùng biện, ông là người thuyết phục vĩ đại của thời chúng ta, chứ không phải tôi - hãy nói để anh ta trở lại với Rome, nếu ông có thể. Nhưng nếu anh ta chết ông sẽ không bao giờ biết được ông đã giành được linh hồn đó hay chưa, có phải không?"

Margaret bước tới. "Đây phải không, thưa cha?"

"Đưa cho ông ta."

"Tôi cho là còn các bản sao nữa?"

"Ông có thể trông đợi ở chúng tôi," cô con gái nói, "mọi sự cẩn trọng đúng mực."

"Cha cô và tôi vừa thảo luận về các tu sĩ và thầy dòng. Làm thế nào họ có thể là những thần dân tốt của nhà vua, nếu họ mang nợ lòng trung thành với những người đứng đầu các dòng tu và tu viện của họ, những người đang ở các nước khác, và có lẽ là thần dân của vua nước Pháp, hay của Hoàng đế?"

"Tôi cho rằng họ vẫn là người Anh."

"Tôi ít gặp người xử sự như vậy. Cha cô sẽ bàn rộng hơn về điều tôi vừa nói." Anh cúi chào cô gái. Anh nắm bàn tay More, giữ những gân bắp lỏng lẻo trong lòng bàn tay mình; những vết sẹo đã biến sạch, thật ngạc nhiên là chúng đã biến mất, và bàn tay anh bây giờ trắng trẻo, bàn tay của một quý ông, thịt mềm mại trên các khớp, dầu anh đã từng nghĩ những vết bỏng, những vết xước mà bất kỳ thợ rèn nào cũng lãnh nhận trong nghề nghiệp, sẽ không bao giờ phai mờ đi được.

Anh về nhà. Helen Barre ra đón anh. "Tôi vừa đi câu," anh bảo. "Ở Chelsea."

"Bắt More sao?"

"Không phải hôm nay."

"Áo của ông đến rồi."

"Thế à?"

"Đỏ sẫm."

"Lạy Chúa tôi." Anh cười. "Helen..." Cô nhìn anh, có vẻ cô đợi. "Tôi vẫn chưa tìm ra chồng cô."

Hai bàn tay cô thả vào trong cái túi trước tạp dề. Hai bàn tay xê dịch, như thể cô đang nắm vật gì đó; anh thấy rằng một bàn tay của cô ấp lấy bàn tay kia.

https://thuviensach.vn

“Vậy nên ông cho là anh ta chết rồi à?”

“Nghĩ như vậy thì cũng hợp lý. Tôi đã nói chuyện với người nói là đã trông thấy anh ta đi xuống sông. Người này có vẻ là một nhân chứng đáng tin.”

“Vậy là tôi có thể lấy chồng lại. Nếu có ai đó cần tôi.”

Đôi mắt Helen dừng trên gương mặt anh. Cô không nói gì. Chỉ đứng đó. Khoảnh khắc dường như bất tận. Rồi: “Bức tranh của chúng ta đâu mất rồi? Bức tranh có người đàn ông cầm trái tim có hình cuốn sách ấy? Hay ý tôi là cuốn sách của anh ta có hình như trái tim phải không?”

“Tôi tặng nó cho một người Genoa rồi.”

“Tại sao?”

“Tôi cần tiền lo cho một tổng giám mục.”

Cô bước đi từ từ, lưỡng lự. Cô dứt ánh mắt khỏi gương mặt anh. “Hans đang ở đây. Ông ấy chờ anh. Ông ấy tức giận. Ông ấy bảo thời gian là tiền bạc.”

“Tôi sẽ bù đắp cho anh ta.”

Hans tranh thủ thời gian rỗi trong khi đang chuẩn bị cho lễ đăng quang. Anh ta đang dựng một mô hình núi Parnassus giống y hệt trên phố Gracechurch, và hôm nay anh ta phải cho Chín Nàng Thơ thi tài, cho nên anh ta không muốn bị giữ ngồi chờ Thomas Cromwell. Anh ta đang khua đập ầm ầm ở phòng kế bên. Dường như anh ta xê dịch bàn ghế.

Họ giải Frith tới tòa tổng giám mục ở Croydon, để Cranmer tra xét. Tân tổng giám mục có thể gặp Frith ở Lambeth; nhưng con đường tới Croydon dài hơn, và đi xuyên qua rừng. Trong những cánh rừng rậm rạp này, bọn lính áp tải bảo cậu ta, “nếu anh định bỏ trốn thì thật xui xẻo cho chúng tôi. Cứ nhìn cây rừng ken dày bên phía Wandsworth mà xem. Người ta có thể giấu cả một đội quân trong đó. Bọn tôi có lẽ mất hai ngày sục sạo quanh đây, có khi hơn - và nếu anh đi được về phía Đông, đến Kent và tới dòng sông, anh sẽ biến mất trước khi bọn tôi đi hết lượt phía bên này.”

Nhưng Frith biết con đường của mình; cậu ta đang đi tới cái chết của mình. Bọn họ dừng chân trên đường mòn, huýt sáo, nói chuyện thời tiết. Một người tiểu tiện, thoải mái, vào một gốc cây. Một người dõi theo đường bay giữa các cành cây của một con giẻ cùi. Nhưng khi bọn họ quay lại, Frith vẫn đợi, thản nhiên, chờ tiếp tục hành trình của mình.

https://thuviensach.vn

Bốn ngày. Năm mươi chiếc thuyền lớn cho đám rước, được phường hội chế phục của thành phố cung cấp; hai giờ hành trình từ thành phố đến Blackwall, treo đầy chuông và cờ; một làn gió nhẹ nhưng mát mẻ, như Chúa đáp lời những kẻ nguyện cầu ngài. Trên đường quay lại, buông neo tại các bậc thang ở Cung Greenwich, đón hoàng hậu sắp đăng quang trong thuyền riêng của cô ta - chiếc thuyền của Katherine ngày trước, đã thay đổi biểu hiệu, hai mươi tư mái chèo: tiếp theo là đội nữ nhân của bà, đội vệ binh, tất cả những đồ trần thiết của triều đình nhà vua, tất cả những kẻ quyền quý và kiêu hãnh đã từng thề sẽ phá hoại sự kiện này. Những con thuyền nhỏ đầy nhạc công; ba trăm chiếc bập bềnh, cờ phướn và cờ đuôi nheo bay phấp phới, tiếng nhạc vang vang từ bờ bên này sang bờ bên kia, và dân London đứng xếp hàng hai bên bờ. Xuôi dòng theo con nước thủy triều, dẫn đầu là một con rồng biển phun lửa, đi kèm là đám người nhiệt liệt tung pháo hoa. Những con tàu đi biển nã pháo chào mừng.

Lúc đoàn thuyền đến Tháp thì mặt trời ló dạng. Sông Thames nhìn như rực cháy. Henry đứng đợi chào mừng Anne lên bờ. Ngài hôn cô ta không cần nghi thức, vén tà áo choàng của cô ta sang hai bên để nước Anh trông thấy cái bụng bầu.

Tiếp đó, Henry phong tước các hiệp sĩ: một bầu đoàn những Howard và những Boleyn, bạn bè của họ và các nhóm tùy tùng. Anne ngơi nghỉ.

Cậu Norfolk lỡ mất cuộc trình diễn này. Henry đã cử ông ta sang gặp vua François, để khẳng định lại mối liên minh chân thành giữa hai vương quốc chúng ta. Ông ta là quan chủ tế nên đáng ra phụ trách lễ đăng quang này, nhưng đã có một Howard khác thế chỗ với tư cách người phó cho ông ta, và ngoài ra còn có anh, Thomas Cromwell, là người điều khiển mọi thứ, kể cả thời tiết.

Anh đã hội ý với Arthur tử tước Lisle, người sẽ chủ tọa bữa tiệc chiêu đãi lễ đăng quang; Arthur Plantagenet, một chứng tích nhã nhặn của một thời đã qua. Ông ta sẽ đi Calais, ngay khi buổi lễ này kết thúc, để lãnh chức thống sứ thay thế nam tước Berners quá cố, và anh, Cromwell, phải tóm tắt tình hình cho ông ta trước lúc ông ta đi. Lisle có gương mặt xương xương thuôn dài của dòng dõi Plantagenet, và thân hình cao như tiên vương Edward, người chẳng ai nghi ngờ là có rất nhiều con hoang, nhưng không đứa con nào nổi bật như anh con cả này, đang uốn đầu gối răng rắc thi lễ trước con gái của Boleyn. Honor vợ ông, người vợ thứ hai, trẻ hơn ông hai mươi tuổi, nhỏ nhắn và thanh tú, một cô vợ làm cảnh. Cô ta mặc đồ lụa màu vàng nâu, các vòng tay bằng san hô điểm hình

https://thuviensach.vn

trái tim bằng vàng, vẻ mặt bất mãn không lộ rõ, gần như dằn dỗi. Cô ta nhìn anh từ đầu đến chân. “Tôi chắc ông đây là Cromwell?” Nếu một tay đàn ông nói với anh bằng cái giọng ấy, anh hẳn sẽ mời hắn đi ra ngoài rồi nhờ ai đó giữ áo khoác giùm anh.

Ngày thứ hai: đưa Anne vào Westminster. Anh dậy từ trước lúc bình minh, đứng trên tường thành nhìn những đám mây mỏng tan đi trên phía bờ Bermondsey, và một làn sương giá buổi sớm rõ như làn nước dần được thay thế bằng hơi nóng dày vàng rực.

Dẫn đầu đoàn rước của Anne là đội tùy tùng của viên sứ thần Pháp. Đoàn quan toàn mặc lễ phục đỏ tươi đi sau, các hiệp sĩ Bath trong trang phục xanh tím kiểu cổ, rồi các giám mục, đại pháp quan Audley với đoàn tùy tùng riêng, các đại quý tộc mang sắc phục nhung đỏ sẫm. Mười sáu hiệp sĩ rước Anne trên chiếc kiệu màu trắng treo những chuông bạc lanh canh theo mỗi bước đi, từng nhịp thở; hoàng hậu mặc trang phục trắng, thân thể lung linh trong làn da kỳ lạ, gương mặt giữ một nụ cười nghiêm nghị cố ý, tóc buông xõa dưới một vành giữ tóc nạm ngọc. Đằng sau Anne, là các cô gái cưỡi những con ngựa nhỏ phủ nhung trắng; và những quả phụ dòng dõi ngồi trong các cỗ xe, mặt mày chua chát.

Đâu đâu trên đường cũng có những tốp trình diễn các hoạt cảnh lịch sử và những pho tượng sống, kể lể về đức hạnh của hoàng hậu và những món quà bằng vàng từ các kho bạc của thành phố, huy hiệu con ưng trắng của cô ta đội và quấn hoa hồng, và những bông hoa bị giẫm tan nát dưới bước chân của mười sáu hiệp sĩ to khỏe, khiến hương hoa bay lên như khói. Trên suốt đường chăng đầy những tấm thảm treo và biểu ngữ, và theo lệnh của anh mặt đường lối ngựa đi được rải sỏi vụn để tránh trượt chân, đám đông quần chúng được ngăn lại đằng sau các hàng rào chắn dài đề phòng chuyện bạo loạn và giẫm đạp; mọi nhân viên công lực của thành phố có thể huy động đều có mặt trong đám đông, vì anh đã quyết tâm là về sau, khi người ta nhớ lại sự kiện này và kể cho những người không tham dự thì sẽ không ai bảo rằng, ồ, ngày hoàng hậu Anne đăng quang, đấy là ngày tôi bị móc túi. Phố Fenchurch, Leadenhall, Cheap, Paul’s Churchyard, Fleet, Temple Bar, Cung điện Westminster. Biết bao nhiêu đài phun nước phun ra rượu, khó mà tìm được cái nào phun ra nước. Và ngó xuống chúng là những cư dân khác của London, những con quái vật sống trong không khí, những cư dân không được tính đến trong thành phố là đàn ông đàn bà nào là thú vật bằng đá, rồi những thứ chẳng người cũng chẳng thú,

https://thuviensach.vn

thỏ có răng nanh và thỏ rừng biết bay, chim bốn chân và rắn lông chim, yêu tinh nhỏ với mắt bò mỏ vịt, những người mình mấy quấn lá có đầu dê đầu cừu; những sinh vật mình quấn từng vòng đầy mấu và có cánh bằng da, tai có lông và chân móng guốc, có sừng và hú gào, có lông vũ và có vảy, số thì cười, số thì hát, một số thụt lưỡi nhe răng; những sư tử và thầy tu, lừa và ngỗng, những con quỷ nhét trẻ con đầy mồm, nuốt hết chỉ còn những cái chân quẫy đạp vô vọng; đá vôi hay chì, kim loại hay cẩm thạch, rú rít và cười rúc rích trên đầu dân chúng, rúc lên và than vãn và khạc nhổ từ các trụ tường, tường và mái nhà.

Buổi tối hôm đó, được nhà vua chấp thuận, anh quay về Tu viện Austin Friars. Anh qua thăm người hàng xóm Chapuys, người đã lánh mình khỏi các sự kiện trong cái ngày này, buông cửa và bịt tai trước tiếng kèn đồng và ánh lửa đại bác bắn chào. Anh đem sang một đám rước ngộ nghĩnh do Thurston dẫn đầu, mang các món mứt cho viên sứ thần để xoa dịu cơn hờn dỗi của hắn ta, cùng ít rượu nho Ý tuyệt hảo mà công tước Suffolk gửi cho anh.

Chapuys đón anh không một nụ cười. “Được, điều đức hồng y không làm được thì ông đã làm được rồi. Cuối cùng Henry cũng đã có được điều ông ấy muốn. Tôi nói với chủ nhân tôi, người có khả năng nhìn những sự việc này một cách không thiên vị, rằng theo quan điểm của Henry thật đáng tiếc ông ấy đã không thu dụng Cromwell từ mấy năm trước. Các vụ việc của ông ấy hẳn đã tốt đẹp hơn nhiều.” Anh định nói, đức hồng y đã dạy tôi mọi việc, nhưng Chapuys không để anh nói. “Khi đức hồng y gặp phải một cánh cửa đóng, ông ta sẽ tâng bốc nó - ồ cái cửa đẹp đẽ dễ chịu thật! Rồi ông ta sẽ cố lừa mở nó ra. Và ông cũng đúng như thế, y như thế.” Anh ta tự rót cho mình một cốc từ món quà của công tước. “Nhưng khi dùng đến kế sách cuối cùng, ông cứ vậy đạp tung nó ra.”

Rượu này là một trong những thứ rượu nổi tiếng, thượng hạng mà Brandon ưa thích, và Chapuys nhấm nháp thưởng thức rồi nói “tôi không hiểu, tôi thực sự không hiểu gì ở cái đất nước tử tế tốt bụng này. Bây giờ Cranmer là giáo hoàng à? Hay Henry là giáo hoàng? Có lẽ ông là giáo hoàng chăng? Những người của tôi trong các đám chen lấn hôm nay kể rằng họ nghe thấy rất ít lời ngợi khen bà vợ lẽ, mà lại có nhiều người cầu Chúa ban phúc cho Katherine, hoàng hậu chính đáng.”

“Thế à? Tôi không biết người của anh có mặt trong thành phố nào.”

https://thuviensach.vn

Chapuys khịt mũi: “Họ có thể băn khoăn lắm chứ. Những ngày này chẳng có gì ngoài những người Pháp bên nhà vua, và bà ấy, Boleyn, bản thân bà ấy cũng có dòng máu Pháp, và bị người Pháp mua cả rồi; cả gia đình bà ấy nằm trong ví của François. Nhưng ông, Thomas, ông thì không bị người Pháp mua đấy chứ, phải không?”

Anh trấn an hắn ta: “bạn thân mến của tôi, không hề.”

Chapuys rền rĩ; điều đó không giống con người hắn ta: tất cả là do rượu vang thượng hạng. “Tôi đã làm Hoàng đế chủ nhân tôi thất vọng. Tôi đã làm Katherine thất vọng.”

“Đừng bận lòng.” Anh nghĩ, ngày mai sẽ là trận chiến khác, ngày mai sẽ là một thế giới khác.

Anh có mặt ở tu viện từ bình minh. Đám rước sẽ hình thành lúc sáu giờ. Henry sẽ theo dõi lễ đăng quang từ một lô có rèm mắt cáo, cách ly trong tường đá có sơn vẽ. Khi anh thò đầu vào lúc khoảng tám giờ thì nhà vua đã ngồi đó có vẻ ngóng đợi trên một chiếc đệm nhung, một người hầu quỳ bên cạnh đang bày biện bữa sáng cho ngài. “Sứ thần nước Pháp sẽ ăn cùng ta,” Henry nói; và khi vội vàng quay ra anh gặp tay quý tộc đó.

“Người ta nghe nói anh đã được vẽ chân dung, thầy Cremuel. Tôi cũng đã được vẽ. Anh đã xem bức tranh chưa?”

“Chưa. Hans nhiều việc quá.” Ngay cả trong buổi sớm đẹp trời này, ở đây dưới mái vòm rẻ quạt viên sứ thần trông vẫn nhuốm vẻ xanh xao. “Chà,” anh nói, “có vẻ như với việc đăng quang của bà hoàng hậu này, hai quốc gia chúng ta đã đạt tới một sự thân thiện hoàn hảo. Làm thế nào để có được sự hoàn hảo hơn nữa? Tôi xin hỏi, thưa ông.” Viên sứ thần cúi mình. “Đi xuống từ đây chăng?”

“Ta hãy thử, ông biết đấy. Duy trì một tình thế hai bên cùng có lợi. Khi các nhà cai trị của chúng ta lại một lần nữa gây gổ với nhau.”

“Một cuộc gặp Calais khác à?”

“Có lẽ một năm nữa.”

“Không sớm hơn?”

“Tôi sẽ không để vua của tôi vô cớ lênh đênh ra biển.”

“Chúng ta sẽ nói chuyện nhé, Cremuel.” Bằng cả lòng bàn tay, viên sứ thần vỗ vào ngực anh, bên trên trái tim.

https://thuviensach.vn

Đám rước Anne hình thành lúc chín giờ. Cô ta ủ mình trong nhung tím, viền lông chồn. Cô ta phải đi bộ bảy trăm thước, trên thảm xanh lam trải đến bệ thờ, gương mặt như xuất thần. Tách xa phía đằng sau Anne là bà công tước thừa kế của Norfolk, đỡ đuôi áo của hoàng hậu; gần hơn, đỡ tà áo choàng của Anne, một bên là giám mục Winchester, bên kia là giám mục London. Cả hai bọn họ, Gardiner và Stokesley, đều là người của nhà vua trong vụ ly dị của ngài; nhưng lúc này cả hai trông như thể chỉ muốn tránh xa cái mục tiêu sống động của cuộc tái hôn của nhà vua, cái đối tượng đang rịn mồ hôi lấp lánh trên vầng trán cao, và mím chặt đôi môi - đến khi cô ta tới được chỗ bàn thờ - thì cặp môi dường như lặn hẳn vào trong gương mặt. Ai bảo hai giám mục lại phải đi nâng áo cho cô ta? Tất cả đã được ghi trong một cuốn sách lớn, cổ xưa đến nỗi không ai dám chạm đến, dám thở mạnh trên đó; Lisle dường như thuộc lòng. Có lẽ nên cho chép lại và in nó ra, anh nghĩ.

Anh thầm ghi nhớ điều đó, rồi tập trung ý chí vào Anne: Anne không được loạng choạng, khi cô ta gập mình úp mặt xuống đất cầu nguyện trước ban thờ, những người đi theo bước tới để đỡ tân hoàng hậu trong khoảng hơn ba mươi phân quan trọng trước khi cái bụng bầu chạm vào mặt thềm thiêng. Anh bỗng thấy mình đang cầu nguyện: cầu cho đứa trẻ này, trái tim gần tựu hình của thằng bé giờ đây đang đập trên sàn đá, cầu cho nó được thánh hóa bởi khoảnh khắc này, cho nó được giống như người cha của cha nó, giống những ông bác nhà Tudor của nó; cho nó được cứng rắn, tỉnh táo sáng suốt, thận trọng trước cơ hội, nắm chắc lấy mỗi vận may đến dù nhỏ nhất. Nếu Henry sống được hai mươi năm, Henry mà Wolsey đã gây dựng, rồi để cho đứa bé này kế vị thì ta có thể tạo dựng nên bậc quân vương của riêng ta: để vinh danh Thiên Chúa và vì sự thịnh vượng của Anh. Bởi ta sẽ chưa quá già. Nhìn Norfolk đó, ông ta đã sáu mươi rồi, cha ông ta bảy mươi tuổi khi chiến đấu ở Flodden. Và ta sẽ không như Henry Wyatt mà bảo, bây giờ ta lui khỏi mọi công việc để nghỉ ngơi. Bởi vì còn có gì nữa đâu ngoài công việc?

Anne, loạng choạng, đứng lên lại. Cranmer, trong đám hương khói dày đặc, ấn vào tay tân hoàng hậu cây quyền trượng, một chiếc roi bằng ngà voi, đặt chiếc vương miện thánh Edward lên đầu cô ta trong một thoáng ngắn ngủi, rồi bằng chiếc miện nhẹ hơn có thể đội được: một màn tung hứng ảo diệu, hai bàn tay anh ta thuần thục như thể anh ta đã xáo trộn những chiếc vương miện suốt cả đời. Vị giáo sĩ cấp cao trông hơi hào hứng, cứ như ai đó đưa cho anh ta một cốc sữa ấm.

https://thuviensach.vn

Được xức dầu thánh xong, Anne lui ra, hương khói cuồn cuộn quanh cô ta, nuốt chửng vào bóng mịt mờ; hoàng hậu Anne, lui về một phòng nghỉ chuẩn bị sẵn cho cô ta, để đợi đến buổi yến tiệc tại Cung điện Westminster.

Anh rẽ lối không chút khách khí qua đám các chức sắc - tất cả các ông, tất cả những kẻ đã nói sẽ không thèm đến đây - và cái nhìn của anh bắt gặp Charles Brandon, đại nguyên soái Anh, ngồi trên lưng con ngựa trắng của ông ta và sẵn sàng thúc ngựa đi vào giữa đám đông trong sảnh. Ông ta là một vóc dáng đồ sộ, chói lói, và anh quay đi không dám nhìn; Charles, anh nghĩ, cả ông nữa cũng sẽ không sống lâu được hơn ta. Quay vào phía tối, hướng về Henry. Chỉ có một điều ngăn anh lại, khi ánh mắt, lướt nhanh qua một góc, bắt gặp một tà áo lễ đỏ sẫm; không nghi ngờ gì đó là một pháp quan, trốn khỏi đoàn rước của ông ta.

Sứ thần Venice đang đứng chắn lối vào lô kín của Henry, nhưng nhà vua vẫy riêng anh sang một bên, và nói, “Cromwell, hậu ta trông không khỏe phải không, trông cô ấy không đẹp phải không? Ngươi hãy đến gặp cô ấy, và cô ấy...” Ngài nhìn quanh, tìm cái gì đó làm món quà, rồi rút một cái nhẫn kim cương đeo trên ngón tay: “ngươi sẽ đưa cô ấy cái này chứ?” Nhà vua hôn vào chiếc nhẫn. “Và cái này nữa chứ?”

“Thần hy vọng sẽ truyền đạt được tình cảm đó,” anh nói, và thở dài, như thể anh là Cranmer. Nhà vua cười. Mặt ngài sáng lên. “Đây là ngày vui nhất,” ngài nói. “Đây là ngày vui nhất của ta.”

“Cho đến ngày sinh nở, thưa bệ hạ,” viên sứ thần Venice cúi mình, nói.

Mary Howard, cô con gái nhỏ của Norfolk, là người mở cửa cho anh.

“Không, chắc chắn ông không vào được,” cô gái nói. “Tuyệt đối không. Hoàng hậu đã thay xiêm y rồi.”

Richmond nói đúng, anh nghĩ; cô bé không hề có ngực, vẫn thế. Từ khi mười bốn tuổi. Ta sẽ làm cô Howard bé nhỏ này vui, anh nghĩ, vậy là anh đứng đó buông những lời có cánh bay quanh cô bé, khen ngợi chiếc áo choàng và trang sức của cô bé, cho đến khi anh nghe một giọng nói từ bên trong vọng ra, nghẹn lại như tiếng nói từ đáy mộ; và Mary giật mình nói “ồ, được rồi, nếu bà ấy lên tiếng thì ông có thể vào gặp.”

Rèm che kín giường. Anh vạch màn ra. Anne nằm nghiêng. Cô ta trông dẹp lép như con ma, trừ cái ụ khó coi mang đứa con sáu tháng trong bụng. Trong các lớp áo choàng nghi lễ, tình trạng cơ thể cô ta gần như không lộ ra, và khi

https://thuviensach.vn

cô ta phủ phục bụng sát xuống nền đá, giây phút thiêng liêng đó mới nối liền đứa bé với cơ thể cô ta, cái cơ thể giờ đây nằm thượt ra như một vật tế thần: bộ ngực phập phồng dưới lớp chăn mỏng, hai bàn chân sưng phồng để trần.

"Lạy Đức Bà," cô ta nói. "Ông không để phụ nữ nhà Howard yên được à? So với một người đàn ông xấu xí như ông thì ông rất tự tin đấy. Ta xem ông thế nào." Cô ta nhỏm đầu lên. "Đó là màu đỏ thẫm ư? Màu đỏ thẫm nhiều sắc đen quá đấy. Ông cãi lệnh của ta à?"

"Francis Bryan anh họ của hoàng hậu nói tôi trông như một vết bầm biết đi."

"Một vết bầm trên nhà nước." Jane Rochford cười.

"Hoàng hậu kham nổi không?" Anh hỏi: hầu như ngờ vực, hầu như dịu dàng. "Hoàng hậu trông kiệt sức."

"Ô, tôi nghĩ cô ta sẽ chịu được." Không có chút tự hào tình chị em nào trong giọng của Mary. "Cô ta được sinh ra cho việc này, phải không?"

Jane Rochford: "Nhà vua có dự khán không?"

"Ngài tự hào về hoàng hậu." Anh nói với Anne, đã nằm lại trên cái bục linh cữu của mình. "Ngài nói chưa bao giờ thấy lệnh bà đẹp như thế. Ngài gửi lệnh bà vật này."

Anne khẽ buột tiếng kêu, một âm thanh rên rỉ, lơ lửng giữa hàm ơn và buồn chán: "ồ, cái gì, một viên kim cương nữa à?"

"Và một nụ hôn, mà tôi đã nói ngài thân mang đến thì tốt hơn."

Cô ta không tỏ cử chỉ gì định đón chiếc nhẫn từ tay anh. Một ý muốn gần như không cưỡng được trong anh, muốn đặt cái nhẫn lên cái bụng bầu kia rồi bỏ đi. Thay vì thế anh đưa cho cô chị. Anh nói, "Bữa tiệc sẽ đợi lệnh bà, thưa hoàng hậu. Khi nào lệnh bà cảm thấy khỏe thì hẵng đi."

Bà hoàng hậu tự gượng ngồi thẳng dậy, thở dốc. "Ta đến bây giờ." Mary Howard cúi tới xoa phần dưới lưng cho Anne, bàn tay vụng về, cử động ngượng ngùng xao xuyến như thể cô bé đang vuốt ve một con chim. "Ôi, tránh đi," hoàng hậu vừa tấn phong gắt. Cô ta trông thật ốm yếu. "Tối hôm qua ông ở đâu? Ta đã cần đến ông. Dân chúng ngoài phố cổ vũ ta. Ta nghe thấy. Mọi người lại nói dân chúng yêu mến Katherine, nhưng thực ra, đó chỉ là đám phụ nữ, họ thương hại bà ta. Chúng ta sẽ cho họ thấy vài chuyện tốt đẹp hơn. Họ sẽ yêu mến ta, khi sinh linh này ra đời."

Jane Rochford: "Ô, nhưng thưa lệnh bà, họ yêu mến Katherine vì bà ấy là con gái của hai vị quốc chủ đã được xức dầu. Xin lưu ý điều đó, thưa lệnh bà -

https://thuviensach.vn

họ sẽ không bao giờ yêu mến lệnh bà hơn gì họ yêu mến... Cromwell đây. Chuyện đó không liên quan gì đến công lao của lệnh bà. Đấy là một sự thật. Tránh né nó làm gì vô ích."

"Có lẽ đủ rồi đấy," Jane Seymour nói. Anh quay sang và thấy ngạc nhiên chút đỉnh; cô bé đã trưởng thành rồi.

"Phu nhân Carey," Jane Seymour nói, "chúng tôi phải giúp em gái bà đứng dậy mà mặc lại váy áo, vậy hãy đưa thầy Cromwell ra ngoài mà huyên thuyên như mọi lần đi. Đây không phải là ngày để phá bỏ truyền thống."

Ở ngoài cửa: "Mary này?" Anh nói. Anh nhận thấy những vết thâm đen dưới hai bên mắt cô ta.

"Vâng?" Cô ta nói bằng giọng ngụ ý "Vâng, lại chuyện gì nữa đây?"

"Tôi rất tiếc việc hôn nhân với người cháu của tôi không thành được."

"Đâu phải tôi đã được cầu hôn bao giờ, dĩ nhiên." Cô ta cười cay nghiệt. "Tôi sẽ không bao giờ được thấy nhà anh. Và người ta nghe bao nhiêu chuyện về nơi đó."

"Cô nghe nói gì?"

"Ồ... những rương vàng đầy đến bục cả ra."

"Chúng tôi không bao giờ để chuyện đó xảy ra. Chúng tôi sẽ mua những cái rương to hơn."

"Người ta nói đó là tiền của nhà vua."

"Tất cả đều là tiền của nhà vua. Có hình ảnh ngài trên các đồng tiền ấy. Mary, nghe này," anh cầm tay cô ta, "tôi không thể khuyên can ngài việc ngài thích cô. Ngài..."

"Anh đã cố đến mức nào?"

"Tôi ước gì cô được yên ổn cùng chúng tôi. Dù dĩ nhiên đó không phải là đám tuyệt hảo cô có thể mong đợi, với tư cách chị của hoàng hậu."

"Tôi không tin có nhiều người chị em mong đợi những gì tôi nhận được, hằng đêm."

Cô ta sẽ có một đứa con nữa với Henry, anh nghĩ. Anne sẽ bóp chết nó trong nôi. "William Stafford đang ở trong triều. Tôi nghĩ chắc ít nhất anh ta cũng còn là bạn cô?"

"Thử nghĩ làm thế nào mà anh ấy thích hoàn cảnh của tôi. Dẫu sao thì ít ra tôi còn nghe được một lời tử tế từ cha tôi. Đức ông lại thấy ông ấy cần tôi.

https://thuviensach.vn

Chúa xá tội chứ nhà vua nên cưỡi một con ngựa cái ở chuồng khác đi."

"Việc này sẽ chấm dứt. Ngài sẽ để cô tự do. Ngài sẽ cho cô một khoản tiền. Một khoản bổng lộc. Tôi sẽ nói giúp cô."

"Một cái giẻ rách bẩn thỉu được bổng lộc à?" Mary vùng vằng; cô ta dường như mụ đi vì khổ sở và mỏi mệt; những giọt nước mắt lớn trào ra trên mắt. Anh ngăn lại, lau đi thì thầm và an ủi cho cô ta nguôi ngoai, và chỉ muốn đang ở đâu đó khác. Khi dứt ra được anh liếc nhìn lại cô ta, đang đứng bên cửa, lẻ loi. Phải làm gì đó cho cô ta, anh nghĩ. Nhan sắc cô ta đang tàn phai.

Henry trông xuống từ một hành lang, trên cao trong Cung điện Westminster, khi bà hậu của ngài vào chỗ ngồi danh dự, các cô nương tháp tùng xúm quanh cô ta, bông hoa của triều đình và giới quý tộc Anh. Nhà vua đã lót dạ trước đó, và đang chuyển sang một đĩa gia vị, nhúng những lát táo mỏng vào trong quế. Cùng ngài trong gian hành lang, *encore les ambassadeurs*[*], Jean de Dinteville xù xù áo lông chống cái lạnh tháng Sáu, và bạn ông ta giám mục vùng Layaur quấn mình trong chiếc áo choàng thêu kim tuyến.

"Tất cả đều hết sức ấn tượng, Cremuel," de Selve nói; đôi mắt nâu sắc sảo dò xét anh, thâu tóm mọi thứ. Anh cũng thâu tóm mọi thứ: đường khâu và miếng đệm, khuy bọc và chất nhuộm; anh thán phục cái màu dâu tây thẫm ở chiếc áo thêu của giám mục. Người ta nói đây là hai người Pháp ưa chuộng Kinh Thánh, nhưng việc ưa chuộng đó trong triều đình của François không vượt ra ngoài một giới rất hẹp các học giả mà nhà vua, vì sở thích phù phiếm của mình, mong muốn bảo trợ; ông ta chưa bao giờ có khả năng làm nảy nở một Thomas More, một Erasmus của riêng mình, điều đó một cách tự nhiên chạm lòng tự ái của ông ta.

"Hãy xem hoàng hậu vợ ta." Henry nghiêng người trên hàng lan can. Ngài có thể nhào xuống đó như chơi.

"Bà ấy xứng đáng với quang cảnh này, đúng không?"

"Tôi đã cho lắp lại kính tất cả các cửa sổ," anh nói. "Nhìn bà sẽ rõ hơn."

"*Fiat lux*[*]," de Selve lẩm nhẩm.

"Bà ấy làm tốt lắm," de Dinteville nói. "Ngày hôm nay bà ấy đã đứng phải đến sáu giờ liền. Người ta phải chúc mừng hoàng thượng vì có được một

https://thuviensach.vn

hoàng hậu khỏe như mụ nông dân. Tôi không có ý bất kính, dĩ nhiên rồi."

Ở Paris họ đang thiêu những người theo Luther. Anh muốn đưa chuyện này ra với hai viên sứ thần, nhưng anh không thể làm được trong lúc mùi thiên nga và chim trĩ nướng từ dưới nhà xông lên ngào ngạt.

"Thưa hai ông," anh nói (tiếng nhạc dâng lên quanh họ như một đợt thủy triều vào chỗ cạn, những gạn sóng tiếng bạc reo), "các ông có biết một người tên là Guido Camillo không? Tôi nghe nói ông ta ở trong triều đình của chủ nhân các ông."

De Selve và bạn ông ta liếc nhìn nhau. Chuyện này làm họ lúng túng. "Cái người làm chiếc hộp gỗ," Jean lẩm bẩm. "Ô phải."

"Đó là một rạp hát," anh nói.

De Selve gật đầu. "Trong đó chính ta là người diễn."

"Erasmus đã viết cho chúng ta về thứ ấy," Henry nói, không ngoảnh lại. "Ông ta cho thợ mộc đóng cho ông ta những cái giá và ngăn kéo nhỏ, cái nọ lồng trong cái kia. Đó là một hệ thống ghi nhớ cho những bài diễn thuyết của Cicero."

"Xin bệ hạ cho phép, ông ta có ý dùng nó nhiều hơn thế nữa kìa. Đó là một nhà hát dựa trên sườn Vitruvian cổ xưa. Nhưng không phải để diễn kịch. Như giám mục của tôi nói, ta trong tư cách chủ của nhà hát sẽ phải đứng ở giữa đó, nhìn lên. Quanh ta bày một hệ thống kiến thức của nhân loại. Như một thư viện, nhưng như thế - ta có thể hình dung một thư viện trong đó mỗi cuốn sách chứa đựng một cuốn sách khác, rồi lại một cuốn nhỏ hơn bên trong đó? Vậy nhưng không chỉ vậy."

Nhà vua thả vào miệng một chiếc kẹo hồi cứng, cắn vỡ. "Trên thế giới này đã có quá nhiều sách rồi. Mỗi ngày lại có thêm. Một người không thể mong đọc hết tất cả được."

"Tôi không biết làm thế nào anh hiểu về nó nhiều đến thế," de Selve nói.

"Nhờ anh cả đấy, thầy Cremuel. Guido chỉ nói bằng thổ ngữ Ý của ông ta thôi, vậy mà còn nói lắp nữa chứ."

"Nếu chủ nhân các ông thấy thích tiêu tiền của ông ấy," Henry nói. "Ông kia không phải là một thầy phù thủy chứ, cái ông Guido đó? Ta không muốn thấy François sa vào bàn tay một thầy phù thủy. Nhân đây, Cromwell, ta sẽ cử Stephen quay lại nước Pháp."

https://thuviensach.vn

Stephen Gardiner. Vậy là người Pháp không thích làm việc với Norferk. Không có gì ngạc nhiên. “Sứ mệnh của ông ấy sẽ kéo dài một thời gian chứ?”

De Selve bắt lấy ánh mắt anh. “Nhưng ai sẽ làm công việc của thái sư?”

“Ồ, Cromwell sẽ làm. Phải không?” Henry mỉm cười.

Anh gần như chưa đi xuống gian sảnh chính thì thầy Wriothesley đã chặn anh lại. Đây là một ngày trọng đại cho các sứ giả và các quan chức của họ, con cái và bạn bè họ; các khoản phí béo bở tìm đến họ. Anh nói thế thì Gọi-Tôi-Là nói, các khoản phí béo bở tìm đến anh ta. Anh ta lùi lại sát mép các tấm bình phong, hạ thấp giọng; “người ta có thể thấy trước điều này,” anh ta bảo, “bởi Henry đã mệt mỏi vì nó rồi, vì sự chống đối gây bức bối của Winchester đối với ngài trên mỗi bước đường. Nhà vua đã mệt mỏi chuyện tranh cãi; giờ đây ngài đã là người có vợ nên ngài mong có thêm chút douceur*.”

“Với Anne sao?” Anh hỏi và Gọi-Tôi-Là cười: “thầy biết bà ấy rõ hơn tôi, nếu người ta đã nói bà ấy là một phu nhân có cái lưỡi sắc bén thì ngài ấy lại càng cần các đại thần tử tế với ngài. Vậy hãy cố hết sức giữ cho Stephen ở nước ngoài, và vào lúc thích hợp nhà vua sẽ phê chuẩn cho thầy vào vị trí đó.”

Christophe, đã ăn diện cho buổi chiều, lảng vảng quanh và ra dấu cho anh. “Anh tha lỗi cho ta nhé,” anh nói, nhưng Wriothesley đã chạm tay vào áo choàng dài đỏ thẫm của anh, như để lấy phước, và nói, “anh là chủ nhân của ngôi nhà này và chủ nhân của các cuộc vui, anh là nguồn hạnh phúc của nhà vua, anh đã làm được cái điều đức hồng y không làm được, và còn nhiều hơn thế nữa. Dù là buổi yến tiệc này” - anh ta phác điệu bộ bao quát xung quanh, chỉ về nơi các quý tộc của nước Anh, sau khi đã nuốt lời, ăn tà tà hết hai mươi ba món - “dù bữa tiệc đã được tổ chức xuất sắc. Không ai phải gọi đòi cái gì, mọi thứ đều đã ngay tầm tay trước khi người ta kịp nghĩ tới.”

Anh cúi đầu, Wriothesley đi khỏi, anh gật đầu ra hiệu cho Christophe. Thằng bé nói, “người ta bảo con đừng nói chuyện bí mật gì lúc có mặt Gọi-Tôi-Là, bởi Rafe nói anh ta thậm thụt kể hết bất cứ chuyện gì góp nhặt được cho Gardineur. Bây giờ thưa thầy, con có một lời nhắn, thầy phải thật nhanh đến chỗ tổng giám mục. Khi nào bữa tiệc xong.” Anh đưa mắt nhìn lên kỳ đài nơi tổng giám mục ngồi bên cạnh Anne, dưới vòm tấm lọng của hoàng hậu. Cả hai người không ai ăn gì, dù Anne làm ra vẻ đang ăn, cả hai cùng liếc mắt soát khắp trong sảnh.

https://thuviensach.vn

“Ta sẽ đi thậm thụt,” anh nói. Anh thấy hai chữ đó hay hay. “Ở đâu?”

“Chỗ trọ cũ của ông ấy mà ông ấy bảo thầy biết rồi. Ông ấy muốn thầy kín kẽ. Ông ấy bảo đừng dẫn theo người nào.”

“Được, con sẽ đi cùng ta, Christophe. Con không phải là người nào.”

Thằng bé cười toét.

Anh thấy e ngại; không thích cho lắm ý nghĩ về khu vực quanh tu viện, những đám đông say rượu lúc chập tối, mà không có ai canh chừng phía sau cho anh. Thật không may, người ta không thể có hai mặt trước một lúc.

Bọn họ đến sát chỗ trọ của Cranmer thì cơn mệt mỏi bỗng úp chụp lên đôi vai anh, như một cái áo choàng sắt. “Dừng lại một lát,” anh bảo Christophe. Anh hầu như không chợp mắt suốt mấy đêm gần đây. Anh hít một hơi dài, trong bóng tối; ở đây lạnh, và khi vào đến dãy hành lang thì anh chìm hẳn trong màn đêm. Các phòng ở xung quanh đóng chặt, vắng tanh, không có động tĩnh gì từ bên trong. Sau lưng anh có những tiếng kêu la hỗn độn từ phía các đường phố Westminster, nghe như tiếng gào của kẻ thua cuộc sau trận đánh.

Cranmer nhìn lên; anh ta đã ngồi sẵn ở bàn. “Đây là những ngày chúng ta sẽ không bao giờ quên,” anh ta nói. “Những ai bỏ lỡ dịp này sẽ không thể tin nổi. Hôm nay nhà vua đã nói những lời nồng nhiệt ca ngợi anh. Tôi nghĩ ngài có ý để tôi truyền đạt tới anh.”

“Tôi thấy lạ là mình chưa bao giờ nghĩ đến chi phí làm gạch cho Tháp. Bây giờ thì nó có vẻ là một vấn đề nhỏ nhoi. Ngày mai có cuộc đấu thương. Anh sẽ đến chứ? Thằng bé Richard của tôi được xếp vào danh sách đấu bộ, đánh duy nhất một trận.”

“Anh ấy sẽ thắng thế,” Christophe tuyên bố. “*Bụp* một cái là một kẻ bẹp gí, không bao giờ dậy nổi.”

“Yên nào,” Cranmer nói. “Cậu không có mặt ở đây đấy, bé con. Cromwell, xin mời.” Anh ta mở một cánh cửa thấp ở cuối phòng. Anh cúi thấp đầu, và đứng giữa khung cửa tranh tối tranh sáng anh thấy một cái bàn, một cái ghế, trên ghế là một phụ nữ đang ngồi, trẻ trung, bình thản, cúi đầu xuống một cuốn sách. Cô ta ngẩng lên. *“Ich bitte Sie, ich branch’ eine Kerze.”*

“Christophe, đưa một cây nến cho cô ta.”

Anh đã nhận ra cuốn sách trước mặt cô ta, đó là một tiểu luận của Luther. “Cho phép tôi?” Anh nói, và cầm cuốn sách lên.

https://thuviensach.vn

Anh thấy mình đang đọc. Tâm trí anh nhảy qua các dòng chữ. Phải chăng cô ta là một người lẩn trốn mà Cranmer đang che chở? Anh ta có biết cái giá phải trả nếu cô ta bị bắt không? Anh kịp xem được nửa trang sách thì tổng giám mục lách mình vào, như một cử chỉ xin lỗi muộn màng. "Cô đây là..."

Cranmer nói, "Margarete. Vợ tôi."

"Lạy Chúa tôi." Anh để mạnh cuốn Luther xuống bàn. "Anh đã làm cái gì thế này? Anh gặp cô ta ở đâu? Ở Đức hả, rõ quá rồi. Đây là lý do vì sao anh chậm trễ việc quay về. Tôi hiểu rồi đây. Tại sao?"

Cranmer nhũn nhận đáp, "Tôi không làm khác được."

"Anh có biết nhà vua sẽ làm gì anh khi biết chuyện này không? Tay đao phủ bậc thầy ở Paris đã chế ra một cỗ máy, có một cần trục đối trọng - tôi vẽ ra anh xem nhé? - để khi một kẻ dị giáo bị thiêu thì cái máy đó nhúng y vào lửa rồi lại nhấc ra để dân chúng thấy các cơn đau quằn quại của y. Bây giờ Henry đang muốn có một chiếc. Hoặc ngài sẽ tìm một thiết bị nào đấy để xé đầu anh ra khỏi cổ, không quá bốn mươi ngày đâu."

Thiếu phụ ngẩng lên. "*Mein Onkel*..."

"Đấy là ai?"

"Cô ta đọc tên một nhà thần học, Andreas Osiander: một người dân Nuremberg, một người theo Luther. 'Bác của cô ta và bạn bè ông ấy,' cô ta nói, 'và những người có học thức ở thành phố cô ta, bọn họ tin...'"

"Đó có lẽ là niềm tin ở đất nước bà, thưa bà, rằng một mục sư nên có vợ, nhưng ở đây thì không. Tiến sĩ Cranmer không báo trước cho bà như thế hay sao?"

"Xin anh," Cranmer van vỉ, "nói tôi nghe xem cô ấy nói gì. Cô ấy có trách tôi không? Cô ấy có ước gì đang ở nhà không?"

"Không. Không, cô ta nói anh tử tế. Cái gì đã ràng buộc anh, ông bạn?"

"Tôi đã nói với anh tôi có một bí mật."

Đúng là anh đã nói. Ghi ra bên lề. "Nhưng cứ giữ cô ấy ở đây, ngay trước mũi nhà vua à?"

"Tôi đã cho cô ấy ở vùng quê. Nhưng tôi không thể khước từ ước mong của cô ấy muốn xem lễ hội."

"Cô ấy đã đi ra phố à?"

"Sao lại không? Chẳng ai biết cô ấy đâu."

https://thuviensach.vn

Đúng vậy. Sự che chở cho một người lạ trong thành phố; một phụ nữ trẻ với cái áo khoác và cái mũ ngộ nghĩnh, một cặp mắt giữa hàng ngàn cặp mắt: người ta có thể giấu một cái cây trong một khu rừng. Cranmer đến sát anh. Anh ta chìa hai bàn tay, vừa mới đây thôi còn dính vết dầu thánh; hai bàn tay đẹp đẽ, những ngón tay dài, hai lòng bàn tay hình chữ nhật nhợt nhạt đã in dấu bao nhiêu thư đi tin lại về những hải trình và những liên minh.

"Tôi yêu cầu anh đến đây như một người bạn. Bởi tôi coi anh là người bạn lớn của tôi trên cõi đời này, Cromwell."

Còn thế nào được nữa, trong tình bạn, ngoài việc cầm lấy những ngón tay xương xương đó. "Được rồi. Chúng ta sẽ tìm ra cách. Chúng ta sẽ giữ phu nhân của anh trong vòng bí mật. Tôi chỉ lấy làm lạ sao anh không để cô ấy ở lại với gia đình, cho đến lúc chúng ta làm cho nhà vua chuyển ý được."

Margarete nhìn bọn họ chăm chăm, đôi mắt xanh vụt từ gương mặt nọ qua gương mặt kia. Cô ta đứng lên. Cô ta đẩy bàn ra; anh nhìn các cử động của cô ta, và tim anh chao đảo. Bởi anh từng nhìn một người đàn bà cũng những cử động ấy trước kia, người đó là vợ anh, và anh cũng đã nhìn cách cô ấy chống bàn tay lên mặt bàn, gượng dậy. Margarete cao, và cái bụng lùm lùm của cô nhô ra trên mặt bàn.

"Chúa tôi!" Anh nói.

"Tôi mong có một đứa con gái," tổng giám mục bảo.

"Khoảng bao giờ?" Anh hỏi Margarete.

Thay vì trả lời, cô ta cầm lấy bàn tay anh. Cô đặt tay anh lên bụng mình và ấn vào. Như để chào mừng, đứa bé bên trong nhảy nhót: *spanoletta, vũ điệu cung đình*. Có lẽ đây là một bàn chân; đây là một nắm tay. "Bà cần có bạn," anh bảo. "Một phụ nữ ở cùng bà."

Cranmer theo sau khi anh thình thịch ra khỏi căn phòng bí mật. "Về John Frith..." Anh ta nói.

"Thế nào?"

"Từ khi anh ta bị đưa đến Croydon, tôi đã ba lần gặp anh ta nói chuyện riêng. Một thanh niên sáng giá đấy, một kẻ vô cùng nhã nhặn. Tôi đã bỏ ra hàng giờ liền, mà không phải hối tiếc lấy một giây, nhưng tôi không thể lay chuyển anh ta được."

"Lẽ ra anh ta nên trốn vào rừng. Con đường cho anh ta ở đó."

https://thuviensach.vn

“Tất cả chúng tôi thì không...” Cranmer cụp mắt xuống. “Xin thứ lỗi, tất cả chúng tôi thì không thấy được hết mọi con đường như anh.”

“Vậy thì anh phải gửi anh ta về Stokesley ngay, bởi vì anh ta bị bắt trên địa phận Stokesley.”

“Tôi không hề nghĩ, khi nhà vua cho tôi tước vị này, khi ngài khăng khăng bảo tôi giữ địa vị này, tôi không hề nghĩ rằng một trong những việc đầu tiên mình làm là đối đầu với một thanh niên như John Frith và thuyết phục anh ta thay đổi đức tin.”

Xin chào mừng anh quay lại hạ giới. “Tôi không thể trì hoãn hơn nữa,” Cranmer nói.

“Cả vợ anh nữa.”

Đường phố quanh Tu viện Austin Friars hầu như vắng tanh. Những đống lửa hội hè ngoài đường bắt đầu bừng lên khắp thành, những vì sao bắt đầu mờ đi vì khói. Anh hài lòng nhận thấy ở cổng nhà anh những người gác vẫn tỉnh táo. Anh dừng lại nói vài lời; có một nghệ thuật để không lộ sự vội vàng khi mình đang vội. Rồi anh đi vào và bảo, “Gọi cho ta cô Barre.”

Gần hết gia nhân và người nhà anh đã đi xem lửa hội, và tất cả sẽ phải tới nửa đêm mới về, khiêu vũ ngoài đó. Họ được phép như vậy; ai sẽ chào mừng tân hoàng hậu, nếu không phải họ? John Pages xuất hiện: “thầy cần gì không ạ?” William Brabazon, bút trong tay, một người trong đoàn tùy tùng ngày xưa của Wolsey: công việc của nhà vua không bao giờ ngưng nghỉ. Thomas Avery, vừa mới lo sổ sách tính toán xong: tiền luôn luôn luân chuyển, ra và vào. Khi Wolsey thất thế, đoàn gia nhân đã bỏ ngài, nhưng những người của Thomas Cromwell thì ở lại để trợ giúp anh.

Một tiếng sập cửa ầm vang trên gác. Rafe xuống, tiếng ủng lạch cạch, tóc rối tung lên. Cậu ta trông đỏ bừng ngượng nghịu và bối rối. “Thầy ạ?”

“Ta không gọi con. Helen có ở đây không?”

“Tại sao ạ?”

Cùng lúc đó Helen xuất hiện. Tóc cô ta vén lên gọn ghẽ trong chiếc mũ sạch tươm tất.

“Cô hãy gói ghém đồ đạc rồi đi với tôi.”

“Đi bao lâu, thưa ông?”

“Tôi không nói được.”

https://thuviensach.vn

“Đi khỏi London ạ?”

Anh nghĩ, ta sẽ thu xếp, với những bà vợ những con gái của cánh đàn ông trong thành phố, những phụ nữ kín đáo, họ sẽ tìm người hầu cho cô ta, và một bà đỡ, một người đủ thành thạo để trao đứa con của Cranmer vào tay anh ta. “Có lẽ trong ít ngày thôi.”

“Còn bọn trẻ...”

“Chúng tôi sẽ trông nom các con cô.”

Helen gật đầu. Nhanh nhẹn đi khỏi. Anh ước gì cánh đàn ông giúp việc nhanh nhẹn được như cô. Rafe gọi theo. “Helen...” Trông cậu giận dữ. “Cô ấy sẽ đi đâu, thầy? Thầy không thể lôi cô ấy đi trong đêm khuya thế này.”

“Ồ, ta có thể chứ,” anh đáp ôn tồn.

“Con muốn biết.”

“Tin ta đi, con không muốn biết đâu.” Anh dịu giọng. “Cho dù có muốn thì bây giờ cũng không phải lúc - Rafe, ta mệt. Ta sẽ không tranh cãi.”

Có lẽ anh có thể để Christophe làm việc đó, với một vài gia nhân biết vâng lời nữa, đưa Helen từ Tu viện Austin Friars ấm cúng đến giữa những tường bao kín mít lạnh lẽo của tu viện; hay cũng có thể để đến sáng mai hãy làm. Nhưng trong tâm trí anh vẫn sống động hình ảnh người vợ của Cranmer đang một mình đơn độc, với cảnh xa lạ của thành phố *en fête*[*], bên rìa hoang vắng của Cannon Row, nơi dưới bóng tòa tu viện bọn cướp hẳn cũng đến ẩn nấp. Ngay từ thời vua Richard vùng đó đã là chỗ trú cho các đảng trộm cắp, cái đám ưa ra ngoài trong đêm, và sáng ngày ra lại kéo về đòi quyền ẩn náu, và không nghi ngờ gì chúng chia sẻ chiến lợi phẩm với đám tăng lữ. Ta sẽ dọn sạch cái đám ấy, anh nghĩ. Người của ta sẽ bám theo chúng như những con chồn sương vào hang.

Nửa đêm: đá phả ra hơi ẩm mốc, những phiến đá lát đường trơn nhẫy hơi thở của thành phố. Helen để anh nắm tay dắt đi. Một người hầu ra đón họ, mắt nhìn xuống; anh đút cho anh ta đồng xu để mắt anh ta không ngước lên thêm nữa. Không có dấu hiệu gì cho thấy sự có mặt của tổng giám mục: vậy là tốt. Một ngọn đèn lom đom sáng. Một cánh cửa khép hờ. Vợ Cranmer nằm trong một chiếc giường cũi nhỏ. Anh bảo Helen, “Phu nhân đây cần lòng thương cảm của cô. Cô thấy tình trạng bà ấy đấy. Bà ấy không nói được tiếng Anh. Bất kể thế nào, cô không cần hỏi tên bà ấy đâu.”

https://thuviensach.vn

“Đây là Helen,” anh nói. “Cô ấy đã có hai đứa con. Cô ấy sẽ giúp bà.”

Phu nhân Cranmer, mắt nhắm nghiền, chỉ gật đầu và cười mỉm.

Nhưng khi Helen nhẹ nhàng đưa tay lên người cô ta, cô ta vươn tay ra vuốt ve.

“Chồng bà đâu?”

“Er betet.*”

“Tôi hy vọng anh ta đang cầu nguyện cho tôi.”

Ngày Frith lên giàn thiêu thì anh đang đi săn cùng nhà vua ở vùng đồng nội bên ngoài Guildford. Trước lúc tảng sáng trời mưa, một cơn gió gắt, giật mạnh bẻ rạp các ngọn cây: mưa trên khắp nước Anh, làm mùa màng ngoài đồng sũng nước. Henry vẫn không nản lòng. Ngài ngồi xuống để viết cho Anne, đang ở lại Windsor. Sau một lúc xoay xoay chiếc bút lông ngỗng giữa mấy ngón tay, quay ngược quay xuôi tờ giấy thì ngài mất hứng: “ngươi viết cho ta, Cromwell. Ta sẽ bảo ngươi viết gì trong đó.”

Một thợ may học việc sẽ bị lên giàn thiêu cùng Frith: Andrew Hewitt.

“Katherine thường mang theo thánh tích trong người,” Henry nói, “khi bà ấy lâm bồn sinh con. Một chiếc đai lưng của Đức Mẹ Đồng Trinh. Ta đã thuê về đấy.”

Ta không nghĩ hoàng hậu sẽ thích món đó.

Và những lời cầu nguyện đặc biệt dâng thánh Margaret. “Đấy là chuyện của phụ nữ. Tốt nhất cứ để họ lo,” thưa ngài.

Sau này anh nghe kể rằng Frith và cậu thợ trẻ đã chịu đau đớn, vì gió cứ thổi bạt ngọn lửa đi. Cái chết là kẻ chơi khăm; gọi nó đến thì nó sẽ không đến. Nó là một gã hề và nó nấp trong bóng tối, với một tấm vải đen che mặt.

Ở London có những ca sốt tháo mồ hôi. Nhà vua, người là hiện thân của tất cả thần dân ngài, có hết mọi triệu chứng mỗi ngày.

Giờ đây Henry nhìn đăm đăm ra ngoài mưa. “Vui lên chứ,” ngài nói, “chắc trời sẽ tạnh, sao Mộc đang lên. Nào, nói với cô ấy, nói với hoàng hậu...”

Anh đợi, bút đã sẵn sàng.

“Thôi, thế đủ rồi. Đưa cho ta, Thomas, để ta ký.”

Anh chờ xem nhà vua có vẽ một trái tim không. Nhưng trò phù phiếm thời tán tỉnh đã qua rồi. Hôn nhân là một việc nghiêm túc. *Henricus Rex.*

https://thuviensach.vn

“Ta nghĩ ta bị co thắt dạ dày,” nhà vua nói. “Ta nghĩ ta bị đau đầu. Ta cảm thấy nôn nao, và thấy có những điểm đen trước mắt, đó là một dấu hiệu à, phải không?”

“Nên chăng bệ hạ nghỉ ngơi một chút,” anh bảo. “Và can đảm lên.”

“Anh biết người ta nói về bệnh sốt đổ mồ hôi thế nào rồi. Bữa sáng còn vui vẻ, bữa tối đã chết. Nhưng anh có biết cái bệnh đó có thể giết chết anh trong vòng hai giờ không?”

Anh nói, “thần nghe rằng một số người đã chết vì sợ.”

Quá trưa, mặt trời chật vật ló dạng. Henry, cười nói, thúc ngựa đi săn dưới những tán cây long tong ướt. Ở Smithfield, Frith đang được xúc lên, tuổi trẻ của cậu ta, tài năng của cậu ta, học thức và vẻ đẹp của cậu ta: một đám bùn, váng mỡ, xương cháy nham nhở.

Nhà vua có hai thân thể - Thân thể thứ nhất nằm trong những giới hạn tồn tại thể lý; thân ấy đo lường được, và Henry thường đo, vòng eo, bắp chán, các bộ phận khác. Thân thể thứ hai là bản sao vương giả của ngài, bay bổng trôi nổi, không bị ràng buộc, phi trọng lượng, có thể cùng lúc ở hai nơi khác nhau. Henry có thể đang đi săn trong rừng, nhưng thân thể thứ hai của ngài đang soạn thảo các bộ luật. Một thân đang chiến đấu, một thân cầu nguyện cho hòa bình. Một thân được bọc kín trong tính bí ẩn vương quyền: một thân thì đang ăn vịt hầm đậu xanh.

Giờ đây giáo hoàng tuyên bố cuộc hôn nhân của nhà vua với Anne vô hiệu. Giáo hoàng sẽ rút phép thông công nhà vua nếu ngài không quay lại với Katherine. Toàn thể thế giới Cơ Đốc sẽ loại trừ ngài, cả thể xác lẫn linh hồn, thần dân của ngài sẽ nổi dậy đánh đuổi ngài, đẩy ngài vào cảnh lưu đày, hổ nhục; sẽ không một mái ấm tín hữu Cơ Đốc nào che chở ngài, và khi ngài chết thân xác ngài sẽ bị chôn chung vào hố xương súc vật.

Anh đã chỉ cho Henry gọi giáo hoàng là “giám mục thành Rome”. Để cười mỗi khi nhắc đến tên ông ta. Nếu đó là tiếng cười còn ngập ngừng thì nó vẫn còn tốt hơn thái độ quỵ lụy của ngài trước đây.

Cranmer đã cho mời nữ tiên tri, Elizabeth Barton, đến gặp anh ta tại nhà ở Kent.

“Cô ta từng có thị kiến rằng Mary, công chúa bị phế truất, sẽ làm nữ hoàng phải không?”

“Đúng.”

https://thuviensach.vn

“Gertrude, tức phu nhân Exeter, sẽ làm nữ hoàng phải không?”

“Đúng.”

Cranmer nhẹ nhàng bảo, “cả hai đều không thể là thực được.”

Thánh nữ đáp, “tôi chỉ kể những gì tôi thấy.”

Anh ta viết rằng cô này huênh hoang và đầy tự tin; cô ta thường vẫn giao tiếp với các tổng giám mục, nên coi anh ta là một Warham khác, lắng nghe từng lời của cô ta.

Cô ta là một con chuột dưới móng mèo.

Hoàng hậu Katherine đang chuyển chỗ, số gia nhân của bà đã giảm đi nhiều, đến tòa giám mục Lincoln ở Buckden, một tòa nhà bằng gạch đỏ cũ với một đại sảnh và những khu vườn chạy suốt ra cánh đồng, những khoảnh rừng thưa dần vào khu đầm lầy. Tháng Chín sẽ mang tới cho bà lứa quả mùa thu đầu tiên, còn tháng Mười sẽ mang đến sương mù.

Nhà vua yêu cầu Katherine giao lại cho đứa con sắp chào đời của ngài những quần áo mà Mary lúc còn bé đã mặc khi được đặt tên thánh. Khi nghe được câu trả lời của Katherine thì anh, Thomas Cromwell, bật cười. “Trời thật sai lầm,” anh bảo, “đã không nặn Katherine thành đàn ông; bà ấy sẽ vượt hết những bậc anh hùng thời cổ.” Một tờ giấy được đưa ra trước mặt bà, trong đó tước hiệu của bà được ghi là “Công chúa Thừa kế”; choáng váng, người ta đưa anh xem ngọn bút bà đã rạch qua trên giấy thế nào, khi bà xóa cái tước vị mới đó.

Tin đồn cứ nảy nở trong những đêm hè ngắn ngủi. Sáng ngày ra người ta thấy chúng nhiều như nấm trên cỏ ướt. Người nhà Thomas Cromwell đã tìm một bà đỡ từ sáng sớm. Anh ta đã giấu một người đàn bà ở đâu đó trong một ngôi nhà ngoại ô, một phụ nữ ngoại bang đã sinh cho anh ta một đứa con gái. “Bất kể con làm gì,” anh bảo Rafe, “đừng tìm cách bảo vệ danh dự cho ta. Ta có những người đàn bà như thế ở khắp mọi nơi.”

“Họ sẽ tin như thế,” Rafe nói. “Trong thành phố đồn rằng Thomas Cromwell có một... phi thường.”

“Trí nhớ,” anh bảo. “Ta có một cuốn sổ cái rất lớn. Một hệ thống thẻ nhớ khổng lồ, trong đó ghi lại (theo tên tuổi, và cũng theo tội trạng) chi tiết về tất cả những ai ngáng đường ta.”

Tất cả các nhà chiêm tinh đều nói nhà vua sẽ có một đứa con trai. Nhưng tốt hơn là đừng dính dáng đến những kẻ đó. Nhiều tháng trước một gã đến tìm

https://thuviensach.vn

anh, đề nghị làm cho nhà vua một hòn đá phù thủy, và khi được bảo rằng hãy biến đi cho khuất mắt, gã quay ra thô lỗ và đối nghịch, như các nhà giả kim thuật vẫn thế, và giờ rêu rao rằng nhà vua sẽ chết trong năm nay. “Có người đang chực sẵn ở Saxony,” gã nói, “đó là con trai cả của tiên vương Edward. Các người tưởng rằng người con trai ấy đã rải xương dưới các lối đi lát đá của tòa Tháp ư, chỉ những kẻ đã giết anh ta mới biết anh ta nằm đâu ư: các người bị lừa rồi, bởi anh ta đã là một người đàn ông trưởng thành, và sẵn sàng đòi lại vương quốc của mình.”

Anh tính: vua Edward V, nếu ngài còn sống, hẳn sẽ sáu mươi tư tuổi vào tháng Mười một tới. “Ngài vào trận chậm mất một chút rồi,” anh bảo.

Anh cho nhốt nhà giả kim đó vào Tháp, cho gã nghĩ lại địa vị của mình.

Từ Paris không có tin tức gì thêm. Bất kể là thầy Guido đang làm gì thì cũng rõ là ông ta rất kín tiếng về điều đó.

Hans Holbein nói, “Thomas, tôi đã vẽ xong đôi bàn tay của anh nhưng tôi còn chưa chú tâm nhiều đến gương mặt. Tôi hứa mùa thu này tôi sẽ hoàn tất.”

Giả sử trong mỗi cuốn sách đều có một cuốn sách khác, và trong mỗi chữ ở mỗi trang lại có một tập sách nữa liên tục mở ra; nhưng những tập sách này sẽ không chiếm chỗ trên mặt bàn. Giả sử ta có thể rút gọn kiến thức thành tinh túy, cất trong một bức tranh, một ký hiệu, cất trong một nơi chốn mà không phải là nơi chốn nào. Giả sử sọ của con người sẽ trở nên có sức chứa lớn, các khoảng không gian mở ra bên trong, những khoang vo ve như trong một cái tổ ong.

Ngài Mountjoy, tổng quản thị thần của Katherine, đã giải cho anh một danh mục tất cả những thứ cần thiết cho một hoàng hậu Anh khi bị giam cầm. Anh xem thấy buồn cười, chuyện chuyển giao một cách lễ độ và êm thấm; triều nghi cứ tiếp tục diễn ra, dù nhân sự là ai đi nữa, nhưng rõ ràng ngài Mountjoy xem anh là người giờ đây chịu trách nhiệm về mọi chuyện.

Anh xuống Greenwich lo tân trang phòng ốc, sẵn sàng đón Anne. Các bản tuyên cáo (chưa ghi ngày tháng) đã được chuẩn bị, để gửi đến chúng dân Anh và các nhà cai trị của châu Âu, thông báo sự ra đời của một hoàng tử. Chỉ để lại một chỗ trống nhỏ, anh gợi ý, ở cuối chữ “hoàng tử”, để nếu cần thì có thể chèn thêm vào... Nhưng bọn họ nhìn anh như thể anh là một kẻ phản bội, nên anh bỏ đi.

https://thuviensach.vn

Khi một người đàn bà lui vào nơi nằm cữ thì dầu trời có nắng các cửa chớp trong phòng vẫn đóng để người đó có được tiết trời riêng. Người đó giam mình trong bóng tối để có thể mơ mộng. Những giấc mơ đem cô ta đi xa, từ nơi *terra firman** đến những dải đồng lầy, đến một bến đỗ, đến một dòng sông nơi sương mù giăng kín suốt sang bờ bên kia, và đất với trời không phân biệt; ở đó cô ta phải lên thuyền đi đến sự sống và cái chết, một hình hài bịt kín ngồi ở đuôi thuyền điều khiển các mái chèo. Trong con thuyền này những lời cầu nguyện cất lên mà đàn ông không bao giờ nghe thấy. Những cuộc mặc cả được thực hiện giữa một người đàn bà với đấng Chúa của cô ta. Dòng sông phụ thuộc vào thủy triều, và giữa hai lần vỗ mái chèo thì con nước cho cô ta có thể đổi chiều.

Ngày 26 tháng Tám năm 1533, một đoàn người hộ tống tân hoàng hậu tới khu nhà ở cữ dành cho cô ta tại Greenwich. Chồng cô ta hôn cô ta, tạm biệt và chúc chuyến đi may mắn, còn cô ta thì không cười cũng không cất lời. Hoàng hậu rất xanh xao mệt mỏi, khệ nệ, cái đầu nhỏ nhắn đính đầy ngọc cố giữ thăng bằng trên thân hình xòe rộng như cả một cái lều lảo đảo, cô ta bước những bước ngắn thận trọng, cuốn kinh nguyện nắm trong tay. Trên cầu tàu cô ta ngoảnh lại: ánh mắt chần chừ. Cô ta thấy anh; cô ta thấy tổng giám mục. Một cái nhìn sau cùng và rồi, với những nữ nhân đỡ chắc hai bên khuỷu tay, hoàng hậu đặt bước xuống thuyền.

https://thuviensach.vn

II
NƯỚC BỌT CỦA QUỶ

Thu đông năm 1533

Rất cừ. Khoảnh khắc chịu lực va chạm, đôi mắt nhà vua vẫn mở, thân thể ngài đã chuẩn bị cho *atteint*[*]; nhà vua nhận cú đánh một cách hoàn hảo, để toàn thân đã được giáp trụ che kín hút lấy lực tác động, vẫn di chuyển đúng hướng, đúng tốc độ. Sắc mặt ngài không đổi. Giọng ngài không run.

"Khỏe mạnh phải không?" Nhà vua nói. "Vậy ta tạ ơn Chúa vì ơn ích ngài ban cho chúng ta. Cũng như ta cảm ơn các ngài, các quý ngài của ta, vì sự thông minh dễ chịu này."

Anh nghĩ, bấy nay Henry vẫn tập luyện. Ta cho rằng tất cả chúng ta đều như vậy.

Nhà vua đi về cung. Nói mà không ngoái lại, "Gọi nó là Elizabeth. Hủy các cuộc đấu thương."

Một người nhà Boleyn kêu ngơ ngác: "Còn các nghi lễ đã định khác?"

Không có tiếng đáp lời. Cranmer nói, "tất cả đều đã được sắp đặt cả rồi, cho đến lúc ta được nghe bảo có kế hoạch khác. Tôi sẽ đứng ra nhận làm cha đỡ đầu của... công chúa." Anh ta ngập ngừng - Anh ta thấy khó mà tin nổi - về phần mình, anh ta cầu một cô con gái, và đã được cô con gái. Anh ta đưa mắt theo cái lưng đang xa dần của nhà vua. "Ngài không hỏi thăm hoàng hậu. Ngài đã không hỏi xem hoàng hậu sinh nở thế nào."

"Thì đã sao, phải không?" Edward Seymour, trắng trợn nói ra cái điều mà ai cũng nghĩ.

Bỗng Henry, sau một quãng dài bước đơn độc, ngừng bước, quay lại. "Đức tổng giám mục. Cromwell. Chỉ hai người thôi."

Trong phòng riêng của Henry: "Các ngươi đã hình dung được việc này phải không?"

https://thuviensach.vn

Ai khác có thể sẽ mỉm cười. Anh thì không. Ngài buông mình vào một chiếc ghế tựa. Anh cảm thấy nỗi thôi thúc đặt tay lên vai ngài, như người ta thường làm cho kẻ không thể khuây nguôi. Anh cưỡng lại thôi thúc đó; chỉ siết các ngón tay vào, đầy vẻ che chở, thành nắm tay nắm giữ trái tim nhà vua. "Rồi đến ngày chúng ta sẽ tổ chức cho công chúa một hôn lễ lớn."

"Nhảm nhí. Mẹ của nó chỉ muốn tống nó đi."

"Bệ hạ còn khá trẻ trung," Cranmer nói. "Hoàng hậu khỏe mạnh và gia đình bà ấy sinh nở nhiều. Ngài sẽ sớm có con nữa. Và có lẽ Chúa có ý định kỳ lạ về ân phúc bằng việc ban cho cô công chúa này."

"Bạn thân mến của ta, chắc chắn ngươi nói đúng rồi." Giọng Henry ngờ vực, nhưng ngài đưa mắt tìm sức mạnh ở những thứ quanh mình, như thể Chúa đã gửi cho ngài một thông điệp thân thiện đâu đó trên tường: dẫu ở đó chỉ có tiền lệ cho loại thù địch. Nhà vua hít một hơi dài rồi đứng dậy, giũ tay áo. Ngài mỉm cười: một người có thể vụt bay lên, như một con chim với trái tim đập mạnh, cái hành động của ý chí làm chuyển hóa một kẻ bất hạnh cô độc thành ngọn hải đăng của dân tộc ông ta.

Sau đó anh thì thầm với Cranmer, "Giống như ta trông thấy Lazarus sống dậy."

Không lâu sau thì Henry đã sải bước trong cung điện ở Greenwich, cho các nghi lễ tiến hành như đã định. "Chúng ta còn khá trẻ trung," ngài nói, "và lần tới sẽ là một đứa con trai. Rồi một ngày ta sẽ tổ chức lễ cưới linh đình cho con bé. Hãy tin ta, Chúa có ý định ban phước lành đặc biệt qua cô công chúa này."

Mấy bộ mặt nhà Boleyn ngời lên. Hôm đó là Chủ nhật, bốn giờ chiều. Anh đi qua và thoáng cười vào đám thư lại hôm trước đã ghi "hoàng tử" vào những tờ tuyên cáo, lúc này phải nhét thêm vào mấy chữ cái*, rồi anh quay về để tính toán các khoản chi cho gia nhân của cô công chúa mới chào đời. Anh đã khuyên nên có Gertrude, phu nhân Exeter, trong số các cha mẹ đỡ đầu cho đứa bé. Tại sao lại chỉ Thánh nữ mới có thị kiến về bà ấy? Sẽ tốt cho bà ấy nếu bà ra trước con mắt của cả triều đình, gượng một nụ cười và bế đứa con của Anne dưới bình nước phép.

Thánh nữ thì đã được đưa về London, giữ trong một nhà riêng, có giường êm nệm ấm và những giọng nói xung quanh, giọng đàn bà con gái nhà Cromwell hầu như không hề quấy rầy việc cầu nguyện của cô ta; ở đó chìa khóa xoay

https://thuviensach.vn

trong ổ tra dầu chỉ kêu cách một tiếng nhỏ như tiếng gãy một mảnh xương chim. “Cô ta có ăn không?” Anh hỏi Mercy, và bà bảo, “cô ta ăn thật lòng như anh vậy: ờ, không, Thomas, có lẽ không hoàn toàn thật lòng bằng anh.”

“Con chẳng hiểu chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô ta cứ định sống bằng bánh thánh?”

“Giờ bọn họ đâu có thấy cô ta ăn, đúng không? Đám linh mục và tu sĩ đã lôi cô ta vào con đường này.”

Ra khỏi sự giám sát của đám tăng lữ đó, nữ tu này đã bắt đầu hành xử như một phụ nữ bình thường, nhìn nhận những đòi hỏi tự nhiên của cơ thể mình, cũng như bất kỳ ai muốn được sống; nhưng có lẽ cũng đã quá muộn. Anh hài lòng vì Mercy không nói, à, cái linh hồn vô hại đáng thương. Bản tính cô ta không vô hại, điều đó đã rõ khi họ đưa cô ta sang Cung Lambeth để thẩm vấn. Ai cũng sẽ nghĩ rằng đại pháp quan Audley, sợi dây chuyền nghi lễ quanh thân mình uy vệ, hẳn sẽ khuất phục bất cứ cô gái quê nào. Cho thêm tổng giám mục Canterbury vào nữa thì ai cũng nghĩ một nữ tu trẻ phải cảm thấy nỗi kính sợ nào đó. Không mảy may. Thánh nữ cư xử với Cranmer một cách hạ cố - cứ như anh ta là thầy tu mới vào nhà dòng. Khi Cranmer nghi ngờ cô ta về một điểm nào đó mà hỏi, “Làm sao cô biết là như vậy?” thì cô ta mỉm cười vẻ thương hại và nói, “Một thiên thần bảo tôi.”

Audley dẫn Richard Riche theo trong đợt thẩm vấn thứ hai, để anh ta ghi chép cho họ, và đặt ra bất cứ vấn đề nào anh ta chợt nghĩ ra. Richard giờ đây là Sir Richard, hiệp sĩ và được phong chưởng lý. Ngày còn là sinh viên anh ta nổi tiếng là có miệng lưỡi vu khống sắc sảo, bất kính với các bề trên, uống rượu và đánh bài cược lớn. Nhưng ai mà giữ được cái đầu mình, nếu mọi người phán xét chúng ta dựa trên những gì ta đã làm ở tuổi đôi mươi? Riche hóa ra có tài soạn văn bản lập pháp đứng hàng thứ hai chỉ sau anh. Nét mặt anh ta, dưới mái tóc vàng mềm mại, nhăn nhó vì chăm chú; bọn con trai gọi anh ta là ngài Mím. “Nhìn anh ta sắp xếp một cách chính xác các thứ giấy tờ, chẳng ai ngờ được rằng anh ta từng là mối hổ thẹn lớn của hội luật sư Inner Temple.” Anh nói như vậy, hạ thấp giọng, để chọc Riche, trong lúc đợi người đưa Thánh nữ vào. “Phải rồi, thầy Cromwell!” Riche nói, “thế chuyện thầy với bà bề trên tu viện ở Halifax thế nào nhỉ?”

Anh biết tốt hơn cả là chối phăng: bất cứ chuyện gì trong những câu chuyện mà đức hồng y đã kể về anh. “Ô, chuyện đấy hả,” anh nói. “Chẳng có gì cả -

https://thuviensach.vn

bọn họ cứ hóng những thứ như thế ở Yorkshire."

Anh e rằng nữ tu kia có lẽ đã kịp nghe phần cuối cuộc trò chuyện, bởi hôm nay, khi ngồi vào chiếc ghế họ chỉ cho cô ta, cô ta chằm chằm nhìn anh bằng ánh mắt cứng rắn khác thường. Cô ta sửa nếp váy, khoanh tay và chờ họ giải khuây cho mình. Cháu gái anh, Alice Wellyfed ngồi trên một chiếc ghế đẩu gần cửa: chỉ để phòng khi nữ tu kia ngất hay rơi vào tình trạng rối loạn nào đó. Tuy nhiên anh thấy rằng Thánh nữ chẳng có vẻ gì sẽ ngất hơn Audley.

"Cho phép tôi?" Riche nói. "Bắt đầu chứ?"

"Ô, sao lại không?" Audley nói. "Anh trẻ và nhiệt tâm mà."

"Những lời tiên tri này của cô - mà cô luôn luôn thay đổi mốc thời gian thảm họa cô tiên đoán, nhưng tôi hiểu cô nói rằng nhà vua không trị vì được một tháng sau khi ngài cưới tiểu thư Anne. Được, nhiều tháng đã qua rồi, tiểu thư Anne được tấn phong hoàng hậu, và đã sinh cho nhà vua một cô con gái xinh đẹp. Vậy cô nói sao đây?"

"Tôi nói trong con mắt trần gian thì dường như ngài là vua. Nhưng trong mắt Chúa," cô ta nhún vai, "thì không còn nữa. Ngài không còn là vua thật chẳng khác gì ông kia," cô ta hất đầu về phía Cranmer, "không còn là tổng giám mục thật."

Riche không để bị đánh lạc hướng. "Vậy là có lý do chính đáng để nổi loạn chống lại ngài chứ gì? Để truất ngôi ngài? Để ám sát ngài? Để đặt một người khác lên ngôi của ngài chứ gì?"

"Chà, ông nghĩ sao?"

"Và trong số những người đòi ngai vàng thì người cô chọn đều rơi vào gia đình Courtenay, không phải vào nhà Pole. Henry, hầu tước xứ Exeter. Không phải Henry nam tước Montague."

"Hay là," Riche nói vẻ thông cảm, "cô lẫn lộn họ với nhau rồi?"

"Dĩ nhiên không." Cô ta đỏ bừng mặt. "Tôi đã gặp cả hai quý ông đó."

Riche ghi lại.

Audley nói, "Courtenay bây giờ, hầu tước Exeter, là con cháu của một người con gái của vua Edward. Nam tước Montague là hậu duệ của người anh trai của vua Edward, công tước xứ Clarence. Cô đã cân nhắc các quyền của họ như thế nào? Bởi nếu chúng ta nói về chuyện các vua giả và các vua thật thì có người nói Edward là con hoang của mẹ ông ấy với một cung thủ. Ta tự hỏi liệu cô có thể làm sáng tỏ chút nào không?"

https://thuviensach.vn

“Tại sao cô ta lại phải thế?”

Audley nhướng mắt. “Bởi vì cô ta nói chuyện với các vị thánh cao minh mà. Hẳn là các vị ấy biết.”

Anh nhìn Riche và dường như có thể đọc được các ý nghĩ của anh ta: sách của Niccolò nói, bậc quân vương khôn ngoan sẽ hủy diệt kẻ đố kỵ, và nếu ta, Riche, là vua, những Kẻ Đòi Ngôi kia và gia đình họ sẽ phải chết. Cô gái đã sẵn sàng cho câu hỏi tiếp theo: thị kiến của cô về hai bà hoàng này như thế nào? “Tôi cho rằng chuyện sẽ tự được giải quyết,” anh ta nói, “bằng chiến đấu chăng? Sẽ hữu ích nếu dự trữ sẵn vài ông vua và bà hoàng, nếu người ta định khởi sự một cuộc chiến tranh trong một đất nước.”

“Không cần có một cuộc chiến tranh đâu,” nữ tu nói.

“Ồ, vậy hả? Ngài Mím ngồi thẳng lên: cái này mới mẻ đây. “Thay vì thế Chúa sẽ giáng bệnh dịch xuống nước Anh. Henry sẽ chết trong vòng sáu tháng. Bà ta cũng vậy, bà con gái của Thomas Boleyn ấy.”

“Cả tôi nữa?”

“Cả ông nữa.”

“Và tất cả những người trong phòng này chăng? Dĩ nhiên là trừ cô ra hả? Tất cả kể cả Alice Wellyted, người chưa bao giờ làm gì hại đến cô?”

“Tất cả đàn bà trong nhà ông đều là kẻ dị giáo, và bệnh dịch sẽ làm thối rữa thân xác và linh hồn họ.”

“Còn công chúa Elizabeth thì sao?”

Cô ta xoay mình trên ghế, hướng lời nói vào Cranmer. “Họ bảo khi rửa tội cho con bé ông đã hâm nóng nước để làm nó khỏi bị choáng. Lẽ ra ông phải rẩy nước sôi.”

“Ôi, lạy Chúa trên trời,” Riche nói. Anh ta quăng bút. Anh ta là một người cha trẻ dịu dàng, có một đứa con gái còn nằm nôi.

Anh đặt tay lên bàn tay quan chưởng lý, trấn an. Ta sẽ nghĩ Alice cũng cần an ủi; nhưng khi Thánh nữ buộc tội chết cho con bé, anh nhìn xuống cô cháu ở cuối phòng thì thấy vẻ mặt cô cháu mình đúng là châm biếm. Anh bảo Riche, “Cô ta không tự nghĩ ra chuyện đó, chuyện nước sôi ấy. Đó là chuyện ngoài phố họ kháo nhau.” Cranmer ngồi thu mình; Thánh nữ đã đánh trúng một đòn, ghi điểm. Anh, Cromwell, nói, “Hôm qua ta gặp công chúa. Cô ấy lớn rất nhanh, bất chấp những lời chúc độc địa.”

https://thuviensach.vn

Giọng anh gợi ý hãy bình tĩnh: chúng ta phải đưa tổng giám mục ngồi lại trên yên. Anh quay sang Thánh nữ: “Nói ta hay: cô đã xác định được đức hồng y ở nơi nào chưa?”

“Cái gì?” Audley nói.

“Cô Elizabeth đây nói cô ấy sẽ tìm chủ nhân quá cố của tôi, trong một chuyến du hành qua thiên đường, địa ngục và luyện ngục, và tôi đã ngỏ lời trả phí tổn cho một chuyến đi như vậy. Tôi đã thanh toán bằng tiền mặt cho người của cô đây - tôi hy vọng chúng ta sẽ thấy được một vài tiến triển chăng?”

“Wolsey lẽ ra còn sống thêm mười lăm năm nữa,” Thánh nữ nói. Anh gật đầu: đức hồng y đã nói với anh đúng như vậy. “Nhưng rồi Chúa đã cho ông ấy chết, để làm gương. Tôi đã thấy bọn quỷ sứ tranh cãi về linh hồn ông ấy.”

“Cô biết kết quả thế nào chứ?” Anh hỏi.

“Không kết quả gì. Tôi đã tìm ông ấy ở khắp nơi. Tôi nghĩ Chúa đã hủy diệt ông ấy rồi. Vậy mà một đêm tôi thấy ông ấy.” Một quãng ngập ngừng kéo dài, có tính toán. “Tôi thấy linh hồn ông ấy ngồi trong đám chưa được sinh ra.”

Im lặng. Cranmer co mình trong ghế. Riche cắn nhẹ cán bút. Audley xoắn một cái khuy trên tay áo, vặn mãi, vặn mãi đến lúc sợi chỉ xoắn chặt.

“Nếu ông muốn tôi có thể cầu nguyện cho hồng y,” Thánh nữ nói. “Chúa thường đáp lời những cầu xin của tôi.”

“Trước kia, khi cô còn có những người cố vấn xung quanh, Cha Bocking rồi Cha Gold và Cha Risby cùng những người kia nữa, cô thường bắt đầu mặc cả vào thời điểm này. Ta sẽ đề nghị một khoản phụ trội nữa vì thiện chí của cô, và các Cha linh hướng của cô sẽ đẩy nó lên.”

“Khoan đã.” Cranmer chặn một bàn tay trên ngực. “Chúng ta có thể lui lại được không? Ngài đại pháp quan?”

“Chúng ta có thể tiến hành theo bất cứ hướng nào ngài chọn, thưa đức tổng giám mục. Ba vòng quanh bụi cây dâu*...”

“Cô thấy quỷ sứ à?”

Cô ta gật đầu.

“Chúng xuất hiện dưới dạng nào?”

“Những con chim?”

“Nhẹ cả người,” Audley nói cộc lốc.

https://thuviensach.vn

“Không, thưa ông. Lucifer bốc mùi nồng nặc. Móng vuốt của nó bị biến dạng. Nó đến dưới lốt một con gà trống lấm lem máu và phân.”

Anh ngẩng nhìn sang Alice. Anh đã sẵn sàng cho con bé ra ngoài. Anh nghĩ, người đàn bà này bị làm sao vậy?

Cranmer nói, “Hẳn điều đó làm cô khó chịu. Nhưng đó là một đặc tính của quỷ sứ, tôi hiểu, chúng hiện hình không chỉ theo một cách.”

“Đúng. Bọn quỷ làm thế để đánh lừa ta. Nó xuất hiện trong thể dạng một thanh niên.”

“Thật thế à?”

“Có lần nó mang theo một phụ nữ. Đến phòng tôi vào buổi đêm.” Cô ta ngừng một lát. “Sờ soạng chị ta.”

Riche: “Nó nổi tiếng là không biết hổ thẹn.”

“Không kém gì ông.”

“Rồi sao nữa, cô Elizabeth? Sau khi sờ soạng?”

“Lật váy chị ta lên.”

“Và chị ta không chống cự à?” Riche nói. “Cô làm ta ngạc nhiên.”

Audley nói, “Chúa quỷ Lucifer, ta không nghi ngờ việc nó có cách riêng.”

“Trước mắt tôi, nó với chị ta, trên giường tôi.”

Riche ghi lại. “Người đàn bà đó, cô biết chị ta không?” Không có câu trả lời. “Và con quỷ không thử làm chuyện ấy với cô chứ? Cô cứ nói thoải mái. Điều đó sẽ không được dùng để gây bất lợi cho cô đâu.”

“Nó đã đến nói chuyện ngon ngọt với tôi. Mặc áo khoác lụa màu xanh lơ xênh xang lắm, bộ dạng tốt nhất của nó đấy. Và bít tất dài mới gắn kim cương che suốt ống chân.”

“Kim cương đính khắp ống chân,” anh nói. “Giờ thì chuyện đó hẳn là quyến rũ rồi?”

Cô ta lắc đầu.

“Nhưng cô là một cô gái trẻ xinh xắn - vừa mắt bất cứ người đàn ông nào, ta có thể nói như vậy.”

Cô ta ngẩng lên; nhoẻn cười. “Tôi không phải để cho Lucifer.”

“Nó nói gì khi cô từ chối nó?”

“Nó yêu cầu tôi lấy nó.” Audley đưa hai tay ôm đầu. “Tôi bảo tôi đã thề sống đời trinh bạch.”

https://thuviensach.vn

“Nó không nổi giận khi cô không thuận theo à?”

“Ô có chứ. Nó nhổ vào mặt tôi.”

“Tôi không nghĩ nó tử tế gì hơn thế,” Riche nói.

“Tôi lấy khăn tay lau vết nước bọt của nó. Đen sì. Mùi hôi thối của địa ngục.”

“Vết nước bọt trông thế nào?”

“Trông như cái gì thối rữa.”

“Bây giờ cái khăn tay ấy đâu? Ta chắc cô đem nó đi giặt chứ?”

“Cha Edward giữ rồi.”

“Ông ta có đem cho dân chúng xem không? Để thu tiền?”

“Để nhận cúng dường.”

“Để thu tiền.”

Cranmer bỏ hai tay đang ôm mặt ra. “Chúng ta dừng lại chứ.”

“Mười lăm phút nhé?” Riche hỏi.

Audley: “Tôi đã bảo anh đúng là còn trẻ và nhiệt tâm.”

“Có lẽ ngày mai chúng ta gặp lại,” Cranmer nói. “Tôi cần cầu nguyện. Và mười lăm phút thì sẽ không đủ.”

“Nhưng ngày mai là Chủ nhật,” nữ tu kia nói. “Đã có một ông đi săn vào ngày Chủ nhật rồi ngã xuống một cái hố không đáy thẳng xuống địa ngục. Hình dung mà xem.”

“Làm sao lại không có đáy,” Riche hỏi, “nếu địa ngục ở dưới đó hứng anh ta?”

“Tôi ước gì tôi đi săn đấy,” Audley nói. “Có Chúa biết, tôi sẽ liều một chuyến.”

Alice rời ghế đứng lên và ra hiệu cho những người hộ tống. Thánh nữ đứng dậy. Cô ta cười toe toét. Cô ta đã khiến tổng giám mục rùng mình, anh thì lạnh sống lưng, và quan chưởng lý thì rên rỉ khi cô ta nói về những đứa bé bị bỏng. Cô ta nghĩ mình thắng thế; nhưng cô ta cứ thua, thua và thua suốt. Alice nhẹ nhàng cầm cánh tay cô ta, nhưng Thánh nữ hất ra.

Ra đến bên ngoài, Richard Riche nói, “Chúng ta thiêu cô này đi thì hơn.”

Cranmer nói, “Dù chúng ta đều thậm ghét chuyện cô ta nói gặp cố đức hồng y, và chuyện quỷ sứ đến phòng ngủ của cô ta, nhưng cô ta nói theo cái lối này vì được dạy bắt chước theo số nữ tu đi trước, một số nữ tu mà Rome hài lòng

https://thuviensach.vn

công nhận là thánh. Tôi không thể truy ngược lại kết tội họ là dị giáo. Cũng vậy tôi không thể chứng minh cô này là kẻ dị giáo."

"Thiêu vì tội mưu phản, ý tôi là thế."

Đó là hình phạt dành cho phụ nữ; với đàn ông, tội đó phải bị treo lửng lên, thiến, rồi bị đao phủ moi ruột từng phần cho đến chết.

Anh bảo, "Không có hành vi rõ ràng. Cô ta chỉ diễn đạt một ý định."

"Ý định xúi giục bạo loạn, để phế truất nhà vua, không nên coi đó là mưu phản sao? Có thể hiểu lời lẽ như làm phản, đã có các tiền lệ, anh biết rồi."

"Tôi phải ngạc nhiên đấy," Audley nói, "nếu Cromwell không để ý thấy những tiền lệ đó."

Cứ như thể bọn họ ngửi thấy mùi nước bọt của quỷ dữ; bọn họ gần như chen nhau để ra ngoài trời, ra bầu không khí dịu mát ẩm ướt: mùi phảng phất của lá, một thứ ánh sáng xao xác vàng xanh. Anh có thể thấy được rằng, những năm tới đây tội mưu phản sẽ mang nhiều hình thức mới và đa dạng. Khi vụ phản nghịch gần đây nhất xảy ra, không ai phát tán được lời lẽ qua sách in hay dự luật, bởi sách in còn chưa được nghĩ đến. Trong một thoáng anh cảm thấy ghen tị với những người đã chết, với những người đã phục vụ cho các ông vua của những thời đại chậm chạp hơn cái thời này; ngày nay sản phẩm của những đầu óc đã bị mua chuộc hoặc bị đầu độc có thể được lưu hành khắp châu Âu trong vòng một tháng.

"Tôi nghĩ ta cần có các đạo luật mới," Riche nói.

"Tôi đang lo chuyện đó."

"Còn tôi nghĩ chúng ta đã quá nhân từ với người đàn bà này. Chúng ta quá mềm mỏng. Chúng ta đúng là chỉ chơi đùa với cô ả."

Cranmer bỏ đi, vai lom khom, bước rẽ tung lá rụng. Audley quay sang anh, tươi tỉnh và kiên quyết, dứt khoát thay đổi chủ đề. "Thế nào, cô công chúa ấy, anh bảo cô bé khỏe mạnh à?"

Công chúa, đã được tháo tã lót, được đặt trên một miếng nệm dưới chân Anne: một bé gái nhỏ như hạt nút khóc ti tỉ, tím xanh, xấu xí, có một nhúm tóc màu nhạt dựng đứng và thói quen đá đạp tung áo choàng ra như thể khoe cái đặc điểm bất hạnh nhất của nó. Dường như vì nhiều câu chuyện thêu dệt rằng đứa con của Anne sinh ra đã có răng, mỗi bàn tay có sáu ngón, rằng nó lông lá khắp mình như khỉ, nên cha nó đã bế nó trần truồng ra trước các sứ thần, còn

https://thuviensach.vn

mẹ nó thì trưng bày nó những mong dập tắt các tin đồn. Nhà vua đã chọn Hatfield làm chỗ ở của công chúa, và Anne bảo, "Ta thấy dường như nếu giải tán cung của Mary người Tây Ban Nha và cô ta thành một người trong cung của công chúa Elizabeth con gái ta thì sẽ đỡ lãng phí, và cũng khẳng định được ngôi thứ."

"Với tư cách...?" Đứa bé im bặt; anh để ý thấy chỉ vì nó đã nhét cả nắm tay vào mồm, và đang nhai chính mình.

"Với tư cách kẻ hầu hạ cho con gái ta. Nó còn nên là cái gì nữa? Người ta sẽ không thể giả tạo địa vị ngang hàng. Mary là một đứa con hoang."

Khoảng nghỉ ngơi ngắn ngủi đã hết; công chúa khóc thét lên đến mức người chết cũng phải nhỏm dậy. Ánh mắt Anne lia sang bên, ngoảnh sang với một nụ cười mê mẩn tràn đầy gương mặt, rồi hoàng hậu cúi về phía con gái mình, nhưng ngay lập tức đám phụ nữ sà vào, hối hả cập rập; cái sinh linh đang kêu gào bị giật phắt lên, bao bọc lại, cuốn đi, và đôi mắt hoàng hậu nhìn theo thê thiết khi món hoa trái từ bụng mình đi khỏi, trong đoàn người. Anh nói nhẹ nhàng, "Tôi nghĩ công chúa đang đói."

Tối thứ Bảy: bữa ăn chiều ở Tu viện Austin Friars để mời Stephen Vaughan, với những người rất thường xuyên ghé qua: William Butts, Hans, Kratzer, Gọi-Tôi-Là-Risley. Cuộc trò chuyện bằng nhiều thứ tiếng và Rafe Sadler khéo léo thông dịch, lanh lẹ trôi chảy, quay đầu hết bên này sang bên khác: những đề tài cao và thấp, chính trị nhà nước và chuyện đồn đại, thần học của Zwingli, vợ của Cranmer. Về chuyện sau, đã không còn có thể cấm cản những lời đồn đoán bàn tán ở Steelyard và trong thành phố; Vaughan bảo, "Henry có thể biết và có thể không biết chứ?"

"Hoàn toàn có thể. Ngài là một bậc quân vương rất nhiều năng lực."

"Nhiều thêm từng ngày chứ," Wriothesley nói, và cười; thái y Butts bảo, "ngài là dạng người phải hoạt động, mà mới đây cái chân lại làm phiền ngài, chấn thương cũ đấy; nhưng nghĩ mà xem, có thể nào một người không bao giờ tiếc sức ngoài đồng săn bắn và trong sân đấu thì không được để mình thương tật khi đã ở vào cái tuổi như nhà vua. Năm nay là ngài bốn mươi ba tuổi, các vị biết đấy, và này Kratzer, tôi sẽ vui mừng được biết ý kiến của anh về việc các hành tinh gợi ý những gì, cho những năm tới đây của một người đàn ông mà lá số do gió và lửa chi phối; và còn chuyện, chẳng phải tôi vẫn luôn miệng cảnh

https://thuviensach.vn

báo rằng cung mặt trăng của ngài là Bạch Dương (cái hành tinh hấp tấp vội vàng đó) đúng vào nhà thể hiện hôn sự?"

Anh nói, "không kiên nhẫn được nữa, chúng ta chẳng nghe nói gì nhiều về chuyện cung mặt trăng của ngài là Bạch Dương khi ngài yên bề với Katherine suốt hai mươi năm. Không phải những ngôi sao làm nên chúng ta, thái y Butts à, mà là hoàn cảnh và *necessita*[nhu cầu], những lựa chọn chúng ta chọn khi bị bức bách; đức hạnh của chúng ta tạo nên chúng ta, nhưng đức hạnh cũng không đủ, có lúc chúng ta cũng phải sử dụng những tính xấu. Hay là các vị không đồng ý?"

Anh vẫy Christophe rót đầy ly rượu cho bọn họ. Họ nói chuyện về Sở Đúc tiền, Vaughan sắp có một vị trí ở đây; về Calais, ở đó phu nhân Honor Lisle dường như bận rộn công việc hơn cả ông chồng thống sứ của cô ta. Anh nghĩ đến Guido Camillo ở Paris, đang đo bước cáu kỉnh giữa những bức tường gỗ của bộ máy nhớ của ông ta, trong khi kiến thức tự nó cứ tăng trưởng không nhìn thấy được trong các khoang chứa và những không gian ẩn bên trong. Anh nghĩ đến Thánh nữ - bây giờ thì đã rõ là không thánh thiêng, cũng chẳng phải trinh nữ - lúc này không nghi ngờ gì đang ngồi ăn tối với mấy đứa cháu gái của anh. Anh nghĩ đến các đồng sự cùng thẩm vấn với mình: Cranmer đang quỳ cầu nguyện, ngài Mím chau mày đọc các bản ghi trong ngày, Audley - đại pháp quan đang làm gì nhỉ? Hẳn là đang ngồi chùi bóng láng chiếc dây chuyền chức vụ của anh ta. Anh nghĩ đến việc nói chuyện với Vaughan, không hẳn là cuộc trò chuyện, có một cô gái tên Jenneke ở nhà anh ta hay không? Đã xảy ra chuyện gì với cô ấy? Nhưng Wriothesley phá tan dòng suy tư của anh. "Khi nào chúng ta mới được xem bức chân dung ông thầy chúng ta đây? Anh đã làm cả một thời gian rồi, Hans, đến lúc đưa bức tranh về đây rồi. Bọn tôi đang nóng lòng xem anh biến ông ấy thành cái gì."

"Hans còn đang bận vẽ các sứ giả Pháp," Kratzer nói. "De Dinteville muốn mang chân dung của ông ấy về theo khi có lệnh triệu hồi."

Có chuyện cười về sứ thần Pháp, vì ông ta hết đóng gói đồ đạc rồi lại dỡ ra, khi chủ nhân ông ta lệnh cho ở lại. "Dù sao tôi cũng hy vọng ông ấy đừng bị gọi sớm quá," Hans nói, "bởi tôi định bụng cho mọi người thấy bức đó để được đặt hàng thêm. Tôi muốn nhà vua đến xem, thực sự tôi muốn vẽ nhà vua, các anh thấy có thể được không?"

https://thuviensach.vn

“Tôi sẽ hỏi ngài,” anh đáp ngay. “Để tôi chọn thời điểm nhé.” Anh nhìn lại bàn ăn thấy Vaughan rạng rỡ vì tự hào, trông như thần Jupiter trong bức tranh vẽ trên trần nhà.

Sau khi rời bàn ăn anh mời các vị khách kẹo gừng và kẹo hoa quả, và Kratzer vẽ ra các sơ đồ. Anh ta vẽ Mặt trời và các hành tinh chuyển động trên quỹ đạo của chúng theo như sơ đồ anh ta nghe được từ Cha Copernicus. Anh ta trình bày thế giới quay quanh trục của nó như thế nào, và không ai trong phòng lên tiếng bác bỏ. Dưới chân chúng ta còn cảm thấy được sức kéo và sức nâng của nó, những tảng đá rên rỉ xé mình khỏi lòng đất, các đại dương chao nghiêng vỗ sóng vào bờ, dãy Alpe tròng trành lảo đảo trôi, những khu rừng nước Đức bật rễ thoát lên. Thế giới không còn là cái thế giới khi anh và Vaughan còn trẻ, thậm chí không còn là cái thế giới lúc sinh thời của đức hồng y.

Khách khứa ra về thì Alice cháu anh bước vào, lướt qua những người gác, quấn mình trong một áo choàng rộng; tháp tùng cô là Thomas Rotherham, một trong những người được anh bảo trợ và sống tại đây. “Không phải lo ngại gì, thưa cậu,” Alice nói, “Jo đang ngồi với bà Elizabeth, nhưng không có gì thoát được mắt Jo đâu.”

Thế à? Cái đứa bé bao giờ cũng khóc khi thêu hỏng ấy à? Cái con bé lôi thôi đôi khi lại thấy lăn lộn dưới gầm bàn với một con chó ướt lướt thướt, hay đuổi theo một người bán rong xuống phố ấy à?

“Con muốn nói chuyện với cậu,” Alice bảo, “nếu cậu có thời giờ cho con?”

“Dĩ nhiên rồi,” anh nói, cầm lấy cánh tay nó, nắm lấy bàn tay nó; Thomas Rotherham bỗng nhợt nhạt đi - khiến anh thắc mắc - và lảng ra.

Alice ngồi vào phòng làm việc của anh. Cô bé ngáp. “Con xin lỗi - nhưng chị ta thật phiền nên giờ giấc cứ dài lê thê.” Cô bé vén một lọn tóc xuống dưới mũ. “Chị ta sụp đổ đến nơi rồi,” cô bé nói. “Chị ta cứng rắn trước mặt các thầy, nhưng đêm thì khóc, bởi vì chị ta biết chị ta là một kẻ lừa đảo. Và ngay cả lúc đang khóc chị ta cũng nhìn lén để xem có hiệu quả gì không.”

“Ta muốn trò đó kết thúc luôn,” anh bảo. “Dù bao thứ rắc rối cô ta gây ra, chúng ta cũng không thấy mình được mở mang soi sáng gì, ba bốn người chúng ta đã học đã biết qua luật pháp và các thánh thư, mà cứ ngày lại ngày họp nhau ngồi để phát hiện sơ hở của một con oắt con.”

“Tại sao trước đây thầy không đưa chị ta về?”

https://thuviensach.vn

“Ta không muốn cô ta dẹp nghề tiên tri. Ta muốn xem những ai sẽ chạy đến theo tiếng huýt sáo của cô ta. Vậy là có phu nhân Exeter, và giám mục Fisher. Và vài chục tu sĩ cùng những linh mục ngu dốt mà ta biết tên, với khoảng trăm người nữa có lẽ ta chưa biết tên tuổi.”

“Vậy nhà vua sẽ giết hết bọn họ?”

“Ta hy vọng là chỉ vài người thôi.”

“Cậu sẽ hướng nhà vua theo đường lối nhân từ.”

“Ta sẽ hướng để ngài có lòng kiên nhẫn.”

“Chuyện gì sẽ đến với chị ta? Bà Eliza này?”

“Chúng ta sẽ định ra các khoản buộc tội.”

“Chị ta sẽ không phải vào ngục tối chứ ạ?”

“Không, ta sẽ hướng nhà vua xử chị ta có chiếu cố, ngài luôn luôn - thường thì - kính trọng bất cứ ai sống đời tu hành. Nhưng Alice này,” anh nhận thấy đứa cháu đang chan chứa nước mắt, “ta nghĩ tất cả mọi chuyện này đã thành quá nặng nề đối với con rồi.”

“Không, không chút nào. Chúng con là những người lính trong đội quân của cậu.”

“Cô ta không làm con hoảng sợ sao, chuyện những đề nghị xấu xa của quỷ sứ ấy?”

“Không, chính là đề nghị của Thomas Rotherham... anh ấy muốn cưới con.”

“Vậy ra đó là cái khiến cậu ta thấy mình sai!” Anh thích thú. “Cậu ta không tự nói được à?”

“Anh ấy nghĩ cậu sẽ nhìn anh ấy theo cách... như là cậu đang cân đo anh ấy.”

Như xem một đồng xu có bị ăn bớt hay không hả? “Alice này, cậu ta được một phần gia sản kha khá ở Bedfordshire, và các trang ấp của cậu ta rất phát đạt kể từ khi ta để mắt trông coi. Và nếu các con thích nhau, ta làm sao phản đối được? Con là đứa thông minh, Alice. Mẹ của con,” anh dịu giọng, “và cha con, bọn họ hẳn sẽ rất hài lòng về con, nếu họ thấy được.”

Đấy là lý do vì sao Alice khóc. Cô phải yêu cầu sự chấp thuận của ông cậu vì từ năm ngoái cô đã thành cô gái mồ côi. Cái ngày em Bet mất, anh đang ở trong nội địa cùng nhà vua.

https://thuviensach.vn

Henry không tiếp sứ giả nào từ thành phố vì sợ lây bệnh, nên Bet đã chết và được chôn cất trước cả khi anh biết tin em gái mình ốm. Khi cuối cùng tin tức cũng lẻn tới được, nhà vua để tay lên cánh tay anh, nói bằng giọng dịu dàng; ngài nói về cô em gái của ngài, cô gái tóc bạch kim như một nàng công chúa trong sách, đã lìa trần gian này để lên các khu vườn trên thiên đường, mà ngài quả quyết là dành riêng cho những người chết của hoàng tộc; bởi ngài nói, không thể nào mà nghĩ cô nương đó sẽ ở nơi nào thấp kém, nơi nào tối tăm, trong nhà chứa hài cốt bị rào kín dưới luyện ngục với tro bay và khói lưu huỳnh, hắc ín bỏng sôi và những đám mây mưa đá đục ngầu.

"Alice," anh nói, "lau nước mắt đi, tìm Thomas Rotherham, chấm dứt nỗi đau cho cậu ta. Ngày mai con không cần đến Lambeth. Jo đến được rồi, nếu nó ghê gớm như con kể."

Alice ra đến cửa quay lại. "Con sẽ gặp lại chị ta, được không ạ? Elizabeth Barton ấy? Con muốn gặp chị ta trước khi..."

Trước khi họ giết cô ta. Alice không ngây thơ vô tội trong thế gian này. Cũng vậy. Hãy xem kẻ vô tội chết như thế nào; bị những kẻ hoài nghi và đầy tội lỗi lợi dụng, bị nghiền nát cho những mục đích của chúng rồi bị giày xéo dưới chân.

Anh nghe tiếng chân Alice chạy lên gác. Nghe con bé gọi Thomas, Thomas ơi... Một cái tên, cái tên sẽ lôi cả nửa cái nhà này ra, làm người đang cầu nguyện bên giường hốt hoảng chạy ra, ngay cả người đang ngủ trên giường, *ừ, tìm tôi đấy à?* Anh kéo kín chiếc áo khoác viền lông quanh người và đi ra ngoài nhìn lên các vì sao. Tường bao quanh khu nhà anh được thắp sáng; các khu vườn trong ánh đuốc đào xới ngổn ngang, các rãnh hào đào đất để xây nền nhà, đất chất lên thành gò thành dãy. Sườn bằng thanh gỗ to của chái nhà đang xây dựng thẳng lên trời; ở khoảng giữa, là khu cây trồng mới của anh, một vườn cây ăn quả giữa thành phố, nơi Gregory một ngày kia sẽ hái quả, và Alice, rồi những đứa con trai của Alice. Anh đã có các cây quả rồi, nhưng anh muốn có những cây đào cây mận như những thứ anh đã ăn ở nước ngoài, những quả lê cuối mùa để dùng theo kiểu Tuscany, trộn những miếng thịt quả giòn như kim loại với món cá tuyết muối mùa đông. Rồi năm tới anh định sẽ mở khu vườn mới ở trại săn của anh tại Canonbury, biến nó thành nơi nghỉ ngoi tránh xa thành phố, một ngôi nhà mùa hạ chốn thôn dã. Anh cũng nắm công việc ở Stepney, mở mang phát triển; John Williamson đang trông coi đám thợ xây ở đó cho anh. Lạ lùng, như một phép mầu, sự thịnh vượng của gia đình

https://thuviensach.vn

có vẻ đã cứu John khỏi căn bệnh ho chết người. Ta yêu quý John Williamson, anh nghĩ, đó là lý do vì sao ta đã không bao giờ, với vợ anh ấy... Bên ngoài cổng nhà, những tiếng kêu la hò hét, London không bao giờ yên ả hay tĩnh mịch; biết bao người đã nằm trong nấm mộ, nhưng cuộc sống vẫn rầm rập diễu đi trên các đường phố, những kẻ say rượu đánh nhau quăng mình trên Cầu London, những kẻ ẩn dật lẻn ra ngoài trộm cướp, gái điếm khu Southwark oang oang rao giá như bọn hàng thịt rao bán thịt ôi.

Anh quay vào nhà. Công việc trên bàn kéo anh lại. Trong một chiếc rương nhỏ anh cất cuốn sách của vợ anh, cuốn kinh cầu nguyện. Trong đó có những câu kinh nguyện trên trang giấy rời cô kẹp vào. Kêu tên Chúa cả ngàn lần rồi thì bệnh sốt sẽ tránh xa. Nhưng nó không tránh, phải không? Con sốt vẫn cứ đến và giết chết người ta. Bên cạnh tên của người chồng trước, Thomas Williams, cô đã ghi tên anh vào, nhưng anh để ý, cô chưa bao giờ gạch đi cái tên Tom Williams. Cô ghi ngày sinh của các con, và anh đã ghi vào bên cạnh ngày mất của các con gái. Anh tìm thấy một chỗ trống anh định để ghi ngày cưới cho các con của chị và em gái anh: Richard với Frances Murfyn, Alice với người anh bảo trợ.

Anh nghĩ, có lẽ ta đã quên được Liz. Dường như sức nặng không bao giờ có thể cất đi khỏi lồng ngực anh, nhưng nó đã đủ nhẹ để cho anh tiếp tục sống cuộc đời mình. Ta có thể tái hôn, anh nghĩ, nhưng chẳng phải đây là chuyện mọi người luôn luôn bảo ta? Anh tự nhủ, giờ ta không bao giờ còn nghĩ gì đến Johane Williamson nữa: không phải Johane như cô từng đối với ta. Dáng hình cô từng có lúc mang ý nghĩa đặc biệt, nhưng cái ý nghĩa đó giờ đây đã không còn; xác thịt được tạo thành dưới ngón tay anh, thiêng liêng bởi nỗi khao khát, đã trở thành chỉ là thể chất bình thường của một người vợ thị dân, một người đàn bà tàn phai mà vẻ ngoài không có gì đặc biệt. Anh tự nhủ, giờ ta sẽ chẳng bao giờ nghĩ đến Anselma nữa; cô ta chỉ là một người đàn bà trong tranh, người đàn bà trong tấm thảm dệt.

Anh với lấy cây bút. Ta đã quên được Liz, anh tự bảo. Có chắc không? Anh do dự, mực trĩu trên đầu bút trong tay. Anh kéo phẳng trang giấy, và gạch đi cái tên người chồng trước của cô. Anh nghĩ, ta đã định làm việc này nhiều năm rồi.

Lúc này đã khuya. Lên gác anh đóng cửa chớp lại che mặt trăng đang chằm chằm con mắt trống rỗng, như một gã say rượu lạc đường trên phố. Christophe, đang gấp quần áo, nói, “Có chó sói không ạ? Ở xứ này ấy?”

https://thuviensach.vn

“Ta nghĩ chó sói đã chết hết từ khi các khu rừng lớn bị đốn hạ. Cái tiếng hú con nghe chỉ là của dân London thôi.”

Ngày Chủ nhật: trong ánh sáng màu hồng nhạt họ khởi hành từ Tu viện Austin Friars, người của anh mặc chế phục mới màu xám có vân cẩm thạch đến đón đoàn người từ ngôi nhà trong thành phố họ giữ nữ tu. Hẳn là thuận tiện hơn, anh nghĩ, nếu ta có chiếc xuồng lớn của thái sư, thay vì lo sắp xếp kiểu *ad hoc** khi chúng ta phải vượt sông. Anh đã dự lễ Mass rồi; Cranmer cứ khăng khăng bọn họ phải dự một lễ nữa. Anh quan sát nữ tu và thấy cô ta rơi nước mắt. Alice có lý; cô ta đã hết trò bịa đặt vờ vịt rồi.

Vào lúc chín giờ cô ta sẽ gỡ những mối dây mà cô ta đã bỏ hằng năm trời để thắt nút chất chồng lên. Cô ta thú nhận một cách đàng hoàng, mạnh mẽ và nhanh đến mức Riche hầu như không theo kịp, và cô ta khẩn nài họ với tư cách những con người trần thế, với tư cách những người thành đạt: “Các vị biết chuyện đó là thế nào rồi. Ta nói đến điều gì đó và dân chúng chú mục vào ta, 'cô định nói gì, cô có ý gì đấy?' Ta nói ta đã có một thị kiến và vậy là bọn họ sẽ không để ta yên nữa.”

“Cô không thể để mọi người thất vọng phải không?” Anh nói; cô ta thừa nhận, “đúng như vậy, ta không thể. Phóng lao rồi ta phải theo lao. Nếu ta cố lui lại bọn họ sẽ làm thịt ta mất.”

Cô ta thú nhận các thị kiến của cô ta đều là bịa đặt. Cô ta chưa bao giờ nói chuyện với người trên thiên giới, hay làm cho người chết sống lại; tất cả những chuyện đó đều là lừa bịp. Cô ta chưa bao giờ làm được phép lạ. Bức thư của Mary Magdalene, là do Cha Bocking viết, rồi một tu sĩ mạ vàng các con chữ, để một lát rồi cô ta sẽ nhớ ra tên ông này. Các thiên thần đều do cô ta bịa ra, có vẻ như cô ta đã thấy họ nhưng bây giờ thì cô ta biết đó chỉ là những ánh phản chiếu lóe trên tường. Những giọng nói cô ta nghe được không phải giọng của họ, đó không phải là những tiếng nói rành mạch rõ ràng, chỉ là tiếng hát của các chị em trên nhà nguyện, hay một người đàn bà nào ngoài đường kêu khóc vì bị đánh và bị cướp, cũng có thể là âm thanh vô nghĩa của bát đĩa chạm nhau dưới bếp; còn những tiếng khóc lóc rên than, mà dường như từ cổ họng những kẻ bị nguyền rủa, đó là tiếng ai đó kéo lê một chân niễng trên sàn nhà, đó là tiếng oăng oẳng của một con chó đi lạc. “Giờ đây tôi biết, thưa các quý ngài, rằng các vị thánh đó không có thật. Không phải thật như kiểu các vị đây.”

https://thuviensach.vn

Có gì đổ vỡ trong con người cô ta, và anh tự hỏi đó là cái gì.

Cô ta nói, “Liệu có cơ may nào tôi được về lại nhà ở Kent không?”

“Ta sẽ xem có thể thu xếp được gì.”

Hugh Latimer ngồi ở đó với bọn họ, và anh ta nhìn anh một cách nghiêm khắc, như thể anh đã đưa ra một lời hứa giả dối. “Không đâu, thực sự không,” anh nói. “Việc đó để ta.”

Cranmer nhẹ nhàng bảo cô ta, “Trước khi cô có thể đi bất cứ đâu, cô cần phải công khai thừa nhận việc mạo xưng của cô. Thú nhận trước công chúng.”

“Cô ta không sợ đám đông, phải không cô?” Nhiều năm nay cô ta đã rong ruổi, một gánh diễn rong, và bây giờ lại diễn, dù bản chất màn trình diễn đã thay đổi; anh có ý để cô ta trình bày, ăn năn, tại quảng trường nhà thờ thánh Paul, và có lẽ cả ở ngoại vi London. Anh cảm thấy cô ta sẽ đảm nhận vai kẻ gian lận, cũng hứng thú như khi cô ta nhận vai vị thánh.

Anh bảo Riche, “Niccolò bảo chúng ta rằng các nhà tiên tri không vũ trang luôn luôn thất bại.” Anh cười và nói thêm, “ta đề cập điều ấy, Ricardo, vì ta biết anh muốn làm theo đúng nguyên tắc.”

Cranmer nghiêng người tới trước và nói với Thánh nữ, “những người thân cận cô, Edward Bocking và số còn lại, những ai trong đó là người tình của cô?”

Cô ta giật nẩy mình: có lẽ bởi câu hỏi này lại do anh ta đưa ra, người nhẹ nhàng hòa nhã nhất trong những người thẩm vấn. Cô ta chỉ nhìn Cranmer chằm chằm, như thể trong bọn họ có một kẻ ngốc.

Anh nói, chỉ mấp máy môi, “có lẽ cô ta nghĩ dùng chữ người tình là không đúng.”

“Đủ rồi.” Với Audley, với Latimer, với Riche, anh nói, “Tôi sẽ bắt đầu cho gọi những kẻ đi theo, và những kẻ cầm đầu. Cô ta đã hủy hoại nhiều người rồi, nếu chúng ta muốn bọn họ sớm tiêu tùng. Fisher chắc chắn rồi, Margaret Pole có lẽ có, Gertrude và chồng bà ta thì đã rõ. Công chúa Mary con gái nhà vua, hoàn toàn có thể. Thomas More không, Katherine không, nhưng có một mẻ lưới đầy các tu sĩ dòng Francis.”

Phiên tòa bế mạc, nếu ta gọi đây là phiên tòa. Jo đứng lên. Cô bé đang thêu thùa gì đó - hay đúng hơn, đang gỡ đường thêu, gỡ đường viền hạt lựu từ một khung thêu - những tàn dư của Katherine, của vương quốc Granada bụi bặm còn dùng dằng trên đất Anh. Jo thu dọn, bỏ kéo vào túi, nhíu cánh tay áo lên và

https://thuviensach.vn

ghim kim vào đó để dùng lần sau. Cô bước tới chỗ nữ tù nhân đặt tay lên cánh tay nữ tù. “Chúng ta phải từ biệt thôi.”

“William Hawkhurst,” cô ta thốt lên, “tôi nhớ ra cái tên đó rồi. Tu sĩ đã mạ vàng chữ trong bức thư Mary Magdalene.”

Richard Riche ghi vội.

“Hôm nay đừng nói thêm gì nữa,” Jo khuyên.

“Cô có đi với tôi không, tiểu thư? Tôi sẽ đi đâu?”

“Sẽ không ai đi với chị,” Jo nói. “Tôi không nghĩ chị hiểu việc này, chị Eliza. Chị sẽ đi vào Tháp, còn tôi về nhà ăn bữa tối.”

Mùa hè năm 1533 đó là một mùa hè quang đãng, của những bữa tiệc dâu trong các khu vườn London, tiếng ong đực vo ve, buổi tối ấm áp dạo bước dưới những giàn hoa hồng và nghe từ lối đi trong vườn tiếng những quý ông trẻ tranh cãi về những trận đấu kì của bọn họ. Ngũ cốc được mùa dồi dào ngay cả trên miền Bắc. Cây cối trĩu nặng quả chín. Như thể nhà vua đã ban bố rằng phải duy trì không khí nóng, triều đình của ngài rực sáng suốt cả mùa thu. Đức ông, cha của hoàng hậu, rực rỡ như mặt trời, và quay quanh lão ta một hành tinh nhỏ hơn sáng bóng như một mặt trăng ban ngày, là đứa con trai George Rochford. Nhưng Brandon mới là người dẫn đầu các vũ điệu, nhộn nhịp suốt các đại sảnh kéo theo cô dâu mới của mình, mới mười bốn tuổi. Cô bé là một người thừa kế, đã được hứa hôn với con trai của ông ta, nhưng Charles nghĩ một người đàn ông từng trải như ông ta có thể biến cô dâu thành hữu dụng hơn.

Nhà Seymour đã bỏ lại sau lưng vụ bê bối gia đình, và vận may của họ đang khá khẩm hơn. Jane Seymour nói với anh, mắt nhìn xuống chân, “Thầy Cromwell, anh tôi Edward tuần trước đã mỉm cười.”

“Thật là đột ngột nhỉ, có chuyện gì mà anh ấy cười?”

“Anh ấy nghe tin vợ anh ấy ốm. Người đã từng là vợ của anh ấy. Người mà cha tôi, ông biết đấy.”

“Cô vợ ấy có vẻ sắp chết à?”

“Ô, rất có vẻ. Vậy anh ấy sẽ lấy được người khác. Nhưng anh ấy sẽ giữ vợ ở nhà bên Elvetham, và sẽ không bao giờ cho chị ấy bén mảng đến trong vòng một dặm quanh Lâu đài Sói. Còn khi cha tôi đến thăm Elvetham, chị ấy sẽ phải bị nhốt trong phòng để chăn mền cho đến khi nào cha đi khỏi.”

https://thuviensach.vn

“Lizzie chị của Jane đang ở triều với chồng, thống sứ vùng Jersey, là người có mối liên hệ nào đó với hoàng hậu mới.” Lizzie tới, toàn thân bọc nhung và đăng ten, những đường nét hình hài cứng nhắc cũng như ở em gái cô ta thành ra nhòa đi, không xác định, đôi mắt màu hạt dẻ táo bạo và hùng hồn. Jane thì thầm theo bén gót cô ta; đôi mắt Jane như nước, nơi những ý nghĩ của cô lướt qua, như những con cá lấp lánh ánh vàng quá nhỏ không thể câu hay đánh lưới được.

Jane Rochford - trong mắt anh là một người tâm trí bỏ không - nãy giờ quan sát anh dõi nhìn hai chị em nhà kia. “Lizzie Seymour hẳn là có một người tình,” cô ta bảo, “không thể do chồng mà hai gò má cô ta rạng rỡ thế kia, chồng cô ấy già rồi. Ông ấy là một người già từ khi tham gia các cuộc chiến tranh Scotland. Hai chị em kia có đôi chút giống nhau,” Jane Rochford chỉ ra; họ có cùng một thói quen cúi thấp đầu và cắn môi. “Nếu không,” cô ta nói, cười mỉa, “anh sẽ nghĩ mẹ các cô ấy đã từng giở những trò giống như chồng bà ta. Thời trẻ bà ấy là một người đẹp, anh biết đấy, Margery Wentworth. Và không một ai biết chuyện gì diễn ra dưới Wiltshire.”

“Tôi sẽ ngạc nhiên nếu cô không biết, bà Rochford ạ. Dường như cô biết hết chuyện của mọi người.”

“Anh và tôi, chúng ta đều mở to mắt.” Cô ta cúi xuống, khi nói câu này, như thể hướng câu nói vào trong, vào thân thể cô ta, “Tôi sẽ luôn mở to mắt, nếu anh muốn, ở những nơi anh không đến được.”

“Lạy Chúa, cô ta muốn gì đây? Không thể là chuyện tiền nong, đúng không?” Câu hỏi thốt ra lạnh lùng hơn anh tính: “Dựa trên sự khuyến khích nào đây nhỉ?”

Cô ta ngước mắt nhìn anh. “Tôi muốn có tình bạn của anh.”

“Không kèm theo các điều kiện.”

“Tôi nghĩ có thể giúp được anh. Vì giờ phu nhân Carey đồng minh của anh đã đi xuống Hever thăm con gái. Chị ta không còn được gọi nữa bởi Anne đã trở lại làm bổn phận ở phòng ngủ. Mary đáng thương.” Cô ta cười. “Chúa đã chìa cho chị ấy một bàn tay khá hữu hảo mà chị ấy chưa bao giờ biết nắm lấy. Xin nói tôi nghe, anh sẽ làm gì nếu hoàng hậu không sinh đứa con nữa?”

“Chẳng có lý do gì mà sợ điều đó. Mẹ của cô ta mỗi năm sinh một con. Boleyn từng phàn nàn bà ấy làm cho ông ta nghèo mãi.”

https://thuviensach.vn

“Anh đã bao giờ để ý rằng một người đàn ông có đứa con trai thì nhận được mọi sự tán thưởng, còn khi sinh một đứa con gái ông ta bèn trách móc đổ lỗi cho vợ mình? Và nếu họ không sinh nở gì, chúng ta sẽ bảo dạ con của cô ta cằn cỗi. Chúng ta sẽ không nói đó là bởi hạt giống của hắn ta tồi.”

“Chuyện cũng y như vậy trong Kinh Thánh. Đất sỏi đá bị nguyền rủa.”

Những nơi sỏi đá, chốn gai góc vô dụng không thể sinh sôi. Jane Rochford sau bảy năm lấy chồng vẫn không sinh nở. “Tôi tin chồng tôi chỉ muốn tôi chết quách cho rồi.” Cô ta nói nhẹ nhàng. Anh không biết trả lời ra sao. Anh đã không yêu cầu cô ta tâm sự. “Nếu tôi chết thật,” cô ta nói, vẫn một giọng tươi tắn, “hãy cho giảo nghiệm tử thi tôi. Tôi yêu cầu anh điều đó bằng tình bạn. Tôi sợ bị đầu độc. Chồng tôi cùng cô chị gái đã bàn kín với nhau hàng giờ, mà Anne thì biết tất cả các cách thức hạ độc. Cô ấy từng khoe rằng sẽ cho Mary ăn một bữa sáng mà rồi không dậy nổi nữa.” Anh im lặng đợi. “Mary con gái nhà vua, ý tôi là thế. Dù tôi chắc rằng nếu thích thì Anne cũng sẽ không đắn đo trừ khử ngay cả chị ruột mình.” Cô ta lại ngước lên. “Trong thâm tâm anh, nếu anh thật lòng, anh hẳn sẽ muốn biết những điều tôi biết.”

Cô ta đơn độc, anh nghĩ, nên nuôi dưỡng một trái tim man dã, như con sư tử Leontina trong chuồng nhốt nó. Cô ta hình dung rằng mọi sự đều nhằm đến mình, mọi ánh mắt hay mỗi cuộc trò chuyện bí mật riêng rẽ. Cô ta sợ những người đàn bà khác thương hại cô ta, và cô ta ghét bị thương hại. Anh nói, “Cô biết gì về tâm can tôi?”

“Tôi biết nơi anh đặt để tâm can đó.”

“Vậy là hơn cả tôi biết chính tôi.”

“Điều đó không phải là cái gì bất thường ở nam giới. Tôi có thể nói anh đang yêu ai. Tại sao anh không ngỏ lời với cô ấy, nếu anh muốn cô ấy? Nhà Seymour không giàu. Họ sẽ gả bán Jane cho anh, và vui sướng được giá hời.”

“Cô đã nhầm về thực chất sự quan tâm của tôi. Tôi có những quý ông trẻ trong nhà, có những người tôi bảo trợ, hôn sự của bọn họ là phận sự của tôi.”

“Ôi, chà chà chà,” cô ta cười. “Ca bài khác đi. Hãy kể chuyện đó cho bọn trẻ trong nôi. Kể chuyện đó cho viện thứ dân ấy, anh hầu như thường xuyên nói dối họ mà. Nhưng đừng nghĩ có thể lừa tôi.”

“So với một quý bà ngỏ lời làm bạn thì cô có cung cách khá là thô lỗ đấy.”

“Làm quen với cung cách ấy đi, nếu anh muốn thông tin của tôi. Bây giờ anh vào khu phòng của Anne, và anh sẽ thấy gì nào? Thấy hoàng hậu ở bên

https://thuviensach.vn

bàn cầu nguyện. Thấy hoàng hậu đang khâu áo choàng cho một mụ ăn mày, đeo những hạt trân châu to bằng hạt hồi."

Khó mà không phì cười. Bức chân dung chính xác. Anne đã mê hoặc Cranmer. Anh này nghĩ cô ta là mẫu mực của phụ nữ ngoan đạo.

"Vậy anh có tưởng tượng được điều gì đang thực sự diễn ra không? Anh có tưởng tượng cô ta đã từ bỏ việc gần gũi những quý ông trẻ trung nhanh nhạy không? Những câu đố những câu thơ và những bài hát ca ngợi cô ta, anh có cho là cô ta đã từ bỏ không?"

"Cô ta đã có nhà vua ca ngợi."

"Cô ta sẽ không còn nghe lời nào tử tế nữa từ nơi ấy cho đến bao giờ bụng cô ta to ra lần nữa."

"Và cái gì sẽ ngăn trở chuyện đó?"

"Chẳng gì cả. Nếu ông ấy đủ khả năng."

"Hãy cẩn thận." Anh mỉm cười.

"Tôi chưa hề biết rằng nói về chuyện xảy ra trên giường một ông vua là tội phản nghịch đấy. Cả châu Âu khảo chuyện về Katherine, phần nào của thân thể đặt vào chỗ nào, bị xuyên vào chưa, nếu bị rồi thì bà ấy có biết không?" Cô ta cười khẩy. "Cái chân của Henry cứ đêm đến là hành hạ ông ấy. Ông ấy cứ sợ bị hoàng hậu đạp trúng trong cơn vật lộn đam mê của cô ta." Jane Rochford đưa tay lên bụm miệng, nhưng lời lẽ vẫn lẻn ra, qua những kẽ tay. "Nhưng nếu cô ta nằm trơ bên dưới ông ấy thì ông ấy sẽ bảo, 'gì vậy, cô, có phải cô không mấy quan tâm việc sinh người nối dõi cho ta?'"

"Tôi không thấy những gì cô ta sắp làm."

"Cô ta nói cô ta không được hài lòng với ông ấy. Còn ông ấy - bởi đã vật lộn bảy năm để có cô ta, khó mà chấp nhận chuyện ấy lại nhàm nhạt chóng thế. Nó đã nhàm từ trước khi bọn họ từ Calais về, đó là điều tôi nghĩ."

Có thể là thế; có lẽ họ đã đấu đá nhau tơi tả, kiệt sức. Nhưng ngài ấy đã tặng cô ta những món quà lộng lẫy đến thế cơ mà. Và họ cãi nhau quá nhiều. Liệu họ cãi nhau nhiều như vậy không, nếu họ dửng dưng?

"Cho nên," Jane tiếp tục, "giữa những cú đạp và cái chân đau, và sự thiếu thông thạo của ông ấy, và sự thiếu ham muốn của cô ta, nếu chúng ta mà thấy được một Thân vương xứ Wales thì mới là lạ đấy. Ồ, ông ấy là một người cũng đáng mặt đàn ông, nếu cứ mỗi tuần ông ấy có một bà mới. Nếu ông ấy thèm của lạ, ai dám bảo cô ta thì không? Em trai cô ta đang hầu hạ cô ta đấy."

https://thuviensach.vn

Anh quay nhìn vào Jane. “Xin Chúa cứu giúp cô, Rochford phu nhân,” anh nói.

“Kiếm bạn bè của anh ta về cho cô ta, ý tôi là thế. Anh nghĩ tôi có ý gì?”

Một tiếng cười gằn, răng nghiến vào.

“Cô có tự biết ý cô là gì không? Cô đã ở trong triều từ lâu, cô biết có những trò chơi nào. Nếu có người phụ nữ nào nhận được những bài thơ và những lời khen tặng, ngay cả khi đã có chồng, thì cũng chẳng sao cả. Cô ta biết chồng cô ta cũng viết những lời như thế ở đâu đó cho ai đó.”

“Ô, cô ta biết điều ấy. Ít nhất thì tôi biết. Không một con ranh nào trong vòng ba mươi dặm quanh đây lại không có cả xấp thơ của Rochford. Nhưng nếu anh nghĩ những trò chiều chuộng ấy dừng ở ngưỡng cửa phòng ngủ thì anh đúng là ngây thơ hơn tôi tưởng đấy. Anh có thể phải lòng cô con gái nhà Seymour, nhưng anh không cần tranh đua với cô ta trong việc có trí khôn của một con cừu.”

Anh cười. “Nói thế là nói xấu loài cừu. Bọn mục đồng bảo cừu có thể nhận ra nhau. Chúng đáp lời khi nghe gọi tên. Chúng kết bạn với nhau suốt đời.”

“Và tôi sẽ nói cho anh biết ai vẫn ra vào phòng ngủ của mọi người, là thằng hớt lẻo Mark đấy. Nó là người trung gian đi lại cho tất cả bọn họ. Chồng tôi trả công nó bằng khuy ngọc và những hộp kẹo và lông chim cắm mũ.”

“Sao, hầu tước Rochford thiếu tiền mặt à?”

“Anh thấy một cơ hội để cho vay nặng lãi chứ gì?”

“Sao lại không nhỉ?” Ít ra, anh nghĩ, có một vấn đề chúng ta đồng thuận: mối ác cảm không giải thích được về Mark. Ở nhà Wolsey trước kia nó có những nhiệm vụ, như dạy bọn trẻ trong đội hợp xướng, ở đây nó chẳng làm gì ngoài việc quanh quẩn, bất cứ nơi đâu triều đình tụ hội, ít nhiều kề cận cạnh trong cung của hoàng hậu. “Này, tôi thấy thằng bé cũng chẳng hại gì,” anh bảo.

“Nó bám dai như đỉa vào những người trên nó. Nó không biết thân biết phận. Nó là đứa tiểu tốt vô danh ngoi lên, chóp cơ hội vì thời buổi hỗn loạn.”

“Tôi cho rằng cô cũng nói y như thế về tôi, phu nhân Rochford. Và tôi chắc rằng cô sẽ nói.”

Thomas Wyatt mang cho anh những giỏ hạt dẻ và hạt phỉ, những thùng táo Kent, đích thân ngồi trên chiếc xe lừa kéo lọc cọc đến Tu viện Austin Friars. “Thịt nai ở xe sau,” anh ta nói, và nhảy xuống. “Tôi đi cùng hoa quả tươi,

https://thuviensach.vn

không đi với mấy cái xác.” Tóc cậu ta đầy mùi táo, quần áo bám bụi đường. “Giờ ông sẽ trách mắng tôi,” anh ta bảo, “vì liều một áo chẽn đáng giá...”

“Tiền người đánh xe mất cả năm mới kiếm được.”

Wyatt trông đã nhũn nhặn. “Tôi quên mất ông là cha tôi.”

“Ta đã quở trách cậu xong rồi, vậy bây giờ chúng ta có thể nói chuyện nhăng cuội thoải mái đi.” Tắm trong dòng ánh nắng của vầng mặt trời hà tiện mùa thu, anh cầm lên một quả táo. Gọt bằng một lưỡi dao mỏng, vỏ quả thì thầm khi tách khỏi lớp thịt quả và rơi trên đống giấy tờ, giống như cái bóng của một quả táo, màu xanh trên giấy trắng với mực đen. “Khi ở vùng quê cậu có gặp phu nhân Carey không?”

“Mary Boleyn ở vùng quê đó. Đầu óc nảy ra những hứng thú tươi mới. Tôi nghĩ cô ta đang đú đởn trong đống rơm nào đấy.”

“Chỉ là ta muốn tìm được cô ta, khi lần tới đây cô em gái bị *hors de combat*[*].”

Wyatt ngồi xuống giữa các tập tài liệu, cầm một quả táo trong tay. “Cromwell, giả sử ông đã rời xa Anh quốc bảy năm nhé? Liệu ông có giống như một hiệp sĩ trong truyện, bị bỏ bùa mê? Ông sẽ nhìn quanh và tự hỏi, tất cả những người này, họ là ai nhỉ?”

Mùa hè vừa qua, Wyatt đã thề sẽ ở lại dưới Kent. Cậu ta sẽ đọc và viết vào những ngày mưa gió, đi săn khi đẹp trời. Nhưng mùa thu tới, đêm dài ra, và Anne cứ kéo cậu ta trở về hết đợt này đợt khác. Cậu ta thật lòng, anh tin như vậy: và nếu Anne giả dối, rất khó để chỉ ra lời nào là dối trá. Dạo này ta không đùa với Anne được đâu. Ta đừng cười cợt. Ta phải nghĩ là cô ta hoàn hảo, nếu không cô ta sẽ trừng phạt ta bằng cách nào đó.

“Người cha già của tôi nói chuyện về thời vua Edward. Ông bảo, bây giờ thì con hiểu vì sao mà không hay khi nhà vua cưới một thần dân, một phụ nữ Anh chưa?”

Rắc rối ở chỗ, dù Anne đã sắp xếp lại nhân sự triều đình nhưng vẫn còn đó những người biết cô ta từ trước, từ những ngày cô ta ở Pháp về, lao mình vào quyến rũ Henry Percy. Những người đó đua nhau kể những câu chuyện cho thấy Anne không xứng đáng ra làm sao. Hoặc không phải người. Là một con rắn. Hay một con thiên nga. *Una candida cerva*[*]. Một con nai cái trắng đơn độc, ẩn trong lá xám ánh bạc lấp lánh; run rẩy, nó giấu mình sau lùm cây, chờ

https://thuviensach.vn

đợi người tình biến nó từ con vật trở lại là nữ thần. “Hãy cử tôi trở lại Ý,” Wyatt nói. Cặp mắt đen, cặp mắt xếch, rực rỡ của cô ta: cô ta ám ảnh tôi. Cô ta đến với tôi trong chiếc giường trống trải đêm đêm.

“Trống trải à? Ta không nghĩ thế.”

Wyatt cười. “Ông đúng rồi. Tôi làm chuyện đó ở nơi nào tôi có thể.”

“Cậu uống quá nhiều. Pha nước vào rượu đi.”

“Chuyện có thể đã khác.”

“Mọi thứ đều có thể.”

“Ông không bao giờ nghĩ lại quá vãng.”

“Ta không bao giờ nói chuyện quá khứ.”

Wyatt van vỉ, “Cử tôi đi đâu đó xa đi.”

“Ta sẽ làm. Khi nhà vua cần một sứ thần.”

“Có thật là nhà Medici đã cầu hôn công chúa Mary không?”

“Không phải công chúa Mary, cậu đang nói đến phu nhân Mary. Ta đã yêu cầu nhà vua nghĩ về chuyện đó. Nhưng họ không đủ lớn đối với ngài. Cậu biết đấy, nếu Gregory có chút quan tâm nào đến việc ngân hàng, ta sẽ tìm vợ cho nó ở Florence ngay. Thật dễ chịu nếu có một cô gái Ý trong gia đình.”

“Hãy cho tôi trở lại bên đó. Dùng tôi vào nơi nào tôi có thể có ích, cho ông hay cho nhà vua, bởi ở đây tôi vô dụng và còn tệ hơn vì vô dụng với chính mình, và chẳng là niềm vui thú cho ai.”

Anh bảo, “Ôi, vì xương trắng Becket. Hãy thôi thương thân trách phận đi.”

Norfolk có quan điểm riêng về đám bạn bè của hoàng hậu. Ông ta vừa phát biểu ý kiến vừa khua rổn rảng, các món thánh tích kêu lanh canh, đôi lông mày bạc rối ngọ nguậy trên đôi mắt mở to. “Những gã trai này,” lão ta nói, “những gã trai quẩn quanh với đám đàn bà! Norris, ta đã nghĩ anh ta tốt hơn kia đấy! Và thằng con trai của Henry Wyatt! Làm thơ. Hát xướng. Nói nói nói liên miên. Nói chuyện với phụ nữ thì ích gì chứ?” Ông ta hỏi thật lòng. “Cromwell, anh không nói chuyện với đàn bà, phải không? Ý ta là, nói về chuyện gì được? Anh sẽ thấy chẳng có gì mà nói, hả?”

Ta sẽ nói với Norfolk, anh quyết định như vậy khi ông ta từ Pháp về; yêu cầu ông ta hướng cho Anne phải thận trọng hơn. Người Pháp đang tiếp giáo hoàng ở Marseilles, và vì vắng mặt Henry phải được một quý tộc đại thần đại

https://thuviensach.vn

diện. Gardiner đang có mặt ở bên đó. “Với ta thì mỗi ngày là một ngày hội,” anh nói với Tom Wyatt, “khi hai người ấy đi xa.”

Wyatt nói, “Tôi nghĩ lúc đó thì ắt Henry sẽ có mối quan tâm mới.”

Trong nhiều ngày sau đó anh để ý cái nhìn của Henry, khi đôi mắt nhà vua dừng lại ở những mệnh phụ phu nhân khác nhau trong triều. Có lẽ, chuyện đó không có gì đáng kể, chỉ là cái thú nhìn ngắm có ở bất cứ người đàn ông nào; chỉ có mình Cranmer là nghĩ nếu ta nhìn một phụ nữ đến hai lượt thì ta phải cưới cô ta. Anh quan sát nhà vua khiêu vũ với Lizzie Seymour, bàn tay ngài nấn ná ở thắt lưng cô này. Anh thấy Anne cũng dõi theo, vẻ mặt lạnh lùng, nhăn nhó.

Ngày hôm sau, anh cho Edward Seymour vay một ít tiền với những điều khoản rất ưu đãi.

Trong những sớm mùa thu ẩm ướt, khi trời còn chưa sáng rõ, gia nhân của anh đã ra ngoài sớm, vào rừng ướt át nước nhỏ giọt. Người ta sẽ không có *torta di funghi** nếu không hái được các nguyên liệu tươi.

Richard Riche tôi vào lúc tám giờ, mặt đầy vẻ kinh ngạc hoảng hốt. “Họ chặn tôi ở cổng, thưa anh, và bảo, túi nấm của anh đâu? Không ai đi vào đây mà không mang túi nấm cả.” Riche thấy lòng tự trọng của mình bị xúc phạm. “Tôi nghĩ họ chẳng dám hỏi túi nấm của đại pháp quan.”

“Ô, họ sẽ hỏi đấy, Richard. Nhưng một giờ nữa anh sẽ được ăn nấm ấy với bánh trứng phủ kem, còn đại pháp quan thì không. Ta bắt tay vào việc chứ?”

Suốt tháng Chín anh lùng bắt các linh mục và tu sĩ từng thân cận với Thánh nữ. Anh và ngài Mím sàng lọc các tài liệu và tiến hành thẩm vấn. Những tăng lữ này vừa bị giam đã bắt đầu chối bỏ nữ tiên tri kia và chối bỏ lẫn nhau: “tôi chưa bao giờ tin vào cô ta, đấy là cha này cha nọ thuyết phục tôi, tôi không bao giờ muốn gây rắc rối gì.” Về việc họ liên lạc với vợ của Exeter, với Mary, với Katherine - mỗi kẻ trong bọn họ đều chối mình có can dự và vội vàng ám chỉ các đạo hữu của mình. Đám người của Thánh nữ đã thường xuyên tiếp xúc với gia nhân nhà Exeter. Bản thân cô ta đã từng ngụ tại nhiều tu viện lớn trong vùng - tu viện Syon, Charterhouse ở Sheen, nhà dòng Francis ở Richmond. Anh biết điều này vì anh có nhiều mối liên hệ trong số các tu sĩ bất mãn. Tu viện nào cũng đều có vài người, và anh tìm ra những người thông tuệ nhất.

https://thuviensach.vn

Katherine không đích thân gặp nữ tu. Sao bà lại phải gặp? Bà đã có Fisher làm kẻ trung gian, và có Gertrude, vợ của hầu tước Exeter.

Nhà vua nói, “Ta khó mà tin Henry Courtenay lại phản ta. Một hiệp sĩ hàng Garter, một đại nhân trong triều, người bạn của ta từ khi ta còn nhỏ. Wolsey đã cố tách chúng ta ra, nhưng ta đã không chịu.” Ngài cười. “Brandon, ngươi có nhớ Greenwich, Giáng sinh đó, năm nào ấy nhỉ? Nhớ trận ném bóng tuyết chứ?”

Đấy là toàn bộ cái khó khi giao tiếp với bọn họ, họ luôn luôn nói về tổ tiên dòng dõi, tình bạn thời ấu thơ, và những chuyện xảy ra từ thời anh còn buôn bán len ở chợ giao dịch Antverp. Anh đưa chứng cứ ra ngay trước mũi họ, và bọn họ bắt đầu chảy nước mắt vì những trận đấu bóng tuyết. “Xem đấy,” Henry nói, “vợ của Courtenay mới đáng trách. Khi anh ta biết toàn bộ những việc cô ta làm anh ta sẽ muốn bỏ cô ta. Cô ta thất thường và yếu đuối như tất cả giới đàn bà, dễ dàng bị lôi vào âm mưu.”

“Vậy hãy tha thứ cho cô ta,” anh nói. “Viết một lệnh ân xá cho cô ta. Cho tất cả những người này phải mãi chịu ơn ngài, nếu ngài muốn họ từ bỏ lòng đa cảm ngu ngốc của họ đối với Katherine.”

“Anh nghĩ anh mua được trái tim à?” Charles Brandon nói. Cái giọng ông ta nghe ra vẻ ông ta sẽ rất buồn nếu câu trả lời là được.

Anh nghĩ, trái tim cũng giống như bất kỳ bộ phận cơ thể nào, người ta có thể đặt nó lên bàn cân. “Chúng ta không ngã giá bằng tiền. Tôi có đủ chứng lý để đưa gia đình Courtenay ra tòa, tất cả những người nhà Exeter nữa. Nếu chúng ta nín nhịn không làm thế, ta đang cho họ tự do và đất đai. Chúng ta sẽ cho họ một dịp may để chuộc lại thanh danh.”

Henry nói, “Ông nội của anh ta đã để Crookback lại hầu hạ phụ vương ta.”

“Nếu chúng ta tha thứ bọn họ sẽ chê cười ta ngốc,” Charles nói.

“Tôi nghĩ là không, thưa ngài. Mọi việc họ làm từ nay trở đi tôi sẽ để mắt tới.”

“Còn nhà Pole, nam tước Montague: anh có đề nghị gì?”

“Anh ta không nên coi như anh ta sẽ được ân xá.”

“Làm cho hắn ta toát mồ hôi, hả?” Charles nói. “Ta không chắc ta ưa cái cách anh đối xử những người quý tộc.”

“Bọn họ nhận những gì họ đáng nhận,” nhà vua nói. “Thôi đi, ta cần suy nghĩ.”

https://thuviensach.vn

Một khoảng ngừng lặng. Vị thế của Brandon quá phức tạp ông ta khó mà duy trì. Ông ta muốn nói, "hãy thanh toán bọn họ như những kẻ phản nghịch đi, Cromwell; nhưng hãy nhớ làm thịt họ một cách kính cẩn." Bất chợt mặt ông ta rạng lên, "A, bây giờ thần nhớ chuyện ở Greenwich rồi. Năm đó tuyết rơi ngập đến đầu gối. A, khi ấy chúng ta còn trẻ, Henry. Ngài không còn chơi tuyết nữa, như ngài chơi hồi bọn ta còn trẻ."

Anh thu dọn giấy tờ của mình và xin cáo lui. Trăng lưỡi liềm đã mọc buổi chiều và còn việc phải làm. "Rafe, lấy ngựa đi sang West Horsley. Nói với bà vợ của Exeter rằng nhà vua nghĩ mọi đàn bà đều thất thường và yếu đuối - dù ta nghĩ ngài có nhiều chứng cứ để nói ngược lại. Bảo bà ta viết hẳn ra giấy rằng bà ta không có đủ trí khôn bằng một con bọ chét. Bảo bà ta hãy nhận là bà ta đặc biệt dễ bị lầm lạc, ngay cả so với nữ giới. Bảo bà ta khom lưng uốn gối. Khuyên bà ta về việc sử dụng lời lẽ. Con biết nên làm việc đó thế nào rồi. Không có gì là quá nhún nhường trước Henry."

Đây là mùa của những điều nhục nhã hèn mọn. Tin từ các cuộc hội đàm ở Marseilles cho hay vua François đã phủ phục dưới chân giáo hoàng và hôn dép đức thánh cha. Khi nghe tin này, Henry gầm lên một tiếng tục tĩu và xé tan công điệp trong tay.

Anh nhặt những mảnh giấy lên, xếp ra bàn và đọc. "Suy cho cùng thì Francis cũng đã giữ chữ tín với ngài," anh nói. "Thật ngạc nhiên." Ông ta đã thuyết phục giáo hoàng đình chỉ sắc lệnh rút phép thông công. Anh quốc vẫn còn chỗ để thở.

"Ta ước trông thấy giáo hoàng Clement trong mồ ông ta," Henry nói. "Chúa biết ông ta sống cuộc đời bẩn thỉu, và ông ta luôn luôn đau ốm, vậy ông ta nên chết cho rồi. Đôi lúc," ngài bảo, "ta cầu nguyện rằng Katherine sẽ được chuyển vào cảnh vinh quang trên trời. Có gì sai không?"

"Ngài chỉ cần vẫy ngón tay, thưa bệ hạ, cả trăm linh mục sẽ chạy đến nói với ngài về sai và đúng."

"Có vẻ ta thích nghe từ ngươi hơn." Henry nghĩ ngợi, trong một bầu không khí lặng im cau có ảm đạm. "Nếu Clement chết, ai sẽ là thằng xỏ lá tiếp theo giữ cương vị?"

"Thần dám đặt cược vào Alessandro Farnese."

"Thật chứ?" Henry ngồi thẳng lên. "Ta đánh cược chứ?"

https://thuviensach.vn

“Nhưng cũng không chắc ăn lắm. Ông ta đã vung của hối lộ cho đám La Mã nhiều năm nay, đến mức bọn họ sẽ khiến các vị hồng y kinh hoàng khi thời gian bầu cử đến.”

“Nhắc ta xem ông ấy có bao nhiêu con.”

“Thần biết thì có bốn đứa.”

Nhà vua nhìn vào tấm thảm treo ở bức tường gần đó, có những người đàn bà đôi vai nõn nà bước chân trần trên thảm hoa xuân. “Ta có lẽ sớm có đứa con khác.”

“Hoàng hậu đã nói với ngài rồi ạ?”

“Chưa.” Nhưng anh thấy, tất cả chúng ta đều thấy, cái ánh màu rạng rỡ trên gò má Anne, vẻ óng mượt như lụa trên thân thể, cái giọng điệu ra lệnh âm vang trong tiếng nói cô ta khi ban ơn phát thưởng cho những người xung quanh. Tuần vừa qua, có nhiều phần thưởng hơn những cái nhìn ảm đạm, và vợ của Stephen Vaughan, đã ở trong hậu cung, nói rằng cô ta đã không thấy kinh kỳ. Nhà vua nói, “Hoàng hậu đã không thấy...” rồi ngừng lời, đỏ bừng mặt như một cậu học trò. Ngài đi ngang qua phòng, vung rộng hai cánh tay và ôm choàng lấy anh, rạng rỡ như một vì sao, đôi bàn tay to đầy nhẫn lấp lánh của ngài nắm chặt lớp nhung đen áo khoác của anh. “Lần này thì chắc rồi. Nước Anh là của chúng ta.”

Thứ gì đó rất xưa cũ, tiếng kêu từ đáy tim ngài: như thể ngài đang đứng trên chiến trường giữa những lá cờ thấm đầy máu, vương miện nằm trong một bụi gai, xác quân thù dưới chân.

Anh nhẹ nhàng gỡ mình ra, mỉm cười. Anh trải thẳng tờ tấu thư bị nhúm lại trong tay khi nhà vua ôm ghì anh; bởi thường đàn ông đâu có ôm nhau như vậy, mà họ đập vào nhau những nắm đấm bình bịch, như người nọ muốn đập ngã người kia chứ? Henry siết lấy cánh tay anh và nói, “Thomas, giống như ôm một bức tường nước biển vậy. Người ngươi làm bằng cái gì thế nhỉ?” Nhà vua cầm lấy mảnh giấy. Ngài há hốc. “Đây là cái chúng ta phải làm sáng nay à? Danh mục này à?”

“Không quá năm mươi mục. Chúng ta sẽ sớm làm hết thôi.”

Cho đến cuối ngày hôm ấy anh không thể thôi mỉm cười. Ai quan tâm đến Clement và các sắc lệnh của ông ta chứ? Anh ra đứng ở Cheap để cho dân chúng lột da cũng được. Anh cũng nên đứng dưới vòng hoa Giáng sinh - chúng

https://thuviensach.vn

ta vẫn thường rắc bột mì lên đó những năm không có tuyết - và hát, “Hey nonny no, Fa-la-la, dưới cây xanh xanh thắm ô rô.”

Vào một ngày lạnh lẽo gần cuối tháng Mười một, Thánh nữ cùng nửa tá trợ thủ chính ra ăn năn tại quảng trường nhà thờ thánh Paul. Bọn họ bị xiềng xích và chân trần đứng trong gió lạnh như roi quất. Dân chúng bu đông và sôi sục, bài thuyết giáo sống động, nói về những gì Thánh nữ đã làm trong những đêm cô ta đi dạo vào lúc các chị em đồng đạo say ngủ, và những câu chuyện ghê rợn về quỷ sứ cô ta đã kể nhằm khiến những người nghe theo cô ta kính sợ. Lời thú tội của cô ta được đọc lên, và khi đọc xong cô ta xin dân London cầu nguyện cho mình, và cầu xin sự khoan dung của nhà vua.

Lúc này người ta không nhận ra cô gái xinh xắn mà bọn họ thấy ở Lambeth. Cô ta trông xanh xao hốc hác và già đi cả chục tuổi. Không phải cô ta bị thương tổn gì, anh không cho phép chuyện đó xảy ra với một phụ nữ, và thực tế tất cả bọn họ đã được trò chuyện không câu thúc; điều khó khăn là ngăn bọn họ làm phức tạp thêm câu chuyện bằng những tin đồn và những điều tưởng tượng, những thứ sẽ kéo cả nửa nước Anh liên quan vào. Với tay linh mục duy nhất cứ nói dối liên tục, anh liền cho nhốt chung với một kẻ chỉ điếm bị giam giữ vì tội giết người, thế rồi Cha Rish liền bắt tay vào cứu vớt linh hồn gã, giải thích cho gã những lời tiên tri của Thánh nữ và gây ấn tượng với gã bằng tên tuổi những nhân vật quan trọng trong triều đình mà ông ta biết. Đáng thương thực sự. Nhưng rõ ràng bày trò diễn này là chuyện cần thiết, và tiếp đó anh sẽ cho làm tại Canterbury, để cô Elizabeth này thú tội ngay trên sân nhà của cô ta. Cần phải đập tan ảnh hưởng của những người này, những kẻ nói về ngày tận thế và dọa dẫm chúng ta về bệnh dịch và lời nguyền. Cần phải xua tan nỗi kinh hoàng mà bọn họ đã tạo ra.

Thomas More có ở đó, chen lấn giữa các chức sắc của thành phố; ông ta đang tiến về phía anh khi người thuyết giảng đi xuống và các tù nhân bị dẫn đi khỏi thềm cao. More xoa hai bàn tay giá lạnh. Ông ta thổi phù phù vào tay. “Tội của cô ta là, cô ta đã bị lợi dụng.”

Anh nghĩ, tại sao Alice lại để ông ta ra ngoài không mang găng tay? “Dù với tất cả lời khai tôi đã có được,” anh nói, “tôi vẫn không hiểu làm thế nào cô ta đến tận đây, từ vùng rìa đầm lầy tới đoạn đầu đài trước công chúng trên quảng trường thánh Paul. Chắc chắn cô ta không kiếm ra tiền từ việc cô ta làm.”

https://thuviensach.vn

“Anh sẽ định khung hình phạt thế nào?” Giọng ông ta không có cảm xúc, chỉ có mối quan tâm giữa luật sư với nhau.

“Luật thông thường không giải quyết việc những người đàn bà nói họ biết bay, hay làm người chết sống lại. Tôi sẽ đưa ra nghị viện một đạo luật về việc tước quyền công dân và tịch thu tài sản. Buộc tội phản nghịch những kẻ chủ chốt. Những kẻ đồng lõa, tù chung thân, tịch biên, phạt tiền. Nhà vua sẽ thận trọng, tôi nghĩ vậy. Thậm chí khoan hồng. Tôi quan tâm đến việc lật tẩy các kế hoạch của những người này hơn là bắt phạt. Tôi không muốn một phiên tòa với hàng tá người biện hộ và hàng trăm nhân chứng, trói buộc tòa án hằng năm trời.

More lưỡng lự.

“Xem kìa,” anh nói, “hẳn ông cũng đã tống khứ bọn họ theo cách đó, khi ông còn là đại pháp quan.”

“Có thể anh đúng. Dù sao tôi vẫn trong sạch.” Ngừng một chút. More nói, “Thomas, *Nhân danh đấng Kitô, anh biết điều đó.*”

“Miễn sao nhà vua biết điều đó. Chúng ta phải làm ngài ghi nhớ kỹ điều đó. Có lẽ là một bức thư của ông thì tốt, hỏi thăm công chúa Elizabeth.”

“Tôi có thể làm việc ấy.”

“Làm cho rõ ràng ông đã chấp nhận các quyền và tước hiệu của cô ta.”

“Đấy không phải chuyện khó. Cuộc hôn nhân mới đã thành và phải được chấp nhận.”

“Ông không nghĩ ông có thể tự mình ca ngợi chuyện đó hay sao?”

“Tại sao nhà vua lại muốn người khác ca ngợi vợ của ngài?”

“Giả sử ông sẽ viết một bức thư ngỏ. Để nói ông đã thấy ánh sáng cho vấn đề thẩm quyền của nhà vua đối với giáo hội.” Anh nhìn qua nơi các tù nhân đang được đưa lên những cỗ xe đợi sẵn. “Người ta đưa bọn họ về lại Tháp bây giờ.” Anh ngừng một chút. “Ông không phải đứng loanh quanh đây làm gì. Về nhà tôi ăn tối đi.”

“Không.” More lắc đầu. “Tôi thà vật vờ trong gió dọc sông bụng đói về nhà. Nếu tôi có thể tin anh chỉ để bỏ thức ăn vào miệng - nhưng anh sẽ đưa vào cả lời lẽ nữa.”

Anh nhìn theo More lẫn vào đám đông các chức sắc thành phố đang lục tục ra về. Anh nghĩ, More quá kiêu hãnh nên không thể rút lui khỏi lập trường của ông ta. Ông ta sợ mất tín nhiệm với giới học giả châu Âu. Chúng ta phải tìm ra

https://thuviensach.vn

cách để ông ta làm việc này mà không phải hạ mình. Bầu trời lúc này đã quang quẻ, một màu xanh không một gợn mây. Các khu vườn London bừng sáng với những cây quả mọng. Còn một mùa đông bướng bỉnh ở trước mặt. Nhưng anh cảm thấy một sức mạnh bung phá đã sẵn sàng, như mùa xuân bừng nở từ những gốc cây chết. Bởi lời của Chúa đang loan truyền, con mắt của dân chúng đang được mở ra để thấy những sự thật mới. Cho tới lúc này, giống như Helen Barre, họ đã biết Noah và Đại hồng thủy, nhưng chưa biết thánh Paul. Họ đã có thể thuộc hết những mối sầu bi của Đức Mẹ, kể lại những kẻ bị đọa sẽ sa địa ngục ra sao. Nhưng họ chưa biết bao nhiêu phép lạ và lời dạy của đấng Kitô, không biết lời nói và việc làm của các thánh tông đồ, những con người bình thường, như dân nghèo London, theo đuổi những công việc trần thế bình dị. Câu chuyện lớn hơn họ từng nghĩ. Anh nói với Richard cháu anh, "ta không thể chỉ kể một phần câu chuyện rồi thôi, hay chỉ kể những phần ta chọn." Dân chúng thấy tôn giáo của mình trong các tranh tường ở nhà thờ, hay khắc trên đá, nhưng giờ đây ngòi bút của Chúa đã sẵn sàng, và ngài chuẩn bị viết những lời của ngài vào cuốn sách là trái tim của dân chúng.

Nhưng cũng trên những đường phố ấy Chapuys thấy những khuấy động xúi giục bạo loạn, thấy một thành phố sẵn sàng mở cửa cho Hoàng đế. Anh không có mặt lúc Rome bị cướp phá nhưng có những đêm anh nằm mơ thấy như thể anh đã ở đó: lòng ruột đen ngòm đùn đống trên những vỉa hè cổ kính, người ngắc ngoải chồng chất trong các đài phun nước, tiếng bao quả chuông hòa nhau xuyên qua sương đầm lầy, và lửa những ngọn đuốc bọn đi phóng hỏa chạy dọc các bờ tường. Rome sụp đổ cùng với mọi thứ bên trong nó; không phải quân xâm lăng mà chính giáo hoàng Julius đã đập phá nhà thờ thánh Peter cổ, ngôi thánh đường đã tồn tại suốt mười hai thế kỷ, nơi mà hoàng đế Constantine đã tự tay đào rãnh móng đầu tiên, mười hai xẻng đất, tượng trưng cho mười hai thánh tông đồ; nơi những người Kitô tử vì đạo, bị khâu vào những tấm da thú hoang, rồi bị chó xé xác. Ông ta cho đào sâu xuống gần chục mét để đặt những nền móng mới, xuyên qua một nghĩa địa, qua mười hai thế kỷ xương cá và tro than, xẻng của nhân công của ông ta đập vụn sọ của các vị thánh. Nơi những vị thánh tử đạo đã đổ máu, đá trắng mờ nằm đó: là cẩm thạch, đợi chờ Michelangelo.

Ngoài phố anh thấy một linh mục mang thánh thể, không nghi ngờ gì: một người London đang hấp hối; người qua đường ngả mũ và quỳ gối, nhưng một thằng bé nghiêng người ra ngoài cửa sổ trên cao và chế nhạo, "Cho chúng tôi

https://thuviensach.vn

xem đấng Kitô-sống-lại của ông đi. Cho chúng tôi xem hộp hình nộm lò xo của ông đi.” Anh nhìn lên, bộ mặt thằng bé, trước khi biến mất, bừng bừng giận dữ.

Anh nói với Cranmer, “dân chúng này muốn có một quyền uy đáng tin cậy mà họ thấy xứng đáng để phục tùng. Suốt nhiều thế kỷ Rome đã yêu cầu dân chúng tin vào những thứ mà chỉ con trẻ mới tin. Chắc chắn giờ đây họ thấy tự nhiên hơn khi phục tùng một vị vua người Anh, người sẽ hành xử quyền lực của mình theo nghị viện và theo Chúa.”

Hai ngày sau anh thấy More run run trong một buổi thuyết giảng, ông ta truyền đạt lời ân xá đến phu nhân Exeter. Kèm theo đó là mấy lời gay gắt dẫn từ nhà vua, nhằm đến chồng của phu nhân này. Đang dịp Ngày thánh Catherine: vinh danh vị thánh đã bị đe dọa phải tuẫn đạo bằng xa hình, tất cả chúng ta hãy bước theo những vòng tròn để đến nơi mình muốn đến. Ít ra, trên sách vở là vậy. Thực ra anh chưa bao giờ thấy ai quá tuổi mười hai mà thực hành việc ấy.

Có một cảm giác về sức mạnh tồn trữ, một sức mạnh xuất phát từ xương tủy, giống như cái run run ta cảm nhận được từ cán rìu khi ta cầm. Ta có thể bổ, hoặc không thể bổ, và nếu ta chọn thu nhát rìu ấy lại, ta vẫn cảm thấy sức dội của điều đã không làm.

Ngày hôm sau, tại Cung Hampton, con trai của nhà vua là công tước Richmond cưới Mary con gái của Norfolk. Anne đã dàn xếp cuộc hôn nhân này để vinh danh nhà Howard; đồng thời cũng để ngăn Henry cưới cho người con hoang này của ngài, tạo lợi thế cho anh chàng, một công chúa nước ngoài nào đó. Anne thuyết phục được nhà vua từ chối món hồi môn kếch sù ngài hẳn đã chờ đợi và, thắng lợi trong mọi xếp đặt dự kiến của mình, hoàng hậu tham gia buổi khiêu vũ, khuôn mặt gầy ửng đỏ, mái tóc sáng tết những mũi trâm nhọn đính kim cương. Henry không thể rời mắt khỏi cô ta, anh cũng không.

Richmond thu hút mọi ánh mắt khác, nhảy nhót như một chú ngựa non, phô bày bộ quần áo cưới lộng lẫy, xoay mình, nhún nhảy, phô phang và khệnh khạng. Nhìn cậu ta, các quý bà lớn tuổi nói, “anh sẽ thấy cha cậu ấy như thế nào khi bằng tuổi cậu ấy: vẻ rạng rỡ hoàn hảo, da mỏng như da con gái.”

“Thầy Cromwell,” cậu ta yêu cầu, “bẩm với phụ vương của ta rằng ta muốn sống với vợ ta. Vua cha bảo ta sẽ trở lại nhà ta còn Mary ở lại với hoàng hậu.”

“Nhà vua lo cho sức khỏe của cậu, thưa điện hạ.”

https://thuviensach.vn

“Năm tới ta được mười lăm tuổi rồi.”

“Còn nửa năm nữa mới đến sinh nhật cậu.”

Vẻ vui nhộn trẻ con biến mất; một vẻ rắn lạnh phủ lên mặt gã trai. “Nửa năm không là gì cả. Một người đàn ông mười lăm tuổi là có đầy đủ khả năng rồi.”

“Chúng tôi cũng nghe vậy,” phu nhân Rochford đứng lảng vảng bên cạnh nói. “Vua cha của cậu đã đưa các nhân chứng ra trước tòa để nói anh trai của ngài ấy có thể hành động ở tuổi mười lăm, và nhiều lần trong một đêm.”

“Chúng ta cũng cần nghĩ đến sức khỏe hôn thê của cậu.”

“Vợ Brandon còn trẻ hơn vợ ta, vậy mà ông ta có cô ấy rồi.”

“Mỗi lần ông ta gặp cô bé,” phu nhân Rochford nói, “nếu tôi đánh giá theo vẻ hốt hoảng trên mặt cô bé.”

Richmond đang cố thủ trong một cuộc tranh cãi dài dòng, núp mình đằng sau các tiền lệ; đó chính là cách tranh cãi của cha cậu ta. “Thế có phải bà cố nội ta, hoàng hậu Margaret Beaufort, sinh nở vào năm mười ba tuổi không, sinh ra hoàng tử sau này sẽ là Henry Tudor?”

Bosworth*, những hiệu kỳ rách bươm, cánh đồng đẫm máu; tấm chăn dính máu sản phụ. Tất cả chúng ta còn từ đâu ra nữa, anh nghĩ, ngoài từ một quan hệ kín đáo này: em yêu, sinh con đẻ cái cho anh. “Tôi chưa từng nghe nói việc ấy cải thiện cho sức khỏe của bà,” anh nói, “hay cho tính khí của bà. Sau đấy bà không sinh con nữa.” Bỗng nhiên anh cảm thấy mệt mỏi vì tranh luận; anh nói vắn tắt, giọng uể oải và thẳng thừng. “Hãy tỏ ra biết điều, thưa điện hạ. Một khi cậu đã làm việc ấy, cậu sẽ muốn làm suốt. Trong khoảng ba năm. Chuyện đó là thế đấy. Và vua cha cậu đang tính dành cho cậu công việc khác. Có thể hoàng thượng sẽ cử cậu đi thiết triều ở Dublin.”

Jane Rochford nói, “Cứ bình tĩnh, cậu trẻ. Có nhiều cách để xoay xở. Một người đàn ông với một người đàn bà luôn gặp nhau được, nếu người đàn bà sẵn lòng.”

“Tôi có thể nói với tư cách bạn bè được không, phu nhân Rochford? Bà liều khiến vua bực mình nếu bà xen vào việc này đấy.”

“Ồ,” Jane nói trơn tru, “Với một người đàn bà đẹp thì Henry sẽ tha thứ bất kể chuyện gì. Họ chỉ làm theo bản năng thôi mà.”

Chàng trai bảo, “Tại sao ta lại phải sống như một tu sĩ?”

https://thuviensach.vn

“Tu sĩ à? Bọn họ làm chuyện đó như dê ấy. Thầy Cromwell đây sẽ bảo cho cậu biết.”

“Có lẽ,” Richmond nói, “bà hoàng hậu là người muốn chia tách chúng ta. Bà ấy không định để nhà vua có một thằng cháu nội trước khi có một đứa con trai.”

“Thế cậu không biết à?” Jane Rochford quay sang. “Tin chưa đến tai cậu là La Ana đã *enceinte** sao?”

Cô ta gọi hoàng hậu La Ana theo cách Chapuys gọi. Anh thấy mặt gã trai sững sờ thất thần. Jane nói, “Tôi e là đến mùa hè này thì cậu sẽ mất địa vị của cậu, bé yêu ạ. Một khi nhà vua đã có được đứa con trai trong giá thú thì cậu cứ nhảy thoải mái chán thì thôi. Cậu sẽ không bao giờ trị vì, con cháu cậu sẽ không bao giờ vào hàng nối ngôi.”

Người ta không phải lúc nào cũng được chứng kiến những giấc mộng của ông vua con tan tành, chỉ trong một chớp mắt là đủ để dập tắt phụt một ngọn nến cháy: và cũng bằng cái động tác có tính toán đó, như thể chỉ là thói quen gọn gàng ngăn nắp. Jane thậm chí còn không thèm liếm ngón tay sau khi dập nến xong.

Richmond nói, vẻ mặt tan hoang, “Đó có thể là một bé gái nữa.”

“Hy vọng như thế là gần như tội phản nghịch đấy,” phu nhân Rochford nói. “Và nếu có thế, cô ta sẽ sinh đứa thứ ba, đứa thứ tư. Tôi đã nghĩ cô ta sẽ không có thai được nữa nhưng vậy là tôi lại sai, thầy Cromwell ạ. Giờ đây cô ta đã chứng tỏ được mình rồi đấy.”

Cranmer ở Canterbury, đi chân trần trên lối nhỏ sỏi cát đến lễ tấn phong anh ta làm tổng giám mục Anh. Nghi thức đã hoàn tất, anh ta đang bắt tay dọn sạch tu viện Giáo hội Công giáo, những thành viên ở đây đã quá nhiệt tình cổ vũ nữ tiên tri giả. Đây có lẽ là một công việc lâu dài, phải thẩm vấn từng tu sĩ, tách bạch các lời kể của bọn họ. Rowland Lee ập vào thị trấn để tăng viện cho việc này, và Gregory có mặt trong đoàn của anh ta; nên anh ngồi ở London đọc những lá thư của con trai, chẳng dài hơn cũng không nhiều thông tin hơn những bức thư thời đi học của cậu: *Và bây giờ con dừng bút vì không có thời gian.*

Anh viết thư cho Cranmer, “hãy nhân từ với cộng đồng ở đó, bởi không có gì tồi tệ hơn bị mê muội lầm lạc. Miễn thứ cho tu sĩ đã mạ chữ trong bức thư

https://thuviensach.vn

Magdalene. Tôi gợi ý bọn họ hãy gửi nhà vua một món quà bằng tiền mặt, ba trăm bảng sẽ làm ngài vui lòng. Dọn sạch tu viện Giáo hội Công giáo và toàn bộ giáo phận. Warham đã làm tổng giám mục suốt ba mươi năm, gia đình lão cố thủ vững chắc ở đó, gã con hoang của lão ta là phó giáo chủ, vậy hãy cầm thêm cây chổi tới chỗ bọn họ. Đưa người của mình vào: những giáo sĩ ủ dột vùng Đông Midlands của anh, vốn sinh trưởng dưới những vòm trời tỉnh táo."

Có gì đó ở bên dưới bàn làm việc của anh, dưới bàn chân anh, mà bản chất của nó anh tránh nghĩ đến. Anh đẩy ghế tựa lui; đấy là nửa con chuột chù, một món quà Marlinspike mang đến. Anh nhặt nó lên và nghĩ đến Henry Wyatt, ăn chuột bọ trong xà lim. Anh nghĩ đến đức hồng y, rực rỡ tại Đại học Hồng y. Anh ném xác chuột vào lò lửa. Cái xác kêu xèo xèo và rúm lại, xương tan theo những tiếng lốp bốp khô khốc. Anh cầm bút lên và viết cho Cranmer, "hãy dẹp hết những người Oxford ở địa phận của anh, và đưa những người của Cambridge mà chúng ta biết vào."

Anh viết cho con trai, "về nhà đi và ăn mừng năm mới cùng chúng ta."

Tháng Mười hai: dáng vẻ xương xương cứng đờ, một lớp sáng xanh từ tuyết đằng sau bà hắt lên, Margaret Pole trông như vừa bước ra từ một khung cửa sổ nhà thờ, những mảnh kính lả tả từ áo dài rơi xuống; thực ra, những thứ lấp lánh đó là kim cương. Anh đã làm cho bà phải đến gặp anh, bà bá tước, nên lúc này đây bà đang nhìn anh từ dưới đôi mi sùm sụp, cái nhìn xuôi xuống theo sống mũi dài của nhà Plantagenet, và lời chào hỏi của bà, tươi như ánh băng, bay vào phòng, "Cromwell." Chỉ có thế.

Bà ta nói ngay vào việc. "Công chúa Mary. Vì sao cô ấy phải rời bỏ ngôi nhà ở Essex?"

"Ngài Rochford muốn dùng nhà ấy. Đó là vùng săn bắn thuận lợi, bà thấy đấy. Mary sẽ ở với các chị em hoàng tộc, tại Hatfield. Cô ấy sẽ không cần đến đám người theo hầu ở đó."

"Tôi ngỏ lời giữ địa vị của mình trong đoàn gia nhân của công chúa bằng chi phí của tôi. Anh không thể ngăn cản tôi hầu hạ cô ấy."

Thử mà xem. "Tôi chỉ là người thừa hành những ý nguyện của nhà vua, và tôi cho rằng bà cũng như tôi nóng lòng thực hiện các ý nguyện đó."

"Đây là các ý nguyện của bà thiếp. Công chúa và tôi, chúng tôi không tin rằng đấy là những ý nguyện của chính nhà vua."

https://thuviensach.vn

“Bà đành phải mở rộng lòng tin thôi, thưa bà.”

Ánh mắt bà ta nhìn xuống anh từ gương mặt vuông vức lạnh lùng: bà là con gái của Clarence, cháu của tiên vương Edward. Vào thời của bà ta, những người như anh phải quỳ khi nói chuyện với những người như bà. “Tôi có mặt trong đoàn tùy tùng của hoàng hậu Katherine vào ngày cưới của bà ấy. Với công chúa, tôi có địa vị như người mẹ thứ hai.”

“Lạy máu thánh Chúa, thưa bà, bà nghĩ cô ấy cần một người mẹ thứ hai à? Người mẹ cô ấy đang có sẽ giết cô ấy ngay.”

Họ chằm chằm nhìn nhau, qua một vực thẳm. “Bà Margaret, nếu tôi được phép khuyên bà... lòng trung thành của gia đình bà đang bị nghi ngờ đấy.”

“Đấy là anh nói. Đấy là lý do anh chia cắt tôi với Mary, như để trừng phạt. Nếu anh có đủ cớ để buộc tội tôi thì hãy đưa tôi vào Tháp với Elizabeth Barton.”

“Làm như vậy sẽ trái với các ý nguyện của nhà vua. Ngài kính trọng bà, thưa bà. Tổ tiên của bà, tuổi tác của bà.”

“Nhà vua không có chứng cứ.”

“Tháng Sáu năm ngoái, ngay sau lễ đăng quang của hoàng hậu, con trai bà nam tước Montague và Geoffrey Pole cùng con trai bà đã ăn tối với Mary. Chỉ không đầy hai tuần sau đó, Montague lại ăn tối với cô ta. Tôi tự hỏi họ đã bàn tính những gì nhỉ?”

“Anh hỏi thật đấy à?”

“Không,” anh nói, mỉm cười. “Thằng bé mang đĩa măng tây lên bàn ăn, là người nhà tôi đấy. Thằng bé xắt những quả mơ ở đó cũng là người của tôi. Bọn họ đã nói về Hoàng đế, về cuộc xâm lăng, về chuyện làm thế nào để xui khiến ông ta làm vậy. Bà thấy đó, phu nhân Margaret, cả gia đình bà mang nợ rất nhiều với lòng kiên nhẫn của tôi. Tôi tin bọn họ sẽ hoàn trả cho nhà vua bằng lòng trung thành trong tương lai.”

Anh không nói, rằng tôi có ý sử dụng các con trai bà để chống lại người anh em gây rối của bọn họ đang ở nước ngoài. Anh không nói ra, rằng Geoffrey con trai bà có tên trong sổ lương nhà tôi. Geoffrey Pole là một gã không kiên định, ưa bạo lực. Người ta không biết anh ta sẽ quay theo hướng nào. Anh đã trả cho gã bốn mươi bảng trong năm nay để xoay gã về đường lối Cromwell.

Bà bá tước bĩu môi. “Công chúa sẽ không lặng lẽ rời bỏ ngôi nhà của mình.”

https://thuviensach.vn

“Công tước Norfolk định sẽ thân chinh đến Beaulieu, để thông báo cho cô ấy sự thay đổi hoàn cảnh của cô ấy. Cô ấy có thể bất chấp ông ta, dĩ nhiên.”

Anh đã khuyên nhà vua, hãy để Mary giữ nghi thức công chúa, không cắt xén bất kỳ lễ tiết nào. Không để cho Hoàng đế là em họ của công chúa có cớ gây chiến.

Henry đã hét lên, “Ngươi sẽ đến gặp hoàng hậu, và gợi ý với cô ấy rằng Mary sẽ giữ tước vị của nó sao? Bởi vì ta nói ngươi nghe, thầy Cromwell, ta sẽ không làm việc đó. Và nếu ngươi đặt cô ấy vào tình trạng quá xúc động, như ngươi sẽ làm, rồi cô ấy không giữ được đứa bé trong bụng thì ngươi sẽ chịu trách nhiệm! Và ta sẽ không nương tay đâu!”

Bên ngoài cánh cửa điện thiết triều, anh dựa lưng vào tường. Anh đảo mắt nhìn và bảo Rafe, “Có Chúa trên trời biết, thảo nào đức hồng y đã già trước tuổi. Nếu ngài ấy nghĩ cơn hờn dỗi của cô ta sẽ đẩy nó ra thì nó dính không được chặt lắm. Tuần trước ta là anh em sát cánh kề vai của ngài, tuần này ngài đã dọa cho ta một kết cục đẫm máu rồi.”

Rafe nói, “May là thầy không giống như đức hồng y.”

Thật vậy. Đức hồng y trông đợi lòng biết ơn từ bậc quân vương của mình, trong chuyện đó thì ngài tất phải thất vọng. Cho dù có mọi năng lực đó nhưng ngài là một người để cho tình cảm sai khiến và làm ngài khổ sở. Anh, Cromwell, không còn phục tùng sự thất thường của tính khí, và anh hầu như chưa bao giờ biết mệt mỏi. Các chướng ngại sẽ được dỡ bỏ, những cơn nóng nảy sẽ được xoa dịu, nút thắt thì gỡ. Giờ đây năm 1533 đang khép lại, tinh thần anh cứng cáp, ý chí anh mạnh mẽ, gương mặt anh không nao núng. Đám triều thần biết anh có thể định hình những sự kiện, thậm chí khuôn đúc nên chúng. Anh có thể ngăn chặn nỗi sợ ở những người khác, mang lại cho họ một cảm giác vững chắc giữa một thế giới ngả nghiêng: dân chúng này, triều đại này, cái hòn đảo gió mưa khốn khổ bên rìa thế giới này.

Như một cách giải khuây lúc cuối ngày, anh xem xét các tài sản đất đai của Katherine và cân nhắc những gì anh có thể phân phối lại. Ngài Nicholas Carew, người chẳng ưa gì anh cũng không thích Anne, kinh ngạc khi nhận được gói ân huệ từ anh, bao gồm hai trang trại màu mỡ ở Surrey để nối vào đất đai hiện có của anh ta trong vùng. Anh ta tìm gặp để tỏ lòng biết ơn; anh ta phải hỏi Richard, người hiện giữ lịch làm việc hằng ngày của Cromwell, và

https://thuviensach.vn

Richard thu xếp cho anh ta cuộc gặp hai ngày sau đó. Như đức hồng y thường nói, sự tôn kính nghĩa là khiến người ta phải chờ đợi.

Khi Carew vào thì anh đang chỉnh lại vẻ mặt. Một triều thần lạnh lùng, đăm chiêu, hoàn chỉnh, anh làm vẻ nhếch hai khóe miệng. Kết quả là một nụ cười làm bộ dịu dàng, phi lý bên trên bộ râu rậm rạp.

"Ồ, tôi chắc chắn là anh xứng đáng," anh nói, xua đi. "Anh là một người bạn thời nhỏ của hoàng thượng và không có gì khiến ngài vui lòng hơn là tưởng thưởng cho những người bạn cũ. Vợ anh vẫn liên hệ với công chúa Mary, phải không? Hai người đó có gần gũi không? Hãy yêu cầu cô ấy," anh nói nhẹ nhàng, "cho cô gái kia một lời khuyên tốt. Nhắc nhở cô ấy hãy theo đúng ý nhà vua trong mọi việc. Thời gian này hoàng thượng nóng tính và tôi không thể chịu trách nhiệm về những hậu quả của việc ương ngạnh đâu."

Sách Đệ nhị luật dạy ta quà tặng làm mờ con mắt khôn ngoan. Carew không đặc biệt khôn ngoan gì lắm, theo như anh thấy, nhưng nguyên tắc này vẫn đúng; và nếu không mờ mắt thì ít nhất trông anh ta cũng bị lóa. "Hãy coi đó là món quà Giáng sinh sớm," anh bảo, mỉm cười. Anh đẩy các giấy tờ địa bạ qua bàn.

Ở Tu viện Austin Friars bọn họ dọn sạch các phòng chứa đồ và đang xây dựng những phòng vững chãi hơn. Họ sẽ ăn tết ở Stepney. Những đôi cánh thiên thần được chuyển sang đó; anh muốn giữ chúng, cho đến khi trong nhà có đứa trẻ khác hợp với kích cỡ ấy. Anh nhìn chúng được chuyển đi, rung rinh trong tấm vải phủ bằng loại lanh tốt, và theo dõi người ta chất ngôi sao Giáng sinh lên xe. Christophe hỏi, "Người ta sẽ cho nó chạy thế nào, cái cỗ máy man rợ toàn mũi nhọn kia?"

Anh kéo lên một góc vải bạt trên cánh sao, chỉ cho nó lớp mạ vàng. "Jesus Maria," thằng bé nói. "Đây là ngôi sao dẫn đường chúng ta đến Bethlehem. Con cứ tưởng nó là một cỗ máy tra tấn."

Norfolk đi xuống Beaulieu để bảo công nương Mary rằng cô phải chuyển đến trang ấp ở Hatfield, và làm người hầu hạ cho công chúa nhỏ, sống dưới sự cai quản của phu nhân Anne Shelton, bà cô của hoàng hậu. Điều xảy ra sau đó được ông ta thuật lại bằng một giọng giận dữ. "Cô của hoàng hậu à?" Mary nói. "Nhưng chỉ có một hoàng hậu, và đó là mẹ ta."

"Công nương Mary..." Norfolk nói, và những lời đó khiến cô bật khóc, chạy vào phòng riêng khóa cửa lại.

https://thuviensach.vn

Suffolk thì tới Buckden trong nội địa, để thuyết phục Katherine chuyển đến một tòa nhà khác. Bà đã nghe nói họ sẽ chuyển bà tới một nơi còn ẩm ướt hơn Buckden, và bà bảo hơi ẩm sẽ giết bà, vậy là bà cũng tự nhốt mình trong phòng, đóng hết các then cài và hét lên bằng ba thứ tiếng bảo Suffolk cút đi. "Ta sẽ không đi đâu hết," bà nói, "trừ phi ông phá cửa phòng trói ta bằng thừng và chuyển đi." Việc đó thì Suffolk nghĩ cũng hơi quá đáng.

Brandon than thân trách phận trong lá thư gửi về London xin chỉ dẫn: một người đàn ông với một cô dâu mười bốn tuổi đang chờ ông ta lưu tâm, mà ông ta phải hưởng một kỳ nghỉ thế này đây! Khi bức thư được đọc ra trước hội đồng, anh, Cromwell, phì cười. Niềm vui thuần túy ấy đưa anh vào năm mới.

Có một thiếu nữ lang thang trên các ngả đường vương quốc, xưng là công chúa Mary, nói rằng cha cô đã biến cô thành một kẻ ăn mày. Người ta thấy cô tận phía Bắc xứ York và tận phía Đông xứ Lincoln. Dân ở các vùng đó cho cô trú chân, cho cô ăn uống và cho tiền để tiễn cô lên đường. Anh có cho người để mắt tìm cô ta, nhưng họ chưa bắt được. Anh chưa biết sẽ làm gì với cô ta nếu bắt giữ cô ta. Sự trừng phạt thế là đã đủ, đảm nhận gánh nặng của một lời tiên tri và bơ vơ trên những con đường mùa đông. Anh hình dung cô ta, dáng quắt lại, sầm tối, đi vô định về phía chân trời mênh mông những cánh đồng bùn lầy bằng phẳng.

https://thuviensach.vn

III
CON MẮT HỌA SĨ

1534

Khi Hans mang bức chân dung đã hoàn tất tới Tu viện Austin Friars anh cảm thấy ngượng với nó. Anh nhớ khi xưa lúc Walter nói, “nhìn vào mặt ta này, nhóc, khi mày nói dối ta.”

Anh nhìn vào mép dưới của bức tranh, và để cái nhìn đi dần lên trên. Một cây bút lỏng, cái kéo, giấy má, con dấu của anh trong một chiếc túi nhỏ, một cuốn sách nặng nề, bọc bìa màu xanh lục: bằng da mạ vàng, những mép trang viền nhũ. Hans đã yêu cầu được xem cuốn Kinh Thánh của anh, rồi từ chối vì nó quá đơn điệu, cũ mòn rồi. Anh ta sục sạo khắp nhà và tìm được tập sách đẹp nhất anh có trên bàn của Thomas Avery. Đấy là tác phẩm của tu sĩ Pacioli, cuốn sách viết cách giữ sổ sách kế toán, được những người bạn tốt bụng ở Venice gửi cho anh.

Anh nhìn đôi bàn tay trong tranh, được vẽ đặt trên bàn trước mặt, nắm hờ hững một tờ giấy. Cảm giác thật kỳ lạ, như thể anh bị lôi riêng ra, để tự nhìn vào mình từng phần một, từng ngón tay ngón chân. Hans vẽ da anh mịn màng như da của một cô điếm hạng sang, nhưng phong thái mà anh ta nắm bắt, biểu hiện ở các ngón tay gập vào thì toát ra vẻ chắc chắn như một đồ tể khi cầm dao lên. Anh đeo trên tay chiếc nhẫn ngọc lam đức hồng y tặng.

Anh đã từng có một chiếc nhẫn ngọc lam của anh, Liz đã tặng anh khi sinh Gregory. Đó là chiếc nhẫn mặt hình trái tim.

Anh nhướng mắt lên, nhìn đến gương mặt mình. Trông không khá hơn bao nhiêu so với hình Jo vẽ trên quả trứng Phục sinh. Hans đã quây anh vào một không gian nhỏ, đẩy một chiếc bàn nặng nề để gắn chặt anh vào. Anh dành thời gian suy nghĩ, khi Hans phác họa, và ý nghĩ đem anh đi xa, đến một đất nước khác. Người ta không thể dò theo ý nghĩ đằng sau đôi mắt anh.

Anh từng yêu cầu vẽ anh trong khu vườn nhà. Hans bảo, “nghĩ đến nó thôi cũng đã làm tôi toát cả mồ hôi. Ta có thể làm cho đơn giản hơn không, được chứ?”

https://thuviensach.vn

Anh mặc bộ quần áo mùa đông. Bên trong, dường như thân thể anh được tạo bởi thứ chất liệu không thấm nước hơn hầu hết cánh đàn ông, rắn chắc hơn. Chẳng khác nào anh đang mặc áo giáp. Anh thấy trước cái ngày anh có thể phải mang giáp. Có nhiều người trong vương quốc này và ở nước ngoài (giờ thì không chỉ ở Yorkshire) sẽ đâm anh ngay khi trông thấy mặt.

Ta không tin, anh nghĩ, họ có thể lách mũi dao vào đến tim. Nhà vua đã nói, "người anh làm bằng gì vậy?"

Anh mỉm cười. Không có lấy một thoảng cười trên gương mặt anh trong bức chân dung.

"Được rồi." Anh lướt sang phòng bên. "Mọi người có thể vào xem đi."

Họ chen chúc vào. Một khoảng lặng ngắn ngắm nghía đánh giá. Kéo dài hơn. Alice nói, "Ông ấy làm cho cậu trông hơi béo, cậu ạ. Hơn mức ông ấy cần làm."

Richard nói, "Như Leonardo đã chứng minh cho chúng ta, một bề mặt uốn cong làm chệch hướng nhiều hơn tác động của những quả đại bác."

"Tôi không nghĩ trông ông giống như thế này," Helen Barre nói. "Tôi thấy rằng nét mặt ông trong tranh thì đúng rồi. Nhưng đây không phải là vẻ mặt của ông."

Rafe nói, "Không, Helen, thầy dành vẻ mặt này cho cánh đàn ông."

Thomas Avery nói, "Người của Hoàng đế đang ở đây, anh ta có thể vào xem được không?"

"Anh ta luôn luôn được chào đón."

Chapuys nghênh ngang đi vào. Hắn ta chiếm chỗ đứng trước bức tranh; hắn ta chồm tới trước; hắn nhảy lui lại. Hắn ta mặc một cái áo lông chồn mácté lót lụa.

"Chúa ôi," Johane lấy tay che miệng nói, "trông ông ta cứ như một con khỉ nhảy múa."

"Ồ, không, tôi e là không," Eustache nói.

"Ồ, không, không, không, không, không. Tay họa sĩ Tin Lành của ông lần này đã trượt mục tiêu rồi. Vì người ta không bao giờ chỉ nghĩ về ông có một mình, Cremuel, mà có những người khác xung quanh, ông săm soi bộ mặt của người khác, như thể chính ông có ý định vẽ những người đó. Ông không khiến những người khác nghĩ 'anh ta trông thế nào nhỉ?' mà là 'trông mình thế nào nhỉ?'"

https://thuviensach.vn

Hắn ta quay ngoắt đi, rồi lượn lờ vòng quanh, như để nắm bắt nét chân dung trong lúc di chuyển. “Thế nhưng. Nhìn nó, người ta sẽ thấy khó lòng chọc giận ông. Trong chừng mực đó thì tôi nghĩ Hans đã đạt được mục đích.”

Khi Gregory từ Canterbury về nhà, anh đưa một mình cậu vào xem bức tranh, ngay lúc cậu vẫn đang mặc áo khoác kỵ mã, lấm vết bùn dọc đường; anh muốn nghe ý kiến của con trai, trước khi những người khác trong nhà gặp và nói với cậu. Anh bảo, “Mẹ con ngày trước luôn luôn nói bà ấy không chọn ta vì vẻ bề ngoài. Ta ngạc nhiên, lúc bức tranh đưa đến, ta thấy mình tự đắc. Ta vẫn nghĩ mình như lúc rời Ý, hai mươi năm về trước. Khi con còn chưa ra đời.”

Gregory đứng sát bên vai anh. Đôi mắt cậu dừng trên bức chân dung. Cậu không nói gì.

Anh biết rằng con trai cao hơn mình: không nhiều lắm. Anh bước sang bên, bằng tâm trí thôi, để nhìn thằng bé bằng con mắt họa sĩ; một chàng trai da trắng mịn và đôi mắt màu hạt dẻ, một thiên thần mảnh khảnh ở tầng trời thứ hai trong một bức sơn vẽ trên tường lốm đốm vết ẩm, trong một thành thị trên đồi cách xa đây. Anh nghĩ về cậu như một tiểu đồng trong rừng cưỡi ngựa đi ngang trên giấy da thuộc, những món tóc đen quăn dưới một dải băng vàng mảnh buộc tóc; trong khi những gã trai tập hợp quanh anh hằng ngày, đám thanh niên của Tu viện Austin Friars, có cơ bắp nổi cuộn như những con chó đấu, tóc cắt lởm chởm, mắt sắc như mũi kiếm. Anh nghĩ, Gregory là tất cả những gì anh muốn cho mình. Nó là mọi thứ mà anh có quyền mong đợi: sự cởi mở của nó, sự lịch thiệp của nó, tính kín đáo và có cân nhắc để giữ lại những suy nghĩ cho đến lúc chín muồi. Anh cảm thấy trìu mến với thằng bé đến mức tưởng có thể khóc được.

Anh quay sang bức tranh. “Ta sợ có lẽ Mark đúng.”

“Mark nào ạ?”

“Thằng bé đần độn chạy theo George Boleyn. Có một lần ta nghe nó bảo ta trông như một kẻ sát nhân.”

Gregory nói, “Cha không biết sao?”

https://thuviensach.vn

PHẦN SÁU

https://thuviensach.vn

I
UY QUYỀN TỐI CAO

1534

Trong những ngày hội hè vui vầy từ Giáng sinh đến năm mới, khi triều đình đang yến tiệc tưng bừng còn Charles Brandon thì ở miền đầm lầy quát tháo ra cửa, anh ngồi đọc lại Marsiglio người Padua. Vào năm 1324 Marsiglio đặt ra cho chúng ta bốn mươi hai đề nghị. Khi yến tiệc ngày lễ Hiển linh đã qua, anh thong thả mang vài đề nghị trong số đó đến cho Henry.

Nhà vua đã biết một số đề nghị này, một số vẫn còn xa lạ với ngài. Một số tỏ ra thích hợp, trong tình thế hiện tại của ngài; một số thì bị lên án là dị giáo. Buổi sáng hôm đó trời trong veo, lạnh buốt xương, gió từ sông như dao cứa lên mặt. Người ta đi như lướt để liều thử vận may của mình.

Marsiglio bảo chúng ta rằng khi đấng Kitô đến thế giới này ngài đã không đến để trị vì hay phán xét, mà đến như một thần dân: phục tùng cái quyền bính nơi đất nước ngài ở. Ngài không tìm cách cai trị, cũng không truyền lại cho các tông đồ của ngài một sứ mệnh cai trị.

Ngài không trao cho môn đệ nào nhiều quyền hơn những người khác; nếu cho rằng ngài cho phép điều đó, hãy đọc lại các câu về thánh Peter. Đấng Kitô không đặt ra ngôi giáo hoàng. Ngài không trao cho môn đệ quyền hành để làm ra luật pháp và đánh thuế mà nhân sự giáo hội vẫn tuyên bố có quyền đối với cả hai việc đó.

Henry nói, “Ta nhớ chưa bao giờ hồng y nói đến điều này.”

“Ngài có nói không, nếu ngài là một hồng y?”

Bởi đấng Kitô không xui khiến các môn đệ đi vào con đường quyền hành thế tục thì làm thế nào chủ trương rằng các bậc quân vương ngày nay có được nguồn quyền lực từ ngôi giáo hoàng? Thực ra, tất cả các giáo sĩ đều là thần dân, như khi đấng Kitô lìa xa họ. Cai quản phần xác của thần dân là việc của các bậc quân vương, cho phép kết hôn hay công nhận hôn nhân, coi ai là con hoang và ai là con hợp pháp.

https://thuviensach.vn

Từ đâu mà bậc quân vương có được quyền lực của mình, và quyền buộc thực thi luật pháp? Bậc quân vương có được quyền hành thông qua một cơ quan lập pháp, cơ quan đó hoạt động nhân danh người dân. Chính là từ ý chí của dân chúng, thể hiện ở nghị viện, mà một ông vua có được vương quyền của mình.

Khi anh nói điều này, Henry dường như dỏng tai lên, như thể ngài sẽ nghe thấy tiếng dân chúng đổ ra đường để đuổi ngài ra khỏi cung. Anh trấn an nhà vua ở điểm: Marsiglio cho rằng nổi loạn là hợp pháp. Quả thực dân chúng có thể hợp nhau lại lật đổ một bạo chúa, nhưng ngài, Henry, không phải là bạo chúa; ngài là một bậc quân vương cai trị theo pháp luật. Henry thích được dân chúng tung hô khi ngài cưỡi ngựa khắp London, nhưng một đấng quân vương khôn ngoan không phải bao giờ cũng là đấng quân vương được lòng người nhất; nhà vua biết điều đó.

Anh có những đề nghị khác nữa đệ trình lên nhà vua. Đấng Kitô không ban cho môn đệ của ngài những bổng lộc đất đai, độc quyền, chức vị, thăng thưởng. Tất cả những thứ đó là việc của thế quyền. Một người đã nói lời thề sống nghèo khó, làm thế nào anh ta lại có các quyền về tài sản? Làm thế nào các tu sĩ lại là chúa đất?

Nhà vua nói, “Cromwell, vì ngươi có khả năng về những con số lớn...” Ngài nhìn đăm đăm ra xa. Mấy ngón tay ngài lần viền bạc của cổ tay áo.

“Cơ quan lập pháp,” anh nói, “cần dự liệu việc chu cấp cho các linh mục và giám mục. Sau đó thì cơ quan lập pháp phải được sử dụng tài sản của nhà thờ cho lợi ích chung.”

“Nhưng làm thế nào để lấy được tài sản đó,” Henry nói. “Ta cho rằng các đền thờ thì đập phá ra được.” Bởi mình ngài đính đầy châu ngọc, ngài nghĩ về loại tài sản mà người ta cân đong được. “Nếu như có kẻ nào dám.”

Đấy là một đặc điểm ở Henry, luôn chạy lên trước tới chỗ mà ta hoàn toàn không dự định. Anh đã có ý nhẹ nhàng hướng nhà vua tới một tiến trình pháp lý rắc rối là truất hữu, thu hồi: khẳng định lại các quyền ngày trước của nhà cai trị, giành lại những gì vẫn luôn luôn thuộc về ngài. Anh sẽ nhớ rằng chính Henry là người đầu tiên gợi ý lấy một cái đục và gỡ những con mắt bằng saphia ra khỏi các tượng thánh. Nhưng anh sẵn lòng đi theo những suy nghĩ của nhà vua. “Đấng Kitô đã dạy chúng ta làm thế nào để tưởng nhớ ngài. Ngài để lại cho chúng ta bánh và rượu, là mình và máu. Chúng ta cần cái gì hơn

https://thuviensach.vn

nữa? Thần không thấy được chỗ nào ngài đòi hỏi phải lập đền thờ, hay thiết lập việc buôn bán các phần cơ thể, tóc và móng, hay yêu cầu làm các ảnh tượng bằng thạch cao rồi thờ lạy chúng."

"Nếu ngươi có thể ước tính," Henry nói, "thậm chí... không, ta cho là ngươi sẽ không thể." Ngài đứng lên. "À, thời cơ đến, vậy..."

Hãy tranh thủ. Anh thu dọn giấy tờ làm việc trong ngày. "Thần có thể hoàn tất." Henry bước ra để mặc chiếc áo khoác chẽn kỵ mã hai lớp. Anh nghĩ, chúng ta không muốn vua chúng ta làm một người nghèo ở châu Âu. Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha có tiền bạc của cải chảy vào ngân khố hằng năm từ châu Mỹ. Kho báu của chúng ta ở đâu?

Hãy xem quanh mình ấy.

Phán đoán của anh là, giới tăng lữ sở hữu một phần ba nước Anh. Một ngày gần đây, Henry sẽ hỏi anh làm thế nào để nhà vua chiếm hữu phần đó. Giống như anh chơi với một đứa trẻ; một hôm anh mang về một chiếc hộp, và đứa bé hỏi trong đó có gì? Rồi nó sẽ đi ngủ và quên mất, nhưng ngày hôm sau nó lại hỏi. Cứ thế cho đến khi anh mở hộp ra và thết đãi nó.

Nghị viện sắp họp trở lại. Anh nói với nhà vua, "chưa có nghị viện nào trong lịch sử làm việc vất vả như thần dự tính với nghị viện này."

Henry bảo, "Hãy làm những gì ngươi phải làm. Ta đứng đằng sau ngươi."

Đó giống như thể nghe thấy những lời mà ta đã đợi cả đời để được nghe. Giống như nghe được một câu thơ hoàn hảo, bằng thứ ngôn ngữ mà ta đã biết từ trước khi ta chào đời.

Anh sung sướng về nhà, nhưng đức hồng y đang chờ anh trong một góc. Ngài phúng phính như một tấm nệm trong chiếc áo thụng đỏ sẫm và gương mặt ngài biểu hiện vẻ nổi loạn hiếu chiến. Wolsey nói, "anh biết ông ta sẽ nhận tiếng khen về những ý hay của anh, và anh là nơi ông ta đổ lỗi vì những ý tồi của ông ta chứ? Khi mà thời vận xoay ra chống lại anh, anh sẽ cảm thấy ngọn roi của nó: luôn luôn là anh, ông ta thì không bao giờ."

Anh nói, "Wolsey thân mến. (Vì bây giờ trong vương quốc này mọi đức hồng y đều đã tiêu rồi, anh gọi ngài với tư cách một đồng sự, không phải ông chủ.) Wolsey thân mến, không hẳn như vậy đâu - ngài ấy không trách Charles Brandon đã đâm gãy mũi giáo bên trong mũ trụ của ngài, mà tự trách mình vì đã không gạt tấm che mặt xuống."

https://thuviensach.vn

Đức hồng y nói, “anh có nghĩ đây là một trận đấu thương không? Anh có nghĩ là có những quy tắc, những nghi thức, những trọng tài cho cuộc chơi sòng phẳng không? Một ngày kia, khi còn loay hoay chỉnh yên cương, anh ngẩng lên thì sẽ thấy ông ta rầm rập chạy xuống đồi về phía anh.”

Đức hồng y biến mất, với một tiếng cười vang.

Hạ viện còn chưa triệu tập thì các đối thủ của anh đã họp lại để vạch chiến thuật. Những cuộc họp của bọn họ không có gì bí mật. Người hầu hạ phục dịch ra vào, và phương pháp anh dùng với các buổi họp kín của nhà Pole lại được sử dụng: nhiều thiếu niên người nhà Cromwell chẳng tự hào gì việc đeo tạp dề bưng một đĩa cá bơn lên hay mang một khúc thịt bò vào. Những gia đình tử tế khắp nước Anh giờ đây đặt chỗ trong đội gia nhân nhà Cromwell, cho con, cháu hay người được họ bảo trợ, cứ nghĩ đám trẻ ấy đang học việc nhà nước với anh, học lối viết với một viên thư lại và xử lý các bản dịch từ nước ngoài, đọc những cuốn sách mà một triều thần cần biết. Anh coi đó là chuyện nghiêm túc, người ta đặt lòng tin vào anh; anh nhẹ nhàng tước những lưỡi dao găm, những cây bút từ tay những cậu trẻ nóng nảy ồn ào này, và anh nói chuyện với chúng, tìm hiểu xem đằng sau sự đam mê và lòng tự tôn ở những thanh thiếu niên mười lăm hay hai mươi tuổi đó những gì là thực đáng giá của chúng, những gì chúng quý trọng và sẽ quý trọng khi bị câu thúc. Người ta sẽ không biết được gì về con người bằng cách làm họ mất mặt và nghiến nát lòng tự tôn của họ. Cần phải hỏi xem họ có thể làm được gì trên đời này, những thứ mà chỉ riêng họ mới làm được.

Những gã trai kinh ngạc vì được hỏi, và chúng cởi lòng cởi dạ. Có lẽ trước đây không ai từng chuyện trò với chúng. Chắc chắn cha chúng cũng không.

Anh khai tâm cho chúng, những đứa trẻ hung hăng hay thiếu hiểu biết, bằng những công việc khiêm nhường. Cho chúng học các bài thánh vịnh. Học cách dùng con dao pha thịt và con dao cắt gọt; chỉ sau những việc đó, để tự vệ và cho những bài học không chính thức, chúng mới được học dùng *estoc*, cú thúc chết người dưới xương sườn, cú vặn cổ tay đơn giản sẽ khiến ta chắc chắn xong việc. Christophe tự ngỏ lời làm người hướng dẫn. “Các *messieur* này,” nó nói, “cứ nghĩ bọn họ ngon lành. Bọn họ cắt đầu một con hươu hay đuôi một con chuột, con không biết là gì nữa, để gửi về nhà cho cha thân yêu của họ. Chỉ thầy và con, thưa thầy, và Richard Cremuel, chúng ta biết làm thế nào để chặn đứng một thằng đểu vớ vẩn nào đó, vậy là nó chết không kịp ngáp.”

https://thuviensach.vn

Trước khi mùa xuân đến, một vài kẻ nghèo khó vẫn quanh quẩn ở cổng nhà anh đã tìm được cách vào trong. Tai và mắt của những người không biết chữ cũng sắc bén như của những người giàu sang, và không cần phải là một học giả mới có đầu óc khôn ngoan. Những thằng bé coi ngựa và những người giữ chó nghe trộm chuyện bí mật của các bá tước. Một thằng bé mang củi và thổi bếp nghe thấy những điều bí mật lúc ngái ngủ buổi sáng sớm khi nó vào nhóm lò.

Vào một ngày nắng to, ấm áp một cách bất chợt và lừa dối, Gọi-Tôi-Là-Risley sải bước vào Tu viện Austin Friars. Anh ta nói lớn, "Chúc buổi sáng tốt lành, thưa thầy," cởi phăng áo khoác ngoài, ngồi xuống bên bàn làm việc của anh và kéo ghế rọt rẹt tới. Anh ta cầm cây bút lông ngỗng lên nhìn ngọn bút. "Được rồi, thầy có gì cho tôi nào?" Mắt anh ta long lanh và đầu tai ửng hồng.

"Ta nghĩ chắc Gardiner về lại rồi," anh nói.

"Làm thế nào thầy biết nhỉ?" Gọi-Tôi-Là quẳng bút. Anh ta nhỏm dậy. Anh ta sải bước đi đi lại lại. "Tại sao ông ta cứ chứng nào tật ấy thế? Toàn những ẩu đả với om sòm và ném ra câu hỏi không thèm biết câu trả lời ra sao?"

"Anh cũng khá là thích như thế khi anh còn ở Cambridge."

"Ồ, ngày đó," Wriothesley nói, vẻ coi thường thời trẻ tuổi của mình. "Cứ cho là nó đã rèn dũa tâm trí tôi. Tôi không biết nữa."

"Con trai ta kêu là những chuyện ấy làm nó hết chịu nổi, cái thực hành tranh luận học thuật đó. Nó gọi là thực hành cãi cọ phù phiếm."

"Có lẽ Gregory không hoàn toàn ngu đâu."

"Ta sẽ vui mừng nghĩ là không."

Gọi-Tôi-Là đỏ tía mặt mũi. "Tôi không có ý xúc phạm, thưa thầy. Thầy biết là Gregory không như chúng ta. So với cái cuộc đời này, cậu ta quá tử tế. Nhưng thầy cũng không buộc phải giống như Gardiner."

"Khi các cố vấn của đức hồng y họp, chúng ta nêu ra các kế hoạch, rồi có lẽ sẽ có một vài tranh cãi, nhưng chúng ta sẽ bàn cho ra lẽ; rồi chúng ta sẽ hoàn thiện các kế hoạch, rồi tiến hành. Hội đồng của nhà vua không làm việc theo kiểu đó."

"Làm sao được? Norfolk à? Charles Brandon à? Bọn họ sẽ đấu với thầy vì gốc gác thân phận thầy. Ngay cả nếu đồng tình với thầy, bọn họ vẫn đánh. Ngay cả khi bọn họ biết rằng thầy đúng."

"Ta cho là Gardiner đã đe dọa anh."

https://thuviensach.vn

“Dọa tiêu diệt.” Anh ta ôm nắm đấm tay nọ vào tay kia. “Tôi không để tâm chuyện đó.”

“Nhưng anh nên để tâm đấy. Winchester là một người quyền thế và nếu anh ta nói sẽ hủy hoại anh thì tức là anh ta có ý định đó thật.”

“Ông ta gọi tôi là kẻ bất trung. Ông ta nói trong khi còn ở nước ngoài lẽ ra tôi phải để ý các quyền lợi của ông ta, thay vì quyền lợi của thầy.”

“Ta hiểu là, anh phục vụ thái sư, bất kỳ ai đang làm việc với tư cách ấy. Nếu ta,” anh lưỡng lự, “nếu - Wriothesley, ta đưa anh một đề nghị đây, nếu ta được xác nhận làm chức vị này, ta sẽ đưa anh vào làm ở Phòng Chưởng ấn.”

“Tôi sẽ là thư ký chính chứ?” Anh thấy Gọi-Tôi-Là đang nâng giá.

“Vậy thì bây giờ, hãy đến chỗ Gardiner, xin lỗi anh ta, và làm cho anh ta đưa anh một đề nghị tốt hơn. Đừng cam kết gì.”

Gương mặt lộ vẻ lo lắng, Gọi-Tôi-Là còn đứng đó chưa đi. “Đi đi, chàng trai.” Anh vơ chiếc áo khoác ấn lại cho anh ta. “Gardiner vẫn còn là thái sư. Anh ta có thể lấy lại các ấn tín. Chỉ cần bảo, anh ta phải tự mình đến đây mà lấy.”

Gọi-Tôi-Là cười. Anh ta xoa tay lên trán, choáng váng, như thể vừa qua một trận chiến. Anh ta choàng áo khoác lên người. “Chúng ta không có hy vọng, phải không?”

Những kẻ nghiện đấu đá. Những con sói cắn nhau quanh một xác chết. Những con sư tử tranh giành các tín hữu Cơ Đốc.

Nhà vua cho gọi anh vào, cùng Gardiner, để bàn bạc dự luật anh định trình nghị viện về việc đảm bảo quyền kế vị cho con cái của Anne. Hoàng hậu cũng có mặt; nhiều quý ông, anh nghĩ, còn ít được gặp vợ hơn so với nhà vua. Ngài cưỡi ngựa, Anne cũng cưỡi ngựa. Ngài đi săn, Anne đi săn. Cô ta giao du với các bạn bè của ngài, biến họ thành bạn mình.

Cô ta có thói quen đọc qua vai nhà vua; lúc này cô ta đang làm như vậy, bàn tay thăm dò luồn qua thân hình đồ sộ mặc đồ lụa của ngài, xuyên qua các lớp trang phục, để một móng tay nhỏ nhắn mắc vào dưới lớp cổ áo thêu của ngài, và cô ta nâng nếp vải đó lên chỉ một đoạn, chỉ vừa lộ một khoảnh nhỏ làn da hoàng tộc nhợt nhạt; bàn tay to lớn của Henry tìm đến ấp ủ bàn tay hoàng hậu, trong một cử động mơ màng, lãng đãng, như thể chỉ có hai người họ với nhau.

https://thuviensach.vn

Bản dự thảo này, lần nào cũng vậy, và dường như chính xác, nhắc về "*Hoàng hậu Anne vô vàn yêu dấu của ngài*".

Giám mục Winchester há hốc mồm. Là một người đàn ông, anh ta không thể tự tách mình khỏi cảnh tượng này, nhưng là một giám mục, chuyện này khiến anh ta phải hắng giọng. Anne không một chút để tâm; cô ta tiếp tục làm cái việc cô ta làm, và đọc đến hết bản dự thảo đạo luật, đến khi cô ta ngẩng lên, sửng sốt: "Ở đây đề cập chuyện ta chết! '*Nếu hoàng hậu Anne vô vàn yêu dấu của ngài mà có mệnh chung...*'"

"Tôi không thể loại bỏ sự kiện này," anh nói. "Nghị viện có thể làm bất cứ việc gì, thưa lệnh bà, trừ những việc trái với tự nhiên."

Mặt cô ta bừng đỏ. "Ta sẽ không chết vì đứa bé. Ta khỏe mạnh."

Anh không nhớ có khi nào Liz mất tỉnh táo khi mang thai. Có chăng thì cô còn trở nên tỉnh táo và cần kiệm hơn bao giờ hết, dành thời gian kiểm kê thực phẩm dự trữ trong bếp. Hoàng hậu Anne lấy bản dự luật khỏi bàn tay Henry. Cô ta vung vẩy nó một cách phẫn uất. Cô ta giận giấy, ghen mực. Cô ta nói, "Dự thảo này dự liệu rằng nếu ta chết, giả dụ bây giờ ta chết, giả dụ ta chết vì một cơn sốt và chết mà chưa sinh hạ được thì ngài có thể đặt một hoàng hậu khác vào chỗ của ta."

"Nàng yêu," nhà vua nói, "ta không thể hình dung có một ai khác ở chỗ của nàng. Đây chỉ là ý niệm thôi. Anh ta phải tiên liệu chuyện đó."

"Thưa lệnh bà," Gardiner nói, "nếu tôi được phép biện hộ cho Cromwell, anh ta chỉ dự liệu một tình huống theo tập quán pháp lý. Lệnh bà có muốn bắt hoàng thượng sống góa vợ suốt đời hay không? Và không ai trong chúng ta biết trước giờ phút cuối cùng, phải không?"

Anne chẳng thèm đếm xỉa, như thể Winchester chưa hề nói gì. "Và nếu hoàng hậu có một hoàng tử, ở đây viết, hoàng tử đó sẽ kế vị. Ở đây viết, *người nam thừa kế được sinh ra trong giá thú.* Vậy thì con gái ta và quyền của nó thì sao?"

"Được rồi," Henry nói, "con bé vẫn là một công chúa Anh. Nếu nàng đọc tiếp đến cuối, ở đó viết rằng..." Anh nhắm mắt lại. Cầu Chúa hãy cho con sức mạnh.

Gardiner vội vàng tiếp lời, "Nếu nhà vua không có con trai, không có trong bất cứ cuộc hôn nhân hợp pháp nào thì khi ấy con gái của ngài sẽ là nữ hoàng. Đó là điều mà Cromwell dự liệu."

https://thuviensach.vn

“Vậy tại sao ở đây phải viết như thế này? Và ở chỗ nào viết Mary người Tây Ban Nha là con hoang?”

“Công nương Mary ở bên ngoài hàng thừa kế,” anh nói, “vậy nên sự suy luận là rõ ràng. Chúng ta không cần nói gì thêm. Lệnh bà phải thể tất cho bất cứ sự lạnh lùng nào trong diễn đạt. Chúng ta cố gắng viết luật một cách chặt chẽ súc tích. Và như vậy để chúng không mang tính cá nhân.”

“Vì Chúa,” Gardiner nói đầy ý vị, “nếu cái này không mang tính cá nhân thì là gì?”

Dường như nhà vua cho mời Stephen đến cuộc thương thảo này để làm mất mặt anh ta. Ngày mai, dĩ nhiên, sự việc có thể diễn ra theo cách khác; anh có thể đến thấy Henry khoác tay đức cha Winchester đi dạo trong tuyết rơi. Anh nói, “Chúng ta có ý định chứng thực luật này bằng một lời tuyên thệ. Hoàng thượng sẽ phải thề giữ vững việc truyền ngôi, như dự luật này đã minh định và được nghị viện phê chuẩn.”

“Một lời thề à?” Gardiner nói. “Loại văn bản lập pháp gì mà lại cần được xác quyết bằng một lời tuyên thệ?”

“Anh sẽ luôn luôn thấy có những người sẵn sàng nói rằng một nghị viện bị lừa dối, bị mua chuộc, hay theo cách nào đó không đủ năng lực đại diện cho sự thịnh vượng chung. Lại nữa, anh sẽ thấy có những người sẵn sàng chối bỏ thẩm quyền lập pháp của nghị viện trong một số vấn đề nhất định, nói rằng cần phải để những vấn đề đó cho một quyền tài phán nào đó khác thẩm quyết - thực ra là để cho Rome. Nhưng tôi nghĩ đấy là một nhầm lẫn. Rome không có tiếng nói lập pháp ở Anh. Trong dự thảo của tôi, tôi có ý phát biểu một lập trường. Đó là một lập trường khiêm nhượng. Tôi thảo ra, nghị viện có thể bằng lòng thông qua, nhà vua có thể hài lòng phê chuẩn. Sau đó tôi sẽ yêu cầu đất nước phê chuẩn.”

“Vậy anh sẽ làm gì?” Stephen nói, giễu cợt. “Cho bọn trẻ con nhà anh ở Tu viện Austin Friars đi xuôi đi ngược khắp nơi, để cho mọi tay Jack nào đó anh lôi trong quán bia ra tuyên thệ à? Mọi gã Jack và mọi cô Jill hả?”

“Tại sao tôi lại không được cho họ nói lời thề chứ? Có phải anh nghĩ họ không phải là giám mục nên đều là bọn cục súc? Lời thề của mọi tín hữu Cơ Đốc đều đáng giá như nhau. Cứ nhìn ở bất cứ vùng nào trên vương quốc này đi, đức giám mục kính mến, thì anh sẽ thấy những cảnh bơ vơ không người coi sóc, những cảnh nghèo đói cơ cực. Có biết bao nhiêu đàn ông và đàn bà lang

https://thuviensach.vn

thang trên đường. Các chủ trại cừu phát triển lớn mạnh đến nỗi con người nhỏ bé bị đẩy bật ra khỏi ruộng đồng của mình còn bọn trai cày bỏ nhà bỏ quê ra đi. Trong vòng một thế hệ những người đó có thể học đọc. Dân cày có thể cầm cuốn sách. Hãy tin tôi, Gardiner, nước Anh có thể sẽ khác."

"Tôi đã làm anh giận dữ rồi," Gardiner nhận xét. "Bị kích động, nên anh hiểu lầm câu hỏi. Tôi không chất vấn anh lời của họ có đáng tin cậy hay không, mà hỏi anh dự tính sẽ cho bao nhiêu người tuyên thệ. Nhưng tất nhiên, ở hạ viện anh đã đưa một dự luật nhằm phản đối cừu..."

"Phản đối những chủ trại cừu," anh nói, cười mỉm.

Nhà vua bảo, "Gardiner, điều đó là để giúp đỡ thứ dân - không ai được chăn thả hơn hai ngàn con."

Giám mục cắt lời nhà vua như thể ngài là trẻ con. "Hai ngàn, được, vậy trong khi các phái viên của anh chạy lồng lên qua các vùng để đếm cừu, có lẽ bọn họ cũng nên cùng lúc cho bọn chăn cừu tuyên thệ luôn, hả? Rồi những tên dân cày của anh, trong tình trạng chưa biết chữ nữa? Và bất cứ con mụ nhếch nhác nào bọn họ tìm thấy dưới cống rãnh?"

Anh buộc phải cười. Giám mục hăng tiết quá. "Thưa ngài, tôi sẽ cho tuyên thệ bất cứ ai xét thấy cần thiết trong việc đảm bảo quyền kế vị, và việc đó sẽ đoàn kết đất nước lại sau lưng chúng ta. Nhà vua có các quan lại của ngài, có các quan tòa lo trị an - và các ngài quý tộc trong hội đồng sẽ làm việc này với danh dự của mình, hoặc cho biết lý do vì sao lại không."

Henry nói, "Các giám mục sẽ tuyên thệ. Ta hy vọng họ sẽ tuân thủ."

"Chúng ta cần thêm một số giám mục mới," Anne nói. Cô ta nêu tên người bạn là Hugh Latimer. Một người bạn của anh, Rowland Lee. Hóa ra dường như cô ta đã có sẵn một danh sách rồi, cô ta cất trong đầu. Liz thì lo dự trữ đồ. Anne lo dự trữ các mục sư.

"Latimer ư?" Stephen lắc đầu, nhưng anh ta không thể buộc tội hoàng hậu, trước mặt cô ta, là yêu mến bọn dị giáo. "Rowland Lee, theo chút hiểu biết của tôi, cả đời chưa từng đứng trên bục giảng. Một số người đi vào đời sống tu hành chỉ do tham vọng."

"Và hầu như cũng chẳng làm bộ che giấu điều đó," anh nói.

"Tôi tận dụng con đường của tôi," Stephen nói. "Tôi đã được đặt để lên đó. Thề có Chúa, Cromwell, tôi cứ đi thôi."

https://thuviensach.vn

Anh nhìn lên Anne. Đôi mắt cô ta ánh lên vui mừng. Cô ta không bỏ sót một chữ nào.

Henry nói, "Đức cha Winchester, ngươi đã xa đất nước một thời gian dài, vì đi sứ."

"Thần hy vọng bệ hạ nghĩ đó là vì lợi ích của bệ hạ."

"Thực vậy, nhưng ngươi đã không tránh được chuyện lơ là giáo phận của ngươi."

"Là một kẻ chăn, ông nên để tâm đến đàn chiên của mình," Anne nói. "Đếm chúng xem, có lẽ vậy."

Anh ta cúi đầu. "Đàn chiên của tôi yên ổn trong bãi nhốt."

Thiếu nước tự mình đá cho giám mục lộn xuống cầu thang, hay cho cấm vệ quân trói anh ta lôi ra ngoài, nhà vua không thể làm gì hơn. "Dù vậy đi nữa, xin hãy để ý đến việc đó," Henry lẩm bẩm.

Có một thứ mùi hôi cục súc bốc lên từ một con chó đang sẵn sàng cắn xé. Mùi ấy giờ đây tỏa ra trong phòng, và anh thấy Anne quay mặt đi, làm điệu bộ, còn Stephen đặt tay lên ngực như muốn xù hết lông, báo trước tầm cỡ của mình trước khi nhe nanh. "Trong vòng một tuần nữa thần sẽ quay lại với bệ hạ," anh ta nói. Âm thanh dịu dàng tình cảm đó thoát ra thành một tiếng gầm gừ từ sâu trong gan ruột anh ta.

Henry phá ra cười. "Trong lúc đó thì chúng ta thích Cromwell. Cromwell đối xử với chúng ta rất ổn."

Khi Winchester đi rồi, Anne lại bám lấy nhà vua, đôi mắt cô ta liếc xéo qua, như thể lôi kéo anh làm đồng lõa. Thân hình của Anne vẫn đang bó chặt, chỉ hai bầu vú hơi đầy lên cho thấy tình trạng của cô ta. Đã chẳng có thông báo nào; thân thể phụ nữ là những thứ rất bấp bênh và sai lầm có thể xảy đến. Nhưng cả triều đình đều chắc rằng hoàng hậu đang mang người nối ngôi trong bụng, và chính cô ta cùng nói như thế; lần này không ai nói đến táo, tất cả các thứ món ăn cô ta thèm trong lần thai nghén công chúa đều làm cô ghê sợ, như vậy các dấu hiệu đã rõ là một bé trai. Bản dự luật anh sẽ đưa ra hạ viện lần này, không như hoàng hậu nghĩ là một dự báo về thảm họa, mà là một sự xác nhận địa vị của cô ta trên thế giới. Năm nay cô ta phải đến ba mươi ba tuổi rồi. Trong bao nhiêu năm anh đã cười cô ta vì bộ ngực phẳng lì và làn da vàng vọt? Giờ thì thậm chí anh còn thấy cô ta đẹp, vì cô ta đã là hoàng hậu. Gương mặt cô ta dường như tạc bằng những nét tinh khiết của dòng dõi, hộp sọ nhỏ như

https://thuviensach.vn

đầu con mèo; cổ họng cô ta có một ánh khoáng chất lấp lánh, như thể được thoa bột vàng. Henry nói, “Stephen là một sứ thần cương quyết, không có gì phải nghi ngờ gì, nhưng ta không thể giữ anh ta bên cạnh. Ta đã giao phó cho anh ta những hội đồng tâm phúc nhất, và bây giờ anh ta trở mặt.” Nhà vua lắc đầu. “Ta ghét sự bội nghĩa. Ta ghét sự bất trung. Đó là lý do vì sao ta đánh giá cao một người như ngươi. Ngươi đã rất tử tế với chủ cũ của mình khi ông ta gặp hoạn nạn. Không có gì có thể tiến cử ngươi với ta tốt hơn điều đó.” Ngài nói như thể chính ngài đã không gây ra cảnh hoạn nạn đó; như thể sự sụp đổ của Wolsey là từ trên trời rơi xuống. “Một người khác cũng đã làm ta thất vọng là Thomas More.”

Anne nói, “Khi ông viết dự luật chống nữ tiên tri giả Barton, hãy đưa More vào, bên cạnh Fisher.”

Anh lắc đầu. “Như vậy không êm xuôi. Nghị viện sẽ không nhìn nhận. Có nhiều bằng chứng chống Fisher, và nghị viện không ưa ông ta, ông ta nói với họ như thể họ là bọn Thổ. Nhưng More đã đến gặp tôi trước cả khi Barton bị bắt và cho tôi thấy ông ta không dính dáng trong chuyện này.”

“Nhưng chuyện đó sẽ làm ông ta sợ hãi,” Anne nói. “Ta muốn ông ta sợ hãi. Sự hoảng sợ có thể sẽ hủy hoại một con người. Ta đã thấy điều đó diễn ra.”

Ba giờ chiều: nến đã được mang vào. Anh xem và góp ý ghi chép tính toán hằng ngày của Richard: John Fisher đang đợi. Đó là thời điểm dễ nổi giận. Anh thử nghĩ về Gardiner, nhưng vẫn cười. “Chỉnh lại vẻ mặt của cậu đi,” Richard nói.

“Con chắc chưa bao giờ tưởng tượng rằng Stephen nợ ta tiền. Ta đã chi trả cho việc nhậm chức của hắn ta ở Winchester.”

“Đòi lại đi, thưa cậu.”

“Nhưng ta đã lấy ngôi nhà của hắn ta cho hoàng hậu rồi. Hắn ta vẫn còn đau khổ vì chuyện đó. Tốt hơn ta không nên đẩy hắn đến đường cùng. Ta cần chừa cho hắn một đường lui.”

Giám mục Fisher vẫn ngồi, hai bàn tay xương xẩu tì trên chiếc can bằng gỗ mun. “Buổi tối tốt lành, chào đức cha,” anh nói. “Tại sao ông lại khờ khạo thế nhỉ?”

Giám mục dường như ngạc nhiên vì bọn họ không mở đầu bằng lời cầu nguyện. Tuy nhiên, ông ta vẫn lẩm bẩm một lời ban phước lành.

https://thuviensach.vn

“Ông nên xin nhà vua khoan hồng đi. Xin ngài chiếu cố. Khẩn cầu ngài cân nhắc đến tuổi tác và tình trạng ốm yếu của ông.”

“Tôi không biết tôi vi phạm gì. Và, dù anh nghĩ gì đi nữa, tôi không phải lão già lẩn thẩn như con nít đâu.”

“Nhưng tôi tin là ông như thế đấy. Không thế thì sao mà ông lại đặt lòng tin vào người đàn bà Barton này? Nếu ông đi ngang qua một đám múa rối ngoài phố, liệu ông có đứng đó reo hò, ‘Xem đôi chân gỗ nhỏ xíu bước đi kìa, xem bọn chúng vẫy tay kìa? Nghe bọn chúng thổi kèn kìa.’ Liệu ông có thế không?”

“Tôi không nghĩ có bao giờ tôi xem múa rối,” Fisher buồn rầu nói. “Ít nhất, không phải loại mà anh nói.”

“Nhưng ông đang ở trong một đám như thế đấy, thưa đức cha! Nhìn quanh ông đi. Tất cả là một vở rối lớn.”

“Vậy mà đã có rất nhiều người tin vào cô ta,” Fisher nói dịu giọng. “Chính Warham, từng là tổng giám mục Canterbury ấy. Cả một đoàn, cả trăm người sùng mộ và người có học. Họ đã xác nhận những phép lạ của cô ta. Và tại sao cô ta lại không nên nói ra những hiểu biết của cô ta, được thần khải? Chúng ta đều biết trước khi Chúa bắt tay vào việc, ngài cho rao truyền về ngài thông qua bầy tôi của ngài, vì điều đó đã được nhà tiên tri Amos nêu...”

“Đừng vẽ chuyện Amos với tôi, ông ơi. Cô ta dọa dẫm nhà vua. Thấy trước cái chết của ngài.”

“Thấy trước không đồng nghĩa với mong muốn, lại càng không phải âm mưu.”

“À, nhưng cô ta chẳng bao giờ thấy trước bất cứ điều gì mà cô ta không hy vọng nó xảy ra. Cô ta ngồi với những kẻ thù của nhà vua và bảo họ chuyện sẽ như thế nào.”

“Nếu anh định nói đến hầu tước Exeter,” giám mục nói, “anh ta đã được ân xá rồi, dĩ nhiên, và phu nhân Gertrude cũng vậy. Nếu họ có tội thì nhà vua đã xét xử rồi.”

“Cái đó không nhất thiết. Henry muốn hòa giải. Ngài thấy mình có lòng thương xót. Như ngài có thể làm thế với ông dù chưa nói ra, nhưng ông phải nhìn nhận lầm lỗi của mình. Exeter đã không viết gì chống lại nhà vua, nhưng ông thì có.”

“Đâu? Đưa tôi xem.”

https://thuviensach.vn

“Ông ném đá giấu tay, thưa đức cha, nhưng không phải với tôi. Giờ đây ông sẽ không xuất bản gì được nữa.” Ánh mắt Fisher liếc lên thật nhanh. Rất nhẹ nhàng, xương cốt ông ta chuyển động dưới lớp da; tay ông ta siết chặt cây gậy, cán có hình một con cá heo mạ vàng. “Những nhà in của ông ở nước ngoài bây giờ làm việc cho tôi. Bạn tôi Stephen Vaughan đã chào họ một cái giá tốt hơn.”

“Nghĩa là anh đang truy tôi về vụ ly dị,” Fisher nói. “Đấy không phải là về Elizabeth Barton. Bởi vì hoàng hậu Katherine đã hỏi ý tôi nên tôi đưa ý kiến.”

“Ông nói tôi đang truy đuổi ông, khi mà tôi yêu cầu ông tuân thủ pháp luật à? Đừng cố dẫn dụ tôi xa khỏi nữ tiên tri của ông, bằng không tôi sẽ dẫn ông đến nơi giam giữ cô ta và nhốt ông vào buồng bên cạnh. Ông có sốt sắng tin cô ta như vậy không, nếu trong một thị kiến cô ta thấy rằng Anne sẽ đăng quang hoàng hậu một năm trước khi sự kiện đó diễn ra, và Thiên giới cúi xuống mỉm cười? Trong trường hợp đó, tôi biết ông sẽ thế nào, ông hẳn sẽ gọi cô ta là phù thủy.”

Fisher lắc đầu; ông ta thu mình vào bối rối. “Anh biết không, tôi luôn luôn tự hỏi, suốt nhiều năm tôi cố giải đáp điều này, liệu Mary Magdalene trong Kinh Thánh có phải cũng là Mary em gái của Martha. Elizabeth Barton đã bảo tôi chắc chắn là đúng thế. Trong toàn bộ vấn đề này, cô ta không hề lưỡng lự.”

Anh cười. “Ôi, cô ta rất thân với những người ấy. Cô ta ra vào nhà họ suốt. Cô ta đã nhiều lần cùng ăn một bát xúp canh với Đức Mẹ chúng ta. Hãy nghĩ mà xem, đức cha, sự ngây ngô mộ đạo đã gặp thời của nó, nhưng thời đó qua rồi. Chúng ta đang có chiến tranh. Chỉ vì lính của Hoàng đế chưa chạy rầm rập trên đường, đừng tự lừa dối mình nữa - đây là một cuộc chiến và ông đang ở bên phe địch.”

Giám mục lặng thinh. Ông ta khẽ đung đưa mình trên ghế. Sụt sịt. “Tôi hiểu vì sao mà Wolsey đã giữ anh bên ông ta. Anh là một kẻ vô lại và ông ta cũng thế. Tôi đã làm linh mục bốn mươi năm, và tôi chưa bao giờ thấy những người vô tín đến như những kẻ sinh sôi nảy nở trong thời nay. Những ủy viên cố vấn xấu xa như vậy.”

“Bệnh nặng rồi,” anh nói. “Ông tìm giường mà nằm đi. Tôi khuyên ông đấy.”

Lệnh tước quyền và tịch biên gia sản đối với Thánh nữ cùng đồng bọn của cô ta được đưa ra viện quý tộc vào một sáng thứ Bảy, ngày 21 tháng Hai. Trong đó có tên Fisher và, theo lệnh của Henry, tên của More. Anh đến Tháp để gặp

https://thuviensach.vn

người phụ nữ Barton, để xem liệu cô ta có còn gì rũ khỏi lương tâm nữa không trước khi cái chết của cô ta được đưa vào lịch trình.

Cô ta đã sống sót qua mùa đông, lê bước khắp đất nước làm những cuộc tự thú ngoài trời, phơi mình trên những đoạn đầu đài trong gió cắt da cắt thịt. Anh mang theo một ngọn nến, và thấy cô ta ngồi rũ trên ghế như một bó giẻ buộc vội; không khí vừa lạnh vừa tù đọng. Cô ta nhìn lên và nói, như thể họ đang tiếp tục một cuộc đối thoại dang dở, "Mary Magdalene bảo tôi rằng tôi nên chết."

Có lẽ, anh nghĩ, cô ta vẫn nói chuyện với ta trong tâm trí. "Bà ấy có nói ngày nào không?"

"Ông thấy việc đó có ích à?" Cô ta hỏi. Anh tự hỏi liệu cô ta có biết rằng nghị viện, phẫn nộ việc More bị liên đới, có thể trì hoãn dự luật chống cô ta đến mùa xuân. "Tôi vui vì ông đến, thầy Cromwell. Ở đây chẳng có việc gì."

Ngay cả những cuộc thẩm vấn kéo dài nhất, tinh vi nhất của anh cũng không khiến cô ta sợ hãi. Để cho Katherine xuất hiện trong câu chuyện đó, anh đã dùng đến mọi thủ đoạn mà anh biết: không có kết quả. Anh nói, "Cô được ăn uống đầy đủ, phải không?"

"Ồ phải. Và tôi được giặt giũ. Nhưng tôi nhớ nơi đó, khi tôi thường đi Lambeth, gặp tổng giám mục, tôi thích như thế. Trông thấy dòng sông. Thấy dân chúng nhộn nhịp ven bờ, và tàu bè dỡ hàng. Ông có biết liệu tôi có bị thiêu không? Ngài Audley nói tôi sẽ bị thiêu." Cô ta nói với giọng như thể Audley là một người bạn cũ.

"Ta hy vọng cô được tránh khỏi việc ấy. Chuyện này phải do nhà vua nói ra."

"Dạo này ban đêm tôi đi xuống địa ngục," cô ta nói. "Thầy Lucifer chỉ cho tôi một cái ghế. Nó bằng xương người chạm trổ và trải những tấm đệm lửa."

"Ghế dành cho ta à?"

"Phúc lành cho ông, không. Cho nhà vua."

"Có thấy Wolsey không?"

"Đức hồng y ở cái chỗ tôi đã rời ông ấy. Ngồi giữa những kẻ chưa ra đời." Cô ta ngừng lời; một quãng ngừng dài trôi. "Người ta nói có thể mất một giờ thân thể mới cháy rụi. Mẹ Mary sẽ cho tôi được vinh hiển. Tôi sẽ tắm trong ngọn lửa, như người ta tắm ở đài phun nước. Với tôi, chúng sẽ mát lạnh." Cô ta nhìn vào mặt anh nhưng thấy vẻ mặt ấy bèn quay đi. "Đôi khi bọn họ gói

https://thuviensach.vn

thuốc súng lẫn trong củi, phải không? Để làm cho nhanh. Bao nhiêu người sẽ bị cùng với tôi?"

Sáu. Anh kể tên họ. "Cũng đã có thể là sáu mươi. Cô biết không? Sự ngạo mạn phù phiếm của cô đã đưa họ đến cảnh này."

Khi nói như vậy anh nghĩ, cũng đúng là sự phù phiếm ngạo mạn của bọn họ đã đưa cô ta tới đây: và anh nhận thấy có lẽ cô ta thích có sáu mươi người chết hơn, thích nhìn thấy nhà Exeter và nhà Pole rơi vào cảnh thất sủng; điều đó hẳn sẽ ghi dấu ấn cho danh tiếng của cô ta. Đã vậy thì sao cô ta không kể tên Katherine vào hội âm mưu? Thật đáng là một thắng lợi đối với một tiên tri, làm một bà hoàng hậu tiêu tùng. Suy cho cùng, anh nghĩ, đó là điều lẽ ra ta không nên nhẹ tay; lẽ ra ta đã phải lợi dụng lòng tham được khét tiếng của cô ta.

"Tôi sẽ không gặp lại ông nữa à?" Cô ta nói. "Hay ông sẽ đến, khi tôi đang quằn quại?"

"Cái ngai này," anh nói. "Cái ghế xương người này. Có lẽ hãy giữ riêng cho mình cô. Đừng để nhà vua nghe thấy chuyện đó."

"Tôi nghĩ ông ta cần biết. Ông ta nên được cảnh báo về điều gì chờ đón ông ta sau khi chết. Mà ông ta có thể làm gì tôi tồi tệ hơn những điều ông ta đã định rồi?"

"Cô không muốn cầu xin cho cái bụng của cô sao?"

Cô ta đỏ bừng mặt. "Tôi không có mang. Ông đang chế nhạo tôi."

"Ta sẽ khuyên người ta cố sống thêm vài tuần nữa, bằng bất cứ cách nào có thể. Cứ nói trên đường đi cô đã bị lạm dụng. Cứ nói lính gác đã làm ô uế cô."

"Nhưng thế thì rồi tôi sẽ phải nói ra ai đã làm việc đó, và họ sẽ bị đưa ra xét xử."

Anh lắc đầu, thương hại. "Khi một lính gác cưỡng đoạt tù nhân, anh ta không bao giờ để lộ tên tuổi."

Dù sao thì cô ta cũng không thích ý tưởng anh đưa ra, điều đó là rõ ràng. Anh ra về. Tòa Tháp giống như một thành phố nhỏ và những sinh hoạt thường lệ buổi sáng khua vang quanh anh, lính gác và người ở Sở Đúc tiền chào hỏi anh và những người coi thú của nhà vua đon đả chạy tới nói đã đến giờ ăn tối - bọn chúng ăn sớm, bọn thú ấy - và hỏi anh có muốn xem chúng ăn không? "Ta thấy các anh thật tử tế," anh nói, khước từ niềm vui thích; bản thân không ăn sáng, hơi buồn nôn, anh có thể ngửi thấy mùi tanh máu và từ phía các lồng nhốt thú nghe những tiếng khụt khịt và những tiếng gầm ư ử. Cao phía trên dãy

https://thuviensach.vn

tường nhìn ra ngoài sông, khuất tầm mắt, một người đang huýt sáo một giai điệu xưa, và đến đoạn điệp khúc thì chuyển sang hát; đấy là một người gác rừng vui tính, anh ta hát. Đấy là điều không có thực hơn cả.

Anh nhìn quanh tìm đội thuyền của mình. Anh tự hỏi liệu Thánh nữ có bị ốm đau gì, và liệu cô ta có còn sống để bị hành quyết. Cô ta không hề bị làm tổn hại trong sự quản thúc của anh, chỉ bị quấy nhiễu; bị làm cho mất ngủ một hoặc hai đêm, nhưng không lâu hơn thời gian anh phải thức vì công việc của nhà vua, và anh nghĩ, ngươi sẽ không thấy được ta thú nhận bất cứ điều gì. Bây giờ là chín giờ; bữa tối sẽ vào lúc mười giờ, anh sẽ phải tiếp Norfolk và Audley, những người anh hy vọng sẽ không gào thét và bốc mùi, như đám thú. Một vầng mặt trời băng giá, rụt rè; những cuộn hơi nước ngoằn ngoèo ngang qua mặt sông, một nét sương mù nguệch ngoạc.

Tại Westminster, công tước đuổi bọn người hầu ra ngoài. “Nếu cần uống ta sẽ tự lấy. Đi mau, ra, ra ngay. Và đóng cửa vào! Đứa nào nhòm lỗ khóa, ta sẽ lột da ướp muối sống!” Ông ta quay lại, hổn hển chửi thề, cằn nhằn ngồi vào ghế. “Nếu ta van xin ông ấy thì sao?” Công tước nói. “Nếu ta quỳ xuống, nói, ‘Henry hãy vì Chúa, đưa Thomas More ra khỏi danh sách những kẻ bị tước quyền?’”

“Nếu tất cả chúng ta cùng cầu xin nhà vua,” Audley nói, “cùng quỳ ra đó?”

“Ồ, cả Cranmer nữa,” anh nói. “Chúng ta sẽ kéo anh ta vào cuộc. Anh ta sẽ không trốn được màn vui ngon lành này.”

“Nhà vua thề,” Audley nói, “rằng nếu dự luật bị phản đối, ngài sẽ ra trước nghị viện, chính ngài, ở cả hai viện nếu cần, để cố nài.”

“Nhà vua có thể gặp thất bại,” công tước nói. “Và trước mặt công chúng như thế. Vì Chúa, Cromwell, đừng để ông ấy làm việc đó. Ông ấy biết More chống ông ấy và ông ấy sẽ làm cho More phải bò ra khỏi Chelsea để chiều chuộng lương tâm của ông ấy. Nhưng chính cô cháu ta, ta cho là thế, mới là người muốn More bị xử tội. Nó cho là nhằm vào nó. Đàn bà đấy.”

“Tôi nghĩ nhà vua coi là nhằm vào mình.”

“Đấy là sự yếu đuối,” Norfolk nói, “theo quan điểm của ta. Tại sao ông ấy phải quan tâm More phán xét ông ấy như thế nào?”

Audley mỉm cười một cách e dè. “Ông gọi nhà vua là yếu đuối à?”

“Gọi nhà vua là yếu đuối à?” Công tước run người rướn tới gào vào mặt Audley, như thể anh ta là một gã bẻm mép lăng nhăng nào đó. “Gì đây, đại

https://thuviensach.vn

pháp quan, tự biết lên tiếng rồi à? Anh thì vẫn thường đợi đến lúc Cromwell nói, và rồi thì líu la líu lô, 'vâng, thưa ngài, không, thưa ngài, bất cứ anh nói gì, cũng Tom Cromwell.'"

Cửa bỗng mở và Gọi-Tôi-Là-Risley lấp ló. "Chúa ôi," công tước nói, "nếu ta có cây cung ở đây, ta sẽ bắn rơi đầu anh. Ta đã nói không ai được vào cơ mà."

"Will Roper đang ở đây. Anh ta mang thư từ chỗ cha vợ anh ta. More muốn biết ngài sẽ làm gì cho ông ấy, thưa ngài, bởi ngài đã thừa nhận rằng theo luật thì ông ấy không có lý do gì phải trả lời."

"Bảo với Will chúng ta đang tính xem cầu xin nhà vua như thế nào để bỏ tên của More trong dự luật."

Công tước nốc cạn chén rượu ông ta đã tự rót cho mình. Ông ta đặt lại chiếc ly lên bàn. "Hồng y của các anh thường nói, Henry thà cho đi nửa vương quốc còn hơn bị ngáng trở, ông ấy sẽ không để ý muốn của mình bị đánh lận chút nào đâu."

"Nhưng tôi lập luận... anh thì có không, đại pháp quan..."

"Ồ, anh ta có," công tước nói. "Bất cứ điều gì anh lập luận, Tom ạ, thì anh ta cũng lập luận. *Quạc, quạc.*"

Wriothesley trông giật mình. "Tôi đưa Will vào chứ ạ?"

"Vậy chúng ta đồng lòng chứ? Cùng quỳ xuống cầu xin?"

"Ta sẽ không trừ phi Cranmer tham gia," công tước nói. "Tại sao một giáo dân bình thường lại phải mài đầu gối mình chứ?"

"Hay chúng ta sẽ gọi cả công tước Suffolk nữa?" Audley gợi ý.

"Đừng. Con trai ông ta đang hấp hối. Người nối dõi của ông ta đấy." Công tước quệt bàn tay ngang miệng. "Cậu ta chỉ còn một tháng nữa là đến sinh nhật mười tám tuổi." Mấy ngón tay ông quận loay hoay tìm các mặt tượng và thánh tích. "Brandon có một con trai. Ta cũng vậy. Anh cũng vậy, Cromwell. Và Thomas More. Chỉ một con trai. Chúa thương Charles, ông ta sẽ phải lại bắt đầu sinh đẻ với cô vợ mới; đấy sẽ là một thử thách khó khăn cho ông ta, ta tin chắc thế." Công tước bật một tiếng cười khô khốc.

"Nếu ta có thể tống khứ bà vợ bây giờ, ta cũng lấy được một đào non mười lăm tuổi đấy. Nhưng bà ta sẽ không chịu đi đâu."

Với Audley thế là quá mức. Anh ta đỏ bừng mặt. "Thưa ông, ông đã cưới vợ, và cưới vợ giàu, hai mươi năm nay."

https://thuviensach.vn

“Ta không biết thế hay sao? Giống như nhét người ta vào một cái túi bằng da hoa râm rồi.” Bàn tay xương xương của công tước rũ xuống; ông ta bóp chặt một bên vai anh. “Làm cho ta một vụ ly hôn, Cromwell, được không? Anh và đức tổng giám mục, chúng ta cùng tìm một số lý do. Ta hứa sẽ không có vụ sát nhân nào xảy ra vì việc đó.”

“Việc sát nhân xảy ra ở đâu vậy?” Wriothesley nói.

“Chúng ta đang chuẩn bị hạ sát Thomas More, không phải sao? Ông già Fisher, chúng ta đang mài dao dành cho ông ấy, hả?”

“Chúa xá tội.” Đại pháp quan nhổm dậy, hất tà áo quanh mình. “Đây không phải các bản án tử hình. More và đức giám mục Rochester, họ chỉ là tòng phạm.”

“Xét như vậy,” Wriothesley nói, “chắc chắn cũng đủ nghiêm trọng rồi.”

Norfolk nhún vai. “Chẳng trước thì sau cũng giết. More không tuyên thệ với lời thề anh đưa ra đâu. Fisher cũng sẽ không.”

“Tôi hoàn toàn chắc họ sẽ thề,” Audley nói. “Chúng ta sẽ dùng những biện pháp thuyết phục có hiệu quả. Không một người biết suy nghĩ nào lại từ chối lời thề với việc kế vị, vì sự an toàn của vương quốc này.”

“Vậy Katherine sẽ được cho tuyên thệ,” công tước hỏi, “trung thành với sự kế vị của đứa con của cháu ta à? Thế còn Mary - cô ta cũng sẽ thề chứ? Và nếu bọn họ không chịu, các anh sẽ đề nghị cái gì? Lôi họ đến một hàng rào ở Tyburn treo lên mà đánh, cho Hoàng đế họ hàng của họ nhìn hay sao?”

Anh và Audley nhìn nhau một thoáng. Audley nói, “Thưa ngài, ngài không nên uống nhiều rượu vang như thế trước buổi trưa.”

“Ô, *líu lo, líu lo,*” công tước đáp.

Một tuần trước anh đã lên Hatfield, để gặp hai cô nương hoàng tộc: công chúa Elizabeth, và công nương Mary con gái nhà vua. “Phải chắc chắn là con nhớ đúng tước vị của họ đấy,” anh đã bảo với Gregory lúc đi đường.

Gregory đáp, “Chưa gì cha đã nghĩ giá mà đưa Richard đi theo.”

Anh không muốn rời London trong khi nghị viện đang bận rộn như lần này, nhưng nhà vua thuyết phục anh: “chỉ hai ngày là xong ngươi có thể về, ta muốn chính mắt ngươi kiểm tra tình hình.”

Lối đi rời thành phố lênh láng nước tuyết tan, và khuất dưới những đám cây chắn ánh nắng hồ ao vẫn còn lớp băng trên mặt. Một vầng mặt trời yếu ớt nhấp

https://thuviensach.vn

nháy với họ khi họ băng qua vùng Hertfordshire, và đây đó đôi bụi tầm gai tơi tả đã nở hoa, vẫy về phía anh tờ đơn khiếu nại độ dài của mùa đông.

"Nhiều năm trước ta vẫn thường tới đây. Đây là chỗ của hồng y Morton, con biết đấy, ông ấy thường đi khi đã hết thời gian họp và trời ấm lên, và khi ta khoảng chín hay mười tuổi bác John hay đưa ta đi cùng trên một xe hàng gồm những thứ pho mát và bánh nướng hảo hạng, đề phòng có người tìm cách ăn trộm mỗi khi xe dừng."

"Thế không có người gác ạ?"

"Chính bác ấy lo về những người gác."

"Quis custodiet ipsos custodes?"[*]

"Ta, hiển nhiên rồi."

"Thế thì cha sẽ làm gì?"

"Ta không biết. Cắn bọn họ à?"

Những mặt tiền xây bằng gạch màu dịu trông nhỏ hơn anh nhớ, nhưng ký ức vốn là như thế. Những quý ông cùng các tiểu đồng đi ra, những tay coi ngựa đang dắt ngựa, rượu vang ấm đang đợi họ, tiếng ồn ào và om sòm rối rít, tất cả những thứ ấy khiến cuộc viếng thăm lần này khác hẳn những chuyến trước kia anh tới đây. Vận chuyển gỗ và nước, xếp những dãy gạch lên nung, những nhiệm vụ đó vượt quá sức vóc và kỹ năng của một thằng bé, nhưng anh không sẵn lòng thừa nhận, và cứ làm việc cùng những người lớn, tả tơi và đói khát, cho đến khi ai đó nhận ra rằng anh sắp gục xuống: hoặc cho đến khi anh gục thực sự.

Sir John Shelton là người đứng đầu cái gia đình kỳ lạ này, nhưng anh đã chọn đến vào lúc Sir John vắng nhà; để nói chuyện với đám phụ nữ, anh định như vậy, hơn là ngồi nghe Shelton sau bữa ăn kể lể về ngựa và chó và những chiến tích thời trẻ của ông ta. Nhưng khi bước đến ngưỡng cửa, anh gần như đã đổi ý; từ trên gác ập xuống, cót két hối hả là bà Bryan, mẹ của Francis một mắt, người chịu trách nhiệm lo cho công chúa nhỏ. Bà ta, một người đàn bà gần bảy mươi tuổi, đáng liệt vào hàng bà, và anh có thể nhìn thấy miệng bà mấp máy từ xa trước khi bà đi tới cái khoảng cách ta có thể nghe thấy lời nói: "Công chúa ngủ đến mười một giờ, gào khóc đến tận nửa đêm, mệt lả đi, con gà con tội nghiệp! Ngủ thiếp được một giờ, thức giấc ti tỉ khóc, mặt mũi đỏ bầm, cứ nghi là bệnh sốt, phu nhân Shelton bị đánh thức, thầy thuốc cuống lên,

https://thuviensach.vn

mọc răng rồi, một thời kỳ nguy hiểm đấy! Dỗ dành cho uống thuốc, đến sáng bạch mới yên, chín giờ đã dậy, cho ăn...”

“Ô, thầy Cromwell,” bà Bryan chào, “con trai anh đây sao! Phúc đức quá! Thật là cao lớn đáng yêu! Mặt cậu ấy đẹp quá, hẳn là giống mẹ rồi. Cậu ấy mấy tuổi rồi nhỉ?”

“Đến tuổi nói chuyện được rồi, tôi tin như vậy.”

Bà Bryan quay sang Gregory, mặt sáng lên như thể có triển vọng chia sẻ một bài hát ru với thằng bé. Phu nhân Shelton xuất hiện. “Chúc các vị một ngày tốt lành, hai thầy.” Có một chút ngập ngừng: liệu bà cô của hoàng hậu có cần cúi chào quan giám quản Ngọc khố hay không? Nhìn chung cô ta nghĩ là không. “Tôi nghĩ là phu nhân Bryan đã cho các vị một tường trình đầy đủ về phận sự của bà ấy rồi?”

“Thực vậy, và có lẽ chúng tôi sẽ nhận được một tường trình của bà chăng?”

“Ông không đích thân gặp công nương Mary sao?”

“Có, nhưng đã được báo trước...”

“Đúng thế. Tôi đi tay không thôi, dù hoàng hậu cháu tôi khuyên tôi nên dùng nắm đấm với Mary.” Bà ta nhìn lướt suốt người anh, đánh giá: không khí vỡ ra vì căng thẳng. Phụ nữ dùng vũ lực thế nào nhỉ? Có lẽ người ta có thể học; anh cảm nhận, hơn là trông thấy, con trai anh lùi lại, tới khi chiếc tủ trưng bày bộ sưu tập đã đầy lên của công chúa Elizabeth với những chiếc đĩa vàng đĩa bạc chặn bước thoái lui của cậu. Phu nhân Shelton nói, “Tôi được dặn rằng, nếu công nương Mary không tuân phục tôi thì tôi nên, và ở đây tôi dùng đúng lời cô cháu tôi nói, đánh và tát cho cô ấy đúng như cách một đứa con hoang phải chịu.”

“Ôi, lạy Đức Mẹ!” bà Bryan rền rĩ. “Tôi cũng là bảo mẫu của Mary, cô ấy cứng đầu từ khi còn ẵm ngửa nên bây giờ cô ấy chẳng thay đổi đâu, cứ tát cô ấy khi có thể. Cậu muốn thăm em bé trước không? Đi với tôi...” Bà giành lấy Gregory, bàn tay nắm chặt khuỷu tay cậu. Bà lại liến thoắng: “Cậu biết không, với một đứa trẻ vào tuổi đó, một cơn sốt có thể là bất cứ thứ gì. Nó có thể là khởi đầu của bệnh sởi, xin Chúa xá tội. Nó có thể là bắt đầu bệnh thủy đậu. Với một đứa trẻ sáu tháng, người ta không biết đó có thể là khởi đầu của bệnh gì...” Mạch đập trong cổ họng bà Bryan. Bà cứ liếm đôi môi khô, và nuốt nước bọt trong khi huyên thuyên.

https://thuviensach.vn

Giờ đây anh hiểu vì sao Henry muốn anh đến tận nơi. Những chuyện đang xảy ra không thể kể trong một bức thư. Anh nói với phu nhân Shelton, "Có phải bà định nói hoàng hậu đã viết thư cho bà về công nương Mary, dùng những lời như bà kể?"

"Không. Hoàng hậu truyền khẩu lệnh chỉ dẫn." Bà ta lướt lên trước anh. "Ông nghĩ tôi có thể nên thực hiện không?"

"Có lẽ chúng ta sẽ nói chuyện riêng," anh lẩm bẩm.

"Được, sao lại không?" bà ta nói: ngoảnh nhìn lui, lẩm nhẩm đáp.

Đứa trẻ Elizabeth được quấn chặt nhiều lớp, hai nắm tay nó bị che kín: cũng vậy, trông nó như thể sắp đập người ta. Mấy cọng tóc cứng màu gừng thò ra dưới chiếc mũ, và đôi mắt của nó đầy vẻ dè chừng; anh chưa bao giờ thấy một đứa bé nằm trong cũi mà trông sẵn sàng phật lòng đến thế. Bà Bryan nói, "Anh thấy nó giống nhà vua chứ?"

Anh ngập ngừng, cố để công bằng với cả hai phía. "Một cô con gái nhỏ thì phải giống cha nó như thế."

"Hãy hy vọng rằng nó không to như cha nó," phu nhân Shelton nói. "Ngài ấy đang béo ra, phải không?"

"Chỉ có George Rochford bảo là không." Bà Bryan cúi mình bên cũi. "Anh ta bảo, con bé giống hệt Boleyn."

"Chúng ta đều biết cháu gái tôi đã sống ba mươi năm khiết tịnh," phu nhân Shelton nói, "nhưng kể cả Anne cũng không thể có một cuộc sinh nở trinh bạch."

"Nhưng tóc kìa!" anh nói.

"Tôi biết," bà Bryan thở dài. "Xin hãy cứu vớt phẩm giá của công chúa, và với tất cả lòng kính trọng hoàng thượng, anh có thể trưng cô bé ở một hội chợ như một con lợn con."

Bà kéo cái mũ con bé trùm lên chỗ chân tóc, và những ngón tay của bà loay hoay, cố nhét những sợi tóc cứng cho khuất đi. Con bé nhăn mặt và nấc lên phản đối.

Gregory cau mày nhìn xuống con bé: "Nó có thể là con của bất kỳ ai."

Phu nhân Shelton đưa tay che nụ cười. "Ý cậu là, Gregory, tất cả trẻ con đều trông giống nhau. Đi nào, thầy Cromwell."

Bà ta nắm tay áo kéo anh đi khỏi. Bà Bryan còn đang cột dây lại cho công chúa. Anh nói với lại, "Vì Chúa, Gregory." Người ta nói còn ít hơn thế mà

https://thuviensach.vn

cũng phải vào Tháp đấy. Anh nói với phu nhân Shelton, “Tôi không thấy làm sao mà Mary có thể là một con hoang. Cha mẹ cô ta đầy lòng tin khi họ có cô ấy.”

Phu nhân Shelton đứng lại, một bên lông mày nhướng lên. “Anh sẽ nói điều đó với hoàng hậu cháu tôi chứ? Trước mặt, ý tôi là thế?”

“Tôi nói rồi.”

“Thái độ cô ta thế nào?”

“À, để tôi kể với bà, phu nhân Shelton, nếu lúc ấy hoàng hậu có trong tay một cái rìu, bà ấy hẳn đã cố chặt đầu tôi.”

“Tôi cũng sẽ kể anh nghe, và nếu muốn anh cứ kể lại với cháu tôi. Nếu Mary thực sự là đứa con hoang, và là con hoang của quý ông không nhà cửa đất đai nghèo nhất nước Anh này, cô ta sẽ chẳng nhận được gì ngoài sự đối xử tử tế mà tôi sẵn có, bởi cô ta là một thiếu nữ tử tế, và người ta phải có trái tim bằng đá mới không thương xót cho cảnh ngộ cô ta.”

Phu nhân Shelton đi như lướt, đuôi váy quét trên sàn đá, vào bên trong nhà. Những người hầu cũ của Mary còn đó, những gương mặt anh đã từng gặp; trên áo khoác của họ đều có những miếng vá sạch sẽ nơi huy hiệu chế phục của cung Mary đã được tháo bỏ và thay bằng huy hiệu của nhà vua. Anh nhìn quanh và nhận ra mọi thứ. Anh đứng lại dưới chân một cầu thang lớn. Anh đã không bao giờ được phép chạy lên cầu thang này; có một cầu thang sau nhà dành cho những đứa trẻ như anh hồi đó, mang củi và than lên. Một lần anh phá quy tắc; và vừa lên hết cầu thang này thì từ trong bóng tối một quả đấm giáng thẳng vào bên đầu anh. Chính là hồng y Morton, lẩn lút?

Anh sờ tay vào mặt đá, lạnh như nhà mồ: những nhành nho quấn quýt với một loài hoa vô danh nào đó. Phu nhân Shelton nhìn anh mỉm cười, vẻ dò hỏi: vì sao anh ngập ngừng? “Có lẽ chúng tôi nên cởi bỏ bộ đồ cưỡi ngựa trước khi gặp công nương Mary. Cô ấy có thể cảm thấy bị coi nhẹ...”

“Cô ấy sẽ cảm thấy như vậy nếu anh còn lần lữa. Thế nào thì cô ấy cũng sẽ có thái độ. Tôi nói tôi thương xót cô ấy, nhưng mà, cô ấy không dễ chịu đâu! Cô ấy không chiếu cố đến bàn ăn của chúng tôi cả bữa chiều hay bữa tối, bởi cô ấy không chịu ngồi thấp hơn công chúa nhỏ. Và hoàng hậu cháu tôi ban lệnh không được mang thức ăn vào phòng riêng cho cô ấy, trừ ít bánh mì ăn sáng chúng tôi đều tự lấy.”

https://thuviensach.vn

Phu nhân Shelton dẫn anh tới một cánh cửa đóng chặt. “Bọn họ còn gọi đây là phòng xanh không?”

“A, cha cậu trước kia đã từng ở đây,” phu nhân nói với Gregory.

“Ông ấy đã từng ở mọi nơi,” Gregory đáp.

Phu nhân quay đi. “Để xem các vị làm thế nào, hai quý ông. Nhân thể, cô ấy sẽ không trả lời nếu nói ‘công nương Mary’ đâu.”

Đó là một căn phòng dài, hầu như không có đồ đạc, và hơi lạnh tỏa ra, như một diêm sứ của hồn ma, đón họ ở ngưỡng cửa. Những tấm thảm xanh da trời đã bị dỡ xuống còn lại những bức tường thạch cao trần trụi. Bên một bếp lửa đã gần tàn, Mary ngồi: co ro, bé bỏng và trẻ đến nao lòng. Gregory thì thầm, “Cô ấy trông như Malekin.”

Malekin tội nghiệp, cô ta là một cô gái ma quái; cô ta ăn vào buổi đêm, chỉ sống bằng vụn bánh và vỏ táo. Đôi khi, nếu ai đó dậy thật sớm đi khẽ xuống cầu thang sẽ thấy cô ta đang ngồi trong đống tro.

Mary liếc nhìn lên; có vẻ ngạc nhiên, gương mặt nhỏ nhắn bừng lên. “Thầy Cromwell.” Cô đứng dậy, bước về phía anh một bước và gần như bị vấp, chân cô vướng vào gấu váy. “Đã bao lâu rồi kể từ ngày ta gặp ông ở Windsor?”

“Tôi không rõ,” anh nói một cách nghiêm trang. “Năm tháng đã tử tế với bà, thưa bà.”

Cô cười khúc khích, cô nay đã mười tám. Cô nhìn quanh như thể ngơ ngác tìm chiếc ghế cô vừa ngồi. “Gregory,” anh gọi, và cậu kịp khom người tới đỡ lấy cựu công chúa, trước khi cô ngồi vào khoảng không. Gregory hành động như trong một bước khiêu vũ; cậu ta cũng được việc.

“Ta rất tiếc để các vị phải đứng. Các vị có thể,” cô đưa tay một cử chỉ mơ hồ, “ngồi trên cái rương kia.”

“Tôi nghĩ chúng tôi đủ sức đứng được. Dù có lẽ công nương thì không.” Anh thấy Gregory liếc sang anh, như là cậu chưa từng nghe một giọng trìu mến đến vậy. “Họ không để cho công nương phải ngồi một mình, bên cái bếp thảm hại này chứ?”

“Người mang củi không chịu thưa đúng tước hiệu công chúa của ta.”

“Công nương có buộc phải nói với anh ta không?”

“Không. Nhưng sẽ là một sự thoái thác nếu ta không nói.”

Đúng rồi, anh nghĩ: cô hết mức tự làm cuộc đời mình khó khăn. “Phu nhân Shelton đã nói với tôi về sự khó khăn trong... sự khó khăn về bữa ăn. Giả sử tôi

https://thuviensach.vn

cử một thầy thuốc đến cho công nương, như vậy sẽ được chứ?"

"Chúng ta có một người ở đây rồi. Hay nói đúng hơn, đứa bé có."

"Tôi có thể cử một người được việc hơn. Ông ta sẽ đưa một chế độ ăn tốt hơn cho sức khỏe của công nương, và sắp đặt để công nương dùng bữa sáng đầy đủ, trong phòng của mình."

"Thịt à?" Mary nói.

"Đầy đủ."

"Nhưng ông sẽ cử ai?"

"Thầy Butts."

Mặt cô dịu lại. "Ta đã biết ông ấy khi còn ở cung của ta tại Ludlow. Khi ta còn là công chúa xứ Wales. Mà bây giờ ta vẫn là thế. Làm sao mà ta lại bị đặt ra ngoài dòng thừa kế, thầy Cromwell? Làm sao mà chuyện đó hợp pháp được?"

"Việc đó là hợp pháp nếu nghị viện làm cho nó hợp pháp."

"Có một luật pháp đứng trên cả nghị viện. Đó là luật của Chúa. Hỏi giám mục Fisher mà xem."

"Tôi thấy những mục đích của Chúa thì mơ hồ, và có Chúa biết tôi thấy Fisher không thích hợp để làm người giảng giải. Ngược lại, tôi thấy ý chí của nghị viện lại rõ ràng."

Cô cắn môi; giờ đây cô không chịu nhìn vào anh. "Ta nghe nói dạo này thầy Butts là một kẻ dị giáo."

"Ông ấy tin tưởng những gì phụ vương của công nương tin tưởng."

Anh đợi. Cô quay lại, đôi mắt xám chăm chăm vào mặt anh. "Ta sẽ không gọi phụ vương ta là kẻ dị giáo."

"Tốt rồi. Sẽ tốt hơn nếu để các bạn hữu của công nương kiểm tra những cái bẫy này trước hết."

"Ta không thấy được làm sao ông có thể là bạn ta, nếu ông cũng bạn bè với người đó, tôi muốn nói đến nữ hầu tước xứ Pembroke." Cô sẽ không chịu gọi Anne bằng tước hiệu hoàng gia.

"Quý bà ấy ở vào địa vị không cần đến bè bạn, chỉ cần người hầu hạ."

"Pole nói ông là quỷ Satan. Người anh họ Reginald Pole của ta. Người vẫn đang nằm ở xứ người Genoa. Anh ấy nói khi ông ra đời, ông giống như mọi linh hồn tín hữu Cơ Đốc, nhưng rồi đến một ngày quỷ sứ nhập vào ông."

https://thuviensach.vn

“Công nương có biết, công nương Mary, tôi đã đến nơi này khi tôi còn là một thằng bé, chín hay mười tuổi gì đó? Bác tôi là người đầu bếp làm cho Morton, tôi là một thằng nhỏ nghèo thò lò mũi xanh bó những cành táo gai để lên nhóm lò buổi sớm, và mổ gà cho nhà bếp nấu trước lúc mặt trời lên.” Anh nghiêm giọng. “Công nương sẽ cho là quỷ sứ đã nhập vào tôi vào khi ấy chứ gì? Hay vào thời gian trước đó, khoảng thời gian khi những người khác được rửa tội? Công nương hiểu tôi quan tâm cái gì chứ.”

Mary vẫn nhìn anh, mà nhìn xéo; cô mặc một cái áo có mũ trùm kiểu cũ, và dường như cô ta chớp mắt trong cái mũ đó, như một con ngựa bị tuột cặp cánh che mắt. Anh nói dịu giọng. “Tôi không phải là Satan. Phụ vương của công nương không phải một người dị giáo.”

“Ta cũng không phải là con hoang, ta cho là vậy.”

“Quả là không.” Anh lặp lại điều anh đã nói với Anne Shelton. “Công nương đã được thụ thai trong hảo ý. Song thân của công nương nghĩ rằng hai vị sẽ cưới nhau. Điều đó không có nghĩa hôn nhân của họ là tốt lành. Tôi cho là công nương có thể thấy sự khác biệt chứ?”

Cô đưa ngón tay trỏ xoa xoa dưới đầu mũi. “Vâng. Ta thấy được sự khác biệt đó. Nhưng thực tế cuộc hôn nhân đó là tốt lành.”

“Hoàng hậu sẽ sớm đến thăm con gái bà ấy. Nếu công nương có thể chào đón bà ấy một cách kính trọng đúng như công nương nên chào đón vợ của phụ vương...”

“... trừ việc bà ấy là vợ lẽ của phụ vương ta...”

“... thì phụ vương của công nương có thể đưa công nương trở lại triều đình, công nương sẽ có mọi thứ mà lúc này công nương thiếu, có sự ấm áp và an ủi của xã hội. Xin hãy nghe tôi, tôi muốn nói vì lợi ích của công nương. Hoàng hậu không trông đợi tình thân của công nương, chỉ là một ứng xử bề ngoài, cắn răng mà nhún gối một lần trước bà ấy. Việc đó chỉ làm trong một khắc, và nó sẽ thay đổi mọi sự. Hòa thuận với bà ấy trước đứa trẻ bà ấy sắp sinh. Nếu đấy là con trai, bà ấy sẽ chẳng có lý do gì không hòa giải với công nương về sau.”

“Bà ấy sợ ta,” Mary nói, “và bà ấy sẽ vẫn sợ, ngay cả nếu bà ấy có một đứa con trai. Bà ấy sợ rằng ta sẽ lấy chồng, và những đứa con trai của ta sẽ đe dọa bà ấy.”

“Có ai nói chuyện hôn nhân với công nương chưa?”

https://thuviensach.vn

Một tiếng cười nhỏ, khô khan, ngờ vực. “Ta còn là một đứa bé đang bú thì đã được gả sang Pháp. Rồi cho Hoàng đế, lại sang Pháp nữa, cho ông vua, cho đứa con trai đầu của ông ta, cho đứa con trai thứ hai của ông ta, cho đứa con trai thứ mấy của ông ta mà ta không còn đếm xuể nữa, và lại thêm một lần cho Hoàng đế, hay cho một người em họ ông ta. Ta bị hứa hôn đến kiệt sức rồi. Một ngày nào đó chắc sẽ thật.”

“Nhưng công nương sẽ không cưới Pole.”

Cô do dự, và anh biết người ta đã nói chuyện đó với cô: có lẽ bởi bà giáo cũ của cô là Margaret Pole, có lẽ bởi Chapuys, người đã ngồi thâu đêm suốt sáng nghiên cứu bảng phả hệ dòng dõi lớp quý tộc cung đình Anh quốc: để tăng sức mạnh cho đòi hỏi thừa kế của cô, khiến cô không thể nào bị chê trách, gả một người Tudor có dòng máu Tây Ban Nha vào lại dòng dõi Plantagenet xưa. Anh nói, “Tôi đã gặp Pole. Tôi đã biết anh ta từ trước khi anh ta đi khỏi vương quốc. Anh ta không phải người dành cho công nương. Bất kể công nương sẽ lấy ai, người đó cũng cần có một tay gươm vững vàng. Pole giống như một bà vợ già ngồi bên bếp lửa, bắt đầu từ xó bếp góc nhà và người đàn ông không xương. Anh ta chẳng có gì ngoài một ít nước thánh trong huyết mạch, và họ nói anh ta khóc như mưa nếu đầy tớ đập một con ruồi.”

Mary mỉm cười: nhưng cô vỗ tay lên miệng như bịt lại. “Không sao đâu,” anh nói. “Công nương có nói gì với ai đâu.”

Cô nói, từ sau mấy ngón tay, “Ta không thấy rõ nên không đọc được.”

“Sao, họ để công nương thiếu nến dùng à?”

“Không, ý ta là thị lực của ta kém đi. Ta đau đầu suốt.”

“Công nương khóc nhiều lắm sao?” Cô gật. “Thầy Butts sẽ mang thuốc về. Cho tới khi đó, gọi người đọc cho công nương nghe.”

“Họ có đọc. Họ đọc cho ta nghe Kinh Thánh của Tyndale. Ông có biết rằng giám mục Tunstall và Thomas More đã chỉ ra hai ngàn chỗ sai trong cái gọi là Tin Mừng này? Nó còn dị giáo hơn cả kinh sách của người Hồi.”

Đấu khẩu đấy. Nhưng anh thấy cô đã nước mắt lưng tròng. “Tất cả những chuyện này đều có thể thu xếp được.” Cô loạng choạng về phía anh và trong giây lát anh nghĩ cô sẽ quên mình để dựa vào anh mà khóc lóc. “Ông thầy thuốc sẽ tới đây trong vòng một ngày nữa. Bây giờ công nương hãy cho đốt bếp lên đủ ấm, và hãy ăn bữa tối. Ở chỗ nào công nương muốn cho người đưa lên.”

https://thuviensach.vn

“Cho ta gặp mẹ ta.”

“Ngay lúc này nhà vua không thể chấp thuận. Nhưng chuyện đó có thể thay đổi.”

“Cha ta yêu quý ta. Chỉ tại bà ta, chỉ tại con đàn bà khốn nạn đó, kẻ đầu độc tâm trí ông ấy.”

“Phu nhân Shelton sẽ tử tế, nếu công nương cho phép bà ấy.”

“Bà ấy là gì, để tử tế hay không tử tế? Ta sẽ sống sót khỏi tay Anne Shelton, tin ta đi. Và cháu của bà ấy. Và hơn bất cứ ai tự đặt mình vào chỗ chống lại tước vị của ta. Cứ để cho họ làm cả những điều tồi tệ nhất. Ta còn trẻ. Chúng cứ đợi đấy.”

Anh quay bước. Gregory đi theo, cái nhìn của cậu như bị mê hoặc còn ngoái lại cô gái đã trở lại chỗ ngồi bên ngọn lửa sắp tắt: cô gái khoanh tay, và bắt đầu chờ đợi, vẻ sẵn sàng.

“Lông thỏ mà cô ta quấn quanh người đó,” Gregory nói. “Trông như bị gặm.”

“Chắc chắn cô ta là con gái của Henry.”

“Tại sao ạ, có ai nói cô ta không phải ạ?”

Anh cười. “Ta không có ý đó. Cứ hình dung... nếu bà hậu cũ từng bị dụ dỗ ngoại tình thì rời bỏ bà ấy sẽ dễ dàng thôi, nhưng làm thế nào để kết tội một người đàn bà suốt đời chỉ biết có một người đàn ông?” Anh tự ngăn mình: ngay cả những người ủng hộ thân cận nhất của nhà vua cũng thấy khó mà nhớ rằng Katherine đã từng là vợ của thái tử Arthur. “Biết đến hai người đàn ông, ta nên nói thế.” Anh đưa mắt nhìn sang con trai. “Mary không hề nhìn con, Gregory.”

“Cha nghĩ là cô ấy sẽ nhìn sao?”

“Bà Bryan nghĩ con thật là một chàng trai đáng yêu. Chẳng lẽ một phụ nữ trẻ theo bản năng lại không nghĩ thế?”

“Con không cho là cô ta có một bản năng.”

“Tìm người nào lên sửa cái bếp lò. Ta sẽ đi gọi bữa tối. Nhà vua không thể có ý để cô ấy chết đói.”

“Cô ấy thích cha,” Gregory nói. “Lạ thật đấy.”

Anh nhận thấy con trai tỏ ý nghiêm túc. “Điều đó không thể sao? Các con gái của ta thích ta, ta nghĩ vậy. Grace bé bỏng tội nghiệp, ta chưa bao giờ dám chắc con bé biết ta là ai.”

https://thuviensach.vn

“Em ấy thích cha khi cha làm cho nó bộ cánh thiên thần. Nó bảo nó sẽ luôn luôn mang đôi cánh đó.” Con trai anh ngoảnh đi, nói như thể e sợ anh. “Rafe bảo rằng cha sẽ sớm trở thành người đứng thứ hai trong vương quốc. Anh ta nói cha đã là vậy rồi, chỉ là chưa có tước hiệu thôi. Anh ta nói nhà vua sẽ đặt cha trên cả đại pháp quan, trên tất cả mọi người. Thậm chí trên cả Norfolk.”

“Rafe cứ tự cầm đèn chạy trước. Nghe này, con, đừng nói chuyện Mary với bất kỳ ai. Kể cả với Rafe.”

“Con đã nghe nhiều quá mức con nên biết ạ?”

“Con nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra nếu ngày mai nhà vua chết?”

“Tất cả chúng ta sẽ rất tiếc thương.”

“Nhưng ai sẽ trị vì?”

Gregory gật đầu về phía phu nhân Bryan, phía đứa trẻ trong nôi. “Nghị viện nói như vậy. Hoặc đứa trẻ mà hoàng hậu chưa sinh.”

“Nhưng điều đó có diễn ra không? Trong thực tế? Một đứa trẻ chưa ra đời à? Hay đứa con gái chưa đầy một tuổi? Anne sẽ nhiếp chính? Điều đó sẽ hợp ý nhà Boleyn, cha cho con biết đấy.”

“Vậy thì Fitzroy.”

“Có một người nhà Tudor có địa vị tốt hơn.”

Gregory quay nhìn lại phía công nương Mary. “Đúng vậy,” anh nói. “Và nghe này, Gregory, dự tính những gì con sẽ làm trong sáu tháng, những gì con sẽ làm trong một năm thì tốt cả thôi, nhưng sẽ chẳng ra sao nếu con không có một kế hoạch cho ngày mai.”

Sau bữa ăn tối anh ngồi nói chuyện với phu nhân Shelton. Bà Bryan đã lên buồng ngủ rồi lại quay xuống xua họ. “Sáng ra các vị sẽ mệt đấy!”

“Vâng,” Anne Shelton đáp, xua bà đi. “Buổi sáng chúng ta chẳng có việc gì nhiều nhặn. Chúng ta chỉ việc bỏ bữa ăn sáng trên sàn nhà.”

Họ ngồi đến lúc những người hầu ngáp dài bỏ sang phòng khác, những cây nến đã tàn, và họ rút lui, vào những căn phòng nhỏ hơn và ấm áp hơn, nói thêm vài chuyện. “Anh đã cho Mary lời khuyên tốt,” bà ta nói, “tôi hy vọng cô ấy sẽ lưu tâm, tôi sợ cô ấy sẽ còn những thời kỳ khó khăn đón đợi. Phu nhân Shelton nói về người em trai của mình - Thomas Boleyn, là người ích kỷ nhất tôi từng thấy, chẳng trách Anne nó thủ thế như vậy, tất cả những gì nó nghe được ở ông ta chỉ là chuyện tiền, và chuyện làm thế nào để giành một chút lợi thế so với

https://thuviensach.vn

người khác, ông ta hẳn đã bán những đứa con gái đó trần như nhộng ở một phiên chợ của bọn dã man nếu ông ta nghĩ sẽ được một giá hời."

Anh tưởng tượng mình đứng giữa những người tùy tùng vác mã tấu, đặt giá mua Mary Boleyn; anh cười và trở lại chú ý vào bà cô của cô ta; phu nhân kể anh nghe những bí mật nhà Boleyn, anh không kể cho bà ta bí mật nào, dù bà ta nghĩ anh có nhiều bí mật đáng kể.

Gregory đang ngủ khi anh về phòng, cậu mở mắt và bảo, "Cha à, cha ở đâu đấy, ngủ với phu nhân Shelton ạ?"

Những chuyện đó vẫn xảy ra: nhưng không phải với những người nhà Boleyn. "Con mơ gì lạ thế. Phu nhân Shelton đã có chồng ba mươi năm nay rồi."

"Con nghĩ con có thể ngồi với Mary sau bữa tối," Gregory lẩm bẩm. "Nếu con không nói gì không phải. Nhưng rồi cô ta khinh khỉnh quá. Con không thể ngồi với một cô gái khinh khỉnh như thế." Cậu vươn vai duỗi người trong chiếc giường nệm lông chim, rồi thiếp ngủ trở lại.

Khi Fisher tỉnh táo lại và xin khoan hồng, ông giám mục già này van nài nhà vua nghĩ đến sự ốm yếu và bệnh tình của ông ta. Nhà vua tỏ ý là dự luật về những kẻ bị tước quyền cần diễn ra: "nhưng ta có thói quen," ngài nói, "mở lượng khoan hồng cho những ai nhận lỗi."

Thánh nữ sẽ bị treo cổ. Anh không nói gì về cái ghế bằng xương người. Anh nói với Henry rằng cô ta đã không còn tiên tri nữa, và hy vọng rằng ở Tybum, với cái thòng lọng quanh cổ, cô ta sẽ không biến anh thành một kẻ nói dối.

Khi các ủy viên cố vấn của nhà vua quỳ xuống trước ngài, cầu xin bỏ tên Thomas More ra khỏi dự luật, Henry nhượng bộ. Có lẽ ngài chỉ chờ như vậy: chờ được thuyết phục. Anne không có mặt, nếu không sự việc đã có thể đi theo hướng khác.

Họ đứng lên và đi ra, phủi áo. Anh nghĩ mình nghe tiếng đức hồng y cười vào bọn họ, từ một chỗ không thấy được trong gian phòng. Lòng tự trọng của Audley đã không bị tổn hại, nhưng công tước thì trông có vẻ khích động; khi cố gắng đứng dậy, hai cái đầu gối già nua đã phản ông ta, anh và Audley đã đỡ hai bên khuỷu tay nhấc ông ta đứng lên. "Ta đã nghĩ ta sẽ phải quỳ ở đó thêm cả giờ nữa," ông ta nói. "Cầu xin và cầu xin."

https://thuviensach.vn

“Buồn cười là,” anh nói với Audley, “More vẫn được trả một khoản trợ cấp từ ngân khố. Tôi cho rằng nên ngừng việc đó thì tốt hơn.”

“Ông ấy bây giờ dễ thở rồi. Tôi cầu Chúa cho ông ấy tỉnh ra. Ông ấy đã lo thu xếp cắt đặt mọi việc riêng rồi phải không?”

“Đã giao những gì giao được cho con cái. Roper bảo tôi như vậy.”

“Ôi, luật sư các ông!” Công tước nói. “Vào cái ngày ta về nghỉ ai sẽ chăm sóc tôi đây?”

Norfolk toát mồ hôi; anh chậm bước lại, và Audley cũng phải kìm bước, vậy là bọn họ cùng lề mề, và Cranmer đến đằng sau như một người đi muộn. Anh quay lại nắm tay anh ta. Anh ta đã dự mọi phiên họp của nghị viện: còn không thì trên dãy ghế hàng giám mục thưa thớt một cách rõ rệt.

Giáo hoàng chọn tháng này, trong khi anh trình nghị viện thông qua các dự luật quan trọng, để đưa ra phán quyết sau cùng của ông ta về cuộc hôn nhân của hoàng hậu Katherine - một phán quyết trì hoãn lâu đến mức anh đã nghĩ ông ta định chết khi còn chưa quyết định được. Clement thấy rằng những sự miễn trừ lúc đầu là hợp lẽ; do đó cuộc hôn nhân là hợp lẽ. Những người ủng hộ Hoàng đế tràn ra các đường phố ở Rome đốt pháo hoa mừng. Henry tỏ vẻ mỉa mai, khinh thị. Nhà vua biểu thị cảm giác đó bằng việc khiêu vũ. Anne vẫn nhảy múa được, mặc dù cái bụng đã lồ lộ; cô ta sẽ phải chịu một mùa hè tĩnh tại nghỉ ngơi. Anh nhớ lúc nhà vua đặt tay lên eo Lizzie Seymour. Chẳng có ý nghĩa gì, thiếu phụ đó không ngu. Rồi lại đến lượt Mary Shelton bé nhỏ, nhà vua xoay tròn, nhấc bổng cô ta lên rồi vuốt ve và khiến cô ta nghẹt thở bằng những lời tán tụng. Những việc này cũng chẳng nghĩa lý gì; anh thấy Anne hất cằm nhìn lảng và tựa vào lưng ghế, lẩm bẩm lời bình phẩm nào đó, vẻ mặt tinh quái; mạng che mặt chạm phớt vào, trong tích tắc, áo khoác của gã vô lại nhăn nhở Francis Weston. Rõ ràng Anne nghĩ Mary Shelton cần được khoan dung, thậm chí là giữ cho dễ thương như thế. An toàn nhất là giữ nhà vua trong đám chị em họ của cô ta, nếu không có bà chị ruột trong tầm tay. Mary Boleyn ở đâu nhỉ? Về vùng thôn quê chăng, có lẽ cũng như anh đang khao khát một tiết trời ấm áp hơn.

Và mùa hè tới, không có quãng chuyển tiếp cuối xuân, đột ngột xuất hiện vào một buổi sáng thứ Hai, giống như một gia nhân mới gương mặt tươi sáng: ngày 13 tháng Tư. Bọn họ ở Lambeth - Audley, anh, tổng giám mục - nắng rực rỡ xuyên qua các cửa sổ. Anh đứng nhìn xuống các khu vườn thượng uyển.

https://thuviensach.vn

Đây là cảnh mở đầu cuốn *Utopia:* những người bạn, chuyện trò trong một khu vườn. Trên những lối nhỏ dưới kia, Hugh Latimer với mấy cha cố của nhà vua đang chơi trò vật nhau, lôi nhau xoay vòng như lũ học trò, Hugh đu lên cổ hai giáo sĩ đồng sự khiến chân anh ta nhấc bổng lên. Tất cả những gì họ cần là một trận đá bóng xứng với một ngày nghỉ thế này. "Thầy More," anh nói, "sao ông không đi ra ngoài tận hưởng ánh nắng? Chúng tôi sẽ mời ông lại sau nửa giờ, và đặt lời tuyên thệ ra với ông lần nữa: ông sẽ cho chúng tôi một câu trả lời khác, thế nhé?"

Anh nghe tiếng xương khớp lục khục khi ông ta đứng lên. "Thomas Howard đã lê đầu gối vì ông!" Anh nói. Chuyện đó giống như đã nhiều tuần rồi. Những buổi họp thâu đêm và cảnh tranh cãi huyên náo mới mỗi ngày khiến anh mệt nhoài, nhưng cũng mài sắc các giác quan của anh, khiến anh nhận thấy trong căn phòng phía sau anh Cranmer đang tự dằn vặt một nỗi lo âu khủng khiếp, nên anh muốn More ra khỏi phòng này trước khi đê vỡ.

"Tôi không biết anh nghĩ một nửa giờ đồng hồ sẽ làm được gì cho tôi," More nói. Giọng ông ta thoải mái, cười cợt. "Dĩ nhiên, nó có thể làm gì đó cho anh."

More đã yêu cầu xem một bản Đạo luật kế vị. Giờ đây Audley giở văn bản đó ra; giọng nhấn mạnh, anh ta cúi xuống và bắt đầu đọc, dẫu anh ta đã đọc cả tá lượt rồi. "Rất hay," More nói.

"Nhưng tôi tin là tôi đã nói rõ ý tôi. Tôi không thể tuyên thệ, nhưng tôi sẽ không lên tiếng chống lại lời tuyên thệ của các anh, và tôi sẽ không cố can gián ai làm việc đó."

"Điều đó là chưa đủ. Và ông biết như thế."

More gật đầu. Ông ta hờ hững đi về phía cửa, va ngay vào góc bàn, khiến Cranmer giật mình lùi lại, đưa tay ra giữ lọ mực. Cánh cửa đóng lại sau lưng More.

"Thế nào?"

Audley cuộn bản đạo luật lại. Anh ta đập nhẹ nó lên mặt bàn, nhìn vào chỗ More vừa đứng. Cranmer nói, "Nghe này, đây là ý của tôi. Nếu chúng ta để ông ta tuyên thệ bí mật thì sao? Ông ta thề, nhưng chúng ta ngỏ ý sẽ không để cho một ai biết? Hoặc nếu ông ta không tuyên thệ với lời thề này, chúng ta hỏi xem ông ta sẽ thề lời thề nào?"

Anh cười.

https://thuviensach.vn

“Như vậy thì khó mà thỏa mãn yêu cầu của nhà vua,” Audley thở dài. Phạch, phạch, phạch. “Sau tất cả những điều ta đã làm với ông ta, và với Fisher. Tên ông ta được loại ra khỏi danh sách truất quyền, Fisher thì bị phạt thay vì bị giam chung thân, bọn họ còn đòi hỏi gì hơn được nữa? Những nỗ lực của chúng ta lại văng ngược vào chúng ta.”

“Ồ, được rồi. Phúc cho những người hòa giải,” anh nói. Anh chỉ muốn bóp cổ kẻ nào đó.

Cranmer nói, “Chúng ta sẽ thử lại với More. Ít nhất, nếu ông ta từ chối, ông ta cũng phải đưa ra lý do.”

Anh lẩm nhẩm chửi thề, quay lại từ phía cửa sổ. “Chúng ta biết những lý do của ông ta. Cả châu Âu đều biết. Ông ta chống lại việc ly dị. Ông ta không tin nhà vua có thể đứng đầu giáo hội. Nhưng ông ta có nói ra không? Không đâu. Tôi biết ông ta. Các anh có biết tôi ghét cái gì không? Tôi ghét đóng một vai trong trò mà ông ta nghĩ ra này. Tôi ghét bị mất thời gian trong lúc có thể làm việc khác tốt hơn, tôi ghét bởi có thể dùng đầu óc hữu hiệu hơn, tôi ghét ngồi nhìn cuộc sống của ta trôi qua, bởi vì vậy mà tất cả chúng ta sẽ cảm nhận được tuổi tác trước khi cái vở kịch này diễn xong. Và điều mà tôi ghét nhất là thầy More ngồi trong đám khán giả và cười khẩy khi tôi đọc vấp lời thoại, vì ông ta đã viết tất cả các vai. Và viết ra nó ngay trong những năm tháng này.”

Cranmer, như một chú bồi bàn, rót cho anh một cốc rượu, đẩy về phía anh. “Mời.”

Trong bàn tay của tổng giám mục, chén rượu không khỏi có tính bí tích: không phải là rượu pha nước, mà là một hỗn hợp nước đôi nào đấy, đây là máu ta, đây coi như là máu ta, đây là thứ ít nhiều giống như máu ta, hãy uống nó trong sự tưởng nhớ đến ta. Anh đẩy cốc rượu trở lại. Người vùng Bắc Đức chế ra một thứ rượu mạnh, *aquayitae:* một ngụm thứ rượu đó hẳn có ích hơn. “Gọi More trở lại đi,” anh nói.

Lát sau thì More đã đứng trên lối vào, khẽ hắt hơi.

“Nào,” Audley nói, mỉm cười, “đó không phải cách một người hùng xuất hiện.”

“Tôi cam đoan với anh, tôi không hề có ý làm người hùng đâu,” More nói. “Họ đang cắt cỏ.” Ông ta day mũi vì một cái hắt hơi nữa, và lệt sệt đi về phía ba người bọn họ, kéo chiếc áo choàng lên vai; ông ta ngồi vào chiếc ghế dành cho ông ta. Trước đó, ông ta đã từ chối ngồi.

https://thuviensach.vn

“Tốt hơn rồi đấy,” Audley nói. “Tôi biết không khí sẽ tốt cho ông mà.” Anh ta nhìn sang, có ý mời.

Nhưng anh, Cromwell, ra dấu anh vẫn sẽ đứng nguyên chỗ đang đứng, tựa vào cửa sổ. “Tôi không biết,” Audley nói, vẻ vui tính. “Người đầu không chịu ngồi. Rồi đến người khác không chịu ngồi. Đây,” anh ta đẩy một mảnh giấy tới More, “đây là tên những tù nhân chúng tôi gặp hôm nay, họ đã tuyên thệ với đạo luật này, và làm gương cho ông đấy. Mà ông cũng biết rằng tất cả các thành viên của nghị viện đều đã thuận. Vậy sao ông thì không?”

More nhìn lên, từ dưới đôi lông mày. “Đây không phải là một chỗ thoải mái cho bất cứ ai trong chúng ta.”

“Thoải mái hơn nơi mà ông sẽ đến rồi,” anh nói.

“Không phải địa ngục,” More nói, mỉm cười. “Tôi tin là không.”

“Vậy nếu việc tuyên thệ sẽ làm ông bị nguyền rủa thì tất cả những người này làm sao?” Anh chồm người tới. Giật lấy tờ danh sách từ tay Audley, anh cuộn lại rồi đập lên vai More. “Tất cả họ đều bị nguyền rủa à?”

“Tôi không thể nói thay cho lương tâm của họ, chỉ cho của riêng tôi thôi. Tôi biết rằng, nếu tôi đọc lời thề này, tôi sẽ bị nguyền rủa.”

“Có nhiều người sẽ ghen tị với hiểu biết sâu sắc của ông,” anh nói, “về hoạt động của ân sủng đấy. Nhưng nghĩ lại thì ông và Chúa vẫn luôn luôn quen biết nhau, không phải vậy à? Tôi tự hỏi làm sao mà ông dám. Ông nói về đấng tạo ra ông cứ như người ấy là tay láng giềng nào đó ông rủ đi câu cá vào chiều Chủ nhật.”

Audley nghiêng người tới. “Để chúng tôi nói cho rõ. Ông sẽ không tuyên thệ bởi lương tâm của ông can ông làm vậy phải không?”

“Đúng.”

“Ông có thể trả lời đầy đủ hơn một chút không?”

“Không.”

“Ông phản đối mà không nói vì sao à?”

“Đúng.”

“Ông phản đối đạo luật, hay hình thức tuyên thệ, hay chính việc tuyên thệ?”

“Tôi không nói thì hơn.”

Cranmer đánh liều, “Ở đâu có vấn đề lương tâm thì ở đó hẳn phải có chút nghi ngờ nào đó...”

https://thuviensach.vn

“Ồ, nhưng đây không phải là chuyện ý thích nhất thời. Tôi đã tự vấn chính mình rất lâu dài và cần mẫn. Và trong vấn đề này tôi nghe tiếng nói của lương tâm tôi rất rõ ràng.” Ông ta nghiêng đầu qua một bên, mỉm cười. “Với anh thì không như vậy phải không, đức cha?”

“Dẫu vậy, hẳn phải có chút bối rối chứ? Vì ông phải tự hỏi chính ông, với tư cách là một học giả và đã quen với chuyện mâu thuẫn, tranh luận, làm thế nào mà nhiều người có học thức nghĩ một đằng, tôi có thể nghĩ một nẻo? Nhưng có một điều chắc chắn, và đấy là việc ông mang món nợ một sự phục tùng tự nhiên đối với đấng quân vương của ông, như mọi thần dân vẫn làm. Thêm nữa, khi ông gia nhập hội đồng cố vấn của nhà vua, rất lâu về trước, ông đã tuyên thệ lời thề đặc biệt nhất, là vâng phục ngài. Vậy giờ ông sẽ không làm thế nữa à?” Cranmer chớp mắt. “Cân nhắc giữa những ngờ vực của ông với sự chắc chắn đó, và thề đi.”

Audley ngồi dựa người ra ghế. Nhắm mắt. Như muốn nói, chúng ta không thể làm hơn được nữa đâu.

More nói, “Lúc anh được phong làm tổng giám mục, do giáo hoàng bổ nhiệm, anh đã tuyên thệ lời thề với Rome, nhưng người ta nói rằng suốt ngày anh nắm trong tay, qua tất cả các nghi lễ, anh nắm một mảnh giấy nhỏ gập đôi, viết rằng anh miễn cưỡng tuyên thệ. Chuyện đó có thật không? Người ta nói mảnh giấy đó do thầy Cromwell đây viết.”

Audley mở choàng mắt: anh ta nghĩ More đã tự đưa ra lối thoát. Nhưng bộ mặt của More, cười cười, là một cái mặt nạ hiểm độc. “Tôi thì sẽ không làm một kẻ lừa gạt như vậy đâu,” ông ta nhẹ nhàng nói. “Tôi sẽ không mời Chúa của tôi xem một vở múa rối như vậy, chưa kể đến tín đồ Anh. Anh nói các anh có đa số. Tôi bảo tôi có đa số. Các anh nói nghị viện đứng đằng sau các anh, tôi bảo rằng tất cả các thiên thần và các thánh đứng về phía tôi, và tất cả những đồng đạo tín hữu Cơ Đốc đã chết, cho đến tất cả mọi thế hệ kể từ khi giáo hội của Chúa Kitô được sáng lập, là một thân thể, không chia cắt...”

“Ồ, vì Chúa!” Anh nói. “Một lời nói dối không bớt được phần dối trá chỉ vì nó đã có một ngàn năm tuổi. Giáo hội không chia rẽ của ông chẳng thích gì hơn là bức hại môn đồ của chính mình, hỏa thiêu họ và tống họ ra ngoài khi họ cứ giữ lương tâm của họ, mổ bụng họ vứt gan ruột cho chó ăn. Ông cầu viện đến lịch sử, nhưng lịch sử với ông là cái gì? Đó là một tấm gương soi tâng bốc Thomas More. Nhưng tôi có một tấm gương khác, tôi cầm lên và thấy một gã

https://thuviensach.vn

đàn ông kiêu căng phù phiếm và nguy hiểm, và khi tôi xoay tấm gương lại thì thấy một kẻ giết người, vì ông sẽ kéo xuống theo ông có Chúa biết là bao nhiêu người, họ sẽ chỉ chịu đau khổ chứ không được những phần thưởng tử vì đạo của ông. Ông không phải là một linh hồn giản dị, nên đừng cố làm nó thành giản dị. Ông biết là tôi đã kính trọng ông chứ? Ông biết là tôi đã kính trọng ông từ khi tôi còn nhỏ chứ? Tôi thà thấy đứa con trai duy nhất của tôi chết, tôi thà thấy người ta chặt đầu nó, còn hơn thấy ông từ chối lời thề này, và như thế tạo cớ thuận lợi cho mọi kẻ thù của nước Anh."

More ngẩng lên. Trong một tích tắc, ông ta bắt gặp cái nhìn của anh, rồi ngoảnh đi, e ngại. Ông ta thấp giọng, lẩm bẩm khoái chí: anh có thể giết chết ông ta chỉ với một điều đó. "Gregory là một chàng trai tốt. Đừng ruồng bỏ nó. Nếu nó trót làm điều dở, nó sẽ làm điều tốt hơn. Tôi cũng nói như thế về con trai tôi. Nó thì làm được gì chứ? Nhưng nó vẫn đáng giá hơn một vấn đề tranh cãi."

Cranmer, khổ sở, lắc đầu. "Đây không phải là vấn đề tranh cãi."

"Ông nói đến con trai ông," anh bảo. "Điều gì sẽ xảy ra với nó? Với các con gái ông?"

"Tôi sẽ khuyên chúng tuyên thệ. Tôi không cho là chúng sẽ chia sẻ những ngần ngại của tôi."

"Đó không phải là điều tôi định nói, và ông biết điều đó. Chuyện là ông đang phản bội thế hệ kế tiếp. Ông muốn bàn chân của Hoàng đế đè trên cổ chúng hay sao? Ông không phải người Anh nữa."

"Anh cũng vậy thôi," More nói. "Chiến đấu cho nước Pháp, hả, làm ngân hàng cho người Ý, hả? Anh chỉ vừa kịp lớn lên trên vương quốc này thì cái tuổi thiếu niên hung hãn của anh đã đưa anh đi biệt xứ, anh chạy để trốn nhà tù hay thòng lọng. Không, để tôi bảo anh nghe anh là gì, Cromwell, anh là một người Ý từ đầu đến chân, và anh có tất cả mọi thói xấu của họ, mọi đam mê của họ." Ông ta ngồi lại trong ghế: một tiếng cười gằn buồn bã. "Lòng tốt không mệt mỏi của anh. Tôi biết cuối cùng rồi nó cũng cạn. Đó là một đồng xu bị sang tay quá nhiều rồi. Và bây giờ tí bạc mỏng đã mòn, nên ta thấy cái lõi sắt."

Audley cười mỉa. "Ông có vẻ không lưu ý các cố gắng của thầy Cromwell ở Sở Đúc tiền. Đồng tiền của anh ấy chắc nịch, hoặc không là gì cả."

https://thuviensach.vn

Đại pháp quan không nhịn được nên anh ta giống như gượng cười; phải có ai đó giữ bình tĩnh chứ. Cranmer xanh mặt và toát mồ hôi, và anh có thể trông thấy mạch đập đang phồng lên bên thái dương của More. Anh nói, “Chúng tôi không thể để ông về nhà. Tuy nhiên, tôi thấy dường như hôm nay ông không còn đúng là mình, vậy nên thay vì đưa ông đến Tháp, chúng tôi có thể đặt ông dưới sự trông nom của tu viện trưởng Westminster... Liệu như vậy có tiện cho anh không, đức cha Canterbury?”

Cranmer gật đầu. More nói, “Thầy Cromwell, tôi không nên nhạo báng anh, phải không? Anh vẫn thường cho thấy anh là người bạn đặc biệt nhất và tử tế nhất của tôi.”

Audley gật đầu với người gác đứng ở cửa. More nhẹ nhàng đứng lên, như thể ý nghĩ về việc quản thúc đã khiến bước chân ông ta nhún nhảy; hiệu quả đó bị phá hỏng chỉ bằng động tác thông thường ông ta vơ lấy quần áo của mình, sự vùng vằng khi ông ta liên tục nhún vai với chính mình; và thậm chí lúc đó ông ta cũng dường như bước lùi lại, và giẫm lên chân mình. Anh nghĩ đến Mary ở Harfield, đứng dậy khỏi cái ghế đang ngồi và quên bẵng mình vừa ngồi ở đâu. Sau vài bộ tịch, More bị đưa ra khỏi phòng. “Bây giờ thì ông ta đã nhận được đúng cái ông ta muốn,” anh nói.

Anh tì lòng bàn tay vào kính cửa sổ. Anh nhìn những vết mờ bàn tay in lên, trên mặt kính cũ đã nứt rạn. Một dải mây mờ đã giăng kín trên dòng sông; ngày đã gần tàn. Audley đi ngang qua gian phòng tới chỗ anh. Ngập ngừng, anh ta đứng sát vai anh. “Giá mà More chỉ ra phần nào của lời tuyên thệ ông ta phản đối thì ta có thể cho viết lại vài chỗ để đáp ứng đòi hỏi của ông ta.”

“Anh có thể quên chuyện đó đi. Nếu ông ta chỉ ra điều gì thì ông ta tiêu ma rồi. Im lặng là niềm hy vọng duy nhất của ông ta, mà đã vậy cũng có mấy hy vọng đâu.”

“Nhà vua may ra có thể chấp thuận vài thỏa hiệp,” Cranmer nói. “Nhưng tôi sợ hoàng hậu sẽ không nghe. Mà thật ra,” anh ta nhỏ giọng, “tại sao bà ấy phải thế?”

Audley đặt bàn tay lên cánh tay anh. “Cromwell thân mến ơi. Ai hiểu được More chứ? Erasmus bạn ông ta đã bảo ông ta hãy tránh xa chính quyền ra, đã bảo ông ta rằng ông ta chẳng có đủ gan cho nó đâu và đúng là như thế. Ông ta đáng ra không bao giờ nên nhận cái chức vụ bây giờ tôi đang giữ. Ông ta nhận chỉ để chọc tức Wolsey là người ông ta căm ghét.”

https://thuviensach.vn

Cranmer nói, “Nếu tôi không nhầm thì Erasmus cũng bảo ông ta tránh xa thần học mà?”

“Làm sao anh nhầm được nhỉ? More xuất bản tất cả thư từ của bạn bè ông ta. Ngay cả khi thư từ đó là những lời khiển trách thì ông ta vẫn có cuộc trình diễn tốt đẹp về đức khiêm tốn và cái đó hóa ra có lợi cho ông ta. Ông ta đã luôn sống giữa công luận. Mọi ý nghĩ xuất hiện trong tâm trí ông ta đều được viết ra. Ông ta không bao giờ giữ bất cứ điều gì riêng tư, cho đến lúc này.”

Audley đi qua anh, mở cửa sổ. Một chuỗi tiếng chim hót mấp mé trên bậu cửa sổ tràn vào trong phòng, những nốt nhạc trôi chảy, du dương của con chim hét.

“Tôi cho là ông ta sẽ viết một bản tường thuật sự việc ngày hôm nay,” anh nói. “Rồi gửi ra bên ngoài vương quốc để in ấn. Dựa trên tường trình đó, trong con mắt châu Âu chúng ta sẽ là một lũ điên khùng và bức hại, còn ông ta sẽ là nạn nhân đáng thương với chiều hướng tốt đẹp hơn của cách gọi đó.”

Audley vỗ vào cánh tay anh. Anh ta muốn an ủi anh. Nhưng ai có thể khởi đầu việc đó? Anh là thầy Cromwell không thể xoa dịu: thầy Cromwell không thể hiểu được, không thể giải thích được, và có lẽ là không thể thủ tiêu được.

Ngày hôm sau nhà vua cho gọi anh. Anh nghĩ sẽ bị quở trách về việc không khiến được More nhận lời tuyên thệ. “Ai sẽ đi cùng ta đến bữa tiệc này?” Anh dò hỏi. “Thầy Sadler à?”

Ngay khi anh diện kiến nhà vua, Henry phác một cử chỉ độc đoán quét sạch những người tháp tùng anh ra ngoài, để mình anh ở lại. Mặt ngài sa sầm như mây giông. “Cromwell, ta chưa hề là một chủ nhân tốt của ngươi à?”

Anh bắt đầu nói... khoan dung, còn hơn cả khoan dung... sự không xứng đáng đáng buồn của mình... nếu có bất kỳ thiếu sót nào cầu xin lượng cả bao dung...

Anh có thể làm vậy cả ngày. Anh đã học được điều này từ Wolsey.

Henry nói, “Bởi vì tổng giám mục của ta nghĩ ta đã không đối xử tốt với ngươi. Nhưng,” nhà vua nói, với giọng của một người bị hiểu lầm, “ta là một bậc quân vương nổi tiếng vì lòng hào phóng.” Toàn bộ sự việc dường như làm ngài bối rối. “Ngươi sẽ là thái sư của ta. Bổng lộc sẽ theo sau. Ta không hiểu vì sao bao lâu nay ta không làm việc đó. Nhưng nói ta nghe xem: khi người ta

https://thuviensach.vn

cho ngươi biết, về những nhà quý tộc Cromwell từng có ở Anh thì ngươi nói ngươi chẳng liên quan gì tới họ. Ngươi đã nghĩ thêm chưa?"

"Thành thực mà nói thì thần chưa bao giờ nghĩ gì thêm về chuyện ấy. Thần sẽ không mặc tấm áo của một người khác, mang vũ khí của ông ta. Ông ta ắt sẽ đội mồ dậy mà tranh cãi với thần."

"Công tước Norfolk nói rằng ngươi thích chuyện mình có xuất thân thấp kém. Ông ấy nói ngươi bày đặt ra chuyện đó, để hành hạ ông ấy." Henry nắm cánh tay anh. "Chuyện đó có lẽ thuận tiện cho ta," ngài nói, "dù ta có đi bất cứ đâu - dù rằng hè này chúng ta sẽ không đi xa, vì xét đến tình trạng của hoàng hậu - thì ngươi cũng sẽ có nơi ở kế bên phòng của ta, để ta có thể nói chuyện bất cứ khi nào ta cần ngươi; và ở chỗ nào có thể, các phòng đó sẽ thông nhau trực tiếp, để ta không cần kẻ đi gọi." Nhà vua mỉm cười với các triều thần; bọn họ kéo cả lại, như một đợt thủy triều. "Chúa sẽ trừng phạt ta," Henry nói, "nếu ta có ý quên ngươi. Ta biết khi nào ta có một người bạn."

Ra bên ngoài, Rafe nói, "Chúa sẽ trừng phạt ngài... Nhà vua thề những lời thật khủng khiếp." Cậu ta ôm lấy ông thầy của mình. "Việc này đã phải đợi quá lâu rồi. Nhưng thầy ạ, con có chuyện để kể với thầy khi chúng ta về nhà."

"Kể cho ta ngay đi. Chuyện gì tốt đẹp à?"

Một người hầu tiến tới thưa, "Thái sư, thuyền của thầy đang đợi để đưa thầy trở về thành phố."

"Ta nên có một ngôi nhà bên bờ sông," anh nói. "Giống như More."

"Ôi, nhưng chuyển khỏi Tu viện Austin Friars ạ? Thế còn sân tennis," Rafe nói. "Các khu vườn."

Nhà vua đã bí mật cho chuẩn bị. Huy hiệu của Gardiner đã bị xóa khỏi bức tranh. Một lá cờ với huy hiệu của anh đã kéo lên bên cạnh lá cờ Tudor. Lần đầu tiên anh bước xuống con thuyền của anh, và khi ở trên sông, Rafe báo tin. Chiếc thuyền chao êm đến không nhận ra. Các lá cờ ủ rũ; buổi sáng yên tĩnh, vẫn còn sương mù và mây loang lổ, và những chỗ ánh nắng chạm tới trên da thịt hay vải hay lá tươi tỏa một ánh trắng đục như ánh trên vỏ trứng: cả thế gian lóng lánh, ánh sáng mềm mại, tỏa mùi ẩm mát và xanh tươi.

"Con đã cưới vợ nửa năm nay rồi," Rafe nói, "và không ai biết, nhưng bây giờ thầy biết. Con đã cưới Helen Barre."

"Ôi, máu thánh đấng Kitô," anh nói. "Dưới mái nhà của ta. Con làm thế vì cái gì?"

https://thuviensach.vn

Rafe ngồi im trong lúc anh nói về toàn bộ sự việc: cô ta là một người đáng yêu tứ cố vô thân, một người đàn bà nghèo không có lợi thế gì để mang lại cho cậu, cậu có thể cưới một cô thừa kế. Hãy đợi đến lúc cậu nói với cha cậu mà xem! Ông ấy sẽ nổi giận, ông ấy sẽ bảo thầy không trông nom cho các quyền lợi của cậu. "Và hãy giả sử một ngày nào đó chồng cô ta bỗng lù lù đến thì sao?"

"Thầy đã bảo rằng cô ấy tự do," Rafe nói. Cậu ta run rẩy.

"Ai trong chúng ta được tự do?"

Anh nhớ điều Helen đã nói: "Vậy tôi có thể tái hôn chứ? Nếu có ai đó cần tôi?" Anh nhớ cô đã nhìn anh như thế nào, một cái nhìn thật lâu và đầy ý nghĩa, chỉ là anh không đọc thấy ánh mắt đó. Cô ta có nhảy lộn vòng anh cũng không để ý, tâm trí anh lúc ấy đã ở đâu đó khác rồi; với anh cuộc trò chuyện đó đã hết và anh hướng tôi việc gì khác. Nếu ta đã muốn cô ấy cho riêng mình, đã lấy cô ấy thì ai có thể chê trách ta cưới một cô thợ giặt không xu dính túi, thậm chí một người ăn xin ngoài phố? Thiên hạ hẳn sẽ nói, à cái mà Cromwell muốn đấy, một người đẹp với da thịt mềm mại; thảo nào ông ta khinh rẻ các góa phụ trong thành phố. Ông ta không cần tiền, ông ta không cần quen biết quan hệ, ông ta đủ sức chạy theo khẩu vị của mình: bây giờ ông ta là thượng thư, rồi còn gì nữa đây?

Anh nhìn chăm chăm xuống nước, lúc có màu nâu, lúc trong trẻo khi nắng xuyên tới, nhưng không ngừng chảy; cá ở dưới lòng sâu, rong rêu, với những người chết chìm những bàn tay xương xẩu lềnh bềnh. Trên bùn và sỏi đá nổi lên những cái khóa dây lưng, những mảnh kính, những đồng tiền xu cong veo có hình gương mặt nhà vua bị rửa mòn. Một lần khi còn nhỏ anh tìm thấy một cái móng ngựa. Một con ngựa dưới sông à? Dường như với anh đó là một vật may mắn. Nhưng cha anh bảo, nếu cái móng ngựa là vật may, nhóc ạ thì ta đã là vua xứ Cockaigne*.

Trước tiên anh ra khu bếp để cho Thurston biết tin. "Tốt rồi," anh bếp vui vẻ nói, "vì đằng nào thì ông cũng làm công việc đó." Cười tủm tỉm. "Giám mục Gardiner sẽ bốc lửa trong bụng cho mà xem. Mỡ của ông ta sẽ quay chín món cổ cánh ngỗng của ông ta." Thurston rút nhanh một tấm vải thấm máu từ một cái khay. "Thấy những con chim cút này không? Ông sẽ có nhiều thịt hơn một con ong rồi đó."

https://thuviensach.vn

“Rượu Malmsey nhé?” Anh gợi ý. “Đun sôi tất cả lên.”

“Cái gì, cả ba tá? Lãng phí rượu ngon. Tôi sẽ làm cho ông một ít, nếu ông thích. Của tử tước Lisle ở Calais đấy. Khi nào ông viết thư, bảo ông ấy nếu gửi cho mẻ khác thì chúng ta cần chúng béo hơn không thì thôi. Ông sẽ nhớ chứ?”

“Ta sẽ ghi lại,” anh nói nghiêm nghị. “Ta nghĩ từ nay trở đi chúng ta có thể thỉnh thoảng họp hội đồng ở đây, khi không có nhà vua tham dự cùng. Chúng ta có thể cho họ ăn bữa tối trước.”

“Đúng rồi.” Thurston cười khinh khích. “Norfolk có thể được thêm ít thịt cho đôi chân khẳng khiu của ông ta.”

“Thurston này, anh không cần phải động chân động tay - anh có đủ người làm mà. Anh có thể đeo một sợi dây chuyền vàng, và khệnh khạng đi đi lại lại.”

“Đó là điều ông sẽ làm hả?” Một tiếng vỗ ướt nhoẹt vào đống gia cầm; rồi Thurston ngẩng lên nhìn anh, lau chỗ lông nhổ bám trên ngón tay. “Tôi nghĩ tốt hơn tôi cứ nhúng tay vào. Đề phòng lúc sự thể tồi đi. Tôi không nói sự thể sẽ tồi đi. Dù sao, hãy nhớ đức hồng y đấy.”

Anh nhớ lời Norfolk: bảo ông ta lên phía Bắc đi, bằng không ta sẽ đến tận nơi xé ông ta ra bằng răng ta đây này.

Tôi được phép thay bằng từ “cắn” chứ ạ?

Câu thành ngữ hiện về trong tâm trí anh, *homo homini lupus*, người là chó sói đối với người.

“Vậy là,” anh nói với Rafe sau bữa chiều, “con đã nổi tiếng rồi, Sadler. Con sẽ nêu một tấm gương hạng nhất về việc làm thế nào để phung phí các mối quan hệ của con. Các ông cha sẽ lấy con ra để chỉ bảo cho đám con trai của họ.”

“Con không thể làm khác, thưa thầy.”

“Thế nào, không thể làm khác à?”

Rafe nói, cố hết sức ngắn gọn, “Con yêu cô ấy điên cuồng.”

“Cảm giác đó thế nào? Nó giống tức giận điên cuồng không?”

“Con cho là có. Có lẽ. Trong cảm giác ấy thầy sẽ thấy mình sống thực sự hơn.”

“Ta không nghĩ ta có thể cảm thấy sống thật hơn là ta đang sống.”

Anh tự hỏi liệu đức hồng y đã bao giờ yêu chưa. Nhưng dĩ nhiên, sao anh lại phải nghi ngờ? Niềm đam mê của Wolsey dồn trọn vào chính Wolsey đủ nóng

https://thuviensach.vn

để đốt cháy cả Anh quốc. “Kể ta nghe xem, đó là cái buổi tối sau lễ đăng quang của hoàng hậu...” Anh lắc đầu, lật mấy thứ giấy tờ trên bàn: những lá thư của thị trưởng ở Hull.

“Con sẽ kể bất cứ điều gì thầy hỏi,” Rafe nói. “Con không thể tưởng tượng làm sao con lại đã không thẳng thắn với thầy. Nhưng Helen, vợ con, cô ấy nghĩ tốt hơn nên giữ bí mật.”

“Còn bây giờ cô ấy đang mang thai một đứa bé, ta cho là thế, nên con phải tuyên bố cho rõ ràng?”

Rafe đỏ bừng mặt.

“Tối hôm đó, khi ta về Tu viện Austin Friars tìm cô ta, để đưa cô ta đến chỗ vợ Cranmer... và khi cô ta xuống,” đôi mắt đảo Anh như thể anh đang nhìn thấy, “cô ta đi xuống đầu không đội mũ, và con chạy theo, đầu tóc dựng đứng, và con tức giận ta vì ta đưa cô ấy đi...”

“Đúng ạ, vâng,” Rafe nói. Bàn tay cậu ta lần lên vuốt thẳng mái tóc, như thể làm vậy sẽ giúp được gì trong chuyện này. “Mọi người đi ra ngoài xem hội hết. Đó là lần đầu tiên con đưa cô ấy vào giường, nhưng không có tội lỗi gì. Bởi khi đó cô ấy đã hứa hẹn với con rồi.”

Anh nghĩ, ta vui mừng đã không nuôi nấng trong nhà ta một thanh niên không tình cảm, chỉ học cách thăng tiến bản thân. Nếu người ta sống không có những xung năng, người ta, ở một mức độ nhất định, sống không có niềm vui; được ta bảo bọc thì Rafe có thể tận hưởng những xung năng này mà không sao. “Này, Rafe, đây là một - thôi được, có Chúa biết, một chuyện điên khùng nhưng không phải một tai họa. Hãy bảo với cha con rằng sự thăng tiến của ta trong thiên hạ sẽ đảm bảo sự thăng tiến của con. Dĩ nhiên, ông ấy sẽ đập bàn và gầm lên. Những người cha sẽ thế đấy. Ông ấy sẽ hét lên, tôi hối tiếc cái ngày tôi xa lìa con trai tôi cho nó đến ngôi nhà đồi bại của Cromwell. Nhưng chúng ta sẽ làm cho ông ấy hồi tâm tĩnh trí lại. Dần dần thôi.”

Cho đến lúc đó cậu ta vẫn đứng; cậu ta sụp xuống một cái ghế, hai tay ôm đầu, đầu ngửa ra sau; nhẹ cả người. Liệu nó có sợ quá không? Sợ ta? “Này, khi cha con gặp Helen, ông ấy sẽ hiểu, trừ phi ông ấy...” Trừ phi ông ấy làm sao? Ta phải chết và nằm trong mộ rồi thì mới không để ý: thân hình đẹp lồ lộ của cô ta, đôi mắt mềm dịu của cô ta. “Chúng ta chỉ cần để cô ta bỏ cái tạp dề vải bạt cô ta vẫn quấn quanh người, cho cô ta ăn mặc ra dáng bà Sadler. Và dĩ nhiên con sẽ muốn có một ngôi nhà của riêng mình. Ta sẽ giúp con việc đó. Ta

https://thuviensach.vn

sẽ nhớ mấy đứa nhỏ, ta đã ngày càng yêu mến chúng, và Mercy cũng vậy, tất cả chúng ta yêu quý chúng. Nếu con muốn đứa bé mới này là đứa đầu tiên trong nhà con, chúng ta có thể giữ chúng ở đây."

"Thầy thật tử tế. Nhưng Helen sẽ không bao giờ chịu xa rời chúng. Điều đó giữa chúng con có sự thông hiểu rồi ạ."

Vậy là ta sẽ không bao giờ có thêm trẻ con ở Tu viện Austin Friars, anh nghĩ. Ừ, sẽ không như thế nếu ta bớt thời gian cho công việc của nhà vua và đi tán tỉnh cầu hôn: sẽ không như thế, khi mà một phụ nữ nói chuyện với ta, ta thực sự lắng nghe. "Cái sẽ làm cha con nguôi lòng, và con sẽ nói với điều này, rằng từ nay trở đi, khi nào ta không ở cạnh nhà vua thì con sẽ ở. Thầy Wriothesley sẽ chơi đùa với các nhà ngoại giao và sẽ giữ các mật mã, vì đó là thứ công việc ngấm ngầm sẽ phù hợp với anh ta, Richard sẽ ở đây trông coi gia đình khi ta đi vắng lo xúc tiến công việc, còn con sẽ cùng ta có mặt ở bên Henry, tận tình như hai bà nhũ mẫu, phục vụ những ý tưởng ngẫu hứng của ngài." Anh cười. "Con là một quý ông bẩm sinh. Ngài có thể đưa con lên hàng thân cận, vào phòng cơ mật. Điều ấy sẽ hữu ích cho ta."

"Con đã không trông đợi điều đó. Con không trù tính chuyện đó." Rafe cụp mắt xuống. "Con biết không bao giờ con có thể đưa Helen cùng con vào triều."

"Chừng nào thế giới vẫn như lúc này thì không. Và ta không nghĩ nó sẽ thay đổi trong khi ta còn sống. Nhưng xem đấy, con đã thực hiện lựa chọn của con. Con không bao giờ được hối hận về việc đó."

Rafe nói, nồng nhiệt, "Làm sao con lại nghĩ giữ bí mật với thầy chứ? Thầy nhìn thấy mọi thứ, thưa thầy."

"À. Chỉ đến một mức độ nào thôi."

Khi Rafe đã đi anh đem công việc buổi tối ra và bắt đầu làm, một cách có phương pháp, sắp xếp lại các tài liệu. Dự luật của anh đã được thông qua nhưng luôn luôn lại có một dự luật khác. Khi ta viết luật ta thử các từ để tìm sức mạnh cao nhất của chúng. Giống như những câu thần chú, chúng phải khiến cho sự vật xảy đến trong thế giới thực, và giống như thần chú, chúng chỉ hiệu nghiệm khi người ta tin. Nếu đạo luật của ta đòi hỏi một hình phạt, ta phải có khả năng áp đặt hình phạt đó - với người giàu cũng như với người nghèo, cư dân các vùng biên giới Scotland và bờ cõi xứ Wales, người vùng Cornwall cũng như người Sussex và Kent. Anh đã viết lời tuyên thệ này, một sự kiểm tra lòng trung thành đối với Henry, và anh có ý cho làm nghi thức tuyên thệ với

https://thuviensach.vn

mọi đàn ông ở tất cả các thị trấn và làng mạc, và mọi đàn bà thuộc bất kỳ vai vế nào: các góa phụ có thừa kế, các địa chủ. Người của anh sẽ lặn lội khắp các vùng đất trù phú và đất bỏ hoang, lấy lời của những người hầu như chưa nghe nói đến Anne Boleyn cam kết ủng hộ việc kế vị của đứa con còn trong bụng cô ta. Nếu một người đàn ông biết nhà vua có tên là Henry, hãy cho anh ta tuyên thệ; không quan tâm liệu anh ta có nhầm ông vua này với cha ông ta hay ông Henry nào đó từ trước. Vì các bậc quân vương thì cũng giống như những người đàn ông khác sẽ phai mờ đi trong trí nhớ của thường dân; nét mặt các ông vua, trên những đồng tiền mà anh từng vớt ra trong phù sa ngoài sông, chỉ là một chút sần sần dưới đầu ngón tay anh, và ngay cả khi anh mang các đồng tiền đó về nhà chùi rửa sạch sẽ anh vẫn không thể nói đó là hình ai; "đây," anh hỏi, "có phải là hoàng đế Caesar?" Walter bảo, "để ta xem"; rồi lão búng đồng tiền đi một cách ghê tởm, bảo, "đó chỉ là một đồng xu mọn của một trong những ông vua đã chiến đấu trong các cuộc chiến tranh với nước Pháp. Cút ra ngoài kia mà kiếm sống đi," lão bảo, "đừng bao giờ để ý đến hoàng đế Caesar, Caesar đã già từ lúc Adam còn là thằng nhóc."

Anh thường hát, "Khi Adam cuốc đất còn Eva quay tơ. Lúc ấy hỏi ai người quý phái?" Walter sẽ đuổi theo anh mà đánh nếu lão ta tóm được: "có một bài hát làm giặc chết giẫm cho mày, chúng ta biết làm gì với những thằng giặc ở đây." Họ được chôn vào những nấm mộ cạn, những dân Cornwall đến xứ sở này khi anh còn bé; nhưng luôn luôn có thêm nhiều dân Cornwall. Và phía dưới Cornwall, bên kia và phía dưới toàn bộ lãnh thổ vương quốc Anh, phía dưới những vùng biên ải âm u ướt đẫm của xứ Wales và lãnh thổ lởm chởm gập ghềnh của biên giới Scotland, có một khung cảnh khác; có một đế quốc bị vùi lấp, nơi anh sợ các phái viên của anh không thể tới được. Ai sẽ cho tuyên thệ những con ma xó và tinh bếp sống ở hàng rào và hốc cây, và những người hoang dã ẩn nấp trong rừng? Ai sẽ đưa lời thề đến cho các thánh nơi hang hốc của họ, và những linh hồn tụ tập ở những giếng thiêng xạc xào như lá rụng, và những hài nhi sảy thai bị chôn vào những đất không thờ cúng: tất cả những oan hồn vất vưởng trong mùa đông quanh các xưởng rèn và lò sưởi, cố sưởi ấm cho nắm xương trơ? Bởi họ cũng là đồng bào của anh: vô số thế hệ người đã khuất, còn thở qua người sống, lén lấy chút ánh sáng của họ cho mình, những con ma không có máu của nhà quý tộc và gã bất lương, nữ tu và cô điếm, hồn ma của các linh mục và thầy dòng sống bằng sự sống của Anh, hút lấy cốt tủy của tương lai.

https://thuviensach.vn

Anh nhìn chằm chằm vào giấy tờ trên bàn, nhưng ý nghĩ đã xa tít nơi nào. Anne con gái ta đã nói, "Con chọn Rafe." Anh ngả đầu vào hai bàn tay và nhắm mắt; Anne Cromwell đứng trước mặt anh, mười hay mười một tuổi, phóng khoáng và kiên quyết như một người chiến sĩ, đôi mắt nhỏ không chớp, tự tin vào khả năng làm nên số phận của mình.

Anh dụi mắt. Soạn các tài liệu ra. Cái gì đây? Một danh sách. Một chữ viết thư ký rất kỹ càng tỉ mỉ đây, dễ đọc nhưng khó hiểu.

Hai thảm. Một cắt thành nhiều mảnh.

7 tấm trải. 2 gối. 1 gối ống.

2 đĩa lớn. 4 đĩa vừa. 2 đĩa nhỏ.

Một chậu nhỏ, nặng 12 pound, 4 xu một pound; xơ Prioress lấy, trả 4 si linh.

Anh lật mặt sau bản ghi chép, thử tìm nguồn gốc của nó. Anh nhận ra mình đang xem tài liệu kiểm kê tài sản của Elizabeth Barton bỏ lại ở nữ tu viện. Đây là tất cả những món tịch thu nộp cho nhà vua, tư trang của một kẻ mưu phản: một mảnh ván dùng làm bàn, ba cái áo gối, hai giá nến, một áo khoác trị giá năm si linh. Một áo choàng cũ đã đem làm từ thiện cho nữ tu trẻ nhất trong tu viện. Một nữ tu khác, bà Alice, nhận được tấm phủ giường.

Anh đã nói với More, việc tiên tri không làm cho cô ta giàu có. Anh làm một ghi nhớ cho mình: "Cần cấp tiền cho cô Elizabeth Barton để trả cho người treo cổ." Cô ta còn được sống năm ngày. Người cuối cùng cô ta sẽ gặp khi trèo lên bục xử giảo là đao phủ của cô ta, hắn sẽ chìa tay ra. Nếu cô ta không thể thanh toán cho chuyến đi cuối đời, có thể cô ta sẽ phải chịu đau đớn lâu hơn mức cần thiết. Cô ta đã hình dung việc thiêu sống sẽ mất bao lâu, chứ không hình dung sẽ mất bao lâu khi đầu nút dây thừng thắt lại bóp nghẹt. Ở nước Anh không có lòng thương xót cho kẻ nghèo. Người ta phải trả tiền cho mọi thứ, kể cả cho việc bẻ gãy cổ mình.

Gia đình Thomas More đã tuyên thệ. Anh đã đích thân gặp họ, và Alice đã khiến anh có ấn tượng chắc chắn rằng bà ta cho rằng chính anh chịu trách nhiệm vì không thuyết phục được chồng bà ta tuân theo.

"Hỏi ông ấy xem ông ấy nhân danh Chúa để làm gì. Hỏi ông ấy, ông ấy nghĩ vậy thì có khôn ngoan không, bỏ lại vợ mình không người gần gụi, con trai

https://thuviensach.vn

không ai khuyên răn, con gái không người che chở, bỏ tất cả chúng tôi phó mặc cho một người như Thomas Cromwell định đoạt?"

"Đấy là những điều ông đã nói," Meg khẽ bảo, nụ cười ngập ngừng. Đầu cúi xuống, cô ta cầm lấy bàn tay anh trong hai bàn tay mình. "Cha tôi từng nói rất nồng nhiệt về ông. Về chuyện ông đã lịch thiệp như thế nào với cha tôi và đã hăng hái như thế nào... việc mà cha tôi coi không thua kém một sự ưu ái. Cha tôi nói ông hiểu ông ấy. Như ông ấy hiểu ông."

"Meg này? Chắc hẳn cô có thể nhìn thẳng vào tôi chứ?"

Một bộ mặt khác cúi xuống dưới sức nặng của một cái mũ trùm đầu: Meg xoắn mạng che vào phía mặt cô ta, như thể cô ta đang ra trước gió và tấm mạng sẽ che chở được.

"Tôi có thể làm nhà vua hoãn việc này một hoặc hai ngày. Tôi không tin ngài muốn thấy cha cô trong Tháp, từng giây phút ngài chờ trông thấy một biểu lộ..."

"Sự hàng phục ạ?"

"Sự ủng hộ. Rồi thì... sẽ không vinh dự nào là quá cao."

"Tôi không tin nhà vua có thể ban cho thứ vinh dự mà cha tôi quan tâm," Will Roper nói. "Thật không may. Nào, Meg, về nhà thôi. Chúng ta phải đưa mẹ em ra sông trước khi bà bắt đầu một cuộc cãi vã." Roper chìa tay. "Chúng tôi biết ông không có lòng thù hận, thưa ông. Dù có Chúa biết rằng, bạn bè của ông chưa bao giờ xem ông ấy là bạn."

"Đã có một thời gian chính anh là người theo Kinh Thánh."

"Người ta có thể thay đổi chính kiến."

"Tôi hoàn toàn đồng ý. Nói với cha vợ của anh như thế."

Đó là một ghi nhận chua chát để truyền đạt. Anh nghĩ, ta sẽ không để More, hay gia đình ông ta ôm cái ảo tưởng rằng họ *hiểu* ta. Làm sao có thể hiểu được chứ, khi mà chính ta còn chưa rõ những sự vận hành của mình?

Anh ghi chú: Richard Cromwell trình diện tu viện trưởng Westminster, để hộ tống ngài Thomas More, tù nhân, đến Tháp.

Tại sao ta còn ngập ngừng?

Hãy cho ông ta thêm một ngày nữa.

Ngày 15 tháng Tư năm 1534. Anh gọi một thư ký thu xếp gọn gàng các tài liệu của anh, sẵn sàng cho hôm sau, và lưu lại bên bếp lửa, tán gẫu; nửa đêm, những cây nến lụi dần. Anh lấy một cây đi lên gác; Christophe, ngáy ran, nằm

https://thuviensach.vn

ngang phía cuối chiếc giường ngủ đơn độc rộng thênh của anh. Lạy Chúa tôi, anh nghĩ, cuộc đời ta thật kỳ quặc. “Dậy đi,” anh bảo, nhưng rất khẽ; thấy Christophe không có vẻ nghe ra, anh dùng cả hai tay lay nó như nhào bột làm bánh, cho đến khi nó tỉnh dậy, phàn nàn trách móc bằng một thứ tiếng Pháp cặn bã. “Ôi vì hòn bi đầy lông của Chúa Jesus.” Nó ra sức chớp mắt. “Thầy tử tế của con, con không biết là thầy, con đang nằm mơ con là cái bánh ngọt. Tha lỗi cho con, con say quá, bọn con vừa ăn mừng mối lương duyên của Helen xinh đẹp với Rafe may mắn.” Nó giơ một cẳng tay lên, co nắm tay lại, làm một cử chỉ cực kỳ dâm dật; rồi cánh tay rơi thõng ngang người, hai mí mắt nó trượt không cưỡng được về phía gò má, rồi nấc một tiếng nữa vậy là nó lại chìm vào giấc ngủ.

Anh kéo thằng bé sang cái nệm rơm của nó. Christophe bây giờ đã nặng lắm, như một con chó bull con mập mạp; nó ậm ừ, lẩm bẩm, nhưng nó không tỉnh lại.

Anh thay quần áo và cầu nguyện. Anh ngả đầu xuống gối: *7 tấm trải 2 gối 1 gối ống.* Anh thiếp ngủ đúng lúc ngọn nến lụi hẳn. Nhưng Anne con gái anh đến trong mơ. Nó giơ bàn tay trái lên, buồn rầu, cho anh thấy nó không đeo nhẫn cưới. Nó xoắn mớ tóc dài lại rồi quấn quanh cổ như một cái thòng lọng.

Giữa hạ: đám phụ nữ vội vã tới khu phòng của hoàng hậu cùng những tấm khăn sạch xếp trên cánh tay. Những gương mặt thất thần và kinh hoàng với bước đi quá vội vàng của họ khiến ta biết đừng có ngăn họ lại. Bếp đỏ lửa trong khu phòng để đốt những thứ đã chảy thành máu. Nếu có gì đó phải mang chôn, chỉ những người phụ nữ ấy biết với nhau và giữ kín.

Đêm hôm đó, đứng với nhau bên một khung cửa sổ hẹp, bầu trời ngoài kia sáng những vì sao như những mũi dao găm, Henry sẽ bảo anh, “tội lỗi là ở Katherine. Ta tin rằng bà ấy trù yểm ta. Sự thật là dạ con bà ấy bị bệnh. Suốt bao năm bà ấy lừa dối ta - bà ấy không thể có con trai, bà ấy và lũ thầy thuốc của bà ấy biết như thế. Bà ấy cả quyết vẫn còn yêu ta, nhưng bà ấy hủy hoại ta. Trong đêm bà ấy đến với đôi bàn tay lạnh lẽo và trái tim lạnh lẽo, và nằm vào giữa ta với người đàn bà ta yêu. Bà ấy đặt tay lên bộ phận cơ thể ta và tay bà ấy bốc mùi mộ địa.”

Các quý ông quý bà cho tiền bọn hầu gái và các bà đỡ, để họ nói giới tính của đứa bé là gì, nhưng đám phụ nữ mỗi lần trả lời một khác. Thật ra, điều gì

https://thuviensach.vn

tồi tệ hơn: Anne mang thai một đứa con gái nữa, hay đã thụ thai rồi sảy mất một đứa con trai?

Giữa hạ: lửa hội thắp sáng cả London, cháy suốt những đêm ngắn ngủi. Những con rồng hiên ngang diễu phố, phun ra khói và đập những đôi cánh máy.

https://thuviensach.vn

II
BẢN ĐỒ THẾ GIỚI CƠ ĐỐC

1534-1535

“Ngươi có muốn địa vị của Audley không?” Henry hỏi anh. “Địa vị đó sẽ là của ngươi nếu ngươi nói vậy.”

Mùa hè đã qua. Hoàng đế không đến. Giáo hoàng Clement đã chết, các phán quyết của ông ta cũng chết theo; cuộc chơi sẽ được bày lại, và anh để ngỏ cửa, chỉ mở hé, để cho người kế vị ngôi giám mục thành Rome duy trì cuộc đối thoại với Anh. Nếu chỉ là ý anh thì anh đã đóng sập cửa lại; nhưng đây không phải những vấn đề cá nhân.

Giờ đây anh suy tính cẩn thận: anh làm đại pháp quan thì có tiện cho anh không? Hẳn là tốt khi có một địa vị trong hệ thống luật pháp, vậy sao không làm người đứng đầu? “Thần không muốn làm phiền Audley. Nếu bệ hạ hài lòng với anh ta thì thần cũng hài lòng.”

Anh nhớ chức vụ đó đã ràng buộc Wolsey với London như thế nào, khi nhà vua đi đâu đó. Đức hồng y đã tích cực trong các phiên tòa; nhưng chúng ta đã có đủ luật sư rồi.

Henry nói, “chỉ cần bảo với ta những gì ngươi nghĩ là tốt nhất. Khẩn khoản, giống như một tình nhân, ngài không thể nghĩ ra món quà gì là hay hơn cả.” Ngài nói, “Cranmer yêu cầu ta, hãy nghe Cromwell, và nếu anh ta cần một chức vụ, một khoản thuế, một món thuế nhập khẩu, một biện pháp trong nghị viện hay một tuyên cáo hoàng gia, hãy trao cho anh ta.”

Chức vụ quan chánh lục sự còn trống. Đó là một cơ quan tư pháp cổ xưa, chỉ huy một trong những bộ máy thư lại lớn của vương quốc. Những người tiền nhiệm của anh sẽ là những người, phần lớn là giám mục, học hành xuất chúng: những người đang nằm trong mộ, với đức hạnh khắc ghi bên dưới bằng tiếng La tinh. Anh chưa bao giờ nhanh nhẹn hơn lúc anh bẻ cuống quả chín mọng này và rứt nó từ trên cây.

https://thuviensach.vn

“Ngươi cũng đúng về hồng y Farnese,” Henry bảo. “Bây giờ chúng ta có một giáo hoàng mới - giám mục thành Rome, ta nên gọi thế - ta đã thu hồi các món cược của ta.”

“Ngài thấy đấy,” anh nói, mỉm cười. “Cranmer đã đúng. Xin hãy nghe thần khuyên.”

Triều đình khoái chí khi nghe chuyện dân La Mã ăn mừng cái chết của giáo hoàng Clement. Dân chúng xông vào hầm mộ của ông ta, kéo cái thây trần trụi của ông ta qua các đường phố.

Tòa nhà của chánh lục sự ở Chancery Lane là ngôi nhà kỳ dị nhất anh từng đặt chân vào. Nó bốc mùi bã rượu, mốc và mỡ làm nến, và đằng sau cái mặt tiền đã oằn ngôi nhà quanh co ra sau với cả lô những khoảng không gian lắt nhắt có cửa vòm thấp; có phải tổ tiên chúng ta là những người lùn, hay là họ không hoàn toàn chắc chắn về cách làm thế nào chống trần nhà?

Tòa nhà này được xây nên từ ba trăm năm về trước, bởi Henry của thời đó; ông ta xây nhà này làm nơi ẩn lánh cho những người Do Thái mong được cải đạo. Nếu họ thực hiện bước đi đó - là khôn ngoan nếu họ muốn được che chở khỏi bị bức hại - họ sẽ mất tất cả tài sản cho nhà vua. Việc như vậy, nhà vua phải chứa chấp và nuôi dưỡng họ ở mức một đời sống theo các nhu cầu tự nhiên.

Christophe chạy lên trước anh, vào sâu trong lòng tòa nhà. “Xem này!” Nó chọc ngón tay qua một lưới mạng nhện mênh mông.

“Con làm rách nhà của nó rồi, cái thằng bé không tim này.” Anh xem xét con mồi nát vụn: một cái chân, một cái cánh. “Đi thôi, trước khi nó quay về.”

Khoảng năm mươi năm sau khi Henry bảo trợ tòa nhà này, tất cả những người Do Thái đều bị trục xuất khỏi vương quốc. Tuy nhiên nơi ẩn lánh này chưa bao giờ hoàn toàn trống vắng; ngay cả hiện nay vẫn có hai người đàn bà sống ở đây. “Ta sẽ ghé thăm họ,” anh bảo.

Christophe đang vỗ vỗ vào tất cả các bức tường và xà nhà, hệt như nó đã biết mình đang tìm cái gì. “Con có bỏ chạy không,” anh thích thú hỏi, “nếu có ai đó gõ đáp lại?”

“Ồ, lạy Chúa!” Christophe làm dấu. “Con nghĩ cũng cả trăm người đã chết ở đây, cả Do Thái lẫn Kitô giáo.”

https://thuviensach.vn

Sau lớp ván lót chân tường này thì đúng là vậy, anh đánh hơi thấy những bộ xương nhỏ của bọn chuột: cả trăm thế hệ, chúng gập chân trước lại trong giấc ngủ vĩnh hằng. Con cháu của chúng, sinh sôi mạnh mẽ, tỏa mùi anh ngửi thấy trong không khí. “Đây là việc cho Marlinspike,” anh nói, “nếu chúng ta tóm được nó.” Con mèo của đức hồng y bây giờ đã là một con mèo hoang, tùy thích đi khắp các khu vườn London, bị mùi của lũ cá chép trong ao các tu viện thành phố dẫn dụ, bị cám dỗ - theo như những gì anh biết - vượt qua bên kia sông, để rúc vào lòng những cô gái điếm ngực trễ xoa cánh hoa hồng và long diên hương; anh hình dung con Marlinspike thè lưỡi, rên ư ử, không chịu về nhà nữa. Anh nói với Christophe, “Ta cứ nghĩ làm sao ta có thể làm chánh lục sự, nếu ta không quản được một con mèo.”

“Tòa đại pháp không có móng vuốt để đi lang thang.” Christophe đá vào một miếng ván chân tường. “Chân con xuyên cả vào trong đây này,” nó bảo, chỉ ra.

Anh sẽ rời những tiện nghi ở Tu viện Austin Friars, lấy những ô cửa sổ bé tí kính cong queo, những hành lang ọp ẹp, những luồng gió lùa xa xưa này chăng? “Vậy thì hành trình đến Westminster sẽ ngắn hơn,” anh nói. Mục tiêu của anh dồn về đó - Whitehall, Westminster và dòng sông, thuyền của thái sư sẽ xuôi về Greenwich hay ngược lên Cung Hampton. Ta sẽ về Tu viện Austin Friars, anh tự nhủ, gần như hằng ngày. Anh đang xây một nhà để kho báu, một nơi lưu giữ an toàn bất kỳ chiếc đĩa vàng nào nhà vua giao cho anh; bất cứ thứ gì ký gửi có thể nhanh chóng chuyển thành tiền mặt. Của cải đó anh đưa đi qua các đường phố trên những chiếc xe lừa kéo thông thường, không làm ai để ý, dù đã có những người áp tải nghiêm ngặt. Những chiếc cốc đút vào những bao da vừa vặn, bát và đĩa du hành trong những bao vải bạt, chèn bằng vải len trắng loại bảy xu một thước. Ngọc ngà đồ trang sức được bọc trong lụa và đóng trong thùng với những chiếc khóa mới sáng bóng: chìa khóa anh giữ. Một lượng lớn trân châu còn ướt lấp lánh từ đại dương, ngọc saphia nóng như xứ Ấn Độ. Có những viên ngọc giống như trái cây ta hái trong một buổi trưa miền quê: thạch lựu ngọc như những quả mận gai, viên kim cương hồng như những quả hồng. Alice bảo, “Vì một vốc ngọc này con sẽ, chính tay con, lật đổ bất cứ bà hoàng hậu nào trong thế giới Cơ Đốc.”

“Thật may là nhà vua chưa gặp con, Alice.”

Jo nói, “Con thì sẽ đem đổi lấy các giấy phép xuất khẩu. Hoặc quân đánh thuê. Sẽ có người làm giàu nhờ các cuộc chiến tranh ở Ai len. Đậu, bột mì, lúa

https://thuviensach.vn

mạch, thịt ngựa...”

“Ta sẽ xem có thể làm gì cho con,” anh nói.

Ở Tu viện Austin Friars anh làm hợp đồng thuê chín mươi chín năm. Những đứa chắt của anh sẽ có ngôi nhà: những cư dân London còn chưa ai biết. Khi chúng nhìn vào giấy tờ thì tên anh vẫn ở đó. Huy hiệu của anh sẽ được khắc trên cửa ra vào. Anh tựa tay lên lan can cầu thang lớn, nhìn lên đám bụi lung linh từ một cửa sổ trên cao. Ta đã làm điều này khi nào nhỉ? Ở Hatfield, hồi đầu năm: ngẩng nhìn lên, lắng nghe những âm thanh từ nhà Morton, đã lâu rồi. Nếu anh đã thân chinh tới Hatfield, chẳng phải Thomas More cũng đã lên? Chẳng phải tiếng bước chân nhẹ nhàng của ông ta là điều anh chờ đợi, ở tầng trên?

Anh bắt đầu nghĩ lại, về nắm đấm đã bất thần vung ra đó.

Ý tưởng đầu tiên của anh đã là, dời đám thư ký cùng toàn bộ giấy tờ tài liệu đến tòa đại pháp, rồi Tu viện Austin Friars sẽ trở lại thành một nơi để ở. Nhưng cho ai? Anh đã lấy cuốn kinh cầu nguyện của Liz ra, rồi chỉnh sửa, thêm thắt vào trang cô ghi danh sách gia đình. Rafe sẽ sớm ra riêng, đến ngôi nhà mới của cậu ở Hackney; Richard cũng đang xây nhà ở cùng vùng lân cận đó, với vợ nó Francois. Alice sẽ cưới Thomas Rotherham người được anh bảo trợ. Anh trai của Alice - Christophe - đã được phong chức và có thu nhập. Quần áo cưới của Jo đã đặt; người bạn của anh - John theo họ Rice - đã chớp lấy con bé; anh ta là một luật sư, một học giả, một người mà anh kính trọng và có thể trông cậy ở lòng trung thành. Ta đã làm đến nơi đến chốn cho những người thân: không một ai nghèo khổ, hay bất hạnh, hay bất an về vị trí của mình trong cái thế giới bấp bênh này. Anh ngập ngừng, ngẩng nhìn lên vầng ánh sáng: lúc ánh vàng, lúc ánh xanh khi một đám mây trôi qua. Có ai từ trên gác đi xuống mà cần đến anh thì xuống ngay đi. Anne con gái anh với bước chân thình thịch của nó: Anne, anh sẽ nói với nó, chắc chúng ta không thể cảm thấy có lớp vải bọc đôi móng guốc của con phải không? Grace lướt xuống như bụi, cuồn cuộn, lốc xoáy... vào giữa thinh không, tán lạc, tan khuất.

Liz, đi xuống.

Nhưng Liz im lặng; cô chẳng ở cũng không đi. Cô luôn luôn bên anh và không ở bên anh. Anh quay đi. Vậy thì ngôi nhà này sẽ trở thành một nơi làm việc. Bởi tất cả những ngôi nhà của anh đều sẽ trở thành nơi làm việc. Nhà của

https://thuviensach.vn

ta sẽ là nơi nào có các thư ký và tài liệu của ta; nếu không thì nhà ta sẽ là ở bên nhà vua, ở nơi nào ngài ở.

Christophe nói, "Bây giờ chúng ta bị chuyển đến tòa đại pháp rồi, con có thể nói, *cher maitre,* rằng con sung sướng đến thế nào vì thầy không bỏ con lại. Vì khi không có mặt thầy người ta gọi con là óc bã đậu với đầu củ cải."

"Alors..." anh ngắm nghía Christophe, "quả thực đầu con giống củ cải đấy. Cám ơn con đã làm ta chú ý chuyện đó."

Sắp đặt xong ở tòa đại pháp, anh nhìn một lượt toàn bộ chỗ làm việc của mình: đáng hài lòng. Anh đã bán hai trang ấp ở Kent, nhưng nhà vua lại cho anh một cái ở Monmouthshire và anh đang mua một cái khác ở Essex. Anh để mắt đến những miếng đất nhỏ ở Hackney và Shoreditch, và đang nhận thuê các bất động sản quanh Tu viện Austin Friars, những món mà anh định đưa vào các kế hoạch xây dựng của mình; để rồi, xây một bức tường lớn bao quanh toàn bộ lô đó. Anh có trong tay những bản đồ của một trang trại ở Bedfordshire, một ở Lincolnshire, và hai bất động sản ở Essex anh dự tính làm quỹ cho Gregory. Tất cả những thứ ấy là chuyện nhỏ. Tất cả sẽ không là gì so với cái mà anh định đạt được, hay so với cái mà Henry sẽ nợ anh.

Trong khi đó, những khoản chi tiêu của anh làm cho kẻ non gan phát sợ. Nếu nhà vua muốn việc gì đó phải thực hiện, anh phải có khả năng lo đủ nhân công tài lực cho việc đó. Rất khó để theo kịp việc tiêu pha của các nhà quý tộc trong hội đồng cố vấn của nhà vua, đã thế trong số họ còn có một đám sống nhờ vào các cửa hàng cầm đồ và tháng nào cũng tìm đến anh để vá những lỗ thủng trên tài khoản của họ. Anh biết khi nào nên để cho những khoản nợ này chất chồng. Ở Anh không chỉ có một loại tiền tệ. Điều anh cảm thấy là một mạng lưới lớn trải ra quanh mình và do mình, một mạng lưới những ân huệ ban ra và những ân huệ nhận về. Những người muốn tiếp cận nhà vua sẵn sàng trả tiền cho việc ấy, và không ai có quyền tiếp cận tốt hơn anh. Và cùng lúc đó, sẽ có lời mách: "hãy giúp Cromwell, anh ta sẽ giúp bạn". Hãy trung thành, hãy chuyên chú siêng năng, hãy thông minh nhân danh anh ta; phần thưởng sẽ đến với ta. Những người tận tâm phục vụ anh sẽ được thăng thưởng và che chở. Anh là một người bạn tốt và người thầy giỏi; đó là điều khắp nơi người ta nói về anh. Mặt khác thì cũng thường có lời dè bỉu. Cha hắn là một tay thợ rèn, một gã nấu bia cục súc, một gã Ai len, một tên tội phạm, một tên Do Thái, còn bản thân hắn chỉ là một tay buôn len, một thằng xén lông cừu, còn bây giờ hắn là một thầy phù thủy: nắm quyền lực trong tay được như vậy không phải là phù

https://thuviensach.vn

thủy thì còn là gì nữa? Chapuys viết thư về cho Hoàng đế kể về anh; quãng đầu đời của anh vẫn còn là điều bí ẩn, nhưng anh là một người đồng hành tuyệt vời, và anh giữ cho gia đình cùng các thuộc hạ của mình có phong cách tuyệt hảo. "Anh ta là một bậc thầy về ngôn ngữ", Chapuys viết, "một người có lối diễn đạt hùng hồn nhất, dù tiếng Pháp của anh ta, viên sứ thần thêm vào, chỉ *assez bien*[*]."

Anh nghĩ, thế là tốt với ông rồi. Gật đầu nháy mắt là ông đủ hiểu.

Những tháng cuối này, hội đồng cố vấn không khi nào ngớt việc. Mùa hè đàm phán gay go đã mang lại một hiệp ước với xứ Scotland. Nhưng Ai len lại đang nổi loạn. Chỉ có lâu đài Dublin và thị trấn Waterford còn chờ nhà vua, trong khi các lãnh chúa phản nghịch cung cấp dịch vụ và bến cảng cho quân đội của Hoàng đế. Trong đám các hòn đảo này có những vùng lãnh thổ nghèo khó nhất, những nơi không trả cho nhà vua đủ chi phí đồn trú; nhưng nhà vua không thể quay lưng lại với họ, sợ rằng sẽ có kẻ khác nhảy vào. Luật pháp hầu như không được tôn trọng ở đó, bởi người Ai len nghĩ người ta có thể bỏ tiền chuộc tội giết người, và giống như dân Wales họ tính giá mạng người bằng gia súc. Dân chúng bị giam trong vòng nghèo đói vì thuế nhập khẩu và tịch thu, vì bị tước tài sản và nạn cướp ngày trắng trợn; những dân Anh ngoan đạo kiêng ăn thịt vào thứ Tư và thứ Sáu hàng tuần, nhưng có câu đùa lan truyền nói rằng dân Ai len thánh thiện đến nỗi họ kiêng nốt cả những ngày còn lại. Những lãnh chúa lớn của dân này là những người tàn bạo và độc đoán, nham hiểm và thất thường, những kẻ hận thù dai dẳng không bao giờ nguôi, những kẻ tống tiền và bắt con tin, và coi rẻ lòng trung thành đối với Anh, vì những người này không trung thành với bất cứ ai và ưa thích vũ lực hơn luật pháp, về phần các thủ lĩnh bản địa, bọn họ không nhìn nhận một giới hạn tự nhiên nào trong những đòi hỏi của họ. Những kẻ này nói trên đất của mình họ sở hữu đến từng vạt đất dốc bỏ hoang và vũng nước, sở hữu đến rừng thưa, đồng cỏ và những cơn gió lướt qua đó; họ sở hữu từng con thú và từng con người, và trong những lúc khan hiếm họ mang bánh mì nuôi đàn chó săn.

Thảo nào họ không muốn làm dân nước Anh. Bởi việc đó sẽ cắt ngang địa vị chủ nô của bọn họ. Công tước Norfolk vẫn có nông nô trên đất của ông ta, và ngay cả nếu các phiên tòa vận động để giải phóng nô lệ thì công tước cũng trông đợi sẽ thu phí trong việc đó. Nhà vua đề nghị cử Norfolk đến Ai len, nhưng ông ta nói ông ta đã qua đủ những tháng ngày vô ích ở đó rồi và cách

https://thuviensach.vn

duy nhất đưa ông ta trở lại đó là xây một cây cầu để cuối tuần ông ta có thể về nhà mà không ướt chân.

Anh và Norfolk tranh cãi trong viện cơ mật. Công tước nói huênh hoang dông dài, và anh ngồi ngả người khoanh tay nhìn ông ta. Lẽ ra các vị nên cử ngài Fitzroy trẻ tuổi đến Dublin, ông ta nói với hội đồng. Một ông tập tọng làm vua - phô phang, bày trò, vung một ít tiền đây đó.

Richard nói với anh, "Có lẽ chúng ta nên đi Ai len, thưa cậu."

"Ta nghĩ thời đi trận mạc của ta đã qua rồi."

"Con muốn được đi lính. Mỗi người đàn ông phải làm lính một lần trong đời."

"Đấy là ông nội của con đang nói qua miệng con. Cung thủ mang họ Evan. Lúc này thì hãy tập trung vào phô diễn các vòng đấu đã."

Richard đã chứng tỏ là một người đáng gờm trên sân đấu. Thực tế cũng ít nhiều đúng như Christophe nói: "*bụp một phát*", vậy là bọn họ bẹp gí. Ta chắc sẽ nghĩ môn chơi đó nằm trong máu người cháu của anh, như trong máu của các ngài quý tộc đang đua tranh. Richard mang màu cờ Cromwell, và nhà vua yêu mến cậu ta vì lẽ đó, như ngài yêu thích bất cứ ai tinh nhạy, dũng cảm và có thể lực. Càng ngày cái chân đau càng hay buộc ngài phải ngồi dự khán. Những lúc bị đau nhà vua hoảng hốt, anh có thể thấy điều đó trong mắt ngài, và khi hồi phục thì ngài lại bồn chồn không yên. Tình trạng sức khỏe không ổn định khiến ngài ít sẵn lòng cho những phí tổn và phiền phức để tổ chức một cuộc đấu lớn. Khi thực sự vào cuộc, với kinh nghiệm của mình, chiều cao và sức nặng của mình, những con tuấn mã tuyệt hảo của mình cùng khí chất dũng mãnh, nhà vua có khả năng chiến thắng. Nhưng để tránh tai nạn bất ngờ, ngài thích đấu với những đối thủ mà ngài biết.

Henry nói, "Hoàng đế, hai ba năm trước lúc ông ta ở Đức, chẳng phải đã bị phong hàn trong đùi? Bọn họ nói thời tiết không hợp với ông ta. Nhưng rồi các xứ thuộc địa đã cho ông ta một sự thay đổi khí hậu. Trong khi ở vương quốc của ta từ vùng này sang vùng khác chẳng thấy có thay đổi nào."

"Ồ, thần cho rằng ở Dublin còn tệ hơn."

Henry nhìn ra ngoài, buồn nản, trời mưa như trút. "Còn khi ta cưỡi ngựa ra ngoài thì dân chúng la hét ta. Họ từ cống rãnh nhô lên, kêu gào về Katherine, rằng sao ta nên đưa bà ấy trở lại. Nếu ta bảo họ tề trị gia đình vợ con ra làm sao thì họ có thích không?"

https://thuviensach.vn

Cả khi trời đã quang đãng nỗi sợ của nhà vua vẫn không vơi.

“Bà ấy sẽ bỏ trốn và dấy binh đánh lại ta,” ngài nói. “Katherine đó. Ngươi không biết bà ấy sẽ làm gì đâu.”

“Bà ấy nói với thần là bà ấy sẽ không chạy trốn.”

“Và ngươi nghĩ bà ấy không bao giờ nói dối à? Ta biết bà ấy nói dối. Ta có bằng chứng. Bà ấy đã nói dối về sự trinh trắng của mình.”

“Ồ, chuyện đó à”, anh mệt mỏi nghĩ.

Dường như Henry không tin vào sức mạnh của đội cấm vệ, của các thứ khóa và chìa khóa. Nhà vua nghĩ một thiên thần do hoàng đế Charles tuyển mộ sẽ đánh gục tất cả. Khi đi xa, ngài mang theo một cái khóa sắt lớn, gắn thêm vào cửa phòng ngài bởi một người hầu đi theo chỉ riêng lo việc này. Bữa ăn của ngài được nếm thử độc và giường của ngài được kiểm tra, việc cuối cùng làm hằng đêm, xem có ám khí gì, chẳng hạn những mũi kim; nhưng ngay cả như thế ngài vẫn sợ sẽ bị giết khi đang ngủ.

Mùa thu; Thomas More đang sụt cân, một người đàn ông khẳng khiu hiện ra từ cái người chưa bao giờ có thịt thừa. Anh để Antonio Bonvisi gửi thức ăn vào cho More.

“Không phải dân Lucca các anh biết cách ăn uống. Tôi tự đưa vào cũng được, nhưng nếu ông ta đau ốm, anh biết người ta sẽ nói gì rồi đấy. Ông ta thích các món có trứng. Tôi không biết ông ta còn ưa thích những món gì khác nữa.”

Một tiếng thở dài. “Bánh pudding sữa.”

Anh cười. Đây là những ngày ăn thịt đây. “Thảo nào ông ta không lớn được.”

“Tôi biết ông ấy từ bốn mươi năm nay,” Bonvisi nói. “Cả một đời đấy, Tommaso. Anh sẽ không làm ông ấy tổn hại, đúng không? Xin hãy khẳng định với tôi, nếu anh có thể, rằng sẽ không ai làm hại ông ấy.”

“Tại sao anh lại nghĩ tôi không cao thượng hơn ông ta? Nghe này, tôi không cần gây sức ép với ông ta. Gia đình và bạn bè ông ta sẽ làm chuyện đó. Đúng không?”

“Anh không thể cứ để ông ấy ở đó à? Quên ông ấy đi à?”

“Dĩ nhiên được. Nếu nhà vua cho phép.”

https://thuviensach.vn

Anh thu xếp cho Meg Roper vào thăm. Cha cùng con gái đi dạo trong vườn, tay nắm tay. Thỉnh thoảng anh quan sát họ từ một cửa sổ chòi canh của thẩm phán quan.

Đến tháng Mười một, chính sách này thất bại. Thật ra thì nó đã quay lại cắn vào tay anh, như một con chó anh rủ lòng thương nhặt trên phố về. Meg nói, "Cha tôi đã bảo tôi, và yêu cầu tôi nói với các bạn bè ông ấy, rằng ông ấy chẳng có gì để nói thêm về bất cứ kiểu lời thề nào nữa, rằng nếu chúng tôi nghe nói ông ấy đã tuyên thệ thì chúng tôi cứ coi đó là do ông ấy bị cưỡng ép, do bị ngược đãi và đối xử thô bạo. Và nếu có một tài liệu trưng ra hội đồng, có chữ ký của ông ấy, chúng tôi sẽ hiểu đó không phải do chính tay ông ấy."

Bây giờ More được yêu cầu thề tuân theo Đạo luật về Quyền tối cao, một đạo luật đưa vào tất cả các quyền lực và tước hiệu mà như nhà vua đã nắm từ hai năm qua. Theo một số người, đạo luật đó không làm cho nhà vua thành người đứng đầu giáo hội. Đạo luật đó tuyên bố ngài là người đứng đầu giáo hội và đã luôn luôn là như vậy. Nếu dân chúng không thích những tư tưởng mới thì hãy để họ giữ những tư tưởng cũ. Nếu họ muốn các tiền lệ, anh cho họ các tiền lệ. Một sắc lệnh thứ hai, sẽ có hiệu lực trong năm mới, xác định phạm vi cho tội phản nghịch. Phủ nhận các tước hiệu và quyền tài phán của Henry là tội phản nghịch, nếu nói hoặc viết những lời độc ác chống lại ngài, nếu gọi ngài là kẻ dị giáo hoặc ly khai giáo hội. Luật này sẽ cho phép bắt các thầy dòng gieo hoang mang trong dân và nói quân Tây Ban Nha sẽ đổ bộ trong đợt thủy triều sắp tới để giành ngai vàng cho công nương Mary. Luật này cũng cho phép bắt các linh mục nào trong khi giảng đạo mà hô hào chống lại thẩm quyền của nhà vua và nói ngài kéo thần dân theo ngài xuống địa ngục. Có phải là quá đáng không nếu một bậc quân vương đòi hỏi thần dân phải biết nói năng lễ phép trong tâm trí anh ta?

Cái này là mới, dân chúng bảo anh, tội phản nghịch bằng lời nói này, và anh bảo, không, yên tâm đi, điều đó là cũ rồi. Nó pháp điển hóa những gì các pháp quan với sự khôn ngoan sáng suốt của họ đã định nghĩa là thông luật. Nó là một biện pháp để làm cho rõ ràng sáng sủa. Tôi làm tất cả vì sự minh bạch.

Dựa trên việc More chối từ lời tuyên thệ thứ hai, một dự luật được đưa ra chống ông ta, tịch biên gia sản sung vào công quỹ nhà vua. Giờ đây ông ta không còn hy vọng phóng thích; hay nói cách khác, hy vọng ấy chỉ còn bên trong ông ta. Theo bổn phận anh vào thăm ông ta, bảo ông ta rằng ông ta sẽ không còn được tiếp khách thăm viếng hay đi dạo trong vườn.

https://thuviensach.vn

“Thời điểm này trong năm thì cũng chẳng có gì để xem.” More liếc mắt nhìn lên trời, là một khe hẹp màu xám lọt qua cửa sổ trên cao. “Tôi vẫn được nhận sách của tôi chứ? Viết thư chứ?”

“Vào lúc này.”

“Còn John Wood, anh ta ở lại với tôi không?”

Đó là người hầu của ông ta. “Có, dĩ nhiên.”

“Thỉnh thoảng anh ta đem cho tôi ít tin tức. Họ nói bệnh đổ mồ hôi đã bùng ra trong quân đội nhà vua ở Ai len. Cũng quá muộn trong năm nay.”

Dịch hạch cũng đã bùng phát; anh sẽ không kể cho More nghe việc đó, hay việc toàn bộ chiến dịch Ai len là một sự thất bại và hao tổn tiền của và rằng anh ước gì mình đã làm như Richard nói, thân chinh tới đó.

“Bệnh đổ mồ hôi cướp mất nhiều mạng người,” More nói, “và rất chóng vánh, lại trong tuổi đầu đời của họ nữa. Và nếu ai qua khỏi thì cũng không đủ sức chiến đấu với dân Ai len hung dữ, chắc chắn rồi. Tôi nhớ khi Meg bị bệnh đó, nó đã suýt chết. Anh đã bị chưa? À, anh chẳng bao giờ đau ốm, đúng không?” Ông ta tán gẫu bâng quơ, rồi ngẩng lên. “Kể cho tôi đi, anh nghe tin gì từ Antwerp không? Người ta nói Tyndale đang ở đó. Người ta nói hắn ta sống rất tù túng. Hắn không dám đi đâu quá nhà của các thương nhân người Anh. Người ta nói hắn bị tù, gần như tôi.”

Điều đó đúng, hay phần nào là đúng. Tyndale đã lao động trong cảnh bần hàn và u tối, và bây giờ thế giới của anh ta co lại trong một gian phòng nhỏ; trong khi phía bên ngoài, trong thành phố, theo luật của Hoàng đế, các nhà in bị đóng dấu sắt nung và móc mắt, các cha và các xơ bị giết vì đức tin của họ, đàn ông thì chặt đầu, đàn bà thì chôn sống. More vẫn còn một mạng lưới dính dấp như mạng nhện ở châu Âu, một mạng lưới do tiền tạo ra, tin rằng người của ông ta ở đó đã đi theo Tyndale từ nhiều tháng nay, nhưng anh, với toàn bộ sự khéo léo của mình, và Stephen Vaughan ở ngay đó, chưa bao giờ phát hiện được một ai trong số những người Anh ở khắp cái thành phố nhộn nhịp đó là tay chân của More. “Tyndale hắn sẽ an toàn hơn ở London,” More nói, “dưới bóng của anh, người che chở điều sai trái. Nào, hãy xem nước Đức ngày nay. Anh biết đấy, Thomas, dị giáo dẫn dắt chúng ta tới đâu. Nó đưa chúng ta đến Münster, phải không?”

Các giáo phái, những tín đồ phái rửa tội lại, đã chiếm thành phố Münster. Những cơn ác mộng tồi tệ nhất của ta - khi ta thức dậy, khắp người tê bại, và

https://thuviensach.vn

nghĩ mình đã chết - vẫn còn là niềm sung sướng nếu so với chuyện đó. Các thị trưởng đã bị đẩy ra khỏi hội đồng, bọn trộm cướp và kẻ điên khùng chiếm chỗ của họ, tuyên cáo thời tận thế đã đến và tất cả phải được rửa tội lại. Những thị dân bất đồng chính kiến bị xua đuổi ra bên ngoài tường thành, trần truồng, bỏ mạng trong tuyết lạnh. Giờ đây thành phố bị chính ông hoàng giám mục của nó bao vây, với ý định giam cho những kẻ ở trong chết đói. Bên kháng cự, người ta kể, hầu hết là phụ nữ và trẻ em bị bỏ lại; bọn họ ngày đêm khiếp sợ vì một người thợ may tên gọi Bockelson, kẻ tự phong là vua của Jerusalem. Có tin đồn bạn bè của Bockelson đã thiết lập chế độ đa thê, như kinh Cựu Ước đã nêu, và một số phụ nữ đã thà chịu treo cổ hay dìm chết còn hơn bị đưa ra hãm hiếp dưới cái mạo nhận là luật của Abraham. Những nhà tiên tri này tham gia các vụ cướp giữa ban ngày, nhân danh cái gọi là tập hợp tài sản làm của chung. Nghe nói chúng chiếm giữ nhà của người giàu, đốt thư từ giấy tờ của họ, rạch nát tranh của họ, lau sàn nhà bằng các tấm thêu tinh xảo, xé vụn các chứng từ sở hữu, để cho thời đại cũ không bao giờ có thể quay lại.

“Utopia,” anh nói, “không phải sao?”

“Tôi nghe nói bọn họ đốt sách của thư viện thành phố. Erasmus đã đi theo ngọn lửa. Cái loại quỷ quái nào mà đốt cả Erasmus phong nhã? Nhưng không còn nghi ngờ gì, không còn nghi ngờ gì,” More gật đầu, “Münster sẽ được vãn hồi trật tự. Philip vương công xứ Hesse, bạn của Luther, tôi không nghi ngờ gì ông ta sẽ cho tay giám mục tử tế mượn súng đại bác và pháo thủ, và thế là một kẻ dị giáo sẽ hạ một kẻ dị giáo khác. Anh em đồng đạo sa vào cắn xé lẫn nhau, anh thấy không? Như những con chó dại lòng thòng dớt dãi chạy trên phố, cắn rách ruột nhau ra khi gặp nhau.”

“Tôi nói ông nghe Münster sẽ chấm dứt thế nào. Một người trong thành sẽ giao nộp thành phố.”

“Anh nghĩ thế à? Anh trông như thể sẽ đề nghị tôi cá cược. Nhưng này, tôi chưa bao giờ giống một con bạc lắm đâu. Và bây giờ nhà vua cầm hết tiền của tôi rồi.”

“Một gã kiểu đó, một thợ may, ngoi lên một hoặc hai tháng...”

“Một gã buôn len, một đứa con trai thợ rèn, anh ta ngoi lên một hay hai năm...”

Anh đứng dậy, cầm mũ lên: len đen, lót da cừu. Mắt More ánh lên, a, trông kìa, tôi làm anh bỏ chạy. Giờ đây ông ta lẩm nhẩm, như thể đây là một bữa tối

https://thuviensach.vn

họp mặt, “anh phải đi à? Ở lại một chút, anh không thể à?” Ông ta hất hàm. “Vậy là tôi sẽ không gặp lại Meg?” Cái giọng đàn ông này, sự trống rỗng, mất mát: nó đi thẳng vào tim anh. Anh quay đi, để giữ cho câu trả lời bình thản và khách sáo. “Ông phải nói vài lời. Tất cả có thế thôi.”

“À à. Chỉ là lời.”

“Và nếu ông không muốn nói những lời đó tôi có thể viết ra cho ông. Ký tên ông vào đó và nhà vua sẽ hài lòng. Tôi sẽ cho thuyền của tôi đưa ông về lại Chelsea, cập vào bến ở cuối vườn nhà ông - chẳng có mấy thứ để nhìn, như ông nói, vào tiết này trong năm, nhưng hãy nghĩ đến cuộc đón tiếp nồng ấm trong nhà. Bà Alice đang đợi - Alice nấu nướng, chà, điều đó thôi cũng đủ giúp ông phục sức, bà ấy đứng bên nhìn ông ăn và đúng lúc ông lau mồm bà ấy bế ông lên và hôn sạch sẽ mỡ cừu dính miệng ông, ôi chồng ơi tôi nhớ ông làm sao! Bà ấy bê ông đến phòng ngủ của bà ấy, khóa cửa và bỏ chìa khóa vào túi và lột quần áo ông ra cho đến khi chỉ còn chiếc sơ mi và cặp giò trắng trẻo nhỏ thó của ông chìa ra - được, chấp nhận đi, đấy là quyền của đàn bà. Rồi ngày hôm sau - hãy nghĩ về việc này - ông dậy trước bình minh, lệt sệt đi sang cái phòng nhỏ quen thuộc của ông và tự dùng roi phạt mình ở đó, gọi đem bánh mì và nước, và đến tám giờ lại mặc vào chiếc áo sơ mi cỏ, khoác chồng lên chiếc áo dài len cũ, cái màu đỏ có chỗ rách ở... rồi gác chân lên ghế, và người con trai duy nhất của ông mang thư từ vào cho ông... đóng dấu lên Erasmus bạn thiết của ông... Rồi khi đã đọc xong thư từ, ông có thể tập tễnh ra ngoài - cứ coi như hôm ấy trời nắng - và ngó các lồng chim, xem con cáo nhỏ của ông trong chuồng, và ông có thể nói, ta cũng từng là tù nhân, nhưng không còn nữa, vì Crormwell đã cho ta thấy ta có thể được tự do... Ông không muốn thế à? Ông không muốn ra khỏi chỗ này à?”

“Anh nên viết kịch,” More nói vẻ kinh ngạc.

Anh cười. “Có lẽ tôi sẽ viết.”

“Sẽ hay hơn Chaucer*. Lời lẽ. Lời lẽ. Chỉ lời lẽ thôi.”

Anh quay lại. Nhìn More chằm chằm. Như thể ánh sáng đã thay đổi. Một cửa sổ đã mở vào một xứ sở lạ kỳ, nơi gió lạnh của thời thơ ấu thổi tung. “Cuốn sách đó... Nó là một cuốn từ điển à?”

More cau mày. “Xin lỗi, tôi không hiểu?”

https://thuviensach.vn

“Tôi đã lên cầu thang ở Lambeth - chờ một chút... tôi chạy lên cầu thang, mang một bình bia nhỏ và suất bánh mì cho ông, để ông khỏi bị đói nếu thức đêm. Đó là lúc bảy giờ tối. Ông đang đọc, và khi ngẩng lên hai bàn tay ông che trên cuốn sách đó,” anh phác hình đôi cánh, “như ông muốn che chở nó. Tôi đã hỏi ông, thầy More, có gì trong cuốn sách lớn đó? Ông nói, chữ, chữ, chỉ là chữ thôi.”

More nghiêng đầu. “Chuyện ấy khi nào nhỉ?”

“Tôi nhớ là vào lúc tôi bảy tuổi.”

“Ồ, chẳng có nghĩa gì đâu,” More nói một cách thân tình. “Tôi không biết anh lúc anh bảy tuổi, ừm, lúc ấy anh là...” ông ta cau mày, “anh hẳn là... còn tôi...”

“Sắp vào Oxford. Ông không nhớ rồi. Nhưng sao ông lại phải nhớ?” Anh nhún vai. “Tôi đã nghĩ lúc ấy ông còn đang mải cười tôi.”

“Ồ, rất có thể,” More nói. “Nếu quả thật một cuộc gặp gỡ như thế đã diễn ra. Bây giờ chứng kiến những ngày này, khi mà anh tới đây và cười vào tôi. Nói về Alice. Về cặp giò trắng trẻo nhỏ thó của tôi.”

“Tôi nghĩ chắc đó là một cuốn từ điển. Ông có chắc là ông không nhớ không? Được rồi... thuyền của tôi đang đợi, tôi không muốn giữ các tay chèo ngoài trời rét.”

“Ngày ở trong đây rất dài,” More nói. “Đêm còn dài hơn. Ngực tôi đau. Tôi thở khó.”

“Vậy thì về lại Chelsea đi, thầy Butts sẽ tới thăm ông, khỉ thật Thomas More, ông làm gì cái thân ông thế này? Bịt mũi lại và uống cho hết chỗ thuốc hôi um này đi.”

“Đôi lúc tôi nghĩ tôi sẽ không còn thấy buổi sáng hôm sau nữa.”

Anh mở cửa. “Martin đâu?”

Martin ba mươi tuổi, rắn rỏi, mái tóc vàng hoe đã thưa thớt dưới chiếc mũ cát: khuôn mặt dễ chịu với nụ cười nhăn nheo. Thành phố quê hương anh ta là Colchester, cha anh ta là một thợ may, và anh ta học đọc theo bản Kinh Thánh của Wycliffe, cuốn sách cha anh ta giấu dưới mái nhà lá tồi tàn. Đây là một nước Anh mới; một nước Anh nơi Martin có thể phủi bụi trên bản văn cũ xưa đó, và cho hàng xóm xem. Anh ta có các anh em trai, đều là người đọc Kinh Thánh. Vợ anh ta đang nằm cữ đứa con thứ ba, “nhảy ổ,” như anh ta gọi. “Có tin gì mới không?”

https://thuviensach.vn

“Chưa ạ. Nhưng ông sẽ nhận làm cha đỡ đầu chứ ạ? Tên Thomas nếu là con trai, con gái thì để ông đặt tên, thưa ông.”

Một cái chạm nhẹ bằng lòng bàn tay và một nụ cười. “Grace,” anh nói. Ta hiểu rằng sẽ có một món quà bằng tiền; khởi đầu cuộc sống cho đứa trẻ. Anh quay lại với người đàn ông ốm yếu, đang sụp mình xuống mặt bàn. “Ngài Thomas nói về đêm ông ấy thở yếu. Hãy mang cho ông ấy ít gối ống, đệm, bất kể thứ gì anh tìm được, để ông ấy nằm cao lên cho thoải mái. Ta muốn ông ấy có mọi cơ may còn sống để suy nghĩ lại về lập trường của mình, chứng tỏ lòng trung thành với nhà vua chúng ta, và trở về nhà. Còn bây giờ, chúc cả hai ông buổi chiều tốt lành.”

More ngẩng lên. “Tôi muốn viết một bức thư.”

“Dĩ nhiên. Ông sẽ có giấy và mực.”

“Tôi muốn viết cho Meg.”

“Vậy thì gửi cho cô ấy một lời có tình người.”

Thư của More vượt trên con người. Đó có thể là lời gửi đến con gái, nhưng được viết để các bạn bè của ông ta ở châu Âu đọc.

“Cromwell này...?” Giọng More kéo anh lại. “Hoàng hậu thế nào rồi?”

More luôn luôn chính xác, không như những người lỡ lời mà nói “hoàng hậu Katherine”. Anne ra sao? Đấy là điều ông ta muốn nói. Nhưng anh có thể nói gì với ông ta? Anh đang đi rồi. Anh ra khỏi cửa. Trong khe hẹp cửa sổ một ánh hoàng hôn xanh đã thay chỗ màu xám.

Anh đã nghe thấy giọng cô ta, từ phòng bên: khẽ, không ngừng nghỉ. Henry rít lên công phẫn. “Không phải ta! Không phải *ta!*”

Trong tiền sảnh, Thomas Boleyn, đức ông, bộ mặt hẹp đanh lại. Vài kẻ bám váy nhà Boleyn, đưa mắt nhìn nhau: Francis Weston, Francis Bryan. Trong một góc, cố lẩn mình đi, là tay nhạc công đàn luýt Mark Smeaton; nó làm gì ở đây nhỉ? Không hẳn là một buổi họp kín của gia đình: George Boleyn đang ở Paris, có các cuộc hội đàm. Người ta đang đồn ra rằng Elizabeth bé thơ sẽ cưới một đứa con trai của nước Pháp; người nhà Boleyn thực sự nghĩ việc ấy sẽ xảy ra.

“Có thể diễn ra chuyện gì,” anh nói, “mà làm phật ý hoàng hậu đây?” Giọng anh ngỡ ngàng: như thể cô ta là người đàn bà điềm tĩnh nhất trên đời.

Weston nói, “Là phu nhân Carey, bà ấy - sự thể là bà ấy thấy mình...”

Bryan khịt mũi. “To bụng mang một đứa con hoang.”

https://thuviensach.vn

“A. Ông không biết à?” Sự sững sờ của đám người quanh anh thật đáng hài lòng. Anh nhún vai. “Tôi nghĩ đấy là chuyện gia đình.”

Miếng bịt mắt của Bryan nháy với anh, hôm nay nó vàng một màu bệnh tật. “Ông phải nhìn tận mắt bà ấy, Cromwell.”

“Một vấn đề mà ta đã chịu thua,” Boleyn nói. “Hiển nhiên rồi. Con bé tuyên bố cha đứa trẻ là William Stafford, và nó đã cưới anh ta. Anh biết tay Stafford này, đúng không?”

“Chỉ loáng thoáng. Được rồi,” anh nói một cách vui vẻ, “ta vào chứ? Này Mark, chúng ta không đưa việc này vào nhạc, vậy hãy tự tìm đến chỗ nào mi có thể có ích đi.”

Chỉ mình Henry Norris đang chầu chực bên nhà vua, Jane Rochford, và hoàng hậu. Gương mặt to lớn của nhà vua trắng bệch. “Nàng buộc tội ta, về những việc ta đã làm từ trước cả khi biết nàng.”

Bọn họ kéo vào đông đúc đằng sau anh. Henry nói, “Bá tước Wiltshire, ông không thể kiểm soát đứa nào trong hai con gái của ông à?”

“Crormwell biết đấy,” Bryan nói. Anh ta khịt mũi và cười.

Đức ông mở miệng trình bày, ngượng ngập vấp váp - lão ta, Thomas Boleyn, nhà ngoại giao nổi tiếng nhờ tài hùng biện. Anne cắt lời lão: “Tại sao chị ta lại phải có con với Stafford? Ta không tin đấy là con của người đó. Tại sao hắn ta lại đồng ý cưới, nếu không vì tham vọng - được, hắn đã đi một bước sai lầm rồi, vì hắn sẽ không bao giờ được tới triều đình nữa, chị ta cũng vậy. Chị ta cứ lết bằng đầu gối đến gặp ta. Ta không quan tâm. Chị ta chết đói cũng được.”

Nếu Anne là vợ ta, anh nghĩ, ta hắn sẽ ra khỏi nhà suốt chiều. Cô ta trông hốc hác, và không thể ngồi yên; ta sẽ chẳng dám liều để cô ta ở gần chỗ có dao. “Làm gì bây giờ?” Norris thì thầm. Jane Rochford đứng dựa vào tấm thảm treo tường, chỗ các tiên nữ lẩn mình trong đám cây; gấu váy của cô ta nhúng vào dòng suối đẹp hoang đường, mạng che mặt quệt vào một đám mây mà ở đó một thần nữ ló nhìn ra. Cô ta hất mặt lên; dáng điệu cô ta như một khúc khải hoàn điềm tĩnh.

“Ta lẽ ra nên đưa tổng giám mục tới”, anh nghĩ. Anne sẽ không nổi cáu và làm ầm ĩ trước mắt anh ta. Giờ đây cô ta kéo tay áo Norris; cô ta làm cái gì vậy? “Chị ta đã làm việc này để chọc tức ta. Chị ta nghĩ sẽ lượn lờ trong triều với cái bụng to, thương hại ta và cười vào mặt ta, bởi ta đã mất đứa con.”

https://thuviensach.vn

“Ta tin chắc rằng, nếu phải đưa vấn đề ra xem xét...” Cha cô ta cất lời.

“Ra ngoài!” Anne nói. “Để ta yên, và bảo với chị ta - phu nhân Stafford - chị ta bị tước mọi quyền đối với gia đình ta. Ta không quen biết chị ta. Chị ta không còn là người nhà Boleyn nữa.”

“Wiltshire, đi đi.” Henry thêm vào, bằng giọng của một cậu học trò sắp bị ăn roi, “Ta sẽ nói với ông sau.”

Anh nói với nhà vua, làm bộ ngây thơ, “Thưa bệ hạ, hôm nay chúng ta sẽ không làm việc chăng?” Henry cười.

Phu nhân Rochford chạy theo cạnh anh. Anh không chậm bước khiến cô ta phải nhấc váy lên. “Anh biết thật đấy à, thái sư? Hay anh chỉ nói thế để nhìn mặt bọn họ?”

“Cô quá giỏi so với tôi. Cô biết hết các mánh khóe của tôi rồi.”

“May là tôi biết thấu mọi mánh khóe của phu nhân Carey.”

“Có phải cô là người phát hiện chuyện cô ấy?” Còn ai nữa, anh nghĩ? Vì George chồng cô ta đi xa, cô ta chẳng có ai để rình mò.

Giường của Mary vương vãi lụa - màu lửa, cam, cẩm chướng - như một đám lửa đã bùng cháy trên tấm nệm. Vắt ngang qua các ghế và một chỗ ngồi bên cửa sổ là những chiếc áo lót phụ nữ bằng vải gai mịn lòng thòng, ruy băng rối và những chiếc găng tay lẻ bộ. Những thứ đó có cùng loại với đôi tất dài xanh lá cây cô ta từng một lần vén lộ đầu gối, chạy lao đến anh vào cái ngày cô ta đề nghị kết hôn?

Anh đứng bên ngưỡng cửa. “William Stafford, hả?”

Cô ta thẳng người lên, đỏ hai bên má, một chiếc dép nhung cầm tay. Giờ đây bí mật đã lộ ra, cô ta nới rộng váy lót. Đôi mắt cô ta lướt qua anh. “Cô gái giỏi giang, Jane, đem cái đó tới đây.”

“Xin tha lỗi, ông thầy.” Đó là Jane Seymour, nhón chân đi qua anh, tay ôm đầy đồ giặt xếp lại. Rồi một thằng bé theo sau, thả xuống một chiếc hòm da màu vàng. “Chỗ này, Mark.”

“Nhìn tôi đây ạ, ngài thái sư,” Smeaton nói. “Tôi đang làm cho minh thành hữu ích đây ạ.”

Jane quỳ trước cái hòm mở bật ra. “Lanh mịn để lót chứ?”

“Đừng để ý đến lanh mịn. Chiếc dép kia của tôi đâu?”

“Tốt nhất là đi đi,” phu nhân Rochford cảnh cáo. “Nếu cậu Norfolk thấy chị thì chị ăn gậy đấy. Bà hoàng em chị nghĩ nhà vua là cha đứa con của chị. Cô ta

https://thuviensach.vn

bảo, làm sao lại là William Stafford?"

Mary khịt mũi. "Cô ta thì biết gì. Anne biết gì về chuyện hiểu đúng một người đàn ông? Cô có thể bảo cô ta là ngài yêu tôi đấy - Cô có thể bảo cô ta là ngài lo cho tôi và chẳng có ai nữa đâu. Chẳng còn ai nữa trên cái đời này."

Anh cúi xuống thì thầm, "Tiểu thư Seymour, ta không biết cô là bạn của phu nhân Carey."

"Chẳng còn ai giúp bà ấy nữa." Cô gái vẫn cúi đầu; gáy cô ửng hồng.

"Những tấm trướng phủ giường kia là của tôi," Mary nói. "Kéo hết xuống." Những hình thêu trên đó, anh thấy, là các huy hiệu của chồng cô ta Will Carey, chết từ - có lẽ đến bảy năm rồi chăng? "Tôi sẽ tháo phù hiệu ra." Dĩ nhiên rồi: ích gì nữa một người đàn ông đã chết và những trang trí của anh ta? "Cái chậu khảm bạc của tôi đâu, Rochford, cô lấy rồi sao?" Cô ta đá vào chiếc hòm da vàng; cái hòm đầy những phù hiệu chim ưng của Anne. "Nếu họ thấy tôi đem cái này, họ sẽ lấy đi và vứt đồ đạc của tôi ra đường."

"Nếu bà có thể chờ được một giờ," anh nói, "tôi sẽ cho người mang một cái rương đến cho bà."

"Cái rương sẽ đóng dấu Thomas Cromwell à? Cầu Chúa che chở tôi, tôi không có được một giờ đâu. Tôi biết mà!" Cô ta bắt đầu gỡ các tấm phủ giường. "Bỏ lại!"

"Vì xấu hổ à," Jane Rochford nói. "Và chạy trốn như một gia nhân lấy trộm đồ bạc à? Với lại, chị sẽ không cần những thứ này ở Kent. Stafford có một nông trại hay gì đó, phải không? Trang ấp nhỏ gì đó? Tuy nhiên, chị có thể bán chúng đi. Chị sẽ phải bán, tôi cho là như thế."

"Cậu em dễ mến của tôi sẽ giúp tôi khi từ Pháp về. Cậu ấy sẽ không chịu để tôi bị đuổi khỏi gia đình."

"Xin phép chị tôi nghĩ khác. Tử tước Rochford sẽ nhận thấy, cũng như tôi, rằng chị đã làm mất mặt tất cả những người thân rồi."

Mary quay sang Jane, cánh tay lia ra như một con mèo giơ vuốt. "Chuyện này còn tốt đẹp hơn ngày cưới của cô, Rochford ạ. Ngày đó giống như nhận được một cái nhà đầy quà tặng. Cô không yêu nổi, không biết tình yêu là cái gì, và tất cả những điều cô có thể làm chỉ là ghen tị với những người biết, vui sướng khi họ gặp hoạn nạn. Cô là một người đàn bà bất hạnh khốn khổ bị chồng khinh ghét, và tôi thương hại cô, thương hại Anne em gái tôi, tôi sẽ không muốn đổi chỗ với cô ta, tôi thà nằm trong giường một quý ông nghèo

https://thuviensach.vn

thật lòng chỉ chăm lo cho tôi còn hơn làm bà hoàng hậu chỉ có khả năng giữ người đàn ông của mình bằng những thủ đoạn cũ rích của bọn điếm - đúng đấy, tôi biết sự thể như vậy, nhà vua kể với Norris những gì cô ta cung hiến cho ngài, và chẳng dẫn đến việc có được một đứa con, tôi có thể nói với cô như thế. Rồi giờ thì cô ta sợ mọi người đàn bà trong triều - người ta có nhìn mình không? Gần đây người ta có để ý mình không? Bảy năm cô ta lập mưu để thành hoàng hậu, và Chúa đã che chở chúng ta mà không đáp lại những lời cầu nguyện. Cô ta tưởng ngày nào cũng là lễ đăng quang của cô ta được chắc." Mary, thở không ra hơi, thò tay vào đống tư trang nháo nhào của mình rồi ném sang Jane Seymour một đôi tay áo. "Cầm cái này đi, bạn yêu, với lời chúc phúc của ta. Em là trái tim tử tế duy nhất ở triều đình."

Jane Rochford, bỏ đi ra, đóng sầm cửa lại.

"Để bà ấy đi đi," Jane Seymour lẩm nhẩm. "Quên bà ấy đi."

"Thế là thoát!" Mary vỗ tay một cái. "Tôi phải mừng cô ta không nhặt đồ đạc của tôi, rồi trả giá." Trong cảnh im lặng, lời nói của cô ta va đập, dội vỗ, ào lên quanh phòng như một con chim mắc bẫy hoảng hốt bĩnh ra đầy tường: "ngài đã kể với Norris những gì cô ta dâng hiến cho ngài. Trong đêm, những ngón những nghề tài tình của cô ta. Anh đang diễn đạt lại câu đó: bởi vì, chắc chắn rồi, người ta phải làm thế chứ? Ta sẽ cược rằng Norris đang dỏng tai nghe hết đấy. Lạy đấng Kitô hằng sống, những con người này thật là!" Thằng nhỏ Mark đứng đó, ngây mặt, đằng sau cánh cửa.

"Mark, nếu mi cứ đứng đấy như con cá mắc cạn ta sẽ lạng thịt mi đem rán bây giờ." Gã trai chuồn nhanh.

Khi tiểu thư Seymour đã buộc xong các gói đồ đạc, trông chúng như lũ chim gãy cánh. Anh xem xét và buộc lại, không phải bằng các dây vải áo mà bằng loại dây bền hơn. "Ông luôn luôn mang dây theo mình à, ngài thái sư?"

Mary, "Ôi, quyển thơ tình của tôi! Shelton cầm rồi." Cô ta lao ra khỏi phòng.

"Bà ấy sẽ cần thứ đó," anh bảo. "Dưới Kent không có thơ đâu."

"Phu nhân Rochford sẽ bảo bà ấy rằng những bài sonnet không làm người ta ấm được. Không," Jane nói, "tôi chưa có bài sonnet nào bao giờ. Nên tôi không thể biết rõ lắm."

Liz, anh nghĩ, bỏ bàn tay chết chóc của em khỏi anh đi. Em có oán giận anh vì cô gái nhỏ bé này không, rất bé nhỏ, rất mỏng manh, rất mộc mạc? Anh

https://thuviensach.vn

quay sang. “Jane...”

“Thái sư?” Cô gái khuỵu gối và xoay người trên tấm nệm; cô ngồi ngay ngắn lại, kéo phần váy bên dưới mình để thấy chỗ đặt chân: nắm lấy cọc giường, cô rướn lên, với lên phía trên đầu cô, tháo tấm trướng che giường.

“Xuống đi! Để ta làm. Ta sẽ cho một xe chở hàng đi theo phu nhân Stafford. Bà ấy không thể tự mang tất cả những thứ này.”

“Tôi làm được. Thái sư đừng động đến việc dọn giường.”

“Thái sư động đến mọi việc. Ta lấy làm lạ ta không may áo sơ mi cho nhà vua.”

Jane hơi loạng choạng trước mặt anh. Đôi chân cô gái cắm vào tấm nệm lông.

“Hoàng hậu Katherine làm việc đó. Hắn rồi.”

“Công chúa thừa kế Katherine chứ. Xuống đi.”

Jane nhảy xuống đám đồ đạc linh tinh khiến váy cô xốc tung. “Ngay cả bây giờ sau đủ mọi chuyện đã qua giữa họ với nhau. Tuần trước bà ấy lại gửi một gói mới đấy.”

“Ta tưởng nhà vua đã cấm bà ấy rồi.”

“Anne nói họ sẽ xé ra để dùng vào, ờ, ông biết việc gì không, chuồng xí. Nhà vua tức giận. Có lẽ vì ngài không thích chữ ‘chuồng xí’.”

“Hắn là thế rồi.” Nhà vua không chấp nhận lối nói năng tục tĩu, và không ít triều thần đã bị cho ra rìa vì kể câu chuyện bậy bạ nào đó. “Điều Mary nói có thật không? Việc hoàng hậu sợ đó?”

“Bây giờ ngài đang nhìn ngó tiểu thư Shelton. Đúng rồi, ông biết chuyện rồi mà. Ông đã quan sát mà.”

“Nhưng chắc chuyện đó vô hại chứ? Một ông vua thì phải hào hoa, cho tới lúc đến tuổi khoác áo choàng dài ngồi bên bếp lửa với các cha cố.”

“Giải thích chuyện đó cho Anne, bà ấy không hiểu đâu. Bà ấy muốn đuổi Shelton đi. Nhưng cha và em trai của bà ấy sẽ không chấp nhận. Vì Shelton là em họ của họ, nên nếu Henry định tìm kiếm đâu đó, họ muốn ngài tìm đồ nhà. Loạn luân bây giờ lan tràn quá rồi! Cậu Norfolk bảo thế - ý tôi là, ngài công tước...”

“Được mà,” anh nói, lơ đãng, “ta cũng gọi ông ta như thế.”

https://thuviensach.vn

Jane đưa tay che miệng. Bàn tay trẻ con, những móng tay nhỏ sáng bóng. “Tôi sẽ nghĩ về chuyện này khi ở vùng quê và chẳng có gì làm vui. Thế rồi ông ấy có bảo, cháu trai Cromwell yêu quý của ta không?”

“Cô sẽ rời triều đình à?” Không nghi ngờ gì rằng cô gái nhắm lấy chồng: một ông chồng quê nào đó.

“Tôi hy vọng là hầu hạ thêm một mùa nữa rồi tôi được cho đi.”

Mary xộc vào phòng, càu nhàu. Cô ta vật vã ôm hai miếng đệm thêu trên cái bụng mang đứa trẻ, cái bụng dường như đã rõ hẳn ra; tay kia cầm cái chậu mạ vàng, trong có cuốn thơ. Cô ta ném mấy miếng đệm xuống, xòe tay đẩy một vốc khuy bạc, thả xuống chậu như những viên súc sắc. “Shelton lấy những cái này. Đồ ba hoa lắm chuyện.”

“Nào phải hoàng hậu thích gì tôi,” Jane nói. “Mà cũng lâu rồi tôi chưa về thăm Lâu đài Sói.”

Để làm quà năm mới cho nhà vua anh đã đặt Hans một bức cỡ nhỏ trên giấy da, vẽ Solomon trên ngai tiếp đón Sheba. Đó là một phúng dụ, anh giải thích, về việc nhà vua tiếp nhận hoa lợi của giáo hội và lòng tôn kính của dân chúng trong vương quốc.

Hans nhìn anh vẻ xem thường. “Tôi nắm được ý anh rồi.”

Hans chuẩn bị các phác thảo. Solomon được đặt trên ngai. Sheba đứng trước ông, gương mặt bị che khuất ngẩng lên, lưng xoay về phía người xem.

“Trong tâm trí,” anh bảo, “anh có thấy mặt cô ta không, kể cả khi để khuất?”

“Anh trả tiền cho phía sau đầu cô ta, thì đấy là cái anh nhận được!” Hans đưa tay xoa trán. Anh ta mủi lòng. “Nói thế không đúng. Tôi thấy chứ.”

“Thấy cô ta như một người đàn bà nào anh gặp ngoài phố à?”

“Không hoàn toàn như vậy. Đúng hơn là giống một người nào mà ta nhớ. Như một người đàn bà anh từng biết khi anh còn trẻ con.”

Họ ngồi trước tấm thảm nhà vua cho anh. Đôi mắt người họa sĩ nhìn vơ vẩn lên đó. “Người đàn bà trên tường kia. Wolsey đã có cô ta, Henry có cô ta, bây giờ là anh có.”

“Tôi cam đoan với anh, cô ta không có nguyên mẫu ngoài đời.” Ừ, trừ phi Westminster có cô điếm nào đó bí mật và hay thay đổi.

“Tôi biết cô ta là ai.” Hans gật đầu nhấn mạnh, môi mím lại, mắt sáng lên ánh giễu cợt, như con chó đớp lấy chiếc khăn tay để ta phải đuổi theo. “Người

https://thuviensach.vn

ta bàn tán về chuyện đó ở Antwerp. Tại sao anh không đi sang đó và hỏi lấy cô ta?"

"Cô ta lấy chồng rồi." Anh sửng sốt, nghĩ rằng việc riêng của mình đã thành chuyện đàm tiếu của thiên hạ.

"Anh nghĩ cô ta sẽ không ra đi với anh à?"

"Nhiều năm rồi. Tôi đã thay đổi."

"Ja[*]. Bây giờ anh giàu rồi."

"Nhưng người ta sẽ nói tôi ra sao, nếu tôi dụ dỗ cô ấy bỏ chồng?"

Hans nhún vai. Họ thật đơn giản, những người Đức này. More nói những người theo Luther thông dâm trong giáo hội. "Thêm nữa," Hans nói, "có vấn đề về..."

"Về cái gì?"

Hans lại nhún vai: không có gì. "Không có gì đâu! Anh sẽ trói cổ tay treo tôi lên đến khi tôi chịu thú nhận hả?"

"Tôi không làm thế. Tôi chỉ dọa sẽ làm thế thôi."

"Ý tôi chỉ là," Hans dịu giọng, "có vấn đề ở chỗ tất cả những người đàn bà khác đều muốn lấy anh. Những người vợ ở Anh, họ đều giữ những cuốn sổ bí mật ghi chép về những người họ định lấy khi đã đầu độc xong ông chồng hiện thời. Và anh nằm ở hàng đầu tất cả các danh sách đó."

Trong những lúc rảnh rang - vài bận mỗi tuần - anh xem qua các báo cáo ở Văn khố. Dù người Do Thái đã bị cấm ở vương quốc, ta không thể biết những di dân sẽ dạt vào bờ theo một con triều may mắn, và chỉ một lần, trong một tháng trong cả ba trăm năm đó, ngôi nhà này mới trống rỗng. Anh đưa mắt qua những báo cáo của các đời quản lý nhà kế tiếp nhau, và xem xét, tò mò, những hóa đơn nhận tài trợ từ những cư dân của nơi này đã chết, viết bằng thứ chữ tượng hình Do Thái. Một số người đã sống năm mươi năm bên trong những bức tường này, e sợ dân London bên ngoài. Khi anh đi dọc những lối ngoằn ngoèo, anh cảm thấy bước chân của họ dưới chân mình.

Anh đi gặp hai người còn lại. Họ là hai người phụ nữ khó xác định tuổi tác, im lặng và cảnh giác, có tên là Katherine Wheteley và Mary Cook.

"Các bà làm gì?" Cho hết ngày, ý anh là thế.

"Chúng tôi cầu nguyện."

https://thuviensach.vn

Họ chăm chú nhìn anh để tìm dấu hiệu về ý định của anh, là xấu hay tốt. Gương mặt họ nói lên rằng chúng tôi là hai người đàn bà chẳng còn gì ngoài những câu chuyện đời mình. Tại sao chúng tôi lại phải chia sẻ với anh?

Anh gửi thịt gà làm quà cho họ, nhưng cứ tự hỏi liệu họ có ăn thứ thịt đưa từ bàn tay không Do Thái chăng. Gần đến Giáng sinh, tu viện trưởng tu viện Giáo hội Công giáo ở Canterbury gửi đến anh mười hai quả táo vùng Kent, mỗi quả bọc trong vải xám, loại táo đặc biệt ngon để uống rượu. Anh mang chỗ táo cho những người cải đạo, cùng với rượu vang mà anh đã chọn ra. “Vào năm 1353,” anh nói, “trong nhà này chỉ có một người. Tôi rất tiếc nghĩ rằng bà ấy đã sống ở đây mà không có ai bầu bạn. Nơi cuối bà ấy ở trước khi tới đây là thành Exeter, nhưng tôi muốn hỏi trước đó thì ở đâu? Tên bà ấy là Claricia.”

“Chúng tôi không biết gì về bà ấy,” Katherine, hay cũng có thể là Mary, nói. “Chúng tôi mà biết thì mới lạ.” Đầu ngón tay bà ta thăm dò quả táo. Có thể bà ta không nhận ra đây là loại táo hiếm, hay nhận ra đó là món quà quý nhất mà vị tu viện trưởng có thể tìm được. “Nếu các bà không thích thứ này”, anh bảo, “hay nếu các bà muốn, tôi có những quả lê muối. Có người gửi cho tôi năm trăm quả.”

“Một người đàn ông muốn mình được chú ý,” Katherine hoặc Mary nói, và người kia bảo, “Năm trăm bảng hẳn là tốt hơn.”

Hai người đàn bà cười, nhưng tiếng cười lạnh lẽo. Anh thấy anh sẽ không bao giờ hòa hợp được với họ. Anh thích cái tên Claricia và anh ước gì mình đã gợi ý cái tên đó cho con gái của người quản ngục. Đó là một cái tên cho người đàn bà ta có thể mơ ước: một người ta có thể thấu hiểu. Khi món quà năm mới cho nhà vua đã hoàn thành, Hans bảo, “Đây là lần đầu tiên tôi vẽ chân dung ông ấy.”

“Tôi hy vọng anh sẽ sớm vẽ một bức khác.”

Hans biết anh có một cuốn Kinh Thánh bằng tiếng Anh, một bản dịch hầu như đã xong xuôi. Anh đặt một ngón tay lên môi; quá sớm để nói về việc đó, có lẽ để sang năm. “Nếu anh định đề tặng nó cho Henry,” Hans nói, “liệu ông ấy có từ chối không? Tôi sẽ đặt ông ấy lên trang tựa đề, vẽ ánh hào quang, đứng đầu giáo hội.” Hans sải bước quanh, làu bàu mấy con số. Anh ta đang nghĩ đến chi phí giấy và công in, ước tính lợi nhuận của mình. Lucas Cranach vẽ những trang tựa đề cho Luther. “Những bản in bức vẽ Martin và vợ ông ấy, anh ta đã bán được cả sọt. Mà Cranach vẽ người ta ai cũng trông như lợn.”

https://thuviensach.vn

Thực thế. Ngay cả trong những bức tranh khỏa thân ánh bạc anh ta cũng vẽ những gương mặt dễ thương như lợn, đôi chân như người lao khổ, đôi tai như cục xương sụn. “Nhưng nếu vẽ Henry, tôi phải tôn lên, chắc là thế đấy. Vẽ ông ấy trông như năm năm về trước. Hoặc mười năm.”

“Năm năm thôi. Nếu không ngài sẽ nghĩ anh nhạo báng.”

Hans quệt ngón tay ngang cổ họng, khuỵu hai đầu gối, thè dài lưỡi như người bị treo cổ; trông như anh ta đang dự kiến mọi cách hành quyết.

“Cần một vẻ khoan thai đường bệ,” anh nói.

Hans cười tươi. “Chuyện đó thì dễ thôi.”

Khoảng thời gian cuối năm trời giá lạnh và một ánh sáng xanh lá cây bóng loáng quét qua sông Thames và thành phố. Thư từ gieo xuống bàn anh xào xạc mềm mại như những bông tuyết lớn: những tiến sĩ thần học từ nước Đức, các sứ thần Pháp, Mary Boleyn từ nơi lưu đày ở Kent.

Anh bẻ dấu xi gắn phong bì. “Nghe này,” anh bảo Richard. “Mary cần tiền. Cô ta nói, cô ta biết lẽ ra mình không nên vội vã đến như thế. Cô ta nói, tình yêu đã vượt qua lý trí.”

“Tình yêu ấy à?”

Anh đọc. Cô ta không hối hận mảy may về việc cô ta đã theo William Stafford. Cô ta đã có thể có, cô ta nói thế, một người chồng khác, có tiền bạc địa vị. Nhưng *“nếu tôi được tự do và được lựa chọn thì tôi đoan chắc với ông, thái sư ạ, tôi đã thử lòng thành thật ở anh ấy, rằng tôi thà đi cầu xin miếng ăn với anh ấy còn hơn làm hoàng hậu ngôi cao tột bậc được rửa tội.”*

Cô ta không dám viết thư cho cô em hoàng hậu. Hay cho cha, cho cậu, cho em trai. Bọn họ tất cả đều rất tàn nhẫn. Vậy nên cô ta viết cho anh... Anh tự hỏi, liệu Stafford có ngó qua vai khi cô ta viết lá thư này? Liệu cô ta có cười khúc khích và nói, Thomas Crornwell, em đã một lần làm *anh ấy* khấp khởi hy vọng?

Richard nói, “Con không thể nhớ được làm thế nào mà Mary và con suýt cưới nhau.”

“Đó là vào một lúc khác xa bây giờ.” Và Richard sung sướng; xem chuyện đã diễn ra như thế nào; chúng ta có thể lớn mạnh mà không cần đến nhà Boleyn. Nhưng thế giới Cơ Đốc đã đảo lộn vì cuộc hôn nhân với nhà Boleyn,

https://thuviensach.vn

đặt con lợn tóc hoe vào nôi; chuyện gì xảy ra nếu việc đó là thật, chuyện gì xảy ra nếu Henry phát ngấy, chuyện gì xảy ra nếu sự nghiệp này bị nguyền rủa?

"Đưa Wiltshire vào."

"Đến Văn khố đây ạ?"

"Nghe gọi là ông ta sẽ đến."

Anh sẽ làm cho ông ta bẽ bàng - theo kiểu vui vẻ của anh - và khiến ông ta cho Mary một khoản niên kim. Cô gái đó đã làm việc cho ông ta, lâm vào cảnh cùng đường, và giờ đây ông ta phải chu cấp cho cô. Richard sẽ ngồi vào chỗ khuất và ghi lại. Việc đó sẽ gợi nhớ Boleyn thời xưa: thời xưa cách nay đã sáu hay bảy năm rồi. Tuần trước Chapuys nói với anh, ở vương quốc này bây giờ ông là tất cả những gì mà đức hồng y từng là, và còn hơn thế nữa.

Đêm Giáng sinh Alice More đến gặp anh. Trong ánh sáng gắt mỏng tanh, như một lưỡi dao cũ, trông Alice già nua.

Anh chào đón bà ta như một công chúa, đưa bà ta vào một gian phòng vừa ốp gỗ và sơn lại, nơi ngọn lửa lớn bốc mạnh lên phía ống khói vừa sửa sang. Mùi cành thông đượm trong không khí. "Anh tổ chức yến tiệc ở đây sao?" Bà ta đã nỗ lực chuẩn bị đối mặt với anh; tóc ghim cứng sau đầu dưới chiếc mũ vải đính ngọc trai. "Này anh! Ngày trước tôi đến thì đây là một chốn cũ kỹ bụi bặm. Chồng tôi từng hay bảo," anh chú ý ngay cách diễn đạt ở thời quá khứ này, "chồng tôi từng hay bảo, nhốt Cromwell vào ngục buổi sáng thì buổi chiều quay lại đã thấy anh ta ngồi trên nệm nhung ăn lưỡi chim chiền chiện và toàn bộ đám cai ngục sẽ nợ tiền anh ta."

"Ông ấy đã nói nhiều về chuyện giam tôi vào ngục à?"

"Chỉ là một cuộc nói chuyện thôi." Bà ta tỏ vẻ khó chịu. "Tôi nghĩ anh có thể đưa tôi vào gặp nhà vua. Tôi biết ngài luôn luôn lịch thiệp với phụ nữ, và tử tế."

Anh lắc đầu. Nếu anh đưa Alice đến gặp nhà vua bà ta sẽ kể việc trước đây anh từng đến Chelsea và đi dạo dưới vườn. Bà sẽ làm ngài buồn bực: khuấy động tâm can ngài, làm cho ngài suy nghĩ về More, điều mà lúc này ngài không nghĩ tới. "Nhà vua đang rất bận với các sứ giả Pháp. Ngài định mùa này thiết triều đông đủ. Bà sẽ phải tin vào phán xét của tôi."

"Anh đã tử tế với chúng tôi," bà ta nói, miễn cưỡng. "Tôi tự hỏi vì sao lại thế. Anh luôn luôn có thủ đoạn gì đó."

https://thuviensach.vn

“Thủ đoạn bẩm sinh,” anh nói. “Chẳng có cách nào khác. Alice, tại sao chồng bà cứng đầu như vậy?”

“Tôi không còn hiểu ông ấy cũng như không hiểu về Mầu nhiệm Ba Ngôi.”

“Vậy thì chúng ta sẽ làm gì đây?”

“Tôi nghĩ hẳn ông ấy sẽ cho nhà vua biết lý do. Nói riêng thôi. Nếu nhà vua cho biết trước rằng ngài sẽ bỏ tất cả các hình phạt cho ông ấy.”

“Ý bà là, cho phép cho ông ấy làm phản? Nhà vua không thể làm việc ấy.”

“Ôi lạy thánh Agnes! Thomas Cromwell, nói những gì nhà vua không thể làm ư! Tôi đã thấy một con gà trống vênh vang đi trong sân nuôi gà, ông thầy, cho đến lúc một ngày kia có cô gái tới vặn cổ nó.”

“Đó là luật pháp trên đất này. Tập quán của xứ này.”

“Tôi nghĩ Henry được đặt trên luật pháp.”

“Không phải chúng ta đang sống ở Constantinople, thưa bà Alice. Dù tôi không nói gì chống người Thổ. Ngày nay, chúng ta cổ vũ những kẻ ngoại giáo. Chừng nào bọn họ còn trói tay trói chân Hoàng đế.”

“Tôi chẳng còn được bao nhiêu tiền,” bà ta nói. “Tôi phải kiếm mười lăm si linh mỗi tuần vì ông ấy bị giam giữ. Tôi lo ông ấy bị lạnh.” Bà ta sụt sịt. “Tuy vậy, ông ấy có thể tự nói ra với tôi chứ. Ông ấy không viết thư cho tôi. Tất cả đều cho con bé, con bé, Meg yêu của ông ấy. Nó không phải con *của tôi*. Tôi ước gì vợ trước của ông ấy có ở đây, để nói tôi nghe xem có phải nó sinh ra đã như thế rồi. Nó kín tiếng, anh biết đấy. Che giấu ý định của nó, và của ông ấy. Nó bảo tôi bây giờ ông ấy đưa áo sơ mi cho nó về giặt sạch máu, rằng ông ấy mặc một cái áo hành xác bên trong áo vải thường. Ông ấy đã làm thế từ khi chúng tôi lấy nhau và tôi đã van xin ông ấy bỏ đi và tôi nghĩ ông ấy đã bỏ rồi. Nhưng làm sao tôi biết được đây? Ông ấy ngủ một mình và cài then cửa. Nếu ông ấy có ngứa tôi cũng không biết bao giờ, tất lẽ ông ấy phải tự gãi thôi. Vâng, dù gì đi nữa, đó là chuyện giữa nó với ông ấy, và tôi không có phần.”

“Alice này...”

“Xin đừng nghĩ là tôi không dịu dàng với ông ấy. Ông ấy không cưới tôi để rồi sống như quan hoạn. Chúng tôi có những lúc qua lại, lúc này lúc khác.” Bà ta đỏ mặt, vì giận dữ hơn là xấu hổ. “Và khi đúng là vậy, người ta không thể không cảm thấy, khi người đàn ông bị lạnh, khi anh ta bị đói, da thịt anh ta là một với da thịt ta. Ta cảm nhận được anh ta như ta cảm nhận được ở một đứa con.”

https://thuviensach.vn

“Đem ông ấy ra, Alice, nếu việc đó nằm trong khả năng của bà.”

“Trong khả năng của anh thì đúng hơn là của tôi.” Bà ta mỉm cười buồn bã. “Cậu trẻ Gregory của anh có về nghỉ lễ không? Có đôi lần tôi bảo chồng tôi, ước gì Gregory Cromwell là con tôi. Tôi có thể bọc nó trong đường nướng lên mà ăn hết.”

Gregory về nghỉ Giáng sinh, với một lá thư của Rowland Lee nói chàng trai này là một kho báu và có thể quay lại với anh ta bất cứ lúc nào. “Vậy con phải quay lại,” Gregory nói, “hay sẽ kết thúc việc học ở đây?”

“Sang năm mới cha có một lịch trình để giúp tiếng Pháp của con khá hơn.”

“Rafe nói con được nuôi dưỡng như một hoàng tử.”

“Bây giờ, con là tất cả những gì cha phải lo.”

“Cha yêu quý...” Gregory nhấc con chó nhỏ lên. Cậu ôm nó, áp mặt vào lớp lông ở cổ nó. Anh đợi. “Rafe và Richard nói khi dạy dỗ con đầy đủ rồi cha muốn cưới cho con bà thừa kế già nào đấy có một gia tài lớn truyền lại, răng thì đen, và bà ta sẽ làm con kiệt sức với những trò phóng đãng, điều khiển con bằng những ý thích đồng bóng, rồi bà ta sẽ để bất động sản xa tầm tay các con bà ta, bọn trẻ sẽ căm ghét con và bàn mưu tính kế trừ khử con rồi một sớm mai con sẽ chết ngay trên giường ngủ.”

Con chó giống Tây Ban Nha xoay mình trong đôi cánh tay con trai anh, ngước đôi mắt dò hỏi tròn xoe và mềm mại. “Bọn họ đang lấy con làm trò đùa, Gregory. Nếu cha biết một người đàn bà như thế, cha sẽ cưới cho cha luôn.”

Gregory gật đầu. “Bà ta sẽ không bao giờ điều khiển được cha, cha ạ. Và con dám chắc bà ta sẽ có một rừng nai, sẽ tiện lợi để săn bắn. Và đám con sẽ sợ cha, kể cả bọn nó đã là người lớn.” Cậu có vẻ đã nguôi ngoai. “Bản đồ gì đây ạ? Là Ấn Độ ạ?”

“Đây là biên giới với xứ Scotland,” anh dịu giọng. “Xứ của Henry Percy. Nhìn đây, để cha chỉ cho con. Đây là những gói bất động sản anh ta đã gán cho các chủ nợ. Chúng ta sẽ không để việc đó tiếp diễn, bởi chúng ta không thể phó mặc biên giới cho may rủi.”

“Người ta nói anh ta đau ốm.”

“Ốm, hoặc điên.” Giọng anh dửng dưng. “Anh ta không có người nối dõi, anh ta và vợ không bao giờ chung sống được, nên không có vẻ gì anh ta sẽ có. Anh ta đã bị anh em bỏ rơi, và nợ nhà vua một núi tiền. Như vậy sẽ có căn cứ

https://thuviensach.vn

khi kể tên nhà vua là người thừa kế của anh ta, chẳng lẽ lại không? Anh ta sẽ đến lúc nhận ra điều đó."

Gregory kinh ngạc. "Lấy lãnh địa bá tước của anh ta?"

"Anh ta cứ giữ tước hiệu. Chúng ta sẽ cho anh ta món gì đó để sống."

"Có phải điều này là vì đức hồng y?"

Henry Percy đã chặn Wolsey ở Cawood, khi ngài đang đi xuống phía Nam. Henry bước vào, tay cầm chùm chìa khóa, bùn đất đi đường bắn đầy người: thưa ngài, tôi bắt giữ ngài vì tội đại nghịch. Hãy nhìn mặt ta đây, đức hồng y nói: ta không sợ bất kỳ kẻ còn sống nào.

Anh nhún vai. "Gregory, đi vui chơi đi. Gọi Bella và thực tập tiếng Pháp với nó; nó đến với ta từ chỗ phu nhân Lisle ở Calais. Ta sẽ không bận lâu đâu. Ta phải thanh toán các hóa đơn của vương quốc."

Đợt tiếp theo gửi cho Ai len: đại bác đồng và đạn sắt, que thông nòng và môi nạp thuốc, bột serpentine và bốn tạ lưu huỳnh, năm trăm cánh cung gỗ thủy tùng và hai thùng dây cung, mỏ nạy, xẻng, cuốc chim, xà beng, da ngựa mỗi thứ hai trăm chiếc, một trăm rìu phá, một ngàn móng ngựa, tám ngàn chiếc đinh. Thợ rèn Cornelys chưa được trả tiền cho cái nôi ông ta làm cho đứa con vừa rồi của nhà vua, đứa trẻ đã chưa bao giờ thấy ánh sáng trần gian; ông ta đòi hai mươi si linh đã vét túi trả cho Hans vẽ Adam và Eva trên chiếc nôi đó, và ta còn phải trả ông ta tiền xa tanh trắng, tua và viền mép bằng vàng, và bạc cho hình quả táo Vườn Địa đàng.

Anh đang đàm phán với người Florence về việc thuê một trăm tay súng hỏa mai cho chiến dịch Ai len. Họ không hạ khí cụ, như người Anh vẫn làm, khi phải chiến đấu trong rừng hay trên địa hình đá lởm chởm.

Nhà vua nói, "chúc ngươi năm mới may mắn, Cromwell." Và còn nhiều điều khác nữa. Anh nghĩ, may mắn chẳng để làm gì. Trong tất cả các quà tặng nhận được, Henry hài lòng nhất với nữ hoàng Sheba, và với một cái sừng kỳ lân, và một dụng cụ ép cam trên có chữ "H" lớn bằng vàng.

Đầu năm mới nhà vua trao cho anh một tước hiệu trước đây chưa ai từng có: Khâm mệnh Linh hướng, vai trò đại diện của nhà vua trong các việc giáo hội. Tin đồn rằng các tu viện sẽ bị triệt hạ đã lan truyền trong vương quốc từ ba năm nay hoặc hơn. Giờ đây anh có quyền thăm viếng, kiểm tra và cải tổ các tu viện; cho đóng cửa, nếu thấy cần. Hầu như không một tu viện nào anh không

https://thuviensach.vn

biết các hoạt động ở đó, nhờ anh được tập tành khi phục vụ dưới trướng đức hồng y và bởi những thư từ ngày lại ngày đổ đến - một số tu sĩ kêu ca về sự lạm dụng, những vụ tai tiếng và bất trung ở các bề trên của họ, số khác thì tìm kiếm các chức vụ trong cộng đồng của mình, khẳng định với anh rằng một lời đúng chỗ sẽ khiến bọn họ nợ anh mãi mãi.

Anh bảo Chapuys, "Anh đã bao giờ ở chỗ thánh đường vùng Chartres? Anh đi dạo mê cung," anh nói, "lát trên mặt đường, và dường như chẳng có ý nghĩa gì trong đó. Nhưng nếu anh đi theo nó một cách hoàn toàn tin tưởng thì nó dẫn anh thẳng tới trung tâm. Thẳng tới chỗ anh nên có mặt."

Về mặt chính thức, anh và viên sứ thần chỉ có quan hệ trò chuyện. Không chính thức thì Chapuys gửi cho anh một thùng dầu ô liu loại tốt. Anh trả lễ bằng gà trống thiến. Viên sứ thần đích thân tới, theo sau là một tùy tùng mang một tảng pho mát Parma.

Chapuys trông vẻ ai oán và lạnh lẽo. "Hoàng hậu tội nghiệp của anh ăn lễ đạm bạc ở Kimbolton. Bà ấy sợ các ủy viên cố vấn dị giáo quanh chồng bà đến mức bà nấu tất cả các món ăn bằng bếp riêng trong phòng. Và Kimbolton thì giống một cái chuồng ngựa hơn một cái nhà."

"Nói bậy," anh nói nhanh nhảu. Anh đưa cho viên sứ thần một cốc rượu hương nóng. "Chúng tôi đưa bà ấy đi khỏi Buckden chỉ vì bà ấy kêu ở đó ẩm ướt. Kimbolton là một tòa nhà rất tử tế."

"À, ông nói thế vì ở đó có những bức tường dày và một hào nước rộng." Hương thơm của mật ong và quế thoảng bay vào phòng, củi lách tách trong lò lửa, những cành cây xanh trang trí trong sảnh nhà anh tỏa mùi nhựa thơm. "Còn công chúa Mary thì ốm."

"Ồ, công nương Mary luôn luôn ốm yếu."

"Càng là lý do để chăm nom cô ấy hơn." Nhưng Chapuys dịu giọng. "Nếu mẹ cô ấy được gặp cô ấy thì như vậy sẽ thuận lợi hơn nhiều cho cả hai."

"Thuận tiện hơn nhiều cho các kế hoạch bỏ trốn của họ."

"Ông là một người không biết động tâm." Chapuys nhấp ngụm rượu. "Ông biết đấy, Hoàng đế sẵn sàng làm bạn ông." Một quãng ngừng, nặng nề đầy ý nghĩa; viên sứ thần thở dài.

"Có tin đồn La Ana bị mất trí. Rằng Henry đang nhòm ngó một cô nương khác."

https://thuviensach.vn

Anh hít một hơi rồi bắt đầu nói. Henry không có thời giờ cho người đàn bà khác. Ngài quá bận rộn tính toán tiền nong. Ngài đang trở nên kín đáo, ngài không muốn nghị viện biết thu nhập của ngài. Tôi phải khó khăn lắm mới khiến ngài chia chút gì đó cho các trường đại học, hay để thanh toán các công trình xây dựng của ngài, hay thậm chí để cho người nghèo. Ngài chỉ nghĩ đến quân nhu. Cung cấp đạn dược. Đóng tàu. Đèn hiệu. Pháo đài.

Miệng Chapuys trễ ra. Anh biết khi nào thì hắn ta đang bị mắc lỡm; nếu không thì có gì là thú nữa? "Vậy tôi sẽ phải tâu với chủ nhân của tôi, phải không, rằng vua nước Anh bận chuẩn bị cho chiến tranh đến mức ngài không có thời giờ yêu đương?"

"Sẽ không có chiến tranh trừ phi chủ nhân của anh khởi chiến. Một cuộc chiến mà, với người Thổ theo sát gót, ông ấy khó mà có thời gian tiến hành. Ồ, tôi biết những két tiền của ông ấy là không có đáy. Hoàng đế có thể làm chúng tôi tiêu tùng cả nếu muốn." Anh mỉm cười. "Nhưng việc đó có lợi gì cho Hoàng đế nhỉ?"

Vận mệnh của các dân tộc được định đoạt như thế đấy, hai người trong một gian phòng nhỏ.

Quên đi những lễ đăng quang, những hội nghị hồng y, sự phô trương và những đám rước. Đây là cách thế giới đổi thay: một cái bàn tính đẩy qua mặt bàn, một nét bút làm thay đổi sức mạnh của một cụm từ, một tiếng đàn bà thở dài khi đi ngang qua để lại trong không khí một làn hương hoa cam và nước hoa hồng; bàn tay nàng ta khép tấm rèm giường lại, tiếng thở dài ẩn mật của da thịt trên da thịt. Nhà vua - chúa của những thứ khái quát - giờ đây phải học cách cặm cụi với từng chi tiết, để lòng ham học hỏi dẫn dắt. Là con trai của người cha thận trọng, nhà vua biết hết mọi gia đình ở Anh và biết họ có gì. Nhà vua đã nhập tất cả những tài sản của bọn họ vào đầu, cho đến tận cái lạch nước cuối cùng và bụi rậm cuối cùng. Giờ đây tài sản của giáo hội sẽ phải chịu sự kiểm soát của ngài, ngài cần biết giá trị của nó. Luật sở hữu - luật pháp nói chung - đã sinh sôi tích tụ một phức hợp ký sinh - là cái giống như một tảng bám đầy hàu, một mái nhà rêu phủ dày trơn tuột. Nhưng đã có đủ luật sư, và năng lực cần có, để cạo sạch những thứ ấy đi khi được lệnh? Người Anh có thể mê tín, họ có thể sợ tương lai, có thể không biết nước Anh là cái gì; nhưng các kỹ năng cộng trừ thì không thiếu. Westminster có cả ngàn tay bút đang cạo giấy, nhưng anh nghĩ, Henry sẽ cần những con người mới, những cấu trúc mới, tư duy mới. Trong khi ấy, anh, Cromwell, cho các phái viên của anh lên khắp

https://thuviensach.vn

các ngả đường. *Valor ecclesiasticus*[*]. Ta sẽ làm việc này trong sáu tháng, anh bảo. Một nỗ lực như thế trước đây chưa từng có ai thử làm, đó là sự thật, nhưng anh đã làm được nhiều thứ mà không một ai thậm chí dám nghĩ đến.

Một ngày đầu xuân anh trở về từ Westminster giá lạnh. Mặt anh ê buốt, như thể xương bị phơi trần ra gió, và nó rền rĩ ký ức về cái ngày cha anh nghiến mặt anh xuống sân sỏi: mặt anh nghiêng nhìn vào chiếc ủng của Walter. Anh muốn quay về Tu viện Austin Friars, bởi anh đã lắp đặt lò sưởi ở đó và cả ngôi nhà trở nên ấm áp; tòa nhà ở Chancery Lane chỉ ấm từng khoảnh. Thêm nữa, anh muốn được ở bên trong những bức tường của mình.

Richard nói, "Cậu làm việc mười tám tiếng mỗi ngày, thưa cậu, không thể cứ mãi thế được đâu."

"Đức hồng y đã làm như vậy."

Đêm đó trong giấc ngủ anh đi xuống Kent. Anh xem hết sổ sách kế toán của Tu viện Bayham, sẽ phải đóng cửa theo lệnh của Wolsey. Những gương mặt thù địch của các tu sĩ, bay lượn quanh anh, khiến anh chửi thề và bảo Rafe, gói ghém hết các sổ cái chất lên lưng la, chúng ta sẽ kiểm tra hết trong bữa ăn tối cùng một cốc vang trắng. Bấy giờ là giữa mùa hạ. Họ ngồi ngựa, con la đủng đỉnh theo sau, bọn họ chọn một lối đi qua những vườn nho bị lãng quên của tu viện, dấn sâu vào lối mòn một vùng rừng mờ mịt, vào cái hõm sâu ngập màu xanh lá rộng ở dưới cùng thung lũng. Anh bảo Rafe, chúng ta giống như hai con sâu trượt qua một đĩa xa lát. Bọn họ ló ra một khung trời ngập nắng, và trước họ là tòa tháp lâu đài Scotney: những bức tường sa thạch của nó, lấm tấm vàng pha xám, lung linh phía trên hào nước sâu.

Anh tỉnh dậy. Anh đã mơ thấy Kent, hay đã ở đó? Cảm giác gợn nắng còn thấy trên da. Anh gọi Christophe.

Chẳng thấy gì. Anh nằm im. Không có ai tới. Vẫn còn sớm: không có tiếng động nào dưới nhà. Các cửa chớp vẫn đóng, và ánh sao chật vật len vào, tự tạo những mũi thép xuyên qua các mảnh gỗ. Thì ra anh chẳng hề gọi Christophe, chỉ là anh mơ vậy.

Nhiều viên gia sư của Gregory trình ra cho anh một xấp hóa đơn. Đức hồng y đứng ở phía cuối giường, mặc đủ phẩm phục. Đức hồng y trở thành Christophe, mở các cửa chớp, đi lại từ phía ngược sáng. "Thầy sốt ạ, thưa thầy?"

https://thuviensach.vn

Có chắc là anh biết, bằng cách này hay cách khác? Liệu ta có phải làm mọi việc, biết mọi thứ? "Ồ, đó là tay người Ý," anh nói, như thể điều đó làm nhẹ chuyện đi.

"Vậy chúng ta phải gọi một thầy thuốc người Ý ạ?" Giọng Christophe vẻ ngờ vực.

Rate đang ở đây. Toàn bộ người trong nhà ở đây. Charles Brandon ở đây, người mà anh nghĩ là có thực, cho đến khi Morgan Williams bước vào, mà anh ấy đã chết lâu rồi, và William Tyndale, người đang ở Khu người Anh tại Antwerp và không dám liều đi đâu. Anh còn nghe rõ nhịp bước nhanh chết chóc đôi ủng cá sắt của cha anh trên cầu thang.

Richard Cromwell gầm lên, chúng ta có thể có chút yên tĩnh ở đây không? Khi gào thét, nó nghe như người xứ Wales; anh nghĩ, bình thường anh hẳn chẳng bao giờ để ý chuyện đó. Anh nhắm mắt lại. Các quý bà lướt qua dưới mi mắt anh: trong suốt như những con thạch sùng be bé, ngoe nguẩy đuôi. Những bà hoàng hậu rắn của đảo Anh, răng nanh đen nọc độc và kiêu kỳ, kéo lê tấm chăn thấm đầy máu và vạt váy sột soạt. Các mụ giết và ăn thịt con mình; chuyện này ai cũng biết. Các mụ hút tủy bọn chúng từ trước khi sinh chúng ra.

Ai đó hỏi liệu anh có muốn xưng tội không.

"Ta phải thế à?"

"Vâng, thưa ngài, hoặc người ta sẽ nghĩ ngài là một kẻ tà phái."

Nhưng tội lỗi của ta là sức mạnh của ta, anh nghĩ; những tội lỗi ta đã làm mà những người khác thậm chí còn không tìm ra cơ hội mà phạm. Ta ôm chặt những tội lỗi đó; chúng là của ta. Thêm nữa, khi ta tới nơi phán xét ta định sẽ cầm trong tay một bản ghi nhớ: ta sẽ nói với Đấng Tạo hóa, rằng ta có năm mươi mục ghi ở đây, có thể còn nhiều hơn.

"Nếu ta phải xưng tội, gọi cho ta Rowland."

Giám mục Lee đang ở Wales, họ bảo anh. Phải mất mấy ngày.

Thầy Butts đến, cùng các thầy thuốc khác, một tốp do nhà vua sai đến. "Đây là một chứng sốt ta mắc phải hồi ở Ý," anh giải thích.

"Cứ cho là thế." Butts cau mày cúi xuống anh.

"Nếu tôi hấp hối, hãy gọi Gregory. Tôi có mấy việc bảo nó. Nhưng nếu tôi không sao thì đừng làm gián đoạn việc học của nó."

"Cromwell," Butts nói, "tôi có bắn đại bác vào anh cũng chẳng giết nổi anh. Biển cả sẽ từ chối anh. Một mảnh ván tàu sẽ tấp anh lên bờ."

https://thuviensach.vn

Họ nói chuyện về tim anh; anh loáng thoáng nghe được. Anh cảm thấy họ không nên: cuốn sách trái tim tôi là một cuốn sách riêng tư, đó không phải là một cuốn sổ góp ý bỏ trên bàn để bất kỳ viên thư lại nào đi ngang cũng nguệch ngoạc vào được. Bọn họ cho anh nuốt một liều thuốc nước. Sau đó chỉ một lát anh trở lại với những cuốn sổ cái của mình. Các dòng cứ trượt đi, các con số nhòa nhập vào nhau, và anh vừa cộng xong một cột thì tổng số sai cả và bị trừ đi. Nhưng anh cứ cố gắng, cố mãi, cộng thêm vào, lại cộng thêm, cho đến khi độc chất hay hiệu dụng của liều thuốc buông anh ra và anh tỉnh dậy. Những trang sổ cái vẫn còn trước mắt anh. Butts nghĩ anh đang nghỉ ngơi theo y lệnh, nhưng trong cõi riêng của tâm trí anh những con số dính dấp với những cẳng tay cẳng chân bằng mực bò ra khỏi sổ đi quanh. Chúng mang củi nhóm lò vào khu nhà bếp, nhưng thịt nai đã bó lại cho hàng thịt bỗng trở lại thành con nai, cạ mình vô tư vào các gốc cây. Những con sẻ đồng làm món ragu tự mọc lông trở lại, nhảy lên lại những cành cây chưa chặt thành củi, và mật ong để phết thịt quay đã biến trở lại thành đàn ong, ong cũng quay về tổ. Anh có thể nghe thấy những tiếng động ở dưới nhà, nhưng là cái nhà khác nào đó, ở một xứ sở khác: tiếng xủng xoẻng những đồng tiền trao tay, tiếng hòm gỗ cạ qua nền đá sàn nhà. Anh có thể nghe thấy chính giọng mình, kể một câu chuyện bằng tiếng Tuscan, Putney và Pháp về một chỗ đóng trại và tiếng La tinh kể về một người man dã. Có lẽ đây là Utopia chăng? Ở trung tâm xứ đó, một đảo quốc, có một chỗ gọi là Amaurotum, Thành phố của Những Giấc mơ.

Anh mệt lử vì cố giải đoán thế giới này. Mệt mỏi vì cố gắng mỉm cười với địch thủ.

Thomas Avery từ văn phòng đến. Cậu ta ngồi cạnh và cầm bàn tay anh. Hugh Latimer đến và đọc sách Thánh vịnh. Cranmer đến và nhìn anh một cách nghi ngại. Có lẽ anh ta sợ anh, trong cơn sốt, sẽ hỏi Grete vợ anh ta độ này thế nào?

Christophe nói với anh, “Con ước chủ nhân cũ đức hồng y của thầy có mặt ở đây để an ủi thầy, thầy ạ. Ngài ấy là một người làm cho người khác thấy an tâm.”

“Con biết gì về ngài?”

“Con đã trộm của ngài, thưa thầy. Thầy có biết không? Con đã trộm bát đĩa vàng của ngài đấy.”

Anh gượng ngồi dậy. “Christophe? Con là thằng bé ở Compiègne à?”

https://thuviensach.vn

“Đúng là con đấy ạ. Chạy lên chạy xuống cầu thang đem những thùng nước nóng để tắm, và mỗi lần lại bỏ một cái cốc vàng vào cái thùng không. Con rất tiếc là đã trộm của ngài, vì ngài rất đỗi *gentil*. ‘Cái gì thế, lại là con với cái thùng của con à, Fabrice?’ Thầy phải biết, ở Compiègne tên con là Fabrice. ‘Cho thằng bé đáng thương này ăn đi’, ngài bảo thế. Con được nếm mơ, thứ con chưa từng biết.”

“Nhưng họ không bắt được con à?”

“Ông chủ con bị bắt, một tay trộm cỡ lớn. Họ đem ông ấy đi đóng dấu sắt nung. Một tiếng kêu thét. Nhưng thầy biết rồi, thưa thầy, con được dành cho vận may lớn hơn.”

Ta nhớ, anh nói, ta nhớ Calais, những nhà giả kim, cỗ máy ghi nhớ. “Guido Camillo đang làm cỗ máy đó cho François để ông ta sẽ thành ông vua khôn ngoan nhất thế giới, nhưng kẻ khờ dại đó sẽ chẳng bao giờ học được cách dùng.”

“Đây là chuyện tưởng tượng”, Butts nói, cơn sốt đang cao, nhưng Christophe bảo, “không phải, tôi đảm bảo với ông, có một người ở Paris đã làm được một linh hồn. Nó là một tòa nhà nhưng nó sống. Toàn bộ nó xếp những cái ngăn nhỏ. Trên những ngăn này sẽ có các trang giấy da, những trích đoạn chép tay, chúng thực chất là các chìa khóa, dẫn đến một cái hộp chứa một chìa khóa mà chìa này lại chứa một chìa nữa, nhưng các chìa khóa này không làm bằng kim loại, mấy cái hộp xếp này cũng không phải bằng gỗ.”

“Vậy thì là cái gì, thằng cóc?” Ai đó nói.

Chúng làm bằng tinh thần. Chúng là những gì còn lại với ta, nếu tất cả sách vở bị đốt hết. Chúng làm cho ta nhớ được không chỉ quá khứ, mà cả tương lai, và thấy được tất cả các nghi thức và các tập quán mà một ngày nào đó sẽ có trên mặt đất.

Butts nói, anh ấy đang nóng bừng. Anh nghĩ đến Bilney Choắt, làm thế nào anh ta đặt được bàn tay vào ngọn lửa nến trước khi chết, thử xem có đau không. Nó đốt da thịt khô héo của anh ta; trong đêm anh ta khóc thút thít như đứa trẻ và liếm bàn tay thô của mình, và đến sáng các ủy viên hội đồng thành phố Norwich kéo lê anh ta ra cái hố nơi cha ông họ đã thiêu những kẻ dị giáo. Ngay cả khi gương mặt anh đã cháy hết, bọn họ vẫn tiếp tục gí vào đó các biểu tượng và biểu ngữ của giáo triều La Mã: sớ vải cháy sém và các mép bắt lửa,

https://thuviensach.vn

những trinh nữ đôi mắt trống rỗng của họ xông khói như cá trích và quăn queo lại.

Anh yêu cầu, một cách lịch sự và bằng nhiều thứ tiếng, đưa nước anh uống. "Đừng uống nhiều quá", Butts nói, "từng chút một thôi". Anh đã nghe nói về một hòn đảo tên là Ormuz, vương quốc khô cằn nhất trên thế giới, ở đó không có cây cối mùa màng mà chỉ có muối. Đứng ở giữa nơi đó, nhìn ra hơn ba mươi dặm về mọi hướng một vùng đất bằng phẳng xám xịt: vượt qua đó là bờ biển, đầy ngọc trai.

Grace con gái anh đến trong đêm. Con bé như tỏa sáng, quấn trong vầng tóc sáng bóng. Nó nhìn anh, chăm chăm, không chớp mắt, cho đến khi trời sáng, khi người nhà mở các cửa chớp thì những ngôi sao mờ dần rồi mặt trời và mặt trăng treo lơ lửng cùng nhau.

Một tuần trôi qua. Anh thấy khỏe hơn và muốn đem việc vào làm nhưng các thầy thuốc ngăn cấm. "Công việc sẽ tiến triển thế nào," anh hỏi, và Richard đáp, "thưa cậu, cậu đã tập tành cho bọn con mọi thứ và bọn con là đệ tử của cậu, cậu đã tạo ra một cỗ máy suy nghĩ và nó cứ tiến lên như thể chính nó đang sống, cậu không cần phải trông nom từng li từng tí mỗi ngày."

Tuy nhiên, Christophe nói, "người ta bảo *le roi Henri* than vãn như chính ngài bị đau đớn: ôi, Cremuel đâu?"

Một tín sứ tới. Henry đã bảo, ta sẽ đến thăm. Đó là một chứng sốt Ý, vậy chắc chắn ta sẽ không bị lây.

Anh hầu như không tin được chuyện đó. Henry đã tránh xa khi Anne bị bệnh đổ mồ hôi: ngay cả vào lúc nồng thắm nhất của tình yêu ngài dành cho cô ta.

Anh bảo, gọi Thurston lên. Bọn họ để anh ăn theo chế độ ăn uống kiêng khem, thức ăn thảm hại như gà tây. "Nào," anh nói, "chúng ta sẽ vạch kế hoạch - gì nhỉ? - một con lợn sữa, nhồi và quay theo kiểu ta đã một lần thấy làm ở bữa tiệc của giáo hoàng. Anh sẽ cần đến gà thái mỏng, mỡ lá, gan dê, băm nhuyễn ra. Anh sẽ cần có hạt thì là, kinh giới, bạc hà, gừng, bơ, đường, quả óc chó, trứng gà và một ít nghệ tây. Có người cho cả pho mát vào nhưng ở London đây chúng ta không làm được đúng loại, thêm nữa ta nghĩ không cần thiết. Nếu anh có rắc rối khó khăn gì trong việc này thì gọi cho nhà bếp của Bonvisi, ông ta sẽ trông cho anh làm đúng cách."

Anh lại bảo, "Báo sang nhà bên cho tu viện trưởng George, bảo ông ta giữ các thầy tu đừng ra phố khi nhà vua đến, e rằng ngài sẽ cải cách họ quá sớm

https://thuviensach.vn

đấy.” Anh cảm thấy toàn bộ tiến trình nên diễn ra từ từ, thong thả, để dân chúng sẽ nhìn ra tính hợp lẽ trong đó; không cần làm cho tín đồ tràn cả ra đường. Những thầy dòng sống quanh nhà anh là nỗi hổ thẹn cho dòng tu của họ, nhưng họ là những hàng xóm tốt đối với anh. Họ đã bỏ phòng ăn tập thể, và từ các cửa sổ phòng bọn họ hằng đêm lan ra tiếng những bữa tiệc tối vui vẻ. Bất kỳ ngày nào người ta cũng có thể hòa với đám đông bọn họ uống rượu ở Giếng Hai Thùng ngay ngoài cổng nhà anh. Tu viện giống như cái chợ hơn, chợ người nữa. Vùng này đầy rẫy những thanh niên độc thân con các nhà buôn Ý, đang túc trực một năm ở London; anh thường tiếp đãi họ, và khi họ rời bàn ăn nhà anh (sau khi đã tuôn hết những thông tin thị trường) anh biết họ sẽ lao đến khu nhà của các thầy dòng, nơi đó những cô em London tiêu sầu đang trú mưa dưới hiên và đợi những thỏa thuận dễ thương vui vẻ.

Vào ngày 17 tháng Tư nhà vua đến thăm. Trời có mưa rào lúc bình minh. Đến mười giờ không khí mềm mượt như kem sữa. Anh đã dậy và ngồi trong một chiếc ghế tựa, và đứng dậy. “Cromwell yêu quý của ta”: Henry hôn mạnh vào cả hai bên má anh, nắm hai bên cánh tay anh và (phòng hờ ngài nghĩ mình là người duy nhất còn khỏe mạnh trong toàn vương quốc) đặt anh ngồi lại vào ghế, một cách kiên quyết. “Ngươi ngồi xuống và đừng có tranh luận với ta,” Henry nói. “Hãy đừng tranh luận với ta một lần này thôi, thái sư.”

Đám phụ nữ trong nhà, Mercy và chị vợ Johane, trang điểm như những thánh nữ làng Walsingham vào dịp lễ hội. Họ nhún gối chào, và Henry lừng lững trước mặt họ, phục trang không nghi thức, áo khoác ngắn thêu chỉ bạc, dây chuyền vàng lớn đeo ngang ngực, hai nắm tay lấp lánh lục bảo ngọc Ấn Độ. Nhà vua không biết được hết các quan hệ gia đình ở đây, bởi vậy không ai trách ngài. “Em gái thái sư à?” Ngài nói với Johane. “Không phải. Tha lỗi cho ta. Ta nhớ ra anh đã mất em gái Bet cùng một lần với cái chết em gái yêu của ta.”

Thật giản dị, lời nói đầy tình người, từ miệng một ông vua; nghe nhắc đến mất mát mới đây của họ, hai người đàn bà ứa nước mắt, vậy là Henry, quay sang người này, rồi người kia, khẽ khàng đưa ngón tay chấm khô hai bên má họ, làm cho họ mỉm cười. Các cô dâu nhỏ Alice và Jo thì nhà vua nhấc bổng lên quay vòng như thể chúng là hai con bướm, và hôn lên môi chúng, bảo rằng ngài ước gì đã biết chúng khi ngài còn là một gã trai. “Sự thực đáng buồn là,

https://thuviensach.vn

ngươi thấy không thái sư, người ta càng già đi thì các cô gái càng đáng yêu hơn?"

"Rồi thì tuổi tám mươi sẽ có cái lợi," ngài nói: "con mụ luộm thuộm nào cũng sẽ đều là một viên ngọc cả." Mercy nói với nhà vua, như nói với một người hàng xóm, thôi đi, thưa ngài: ngài không có tuổi. Henry dang rộng hai cánh tay khoe mình trước mọi người: "Bốn mươi lăm vào tháng Bảy này."

Anh chú ý đến sự im lặng hoài nghi. Nó được việc. Henry thấy hài lòng.

Henry đi quanh và xem hết các bức tranh trong nhà, hỏi xem những người trong tranh là ai. Nhà vua nhìn chăm chú Anselma, nữ hoàng xứ Sheba, trên tường. Ngài làm bọn họ phì cười bằng cách nhấc con Bella lên và nói với nó bằng thứ tiếng Pháp hung dữ của Honor Lisle. "Phu nhân Lisle gửi cho hoàng hậu một sinh linh còn nhỏ hơn thế này. Nó nghiêng đầu sang một bên còn hai tai vểnh lên, như muốn nói, tại sao bà lại nói chuyện với tôi? Thế nên cô ấy gọi nó là Tại Sao." Khi nhà vua nói đến Anne giọng ngài thấm đượm cái tình cảm nể sợ: như mật ong trong vắt. Cánh phụ nữ mỉm cười, hài lòng thấy nhà vua đưa ra một thí dụ như thế. "Ngươi biết nó rồi, Cromwell, ngươi đã trông thấy cô ấy bế nó. Cô ấy đi đâu cũng mang nó theo. Đôi lúc," và ngài gật đầu một cách chí lý, "ta nghĩ cô ấy yêu nó nhiều hơn yêu ta. Đúng thật, ta là thứ nhì so với con chó đó."

Anh ngồi cười, không thấy muốn ăn, nhìn Henry ăn bằng cái đĩa bạc do Hans thiết kế.

Henry nói với Richard một cách tử tế, gọi cậu ta là em họ. Nhà vua ra dấu bảo cậu đợi trong khi ngài nói chuyện với ủy viên hội đồng, và bảo những người khác lui bớt ra. Sẽ có chuyện gì nếu vua Francis thế này và Francis thế kia, ta có nên thân chinh vượt biển cùng họ nối lại một kiểu giao ước nào đấy, ngươi sẽ vượt biển sang khi ngươi khỏe lại chứ? Sẽ thế nào nếu người Ai len, nếu người Scotland, sẽ có chuyện gì nếu tất cả vuột ngoài tầm kiểm soát và chúng ta rơi vào các cuộc chiến tranh giống như ở Đức, đám nông dân tự xưng vương, sẽ có chuyện gì với những kẻ tiên tri giả này, sẽ thế nào nếu Charles kéo quân sang và Katherine ra chiến trường, bà ấy tính khí cương cường và dân chúng yêu mến bà ấy, yêu mến bà ấy vì lý do gì thì có Chúa biết chứ ta thì không biết.

"Nếu chuyện đó xảy ra," anh nói, "thần sẽ rời cái ghế này và ra chiến trường, với thanh kiếm của thần trong tay."

https://thuviensach.vn

Khi thưởng thức xong bữa tối nhà vua ngồi cạnh anh và nhẹ nhàng nói về mình. Tiết trời tháng Tư, trong mát và mưa rào, khiến tâm trí ngài sống lại ngày vua cha băng hà. Ngài nói về thời thơ ấu: "ta sống trong cung điện Eltham, ta có một tên hề gọi là Ngỗng. Khi ta lên bảy loạn quân Cornwall kéo đến, do một người khổng lồ dẫn đầu, ngươi còn nhớ việc đó không? Vua cha đưa ta vào Tháp cho an toàn. Ta nói, hãy để con ra, con muốn chiến đấu! Ta không sợ hãi một tên khổng lồ đến từ phía Tây, nhưng ta sợ bà nội Margaret Beaufort, vì gương mặt bà giống như một cái đầu chết, và nắm tay bà trên cổ tay ta như nắm tay của một bộ xương."

"Khi chúng ta còn trẻ," ngài nói, "chúng ta luôn luôn được bảo, bà nội các con đã sinh ra đức vua cha các con từ lúc bà còn là một sinh linh nhỏ bé mười ba tuổi. Quá khứ của bà như một thanh kiếm bà treo trên đầu chúng ta. Gì thế, Henry, cháu cười trong Mùa Chay à? Xem nào, ta, hơn cháu bây giờ chỉ mấy tuổi, đã sinh ra Tudor? Gì thế, Henry, cháu đang khiêu vũ à, gì thế, Henry, cháu đang chơi bóng à? Cuộc đời bà toàn là bổn phận. Bà nuôi mười hai người ăn mày trong nhà bà ở Woking và một lần bà sai ta quỳ xuống bên một cái chậu và rửa những bàn chân vàng vọt của chúng, bà sung sướng vì ta đã không hất chậu vào bọn chúng. Bà thường bắt đầu cầu nguyện mỗi buổi sáng vào lúc năm giờ. Khi bà quỳ ở bàn thờ riêng, bà ré lên vì đầu gối bị đau. Và bất cứ khi nào có lễ lạt, đám cưới hay đám đầy tháng thôi nôi sinh nhật, một cuộc giải trí hay một cuộc vui tình cờ, ngươi có biết bà làm gì không? Lần nào cũng thế? Không sót? Bà khóc than."

Và với bà, thái tử Arthur là tất cả. Là ánh sáng chiếu soi cho bà, là vị thánh nhún nhường của bà. "Khi thay vì anh ấy mà ta trở thành vua, bà ngã bệnh và chết vì không hài lòng. Và lúc hấp hối trên giường, ngươi có biết bà nói gì với ta không?" Henry khịt mũi. "Hãy vâng lời giám mục Fisher trong mọi chuyện! Đáng buồn bà đã không bảo Fisher tuân lệnh ta!"

Khi nhà vua cùng các nội thị đã ra về, Johane đến ngồi với anh. Họ chuyện trò khe khẽ; dù mọi thứ họ nói thì ai nghe cũng chả sao. "Tốt, mọi việc suôn sẻ rồi."

"Chúng ta phải cho nhà bếp một món quà."

"Cả nhà đều làm tốt. Em rất vui được thấy ngài."

"Ngài là những gì em hy vọng à?"

https://thuviensach.vn

“Em đã không nghĩ rằng ngài dịu dàng như vậy. Em hiểu vì sao Katherine đã tranh đấu quyết liệt vì ngài. Ý em là, không chỉ vì ngôi hậu, là điều bà ấy nghĩ là quyền của bà ấy, mà để có ngài như một ông chồng. Em có thể nói ngài là một người đàn ông rất đáng để yêu.”

Alice chạy xô vào. “Bốn mươi lăm! Con đã nghĩ ngài phải hơn thế.”

“Em chắc sẽ ngủ với ngài vì một nắm thạch lựu ngọc,” Jo châm chọc. “Em đã bảo thế.”

“Ừ, còn chị thì vì các giấy phép xuất khẩu!”

“Thôi!” Anh nói. “Con gái con đứa! Chồng các con mà nghe thấy thì sao.”

“Chồng chúng con biết chúng con là thế nào,” Jo nói. “Chúng con đủ tự tin, phải không ạ? Các anh đừng đến Tu viện Austin Friars để tìm những thiếu nữ bé bỏng sợ sệt. Con chỉ lạ vì sao cậu chúng con không cho chúng con cầm vũ khí.”

“Tập quán ngăn cản ta. Nếu không thì ta đã gửi con sang Ai len.”

Johane nhìn theo hai cô gái vùng vằng bỏ đi. Khi chúng đã đi khuất hẳn, cô vừa nhìn ngoái ra trông chừng vừa lẩm nhẩm, “anh sẽ không tin điều em sắp nói đây đâu.”

“Cứ thử xem.”

“Henry sợ anh.”

Anh lắc đầu. Ai mà dọa được Sư tử Anh?

“Có đấy, em thề. Anh phải thấy vẻ mặt ngài, khi anh nói anh sẽ cầm kiếm trong tay.”

Công tước Norfolk đến thăm anh, khua ầm ĩ từ ngoài sân nơi gia nhân nhà anh ghìm con ngựa lòe loẹt của ông ta. “Gan, phải không? Gan của ta bị bắn nát từng mảnh. Và đến năm năm nay cơ bắp của ta bị hao mòn. Nhìn mà xem!” Ông ta chìa một tay ra. “Ta đã thử hết các thầy lang ở vương quốc này, nhưng họ đều không biết ta đau ốm vì cái gì. Thế mà bọn họ chẳng bao giờ quên gửi phiếu tính tiền.”

Norfolk, anh biết rõ, sẽ chẳng bao giờ thanh toán bất cứ món gì dù chỉ là nhỏ nhặt như một hóa đơn của thầy thuốc.

“Và các cơn đau bụng rồi đau quặn,” công tước nói, “khiến cuộc đời trần thế của ta cứ như một cõi luyện ngục. Thỉnh thoảng ta lại đi đại tiện cả đêm.”

https://thuviensach.vn

“Ngài nên nhìn đời nhẹ nhàng hơn,” Rafe nói. “Ý cậu là, đừng tọng thức ăn. Đừng chạy đua sùi bọt mép như một con ngựa trạm.”

“Ta có ý định đó, tin ta đi. Cháu ta tỏ rõ nó không muốn ta phải diện kiến và không cần làm quân sư. Ta cứ ở nhà ta tại Kenninghall, và Henry có thể tìm thấy ta ở đó nếu ngài cần ta. Chúa cho anh lại sức, thái sư. Thánh Walter thương người, ta nghe nói vậy, nếu công việc thành ra quá sức với anh. Và thánh Ubald trị đau đầu, ngài làm phép đó với ta.” Ông ta mò mẫm bên trong áo khoác. “Đem cho anh một mặt tượng đây. Giáo hoàng đã ban phước. Xin lỗi, là giám mục thành Rome chứ.” Ông ta thả nó lên bàn. “Nghĩ ắt là anh không có chiếc nào.”

Ông ta ra khỏi cửa. Rafe nhặt tấm thánh tích lên. “Có lẽ nó bị trù yểm rồi.”

Họ còn nghe tiếng công tước ngoài cầu thang, ông ổng, ráo hoảnh: “Ta cứ nghĩ anh ta sắp chết chứ! Bọn họ nói anh ta sắp chết...”

Anh bảo Rafe, “Tiễn ông ta đi.”

Rafe cười toe. “Cả Suffolk nữa.”

Henry chưa bao giờ miễn khoản tiền ba mươi ngàn bảng ngài phạt Suffolk vì ông ta cưới em gái ngài. Thỉnh thoảng anh nhớ đến chuyện đó, và đây là một lần như thế; Brandon đã phải từ bỏ đất đai của ông ta ở Oxfordshire và Berkshire để thanh toán nợ nần, và bây giờ ông ta chỉ còn lại một lãnh địa nhỏ ở vùng thôn quê.

Anh nhắm mắt lại. Nghĩ mà thấy dễ chịu: hai công tước đang chạy trốn anh.

Người hàng xóm Chapuys bước vào. “Tôi đã kể cho chủ nhân tôi qua văn thư việc nhà vua đến thăm ông. Chủ nhân tôi kinh ngạc thấy nhà vua lại đến tận một nhà riêng, của một người thậm chí không phải quý tộc. Nhưng tôi đã nói với ngài, ngài nên biết công việc mà Cromwell đã làm cho nhà vua.”

“Ông ấy cần có một kẻ tôi tớ như thế,” anh nói. “Nhưng Eustache này, anh là một kẻ giả dối già đời, anh biết chứ. Anh sẽ nhảy múa trên mộ tôi.”

“Thomas thân mến ơi, ông luôn luôn là đối thủ duy nhất đấy.”

Thomas Avery lén mang về cho anh cuốn sách của Luca Pacioly về các thế cờ vua. Anh đã nhanh chóng giải được hết, và vẽ ra vài thế của riêng mình trên mặt trống các trang sau. Thư từ được đem tới cho anh, và anh xem xét một lượt những tai họa mới nhất. Tin tức cho hay gã thợ may ở Münster, gã xưng vua của Jerusalem với mười sáu người vợ, đã có cuộc cãi vã với một người trong số đó rồi chặt đầu cô ta đem bêu ngoài bãi chợ.

https://thuviensach.vn

Anh lại tái xuất giang hồ. Đánh anh ngã rồi thì anh sẽ đứng dậy. Cái chết đã ghé kiểm tra anh, nó đã đo lường anh, phả hơi vào mặt anh: rồi lại bỏ đi. Anh gầy đi một chút, áo quần của anh bảo thế; một thời gian anh thấy nhẹ nhõm, không còn đứng trên đất trần gian, để mà mỗi ngày lại sôi lên với những khả năng có thể. Nhà Boleyn thật lòng chúc mừng anh khỏe lại, và họ nên như vậy, bởi không có anh họ làm thế nào có được ngày nay?

Cranmer, khi họ gặp nhau, cứ cúi nghiêng xuống vỗ vai và siết chặt bàn tay anh.

Trong lúc anh đang nghỉ ngơi cho lại sức, nhà vua đã cắt tóc. Ngài làm thế để che giấu chứng hói đầu cứ tăng lên, dù chẳng che được, chẳng chút nào. Các ủy viên cố vấn trung thành với ngài cũng đã cắt tóc, và điều đó mau chóng trở thành một dấu hiệu của tình đồng liêu trong bọn họ. “Lạy Chúa, thưa thầy,” thầy Wriothesley nói, “nếu trước đây tôi không sợ thầy thì bây giờ tôi sợ đấy.”

“Này Gọi-Tôi-Là,” anh bảo, “anh đã sợ ta từ trước rồi.”

Bề ngoài Richard không có gì thay đổi; gắn mình với sân đấu thương, cậu giữ mái tóc ngắn cho vừa với mũ trụ. Thầy Wriothesley để tóc ngắn trông có vẻ trí giả hơn, nếu có thể như thế, còn Rafe thì trông kiên định và nhanh nhẹn hơn. Richard Riche đã mất hết những dấu vết trẻ con ngày trước. Bộ mặt to rộng của Suffolk đã tìm được một vẻ thơ ngây kỳ lạ. Đức ông trông ra dáng khổ hạnh lừa mị. Về phần Norfolk, chẳng ai nhận thấy sự đổi thay. “Trước đây đầu tóc ông ta thế nào nhỉ?” Rafe hỏi. Những vệt màu xám bạc gia cố da đầu ông ta, như thể được một tay công binh xếp đặt.

Mốt này lan tràn trong nước. Khi đến lần tiếp theo Rowland Lee lao vào Văn khố, anh tưởng đâu một quả đạn đại bác đang lao vào mình. Đôi mắt đứa con trai anh trông rộng mở và điềm tĩnh, ánh vàng tĩnh lặng. Mẹ con hẳn sẽ khóc tiếc những lọn tóc quăn trẻ thơ của con, anh nói, trìu mến xoa đầu cậu. Gregory nói, “Mẹ sẽ khóc ạ? Con hầu như không còn nhớ ra mẹ.”

Tháng Tư trôi qua, bốn tu sĩ phản trắc bị đưa ra xét xử. Lời tuyên thệ đã được đưa ra với họ nhiều lần, và đều bị từ chối. Lúc ấy là đã một năm sau khi Thánh nữ bị tử hình. Nhà vua đã mở lượng khoan hồng với những kẻ đi theo cô ta; giờ đây ngài không sẵn sàng nữa. Nhà dòng Charterhouse ở London chính là nơi trò tai ác này bắt nguồn, ngôi nhà khổ hạnh nơi của những người ngủ trên nệm rơm; cũng là nơi Thomas More đã thử sống đời tận hiến, trước khi tỉnh ngộ ra rằng thế giới cần đến tài năng của ông ta. Anh, Cromwell, đã từng viếng

https://thuviensach.vn

thăm nhà dòng đó, khi anh viếng thăm cái cộng đồng ngoan cố tại Syon. Anh đã nói nhỏ nhẹ, anh đã nói sỗ sàng, anh đã đe dọa và phỉnh nịnh; anh đã cử các giáo sĩ có hiểu biết đến tranh luận về việc của nhà vua, anh cũng đã thẩm vấn những thành viên bất mãn trong cộng đồng và hướng cho họ chống lại các anh em trong nhà dòng. Thảy đều chẳng ích gì. Phản ứng của họ là, đi đi, thôi đi và để cho tôi được chết cái chết nên thánh.

Nếu họ nghĩ họ sẽ duy trì được đến cùng cuộc sống cầu nguyện thư thái của mình thì họ đã nhầm bởi luật pháp yêu cầu hình phạt đầy đủ cho kẻ phản nghịch, một chuyến đi ngắn ngủi ngoài trời rồi cuộc mổ bụng moi ruột thị chúng trong lúc tội nhân hoàn toàn tỉnh táo, một lò than hồng để đốt chỗ lòng đó. Đấy là cái chết khủng khiếp nhất trong tất cả các kiểu chết, đau đớn và phẫn uất và tủi nhục bị nuốt sạch, sự sợ hãi lớn đến nỗi kẻ nổi loạn cứng cỏi nhất cũng không tự chủ được trước khi đao phủ cùng con dao làm việc của hắn; trước lúc chết tội nhân thường nhìn vào đồng loại và, khi bị cắt dây trói cho rớt xuống, người ấy bò như con vật quanh những tấm ván đẫm máu.

Wiltshire và George Boleyn sẽ đại diện cho nhà vua chứng kiến cảnh tượng đó, và cả Norfolk, giận dữ làu bàu, bị lôi từ vùng quê lên và truyền cho chuẩn bị đi sứ ở Pháp. Henry nghĩ đến việc thân chinh tới xem các tu sĩ chết, bởi các nhân vật triều đình đều sẽ đeo mặt nạ, thúc những con tuấn mã chen giữa đám chức sắc của thành phố và những đám đông lam lũ, mà số lượng lên tới hàng trăm kéo đến xem bất kỳ cuộc phô diễn nào loại này. Nhưng vóc dáng nhà vua khiến ngài khó cải trang, và ngài sợ đây có thể là nơi dân chúng biểu thị tình cảm ưu ái với Katherine, người vẫn được ưa chuộng trong phần dân chúng lắm chấy rận hơn. Công tử Richmond sẽ thay mặt ta, cha cậu quyết định như vậy; một ngày nào đó cậu ta có thể phải bảo vệ, trong chiến trận, tước hiệu của người chị cùng cha khác mẹ, vậy nên cậu cần biết những âm thanh và cảnh tượng của cuộc giết chóc.

Chàng trai đến gặp anh lúc tối muộn, khi mà những cái chết đã được lên lịch trình trong ngày hôm sau: “Thái sư tốt bụng, hãy thế chỗ cho ta.”

“Cậu sẽ thay vào chỗ ta nhé, trong cuộc vết kiến nhà vua sáng mai? Hãy nghĩ về việc đó thế này,” anh nói, dễ chịu mà chắc nịch. “Nếu cậu viện cớ ốm, hay ngã ngựa vào ngày mai hay nôn trước mặt cha vợ cậu, ngài sẽ không bao giờ để cho cậu quên chuyện đó. Nếu cậu muốn ngài để cho cậu vào giường cô dâu thì hãy chứng tỏ là một người đàn ông. Cứ nhìn vào công tước, và làm theo những gì ông ấy làm.”

https://thuviensach.vn

Nhưng chính Norfolk cũng đến gặp anh, khi cuộc hành hình kết thúc, và nói, Cromwell, ta thề trên mạng ta rằng một trong mấy tu sĩ đó còn nói khi tim đã bị moi ra. Jesus, hắn ta gọi, Jesus hãy cứu chúng con, những người Anh tội nghiệp.

"Không, thưa ông. Không thể có chuyện hắn làm như vậy được."

"Anh có chứng kiến đâu?"

"Tôi có kinh nghiệm về việc đó."

Công tước sợ. Cứ để ông ta nghĩ thế, rằng quá khứ của anh thực sự có cả việc moi tim.

"Ta chắc là anh nói đúng." Norfolk làm dấu. "Hắn ta đã nghe tiếng nói đó từ trong đám người xem."

Đêm trước ngày tận số của các tu sĩ này, anh đã ký giấy phép cho Margaret Roper, lần đầu tiên sau nhiều tháng. Chắc hẳn, anh nghĩ, để Meg có mặt bên cha cô khi những kẻ phản nghịch bị đưa đi hành hình; chắc hẳn để cô thấy rằng đến lượt cô phải tìm giải pháp, cô sẽ nói với cha mình, thôi nào, nhà vua đang trong cơn giết chóc, cha phải nhận lời tuyên thệ như con đã làm. Giữ niềm tin trong tâm trí, lấy ngón tay kín đáo làm dấu sau lưng; chỉ cần yêu cầu Cromwell hay bất kỳ cận thần nào của nhà vua, đọc lời thề, rồi về nhà.

Nhưng mưu kế của anh không thành. Meg và cha cô đứng đó mắt ráo hoảnh nhìn qua cửa sổ khi những kẻ phản nghịch bị đưa đi, vẫn còn nguyên quần áo thầy dòng, bắt đầu chuyến đi của họ đến Tyburn. Ta luôn luôn quên, anh nghĩ, rằng More chẳng thương thân mình cũng không thương đến ai khác. Bởi ta thì hắn sẽ che chở cho các con gái ta khỏi trông thấy một cảnh như vậy, ta lại nghĩ More cũng sẽ làm thế. Nhưng ông ta đã dùng Meg để củng cố quyết tâm của ông ta. Nếu cô không nhượng bộ thì ông ta cũng không thể; và cô sẽ không nhượng bộ.

Ngày tiếp đó anh vào gặp More. Mưa bắn tung tóe từ thềm đá dưới chân; những bức tường nhòa lẫn trong màn nước, và ở các góc quanh nhỏ gió rền rĩ như thứ gió mùa đông. Khi đã trút xong lớp áo che ngoài ướt sũng anh còn đứng tán chuyện với cai ngục Martin, nghe chuyện vợ anh ta và đứa trẻ mới sinh. Sau cùng anh hỏi, ta sẽ xem ông ta như thế nào, và Martin nói, "ngài đã bao giờ để ý thấy một bên vai ông ấy nhô lên còn vai kia trễ xuống không?"

https://thuviensach.vn

“Đó là do việc viết quá nhiều”, anh bảo. Một khuỷu tay để trên bàn, vai kia thả xuôi. Vâng, thế nào cũng được, Martin nói: “ông ấy trông như một bức chạm người gù nhỏ bé ngồi ở cuối băng ghế.”

Râu ria của More đã dài xồm xoàm; ông ta có bề ngoài như người ta tưởng tượng về các nhà tiên tri ở Münster, dù rằng ông ta hẳn sẽ ghét cay ghét đắng sự so sánh đó. “Thái sư, nhà vua thế nào khi nghe tin từ nước ngoài? Người ta nói quân của Hoàng đế đang trên đường tiến rồi.”

“Phải, nhưng sang Tunis, tôi nghĩ vậy.” Anh đưa mắt nhìn ra ngoài mưa. “Nếu ông là Hoàng đế, chẳng phải ông cũng sẽ lấy Tunis, thay vì London hay sao? Này, tôi không đến đây để tranh cãi với ông. Chỉ để xem ông có thoải mái không thôi.”

More nói, “Tôi nghe các anh đã cho Henry Pattinson, gã hề của tôi, tuyên thệ rồi.” Ông ta cười.

“Trong khi những người chết ngày hôm qua đã theo gương ông, không chịu tuyên thệ.”

“Để tôi nói cho rõ. Tôi không làm gương. Tôi là tôi, vậy thôi. Tôi không nói gì phản đối đạo luật đó. Tôi không nói gì phản đối những người soạn ra đạo luật đó. Tôi không nói gì chống lại lời thề đó, hay chống lại bất cứ ai tuyên thệ lời thề đó.”

“À, đúng,” anh ngồi xuống chiếc rương đựng tư trang của More, “nhưng tất cả những điều ấy chẳng nói lên được điều gì, chẳng có ý nghĩa gì đối với một hội đồng pháp quan, ông biết rồi. Nếu đưa ra một hội đồng pháp quan.”

“Anh đến đây để hăm dọa tôi.”

“Những chiến công của Hoàng đế đã làm tính khí nhà vua càng khó chịu hơn. Ngài có ý định đưa ông ra trước một hội đồng, họ sẽ muốn có một câu trả lời thẳng thắn về phần tước hiệu của ngài.”

“Ồ, tôi chắc rằng các bạn bè của anh sẽ là quá tốt với tôi. Ngài Audley à? Và Richard Riche à? Nghe này. Kể từ khi bước chân vào đây tôi đã chuẩn bị sẵn sàng để chết, dưới tay anh - ừ, chính anh - hoặc bởi bàn tay của tự nhiên. Tôi chỉ đòi hỏi được bình yên tĩnh lặng cho tôi cầu nguyện.”

“Ông muốn làm một người tử đạo.”

“Không, cái tôi muốn là về nhà. Tôi yếu đuối, Thomas. Tôi yếu đuối như tất cả chúng ta. Tôi muốn nhà vua hãy xem tôi như tôi tớ ngài, thần dân yêu mến của ngài, như tôi vẫn chưa bao giờ ngừng là một kẻ như vậy.”

https://thuviensach.vn

“Tôi chưa bao giờ hiểu được lằn ranh ở đâu, giữa sự hiến sinh với việc tự giết mình.”

“Đấng Kitô vạch ra lằn ranh đó.”

“Ông không thấy có gì sai trong sự so sánh ấy à?”

Im lặng. Ầm ĩ, hay tranh cãi, đấy là tính chất sự im lặng của More. Nó dội lại từ các bức tường. More nói ông ta yêu nước Anh, và rằng ông ta sợ cả nước Anh sẽ bị nguyền rủa. Ông ta đề nghị một kiểu mặc cả với đấng Chúa của ông ta, Chúa của ông ta yêu thích giết chóc: “Một người sẽ chết cho dân chúng là điều thiết thực.” Được, ta bảo cho ông hay, anh tự nhủ. “Cứ mặc cả bao nhiêu tùy ông thích đi. Tự phó mình cho kẻ hành quyết treo cổ nếu ông phải thế. Dân chúng sẽ không bỏ ra xu mẻ nào đâu. Hôm nay là mồng 5 tháng Năm. Hai ngày nữa ủy ban sẽ gặp ông. Chúng ta sẽ mời ông ngồi, ông sẽ khước từ. Ông sẽ đứng trước chúng ta trông như một người cha cô quả, còn chúng tôi sẽ ngồi túm tụm chống chọi hơi giá lạnh mùa hè. Tôi sẽ nói đằng tôi. Còn ông nói đằng ông. Rồi có lẽ tôi sẽ thừa nhận ông đã thắng. Tôi sẽ bỏ đi để ông lại đấy, thần dân tốt của nhà vua nếu ông muốn bảo thế, cho đến khi râu ông mọc đến tận đầu gối và nhện giăng lưới qua mắt ông.”

Được rồi, đó là kế hoạch của anh. Các sự kiện sẽ đảm nhiệm việc đó. Anh nói với Richard, “đã có lão giám mục thành Rome đáng nguyền rủa nào trong lịch sử tài phán gớm ghiếc của mình từng làm điều trái khoáy một cách ngu ngốc như việc này không?” Farnese loan báo nước Anh sẽ phải có một hồng y mới: giám mục Fisher. Henry nổi giận. Nhà vua thề sẽ gửi cái đầu của Fisher vượt biển đi nhận cái mão của ông ta.

Ngày mồng ba tháng Sáu: anh thân chinh đến Tháp, với Wiltshire vì quyền lợi nhà Boleyn, và Charles Brandon, trông như thể ông ta sẽ sớm đi câu. Riche để ghi chép. Audley để pha trò. Trời lại ẩm ướt, và Brandon bảo, chắc hè này là mùa hè tệ nhất đây, hả? Ừ, anh bảo, hay là hoàng thượng không mê tín. Bọn họ cùng cười: Suffolk, không chắc lắm.

Một vài kẻ nói năm 1533 sẽ đến ngày tận thế. Năm ngoái cũng đã có những người tin theo. Năm nay tại sao lại không? Luôn luôn có ai đó sẵn sàng quả quyết thời gian sẽ dừng lại, và đề cử người hàng xóm của mình vào vai Chống Kitô. Tin tức từ Münster cho biết rằng bầu trời đang sa xuống nhanh chóng. Những người bao vây đang yêu cầu sự đầu hàng vô điều kiện; kẻ bị vây đang đe dọa sẽ tự sát tập thể.

https://thuviensach.vn

Anh dẫn đầu. “Chúa ơi, nơi này ghê quá,” Brandon nói. Nước nhỏ giọt vào mũ ông ta. “Nó không làm cậu thấy ngộp à?”

“Ồ, chúng tôi đến đây hoài.” Riche nhún vai. “Việc này việc khác. Thái sư phải đến Sở Đúc tiền hoặc Ngọc khố.”

Martin để bọn họ đi vào. More ngẩng phắt đầu lên khi họ xuất hiện.

“Hôm nay là ngày có hoặc không,” anh nói.

“Thậm chí không thưa không gửi gì hết.” Ai đó đã đưa More chiếc lược để ông ta chải bộ râu.

“Được, tôi nghe chuyện gì từ Antwerp đây? Có phải nghe chuyện Tyndale bị bắt không?”

“Chuyện đó không liên quan,” đại pháp quan nói. “Trả lời về lời tuyên thệ. Trả lời đạo luật về quy chế. Việc ban hành đạo luật đó có hợp pháp không?”

“Người ta nói hắn đi vơ vẩn ra ngoài và bị lính của Hoàng đế bắt.”

Anh lạnh lùng nói, “Ông đã biết từ trước à?”

Tyndale không chỉ bị bắt mà còn bị phản bội. Kẻ nào đó dụ dỗ anh ta ra khỏi nơi ẩn náu, và More biết đấy là ai. Anh thấy chính mình, một cái mình thứ hai, vào vai trong một buổi sáng mưa gió đúng như thế này: trong vai đó anh băng qua phòng, kéo cổ gã tù nhân dậy, đập cho văng ra cái tên tay chân của gã. “Nào, thưa ông,” anh nói với Suffolk, “ông đang có vẻ mặt hung hãn, xin hãy bình tĩnh.”

Ta à? Brandon nói. Audley cười. More nói, “Tà thần của Tyndale giờ đây sẽ bỏ rơi hắn. Hoàng đế sẽ thiêu hắn. Và nhà vua sẽ không động đậy đến một ngón tay để cứu hắn ta, bởi Tyndale không chịu ủng hộ cuộc hôn nhân mới của ngài.”

“Có phải ông nghĩ ông ta đã tỏ ra biết điều ở đó?” Riche hỏi.

“Ông phải nói đi,” Audley bảo, khá nhẹ nhàng.

More bực tức, từ ngữ lắp bắp lẫn lộn. Ông ta lờ Audley mà nói với anh, Cromwell. “Anh không thể ép tôi tự đặt mình vào chỗ rủi ro được. Bởi nếu tôi đã có một ý kiến nào chống lại Đạo luật quyền tối cao, điều mà tôi không thừa nhận, thì lời thề các anh đưa ra là một con dao hai lưỡi. Tôi sẽ phải đưa thân vào hiểm nguy nếu tôi chối bỏ luật đó, đưa linh hồn tôi vào hiểm nguy nếu tôi tán thành. Bởi vậy tôi sẽ không nói gì cả.”

“Khi ông thẩm vấn những người ông gọi là bọn dị giáo, ông đã không cho phép lẩn tránh. Ông đã ép họ phải nói nếu không sẽ bị tra khảo. Nếu bọn họ bị

https://thuviensach.vn

buộc phải trả lời thì với ông sao lại không chứ?”

“Hai trường hợp không giống nhau. Khi tôi ép buộc một tên dị giáo phải trả lời, tôi có toàn bộ luật pháp đứng về phía tôi, toàn bộ sức mạnh của thế giới Cơ Đốc. Cái mà tôi bị đe dọa ở đây chỉ là một đạo luật riêng rẽ, một sự ban bố đặc cách vừa tạo dựng, chỉ được nhìn nhận ở đây chứ không ở bất cứ nước nào khác...”

Anh nhìn Riche ghi lại. Anh quay lại. “Kết cục cũng như nhau thôi. Lửa cho bọn họ. Rìu cho ông.”

“Nếu nhà vua ban cho ông ân huệ đó,” Brandon nói.

More nao núng; ông ta vặn vẹo ngón tay trên mặt bàn. Anh để ý điều này, khách quan. Vậy đó là một cách tiếp cận. Làm cho ông ta hoảng sợ về một cái chết kéo dài hơn. Nhưng ngay cả khi anh nghĩ về việc đó thì anh cũng biết mình sẽ không thực hiện; ý định đó là đồi bại. “Về chuyện đa số cứ cho là tôi thua ông. Nhưng ông đã xem một bản đồ nào mới đây chưa? Thế giới Cơ Đốc không còn như trước nữa.”

Riche nói, “Thái sư, Fisher còn ra dáng trượng phu hơn tù nhân đang ở trước mặt chúng ta đây, vì Fisher không quy phục và chấp nhận mọi hậu quả. Ngài Thomas, tôi nghĩ ông sẽ công khai phản nghịch, nếu ông dám.”

More nói nhỏ nhẹ, “Không phải như vậy. Tôi không có quyền bắt Chúa chịu tôi. Chính là Chúa kéo tôi về phía Người.”

“Chúng tôi ghi nhận sự ương ngạnh của ông,” Audley nói. “Chúng tôi tha cho ông những thứ ông thường làm với những người khác.” Anh ta đứng dậy. “Nhà vua sẽ hài lòng khi chúng ta chuyển bản luận tội sang xét xử.”

“Nhân danh Chúa! Ngồi chỗ này tôi còn gây tai họa gì được đây? Tôi không làm hại một ai. Tôi không nói điều gì xấu. Tôi không nghĩ điều gì xấu. Nếu điều này vẫn chưa đủ để một người giữ mạng sống...”

Anh xen vào, ngờ vực. “Ông không làm hại một ai à? Vậy Bainham thì sao, ông còn nhớ Bainham không? Ông tước đoạt tài sản của anh ta, tống giam người vợ đáng thương của anh ta, tận mắt xem anh ta bị tra khảo, ông giam anh ta vào hầm ngục của giám mục Stokesley, ông đem anh ta về lại nhà ông xích hai ngày trên cột, rồi lại cho anh ta tới Stokesley, chứng kiến anh ta bị đánh đập hành hạ suốt một tuần, vậy mà lòng thù oán của ông còn chưa hả: ông lại trả anh ta vào Tháp mà tra khảo, để cuối cùng thân thể anh ta gãy nát phải cho

https://thuviensach.vn

người khiêng lên ghế khi đưa đến Smithfield để thiêu sống. Vậy mà ông nói, Thomas More, rằng ông không hại ai sao?"

Riche bắt đầu gom giấy tờ của More trên bàn. Mọi người nghi ngờ rằng ông ta đã chuyển thư từ lên cho Fisher ở tầng trên: điều sẽ không thừa, nếu nó cho thấy sự thông đồng mưu phản của Fisher. More đặt bàn tay lên chỗ giấy tờ, mấy ngón tay xòe ra; rồi nhún vai chịu nhường. "Nếu anh phải lấy thì lấy đi. Anh đã đọc tất cả những gì tôi viết mà."

Anh nói, "Nếu chúng tôi không sớm nghe được một sự thay đổi thái độ, chúng tôi sẽ phải cất giấy bút của ông đi. Cả sách của ông nữa. Tôi sẽ cho người vào."

More dường như rúm ró. Ông ta cắn môi. "Nếu anh phải lấy, hãy lấy luôn bây giờ."

"Xấu hổ," Suffolk nói. "Ông coi chúng ta là bọn phu khuân vác à, thầy More."

Anne nói, "Mọi chuyện đều là về ta cả." Anh cúi đầu. "Khi sau cùng ông thấy ra được điều gì giày vò lương tâm kỳ quặc của ông ta, ông sẽ thấy rằng chúng đều bắt nguồn từ việc ông ta sẽ không uốn gối trước ngôi hoàng hậu của ta."

Hoàng hậu nhỏ bé, trắng trẻo và giận dữ. Những đầu ngón tay dài chụm lại, bẻ ngược ra sau; mắt bừng sáng.

Trước khi họ đẩy sự việc đi xa hơn, anh phải nhắc nhở Henry về thảm họa hồi năm ngoái; nhắc nhà vua nhớ rằng ngài không thể muốn gì được nấy chỉ bằng cách đòi hỏi. Mùa hè năm ngoái, ngài Dacre, một trong các lãnh chúa phương Bắc, bị buộc tội phản nghịch, bị tố cáo cấu kết với người Scotland. Đằng sau lời buộc tội này là gia đình Clifford, địch thủ và kẻ thù truyền kiếp của Darce; đằng sau nhà Clifford là nhà Boleyn, vì Dacre đã từng nói ra miệng sẽ ủng hộ cựu hoàng hậu. Phiên xử thiết lập ở Cung điện Westminster, Norfolk chủ tọa, với tư cách tể tướng của vương quốc: và Dacre bị xét xử, theo địa vị ông ta, bởi hai mươi lãnh chúa đồng cấp. Và rồi... người ta phạm sai lầm. Có lẽ toàn bộ sự việc là một nước cờ sai, một vụ việc bị nhà Boleyn lèo lái quá nhanh quá cứng rắn. Có thể anh đã sai khi không tự mình đảm nhận việc khởi tố; anh đã nghĩ tốt nhất cứ đứng ở hậu trường, bởi nhiều nhân vật có tước hiệu vốn hiềm thù anh vì địa vị của anh, và họ sẽ liều lĩnh gây khó chịu cho anh. Hoặc nửa Norfolk chính là vấn đề, mất kiểm soát phiên tòa... Bất kể vì lý do gì, những lời buộc tội bị phủ nhận, khiến nhà vua sững sờ trút cơn lôi đình.

https://thuviensach.vn

Dacre được vệ binh của nhà vua áp giải thẳng về Tháp, và anh được sai vào để thu xếp một thỏa thuận nào đó, một thỏa thuận mà, anh biết, phải kết thúc bằng sự sụp đổ của Dacre. Ở phiên xử của anh Dacre đã nói liền bảy giờ đồng hồ, để tự bào chữa; nhưng anh, Cromwell, có thể nói cả một tuần. Dacre đã nhận tội không phát giác và ngăn chặn phản nghịch, một tội nhẹ hơn. Ông ta mua lấy sự ân xá của hoàng gia với 10.000 bảng. Ông ta được thả cho quay về miền Bắc, thành một gã ăn mày.

Nhưng hoàng hậu phát ốm vì tâm trạng bất như ý; cô ta muốn một vụ xử làm gương. Và sự tình ở Pháp không chiều lòng cô ta; có người nói khi nghe nhắc đến tên cô ta, François cười khẩy. Cô ta nghi ngờ, và cô ta đúng, rằng Cromwell người của cô ta đang quan tâm đến tình hữu nghị với các vương công nước Đức hơn là một liên minh với nước Pháp; nhưng cô ta phải bỏ thời giờ cho cuộc tranh cãi kia, và nói sẽ không yên lòng cho đến khi nào Fisher chết, cho đến khi More chết. Cho nên lúc này cô ta lượn khắp phòng, khích động, chẳng vương giả gì cho lắm, không ngừng xoay quanh Henry, chạm vào tay áo ngài, vào bàn tay ngài, và nhà vua phẩy tay xua đi, mỗi lần hoàng hậu chạm đến, như thể cô ta là con ruồi. Anh, Cromwell, đứng nhìn. Bọn họ không phải ngày nào cũng là một đôi ý hợp tâm đầu: hôm thì say mê quấn quýt, hôm thì lạnh lùng cách xa. Xét trên toàn cục thì nhìn cảnh thì thầm thủ thỉ còn đau lòng hơn.

“Fisher không làm thần phải lo lắng,” anh nói, “tội trạng của ông ta là rõ ràng. Trong trường hợp của More... về mặt đạo lý mà nói, vụ án của chúng ta là không thể bác bỏ. Không ai hồ nghi gì về lòng trung thành của ông ta đối với Rome và sự thù ghét của ông ta đối với danh vị đứng đầu giáo hội của bệ hạ. Tuy vậy, về mặt pháp lý, vụ án của chúng ta khá mỏng chứng cứ, và More sẽ sử dụng mọi quy phạm, mọi thủ tục mở ra cho ông ta. Việc này sẽ không dễ dàng.”

Henry bỗng trở lại sôi nổi. “Ta có dùng ngươi vào việc gì dễ dàng không? Xin chúa Jesus thương cho sự khờ dại của ta, ta đã đưa ngươi tới một địa vị mà ở vương quốc này không một ai, không một ai thuộc dòng dõi như của ngươi từng nắm giữ trong cả lịch sử xứ sở.” Nhà vua hạ giọng. “Ngươi nghĩ đấy là vì vẻ đẹp của ngươi sao? Sức quyến rũ từ vóc dáng ngươi sao? Ta giữ ngươi, thầy Cromwell ạ, vì ngươi xảo quyệt như cả một bao đầy rắn. Nhưng đừng làm một con rắn độc cuộn trong lòng ta. Ngươi biết quyết định của ta rồi. Thi hành đi.”

https://thuviensach.vn

Khi anh cáo từ, anh nhận rõ sự im lặng chìm xuống đằng sau. Anne đi đến bên cửa sổ. Henry cúi nhìn dưới chân.

Cho nên khi Riche xộc vào, run rẩy với những bí mật chưa tiết lộ, anh suýt nữa thì đập anh ta như đập con ruồi; nhưng rồi anh ghìm mình lại, xoa hai bàn tay vào nhau: con người vui tính nhất London đây. “À, ngài Mím, anh đã thu hết sách chưa? Ông ta thế nào rồi?”

“Ông ta đã kéo cái rèm xuống. Tôi hỏi tại sao, thì ông ta bảo, hàng hóa bị lấy hết rồi, nên bây giờ tôi đóng cửa hàng.”

Anh gần như không thể chịu đựng nổi, khi nghĩ đến More đang ngồi trong bóng tối.

“Xem này, thưa ông.” Riche đưa một tờ giấy gấp. “Chúng tôi trò chuyện mấy câu. Tôi đã ghi lại.”

“Kể đầu đuôi cho ta nghe đi.” Anh ngồi xuống. “Ta là More. Anh là Riche.” Riche trố mắt nhìn anh. “Ta đóng cửa lại nhé? Diễn trong bóng tối tốt hơn phải không?”

“Tôi không thể,” Riche nói, ngập ngừng, “rời ông ta mà không thử thêm một lần...”

“Đúng. Anh có lối của anh. Nhưng vì sao ông ta nói chuyện với anh, nếu đã không nói chuyện với ta?”

“Bởi vì ông ta không có thời gian nghĩ đến tôi. Ông ta nghĩ tôi không liên quan.”

“Mà anh là chưởng lý cơ đấy,” anh nói, vẻ giễu cợt.

“Vậy là chúng tôi thử nêu ra các ví dụ.”

“Cái gì, như thể hai người ngồi ở quán Lincoln sau khi ăn tối à?”

“Nói thực là tôi thấy thương cho ông ta, thưa ông. Ông ta khao khát được trò chuyện và ngài biết ông ta huyên thuyên suốt. Tôi bảo ông ta, giả sử nghị viện thông qua một đạo luật nói rằng tôi, Richard Riche, sẽ làm vua. Vậy liệu ông có coi tôi là vua không? Và ông ta cười.”

“Được, anh chấp nhận là sẽ không có chuyện đó.”

“Nên tôi ép ông ta theo hướng này; ông ta nói, vâng, thưa hoàng thượng Riche tôn kính, tôi sẽ chấp nhận ngài, vì nghị viện có thể làm việc đó, và tính đến việc họ đã làm rồi thì tôi cũng không nên ngạc nhiên nếu một sớm mai thức dậy thấy mình sống trong triều đại của vua Crormwell, bởi vì nếu một tay

https://thuviensach.vn

thợ may có thể là vua của Jerusalem thì tôi cho là một gã trai lò rèn cũng có thể là vua của Anh."

Riche ngừng lại: liệu anh ta có xúc phạm gì không? Anh cười vui vẻ. "Khi nào ta là vua Crormwell, anh sẽ là công tước. Vậy thì, vào điểm chính đi, Mím... hay là không có?"

"More nói, được, anh đã đưa ra một ví dụ, tôi cho anh một ví dụ cao hơn. Giả sử nghị viện sẽ thông qua một dự luật nói rằng Chúa không được là Chúa? Tôi bảo, việc đó sẽ không hiệu lực, bởi nghị viện không có quyền làm việc đó. Thế là ông ta nói, đấy, đúng rồi, bạn trẻ, ít nhất thì anh cũng nhận ra một sự phi lý. Đến đó thì ông ta ngừng, và nhìn tôi, như muốn nói, chúng ta hãy trở lại với thế giới thực. Tôi nói với ông ta, tôi sẽ đặt cho ông một trường hợp ở giữa. Ông biết rằng nghị viện đã chọn nhà vua của chúng ta là người đứng đầu giáo hội. Tại sao ông không thuận theo việc bầu chọn này, như ông sẽ thuận theo khi họ chọn tôi làm vị quân vương? Thì ông ta nói - như là ông ta đang giảng giải cho một đứa con nít - hai trường hợp đó không giống nhau. Một đằng là thẩm quyền, nghị viện có thể hành xử. Đằng khác là thẩm quyền thiêng liêng, và là quyền mà nghị viện không thể hành xử, bởi vì thẩm quyền đó ở bên ngoài vương quốc này."

Anh nhìn Riche chằm chằm. "Treo cổ ông ta vì tội thân giáo hoàng."

"Đúng, thưa ông."

"Chúng ta biết ông ta nghĩ thế. Ông ta chưa bao giờ nói ra."

"Ông ta nói có một luật pháp cao hơn điều chỉnh ở đây và ở tất cả các vương quốc, và nếu nghị viện xâm phạm luật của Chúa..."

"Luật của giáo hoàng, ông ta có ý đó - bởi với ông ta hai thứ đó như nhau, ông ta không thể chối bỏ điều này, phải không? Tại sao ông ta luôn luôn tra vấn lương tâm, nếu không phải để suốt đêm suốt ngày kiểm điểm xem có phù hợp với giáo hội La Mã hay không? Đó là niềm an ủi với ông ta, là sự dẫn dắt cho ông ta. Ta thấy dường như nếu ông ta thẳng thừng phủ nhận tư cách của nghị viện thì tức là phủ nhận tước vị của nhà vua. Đấy là tội phản nghịch. Tuy nhiên," anh nhún vai, "chuyện đó sẽ đưa chúng ta tới đâu? Chúng ta có thể chứng minh sự phủ nhận đó là có dã tâm không? Ông ta sẽ bảo, ta giả sử, đó chỉ là nói chuyện, để giết thời gian. Rằng anh đã đưa ra các ví dụ, và không thể dùng bất cứ điều gì nói ra theo cách ngoài lề đó để cáo buộc một người."

https://thuviensach.vn

“Một bồi thẩm đoàn sẽ không hiểu như vậy. Họ sẽ xem là ông ta muốn nói đúng như vậy. Xét cho cùng, thưa ông, ông ta thừa biết đấy không phải là cuộc tranh luận kiểu sinh viên nào đó.”

“Thật vậy. Người ta không có những tranh luận đó ở trong Tháp.”

Riche đưa ra bản ghi chép. “Tôi đã chép lại đúng theo những gì tôi nhớ rõ nhất.”

“Anh không có lấy một nhân chứng à?”

“Bọn họ đi vào đi ra, đóng sách vở vào thùng, ông ta có rất nhiều sách. Ông không thể trách tôi bất cẩn, thưa ông, vì tôi làm sao mà biết ông ta có nói gì với tôi hay không?”

“Ta không trách anh.” Anh thở dài. “Thực ra, Mím này, ta rất quý anh. Anh sẽ đứng ra trước tòa với tờ ghi chép này được chứ?”

Đầy ngờ vực, Riche gật. “Hãy nói rằng anh sẽ làm, Richard. Hoặc nói rằng sẽ không làm. Thẳng thắn chuyện này đi. Biết điều thì hãy nói ngay bây giờ, nếu anh nghĩ có thể sẽ không đủ can đảm đứng ra. Nếu chúng ta thua một phiên xử nữa, chúng ta có thể nói lời vĩnh biệt với kế sinh nhai của chúng ta đấy. Và tất cả những việc chúng ta làm sẽ chẳng là cái gì cả.”

“Ông sẽ thấy, ông ta đã không thể nhịn được mỗi khi có dịp sửa sai tôi.” Riche nói. “Ông ta sẽ không bao giờ chịu quên, điều tôi đã làm ngày còn trai trẻ. Ông ta sử dụng tôi để thuyết giảng. Được rồi, để ông ta giảng bài tiếp theo trên thớt trảm.”

Buổi chiều trước ngày Fisher sẽ phải chết, anh vào thăm More. Anh dẫn theo một đội cảnh vệ mạnh, nhưng để bọn họ ở bên ngoài, một mình vào phòng. “Tôi đã quen buông rèm,” More nói, gần như vui vẻ. “Anh không ngại ngồi trong chỗ nhá nhem chứ?”

“Ông không cần phải sợ mặt trời. Có đâu mà sợ.”

“Wolsey từng huênh hoang ông ta có thể thay đổi thời tiết.” More tặc lưỡi. “Anh thật tử tế vào thăm tôi, Thomas, khi mà bây giờ chúng ta không còn gì để nói nữa. Hay vẫn còn?”

“Sáng sớm ngày mai lính sẽ đến giải giám mục Fisher đi. Tôi sợ bọn họ làm ông tỉnh giấc.”

“Tôi sẽ là một tín hữu Cơ Đốc đáng thương nếu không thể thức một đêm cầu nguyện với ông ấy.” Nụ cười của More tắt nhanh. “Tôi nghe nhà vua đã gia ân cho ông ấy về phần cách thức ông ấy chết.”

https://thuviensach.vn

“Vì ông ta là một người già cả ốm yếu.”

More nói với vẻ dễ chịu chua chát, “Tôi đang cố hết sức, anh biết đấy. Một người chỉ có thể quắt lại theo tốc độ riêng của mình.”

“Nghe này.” Anh vươn qua bàn, cầm bàn tay ông ta, siết lấy: mạnh hơn anh định bụng. Cái siết tay thợ rèn của tôi đấy, anh nghĩ: anh thấy More rùng mình, cảm thấy những ngón tay ông ta, làn da khô như giấy trên xương xẩu. “Nghe này. Khi ra trước tòa, phút đó ông hãy phủ phục cầu xin lòng thương xót của nhà vua.”

More đáp, vẻ phân vân, “Việc ấy có gì tốt hơn cho tôi?”

“Nhà vua không phải người độc ác. Ông biết mà.”

“Tôi biết ư? Ngài thường không thế. Ngài từng có tâm tính dễ chịu. Nhưng rồi ngài thay đổi bè bạn quần thần ngài đã dùng.”

“Ngài luôn luôn nhạy cảm với một lời cầu xin khoan hồng. Tôi không nói ngài sẽ để ông sống mà không tuyên thệ. Nhưng ngài có thể ban cho ông sự khoan hồng giống như với Fisher.”

“Điều đó không quá quan trọng, chuyện xảy ra cho thân xác ấy. Về một số mặt thì tôi đã sống một cuộc đời được phù hộ. Chúa đã nhân từ và không thử thách tôi. Giờ đây thì ngài đã ra tay và tôi không thể trái ý ngài. Tôi đã canh chừng trái tim tôi, và không phải bao giờ tôi cũng thích những gì tôi thấy ở đó. Nếu rốt cuộc nó phải rơi vào bàn tay người thi hành treo cổ thì đành chịu vậy. Nó sẽ sớm nằm trong bàn tay của Chúa.”

“Ông có nghĩ là tôi đa cảm không, nếu tôi nói tôi không muốn thấy ông bị xẻ thịt?” Không lời đáp. “Ông không sợ đau đớn sao?”

“Ồ, có chứ, tôi sợ lắm, tôi đâu phải người táo bạo và mạnh mẽ như anh, tôi không thể không nhắc đến nó trong tâm trí. Nhưng tôi sẽ chỉ cảm thấy nó trong khoảnh khắc, và Chúa sẽ không để tôi phải nhớ đến sau đó.”

“Tôi vui mừng vì tôi không giống ông.”

“Có gì lạ đâu. Nếu không anh sẽ ngồi ở đây thôi.”

“Ý tôi là, tâm trí tôi đã chọn cái thế giới bên kia. Tôi nhận ra ông không thấy có triển vọng cải thiện thế giới này.”

“Còn anh thì có?”

Một câu hỏi hầu như ngang ngược. Một nắm mưa đá đập vào cửa sổ. Cả hai cùng giật mình; anh đứng dậy, bồn chồn. Anh thì thà biết cái gì xảy ra ngoài kia, muốn thấy mùa hạ trong những mảnh vỡ bay tung buồn rầu của nó, hơn là

https://thuviensach.vn

thu mình sau rèm và tự hỏi có gì thiệt hại. “Tôi từng có mọi niềm hy vọng,” anh nói. “Thế giới này làm tôi suy đồi, tôi nghĩ vậy. Hay có lẽ chỉ vì thời tiết. Nó kéo tôi xuống và khiến tôi suy nghĩ giống như ông, rằng người ta nên co vào bên trong mình, co nữa co mãi đến khi chỉ còn là một đốm sáng, bảo tồn cái linh hồn đơn độc của người ta như đốm lửa trong cái cốc thủy tinh. Những cảnh tượng đau đớn và hổ nhục tôi trông thấy quanh mình, sự dốt nát tăm tối, cái xấu xa không suy xét, cảnh nghèo đói và thiếu hy vọng, và ồ, mưa - mưa rơi xuống. Anh làm mục nát ngũ cốc, dập tắt ánh sáng trong mắt người và cả ánh sáng của học vấn nữa, vì ai có thể lập luận được nếu Oxford là một vũng nước mưa khổng lồ và Cambridge bị cuốn trôi theo dòng nước, và ai sẽ thi hành pháp luật nếu các pháp quan phải bơi để tự cứu mạng? Tuần trước dân chúng nổi loạn ở York. Tại sao họ lại không chứ, khi lúa mì khan hiếm, và đắt gấp đôi năm trước? Tôi chắc tôi phải khích động các pháp quan nêu gương, nếu không thì toàn bộ miền Bắc sẽ vỡ ra vì lưỡi hái và cuốc chim, và họ sẽ giết ai nếu không phải là giết lẫn nhau? Tôi thật lòng tin rằng tôi sẽ là một người tử tế hơn nếu như thời tiết tốt đẹp hơn. Tôi sẽ là người tốt hơn nếu tôi sống trong một khối thịnh vượng chung nơi mặt trời soi sáng và người dân giàu có tự do. Giá mà điều đó là thực, thầy More, ông sẽ không phải cầu nguyện cho tới đến mức gần như sốt sắng như ông vẫn làm.”

“Làm sao anh có thể nói thế được,” More bảo. Lời lẽ, toàn là lời lẽ, chỉ là lời lẽ thôi mà. “Đúng là tôi, dĩ nhiên, cầu nguyện cho anh. Tôi cầu nguyện với tất cả tấm lòng rằng anh sẽ thấy anh đang bị lừa dối. Khi chúng ta gặp lại nhau trên Cõi Trời, bởi tôi hy vọng chúng ta sẽ gặp, tất cả những khác biệt giữa chúng ta sẽ được quên đi. Nhưng lúc này đây, chúng ta không thể ước điều đó. Nhiệm vụ của anh là giết tôi. Nhiệm vụ của tôi là giữ cho mình sống. Đó là vai trò của tôi bổn phận của tôi. Tất cả những gì tôi có là mảnh đất tôi đang đứng, và mảnh đất đó là Thomas More. Nếu anh muốn anh phải giành lấy. Anh không thể tin một cách hợp lý rằng tôi sẽ giao nộp nó.”

“Ông sẽ cần bút và giấy để viết lời bào chữa. Tôi sẽ cho ông.”

“Anh sẽ không bao giờ từ bỏ cố gắng, phải không? Không cần, thái sư ạ, lời bào chữa của tôi sẵn ở đây rồi,” ông ta vỗ tay vào trán, “ở nơi anh không nhòm ngó được.”

Căn phòng có vẻ thật lạ lùng, thật trống rỗng, khi không có những cuốn sách của More: nó chứa đầy những cái bóng. “Martin, một cây nến,” anh gọi.

https://thuviensach.vn

“Sáng mai anh có đến đây không? Vì giám mục?”

Anh gật đầu. Dù rằng anh sẽ không chứng kiến cái khoảnh khắc Fisher chết. Theo nghi thức thì những người quan sát sẽ nhún đầu gối và bỏ mũ để đánh dấu việc ra đi của linh hồn.

Martin mang cây nến cắm trên giá vào. “Gì nữa không ạ?” Hai người bọn họ ngừng nói khi anh ta đặt nến xuống. Khi anh ta đi rồi, khoảng ngừng vẫn tiếp tục: tù nhân ngồi khom người về phía trước, nhìn vào ngọn lửa. Làm thế nào để anh biết được More sẽ rơi vào im lặng hay đang chuẩn bị cho bài diễn thuyết? Có thứ lặng im đi trước lời diễn thuyết, có thứ lặng im thay cho lời. Người ta không cần phá vỡ im lặng đó bằng một câu đột ngột, người ta có thể phá vỡ nó bằng một sự ngập ngừng: “*nếu... bởi lẽ... nếu được...*” Anh nói, “Đáng lẽ tôi nên để mặc ông, ông biết đấy. Để ông sống nốt đời mình. Để ăn năn về những màn sát sinh của ông. Nếu tôi là nhà vua.”

Ánh sáng mờ đi. Tựa hồ người tù đã lui mình ra khỏi gian phòng, bỏ lại chỉ một cái hình thù ở chỗ lẽ ra là ông ta. Một làn gió lùa lay ngọn lửa nến. Mặt bàn giữa họ trống trải, giờ đây đã không còn những trang chữ nguệch ngoạc vội vã của More, trở nên như một thứ bàn thờ; nhưng là bàn thờ cho cái gì đây, ngoài một cuộc hiến sinh? Cuối cùng More cũng phá vỡ sự im lặng: “Nếu, chung cuộc và sau khi tôi đã cố gắng, nếu nhà vua không gia ân, nếu đầy đủ hình phạt nghiệt ngã... Thomas, việc đó thế nào nhỉ? Chắc anh nghĩ khi bụng người ta bị phanh ra người ta sẽ chết, vì máu trào ra ồ ạt, nhưng hình như không phải thế... Có phải bọn họ biết cách tiến hành đặc biệt thế nào đó mà họ làm để rút tủy một người khi người ta vẫn còn sống?”

“Tôi thật tiếc nếu ông nghĩ tôi là người thành thạo việc đó.”

“Nhưng chẳng phải anh đã bảo với Norfolk, gần như kể với ông ta, rằng anh đã từng lôi tim một người nào đó ra?”

Anh nói, “Đấy là bí truyền của các đao phủ. Được giữ kín, để chúng ta phải luôn sợ hãi.”

“Hãy để tôi được chết sạch sẽ. Tôi không yêu cầu gì, chỉ yêu cầu điều đó.”

Đu đưa người trên ghế, ông ta kẹt cứng, giữa nhịp đập này và nhịp đập kia, trong cơn co rút của cơ thể bị khích động; ông ta khóc thành tiếng, run bắn từ đầu đến chân. Bàn tay ông ta đập, yếu ớt, lên mặt bàn trống không; và khi anh ra về, “Martin, vào đi, cho ông ta ít rượu” - ông ta vẫn còn kêu khóc, giật bắn, vỗ vỗ lên bàn.

https://thuviensach.vn

Lần tới gặp nhau sẽ là ở Cung điện Westminster.

Vào ngày xử án, sông ngòi dâng nước tràn bờ; sông Thames đầy lên, sủi bọt như một con sông địa ngục, rửa trôi những rác rưởi vật vờ ở các cầu tàu.

“Đây là Anh chống lại Rome”, anh nói. “Người sống chống lại người đã chết.”

Norfolk ngồi ghế chủ tọa. Anh bảo với công tước sự thể sẽ thế nào. Các điểm đầu tiên trong bản cáo trạng sẽ được tung ra: liên quan đến những lời đã nói chỗ này chỗ khác, vào lúc này lúc khác, về đạo luật và lời tuyên thệ đó, và sự thông đồng có tính phản nghịch giữa More và Fisher - thư từ qua lại giữa hai người bọn họ, nhưng có vẻ những thư từ đó đã bị thủ tiêu. “Rồi đến khoản buộc tội thứ tư, chúng ta sẽ nghe bằng chứng của quan phó chưởng ấn. Nào, thưa ngài, khoản này sẽ làm More mất tập trung chú ý bởi vì ông ta không thể nhìn Riche trẻ trung mà không bắt đầu tự dằn vặt khổ sở về những sao nhãng khi ông ta còn trai trẻ...” công tước nhướng một bên lông mày. “Rượu chè. Ẩu đả. Đàn bà. Đỏ đen.”

Norfolk xoa cái cằm lởm chởm. “Ta đã để ý, một gã trông nho nhã kiểu đó, vậy mà hắn ta luôn đấu đá. Để nêu quan điểm của mình, anh biết đấy. Trong khi chúng ta bọn võ sĩ già mặt thớt sinh ra đã mặc giáp trên mình, chẳng có quan điểm gì mà nói.”

“Đúng,” anh nói. “Chúng ta là những người ôn hòa nhất. Công tước, xin bắt đầu phiên tòa đi. Chúng ta không muốn có một sai lầm nữa như vụ Dacre. Chúng ta sẽ không sống sót nổi với sai lầm như thế nữa đâu. Các khoản buộc tội ban đầu sẽ được tung ra. Tiếp đó, bồi thẩm đoàn sẽ trông vẻ nhanh nhẹn. Mà tôi đã chọn cho ông một bồi thẩm đoàn đáng kể rồi đấy.”

More sẽ đối mặt với những người cùng tầng lớp; dân London, những thương nhân của các phường hội. Họ là những người từng trải, với tất cả những thành kiến chốn thị thành. Họ đã thấy đủ, cũng như toàn thể dân London, tính tham tàn và ngạo mạn của giáo hội, và họ chẳng dễ chịu gì khi được bảo ban rằng họ không hợp với việc đọc Kinh Thánh bằng tiếng mẹ đẻ của họ. Họ là những người biết More và đã biết suốt hai mươi năm nay. Họ biết ông ta đã biến Lucy Petyt thành bà góa như thế nào. Họ biết ông ta đã làm Humphrey Monmouth tiêu tán sản nghiệp như thế nào, chỉ vì Tyndale từng là khách ở nhà này. Họ biết ông ta cài nội gián vào trong nhà họ ra sao, vào trong đám thợ học việc mà

https://thuviensach.vn

họ coi như con trai mình, vào trong đám tôi tớ thân thuộc và chất phác đến mức hằng đêm nghe được lời cầu nguyện của chủ nhân trước giường ngủ.

Một cái tên khiến Audley lưỡng lự: "John Parnell à? Có lẽ là nhầm chăng? Anh biết tay này theo More từ khi ông ta phán quyết chống lại anh ta ở Tòa đại pháp."

"Tôi biết vụ đó. More đã làm hỏng việc, ông ta đã không chịu đọc các tài liệu, quá bận rộn viết thư tình cho Erasmus, hoặc lo giam cầm vài tín hữu Cơ Đốc đáng thương vào nhà kho của ông ta ở Chelsea. Anh muốn gì hả Audley, muốn tôi đi tận xứ Wales tìm một bồi thẩm, hay lên tận Cumberland, hay ở nơi nào người ta nghĩ tốt hơn về More à? Tôi phải đành chấp nhận những người London, và trừ phi tôi tuyên thệ cho một bồi thẩm đoàn trẻ sơ sinh, còn thì tôi không thể quét sạch trí nhớ của họ được."

Audley lắc đầu. "Tôi không biết, Cromwell."

"Ồ, anh ta là một đồng sự sắc sảo đấy," công tước nói. "Khi Wolsey thất thế, ta đã nói, để ý tay này đi anh ta là một đồng sự sắc sảo. Các anh nên dậy sớm buổi sáng để đón đầu anh ta."

•••

Đêm trước ngày xử án, khi anh đang mê mải với mớ hồ sơ tài liệu ở nhà tại Tu viện Austin Friars, chợt một cái đầu thập thò ngoài cửa: một cái đầu London nhỏ, hẹp, cạo nhẵn sát da đầu với một bộ mặt trẻ trung non nớt. "Dick Purser à. Vào đi."

Dick Purser nhìn quanh phòng. Cậu ta cằn nhằn con chó lớn thả canh nhà ban đêm, mà cậu ta thì chưa vào phòng này lần nào. "Vào đây ngồi. Đừng sợ." Anh rót cho cậu ta chút rượu, vào chiếc ly thủy tinh Venice mỏng vốn là của đức hồng y. "Thử cái này xem. Wiltshire gửi cho ta, ta không uống mấy."

Dick cầm lấy chiếc ly và lóng ngóng một cách khinh suất. Chất lỏng này có màu nhạt như rơm hay như nắng mùa hè. Cậu ta uống một ngụm. "Thưa ông, con có thể tháp tùng ông đến phiên xử được không?"

"Vẫn còn bứt rứt, phải không?" Dick Purser từng là thằng bé bị More đánh đòn trước đám gia nhân ở Chelsea, vì gọi bánh thánh là mẩu bánh mì. Lúc đó cậu ta là đứa trẻ con, và bây giờ vẫn chẳng hơn thế là bao; khi cậu ta mới tới Tu viện Austin Friars, người nhà nói cậu ta ngủ mà còn khóc. "Lấy một cái áo

https://thuviensach.vn

khoác chế phục mà mặc," anh nói. "Và nhớ rửa tay rửa mặt vào buổi sáng. Ta không muốn con làm xấu mặt ta."

Mấy tiếng "làm xấu mặt" tác động đến đứa trẻ. "Con hầu như không để ý đến đau đớn," Purser nói. "Ai trong chúng ta mà chẳng từng bị đòn đau, xin mạn phép thưa ông, như nhau hoặc hơn nữa, từ những người cha của mình."

"Đúng thế," anh bảo. "Cha ta đánh ta như thể ta là một miếng kim loại."

"Mà là lão ta lột trần con ra. Và đám phụ nữ nhìn vào. Bà Alice. Bọn con gái. Con nghĩ ai đó trong bọn họ có thể lên tiếng đỡ cho con, nhưng khi bọn họ thấy con bị tụt quần, con chỉ còn thấy căm ghét. Chuyện đó mà họ cười được. Trong lúc lão đó đánh con, bọn họ vẫn cười."

Trong các câu chuyện luôn luôn thấy những cô gái trẻ, những cô gái ngây thơ, chặn tay gậy hay tay rìu của đám đàn ông lại. Nhưng có vẻ chúng ta lạc vào một câu chuyện khác: cặp mông trẻ con gầy phơi ra gió lạnh, đầu gối nhỏ giơ xương, cu xấu hổ teo lại còn bằng hạt nút, trong khi quý cô quý bà trong nhà cười rúc rích và đám tôi tớ đàn ông chế nhạo, và những lằn roi mỏng làm bật da bật máu thằng bé.

"Chuyện đã qua rồi quên đi. Đừng khóc." Anh đến đằng sau cậu ta bên bàn. Dick Purser gục cái đầu trọc lóc vào vai anh và khóc rống, trong tủi hổ, trong khuây khỏa, trong niềm hân hoan sẽ sống lâu hơn kẻ hành hạ mình. More đã làm John Purser phải chết, ông ta quấy nhiễu John Purser về việc giữ những cuốn sách Đức; anh ôm cậu bé, cảm thấy nhịp đập trong nó, gân cốt cứng cáp của nó, cơ bắp như múi dây thừng của nó, và anh thốt những tiếng trấn an dỗ dành, như anh đã từng làm với các con anh khi chúng còn nhỏ, hay như khi nựng con chó Tây Ban Nha khi nó bị người ta giẫm phải đuôi.

Theo anh thấy thì việc an ủi trao đi phải chịu trả cái giá là một vài con chấy.

"Con sẽ theo ông cho đến chết," cậu ta tuyên bố. Đôi tay cậu ta, bàn tay siết chặt, ôm lấy chủ nhân: những khuỷu ngón chà xát xương sống của anh. Cậu ta khịt mũi. "Con nghĩ con mặc đồ chế phục sẽ đẹp. Lúc nào chúng ta bắt đầu ạ?"

Sáng sớm. Cùng với các nhân viên của mình anh có mặt ở Cung điện Westminster khi còn chưa một ai đến, đề phòng những trở ngại phút chót. Hội đồng xét xử tập hợp quanh anh, và khi More được đưa vào, cả đại sảnh bàng hoàng ra mặt trước sự hiện diện của ông ta. Ai cũng biết tòa Tháp chưa bao giờ làm gì tốt đẹp cho người ta, nhưng ông ta còn khiến bọn họ kinh ngạc hơn nhiều, với thân hình còng xuống và bộ râu bạc tơi tả lếch thếch, trông giống

https://thuviensach.vn

một ông già bảy mươi tuổi hơn là ông ta. Audley thì thầm, “Trông ông ta cứ như bị ngược đãi.”

“Và ông ta nói tôi không từ một thủ đoạn nào.”

“Được, lương tâm tôi trong sạch,” đại pháp quan nói nhẹ tênh. “Ông ta đã có được mọi chiếu cố rồi.”

John Parnell gật đầu với anh. Richard Riche, vừa là triều thần vừa là nhân chứng, mỉm cười với anh. Audley yêu cầu đưa ghế cho tù nhân, nhưng More rúm người lại ngồi bên mép: căng lên, thách đố.

Ông ta liếc nhìn quanh xem có ai ghi chép cho ông ta hay không.

Lời lẽ, chỉ lời lẽ, chỉ là lời lẽ mà thôi.

Anh nghĩ, tôi đã nhớ ông, Thomas More, nhưng ông không nhớ tôi. Thậm chí ông còn chẳng hề thấy tôi đang tới.

https://thuviensach.vn

III
TỚI LÂU ĐÀI SÓI

Tháng Bảy năm 1535

Vào buổi chiều hôm More bị tử hình tiết trời trong trẻo, anh đi dạo trong vườn với Rafe và Richard. Mặt trời ló ra, một lớp sương màu bạc giăng giữa những cụm mây tả tơi. Những luống thảo dược bị giẫm gãy nát không tỏa hương, và một cơn gió lẳng lơ giật quần áo họ, đập vào gáy rồi lượn vòng vỗ lên mặt họ.

Rafe nói, giống như đang ở biển. Hai đứa đi hai bên anh, rất sát, như thể đang có mối hiểm nguy đe dọa từ cá voi, hải tặc và tiên cá.

Đã năm ngày kể từ phiên tòa. Từ lúc đó, nhiều công việc ập đến, nhưng bọn họ không thể không nhắc lại những diễn biến vụ xử, trao đổi với nhau những hình ảnh họ giữ trong tâm trí: viên chưởng lý ghi nhanh một ghi chú cuối trên bản cáo trạng; More cười khẩy khi tay thư lại nào đó vấp một lỗi tiếng La tinh; những bộ mặt trơn tru lạnh lùng của nhà Boleyn, cha và con, trên hàng ghế pháp quan. More đã không hề cao giọng; ông ta ngồi trong chiếc ghế tựa mà Audley đưa cho, chăm chú, hơi nghiêng đầu sang trái, mân mê tay áo.

Vậy nên, khi More quay nhìn Riche, nỗi ngạc nhiên của anh ta hiện rõ; anh ta lùi lại một bước, dựa vào một cái bàn cho vững. “Tôi biết anh từ xưa, Riche, tại sao tôi lại trải lòng ra với anh nhỉ?” More đứng lên, giọng nhuốm vẻ khinh thị, “Tôi biết anh từ lúc anh còn trẻ, một tay bài bạc và đỏ đen, chẳng có tiếng tăm gì đáng nói ngay cả ở trong ngôi nhà của anh...”

“Thề có thánh Julian!” Pháp quan Fitzjames thốt lên; ông ta luôn thề như vậy. Nói lẩm nhẩm, với anh, Cromwell: “Làm thế thì có lợi gì?”

Bồi thẩm đoàn không thích điều đó: người ta chẳng bao giờ biết được một bồi thẩm đoàn sẽ ưa thích chuyện gì. Họ coi sự hoạt bát đột xuất của More là biểu hiện có tật giật mình, khi phải đối chất với chính những lời mình đã nói. Chắc chắn rằng, bọn họ đều đã biết danh tiếng của Riche. Nhưng chẳng phải uống rượu, đỏ đen, đánh đấm ở một người trẻ tuổi, nói chung, là chuyện tự nhiên hơn ăn chay, lần chuỗi hạt và tự hành xác? Chính Norfolk đã cắt ngang lời công kích của More, giọng công tước khô khan: “Để qua một bên chuyện

https://thuviensach.vn

tính cách của người này. Ông nói gì về vấn đề trước mặt? Có phải ông đã nói những lời đó không?"

Có phải khi ấy thầy More đã thi triển thủ đoạn quá nhiều chăng? Ông ta cố gắng trấn tĩnh lại, xốc áo choàng đang trượt xuống lên vai; áo choàng đã chặt, ông ta ngừng, bình tĩnh lại, tay nọ siết chặt nắm đấm bàn tay kia. "Tôi không nói những điều mà Riche cáo buộc. Hoặc nếu tôi có nói thì tôi không có ý nói với dã tâm gì, bởi vậy tôi trong sạch trước pháp luật."

Anh đã thấy một biểu hiện giễu cợt thoáng qua mặt Parnell. Chẳng có gì cứng rắn hơn một thị dân London khi anh ta nghĩ có kẻ đang coi anh ta là thằng ngốc. Audley hay bất kỳ một luật sư nào hẳn đã có thể chỉnh bồi thẩm đoàn: đây là cách luật sư chúng ta tranh luận. Nhưng họ không muốn nghe một cuộc tranh luận của luật sư, họ muốn sự thật: "ông đã nói, hay ông không nói?" George Boleyn nghiêng người tới trước: "phạm nhân có thể cho chúng tôi một bản ghi của mình về cuộc nói chuyện đó không?"

More quay sang, mỉm cười, như để nói, được đấy, thầy trẻ George. "Tôi không ghi lại. Tôi không có gì để viết, các vị thấy rồi. Bọn họ đã lấy đi hết. Vì nếu anh có nhớ, thưa ngài Rochford, đấy chính là lý do Riche đến chỗ tôi, để lấy đi các phương tiện ghi chép của tôi."

Và ông ta lại ngừng lời, nhìn vào bồi thẩm đoàn như chờ đợi một sự tán thưởng; bồi thẩm đoàn nhìn lại, những gương mặt như đá.

Đó phải chăng là bước ngoặt? Bọn họ có thể đã tin tưởng More, với tư cách, như một thời ông ta đã từng, là đại pháp quan, còn Mím, như mọi người đều biết, chỉ là đồ bỏ. Người ta không bao giờ biết được một bồi thẩm đoàn sẽ nghĩ gì: dù rằng khi anh triệu tập họ, dĩ nhiên anh đã khiến họ tin mình. Anh đã nói với họ buổi sáng hôm đó: "tôi không biết bài bào chữa của ông ta thế nào, nhưng tôi không mong gì chúng ta sẽ hoàn thành trước buổi trưa; tôi hy vọng tất cả các vị đã dùng điểm tâm đầy đủ rồi? Khi các vị lui ra hội ý, các vị phải có thời gian, dĩ nhiên, nhưng nếu các vị ngừng quá hai mươi phút theo tính toán của tôi, tôi sẽ vào xem các vị làm thế nào. Để gỡ cho các vị khỏi nghi hoặc, bất cứ vấn đề nào về luật pháp."

Mười lăm phút là tất cả những gì họ cần.

Giờ đây, buổi chiều nay trong vườn, mồng 6 tháng Bảy, ngày lễ Thánh Godelva (người vợ trẻ vô tội của Bruges, bị người chồng độc ác dìm chết dưới ao), anh nhìn lên bầu trời, cảm nhận sự đổi thay trong không khí, một sự trôi

https://thuviensach.vn

dạt ẩm ướt như mùa thu. Những quãng xuất hiện yếu ớt của mặt trời đã hết. Mây chất chồng và đè nặng xuống các ngọn tháp và tường thành, thổi về từ Essex, cồn lên trên thành phố, bị gió kéo băng qua những cánh đồng sũng nước, ngang qua vùng đồng cỏ đầm đìa và những con sông dâng đầy, qua những cánh rừng nhỏ nước long tong của miền Tây và đến tận Ai len bên kia biển. Richard nhặt lại chiếc mũ rơi trên luống oải hương và phủi những giọt li ti bám trên đó, lẩm bẩm chửi. Một vạt mưa tạt qua mặt họ. "Đến lúc vào nhà thôi. Ta phải viết mấy bức thư."

"Thầy đừng làm đến hết đêm."

"Không, ông nội Rafe à. Ta sẽ ăn bánh mì với sữa đọc bài Ca tụng Đức Mẹ rồi đi ngủ. Ta mang con chó theo được chứ?"

"Không đâu ạ! Rồi để thầy đi xào xạc trên đầu suốt đêm à?"

Quả thật đêm qua anh không ngủ được là bao. Quá nửa đêm, anh chợt nghĩ rằng chắc hẳn More đang ngon giấc, không hay biết đây là đêm cuối cùng của ông ta trên mặt đất. Chưa đến sáng mà sửa soạn cho người bị kết án kia là không bình thường; vậy, anh nghĩ, nếu ta có thức đêm cầu nguyện cho ông ta, ta sẽ cầu nguyện kín đáo một mình.

Bọn họ vội vã đi vào, gió đập sầm một cánh cửa sau lưng. Rafe nắm cánh tay anh. Anh bảo, sự im lặng này của More, cái đó chưa bao giờ thực sự là im lặng, phải không? Nó ầm vang sự phản nghịch của ông ta; nó đang chơi chữ đến chừng nào trò nước đôi còn làm ông ta thỏa mãn, đó là những sự chần chừ và cãi cùn cãi bướng, những sự lấp lửng khôn khéo. Đó là nỗi sợ những lời lẽ rõ ràng, hay khẳng định rằng những lời lẽ rõ ràng sẽ tự xuyên tạc; cuốn từ điển của More, vậy là trái ngược với từ điển của chúng ta. Người ta có thể có sự im lặng tràn đầy lời lẽ. Một cây đàn luýt giữ lại, trong vĩ của nó, những nốt nhạc đã chơi. Cây đàn viôn, trong các dây đàn, giữ một hòa âm. Một cánh hoa héo còn giữ được hương, một lời cầu nguyện có thể đọc lâm râm cùng những tiếng nguyền rủa; một ngôi nhà hoang, khi người ở đó đã ra đi, vẫn còn có thể lao xao tiếng những hồn ma.

Ai đó - có lẽ không phải Christophe - đã đặt lên bàn làm việc của anh một chiếc bình bạc sáng loáng cắm những bông cúc xanh. Cái màu xanh da trời sẫm ở đài hoa khiến anh nhớ lại cái ánh trời sớm nay; một bình minh muộn tháng Bảy, một bầu trời ủ ê. Lúc năm giờ, thẩm phán quan của Tháp hẳn đã đến chỗ More rồi.

https://thuviensach.vn

Anh nghe phía dưới kia ào ào những người đưa tin chạy vào sân. Có rất nhiều việc để làm, thu dọn sau cái chết của một con người; xét cho cùng, anh nghĩ, ta đã làm việc đó khi ta còn là đứa trẻ, thu dọn cho các công tử ở nhà Morton, và đây sẽ là lần chót ta phải làm chuyện này; anh hình dung chính mình trong buổi mai, đổ những cặn bia vào cái bình da, úp tắt những mẩu nến tàn hàng nến tái sinh.

Anh nghe những giọng nói dưới sảnh; không phải quan tâm nữa: anh trở lại với thư từ của mình. Tu viện trưởng ở Rewley xin cho bạn anh ta vào một vị trí còn trống. Thị trưởng York viết cho anh về các đập chắn và bẫy cá; dòng Humber chảy trong vắt ngọt ngào, sông Ouse cũng vậy. Một bức thư của tử tước Lisle từ Calais, kể về một câu chuyện rối rắm nào đó để tự biện hộ: anh ta nói thế này, tôi bảo thế nọ, nên anh ta nói thế kia.

Thomas More đứng trước mặt anh, trông thực hơn là lúc còn sống. Có lẽ ông ta bây giờ sẽ luôn luôn có mặt ở đây: nhanh trí như vậy và sắt đá như vậy, như ông ta khi xuất hiện trong giờ cuối cùng trước tòa. Audley hài lòng với phán quyết có tội đến nỗi chuyển sang tuyên án ngay mà không hỏi tội nhân xem ông ta có muốn nói điều gì không; Fitzjames phải nhoài người qua vỗ vào cánh tay anh ta, còn More thì đứng dậy khỏi ghế ngăn Audley lại. Ông ta có nhiều điều muốn nói, giọng ông ta vẫn sống động, đay nghiến chua chát, và đôi mắt, và dáng điệu của ông ta, khó mà nói là của một người bị kết tội, theo luật chắc chắn phải chết.

Nhưng ở đó chẳng có gì mới: dù sao cũng không mới đối với anh. “Tôi tuân theo lương tâm của tôi,” More nói, “các vị phải theo lương tâm các vị. Lương tâm của tôi làm tôi hài lòng - và bây giờ tôi sẽ nói trắng ra - đạo luật của các vị khiếm khuyết (Norfolk bèn gầm lên với ông ta) và thẩm quyền của các vị là vô căn cứ” (Norfolk lại gào lên: “Bây giờ chúng ta đã thấy rõ dã tâm của ông”). Parnell cười, và bồi thẩm đoàn đưa mắt nhìn nhau, người nọ gật đầu với người kia; và trong lúc cả Cung điện Westminster lao xao rì rầm, More rêu rao một lần nữa, cố át tiếng ồn, bài toán phản nghịch của ông ta. “Lương tâm của tôi thuận theo đa số, điều đó khiến tôi biết rằng nó không nói sai. Chống lại vương quốc của Henry, tôi có tất cả các vương quốc trong thế giới Cơ Đốc. Chống lại mỗi người trong hàng giám mục các vị, tôi có cả trăm vị thánh. Chống lại một nghị viện của các vị, tôi có tất cả các cộng đồng của giáo hội, từ đây cho đến một ngàn năm về trước.”

Norfolk bảo, đưa ông ta ra. Kết thúc rồi.

https://thuviensach.vn

Lúc này là thứ Ba, tám giờ. Mưa gõ trống trên cửa sổ. Anh bẻ dấu xi trên bức thư của công tước Richmond. Anh chàng này than phiền Yorkshire nơi anh ta bị đưa đến ở, anh ta không có rừng nai, nên không thể mời bạn bè chơi thể thao. Ồ, nhóc công tước đáng thương, anh nghĩ, làm sao ta có thể xoa dịu nỗi đau cho cậu? Bà thừa kế răng đen của Gregory, người thằng bé sẽ cưới; bà ta có một trang viên săn bắn, vậy có lẽ ngài vua con nên ly dị con gái của Norfolk và cưới bà ta chăng? Anh gạt thư của Richmond qua một bên, muốn loại nó xuống sàn nhà; anh tiếp tục. Hoàng đế cùng với hạm đội của ông ta đã rời Sardinia, hướng tới Sicily. Một linh mục ở St Mary Woolchurch nói Cromwell là một kẻ dị giáo, không đáng sợ: đồ ngốc. Henry nam tước Mortey gửi cho anh một con chó săn thỏ. Có tin về các dân chạy nạn chạy tháo khỏi vùng Münster, một số hướng sang Anh.

Audley nói, "Tội nhân, phiên tòa sẽ yêu cầu nhà vua gia ân cho ông, về phần cách thức cho ông chết." Audley đã nghiêng người sang: "Thái sư, anh có hứa với ông ấy điều gì không? Lấy mạng tôi ra mà thề, không: nhưng chắc hẳn nhà vua sẽ tử tế với ông ta?" Norfolk nói, "Cromwell, anh sẽ thuyết phục nhà vua về điểm này nhé? Ngài sẽ nghe anh đề nghị; nếu không được ta sẽ đích thân đến và cầu xin." Kinh ngạc chưa: Norfolk, đi cầu xin khoan hồng? Anh sẽ đưa mắt lên, để nhìn More bị đưa ra, nhưng ông ta đã mất dạng, các vệ binh vác kích cao lớn đã khép hàng ngũ sau lưng ông ta: thuyền về Tháp đã chờ ở ngoài cửa. Hẳn là cảm giác giống như về nhà: gian phòng quen thuộc với ô cửa sổ hẹp, chiếc bàn trống không giấy tờ, nến cắm trên giá, rèm buông.

Cửa sổ đánh lạch cạch; anh giật mình, và nghĩ, ta sẽ đóng then cửa chớp lại. Anh đứng dậy định làm thì Rafe bước vào với một cuốn sách trong tay. "Đây là cuốn kinh nguyện của ông ta, More đã giữ cuốn này đến phút chót."

Anh xem xét. May thay, không một đốm máu. Anh cầm gáy sách gia lên cho các trang xòe ra. "Con đã làm thế rồi." Rafe nói.

More đã ghi tên mình vào sách. Có những chữ được gạch chân trong văn bản *Đừng nhớ những tội lỗi của ta thời trẻ.* Thật đáng tiếc là ông ta lại nhớ tội lỗi thời trẻ của Richard Riche.

"Con sẽ gửi cho phu nhân Alice ạ?"

"Không. Bà ấy sẽ nghĩ bà ấy là một trong những tội lỗi đó." Người đàn bà ấy đã phải chịu đựng đủ rồi. Trong lá thư cuối cùng, ông ta thậm chí còn không

https://thuviensach.vn

chào từ biệt bà vợ. Anh gấp sách lại. “Gửi cho Meg. Có lẽ ông ta muốn dù sao cũng dành cho cô con gái.”

Cả ngôi nhà rung chuyển xung quanh anh; gió thổi dưới mái hiên, gió trong các ống khói, một luồng gió mạnh luồn qua dưới mỗi cánh cửa. “Lạnh đủ để đốt lửa rồi,” Rafe nói, “để con lo việc ấy nhé?” Anh lắc đầu. “Bảo Richard, sáng mai đến Cầu London gặp người chỉ huy đội gác cầu. Cô Roper sẽ đến tìm hắn ta xin đầu cha mình đem về chôn. Hắn ta phải nhận những gì Meg đưa và trông chừng để cô ấy không bị cản trở. Và hắn hãy giữ mồm giữ miệng.”

Một lần khi ở Ý, còn trẻ, anh đã tham gia một đội mai táng. Đấy không phải là thứ việc anh tự nguyện làm; chỉ là người ta bảo anh. Bọn anh lấy vải buộc ngang miệng, và chôn các đồng đội xuống những hố trơ trụi; rồi đi khỏi với mùi thối rữa bám trên ủng.

Điều gì tồi tệ hơn, anh nghĩ, các con gái anh chết trước mắt anh, hay là để chúng thu dọn thi thể anh?

“Có việc gì nhỉ...” Anh cau mày nhìn xuống mớ giấy tờ. “Ta đã quên cái gì, Rafe?”

“Bữa tối ạ?”

“Tiếp theo.”

“Tử tước Lisle ạ?”

“Ta đã xem tử tước Lisle rồi.” Xem về sông Humber. Về linh mục nói xấu ở Mary Woolchurch; được, chưa xem xét chuyện đó vội, để nó vào chỗ việc đợi giải quyết. Anh cười ra tiếng. “Con biết ta cần gì không? Ta cần cỗ máy nhớ.”

“Guido đã chuồn khỏi Paris”, người ta nói vậy. Ông ta trốn về Ý, bỏ lại cỗ máy làm dở. Người ta kể suốt vài tuần trước khi cao chạy xa bay ông ta đã không ăn cũng không nói năng gì. Những người có thiện chí bảo rằng ông ta phát điên, khiếp hãi vì cái năng lực của vật thể mà ông tạo ra: ngã xuống vực thẳm của sự siêu phàm. Những người ác ý thì khăng khăng rằng ma quỷ đã bò ra từ các khe kẽ của thiết bị này, làm ông ta hoảng loạn đến mức bỏ chạy giữa đêm chỉ có chiếc sơ mi trên người mà thậm chí không một mẩu bánh mì một miếng pho mát để ăn đường, bỏ lại tất cả sách vở cùng áo choàng pháp sư.

Không phải là không thể có việc Guido bỏ lại các ghi chép của mình ở Pháp. Chi ra một khoản tiền là có thể lấy được. Không phải là không thể cho người theo ông ta sang Ý; nhưng liệu có gì đáng kể không? Rất có thể, anh nghĩ, chúng ta sẽ không bao giờ biết thật ra ông ta phát minh ra cái gì. Một cái máy

https://thuviensach.vn

in có thể tự viết sách chăng? Một tâm trí tự nghĩ về nó được chăng? Nếu ta không có thiết bị đó thì ít ra vua Pháp cũng không.

Anh với lấy cây bút. Vừa ngáp anh vừa đặt bút rồi lại cầm lên. Ta sẽ chết trên bàn làm việc, anh nghĩ, như nhà thơ Petrarch. Nhà thơ đó đã viết nhiều lá thư không gửi: ông ta viết cho Cicero, người đã chết một ngàn hai trăm năm trước khi nhà thơ ra đời. Nhà thơ viết cho Homer, người thậm chí dường như chưa tồn tại; còn ta, ta có đủ thứ việc với tử tước Lisle, với những cái bẫy cá, với những chiến thuyền của Hoàng đế tròng trành trên biển Địa Trung Hải. Giữa một lần chấm mực, Petrarch viết, "giữa lần chấm mực này với lần chấm mực kế tiếp, thời gian đang trôi: nên tôi vội vã, tôi hối thúc chính tôi, và tôi lao nhanh về cái chết. Chúng ta luôn luôn chết đi - tôi trong khi đang viết, bạn trong lúc đang đọc, và những người khác trong lúc đang nghe hay đang bưng bít lấy tai; họ tất cả đều đang chết."

Anh cầm xấp thư kế tiếp lên. Một người tên Batcock xin giấy phép nhập khẩu 100 thùng thuốc nhuộm tùng lam. Henry Percy lại ốm. Các nhà chức trách ở Yorkshire đã vây bắt những người nổi loạn ở đó, chia họ ra thành nhóm người bị buộc tội ẩu đả và ngộ sát, và những kẻ sẽ bị truy tố về các tội hiếp dâm và giết người. Hiếp dâm à? Từ khi nào những kẻ nổi loạn vì miếng ăn đã can dự tội hiếp dâm? Nhưng ta quên, đây là Yorkshire.

"Rafe, đem cho ta lộ trình của nhà vua. Ta sẽ kiểm tra rồi kết thúc công việc ở đây. Ta nghĩ chúng ta có thể nghe nhạc một lúc trước khi đi ngủ."

Hè này triều đình sẽ đi về phía Tây, tới tận Bristol. Nhà vua đã sẵn sàng lên đường, bất chấp trời mưa. Họ sẽ khởi hành từ Windsor, rồi đến Reading, Missenden, Abingdon, đi ngang Oxfordshire, tinh thần họ hứng khởi dần lên, chúng ta hy vọng thế, khi đi càng xa London; anh nói với Rafe, "nếu không khí miền quê có tác dụng, hoàng hậu sẽ quay về với cái bụng to." Rafe nói, "con tự hỏi liệu nhà vua có thể mỗi lần lại nuôi hy vọng nữa không. Với một người yếu đuối hơn, việc đó đủ làm họ kiệt sức."

"Nếu chúng ta đây rời London vào ngày mười tám, chúng ta có thể nhằm bắt kịp họ ở Sudely. Vậy có được không?"

"Đi sớm lên một ngày thì tốt hơn. Tính đến tình trạng đường sá."

"Không có lối tắt nào, phải không?" Anh sẽ không đi lối qua các khúc sông cạn mà đi qua các lối có cầu, và ngược với khuynh hướng bẩm sinh anh sẽ bám theo các trục lộ chính; những tấm bản đồ tốt hơn sẽ có ích. Ngay từ thời dưới

https://thuviensach.vn

trướng đức hồng y anh đã thường tự hỏi, liệu đây có phải dự án chúng ta đảm đương được hay không? Có những thứ tạm coi là bản đồ; lâu đài lấm tấm khắp những cánh đồng, tường thành vẽ mực gọn ghẽ, những khu săn bắn và công viên vạch ranh giới bằng những bụi cây, có hình vẽ những thỏ rừng và lợn rừng lông tua tủa. Không có gì lạ khi Gregory nhận lầm Northumbria là Ấn Độ, bởi những bản đồ này còn thiếu sót trong tất cả các phương diện thực hành; chẳng hạn, chúng không cho ta biết đường nào đi về phía Bắc. Nó sẽ có ích nếu ta biết những đâu có cầu, và có ghi chú khoảng cách giữa các điểm đó. Nó sẽ có ích nếu ta biết được ta còn cách biển bao xa. Nhưng rắc rối là, các bản đồ luôn luôn được vẽ từ năm trước. Nước Anh lại luôn luôn làm mới mình, những vách đá bị xói mòn, những bãi cát trôi đi, những dòng suối phun lên từ vùng đất chết. Chúng tự tập hợp diện mạo mới trong lúc ta say ngủ, diện mạo những cảnh quan mà ta sẽ đi qua, thậm chí cả những diện mạo lịch sử kéo ta đi nữa; gương mặt người chết nhòa vào những gương mặt khác, như đỉnh đồi nhòa vào mù sương.

Khi anh còn là một đứa trẻ, sáu tuổi hay khoảng đó, người thợ phụ của cha anh đã làm ra những cái đinh từ đống mảnh kim loại vụn: chỉ là loại dẹp đầu thông thường thời xưa, anh ta bảo, để đóng nắp quan tài. Những que đinh nóng đỏ trong lửa, một màu cam sống động rừng rực. “Ta đóng đinh người chết để làm gì?”

Gã trai chỉ ngừng vừa đủ nhịp, đập dẹp hai đầu đinh bằng hai nhát gọn ghẽ. “Để lũ quỷ già gớm ghiếc không vọt ra và đuổi theo chúng ta.”

Giờ đây anh biết là không phải. Chính người sống quay lại săn đuổi người đã chết. Những xương chân xương tay xương sọ bị bới tung ra khỏi vải liệm, và lời lẽ như sỏi đá nhét vào những cái mồm trệu trạo đó: chúng ta chỉnh sửa những gì họ đã viết, chúng ta viết lại những gì họ đã sống. Thomas More từng tung tin rằng Bilney Choắt, bị xích vào cọc, đã xin hối cải khi lửa bắt đầu bốc lên. Với ông ta thì lấy đi sự sống của Bilney là chưa đủ; ông ta đã lấy nốt cái chết của người này.

Hôm nay, More bị áp giải lên đoạn đầu đài bởi Humphrey Monmouth, đến lượt mình làm quận trưởng London. Monmouth là một người quá tử tế nên không thể vui thích trước sự đảo ngược vận may. Nhưng có lẽ chúng ta có thể vui mừng thay cho ông ta chăng?

https://thuviensach.vn

More đang ở thớt trảm, giờ đây anh có thể nhìn thấy ông ta. More mặc sùm sụp chiếc áo choàng không tay thô màu xám mà anh nhớ là áo của John Wood người đầy tớ của ông ta. Ông ta đang nói với đao phủ, có vẻ như mấy lời châm chích chua chát, phủi bụi mưa trên mặt và trên râu. Ông ta cởi bỏ chiếc áo choàng, gấu áo sũng nước. Ông ta quỳ xuống thớt, cặp môi mấp máy lời cầu nguyện sau hết.

Như tất cả những người chứng kiến, anh hất áo choàng quỳ xuống. Đúng lúc bật ra âm thanh lợm giọng lưỡi rìu phập vào da thịt thì anh liếc nhìn lên. Cái thây dường như nẩy bật lui từ cú chặt và gập lại như đống quần áo cũ - bên trong đó, anh biết, mạch vẫn còn đập. Anh làm dấu thánh giá. Quá khứ nặng nề trôi trong anh, mặt đất dịch chuyển.

“Vậy là, nhà vua,” anh nói. “Từ Gloucester, ngài đâm ra Thombury. Rồi đến nhà của Nicholas Poynz ở Iron Acton: liệu Poynz có biết mình lụy vào chuyện gì không? Từ đó đến Bromham...”

Chỉ vừa năm ngoái một học giả, một người nước ngoài, đã viết một cuốn biên niên sử Anh, mà bỏ qua vua Arthur vì lý do ngài chưa bao giờ tồn tại. Một lý cớ hay, nếu ông ta duy trì được; nhưng Gregory bảo, không, ông ta sai rồi. Bởi vì nếu ông ta đúng thì chuyện gì sẽ xảy ra với Avalon? Chuyện gì sẽ xảy ra với thanh kiếm trong đá?

Anh ngẩng lên. “Rafe, con có hạnh phúc không?”

“Với Helen ạ?” Rafe đỏ mặt. “Có, thưa thầy. Không người đàn ông nào hạnh phúc hơn.”

“Ta biết cha con sẽ nguôi lòng, một khi trông thấy cô ấy.”

“Chỉ vì nhờ có thầy thôi ạ, thưa thầy.”

Từ Bromham - lúc đó sẽ là đầu tháng Chín - đi về Winchester. Rồi đến Bishop’s Waltham, Alton, Alton đến Farnham. Anh vạch ra lộ trình, ngang qua đất nước. Mục đích là đưa nhà vua trở lại Windsor vào đầu tháng Mười. Anh phác ra tấm bản đồ trên trang giấy, nước Anh trong một cơn mưa phùn bằng mực; lịch biểu của anh, ghi rất nhanh, chạy theo bên dưới. “Ta dường như có được bốn, năm ngày cho ta. A, được rồi. Ai bảo ta không bao giờ có ngày nghỉ?”

Trước chữ “Bromham” anh chấm một chấm bên lề, và vạch một mũi tên băng qua trang giấy. “Đây này, trước khi chúng ta đi Winchester, chúng ta có thời gian dôi ra, và điều ta nghĩ là, Rafe, chúng ta sẽ đến thăm nhà Seymour.”

https://thuviensach.vn

Anh ghi lại.

Đầu tháng Chín. Năm ngày. Lâu đài Sói.

https://thuviensach.vn

GHI CHÚ CỦA TÁC GIẢ

Ở nhiều khu vực châu Âu thời Trung cổ, năm mới chính thức bắt đầu vào ngày 25 tháng Ba, ngày Đức Bà, ngày người ta tin rằng một thiên thần loan báo cho Mary bà đang mang thai Jesus hài đồng. Ngay từ đầu năm 1522, Venice chấp nhận ngày 1 tháng Một là ngày khởi đầu năm mới, và các nước châu Âu khác dần dần làm theo, dẫu đến năm 1752 Anh mới chấp nhận. Trong cuốn sách này, cũng như trong hầu hết các lịch sử, năm được tính từ ngày 1 tháng Một, được ăn mừng như một trong mười hai ngày lễ Giáng sinh và là ngày người ta tặng quà cho nhau.

Người hầu George Cayendish, sau khi Wolsey qua đời, lui về vùng thôn quê, và vào năm 1554, khi Mary lên ngôi, đã khởi thảo cuốn sách, *Thomas Wolsey, vị hồng y quá cố, cuộc đời và cái chết.* Cuốn sách được xuất bản nhiều lần, và có thể tìm thấy trên mạng với bản in theo nguyên bản đầu. Không phải luôn luôn chính xác, nhưng đó là cuốn sách rất cảm động, ghi chép tức thời và dễ đọc về sự nghiệp của Wolsey và vai trò của Thomas Cromwell trong đó. Cuốn sách có ảnh hưởng rõ ràng đối với Shakespeare. Cayendish mất bốn năm để hoàn thành cuốn sách, và qua đời đúng lúc Elizabeth lên ngai.

https://thuviensach.vn

LỜI CẢM ƠN

Tôi muốn nói lời cảm tạ Delyth Neil về tiếng xứ Wales, Leslie Wilson về tiếng Đức, và một bà ở Norfolk về tiếng Tlanders. Guada Abale vì đã cho tôi mượn một bài hát. Judith Flanders vì đã giúp khi tôi không thể tới Thư viện Anh. Tiến sĩ Christophe Haigh vì đã mời tôi tới một bữa tối huy hoàng ở tòa Wolsey tại Đại học Christ Church. Jan Rogers vì đã chia sẻ một chuyến hành hương tới Canterbury và một tiệc rượu tại Cranmer Arms ở Aslockton. Gerald McEwen vì đã đưa tôi đi và bận rộn theo những nỗi ám ảnh của tôi. Người đại diện của tôi Bill Hamilton và các nhà xuất bản vì những ủng hộ và khuyến khích. Trên hết, là tiến sĩ Mary Robertson; công việc của chị với tư cách một học giả là về các sự kiện trong đời Cromwell, nhưng chị đã khích lệ và cho tôi những ý kiến chuyên gia trong suốt quá trình viết tác phẩm này, chịu đựng những suy đoán mò mẫm của tôi và đủ lòng đại lượng để nhận ra bức chân dung mà tôi tạo ra. Cuốn sách này được đề tặng chị, với lòng biết ơn và tình yêu của tôi.

https://thuviensach.vn

MỤC LỤC

1. NHÂN VẬT
2. PHẦN MỘT
    1. I VƯỢT BIỂN HẸP
    2. II LÀM CHA
    3. III TẠI TU VIỆN AUSTIN FRIARS
3. PHẦN HAI
    1. I TAI ƯƠNG
    2. II MỘT HUYỀN SỬ CỦA ĐẢO ANH
    3. III ĐƯỢC ĂN CẢ NGÃ VỀ KHÔNG
4. PHẦN BA
    1. I TRÒ BA LÁ
    2. II CROMWELL VÔ VÀN YÊU QUÝ
    3. III NGƯỜI CHẾT CHÊ TRÁCH ĐÁM TANG
5. PHẦN BỐN
    1. I CHỈNH LẠI VẺ MẶT
    2. II “TRỜI HỠI, TA PHẢI LÀM GÌ CHO TÌNH YÊU?”
    3. III LỄ MASS SỚM
6. PHẦN NĂM
    1. I HOÀNG HẬU ANNE
    2. II NƯỚC BỌT CỦA QUỶ
    3. III CON MẮT HỌA SĨ
7. PHẦN SÁU
    1. I UY QUYỀN TỐI CAO
    2. II BẢN ĐỒ THẾ GIỚI CƠ ĐỐC
    3. III TỚI LÂU ĐÀI SÓI
8. GHI CHÚ CỦA TÁC GIẢ
9. LỜI CẢM ƠN

https://thuviensach.vn

Table of Contents

NHÂN VẬT
PHẦN MỘT
- I VƯỢT BIỂN HẸP
- II LÀM CHA
- III TẠI TU VIỆN AUSTIN FRIARS

PHẦN HAI
- I TAI ƯƠNG
- II MỘT HUYỀN SỬ CỦA ĐẢO ANH
- III ĐƯỢC ĂN CẢ NGÃ VỀ KHÔNG

PHẦN BA
- I TRÒ BA LÁ
- II CROMWELL VÔ VÀN YÊU QUÝ
- III NGƯỜI CHẾT CHÊ TRÁCH ĐÁM TANG

PHẦN BỐN
- I CHỈNH LẠI VẺ MẶT
- II “TRỜI HỠI, TA PHẢI LÀM GÌ CHO TÌNH YÊU?”
- III LỄ MASS SỚM

PHẦN NĂM
- I HOÀNG HẬU ANNE
- II NƯỚC BỌT CỦA QUỶ
- III CON MẮT HỌA SĨ

PHẦN SÁU
- I UY QUYỀN TỐI CAO
- II BẢN ĐỒ THẾ GIỚI CƠ ĐỐC
- III TỚI LÂU ĐÀI SÓI

GHI CHÚ CỦA TÁC GIẢ
LỜI CẢM ƠN

https://thuviensach.vn